

BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN, TƯ LIỆU KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

TỪ ĐIỂN TỪ KHÓA
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

TẬP I
BẢNG TRA CHÍNH

Hà Nội 2001

BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN TƯ LIỆU KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

TỪ ĐIỂN TỪ KHOÁ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

TẬP I BẢNG TRA CHÍNH

HÀ NỘI, 2001

BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ THƯ VIỆN KHOA HỌC
VĨ CÔNG NGHIỆP QUỐC GIA

Chỉ đạo xuất bản:

TS. Tạ Bá Hưng

Chủ trì biên soạn:

TS. Nguyễn Thu Thảo

Nhóm biên soạn:

Trương Cam Bảo

Vũ Văn Sơn

Nguyễn Thắng

Vũ Đình Tuấn

TS. Phạm Hùng Việt

MỤC LỤC

<i>Lời giới thiệu</i>	I
<i>Nội dung và cách sử dụng</i>	III

PHẦN I. Từ khoá khoa học và công nghệ	1
---------------------------------------	---

PHẦN II. Các loại từ khoá đặc biệt	423
------------------------------------	-----

• ĐỊA DANH

ĐỊA DANH VIỆT NAM	425
ĐỊA DANH NƯỚC NGOÀI	429

• TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

TÊN VIẾT ĐẦY ĐỦ-VIẾT TẮT	437
TÊN VIẾT TẮT-VIẾT ĐẦY ĐỦ	447

• TÊN SINH VẬT

BẢNG TRA VIỆT-LATINH	457
BẢNG TRA LATINH-VIỆT	513

LỜI GIỚI THIỆU

Trong xu thế áp dụng rộng rãi công nghệ thông tin vào mọi hoạt động xã hội, các hệ thống thông tin tư liệu ngày nay cũng đã và đang được hoàn thiện nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dùng tin, đáp ứng các yêu cầu mới của công cuộc công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước. Nhờ áp dụng công nghệ thông tin, các phương tiện ngôn ngữ tư liệu hiện đại đã được đưa vào các hệ thống thông tin tư liệu, nhằm diễn đạt chủ đề của các tài liệu được quản trị trong các hệ thống này, đảm bảo cho việc tra cứu chúng được dễ dàng, thuận tiện nhất. Trong số đó, những ngôn ngữ dựa trên cơ sở ngôn ngữ tự nhiên được đặc biệt chú trọng. Ngôn ngữ từ khoá là một trong những ngôn ngữ như vậy. Ngôn ngữ từ khoá giúp cho chúng ta giao tiếp với máy tính thuận tiện, dễ dàng và linh hoạt hơn nhiều so với những ngôn ngữ nhân tạo trước đây.

Là một ngôn ngữ tư liệu dựa trên cơ sở ngôn ngữ tự nhiên, ngôn ngữ từ khoá mặc dù là linh hoạt, dễ sử dụng, nhưng lại khó tránh khỏi tính phong phú đa dạng của ngôn ngữ tự nhiên, như các hiện tượng đồng âm đa nghĩa, đồng nghĩa đa âm, những sắc thái của nghĩa bóng, khẩu ngữ, v.v., làm hạn chế khả năng diễn đạt thông tin chính xác và nhất quán của người dùng, cũng như khả năng nhận biết của máy tính. Để khắc phục nhược điểm này, cần phải tạo lập những phương tiện hỗ trợ cho máy tính, nhằm kiểm soát vốn từ vựng được quy ước sử dụng. Một trong những phương tiện như vậy là từ điển từ khoá- ngôn ngữ từ khoá được kiểm soát.

Để tạo điều kiện áp dụng các phương tiện tin học vào việc quản lý và khai thác các nguồn tin khoa học và công nghệ với hiệu quả cao, đáp ứng các yêu cầu ngày càng phong phú đa dạng của các hoạt động xã hội trong giai đoạn mới, Trung tâm Thông tin Tư liệu Khoa học và Công nghệ Quốc gia xuất bản Bộ Từ điển Từ khoá Khoa học và Công nghệ, làm phương tiện kiểm soát ngôn ngữ cho quá trình xử lý thông tin và tìm tin trong các ngân hàng dữ liệu có diện bao quát nội dung về các ngành khoa học tự nhiên và kỹ thuật, khoa học xã hội và nhân văn, và các lĩnh vực công nghệ.

Là công cụ hữu hiệu để biểu đạt chính xác nội dung cơ bản của tài liệu khi xử lý thông tin, và nhu cầu tin khi truy cập và tìm kiếm thông tin trong các cơ sở dữ liệu trong môi trường nối mạng Internet, bộ Từ điển Từ khoá Khoa học và Công nghệ chắc chắn sẽ là cuốn cẩm nang không thể thiếu được đối với các thư viện, các trung tâm thông tin KHCN và là tiện ích quan trọng đối với các cán bộ khoa học và công nghệ, sinh viên

các trường đại học cũng như tất cả những ai muốn tìm kiếm, khai thác thông tin trong môi trường nối mạng toàn cầu hiện nay.

Trong quá trình biên soạn Từ điển Từ khoá Khoa học và Công nghệ, nhóm biên soạn đã nhận được sự đóng góp quý báu và hiệu quả của các nhà khoa học: Tiến sĩ Phùng Minh Lai, Thạc sĩ Cao Minh Kiểm, Thạc sĩ Phan Huy Quế, Bà Tạ Thị Thịnh, Bà Nguyễn Thị Thanh Sương, Ông Nguyễn Hoàng Đức, Thạc sĩ Nguyễn Tiến Đức, đồng thời đã tiếp thu nhiều ý kiến đóng góp thiết thực và cụ thể của các cán bộ trực tiếp làm công tác xử lý thông tin trong Trung tâm Thông tin Tư liệu Khoa học và Công nghệ Quốc gia, và một số cơ quan thông tin và thư viện lớn khác.

Do lần đầu tiên được xuất bản, bộ từ điển này chắc chắn không tránh khỏi nhiều thiếu sót. Để hoàn thiện trong các lần xuất bản sau, chúng tôi mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp của các cá nhân và tổ chức sử dụng cuốn từ điển này.

TS TẠ BÁ HUNG

Giám đốc Trung tâm Thông tin Tư liệu KHCNQG

NỘI DUNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG

1. Mục đích sử dụng

1.1. Từ điển Từ khoá được sử dụng để thống nhất việc mô tả các chủ đề được đề cập trong các tài liệu khoa học và công nghệ. Mỗi đơn vị tài liệu được mô tả bằng một hoặc một số từ khoá khác nhau, tạo thành những điểm truy tìm thông tin độc lập trong cơ sở dữ liệu.

1.2. Từ điển Từ khoá được sử dụng để diễn đạt câu hỏi tìm tin. Bằng cách dùng một hay nhiều từ khoá khác nhau, kết hợp với nhau bằng các toán tử, với chiến thuật và chiến lược tìm tin phù hợp, có thể thể hiện tốt các yêu cầu tin đa dạng và phức tạp.

2. Diện bao quát

Từ điển Từ khoá mong muốn phản ánh một cách có hệ thống các từ định danh khái niệm, đối tượng và một số từ chung thông dụng phục vụ cho việc quản lý và khai thác hiệu quả các nguồn tin khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, và khoa học công nghệ. Vốn từ trong Từ điển Từ khoá được thu thập từ các cơ sở dữ liệu tư liệu được cập nhật thường xuyên, phản ánh nội dung của các nguồn tin mới nhất. Ngoài ra, vốn từ còn được chọn lọc bổ sung từ những tài liệu tra cứu mới nhất về những vấn đề có thể được quan tâm trong phạm vi những nhiệm vụ chiến lược của hoạt động khoa học.

3. Nguyên tắc xử lý từ

Để tạo khả năng tìm tin thuận lợi, các đơn vị từ vựng được chọn lọc theo các nguồn nói trên được xem xét theo các yêu cầu: đúng đắn, ngắn gọn, đủ nghĩa, ổn định, thông dụng, đơn nghĩa, có giá trị tìm tin, để đưa vào Từ điển Từ khoá. Các yêu cầu này được đáp ứng bằng các phương pháp chính như sau:

3.1- Nén tin

Phương pháp nén tin được thực hiện bằng cách giản lược tối đa các trợ từ (các, những, sự, của, cho, co, và, trong, v.v.) và các từ không làm rõ thêm ý nghĩa của từ chính

Ví dụ:

không dùng	Các chính sách	mà dùng	Chính sách
-----	Sự phát triển	-----	Phát triển
-----	Vùng nhiệt đới	-----	Nhiệt đới
-----	Tuyến đường sắt	-----	Đường sắt
-----	Con ba ba	-----	Ba ba
-----	Cây lúa	-----	Lúa

-----	Phương pháp sắc ký ion hoá	-----	Sắc ký ion hoá
-----	Quá trình chế biến	-----	Chế biến

3.2. Tách cụm từ

Phương pháp này được thực hiện bằng cách phân tích các cụm từ phức tạp thành các thành phần đơn giản hơn, đảm bảo ý nghĩa của những thành phần đó ở mức độ chính xác tối đa.

Ví dụ :

Sửa chữa tàu biển	được phân tích thành	Sửa chữa và Tàu biển
Làm mềm nước	-----	Làm mềm và Nước
Bảo quản thuỷ sản dài hạn	-----	Bảo quản dài hạn và Thuỷ sản

Tuy vậy, để đảm bảo chất lượng tìm tin tối ưu, Từ điển Từ khoá sử dụng cụm từ trong những trường hợp sau đây :

- Nếu các thao tác nén tin hoặc tách cụm từ làm cho các từ khoá trở nên đa nghĩa, tối nghĩa, hoặc đối nghĩa, gây nhiều khi tìm tin,

Ví dụ: Thương tầng kiến trúc, Tầng lớp xã hội, Lên men, Tăng áp, Đóng tàu, Cây gạo, Cây đuôi hổ, Lưỡi cưa, v.v.

- Những cụm từ định danh khái niệm có tính tổng hợp cao. Đó là tên các ngành, bộ môn khoa học và các lĩnh vực hoạt động xã hội,

Ví dụ: Bảo vệ môi trường Chuyển giao công nghệ, Chế tạo máy, Công nghệ sinh học, Kỹ thuật điện tử, Toán tin học, Vật lý hạt nhân, Luật hình sự, v.v.

- Những cụm từ thuộc hệ thống các thuật ngữ cơ bản trong các lĩnh vực quan tâm ưu tiên,

Ví dụ: Xây dựng cơ bản, Quy hoạch tối ưu, Vật liệu xây dựng, Gang đúc, v.v.

- Những cụm từ thông dụng là tên gọi các nhóm máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện, nguyên vật liệu, phương pháp đi kèm với chức năng, tính chất, phương thức hoạt động, tên người phát minh, v.v.,

Ví dụ: Máy điều hoà nhiệt độ, Thiết bị điện tử, Dụng cụ đo điện, Phương tiện giao thông, Bê tông dự ứng lực, Phương pháp Fourier, Phổ cộng hưởng từ hạt nhân, Thử không phá huỷ, v.v.

- Một số ít cụm từ rất thông dụng khác trong các lĩnh vực quan tâm ưu tiên,

Ví dụ: Cân bằng sinh thái, Đánh giá tác động môi trường, Chuyển đổi cơ cấu, v.v.

4. Chính tả

Từ điển Từ khoá viết theo chính tả thông dụng của Nhà Xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, đặt dấu thanh tự động theo phong chữ chuẩn ABC do Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường quy định, đồng thời tuân thủ nguyên tắc tiết kiệm. Cụ thể là :

4.1. Đối với các từ gốc tiếng Việt :

Ngoài những từ được viết thống nhất trong mọi trường hợp, có một số từ chưa được thống nhất. Đối với các từ này, Bộ từ khóa theo những giải pháp sau đây:

- Chọn cách viết *y* cho những trường hợp chưa thống nhất giữa *y* và *i*.

Ví dụ: Lý thuyết, Kỹ thuật, Mỹ thuật, Tỷ số, v.v.

- Chọn cách viết *a* cho những trường hợp chưa thống nhất giữa *a* và *â*.

Ví dụ: Màu, Giày, Vải, v.v.

- Trong những trường hợp chưa thống nhất vị trí đặt dấu phát âm, thì chọn giải pháp đặt dấu theo cách đặt dấu tự động của phong chữ chuẩn ABC đã được Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường ban hành.

Ví dụ : Hoá , Hoè ,Thủy.

- Khi dùng dấu gạch nối thì viết liền, không để ký tự trống ở trước và sau gạch nối,

Ví dụ: Chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật

4.2. Đối với các từ gốc nước ngoài:

- Danh từ chung:

. Những danh từ chung đã được Việt hoá thông dụng được viết theo cách viết của tiếng Việt (tách rời từng âm tiết, có dấu thanh),

Ví dụ: Xà phòng, Bê tông, v.v.

. Những danh từ chung chưa được Việt hoá thông dụng được phiên theo hướng dẫn của Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN-5529-1991, viết liền, không có dấu thanh,

Ví dụ: Photpho , Cacbon, Nitơ, v.v.

- Danh từ riêng :

. Tên địa lý được viết dựa theo cách thông dụng của Báo Nhân dân và Cục bản đồ, cụ thể như sau :

+ Những từ đã Việt hoá thông dụng được viết theo cách thông dụng,

Ví dụ: Hà Lan; Thụy Điển; Châu Âu; Nhật Bản, v.v.

+ Những từ chưa Việt hoá thông dụng được viết chủ yếu theo phiên âm, không có các dấu gạch nối và dấu thanh.

Ví dụ: Achentina ;Genevơ ; Niu Đeli ; v.v.

5. Trình tự sắp xếp

Các mục từ được sắp xếp theo trình tự chữ cái :

a ã â b c d đ e ê f g h i j k l m n o ô ơ p q r s t u u v w x y z

và theo trình tự dấu phát âm :

- không dấu
- dấu huyền (`)
- dấu hỏi (?)
- dấu ngã (~)
- dấu sắc (')
- dấu nặng (.)

6. Thành phần : Từ điển Từ khoá được trình bày thành 2 tập

6.1. Tập 1: BẢNG TRA CHÍNH, gồm 2 phần :

Phần 1: Từ khoá khoa học và công nghệ:

Phần này bao gồm các từ định danh khái niệm, đối tượng và phương diện trong các ngành khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, và khoa học công nghệ.

Phần 2: Các loại từ khoá đặc biệt:

Phần này bao gồm các loại từ khoá có cách viết đặc biệt, trong đó có các bảng sau đây:

2.1. Các bảng tra địa danh, gồm 2 bảng tra: Địa danh Việt Nam và địa danh nước ngoài

Bảng tra địa danh Việt nam bao gồm tên các tỉnh, thành phố, thị trấn lớn, các vùng biển, sông, núi, hồ, đảo, quần đảo, và các khu vực phi hành chính lớn của Việt Nam

Bảng tra địa danh nước ngoài bao gồm tên các châu lục, quốc gia, thủ đô, một số tỉnh lớn, các đại dương, đảo, quần đảo, sông, núi lớn, và các khu vực phi hành chính lớn trên thế giới

2.2. Các bảng tra tên các cơ quan tổ chức, gồm 2 bảng tra: Tra theo tên viết đầy đủ và tên viết tắt

Bảng tra này bao gồm tên các cơ quan tổ chức nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ, kinh tế và môi trường lớn ở cấp quốc tế, khu vực và quốc gia.

Khi mô tả các cơ quan tổ chức này chỉ sử dụng tên viết tắt.

2.3. Các bảng tra tên sinh vật, gồm 2 bảng tra: Việt-Latinh và Latinh-Việt.

Bảng tra này gồm tên các sinh vật, ngành, lớp, họ, bộ, loài sinh vật ở Việt Nam hoặc có liên quan tới Việt Nam.

6.2. Tập 2: BẢNG TRA TỪ KHOÁ HOÁN VỊ

Bảng tra từ khoá hoán vị là bảng tra phụ trợ cho bảng tra chính, trong đó các từ khoá được sắp xếp theo vần chữ cái cho từng phần tử có nghĩa chứa đựng trong từ khoá. Cách trình bày này cho phép tìm ra từ khoá theo từng phần tử như vậy với mục đích trợ giúp thêm cho việc tìm ra từ khoá phù hợp nhất để thể hiện đúng và đầy đủ các khái niệm được quan tâm.

Trong bảng tra này, các từ khoá không ưu tiên được in bằng chữ nghiêng. Để tìm từ khoá ưu tiên đại diện cho chúng, cần phải tra tìm lại trong Bảng tra chính.

7. Các dấu hiệu chỉ dẫn

7.1. Dấu hiệu quan hệ tương đương quy ước: SD và DC

Quan hệ tương đương quy ước là mối quan hệ giữa những từ khoá có giá trị tìm tin như nhau hoặc gần như nhau, được lập ra nhằm đảm bảo tính nhất quán giữa những người sử dụng ngôn ngữ từ khoá. Những từ khoá có giá trị tìm tin như nhau hoặc gần như nhau được tập hợp lại thành nhóm, gọi là nhóm từ tương đương quy ước. Trong mỗi nhóm từ tương đương như vậy chỉ có một từ được quy ước chọn để sử dụng đại diện cho các từ còn lại. Từ được chọn này được gọi là từ ưu tiên. Chỉ có từ ưu tiên mới được sử dụng để xử lý thông tin và tìm tin. Các từ không ưu tiên được thay thế bằng từ ưu tiên. Từ không ưu tiên được chỉ dẫn sang từ ưu tiên bằng ký hiệu SD (sử dụng). Từ ưu tiên được trình bày trong quan hệ với những từ không ưu tiên bằng ký hiệu DC (dùng cho).

Để dễ nhận biết mối quan hệ này, các từ không ưu tiên được in nghiêng.

Hình thức trình bày dấu hiệu chỉ dẫn như sau::

Aminoaxit
SD Axit amin
Axit amin
DC Aminoaxit

và:

Cá đao đỏ

SD Cá rẽ cau
 Cá rẽ cau
 DC Cá đao đỏ

7.2. Dấu hiệu quan hệ liên đới: TL

Quan hệ liên đới là mối quan hệ giữa những từ khoá không phải là tương đương, không bao trùm nhau, nhưng có liên quan chặt chẽ với nhau trong nhiều trường hợp, hoặc thường được sử dụng không chặt chẽ và đôi lúc có khả năng thay thế lẫn cho nhau, tùy vào ngữ cảnh của chủ đề tài liệu.

Quan hệ liên đới được lập nên để gợi ý cho người tìm tin trong việc chọn lựa hoặc bổ sung thêm những từ khoá cần thiết, mở rộng yêu cầu tìm tin nhằm đạt kết quả tìm đầy đủ và chính xác nhất.

Quan hệ liên đới được ký hiệu bằng TL (từ liên đới), và được trình bày dưới hình thức sau:

Xét xử
 TL Xử án
 Xử án
 TL Xét xử

Lưu ý: Khi cần sử dụng quan hệ này, nên tra cứu theo cả 2 chiều. Ví dụ, sau khi thấy từ Gia công có quan hệ liên đới với từ Xử lý, nên tìm từ Xử lý để xem thêm các chỉ dẫn trợ giúp khác, nếu có. Ngoài ra, việc kết hợp thêm với bảng tra hoán vị cũng giúp cho việc mở rộng yêu cầu tìm tin một cách hiệu quả.

Ví dụ:

Gia công
 TL Xử lý
 Xử lý
 TL Biến đổi
 TL Chế biến
 TL Gia công

Nếu trong một nhóm từ có tồn tại cả quan hệ tương đương và quan hệ liên đới, thì quan hệ liên đới được đặt sau quan hệ tương đương. Ví dụ:

Công nghệ
 DC Kỹ nghệ
 TL Kỹ thuật

Để cho Từ điển Từ khoá được gọn nhẹ và dễ sử dụng, các nhóm quan hệ liên đới chỉ được lập với các từ ưu tiên.

7.3. Dấu hiệu kết hợp: %

Nếu một khái niệm có thể thể hiện đồng thời bằng 2 phương án thông dụng: bằng một từ phù hợp với các tiêu chuẩn của từ khoá, và bằng một cụm từ phức tạp (được kiến nghị là nên phân tách ra nhỏ hơn), thì phương án thứ nhất sẽ được quy ước là ưu tiên, và

phương án thứ 2 sẽ được tách ra thành các từ đơn giản, được trình bày dưới dạng kết hợp với nhau bằng dấu hiệu %, và được quy ước là phương án không ưu tiên.

Ví dụ:

Khai mở
DC Khai thác%Mở

7.4. Dấu hiệu phái sinh: ...

Dấu hiệu phái sinh được sử dụng nhằm giảm bớt độ phức tạp của Từ điển Từ khoá trong những trường hợp nhiều từ có quan hệ liên đới tương tự nhau. Khi một số từ gốc có thể cùng có những phần phái sinh giống nhau và có quan hệ liên đới với nhau, thì những từ gốc đó được trình bày kèm theo dấu hiệu "...", nhằm gợi ý với người sử dụng nên quan tâm xem xét tất cả các từ phái sinh có cùng gốc đó để chọn từ khoá khi tìm tìm.

Ví dụ:

Hệ thống ...
TL Hệ ...
TL Thiết bị ...

8. Việc sửa đổi, cập nhật Từ điển Từ khoá

Do khoa học và công nghệ không ngừng phát triển, thúc đẩy sự phát sinh các khái niệm mới và thuật ngữ mới, cũng như sự lão hoá và phủ nhận một số thuật ngữ cũ. Vì vậy Từ điển Từ khoá sẽ được cập nhật định kỳ.

PHẦN I

TỪ KHOÁ

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1901-1910
1911-1920
1921-1930
1931-1940
1941-1950
1951-1960
1961-1970
1971-1980
1981-1990
1991-2000
2001-2010
2011-2020
2021-2030
2031-2040
2041-2050

A

Á cát
Á cấu trúc
Á kim
 DC Nguyên tố phi kim
 DC Phi kim loại
Á nhiệt đới
 SD Cận nhiệt đới
Á núi lửa
Á phổi
Á sét
ABA
 DC Axit absidic
Abemestin
Aben
Abequoza
Abolit
ABS
 DC Acrylonitril butadien styren
Ác là
 DC Bô các
Acanthit
Acbit hồi đoái
Acbovirut
AcgenopyritAcgentit

Acgilit
Acgilit hoá
Acginaza
Acginin
Acginyl
Acgirit
Acgon
Achondrit
Acmatit
Aconi
Aconitaza
Acpait
Acquy
Acquy axit
Acquy dệm
Acquy điện hoá
Acquy khô
Acquy kiềm
Acquy kín khí
Acquy thuỷ lực
Acrolein
 SD Propenal
Acryđin
Acryđinil
Acryđinyl
Acrydomocpha
Acrydon
Acrylamit
Acrylat
Acrylic
Acrylonitril
Acrylonitril butadien styren
 SD ABS
Acryloyl
Acrylpolyesteuretan
Acryxit
Actasit
Actemia
Actemisinin
Actini
Actini oxit
Actinin
Actinit
Actinit 3
Actinit 4

Actinit 5
Actinodactyl
Actinoit
Actinolit
Actinomyxetin
Actinomyxin
Actisô
Acvetsonit
Acxoit
ADA
 DC Adenosin diaminaza
ADN
 DC Axit deoxyribonucleic
ADN điệp lục
ADN ngoại sinh
ADN nhân
ADN plasmit
ADN protein
ADN tái tổ hợp
ADN tinh khiết
ADN ty thể
ADN vòng
ADNaza
Adamantyl
Adamantylen
Adamelit
Adamín
 SD Adamit
Adamit
 DC Adamín
Adamsit
Adegnai
Adenin
Adenin nucleotit
Adenin photphoribosyl transferaza
 SD APRT
Adenizyl
Adenosin
Adenosin diaminaza
 SD ADA
Adenosin monophotphat
 SD AMP
Adenosin photphat

<i>Adenosin triphotphat</i>	DC <i>Chống AIDS</i>	<i>Alunit</i>
SD ATP	DC <i>Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải</i>	SD Đá phèn
Adenosin triphotphataza		Alunogen
Adenovirut	Aikinit	Aluvi
Adenylat	Akerit	Alyl
Adinon	Akio	Alylen
Adiponitrin	Alanin	DC <i>Metyl axetylen</i>
Adipyl	<i>Alanit</i>	DC <i>Propyn</i>
Adrenalin	SD Ortit	Ám sát
Adriamycin	Alanyl	Ám thị
Adron	Alaskit	Ám tiêu
DC <i>Hadron</i>	Alây đồ	Ám tiêu bờ
Aegirin	Alebat	Ám tiêu chắn
Aerobactin	Alen	Ám tiêu san hô
Aerolein	Alethrin	Ám tiêu táo
Aerosin	Alexandrit	Ám tiêu vòng
Aflatoxin	Alinhit	Amazonit
Africandit	Alit	Amerit
Aga	Alivalit	Amerixi
DC <i>Aga-aga</i>	Alizarin	Amerixi 1
DC <i>Thạch trắng</i>	<i>Almanac</i>	Amerixi 2
<i>Aga-aga</i>	SD Sách lịch	Amerixi 3
SD Aga	Alofan	Amerixi 4
Agarabioza	Alomophit	Amerixi 5
Agaraza	Aloximen	Amerixi 6
Agaroza	Alorit	Amerixi 7
<i>Agat</i>	Alorolit	Amerixyl
SD Mã não	Aloron	Amethit
Aglomerat	<i>Alumen</i>	Amfetamin sunfat
Agloporit	SD Phèn	Amfibolit
Aglutinat	Alumin	Amfibon
Aglycon	DC <i>Nhôm oxit</i>	Amian
Agmatin	Aluminat	DC <i>Atbet</i>
Ái lực	Aluminoferit	Amidan
Ái lực điện	Aluminophotphat	Amidin
Ái lực điện hoá	Aluminosilicat	Amidinohydrolaza
Ái lực điện tử	Aluminua	Amidinotransferaza
Ái lực hoá học	Alumoferit	Amidoankyl
Ái lực nhiệt động	Alumogen	Amidoankyl hoá
Ái lực phân tử	Alumophotphat	Amidohydrolaza
Ái lực proton	Alumophotphosilicat	Amidol
Ái lực tương đối	Alumosilicat	Amidophotphat
Ái nhân	Alumoton	Amidosunfat
AIDS	Alundum	Amidosunfit

Amidothion	gnoa gnoa thognA	Amit hoá	gnoa gnoa thognA
Amidoxin	đz thognA	Amoctozit	đz thognA
Amidua	nợa mợi thognA	Amofot	nợa mợi thognA
Amilaza	quđ đt thognA	Amonan	quđ đt thognA
Amin	uđ đt thognA	Amonat	uđ đt thognA
Amin axetylenic	ođb đt thognA	Amoni	ođb đt thognA
Amin bậc cao	gnođ đt thognA	Amoni axetat	gnođ đt thognA
Amin benzoat	ođt đt thognA	Amoni biflorua	ođt đt thognA
Amin béo	đt thognA	Amoni bromua	đt thognA
Amin butylat	đt thognA	Amoni cacbonat	đt thognA
Amin dị vòng	đt thognA	Amoni canxi nitrat	đt thognA
Amin đa vòng	đt thognA	Amoni clorua	đt thognA
Amin đơn		Amoni cromat	
Amin hoá		Amoni dicromat	
Amin hỗn hợp		Amoni dihydrophotphat	
Amin không vòng		Amoni disunfat	
Amin sinh vật		Amoni florua	
Amin tạo sự sống		Amoni hydrocacbonat	
Amin thơm		Amoni hydrophotphat	
Amin xeton		Amoni hydroxit	
Aminoancoyl hoá		Amoni iodua	
Aminoankenyl		Amoni metavanadat	
Aminoankenyl hoá		Amoni molytđat	
Aminoankyl		Amoni niken sunfat	
Aminoankyl acrylat		Amoni nitrat	
Aminoankyl hoá		Amoni oxalat	
Aminoaryl		Amoni peclorat	
Aminoaryl hoá		Amoni pecsunfat	
Aminoaxit		Amoni polyphotphat	
SD Axit amin		Amoni sunfat	
Aminoaxyl		Amoni sunfua	
Aminoaxyl hoá		Amoni tactrat	
Aminoaxylaza		Amoni thioxyanua	
Aminofilin		Amoni xitrat	
Aminoglycosit		Amoniac	
Aminoparathion		Amoniac hoá	
Aminopeptidaza		Amoniac kế	
Aminopirazol		Amoniac lỏng	
Aminosubtilin		Amonit	
Aminotransferaza		Amonnitrozoankyl	
Amip		Amophot	
Amip gai		AMP	
Amip ly		DC Adenosin	
Amit		monophotphat	
		Ampe kế	
		DC Ampemet	
		Ampemet	
		SD Ampe kế	
		Amphetamin	
		Amphibolit	
		Amphioxy	
		Ampli	
		SD Máy tăng áp	
		Amyl	
		Amyl axetat	
		Amylaza	
		Amylen	
		Amyliden	
		Amyloglucosidaza	
		Amylopectin	
		Amyloplastit	
		Amyloza	
		Amyloza keten	
		Amyrin	
		An dưỡng	
		An ninh	
		An ninh quốc gia	
		An táng	
		SD Mai táng	
		An thai	
		An thần	
		An toàn	
		An toàn xã hội	
		An tức hương	
		SD Cánh kiến trắng	
		Ấn	
		Ấn dân sự	
		Ấn hình sự	
		Anabasin	
		Anabecgit	
		Anacadin	
		Anamesit	
		Anata	
		Anatectit	
		Anatesit	
		Anbi	
		Anbit	
		Anbitit	
		Anbitofia	

<i>Anbom</i>	<i>Andehyt</i>	<i>Angorit song song</i>
SD Tập ảnh	<i>Andehyt axetic</i>	<i>Angorit số</i>
Anbumin	SD Axetandehyt	<i>Angorit tiệm cận</i>
Anbumin độc	<i>Andehyt béo</i>	<i>Angorit tổ hợp</i>
Anbumin huyết thanh	<i>Andehyt chưa no</i>	<i>Angorit tối ưu</i>
Anbumin kế	<i>Andehyt erylíc</i>	<i>Anh đào</i>
Anbumin máu	SD Etanal	<i>Anh hùng</i>
Anbumin sữa	<i>Andehyt focmic</i>	<i>Anh túc</i>
Anbumin tanat	<i>Andehyt no</i>	DC <i>Cây thuốc phiện</i>
Anbumin trứng	<i>Andehyt phenolic</i>	<i>Ảnh</i>
Anbuminat	SD Focmandehyt	TL <i>Hình ảnh</i>
Anbuminoit	<i>Andehyt polyen</i>	<i>Ảnh ảo</i>
<i>Anbumoza</i>	<i>Andehyt tetradecanoic</i>	DC <i>Ảo ảnh</i>
SD Proteoza	<i>Andehyt thơm</i>	<i>Ảnh âm</i>
Ancadien	<i>Andehyt valerianic</i>	<i>Ảnh chụp</i>
DC <i>Điolefin</i>	SD Pentanal	<i>Ảnh dương</i>
Ancadiyn	<i>Andehyt valeric</i>	<i>Ảnh đa phổ</i>
Ancaloit	<i>Andehyt vòng</i>	<i>Ảnh đen trắng</i>
Ancamin	<i>Anderit</i>	<i>Ảnh động</i>
DC <i>Rượu amino</i>	<i>Andesin</i>	<i>Ảnh fractal</i>
Ancan	<i>Andesit</i>	<i>Ảnh gián tiếp</i>
Ancan hoá	<i>Andimin</i>	<i>Ảnh hàng không</i>
Ancan vòng	<i>Andoaxit</i>	DC <i>Ảnh máy bay</i>
DC <i>Xycloancan</i>	DC <i>Andehydoaxit</i>	<i>Ảnh hologram</i>
Ancanol	DC <i>Axit andehyt</i>	DC <i>Ảnh toàn ký</i>
Ancoholoxydaza	<i>Andohexoza</i>	<i>Ảnh hồng ngoại</i>
Ancol	<i>Andol</i>	<i>Ảnh hưởng</i>
Ancol polyvinyl	DC <i>Axetandol</i>	<i>Ảnh in</i>
<i>Ancolat</i>	<i>Andol hoá</i>	<i>Ảnh lập thể</i>
SD Ancoxit	<i>Andosteron</i>	SD <i>Ảnh nổi</i>
Ancoxit	<i>Andoza</i>	<i>Ảnh màu</i>
DC <i>Ancolat</i>	<i>Andradit</i>	<i>Ảnh máy bay</i>
Ancoxyankyl	<i>Andrin</i>	SD <i>Ảnh hàng không</i>
Ancoxyankyl hoá	<i>Androgen</i>	<i>Ảnh nghệ thuật</i>
Ancoxycacbonyl	<i>Andromeda</i>	<i>Ảnh nổi</i>
Ancoxycacbonyl hoá	<i>Androsterol</i>	DC <i>Ảnh lập thể</i>
Ancoxyhalogen	<i>Anforit</i>	<i>Ảnh panorama</i>
Ancoxyhalogen hoá	<i>Angin</i>	DC <i>Ảnh toàn cảnh</i>
Ancoxyl	DC <i>Natri anginat</i>	<i>Ảnh phẳng</i>
Ancoxyl hoá	<i>Anginat</i>	<i>Ảnh radar</i>
Andalusit	<i>Angorit</i>	<i>Ảnh rơngen</i>
<i>Andehydoaxit</i>	DC <i>Thuật toán</i>	SD <i>Ảnh X quang</i>
SD Andoaxit	<i>Angorit hoá</i>	<i>Ảnh số</i>
<i>Andehydoeste</i>	<i>Angorit minimac</i>	<i>Ảnh tĩnh</i>

<i>Ảnh toàn cảnh</i>	Anhydrit cacbonic	Ankyn
SD Ảnh panorama	Anhydrit gluteric	Ankyn vòng
<i>Ảnh toàn ký</i>	Anhydrit maleic	DC Xycloankyn
SD Ảnh hologram	Anhydrit phtalic	Ankynyl
Ảnh vệ tinh	Anhydrit sunfuric	Ankynyl hoá
Ảnh X quang	Anhyđron	Ankyl
DC Ảnh rơng	DC Magie perclorat	Anlethrin
Ảnh sáng	Anil	Anmandin
Ảnh sáng đa sắc	Anilin	Anocthit
Ảnh sáng điện	Anilit	Anocthocla
Ảnh sáng đơn sắc	Aninasin	Anocthosit
Ảnh sáng không nhìn thấy	Anion	Anol
Ảnh sáng lạnh	Anisal	Anolyt
Ảnh sáng màu	Anisoyl	DC Dung dịch anot
<i>Ảnh sáng mặt trời</i>	Anisyden	Anon
SD Ảnh sáng tự nhiên	Anisyl	DC Xyclohexanon
Ảnh sáng nhân tạo	Ankaramit	Anot
Ảnh sáng tự nhiên	Ankaratrit	DC Điện cực dương
DC Ảnh sáng mặt trời	Anken	Anot bảo vệ
Ảnh sáng yếu	DC Olefin	Anot bột
Ảnh xạ	Anken vòng	Anot đa tinh thể
Ảnh xạ bảo giác	DC Xycloanken	Anot điện phân
Ảnh xạ bảo toàn góc	Ankenyl	Anot graphit
Ảnh xạ cục bộ	Ankenyl hoá	Anot hoá
Ảnh xạ đa trị	Ankerit	Anot hỗn hống hoá
Ảnh xạ đồng cấu	Ankin	Anot không tan
Ảnh xạ giải tích	Ankinol	Anot kích thích
Ảnh xạ khả vi	Ankit	Anot kim loại
Ảnh xạ không gian	Ankoxy	Anot lỏng
Ảnh xạ liên tục	Ankoxybrom	Anot lưỡng cực
Ảnh xạ ngang	Ankoxybrom hoá	Anot oxit
Ảnh xạ ngẫu nhiên	Ankyl	Anot tan
Ảnh xạ phẳng	Ankyl hoá	Anot than
Ảnh xạ phân hình	Ankyl maleinat	<i>Anot thụ động hoá</i>
Ảnh xạ phi tuyến	Ankyl nitrit	SD Anot trở
Ảnh xạ thông tin	Ankyl sunfat	Anot trở
Ảnh xạ tuyến tính	Ankyl sunfonat	DC Anot thụ động hoá
Ảnh xạ tựa bảo giác	Ankyl sunfua	Anten
Anhydrazo	Ankylamin	Anten cao tần
Anhydrit	Ankylbenzen	Anten cần
Anhydrit axetic	Ankylbenzen sunfonat	<i>Anten chảo</i>
Anhydrit axit	Ankylen	SD Anten parabol
<i>Anhydrit bazơ</i>	Ankylen bisphenol	Anten chủ xạ
SD Oxit bazơ	Ankyliđen	
	Ankylphenol	

DC Anten dẫn xạ	Anten sóng chạy	Antraquinonazin
Anten cộng hưởng	Anten sóng cực ngắn	Antraxen
Anten cột	Anten sóng mặt	Antraxit
Anten dải rộng	Anten sóng ngắn	Antrimit
Anten dải siêu rộng	Anten thấu kính	Antrit
Anten dẫn xạ	DC Anten khúc xạ	DC Antritrol
SD Anten chủ xạ	Anten thu	Antritrol
Anten dù	Anten thuỷ âm	SD Antrit
Anten đạo hàng	Anten tiềm vọng	Antryl
Anten điện môi	Anten tiếp đất	Antrylen
Anten định hướng	Anten tivi	Ao
DC Anten hướng tính	Anten truyền hình	Ao hồ học
Anten định pha	Anten từ	Ao nhân tạo
Anten đối xứng	Anten tương đương	Ao nuôi
Anten ferit	Anten vi ba	Ao nước chảy
Anten gương	SD Anten vi sóng	Ao nước mặn
DC Anten phản xạ	Anten vi sóng	Ao nước tĩnh
Anten hướng hẹp	DC Anten vi ba	Ao tự nhiên
Anten hướng tính	Anten vô hướng	Ao vườn
SD Anten định hướng	Anten xoắn	Áo ảnh
Anten khe	Anten yagi	SD Ảnh ảo
Anten không đối xứng	Antesin	Ảo thuật
Anten khúc xạ	Anthophylit	Áo
SD Anten thấu kính	Anticodon	SD Quần áo
Anten lõi	Antifebrin	Áo bành tó
Anten lưới	SD Axetanil	SD Áo măng tó
Anten lưỡng cực	Antigorit	Áo bảo vệ
DC Anten ngẫu cực	Antimon	Áo blu
Anten mặt đất	DC Stibi	Áo bludông
Anten mũi khế	Antimon 3	Áo bọc
Anten ngẫu cực	Antimon 4	Áo bơi
SD Anten lưỡng cực	Antimon 5	SD Quần áo tắm
Anten ống lồng	Antimon bitmutua	Áo cánh
Anten parabol	Antimonat	Áo chắn
DC Anten chảo	Antimonit	SD Vỏ chắn
Anten phản xạ	Antimonua	Áo choàng
SD Anten gương	Antimonyl	Áo cối
Anten phát	Antonit	Áo cưới
Anten phẳng	Antoxyan	Áo cứu sinh
Anten quay	Antoxyanin	SD Áo phao
Anten quét	Antracolit	Áo da
Anten radar	Antranil	Áo dạ
Anten siêu cao tần	Antraniloyl	Áo dài
Anten sóng	Antranol	Áo đường
	Antraquinon	

Áo đường cứng	Áp huyết	Arenavirut
Áo đường mềm	SD Huyết áp	Arilbohydrotheophylin
Áo giáp	Áp kế	Arin
Áo gilê	DC Bộ đo áp suất	ARN
Áo gối	Áp kế biến dạng	DC Axit ribonucleic
SD Vỏ gối	Áp kế chân không	ARNaza
Áo hạt	Áp kế điện	Arua
SD Vỏ hạt	Áp kế khí nén	Aryl
Áo hơi	Áp kế kim loại	Aryl aren sunfonat
Áo kén	Áp kế pittông	Aryl hoá
SD Vỏ kén	Áp kế quang	Arylanken
Áo khoác	Áp kế vi lượng	Arylaxetylen
Áo lặn	Áp kế vi sai	Aryliden
Áo len	Áp ký	Arylit
Áo lễ	Áp lực	Arylvinylxinchonic
Áo lót	Áp phích	Asarit
Áo lông	Áp suất	Asbolan
Áo may ô	Áp suất cao	SD Asbolit
Áo măng tô	Áp suất cực cao	Asbolit
DC Áo bành tô	Áp suất siêu cao	DC Asbolan
Áo mưa	Áp suất thấp	Ascorbat
Áo nam	Áp tải	Asen
Áo ngoài	DC Áp giải	DC Nhân ngôn
Áo ngủ	Áp thấp nhiệt đới	DC Thạch tín
Áo nhộng	Áp xe	Asen 2
Áo nữ	Apatit	Asen 5
Áo nước	Aphthovirut	Asen hydrua
Áo phao	DC Virut sốt lở mồm long móng	SD Asin
DC Áo cứu sinh	Aplit	Asen oxit
Áo sơ mi	Apoenzym	Asen trioxit
Áo tắm	Apogranit	Asenat
SD Quần áo tắm	Apomocphin	Asenioantimonua
Áo vét	APRT	Aseniobitmutua
Áp bức	DC Adenin photphoribosyl transferaza	Asenit
Áp chân không kế	Arabinoferanozit	Asenolit
Áp dụng	Arabinosylxistoxin	Asenopyrit
DC Vận dụng	Aragonit	Asenua
TL Ứng dụng	Aralkyl	Asin
TL Sử dụng	Aramit	DC Asen hydrua
Áp điện	Aranein	Ason
SD Điện áp	Araneit	Asonat
Áp điện học	Aren	Asonat hoá
Áp giải	Aren sunfonat	Aspactaza
SD Áp tải		Aspactokinaza
		Aspactyl

Aspaginaza	DC <i>Cầu chì tự động</i>	<i>Axetyl xenluloza</i>
Asparaginaza	Axetacson	SD <i>Xenluloza axetat</i>
Asparagyl	Axetakinaza	Axetylcholinesteraza
Astat	Axetal	Axetylcolin
Astatin	Axetal hoá	Axetylcolin clorua
Astatit	Axetamit	Axetylcolinesteraza
Astatua	Axetamit hoá	Axetylen
Astralit	Axetandehyt	DC <i>Etyl</i>
Astralon	DC <i>Andehyt axetic</i>	Axetylen halogenua
Astrason	DC <i>Etanal</i>	Axetylen tetraclorit
Atacamit	<i>Axetandol</i>	<i>Axetylenyl</i>
<i>Atbet</i>	SD <i>Andol</i>	SD <i>Etyl</i>
SD <i>Amian</i>	Axetanil	Axetylglyxerin
Atbophotphat	DC <i>Antifebrin</i>	Axetylhexosaminidaza
Atenon	DC <i>Axetanilit</i>	Axetyltransferaza
Atlas	DC <i>Phenyl axetamit</i>	Axetylua
DC <i>Tập bản đồ</i>	<i>Axetanilit</i>	Axetymidoyl
Aton	SD <i>Axetanil</i>	Axetyn
Atophan	Axetat	DC <i>Glyxerin axetat</i>
ATP	Axetazolamit	Axetyncolin
DC <i>Adenosin triphotphat</i>	Axetic kế	Axetyxyl
ATPaza	Axetoaxetat	Axit
<i>Atphan</i>	Axetoaxetyl	Axit abietic
SD <i>Bitum</i>	Axetoaxetyl hoá	<i>Axit absidic</i>
<i>Atphanten</i>	Axetoetyl hoá	SD <i>ABA</i>
SD <i>Cacben</i>	Axetoin	Axit absinic
Atrasin	Axetolactat	Axit absisic
Atropin sunfat	Axeton	Axit acrylic
Atropoyl	Axetonitril	Axit actemisinic
Aubrit	Axetonyl	Axit adipic
Augit	Axetonyliden	Axit alginic
Aurat	Axetophenon	Axit alixyclic
Aurichanxit	Axetophot	Axit allylic
Auricom	Axetoxy	Axit amin
Aurin	Axetoxy brom hoá	DC <i>Aminoaxit</i>
Auripigmen	Axetoxy clo hoá	Axit aminobutyric
Austenit	Axetoxy iot hoá	Axit aminolevolinic
Austenit hoá	Axetoxy metyl hoá	Axit
Autunit	Axetoxyl	aminoxiclopropancacbo
Auxin	Axetyl	xylic
Auxinoxyđaza	Axetyl axetonat	Axit anacacđic
Avipoxvirut	Axetyl hoá	<i>Axit andehyt</i>
DC <i>Virut đậu gà</i>	Axetyl salixilat	SD <i>Andoaxit</i>
Avtomat		Axit anginic
		Axit antimonic

Axit arachidonic	Axit clohydric	Axit glutamic
Axit ascobic	Axit cloranilic	Axit gluteric
Axit asenic	Axit clorendic	Axit glycolic
Axit asenơ	Axit cloric	Axit glycoxylic
Axit asinic	Axit clorosunfonic	Axit glyxynhesic
Axit asinơ	Axit clorosunfuric	Axit glyxynhetic
Axit aspactic	Axit clorơ	Axit glyxynhetinic
Axit astactic	Axit clorua	Axit guanindoalkynphotphonic
Axit axetic	Axit codieric	Axit halogen
Axit axetoaxetic	Axit cohydric	Axit halogenphenol
Axit axetodioxetic	Axit cromic	Axit haloitphenolxyanic
Axit axetodicacboxylic	Axit cromơ	Axit hoá
Axit axetylasalixylic	Axit đậm đặc	TL Tạo axit
Axit axetylenacboxylic	<i>Axit deoxyribonucleic</i>	<i>Axit homovanilic</i>
Axit axetylenic	SD ADN	SD HVA
Axit axetylformic	<i>Axit dibromobacbituric</i>	Axit humic
DC <i>Axit pyroaxemic</i>	SD Đibromin	Axit hữu cơ
DC <i>Axit pyruvic</i>	Axit dimetylasenic	Axit hydroxybutyric
Axit axetylsalixylic	Axit diphenic	Axit hydroxycacboxylic
<i>Axit bão hoà</i>	Axit docosaheptaenoic	Axit hypoclơ
SD Axit no	Axit docosaheptanic	<i>Axit imidodioxetic</i>
Axit bay hơi	Axit docosapentaenoic	SD IDA
Axit bậc cao	Axit domoic	<i>Axit indolaxetic</i>
Axit benzoic	<i>Axit etylenacrylic</i>	SD IAA
Axit benzylidenxyanaxetic	SD EAA	<i>Axit indolbutyric</i>
Axit béo	<i>Axit etylenđiamindisuccinic</i>	SD IBA
DC <i>Axit không vòng</i>	SD EDDC	Axit indolylxylconinic
Axit boric	Axit etylenđiaminodibutylic	Axit iodic
Axit brionolic	Axit etylic	Axit iodohydric
Axit bromhydric	Axit fasmonic	Axit iodor
Axit bromic	Axit feric	<i>Axit isophtalic</i>
Axit bromơ	Axit flohydric	SD IPA
Axit butylic	Axit focmic	Axit isopropylic
Axit butyric	Axit folic	Axit isotactic
Axit cacbolic	Axit fumaric	Axit isovaleric
Axit cacbonic	<i>Axit funminic</i>	Axit isoxitric
Axit cacboxylic	SD Cacbiloxim	Axit isoxyanic
Axit cacminic	Axit fusaric	Axit kaurenolic
Axit cafeic	Axit galacturonic	Axit khan
Axit cao phân tử	Axit galic	Axit khoáng
Axit casein	Axit gamaamino oleic	Axit không bay hơi
<i>Axit chanh</i>	Axit giberelenic	Axit không no
SD Axit xitric	Axit giberelic	<i>Axit không vòng</i>
Axit cholic	Axit gluconic	SD Axit béo

Axit lactic	DC Axit bão hoà	Axit propacglylic
Axit lactobienic	Axit nucleic	Axit propionic
Axit lauric	Axit nuclic	Axit pyroaxemic
Axit linoleic	Axit oleanotic	SD Axit axetylfoemic
Axit loãng	Axit oleic	Axit pyrolydoncacbonic
Axit lysecgic dietylamit	Axit osmic	Axit pyruvic
SD LSD	Axit oxalic	SD Axit axetylfoemic
Axit macgaric	Axit oxaloaxetic	Axit ribonucleic
Axit maiolic	SD OAA	SD ARN
Axit maleic	Axit oxelinic	Axit rutenic
Axit manganopmaric	Axit oxometalic	Axit sacarie
Axit malic	Axit panmitic	Axit sacarinic
Axit manarit	Axit paraaminoaxetic	Axit sacaronic
Axit manganic	Axit paraaminohypuric	Axit salixylic
Axit manganô	SD PAHA	Axit sikimic
Axit mantobionic	Axit paraaxetic	Axit silic molyptdic
Axit manxalic	Axit paratoluidin metasunfonic	Axit silixic
Axit marubic	SD PTMS	Axit sinh học
Axit metabonic	Axit paraxetic	Axit soebic
Axit metanasenic	Axit pectoric	Axit stearic
Axit metanasonic	SD PCA	Axit succinic
Axit metasunfonic	Axit pectic	Axit sunfonic
Axit metoxyphenylaxetic	Axit perosometalic	Axit sunfuhydric
SD MOPA	Axit phaseic	Axit sunfuric
Axit methylchlorophenoxyaxetic	Axit phenolcacbonic	Axit sunfurô
SD MCPA	Axit phenolic	Axit tactric
Axit	Axit phenoxyaxetic	Axit tanic
methylchlorophenoxypropion	Axit phenylindan dicacboxylic	Axit terephtalic
ic	SD PIDA	SD TPA
SD MCPP	Axit photphoric	Axit thấp phân tử
Axit metylic	Axit photphorô	Axit thiosunfuric
Axit mevalonic	Axit phtalic	Axit thioxyanic
Axit monocacboxylic	Axit phytic	Axit thơm
Axit monochloroaxetic	Axit picric	Axit tolylboronic
SD MCA	Axit pimaric	Axit tricloaxetic
Axit monomeetylenic	Axit polybutadienacrylic	SD TCA
Axit muginsic	SD PBAA	Axit triflometan sunfonic
Axit mycolic	Axit polybutyric	SD TFMSA
Axit naphtoxyaxetic	Axit polycacboxylic	Axit triglycolamic
Axit naphtylaxetic	Axit polyhydric	SD TGA
Axit nicotinic	Axit polylonitric	Axit triisodobenzoic
Axit nitric	Axit polymeric	SD TIBA
Axit nitrilotriaxetic	Axit polyphotphoric	Axit tropincacboxylic
SD NTA	Axit polythiomic	Axit tự nhiên
Axit no		Axit uric

Axit uronic	DC Ăn mòn nóng	Âm học lượng tử
Axit usolic	Ăn mòn nóng	Âm học lý thuyết
SD Malol	SD Ăn mòn nhiệt	Âm học phân tử
Axit vetatric	Ăn mòn nứt	Âm học phi tuyến
Axit vòng	Ăn mòn quá độ	Âm học sinh lý
Axit vô cơ	Ăn mòn rỗ	Âm học sinh vật
Axit xeric	Ăn mòn sinh học	SD Âm sinh học
Axit xinamic	Ăn mòn thủy nhiệt	Âm học tàu thuyền
Axit xitric	Ăn mòn tự nhiên	Âm học thấp tần
DC Axit chanh	Ăn mòn vi sinh học	Âm học ứng dụng
Axit xyanic	Ăn nhạt	Âm học vật lý
Axit xyanuric	Ăn sáng	Âm học xây dựng
Axyl	Ăn tối	Âm hộ
Axyl hoá	Ăn trộm	Âm kế
Axylat	SD Trộm cắp	DC Bộ đo âm thanh
Axylaza	Ăn trưa	DC Thanh kế
Axylindol	Ăn uống	Âm khí động học
Azidoauxin	Ăn uống công cộng	Âm lịch
Azimut	Ăn xin	DC Lịch mặt trăng
Azit	DC Hành khát	DC Lịch trăng
Azodicacbonamit	DC Khát thực	Âm lượng
Azodin	Âm bản	Âm não đồ
Azometin	DC Bản âm	Âm nhạc
Azurit	Âm cực	DC Nhạc
Ăn	SD Cực âm	Âm phổ kế
Ăn cắp	Âm đạo	Âm quang học
SD Trộm cắp	Âm điện học	SD Quang âm học
Ăn chay	Âm điện từ học	Âm sinh học
Ăn cướp	Âm điện từ học	DC Âm học sinh vật
SD Trộm cướp	DC Âm học điện từ	Âm thanh
Ăn khớp	DC Điện từ âm học	Âm thanh ba chiều
Ăn kiêng	Âm hình học	SD Âm thanh nổi
Ăn mặn	Âm học	Âm thanh học
Ăn mòn	DC Âm thanh học	SD Âm học
TL Chịu ăn mòn	Âm học biến	Âm thanh lập thể
Ăn mòn bề mặt	Âm học cao tần	SD Âm thanh nổi
Ăn mòn cục bộ	Âm học địa chấn	Âm thanh nổi
Ăn mòn điện	Âm học địa chất	DC Âm thanh ba chiều
Ăn mòn điện hoá	Âm học điện từ	DC Âm thanh lập thể
Ăn mòn hoá học	SD Âm điện từ học	DC Âm thanh stereo
Ăn mòn ion	Âm học hàng không	Âm thanh stereo
Ăn mòn khí hậu	Âm học khí quyển	SD Âm thanh nổi
Ăn mòn khí quyển	Âm học kiến trúc	Âm từ học
Ăn mòn nhiệt	Âm học kỹ thuật	Âm vị học

Bách nhật	<i>Bài giải</i>	Bài toán giá trị số
Bách tán	SD Lời giải	Bài toán gián đoạn
Bách thanh	Bài giảng	Bài toán giới hạn
DC <i>Chàng làng</i>	Bài học	Bài toán Gmanova
Bách thanh mây trắng	Bài tập	Bài toán hai vật thể
Bách thanh nhỏ	Bài thuốc	Bài toán hiện đại
Bách xanh	Bài tiết	Bài toán Hilbert
Bách xù	Bài toán	Bài toán hỗn hợp phi cổ điển
Bạch cập	Bài toán bất định	Bài toán hữu hạn
Bạch cầu	Bài toán biên	Bài toán kết cấu
Bạch cầu đơn nhân	DC <i>Bài toán bờ</i>	DC <i>Bài toán cấu trúc</i>
Bạch cầu trung tính	Bài toán biên trị	Bài toán không chính quy
Bạch dương	Bài toán biên tự do	Bài toán không chính xác
Bạch đàn	Bài toán biến phân	Bài toán không dừng
Bạch đàn chanh	Bài toán bình phương tối thiểu	Bài toán không đối xứng
Bạch đàn lá liễu	<i>Bài toán bờ</i>	Bài toán không đúng
Bạch đàn lá mít	SD Bài toán biên	Bài toán không elliptic
Bạch đàn nhựa	Bài toán Cauchy	Bài toán không gian
Bạch đàn trắng	Bài toán cân bằng	Bài toán không gian ba chiều
Bạch đàn xanh	<i>Bài toán cấu trúc</i>	Bài toán không gian Hilbert
DC <i>Khuynh diệp</i>	SD Bài toán kết cấu	Bài toán không hợp cách
Bạch đậu khấu	Bài toán chính xác	Bài toán không ổn định
Bạch giới tử	Bài toán cổ điển	Bài toán loại trừ tương hỗ
Bạch hầu	Bài toán cực trị	Bài toán logic
DC <i>Bệnh bạch hầu</i>	Bài toán cực trị có ràng buộc	Bài toán lỗi
Bạch huyết	Bài toán dẻo	Bài toán lũy thừa
Bạch huyết bào	Bài toán Dirichlet	Bài toán lựa chọn
<i>Bạch kim</i>	Bài toán đặc trưng	Bài toán Markov
SD Platin	Bài toán đo elip	Bài toán mẫu
<i>Bạch phiến</i>	Bài toán độ dài cực trị	Bài toán minimac
SD Heroin	<i>Bài toán đối ngẫu</i>	Bài toán momen
Bạch phụ tử	SD Bài toán đối xứng	Bài toán mở rộng
Bạch quả	Bài toán đối xứng	Bài toán ngẫu nhiên
Bạch sản	DC <i>Bài toán đối ngẫu</i>	Bài toán ngược
Bạch tạng	Bài toán đơn định	Bài toán nhiều vật thể
Bạch thược	Bài toán đúng	Bài toán ổn định
Bạch truật	Bài toán đường cong	Bài toán phẳng
Bạch tuộc	Bài toán đường thẳng	Bài toán phân kỳ
Bacnesit	Bài toán elip	Bài toán phân nhánh
Bactrin	DC <i>Bài toán elliptic</i>	Bài toán phi tuyến
Baculovirut	<i>Bài toán elliptic</i>	Bài toán phổ
Badeleit	SD Bài toán elip	Bài toán Riemann
Bài báo	Bài toán giá trị ban đầu	Bài toán riêng
	Bài toán giá trị riêng	Bài toán sai
		Bài toán Stephan

Bài toán Sturm-Liouville	Bại liệt	Bàn học
Bài toán suy rộng	DC <i>Liệt</i>	Bàn in
Bài toán thời gian động	Bakelit	Bàn kẹp
Bài toán thuận	Balat	Bàn khuôn
Bài toán thứ nguyên lớn	<i>Bám dính</i>	Bàn là
Bài toán tiếp xúc	SD Kết dính	Bàn làm việc
Bài toán tiếp xúc có đối xứng trục	Bám rêu	Bàn mai
Bài toán tối ưu	Ban	Bàn mài
Bài toán tối ưu kỳ dị	DC <i>Cây ban</i>	Bàn may
Bài toán tồn tại	Ban biến tính	Bàn máy
Bài toán trò chơi	Ban công	Bàn nắn
Bài toán trừu tượng	Ban đêm	Bàn nâng
Bài toán tuyến tính	Ban đỏ	<i>Bàn nén</i>
Bài toán tương đối	Ban hành	SD Bàn ép
Bài toán tương tác	Ban ngày	Bàn phẫu thuật
Bài toán ứng dụng	Ban tía	DC <i>Bàn giải phẫu</i>
<i>Bài trí</i>	DC <i>Móng bò tía</i>	Bàn phím
SD Sắp xếp	Ban tinh	<i>Bàn quay</i>
Bài trích	Ban trắng	SD Bàn xoay
Bài trừ	Bàn	Bàn ren
Bãi	Bàn ăn	Bàn rung
Bãi biển	Bàn bếp	Bàn tay
Bãi bồi	Bàn cán	Bàn thợ
<i>Bãi cá</i>	Bàn cắt	Bàn thử máy
SD Ngư trường	Bàn chải	Bàn tiếp liệu
Bãi cát	Bàn chân	Bàn trang
Bãi chăn nuôi	Bàn con quay	Bàn trang điểm
DC <i>Bãi nuôi</i>	Bàn dao	Bàn treo
Bãi chứa	Bàn đục	Bàn trở
Bãi cỏ	Bàn đãi	Bàn trượt
Bãi dẽ	Bàn đập	Bàn vẽ
Bãi đỗ xe	DC <i>Pédan</i>	<i>Bàn viết</i>
Bãi lấy	Bàn điều khiển	SD Bàn giấy
Bãi miễn	Bàn đóng gói	Bàn xoa
Bãi ngầm	Bàn ép	Bàn xoay
<i>Bãi nuôi</i>	DC <i>Bàn nén</i>	DC <i>Bàn quay</i>
SD Bãi chăn nuôi	Bàn gá	Bàn y tế
Bãi phù sa	Bàn gia dụng	<i>Bản</i>
Bãi rác	<i>Bàn giải phẫu</i>	SD Bản tựa
Bãi sông	SD Bàn phẫu thuật	Bản án
Bãi thải	Bàn giao	<i>Bản âm</i>
Bãi thử	Bàn giấy	SD Âm bản
Bãi tôm	DC <i>Bàn viết</i>	Bản bê tông
Bãi triều	Bàn gương	Bản chép tay

Bản chuẩn	Bản đồ tỷ lệ lớn	Bán
Bản chữ nhật	Bản đồ tỷ lệ nhỏ	TL Mua bán
Bản cứng	Bản đồ tỷ lệ trung bình	Bán bình nguyên
Bản dày	Bản đường	Bán buôn
Bản dập	Bản gang	DC <i>Bán sỉ</i>
Bản dập thử	Bản ghi nhớ	Bán cầu
Bản dị hướng	Bản gốc	Bán cầu não
Bản dịch	Bản in	Bán cốc
<i>Bản dương</i>	Bản in thử	DC <i>Cốc nhiệt độ thấp</i>
SD Dương bản	Bản kẽm	Bán cốc hoá
Bản địa liên kết	Bản khắc	Bán dẫn
Bản đàn hồi	<i>Bản làng</i>	Bán đảo
Bản đồ	SD Làng	Bán đấu giá
Bản đồ ba chiều	Bản lễ	DC <i>Đấu giá</i>
Bản đồ cầm	Bản lưu chiếu	Bán độc quyền
Bản đồ chi tiết	Bản mạch in	Bán hạ
Bản đồ công trình	DC <i>Phiến mạch in</i>	Bán hàng
<i>Bản đồ di truyền</i>	Bản mài	Bán kim loại
SD Bản đồ gen	Bản mỏng	DC <i>Nguyên tố bán kim</i>
Bản đồ dịch tễ	Bản móng	Bán kính
Bản đồ địa chất	Bản năng	Bán kính quán tính
Bản đồ địa chính	Bản nhạc	Bán kính thuỷ lực
Bản đồ địa hình	Bản nhựa	Bán kính vectơ
Bản đồ địa hoá	Bán quyền	Bán lẻ
Bản đồ địa kỹ thuật	DC <i>Quyền tác giả</i>	Bán phá giá
Bản đồ địa lý	Bản rồng	Bán phân rã
Bản đồ địa mạo	Bản sao	Bán phân tử
Bản đồ địa vật lý	Bản sắc	<i>Bán sản phẩm</i>
Bản đồ điện tử	Bản sắc dân tộc	SD Bán thành phẩm
Bản đồ gen	Bản thảo	<i>Bán sỉ</i>
DC <i>Bản đồ di truyền</i>	Bản thép	SD Bán buôn
Bản đồ giao thông	Bản tin	Bán tập hợp
Bản đồ hải văn	Bản tin điện tử	Bán thành phẩm
Bản đồ hành chính	Bản trực hướng	DC <i>Bán sản phẩm</i>
Bản đồ học	Bản tựa	Bán thâm canh
DC <i>Địa đồ học</i>	DC <i>Bản</i>	Bán thông manh
Bản đồ không gian	Bản vẽ	Bán tinh thể
Bản đồ lai ghép	Bản vẽ chế tạo	Bán tổng hợp
Bản đồ nhân trắc học	Bản vẽ kết cấu	Bán trả chậm
Bản đồ nổi	Bản vẽ kiến trúc	TL Mua trả chậm
Bản đồ radar	Bản vẽ kỹ thuật	Bán trả góp
Bản đồ thuỷ hoá	Bản vẽ phác	TL Mua trả góp
Bản đồ thuỷ văn	Bản vẽ thi công	Bán đọc
Bản đồ từ	Bản vẽ xây dựng	

DC <i>Người đọc</i>	Bánh đỡ	Bao cấp
DC <i>Độc giả</i>	Bánh ép	<i>Bao gói</i>
Bạn hàng	Bánh hơi	SD Đóng gói
<i>Bang giao</i>	Bánh kẹo	Bao gói thông tin
SD Quan hệ quốc tế	DC <i>Bánh</i>	Bao hàm thức vi phân
Bàng	DC <i>Kẹo</i>	Bao hoa
Bàng quang	Bánh kích	Bao lá mầm
DC <i>Bọng đái</i>	Bánh lái	Bao nang tóc
Bảng	Bánh lệch tâm	Bao phần
Bảng báo hiệu	Bánh lồng	Bao tai
Bảng biểu	Bánh ma sát	Bao tải
Bảng cân đối	Bánh mài	<i>Bao tay</i>
Bảng chỉ báo	Bánh mì	SD Găng tay
Bảng chỉ báo cột khí	Bánh ngọt	Bao thầu
Bảng chỉ báo phẳng	Bánh phồng tôm	Bao thể
Bảng chỉ dẫn	Bánh phốt	Bao tiêu
Bảng chữ cái	Bánh quy	Bao trứng
<i>Bảng đề mục chủ đề</i>	DC <i>Bánh bích quy</i>	Bao vây kinh tế
SD Khung đề mục chủ đề	Bánh răng	Bào
Bảng điện	Bánh răng côn	Bào chế
Bảng điều khiển	Bánh răng dẫn động	Bào chế học
Bảng đo	Bánh răng gạt	Bào chữa
Bảng kim loại	Bánh răng mềm	Bào khía
<i>Bảng phân loại</i>	Bánh răng nón	Bào kim loại
SD Khung phân loại	Bánh răng thẳng	Bào mặt mút
Bảng số	Bánh răng tròn	Bào mép
Bảng tính	Bánh răng trụ	Bào mòn
Bảng tính điện tử	Bánh răng truyền động	Bào mọc
Bảng tra	Bánh răng vích	Bào ngang
Bảng tuần hoàn Mendeleev	Bánh răng xicloit	Bào ngư
Bảng nước	Bánh răng xoắn	Bào ngư đỏ
Bành trưởng	Bánh sau	Bào ngư hình bầu dục
<i>Bánh</i>	Bánh sẵn	Bào ngư hình vành tai
SD Bánh kẹo	Bánh tàu hoả	Bào ngư Nam Phi
<i>Bánh bích quy</i>	Bánh trục	Bào phẳng
SD Bánh quy	Bánh trước	Bào quan
Bnh cán	Bánh vít	Bào rãnh
Bánh chịu mòn	Bánh xe	Bào suốt
Bánh côn	Bánh xe nước	<i>Bào thai</i>
Bánh dẫn động	Bánh xích	SD Thai
Bánh dẫn hướng	Bao báp	Bào thô
Bánh đa	DC <i>Cây bao báp</i>	Bào tinh
Bánh đà	Bao bì	Bào tử
Bánh đai	Bao cao su	Bào tử đỉnh
Bánh đàn hồi		

<i>Bào tử nang</i>	Bảo mật thông tin	Bão từ
SD Túi bào tử	Bảo mẫu	Bão xoáy
Bào tử nảy	Bảo ôn	Báo
Bào tử trùng	Bảo quản	Báo ảnh
Bào tử túi	Bảo quản dài hạn	DC <i>Họa báo</i>
<i>Bào xác</i>	<i>Bảo quản đông lạnh</i>	Báo biển
SD Vô bào tử	SD Bảo quản lạnh	DC <i>Hải báo</i>
Bào xoi	Bảo quản kín	Báo cáo
Bảo dưỡng	Bảo quản lạnh	Báo cáo khoa học
DC <i>Bảo dưỡng kỹ thuật</i>	DC <i>Bảo quản đông lạnh</i>	Báo cháy
DC <i>Bảo trì</i>	Bảo quản ngắn hạn	Báo chí
Bảo dưỡng ban đầu	Bảo quản nhiệt	Báo điện tử
Bảo dưỡng định kỳ	Bảo quản rời	Báo động
DC <i>Bảo dưỡng thường kỳ</i>	Bảo quản sinh học	Báo gấm
DC <i>Bảo dưỡng thường xuyên</i>	Bảo quản tạm thời	Báo giá
<i>Bảo dưỡng kỹ thuật</i>	Bảo quản tươi	Báo giờ
SD Bảo dưỡng	DC <i>Giữ tươi</i>	Báo hiệu
<i>Bảo dưỡng thường kỳ</i>	Bảo tàng	Báo hoa mai
SD Bảo dưỡng định kỳ	Bảo tàng học	Báo lỗi
<i>Bảo dưỡng thường xuyên</i>	Bảo toàn	Báo lửa
SD Bảo dưỡng định kỳ	Bảo tồn	Báo ngày
Bảo dưỡng tối ưu	<i>Bảo trì</i>	DC <i>Nhật báo</i>
Bảo dưỡng từ xa	SD Bảo dưỡng	Báo nói
<i>Bảo đảm</i>	Bảo trợ	Báo tháng
SD Đảm bảo	Bảo trợ xã hội	DC <i>Nguyệt báo</i>
Bảo hành	Bảo vệ	Báo thức
Bảo hiểm	DC <i>Phòng hộ</i>	Báo tuần
Bảo hiểm cá nhân	Bảo vệ điện	DC <i>Tuần báo</i>
Bảo hiểm cưỡng bức	Bảo vệ hoá học	Báo viết
Bảo hiểm nhân thọ	Bảo vệ môi trường	Báo xuân giả
DC <i>Bảo hiểm tính mạng</i>	Bảo vệ role	Báo xuân Sapa
Bảo hiểm thân thể	Bảo vệ sinh học	Bạo động
<i>Bảo hiểm tính mạng</i>	Bão	Bạo lực
SD Bảo hiểm nhân thọ	DC <i>Chống bão</i>	Bari
Bảo hiểm tự nguyện	Bão biển	Bari aluminat
Bảo hiểm xã hội	Bão bụi	Bari cacbonat
Bảo hộ	Bão cát	Bari ferit
Bảo hộ lao động	Bão dăng	Bari florit
Bảo hộ mậu dịch	Bão địa từ	Bari metaborat
Bảo lãnh	Bão hoà	Bari oxit
Bảo lưu	Bão mặt trời	DC <i>Baryt</i>
Bảo mật	Bão nhiệt đới	Bari sunfat
Bảo mật dữ liệu	Bão nước	Bari tetratitanat
	Bão tuyết	Bari titanat

Bariandit	Bazơ hoá	Bảng hà học
Barilit	Bazơ hữu cơ	Bảng hình
Barion	Bazơ mạnh	DC <i>Bảng ghi hình</i>
Barisilit	Bazơ trung bình	DC <i>Bảng video</i>
Barit	Bazơ vòng	Bảng hợp kim
<i>Baryt</i>	Bazơ vô cơ	Bảng huyết
SD Bari oxit	Bazơ yếu	Bảng in
Basudin	<i>Bazơđô</i>	Bảng kim loại
<i>Bát</i>	SD Bệnh cường tuyến giáp	Bảng lăn
SD Bát đĩa	Bắn phá	Bảng lỗ
Bát chữ	Bắn phá điện tử	<i>Bảng lưỡng kim</i>
Bát đĩa	Bắn phá ion	SD Bảng bimetan
DC <i>Bát</i>	Bắn pháo hiệu	Bảng mài
DC <i>Đĩa</i>	Bắn pháo hoa	Bảng nâng
Bát đĩa gốm sứ	Bảng	Bảng nhạc
Bát đĩa nhựa	<i>Bảng âm thanh</i>	Bảng phiên
Bát đĩa phíp	SD Bảng ghi âm	Bảng rung
Bát đĩa thuỷ tinh	Bảng bimetan	Bảng tải
Bạt	DC <i>Bảng lưỡng kim</i>	DC <i>Bảng chuyển</i>
Batolit	Bảng bó	Bảng tan
Bauxit	Bảng ca	Bảng tảng
DC <i>Boxit</i>	Bảng cách điện	Bảng thuỷ tinh
Bauxit hóa	Bảng cao su	Bảng thử
Bavenit	Bảng catxet	Bảng tiện
Baxitraxin	Bảng chất dẻo	Bảng treo
<i>Bay</i>	<i>Bảng chuyển</i>	Bảng trượt
SD Kỹ thuật bay	SD Bảng tải	<i>Bảng tuyết</i>
Bay giữa các hành tinh	Bảng cướp	SD Bảng giá
Bay hơi	Bảng dẫn điện	Bảng từ
DC <i>Bốc hơi</i>	Bảng dính	Bảng vải
Bay hơi kế	Bảng đai	Bảng vệ sinh
DC <i>Bốc hơi kế</i>	Bảng đai cáp	<i>Bảng video</i>
Bay thử	Bảng đai lưới	SD Bảng hình
Bay tự động	Bảng đai sợi	Bảng vĩnh cửu
Bảy lá một hoa	Bảng đạn	Bảng xích
Bazan	Bảng ghi âm	Bảng y tế
Bazanit	DC <i>Bảng âm thanh</i>	Bảng cấp
Bazantoit	<i>Bảng ghi hình</i>	Bảng chứng
Bazit	SD Bảng hình	DC <i>Chứng cứ</i>
Bazơ	Bảng giá	<i>Bảng chứng nhận</i>
Bazơ anion	DC <i>Bảng tuyết</i>	SD Giấy chứng nhận
Bazơ cation	Bảng giá học	Bảng lái xe
Bazơ dị vòng	Bảng giấy	Bảng láng
Bazơ hệ nước	Bảng hà	Bảng phát minh

Bằng sa	Bạc Geocgi	DC Ấn huyết
Bằng sáng chế	Bạc Giveti	Bấm ngọn
SD Paten	Bạc Hettangi	SD Ngắt ngọn
Bằng tốt nghiệp	Bạc Hoterivi	Bần
Bấp cải	Bạc Kazani	Bần nông
SD Cải bắp	Bạc Ladini	Bất biến
Bấp cải biển	Bạc Landeili	Bất biến đại số
Bấp chuối dóm đen	Bạc Landoveri	Bất biến hình học
Bấp chuối má vàng	Bạc Lanviecni	Bất biến nhị nguyên
Bấp ngô	Bạc Liat	Bất biến toàn hình
Bấp thịt	Bạc Lotharingi	Bất bình đẳng
SD Cơ	Bạc Ludolovi	DC Bất công
Bất cháy	Bạc lương	Bất công
SD Bất lửa	DC Mức lương	SD Bất bình đẳng
Bất cóc	DC Ngạch lương	Bất dục
Bất cô trối cột	Bạc Maestrichti	DC Bất thụ
Bất lửa	Bạc Moskovi	Bất đẳng thức
DC Bất cháy	Bạc niên đại địa chất	Bất đẳng thức biến phân
Bất mỗi	Bạc Nori	Bất đẳng thức nghịch đảo
Bất sóng	Bạc Oleneki	Bất đẳng thức Opial
Bấc	Bạc Oxfoed	Bất đẳng thức tích phân
Bấc đèn	Bạc phụ	Bất đẳng thức toán tử hai phía
Bấc nền	Bạc Plienbachi	Bất đẳng thức tuyến tính
Bấc phốt	Bạc Reti	Bất đẳng thức vi phân
Bấc thấm	Bạc Sacmari	Bất đồng
Bạc Aleni	Bạc Santoni	Bất động sản
Bạc Anisi	Bạc Sinemuri	DC Tài sản cố định
Bạc Arenigi	Bạc Skidavi	Bất hoà
Bạc Artinski	Bạc Tatari	Bất khả xâm phạm
Bạc Asgili	Bạc thang	Bất mãn
Bạc Asti	Bạc Toacxi	Bất phương trình
Bạc Bajoxi	Bạc Tommo	Bất phương trình bậc 1
Bạc Baremi	Bạc Tremadoxi	Bất phương trình biến phân
Bạc Baskiri	Bạc Trung cổ	Bất phương trình đạo hàm
Bạc Baumhauerit	Bạc Tuanezi	riêng
Bạc Caledon	Bạc Turoni	Bất phương trình phi tuyến
Bạc Calovi	Bạc tự do	Bất phương trình trực biến
Bạc Campani	Bạc Valangini	phân
Bạc Caximovi	Bạc Vesfali	Bất phương trình tuyến tính
Bạc Coblenxi	Bạc Vizei	Bất phương trình vi phân
Bạc Coniaxi	Bạc Vonga	Bất phương trình Von
Bạc Dani	Bạc Vongi	Neumanm
Bạc Domeri	Bạc Xenomani	Bất thụ
Bạc Fameni	Bấm sinh	SD Bất dục
Bạc Frasni	Bấm huyết	

<i>Bất thường</i>	Belomorit	Benzoquinonylen
SD Dị thường	Benefin	Benzothienyl
Bật lửa	Benitoit	Benzotriazol
Bầu	Benladon	Benzoxazolyl
Bầu cử	Benomyl	Benzoxy
Bầu dậu	Bentazon	Benzoyl
<i>Bầu dục</i>	Benton	Benzoyl axetyl
SD Thận	DC <i>Bentos</i>	Benzoyl hoá
Bầu đất	Bentonit	Benzoyl peroxit
Bầu trời	<i>Bentos</i>	Benzoylamin
Bẫy	SD Benton	Benzoyloxy
Bẫy cá	Benzaminit	Benzyl
Bẫy chuột	Benzandehyt	Benzyl axetat
Bẫy côn trùng	Benzen	Benzyl benzoat
Bẫy dầu khí	Benzen hexaclorit	Benzyl clorua
Bẫy đèn	<i>Benzen hexaclorua</i>	Benzyl focmiat
DC Đèn bẫy côn trùng	SD BHC	Benzyl hoá
Bẫy ion	Benzen sunfinyl	Benzyl propyonat
Bẫy tổ hợp	DC <i>Phenylsunfinyl</i>	Benzyl salixilat
Bẫy từ	Benzil	Benzylacol
BBK	Benziladenin	Benzyladenin
DC Khung phân loại thư viện thư mục	Benzilidenaxeton	Benzylamin
BBP	Benzimidazol	Benzyliden
DC <i>Butyl benzyl phtalat</i>	Benzimidazolyl	Benzylidyn
BCF	Benzimidoyl	Benzyloxy
DC	Benzin	Benzyloxycacbonyl
<i>Bromoclorodiflorometa</i>	Benzoat	Benzyloyl
<i>n</i>	Benzodiazepin	Bèo
Bè	Benzofuran	Bèo cái
Bè cọc	Benzofuranyl	Bèo dậu
Bè gỗ	Benzohydroxymoyl	DC <i>Bèo hoa dậu</i>
Bè ghi	Benzohydryl	Bèo đất
Bẹ lá	DC <i>Diphenylmetyl</i>	DC <i>Cây bắt ruồi</i>
Bẹ ngô	Benzohydryliden	<i>Bèo hoa dậu</i>
Becberin	DC <i>Diphenylmetylen</i>	SD Bèo dậu
Becberin clorua	Benzoin	Bèo lục bình
Becberin tanat	Benzoit	DC <i>Bèo Nhật Bản</i>
Beckeli	Benzonaphtol	DC <i>Bèo tây</i>
Beckeli 2	Benzonitril	<i>Bèo Nhật Bản</i>
Beckeli 3	Benzophenon	SD Bèo lục bình
Beckeli 4	Benzopyranyl	Bèo ong
Bectolit	Benzopyren	Bèo tấm
Bectonit	Benzoquinon	<i>Bèo tây</i>
Beidelit	Benzoquinonyl	SD Bèo lục bình

Béo phì	DC <i>Bê tông chịu lực</i>	Bê tông gổm
Beryli	Bê tông chống sụt	<i>Bê tông hạt mịn</i>
Beryli oxit	Bê tông chống thấm	SD <i>Bê tông cát</i>
Berylit	Bê tông chuyên dụng	Bê tông hắc ín
Bét	Bê tông chung hấp	Bê tông hỗn hợp
Bét hại nhỏ	Bê tông có cốt	Bê tông keramzit
Bét hại táo mạn	Bê tông corindon	Bê tông kết cấu
Bét nước	Bê tông cốt sợi	Bê tông kháng khuẩn
Bét trai	DC <i>Bê tông sợi</i>	DC <i>Bê tông diệt khuẩn</i>
Betahexacloroxyclohexan	Bê tông cốt thép	Bê tông khí
Betahydroxylaza	Bê tông cốt tre	Bê tông khối
Betatron	Bê tông cứng	DC <i>Bloc bê tông</i>
Betaxin	Bê tông cường độ cao	DC <i>Khối bê tông</i>
Bétonit	Bê tông dẫn điện	Bê tông liên khối
Bevatron	Bê tông dẻo	DC <i>Bê tông đúc liên</i>
Bê	<i>Bê tông diệt khuẩn</i>	Bê tông lỏng
DC <i>Bò con</i>	SD <i>Bê tông kháng khuẩn</i>	Bê tông lưu huỳnh
DC <i>Bò non</i>	Bê tông dự ứng lực	Bê tông mác cao
Bê tông	DC <i>Bê tông ứng lực trước</i>	Bê tông manhezit
Bê tông agloporit	DC <i>Bê tông ứng suất trước</i>	Bê tông màu
Bê tông áp lực	Bê tông đa năng	Bê tông mịn
Bê tông atphan	Bê tông đá bột	Bê tông nặng
Bê tông bền	Bê tông đá dăm	Bê tông nén
Bê tông bền cao	Bê tông đá học	Bê tông nghèo
Bê tông biến tính	Bê tông đặc biệt	DC <i>Bê tông gày</i>
Bê tông bọt	Bê tông đất	Bê tông nhẹ
Bê tông bụi silic	<i>Bê tông đông rắn nhanh</i>	Bê tông nhựa
Bê tông bụi than	SD <i>Bê tông đông cứng</i>	Bê tông nhựa đường
Bê tông cách ly	nhanh	Bê tông peclit
Bê tông cách nhiệt	Bê tông đổ tại chỗ	Bê tông periclaz
Bê tông cao cấp	Bê tông đông cứng nhanh	Bê tông phun
DC <i>Bê tông giàu</i>	DC <i>Bê tông đông rắn</i>	Bê tông polyme
Bê tông cát	nhanh	Bê tông puzolan
DC <i>Bê tông hạt mịn</i>	<i>Bê tông đúc liên</i>	Bê tông samot
Bê tông chảy	SD <i>Bê tông liên khối</i>	Bê tông sét
Bê tông chân không	Bê tông đúc sẵn	Bê tông siêu bền
Bê tông chất dẻo	Bê tông đúc tại chỗ	Bê tông siêu dẻo
Bê tông chất thải	Bê tông ép	Bê tông silic
Bê tông chịu lạnh	Bê tông fosterit	Bê tông silic oxit
Bê tông chịu lửa	<i>Bê tông gày</i>	Bê tông silicat
<i>Bê tông chịu lực</i>	SD <i>Bê tông nghèo</i>	Bê tông sinh học
SD <i>Bê tông chịu tải</i>	Bê tông gia cường	Bê tông sỏi
Bê tông chịu nhiệt	DC <i>Bê tông tăng bền</i>	<i>Bê tông sợi</i>
Bê tông chịu tải	<i>Bê tông giàu</i>	SD <i>Bê tông cốt sợi</i>
	SD <i>Bê tông cao cấp</i>	

Bê tông sunfit	Bể mặt nghiêng	Bể thử nghiệm
Bê tông sunfua	Bể mặt nhẵn	Bể tích năng
<i>Bê tông tăng bền</i>	Bể mặt phẳng	Bể tiếp xúc
SD Bê tông gia cường	Bể mặt tròn	Bể tôi
Bê tông tấm	<i>Bể rộng</i>	Bể trầm tích
<i>Bê tông tấm</i>	SD Độ rộng	Bể trộn
SD Tấm bê tông	Bể	Bể trụ
Bê tông thạch cao	Bể áp lực	<i>Bể trữ</i>
Bê tông thủy công	Bể áp	SD Bể chứa
Bê tông thủy lợi	Bể bay hơi	Bể tuyển nổi
Bê tông thủy lực	Bể bê tông	Bể tự hoại
Bê tông thủy tinh	Bể bơi	Bể ương
Bê tông tiết kiệm	Bể cá	Bể xả
Bê tông tổ ong	Bể chứa	Bể xi măng
Bê tông tro	DC <i>Bể trữ</i>	Bể
Bê tông tup	Bể điện phân	Bể lò
Bê tông tự lưu hoá	Bể điều nhiệt	Bể quạt
Bê tông tự ứng lực	Bể đông	Bể quay
DC <i>Bê tông tự ứng suất</i>	Bể gạn	Bể rèn
<i>Bê tông tự ứng suất</i>	Bể hàn	Bệ
SD Bê tông tự ứng lực	Bể hoà tan	Bệ chống địa chấn
Bê tông tươi	Bể hợp kim	Bệ cọc
Bê tông ứng lực	Bể hút	Bệ cột
DC <i>Bê tông ứng suất</i>	Bể kéo sợi	Bệ đỡ
Bê tông ứng lực sau	Bể kết tinh	Bệ kiểm tra
<i>Bê tông ứng lực trước</i>	Bể khử độc	Bệ lắp
SD Bê tông dự ứng lực	Bể kim loại	Bệ máy
<i>Bê tông ứng suất</i>	Bể kín	Bệ phóng
SD Bê tông ứng lực	Bể kính	Bệ romooc
<i>Bê tông ứng suất trước</i>	Bể lạnh	Bệ rung
SD Bê tông dự ứng lực	Bể lắng	Bệ thử nghiệm
Bê tông ướt	Bể lên men	Bệ trượt
Bê tông vecmiculit	Bể lọc	Bệ tỳ
Bê tông vôi	Bể luyện	Bệ xe
Bê tông xây dựng	Bể mạ	Bệ xí
Bê tông xi măng	Bể nấu	Bên bị
Bê tông xỉ	Bể ngâm	Bên nguyên
Bê tông xitan	Bể ngoài trời	Bến
Bê tông xốp	Bể nung	Bến cá
Bể bê	Bể nuôi	<i>Bến cảng</i>
Bể mặt	Bể phun	SD Cảng
Bể mặt cứng	<i>Bể tắm</i>	Bến chứa tàu
Bể mặt lồi	SD Bồn tắm	<i>Bến đỗ</i>
Bể mặt ma sát	Bể thẩm thấu	SD Bến xe
	Bể thu hồi	Bến nổi

Bến nước	Bệnh cần	Bệnh đen mang
Bến phà	Bệnh cấp tính	Bệnh đen
Bến sông	Bệnh cầu trùng	Bệnh đỏ chân
Bến tàu	Bệnh chàm	Bệnh đỏ thân
Bến xe	Bệnh chảy máu	Bệnh đối
DC Bến đỗ	Bệnh chân voi	Bệnh đóng dấu
Bện dây	DC Phù chân voi	Bệnh đốm đen
Bệnh	Bệnh chó dại	Bệnh đốm đỏ
DC Bệnh hại	SD Bệnh dại	Bệnh đốm lá
TL Chúng	Bệnh chu kỳ	Bệnh đốm nâu
Bệnh Abaca	Bệnh collagen	Bệnh đốm trắng
Bệnh ác tính	Bệnh con lai F1	Bệnh đông huyết
Bệnh Addison	Bệnh cúm	Bệnh đông gơ
Bệnh án	SD Cúm	DC Bệnh danga
Bệnh bạc lá	Bệnh cuốn lá	Bệnh đường ruột
Bệnh bạch cầu tuỷ	SD Bệnh xoắn lá	Bệnh ecpet
Bệnh bạch hầu	Bệnh cường giáp	Bệnh gan mật
SD Bạch hầu	SD Bệnh cường tuyến giáp	Bệnh gạo
Bệnh bạch huyết	Bệnh cường lách	Bệnh ghẻ lá bông
Bệnh bào tử nhậy	Bệnh cường tuyến giáp	Bệnh gỉ nấm
Bệnh Basedow	DC Bazodô	Bệnh gỉ sắt
SD Bệnh cường tuyến giáp	DC Bệnh Basedow	Bệnh già
Bệnh Bazodô	DC Bệnh Bazodô	Bệnh giảm bạch cầu hạt
SD Bệnh cường tuyến giáp	DC Bệnh cường giáp	Bệnh giời da
Bệnh bẩm sinh	Bệnh da	Bệnh giun
Bệnh Beko	Bệnh da liễu	TL Bệnh giun sán
Bệnh béo phì	DC Bệnh ngoài da	Bệnh giun chỉ
SD Bệnh phì đại	Bệnh dạ dày	Bệnh giun dưa
Bệnh biên trùng	Bệnh dạ dày-ruột	Bệnh giun móc
Bệnh biến đen	Bệnh dại	Bệnh giun sán
Bệnh bò dại	DC Bệnh chó dại	TL Bệnh giun
DC Bệnh bò điên	DC Dại	TL Bệnh sán
Bệnh bò điên	Bệnh Dengue	Bệnh giun xoắn
SD Bệnh bò dại	Bệnh di truyền	Bệnh Gumboro
Bệnh Bôtkin	Bệnh dịch	Bệnh hại
Bệnh Brucella	TL Dịch bệnh	SD Bệnh
Bệnh bụi bã mía	Bệnh danga	Bệnh héo lá
Bệnh bụi phổi	SD Bệnh đông gơ	Bệnh hoa liễu
Bệnh bụi silic	Bệnh đạo ôn	Bệnh học
Bệnh bụi sợi	Bệnh dân dộn	Bệnh học công trình
Bệnh Carré	Bệnh đậu mùa	Bệnh học di truyền
Bệnh Castleman	DC Đậu mùa	Bệnh học gián phân
Bệnh cần	Bệnh đen	Bệnh học hệ thần kinh
Bệnh cần học	Bệnh đen cuống	Bệnh học hình thái
		Bệnh học khí tượng

Bệnh học lão khoa
 Bệnh học lâm sàng
 Bệnh học miễn dịch
 Bệnh học mô quanh răng
 Bệnh học ngoại khoa
 Bệnh học phân tử
 Bệnh học sản khoa
 Bệnh học siêu cấu trúc
 Bệnh học so sánh
 Bệnh học tâm lý
 Bệnh học tâm thần
 Bệnh học tế bào
 Bệnh học thần kinh
 Bệnh học thú y
 Bệnh học tim
 Bệnh học tinh thần
 Bệnh học trẻ em
 Bệnh học tuyến giáp
 Bệnh hô hấp
 Bệnh hôtkin
 Bệnh huyết cầu tố
 Bệnh huyết khối tắc mạch
 Bệnh huyết thanh
 Bệnh Jacob-Creutzfeldt
 Bệnh kém trí tuệ
 Bệnh kê
 Bệnh khác alen cùng loài
 Bệnh khó tiêu
 Bệnh khô da nhiễm sắc tố
 Bệnh khô lá
 Bệnh khô mắt
 Bệnh khô vằn
 Bệnh không đặc hiệu
 Bệnh không lây
 SD Bệnh không truyền
 nhiễm
 Bệnh không truyền nhiễm
 DC Bệnh không lây
 Bệnh khớp
 Bệnh khuyến nâu
 Bệnh ký sinh trùng
 Bệnh lao
 SD Lao
 Bệnh lão khoa

DC Bệnh người già
 Bệnh lây
 DC Bệnh truyền nhiễm
 Bệnh Leishmania
 Bệnh loét quả
 Bệnh loét vò
 Bệnh lở mồm long móng
 SD Lở mồm long móng
 Bệnh Lơcô
 Bệnh lui
 Bệnh lùn
 Bệnh luput
 Bệnh luput đỏ
 Bệnh lý
 Bệnh lý học
 Bệnh mãn tính
 SD Bệnh mạn tính
 Bệnh mạn tính
 DC Bệnh mãn tính
 Bệnh Marek
 Bệnh máu trắng
 SD Ung thư máu
 Bệnh mất hột
 SD Mất hột
 Bệnh mất mielin
 Bệnh meniere
 Bệnh mềm vò
 Bệnh miễn dịch
 Bệnh mô liên kết
 Bệnh mô mới tạo
 Bệnh mô quanh răng
 Bệnh mô tạo bạch huyết
 Bệnh mô tạo huyết
 Bệnh mốc sương
 Bệnh mù phổi
 Bệnh mục rễ lúa
 Bệnh nấm
 Bệnh nấm lưỡi liềm
 Bệnh nấm men rượu
 Bệnh nấm quạt
 Bệnh nấm than
 Bệnh nấm tóc
 Bệnh Newcastle

DC Bệnh Niucatxon
 Bệnh ngã nước
 Bệnh nghề nghiệp
 Bệnh ngoài da
 SD Bệnh da liễu
 Bệnh ngoại khoa
 Bệnh ngoại ký sinh
 Bệnh ngủ
 Bệnh nguyên
 Bệnh người già
 SD Bệnh lão khoa
 Bệnh nha chu
 SD Nha chu
 Bệnh nhân
 DC Người bệnh
 Bệnh nhiễm sắc thể
 SD Bệnh thể nhiễm sắc
 Bệnh nhiệt đới
 Bệnh nhiệt thán
 SD Nhiệt thán
 Bệnh nhọt
 Bệnh Niucatxon
 SD Bệnh Newcastle
 Bệnh nội khoa
 Bệnh nội quan
 Bệnh nội tiết
 Bệnh Parkinson
 Bệnh Pasteurellosis
 Bệnh phát quang
 DC Bệnh phát sáng
 Bệnh phát sáng
 SD Bệnh phát quang
 Bệnh phẩm
 Bệnh phân trắng
 Bệnh phần trắng
 Bệnh phì đại
 DC Bệnh béo phì
 Bệnh phó thương hàn
 Bệnh phong
 DC Hủi
 Bệnh phổi
 Bệnh phù
 SD Phù
 Bệnh phụ khoa

Bệnh quân lá	SD Bệnh xoắn lá	DC Bệnh nhiệt thán	Bệnh vàng da	DC
Bệnh rạn xương	Bệnh thân đỏ đốm trắng	DC Nhiệt thán	Bệnh vàng lị	nhiệt
Bệnh rệp cây	Bệnh thần kinh	Bệnh thân đỏ đốm trắng	Bệnh vảy nến	nhiệt
Bệnh rubeon	Bệnh thận	Bệnh thấp	Bệnh vết trắng	nh
Bệnh run	Bệnh thấp	Bệnh thể nhiễm sắc	Bệnh vi khuẩn	nhiệt
Bệnh rụng lá	DC Bệnh nhiễm sắc thể	SD Bệnh vi trùng	Bệnh vi trùng	nhiệt
Bệnh rụng quả non	Bệnh thối cổ rễ	DC Bệnh vi khuẩn	Bệnh viện	nh
Bệnh sacom	Bệnh thối nhũn	DC Nhà thương	Bệnh viện chuyên khoa	nh
Bệnh sản khoa	Bệnh thối nốt	Bệnh viện dã chiến	Bệnh viện đa khoa	nh
Bệnh sản	Bệnh thối quả	Bệnh viện đa khoa	Bệnh virus	nh
TL Bệnh giun sán	Bệnh thối rễ	Bệnh viện đa khoa	DC Bệnh siêu vi trùng	B
Bệnh sản chó	Bệnh thối vò	Bệnh viện đa khoa	Bệnh xã hội	B
Bệnh sản dây	Bệnh tiên mao trùng	Bệnh viện đa khoa	Bệnh xá	DC
Bệnh sản gai	Bệnh tiên đình	Bệnh viện đa khoa	Bệnh xẹp bóng hơi	DC
Bệnh sản lá	Bệnh tiết niệu	Bệnh viện đa khoa	Bệnh xoắn lá	B
Bệnh sản lá gan	Bệnh tiêu hoá	Bệnh viện đa khoa	DC Bệnh cuốn lưỡi	B
Bệnh sản máng	Bệnh tiểu cầu	Bệnh viện đa khoa	DC Bệnh quân lá	B
Bệnh Schistosoma	Bệnh tim	Bệnh viện đa khoa	DC Bệnh xoắn lá	SD
Bệnh Scorbut	Bệnh tim mạch	Bệnh viện đa khoa	Bệnh xoắn khuẩn	B
Bệnh sepe bóng hơi	Bệnh toi	Bệnh viện đa khoa	Bệnh xoắn lá	SD
Bệnh siêu vi trùng	Bệnh tổ đĩa	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
SD Bệnh virus	Bệnh trao đổi chất	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh sinh học	Bệnh trĩ	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
SD Sinh bệnh học	Bệnh trĩ mũi	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh sỏi	Bệnh trĩ ngoại	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh sỏi thận	Bệnh trĩ nội	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh sốt	Bệnh trùng bạch cầu	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
SD Sốt	Bệnh trùng mũi	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh sốt rét	Bệnh trùng muỗi cái	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
TL Sốt rét	Bệnh trùng ngủ	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh sơ phát	Bệnh trùng roi	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh sùi cóc	Bệnh trùng xoắn	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh sùi lá	Bệnh trùng xoắn mốc	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh sùi vò	Bệnh truyền nhiễm	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh sưng bụng	SD Bệnh lây	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh sưng phồng	Bệnh trypanosoma	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh tả	Bệnh tụ huyết trùng	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
SD Tả	Bệnh tụ huyết trùng	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh tai mũi họng	Bệnh tụ huyết trùng	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh tăng bạch cầu đơn nhân	Bệnh tụ huyết trùng	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh nhiễm trùng	Bệnh tụ huyết trùng	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh tâm thần	Bệnh tụ huyết trùng	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh tật	Bệnh tụ huyết trùng	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B
Bệnh than	Bệnh tụ huyết trùng	Bệnh viện đa khoa	SD Bệnh xoắn lá	B

DC *Benzen hexachlorua*

Bí a
 Bí chặn
 Bí côn
 Bí đỡ
 Bí dũa
 Bí mài
 Bí nghiêng
 Bí trượt
 Bí khổng
 DC *Lỗ bí*
 Bí
 DC *Cây bí*
 Bí đao
 DC *Bí phần*
 Bí đặc
 Bí đỏ
 DC *Bí ngô*
 DC *Bí rợ*
 Bí mặt
 Bí mặt quốc gia
Bí ngô
 SD *Bí đỏ*
Bí phần
 SD *Bí đao*
 Bí quyết
Bí rợ
 SD *Bí đỏ*
 Bí thư
 Bị can
 Bị cáo
 Bị thương
 Bị vong lục
 DC *Giác thư*
 Bia
 DC *Bia uống*
 Bia chai
 Bia đá
 Bia hộp
 Bia hơi
 Bia lon
 Bia mộ
 Bia tập bán
 Bia tươi

Bia uống
 SD *Bia*
 Bia
Bia cứng
 SD *Cactông*
 Bia da
 Bia ép
 Bia nhựa
 Bia sách
 Bia vải
 Biabachit
 Biberit
Bicacbonat
 SD *Đicacbonat*
 Bích nổi
Bicromat
 SD *Đicromat*
 Biên bản
 Biên chế
 Biên dịch
 TL *Dịch thuật*
 Biên độ
 Biên gián đoạn
 Biên giới
 Biên lai
 Biên liên tục
 Biên mục
 Biên mục chủ đề
Biên mục đọc máy
 SD *MARC*
 Biên mục mô tả
 Biên nhận
 Biên phi tuyến
 Biên phòng
Biên soạn
 SD *Soạn thảo*
 Biên tập
 Biên tin cậy
 Biển
 Biển báo
 DC *Biển báo hiệu*
 DC *Biển hiệu*
Biển báo hiệu
 SD *Biển báo*

Biển hiệu
 SD *Biển báo*
 Biển hoa
Biển khơi
 SD *Biển sâu*
 Biển lùi
 Biển quảng cáo
 Biển sâu
 DC *Biển khơi*
 Biển thăm
Biển thủ
 SD *Tham ô*
 Biển tiến
 Biển
 DC *Giá trị biến đổi*
 DC *Đại lượng biến thiên*
 DC *Đại lượng biến đổi*
 Biến áp
 DC *Biến thế*
 Biến áp cảm ứng
 Biến áp cao tần
 Biến áp cấp điện
 Biến áp dòng
 Biến áp điện
 Biến áp điều chỉnh
 Biến áp đỉnh
 Biến áp đo
 Biến áp đổi pha
 Biến áp động lực
 Biến áp hàn
 Biến áp nhiệt
 Biến áp phụ trợ
 Biến áp quay
 Biến áp quét dòng
 Biến áp tổng hợp
 Biến áp tự ngẫu
 Biến áp xung
 Biến Boole
 Biến chất
 Biến chất bình thường
 Biến chất chọn lọc
 Biến chất cộng thêm
 Biến chất đẳng hoá
 Biến chất địa nhiệt

Biến chất đồng mức
 Biến chất khu vực
 Biến chất lùi
 Biến chất nhiệt
 Biến chất nhiệt dịch
 Biến chất nhiệt động
 Biến chất phức
 Biến chất sinh học
 Biến chất sốc
 Biến chất tải trọng
 Biến chất thuỷ nhiệt
 Biến chất tiềm nhập
 Biến chất tiến triển
 Biến chất tiếp xúc
 Biến chất trao đổi
 Biến chứng
 Biến cố
 Biến dạng
 TL Méo
 Biến dạng bậc
 Biến dạng bề mặt
 Biến dạng căng
 Biến dạng cắt
 Biến dạng chảy
 Biến dạng chu kỳ
 Biến dạng cong
 Biến dạng cơ học
 Biến dạng cục bộ
 Biến dạng cưỡng bức
 Biến dạng dẻo
 Biến dạng dẻo nhớt
 Biến dạng dọc
 Biến dạng dư
 Biến dạng đàn dẻo
 Biến dạng đàn hồi
 Biến dạng đều
 Biến dạng địa chất
 Biến dạng đồng sinh
 Biến dạng đồng trầm tích
 Biến dạng động lực học
 Biến dạng giới hạn
 SD Biến dạng hữu hạn
 Biến dạng hữu hạn
 DC Biến dạng giới hạn
 Biến dạng kéo

Biến dạng kế
 DC Bộ do biến dạng
 Biến dạng khối
 Biến dạng không dừng
 Biến dạng không đàn hồi
 Biến dạng không đều
 Biến dạng không gian
 Biến dạng lún
 Biến dạng môi
 Biến dạng nén
 Biến dạng ngang
 Biến dạng nguội
 Biến dạng nhiệt
 Biến dạng phẳng
 Biến dạng phân tán
 Biến dạng phi tuyến
 Biến dạng phục hồi
 Biến dạng quay
 Biến dạng rão
 Biến dạng rắn
 Biến dạng riêng
 Biến dạng siêu đàn hồi
 Biến dạng sinh học
 Biến dạng sót
 Biến dạng thuần nhất
 Biến dạng thuận nghịch
 Biến dạng tới hạn
 Biến dạng trượt
 Biến dạng tuyến tính
 Biến dạng tự do
 Biến dạng uốn
 Biến dạng vĩnh cửu
 Biến dạng xoắn
 Biến dị
 Biến dị hình thái
 Biến dị kiểu hình
 Biến dị loài
 Biến dị ngẫu nhiên
 Biến dị sinh lý
 Biến dị sinh thái
 Biến dị theo mùa
 Biến dị tổ hợp
 Biến dị tự nhiên
 Biến dị tự phát
 Biến điện

Biến điệu
 SD Điều biến
 Biến độc lập
 Biến đổi
 DC Thay đổi
 TL Chuyển đổi
 TL Xử lý
 Biến đổi bảo giác
 Biến đổi bậc thang
 Biến đổi Bessel
 Biến đổi Carlson-Laplace
 Biến đổi cặp
 Biến đổi cơ điện
 Biến đổi đa hình
 Biến đổi đại số
 Biến đổi điểm
 Biến đổi điện cơ
 Biến đổi điện từ
 Biến đổi định tính
 Biến đổi đối ngẫu
 Biến đổi đồng nhất
 Biến đổi đơn ứng
 Biến đổi Fourier
 Biến đổi Galilei
 Biến đổi gen
 Biến đổi gián đoạn
 Biến đổi Hilbert
 Biến đổi hình học
 Biến đổi hình thái
 Biến đổi hoá học
 Biến đổi hoá sinh
 Biến đổi hợp lệ đồng nhất
 Biến đổi Laplace
 Biến đổi Lorentz
 Biến đổi lượng giác
 Biến đổi ma trận cấu trúc
 Biến đổi Mebius
 Biến đổi Mellin
 Biến đổi ngẫu nhiên
 Biến đổi ngược
 Biến đổi nhanh
 Biến đổi nhân tạo
 Biến đổi nhiệt
 Biến đổi nhóm
 Biến đổi nhóm Lie

Biến đổi nhóm topo	Biến màu	Biệt thự
<i>Biến đổi pha</i>	DC <i>Đổi màu</i>	Biệt thức
SD Chuyển pha	Biến nạp	Biểu bì
Biến đổi phi tuyến	Biến nạp di truyền	Biểu diễn
Biến đổi quang	Biến nạp gen	DC <i>Biểu thị</i>
DC <i>Biến đổi quang học</i>	Biến nạp sinh học	TL Trình bày
Biến đổi quang điện	Biến ngẫu nhiên	Biểu diễn đa chiều
Biến đổi quang hoá	Biến phân	Biểu diễn nghệ thuật
<i>Biến đổi quang học</i>	Biến phân tập hợp	Biểu diễn nhóm
SD Biến đổi quang	Biến phân thứ nguyên	Biểu dương
Biến đổi Radon	Biến phân toàn phần	SD Tuyên dương
Biến đổi rời rạc	Biến phụ thuộc	Biểu đồ
Biến đổi Runge-Kutta	Biến phức	TL Sơ đồ
Biến đổi sinh hoá	DC <i>Biến số phức</i>	Biểu đồ pha
Biến đổi sinh học	Biến số	Biểu đồ trạng thái
Biến đổi sinh lý	<i>Biến số phức</i>	Biểu ghi
Biến đổi Sobolev	SD Biến phức	<i>Biểu giá</i>
Biến đổi song song	<i>Biến số thực</i>	SD Giá
Biến đổi số	SD Biến thực	Biểu mẫu
Biến đổi số-tương tự	Biến thái	Biểu mô
Biến đổi tập trung	Biến thể	Biểu quyết
Biến đổi thứ sinh	<i>Biến thể</i>	Biểu sinh
Biến đổi tích phân	SD Biến áp	<i>Biểu thị</i>
Biến đổi toán học	Biến thiên	SD Biểu diễn
Biến đổi topo	Biến thiên chu kỳ	<i>Biểu thuế</i>
Biến đổi topo cục bộ	Biến thiên thế kỷ	SD Thuế
Biến đổi trực giao	Biến thực	Biểu thức
Biến đổi trường trọng lực	DC <i>Biến số thực</i>	Biểu thức đại số
Biến đổi tuyến tính	Biến tính	Biểu thức hữu tỷ
Biến đổi từ	Biến tốc	Biểu thức số học
Biến đổi tự nhiên	Biến tốc kế	Biểu tượng
Biến đổi tương đương	Biến trở	DC Logo
Biến đổi vật lý	Biến vị	Biflorua
Biến đổi vi phân	Biện chứng	Bilirubin
Biến đổi vi sinh	Biện luận	Bìm bìm
<i>Biến động</i>	Biện pháp ...	Bìm bịp lớn
SD Động thái	DC <i>Giải pháp ...</i>	Bìm bịp nhỏ
Biến đơn	Biện pháp hành chính	<i>Bình áp lực</i>
Biến hình	Biện pháp kinh tế	SD Bình cao áp
TL Méo	Biện pháp kỹ thuật	<i>Bình áp suất</i>
Biến hoá	Biện pháp sinh học	SD Bình cao áp
Biến kế	Biệt dược	Bình bát
Biến kế trọng lực	Biệt phái	
Biến kế từ	Biệt số	

DC <i>Cây nê</i>	Bình nguyên	DC <i>Disacarit</i>
DC <i>Nê</i>	Bình ngưng	Biphenyl
Bình bầu	Bình oxy	Biphenyl polyclorua
Bình cách nhiệt	DC <i>Bình thờ</i>	Biphosphat
DC <i>Bình giữ nhiệt</i>	Bình ổn	Bipyridin
Bình cao áp	TL <i>Ổn định</i>	Bisepoxit
DC <i>Bình áp lực</i>	Bình phản ứng	Bisphenol
DC <i>Bình áp suất</i>	Bình phân ly	Bisunfit
Bình chịu áp	Bình phun	Bít kín
Bình chịu áp lực	Bình sai	DC <i>Bít kín</i>
Bình chuẩn	Bình siphon	DC <i>Gắn kín</i>
Bình chữa cháy	Bình sứ	DC <i>Làm kín</i>
DC <i>Bình dập lửa</i>	Bình tắm	Bít tất
Bình chứa	Bình thép	DC <i>Tất chân</i>
DC <i>Bình đựng</i>	Bình thông nhau	Bít tất dài
Bình cổ cong	<i>Bình thờ</i>	Bít tất nam
Bình cứu hoả	SD <i>Bình oxy</i>	Bít tất ngắn
<i>Bình dập lửa</i>	Bình thuỷ tinh	Bít tất nữ
SD <i>Bình chữa cháy</i>	Bình thường hoá	<i>Bít kín</i>
Bình đẳng	Bình tích áp suất	SD <i>Bít kín</i>
Bình điện	Bình tích nhiệt	Bitmit
Bình điện phân	Bình tích thuỷ lực	Bitmut
Bình điều lạnh	Bình tiếp chuyển	Bitmut 1
Bình điều nhiệt	Bình trộn	Bitmut 2
Bình định mức	Bình tưới	Bitmut 3
Bình đông	Bioalethrin	Bitmut 5
Bình đồ	Bioaletrin	Bitmut cacbonat
Bình đun	<i>Bioga</i>	Bitmut galat
Bình đun điện	SD <i>Khí sinh học</i>	Bitmut nitrat
<i>Bình đựng</i>	Biogen	Bitmutat
SD <i>Bình chứa</i>	Biolactyl	Bitmuthoni
<i>Bình giữ nhiệt</i>	Biolit	Bitmutin
SD <i>Bình cách nhiệt</i>	Biolysin	Bitmutua
Bình hồ	<i>Biomax</i>	Bitmutyl
Bình hút	SD <i>Sinh khối</i>	Bitum
Bình khí	<i>Bionic</i>	DC <i>Atphan</i>
Bình làm mát	SD <i>Phổ sinh học</i>	DC <i>Hắc ín</i>
Bình lên men	Bioresmethrin	DC <i>Nhựa đường</i>
Bình linh	Biositan	Bitum cao su
Bình linh hoa thưa	Biotin	Bitum dầu mỏ
Bình linh nghệ	Biotit	Bitum hoá
Bình lọc	DC <i>Mica đen</i>	Bitum lỏng
Bình luận	Bioxit	Bitum nhão
Bình nấu	Bioza	Bitum nhựa

Bitum peclit
 Bitum polyme
 Bitum rắn
 Bitum tự nhiên
 Blastomilonit
Bloc bê tông
 SD Bê tông khối
 Bloc máy
 Bloc thiết bị
 Bo
 Bo 3
Bo bo
 SD Ý dĩ
 Bo cacbua
 Bo florua
 Bo mạch
 Bo nitrit
 Bo nitrua
 Bo oxit
 Bo silicat
 Bò
 TL Trâu
 Bò cạp
 Bò cạp đồng
 Bò chiều
Bò con
 SD Bê
 Bò lai
 Bò nhà
Bò non
 SD Bê
 Bò rừng
 Bò sữa
 Bò thịt
 Bò tót
 Bò u
 Bò vẽ
 Bò xám
 Bỏ đầu
 TL Chặt đầu
 Bỏ dôi
Bỏ hoang
 SD Hoang hoá
 Bỏ vectơ

Bỏ vĩa
 Bọ bắt
 Bọ cạp
 Bọ cạp giả
 Bọ cạp lớn
 Bọ cạp nhỏ
 Bọ chết
 Bọ chó
 Bọ dứa
 Bọ đầu dài
 Bọ gạo
 Bọ gậy
 Bọ hà
 Bọ hào
 Bọ hung
 Bọ kỳ
 Bọ lá
 Bọ móc
 Bọ ngựa
 Bọ nhảy
 Bọ nhảy đen
 Bọ nhảy
 Bọ que
 Bọ rệp
 Bọ rùa
 Bọ rùa vằn
 Bọ trĩ
 Bọ ve
 Bọ vẽ
Bọ vòi voi
 SD Vòi voi
 Bọ xít
 Bọ xít ăn sâu
 Bọ xít dài
 Bọ xít đen
 Bọ xít gai
 Bọ xít gai vai bằng
 Bọ xít gai viền trắng
 Bọ xít hại lúa
 Bọ xít hoa tròn
 Bọ xít hôi
 Bọ xít muỗi
 Bọ xít nâu
 Bọ xít vải
 Bọ xít xanh

Bobin
 Boblêđit
 Bóc lột
 Bóc mòn
 Bóc vỏ
 Bọc
 Bọc chất dẻo
 Bọc da
 Bọc giấy
 Bọc kẽm
 Bọc máu
 Bọc nhôm
 Bọc nhựa
 Bọc nylon
 Bọc sắt
 Bọc thép
 Bọc vải
 Bocnet
 Bocrnit
 Bói cá
 Bói cá lớn
 Bói cá nhỏ
 Bói toán
 DC Thầy bói
 Bom
Bom hạt nhân
 SD Bom nguyên tử
 Bom nguyên tử
 DC Bom hạt nhân
 Bòn bọt
 Bón đón đồng
 Bón gián tiếp
 Bón lót
 Bón phân
 Bón thúc
 Bón trực tiếp
 Bón vôi
 Boneol
 Bong bóng
 Bong da
 Bong gân
 Bong vảy
 Bong võng mạc
 Bồng
 Bồng bồng

Bồng bông lá to	Boronitrua	Bồ quân
Bồng	Borosilicat	Bồ tát
Bồng rạ	Borosilixua	Bồ cốt toái
SD Thủy đậu	Borua	Bồ nhiệm
Bóng bàn	Boryl	Bồ sung
Bóng bán dẫn	Boson	Bồ trụ
SD Tranzito	Bostonit	Bồ túc văn hoá
Bóng bầu dục	Bọt	Bố trí
Bóng chuyền	Bọt biển	SD Sắp xếp
Bóng dò nhiệt độ	DC Hải miên	Bộ
Bóng đá	Bọt biển cóc	Bộ á tuế
Bóng đèn	Bọt biển nghìn lỗ	Bộ Anh túc
Bóng điện	Bọt biển nhung	Bộ Ăn khuẩn
Bóng điện tử	Bọt biển sừng	Bộ Ăn sâu bọ
SD Đèn điện tử	Bọt cao su	Bộ Ăn tạp
Bóng hình	Bọt khí	Bộ Ăn thịt
DC Ống hình	Bọt polyme	DC Bộ Thú ăn thịt
DC Ống thu hình	Bọt rắn	Bộ Ba đuôi
DC Đèn hình	Bọt từ	Bộ Bạch quả
Bóng mát	Bọt xà phòng	Bộ Bán hầu
DC Bóng râm	Bọt xốp	Bộ Bắc
Bóng pilô	Boxit	Bộ Bầu bí
Bóng râm	SD Bauxit	Bộ Bèo ong
SD Bóng mát	Bồ đề	Bộ biên dịch
Bóng thám không	Bồ bồ	SD Chương trình biên dịch
Bóng tối	Bồ các	Bộ biến áp
Bọng dái	SD Ấc là	Bộ biến dòng
SD Bàng quang	Bồ câu	Bộ biến dung
Bonylen	Bồ câu nâu	Bộ biến điện
Bóng tàu	Bồ câu thể thao	Bộ biến điệu
Boran	Bồ câu thịt	DC Bộ điều biến
Borasin	Bồ chao	DC Bộ điều chế
DC Borasol	SD Liều điều	Bộ biến đổi
Borasol	Bồ công anh	SD Bộ đổi
SD Borasin	Bồ cu vẽ	Bộ biến tốc
Borat	Bồ đề	DC Bộ đổi tốc
Boraxit	Bồ đề lá bời lời	Bộ binh
Borit	Bồ hòn	Bộ Bò nước
Boroaluminua	Bồ hóng	SD Bộ Hải ngư
Boroantimonua	Bồ kết	Bộ Bọ cạp
Boroasenua	Bồ kết tây	Bộ Bọ cạp giả
Borocacbua	Bồ nông	Bộ Bọ chết
Borogecmanua	Bồ nông chân hồng	Bộ Bọ ngựa
Borolanit	Bồ nông chân xám	
Boronatrocanxit		

Bộ Bọ nhảy	Bộ cảm biến biến trở	Bộ cảm ứng điện
Bộ Bọ que	Bộ cảm biến cộng hưởng áp điện	Bộ cảm ứng laze
Bộ Bồ câu	Bộ cảm biến cơ điện	Bộ cảm ứng oxy hoá
Bộ Bồ hòn	Bộ cảm biến dạng	Bộ cảm ứng tần số
Bộ Bồ nông	Bộ cảm biến dao động	Bộ Cánh lò
Bộ bốc hơi	Bộ cảm biến dịch chuyển	Bộ Cánh cứng
Bộ Bốn mang	Bộ cảm biến điện cảm	Bộ Cánh da
Bộ Bông	Bộ cảm biến điện hoá	Bộ Cánh đều
Bộ Bơi nghiêng	Bộ cảm biến điện tử	Bộ Cánh gân
Bộ bù	Bộ cảm biến đo	Bộ Cánh giống
Bộ bức xạ	Bộ cảm biến độ ẩm	Bộ Cánh lông
Bộ Cá chấu	Bộ cảm biến glucoza	Bộ Cánh màng
Bộ Cá chấu biển	Bộ cảm biến góc quay	Bộ Cánh nửa
Bộ Cá chép	Bộ cảm biến Hall	Bộ Cánh phần
Bộ Cá chìa vôi	Bộ cảm biến hình ảnh	Bộ Cánh thẳng
Bộ Cá chình	Bộ cảm biến hoá học	Bộ Cánh vảy
Bộ Cá dây	Bộ cảm biến kích thước	Bộ Cau
Bộ Cá đối	Bộ cảm biến lực	Bộ căng dai
Bộ Cá đuối	Bộ cảm biến lưu lượng	Bộ căng xích
Bộ Cá đuối điện	Bộ cảm biến mặt trời	Bộ Cát
Bộ Cá giáp	Bộ cảm biến mật độ	Bộ cắt điện
Bộ Cá lóc	Bộ cảm biến mức	SD Bộ ngắt điện
Bộ Cá lưỡng tiêm	Bộ cảm biến nhiệt	Bộ cắt liệu
Bộ Cá nhái	Bộ cảm biến nhiệt điện	Bộ Cảm chướng
Bộ Cá nhám chuột	Bộ cảm biến nhiệt điện trở	Bộ cân bằng
Bộ Cá nhám góc	Bộ cảm biến nhiệt độ	Bộ chạy rà
Bộ Cá nóc	Bộ cảm biến oxy hoá-khử	Bộ chặn
Bộ Cá sấu	Bộ cảm biến quang	Bộ Chân bơi
Bộ Cá suốt	Bộ cảm biến quang dẫn	Bộ Chân bụng
Bộ Cá toàn đầu	Bộ cảm biến quang điện	Bộ Chân ché
Bộ Cá trích	Bộ cảm biến quang điện tử	Bộ Chân chèo
Bộ Cá vảy láng	Bộ cảm biến siêu âm	DC Bộ Chân kiểm
Bộ Cá voi	Bộ cảm biến sinh học	Bộ Chân dài
Bộ Cá vược	Bộ cảm biến sợi quang	Bộ Chân đầu
Bộ cách điện	Bộ cảm biến tenxơ	Bộ Chân đều
Bộ cách ly	Bộ cảm biến thiên văn	Bộ Chân đều trên cạn
Bộ Cam	Bộ cảm biến tốc độ	Bộ Chân đốt
Bộ cảm	Bộ cảm biến từ	Bộ Chân khớp
Bộ cảm biến	Bộ cảm biến tương tự	Bộ Chân kiểm
Bộ cảm biến áp điện	Bộ cảm biến xung	SD Bộ Chân chèo
Bộ cảm biến áp lực	Bộ cảm kháng	Bộ Chân mang
Bộ cảm biến áp suất	Bộ cảm quang	Bộ Chân màng
Bộ cảm biến biến áp	Bộ cảm ứng	Bộ Chân miệng
Bộ cảm biến biến dạng	Bộ cảm ứng bức xạ	Bộ Chân môi
		Bộ Chân sợi

Bộ chấn lưu	Bộ chống rung	Bộ dao động quang
TL Chấn lưu	Bộ chống trơn	Bộ dẫn động
Bộ chấp sợi	Bộ chống trượt	Bộ dẫn phim
Bộ Chảy rạn	Bộ chuẩn trực	Bộ dẫn sợi
Bộ Chè	Bộ Chuẩn chuôn	Bộ dẫn tiến
Bộ chế hoà khí	Bộ chuyển đổi	Bộ Dầu rệu
SD Chế hoà khí	SD Bộ đổi	Bộ Dây găm
Bộ chỉ báo	Bộ chuyển kênh	Bộ Dây gố
Bộ chỉ thị	DC Bộ chọn kênh	Bộ Dẻ
Bộ chỉ thị cộng hưởng	Bộ chuyển mạch	Bộ Dẽ
Bộ chỉ thị màu	Bộ chuyển mạch anten	SD Bộ Rẽ
Bộ chỉ thị số	Bộ chuyển mạch quang	Bộ dịch
Bộ chia	Bộ chuyển mạch số	SD Chương trình dịch
Bộ chia mã	Bộ chuyển mạch tự động	Bộ dịch pha
Bộ chia tần	Bộ chuyển nấc	Bộ dò
Bộ chiếu phim	Bộ chuyển phát	DC Bộ tìm
Bộ Chim lặn	Bộ chữ	DC Đầu dò
Bộ Chim sê	Bộ Cò	TL Dụng cụ dò tìm
Bộ chỉnh hình	SD Bộ Hạc	Bộ dò ảnh
Bộ chỉnh hướng	Bộ Cỏ tháp bút	Bộ dò âm
Bộ chỉnh lưu	Bộ Có guốc	Bộ dò bức xạ
DC Bộ chỉnh lưu điện	Bộ Có mang	Bộ dò carota
DC Bộ nắn dòng	Bộ Có nhau	Bộ dò điện
DC Bộ nắn điện	Bộ Có vảy	Bộ dò điện tử
Bộ chỉnh lưu bán dẫn	Bộ Có vỏ	Bộ dò hình ảnh
Bộ chỉnh lưu cơ	Bộ Có vôi	Bộ dò lưới
DC Bộ chỉnh lưu tiếp xúc	SD Bộ Voi	Bộ dò nhiệt
Bộ chỉnh lưu điện	Bộ Cói	Bộ dò neutron
SD Bộ chỉnh lưu	Bộ cộng	Bộ dò photon
Bộ chỉnh lưu điện phân	Bộ cộng hưởng	Bộ dò quang
Bộ chỉnh lưu điều chỉnh	Bộ cộng hưởng điện môi	Bộ dò sóng
Bộ chỉnh lưu điều khiển	Bộ cộng hưởng quang	Bộ dò tia hồng ngoại
Bộ chỉnh lưu không đồng bộ	Bộ cộng hưởng thạch anh	Bộ dò tín hiệu
Bộ chỉnh lưu nhiệt	Bộ Cu cu	Bộ dồn tín hiệu
Bộ chỉnh lưu nhiệt điện	Bộ Cú	Bộ Dơi
Bộ chỉnh lưu tần số	Bộ Cú muỗi	Bộ đa hài
Bộ chỉnh lưu thuỷ ngân	Bộ Cuốn chiếu	Bộ đa xử lý
Bộ chỉnh lưu tiếp xúc	Bộ Curucu	Bộ đàm
SD Bộ chỉnh lưu cơ	Bộ Da dày	SD Máy bộ đàm
Bộ chọn	SD Bộ Voi	Bộ đàm thoại
Bộ chọn kênh	Bộ Da gai	Bộ đánh lửa
SD Bộ chuyển kênh	Bộ dao động	Bộ đảo
Bộ chọn số	Bộ dao động ánh sáng	Bộ đảo chiều
Bộ chọn xung	Bộ dao động bán dẫn	Bộ đảo cực bộ

Bộ đảo điện
 Bộ đảo mạch
 Bộ đảo pha
 Bộ Đầu giáp
 Bộ Đầu
 Bộ đề thi
 Bộ đếm
 Bộ đếm năng lượng
 Bộ đếm quang điện
 Bộ đếm thời gian
 Bộ đếm xung
 Bộ đệm
 Bộ điện cảm
 Bộ điện kháng
 TL Điện trở
 Bộ điều áp
 Bộ điều biến
 SD Bộ biến điệu
 Bộ điều biến-giải điệu
 SD Modem
 Bộ điều chế
 SD Bộ biến điệu
 Bộ điều chỉnh
 Bộ điều chỉnh cực trị
 Bộ điều chỉnh điện
 Bộ điều chỉnh khí
 Bộ điều chỉnh khí nén
 Bộ điều chỉnh phẩm định
 Bộ điều chỉnh rời rạc
 Bộ điều chỉnh role
 Bộ điều chỉnh rung
 Bộ điều chỉnh tĩnh
 Bộ điều chỉnh tự động
 Bộ điều chỉnh tỷ lệ
 Bộ điều độ
 Bộ điều hoà
 Bộ điều hợp
 Bộ điều khiển
 Bộ điều khiển điện tử
 Bộ điều khiển logic
 Bộ điều khiển rung
 Bộ điều khiển tịnh tiến
 Bộ điều nhiệt
 Bộ điều phối
 Bộ điều tiết

Bộ điều tiêu
 Bộ điều tốc
 Bộ điều tốc số
 Bộ điều tốc tự động
 Bộ điều tốc xung
 Bộ định cỡ
 Bộ định dạng
 Bộ định giờ
 Bộ định lượng
 Bộ định vị
 Bộ đo
 Bộ đo ánh sáng
 SD Quang kế
 Bộ đo áp suất
 SD Áp kế
 Bộ đo âm thanh
 SD Âm kế
 Bộ đo biến dạng
 SD Biến dạng kế
 Bộ đo bức xạ
 SD Bức xạ kế
 Bộ đo cảm ứng từ
 SD Cảm ứng từ kế
 Bộ đo cao
 SD Cao kế
 Bộ đo chẩn đoán
 Bộ đo chất khí
 SD Bộ đo khí
 Bộ đo chất lỏng
 Bộ đo chất rắn
 Bộ đo chiều cao
 SD Cao kế
 Bộ đo chiều dài
 SD Bộ đo độ dài
 Bộ đo chiều dày
 SD Bộ đo độ dày
 Bộ đo chiều sâu
 SD Bộ đo sâu
 Bộ đo chuyển động
 Bộ đo công suất
 Bộ đo dòng điện
 Bộ đo dung tích
 Bộ đo địa chấn
 SD Địa chấn kế
 Bộ đo địa từ
 SD Địa từ kế

Bộ đo điện
 SD Điện kế
 Bộ đo điện áp
 SD Điện áp kế
 Bộ đo điện trở
 Bộ đo điện trường
 Bộ đo độ ẩm
 SD Ẩm kế
 Bộ đo độ cao
 SD Cao kế
 Bộ đo độ căng
 DC Bộ đo sức căng
 Bộ đo độ chuyển dịch
 Bộ đo độ dài
 DC Bộ đo chiều dài
 Bộ đo độ dày
 DC Bộ đo chiều dày
 Bộ đo độ dẫn điện
 Bộ đo độ nghiêng
 Bộ đo độ nhám
 Bộ đo độ ồn
 SD Ổn kế
 Bộ đo độ sâu
 SD Bộ đo sâu
 Bộ đo độ tròn
 Bộ đo độ xa
 DC Bộ đo xa
 Bộ đo đường kính
 Bộ đo góc
 Bộ đo góc quay
 Bộ đo hiện số
 Bộ đo hình học
 Bộ đo khí
 DC Bộ đo chất khí
 Bộ đo khoảng cách
 Bộ đo khối lượng
 Bộ đo kiểm tra
 Bộ đo lực
 Bộ đo lưu lượng
 SD Lưu lượng kế
 Bộ đo mức
 SD Mức kế
 Bộ đo năng lượng
 Bộ đo nhiệt
 Bộ đo nhiệt điện

Bộ đo nhiệt độ

SD Nhiệt kế

Bộ đo nhiệt lượng

SD Nhiệt lượng kế

Bộ đo nước

Bộ đo phản xạ

Bộ đo profin

Bộ đo ren

Bộ đo rung

SD Rung kế

Bộ đo sâu

DC *Bộ đo chiều sâu*

DC *Bộ đo độ sâu*

Bộ đo sức căng

SD *Bộ đo độ căng*

Bộ đo tần số

SD Tần số kế

Bộ đo thành phần

Bộ đo thời gian

SD Thời kế

Bộ đo tĩnh điện

SD Tĩnh điện kế

Bộ đo toạ độ

SD Toạ độ kế

Bộ đo tốc độ

SD Tốc kế

Bộ đo từ

SD Từ kế

Bộ đo xa

SD *Bộ đo độ xa*

Bộ đóng cắt điện

SD *Bộ đóng ngắt điện*

Bộ đóng ngắt điện

DC *Bộ đóng cắt điện*

Bộ đồ gá

SD Đồ gá

Bộ Đồ quyền

Bộ đôi

Bộ đổi

DC *Bộ biến đổi*

DC *Bộ chuyển đổi*

Bộ đổi áp

Bộ đổi áp suất

Bộ đổi bán dẫn

Bộ đổi cảm ứng

Bộ đổi chức năng

Bộ đổi dao động

Bộ đổi đầu ra

Bộ đổi đầu vào

Bộ đổi điện

Bộ đổi điện áp

Bộ đổi điện cơ

Bộ đổi điện dẫn

Bộ đổi điện hoá

Bộ đổi điện thanh

Bộ đổi điện tử

Bộ đổi điện tử-âm

Bộ đổi điện tử-quang

Bộ đổi đo

Bộ đổi gió

Bộ đổi hàm

Bộ đổi hoạt nghiệm

Bộ đổi kênh

Bộ đổi khí

Bộ đổi khuếch tán

Bộ đổi liên tục

Bộ đổi logic

Bộ đổi lực

Bộ đổi mã

Bộ đổi mạch

Bộ đổi momen

Bộ đổi mức

Bộ đổi năng lượng

Bộ đổi nhiệt điện

Bộ đổi nhiệt độ

Bộ đổi pha

Bộ đổi phi tuyến

Bộ đổi quang

Bộ đổi quang điện

Bộ đổi rung

Bộ đổi siêu âm

Bộ đổi sóng

Bộ đổi số

Bộ đổi số-tương tự

Bộ đổi tần

Bộ đổi tín hiệu

Bộ đổi tĩnh

Bộ đổi tĩnh điện

Bộ đổi tốc

SD *Bộ biến tốc*

Bộ đổi từ

Bộ đổi từ giảo

Bộ đổi tương tự

Bộ đổi tương tự-số

Bộ đổi van

Bộ đổi vi điện tử

Bộ đổi vị trí

Bộ đổi xung

Bộ đổi lưu

Bộ đổi xứng

Bộ đội

Bộ động vật

Bộ đốt nhiên liệu

Bộ đỡ

Bộ đỡ tĩnh

Bộ đục lỗ

Bộ Đuôi kiếm

Bộ Đuôi mang

SD *Bộ Mang đuôi*

Bộ Đuôi nguyên thủy

Bộ Đuôi roi

BộẾch nhái

DC *Bộ Lưỡng cư*

BộẾch nhái có đuôi

BộẾch nhái không chân

Bộ Gà

Bộ gá

SD *Đồ gá*

Bộ Gai

Bộ Gạo

Bộ gạt số

Bộ Gặm nhấm

Bộ gen

SD *Hệ gen*

Bộ ghép

DC *Bộ ghép nối*

Bộ ghép điện tích

Bộ ghép định hướng

Bộ ghép nối

SD *Bộ ghép*

Bộ ghép quang

Bộ ghép xung

Bộ ghi
Bộ ghi dịch chuyển

Bộ ghi phát

Bộ gia ích

Bộ gia tốc

Bộ Giảm bọt cạo

Bộ giải điều

Bộ giải mã

Bộ giảm áp

Bộ giảm âm

Bộ giảm chấn

Bộ giảm thanh

Bộ giảm tốc

Bộ giảm xóc

Bộ Giáp mỏng

Bộ Giáp xác

Bộ Giun đất

Bộ Gõ kiến

Bộ góp

SD Bộ tích

Bộ Guốc chắn

Bộ Guốc lẻ

SD Bộ Ngón lẻ

Bộ Gừng

Bộ Hạc

DC Bộ Cò

Bộ Hai cánh

Bộ Hai đôi chân

Bộ Hai đuôi

Bộ Hai lá

Bộ Hải âu

Bộ Hải ngư

DC Bộ Bò nước

Bộ Hải quỳ

Bộ hãm

Bộ hạn chế

SD Bộ không chế

Bộ hạn chế công suất

Bộ Hành

Bộ hiển thị

Bộ hiệu chỉnh

Bộ hiệu chỉnh tự động

Bộ Hoa hồng

Bộ Hoa mồm sói

Bộ Hoa môi

Bộ Hoa tán

Bộ Hoa tím

Bộ Hoà thảo

Bộ Hoàng liên

Bộ Hồ đào

SD Bộ óc chó

Bộ Hồ tiêu

Bộ Hồi

Bộ hút gió

Bộ hướng dòng

Bộ ion hoá

Bộ kéo sợi

Bộ kẹp

Bộ kết tua

Bộ Khí

Bộ Khí hầu

Bộ khiên chế

Bộ khiên chế số

Bộ khiên chế thuỷ lực

Bộ khiên chế tuyến tính

Bộ khoá cửa

Bộ Khoai lang

Bộ Không đuôi

Bộ không chế

DC Bộ hạn chế

Bộ khởi động

Bộ Khuẩn cầu metan

Bộ khuấy

Bộ khuếch đại

Bộ khuếch đại anten

Bộ khuếch đại âm thanh

Bộ khuếch đại bán dẫn

Bộ khuếch đại cao tần

Bộ khuếch đại chân không

Bộ khuếch đại công suất

Bộ khuếch đại cộng hưởng

Bộ khuếch đại cơ điện

DC Bộ khuếch đại điện cơ

Bộ khuếch đại dải rộng

Bộ khuếch đại dòng điện

Bộ khuếch đại điện cơ

SD Bộ khuếch đại cơ điện

Bộ khuếch đại điện môi

Bộ khuếch đại điện tử

Bộ khuếch đại hình

Bộ khuếch đại hồi tiếp

Bộ khuếch đại linh hoạt

Bộ khuếch đại lượng tử

Bộ khuếch đại nguyên công

Bộ khuếch đại phân tử

SD Maze

Bộ khuếch đại quang

Bộ khuếch đại siêu cao tần

Bộ khuếch đại số

Bộ khuếch đại tái sinh

Bộ khuếch đại tăng

Bộ khuếch đại tham số

Bộ khuếch đại thị tần

Bộ khuếch đại thuật toán

Bộ khuếch đại thuỷ lực

Bộ khuếch đại tia laze

Bộ khuếch đại tích hợp

Bộ khuếch đại tín hiệu

Bộ khuếch đại trung tần

Bộ khuếch đại tuyến tính

Bộ khuếch đại từ

Bộ khuếch đại tương tự-số

Bộ khuếch đại vi sai

Bộ khuếch đại vi sóng

Bộ khuếch đại xung

Bộ khuếch đại xử lý

Bộ khử nhiễu

DC Bộ triệt nhiễu

Bộ khử ồn

DC Bộ triệt ồn

Bộ kích điện

Bộ kích thích

Bộ kích từ

Bộ kiểm tra

Bộ kiểm tra-điều khiển

Bộ Lạc đà

Bộ Lạc tiên

Bộ lái

Bộ lái tự động

Bộ làm nguội

Bộ làm nóng

Bộ Lan

Bộ Layơ	Bộ lọc tùy động	Bộ mô phỏng số
Bộ Lân mộc	Bộ lọc tuyến tính	Bộ mô phỏng trễ
Bộ lập trình	Bộ lọc từ	Bộ mô phỏng tương tự
Bộ lập-giải mã	Bộ lọc tương tự	Bộ Mộc nhĩ
Bộ lấy chuẩn	Bộ lọc vi sóng	Bộ mở rộng mạng
Bộ Liều	Bộ lọc video	Bộ Mực nang
Bộ Linh trưởng	Bộ Long đóm	Bộ Mực ống
Bộ lọc	Bộ Long não	Bộ Mười chân
Bộ lọc ánh sáng	Bộ lòng	Bộ não
Bộ lọc âm	Bộ Lợn biển	DC <i>Não bộ</i>
Bộ lọc ẩm	Bộ luật	Bộ nạo
Bộ lọc bụi	Bộ Lưỡi răn	Bộ nạp
<i>Bộ lọc chủ động</i>	<i>Bộ Lưỡng cư</i>	<i>Bộ nắn dòng</i>
SD Bộ lọc tích cực	SD Bộ ếch nhái	SD Bộ chỉnh lưu
Bộ lọc cơ	<i>Bộ lưu áp</i>	<i>Bộ nắn điện</i>
Bộ lọc dầu	SD Bộ lưu điện	SD Bộ chỉnh lưu
Bộ lọc điện	Bộ lưu điện	Bộ Nắp ấm
Bộ lọc điện môi	DC <i>Bộ lưu áp</i>	Bộ Nấm bệnh nâu
Bộ lọc giao thoa	Bộ lưu trữ	Bộ Nấm chổi
Bộ lọc Kalman	Bộ ly hợp	DC <i>Bộ Nấm cúc</i>
Bộ lọc khí	Bộ Ma hoàng	<i>Bộ Nấm cúc</i>
Bộ lọc khói	Bộ mã	SD Bộ Nấm chổi
Bộ lọc không khí	Bộ mã hoá	Bộ Nấm đảm kín
Bộ lọc nhiên liệu	Bộ Màn màn	Bộ Nấm đảm màng
Bộ lọc nhiệt	Bộ Mang đuôi	Bộ Nấm đảm ngoài
Bộ lọc phi tuyến	DC <i>Bộ Đuôi mang</i>	Bộ Nấm đĩa
Bộ lọc quang	Bộ Mang tấm thật	Bộ Nấm gi
Bộ lọc rời rạc	Bộ máy di truyền	Bộ Nấm hạch
Bộ lọc siêu cao tần	Bộ máy hành chính	Bộ Nấm noãn
Bộ lọc sinh học	DC <i>Bộ máy quản lý hành chính</i>	Bộ Nấm song đảm
Bộ lọc sóng	Bộ máy hô hấp	Bộ Nấm than
Bộ lọc số	Bộ máy nhà nước	Bộ Nấm tia
Bộ lọc tần	Bộ máy quản lý	Bộ Nấm tiếp hợp
Bộ lọc thạch anh	<i>Bộ máy quản lý hành chính</i>	Bộ Nấm túi ngoài
Bộ lọc thị tần	SD Bộ máy hành chính	Bộ Nấm túi nguyên
Bộ lọc thích ứng	Bộ máy quang hợp	Bộ nén tín hiệu
Bộ lọc thông dải	Bộ máy sinh sản	Bộ Ngao
Bộ lọc thời gian	Bộ máy tiết niệu	<i>Bộ ngắt dòng</i>
Bộ lọc thụ động	Bộ máy tiêu hoá	SD Bộ ngắt điện
Bộ lọc tích cực	Bộ máy tổ chức	Bộ ngắt điện
DC <i>Bộ lọc chủ động</i>	Bộ máy tra cứu tin	DC <i>Bộ cắt điện</i>
Bộ lọc tích hợp	Bộ Miệng sáu	DC <i>Bộ ngắt dòng</i>
Bộ lọc tín hiệu	Bộ Mòng biển	DC <i>Bộ ngắt mạch</i>
Bộ lọc tĩnh điện	Bộ mô phỏng	Bộ ngắt điện chân không
Bộ lọc trễ		Bộ ngắt điện tự động

<i>Bộ ngắt mạch</i>	Bộ nhớ điện tử	DC <i>Bộ phản chiếu</i>
SD <i>Bộ ngắt điện</i>	Bộ nhớ điện tử - âm	DC <i>Bộ phản quang</i>
Bộ ngắt tự động	Bộ nhớ động	Bộ phát chương trình
Bộ ngắt xăng	Bộ nhớ ferit	Bộ phát nhiệt
Bộ ngắt-nối mạch	Bộ nhớ Kesh	Bộ phát sóng
Bộ Ngăn nhĩ	Bộ nhớ kết hợp	Bộ phát số
Bộ nghịch đảo	<i>Bộ nhớ linh hoạt</i>	Bộ phát tín hiệu
Bộ Ngọc lan	SD <i>Bộ nhớ chính</i>	Bộ phát xung
Bộ Ngón chặn	Bộ nhớ ngoài	Bộ phản áp
Bộ Ngón lẻ	Bộ nhớ nhiều tầng	Bộ phân giải chấn
DC <i>Bộ Guốc lẻ</i>	Bộ nhớ phân chia	Bộ phân ly
Bộ Ngỗng	Bộ nhớ quang	Bộ phân phối
<i>Bộ nguồn</i>	Bộ nhớ song song	Bộ phân phối dầu
SD <i>Nguồn điện</i>	Bộ nhớ số	Bộ phân phối điện
Bộ ngưng	Bộ nhớ thẻ	Bộ phân phối khí
DC <i>Bộ ngưng tụ</i>	Bộ nhớ tinh	Bộ phân phối năng lượng
<i>Bộ ngưng tụ</i>	Bộ nhớ trong	Bộ phân phối nguyên liệu
SD <i>Bộ ngưng</i>	<i>Bộ nhớ trung tâm</i>	Bộ phân phối nhiệt
Bộ Nhài	SD <i>Bộ nhớ chính</i>	Bộ phân phối vật liệu
Bộ nhân	<i>Bộ nhớ truy nhập ngẫu nhiên</i>	Bộ phân tán
Bộ nhân điện tử	SD <i>RAM</i>	Bộ phân tích
Bộ nhân quang điện	Bộ nhớ truy nhập nhanh	Bộ phân tích phổ
Bộ nhân quang điện tử	Bộ nhớ từ	Bộ phân tích sóng
Bộ nhân tần	Bộ nhớ tương tự	Bộ phân tích từ
Bộ nhận dạng	Bộ nhớ vĩnh cửu	Bộ phận chuyển động
Bộ nhấp nháy	Bộ nối	Bộ phận đàn hồi
Bộ Nhện	Bộ nối cáp	Bộ phận điện
Bộ Nhện lông	Bộ nối điện tử	Bộ phận giả
Bộ nhớ	Bộ nối mạch	Bộ phận lắp ráp
Bộ nhớ ảnh	Bộ nối ren	DC <i>Bộ phận tháo rời</i>
Bộ nhớ ảo	Bộ nội suy	Bộ phận nhạy cảm
Bộ nhớ bán dẫn	Bộ nung	Bộ phận phụ
Bộ nhớ cảm ứng	Bộ Ốc chó	Bộ phận sinh dục
<i>Bộ nhớ chỉ đọc</i>	DC <i>Bộ Hồ đào</i>	<i>Bộ phận tháo rời</i>
SD <i>ROM</i>	Bộ ổn áp	SD <i>Bộ phận lắp ráp</i>
Bộ nhớ chính	Bộ ổn dòng	Bộ phận thuỷ lực
DC <i>Bộ nhớ linh hoạt</i>	Bộ ổn định	Bộ phận tự động
DC <i>Bộ nhớ trung tâm</i>	Bộ ổn nhiệt	Bộ Phi lao
<i>Bộ nhớ chọn lọc tùy ý</i>	<i>Bộ phản chiếu</i>	Bộ phiếu
SD <i>RAM</i>	SD <i>Bộ phản xạ</i>	<i>Bộ phim</i>
Bộ nhớ cố định	<i>Bộ phản quang</i>	SD <i>Phim</i>
Bộ nhớ đệm	SD <i>Bộ phản xạ</i>	Bộ phóng điện
Bộ nhớ đĩa	Bộ phản xạ	Bộ Phù du
Bộ nhớ điện		Bộ phụ Cá bóng

Bộ phụ Cá ép	Bộ Ruột ba nhánh	Bộ tạo chương trình
Bộ phụ Cá rô	Bộ Sả	Bộ tạo dạng
Bộ phụ Cá vược	Bộ san bằng	Bộ tạo dao động
Bộ phun ion	Bộ San hô cứng	Bộ tạo đồng
Bộ phun xăng	Bộ San hô đá	Bộ tạo hình
<i>Bộ Quản tảo</i>	Bộ San hô đá tảng	Bộ tạo ngắn mạch
SD Bộ Tảo ống	Bộ San hô gai	Bộ tạo phách
Bộ quay số	Bộ San hô mềm	Bộ tạo rung
Bộ quét	Bộ San hô sừng	Bộ tạo sóng
<i>Bộ quét bia</i>	Bộ San hô tổ ong	Bộ tạo tiếp xúc
SD Bộ quét phiếu	Bộ Sau sau	Bộ tạo tín hiệu
Bộ quét phiếu	Bộ sảy	Bộ tạo từ
DC <i>Bộ quét bia</i>	Bộ Sẻ	Bộ tạo xung
Bộ quét tín hiệu	Bộ Sen	Bộ tăng áp
Bộ Quyển bá	Bộ Sếu	Bộ tăng tốc
Bộ rà động cơ	Bộ siêu lọc	Bộ tắt chấn
Bộ Rau bợ	Bộ Sim	Bộ tắt dao động
Bộ Rau răm	Bộ so sánh	Bộ Tê tê
Bộ Rau vi	Bộ Số	Bộ Thái lải
Bộ Ráy	Bộ Súng	Bộ Thần lãn
Bộ Rắn	Bộ suy giảm	Bộ Thần giáp
Bộ Răng hàng	Bộ suy giảm bức xạ	Bộ Thần giáp ký sinh
Bộ Răng toả	Bộ Sứa có cuống	Bộ Thần giáp trên cạn
Bộ Râu chẽ	Bộ Sứa đĩa	Bộ Thần mềm
Bộ Râu ngành	Bộ Sứa miệng rề	Bộ Thấu dầu
Bộ Rẽ	Bộ Sứa vành	Bộ Thị
DC <i>Bộ Dẽ</i>	Bộ Sứa vuông	<i>Bộ thích nghi</i>
Bộ rẽ mạch	Bộ sưu tập	SD Bộ thích ứng
DC <i>Bộ rẽ nhánh</i>	Bộ tách âm	Bộ thích ứng
<i>Bộ rẽ nhánh</i>	Bộ tách bán dẫn	DC <i>Bộ thích nghi</i>
SD Bộ rẽ mạch	Bộ tách bức xạ	Bộ Thiếu răng
Bộ Rêu cân	Bộ tách hình	Bộ Thỏ
Bộ Rêu đuôi công	Bộ tách khí	Bộ thoát khí
Bộ Rêu đuôi phượng	Bộ tách khối	Bộ Thông
Bộ Rêu quả tròn	Bộ tách khối lượng	<i>Bộ thông dịch</i>
Bộ Rêu sừng	Bộ tách sóng	SD Chương trình thông
Bộ Rêu tản	Bộ tách số	dịch
Bộ Rêu tảo	Bộ tách tín hiệu	Bộ Thông đất
Bộ Rêu than	Bộ Tai hùm	Bộ Thông tuế
Bộ Rêu thật	Bộ tản nhiệt	Bộ thu
Bộ Rêu tóc vàng	Bộ tán xạ	Bộ thu ánh sáng
Bộ Rêu vảy	Bộ Tảo nguyên cầu	Bộ thu bức xạ
Bộ Rùa	Bộ Tảo ống	Bộ thu chuyển
Bộ rung	DC <i>Bộ Quản tảo</i>	Bộ thu hồi
	Bộ Tảo ta	Bộ thu nhiệt

Bộ Thú ăn thịt

SD Bộ Ăn thịt

Bộ Thú có túi

Bộ Thuỷ cửu

Bộ tích

DC Bộ góp

DC Bộ trữ

DC Bộ tích góp

DC Bộ tích trữ

Bộ tích dữ liệu

SD Bộ tích thông tin

Bộ tích điện

Bộ tích góp

SD Bộ tích

Bộ tích hợp

Bộ tích năng

Bộ tích nhiệt

Bộ tích quán tính

Bộ tích thông tin

DC Bộ tích dữ liệu

Bộ tích trữ

SD Bộ tích

Bộ tích xung

Bộ tiên khuếch đại

Bộ tiếp điện

Bộ tiếp liệu

Bộ tiếp phát

Bộ tiếp xăng

Bộ tiết lưu

Bộ tiêu âm

Bộ tiêu chuẩn

Bộ tìm

SD Bộ dò

Bộ tính tích phân

Bộ tính vi phân

Bộ Toà sen

Bộ tổng hợp

Bộ tổng hợp số

Bộ tổng hợp tần

Bộ tổng hợp tín hiệu

Bộ Trạch tả

Bộ trao đổi nhiệt

Bộ triệt nhiễu

SD Bộ khử nhiễu

Bộ triệt ồn

SD Bộ khử ồn

Bộ trộn tín hiệu

Bộ Trùng cầu

Bộ Trùng lỗ

Bộ truy cập

DC Bộ truy nhập

Bộ truy nhập

SD Bộ truy cập

Bộ truyền động

Bộ truyền động bánh răng

Bộ truyền động đai

Bộ truyền tín hiệu

Bộ trừ

Bộ trừ

SD Bộ tích

Bộ Tuế

Bộ tư lệnh

Bộ từ khoá

Bộ tự cản

Bộ tự chấn

Bộ tự dao động

Bộ tự điều chỉnh

Bộ tự tạo dao động

Bộ vạch vết

Bộ Ve bát

Bộ Vem

Bộ Vệt

Bộ vi cảm biến

Bộ vi điều khiển

Bộ vi điều tốc

Bộ vi xử lý

Bộ Vỏ giáp

Bộ Voi

DC Bộ Có vôi

DC Bộ Da dày

Bộ xoay pha

Bộ xông nhiệt

Bộ xử lý

Bộ xử lý ảnh

Bộ xử lý chuyển tiếp

Bộ xử lý dịch vụ

Bộ xử lý đa công

Bộ xử lý đa hệ

Bộ xử lý đầu cuối

Bộ xử lý đơn tinh thể

Bộ xử lý hình ảnh

Bộ xử lý ngoại vi

DC FEP

Bộ xử lý song song

Bộ xử lý số

Bộ xử lý telex

Bộ xử lý thử

Bộ xử lý tiếng nói

Bộ xử lý tín hiệu

Bộ xử lý trung tâm

Bộ xử lý tương tự

Bộ xử lý tương tự-số

Bộ xử lý vĩ mô

Bộ xương

Bộ Yến

Bốc bay

Bốc bay chân không

Bốc bay nhiệt

Bốc bay nổ

Bốc cháy

Bốc dỡ

DC Bốc hàng

DC Dỡ hàng

Bốc hàng

SD Bốc dỡ

Bốc hơi

SD Bay hơi

Bốc hơi kế

SD Bay hơi kế

Bốc vác

Bốc xếp

DC Xếp dỡ

Bốc xúc

Bôi trơn

Bôi trơn cứng

Bôi trơn dẻo

Bôi trơn khí

Bôi trơn thuỷ động

Bôi

SD Bôi đắp

Bôi dưỡng

Bôi dưỡng kiến thức

Bồi dưỡng năng khiếu	DC <i>Cây bông dổi</i>	Bột cực mịn
Bồi dưỡng nghiệp vụ	<i>Bông gạo</i>	Bột dầu
Bồi dưỡng sức khoẻ	SD <i>Bông gòn</i>	Bột dinh dưỡng
Bồi dưỡng tay nghề	<i>Bông giấy</i>	Bột đá
Bồi dưỡng vật chất	<i>Bông gòn</i>	Bột đao
Bồi đắp	DC <i>Bông gạo</i>	Bột đất sét
DC <i>Bồi</i>	<i>Bông gỗ</i>	Bột đậu
Bồi đất	<i>Bông hạt nhãn</i>	Bột đậu nành
Bồi lãng	<i>Bông hút</i>	Bột đậu tương
Bồi lấp	<i>Bông khoáng</i>	Bột đẽm
Bồi thẩm đoàn	<i>Bông lau dít vàng</i>	Bột điện tử
Bồi thường	<i>Bông lau trán vàng</i>	Bột đồng
Đồi tích	<i>Bông luôi</i>	Bột đồng đỏ
Bồi trúc	<i>Bông mỡ</i>	Bột dúc
Bồi tụ	<i>Bông nguyên thủy</i>	Bột ép
Bối cảnh lịch sử	DC <i>Cây bông nguyên thủy</i>	DC <i>Bột nén</i>
Bối cảnh xã hội	<i>Bông nhân tạo</i>	Bột gạo
Bội nhiễm	<i>Bông ổi</i>	Bột gia vị
Bội số	<i>Bông tan</i>	Bột giặt
Bội thực	DC <i>Nitroxenluloza</i>	Bột giấy
Bồn actezi	<i>Bông thuỷ tinh</i>	Bột giun
Bồn áp lực	<i>Bông tiêu</i>	Bột gỗ
Bồn cây	<i>Bông tự nhiên</i>	Bột gồm
Bồn chứa	<i>Bông vải</i>	Bột hàn răng
Bồn địa	DC <i>Cây bông vải</i>	<i>Bột hợp kim</i>
Bồn kiến tạo	<i>Bông xơ</i>	SD <i>Hợp kim bột</i>
Bồn rửa	<i>Bông bông</i>	Bột huỳnh quang
Bồn sông	<i>Bông chanh</i>	Bột kem
Bồn tắm	<i>Bông chanh đỏ</i>	Bột khoai tây
DC <i>Bể tắm</i>	<i>Bột</i>	Bột khoáng
Bồn than	<i>Bột ăn</i>	Bột khô
Bồn thu nước	SD <i>Bột thực phẩm</i>	<i>Bột kim loại</i>
Bồn trầm tích	<i>Bột bã mắm</i>	SD <i>Kim loại bột</i>
Bồn trứng	<i>Bột bó</i>	Bột lương thực
Bông	<i>Bột bún kết</i>	Bột ma sát
Bông amian	<i>Bột ca cao</i>	Bột mài
DC <i>Bóng atbet</i>	<i>Bột cá</i>	Bột màu
<i>Bông atbet</i>	<i>Bột cám</i>	Bột màu cation
SD <i>Bông amian</i>	<i>Bột canh</i>	Bột màu hoá học
Bông bạc	<i>Bột cát kết</i>	Bột màu huỳnh quang
DC <i>Cây bông bạc</i>	<i>Bột chất dẻo</i>	DC <i>Bột màu phát sáng</i>
Bông cỏ	DC <i>Chất dẻo bột</i>	Bột màu hữu cơ
Bông đẽm	<i>Bột cỏ</i>	<i>Bột màu phát sáng</i>
Bông dổi	<i>Bột cóc</i>	SD <i>Bột màu huỳnh quang</i>

Bột màu tan	Bột vitamin	<i>Bơm cánh quạt</i>
Bột màu vô cơ	Bột vỏ sò	SD Bơm van
Bột máu	Bột vonfram	Bơm cao áp
Bột máu khô	Bột vôi	Bơm cần
Bột mắm	Bột xốp	DC Bơm đòn
Bột men	Bột zirconi oxit	Bơm cấp nước
Bột mì	Bơ	Bơm chân không
Bột mịn	Bơ động vật	Bơm chân vịt
Bột moi	Bơ thực vật	Bơm chất dẻo
<i>Bột nén</i>	Bờ ao	Bơm chất khí
SD Bột ép	Bờ bể nước	Bơm chất lỏng
Bột nghệ	Bờ biển	Bơm chìm
Bột nghiền	Bờ cát	DC Bơm nước sâu
Bột ngô	Bờ chìm	Bơm chuyển
Bột ngũ cốc	Bờ đại dương	Bơm cố định
Bột nhào	Bờ đập	Bơm công nghiệp
Bột nhão	Bờ đất	Bơm cơ học
Bột nhẹ	Bờ dề	Bơm dẫn
Bột nhôm	Bờ hồ	Bơm dầu
Bột nở	Bờ lục địa	Bơm di động
Bột ốt	Bờ mỏ	Bơm duy trì
Bột polyme	Bờ nhân tạo	Bơm đập chân
Bột protein	Bờ ruộng	Bơm đất
Bột quặng	Bờ san hô	Bơm đẩy
Bột riêng	Bờ sông	Bơm đĩa
Bột sản	Bờ suối	Bơm diezen
Bột sắt	Bờ thừa	Bơm điện
Bột siêu mịn	Bờ tích tụ	Bơm điện từ
Bột siêu phân tán	Bờ vùng	Bơm định lượng
Bột siêu tán sắc	<i>Bơi</i>	<i>Bơm đòn</i>
Bột siêu tinh khiết	SD Bơi lội	SD Bơm cần
Bột talc	Bơi lội	Bơm động lực
Bột tẩy biển	DC Bơi	Bơm gáo
Bột thạch anh	Bơi nghệ thuật	Bơm gió
Bột than	Bơi thể thao	Bơm guồng xoắn
Bột thiêu kết	Bờ lời nhót	Bơm hai kỳ
Bột thịt	Bơm	Bơm hấp thụ
Bột thô	Bơm áp lực	Bơm hoá chất
Bột thuỷ tinh	Bơm bánh răng	Bơm hơi nước
Bột thực phẩm	Bơm bê tông	Bơm hút
DC Bột ăn	Bơm bùn	Bơm hút cá
Bột tôm	Bơm cảm ứng	Bơm hút khói
Bột trứng	Bơm cánh	Bơm hút tôm
Bột từ	Bơm cánh gạt	Bơm hướng tâm
Bột uran		Bơm hướng trục

Bơm ion	Bơm sâu	Bromoantimonat
Bơm khí	Bơm siêu cao áp	Bromoantimonua
Bơm khí nén	Bơm sơ bộ	Bromoasenua
Bơm khoan	Bơm sữa	Bromoborat
Bơm không khí	Bơm tay	<i>Bromoclorodiflorometan</i>
Bơm khuếch đại	Bơm tăng áp	SD BCF
Bơm khuếch tán	Bơm tăng tốc	Bromofoc
Bơm lạnh	Bơm tháo	Bromofom
Bơm lắp ghép	Bơm thể tích	Bromoiơdua
Bơm ly tâm	Bơm thoát nước	Bromonitrua
Bơm ma sát	Bơm thuận nghịch	Bromophot
Bơm một cấp	Bơm thuốc	Bromophotphat
DC Bơm một tầng	Bơm thuốc sâu	Bromophotphua
Bơm một kỳ	Bơm thuỷ lực	Bromoselenua
<i>Bơm một tầng</i>	Bơm thử nghiệm	Bromosilicat
SD Bơm một cấp	Bơm tia	Bromostyren
Bơm mỡ	Bơm tiêm	Bromosunfat
Bơm nhiên liệu	Bơm tiếp liệu	Bromosunfua
Bơm nhiệt	Bơm tĩnh tại	Bromosuxinimit
Bơm nhiệt điện	Bơm tĩnh tiến	Bromosyl
Bơm nhiệt mặt trời	Bơm trục đứng	Bromotelurua
Bơm nhiều cấp	Bơm trục nổi	<i>Bromotrifloroetylen</i>
DC Bơm nhiều tầng	Bơm trục vít	SD BFE
Bơm nhiều kỳ	Bơm tuabin	Bromua
<i>Bơm nhiều tầng</i>	Bơm tuần hoàn	Bromyl
SD Bơm nhiều cấp	Bơm từ	Bromyrit
Bơm nhu động	Bơm tự hút	DC <i>Bromacgyrit</i>
Bơm nước	Bơm tưới nước	Bronzit
<i>Bơm nước sâu</i>	Bơm van	Brunkit
SD Bơm chìm	DC <i>Bơm cánh quạt</i>	Bruxin
Bơm phân tử	Bơm vữa	Bruxit
Bơm phông	Bơm xoáy	Bù điện
Bơm phun	Bơm xoắn	Bù giá
DC Bơm phụt	Bơm xung	Bù hữu hạn
<i>Bơm phụt</i>	Bơm y tế	Bù lấp ráp
SD Bơm phun	Braunit	Bù lỗ
Bơm pittông	Brom	Bù nhiều
Bơm quang	Brom hoá	Bù pha
Bơm quay	<i>Bromacgyrit</i>	Bù sai số
Bơm quét	SD Bromyrit	Bù trừ
Bơm rãnh	Bromal	Búa
Bơm răng	Bromat	Búa chày
Bơm roto	Bromhydrat	Búa chém
Bơm rung	Brominil	Búa chèn
	Bromit	Búa cơ học

Búa đập	hammer	Bụi nham thạch	volcanic dust	DC Bùn hoạt hoá	activated mud
Búa đầm	rammer	Bụi nổ	explosive dust	Bùn hữu cơ	organic mud
Búa đinh	capstan	Bụi núi lửa	volcanic ash	Bùn khoáng	mineral mud
Búa đơn	single hammer	Bụi ống khói	chimney dust	Bùn lầy	marsh mud
Búa gió	wind hammer	SD Bụi khói	smoke dust	Bùn lơ lửng	colloidal mud
Búa hơi	air hammer	Bụi phóng xạ	radioactive dust	Bùn lục nguyên	green mud
Búa kép	double hammer	Bụi silic	silica dust	Bùn non	young mud
Búa khí nén	compressed air hammer	Bụi silicat	silicate dust	Bùn núi lửa	volcanic mud
Búa khoan	drill hammer	Bụi than	coal dust	Bùn quặng	ore mud
Búa lò xo	spring hammer	Bụi thuốc nổ	explosive dust	Bùn than	coal mud
Búa ma sát	friction hammer	Bụi thủy tinh	glass dust	Bùn xỉ	slag mud
Búa máy	machine hammer	Bụi tro	ash dust	Bún	vermicelli
Búa nén	compression hammer	Bụi vô cơ	inorganic dust	Bún ăn liền	instant noodle
Búa rền	resonance hammer	Bụi vũ trụ	cosmic dust	Bùng bình	pressure vessel
Búa rung	vibration hammer	Bụi xi măng	cement dust	Bùng nền	soil swelling
Búa tạ	weight hammer	Bụi xỉ	slag dust	Bùng nổ	explosion
Búa tán	dispersion hammer	Bulan	lunar month	Bùng nổ dân số	population explosion
Búa thép	steel hammer	Bulangerit	bulangerite	Bùng nổ thông tin	information explosion
Búa thủy lực	hydraulic hammer	Bulông	bolt	Búng	spark
Búa tời	winch hammer	Bulông bản lề	hinge bolt	SD Lò bo	boiler
Buanonit	guanonite	Bulông cường độ cao	high strength bolt	Búng bóng	balloon
Bục nước	water table	Bulông định cỡ	standard bolt	DC Guột	grip
DC Chống bục nước	anti-water table	Bulông ép dẹt	flattened bolt	Bụng	stomach
Bucacpolat	bucacolat	Bulông ghép nối	connecting bolt	DC Bụng người	human stomach
Buchit	buchit	Bulông kẹp	clamping bolt	Bụng người	human stomach
Bugì	bugi	Bulông móng	foundation bolt	SD Bụng	stomach
DC Nén đánh lửa	DC Ignition	Bulông neo	anchoring bolt	Bunke	bin
Bụi	dust	Bulông nền	base bolt	Buộc bó	binding
Bụi amian	amian dust	Bulông ngạnh	rigid bolt	Buộc đai	strapping
Bụi cacbon	carbon dust	Bulông nửa tinh	semi-processed bolt	Buộc hàng	strapping
Bụi canxi	calcium dust	Bulông răng	gear bolt	Buộc tội	conviction
Bụi công nghiệp	industrial dust	Bulông siết	tightening bolt	Buổi chiều	afternoon
Bụi đá	stone dust	Bulông thô	rough bolt	Buổi phát thanh	broadcasting hour
Bụi đất	soil dust	Bulông tinh	finished bolt	Buổi sáng	morning
Bụi đúc	casting dust	Bùn	mud	Buổi tối	evening
Bụi gốm	ceramic dust	Bùn ao	pond mud	Buổi trưa	noon
Bụi hoá chất	chemical dust	Bùn cát	sandy mud	Buồm	sail
Bụi hữu cơ	organic dust	Bùn cặn	sludge	Buôn bán	trade
Bụi kế	accounting dust	Bùn cống	sewerage mud	TL Mua bán	trade
Bụi khí quyển	atmospheric dust	Bùn đất	soil mud	Buôn lậu	smuggling
Bụi khói	smoke dust	Bùn đỏ	red mud	DC Chống buôn lậu	anti-smuggling
DC Bụi ống khói	DC Chimney dust	Bùn hoa	flower mud	Buồng áp lực	pressure chamber
Bụi kim loại	metal dust	Bùn hoạt hoá	activated mud	Buồng áp thấp	low pressure chamber
Bụi lò	boiler dust	SD Bùn hoạt tính	SD activated mud	Buồng bảo vệ	protective chamber
Bụi mỏ	mine dust	Bùn hoạt tính	activated mud	Buồng bọt	foam chamber

Buồng cách âm	Buồng sơn	Butadienyl
Buồng cách ly	Buồng tắm	<i>Butadion dimethylglyoxan</i>
Buồng cao áp	Buồng thu thanh	SD Điaxetyl
<i>Buồng cắt điện</i>	Buồng tích nhiệt	Butan
SD Buồng ngắt điện	Buồng tối	Butanol
Buồng cháy	Buồng trao đổi nhiệt	Butanon
Buồng chân không	Buồng trộn	Buten
Buồng chứa	Buồng trứng	Butenyl
Buồng cộng hưởng	<i>Buồng tuabin</i>	Butit
Buồng dập lửa	SD Buồng xoắn	Butobacbitan
Buồng dự trữ	Buồng vệ sinh	Butonat
Buồng điều chỉnh	<i>Buồng xoáy</i>	Butopon
Buồng điều khiển	SD Buồng xoắn	Butoxy
Buồng đốt	Buồng xoắn	Butyl
Buồng ép	DC <i>Buồng tuabin</i>	Butyl axetat
Buồng giặt	DC <i>Buồng xoáy</i>	<i>Butyl benzyl phtalat</i>
Buồng góp xoáy	Búp chè	SD BBP
Buồng hoàn nhiệt	Búp non	Butyl hoá
Buồng hơi	Buret	Butyldiol
Buồng hun	Buret cân	Butylen
Buồng hydro	Buret chia độ	Butyn
Buồng keo tụ	Buret hiệu chuẩn	Butyndioyl
Buồng khách	Buret kép	Butynylen
Buồng khí hậu	Buret khí	Butyral
Buồng khí nén	Buret tự động	Butyrat
Buồng không khí	Bút	Butyryl
Buồng khuếch tán	DC <i>Bút viết</i>	Bừa
Buồng lái	Bút bi	Bừa chữ nhĩ
DC <i>Cabin</i>	Bút chì	Bừa cỏ
Buồng lạnh	Bút dạ	Bừa đĩa
Buồng lên men	Bút điện	Bừa ghim
Buồng lửa	Bút lông	Bừa lia
Buồng máy	Bút máy	Bừa răng
Buồng ngắt điện	Bút máy tính	Bừa xóc
DC <i>Buồng cắt điện</i>	Bút mỏ vịt	Bừa ăn
Buồng nghỉ	Bút phun màu	Bừa phụ
Buồng ngủ	Bút sắt	Bừa sáng
Buồng nhiệt	Bút thử điện	Bừa tối
Buồng nhiệt phân	Bút tích	Bừa trưa
Buồng nổ	<i>Bút viết</i>	Bừa
Buồng phản ứng	SD Bút	Bức xạ
Buồng phát thanh	Bút mọc	DC <i>Phát xạ</i>
Buồng phun	Butaclo	Bức xạ alpha
Buồng rửa	Butadien	Bức xạ anten
Buồng sấy		Bức xạ âm

Bức xạ âm thanh

Bức xạ beta

Bức xạ bề mặt

Bức xạ cảm ứng

DC *Bức xạ cưỡng bức*

Bức xạ cao tần

Bức xạ chủ động

Bức xạ chuyển tiếp

Bức xạ công suất lớn

Bức xạ cực tím

Bức xạ cứng

Bức xạ cưỡng bức

SD *Bức xạ cảm ứng*

Bức xạ dị hướng

Bức xạ điện từ

Bức xạ điện từ

Bức xạ đơn sắc

Bức xạ gama

Bức xạ hãm

Bức xạ hạt

Bức xạ hạt nhân

Bức xạ hoá học

Bức xạ hồng ngoại

SD *Bức xạ nhiệt*

Bức xạ ion

Bức xạ ion hoá

Bức xạ kế

DC *Bộ đo bức xạ*

Bức xạ kết hợp

Bức xạ khí

Bức xạ khí quyển

Bức xạ khuếch tán

Bức xạ lạnh

Bức xạ laze

Bức xạ liên tục

Bức xạ lưỡng cực

Bức xạ lượng tử

Bức xạ mạnh

Bức xạ mặt trời

Bức xạ năng lượng cao

Bức xạ năng lượng thấp

Bức xạ ngoài

Bức xạ nguyên tử

Bức xạ nhiệt

DC *Bức xạ hồng ngoại*

DC *Nhiệt bức xạ*

Bức xạ neutron

Bức xạ phản xạ

Bức xạ phonon

Bức xạ photon

Bức xạ quang

DC *Bức xạ quang học*

Bức xạ quang điện

Bức xạ quang hoá

Bức xạ quang học

SD *Bức xạ quang*

Bức xạ rơnghen

SD *Bức xạ tia X*

Bức xạ sóng

Bức xạ spin

Bức xạ tán xạ

Bức xạ tia X

DC *Bức xạ rơnghen*

DC *Bức xạ X quang*

Bức xạ toàn phần

Bức xạ trực tiếp

Bức xạ tử ngoại

Bức xạ tự nhiên

Bức xạ tự phát

Bức xạ vi hạt

Bức xạ X quang

SD *Bức xạ tia X*

Bức xạ xung

Bức xạ xuyên

Bước đo

Bước ghép

Bước ngoặt lịch sử

Bước răng

Bước ren

Bước sóng

Bưởi

Bưởi bung

Bướm

Bướm cải

Bướm cú mèo

Bướm đầu lâu

Bướm đêm

SD *Ngài*

Bướm phượng

Bướm sâu cắn gié

Bướm sâu đục thân

Bướm sâu keo

Bướm sâu loang

Bướm sâu năm vạch

Bướm sâu vạch

Bướm sâu xám

Bương

Bướu

Bướu cổ

SD *Bướu giáp*

Bướu giáp

DC *Bướu cổ*

Bướu lò

Bướu nhựa

Bướu quặng

Bưu chính

TL *Bưu điện*

Bưu chính điện từ

Bưu chính khí nén

Bưu chính viễn thông

Bưu cục

Bưu điện

TL *Bưu chính*

Bưu điện điện tử

Bưu kiện

Bưu phẩm

Bưu phiếu

Bưu thiếp

C

Ca cao

Ca đông

Ca dựng

Ca làm việc

Ca nhạc

Ca nô

Ca nô cứu nạn

Ca sĩ

Ca vát	Cá bông	Cá chạch suối
Cà	Cá bông	Cá chà
Cà chít	Cá bông bớp	Cá chàm bi
Cà chua	Cá bông đen	Cá chàm nâu
Cà cuống	Cá bông đen lớn	Cá chàm thon
<i>Cà cường</i>	Cá bông hoa	Cá chào mào gai
SD Sáo sậu	Cá bông mú	Cá cháo
<i>Cà dái dê</i>	Cá bông suối	Cá cháo biển
SD Cà tím	Cá bông tượng	DC <i>Cá măng biển</i>
Cà đại	Cá bột	Cá cháo lớn
Cà độc dược	DC <i>Cá con</i>	Cá chất
Cà gai	Cá bơn	Cá chất râu
<i>Cà ghim</i>	Cá bơn ba sọc	Cá chất sọc
SD Cầu gai	Cá bơn cát	Cá chất Sông Lam
Cà muối	Cá bơn chó	Cá chất vảy to
Cà niêng	Cá bơn Đại Tây Dương	Cá chà
Cà pháo	Cá bơn lá mít	Cá chà đất
Cà phê	Cá bơn lưng xanh	Cá chấy
Cà phê bột	Cá bơn lưỡi ngựa	Cá chấy bẹ
Cà phê chè	Cá bơn mõm nhỏ vàng chanh	Cá chêm
Cà phê hạt	Cá bơn mùa đông	Cá chêm
Cà phê mít	Cá bơn ngựa	Cá chép
Cà phê rơi	Cá bơn Nhật	Cá chép ấn Độ
Cà phê tan	Cá bơn sao	Cá chép cỏ
Cà phê với	Cá bơn vôi	Cá chép con
Cà phê xanh	Cá bơn vôi ôliu	Cá chép gốc
Cà rốt	Cá bớp	Cá chép Hắc Long Giang
Cà tím	Cá bột	Cá chép Hungari
DC <i>Cà dái dê</i>	Cá búng	Cá chép kính
Cà trái vàng	Cá buồm	Cá chép lai
Cá	Cá bướm	Cá chép Việt Nam
Cá bám đá liền	Cá cái	Cá chỉ vàng
Cá bánh lái	Cá cam	Cá chìa vôi
Cá basa	Cá cảnh	Cá chìa vôi mõm nhọn
Cá bảy màu	Cá cảnh sát	Cá chìa vôi mõm to
Cá bẹ	Cá catla	Cá chiên
Cá biên	Cá cang sọc	Cá chiến
Cá biển	Cá chạch	Cá chim
<i>Cá biển khơi</i>	DC <i>Chạch</i>	Cá chim đen
SD Cá nước sâu	DC <i>Cá trạch</i>	Cá chim nước ngọt
Cá biệt hoá	Cá chạch cát	Cá chim trắng
Cá bò	Cá chạch đá	Cá chình
Cá bò râu	Cá chạch đồng	Cá chình Châu Âu
Cá bò xanh hoa đỏ	Cá chạch hoa	Cá chình hoa
	Cá chạch sông	Cá chình hương

Cá chình Nhật	DC Cá ăn thịt	Cá đứng đèn
Cá chình nước ngọt	Cá dưa	Cá ép
Cá chình sông	DC Cá lạc	Cá ét
Cá chình vàng Châu Âu	Cá đại dương	Cá ét mọi
Cá chó	Cá đánh	Cá gai tròn
Cá chó Phương Bắc	Cá đao	Cá găm
Cá chọi	Cá dao răng nhỏ	Cá giống
Cá chồn	Cá đáy	Cá giống mõm tròn
Cá chốt chuột	DC Cá tầng đáy	Cá gratte
Cá chuối	Cá đẻ	Cá gúng
SD Cá quả	Cá đẻ	Cá hami-hami
Cá chuồn	Cá đenphin	Cá hàng chài
Cá cóc Mẫu Sơn	SD Đenphin	Cá háo
Cá cóc Tam Đảo	Cá đĩa	Cá háo sọc
Cá còm	Cá đĩa sọc vàng	Cá he
DC Cá thát lát hoa	Cá đĩa	Cá he vàng
Cá con	Cá đồ dạ	Cá heo
SD Cá bột	Cá đồ dạ nhỏ	Cá heo chấm
Cá cóc	Cá đồ đuôi	Cá heo hồng
Cá cờ	Cá đồ môi	Cá heo mõm dài
Cá cờ mặt trăng	Cá đồng đông	Cá heo xanh
Cá cơm	Cá donphin	Cá hoa
Cá cơm sông	Cá độc	Cá hoả
Cá cúi	Cá đối	Cá hoang dã
DC Đugong	Cá đối con	Cá hô
Cá cung	Cá đối đục	Cá hồ
Cá dạng rắn	Cá đối mực	Cá hồ hồng
Cá dao cạo	Cá đối xám môi dày	Cá hổ
Cá dày	Cá đồng	Cá hồi
Cá dầm đất	Cá dù	Cá hồi bạc
Cá dầm xanh	Cá dù chấm	Cá hồi câu vòng
Cá dẫu	Cá dù đỏ	Cá hồi chấm hồng
Cá dây lưng gù	Cá đục đánh	Cá hồi con
Cá dây Nhật	Cá đục đánh chấm	Cá hồi Đại Tây dương
Cá di cư	Cá đục râu	Cá hồi đỏ
Cá đĩa	Cá đục trắng	Cá hồi hồng
Cá đĩa	Cá đuôi cờ	Cá hồi lưng gù
Cá diếc	SD Cá săn sắt	Cá hồi mắt đỏ
Cá diếc lai	Cá đuôi kiếm	Cá hồi nâu
Cá diếc trắng	Cá đuôi quạt	Cá hồi núi
Cá duồng bay	Cá đuối	Cá hồi núi Bắc cực
Cá duồng xanh	Cá đuối bông	Cá hồi rắng
Cá dừ	Cá đuối điện	Cá hồi suối
	Cá đuối gai	Cá hồi Thái Bình Dương
	Cá đục	Cá hồi trắng

Cá hồi vân	Cá lồng	Cá mòi chấm
Cá hồi vua	Cá lộng	Cá mòi cở
Cá hồng	Cá lợ	Cá mòi đường
Cá hồng sọc bạc	Cá lợ lớn	Cá mòi không răng
Cá hồng sọc dưa	Cá lúa	Cá mòi kim
Cá hộp	Cá lui	Cá mòi mồm tròn
Cá hú	Cá lưỡi búa	Cá mối
Cá hương	Cá lưỡi dong	Cá mối thường
Cá hường	Cá lưỡi đòng đỏ	Cá mối vạch
Cá hường sông	Cá lưỡng tiềm	Cá mỡ
Cá khế	Cá lượng	Cá mơn
Cá khoai sông	Cá mã giáp	Cá Mrigan
Cá khô	Cá má	Cá mú
Cá khổng tước	Cá mai	DC Cá mó
Cá kiếm	Cá mai nam	Cá mú chấm đỏ
Cá kiếm hoa	Cá mai sọc	Cá mú Châu á
Cá kiền	Cá Malawi chambo	Cá mú Châu Âu
Cá kim	Cá mào gà	Cá mú đen
Cá kim cương	Cá may	Cá mú lai
Cá kìm	Cá măng	Cá mú nguy trang
Cá kinh tế	Cá măng biển	Cá mú sọc
Cá kình	SD Cá cháo biển	Cá mú vằn
SD Cá voi	Cá măng giả	Cá mùi
Cá lạc	Cá măng nhông	Cá mũi
SD Cá dưa	Cá măng rổ	Cá mút đá
Cá lai	DC Cá phun nước	Cá mực
Cá lạnh	Cá măng sữa	SD Mực
Cá lành canh	Cá mằm	Cá mực nang
Cá lành canh đỏ	Cá mập	Cá mương
Cá lạng	Cá mập mèo	Cá mướp
Cá lạng nhiệt đới	Cá mập trắng	Cá Myxin
Cá lấm	Cá mẫu sinh	Cá nác
Cá leo	Cá mè	Cá nạng hai
Cá lẹp	Cá mè hoa	Cá nạng tiên
Cá lẹp vàng	Cá mè hôi	Cá nạng bạc
Cá lịch cu	Cá mè Huế	Cá nạng đỏ
Cá liềm sừng	Cá mè trắng	Cá ngà
Cá linh	Cá mè Vinh	Cá ngãng
Cá linh báng	Cá mè lộ	Cá ngành
Cá loá	Cá mẽ gà	Cá ngành hồng
Cá lóc	Cá miệng tròn	Cá ngáo
DC Cá sộp	Cá Mintai	Cá ngán mồm ngán
Cá lóc bông	Cá mó	Cá ngán mồm nhọn
Cá lon	SD Cá mú	Cá ngán to
Cá lon chạch	Cá mòi	Cá nghiên

Cá ngộ	Cá nhu mì	Cá rô
Cá ngừ	SD Cá nhám nhu mì	Cá rô biển
Cá ngừ chấm	Cá nhụ	Cá rô đồng
Cá ngừ chù	Cá niết Cúc Phương	Cá rô hu
Cá ngừ đẹp	Cá nóc	Cá rô mố
Cá ngừ đại dương	Cá nóc hòm	Cá rô phi
Cá ngừ Đại Tây Dương	Cá nóc nhím	Cá rô phi đồ
Cá ngừ nhiệt đới	Cá nóc vây đỏ	Cá rô phi hồng
Cá ngừ vây vàng	Cá nổi	Cá rô phi màu
Cá ngừ vây xanh	DC Cá tăng trên	Cá rô phi rần
Cá ngừ xanh	Cá nục	Cá rô phi Sarotherodon
Cá ngựa	Cá nục đỏ	Cá rô phi Tilapia
Cá ngựa chấm	Cá nục heo	Cá rô phi vằn
Cá ngựa đen	Cá nục sò	Cá rô phi xanh
Cá ngựa gai	Cá nục sô	Cá rưng
Cá ngựa lớn	Cá nục thuần	Cá sặc đin
Cá ngựa Nhật	Cá nuôi	Cá sặc bướm
Cá ngựa nước ngọt	Cá nước ấm	Cá sặc gấm
Cá ngựa vằn	Cá nước lợ	Cá sặc rần
Cá ngựa xám	Cá nước mặn	Cá săn sắt
Cá nhà táng	Cá nước ngọt	DC Cá đuôi cờ
Cá nhác	Cá nước sâu	Cá sắt
Cá nhái	DC Cá biển khơi	Cá sáu
Cá nhám	Cá ong	Cá sáu Cửu Long
Cá nhám bướm	Cá ông sư	SD Cá sáu Xiêm
Cá nhám cào	Cá ô tme	Cá sáu Đồng Nai
Cá nhám chó	Cá pang	SD Cá sáu hoa cà
Cá nhám đuôi dài	Cá pao	Cá sáu hoa cà
Cá nhám lông nhung	Cá Pecca	DC Cá sáu Đồng Nai
Cá nhám mèo	Cá phao	Cá sáu hoang
Cá nhám nâu	Cá phát điện	Cá sáu Xiêm
Cá nhám nhu mì	Cá phèn	DC Cá sáu Cửu Long
DC Cá nhu mì	Cá phổi	Cá sẩy
Cá nhám tro	Cá phù du	Cá silago
Cá nhám voi	Cá phun nước	Cá sinh sản
Cá nhàn	SD Cá măng rổ	Cá sinh
Cá nheo	Cá pin	Cá sinh gai
Cá nheo biển	Cá quả	Cá sóc
Cá nheo Châu Âu	DC Cá chuối	Cá sói
Cá nheo lai	Cá quái	Cá sói biển
Cá nheo Mỹ	SD Cá toàn đầu	Cá song
Cá nhiệt đới	Cá quân hổ	Cá song đỏ
Cá nhọ chảo	Cá quý	Cá song hoa nâu
Cá nhổng sọc	Cá răng kiếm	Cá song mỡ

Cá song ngưi trang	Cá thu	Cá trê trắng
Cá song sọc	Cá thu ấu	Cá trê vàng
Cá sòng	Cá thu chấm	Cá trê vàng lai
Cá sông	Cá thu Đại Tây Dương	Cá trê xanh
<i>Cá sống</i>	Cá thu đao	Cá trích
SD Cá tươi sống	Cá thu Nhật	Cá trình
<i>Cá sộp</i>	Cá thu vạch	Cá tròn
SD Cá lóc	Cá thủy tinh	Cá tróc
Cá sơn biển	Cá thymian	Cá trôi
Cá sụn	Cá tinea	Cá trôi ấn Độ
Cá suốt	Cá tính	Cá trôi ta
Cá sử	Cá toàn đầu	Cá trống
Cá sữa	DC <i>Cá quai</i>	Cá truyền bệnh
Cá sường	Cá tra	Cá tuyết
Cá sút môi	Cá tra đầu	Cá tuyết báo
Cá tai tượng	Cá trác	Cá tuyết chấm đen
Cá tai voi	Cá trác đuôi vàng	Cá tuyết Đại Tây Dương
Cá tai voi Đại Tây Dương	Cá trác sọc vàng	Cá tuyết đầu to
Cá tạp	Cá trác vàng	Cá tự nhiên
Cá tâm	<i>Cá trạch</i>	Cá tươi
Cá tâm Đanuyyp	SD Cá chạch	Cá tươi sống
Cá tâm trắng	Cá tráo mắt to	DC <i>Cá sống</i>
Cá tâm Xibiri	Cá tráp	Cá tỳ bà chấm
Cá tầng đáy	Cá tráp dẹp	Cá úc
SD Cá đáy	Cá tráp đen	Cá vàng
Cá tầng giữa	Cá tráp đỏ	Cá vãng bầu
<i>Cá tầng trên</i>	Cá tráp răng trắng	Cá vây chân
SD Cá nổi	Cá tráp vàng	Cá vây cứng nước ngọt
Cá thái hổ	Cá tráp vây vàng	Cá vây gai
Cá than	Cá trầm	Cá vây tay
Cá thất lát	Cá trầm cỏ	Cá ven biển
<i>Cá thất lát hoa</i>	Cá trầm đen	Cá ven bờ
SD Cá còm	Cá trầm trắng	Cá vên
Cá thần tiên	Cá trắng	Cá vên bạc
Cá thè be	Cá trắng đuôi nhọn	Cá vên biển
Cá thè be râu dài	Cá trâu	Cá vên biển đuôi vàng
Cá thè be vây dài	Cá trâu miệng rộng	Cá vên đỏ
Cá thia	Cá trèo đôi	Cá voi
Cá thia ta	Cá trê	DC <i>Cá kình</i>
Cá thiên hồ	Cá trê Ai Cập	Cá voi lam
Cá thiếu gù	Cá trê đen	Cá voi xanh
Cá thiếu mắt to	Cá trê lai	Cá vược
Cá thịt	Cá trê Mỹ	Cá vược Anh
Cá thoi loi	Cá trê Phi	Cá vược bạc
Cá thơm	Cá trê sông	Cá vược Châu Âu

Cá vược đầu nhọn	Cacbogen	Cacbophotphua
Cá vược măng	Cacbohalogen hoá	Cacboran
Cá vược Mỹ	DC <i>Halogenfocmyl</i> hoá	Cacborum
Cá vược ngọc	Cacbohemoglobin	<i>Cacborundum</i>
Cá vược nước ngọt	Cacbohydrat	SD Silic cacbua
Cá vược sọc	Cacbohydraza	Cacbosilixua
Cá vược sông	<i>Cacboit</i>	Cacboxin
Cá vược trắng	SD Cacben	Cacboxin hoá
Cá vược úc	Cacbometoxy	Cacboxy
Cá vược vàng	Cacbon	Cacboxy hoá
Cá vược vằn	Cacbon dioxit	Cacboxyl
Cá xương	Cacbon disunfit	Cacboxyl hoá
Cá xương biển	Cacbon disunfua	Cacboxylat
<i>Cabin</i>	Cacbon hoá	Cacboxylaza
SD Buồng lái	DC <i>Than</i> hoá	Cacboxylic axit
Cacbacson	Cacbon hoạt tính	Cacboxylic ortho axit
Cacbaldehyt	Cacbon hydrat	Cacboxymetyl
Cacbamat	Cacbon kỹ thuật	<i>Cacboxymetyl xenluloza</i>
Cacbamit	Cacbon monoxit	SD CMC
Cacbamoyl	Cacbon nitrua	Cacbua
Cacbamyl photphat	Cacbon oxit	Cacbua kim loại
Cacbanion	Cacbon tetrabromua	Cacbuahydraza
Cacbaryl	Cacbon tetraclorit	<i>Cacbuahydro</i>
Cacbazol	Cacbon tetraclorua	SD HC
Cacbazolyl	Cacbonat	Cacbyl
Cacbazoyl	<i>Cacbonat axit</i>	Cacbylamin
Cacben	SD Đicacbonat	DC <i>Isoxyamua</i>
DC <i>Atphanten</i>	Cacbonat hoá	Cacđanol
DC <i>Cacboit</i>	TL Tạo cacbonat	Cacđanolfocmolit
DC <i>Metylen</i>	Cacbonat hoá-khử	Cacđăng
Cacbendasin	TL Hợp kim hoá	Cacđenolit
Cacbendazim	Cacbonatit	Cách âm
Cacbetoxyl	Cacbonhydrat	Cách âm công nghiệp
Cacbiloxim	Cacbonic	Cách chức
DC <i>Axit funminic</i>	Cacbonic kế	Cách điện
<i>Cacbinol</i>	Cacbonil	Cách điện cao áp
SD Metanol	Cacbonil hoá	Cách hoa
Cacbit	Cacbonit	Cách khí
Cacbit silic	Cacbonitrua	Cách ly
Cacboanhydraza	<i>Cacbonoxyclorua</i>	Cách mạng
Cacboantimonua	SD Photgen	Cách nhiệt
Cacboasenua	Cacbonyl	Cách nhiệt công nghiệp
Cacbofrax	Cacbonyl hoá	Cách nước
Cacbofuran	Cacbonylmetalat	Cách rung

<i>Cách sống</i>	Cải trị	Calip đo
SD Nếp sống	Cài đặt	Calip giới hạn
Cách tử	Cải	Calip hàm
Cách tử định pha	DC <i>Cây cải</i>	Calip hoá
Cách tử lõm	Cải bao	Calip kiểm tra
Cách tử nhiễu xạ	Cải bắp	Calip mẫu
Cách tử pha	DC <i>Bắp cải</i>	Calip ngoài
Cách tử phản xạ	Cải bẹ	Calip nút
Cách tử phẳng	Cải biển	Calip ren
Cách tử tinh thể	Cải bruxen	Calip ren tựa
Cacnalit	Cải cách	Calip ren vít
Cacnotit	Cải canh	Calip trong
Cacodyl	Cải cay	Calip trơn
Cactan	Cải chính	Calip vị trí
Cacten	Cải củ	Calip vòng
Cactông	Cải cúc	Calo kế
DC <i>Bìa cứng</i>	Cải dầu	Calomen
Cactông cách điện	Cải hoa	Cam
Cactông cán	DC <i>Suplơ</i>	DC <i>Cơ cấu cam</i>
Cactông ép	Cải làn	Cam chanh
Cactông sóng	Cải táng	DC <i>Cây cam chanh</i>
Cactông sơn	Cải tạo	Cam đẩy
Cactông tạo hình	Cải tạo sinh học	Cam định hướng
<i>Cactông tấm</i>	Cải tạo xã hội chủ nghĩa	Cam kéo
SD Tấm cactông	Cải thìa	Cam kết
Cactông thạch cao	Cải thiện	Cam lệch tâm
Cactông thẩm thấu	Cải tiến	Cam sành
<i>Cactơ</i>	Cải tổ	Cam thảo
SD Kaster	Cải trắng	Cam thảo bắc
Cadmi	Cải xanh	Cam thảo đất
Cadmi 2	Cải xoăn	Cam thảo nam
Cadmi cacbonat	Cải xoong	Cam tích
Cadmi sunfat	Cải ghê	Cam truyền động
Cadmi sunfua	Calamin	Cam xả khí
Cadmi telurua	Calamit	Cảm
<i>Cadmi thuỷ ngân telurua</i>	Calaverit	Cảm giác
SD CMT	Caledonit	TL <i>Cảm nhận</i>
Cadmiteluri clorua	Calicivirut	Cảm nhận
Cadmoselit	Califocni	TL <i>Cảm giác</i>
Cafein	Califocni 2	Cảm quang
Cai nghiệm	Califocni 3	Cảm thụ
Cai sữa	Calip	Cảm từ
Cai sữa sớm	Calip bạc	Cảm ứng
Cai thầu	Calip cặp	Cảm ứng điện từ
	Calip chuẩn	Cảm ứng nhiệt

DC <i>Nhiệt cảm ứng</i>	TL Công chức	Cán nâng
Cảm ứng tĩnh điện	Cán bộ khoa học	Cán ngang
Cảm ứng từ	DC <i>Cán bộ nghiên cứu</i>	Cán nguội
DC <i>Từ cảm ứng</i>	Cán bộ kỹ thuật	DC <i>Cán lạnh</i>
Cảm ứng từ kế	Cán bộ lãnh đạo	Cán nhanh
DC <i>Bộ đo cảm ứng từ</i>	<i>Cán bộ nghiên cứu</i>	Cán nóng
Cảm ứng từ xa	SD Cán bộ khoa học	Cán ống
Cảm xúc	Cán bộ nữ	Cán phẳng
Cám	DC <i>Nữ cán bộ</i>	Cán phôi
Cám gạo	Cán bộ quản lý	Cán răng
Cám ngô	Cán bông	Cán rèn
Camera	Cán bột	Cán sắt
Camera điện tử	Cán búa	Cán sự
Camera truyền hình	Cán cân kinh tế	<i>Cán tạo hình</i>
Camphan	Cán cân năng lượng	SD Cán hình
Campheclo	Cán cân thanh toán	Cán tấm
Camphen	Cán cân thương mại	Cán thép
<i>Campho</i>	Cán chân không	Cán thô
SD Long não	Cán dãi	Cán thước
<i>Campho vảy</i>	Cán dao	Cán tinh
SD Naphtalen	Cán đất	Cán tôi
Camphoroyl	Cán dĩnh	Cán trắng
Camphoryl	Cán dọc	Cán tròn
Camptonit	Cán đẳng nhiệt	Cán trục
Can	<i>Cán định hình</i>	Cán tự động
DC <i>Can đựng</i>	SD Cán hình	Cán uốn
<i>Can đựng</i>	Cán ép	Cán vuốt
SD Can	Cán gỗ	Cán xoắn ốc
Can gỗ	Cán hình	Cạn kiệt
Can nhựa	DC <i>Cán tạo hình</i>	Canadit
Can phạm	DC <i>Cán định hình</i>	Cancrinit
Can sắt	Cán kẹp	Càng lái
Can thiệp	Cán không thời	Càng nâng
Cản gió	Cán kiểm tra	Càng phanh
Cản quang	Cán kim loại	Cảng
<i>Cản từ</i>	Cán là	DC <i>Bến cảng</i>
SD Kháng từ	Cán lạng	<i>Cảng biển</i>
Cán	<i>Cán lạnh</i>	SD Hải cảng
Cán băng	SD Cán nguội	Cảng biển nước sâu
Cán bi	Cán lăn	Cảng cá
Cán biến dạng	Cán len	Cảng dầu mỏ
Cán bóng	Cán liên tục	Cảng địa phương
Cán bộ	Cán mài	<i>Cảng hàng không</i>
TL Chuyên viên	Cán mỏng	SD Sân bay

Cảng sông	Cánh kiến hoang dại	Canxi hydroxit
Cảng than	Cánh kiến trắng	Canxi kế
Cảng lò	DC An tức hương	Canxi metanasonat
Canguru	Cánh máy bay	SD CMA
Canh	Cánh ngấm	Canxi nitrat
Canh gác	Cánh nổi	Canxi oxit
DC Canh phòng	Cánh quạt	Canxi photphat
Canh phòng	Cánh tay	Canxi silicat
SD Canh gác	Cánh tay đòn	Canxi sunfat
Canh tác	Cánh treo	Canxi sunfonat
Canh tác bền vững	Cánh trên	Canxi sunfua
Canh tác học	Cánh trời	Canxi xyanamit
Cành	Cánh trụ	Canxi zirconat
Cành cách đầu trắng	Cánh tuabin	Canxifia
Cành cách lớn	Cánh úp	Canxin
Cành cách nhỏ	Cánh xoáy	Canxit
Cành ghép	Cạnh tranh	Canxitit
Cành giảm	Cạnh vát	Cao
Cành non	Canhkina	SD Thuốc cao
Cảnh báo	Canhon	Cao áp
TL Cảnh giới	Canonit	Cao dán
Cảnh cáo	Canô	Cao đặc
Cảnh giới	Canxi	Cao đẳng
TL Cảnh báo	Canxi aluminat	Cao học
Cảnh quan	Canxi aluminoforit	Cao hút mù
Cảnh quan học	Canxi alumoforit	Cao huyết áp
Cảnh quan nhân tạo	Canxi anginat	SD Huyết áp cao
Cảnh quan thiên nhiên	Canxi asenat	Cao kế
Cảnh sát	Canxi asenit	DC Bộ đo cao
Cánh bướm	Canxi borat	DC Bộ đo chiều cao
Cánh cam	Canxi bromua	DC Bộ đo độ cao
Cánh cần trục	Canxi cacbit	Cao kế điểm sôi
Cánh chặn	Canxi cacbonat	Cao kế vô tuyến
Cánh chân vịt	Canxi clorit	Cao khô
Cánh chim	Canxi clorua	Cao không học
Cánh chờm	Canxi dialuminat	Cao lạnh
Cánh côn trùng	Canxi dihydroxit	DC Kao lạnh
Cánh cống	Canxi florealuminat	DC Kaolin
Cánh cửa	Canxi florua	DC Đất sét trắng
Cánh đồng	DC Florit	Cao lạnh chịu lửa
Cánh gió	Canxi gluconat	Cao lạnh hoá
Cánh hoa	Canxi glyxerophotphat	Cao lạnh khử nước
Cánh kiến	Canxi halophotphat	Cao lạnh kiềm
DC Cây cánh kiến	Canxi hydrooxit	Cao lạnh nung
Cánh kiến đỏ	Canxi hydrosunfoaluminat	

Cao lanh thiêu kết	Cao su lập thể	Cào đất
Cao lỏng	Cao su lỏng	Cào lông
Cao lương	Cao su lưu hoá	Cào lống
Cao nguyên	Cao su mềm	Cáo
Cao răng	Cao su nhân tạo	Cáo trạng
Cao su	Cao su nitril	Cáo gĩ
Cao su acrylat	Cao su polybutadien	Cáo lông
Cao su acrylonitril	Cao su polycloropren	Cáo râu
Cao su axetatvinyletylen	Cao su polyme	Caolinit
Cao su bột	Cao su polysunfua	Cáp
Cao su butadien	Cao su propylen	DC Dây cáp
DC Cao su divinyl	Cao su silic	Cáp bọc
Cao su butyl	Cao su silicon	Cáp buộc
Cao su cảm quang	DC Cao su siloxan	Cáp cách điện
Cao su chịu mòn	Cao su siloxan	Cáp cao áp
Cao su chịu nhiệt	SD Cao su silicon	DC Cáp cao thế
Cao su clo	Cao su sống	Cáp cao tần
Cao su clo hoá	Cao su styren	Cáp cao thế
Cao su cloropen	Cao su tái sinh	SD Cáp cao áp
Cao su cloropren	Cao su tấm	Cáp chống sét
DC Neopren	SD Tấm cao su	Cáp chuyên dụng
Cao su dẫn điện	Cao su thiên nhiên	Cáp chuyển hàng
Cao su dẻo nhiệt	Cao su thô	SD Cáp vận chuyển
Cao su dự ứng lực	Cao su tổng hợp	Cáp đánh cá
DC Cao su ứng lực trước	Cao su tơ	Cáp điện
DC Cao su ứng suất trước	Cao su tự lưu hoá	Cáp điện lực
Cao su đặc	Cao su tự nhiên	Cáp đồng trục
Cao su điện	Cao su uretan	Cáp in
Cao su divinyl	DC Texin	Cáp kéo
SD Cao su butadien	Cao su ứng lực trước	Cáp kiểm tra
Cao su epoxy	SD Cao su dự ứng lực	Cáp kim cương
Cao su etylen	Cao su ứng suất trước	Cáp kim loại
Cao su flo	SD Cao su dự ứng lực	Cáp liên lạc
DC Floroelastome	Cao su vinylpiridin	SD Cáp thông tin
Cao su gia cường	Cao su vòng hoá	Cáp lớp
Cao su hỗn hợp	Cao su xốp	Cáp mạ kẽm
Cao su isobutylen	Cao tần	Cáp mềm
Cao su isopren	DC Tần số cao	Cáp mộc
Cao su khoáng	Cao toàn tính	Cáp năng lượng
DC Rubrax	Cao xoa	Cáp nâng
Cao su khô	Cào	Cáp ngầm
Cao su không lưu hoá	Cào cào	Cáp nhôm
Cao su kỹ thuật	Cào cào lớn	Cáp nổi
Cao su latex	Cào cỏ	Cáp phẳng

Cấp phức hợp	Carota phóng xạ rơng	Cát tuyến
Cấp quang	Carota sườn	Cát tự nhiên
Cấp siêu dẫn	Carota trọng lực	Cát vàng
Cấp sợi	Carota từ	Cát xây dựng
Cấp tấm dầu	Carota vi điện cực	Cát xỉ
Cấp thép	Carota xung neutron	Cát xốp
Cấp thông tin	Caroten	Cát zircon
DC <i>Cấp liên lạc</i>	Carotenoit	Catalaza
Cấp treo	Carotin	Catalazit
Cấp vận chuyển	Carotinoit	Catalo công nghiệp
DC <i>Cấp chuyển hàng</i>	* Casein	DC <i>Catalo kỹ thuật</i>
Cấp viễn thông	Casiterit	Catalo điện tử
Cấp xoắn	<i>Castor</i>	Catalo hình ảnh
Cấp lớp	SD <i>Kastor</i>	<i>Catalo kỹ thuật</i>
Caprolactam	Cát	SD <i>Catalo công nghiệp</i>
Caprolacton	Cát agloporit	Catecolamin
Capron	Cát bitum	<i>Catgut</i>
Caproyl	Cát bồi	SD <i>Chỉ phẫu thuật</i>
Caprylat	Cát bùn	Catierit
Capryloyl	Cát cánh	Cation
DC <i>Octanoyl</i>	Cát cần	Cation hoá
Captaleit	Cát dầu	Catot
Captax	Cát di động	DC <i>Điện cực âm</i>
Caratenoit	Cát đen	Catot cố định
Carazolol	Cát đúc	Catot di động
Cari	Cát gió tạo	Catot đáy
Carota	Cát hạt nhỏ	Catot graphit
Carota âm	Cát keramzit	Catot hồ quang
Carota cảm ứng	Cát kết	Catot không nung
Carota chuẩn	DC <i>Sa thạch</i>	Catot lạnh
Carota địa chấn	Cát khô	Catot lỏng
Carota địa nhiệt	Cát mịn	Catot phủ
Carota điện	Cát núi lửa	Catot quang
Carota điện môi	Cát nung	DC <i>Photocatot</i>
Carota điện trở	Cát peclit	Catot quang điện
Carota điện trường	Cát pha	Catot thuỷ ngân
Carota đồng vị	Cát sa thạch	Catot treo
Carota gama	Cát sẫm	Cau
Carota khí	Cát silic	Cau bụng
Carota kích hoạt phóng xạ	Cát silic dioxit	Cày
Carota nguyên tử đánh dấu	Cát tạo hình	Cày ải
Carota nhiệt	Cát thạch anh	<i>Cày ép</i>
Carota neutron	Cát thuỷ tinh	SD <i>Cày úp</i>
Carota phân cực kích thích	Cát tiêu chuẩn	Cày chao
Carota phóng xạ	Cát trang trí	

Cày chảo	Cảng chân	<i>Cắt lớp</i>
Cày chìa vôi	Cặp bánh răng	SD Cắt lát
Cày con lăn	Cặp bánh xe	Cắt mạch
Cày dầm	Cặp dụng cụ	Cắt mắt
Cày đảo	Cặp đối ngẫu	<i>Cắt mầm</i>
Cày đất	Cặp elip	SD Ngắt mầm
Cày đĩa	Cặp ion	Cắt mép
Cày không lật	Cặp ma sát	Cắt móng
Cày máy	Cặp ma sát hãm	Cắt mô
Cày ngả rạ	Cặp nhiệt điện	<i>Cắt ngọn</i>
Cày ngang	Cặp nhiệt độ	SD Ngắt ngọn
Cày ngầm	DC <i>Cặp sợi</i>	<i>Cắt nhiệt</i>
Cày rang	Cặp sách	SD Ngắt nhiệt
Cày sâu	<i>Cặp sợi</i>	Cắt nhỏ bụng hung
Cày úp	SD Cặp nhiệt độ	Cắt nhỏ bụng trắng
DC <i>Cày áp</i>	Cặp tài liệu	Cắt nhỏ hông trắng
Cày vỡ	Cặp tóc	Cắt ống
Cày xoắn	Cắt	Cắt quả
Cáy	DC <i>Chim cắt</i>	Cắt rãnh
<i>Căn</i>	Cắt băng	Cắt răng
SD Khai căn	Cắt bê tông	Cắt ren
Căn bậc 2	Cắt bỏ	Cắt tia
Căn bậc n	Cắt bụng hung	Cắt tóc
Căn cước	Cắt bụng trắng	DC <i>Hớt tóc</i>
Căn hộ	Cắt cỏ	Cắt vải
Căn phẳng	Cắt cơ học	Cắt vòng
Căn thức	Cắt cụt	<i>Cắt xăng</i>
Cặn	Cắt dạ dày	SD Ngắt xăng
TL Cặn bã	Cắt dập	Cắt xì
Cặn bã	Cắt dây thần kinh	Cầm
DC <i>Bã</i>	<i>Cắt điện</i>	Cầm đồ
TL Cặn	SD Ngắt điện	Cầm máu
Cặn dầu	Cắt đoạn	Cầm tài sản
DC <i>Dầu cặn</i>	Cắt gan	Cầm chương
Cặn nước	Cắt gang	Cầm lại
Căng	Cắt gọt	Cầm lai vú
Căng dai	DC <i>Gọt</i>	Cầm nang
Căng giầy	Cắt gỗ	Cầm nhung
Căng phồng	<i>Cắt hơi</i>	Cầm thạch
Căng sợi	SD Ngắt hơi	Cầm tú cầu
<i>Căng thẳng</i>	Cắt lát	Cầm xe
SD Stres	DC <i>Cắt lớp</i>	Cầm
Căng tin	Cắt lẫn	DC <i>Ngăn cầm</i>
Căng vải		Cầm vận

Cân	Cân đối	Cân đo
Cân ampe	Cân đối liên ngành	Cân đo độ vòng
Cân bàn	Cân đồng hồ	Cân đối tốc
Cân bằng tải	Cân động	Cân gạt
DC Cân vận tải	Cân khí động lực	Cân gia tốc
Cân bằng	Cân khí nén	Cân giảm tốc
DC Thăng bằng	Cân kiểm tra	Cân hàn
Cân bằng bền	Cân kỹ thuật	Cân khoan
Cân bằng cơ cấu	Cân lò xo	Cân ly hợp
SD Cân bằng tĩnh	Cân lưu động	Cân nén
Cân bằng cơ học	Cân ô tô	Cân sa
Cân bằng đa pha	Cân phân tích	SD Gai dầu
Cân bằng đàn hồi	Cân siêu vi	Cân tạ
Cân bằng điện	Cân tay	Cân tàu
Cân bằng điện hoá	SD Cân treo	Cân tây
Cân bằng đồng phân	Cân thuỷ lực	Cân trục
Cân bằng động	Cân thuỷ tĩnh	DC Cân cầu
Cân bằng entanpy	Cân thử	TL Cầu
Cân bằng entropy	Cân tiểu ly	Cân trục bơi
Cân bằng giả bền	Cân tĩnh	Cân trục cấp
Cân bằng hoá học	Cân toa xe	Cân trục cầu
Cân bằng nhiệt động	Cân treo	Cân trục chân đế
DC Cân bằng thống kê	DC Cân tay	Cân trục chân hạc
Cân bằng nhiệt động hoá học	Cân tự động	Cân trục chuyên dụng
Cân bằng nhiệt động lực học	Cân tự ghi	Cân trục con dê
Cân bằng pha	Cân tỷ trọng	Cân trục conson
Cân bằng quang hoá	Cân vận tải	Cân trục cổng
Cân bằng quần thể	SD Cân bằng tải	Cân trục cột
Cân bằng sinh thái	Cân vi phân tích	Cân trục dầm
Cân bằng thống kê	Cân vòng	Cân trục di động
SD Cân bằng nhiệt động	Cân xách tay	Cân trục điện
Cân bằng tĩnh	Cân xoắn	Cân trục đĩa
DC Cân bằng cơ cấu	Cân cầu	Cân trục gầu ngoạm
Cân bằng tới hạn	SD Cổng trục	Cân trục lạc đà
Cân bằng tuyến tính	Cân cầu máy	Cân trục nâng
Cân bằng vật lý	Cân cầu tay	Cân trục nổi
Cân carat	Cân cầu	Cân trục quay
Cân cần trục	SD Cân trục	Cân trục tháp
Cân chìm	Cân chổi điện	Cân trục thuỷ lực
Cân chính xác	Cân công tắc	Cân trục tĩnh
Cân đĩa	Cân cưa	Cân trục truyền động
Cân điện	Cân dẫn động	Cân trục tự hành
Cân điện tử	Cân đẩy	Cân truyền động
Cân đòn	Cân điều khiển	Cân vận
		Cân xuyên đất

Cận âm	DC <i>Cung cấp%Nước</i>	Cầu tôm
Cận ẩm	Cấp oxy	Cầu tự động
Cận dưới	DC <i>Cung cấp%Oxy</i>	Cầu vàng
Cận điểm	Cấp phát	Cầu vắn
SD Cận tâm	SD <i>Cung cấp</i>	SD Cầu
Cận hàn đới	Cấp phép	Cầu
Cận lâm sàng	Cấp phôi	Cầu bê tông
Cận nhiệt đới	Cấp phường	Cầu cạn
DC <i>Á nhiệt đới</i>	Cấp quận	Cầu cảng
Cận sinh	Cấp quốc gia	Cầu cao tốc
Cận tâm	SD <i>Cấp nhà nước</i>	Cầu cất
DC <i>Cận điểm</i>	Cấp số cộng	Cầu chạy
Cận thị	Cấp số nhân	SD Cầu trượt
Cận trên	Cấp số tự do	Cầu chì
Cấp	Cấp thành phố	Cầu chì tự động
SD <i>Cung cấp</i>	Cấp thị trấn	SD <i>Avtomat</i>
Cấp bằng	Cấp thị xã	Cầu chui
Cấp bậc	Cấp thử nghiệm	Cầu cong
Cấp bộ	Cấp tiến	Cầu conson
Cấp chất lượng	SD <i>Cấp kinh phí</i>	Cầu contentơ
Cấp chính xác	Cấp tỉnh	Cầu cống
Cấp chứng chỉ	Cấp trung ương	Cầu dao
Cấp chứng nhận	Cấp ủy	DC <i>Dao ngắt điện</i>
Cấp cứu	Cấp vốn	Cầu dầm
Cấp dưỡng	Cấp xã	Cầu dây văng
Cấp điện	Cấp bến	Cầu dự ứng lực
DC <i>Cung cấp%Điện</i>	Cấp nhật	DC <i>Cầu ứng lực trước</i>
Cấp gió	Cất bia	DC <i>Cầu ứng suất trước</i>
Cấp hiệu	Cất cánh	Cầu đo
Cấp huyện	Cất chân không	DC <i>Cầu đo điện</i>
Cấp khí	Cất dầu mỏ	Cầu đo điện
DC <i>Cung cấp%Khí</i>	Cất nước	SD Cầu đo
Cấp kinh phí	Cất phân đoạn	Cầu đo điện trở
DC <i>Cấp tiến</i>	Cất rượu	Cầu đóng mở
Cấp liệu	DC <i>Làm rượu</i>	SD Cầu mở
Cấp năng lượng	DC <i>Nấu rượu</i>	Cầu đỡ đường ống
DC <i>Cung cấp%Năng lượng</i>	Cất thủy hoá học	Cầu đường
Cấp nhà nước	Cầu	Cầu đường bộ
DC <i>Cấp quốc gia</i>	DC <i>Cầu vắn</i>	Cầu đường ô tô
Cấp nhiên liệu	Cầu cá	Cầu đường sắt
DC <i>Cung cấp%Nhiên liệu</i>	Cầu cầu	Cầu gai
Cấp nhiệt	Cầu lạc bộ	DC <i>Cà ghim</i>
DC <i>Cung cấp%Nhiệt</i>	Cầu lệnh	Cầu gai đá
Cấp nước	Cầu mực	Cầu gỗ

Cầu hai tầng	DC Cầu chạy	DC Cấu trúc miền
Cầu hàng không	Cầu ứng lực trước	Cấu trúc đồng nhất
Cầu hầm	SD Cầu dự ứng lực	Cấu trúc đồng thể
Cầu khuôn	Cầu ứng suất trước	Cấu trúc động
SD Khuẩn cầu	SD Cầu dự ứng lực	Cấu trúc đơn khối
Cầu kim loại	Cầu vòm	Cấu trúc gãy
Cầu lăn	Cầu vồng	Cấu trúc gợn sóng
Cầu lắp ghép	Cầu vượt	Cấu trúc hạt
Cầu liên nhịp	Cầu xe	Cấu trúc hạt nhân
DC Cầu một nhịp	Cầu xiên	Cấu trúc hình cây
Cầu lộ thiên	Cầu	SD Cấu trúc phân cấp
Cầu lồng	TL Cản trục	Cấu trúc hình học
Cầu máng	Cầu tích	Cấu trúc hình thái
Cầu một nhịp	SD Cây lồng cu li	Cấu trúc hoá học
SD Cầu liên nhịp	Cầu hình	Cấu trúc khối
Cầu một tầng	Cầu kiện	DC Cấu trúc modul
Cầu mở	SD Kết cấu	Cấu trúc kiến tạo
DC Cầu đóng mở	Cầu tạo	Cấu trúc kim loại
Cầu nâng	SD Cấu trúc	Cấu trúc lặp
Cầu nhiều nhịp	Cầu trúc	Cấu trúc liên kết
Cầu ong	DC Cầu tạo	Cấu trúc loài
Cầu phà	TL Kết cấu	Cấu trúc logic
Cầu phao	Cấu trúc bán dẫn	Cấu trúc lỗi
Cầu quay	Cấu trúc bó	Cấu trúc lớp
Cầu răng	Cấu trúc bọt	DC Cấu trúc phân lớp
Cầu tạm	SD Cấu trúc xếp	Cấu trúc ma trận
Cầu tàu	Cấu trúc bột	Cấu trúc mạch
Cầu thải đất đá	Cấu trúc cấp bậc	Cấu trúc màng
Cầu thang	SD Cấu trúc phân cấp	Cấu trúc mạng
Cầu thang máy	Cấu trúc chủ-khách	Cấu trúc mao dẫn
SD Thang máy	SD Mô hình chủ-khách	Cấu trúc méo
Cầu thăng bằng	Cấu trúc chuỗi	Cấu trúc miền
Cầu thẳng	Cấu trúc dải	SD Cấu trúc domen
Cầu thận	Cấu trúc dăm	Cấu trúc modul
Cầu thép	Cấu trúc dị ly	SD Cấu trúc khối
Cầu thủ	Cấu trúc dị thể	Cấu trúc mở
Cầu treo	Cấu trúc dữ liệu	Cấu trúc nano
Cầu trục	Cấu trúc dưới tế bào	Cấu trúc ngẫu nhiên
Cầu trục neo	Cấu trúc đa phân tử	Cấu trúc ngoài
Cầu trục nổi	Cấu trúc đặc	Cấu trúc nguyên tử
Cầu trùng	Cấu trúc đẳng biến	Cấu trúc pha
Cầu truyền hình	Cấu trúc địa chất	Cấu trúc phẳng
Cầu trượt	Cấu trúc điện tử	Cấu trúc phân cấp
	Cấu trúc domen	

DC <i>Cấu trúc cấp bậc</i>	Cây á nhiệt đới	<i>Cây bông nguyên thủy</i>
DC <i>Cấu trúc hình cây</i>	Cây áo cộc	SD Bông nguyên thủy
DC <i>Cấu trúc thứ bậc</i>	Cây ăn củ	<i>Cây bông vải</i>
<i>Cấu trúc phân lớp</i>	Cây ăn được	SD Bông vải
SD <i>Cấu trúc lớp</i>	Cây ăn quả	Cây bơ
<i>Cấu trúc phân tán</i>	DC <i>Cây ăn trái</i>	DC <i>Cây quả bơ</i>
<i>Cấu trúc phân tử</i>	Cây ăn sâu bọ	Cây bụi
<i>Cấu trúc phi thứ tự</i>	Cây ăn thịt	Cây bulô
<i>Cấu trúc phi tuyến</i>	<i>Cây ăn trái</i>	Cây bướm trắng
<i>Cấu trúc phức</i>	SD <i>Cây ăn quả</i>	Cây cách
<i>Cấu trúc quần thể</i>	Cây âm địa	DC <i>Vòng cách</i>
<i>Cấu trúc rời rạc</i>	Cây bà la môn	<i>Cây cái</i>
<i>Cấu trúc sâu</i>	Cây bà ruồi	SD <i>Cái</i>
<i>Cấu trúc siêu phân tử</i>	DC <i>Cổ giải</i>	Cây cái tạo đất
<i>Cấu trúc siêu vi</i>	<i>Cây bách</i>	Cây cam
<i>Cấu trúc sinh học</i>	SD <i>Bách</i>	<i>Cây cam chanh</i>
<i>Cấu trúc song song</i>	<i>Cây ban</i>	SD <i>Cam chanh</i>
<i>Cấu trúc sợi</i>	SD <i>Ban</i>	Cây càng cua
<i>Cấu trúc tân kiến tạo</i>	Cây bánh hời	Cây cảnh
<i>Cấu trúc tế bào</i>	<i>Cây bánh mì</i>	<i>Cây cánh kiến</i>
<i>Cấu trúc tế vi</i>	SD <i>Mít bột</i>	SD <i>Cánh kiến</i>
SD <i>Cấu trúc vi mô</i>	<i>Cây bao báp</i>	Cây cằng gà
<i>Cấu trúc thạch học</i>	SD <i>Bao báp</i>	Cây cầm máu
<i>Cấu trúc thích nghi</i>	Cây bắc cầu	Cây chà
<i>Cấu trúc thiên tích</i>	<i>Cây bắt ruồi</i>	Cây chai
<i>Cấu trúc thớ</i>	SD <i>Bèo đất</i>	Cây chàm
<i>Cấu trúc thứ bậc</i>	<i>Cây bí</i>	Cây chần sống
SD <i>Cấu trúc phân cấp</i>	SD <i>Bí</i>	Cây chân chim
<i>Cấu trúc thứ tự</i>	Cây bình vôi	Cây chỉ thị
<i>Cấu trúc tinh thể</i>	<i>Cây bò cạp nước</i>	Cây chìa vôi
<i>Cấu trúc trên phân tử</i>	SD <i>Ô môi</i>	Cây chịu hạn
<i>Cấu trúc trong</i>	Cây bọ chó	Cây chịu mặn
<i>Cấu trúc tuần hoàn</i>	Cây bọ chó bông to	Cây chịu nóng
<i>Cấu trúc tuyến tính</i>	Cây bọ mắm	Cây chó đẻ
<i>Cấu trúc vật lý</i>	Cây bông	Cây chổi sể
<i>Cấu trúc vi mô</i>	DC <i>Cây thuốc bông</i>	Cây chông
DC <i>Cấu trúc tế vi</i>	Cây bóng mát	Cây chủ
<i>Cấu trúc vĩ mô</i>	DC <i>Cây xanh</i>	Cây chum bạc
<i>Cấu trúc vòng</i>	Cây bóng nổ	<i>Cây cỏ</i>
<i>Cấu trúc vô tuyến</i>	Cây bông	SD <i>Cỏ</i>
<i>Cấu trúc xếp</i>	<i>Cây bông bạc</i>	<i>Cây có chất độc</i>
DC <i>Cấu trúc bọt</i>	SD <i>Bông bạc</i>	SD <i>Cây độc</i>
Cây	<i>Cây bông dôi</i>	Cây có chất kích thích
TL <i>Thực vật</i>	SD <i>Bông dôi</i>	

Cây có chất thơm

SD Cây hương liệu

Cây có củ

TL Cây lấy củ

Cây có dầu

TL Cây lấy dầu

Cây có đường

TL Cây lấy đường

Cây có gỗ

SD Cây gỗ

Cây có hại

Cây có hạt

TL Cây lấy hạt

Cây có hoa

DC Cây hoa

Cây có ích

DC Cây có lợi

Cây có keo

Cây có long não

Cây có lợi

SD Cây có ích

Cây có mặt

TL Cây lấy mặt

Cây có mùi

Cây có nhựa

TL Cây lấy nhựa

Cây có nõn

Cây có sợi

TL Cây lấy sợi

Cây có tinh bột

Cây có tinh dầu

TL Cây lấy tinh dầu

Cây cóc

Cây cóc đỏ

Cây con

DC Cây non

TL Cây giống

Cây cố thụ

SD Cây đại thụ

Cây cố định đạm

Cây cối xay

Cây côla

Cây công cộng

DC Xuyên tâm liên

Cây công nghiệp

Cây cộng sinh

Cây coi

Cây cơm cháy

Cây cơm lênh

Cây cơm nếp

Cây cơm rượu

Cây cuông

Cây cứt sắt

Cây đa rần

Cây dái ngựa

Cây đại

Cây dàu giun

Cây dàu mè

DC Ba đậu nam

Cây dàu nước

Cây dây gối

Cây diên

Cây dung

SD Dung

Cây được liệu

SD Cây thuốc

Cây dưới nước

Cây dương

SD Phi lao

Cây đại

SD Đại

Cây đại cán Trung Bộ

Cây đại kế

Cây đại thụ

DC Cây cố thụ

Cây đào

SD Đào

Cây đào lộn hột

SD Điều

Cây đặc sản

Cây đầm lầy

Cây đề

SD Đề

Cây diên

SD Điều

Cây đinh

Cây đinh lá có tuyến

Cây độc

DC Cây có chất độc

Cây Đông dương

Cây đồng ruộng

Cây đuôi chồn

Cây đuôi hổ

DC Hổ vĩ

Cây đuôi ngựa

Cây gai

SD Gai

Cây gáo

Cây gáo

Cây găng

SD Găng

Cây găng tây

SD Găng tây

Cây gây nghiện

Cây ghép

Cây gia vị

Cây giả nhân sâm

SD Giả nhân sâm

Cây giao

SD Cây xương khô

Cây giần sàng

SD Giần sàng

Cây giống

TL Cây con

Cây giước cá

SD Thần mát

Cây gọng vó

Cây gỗ

DC Cây có gỗ

DC Cây thân gỗ

TL Cây lấy gỗ

Cây gỗ quý

Cây gọi

SD Gọi

Cây hàm ếch

Cây hàn

SD Hàn

Cây hoa

SD Cây có hoa

Cây hoa ần

Cây hoa màu

Cây hoa tím	DC <i>Cây làm củi</i>	Cây mây
<i>Cây hoa chùm ớt</i>	Cây lấy dầu	Cây mê gà
SD Chùm ớt	TL Cây có dầu	Cây mò đỏ
Cây hoà thảo	Cây lấy đường	Cây mò trắng
Cây hoang dã	TL Cây có đường	DC <i>Mò hoa trắng</i>
DC <i>Cây hoang dại</i>	Cây lấy gỗ	Cây mỏ hạc
<i>Cây hoang dại</i>	TL Cây gỗ	Cây mỏ quạ
SD Cây hoang dã	Cây lấy hạt	<i>Cây móc</i>
<i>Cây hôi</i>	TL Cây có hạt	SD Đùng đình
SD Hôi	Cây lấy mật	Cây mọc nhanh
<i>Cây húp lông</i>	TL Cây có mật	Cây mọc xen
SD Húp lông	Cây lấy nhựa	Cây móng tay
Cây hương liệu	TL Cây có nhựa	Cây móng trâu
DC <i>Cây có chất thơm</i>	Cây lấy sợi	Cây một năm
DC <i>Cây hương thảo</i>	TL Cây có sợi	Cây một vụ
<i>Cây hương thảo</i>	Cây lấy tinh dầu	<i>Cây mơ</i>
SD Cây hương liệu	TL Cây có tinh dầu	SD Mơ
Cây keo	Cây leo	Cây mỡ
<i>Cây kê</i>	<i>Cây lê</i>	Cây mỡ lợn
SD Kê	SD Lê	Cây mỡ vạng
Cây ký sinh	Cây lòng máng	<i>Cây mua</i>
Cây kỵ khí	Cây lông cu li	SD Mua
Cây lá kim	DC <i>Cầu tích</i>	Cây muối
Cây lá lệch	Cây lụi	Cây muối biển
Cây lá lớn	<i>Cây luống</i>	Cây mức
Cây lá nhọn	SD Luống	Cây mức lông
Cây lá rộng	Cây lưỡi uoi	<i>Cây mười giờ</i>
Cây lá sắn	Cây lưỡi cạp đỏ	SD Mười giờ
Cây lai	Cây lưỡi hổ	<i>Cây mương</i>
<i>Cây làm củi</i>	DC <i>Hổ thiệt</i>	SD Chà là bột
SD Cây lấy củi	Cây lưỡi mèo tai chuột	<i>Cây náng</i>
<i>Cây lạnh</i>	Cây lưỡi rắn	SD Náng
SD Lạnh	Cây lương thực	Cây nắp ấm
<i>Cây lát</i>	DC <i>Cây ngũ cốc</i>	<i>Cây nê</i>
SD Lát hoa	Cây lưu niên	SD Bình bát
<i>Cây lau</i>	DC <i>Cây lâu năm</i>	Cây ngà voi
SD Lau	<i>Cây lý chua</i>	<i>Cây ngái</i>
Cây lãn tăn	SD Lý chua	SD Ngái
Cây lâm nghiệp	<i>Cây lý đen</i>	Cây ngán
<i>Cây lâu năm</i>	SD Lý đen	Cây ngắn ngày
SD Cây lưu niên	Cây mào gà	Cây ngấy
Cây lấy củ	Cây máu chó	Cây nghệ
TL Cây có củ	<i>Cây mâm xôi</i>	Cây ngọc giá
Cây lấy củi	SD Mâm xôi	Cây ngọc trúc

Cây ngũ cốc

SD Cây lương thực

Cây nhàu

SD Nhàu

Cây nhiệt đới

Cây nhỡ

Cây nhựa ruồi

Cây non

SD Cây con

Cây nông nghiệp

Cây nữ lang

Cây óc chó

Cây ổ kiến

Cây ổ kiến gai

Cây ổ rệp

Cây ổ rồng

SD Ổ rồng

Cây ổ vạch

SD Ổ vạch

Cây ôliu

SD Ôliu

Cây ôn đới

Cây ớt

SD Ớt

Cây phân xanh

Cây phèn đen

Cây phong

SD Phong

Cây phong ba

Cây phủ đất

Cây quả bơ

SD Cây bơ

Cây quả hạch

Cây quan âm

Cây quan âm ngồi tòa sen

Cây quan âm núi

Cây quán chúng

SD Quán chúng

Cây ráy

SD Ráy

Cây răng cá

Cây răng dê

SD Dương xỉ

Cây râm

SD Râm

Cây rễ củ

Cây rum

SD Rum

Cây ruốc cá

SD Thàn mát

Cây rừng

Cây sả

Cây sảng

SD Sảng

Cây sanh

Cây sỡ

Cây sơn

Cây sơn dương

Cây sủng

Cây sưa

Cây sữa

Cây sừng dê

DC Cây sừng trâu hoa vàng

Cây sừng trâu

Cây sừng trâu hoa vàng

SD Cây sừng dê

Cây tai chuột

Cây tai tượng

SD Tai tượng

Cây táo

SD Táo

Cây tầm sét

Cây tầm xuân

SD Tầm xuân

Cây tằm

Cây tần

SD Rau bợ

Cây thanh phong

Cây thảo

DC Cây thân cỏ

Cây thân cỏ

SD Cây thảo

Cây thân củ

Cây thân gỗ

SD Cây gỗ

Cây thân lớn

Cây thân rễ

Cây thân thẳng

Cây thân thấp

Cây thí nghiệm

Cây thích

Cây thoa

Cây thóc lép

Cây thông

SD Thông

Cây thừa

Cây thuốc

DC Cây dược liệu

DC Dược thảo

Cây thuốc bỏng

SD Cây bỏng

Cây thuốc dầu

Cây thuốc hút

Cây thuốc lá

Cây thuốc lá sợi vàng

Cây thuốc phiện

SD Anh túc

Cây thức ăn

TL Cây thực phẩm

Cây thực phẩm

TL Cây thức ăn

Cây tiết dê

Cây tiểu kế

Cây tổ chim

Cây tra

Cây trai

Cây trang

Cây trang trí

Cây tràng pháo

Cây trạng nguyên

Cây trắc

SD Trắc

Cây trầm

SD Trầm

Cây trần châu

Cây trinh nữ

SD Xấu hổ

Cây trồng

Cây trứng cóc

Cây trứng ếch

<i>Cây trứng gà</i>	Cây móc cua	Chả gà
SD Lèkima	Cây mực	Chả lợn
<i>Cây trứng rồng</i>	Cây rái cá	Chabazit
SD Trứng rồng	Cây tai trắng	Chabeopyrit
Cây tu hú	Cây vằn	Chạc
Cây tung	Cây vôi	Chạc bánh răng
<i>Cây tùng</i>	Cây bạch cầu	Chạc đo
SD Tùng	Cây dưới da	Chạc nâng
Cây ưa bóng	Cây gen	DC Chạc nhấc
Cây ưa mặn	Cây ghép	Chạc nhấc
Cây ưa nắng	Cây hợp tử	SD Chạc nâng
Cây ưa nhạt	Cây ion	Chạch
Cây ưa nhiệt	Cây lúa	SD Cá chạch
Cây ưa sáng	Cây mô	Chạch bùn
<i>Cây vả</i>	Cây ngọc	Chạch đồng
SD Vả	Cây phổi	Chagatalit
Cây vải	Cây rong	Chai
<i>Cây vang</i>	Cây tinh thể	Chai đựng
SD Vang	Cây tóc	Chai hàn
Cây vani	Cây truyền	Chai lá cong
Cây vảy rồng	Cây truyền gen	Chai nhựa
<i>Cây vân sam</i>	Cây trứng	Chai thuỷ tinh
SD Vân sam	Cây vi khuẩn	Chải
Cây vệt	Cây vi sinh vật	Chải kỹ
Cây vôi voi	CBM	Chải len
Cây vuốt hùm	DC Clorobromometan	Chải răng
DC Móc mèo	CD	Chải sợi
Cây xa cùc	DC Đĩa CD	Chải thô
<i>Cây xanh</i>	DC Đĩa compac	Chải xơ
SD Cây bóng mát	CD-ROM	Chạm
<i>Cây xăng</i>	DC ROM trên đĩa compac	Chạm điện
SD Trạm xăng	DC Đĩa CD-ROM	Chạm khắc
Cây xoay	CFC	Chạm lõng
Cây xương khô	DC Cloroflorocacbon	Chạm nổi
DC Cây giao	CFM	Chạm thủng
<i>Cây xương rồng</i>	DC Cloroflorometan	Chạm trổ
SD Xương rồng	Chà là	Chamosit
Cây	Chà là bột	Chancanthit
Cây bay	DC Cây mương	Chancocacbonic
Cây giông	Chà là cảnh	Chancogen
Cây giông sọc	Chà rạo	Chancogenat
Cây hương	Chả	Chancogenit
<i>Cây mác</i>	Chả bò	Chancogenocacbonyl
SD Chồn mác	Chả cá	Chancogenonitrosyl
		Chancogenophotphat

Chancogenua	Cháy	Chấn sóng
Chancomenit	DC Đám cháy	Chấn xích
Chancon	TL Đốt cháy	Chặn dòng
Chancopyrit	Cháy điện	SD Ngăn dòng
Chancosiderit	Cháy khí	Chặt cây
Chancosin	Cháy liên tục	SD Đốn cây
Chàng hiu	Cháy mó	Chặt đầu
DC Hiu hiu	Cháy ngầm	TL Bỏ đầu
Chàng làng	Cháy nhà	Chặt gỗ
SD Bách thanh	Cháy nổ	SD Đốn gỗ
Chanh	Cháy rừng	Chặt tia
Chanxedon	Cháy tàu	Châm cơ học
Chao đèn	Chạy đua vũ trang	Châm cứu
Chào hàng	Chạy rà	TL Cứu
Chào mào	Chạy tàu	Châm cứu học
Chào mào vàng	Chạy thi	Châm loa tai
Cháo	Chạy thử	Châm tê
Chảo cày	Chăm sóc	Chăm
Chảo chống dính	DC Sản sóc	Chăm thi
Chảo điện	DC Trồng nom	Chạm khôn
Chảo ga	Chăm sóc định kỳ	Chạm phát triển
Chảo gang	Chăm sóc sức khoẻ	Chạm vận động
Chảo hầm	SD Y tế	Chân
Chảo quay	Chăm sóc sức khoẻ ban đầu	DC Chấn người
Chảo rán	Chân	Chân bàn
Chảo	Chân bông	Chân bộ máy
Cháo	Chấn len	Chân chống
Cháo ăn liền	Chân lông	Chân dung
Chạo	Chân nuôi	Chân đế
Chay	Chấn nuôi bền vững	Chân ga
Chày	Chấn nuôi công nghiệp	Chân gá
Chảy	Chấn nuôi gia đình	Chân giả
Chảy dẻo	Chấn thả	Chân không
Chảy lỏng	Chấn vãi	Chân không học
Chảy máu	Chấn	DC Khoa học chân không
SD Xuất huyết	DC Che	Chân không kế
Chảy máu cam	Chấn bùn	Chân không kế biến dạng
SD Xuất huyết mũi	Chấn bức xạ	Chân không kế bức xạ
Chảy nhớt	Chấn đạn	Chân không kế ion hoá
Chảy nước	SD Chống đạn	Chân không kế lỏng
Chảy rối	Chấn gió	Chân không kế nhiệt
Chảy tầng	Chấn nắng	Chân không kế nhớt
Chảy thể	Chấn rò	Chân kính
Chảy vòng	Chấn sáng	

Chân người	Chập mạch	TL Vật liệu chống dính
SD Chân	Chập sợi	Chất chống độc
Chân răng	Chất	SD Chất kháng độc
Chân tường	TL Hợp chất	Chất chống đông
Chân van	TL Hoá chất	Chất chống đông máu
Chân ván lướt	TL Vật liệu	Chất chống keo hoá
Chân vịt	Chất ...	Chất chống khuẩn
Chân vịt chéo	TL Nhiên liệu ...	DC Chất diệt khuẩn
Chân vịt ngược	TL Vật liệu ...	DC Chất kháng khuẩn
Chấn	Chất ăn mòn	Chất chống lão hoá
Chẩn đoán	Chất bã	Chất chống lắng
DC Chẩn đoán bệnh	Chất bám dính	Chất chống mất nước
DC Tiên lượng	SD Chất kết dính	Chất chống mốc
Chẩn đoán bệnh	Chất bán dẫn	DC Chất diệt mốc
SD Chẩn đoán	Chất bán dẫn từ	DC Chất trừ mốc
Chẩn đoán học	Chất bán keo	Chất chống mốc
Chẩn đoán huyết thanh	Chất bảo quản	DC Chất diệt mốc
Chẩn đoán kỹ thuật	Chất bảo vệ	DC Chất kháng mốc
Chẩn đoán nhanh	Chất bảo vệ thực vật	DC Chất trừ mốc
Chẩn đoán phân lập	Chất bẩn	Chất chống mối
Chẩn đoán phi tuyến	DC Chất làm bẩn	DC Chất diệt mối
Chẩn đoán quang-điện tử	TL Chất ô nhiễm	DC Chất trừ mối
Chẩn đoán sớm	Chất béo	Chất chống nắng
Chẩn đoán tế bào học	SD Lipit	Chất chống nấm
Chẩn đoán thử nghiệm	Chất bổ sung	DC Chất diệt nấm
Chẩn đoán từ xa	Chất bột	DC Chất kháng nấm
Chẩn đoán tự động	Chất cao phân tử	DC Chất trừ nấm
Chẩn đoán%Điều trị	DC Hợp chất cao phân tử	Chất chống nhiễm điện
SD Chẩn trị	Chất cầm máu	TL Vật liệu chống nhiễm điện
Chẩn trị	Chất chỉ thị	Chất chống nổ
DC Chẩn đoán%Điều trị	Chất chỉ thị màu	TL Vật liệu chống nổ
Chấn động	Chất chỉ thị môi trường	Chất chống oxy hoá
TL Chống rung	Chất chỉ thị phóng xạ	TL Vật liệu chống oxy hoá
Chấn động kế	Chất chỉ thị quặng	Chất chống phân bào
DC Máy đo chấn động	Chất chiết	Chất chống phân huỷ
Chấn động ký	Chất cho	Chất chống rụng trứng
Chấn lưu	Chất chống bắn	Chất chống ruồi
TL Bộ chấn lưu	Chất chống cháy	DC Chất diệt ruồi
Chấn song	DC Chất chữa cháy	Chất chống tạo bọt
Chấn thương	DC Chất dập cháy	Chất chống thối rửa
Chấn thương học	DC Chất dập lửa	Chất chống tiêu xương
Chấn tử	TL Vật liệu chống cháy	Chất chống ung thư
Chấp hành	Chất chống chuyển hoá	Chất chống vi khuẩn
Chấp nhận	Chất chống dính	

DC <i>Chất kháng vi khuẩn</i>	<i>Chất dịch</i>	<i>Chất điện môi</i>
Chất chống vón	SD <i>Dịch</i>	SD <i>Điện môi</i>
<i>Chất chữa cháy</i>	<i>Chất diệt lục</i>	Chất điện phân
SD <i>Chất chống cháy</i>	SD <i>Diệt lục</i>	Chất điều ẩm
Chất cố định đạm	Chất diệt cỏ	<i>Chất điều hoà</i>
Chất dẫn dụ	DC <i>Chất trừ cỏ</i>	SD <i>Chất điều tiết</i>
DC <i>Feromon</i>	TL <i>Dầu diệt cỏ</i>	Chất điều tiết
Chất dẫn điện	Chất diệt côn trùng	DC <i>Chất điều hoà</i>
TL <i>Vật liệu dẫn điện</i>	<i>Chất diệt khuẩn</i>	Chất điều tiết sinh trưởng
Chất dẫn nhiệt	SD <i>Chất chống khuẩn</i>	Chất độc
Chất dẫn quang	<i>Chất diệt mọt</i>	DC <i>Chất độc hại</i>
DC <i>Chất quang dẫn</i>	SD <i>Chất chống mọt</i>	DC <i>Độc chất</i>
TL <i>Vật liệu dẫn quang</i>	<i>Chất diệt mốc</i>	TL <i>Chất nguy hiểm</i>
Chất dẫn xuất	SD <i>Chất chống mốc</i>	TL <i>Độc tố</i>
DC <i>Dẫn chất</i>	<i>Chất diệt mối</i>	<i>Chất độc hại</i>
ĐC <i>Dẫn xuất</i>	SD <i>Chất chống mối</i>	SD <i>Chất độc</i>
<i>Chất dập cháy</i>	<i>Chất diệt nấm</i>	Chất độn
SD <i>Chất chống cháy</i>	SD <i>Chất chống nấm</i>	Chất độn đặc
<i>Chất dập lửa</i>	<i>Chất diệt ruồi</i>	Chất độn mịn
SD <i>Chất chống cháy</i>	SD <i>Chất chống ruồi</i>	Chất độn nhẹ
Chất dẻo	Chất diệt tảo	Chất độn nở
DC <i>Plastic</i>	Chất diệt thực vật	Chất độn xốp
TL <i>Vật liệu dẻo</i>	Chất diệt trừ	<i>Chất đông kết</i>
<i>Chất dẻo bột</i>	DC <i>Chất huỷ diệt</i>	SD <i>Chất đông tụ</i>
SD <i>Bột chất dẻo</i>	Chất dinh dưỡng	Chất đông tụ
Chất dẻo hoá	<i>Chất dính</i>	DC <i>Chất đông kết</i>
Chất dẻo lý tưởng	SD <i>Chất kết dính</i>	Chất đông đẳng
Chất dẻo mềm	<i>Chất dính kết</i>	Chất đông kháng nguyên
Chất dẻo nhiệt	SD <i>Chất kết dính</i>	Chất đông phân
DC <i>Chất dẻo nóng</i>	Chất dự trữ	Chất đông phân quang học
Chất dẻo nhớt	Chất đa tụ	<i>Chất đông trùng hợp</i>
<i>Chất dẻo nóng</i>	<i>Chất đậm</i>	SD <i>Copolymer</i>
SD <i>Chất dẻo nhiệt</i>	SD <i>Đậm</i>	<i>Chất đông vị</i>
Chất dẻo rắn	Chất đàn hồi	SD <i>Đồng vị</i>
Chất dẻo thuỷ lực	DC <i>Vật đàn hồi</i>	<i>Chất đông</i>
Chất dẻo tổng hợp	Chất đàn nhót	SD <i>Xếp đông</i>
Chất dễ bay hơi	Chất đánh dấu	<i>Chất đốt</i>
Chất dễ cháy	Chất đệm	SD <i>Nhiên liệu</i>
TL <i>Vật liệu dễ cháy</i>	TL <i>Vật liệu đệm</i>	<i>Chất gắn kết</i>
Chất dễ ion hoá	Chất điểm	SD <i>Chất kết dính</i>
Chất dễ nổ	Chất điện di	Chất gây ảo giác
TL <i>Vật liệu dễ nổ</i>	Chất điện giải	Chất gây bồi lắng
Chất dị vòng	Chất điện ly	DC <i>Chất tạo bồi lắng</i>
		Chất gây chảy

Chất gây dị ứng	Chất hoà tan	DC Chất chống độc
Chất gây đột biến	SD Chất tan	Chất kháng khuẩn
Chất gây kết tủa	Chất hoá dẻo	SD Chất chống khuẩn
DC Chất làm kết tủa	Chất hoá học	Chất kháng mốc
DC Chất tạo kết tủa	SD Hoá chất	SD Chất chống mốc
Chất gây mê	Chất hoá lỏng	Chất kháng nấm
Chất gây nghiện	Chất hoàn nguyên	SD Chất chống nấm
Chất gây nguy hiểm	SD Vật liệu hoàn nguyên	Chất kháng sinh
SD Chất nguy hiểm	Chất hoàn thiện	Chất kháng từ
Chất gây nhiễm độc	DC Vật liệu hoàn thiện	Chất kháng vi khuẩn
SD Chất nhiễm độc	Chất hoạt dịch	SD Chất chống vi khuẩn
Chất gây ô nhiễm	Chất hoạt động	Chất kháng vi sinh vật
SD Chất ô nhiễm	SD Hoạt chất	Chất kháng virut
Chất gây phản ứng	Chất hoạt hoá	Chất khí
Chất gây quái thai	SD Hoạt chất	TL Khí
Chất gây rụng lá	Chất hoạt tính	Chất khí lý tưởng
DC Chất làm rụng lá	SD Hoạt chất	Chất khó cháy
DC Chất rụng lá	Chất hỗ trợ	Chất khoáng
Chất gây sốt	Chất hỗn hợp	TL Khoáng
Chất gây tê	SD Hỗn hợp	Chất không cháy
Chất gây ung thư	Chất hút ẩm	Chất không điện ly
DC Chất sinh ung thư	Chất hút bám	Chất không đồng nhất
Chất gia cố	SD Chất kết dính	Chất không kết tinh
SD Chất gia cường	Chất hút cacbon	Chất không lưu hoá
Chất gia cường	Chất hút lắng	Chất không ổn định
DC Chất gia cố	Chất huỷ diệt	Chất không tan
Chất giả bền	SD Chất diệt trừ	Chất không xà phòng hoá
Chất giả tinh thể	Chất huyền phù	Chất không chế
Chất giãn nở nhiệt	Chất hữu cơ	SD Chất ức chế
Chất giống bitum	DC Hợp chất hữu cơ	Chất khử
DC Chất tương tự bitum	Chất keo	Chất khử bọt
Chất giống khancon	SD Keo	Chất khử đắng
DC Chất tương tự khancon	Chất keo tụ	Chất khử kiềm
Chất hạ đường huyết	SD Keo	Chất khử màu
Chất hãm	Chất kết dính	Chất khử oxy hoá
SD Chất ức chế	DC Chất bám dính	Chất khử trùng
Chất hàn	DC Chất dính	DC Chất sát trùng
DC Vật liệu hàn	DC Chất dính kết	Chất kích dục
Chất hàng	DC Chất gắn kết	DC Kích dục tố
Chất hấp phụ	DC Chất hút bám	Chất kích hoạt
Chất hấp thụ	Chất kết tinh	SD Hoạt chất
Chất hấp thụ	Chất kết tủa	Chất kích nổ
Chất hiện hình	Chất kháng độc	Chất kích thích

Chất kích thích sinh trưởng	DC Chất tạo xốp	DC Chất gây nguy hiểm
Chất kích thích tim	Chất lắng	DC Chất nguy hại
Chất kiểm soát	DC Chất lắng đọng	TL Chất độc
SD Chất kiểm tra	Chất lắng đọng	Chất nguyên sinh
Chất kiểm tra	SD Chất lắng	DC Nguyên sinh chất
DC Chất kiểm soát	Chất liệu sinh học	Chất ngưng tụ
Chất kim hãm	SD Hợp chất sinh học	Chất nhân tạo
SD Chất ức chế	Chất lọc	SD Chất tổng hợp
Chất làm ẩm	Chất lọc nước	Chất nhận
Chất làm bắn	Chất lỏng	Chất nhầy
SD Chất bắn	Chất lỏng không đồng nhất	Chất nhiễm bẩn
Chất làm bền	Chất lỏng không nén được	SD Chất ô nhiễm
SD Chất tăng bền	Chất lỏng không nhớt	Chất nhiễm độc
Chất làm bóng	Chất lỏng kỹ thuật	DC Chất gây nhiễm độc
Chất làm cứng	Chất lỏng lưu biến	Chất nhớt
SD Chất tăng cứng	Chất lỏng lý tưởng	Chất nhũ hoá
Chất làm dẻo	Chất lỏng nặng	Chất nhuộm
Chất làm dịu	Chất lỏng nén được	Chất nổ
Chất làm đặc	Chất lỏng Newton	DC Vật liệu nổ
Chất làm đậm màu	Chất lỏng nhớt	Chất nổ an toàn
Chất làm đông	Chất lỏng phi Newton	Chất nổ công nghiệp
Chất làm giãn nở	Chất lỏng siêu chảy	Chất oxy hoá
Chất làm kết tủa	Chất lỏng siêu tới hạn	Chất ô nhiễm
SD Chất gây kết tủa	Chất lỏng thuỷ lực	DC Chất gây ô nhiễm
Chất làm khô	Chất lỏng tương đối	DC Chất làm ô nhiễm
Chất làm lạnh	Chất lượng	DC Chất nhiễm bẩn
Chất làm loãng	DC Phẩm chất	TL Chất bẩn
Chất làm mềm	Chất lưu hoá	Chất ổn định
Chất làm mờ	Chất mài mòn	DC Chất làm ổn định
Chất làm ngọt	Chất mang	Chất pha loãng
DC Chất tạo ngọt	SD Vật mang	Chất phản sắt điện
Chất làm nguội	Chất màu	Chất phát quang
Chất làm ô nhiễm	Chất mầm	DC Chất phát sáng
SD Chất ô nhiễm	Chất môi giới	Chất phát quang điện
Chất làm ổn định	Chất mối	Chất phát quang nhiệt
SD Chất ổn định	Chất mùn	Chất phát quang rơnghen
Chất làm rắn	Chất nền	SD Chất phát quang tia X
Chất làm rụng lá	Chất nghịch từ	Chất phát quang tia X
SD Chất gây rụng lá	Chất ngọt	DC Chất phát quang rơnghen
Chất làm sạch	Chất nguy hại	Chất phát sáng
Chất làm trương nở	SD Chất nguy hiểm	SD Chất phát quang
Chất làm xốp	Chất nguy hiểm	Chất phân tán

<i>Chất phế thải</i>	Chất tái sinh	DC <i>Bã thải</i>
SD <i>Chất thải</i>	Chất tái tổ hợp	DC <i>Chất phế thải</i>
<i>Chất phi tinh thể</i>	Chất tan	DC <i>Phế thải</i>
SD <i>Chất vô định hình</i>	DC <i>Chất hoà tan</i>	Chất thải bệnh viện
Chất phóng xạ	Chất tạo bọt	Chất thải công nghiệp
Chất phủ	<i>Chất tạo bồi lắng</i>	<i>Chất thải khí</i>
<i>Chất phụ gia</i>	SD <i>Chất gây bồi lắng</i>	SD <i>Khí thải</i>
SD <i>Phụ gia</i>	Chất tạo cấu trúc	<i>Chất thải lỏng</i>
Chất phục hồi	<i>Chất tạo hương</i>	SD <i>Nước thải</i>
<i>Chất phức</i>	SD <i>Chất tạo mùi</i>	Chất thải phóng xạ
SD <i>Phức chất</i>	Chất tạo keo	Chất thải rắn
<i>Chất quang dẫn</i>	<i>Chất tạo kết tủa</i>	Chất thải sinh hoạt
SD <i>Chất dẫn quang</i>	SD <i>Chất gây kết tủa</i>	Chất thải sinh học
Chất rắn	Chất tạo khối	Chất thay thế
DC <i>Vật rắn</i>	Chất tạo khuôn	Chất thẩm thấu
Chất rắn tuyệt đối	Chất tạo màng	Chất thấm
<i>Chất rụng lá</i>	Chất tạo màu	Chất thấm cacbon
SD <i>Chất gây rụng lá</i>	Chất tạo mùi	Chất thấm nước
Chất rửa	DC <i>Chất tạo hương</i>	Chất thấm ướt
<i>Chất sát trùng</i>	<i>Chất tạo ngọt</i>	<i>Chất thấp phân tử</i>
SD <i>Chất khử trùng</i>	SD <i>Chất làm ngọt</i>	SD <i>Hợp chất thấp phân tử</i>
Chất senhet điện	Chất tạo nhũ	Chất thiêu kết
Chất senhet từ	Chất tạo plasma	Chất thơm
Chất siêu dẫn	Chất tạo vảy	DC <i>Hương liệu</i>
TL <i>Vật liệu siêu dẫn</i>	Chất tạo xỉ	Chất thuận từ
Chất siêu dẫn nhiệt độ cao	<i>Chất tạo xốp</i>	Chất thử
Chất siêu dẫn từ	SD <i>Chất làm xốp</i>	Chất tiêu âm
Chất siêu dẻo	Chất tăng bền	Chất tinh khiết
Chất siêu đàn hồi	DC <i>Chất làm bền</i>	Chất tổng hợp
Chất siêu lỏng	Chất tăng cứng	DC <i>Chất nhân tạo</i>
Chất sinh hàn	DC <i>Chất làm cứng</i>	Chất trang điểm
DC <i>Chất sinh lạnh</i>	Chất tăng dính	Chất trợ
TL <i>Vật liệu sinh hàn</i>	Chất tăng hương vị	Chất trợ dung
<i>Chất sinh học</i>	Chất tăng trọng	Chất trợ lọc
SD <i>Hợp chất sinh học</i>	Chất tẩy	Chất trung hoà
<i>Chất sinh lạnh</i>	Chất tẩy rửa	<i>Chất trùng hợp</i>
SD <i>Chất sinh hàn</i>	Chất tẩy trùng	SD <i>Polyme</i>
<i>Chất sinh ung thư</i>	Chất tẩy uế	<i>Chất trừ cỏ</i>
SD <i>Chất gây ung thư</i>	Chất tẩy xạ	SD <i>Chất diệt cỏ</i>
Chất sùng	Chất tế bào	<i>Chất trừ mọt</i>
Chất tải	DC <i>Tế bào chất</i>	SD <i>Chất chống mọt</i>
Chất tải lạnh	Chất thải	<i>Chất trừ mốc</i>
Chất tải nhiệt		SD <i>Chất chống mốc</i>

<i>Chất trừ mối</i>	Châu thổ	Chèo chèo nhỏ
SD Chất chống mối	DC <i>Châu tam giác</i>	Chèo bông
<i>Chất trừ nấm</i>	DC <i>Tam giác châu</i>	Chèo ngựa
SD Chất chống nấm	Chấu	Chèo thui lá to
Chất từ tính	Chấu chuộc	Chèo tía
TL Vật liệu từ	Chấu kẹp	Chép hình
Chất tự cháy	Chậu	Chế bản
Chất tự nhiên	Chậu giặt	Chế bản điện tử
TL Vật liệu tự nhiên	Chậu hoa	Chế biến
Chất tự phát quang	Chậu rửa	TL Xử lý
Chất tựa tinh thể	Chảy	Chế biến công nghiệp
<i>Chất tương tự bitum</i>	Chấy	<i>Chế biến thô</i>
SD Chất giống bitum	Che	SD Sơ chế
<i>Chất tương tự khancon</i>	SD Chấn	Chế biến thủ công
SD Chất giống khancon	Chè	<i>Chế biến tinh</i>
Chất ức chế	DC Trà	SD Tinh chế
DC <i>Chất hãm</i>	Chè bông	Chế định
DC <i>Chất không chế</i>	Chè dây	Chế độ chính trị
DC <i>Chất kìm hãm</i>	Chè đen	<i>Chế độ hoạt động</i>
Chất ức chế ăn mòn	Chè đường	SD Chế độ làm việc
Chất ức chế enzym	Chè hàng rào	Chế độ làm việc
Chất ức chế men	Chè hạt	DC <i>Chế độ hoạt động</i>
Chất ức chế nitơ hoá	Chè hương	Chế độ phong kiến
Chất ức chế sinh sản	Chè mạn	Chế độ tư bản
Chất ức chế sinh trưởng	Chè mốc câu	Chế độ xã hội
Chất ức chế virus	Chè nụ	Chế độ xã hội chủ nghĩa
Chất vi lượng	Chè sộp	Chế hoà khí
Chất vô cơ	Chè tan	DC <i>Bộ chế hoà khí</i>
TL Vật liệu vô cơ	Chè tươi	Chế phẩm
Chất vô định hình	Chè uống	Chế phẩm hoá học
DC <i>Chất phi tinh thể</i>	Chè xanh	Chế phẩm hoá sinh
Chất xám	Chelat	Chế phẩm hữu cơ
Chất xơ	Chèn	Chế phẩm sinh học
Chất xúc tác	SD Lèn	DC <i>Sinh phẩm</i>
Chất xúc tác công nghiệp	Chèn lấp	DC <i>Sản phẩm sinh học</i>
Châu chấu	Chén	Chế phẩm vi sinh
Châu chấu di cư	Cheo cheo	DC <i>Sản phẩm vi sinh</i>
Châu chấu đỏ	Cheo cheo napu	Chế tạo
Châu chấu hoa	Chèo bẻo	Chế tạo cơ khí
Châu chấu tre	Chèo bẻo bờm	Chế tạo lại
Châu chấu voi	Chèo bẻo cờ	Chế tạo máy
Châu lục	Chèo bẻo mỏ quạ	Chế thử
<i>Châu tam giác</i>	Chèo bẻo rừng	Chém
SD Châu thổ	Chèo chèo lớn	Chênh lệch
		Chết

DC <i>Tử vong</i>	Chỉ tiết phức tạp	Chỉ dẫn hoán vị
Chết đột ngột	Chỉ tiết quay	Chỉ dẫn kỹ thuật
Chết đuối	Chỉ tiết rên	Chỉ dẫn logic
Chết lưu	Chỉ tiết truyền động	Chỉ dẫn thư mục
Chết ngạt	<i>Chỉ tiêu</i>	TL Thư mục
Chết rét	SD Chỉ phí	TL Thư mục học
Chết sinh học	Chỉ trả	<i>Chỉ đạo</i>
Chỉ bộ	Chỉ trên	SD Lãnh đạo
Chỉ cục	Chỉ trước	Chỉ định
Chỉ dưới	Chỉ uỷ	TL Chống chỉ định
Chỉ đoàn	Chì	Chỉ định lâm sàng
Chỉ đội	Chì 1	Chỉ hoá học
Chỉ động vật	Chì 2	Chỉ hợp kim
Chỉ hội	Chì 3	Chỉ huy
Chỉ nhánh	Chì 4	Chỉ khâu
Chỉ phí	Chì axetat	DC <i>Chỉ may</i>
DC <i>Chỉ tiêu</i>	Chì borat	Chỉ lạnh
DC <i>Phí tổn</i>	Chì gecmanat	<i>Chỉ may</i>
DC <i>Tiêu hao</i>	Chì monoxit	SD Chỉ khâu
Chỉ phí bất biến	DC <i>Litac</i>	Chỉ phẫu thuật
Chỉ phí cơ bản	DC <i>Matsicot</i>	DC <i>Catgut</i>
Chỉ phí đầu vào	Chì oxit	DC <i>Chỉ y tế</i>
Chỉ phí khả biến	Chì plumbat	Chỉ số
Chỉ thực vật	DC <i>Minium chì</i>	TL Chỉ tiêu
Chỉ tiết bảo hiểm	Chì sunfua	Chỉ số axetyl
Chỉ tiết bay	<i>Chì tetraetyl</i>	Chỉ số axit
Chỉ tiết chính xác	SD TEL	Chỉ số bazơ
Chỉ tiết chuyển động	<i>Chì tetrametyl</i>	Chỉ số cresol
Chỉ tiết cố định	SD TML	Chỉ số điataza
Chỉ tiết dập	Chì than	Chỉ số ete
Chỉ tiết đàn hồi	Chỉ	<i>Chỉ số hydro</i>
Chỉ tiết đệm	Chỉ axetat	SD Độ pH
Chỉ tiết định hình	Chỉ báo	Chỉ số iot
Chỉ tiết định vị	Chỉ báo cách điểm	<i>Chỉ số IQ</i>
Chỉ tiết hoá	Chỉ báo cột khí	SD Chỉ số thông minh
Chỉ tiết kẹp	Chỉ báo điện tử	Chỉ số kiểm
Chỉ tiết kiến trúc	Chỉ báo thuỷ ngân	Chỉ số peroxit
Chỉ tiết lắp ghép	Chỉ báo tinh thể lỏng	<i>Chỉ số pH</i>
Chỉ tiết lớn	Chỉ bông	SD Độ pH
Chỉ tiết mài mòn	Chỉ cao su	Chỉ số phân loại
Chỉ tiết máy	Chỉ châm	DC <i>Ký hiệu phân loại</i>
DC <i>Linh kiện máy</i>	Chỉ dẫn	Chỉ số R-M
Chỉ tiết nhỏ	DC <i>Hướng dẫn</i>	Chỉ số Reichert-Meissl
Chỉ tiết nối	Chỉ dẫn hệ thống	

Chỉ số sách quốc tế

SD ISBN

Chỉ số sinh học

Chỉ số sinh lý

Chỉ số thông minh

DC Chỉ số IQ

DC Độ thông minh

Chỉ số vật lý

Chỉ tiêu

Chỉ thị

Chỉ thiên

Chỉ tiêu

TL Chỉ số

TL Tham số

Chỉ tiêu định lượng

Chỉ tiêu định tính

Chỉ tiêu kinh tế

Chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật

DC Tham số kinh tế-kỹ thuật

Chỉ tiêu kinh tế-xã hội

Chỉ tiêu kỹ thuật

DC Tham số kỹ thuật

Chỉ tơ

Chỉ y tế

SD Chỉ phẫu thuật

Chỉ tuyến

Chia khoang

DC Phân khoang

Chia nhánh

SD Phân nhánh

Chìa khoá

Chìa vận

Chìa vận đai ốc

Chìa vận điều chỉnh

Chìa vận ống

Chìa vít

Chìa vôi

Chìa vôi núi

Chìa vôi trắng

Chianit

DC Kianit

Chianol

DC Kianol

Chiastolit

Chích bông cánh vàng

Chích bông đuôi dài

Chích choè

Chích choè lửa

Chích choè nước trắng

Chích mây lớn

Chích nâu

Chiếm dụng

DC Chiếm hữu

DC Chiếm đoạt

Chiếm đoạt

SD Chiếm dụng

Chiếm hữu

SD Chiếm dụng

Chiên

SD Rán

Chiên chiên

Chiên chiên lưng xám

Chiên chiên núi

Chiến dịch

Chiến đấu

Chiến hạm

SD Tàu chiến

Chiến lược

Chiến sĩ

Chiến sĩ thi đua

Chiến thắng

Chiến thuật

Chiến tranh

Chiến tranh cục bộ

Chiến tranh đặc biệt

Chiến tranh hạt nhân

Chiến tranh hoá học

Chiến tranh kinh tế

Chiến tranh lạnh

Chiến tranh nóng

Chiến tranh phá hoại

Chiến tranh sinh học

DC Chiến tranh vi trùng

Chiến tranh tâm lý

Chiến tranh thế giới

DC Thế chiến

Chiến tranh vi trùng

SD Chiến tranh sinh học

Chiết áp

Chiết áp bù

Chiết cành

Chiết ghép

Chiết khẩu

Chiết quang

Chiết rút

SD Chiết xuất

Chiết suất

Chiết suất kế

Chiết tách

SD Chiết xuất

Chiết trắc quang

Chiết xuất

DC Chiết rút

DC Chiết tách

DC Tách chiết

Chiều dài

Chiều liêu nghệ

Chiều sinh

SD Tuyển sinh

Chiều cao

SD Độ cao

Chiều dài

SD Độ dài

Chiều dày

SD Độ dày

Chiều dọc

Chiều gió

SD Hướng gió

Chiều ngang

Chiều quay

Chiều rộng

SD Độ rộng

Chiều sâu

SD Độ sâu

Chiếu

DC Phép chiếu

Chiếu bằng

Chiếu bóng

SD Chiếu phim

Chiếu điện	DC <i>Chim ăn thịt</i>	Chim nghệ ngực vàng
Chiếu góc	<i>Chim ăn thịt</i>	Chim nước
Chiếu hình	SD <i>Chim ác</i>	Chim quý hiếm
Chiếu không gian	Chim bạc má	Chim ri
Chiếu lập thể	Chim biển	Chim ruồi
Chiếu mặt cầu	Chim biết hót	Chim rừng
Chiếu metric	DC <i>Chim hót</i>	Chim săn
Chiếu momen xung lượng	Chim bông lau	Chim sâu
Chiếu nghỉ	Chim cà kheo	Chim sáu lưng đỏ
Chiếu phản xạ	Chim Caille	Chim sáu vàng lục
Chiếu phim	Chim cảnh	<i>Chim sẻ</i>
DC <i>Chiếu bóng</i>	Chim cay	SD <i>Sẻ</i>
Chiếu phối cảnh	<i>Chim cắt</i>	<i>Chim trĩ</i>
Chiếu sáng	SD <i>Cắt</i>	SD <i>Trĩ</i>
Chiếu sáng công cộng	Chim cổ rắn	Chim trống
Chiếu sáng công nghiệp	DC <i>Điêng điếng</i>	Chim ưng biển
Chiếu sáng cường bức	<i>Chim cốc</i>	Chim vạc cổ
Chiếu sáng dưới nước	SD <i>Cốc</i>	<i>Chim yến</i>
Chiếu sáng điện	<i>Chim công</i>	SD <i>Yến</i>
Chiếu sáng ngoài	SD <i>Công</i>	Chín mé
Chiếu sáng nhân tạo	Chim cốc lùn	Chín sinh lý
Chiếu sáng trong	Chim cốc nâu	Chín sớm
Chiếu sáng tự nhiên	Chim cốc ngực nâu	Chỉnh phục
Chiếu song song	Chim cốc ngực trắng	<i>Chỉnh</i>
Chiếu tia	<i>Chim cút</i>	SD <i>Điều chỉnh</i>
DC <i>Chiếu xạ</i>	SD <i>Cun cút</i>	Chỉnh hình
Chiếu tia gama	Chim di cư	Chỉnh hình học
Chiếu tia laze	Chim đầu riu	Chỉnh hướng
Chiếu tia rơngơn	Chim điên bụng trắng	Chỉnh lưu
DC <i>Chiếu X quang</i>	Chim điên mặt xanh	DC <i>Nắn điện</i>
Chiếu tối ưu	<i>Chim hót</i>	TL <i>Nắn đồng</i>
Chiếu trải	SD <i>Chim biết hót</i>	Chỉnh lý
Chiếu trục	Chim khách	Chỉnh trị
<i>Chiếu trục đo</i>	Chim khách đuôi cờ	Chính khách
SD <i>Phép trục lượng</i>	Chim khát nước	Chính khoá
Chiếu trục giao	Chim kịch	Chính phủ
<i>Chiếu X quang</i>	Chim lam	Chính quyền
SD <i>Chiếu tia rơngơn</i>	Chim làm tổ	Chính quyền địa phương
<i>Chiếu xạ</i>	Chim lợi suối	Chính sách
SD <i>Chiếu tia</i>	Chim mái	Chính sách liên ngành
Chiếu xuyên tâm	<i>Chim muông</i>	Chính sách mở cửa
Chim	SD <i>Chim</i>	Chính sách ngành
DC <i>Chim muông</i>	Chim nghệ	Chính sách nhà nước
Chim ác	Chim nghệ lớn	

DC <i>Chính sách quốc gia</i>	Chịu bức xạ	DC <i>Chịu lạnh</i>
DC <i>Quốc sách</i>	<i>Chịu chấn động</i>	TL <i>Chống rét</i>
<i>Chính sách quốc gia</i>	SD <i>Chịu rung</i>	<i>Chịu rung</i>
SD <i>Chính sách nhà nước</i>	<i>Chịu địa chấn</i>	DC <i>Chịu chấn động</i>
<i>Chính sách quốc tế</i>	SD <i>Chịu động đất</i>	TL <i>Chống rung</i>
<i>Chính sách thông tin</i>	<i>Chịu động đất</i>	<i>Chịu sóng</i>
<i>Chính sách toàn cầu</i>	DC <i>Chịu địa chấn</i>	<i>Chịu sương giá</i>
<i>Chính sách vùng</i>	<i>Chịu động</i>	<i>Chịu tải</i>
<i>Chính tả</i>	SD <i>Chống chịu</i>	<i>Chịu uốn</i>
<i>Chính thức hoá</i>	<i>Chịu hạn</i>	<i>Chịu va đập</i>
<i>Chính trị</i>	<i>Chịu hoá chất</i>	<i>Cho ăn</i>
<i>Chính trị học</i>	<i>Chịu khí quyển</i>	<i>Cho ăn tự động</i>
<i>Chính trị kinh tế học</i>	<i>Chịu kiểm</i>	<i>Cho bú</i>
SD <i>Kinh tế chính trị học</i>	<i>Chịu lạnh</i>	<i>Cho đẻ</i>
<i>Chỉn xác hoá</i>	SD <i>Chịu rét</i>	<i>Cho mượn</i>
<i>Chinidin</i>	<i>Chịu lửa</i>	SD <i>Mượn</i>
DC <i>Kinidin</i>	<i>Chịu lực</i>	<i>Cho phép</i>
<i>Chinin</i>	<i>Chịu ma sát</i>	<i>Cho thuê</i>
DC <i>Kinin</i>	DC <i>Chịu mài mòn</i>	SD <i>Thuê</i>
<i>Chiniofon</i>	TL <i>Chống ma sát</i>	<i>Cho uống</i>
<i>Chinolin</i>	<i>Chịu mài mòn</i>	<i>Cho vay</i>
DC <i>Kinolin</i>	SD <i>Chịu ma sát</i>	<i>Chò</i>
<i>Chít</i>	<i>Chịu mặn</i>	<i>Chò chỉ</i>
SD <i>Đốt</i>	TL <i>Chống mặn</i>	<i>Chò dãi</i>
<i>Chitazin</i>	<i>Chịu mối</i>	<i>Chò lông</i>
DC <i>Kitazin</i>	TL <i>Chống mối</i>	<i>Chò nâu</i>
<i>Chitin</i>	<i>Chịu mòn</i>	<i>Chò nước</i>
DC <i>Kitin</i>	TL <i>Chống mòn</i>	<i>Chò xanh</i>
<i>Chitinaza</i>	<i>Chịu muối</i>	<i>Chó</i>
DC <i>Kitinaza</i>	<i>Chịu nén</i>	<i>Chó biển</i>
<i>Chitit</i>	TL <i>Chống nén</i>	SD <i>Hải cầu</i>
DC <i>Kitit</i>	<i>Chịu ngập</i>	<i>Chó cái</i>
<i>Chitosan</i>	<i>Chịu nhiệt</i>	<i>Chó cảnh</i>
DC <i>Kitosan</i>	DC <i>Chịu nóng</i>	<i>Chó đại</i>
<i>Chịu áp</i>	TL <i>Chống nóng</i>	<i>Chó nghiệp vụ</i>
TL <i>Chống áp</i>	<i>Chịu nóng</i>	<i>Chó nhà</i>
<i>Chịu axit</i>	SD <i>Chịu nhiệt</i>	<i>Chó săn</i>
<i>Chịu ăn mòn</i>	<i>Chịu nước</i>	<i>Chó sói</i>
TL <i>Chống ăn mòn</i>	<i>Chịu nứt</i>	SD <i>Sói</i>
TL <i>Ăn mòn</i>	TL <i>Nứt</i>	<i>Choai</i>
<i>Chịu ẩm</i>	<i>Chịu oxy hoá</i>	<i>Choáng</i>
TL <i>Chống ẩm</i>	TL <i>Chống oxy hoá</i>	TL <i>Sốc</i>
<i>Chịu băng giá</i>	<i>Chịu phóng xạ</i>	<i>Choắt bụng trắng</i>
	<i>Chịu rét</i>	<i>Choắt bụng xám</i>

Choắt chân đỏ	Chòm sao Tiểu khuyển	Chối lòng
Choắt chân màng bé	Chòm sao Tinh vân Tiên nữ	Chối sơn
Choắt chân vàng lớn	Chòm sao Vũ tiên	Chối than
Choắt lùn	Chọn dòng	Chôm chôm
Choắt mỏ cong bé	Chọn dữ liệu	Chôn cất
Choắt mỏ thẳng	Chọn giống	SD Mai táng
Choắt nâu	Chọn giống định kỳ	Chôn lấp
Choắt nhỏ	Chọn giống hồi quy	Chồn
Chọc hút	Chọn giống in vitro	Chồn bạc má
Chọc ối	Chọn giống thích nghi	Chồn bạc má Myanmar
Chọc tuỷ	Chọn loài	Chồn dơi
Choi chơi	Chọn lọc	Chồn mào
Choi chơi biển	DC Chọn lựa	DC Cây mào
Choi chơi hoa	DC Lựa chọn	Chồn túi
Choi chơi khoang cổ	DC Tuyển chọn	Chống
Choi chơi sông	DC Tuyển lựa	SD Phòng chống
Choi chơi vàng	Chọn lọc cá thể	Chống AIDS
Chòi khoan	Chọn lọc hồi quy	SD AIDS
Chòm sao	Chọn lọc ngẫu nhiên	Chống án
DC Chùm sao	Chọn lọc nhân tạo	DC Kháng án
DC Chuỗi sao	Chọn lọc sinh học	Chống áp
Chòm sao Anh tiên	Chọn lọc tự động	TL Chịu áp
Chòm sao Bắc miện	Chọn lọc tự nhiên	Chống ăn mòn
Chòm sao Diêm vương	Chọn lựa	TL Chịu ăn mòn
Chòm sao Đại hùng	SD Chọn lọc	Chống ẩm
Chòm sao Đại khuyển	Chọn mẫu	DC Chống nồm
Chòm sao Kim ngưu	Choòng	TL Chịu ẩm
Chòm sao Lạp hộ	Choòng khoan	Chống bão
Chòm sao Mục phu	Choòng phay	SD Bão
Chòm sao Ngân mã	Chóp rẽ	Chống bệnh
Chòm sao Ngự phu	Chỗ làm việc	DC Kháng bệnh
Chòm sao Nhân mã	DC Nơi làm việc	Chống biến dạng
Chòm sao Orion	DC Vị trí làm việc	Chống bỏ hoang
Chòm sao Phi mã	Chốc lở	SD Hoang hoá
Chòm sao Saturn	Chối	Chống bóc mòn
Chòm sao Song tử	DC Chối cây	Chống bức nước
Chòm sao Sư tử	Chối cạnh	SD Bức nước
Chòm sao Thần nông	Chối cây	Chống bụi
Chòm sao Thiên cầm	SD Chối	Chống buồn lậu
Chòm sao Thiên hậu	Chối ngọn	SD Buồn lậu
Chòm sao Thiên nga	Chối ngủ	Chống bức xạ
Chòm sao Tiên nữ	Chối	Chống cháy
Chòm sao Tiểu hùng	Chối điện	

DC Chống hoả hoạn	Chống hạn	Chống ma tuý
DC Chống lửa	SD Hạn hán	DC Lạm dụng%Ma tuý
DC Hoả hoạn	Chống hao hụt	TL Ma tuý
Chống cháy tự động	SD Tồn thất	Chống mài mòn
Chống chấn động	Chống hao phí	SD Chống ma sát
SD Chống rung	SD Tồn thất	Chống mặn
Chống chỉ định	Chống hao tổn	DC Chống nhiễm mặn
TL Chỉ định	SD Tồn thất	TL Cống ngăn mặn
Chống chiến tranh	Chống hoả hoạn	TL Chịu mặn
Chống chịu	SD Chống cháy	Chống mất mát
DC Chịu đựng	Chống hoang hoá	SD Tồn thất
Chống choáng	SD Hoang hoá	Chống mối
Chống co ngót	Chống hư hỏng	TL Chịu mối
Chống cỡ đại	SD Hư hỏng	Chống mòn
SD Cở đại	Chống keo hoá	TL Chịu mòn
Chống côn trùng	Chống kết dính	Chống mọt
DC Diệt côn trùng	Chống khuẩn	SD Mọt
DC Trừ côn trùng	DC Chống vi khuẩn	Chống mốc
Chống dính	DC Diệt khuẩn	Chống mối
Chống đột	DC Kháng khuẩn	DC Diệt mối
Chống đạn	DC Kháng vi khuẩn	DC Trừ mối
DC Chấn đạn	Chống lạm phát	Chống mục
Chống địa chấn	SD Lạm phát	Chống muỗi
DC Chống động đất	Chống lãng phí	SD Muối
Chống điện giật	Chống lạnh	Chống nấm
SD Điện giật	SD Chống rét	DC Diệt nấm
Chống điện trường	Chống lao	DC Kháng nấm
Chống dới	SD Lao	DC Trừ nấm
TL Xoá dới giảm nghèo	Chống lác	Chống nén
Chống đóng cặn	Chống lò	TL Chịu nén
Chống độc	Chống loạn nhịp	Chống ngấm
DC Kháng độc	SD Loạn nhịp	SD Chống thấm
Chống đối	Chống lở	Chống ngập
Chống đông	SD Sụt lở	TL Lụt
Chống động đất	Chống lũ	Chống nghèo
SD Chống địa chấn	SD Lũ	SD Xoá dới giảm nghèo
Chống đột biến	Chống lụt	Chống ngoại xâm
Chống đỡ	SD Lụt	SD Chống xâm lược
Chống gỉ	Chống lửa	Chống ngộ độc
SD Gỉ	SD Chống cháy	SD Ngộ độc
Chống giảm giá	Chống ma sát	Chống nhàu
Chống giun	DC Chống mài mòn	Chống nhiễm bẩn
DC Trừ giun	TL Chịu ma sát	SD Ô nhiễm
Chống hà		Chống nhiễm điện

Chống nhiễm độc
 SD Nhiễm độc
 Chống nhiễm khuẩn
 SD Nhiễm trùng
 Chống nhiễm mặn
 SD Chống mặn
 Chống nhiễm trùng
 SD Nhiễm trùng
 Chống nhiễu
 Chống nóng
 TL Chịu nhiệt
 Chống nổ
 Chống nồm
 SD Chống ẩm
 Chống nước ngầm
 Chống nứt
 SD Nứt
 Chống oxy hoá
 DC Kháng oxy hoá
 TL Chịu oxy hoá
 TL Oxy hoá
 Chống ô nhiễm
 SD Ô nhiễm
 Chống ồn
 SD Ổn
 Chống phá huỷ
 SD Phá huỷ
 Chống phong toả
 SD Phong toả
 Chống phóng xạ
 DC Kháng phóng xạ
 Chống rão
 Chống rầy
 DC Kháng rầy
 TL Rầy
 Chống rét
 DC Chống lạnh
 TL Chịu rét
 Chống rệp
 SD Rệp
 Chống rêu
 DC Trừ rêu
 TL Rêu

Chống rò
 Chống rỗ
 Chống rối
 Chống rung
 DC Chống chấn động
 DC Kháng chấn
 TL Chấn động
 TL Chịu rung
 TL Rung
 Chống ruồi
 SD Ruồi
 Chống sa mạc hoá
 Chống sâu bệnh
 DC Chống sâu hại
 DC Kháng sâu bệnh
 TL Sâu hại
 Chống sâu hại
 SD Chống sâu bệnh
 Chống sét
 Chống sốc
 Chống sốt rét
 SD Sốt rét
 Chống sụt
 SD Sụt lở
 Chống sụt lở
 SD Sụt lở
 Chống suy dinh dưỡng
 SD Suy dinh dưỡng
 Chống suy thoái
 SD Suy thoái
 Chống sự cố
 SD Sự cố
 Chống tai nạn
 SD Tai nạn
 Chống tạo mô
 Chống tăng tốc
 Chống tên lửa
 Chống tham nhũng
 SD Tham nhũng
 Chống thấm
 DC Chống ngấm
 Chống thất thoát
 SD Tổn thất

Chống thất thu
 SD Thất thu
 Chống thoái hoá
 SD Thoái hoá
 Chống thối rữa
 SD Thối rữa
 Chống thụ thai
 SD Tránh thai
 Chống tiêu cực
 DC Hiện tượng tiêu cực
 Chống tội phạm
 SD Tội phạm
 Chống tổn hại
 SD Tổn thất
 Chống tổn hao
 SD Tổn thất
 Chống trơn
 Chống trượt
 Chống trượt lở
 SD Trượt lở
 Chống từ
 SD Kháng từ
 Chống ung thư
 SD Ung thư
 Chống ứng
 SD Ngập ứng
 Chống va chạm
 SD Chống va đập
 Chống va đập
 DC Chống va chạm
 DC Tránh va chạm
 DC Tránh va đập
 TL Va đập
 Chống vật hại
 SD Vật hại
 Chống vi khuẩn
 SD Chống khuẩn
 Chống virut
 DC Kháng virut
 TL Virut
 Chống vốn
 TL Đóng vốn
 Chống xâm lược

DC <i>Chống ngoại xâm</i>	Chu kỳ quang	Chua me đất hoa đỏ
<i>Chống xâm thực</i>	DC <i>Quang chu kỳ</i>	Chua me đất hoa vàng
SD Xói mòn	Chu sa liên	Chùa
<i>Chống xói mòn</i>	Chu trình ...	Chùa dù
SD Xói mòn	TL Chu kỳ	Chuẩn
<i>Chống xuống cấp</i>	TL Quá trình ...	TL Tiêu chuẩn
SD Xuống cấp	Chu trình nhiệt	Chuẩn bị
Chốt	Chu trình nhiệt động	Chuẩn chấp nhận
Chốt an toàn	Chu trình sinh địa hoá	Chuẩn chính
Chốt bản lề	Chu trình sinh học	Chuẩn chọn
Chốt bán trụ	Chu trình sinh thái	Chuẩn công tác
Chốt bạc	Chu trình sống	Chuẩn dẫn xuất
Chốt cavet	Chu trình textrin	Chuẩn đầu
Chốt cấm	Chu trình tế bào	<i>Chuẩn định</i>
Chốt cắt	Chu vi	SD Định chuẩn
Chốt cầu	Chủ	Chuẩn độ
Chốt chẻ	DC <i>Người chủ</i>	DC <i>Độ chuẩn</i>
Chốt chia	Chủ biên	Chuẩn độ bạc
Chốt côn	Chủ bút	Chuẩn độ điện thế
Chốt cửa	Chủ đề	DC <i>Phân tích đo thế</i>
Chốt dẫn hướng	Chủ hộ	Chuẩn độ iot
Chốt định tâm	Chủ nghĩa cộng sản	Chuẩn đối chiếu
Chốt định vị	Chủ nghĩa đế quốc	Chuẩn đơn vị
Chốt đỡ	Chủ nghĩa Mác	Chuẩn Fischer
Chốt dùi	Chủ nghĩa Mác-Lênin	Chuẩn hoá
Chốt hãm	Chủ nghĩa quốc tế	Chuẩn lưu động
Chốt lò xo	Chủ nghĩa thực dân	<i>Chuẩn mẫu</i>
Chốt nâng	Chủ nghĩa tư bản	SD Mẫu chuẩn
Chốt nhíp	Chủ nghĩa xã hội	<i>Chuẩn mức</i>
Chốt nối	DC <i>Xã hội chủ nghĩa</i>	SD Mức chuẩn
Chốt pittông	Chủ nhiệm	Chuẩn quốc gia
Chốt quay	Chủ quyền	TL Tiêu chuẩn nhà nước
Chốt trụ	Chủ tịch	Chuẩn quốc tế
Chốt trực	Chủ tịch đoàn	TL Tiêu chuẩn quốc tế
Chốt trượt	Chủ tịch nước	Chuẩn so sánh
Chốt vận	Chủ tọa	Chuẩn thứ
Chốt xẻ	Chủ trì	Chúc mừng
Chốt xích	Chủ trương	Chúc thư
Chợ	Chú giải	Chum
Chớp	DC <i>Dẫn giải</i>	Chum đông
Chu kỳ	Chú thích	Chum đựng
TL Chu trình ...	Chua me	Chùm bao lớn
Chu kỳ địa chất	Chua me đất	<i>Chùm điện tử</i>
Chu kỳ kinh tế		SD Tia điện tử

Chùm đường cong
 Chùm đường tròn
 Chùm gia tốc
 Chùm giải tích đồng điều
 Chùm gửi Trung bộ
 Chùm hạt nhân
 Chùm hạt tích điện
 Chùm ion
 Chùm ion mạnh
 Chùm nguyên tử
 Chùm ốt
 DC *Cây hoa trùm ốt*
 DC *Hoa chùm ốt*
 Chùm phân tử
 Chùm phổ
 Chùm plasma
 Chùm proton
 Chùm sao
 SD *Chòm sao*
 Chùm sóng
 Chùm tia
 SD *Tia*
 Chung kết
 Chung khảo
 Chung sống hoà bình
 Chung thẩm
 Chủng
 SD *Loài*
 Chủng đậu
 Chủng loại
 TL *Thể loại*
 Chủng tộc
 Chuôi
 Chuôi gá
 Chuôi axit amin
 Chuôi axit nucleic
 Chuôi bội
 Chuôi bội Fourier
 Chuôi chương trình
 Chuôi Dirichlet
 Chuôi đa chiều
 Chuôi đa tạp
 Chuôi đa thức
 Chuôi điều hoà
 Chuôi đo

Chuối Fourier
 Chuối Goodman
 Chuối hàm
 DC *Dãy ô tô nôm*
 Chuối Hilbert
 Chuối hoán vị
 Chuối hội tụ
 Chuối hydrocacbon fenantren
 Chuối Jacobi
 Chuối không gian
 Chuối kích thích
 Chuối liên tục
 Chuối lũy thừa
 Chuối lượng giác
 Chuối Markov
 Chuối ngẫu nhiên
 Chuối người máy
 Chuối nitor
 Chuối nucleotit
 Chuối nửa topo
 Chuối peptit
 Chuối phân kỳ
 Chuối phân tử
 Chuối rời rạc
 Chuối sao
 SD *Chòm sao*
 Chuối siêu bội
 Chuối sóng
 Chuối số
 Chuối sứ
 Chuối Taylor
 Chuối thông số
 Chuối thời gian
 Chuối thức ăn
 Chuối tích phân
 Chuối toán tử
 Chuối topo
 Chuối truyền động
 Chuối trực giao
 Chuối vectơ
 Chuối vô hạn
 Chuối
 Chuối hoa
 Chuối ngữ
 Chuối rẽ quạt

Chuối rừng
 Chuối sợi
 Chuối tây
 Chuối tiêu
 Chuội
 Chuồn chuồn
 Chuồn chuồn đá
 Chuồn chuồn kim
 Chuồn chuồn ngó
 Chuổng
 Chuổng đá
 Chuổng điện
 Chuổng đồng
 Chuổng
 DC *Chuổng trại*
 Chuổng trại
 SD *Chuổng*
 Chuốt
 Chuốt biến dạng
 Chuốt dây
 Chuốt ép
 Chuốt mịn
 Chuốt nóng
 Chuột
 TL *Diệt chuột*
 Chuột Agouti
 Chuột bạch
 Chuột cái
 Chuột cây
 Chuột chù
 Chuột chù lớn
 Chuột chù nhỏ
 Chuột chù pirênê
 Chuột chũi
 Chuột chũi túi
 Chuột cống
 Chuột đàn
 DC *Chuột leo*
 DC *Chuột nhà*
 Chuột đất túi
 Chuột đồng lớn
 Chuột đực
 Chuột khuy
 Chuột lang
 Chuột leo
 SD *Chuột đàn*

Chuột máy tính	Chụp phóng xạ	Chuyển dịch
Chuột mù	<i>Chụp phổ</i>	DC <i>Chuyển dời</i>
<i>Chuột nhà</i>	SD <i>Phổ ký</i>	DC <i>Dịch chuyển</i>
SD Chuột đàn	<i>Chụp quang phổ</i>	TL <i>Chuyển vị</i>
Chuột nhắt	SD <i>Quang phổ ký</i>	<i>Chuyển dịch cơ cấu</i>
Chuột nhắt cây	<i>Chụp rơnghen</i>	SD <i>Chuyển đổi cơ cấu</i>
Chuột nước	SD <i>Chụp X quang</i>	<i>Chuyển dời</i>
Chuột rút	Chụp tế vi	SD <i>Chuyển dịch</i>
Chuột thí nghiệm	<i>Chụp tia X</i>	Chuyển đổi
Chuột truyền bệnh	SD <i>Chụp X quang</i>	TL <i>Biến đổi</i>
Chụp ảnh	Chụp tĩnh điện	TL <i>Đổi</i>
DC <i>Chụp hình</i>	Chụp toàn cảnh	<i>Chuyển đổi chủ động</i>
DC <i>Nhiếp ảnh</i>	Chụp tự động	<i>Chuyển đổi cơ cấu</i>
Chụp ảnh địa chất	Chụp vi ảnh	DC <i>Chuyển dịch cơ cấu</i>
Chụp ảnh động	Chụp vi phim	<i>Chuyển đổi dữ liệu</i>
Chụp ảnh giao thoa	Chụp X quang	<i>Chuyển đổi số-tương tự</i>
Chụp ảnh hàng không	DC <i>Chụp rơnghen</i>	<i>Chuyển đổi thụ động</i>
DC <i>Chụp ảnh máy bay</i>	DC <i>Chụp tia X</i>	<i>Chuyển đổi tín hiệu</i>
Chụp ảnh khoa học	TL <i>Chụp điện</i>	<i>Chuyển đổi tương tự-số</i>
Chụp ảnh máy bay	Chuyên canh	<i>Chuyển động</i>
SD <i>Chụp ảnh hàng không</i>	Chuyên chế	TL <i>Vận động</i>
Chụp ảnh nghệ thuật	Chuyên chính	<i>Chuyển động Brown</i>
Chụp ảnh nổi	Chuyên chính vô sản	DC <i>Chuyển động hỗn loạn</i>
Chụp ảnh quang học	Chuyên chở	DC <i>Chuyển động rối loạn</i>
Chụp ảnh sai số	TL <i>Vận chuyển</i>	<i>Chuyển động cơ học</i>
Chụp ảnh số	Chuyên cơ	<i>Chuyển động dừng</i>
Chụp ảnh thiên văn	Chuyên doanh	<i>Chuyển động đều</i>
Chụp ảnh tia gama	Chuyên gia	<i>Chuyển động địa chất</i>
<i>Chụp ảnh tia tử ngoại</i>	Chuyên khảo	<i>Chuyển động học</i>
SD <i>Chụp ảnh tử ngoại</i>	<i>Chuyên khoa</i>	<i>Chuyển động hỗn loạn</i>
Chụp ảnh tử ngoại	SD <i>Khoa</i>	SD <i>Chuyển động Brown</i>
DC <i>Chụp ảnh tia tử ngoại</i>	Chuyên môn hoá	<i>Chuyển động không dừng</i>
Chụp ảnh vũ trụ	<i>Chuyên ngành</i>	<i>Chuyển động kiến tạo</i>
Chụp bức xạ	SD <i>Ngành</i>	<i>Chuyển động lamina</i>
Chụp cao tốc	Chuyên san	<i>Chuyển động liên tục</i>
Chụp cắt lớp	Chuyên trách	<i>Chuyển động nhiệt</i>
Chụp dưới nước	Chuyên tu	<i>Chuyển động quay</i>
Chụp đa phổ	Chuyên viên	SD <i>Quay</i>
Chụp đèn	TL <i>Cán bộ</i>	<i>Chuyển động rối loạn</i>
Chụp điện	Chuyển biên độ	SD <i>Chuyển động Brown</i>
TL <i>Chụp X quang</i>	Chuyển cảnh	<i>Chuyển động sóng</i>
<i>Chụp hình</i>	Chuyển cấp	<i>Chuyển động tán xạ</i>
SD <i>Chụp ảnh</i>	Chuyển chương trình	<i>Chuyển động thẳng</i>
Chụp phim	Chuyển dạ	<i>Chuyển động tịnh tiến</i>

Chuyển động tuần hoàn	Chuyển vốn	Chung cất thử
Chuyển động tự do	Chuyển vụ	Chung cất vi lượng
Chuyển động tương đối	<i>Chuyển bay</i>	Chung luyện
<i>Chuyển động xoáy</i>	SD Đường bay	Chứng
SD Xoáy	Chữ	TL Bệnh
Chuyển gen	Chữ cái	TL Tật
Chuyển giao	Chữ in	Chứng chỉ
Chuyển giao công nghệ	Chữ ký	DC <i>Giấy chứng chỉ</i>
DC <i>Chuyển giao kỹ thuật</i>	Chữ Nho	<i>Chứng cứ</i>
<i>Chuyển giao kỹ thuật</i>	Chữ Nôm	SD Bằng chứng
SD Chuyển giao công nghệ	Chữ số	Chứng gây
Chuyển giới tính	Chữ số A Rập	Chứng huyết khối
DC <i>Đổi giới tính</i>	Chữ số La Mã	Chứng khoán
Chuyển hệ	Chữ tượng hình	Chứng lắp chữ viết
Chuyển hoá	Chữ viết	Chứng minh
Chuyển hoá cơ kim	<i>Chữa</i>	Chứng minh độc lập
Chuyển hoá địa hoá	SD Thai nghén	Chứng minh Godel
Chuyển hoá năng lượng	Chữa ngoài dạ con	Chứng minh thư
Chuyển hoá nhiệt hoá	Chữa trứng	DC <i>Giấy chứng minh</i>
Chuyển hoá sinh học	<i>Chữa</i>	Chứng minh tổ hợp
Chuyển hướng	SD Sửa chữa	Chứng minh xấp xỉ
DC <i>Đổi hướng</i>	Chữa bài	Chứng ngữ rữ
Chuyển khẩu	<i>Chữa bệnh</i>	Chứng nhận
Chuyển khoản	SD Điều trị	DC <i>Chứng thực</i>
Chuyển mạch	Chữa cháy	DC <i>Nhận thực</i>
DC <i>Đảo mạch</i>	DC <i>Cứu hoá</i>	DC <i>Xác nhận</i>
Chuyển mạch số	TL Phòng cháy	Chứng thư
Chuyển mạch tự động	<i>Chữa lỗi</i>	<i>Chứng thực</i>
Chuyển nhượng	SD Sửa lỗi	SD Chứng nhận
Chuyển pha	Chữa răng	Chứng từ
DC <i>Biến đổi pha</i>	Chức danh	Chườn
DC <i>Đổi pha</i>	Chức năng	Chương trình
Chuyển tải	Chức vụ	Chương trình biên dịch
TL Vận chuyển	Chung	DC <i>Bộ biên dịch</i>
<i>Chuyển theo bó</i>	TL Chung cất	Chương trình con
SD Truyền theo bó	Chung cất	Chương trình dài hạn
Chuyển tiền	TL Chung	Chương trình dịch
Chuyển tiếp	Chung cất chân không	DC <i>Bộ dịch</i>
DC <i>Tăngbo</i>	Chung cất định lượng	Chương trình dịch vụ
TL Tiếp xúc	Chung cất hỗn hợp	Chương trình đào tạo
Chuyển tự	Chung cất khô	TL Chương trình học tập
Chuyển vị	Chung cất phân đoạn	Chương trình đích
TL Chuyển dịch	Chung cất thuỷ hoá	Chương trình hành động

Chương trình học tập	Chượp chín	Clorodioxin
TL Chương trình đào tạo	Chượp sống	Clorodisunfat
Chương trình hướng đối tượng	Chymotrypsin	Clorofan
Chương trình không phụ thuộc máy	Claren	Cloroflorocacbon
Chương trình làm việc	SD Than ánh	SD CFC
Chương trình lắp	Clarit	Cloroflorometan
Chương trình macro	Clarodulit	Clorohydrat
Chương trình máy tính	Clathrat	SD Hydroclorua
DC <i>Chương trình tin học</i>	Claudetit	Cloroiđua
TL Phần mềm	Claustalit	Clorolinclorit
Chương trình nền	Cleiofan	Cloronitrua
Chương trình nghị sự	Clé	Clorophenol
Chương trình nguồn	SD Cờ lê	Clorophenyl dimetylua
Chương trình nhà nước	Clinke	SD CMU
DC <i>Chương trình quốc gia</i>	Clinocla	Clorophin
Chương trình nhánh	Clo	Clorophot
Chương trình phát thanh	Clo hoá	Clorophotphat
DC <i>Chương trình truyền thanh</i>	Cloral	Clorophotphua
Chương trình phi đệ quy	Cloramphenicol	Clorophyl
Chương trình phi tuyến	Cloran hydrat	Clorophyt
Chương trình phụ thuộc máy	Cloranil	Cloropicrin
<i>Chương trình quốc gia</i>	Clorankin	Cloropren
SD <i>Chương trình nhà nước</i>	Clorat	DC <i>Clorobutadien</i>
Chương trình quốc tế	Clorimuron	Cloroquin photphat
Chương trình thông dịch	Clorimuron etyl	Cloroselenua
DC <i>Bộ thông dịch</i>	Clorin	Clorosilicat
Chương trình thường trực	Cloritoit	Clorospinen
<i>Chương trình tin học</i>	Cloroacrylonitril	Clorosunfat
SD <i>Chương trình máy tính</i>	Cloroankyl	Clorosunfua
Chương trình toàn cầu	Cloroantimonat	Clorosunfuron
Chương trình trọng điểm	Cloroantimonua	Clorosyl
Chương trình truyền hình	Cloroasenua	Clorotalonil
<i>Chương trình truyền thanh</i>	Cloroaurat	Clorotelulua
SD <i>Chương trình phát thanh</i>	Cloroaurit	Clorotelurat
Chương trình tuyến tính	Clorobenzen	Clorothalonil
Chương trình tuyệt đối	Cloroborat	Clorothiazit
Chương trình tự động	Clorobromometan	Clorotitanat
Chương trình tự thích nghi	SD CBM	Clorotoluen
Chương trình tự tổ chức	Clorobromua	Clorotrioxiazobenzen
Chương trình ứng dụng	Clorobutadien	Clorua
Chượp	SD Cloropren	Clorua hoá
Chượp cá	Clorocholinclorit	Cloryl
	Clorodan	
	Clorodimefom	CMA

DC <i>Canxi metanasonat</i>	Cỏ xanh	<i>Có thai</i>
CMC	Cỏ	SD Thai nghén
DC <i>Cacboxymetyl xenluloza</i>	DC <i>Cây cỏ</i>	Cọ
CMP	Cỏ ba lá	Cọ dầu
DC <i>Xytidin monophotphat</i>	Cỏ bạc đầu	Cọ dừa
CMT	Cỏ biển	Cọ phèn
DC <i>Cadmi thuỷ ngân telurua</i>	Cỏ bồ câu	Cọ rửa
CMU	Cỏ bông	Cọ sagu
DC <i>Clorophenyl dimetylua</i>	Cỏ chân nhện	Coaxecva
Co bóp	Cỏ chân vịt	Cobalamin
Co cơ	Cỏ chẻ ba	Cobamit
Co cứng	Cỏ đại	Coban
Co giãn	DC <i>Chống cỏ dại</i>	Coban 1
Co giặt	DC <i>Diệt cỏ</i>	Coban 2
Co ngót	DC <i>Diệt cỏ dại</i>	Coban 3
Co ngót bù	DC <i>Trừ cỏ</i>	Coban 4
Co ngót dẻo	DC <i>Trừ cỏ dại</i>	Coban 5
Co ngót khô	Cỏ đắng	Coban 6
Co ngót sớm	Cỏ đuôi chó	Coban clorua
Co rút	Cỏ đuôi chồn	Coban oxit
Co thất	Cỏ đuôi voi	Coban sunfat
Co tử cung	Cỏ gà	Cobanpenlandit
Cỏ	Cỏ gừng	Cobantin
Cỏ á	Cỏ khô	Cobantit
Cỏ bọ	Cỏ lào	Cobantyl
Cỏ hương	Cỏ lông công	Cóc
Cỏ ke	Cỏ lông vược	Cóc aga
Cỏ kén	Cỏ luống	Cóc biển
Cỏ lạo	Cỏ may	Cóc mây gai
Cỏ lạo đầu trắng	Cỏ mần trâu	Cóc mây gai núi
Cỏ lạo xám	Cỏ mặt	Cóc mây phê
Cỏ ngang lớn	Cỏ nển	Cóc nhà
Cỏ ngang nhỏ	DC <i>Hương bồ</i>	Cóc nước
Cỏ nhận	Cỏ ngọt	Cóc rừng
Cỏ quăm cánh xanh	Cỏ roi ngựa	Cóc tía
Cỏ quăm đầu đen	Cỏ sâu róm	Cọc
Cỏ quăm lớn	Cỏ sữa lá lớn	Cọc bê tông
Cỏ ruồi	Cỏ sữa lá nhỏ	Cọc cát
Cỏ thìa	Cỏ tranh	<i>Cọc chỉ giới</i>
Cỏ tôm	Cỏ voi	SD <i>Cọc phân giới</i>
DC <i>Vạc rừng</i>	Cỏ xước	Cọc chỉnh lưu
Cỏ trắng	<i>Có chữa</i>	Cọc chịu tải
	SD Thai nghén	Cọc chịu uốn

Cọc chịu xoắn	Cocticoit	<i>Composit</i>
Cọc chống trượt	Cocticosteroit	SD Vật liệu tổ hợp
Cọc chuẩn	Coctizon	<i>Compozit</i>
Cọc cốt sợi	Codecacboxylaza	SD Vật liệu tổ hợp
Cọc cốt thép	Codein	Con báo
Cọc đặc	Codierit	Con cái
SD Cọc khối	SD Đicroit	Con chạy
Cọc đất	Codon	DC Con trượt
Cọc đo	Coenzym	Con dấu
Cọc đóng	<i>Coi thi</i>	Con đẻ
Cọc đỡ	SD Trồng thi	Con đực
Cọc đơn	Còi	Con em
Cọc ép	Còi điện	Con giống
DC Cọc nhồi	Còi xương	Con lai
Cọc giới hạn	Cối	Con lác
SD Cọc phân giới	Cối rừng	Con lân
Cọc gỗ	Cối túi	<i>Con mực</i>
Cọc khoan	Colagen	SD Mực
Cọc khoan nhồi	Colagenaza	Con ngoài giá thú
Cọc khối	Colamin	<i>Con người</i>
DC Cọc đặc	DC Etanolamin	SD Đồng tử
Cọc kim loại	<i>Colecanxiferol</i>	Con người
Cọc lái	SD Cholesterol	TL Người
Cọc ma sát	Colector	Con nuôi
Cọc móng	Colemanit	Con quay
Cọc neo	Colenoit	Con quay đạo hàng
Cọc néo	Cholesterol	Con quay gió
Cọc nêm	DC <i>Colecanxiferol</i>	Con quay hồi chuyển
Cọc nhồi	Colesteryl	Con thuốc
SD Cọc ép	Colinit	Con tin
Cọc ống	Colisuptil	Con trạch
Cọc phân giới	Cologarit	<i>Con trượt</i>
DC Cọc chỉ giới	Colophan	SD Con chạy
DC Cọc giới hạn	DC Colophanit	Conchedan
Cọc rỗng	<i>Colophanit</i>	Cồng
Cọc thép	SD Colophan	Congresit
Cọc tiếp đất	Columbi	Conistra
Cọc tiêu	Columbit	<i>Conson</i>
Cọc tre	Comendit	SD Dầm
Cọc tựa	Comovirut	Contentơ
Cọc xoắn	Compa	DC Côngtenơ
Cọc yên	Compac hoá	Continum
Cocain	Complê	<i>Coọc</i>
Coclandit		SD Phươn

<i>Cop</i>	Cổ địa chất thủy văn	Cổ sinh học
SD Hồ	Cổ địa hình	DC Cổ sinh vật học
Copan	Cổ địa hình học	Cổ sinh học địa tầng
Copfa	Cổ địa lý	DC Cổ sinh địa tầng học
Copolyamit	Cổ địa lý học	Cổ sinh thái
Copolyeste	Cổ địa mạo	Cổ sinh thái học
Copolyete	Cổ địa mạo học	Cổ sinh vật
Copolyme	Cổ địa sinh học	Cổ sinh vật học
DC Chất đông trùng hợp	SD Cổ sinh địa học	SD Cổ sinh học
Copolyme hoá	Cổ địa tầng	Cổ tay
DC Đồng trùng hợp	Cổ địa tầng học	Cổ thủy địa hoá học
Corindon	Cổ địa từ	Cổ thủy văn học
DC <i>Corun</i>	Cổ địa từ học	Cổ thực vật
DC <i>Corundum</i>	Cổ động	Cổ thực vật học
Corindon điện luyện	Cổ động vật	Cổ tiền học
Corindon microlit	DC Động vật cổ	SD Tiền cổ học
Corindon mulit	DC Động vật cổ sinh	Cổ tri học
Corindon thạch anh	Cổ động vật học	Cổ trực
Corindon zirconi	Cổ động vật học địa lý	Cổ từ học
Coronavirut	Cổ động vật học địa tầng	Cổ tử cung
<i>Corun</i>	Cổ giải	DC Cổ dạ con
SD Corindon	SD Cây bả ruồi	Cổ tự học
<i>Corundum</i>	Cổ góp	Cổ vật
SD Corindon	Cổ hải dương học	Cổ vi sinh học
Cót	Cổ hoả sơn học	Cổ vi sinh vật
Cót dán	Cổ hoàn lưu	Cổ vi sinh vật biển
Cót ép	Cổ hòng	Cổ định
<i>Cota</i>	SD Hòng	Cổ định cacbon
SD Côtá	Cổ khí hậu	Cổ định cacbonic
<i>Coton</i>	Cổ khí hậu học	Cổ định đạm
SD Sợi bông	Cổ kiến tạo	Cổ định enzym
Covelin	Cổ kiến tạo học	Cổ kết
Covit	Cổ lò	SD Kết cấu
Cò đặc	Cổ môi trường	Cổ vấn
Cổ cộ	Cổ phần	Cốc
Cổ	Cổ phần hoá	DC Chim cốc
Cổ áo	Cổ phiếu	Cốc biển
Cổ chai	Cổ sinh địa học	Cốc biển bụng trắng
Cổ dạ con	DC Cổ sinh địa lý	Cốc dầu mỏ
SD Cổ tử cung	DC Cổ địa sinh học	Cốc đế
Cổ đại dương	Cổ sinh địa lý	Cốc đế đen
Cổ địa chất	SD Cổ sinh địa học	Cốc đế nhỏ.
Cổ địa chất biển	Cổ sinh địa tầng học	Cốc đông
Cổ địa chất học	SD Cổ sinh học địa tầng	Cốc đựng

Cốc hắc ín	Côn trong	Cồn
SD Cốc nhựa đường	Côn trùng	TL Rượu
Cốc hình	DC <i>Sâu bọ</i>	Cồn cát
Cốc hoá	Côn trùng ăn sâu bọ	Cồn công nghiệp
DC <i>Luyện cốc</i>	Côn trùng ăn thịt	<i>Cồn hoá học</i>
Cốc lò	Côn trùng bậc thấp	SD Rượu hoá học
Cốc lò cao	Côn trùng cánh cứng	Cồn iot
DC <i>Cốc luyện kim</i>	DC <i>Côn trùng%Bộ Cánh cứng</i>	Cồn trắng
Cốc lò nung	Côn trùng cánh thẳng	Cồn xoa bóp
Cốc lò sấy	DC <i>Côn trùng%Bộ cánh thẳng</i>	Công
Cốc lò tinh luyện	Côn trùng cánh vảy	DC <i>Chim công</i>
<i>Cốc luyện kim</i>	DC <i>Côn trùng%Bộ Cánh vảy</i>	Công an
SD Cốc lò cao	Côn trùng có cánh	Công ảo
<i>Cốc nhiệt độ thấp</i>	<i>Côn trùng có hại</i>	<i>Công ăn việc làm</i>
SD Bán cốc	SD <i>Côn trùng gây hại</i>	SD <i>Việc làm</i>
Cốc nhựa đường	Côn trùng có ích	Công báo
DC <i>Cốc hắc ín</i>	DC <i>Côn trùng có lợi</i>	Công bằng
Cốc samot	<i>Côn trùng có lợi</i>	Công bằng xã hội
Cốc than bùn	SD <i>Côn trùng có ích</i>	Công binh
Cối	Côn trùng có nọc độc	Công bố
Cối cặp	Côn trùng gây bệnh	Công chính
Cối cầu	Côn trùng gây hại	Công chức
Cối chuột	DC <i>Côn trùng có hại</i>	TL <i>Cán bộ</i>
Cối ly tâm	Côn trùng hai cánh	Công chứng
Cối nước	DC <i>Côn trùng%Bộ Hai cánh</i>	<i>Công cụ</i>
Cối xay	Côn trùng học	SD <i>Dụng cụ</i>
Cối xay gió	Côn trùng hút máu	Công cụ lao động
Cội chà	Côn trùng không cánh	<i>Công cụ liên lạc</i>
Côla	Côn trùng ký sinh	SD <i>Phương tiện liên lạc</i>
Cốm	Côn trùng truyền bệnh	Công cụ quản lý
Cốm tảo	Côn trùng truyền phấn hoa	Công cụ sản xuất
Côn	<i>Côn trùng%Bộ Cánh cứng</i>	<i>Công cụ tin học</i>
Côn chia	SD <i>Côn trùng cánh cứng</i>	SD <i>Tin học</i>
Côn chống tâm	<i>Côn trùng%Bộ cánh thẳng</i>	<i>Công cụ toán học</i>
Côn đáy	SD <i>Côn trùng cánh thẳng</i>	SD <i>Toán học</i>
Côn đỉnh	<i>Côn trùng%Bộ Cánh vảy</i>	Công dân
Côn giới hạn	SD <i>Côn trùng cánh vảy</i>	Công diễn
Côn lẫn	<i>Côn trùng%Bộ Hai cánh</i>	<i>Công dụng</i>
Côn ma sát	SD <i>Côn trùng hai cánh</i>	SD <i>Tác dụng</i>
Côn mài	Côn tự giữ	Công đoàn
Côn ngắt nhanh		Công hàm
Côn ngoài		<i>Công hiệu</i>
Côn phụ		SD <i>Tác dụng</i>
Côn thực		Công hữu hoá

TL Quốc hữu hoá	Công nghệ tiết kiệm nguyên liệu	Công nghiệp xuất bản
Công lao	Công nghệ tri thức	Công nhân
DC Công ơn	Công nghệ vật liệu	DC Thợ
Công lệnh	Công nghệ vi mô	Công nhận
Công luận	Công nghệ vi sinh	Công ơn
Công nghệ	Công nghiệp	SD Công lao
DC Kỹ nghệ	Công nghiệp bưu chính	Công pháp
TL Kỹ thuật	Công nghiệp chăn nuôi	Công pháp quốc tế
Công nghệ ADN	Công nghiệp chế biến	Công quỹ
Công nghệ an toàn	Công nghiệp chế tạo	Công sở
Công nghệ cao	Công nghiệp cổ truyền	Công suất
DC Công nghệ hiện đại	Công nghiệp dầu khí	Công suất cao
Công nghệ cổ truyền	Công nghiệp dịch vụ	Công suất hiệu dụng
Công nghệ di truyền	Công nghiệp dược phẩm	Công suất nhỏ
Công nghệ địa chất	Công nghiệp địa phương	SD Công suất thấp
Công nghệ hiện đại	Công nghiệp điện tử	Công suất thấp
SD Công nghệ cao	Công nghiệp hiện đại	DC Công suất nhỏ
Công nghệ hoá học	Công nghiệp hoá	Công suất vô công
Công nghệ học	Công nghiệp hoá chất	Công tác
Công nghệ ít chất thải	Công nghiệp khai thác	SD Hoạt động
Công nghệ ít phế liệu	Công nghiệp liên lạc	Công tác chính trị
Công nghệ không chất thải	DC Công nghiệp thông tin liên lạc	Công tác Đảng
SD Công nghệ sạch	Công nghiệp luyện kim	Công tác tư tưởng
Công nghệ không phế liệu	Công nghiệp lớn	Công tác
Công nghệ không phế thải	SD Đại công nghiệp	TL Tiếp xúc
SD Công nghệ sạch	Công nghiệp năng lượng	Công tác bán dẫn
Công nghệ linh hoạt	Công nghiệp nặng	Công tác điện
Công nghệ môi trường	Công nghiệp ngoài quốc doanh	Công tác từ
Công nghệ nano	Công nghiệp nhẹ	Công thái học
SD Kỹ thuật nano	Công nghiệp nhỏ	DC Ecgonomic
Công nghệ phẩm	SD Tiểu công nghiệp	DC Khoa học lao động
SD Hàng công nghiệp	Công nghiệp phần mềm	DC Tổ chức lao động khoa học
Công nghệ phi phế liệu	Công nghiệp quốc doanh	Công thức
SD Công nghệ sạch	Công nghiệp sinh học	Công thức Bayes
Công nghệ sạch	Công nghiệp sửa chữa	Công thức Campbell-Hausdorff
DC Công nghệ không chất thải	Công nghiệp thông tin	Công thức Carleman
DC Công nghệ không phế thải	Công nghiệp thông tin liên lạc	Công thức hoá học
DC Công nghệ phi phế liệu	SD Công nghiệp liên lạc	Công thức Jost-Lehman-Dyson
Công nghệ sau thu hoạch	Công nghiệp thực phẩm	Công thức Karleman
Công nghệ sinh học	Công nghiệp tư nhân	Công thức Mellin-Perron
Công nghệ thông tin	Công nghiệp vận tải	Công thức Parseval-Plancherel
Công nghệ tiết kiệm năng lượng	Công nghiệp vật liệu	Công thức Picard-Lefschetz
	Công nghiệp vi sinh	Công thức Poisson
	Công nghiệp vừa	Công thức Runge-Kutta
	Công nghiệp xây dựng	

Công thức Taylor	Công trình giao thông	Công ước
Công thức toán	Công trình khoa học	Công văn
DC Công thức toán học	DC Công trình nghiên cứu	Công việc
Công thức toán học	Công trình kiên cố	SD Lao động
SD Công thức toán	Công trình kiến trúc	Công việc độc hại
Công tố	Công trình kỷ niệm	SD Lao động độc hại
Công tơ	Công trình ngầm	Công việc nặng nhọc
Công tơ điện	Công trình nghệ thuật	SD Lao động nặng
DC Đồng hồ đo điện	SD Tác phẩm nghệ thuật	Công việc nguy hiểm
TL Dụng cụ đo điện	Công trình nghiên cứu	SD Lao động nguy hiểm
Công tơ khí	SD Công trình khoa học	Công viên
DC Đồng hồ đo khí	Công trình nhẹ	Công sữa
Công tơ nước	Công trình nhiều tầng	Công tía
DC Đồng hồ đo nước	DC Công trình cao tầng	Công trắng
Công trái	Công trình nổi	Cổng
Công trình bảo vệ	Công trình phụ	Cổng chào
Công trình cao tầng	Công trình phức tạp	Cổng logic
SD Công trình nhiều tầng	Công trình quân sự	Cổng sắt
Công trình chịu động đất	DC Công trình quốc phòng	Cổng trực
SD Công trình chống địa chấn	Công trình quốc phòng	DC Cần cầu
Công trình chịu lửa	SD Công trình quân sự	Cổng
SD Công trình chống cháy	Công trình tạm	DC Rãnh
Công trình chống ẩm	Công trình thể thao	DC Rãnh nước
Công trình chống cháy	Công trình thuỷ công	DC Rãnh thoát nước
DC Công trình chịu lửa	SD Công trình thuỷ lợi	Cống bê tông
Công trình chống địa chấn	Công trình thuỷ điện	Cống dẫn nước
DC Công trình chịu động đất	Công trình thuỷ lợi	Cống hạ lưu
Công trình chống nóng	DC Công trình thuỷ công	Cống hở
Công trình chống thấm	DC Thuỷ công	Cống lắp ghép
Công trình chuyên dụng	Công trình xây dựng	Cống lộ thiên
Công trình cổ	TL Xây dựng	Cống luồn
Công trình cố định	Công trường	Cống ngăn lũ
Công trình công cộng	Công ty	Cống ngăn mặn
Công trình công nghiệp	TL Hãng	TL Chống mặn
Công trình dân dụng	Công ty bảo hiểm	Cống ngầm
DC Công trình dân sự	Công ty cổ phần	Cống tháo cá
Công trình dân sự	Công ty dịch vụ	Cống tháo nước
SD Công trình dân dụng	Công ty đa quốc gia	SD Công thoát nước
Công trình di động	Công ty liên doanh	Cống thoát nước
Công trình dưới đất	Công ty nước ngoài	DC Công tháo nước
Công trình dưới nước	Công ty quốc doanh	DC Công tiêu nước
Công trình giải trí	Công ty trách nhiệm hữu hạn	TL Công tiêu lũ
	Công ty vô danh	Cống thông tàu
	Công ty xuyên quốc gia	Cống tiêu lũ

TL Cống thoát nước	Cốt dự ứng lực	Cột bê tông
Cống tiêu năng	DC Cốt ứng lực trước	Cột bướm
Cống tiêu nước	DC Cốt ứng suất trước	Cột cáp
SD Cống thoát nước	Cốt hỗn hợp	Cột chà
Cống treo	Cốt khí	Cột chằng
Cống tự động	Cốt khí hạt	Cột chiếu sáng
Cộng đồng	SD Muồng lá khế	Cột chống
Cộng hưởng	Cốt kim loại	DC Cột trụ
Cộng hưởng âm	Cốt lắp ghép	DC Cột đỡ
Cộng hưởng âm-quang	Cốt liệu	Cột chống sét
Cộng hưởng cơ học	Cốt liệu đặc	DC Cột thu lôi
Cộng hưởng cục bộ	Cốt liệu hỗn hợp	Cột dự ứng lực
Cộng hưởng đa tần	Cốt liệu hữu cơ	DC Cốt ứng lực trước
Cộng hưởng điện	Cốt liệu kép	DC Cốt ứng suất trước
Cộng hưởng điện từ	Cốt liệu mịn	Cột đàn hồi
Cộng hưởng điện tử	Cốt liệu nhám	Cột đèn
Cộng hưởng kép	Cốt liệu nhẹ	Cột đèn hiệu
SD Cộng hưởng kép	Cốt liệu rỗng	DC Cột hiệu
Cộng hưởng hạt nhân	Cốt liệu rời	DC Cột tín hiệu giao thông
Cộng hưởng hỗn hợp	Cốt liệu thô	Cột địa tầng
Cộng hưởng kép	Cốt liệu tự nhiên	Cột điện
DC Cộng hưởng kép	Cốt liệu viên	Cột đo
Cộng hưởng mezon	Cốt liệu vô cơ	Cột đỡ
Cộng hưởng nghịch từ	Cốt liệu xốp	SD Cột chống
Cộng hưởng neutron	Cốt máy	Cột gỗ
Cộng hưởng phi tuyến	Cốt ngang	Cột hấp thụ
Cộng hưởng quang	Cốt ống	Cột hiệu
Cộng hưởng siêu cao tần	Cốt phân tán	SD Cột đèn hiệu
Cộng hưởng spin	Cốt phi kim	Cột loa
Cộng hưởng thuận từ	Cốt polyme	Cột ly tâm
Cộng hưởng từ	Cốt sắt	Cột móng
Cộng hưởng từ điện tử	Cốt sợi	TL Móng cột
Cộng hưởng từ hạt nhân	Cốt tăng bền	Cột neo
Cộng sinh	Cốt tăng cứng	Cột nhà
Côngtenơ	Cốt thép	Cột nước
SD Contenơ	Cốt thủy tinh	Cột ống
Cốp pha	Cốt tre	Cột phá hoá
SD Ván khuôn	Cốt ứng lực trước	Cột quặng
Cốpfa	SD Cốt dự ứng lực	Cột sắc ký
SD Ván khuôn	Cốt ứng suất trước	TL Dụng cụ sắc ký
Cốt	SD Cốt dự ứng lực	Cột sống
Cốt bền cao	Cốt xoắn	Cột sục khí
Cốt cứng	Cột	TL Dụng cụ sục khí
Cốt dọc	Cột anten	

Cột tàu	Cơ điện tử học	Cơ học nhiệt độ cao
Cột thoát nước	Cơ đốc giáo	Cơ học nội nguyên tử
Cột thu lôi	SD Đạo Cơ đốc	Cơ học nội phân tử
SD Cột chống sét	Cơ động lực học	Cơ học nước
Cột tiêu	Cơ giới	Cơ học phân tử
Cột tín hiệu giao thông	SD Thiết bị cơ khí	Cơ học phi tuyến
SD Cột đèn hiệu	Cơ giới hoá	Cơ học sóng
Cột trụ	SD Cơ khí hoá	Cơ học sợi
SD Cột chống	Cơ hàm	Cơ học tàu thuyền
Cột trượt	Cơ hoá học	Cơ học thiên thể
Cột ứng lực trước	SD Hoá cơ học	Cơ học thống kê
SD Cột dự ứng lực	Cơ hoá lý học	Cơ học thuỷ khí
Cột ứng suất trước	Cơ hoành	Cơ học thuỷ lực
SD Cột dự ứng lực	Cơ học	Cơ học thực nghiệm
Cột xăng	Cơ học ba chiều	Cơ học tĩnh
SD Trạm xăng	Cơ học bất biến	Cơ học tính toán
Cota	Cơ học cấu trúc	Cơ học tuyến tính
DC Cota	Cơ học chất điểm	Cơ học từ xa
DC Quota	SD Cơ học điểm	SD Viễn cơ học
Côtông	Cơ học chất lỏng	Cơ học tương đối
SD Sợi bông	Cơ học chất lưu	Cơ học ứng dụng
Cơ	Cơ học chất rắn	Cơ học vật liệu
DC Bắp thịt	Cơ học chính xác	Cơ học vật lý
DC Cơ bắp	Cơ học cổ điển	Cơ học vi mô
Cơ bắp	Cơ học công trình	Cơ học vũ trụ
SD Cơ	Cơ học đá	Cơ học xây dựng
Cơ cấu cam	Cơ học đại cương	Cơ hội
SD Cam	Cơ học đất	Cơ khí
Cơ cấu kinh tế	Cơ học địa chất	TL Thiết bị cơ khí
Cơ cấu máy	Cơ học điểm	Cơ khí chính xác
SD Kết cấu máy	DC Cơ học chất điểm	Cơ khí điện tử
Cơ chế	Cơ học giải tích	Cơ khí hoá
DC Thể chế	Cơ học hai chiều	DC Cơ giới hoá
Cơ chế kinh tế	Cơ học hạt	Cơ khí nhỏ
Cơ chế quản lý	Cơ học hệ điểm	Cơ lý hoá học
Cơ chế thị trường	Cơ học hiện đại	Cơ năng
Cơ địa lý học	Cơ học khí quyển	DC Năng lượng cơ học
SD Địa cơ học	Cơ học kỹ thuật	Cơ nhai
Cơ điện học	Cơ học lượng tử	Cơ nhiệt điện học
DC Điện cơ học	Cơ học lý thuyết	Cơ nhiệt học
Cơ điện học khí	Cơ học máy	DC Nhiệt cơ học
Cơ điện học màng mỏng	Cơ học mỏ	Cơ quan
Cơ điện học mỏ	Cơ học một chiều	
Cơ điện học phi tuyến	Cơ học nền móng	

DC Cơ quan chức năng
 DC Cơ quan chuyên môn
 DC Cơ quan nhà nước
 Cơ quan bài tiết
 Cơ quan bắt mối
 Cơ quan cảm giác
 SD Cơ quan nhận cảm
 Cơ quan cấp bộ
 SD Cơ quan ngang bộ
 Cơ quan chuyên môn
 SD Cơ quan
 Cơ quan chức năng
 SD Cơ quan
 Cơ quan dân cử
 Cơ quan dinh dưỡng
 Cơ quan đại diện
 Cơ quan giao cấu
 Cơ quan hành chính
 DC Cơ quan hành chính sự
 nghiệp
 Cơ quan hành chính sự nghiệp
 SD Cơ quan hành chính
 Cơ quan hô hấp
 Cơ quan khoa học
 DC Cơ quan khoa học công
 nghệ
 DC Cơ quan nghiên cứu
 Cơ quan khoa học công nghệ
 SD Cơ quan khoa học
 Cơ quan ngang bộ
 DC Cơ quan cấp bộ
 Cơ quan nghiên cứu
 SD Cơ quan khoa học
 Cơ quan ngôn luận
 Cơ quan nhà nước
 SD Cơ quan
 Cơ quan nhận cảm
 DC Cơ quan cảm giác
 DC Cơ quan thụ cảm
 Cơ quan nội tạng
 SD Nội tạng
 Cơ quan nước ngoài
 Cơ quan pháp luật

Cơ quan quản lý
 Cơ quan quang hợp
 Cơ quan quyền lực nhà nước
 Cơ quan sinh dục
 SD Cơ quan sinh sản
 Cơ quan sinh sản
 DC Cơ quan sinh dục
 Cơ quan tạo huyết
 SD Cơ quan tạo máu
 Cơ quan tạo máu
 DC Cơ quan tạo huyết
 Cơ quan thông tin
 TL Trung tâm thông tin
 Cơ quan thụ cảm
 SD Cơ quan nhận cảm
 Cơ quan tiêu hoá
 Cơ quan trung ương
 Cơ quan tuần hoàn
 Cơ quan vận động
 Cơ sinh học
 Cơ sở dữ liệu
 Cơ sở dữ liệu dữ kiện
 Cơ sở dữ liệu đa phương tiện
 Cơ sở dữ liệu hướng đối tượng
 Cơ sở dữ liệu phân tán
 Cơ sở dữ liệu quan hệ
 Cơ sở dữ liệu tài liệu
 SD Cơ sở dữ liệu tư liệu
 Cơ sở dữ liệu thư mục
 Cơ sở dữ liệu toàn văn
 Cơ sở dữ liệu tư liệu
 DC Cơ sở dữ liệu tài liệu
 Cơ sở hạ tầng
 DC Hạ tầng cơ sở
 DC Kết cấu hạ tầng
 Cơ sở khoa học
 Cơ sở kinh doanh
 SD Tổ chức kinh doanh
 Cơ sở kinh tế
 SD Tổ chức kinh tế
 Cơ sở lý thuyết
 Cơ sở sản xuất
 SD Tổ chức sản xuất
 Cơ sở tri thức

Cơ sở vật chất
 DC Cơ sở vật chất kỹ thuật
 Cơ sở vật chất kỹ thuật
 SD Cơ sở vật chất
 Cơ thần kinh
 Cơ thể
 DC Thân thể
 Cơ thể chết
 SD Xác chết
 Cơ thể sống
 Cơ thủy khí động học
 Cơ tim
 Cơ tính
 SD Tính chất cơ học
 Cơ tron
 Cơ tử học
 Cơ vân
 Cơ vòng
 Cờ
 Cờ bạc
 DC Đánh bạc
 Cờ hiệu
 DC Cờ tín hiệu
 Cờ lê
 DC Clê
 Cờ quốc gia
 Cờ tín hiệu
 SD Cờ hiệu
 Cờ
 SD Kích thước
 Cờ đo
 Cờ hạt
 Cờ lô
 Cờ mẫu
 Cờ ren
 Cờ tập hợp
 Cờm
 Cờm dừa
 Cờm đau
 Cờm hen
 Cracking
 Cracking chọn lọc
 Cracking điện
 Cracking hồ quang

Cracking hỗn hợp	Cromspinelit	DC Khoai vạc
Cracking hơi	Cromua	Củ cắm
Cracking không sâu	Cromyl	Củ chóc
Cracking liên hợp	Croton hoá	Củ cốt khí
Cracking lỏng	Crotonyl	Củ dong
Cracking nhẹ	Crotyl	Củ đậu
Cracking nhiệt	Cryoberin	Củ gấu
Cracking sâu	Cryohydrat	Củ giải khát
Cracking sơ cấp	Cryohydrat hoá	SD Củ khát nước
Cracking thứ cấp	Cryolit	Củ giống
Cracking từng phần	Cryotron	Củ khát nước
Cracking xúc tác	Cryozoberyl	DC Củ giải khát
Creatin	Crysocon	Củ khỉ
Creatin kinaza	Crysotil	Củ mài
Creatin photphat	Crystaloza	DC Hoài sơn
Creolin	SD Sacarinat	Củ mài gừng
Creosot	Crystobalit	Củ mì
Creslan	Cu cu đen	SD Sắn
Cresol	Cu gáy	Củ năn
Cretnerit	Cu li	SD Mã thầy
Crêp	Cu li lớn	Củ nâu
Crocoit	Cu li nhỏ	Củ từ
Crom	Cu li nhỏ	Cú
Crom 1	Cu luống	Cú lợn
Crom 2	Cu ngói	Cú lợn lưng xám
Crom 3	Cu róc cổ đỏ	Cú lợn rừng
Crom 4	Cu róc đầu đỏ	Cú lửa
Crom 5	Cu sen	Cú mèo
Crom 6	Cu xanh	Cú mèo khoang cổ
Crom 7	Cu xanh cổ nâu	Cú muối đuôi dài
Crom aluminat	Cu xanh đầu xám	Cú muối lưng xám
Crom cacbit	Cu xanh đuôi đen	Cú muối mỏ quặp
Crom oxit	Cu xanh khoang cổ	Cú pháp
Crom silixua	Cu xanh mỏ quặp	Cú vọ lưng nâu
Croman	Cu xanh sáo	Cua
Cromansi	Cù lao	Cua bảy
Cromanyl	Cù tùng	DC Cua dẽ
Cromat	Củ	DC Cua lột
Cromatin	Củ ấu	Cua bể
Cromen	Củ bình vôi	SD Cua biển
Cromit	Củ cải	Cua biển
Crommuscovit	Củ cải đường	DC Cua bể
Cromoproteit	Củ cải	Cua bột
Cromosom		Cua bụng mềm
Crompicotit		

<i>Cua dẽ</i>	Cui	DC Cáp
SD Cua bảy	Cùi dừa	DC Cáp phát
Cua dừa	Cùi	DC Cung ứng
Cua đá	Cũi	Cung cấp thông tin
Cua đồng	Cúi	SD Cung cấp tin
Cua gạch	Cúi chải kỹ	Cung cấp tin
Cua giống	Cúi chải thô	DC Cung cấp thông tin
Cua lông	Cúm	Cung cấp%Điện
<i>Cua lột</i>	DC Bệnh cúm	SD Cấp điện
SD Cua bảy	Cúm Hồng Công	Cung cấp%Khí
Cua núi	Cúm núm	SD Cấp khí
Cua núi Cúc Phương	SD Gà đồng	Cung cấp%Năng lượng
Cua núi Kim Bôi	Cụm cảng	SD Cấp năng lượng
Cua núi mai nhẩn	Cụm cầu dao	Cung cấp%Nhiên liệu
Cua núi Miền Trung	Cụm chi tiết máy	SD Cấp nhiên liệu
Cua núi Phúc Sơn	Cụm chuyển mạch	Cung cấp%Nhiệt
Cua nước	Cụm chương trình	SD Cấp nhiệt
Cua nước ngọt	SD Phần mềm	Cung cấp%Nước
Cua ra	Cụm chương trình máy tính	SD Cấp nước
Cua rong	SD Phần mềm	Cung cấp%Oxy
Cua sông	Cụm chương trình ứng dụng	SD Cấp oxy
Cua sống	SD Phần mềm ứng dụng	Cung lửa điện
Cua thịt	Cụm công nghiệp	Cung thể thao
Cua tươi	Cụm dân cư	SD Nhà thể thao
Cua Viên Đông	SD Khu dân cư	Cung thiên văn
Cua vuông	Cụm đĩa cứng	Cung thiếu niên
Cua xanh	Cụm máy	Cung tiêu
Cúc	Cụm ổ trục	Cung ứng
<i>Cúc áo</i>	Cụm phay	SD Cung cấp
SD Khuy	Cụm tuabin	Cung văn hoá
Cúc bắt tử	Cụm từ	SD Nhà văn hoá
Cúc đá	Cụm vĩa	Cúng bái
<i>Cúc hoa</i>	Cumarin	SD Cúng lễ
SD Cúc vàng	Cumen	Cúng lễ
Cúc hồng đào	Cuminyl	DC Cúng bái
Cúc kim	Cumoyl	Cước
DC Kim cúc	Cun cút	Cước bàn
Cúc tần	DC Cút	Cước chết
Cúc trắng	DC Chim cút	Cước chữa
Cúc vạn thọ	Cun cút lưng hung	Cước chim
Cúc vàng	Cun cút lưng nâu	Cước sống
DC Cúc hoa	Cung cấp	TL Sự sống
Cục		Cuộc sống hoang dã
Cucumin		SD Sinh vật hoang dã

Cuội	Cuống rốn	Cửa tròn
DC Sỏi	Cupê	SD Cửa đĩa
DC Đá cuội	Cuprat	Cửa vòng
DC Đá sỏi	Cuprit	Cửa xẻ
Cuội dăm	Curi	Cửa xích
Cuội kết	Curi 2	Cửa
Cuốn	Curi 3	Cửa bê tông
SD Quấn	Curi 6	Cửa biển
Cuốn chiếu	Curi 7	Cửa chắn
Cuốn chiếu đẹp	Curoa	Cửa chịu lực
Cuốn chiếu dũa	SD Đại truyền	Cửa chớp
Cuộn	Cút	Cửa cong
SD Quấn	SD Cùn cút	Cửa cống
Cuộn băng	Cutinit	Cửa đi
Cuộn bù	Cư dân	DC Cửa ra vào
Cuộn cảm	SD Dân cư	Cửa gỗ
Cuộn cản	Cư trú	Cửa hàng
Cuộn chỉ	Cư trú chính trị	DC Cửa hiệu
Cuộn dập hồ quang	Cử động	Cửa hiệu
Cuộn dây	SD Vận động	SD Cửa hàng
Cuộn dây điện	Cử nhân	Cửa khẩu
Cuộn dò	Cử Sapa	Cửa kính
Cuộn đánh lửa	Cử tri	Cửa lân
Cuộn hồi tiếp	Cự ly	Cửa lắp ghép
Cuộn khởi động	SD Khoảng cách	Cửa mạch
Cuộn kích từ	Cửa	Cửa mái
Cuộn lái tia	Cửa băng	Cửa máy bay
Cuộn phát xung	Cửa cáp	Cửa nhìn
Cuộn phim	Cửa cắt	Cửa ô
Cuộn sơ cấp	Cửa cây	Cửa phẳng
Cuộn sợi	Cửa cong	Cửa quay
Cuộn stato	Cửa dài	Cửa quyền
Cuộn thử	Cửa dây	Cửa ra vào
Cuộn thử cấp	Cửa dọc	SD Cửa đi
Cuộn trở kháng	Cửa đá	Cửa sắt
Cuộn tự cản	Cửa đai	Cửa sập
Cuống	Cửa đĩa	Cửa sổ
SD Xít	DC Cửa tròn	Cửa sông
Cuống họng	Cửa điện	Cửa tàu
Cuống lá	Cửa gỗ	Cửa thép
Cuống mắt	Cửa kim loại	Cửa thoát hiểm
Cuống nhau	Cửa máy	Cửa thông gió
Cuống nõn	Cửa sắt	Cửa tò vò
	Cửa tay	Cửa tự động

Cửa van
Cửa xả
Cửa xe
Cửa xếp
Cực âm
 DC Âm cực
Cực bắc
Cực cửa
Cực dò
Cực dương
 DC Dương cực
Cực đa tạp
Cực đại
Cực đại hoá
Cực địa từ
Cực điện
 SD Điện cực
Cực đối xứng
Cực góp
Cực nam
Cực phát
Cực phổ
Cực quang
Cực tiểu
Cực tiểu hoá
Cực trị
Cực từ
Cực vũ trụ
 SD Thiên cầu
Cước
 SD Cước phí
Cước phí
 DC Cước
 DC Giá cước
 TL Phí
Cười
 DC Đám cưới
Cườn đỏ
Cườn rụng
Cương lĩnh
Cường độ
 TL Lực
Cưỡng bức

 DC Cưỡng ép
Cưỡng chế
Cưỡng đoạt
Cưỡng ép
 SD Cưỡng bức
Cướp của
 SD Trộm cướp
Custumit
Cừu
Cừu ẩn độ
Cừu Booroola
Cừu Địa Trung Hải
Cứu
 TL Châm cứu
Cứu đói
Cứu giúp
 SD Cứu trợ
Cứu hoả
 SD Chữa cháy
Cứu hộ
 SD Cứu nạn
Cứu nạn
 DC Cứu hộ
 SD Cứu sinh
Cứu sinh
 DC Cứu nạn
Cứu tế
Cứu thương
Cứu trợ
 DC Cứu giúp
Cự chiến binh

Da động vật
 SD Da thú
Da gấu
Da giả
 DC Giả da
Da giày
Da hải cẩu
Da hải ly
Da hoẵng
Da hươu
Da kỹ thuật
Da linh miêu
Da lột
Da mềm
Da ngựa
Da người
 SD Da
Da nhân tạo
Da non
Da rái cá
Da sóc
Da sói
Da sống
Da sư tử biển
Da thỏ
Da thô
Da thú
 DC Da động vật
Da thuộc
Da trâu
Dà vôi
Dã sử
Dã thú
 SD Thú hoang
Dã tràng
Dạ
Dạ cảm
Dạ con
 SD Tử cung
Dạ dày
Dạ hội
Dạ hợp
Dạ hương

D

Da
 DC Da người
Da bò
Da bóng
Da cá
Da cừu
Da dê

Dạ kỹ thuật	DC Danh sách	DC Dao động điều hoà
Dạ thô	TL Liệt kê	Dao động không dừng
Dạ tổ ong	Danh nhân	Dao động không đồng bộ
Dác	Danh pháp	Dao động kỹ thuật
SD Gỗ dác	Danh pháp quốc tế	Dao động ký
Dải năng lượng	Danh sách	Dao động ký sinh
Dải núi lửa	SD Danh mục	Dao động ngang
Dải phanh	Danh từ	Dao động ngẫu nhiên
Dải quang học	Danh từ chung	Dao động phản hồi
Dải rộng	Danh từ riêng	Dao động phi tuyến
Dải sóng	Dành dành	Dao động riêng
Dải tần	Dao	DC Dao động tự do
Dải tần hẹp	Dao bào	Dao động tắt dần
Dải tần rộng	Dao cách ly	Dao động thẳng đứng
Dải tần siêu rộng	Dao cắt	Dao động thấp tần
Dại	Dao cắt điện	Dao động tĩnh
SD Bệnh đại	Dao cắt gọt	Dao động tuần hoàn
Dàn ...	Dao chặt	Dao động tuyến tính
SD Giàn ...	Dao chuột	Dao động tử
Dán	Dao doa	Dao động tự do
Dán da	Dao đa dụng	SD Dao động riêng
Dán giấy	Dao đánh vảy	Dao động tự kích
Dán gỗ	Dao định hình	SD Tự dao động
Dán kim loại	Dao động	Dao động tựa tuần hoàn
Dán nhãn	Dao động cao tần	Dao gồm
SD Đóng nhãn	Dao động cấu trúc	Dao hợp kim
Dang	Dao động chuẩn	Dao khía
Dạng địa hình	Dao động cơ	SD Dao trở
Dạng đúc	DC Dao động cơ học	Dao kim cương
Dạng hạt nhân	Dao động cơ học	Dao kim loại
Dạng kết cấu	SD Dao động cơ	Dao mài
Dạng ma trận	Dao động cưỡng bức	Dao mổ
Dạng nguyên tử	Dao động dừng	SD Dao phẫu thuật
Dạng sản phẩm	Dao động đa tần	Dao mổ thịt
Dạng tài liệu	Dao động địa chấn	Dao nề
Dạng tín hiệu	Dao động địa từ	DC Dao xây
Dạng tinh thể	Dao động điện	Dao ngắt điện
Dạng vĩa	Dao động điện từ	SD Cầu dao
Danh bạ	Dao động điều hoà	Dao pha
Danh định	SD Dao động hài	DC Dao pha thịt
Danh hiệu	Dao động đồ	Dao pha thịt
Danh lam thắng cảnh	Dao động đồng bộ	SD Dao pha
SD Thắng cảnh	Dao động hài	Dao phát
Danh mục		Dao phay

Dao phẫu thuật	DC <i>Dạy thêm</i>	<i>Dầm ứng suất trước</i>
DC <i>Dao mổ</i>	<i>Dạy thêm</i>	SD <i>Dầm dự ứng lực</i>
Dao tảo	SD <i>Dạy ngoài giờ</i>	Dân ca
Dao tạo hình	Dầm bào	Dân chủ
Dao thái	Dầm bông	Dân chủ hoá
Dao thép	Dầm kết	Dân công
<i>Dao tĩa</i>	Dầm kết đứt gãy	Dân cư
SD <i>Dao trở</i>	Dầm kết hậu sinh	DC <i>Cư dân</i>
Dao tiện	Dầm kết kiến tạo	Dân cư học
Dao tiếp liệu	Dầm kết núi lửa	Dân phòng
Dao tông	Dầm kết trầm tích	Dân quân
Dao trở	Dắt	Dân số
DC <i>Dao khía</i>	Dầm	Dân số học
DC <i>Dao tĩa</i>	DC <i>Conson</i>	Dân sự
Dao trộn	DC <i>Râm</i>	Dân tộc
<i>Dao xây</i>	Dầm bê tông	Dân tộc Bana
SD <i>Dao nề</i>	Dầm cày	Dân tộc Bru
Dao xọc	Dầm cần trục	Dân tộc Chăm
Dát	Dầm cầu	Dân tộc Chăm
Dát bạc	Dầm chìa	Dân tộc Cơ Tu
Dát đá quý	Dầm chính	Dân tộc Dao
Dát kim cương	Dầm chịu lực	Dân tộc đa số
Dát kim loại	Dầm cứng dẻo	Dân tộc Êđê
Dát mỏng	Dầm dầm	Dân tộc Giáy
Dát vàng	Dầm dự ứng lực	Dân tộc học
Dạt sợi	DC <i>Dầm ứng lực trước</i>	Dân tộc Hơ Mông
Dạy huyết	DC <i>Dầm ứng suất trước</i>	<i>Dân tộc ít người</i>
Dãy đa thức	Dầm đơn	SD <i>Dân tộc thiểu số</i>
Dãy đôi	Dầm đường	Dân tộc Khơ Mú
Dãy đồng đẳng	Dầm gạch	Dân tộc Kinh
Dãy đồng hình	Dầm gỗ	Dân tộc Kơ ho
Dãy hàm	Dầm kèo	Dân tộc Miến
Dãy hoạt động hoá học	Dầm kép	Dân tộc Mường
Dãy lượng giác	Dầm liên tục	Dân tộc Nùng
Dãy Markov	Dầm lưới	Dân tộc Pơ Mông
Dãy núi	Dầm mái	Dân tộc Sán đìu
<i>Dãy ô tô nôm</i>	Dầm móng	Dân tộc Sila
SD <i>Chuỗi hàm</i>	Dầm neo	Dân tộc Tày
Dãy số	Dầm thép	Dân tộc Thái
Dãy thời gian	Dầm tĩnh	Dân tộc thiểu số
<i>Dạy học</i>	Dầm trực giao	DC <i>Dân tộc ít người</i>
SD <i>Giảng dạy</i>	<i>Dầm ứng lực trước</i>	Dân tộc Thổ
Dạy nghề	SD <i>Dầm dự ứng lực</i>	<i>Dân tộc tính</i>
Dạy ngoài giờ		SD <i>Tính dân tộc</i>

Dân tộc Vân Kiều	Dẫn nhiên liệu	Dập nhãn
Dân trí	Dẫn nhiệt	Dập nóng
Dân vận	Dẫn nổ	Dập nổ
Dẫn bùn	Dẫn nước	Dập nổi
<i>Dẫn chất</i>	DC <i>Dẫn thủy</i>	Dập phôi
SD Chất dẫn xuất	Dẫn quang	Dập quay
Dẫn đầu	DC <i>Quang dẫn</i>	Dập rãnh
Dẫn điện	Dẫn rác	Dập rung
Dẫn điện điện tử	Dẫn sóng	Dập sâu
Dẫn điện ion	<i>Dẫn thủy</i>	Dập tanh
Dẫn điện lỗ trống	SD Dẫn nước	Dập tạo hình
Dẫn độ	Dẫn tia	<i>Dập tắt</i>
Dẫn động	Dẫn truyền	SD Dập lửa
Dẫn động bánh răng	Dẫn từ	Dập tấm
Dẫn động cơ điện	<i>Dẫn xuất</i>	Dập thể tích
<i>Dẫn động cơ học</i>	SD Chất dẫn xuất	Dập thủy lực
SD Dẫn động cơ khí	Dập	Dập tia lửa
Dẫn động cơ khí	DC <i>Dập kim loại</i>	Dập uốn
DC <i>Dẫn động cơ học</i>	Dập áp lực	<i>Dập viên</i>
Dẫn động điện	Dập biến dạng	SD Đóng viên
Dẫn động điện từ	<i>Dập cháy</i>	Dập vuốt
Dẫn động khí nén	SD Dập lửa	Dập xung điện
Dẫn động không đồng bộ	Dập chi tiết	Dập xung điện từ
Dẫn động phụ trợ	Dập chính xác	Dầu
Dẫn động số	Dập dấu	Dầu núi
Dẫn động thủy lực	Dập đẳng tĩnh	Dầu ta
Dẫn động trực tiếp	<i>Dập ép</i>	Dầu tầm
Dẫn động tùy động	SD Dập nén	Dầu tây
Dẫn động tự động	Dập ghim	Dầu antraxen
Dẫn động xích	Dập hình	DC <i>Dầu lục</i>
Dẫn đường	Dập khối	Dầu axit
DC <i>Đạo hàng</i>	Dập khuôn	<i>Dầu ăn</i>
Dẫn đường vô tuyến	<i>Dập kim loại</i>	SD Dầu thực phẩm
<i>Dẫn giải</i>	SD Dập	Dầu babaxu
SD Chú giải	Dập lá	Dầu bạc hà
<i>Dẫn hoá</i>	Dập lạnh	Dầu bán tinh chế
SD Dẫn lửa	Dập lửa	Dầu bảo quản
Dẫn hơi	DC <i>Dập cháy</i>	Dầu bảo hoà nước
Dẫn hướng	DC <i>Dập tắt</i>	Dầu bay hơi
Dẫn khí	Dập lưới	Dầu biến thế
Dẫn liệu	Dập máy	Dầu bitum
Dẫn lửa	Dập nén	Dầu bóng
DC <i>Dẫn hoá</i>	DC <i>Dập ép</i>	Dầu bôi trơn
Dẫn lưu	Dập nguội	

DC Dầu luy	Dầu đồ tương	Dầu long não
DC Dầu nhờn	SD Dầu đậu nành	Dầu lục
DC Dầu nhớt	Dầu đồng hồ	SD Dầu antraxen
Dầu bông	Dầu động cơ	Dầu luy
Dầu bơ	Dầu động vật	SD Dầu bôi trơn
Dầu cá	Dầu ép	Dầu lửa
Dầu cách điện	Dầu este	SD Dầu mỏ
Dầu kastor	Dầu ete	Dầu lưu huỳnh
Dầu cải	Dầu gan cá	Dầu mau khô
Dầu cám	Dầu gazoin	SD Dầu khô nhanh
Dầu cao	DC Dầu trung	Dầu máy
Dầu cao su	Dầu gấc	Dầu mỏ
Dầu cấp	Dầu giảm chấn	DC Dầu hoá
Dầu cặn	Dầu góp	DC Dầu lửa
SD Cặn dầu	Dầu gỗ	Dầu móng
Dầu chết	Dầu gội đầu	Dầu mù tạt
Dầu chịu nhiệt	SD Nước gội đầu	Dầu mực
Dầu chống gỉ	Dầu hạt cải	Dầu naphten
Dầu chuyên dụng	Dầu hạt chanh	Dầu nặng
Dầu chung	Dầu hạt chè	Dầu ngô
Dầu cỏ chanh	Dầu hạt lạnh	Dầu nguyên sinh
Dầu cọ	Dầu hạt thực vật	Dầu nhanh khô
Dầu cốc	Dầu hắc ín	SD Dầu khô nhanh
Dầu công nghiệp	Dầu hoa thực vật	Dầu nhẹ
Dầu creosot	Dầu hoá	Dầu nhiên liệu
Dầu da	SD Dầu mỏ	Dầu nhỏ
Dầu dẹt	Dầu hổ phách	Dầu nhờn
Dầu diệt cỏ	Dầu hỗn hợp	SD Dầu bôi trơn
TL Chất diệt cỏ	Dầu huỳnh quang	Dầu nhớt
Dầu dung môi	Dầu hướng dương	SD Dầu bôi trơn
Dầu dừa	Dầu jojoba	Dầu nhựa
Dầu dưỡng tóc	Dầu khan	Dầu nigron
Dầu đá dầu	Dầu khoáng	Dầu no
Dầu đá phiến	Dầu khô	Dầu nổ
Dầu đậu nành	Dầu khô nhanh	DC Nitroglycerin
DC Dầu đồ tương	DC Dầu mau khô	Dầu nửa khô
DC Dầu đậu tương	DC Dầu nhanh khô	Dầu ocxon
Dầu đậu tương	Dầu không bay hơi	Dầu otôn
SD Dầu đậu nành	Dầu không khô	Dầu ôliu
Dầu diesel	Dầu khuôn	Dầu parafin
Dầu điện môi	Dầu khuynh diệp	Dầu pegamin
Dầu dinh hương	Dầu lạc	Dầu pha sơn
Dầu đột tím	Dầu iacoin	SD Dầu sơn
	Dầu lạnh	Dầu phanh

Dầu protein	Dấu phẩy cố định	Dây dù
Dầu quế	Dấu phẩy động	Dây đai
Dầu rắn	Dây an toàn	Dây đàn
Dầu rum	Dây anten	Dây đau xương
Dầu rửa	Dây bình trap	Dây đeo đồng hồ
Dầu sả	Dây bọc	Dây đeo quần
Dầu silicon	Dây bông xanh	Dây điện
Dầu sinh khối	Dây buộc	DC <i>Dây dẫn</i>
Dầu solidon	Dây cách điện	DC <i>Dây dẫn điện</i>
Dầu sơn	Dây cao su	Dây điện trở
DC <i>Dầu pha sơn</i>	<i>Dây cáp</i>	Dây đo sâu
Dầu suốt	SD <i>Cáp</i>	Dây đòn
Dầu tái sinh	Dây cắt đá	Dây đồng
Dầu tắm	Dây câu	Dây đồng thau
Dầu than đá	Dây cây	Dây đơn
<i>Dầu thảo mộc</i>	DC <i>Quáu</i>	Dây emay
SD <i>Dầu thực vật</i>	<i>Dây chấu</i>	Dây găm
Dầu thầu dầu	SD <i>Thùng</i>	Dây gió
Dầu thô	Dây chàng	Dây giun
Dầu thơm	Dây chìa vôi	DC <i>Sử quân tử</i>
Dầu thực phẩm	Dây chiều	Dây hàn
DC <i>Dầu ăn</i>	Dây chống sét	Dây hợp kim
Dầu thực vật	Dây chun	Dây huỳnh
DC <i>Dầu thảo mộc</i>	Dây chuyên	Dây kép
Dầu tôi	Dây chuyên công nghệ	Dây khởi động
Dầu tổng hợp	Dây chuyển tư liệu	Dây kích từ
Dầu trắng	Dây chuyển tự động	Dây kim loại
Dầu trợ dung	Dây cốt	Dây ký ninh
<i>Dầu trung</i>	<i>Dây công chúa</i>	Dây loa
SD <i>Dầu gazoin</i>	SD <i>Móng rồng</i>	Dây lưng
Dầu trùng hợp	<i>Dây curóa</i>	Dây mặt
Dầu tụ điện	SD <i>Đai truyền</i>	Dây mềm
Dầu tung	<i>Dây dẫn</i>	Dây móc mèo
Dầu tuyển nổi	SD <i>Dây điện</i>	Dây mơ
Dầu tự nhiên	<i>Dây dẫn điện</i>	Dây mơ lông
Dầu vỏ quả	SD <i>Dây điện</i>	Dây neo
Dầu vùng	Dây dẫn lửa	Dây nguồn
Dầu xương	Dây dẫn quang	DC <i>Dây tiếp điện</i>
Dầu xylanh	DC <i>Dây dẫn sáng</i>	Dây nhôm
Dầu y tế	TL <i>Sợi quang</i>	Dây nối
Dầu chất lượng	<i>Dây dẫn sáng</i>	<i>Dây nối đất</i>
<i>Dấu hiệu học</i>	SD <i>Dây dẫn quang</i>	SD <i>Dây tiếp đất</i>
SD <i>Ký hiệu học</i>	Dây dẫn từ	Dây ông lão
Dấu hiệu nhân trắc động	Dây dọi	Dây phao

Dây phát xung	DC	Dê núi
Dây phổi	<i>Điclorodiphenyltriclolor</i>	Dê sữa
Dây quai bị	<i>oetan</i>	DC <i>Dê lấy sữa</i>
Dây rốn	DDVP	Dê thịt
Dây ruột gà	DC <i>Dimetyl điclorovinyl</i>	Dế
DC <i>Uy linh tiên</i>	<i>photphat</i>	Dế trũi
Dây sắt	<i>Dẻ đá</i>	Dệt
Dây sống	SD <i>Sỏi rừng</i>	Dệt bằng
Dây tải điện	Dẻ gai	Dệt biên
Dây tantan	Dẻ gai Bắc Giang	DC <i>Dệt mép</i>
Dây tảo	Dẻ Phú Thọ	Dệt cao tốc
Dây thần kinh	Dẻ phổ tấu	Dệt dọc
Dây thép	DC <i>Dẻ Trùng khánh</i>	Dệt đai
Dây thép gai	<i>Dẻ Trùng khánh</i>	Dệt đan
Dây thông khí	SD <i>Dẻ phổ tấu</i>	Dệt hoa
<i>Dây thùng</i>	Dẻ tùng sọc nâu	Dệt không thoi
SD <i>Thùng</i>	Dẻ tùng sọc trắng	Dệt kiểm
Dây tiếp đất	Dẻ tùng Vân Nam	Dệt kim
DC <i>Dây nối đất</i>	<i>Dẽ</i>	Dệt len
<i>Dây tiếp điện</i>	SD <i>Rẽ</i>	Dệt lụa
SD <i>Dây nguồn</i>	Dẽ quả tròn	Dệt lưới
Dây tigôn	DEA	<i>Dệt mép</i>
Dây tóc	DC <i>Đietanolamin</i>	SD <i>Dệt biên</i>
Dây tơ hồng	DEG	Dệt sợi
Dây tơ xanh	DC <i>Đietylenglycol</i>	Dệt thảm
Dây trần	DC <i>Điglycol</i>	Dệt thoi
Dây treo	Dẻo hoá	Dệt thủ công
Dây trẻ	DC <i>Hoá dẻo</i>	Dệt tròn
Dây xàng lông	Dẻo nhiệt	Dệt vải
Dây xanh	Dẻo nhớt	DFDT
Dây xích	DEP	DC <i>Điflorodiphenyl</i>
Dây xoắn	DC <i>Đietyl phtalat</i>	<i>tricloloroetan</i>
Dậy thì	Dép	DFP
DBCP	Dép nhựa	DC <i>Điisopropyl</i>
DC <i>Đibrom cloropropan</i>	Dép rơm	<i>florophotphat</i>
DBH	DEPC	Di cam
DC <i>Đopanin</i>	DC <i>Đietyl pyrocacbonat</i>	Di căn
<i>betahydroxylaza</i>	DES	Di chỉ
DBP	DC <i>Đietylstinbestrol</i>	Di chúc
DC <i>Đibutyl phtalat</i>	DET	Di chuyển
DDC	DC <i>Đietyl toluamit</i>	Di chứng
DC <i>Khung phân loại thập</i>	Dê	Di cư
<i>tiến Dewey</i>	<i>Dê lấy sữa</i>	DC <i>Di dân</i>
DDT	SD <i>Dê sữa</i>	Di dân
		SD <i>Di cư</i>

Di đá	Dị nguyên	Dịch tế học
Di giống	Dị nguyên tử	Dịch thuật
Di sản	Dị ngưng tụ	TL Biên dịch
TL Di tích	<i>Dị nhân</i>	TL Phiên dịch
Di sản văn hoá	SD Dị vòng	<i>Dịch tự động</i>
TL Di tích văn hoá	Dị nhiễm sắc	SD Dịch máy
Di tản	Dị pha	Dịch văn bản
Di tích	Dị polyme	DC <i>Dịch tài liệu</i>
TL Di sản	Dị tật	Dịch vị
Di tích lịch sử	Dị thể	Dịch vụ
Di tích văn hoá	Dị thường	TL Phục vụ
TL Di sản văn hoá	DC <i>Bất thường</i>	Dịch vụ công cộng
Di tinh	Dị thường tử	Dịch vụ hành chính
Di trú	Dị trùng hợp	Dịch vụ khoa học
Di truyền	Dị ứng	Dịch vụ kỹ thuật
Di truyền bộ phận	Dị ứng học	Dịch vụ nhà nước
Di truyền định lượng	Dị vật	Dịch vụ quốc tế
Di truyền hình thái	DC <i>Vật lạ</i>	Dịch vụ thông tin
Di truyền học	Dị vòng	DC <i>Phục vụ thông tin</i>
Di truyền học chủng loại	DC <i>Dị nhân</i>	Dịch vụ thư viện
Di truyền học đại cương	DIBA	DC <i>Phục vụ thư viện</i>
Di truyền học lâm sàng	DC <i>Diisobutyl adipat</i>	Dịch vụ tư nhân
Di truyền học phân tử	Dịch	<i>Dịch vụ WWW</i>
Di truyền học quần thể	DC <i>Chất dịch</i>	SD WWW
Di truyền học sinh thái	Dịch bệnh	Diệc
Di truyền học số lượng	DC <i>Dịch hại</i>	Diệc lửa
Di truyền học tế bào	<i>Dịch chuyển</i>	Diệc xám
Di truyền học thực nghiệm	SD <i>Chuyển dịch</i>	Diêm
Di truyền học ứng dụng	Dịch hạch	<i>Diêm sinh</i>
Di truyền ngoài nhiễm sắc thể	<i>Dịch hại</i>	SD Lưu huỳnh
Dị cấu trúc	SD <i>Dịch bệnh</i>	Diêm tiêu
Dị cục	<i>Dịch hoàn</i>	DC <i>Sanpet</i>
Dị dạng	SD <i>Tinh hoàn</i>	Diễn biến hoà bình
DC <i>Dị hình</i>	Dịch mã	Diễn đàn
Dị dưỡng	Dịch máy	Diễn tập
Dị đa tụ	DC <i>Dịch tự động</i>	Diễn thế
Dị enzym	Dịch nháy	Diễn thuyết
<i>Dị hình</i>	DC <i>Niêm dịch</i>	Diễn văn
SD <i>Dị dạng</i>	<i>Dịch pha</i>	Diễn viên
Dị hoá	SD <i>Lệch pha</i>	DC <i>Người biểu diễn</i>
Dị hợp tử	Dịch tả	Điện tích
Dị hướng	<i>Dịch tài liệu</i>	Điện tích kế
Dị kết tụ	SD <i>Dịch văn bản</i>	DC <i>Máy đo điện tích</i>
Dị liên hợp	Dịch tế	DC <i>Máy đo thiết diện</i>
Dị ly		

DC Máy đo tiết diện	DC Virut máy tính	DC Dimetoxyl diphenyl trichloroetan
Diện tích phụ	Diệt vong	DMF
Diện tích sử dụng	DC Tuyệt chủng	DC Dimetyl focmamit
Diệp cá	DC Tuyệt diệt	DNC
SD Giáp cá	DC Tuyệt giống	DC Đinitrocresol
Diệp cây	Điều	Dò
Diệp lục	Điều ăn ong	DC Dò tìm
DC Chất diệp lục	Điều cá lớn	Dò cá
DC Diệp lục tố	Điều đầu trắng	DC Tìm cá
Diệp lục tố	Điều hầu	Dò điện tử
SD Diệp lục	Điều hoa	Dò điện tử
Diệp thạch	Điều lửa	Dò hướng
Diệt	Điều mào	Dò khuyết tật
SD Diệt trừ	Điều mướp	Dò lỗi
Diệt chủng	Điều trắng	SD Tìm lỗi
Diệt chuột	Điều binh	Dò nứt
DC Trừ chuột	Điều hành	Dò phóng xạ
TL Chuột	Dinh dưỡng	Dò quặng
Diệt cỏ	TL Nuôi dưỡng	Dò sâu
SD Cỏ dại	Dinh dưỡng học	Dò tìm
Diệt cỏ dại	DC Khoa học dinh dưỡng	SD Dò
SD Cỏ dại	Dính	Dò tín hiệu
Diệt côn trùng	SD Kết dính	DC Tìm tín hiệu
SD Chống côn trùng	Dính bám	Dó
Diệt khuẩn	SD Kết dính	Dó Bana
SD Chống khuẩn	Dính kết	Dó đất Cúc Phương
Diệt mọt	SD Kết dính	Dó đất hoa thưa
SD Mọt	DINP	Dó lông
Diệt mối	DC Diisononyl phtalat	Dó tròn
SD Chống mối	DIOP	Doa
Diệt muỗi	DC Diisooctyl phtalat	Doa chính xác
SD Muỗi	DIOS	Doa côn
Diệt nấm	DC Diisooctyl sebacat	Doa lỗ
SD Chống nấm	DIPA	Doa ngang
Diệt ruồi	DC Diisopropanolamin	Doa tinh
SD Ruồi	DKP	Doanh nghiệp
Diệt trùng	DC Đikali photphat	TL Xí nghiệp
SD Khử trùng	DMA	Doanh nghiệp độc quyền
Diệt trừ	DC Đinatri metyl asonat	Doanh nghiệp lớn
DC Diệt	DMB	Doanh nghiệp ngoài nhà nước
DC Tiêu diệt	DC Dimetoxyl benzen	
Diệt ve bét	DMDT	
SD Ve bét		
Diệt virut		

DC <i>Doanh nghiệp ngoài quốc doanh</i>	Dòng điện một chiều	DC <i>Hệ điều hành DOS</i>
<i>Doanh nghiệp ngoài quốc doanh</i>	Dòng điện một pha	DC <i>Môi trường DOS</i>
SD <i>Doanh nghiệp ngoài nhà nước</i>	Dòng điện nhiều pha	DC <i>Phần mềm DOS</i>
<i>Doanh nghiệp nhà nước</i>	Dòng điện từ	DOZ
DC <i>Doanh nghiệp quốc doanh</i>	Dòng điện tử	DC <i>Diocetyl azelat</i>
<i>Doanh nghiệp nhỏ</i>	DC <i>Dòng electron</i>	Dô nách nâu
<i>Doanh nghiệp quốc doanh</i>	Dòng điện xoay chiều	<i>Dốc</i>
SD <i>Doanh nghiệp nhà nước</i>	Dòng điện xoáy	SD <i>Triển dốc</i>
<i>Doanh nghiệp tư nhân</i>	DC <i>Dòng Foucault</i>	<i>Dốc núi</i>
<i>Doanh nghiệp vừa</i>	Dòng động vật	SD <i>Triển núi</i>
<i>Doanh số</i>	Dòng đơn bội	Dôi chó
SD <i>Doanh thu</i>	<i>Dòng electron</i>	Dối lợn
<i>Doanh thu</i>	SD <i>Dòng điện tử</i>	Dồn kênh
DC <i>Doanh số</i>	<i>Dòng Foucault</i>	Dồn tàu
<i>Doanh trại</i>	SD <i>Dòng điện xoáy</i>	Dồn toa
Dọc	Dòng họ	<i>Dỡ hàng</i>
Doi cát	Dòng ion	SD <i>Bốc dỡ</i>
Don	Dòng khí	Dơi
Don chuẩn	DC <i>Luồng khí</i>	Dơi cánh lông
Don gradien	Dòng lai	Dơi chó tai ngắn
Don thế	Dòng lệnh	Dơi lô
<i>Dọn vệ sinh</i>	Dòng mã	Dơi lá Boocneo
SD <i>Làm vệ sinh</i>	Dòng năng lượng	Dơi lá mũi
Dong riêng	Dòng nhiệt	Dơi lá mũi nequam
DC <i>Hoàng tinh</i>	DC <i>Luồng nhiệt</i>	Dơi lá quạt
DC <i>Đao</i>	Dòng nước	Dơi mặt
Dòng ẩm	Dòng phân tử	Dơi muối lớn
Dòng bất thụ	DC <i>Luồng phân tử</i>	Dơi muối nhỏ
<i>Dòng biển</i>	<i>Dòng sông</i>	Dơi ngựa
SD <i>Hải lưu</i>	SD <i>Sông</i>	Dơi quỳ
Dòng cao sản	Dòng tế bào	Dơi tai Siligo
Dòng chảy	<i>Dòng thông tin</i>	Dơi thùy tai to
DC <i>Luồng chất lỏng</i>	SD <i>Dòng tin</i>	DPA
<i>Dòng chảy biển</i>	Dòng thuần	DC <i>Diphenylamin</i>
SD <i>Hải lưu</i>	Dòng thực vật	DPB
Dòng điện	Dòng tin	DC <i>Dodexyl pyridin bromua</i>
Dòng điện ba pha	DC <i>Dòng thông tin</i>	DPN
Dòng điện hai pha	Dòng triều	DC <i>Diphospho pyridin nucleotit</i>
Dòng điện không đổi	Dòng vi sinh	DSMA
Dòng điện mạnh	Dòng virus	DC <i>Đinatri metan asonat</i>
	Dòng xung	DTDP
	DOS	

DC *Đitridexyl phtalat*
 Du
 Du canh
 Du cư
 Du hành vũ trụ
 Du học
 Du lịch
 Du lịch lữ hành
 Du lịch sinh thái
 Du lịch vũ trụ
 Du nhập
 SD Nhập khẩu
 Dù
 Dù di
 Dù di chân vàng
 DC *Dù di hung*
 Dù di đồng
Dù di hung
 SD Dù di chân vàng
 Dũa
 Dùi
 Dùi đục
 Dúi mốc
 Dung
 DC *Cây dung*
 Dung dịch
Dung dịch anot
 SD Anolyt
 Dung dịch bão hoà
 Dung dịch cân bằng
 Dung dịch chuẩn độ
 Dung dịch dị thể
 Dung dịch đặc
 Dung dịch đẳng trương
 Dung dịch đậm
 Dung dịch điện giải
 Dung dịch khan
 Dung dịch loãng
 Dung dịch nước
 Dung dịch quá bão hoà
 Dung dịch rắn
 Dung dịch ưu trương
 Dung hợp
 Dung kháng

Dung lượng
 Dung môi
 Dung môi hữu cơ
 Dung môi không nước
 Dung môi mạnh
 Dung môi nước
 Dung môi thơm
 Dung môi vô cơ
 Dung nạp
 Dung nham
 Dung sai
 Dung sai cơ bản
 Dung sai cơ khí
 Dung sai hình dạng
 Dung sai hình học
 Dung sai kích thước
 Dung sai lắp ghép
 Dung sai nghiệm thu
 Dung sai thống kê
 Dung tích
 TL Thể tích
Dùng người
 SD Sử dụng%Nhân lực
Dùng thuốc
 SD Sử dụng%Thuốc
 Dụng cụ
 DC *Công cụ*
 DC *Dụng cụ kỹ thuật*
 TL Khí cụ
 TL Phương tiện
 Dụng cụ áp điện
 Dụng cụ âm nhạc
 Dụng cụ âm thanh
 Dụng cụ bán dẫn
 Dụng cụ bào
 Dụng cụ bảo quản
 Dụng cụ bảo vệ
 Dụng cụ báo mức
 Dụng cụ bẫy
 Dụng cụ ben dây
 DC *Dụng cụ tết dây*
 Dụng cụ bốc dỡ
 DC *Dụng cụ dỡ hàng*
 Dụng cụ bốc xếp

DC *Dụng cụ xếp dỡ*
 Dụng cụ bức xạ
 Dụng cụ cá nhân
 Dụng cụ cách điện
 Dụng cụ cán
 Dụng cụ cắt
Dụng cụ cắt điện
 SD Dụng cụ ngắt điện
 Dụng cụ cắt gọt
 DC *Dụng cụ cắt gọt kim loại*
Dụng cụ cắt gọt kim loại
 SD Dụng cụ cắt gọt
 Dụng cụ cắt răng
 Dụng cụ cắt ren
 Dụng cụ cầm tay
 DC *Dụng cụ xách tay*
 Dụng cụ cân bằng
 Dụng cụ chặt cây
 Dụng cụ chân không
 DC *Dụng cụ criogen*
 Dụng cụ chẩn đoán
 Dụng cụ chất rắn
 Dụng cụ chỉ báo
 Dụng cụ chia độ
 Dụng cụ chiếu sáng
 Dụng cụ chỉnh hình
 Dụng cụ chính xác
 DC *Dụng cụ tinh vi*
 Dụng cụ cho ăn
 Dụng cụ chụp ảnh
 DC *Dụng cụ nhiếp ảnh*
 Dụng cụ chuyên dụng
 Dụng cụ chữa cháy
 Dụng cụ chữa răng
 Dụng cụ chứa hàng
 Dụng cụ công suất
 Dụng cụ công suất thấp
Dụng cụ cơ điện
 SD Dụng cụ điện cơ
Dụng cụ cơ học
 SD Dụng cụ cơ khí
 Dụng cụ cơ học lượng tử
 Dụng cụ cơ khí

DC <i>Dụng cụ cơ học</i>	Dụng cụ định hướng	DC <i>Dụng cụ sinh hoạt</i>
<i>Dụng cụ criogen</i>	Dụng cụ định lượng	<i>Dụng cụ giảng dạy</i>
SD <i>Dụng cụ chân không</i>	Dụng cụ đo	SD <i>Giáo cụ</i>
Dụng cụ cưa	<i>Dụng cụ đo âm thanh</i>	Dụng cụ hải dương học
Dụng cụ cưa cây	SD <i>Thanh kế</i>	Dụng cụ hàn
Dụng cụ dán bao bì	Dụng cụ đo chất khí	Dụng cụ hàng không
Dụng cụ dao động	Dụng cụ đo chất lỏng	Dụng cụ hạt nhân
Dụng cụ dân dụng	Dụng cụ đo đặc	Dụng cụ học tập
Dụng cụ dập kim loại	Dụng cụ đo đặc tính	Dụng cụ hợp kim
Dụng cụ dập lửa	Dụng cụ đo điện	Dụng cụ ion
Dụng cụ dệt lưới	TL <i>Công tơ điện</i>	Dụng cụ kẹp
Dụng cụ dò cá	Dụng cụ đo điều chỉnh	Dụng cụ khai mỏ
Dụng cụ dò lỗi	Dụng cụ đo giao thoa	Dụng cụ khí nén
Dụng cụ dò sắt	<i>Dụng cụ đo góc</i>	Dụng cụ khí tượng
Dụng cụ dò tìm	SD <i>Giác kế</i>	<i>Dụng cụ khoa học</i>
DC <i>Dụng cụ tìm</i>	Dụng cụ đo kích thước	SD <i>Dụng cụ nghiên cứu</i>
DC <i>Dụng cụ tìm kiếm</i>	Dụng cụ đo kiểm tra	Dụng cụ khoan
TL <i>Bộ dò</i>	Dụng cụ đo liều lượng	Dụng cụ khử tạp
<i>Dụng cụ đỡ hàng</i>	<i>Dụng cụ đo lực</i>	Dụng cụ kích thích
SD <i>Dụng cụ bốc dỡ</i>	SD <i>Lực kế</i>	Dụng cụ kiểm tra
<i>Dụng cụ đánh bắt cá</i>	Dụng cụ đo lường	Dụng cụ kim cương
SD <i>Dụng cụ đánh cá</i>	Dụng cụ đo màu	<i>Dụng cụ kỹ thuật</i>
Dụng cụ đánh cá	Dụng cụ đo mật độ	SD <i>Dụng cụ</i>
DC <i>Dụng cụ đánh bắt cá</i>	Dụng cụ đo mô đun	Dụng cụ là
Dụng cụ đánh số	Dụng cụ đo nhiệt	Dụng cụ làm đất
Dụng cụ đếm	Dụng cụ đo nhiệt độ	Dụng cụ làm giấy
Dụng cụ địa chấn	Dụng cụ đo phổ	Dụng cụ làm vườn
Dụng cụ địa chất	DC <i>Dụng cụ trắc phổ</i>	Dụng cụ lau
Dụng cụ địa từ	Dụng cụ đo quang	Dụng cụ laze
Dụng cụ địa vật lý	DC <i>Dụng cụ quang trắc</i>	<i>Dụng cụ lắp ghép</i>
Dụng cụ điện	DC <i>Dụng cụ trắc quang</i>	SD <i>Dụng cụ lắp ráp</i>
Dụng cụ điện cơ	Dụng cụ đo tín hiệu	Dụng cụ lắp ráp
DC <i>Dụng cụ cơ điện</i>	Dụng cụ đo từ	DC <i>Dụng cụ lắp ghép</i>
Dụng cụ điện di	Dụng cụ đo vẽ	Dụng cụ lấy mẫu
Dụng cụ điện động	Dụng cụ đóng gói	Dụng cụ lọc
Dụng cụ điện hoá	Dụng cụ đốt nóng	Dụng cụ lượng tử
Dụng cụ điện môi	Dụng cụ đun nấu	Dụng cụ mài
<i>Dụng cụ điện quang</i>	<i>Dụng cụ gá</i>	Dụng cụ màng
SD <i>Dụng cụ quang điện</i>	SD <i>Đồ gá</i>	Dụng cụ mổ
Dụng cụ điện thanh	Dụng cụ gây mê	Dụng cụ mọc
Dụng cụ điện từ	Dụng cụ ghi	<i>Dụng cụ ngắt dòng</i>
Dụng cụ điện tử	Dụng cụ gia đình	SD <i>Dụng cụ ngắt điện</i>
Dụng cụ điều chỉnh		Dụng cụ ngắt điện
Dụng cụ điều khiển		

DC <i>Dụng cụ cắt điện</i>	Dụng cụ rời rạc	Dụng cụ tĩnh điện
DC <i>Dụng cụ ngắt dòng</i>	Dụng cụ sắc ký	Dụng cụ toàn ảnh
DC <i>Dụng cụ ngắt mạch</i>	TL <i>Cột sắc ký</i>	Dụng cụ tổ hợp
<i>Dụng cụ ngắt mạch</i>	Dụng cụ siêu âm	Dụng cụ trang điểm
SD <i>Dụng cụ ngắt điện</i>	Dụng cụ siêu cao tần	Dụng cụ tránh thai
Dụng cụ nghiên cứu	Dụng cụ siêu dẫn	Dụng cụ trắc địa
DC <i>Dụng cụ khoa học</i>	<i>Dụng cụ sinh hoạt</i>	<i>Dụng cụ trắc phổ</i>
DC <i>Dụng cụ nghiên cứu khoa học</i>	SD <i>Dụng cụ gia đình</i>	SD <i>Dụng cụ đo phổ</i>
<i>Dụng cụ nghiên cứu khoa học</i>	Dụng cụ số	<i>Dụng cụ trắc quang</i>
SD <i>Dụng cụ nghiên cứu</i>	Dụng cụ sơn	SD <i>Dụng cụ đo quang</i>
Dụng cụ nguội	Dụng cụ súc khí	Dụng cụ từ
Dụng cụ nhà ăn	TL <i>Cột súc khí</i>	Dụng cụ tự động
Dụng cụ nhà bếp	Dụng cụ sưởi	Dụng cụ tự phát xạ
<i>Dụng cụ nhiếp ảnh</i>	Dụng cụ tách hạt	Dụng cụ văn phòng
SD <i>Dụng cụ chụp ảnh</i>	Dụng cụ tạo bột	Dụng cụ vắt sữa
Dụng cụ nhiệt điện	Dụng cụ tạo hình	<i>Dụng cụ vận chuyển</i>
Dụng cụ nong	Dụng cụ tạo mặt cắt	SD <i>Dụng cụ vận tải</i>
Dụng cụ nổ mìn	<i>Dụng cụ tết dây</i>	Dụng cụ vận tải
Dụng cụ phát xạ	SD <i>Dụng cụ bện dây</i>	DC <i>Dụng cụ vận chuyển</i>
Dụng cụ phay	Dụng cụ thể thao	Dụng cụ vẽ
Dụng cụ phân cực	Dụng cụ thí nghiệm	Dụng cụ vệ sinh
Dụng cụ phân tích	Dụng cụ thiên văn	<i>Dụng cụ vi ba</i>
Dụng cụ phẫu thuật	Dụng cụ thô sơ	SD <i>Dụng cụ vi sóng</i>
Dụng cụ phóng đại	Dụng cụ thu hút cá	Dụng cụ vi điện tử
Dụng cụ phóng điện	Dụng cụ thú y	Dụng cụ vi sóng
Dụng cụ phóng xạ	Dụng cụ thụ động	DC <i>Dụng cụ vi ba</i>
Dụng cụ phổ	<i>Dụng cụ thử</i>	Dụng cụ viết
Dụng cụ phun thuốc sâu	SD <i>Dụng cụ thử nghiệm</i>	Dụng cụ vô tuyến
Dụng cụ quan trắc	Dụng cụ thử nghiệm	<i>Dụng cụ xách tay</i>
Dụng cụ quang	DC <i>Dụng cụ thử</i>	SD <i>Dụng cụ cầm tay</i>
Dụng cụ quang âm	Dụng cụ tia điện tử	Dụng cụ xây dựng
Dụng cụ quang điện	Dụng cụ tia rơngem	<i>Dụng cụ xếp dỡ</i>
DC <i>Dụng cụ điện quang</i>	Dụng cụ tích điện	SD <i>Dụng cụ bốc xếp</i>
Dụng cụ quang điện tử	Dụng cụ tích góp	Dụng cụ y học
Dụng cụ quang phổ	Dụng cụ tích năng	Dụng cụ y sinh học
<i>Dụng cụ quang trắc</i>	Dụng cụ tích nhiệt	<i>Dụng cụ y tế</i>
SD <i>Dụng cụ đo quang</i>	Dụng cụ tiêm truyền	SD <i>Y cụ</i>
Dụng cụ quét	Dụng cụ tiện	Duốc biển
Dụng cụ quét dọn	<i>Dụng cụ tìm</i>	Duối
Dụng cụ rán	SD <i>Dụng cụ dò tìm</i>	DC <i>Ruối</i>
Dụng cụ rèn	<i>Dụng cụ tìm kiếm</i>	Duối ô rô
Dụng cụ rèn dập	SD <i>Dụng cụ dò tìm</i>	Duy trì
Dụng cụ rót	<i>Dụng cụ tinh vi</i>	Duy vật biện chứng
	SD <i>Dụng cụ chính xác</i>	Duy vật lịch sử

Duyên hải	DC Dừa leo	Dược lý học tâm thần
SD Ven biển	Dừa chuột biển	Dược lý học tế bào
Duyên lòng	Dừa chuột ri	Dược lý học thần kinh
Duyệt binh	Dừa gang	Dược lý học thực nghiệm
Dư ảnh	Dừa góp	Dược phẩm
Dư âm	Dừa hầu	Dược sĩ
Dư luận	Dừa hồng	Dược sinh học
Dư lượng	Dừa leo	Dược tá
Dư nợ	SD Dừa chuột	Dược thảo
Dữ liệu thống kê	Dừa lê	SD Cây thuốc
SD Số liệu thống kê	Dừa muối	Dược tính
Dự án	Dừa tây	Dược tố học
Dự án luật	Dừa	Dương
Dự án quốc gia	Dừa cạn	SD Phi lao
Dự án quốc tế	Dừa nước	Dương bản
Dự án tiền khả thi	Dừa	DC Bản dương
Dự báo	DC Thơm	Dương cầm
DC Dự đoán	Dừa dại	Dương cực
Dự báo dài hạn	Dựng hình	SD Cực dương
Dự báo ngắn hạn	Dựng mái	Dương đào
Dự báo tự động	Dựng móng	Dương địa hoàng
Dự bị	Dựng nền	Dương lịch
Dự chi	Dựng phim	Dương xỉ
Dự đoán	Dược chính	DC Cây răng dê
SD Dự báo	Dược điển	Dương xỉ cọ
Dự luật	Dược hoá học	Dương xỉ cổ
Dự phòng	Dược học	Dương xỉ thường
Dự thảo	Dược học cổ truyền	Dương xỉ toà sen
Dự thính	Dược học dân tộc	Dưỡng bệnh
Dự thu	Dược học lâm sàng	Dưỡng chép hình
Dự tính	Dược học tế bào	Dưỡng hộ
Dự toán	Dược học thần kinh	Dưỡng khí
Dự trừ	Dược học thú y	SD Oxy
Dự trữ	Dược học thực nghiệm	Dưỡng lão
Dự trữ nhà nước	Dược học thực vật	Dưỡng nhi
DC Dự trữ quốc gia	Dược liệu	Dưỡng sinh
Dự trữ quốc gia	Dược liệu học	Dưỡng sức
SD Dự trữ nhà nước	Dược liệu học biển	Dưỡng
Dự ứng lực	Dược lý	DVB
DC Ứng suất trước	Dược lý học	DC Divinyl benzen
Dưa	Dược lý học chất độc	DVD
Dưa bở	Dược lý học điều chế	DC Đĩa hình số
Dưa chuột	Dược lý học lâm sàng	
	Dược lý học miễn dịch	
	Dược lý học phân tử	

D

Đa
 Đa bào
 Đa bội
 SD Thể đa bội
 Đa bội thể
 SD Thể đa bội
 Đa canh
 Đa chương trình
 Đa cực
 Đa dạng
 DC Đa hình
 Đa dạng hoá
 Đa dạng sinh học
 Đa diện
 Đa đa
 SD Gà gô
 Đa đảng
 SD Đa nguyên
 Đa giác
 Đa hình
 SD Đa dạng
 Đa kênh
 Đa nghĩa
 DC Đồng âm
 Đa nguyên
 DC Đa đảng
 Đa nguyên chính trị
 Đa nhóm
 Đa oxit
 Đa phối
 Đa phương tiện
 Đa quốc tịch
 Đa tạp
 Đa tạp Abel
 Đa tạp bất biến
 Đa tạp compact

Đa tạp con
 Đa tạp đại số
 Đa tạp đối chiếu
 Đa tạp đơn liên
 Đa tạp Einstein
 Đa tạp giả Rieman
 Đa tạp giao hoán
 Đa tạp hai chiều
 Đa tạp Hilbert
 Đa tạp khả vi
 Đa tạp không trừ mật
 Đa tạp Lagrange
 Đa tạp lồi
 Đa tạp phẳng
 Đa tạp phi compac
 Đa tạp phiên
 Đa tạp phức
 Đa tạp Rieman
 Đa tạp Stein
 Đa tạp thực
 Đa tạp tích phân
 Đa tạp topo
 Đa tạp trơn
 Đa tạp vi phân
 Đa tạp xạ ảnh
 Đa tạp hợp
 Đa thức
 Đa thức bậc cao
 Đa thức chuẩn
 Đa thức đại số
 Đa thức điều hoà
 Đa thức lượng giác
 Đa thức metric
 Đa thức một biến
 Đa thức trực giao
 Đa thức Vonter
 Đa tinh thể
 Đa trị
 Đa tụ
 Đa vòng hoá
 Đa xử lý
 Đa điều
 Đa

Đá atphan
 SD Đá bitum
 Đá axit
 Đá bán quý
 SD Đá nửa quý
 Đá bazơ
 Đá biến chất
 Đá bitum
 DC Đá atphan
 DC Đá chứa bitum
 Đá bột
 Đá bột xi
 DC Temozit
 Đá bông
 SD Đá hoa
 Đá cacbonat
 Đá cát kết
 Đá chịu áp
 Đá chịu nhiệt
 Đá chứa bitum
 SD Đá bitum
 Đá chứa dầu
 SD Đá dầu
 Đá chứa khí
 Đá chứa quặng
 Đá cuội
 SD Cuội
 Đá cứng
 Đá da rắn
 Đá dăm
 Đá dầu
 DC Đá chứa dầu
 Đá granit
 SD Granit
 Đá halogen
 Đá hoa
 DC Đá bông
 Đá hoa cương
 SD Granit
 Đá hoả sinh
 Đá học
 Đá kết tinh
 Đá khoáng

Đá khối	Đá quý	Đai ốc
Đá khối tập	Đá san hô	Đai quặng
Đá kiểm	Đá sét	Đai thép
Đá kỹ thuật	Đá siêu bazit	Đai truyền
Đá lạnh	Đá siêu bazơ	DC Curoa
Đá lở	Đá siêu mafic	DC Dây curoa
Đá lửa	Đá siêu mafic	Đai xích
Đá mạch	Đá silic	Đài bán dẫn
Đá macma	Đá silicat	SD Radio
Đá mài	Đá sỏi	Đài điện báo
Đá màu	SD Cuội	Đài điện thoại
Đá móng	Đá sừng	Đài hoa
Đá nam châm	Đá tai mèo	Đài khí tượng
Đá ngầm	Đá tanc	Đài kỷ niệm
Đá ngầm nước	Đá tảng	DC Đài tưởng niệm
Đá ngọc bích sắt	Đá thiên nhiên	TL Tượng đài
SD Jaspilit	SD Đá tự nhiên	Đài loan tương tư
Đa nhám	Đá tổng hợp	Đài màu hồng
Đá nhân tạo	SD Đá nhân tạo	Đài phát thanh
DC Đá tổng hợp	Đá trang trí	Đài phun nước
Đá nhựa	Đá trầm tích	Đài quan sát
Đá núi	Đá từ	Đài thiên văn
Đá núi lửa	Đá tự nhiên	Đài truyền hình
Đá nửa quý	DC Đá thiên nhiên	Đài truyền thanh
DC Đá bán quý	Đá vách	Đài tưởng niệm
Đá ong	Đá vảy	SD Đài kỷ niệm
DC Laterit	Đá vôi	Đãi ngộ
Đá oplat	Đá vụn	Đãi sạn
Đá phân lớp	Đá xâm nhập	Đãi đất
Đá phần	Đá xây dựng	Đãi đường chấp
Đá phèn	Đá xẻ	Đãi đường
DC Alunit	Đá xộp	SD Tiểu đường
Đá phiến	Đacron	Đãi huyết cầu tố
Đá phiến cháy	Đacryclin	Đãi nhạt
Đá phiến dầu	Đai an toàn	Đãi tháo
Đá phiến kết tinh	DC Dai bảo hiểm	SD Tiểu đường
Đá phiến sét	Dai bảo hiểm	Đãi tháo đường
SD Phiến thạch	SD Dai an toàn	SD Tiểu đường
Đá phiến than	Đai cao su	Đại
Đá phun trào	Đai chậu	DC Cây đại
DC Đá phún xuất	Đai da	Đại bàng
Đá phún xuất	Đai hông	Đại bàng bụng trắng
SD Đá phun trào	Đai kẹp	Đại bàng đầu nâu
	Đai ngực	Đại bàng đen

Đại bàng má trắng	Đại Mezozoi	Đại số vi phân
Đại bàng nâu	Đại não	Đại số vô tỷ
Đại bàng trọc đầu	Đại Nguyên sinh	Đại sứ quán
Đại bi	DC <i>Đại Proteozoi</i>	Đại Tân sinh
Đại biểu	Đại Paleozoi	Đại Thái Cổ
Đại chiến	Đại phân tử	Đại thực bào
Đại Cổ sinh	Đại phân	<i>Đại tràng</i>
Đại công nghiệp	<i>Đại Proteozoi</i>	SD Ruột già
DC <i>Công nghiệp lớn</i>	SD Đại Nguyên sinh	Đại Trung sinh
Đại cương	Đại số	<i>Đại tu</i>
Đại dị vòng	DC <i>Đại số học</i>	SD Sửa chữa lớn
Đại diện	Đại số Banach	<i>Đại tuần hoàn</i>
DC <i>Thay mặt</i>	Đại số Boole	SD Vòng tuần hoàn lớn
Đại dương	DC <i>Đại số logic</i>	Đàm phán
Đại Fanerozoi	DC <i>Đại số tin học</i>	Đảm bảo
<i>Đại gia súc</i>	Đại số cao cấp	DC <i>Bảo đảm</i>
SD Gia súc lớn	Đại số Clifford	Đảm bảo an toàn
Đại hoàng	Đại số cổ điển	Đảm bảo chương trình
Đại hoàng ngư	Đại số đồng điều	DC <i>Đảm bảo toán học</i>
Đại học	Đại số giải tích	Đảm bảo công nghệ
Đại học mở	DC <i>Giải tích đại số</i>	Đảm bảo kỹ thuật
Đại học tại chức	Đại số giao hoán	Đảm bảo ngôn ngữ
TL Đào tạo tại chức	Đại số hiện đại	Đảm bảo tài chính
Đại hồi	<i>Đại số học</i>	Đảm bảo thông tin
Đại hội	SD Đại số	<i>Đảm bảo toán học</i>
Đại hội Đảng	Đại số Hodge	SD Đảm bảo chương trình
Đại Kainozoi	Đại số Hopf	<i>Đám cháy</i>
Đại lộ	Đại số Lie	SD Cháy
Đại lượng	<i>Đại số logic</i>	<i>Đám cười</i>
TL Giá trị	SD Đại số Boole	SD Cười
<i>Đại lượng biến đổi</i>	Đại số ma trận	<i>Đám mây</i>
SD Biến	Đại số nhóm	SD Mây
<i>Đại lượng biến thiên</i>	Đại số phi tuyến	Đám mây điện tử
SD Biến	Đại số quan hệ	DC <i>Mây điện tử</i>
Đại lượng cơ bản	Đại số sơ cấp	Đám mây phân tử
Đại lượng dẫn xuất	<i>Đại số tin học</i>	DC <i>Mây phân tử</i>
Đại lượng không đổi	SD Đại số Boole	Đám rối thần kinh
Đại lượng ngẫu nhiên	Đại số tính toán	Đạm
Đại lượng vectơ	Đại số topo	DC <i>Chất đạm</i>
Đại lượng vô cùng bé	Đại số tổng hợp	Đạm động vật
Đại lượng vô cùng lớn	Đại số trừu tượng	Đạm thực vật
Đại lượng vô hướng	Đại số tuyến tính	Đạm trúc điệp
Đại lý	Đại số ứng dụng	Đan áo
Đại mạch	Đại số vectơ	Đan lưới

Đàn dẻo

DC *Đàn hồi dẻo*

Đàn ghi ta

Đàn hồi

Đàn hồi dẻo

SD *Đàn dẻo*

Đàn hồi kẻ

SD *Đàn kẻ*

Đàn hồi nhót

SD *Đàn nhót*

Đàn hồi quang

Đàn hồi tĩnh

Đàn hồi tuyến tính

Đàn hồi từ

Đàn hương

Đàn kẻ

DC *Đàn hồi kẻ*

Đàn nhót

DC *Đàn hồi nhót*

Đàn oóc gan

SD *Oóc gan*

Đàn piano

SD *Piano*

Đản bạch

Đạn

Đạn đạo học

Đảng bộ

Đảng cộng sản

Đảng cộng sản Việt Nam

Đảng dân chủ

Đảng phái

Đảng phí

Đảng sâm

Đảng tịch

Đảng tính

SD *Tính đảng*

Đảng uỷ

Đảng viên

Đảng xã hội

Đăng trí

Đánh bả

Đánh bạc

SD *Cờ bạc*

Đánh bắt

TL *Khai thác*

Đánh bắt không lưới

Đánh bắt thủ công

Đánh bắt ven bờ

Đánh bắt xa bờ

Đánh bắt% Cá

SD *Đánh cá*

Đánh bắt% Tôm

SD *Đánh tôm*

Đánh bóng

DC *Làm bóng*

Đánh bóng cơ khí

Đánh bóng hoá học

Đánh cá

DC *Đánh bắt% Cá*

Đánh cá ngoài khơi

SD *Đánh cá xa bờ*

Đánh cá xa bờ

DC *Khai thác xa bờ*

DC *Đánh cá ngoài khơi*

Đánh chỉ số

DC *Định chỉ số*

Đánh chỉ số tự động

Đánh dấu

Đánh đập

Đánh đề

Đánh điện

Đánh đóng

SD *Xếp đóng*

Đánh giá

Đánh giá cảm quan

Đánh giá định lượng

Đánh giá định tính

Đánh giá phi tham số

Đánh giá phi tuyến

Đánh giá so sánh

Đánh giá tác động môi trường

Đánh giá tham số

Đánh giá tối ưu

Đánh giá tổng hợp

Đánh giá truy toán

Đánh giá tuyến tính

Đánh lường

DC *Tạo lường*

Đánh lửa

Đánh lửa tự động

Đánh màu

Đánh máy

Đánh ống

Đánh rạch

Đánh số

Đánh suốt

Đánh thùng

Đánh tín hiệu

Đánh tôm

DC *Đánh bắt% Tôm*

Đánh tươi

SD *Làm tươi*

Đánh vecni

Đantonit

Đao

SD *Dong riêng*

Đào

DC *Cây đào*

Đào ao

Đào đất

Đào giếng

Đào giun

Đào hào

Đào hầm

Đào hố

Đào kênh

Đào lò

Đào lộn hột

SD *Điều*

Đào nương

Đào quặng

Đào tạo

Đào tạo cao học

Đào tạo chính quy

Đào tạo chuyên nghiệp

DC *Đào tạo nghề*

DC *Đào tạo nghề nghiệp*

Đào tạo dài hạn

Đào tạo đại học

Đào tạo không chính quy

Đào tạo lại

Đào tạo ngắn hạn	DC Phật giáo	Đáy đại dương
Đào tạo nghề	Đạo Thiên chúa	Đáy goòng
SD Đào tạo chuyên nghiệp	DC Thiên chúa giáo	Đáy hồ
Đào tạo nghề nghiệp	Đáp ứng	Đáy kép
SD Đào tạo chuyên nghiệp	DC Thoá mãn	Đáy lật
Đào tạo nghiệp vụ	Đạt phước	Đáy lò
Đào tạo sau đại học	Đau	Đáy lõm
Đào tạo tại chỗ	Đau bụng	Đáy lỗ khoan
Đào tạo tại chức	Đau cơ	Đáy lỗi
TL Đại học tại chức	Đau dây thần kinh	Đáy mắt
Đào tạo trên đại học	Đau đầu	Đáy não
Đào tạo trung cấp	DC Nhức đầu	Đáy nhọn
Đào tạo từ xa	Đau đẻ	Đáy sa khoáng
Đào than	Đau khớp	Đáy sọ
Đảo	Đau kinh	Đặc công
DC Hải đảo	Đau lưng	Đặc điểm
Đảo ảnh	Đau mắt	Đặc khu
Đảo chiều	Đau mắt hột	Đặc phái
SD Đối chiều	SD Mắt hột	Đặc phái viên
Đảo chính	Đau ngực	Đặc quyền
Đảo đoạn	Đau niệu đạo	Đặc san
Đảo mạch	Đau niệu quản	Đặc sản
SD Chuyển mạch	Đau rát	Đặc tính
Đảo ngược	Đau răng	SD Tính chất
Đảo san hô	Đau tai	Đặc trách
Đạo Cơ đốc	Đau thất	Đặc trưng
DC Cơ đốc giáo	Đau thất lưng	Đặc tuyến
Đạo diễn	Đau thần kinh	TL Đường cong
Đạo đức	Đau thượng vị	Đặc xá
DC Luân lý	Đau tuỷ	Đắm tàu
Đạo đức cách mạng	Đau xương sống	TL Đắm thuyền
Đạo đức học	Đaxit	Đắm thuyền
Đạo hàm	Đay	TL Đắm tàu
Đạo hàm bậc cao	Đay gai	Đăng báo
Đạo hàm bậc thấp	Đay Nhật	DC Đăng tải
Đạo hàm riêng	Đay rừng	Đăng chấn cá
Đạo hàng	Đay sợi	Đăng kiểm
SD Dẫn đường	Đay tơ	Đăng ký
Đạo hàng học	Đáy ao	Đăng tải
Đạo Hồi	Đáy bể	SD Đăng báo
DC Hồi giáo	Đáy biển	Đăng ten
Đạo luật	Đáy bình	Đăng tiêu
SD Luật	Đáy chậu	Đăng biến
Đạo Phật	Đáy cón	Đăng cấp

Đẳng cấu	Đập đá	Đất công
Đẳng hướng	Đập đất	Đất dẻo
Đẳng nhiệt	<i>Đập giữ nước</i>	Đất dễ nóng chảy
Đẳng thời	SD Đập ngăn nước	Đất dính kết
Đẳng thức	Đập gỗ	DC <i>Đất kết dính</i>
Đẳng tĩnh	Đập khoáng sản	Đất dốc
Đẳng cay	Đập lúa	Đất đá
Đập đập	Đập ngăn mặn	Đất dai
Đập đê	Đập ngăn nước	Đất đầm lầy
Đập nền	DC <i>Đập chắn nước</i>	Đất đen
Đặt cáp	DC <i>Đập giữ nước</i>	Đất đèn
Đặt cốt	DC <i>Đập nước</i>	Đất đỏ
Đặt điều kiện	<i>Đập nước</i>	<i>Đất đồi</i>
Đặt ghi	SD Đập ngăn nước	SD Đất đồi núi
Đặt hàng	Đập phân lũ	Đất đồi núi
Đặt khay	Đập tràn	DC <i>Đất núi</i>
Đặt lò xo	Đập trọng lực	DC <i>Đất đồi</i>
Đặt ống	Đập vòm	Đất đồng bằng
Đặt ray	Đập vỡ	Đất feralit
Đặt tải	Đập vụn	Đất hoang
Đặt trang	Đập xả cát	<i>Đất hoàng thổ</i>
Đặt vé	Đất	SD Hoàng thổ
Đặt vòng	Đất á sét	Đất hoạt tính
Đầm	Đất aluvi	Đất hữu cơ
Đầm bê tông	Đất axit	<i>Đất kết dính</i>
<i>Đầm chặt</i>	Đất ẩm	SD Đất dính kết
SD Đầm nén	Đất bạc màu	Đất khoáng
Đầm đất	Đất bãi	Đất khô cần
Đầm lầy	Đất bán chua	DC <i>Đất cần</i>
Đầm nén	Đất bán khô cần	DC <i>Đất khô hạn</i>
DC <i>Đầm chặt</i>	Đất bazan	<i>Đất khô hạn</i>
Đầm nuôi	Đất béo	SD Đất khô cần
Đầm phá	Đất bồi	Đất kiềm
DC <i>Phá</i>	Đất bùn	<i>Đất lâm nghiệp</i>
Đầm rung	Đất canh tác	SD Đất rừng
<i>Đầm bóp</i>	Đất cát	<i>Đất lấy</i>
SD Xoa bóp	<i>Đất cần</i>	SD Đất sinh lầy
Đập	SD Đất khô cần	Đất liền
Đập bảo vệ	Đất chảy	Đất lọc
Đập bê tông	Đất chịu lửa	Đất lở
Đập bụi	Đất chịu mặn	Đất lún
<i>Đập chắn nước</i>	Đất chịu nén	Đất lưu không
SD Đập ngăn nước	Đất chua	Đất màu
	Đất chuội	

Đất mặn	Đất tư nhân	Đầu khoan
Đất mùn	Đất tự nhiên	Đầu lọc
Đất nặng	Đất ướt	Đầu mài
Đất nâu	Đất vô cơ	Đầu máy
Đất ngập	Đất vôi	ĐC Đầu tàu
Đất nguyên thổ	Đất xám	Đầu mối
Đất nhân tạo	Đất xây dựng	Đầu mục
Đất nhẹ	Đất xốp	Đầu nâng
Đất nông nghiệp	Đất yếu	Đầu ngầm
Đất núi	Đầu	Đầu người
SD Đất đồi núi	ĐC Đầu người	SD Đầu
Đất nung	Đầu bếp	Đầu nổ
Đất nước	Đầu búa	Đầu nối
Đất nước học	Đầu cá	Đầu phay
Đất ở	Đầu cắt ren	Đầu phun
ĐC Thổ cư	Đầu cơ	Đầu quay
ĐC Đất thổ cư	Đầu cuối	Đầu ra
Đất pha	Đầu dao	Đầu tàu
Đất phèn	Đầu dò	SD Đầu máy
Đất phù sa	SD Bộ dò	Đầu thước
TL Phù sa	Đầu doa	Đầu tiện
Đất quá bão hoà	Đầu dễ	Đầu tôm
Đất rừng	SD Nhan đề	Đầu trục
ĐC Đất lâm nghiệp	Đầu đình	Đầu truyền động
Đất sét	SD Mụn nhọt	Đầu tư
ĐC Đất thó	Đầu đo	Đầu tư chiều sâu
Đất sét trắng	Đầu đọc	Đầu tư cơ bản
SD Cao lanh	TL Đầu từ	Đầu tư dài hạn
Đất sinh lầy	Đầu đọc băng	Đầu tư ngắn hạn
ĐC Đất lầy	Đầu đọc đĩa	Đầu tư nước ngoài
Đất tảo silic	Đầu đọc-ghi	Đầu tư trong nước
SD Diatomit	ĐC Đầu ghi-đọc	Đầu tư trực tiếp
Đất thải	TL Đầu từ	Đầu tư tư bản
Đất than bùn	Đầu đọc	SD Đầu tư vốn
Đất thịt	Đầu đốt	Đầu tư vốn
Đất thó	Đầu gá	ĐC Đầu tư tư bản
SD Đất sét	Đầu ghi	Đầu từ
Đất thổ cư	TL Đầu từ	TL Đầu ghi
SD Đất ở	Đầu ghi-đọc	TL Đầu đọc
Đất trồng	SD Đầu đọc-ghi	TL Đầu đọc-ghi
Đất trống	Đầu gối	Đầu vào
Đất trung tính	Đầu hàn	Đầu video
Đất trũng	Đầu hồi	Đầu vôi phun
Đất trương nở	Đầu kéo	

<i>Đấu điện</i>	<i>Đậu phộng</i>	Đèn
SD Mặc điện	SD Lạc	Đèn acquy
<i>Đấu giá</i>	Đậu phụ	Đèn bàn
SD Bán đấu giá	Đậu quả	<i>Đèn bán dẫn</i>
<i>Đấu hình sao</i>	Đậu răng ngựa	SD Tranzito
SD Mặc hình sao	Đậu rửa	Đèn bão
<i>Đấu nối tiếp</i>	Đậu tằm	Đèn báo hiệu
SD Mặc nối tiếp	Đậu tây	<i>Đèn bẫy côn trùng</i>
<i>Đấu song song</i>	Đậu tiên lý	SD Bẫy đèn
SD Mặc song song	Đậu trắng	Đèn bên
<i>Đấu tam giác</i>	<i>Đậu tương</i>	DC Đèn cốt
SD Mặc tam giác	SD Đậu nành	<i>Đèn biển</i>
Đấu thầu	Đậu ván	SD Hải đăng
Đấu tranh	Đậu vương	Đèn cảm ứng
Đấu tranh sinh tồn	Đậu xanh	Đèn cánh
Đấu vật	Đe	Đèn cao áp
Đậu	Đe dọa	Đèn cao tần
DC Đồ	Đẻ	Đèn chân không
Đậu bắp	Đẻ chủ động	Đèn chỉ thị
DC <i>Mướp tây</i>	Đẻ khó	Đèn chiếu
Đậu biếc	Đẻ không đau	Đèn chiếu sáng
Đậu bò	Đẻ nhân tạo	Đèn chớp
Đậu chiều	Đẻ non	Đèn chùm
Đậu cove	Đẻ thường	Đèn cồn
Đậu dài áo	DC <i>Đẻ tự nhiên</i>	Đèn cộng hưởng
Đậu dao	Đẻ trứng	<i>Đèn cốt</i>
Đậu đen	<i>Đẻ tự nhiên</i>	SD Đèn bên
Đậu đỏ	SD Đẻ thường	Đèn dầu
Đậu đỗ	Decaboran	<i>Đèn dây tóc</i>
Đậu dũa	Decacboxylaza	SD Đèn nóng sáng
Đậu gà	Decaclo	Đèn di động
Đậu Hà Lan	Decahydrat	Đèn dụ cá
Đậu hạt	Decalin	Đèn điện
Đậu hoa	Decalit	Đèn điện trở
Đậu lùn	Decan	Đèn điện tử
Đậu lupin	Decanoyl	DC <i>Bóng điện tử</i>
Đậu lupin vàng	Decavanadat	Đèn đo
Đậu mèo	Decaxyclen	Đèn đốt khí
<i>Đậu mùa</i>	Decotex	Đèn đường
SD Bệnh đậu mùa	Dehydrataza	Đèn halogen
Đậu nành	Dehydro hoá	DC <i>Đèn iot</i>
DC <i>Đậu tương</i>	Dehydrococtizon	Đèn hàn
Đậu ngót	Dehydrogenaza	Đèn hậu
Đậu ngự	Đen lá rộng	Đèn hiện số

Đèn hiệu	Đèn trang trí	DC <i>Đê điều</i>
<i>Đèn hình</i>	Đèn trần	Đê biển
SD Bóng hình	Đèn trước	Đê chìm
Đèn hình màu	<i>Đèn tuýp</i>	<i>Đê điều</i>
Đèn hoa kỳ	SD Đèn ống	SD Đê
Đèn hồ quang	Đèn tường	Đê ngầm
Đèn huỳnh quang	Đèn xenon	Đê sông
<i>Đèn iot</i>	Đèn xesi	Đê
SD Đèn halogen	Đèn xi	DC <i>Cây đê</i>
Đèn khí	Đèn xung	Đê án
Đèn khử trùng	Đèn y tế	Đê bãi
Đèn lái	Đèn zirconi	Đê bạt
Đèn mạn	Đẹn	Đê can
Đèn màu	Đẹn đuôi gai	Đê cử
Đèn măng sông	Đẹn mỏ	Đê cương
Đèn mỏ	Đẹn vảy bụng không đều	Đê mục
Đèn mỏ	Đendrit	Đê mục chủ đề
Đèn mũi	Đenphin	TL Phân loại chủ đề
Đèn neon	DC <i>Cá đenphin</i>	<i>Đê phòng</i>
Đèn nóng sáng	Dentamethrin	SD <i>Phòng chống</i>
DC <i>Đèn dây tóc</i>	Đèo	Đê tài
DC <i>Đèn nung sáng</i>	Đèo hàng	Đê tài cấp bộ
DC <i>Đèn sợi nung</i>	Đẻo	Đê tài cấp cơ sở
Đèn nội soi	Đeoxyglucoza	Đê tài cấp nhà nước
<i>Đèn nung sáng</i>	Đesmin	<i>Đê tài khoa học</i>
SD Đèn nóng sáng	Đesmosit	SD Đê tài nghiên cứu
Đèn ống	Đesoxybenzoin	Đê tài nghiên cứu
DC <i>Đèn tuýp</i>	Đesoxyribonucleaza	DC <i>Đê tài khoa học</i>
Đèn pha	Đesyl	Đê thi
Đèn phản xạ	DC <i>Phenylphenaxyl</i>	Đế
Đèn phát	Đetonit	Đế bán dẫn
Đèn phóng điện	Dexen	Đế chổi than
Đèn pin	Dextran	Đế dép
Đèn quang điện tử	Dextran diandehyt	Đế đa tinh thể
Đèn quang phổ	Dextranaza	Đế đèn
Đèn quảng cáo	Dextranaza	Đế đệm
Đèn siêu cao tần	Dextransacaraza	Đế đơn tinh thể
Đèn sóng chạy	Dextransucraza	Đế giàn khoan
Đèn sóng ngược	Dextrin	Đế giày
<i>Đèn sợi nung</i>	Dextrinaza	Đế giấy
SD Đèn nóng sáng	Dextroza	Đế gỗ
Đèn thấp áp	DC <i>Đường dextro</i>	Đế kẹp
Đèn thủy ngân	Dexyl	Đế kích
Đèn titan	Đê	Đế kim loại

Đế máy	Đĩa	Đĩa tỳ
Đế quạt	SD Bát đĩa	Đĩa video
Đế tinh thể	Đĩa âm thanh	SD Đĩa hình
Đệ quy	TL Đĩa nhạc	Đĩa xoay
Đếm	Đĩa bấm	Địa âm học
Đệm	Đĩa bán dẫn	Địa bạ
Đệm bít kín	Đĩa bay	Địa băng học
DC Đệm kín	Đĩa cắt	Địa cầu
Đệm bó	Đĩa cắt gọt	SD Trái đất
Đệm cách điện	Đĩa CD	Địa chấn
Đệm cao su	SD CD	DC Động đất
Đệm cát	Đĩa CD-ROM	Địa chấn đồ
Đệm chiếu	SD CD-ROM	Địa chấn hình học
Đệm cô	Đĩa compac	Địa chấn học
Đệm đàn hồi	SD CD	Địa chấn học công trình
Đệm giảm chấn	Đĩa cứng	Địa chấn học định lượng
Đệm hãm	Đĩa dẫn động	Địa chấn học kỹ thuật
Đệm kép	Đĩa gồm	Địa chấn học phi tuyến
Đệm khí	Đĩa hãm	Địa chấn học tính toán
Đệm kín	Đĩa hát	Địa chấn học ứng dụng
SD Đệm bít kín	TL Đĩa nhạc	Địa chấn kế
Đệm lò	Đĩa hình	DC Bộ đo địa chấn
Đệm lò xo	DC VCD	Địa chấn ký
Đệm lót	DC VD	Địa chất
DC Lót đệm	DC Đĩa video	Địa chất công trình
Đệm lông	Đĩa hình số	Địa chất địa văn
Đệm ma sát	SD DVD	Địa chất động lực học
Đệm ngăn	Đĩa kim loại	Địa chất học
Đệm nước	Đĩa lá	DC Khoa học địa chất
Đệm nước đá	Đĩa laze	Địa chất học cấu trúc
Đệm tiếp xúc	Đĩa lọc	Địa chất học đại cương
Đệm tĩnh	Đĩa ma sát	Địa chất học định lượng
Đệm từ	Đĩa mài	Địa chất học đồng vị
Đệm vai	Đĩa máy tính	Địa chất học khu vực
Đền bù	Đĩa mềm	Địa chất học kiến tạo
Đền ơn đáp nghĩa	Đĩa nhạc	SD Địa kiến tạo học
Di biến	TL Đĩa hát	Địa chất học kiến trúc
SD Ra khơi	TL Đĩa âm thanh	Địa chất học lịch sử
Di khơi	Đĩa phanh	Địa chất học so sánh
SD Ra khơi	Đĩa quang	Địa chất học thực nghiệm
Di vãng	Đĩa răng	Địa chất học ứng dụng
Địa	Đĩa sụn	Địa chất học vô tuyến
Địa trâu	Đĩa truyền động	Địa chất môi trường
	Đĩa từ	Địa chất thăm dò

DC *Địa chất tìm kiếm*

Địa chất thống kê

Địa chất thuỷ văn

Địa chất thực địa

Địa chất tìm kiếm

SD *Địa chất thăm dò*

Địa chất toán

SD *Toán địa chất*

Địa chất vô tuyến

Địa chất vũ trụ

Địa chất xây dựng

Địa chỉ

Địa chỉ ảo

Địa chí

Địa chính

Địa công nghệ học

Địa cốt bê

Địa cơ học

DC *Cơ địa lý học*

Địa danh

Địa điểm

Địa diện học

SD *Điện địa học*

Địa đồ học

SD *Bản đồ học*

Địa động học

Địa động lực học

Địa động lực học ngoại sinh

Địa động lực học nội sinh

Địa động lực học phi tuyến

Địa giới

DC *Địa hạt*

DC *Địa phận*

Địa hạt

SD *Địa giới*

Địa hình

Địa hình kastơ

Địa hình kiến tạo

Địa hình lớn

Địa hình ngoại sinh

Địa hình ngược

Địa hình nhỏ

Địa hình sót

Địa hình tích tụ

Địa hình trung bình

Địa hoá học

Địa hoá sinh học

SD *Sinh địa hoá học*

Địa hoàng

Địa khối

Địa kiến tạo

SD *Kiến tạo*

Địa kiến tạo học

DC *Địa chất học kiến tạo*

Địa kỹ thuật

Địa lan

Địa liên

Địa lý

Địa lý đại cương

Địa lý học

DC *Khoa học địa lý*

Địa lý khu vực

Địa lý nhân văn

Địa lý so sánh

Địa lý topo

Địa lý tự nhiên

Địa lý ứng dụng

Địa mảng

Địa mạo

Địa mạo học

Địa năng

Địa nhiệt

Địa nhiệt học

Địa nhiệt năng

DC *Năng lượng địa nhiệt*

Địa phận

SD *Địa giới*

Địa phương học

Địa quyền

DC *Quyền đất*

DC *Tầng đất*

DC *Thổ quyền*

Địa sinh học

Địa sinh thái học

Địa tầng

Địa tầng học

Địa thể

Địa tĩnh học

Địa toán học

Địa triều

DC *Triều trái đất*

Địa từ

DC *Từ Trái đất*

Địa từ học

Địa từ kế

DC *Bộ đo địa từ*

Địa từ trường

DC *Từ trường Trái đất*

DC *Trường địa từ*

Địa vật lý

DC *Vật lý Trái đất*

DC *Vật lý địa cầu*

DC *Địa vật lý học*

Địa vật lý học

SD *Địa vật lý*

Địa vị pháp lý

Địa vị xã hội

Địa vòng

Địa y

Địa y cảnh

Địa y giáp xác

Địa y học

Địa y lá

Đialagơ

Đialuminat

Đialyl

Đialyl đicacbonat

Điamantin

Điamidophotphat

Điamin

Điaminaza

Điaminodiphenyl

Điaminophenol

Điaminopimelat

Điamocromat

Điamoni xitrat

Diancol

SD *Điol*

Điankyl dithiophotphat

Điankyl photphat

Diantimonat	Dibrom	<i>Dietyl toluamit</i>
Điantipyrylmetan	<i>Dibrom cloropropan</i>	SD DET
Điantipyrylpropylmetan	SD DBCP	Dietylamin
Điaryl	Đibrom hoá	<i>Dietylglycol</i>
Điaryl heptanoit	Đibromin	SD DEG
Điasenat	DC <i>Axit dibromobacbituric</i>	Dietylhexyl phtalat
Điastaza	Đibromoetan	<i>Dietylstinbestrol</i>
Điatipyrinmetan	Đibromua	SD DES
Điatol	<i>Dibutyl phtalat</i>	Diezen
Điatomin	SD DBP	DC <i>Động cơ diezen</i>
Điatomit	Đibutylasin	Điéc
DC <i>Đất tảo silic</i>	Đicacbamoyl	Điểm Apec
Điaxetin	Đicacbonat	Điểm chết
DC <i>Glyxerol diaxetat</i>	DC <i>Bicacbonat</i>	Điểm cố định
Điaxetyl	DC <i>Cacbonat axit</i>	Điểm Curie
DC <i>Butadion</i>	DC <i>Hydrocacbonat</i>	<i>Điểm dân cư</i>
DC <i>dimetylglyoxan</i>	Điclo hoá	SD <i>Khu dân cư</i>
Điaxit	Đicloral	Điểm di động
Điazinon	Điclorobenzidin	Điểm dừng
Điazo hoá	Điclorocacben	Điểm đóng băng
Điazoanhydrit	<i>Điclorodiphenyltriclouroetan</i>	Điểm dứt
Điazoete	SD DDT	Điểm gãy
Điazohydrat	Đicloroetan	Điểm hội tụ
DC <i>Điazohydroxit</i>	DC <i>Etylen clorua</i>	Điểm huyết
<i>Điazohydroxit</i>	Đicloroxyclohexanol	Điểm kiểm tra
SD <i>Điazohydrat</i>	Điclora	Điểm kỳ dị
Điazometan	Đicroit	Điểm mờ
Điazoni	DC <i>Codierit</i>	Điểm mù
<i>Điazooxit</i>	Đicromat	Điểm nóng chảy
SD <i>Điazophenol</i>	DC <i>Bicromat</i>	Điểm nổ
Điazophenol	Đicumarin	Điểm nối
DC <i>Điazooxit</i>	Đieldrin	Điểm nóng
Điazoxycloopenradien	Đienol	Điểm nút
Đibenzofuran	Đienon	Điểm phân nhánh
Đibenzothienyl	DC <i>Xeton dien</i>	Điểm quan sát
Đibenzoyl	Đienophin	Điểm quặng
Đibenzoylmetyl	<i>Đietanolamin</i>	Điểm sách
Đibenzoylmetylen	SD DEA	Điểm sáng
Đibenzoylnaphtalen	<i>Đietyl phtalat</i>	Điểm số
Đibenzyl	SD DEP	Điểm sôi
Đibenzyl đisunfit	<i>Đietyl pyrocacbonat</i>	Điểm sương
Đibenzyl hoá	SD DEPC	Điểm tiếp xúc
Điboran		Điểm tựa
Điborat		Điểm uốn

Điểm vàng	Điện công nghiệp	Điện khí hoá
DC <i>Hoàng điểm</i>	<i>Điện cơ học</i>	Điện khí quyển
Điểm xạ	SD <i>Cơ điện học</i>	Điện khuếch tán
Điền	Điện cực	Điện khử
Điền kinh	DC <i>Cực điện</i>	<i>Điện kích thích</i>
Điền thanh	<i>Điện cực âm</i>	SD <i>Kích thích điện</i>
Điền thanh gai	SD <i>Catot</i>	<i>Điện ký</i>
Điền thanh hạt tròn	<i>Điện cực dương</i>	SD <i>Ghi điện</i>
Điền thanh hoa vàng	SD <i>Anot</i>	Điện lạnh
Điền thanh tia	Điện cực quang	<i>Điện liệu pháp</i>
Điền hình hoá	DC <i>Quang điện cực</i>	SD <i>Liệu pháp điện</i>
Điện	Điện dân dụng	<i>Điện luyện</i>
Điện ảnh	Điện di	SD <i>Luyện điện</i>
Điện ảnh nổi	Điện dung	<i>Điện lực</i>
Điện ảnh số	Điện dài	SD <i>Điện năng</i>
Điện áp	Điện địa hoá học	Điện lưới
DC <i>Thế điện</i>	Điện địa học	Điện lượng
DC <i>Điện thế</i>	DC <i>Địa điện học</i>	Điện ly
DC <i>Áp điện</i>	Điện địa nhiệt	Điện ma sát
Điện áp cao	Điện động học	<i>Điện mao dẫn</i>
Điện áp kế	Điện động lực học	SD <i>Mao dẫn điện</i>
DC <i>Bộ đo điện áp</i>	Điện giải	Điện mặt trời
Điện áp không tải	Điện giảo	Điện môi
Điện áp siêu cao	Điện giặt	DC <i>Chất điện môi</i>
Điện áp thấp	DC <i>Chống điện giặt</i>	TL <i>Vật liệu điện môi</i>
Điện áp trung bình	Điện hạ áp	Điện một chiều
Điện âm học	DC <i>Điện thấp áp</i>	Điện một pha
Điện ba pha	<i>Điện hạt nhân</i>	Điện não
Điện báo	SD <i>Điện nguyên tử</i>	Điện não đồ
Điện báo ảnh	Điện hoa	Điện năng
Điện báo âm thanh	Điện hoá học	DC <i>Năng lượng điện</i>
Điện báo điện tử	DC <i>Hoá điện học</i>	DC <i>Điện lực</i>
Điện báo ghi âm	Điện hoá học ứng dụng	Điện nguyên tử
Điện báo hạ thanh	Điện hoá sinh học	DC <i>Điện hạt nhân</i>
Điện báo in chữ	Điện học	Điện nhiều pha
Điện báo tự động	Điện huỳnh quang	<i>Điện phát quang</i>
Điện báo vô tuyến	Điện kế	SD <i>Phát quang điện</i>
Điện cảm	DC <i>Bộ đo điện</i>	Điện phân
Điện cao áp	Điện kết tinh	Điện phân tích
DC <i>Điện cao thế</i>	Điện kết tụ	Điện quang học
<i>Điện cao thế</i>	Điện kết tụ	DC <i>Quang điện học</i>
SD <i>Điện cao áp</i>	<i>Điện kháng</i>	Điện siêu cao áp
Điện châm	SD <i>Điện trở</i>	
Điện chân không học	Điện khí động lực học	
Điện chuyển		

DC Điện siêu cao thế	DC Quang điện trở	Điện quả trám
Điện siêu cao thế	Điện trở riêng	Điện quạt
SD Điện siêu cao áp	Điện trở suất	Điện khắc
Điện sinh hoạt	DC Suất điện trở	TL Tạc tượng
Điện sinh học	Điện trung áp	Điều
Điện sinh lý học	Điện trường	DC Cây điều
Điện tắng	DC Trường điện	DC Cây đào lộn hột
Điện tâm đồ	Điện từ học	DC Đào lộn hột
Điện thanh học	Điện từ trường	Điều áp
Điện thấp áp	DC Trường điện từ	Điều biên
SD Điện hạ áp	Điện từ trường mạnh	Điều biến
Điện thế	Điện từ trường tự nhiên	DC Biến điện
SD Điện áp	Điện từ trường yếu	Điều biến âm-quang
Điện thoại	Điện từ	Điều biến biên độ
DC Telephon	DC Electron	Điều biến góc
Điện thoại bỏ túi	Điện tử âm học	Điều biến hỗn hợp
Điện thoại di động	SD Âm điện tử học	Điều biến pha
Điện thoại điện tử	Điện tử học	Điều biến pha-tần
Điện thoại đường dài	TL Kỹ thuật điện tử	Điều biến tần
Điện thoại nội hạt	Điện tử học bán dẫn	Điều chế
Điện thoại số	Điện tử học chân không	Điều chỉnh
Điện thoại thỏ	Điện tử học chất rắn	DC Chính
Điện thoại truyền hình	Điện tử học công nghiệp	TL Hiệu chỉnh
SD Điện thoại video	Điện tử học công suất	Điều chỉnh cơ học
Điện thoại tự động	Điện tử học đại cương	Điều chỉnh gián đoạn
Điện thoại video	Điện tử học hạt nhân	Điều chỉnh sinh học
DC Điện thoại truyền hình	Điện tử học lượng tử	Điều chỉnh số
Điện thoại vô tuyến	Điện tử học phi tuyến	Điều chỉnh tự động
Điện tích	Điện tử học siêu cao tần	Điều chỉnh tự nhiên
Điện tím	Điện tử học ứng dụng	Điều dưỡng
Điện tĩnh học	Điện tử học vô tuyến	Điều dưỡng học
SD Tĩnh điện học	DC Vô tuyến điện tử học	Điều độ
Điện toán	Điện vật lý	Điều động
SD Tin học	DC Vật lý điện	Điều hành
Điện trở	Điện xoay chiều	SD Quản lý
DC Trở kháng điện	Điệnđẳng	Điều hoà
DC Điện kháng	SD Chim cổ rắn	Điều hưởng
TL Bộ điện kháng	Điện	Điều hưởng tự động
Điện trở kế	Điện chứa dầu	Điều khiển
SD Ôm kế	Điện chứa nước	TL Quản lý
Điện trở nhiệt	Điện chứa than	Điều khiển bán tự động
DC Nhiệt điện trở	Điện Miền Nam	Điều khiển cục bộ
Điện trở phụ	Điện ngọc	Điều khiển động
Điện trở quang	Điện nhiệt đới	

Điều khiển gen	Điều lệ	Dihydrophotphat
Điều khiển gián đoạn	Điều nhiệt	Dihydrophotphit
Điều khiển học	Điều pha	Dihydroquinolin
DC <i>Xibecnetic</i>	<i>Điều phối</i>	Dihydrosulfua
Điều khiển học kinh tế	SD Quản lý	Dihydroxit
Điều khiển học kỹ thuật	Điều tần	Dihydroxyanilin
Điều khiển học sinh học	Điều tiết	Dihydroxybenzen
DC <i>Sinh học điều khiển</i>	Điều tiêu	Diiodua
Điều khiển học toán học	Điều tốc	<i>Diisobutyl adipat</i>
Điều khiển không dừng	Điều tra	SD DIBA
Điều khiển không liên tục	Điều tra cơ bản	Diisobutyl dithiophotphat
Điều khiển liên tục	Điều trị	<i>Diisononyl phtalat</i>
Điều khiển logic	DC <i>Chữa bệnh</i>	SD DINP
Điều khiển mờ	DC <i>Trị bệnh</i>	<i>Diisooctyl phtalat</i>
Điều khiển ngẫu nhiên	Điều trị ngoại trú	SD DIOP
Điều khiển ngược	Điều trị nhanh	<i>Diisooctyl sebacat</i>
Điều khiển parabolic	Điều trị nội trú	SD DIOS
Điều khiển phân tán	Điều trị tăng cường	<i>Diisopropanolamin</i>
Điều khiển phi tuyến	Điều trị tổng hợp	SD DIPA
Điều khiển số	Điều ước	<i>Diisopropyl florophotphat</i>
Điều khiển tác nghiệp	Điều ước quốc tế	SD DFP
Điều khiển tập trung	Điều vận	Dikali hydrophotphat
Điều khiển tối ưu	Điều xung	<i>Dikali photphat</i>
Điều khiển tuyến tính	Điflo hoá	SD DKP
Điều khiển từ xa	Điflorobenzuron	Dikali xitrat
Điều khiển tự động	<i>Điflorodiphenyl trichloroetan</i>	Dikinaza
Điều khiển tự động hoá	SD DFDT	Dikit
Điều khiển tương tự	Đifloroperoxocacbonat	Đimalat
Điều khiển vô tuyến	Điflorua	DC <i>Malat axit</i>
Điều kiện	Đifonat	Đimaleat
Điều kiện biên	Đifuron	DC <i>Maleat axit</i>
Điều kiện chuẩn	Đigecmanat	Đimanganat
Điều kiện cực trị	Đigenit	Đime
Điều kiện kinh tế	Điglutarat	DC <i>Dipolyme</i>
Điều kiện kỹ thuật	<i>Điglycol</i>	Đime hoá
<i>Điều kiện làm việc</i>	SD DEG	Đimecapron
SD Điều kiện lao động	Điglyxylglyxin	Đimedon
Điều kiện lao động	Điglyxylxystein	Đimesoperiodat
DC <i>Điều kiện làm việc</i>	Đihalogen hoá	Đimetan
Điều kiện mờ	Đihalogenua	Đimetoat
Điều kiện sống	Đihidrat	<i>Đimetoxy benzen</i>
Điều kiện tự nhiên	Đihydroasenat	SD DMB
Điều kiện xã hội	<i>Đihydrogeraniol</i>	<i>Đimetoxy diphenyl trichloroetan</i>
Điều kinh	SD Xitronelol	SD DMDT

<i>Dimetoxymetan</i>	Đình chỉ	Định luật Child-Langmuir
SD Metylal	Đình công	Định luật Coulomb
<i>Dimetyl</i>	Đình sản	Định luật cơ bản
SD Etan	DC <i>Triệt sản</i>	Định luật Culon
<i>Dimetyl diclorovinyl photphat</i>	Đình chối	Định luật Dalton
SD DDVP	Đình côn	Định luật Darcy
<i>Dimetyl focmamit</i>	Đình lữ	Định luật Dulong-Petit
SD DMF	Đình phơi	Định luật Einstein
Đimetyl hoá	Đình sống	Định luật Faraday
Đimetyl isophtalat	Đình trực	Định luật Faraday-Maxwell-Lentz
Đimetyl phtalat	Đính chính	Định luật Fick
Đimetyl sunfat	Định canh	Định luật Gauss
Đimetyl terephtalat	<i>Định chỉ số</i>	Định luật Gay-Lussac
Đimetylamin	SD Đánh chỉ số	Định luật Grotthus
Đimetylasin	Định chủ đề	Định luật Hess
Đimetylfocmamit	TL Phân tích chủ đề	Định luật Hooke
DC <i>Focmylđimetylamin</i>	Định chuẩn	Định luật Hooke
Đimolybđat	DC <i>Chuẩn định</i>	Định luật Joule
Đimophit	Định cỡ	Định luật Joule-Lenz
Đimustaza	Định cư	Định luật Kepler
Đinamon	Định giá	Định luật Kirchhoff
<i>Đinaphtalen</i>	Định giờ	Định luật Kohlrausch
SD Đinaphtyl	Định hình	Định luật Lambert
Đinaphtalit	Định hướng	Định luật Lambert-Beer
Đinaphtyl	Định kỳ	Định luật Langmuir
DC <i>Đinaphtalen</i>	Định loài	Định luật Laplace
Đinatri hydrophotphat	<i>Định loại</i>	Định luật Lenz
<i>Đinatri metan asonat</i>	SD Phân loại	Định luật Malus
SD DSMA	Định luật	Định luật Mariotte
<i>Đinatri metyl asonat</i>	TL Luật	Định luật Maxwell
SD DMA	Định luật Ampere	Định luật Maxwell-Boltzmann
Đinh	Định luật Archimede	Định luật Mendeleev
Đinh ghim	Định luật Arrhenius	Định luật Mendel
Đinh hương	Định luật Avogadro	Định luật Moseley
Đinh khuy	Định luật Biot-Savart-Laplace	Định luật Nerst
Đinh lăng	Định luật Bode	Định luật Newton
Đinh ốc	Định luật Boltzmann	Định luật Ohm
Đinh ray	Định luật Bouguer-Lambert-Beer	Định luật Ostwald
Đinh tán	Định luật Boyle	Định luật Pascal
Đinh tùng	Định luật Boyle-Mariotte	Định luật Planck
Đinh vang	Định luật Brewster	Định luật Poiseuille
Đinh vít	Định luật Bronsted	Định luật Proust
Đinh vòng	Định luật Charles	Định luật Raoult
Đình	Định luật Chatelier	Định luật Stefan-Boltzmann
		Định luật Stokes

Định luật Tisius-Bode	Diocetyl adipat	Dioxygenyl
Định luật Vant Hoff	<i>Diocetyl azelat</i>	Dipeptit
Định luật Wien	SD DOZ	Diphenol
Định lượng	Diol	Diphenyl
Định lý	DC <i>Glycol</i>	DC <i>Phenylbenzen</i>
Định lý Adler	DC <i>Diancol</i>	Diphenyl triclouroetan
Định lý Atiyah-Singer	<i>Diolefin</i>	<i>Diphenylamin</i>
Định lý Baire	SD Ancadien	SD DPA
Định lý Betti	Dionin	Diphenylen
Định lý Carleman	Điop kế	<i>Diphenylmetyl</i>
Định lý Choquet	Điophant	SD Benzohydryl
Định lý Dotan	Điopsit	<i>Diphenylmetylen</i>
Định lý đảo	Điopta	SD Benzohydryliden
Định lý Ferma	Điorit	Diphenylonpropan
Định lý Green	Điot	Diphenylpolyclo hoá
Định lý Gromoll-Meyer	Điot bán dẫn	Diphenylyl
Định lý Hellys	<i>Điot đường hầm</i>	Diphenylylen
Định lý Hille-Yosid	SD Điot Gunn	Diphosphat
Định lý Kuhn-Tucker	Điot Gunn	Diphosphit
Định lý Lefschetz	DC <i>Điot hầm</i>	<i>Diphospho pyridin nucleotit</i>
Định lý Nerst	DC <i>Điot đường hầm</i>	SD DPN
Định lý Noether	<i>Điot hầm</i>	Diphtalat
Định lý Picard	SD Điot Gunn	Dipicrylamin
Định lý Rayleigh	Điot phát quang	<i>Dipolyme</i>
Định lý Rham	DC <i>Điot phát sáng</i>	SD Đime
Định lý Schonflies	<i>Điot phát sáng</i>	Direnat
Định lý Tauber	SD Điot phát quang	<i>Disacarit</i>
Định màu	Điot quang	SD Bioza
Định mức	DC <i>Photodiode</i>	Diselenit
Định mức kỹ thuật	Điot quang điện	Diselenua
Định ngạch	Điot Schottky	Disilicat
Định nghĩa	DC <i>Điot thác</i>	Dismutaza
Định tâm	DC <i>Điot vượt thác</i>	Dismutaza superoxit
Định thức	Điot siêu cao tần	Disthen
Định tuyến	<i>Điot thác</i>	Disunfat
Định từ khoá	SD Điot Schottky	Disunfinyl
Định vị	<i>Điot vượt thác</i>	Disunfit
Định vị vô tuyến	SD Điot Schottky	Disunfon
Điniobat	Dioxalat	Disunfua
Dinitroanilin	Đioxan	Đitantalat
Dinitrobenzen	Đioxen	Đitecpen
<i>Dinitrocresol</i>	Đioxin	Đitecpenoit
SD DNC	Đioxit	Đitelurat
Dinitroflorobenzen	Đioxyaxit	Đithiocacbammat
Dinitrotoluen		

Đithiocacbamoyl	DC <i>Đo hiển số</i>	<i>Đoàn tàu</i>
Đithiocacbonat	Đo hiển vi	SD <i>Tàu</i>
Đithion	<i>Đo hiển số</i>	Đoàn thanh niên
Đithionat	SD <i>Đo hiển thị</i>	Đoàn thể
DC <i>Hyposunfat</i>	Đo hình học	Đoàn xe
<i>Dithionit</i>	<i>Đo khối phổ</i>	Đoản mạch
SD <i>Hydrosunfit</i>	SD <i>Trắc phổ khối</i>	DC <i>Ngắn mạch</i>
Đithiophotphat	Đo không tiếp xúc	Đoán đọc
Đithiophotphit	Đo kiểm tra	Đoạn đầu máy
Đithizon	Đo lập thể	Đoạn đường sắt
<i>Đitridexyl phtalat</i>	Đo liều lượng	Đoạn nhiễm sắc thể
SD <i>DTDP</i>	Đo lường	Đoạn ren
<i>Đitungstat</i>	Đo lường học	Đoạn sông
SD <i>Đivonframmat</i>	Đo màu	Đoạn toa xe
Điuretan	Đo mật độ	Đọc
Đivanadat	Đo nhiệt	Đọc dữ liệu
Đivinylyl	Đo phóng xạ	DC <i>Đọc tin</i>
<i>Đivinylyl benzen</i>	<i>Đo phổ</i>	Đọc đĩa
SD <i>DVB</i>	SD <i>Trắc phổ</i>	Đọc nhanh
Đivonframmat	<i>Đo quang</i>	Đọc phim
DC <i>Đitungstat</i>	SD <i>Trắc quang</i>	Đọc sách
Đixeton	Đo so sánh	<i>Đọc tin</i>
Đixyanamit	Đo số	SD <i>Đọc dữ liệu</i>
Đo	Đo thụ động	Đọc tín hiệu
DC <i>Phép đo</i>	Đo tiếp xúc	Đọc vi phim
Đo ảnh	<i>Đo tĩnh điện</i>	Đocosyl
Đo bức xạ	SD <i>Đo điện tĩnh</i>	Đodecan
Đo cảm quang	Đo toàn cảnh	Đodecannoyl
Đo chính xác	Đo tổng	Đodexyl
Đo cơ khí	Đo trực tiếp	<i>Đodexyl pyridin bromua</i>
Đo cỡ hạt	Đo tuyến tính	SD <i>DPB</i>
Đo đặc	Đo tuyệt đối	Đodexyl sunfat
Đo địa hình	Đo từ	Đodexyn
Đo điện	Đo từ xa	<i>Đói</i>
Đo điện tĩnh	Đo tự động	SD <i>Xoá đói giảm nghèo</i>
DC <i>Đo tĩnh điện</i>	Đo tự ghi	<i>Đói nghèo</i>
Đo điện từ	Đo tương tự	SD <i>Xoá đói giảm nghèo</i>
Đo độc tính	Đo ứng biến	Đolerit
Đo động lực học	Đo vật lý	Đolomit
Đo elip	Đo vẽ	Đolomit hoá
Đo ghi	Đo von-ampe	Đomit
Đo gián tiếp	Đo vô tuyến	Đòn bẫy
Đo hiển thị	Đò	Đòn bẫy kinh tế
	Đoàn kết	Đòn cách điện
	Đoàn tảo	

Đòn cân	Đóng móng	Đồ ăn
Đòn cân bằng	Đóng nang	SD Thức ăn
Đòn gánh	Đóng nắp	Đồ chơi
Đòn tay	Đóng nhãn	TL Trò chơi
Đón tiếp	DC Dán nhãn	Đồ chứa
Đồng đồng	DC Gắn nhãn	DC Đồ đựng
Đóng bánh	Đóng ống	Đồ cổ
Đóng bao	Đóng pha điện	Đồ da
SD Đóng gói	SD Đóng điện	Đồ dân dụng
Đóng băng	Đóng rắn	SD Hàng dân dụng
TL Tạo băng	DC Hoá cứng	Đồ dệt
Đóng bìa	DC Hoá rắn	SD Hàng dệt
Đóng cặn	DC Đóng cứng	Đồ dùng
Đóng chai	DC Đóng cứng	DC Đồ đạc
Đóng cọc	DC Đông kết	Đồ dùng cá nhân
Đóng cứng	TL Đông đặc	Đồ đá
SD Đóng rắn	Đóng sách	Đồ đạc
Đóng dấu	Đóng tàu	SD Đồ dùng
Đóng đai	Đóng thuế	Đồ điện
Đóng điện	DC Nộp thuế	Đồ điện tử
DC Đóng mạch	Đóng thùng	SD Hàng điện tử
DC Đóng pha điện	Đóng thuyền	Đồ đựng
Đóng điện tự động	Đóng túi	SD Đồ chứa
Đóng đỉnh	Đóng vảy	Đồ gá
Đóng đường	Đóng viên	DC Bộ gá
Đóng đường nửa tự động	DC Dập viên	DC Bộ đồ gá
Đóng đường tự động	Đóng vón	DC Dụng cụ gá
Đóng gạch	DC Vón	Đồ gang
Đóng giày	TL Chống vón	Đồ gia dụng
Đóng gói	Đóng vòng	SD Hàng gia dụng
DC Bao gói	Đóng xén	Đồ gia đình
DC Gói	Đopamin	SD Hàng gia dụng
DC Đóng bao	Đopanin betahydroxylaza	Đồ giả cổ
DC Đóng kiện	SD DBH	SD Hàng giả cổ
Đóng gói chân không	Đốt	Đồ gỗ
Đóng gói lạnh	DC Chít	DC Đồ mộc
Đóng góp	Đồ thị	Đồ gốm
Đóng hòm	DC Tỉnh thành	Đồ hình
Đóng hộp	TL Thành phố	SD Đồ hoạ
TL Hộp	Đồ thị cổ	Đồ hoạ
Đóng kiện	Đồ thị hiện đại	DC Đồ hình
SD Đóng gói	Đồ thị hoá	TL Đồ thị
Đóng lọ	Đồ án	Đồ hoạ kỹ thuật
Đóng mạch		Đồ hoạ máy tính
SD Đóng điện		

Đồ hộp	Đồ từng	DC <i>Tính chính xác</i>
Đồ kim hoàn	Độ axit	Độ chói
<i>Đồ kim khí</i>	DC <i>Độ chua</i>	<i>Độ chua</i>
SD Đồ kim loại	Độ ẩm	SD Độ axit
Đồ kim loại	DC <i>Độ khô</i>	<i>Độ chuẩn</i>
DC <i>Đồ kim khí</i>	Độ bazơ	SD Chuẩn độ
Đồ lót	DC <i>Độ kiềm</i>	Độ cong
Đồ lưu niệm	<i>Độ bán</i>	Độ cứng
<i>Đồ may mặc</i>	SD Độ sạch	DC <i>Độ rắn</i>
SD Quần áo	Độ béo	Độ dai
Đồ men	Độ bền	Độ dài
DC <i>Đồ tráng men</i>	DC <i>Giới hạn bền</i>	DC <i>Chiều dài</i>
<i>Đồ mộc</i>	DC <i>Tính bền</i>	Độ dày
SD Đồ gỗ	TL Sức bền	DC <i>Chiều dày</i>
Đồ mỹ kim	Độ bền axit	Độ dẻo
Đồ mỹ ký	Độ bền ăn mòn	DC <i>Giới hạn dẻo</i>
<i>Đồ mỹ nghệ</i>	Độ bền cắt	Độ dốc
SD Hàng mỹ nghệ	Độ bền cơ học	Độ đàn hồi
Đồ nghề	Độ bền hoá học	DC <i>Giới hạn đàn hồi</i>
Đồ nhựa	Độ bền kéo	Độ đặc
Đồ sành	Độ bền khí quyển	DC <i>Độ đậm đặc</i>
Đồ sứ	Độ bền lửa	<i>Độ đậm đặc</i>
<i>Đồ tạp hoá</i>	Độ bền ma sát	SD Độ đặc
SD Tạp phẩm	DC <i>Độ bền mài mòn</i>	<i>Độ đục</i>
Đồ thị	<i>Độ bền mài mòn</i>	SD Độ trong
TL Đồ hoạ	SD Độ bền ma sát	Độ êm
Đồ thuỷ tinh	Độ bền môi	Độ giòn
Đồ trang sức	Độ bền mòn	DC <i>Tính giòn</i>
Đồ trang trí	Độ bền nhiệt	Độ hấp thụ
<i>Đồ tráng men</i>	Độ bền nứt	DC <i>Giới hạn hấp thụ</i>
SD Đồ men	Độ bền sinh học	<i>Độ hở</i>
Đồ uống	Độ bền sunfat	SD Độ kín
DC <i>Thức uống</i>	Độ bền vững	<i>Độ khí</i>
Đồ uống có cồn	Độ bóng	SD Độ kín
Đồ uống không cồn	Độ cảm	<i>Độ khô</i>
Đồ uống lạnh	Độ cao	SD Độ ẩm
Đồ bê tông	DC <i>Chiều cao</i>	<i>Độ kiềm</i>
<i>Đồ khuôn</i>	<i>Độ căng</i>	SD Độ bazơ
SD Rót khuôn	SD Sức căng	Độ kín
Đồ	Độ chảy	DC <i>Độ hở</i>
SD Đậu	Độ chặt	DC <i>Độ khí</i>
Đồ quỳn	Độ chín	Độ lạnh
Đồ trọng	Độ chính xác	Độ lặp
Đồ trọng tía		

Độ lệch	DC <i>Độ nét</i>	Độc quyền
Độ lõm	Độ rơi	Độc tài
Độ lỗi	Độ rỗng	Độc tính
<i>Độ màu mỡ</i>	Độ rộng	DC <i>Tính độc</i>
SD <i>Độ phì</i>	DC <i>Bề rộng</i>	Độc tố
Độ mất	DC <i>Chiều rộng</i>	TL <i>Chất độc</i>
Độ mặn	Độ sạch	Đôi
Độ méo	DC <i>Tính tinh khiết</i>	Đôi môi
Độ mịn	DC <i>Độ bắn</i>	Đôi môi dứa
Độ mỗi	DC <i>Độ tinh khiết</i>	Đôi trục
DC <i>Giới hạn mỗi</i>	Độ sáng	Đổi
Độ mòn	Độ sâu	TL <i>Chuyển đổi</i>
Độ mờ	DC <i>Chiều sâu</i>	Đổi chiều
Độ muối	Độ sôi	DC <i>Đảo chiều</i>
<i>Độ nén</i>	Độ thẳng	Đổi cực
SD <i>Lực nén</i>	Độ thoáng	Đổi điện
<i>Độ nét</i>	<i>Độ thông minh</i>	Đổi gió
SD <i>Độ rõ</i>	SD <i>Chỉ số thông minh</i>	<i>Đổi giới tính</i>
Độ nghiêng	Độ tin cậy	SD <i>Chuyển giới tính</i>
Độ nhám	DC <i>Tính tin cậy</i>	<i>Đổi hướng</i>
DC <i>Độ nhẵn</i>	<i>Độ tinh khiết</i>	SD <i>Chuyển hướng</i>
Độ nhảy	SD <i>Độ sạch</i>	Đổi mã
DC <i>Tính nhảy</i>	Độ trắng	<i>Đổi màu</i>
<i>Độ nhẵn</i>	Độ trẻ	SD <i>Biến màu</i>
SD <i>Độ nhám</i>	Độ tròn	Đổi mới
Độ nhót	Độ trong	<i>Đổi pha</i>
DC <i>Tính nhót</i>	DC <i>Độ đục</i>	SD <i>Chuyển pha</i>
Độ nóng chảy	Độ vỗng	Đổi quốc tịch
Độ ổn	Độ vuông góc	Đổi tên
DC <i>Mức ổn</i>	Độ vững	Đổi tiền
Độ ổn định	<i>Độ xa</i>	Đổi chiếu
DC <i>Tính ổn định</i>	SD <i>Khoảng cách</i>	Đổi chứng
Độ pH	Độ xoáy	Đổi đồng điều
DC <i>Chỉ số hydro</i>	Độ xoắn	Đổi kháng
DC <i>Chỉ số pH</i>	Độ xộp	Đổi lập
Độ phẳng	Độc canh	Đổi lưu
Độ phèn	<i>Độc chất</i>	Đổi ngẫu
Độ phì	SD <i>Chất độc</i>	<i>Đổi ngoại</i>
DC <i>Độ màu mỡ</i>	Độc chất học	SD <i>Quan hệ quốc tế</i>
Độ phù hợp	Độc dược	Đổi nội
Độ ráo	<i>Độc giả</i>	Đổi số
<i>Độ rắn</i>	SD <i>Bạn đọc</i>	Đổi tác
SD <i>Độ cứng</i>	Độc lập	Đổi thoại
Độ rõ	Độc lập dân tộc	TL <i>Hội thoại</i>

Đối thoại người-máy	Đồng cấu	Đồng lúa
DC Hội thoại người-máy	Đồng clorua	Đồng màu
Đối trọng	Đồng cỏ	Đồng mô
Đối xử	Đồng dạng	Đồng muối
Đối xứng	Đồng diễn	Đồng mưu
Đội tuyển	Đồng đảng	Đồng nghĩa
Đôn tàu	Đồng đen	Đồng nhất
Đồn điền	Đồng điều	Đồng nhất hoá
Đón cảnh	SD Đồng đỏ	DC Đồng thể hoá
Đón cây	Đồng đỏ	Đồng oxit
DC Chặt cây	DC Đồng điều	Đồng phạm
Đón gỗ	Đồng enzym	SD Tồng phạm
DC Chặt gỗ	Đồng giao	Đồng phân
Độn	Đồng hình	Đồng phục
Đồng chí	Đồng hoá	Đồng quy
Đồng cứng	Đồng hoá trị	Đồng ruộng
SD Đóng rắn	Đồng hồ	Đồng sunfat
Đồng được	Đồng hồ báo thức	Đồng sunfua
SD Thuốc đông y	Đồng hồ bấm giây	Đồng tác giả
Đồng đặc	Đồng hồ cát	Đồng tâm
TL Đóng rắn	Đồng hồ đeo tay	Đồng telurua
Đồng kết	Đồng hồ điện tử	Đồng thanh
SD Đóng rắn	Đồng hồ đo điện	Đồng thau
Đồng lạnh	SD Công tơ điện	DC Latun
SD Làm lạnh	Đồng hồ đo độ cao	Đồng thau xạ
Đồng máu	Đồng hồ đo khí	Đồng thể
Đồng tụ	SD Công tơ khí	Đồng thể hoá
Đồng y	Đồng hồ đo lỗ	SD Đồng nhất hoá
DC Y học Phương Đông	Đồng hồ đo lưu lượng	Đồng tính luyến ái
Đồng	Đồng hồ đo môi	Đồng trùng hợp
Đồng 1	Đồng hồ đo nước	SD Copolyme hoá
Đồng 2	SD Công tơ nước	Đồng tử
Đồng 3	Đồng hồ đo tốc độ	DC Con người
Đồng 4	Đồng hồ đo xăng	Đồng vị
Đồng anginat	Đồng hồ mặt trời	DC Chất đồng vị
Đồng axetat	Đồng hồ nước	DC Nuclit
Đồng âm	Đồng hồ quả lắc	Đồng vị alpha
SD Đa nghĩa	Đồng hồ sinh học	Đồng vị gama
Đồng bạch	Đồng hồ thạch anh	Đồng vị beta
SD Platin	Đồng hồ thiên văn	Đồng vị bền
Đồng bào	Đồng hồ tự động	Đồng vị chẵn
Đồng bằng	Đồng hợp tử	Đồng vị con
Đồng biến	Đồng hun	Đồng vị không bền
Đồng bộ hoá	Đồng kết tinh	Đồng vị lẻ

Đồng vị mẹ	Động cơ một pha	Động học vi mô
Đồng vị nặng	Động cơ nguyên tử	Động học vi phân
Đồng vị nhân tạo	Động cơ nhiệt	Động học vĩ mô
DC <i>Đồng vị tổng hợp</i>	Động cơ phản lực	Động kinh
Đồng vị nhẹ	Động cơ pittông	Động lực
Đồng vị ổn định	Động cơ quán tính	Động lực học
Đồng vị phóng xạ	Động cơ roto	Động lực học cổ điển
Đồng vị thứ cấp	Động cơ sáu pha	Động lực học công trình
<i>Đồng vị tổng hợp</i>	Động cơ secvo	Động lực học cơ cấu
SD Đồng vị nhân tạo	Động cơ thuỷ lực	Động lực học phi tuyến
Đồng vị tự nhiên	Động cơ tĩnh	Động lực học quá trình
<i>Động</i>	Động cơ trợ động	Động lực học tương đối
SD Hang động	Động cơ tuabin	Động lực học ứng dụng
Động cơ	Động cơ tuyến tính	Động lượng
DC <i>Mô tơ</i>	Động cơ tự động	DC <i>Xung lượng</i>
Động cơ ba pha	Động cơ vĩnh cửu	Động lý học
Động cơ bánh răng	Động cơ xăng	Động mạch
Động cơ bốn kỳ	Động dục	Động mạch cảnh
Động cơ buồng xoáy	<i>Động đất</i>	Động mạch chủ
Động cơ bước	SD Địa chấn	Động mạch giáp
Động cơ cánh quạt	Động đực	Động mạch ngoại vi
Động cơ cao tốc	Động hình học	Động mạch nhánh
Động cơ dầu	Động hoá học	Động mạch phổi
<i>Động cơ diezen</i>	Động hoá học đồng thể	Động mạch vành
SD Diezen	Động hoá học kỹ thuật	Động năng
Động cơ điện	Động hoá học phân tử	Động sản
Động cơ điện từ	Động học	DC <i>Tài sản lưu động</i>
Động cơ đối xứng	TL Động thái	Động thai
Động cơ đồng bộ	Động học cân bằng	Động thái
Động cơ đốt ngoài	Động học cấu trúc	DC <i>Biến động</i>
Động cơ đốt trong	<i>Động học chất khí</i>	TL Động học
<i>Động cơ ga</i>	SD Khí động học	Động thổ
SD Động cơ khí	Động học chất lỏng	Động toán học
Động cơ gió	Động học chất rắn	Động vật
Động cơ hai kỳ	Động học công trình	DC <i>Súc vật</i>
Động cơ học	Động học dị thể	Động vật ăn cỏ
Động cơ hơi nước	<i>Động học khí</i>	Động vật ăn đồng loại
Động cơ khí	SD Khí động học	Động vật ăn sâu bọ
DC <i>Động cơ ga</i>	Động học không đẳng nhiệt	Động vật ăn tạp
Động cơ khí nén	Động học không đồng nhất	Động vật ăn thịt
Động cơ không đối xứng	Động học lượng tử	Động vật ăn thực vật
Động cơ không đồng bộ	Động học phi cân bằng	Động vật bậc cao
Động cơ không tiếp xúc	Động học phi hình thức	Động vật bậc thấp
Động cơ lỏng sóc	Động học phi tuyến	Động vật biển

DC <i>Động vật nước mặn</i>	Động vật lấy sữa	Đốt than
Động vật biến nhiệt	Động vật lấy thịt	Đốt trâu
Động vật bình nhiệt	Động vật lớn	Đốt trực tiếp
Động vật cạn	Động vật ngủ đông	<i>Đốt xác</i>
DC <i>Động vật ở cạn</i>	Động vật nguyên sinh	SD <i>Hoả táng</i>
DC <i>Động vật trên cạn</i>	DC <i>Nguyên sinh động vật</i>	Đột biến
Động vật chỉ thị	Động vật nhai lại	Đột biến tự nhiên
Động vật chỉ	Động vật nổi	Đột biến tự phát
<i>Động vật có hại</i>	Động vật nông nghiệp	<i>Đột lỗ</i>
SD <i>Động vật độc hại</i>	Động vật nuôi	SD <i>Đục lỗ</i>
Động vật có lông quý	<i>Động vật nước mặn</i>	Đột quy
Động vật có lông vũ	SD <i>Động vật biển</i>	Đột tử
Động vật có nọc độc	Động vật nước ngọt	Đỡ đầu
Động vật có sừng	Động vật nước sâu	Đỡ đẻ
Động vật có tiêm mao	<i>Động vật ở cạn</i>	DC <i>Hộ sinh</i>
Động vật có vỏ	SD <i>Động vật cạn</i>	Đời sống
Động vật có vú	Động vật ở hang	DC <i>Sinh sống</i>
DC <i>Thú</i>	Động vật phù du	Đời sống tinh thần
Động vật có xương sống	DC <i>Phù du động vật</i>	Đời sống văn hoá
<i>Động vật cổ</i>	Động vật quý hiếm	Đời sống vật chất
SD <i>Cổ động vật</i>	Động vật rừng	<i>Đới địa chấn</i>
<i>Động vật cổ sinh</i>	Động vật thí nghiệm	SD <i>Vùng địa chấn</i>
SD <i>Cổ động vật</i>	Động vật thổ nhưỡng	<i>Đới địa chất</i>
Động vật cộng sinh	Động vật thuỷ sinh	SD <i>Vùng địa chất</i>
Động vật đa bào	<i>Động vật trên cạn</i>	<i>Đới khí hậu</i>
Động vật đáy	SD <i>Động vật cạn</i>	SD <i>Vùng khí hậu</i>
Động vật đất	Động vật truyền bệnh	Đới quặng
Động vật độc hại	Đốt	DC <i>Vùng quặng</i>
DC <i>Động vật có hại</i>	DC <i>Thiếu</i>	Đờm
DC <i>Động vật gây hại</i>	TL <i>Đốt cháy</i>	Đơn bào
Động vật đơn bào	Đốt cháy	<i>Đơn bào lục tảo</i>
Động vật gây bệnh	TL <i>Cháy</i>	SD <i>Tảo lục đơn bào</i>
<i>Động vật gây hại</i>	TL <i>Đốt</i>	Đơn chất
SD <i>Động vật độc hại</i>	Đốt dầu	Đơn đặt hàng
<i>Động vật hoang</i>	Đốt gián đoạn	Đơn đỏ
SD <i>Động vật hoang dã</i>	Đốt khí	<i>Đơn giá</i>
Động vật hoang dã	Đốt liên tục	SD <i>Giá cả</i>
DC <i>Động vật hoang</i>	Đốt nhiên liệu	Đơn giản hoá
Động vật học	Đốt nhiệt độ thấp	Đơn hợp tử
Động vật hút máu	Đốt nóng	Đơn hương
Động vật kéo	Đốt pháo	Đơn phân tử
Động vật không xương sống	Đốt phế liệu	Đơn thuốc
Động vật kinh tế	Đốt rác	Đơn thức
Động vật ký sinh	Đốt sống	Đơn tinh thể

Đơn trắng	Đúc chuyển	Dùi stacte
Đơn tử điệp	Đúc đẩy	Đùi
Đơn tướng quân	Đúc điện	Đùi đĩa
Đơn vị bộ đội	Đúc định hình	Đùi ếch
Đơn vị bội	Đúc ép	Đũi
Đơn vị cơ bản	Đúc hẫng	Đun
Đơn vị dẫn xuất	Đúc hút	Đun nấu
Đơn vị đo	Đúc khuôn	Đun nóng
Đơn vị đo lường	Đúc lại	Đun sôi
<i>Đơn vị hành chính</i>	Đúc liên tục	Đùng đình
SD Tổ chức hành chính	Đúc lưới	DC <i>Cây móc</i>
<i>Đơn vị kinh doanh</i>	Đúc ly tâm	Đùng nuôi tôm
SD Tổ chức kinh doanh	Đúc mao dẫn	Đunit
<i>Đơn vị kinh tế</i>	Đúc nén	Đuốc
SD Tổ chức kinh tế	Đúc nhiệt	Đuôi cá
Đơn vị ngoài hệ	DC <i>Đúc nóng</i>	Đuôi công hồng
<i>Đơn vị sản xuất</i>	<i>Đúc nóng</i>	Đuôi cụt bụng đỏ
SD Tổ chức sản xuất	SD <i>Đúc nhiệt</i>	Đuôi cụt bụng vàng
Đóp ruồi đầu xám	<i>Đúc nửa liên tục</i>	Đuôi cụt đầu đỏ
Đóp ruồi họng trắng	SD <i>Đúc bán liên tục</i>	Đuôi cụt đầu xám
Đóp ruồi họng vàng	Đúc ống	Đuôi cụt nâu
Đóp ruồi lưng vàng	Đúc phun	Đuôi đỏ đầu xám
Đóp ruồi mỏ dẹt	Đúc quay	Đuôi máy bay
Đóp ruồi xanh gáy đen	Đúc rót	Đuôi tàu
Đóp ruồi xanh xám	Đúc thẩm nhiệt	Đura
<i>Doton</i>	Đúc thẩm nhựa	Đuren
SD <i>Dotoron</i>	Đúc thixo	Đurit
Dotori	Đúc thổi	Đuroclarit
Dotori hoá	Đúc thô	Đuryl
Dotoron	Đúc thổi	Đurylen
DC <i>Doton</i>	Đúc thử	Đụt cá
Dotorua	Đúc tiền	Được
Đruzit	Đúc trực tiếp	Được bộp
Đu đủ	Đúc tự động	Được xanh
Đua ngựa	Đúc vòm	Đười ươi
Đua thuyền	Đục	Đương lượng
Đua xe	Đục kế	Đương lượng hoá học
Đũa	Đục lỗ	Đương lượng nhiệt hoá
Đúc	DC <i>Đột lỗ</i>	Đương lượng quang
Đúc áp lực	Đục nhân mắt	Đương lượng sinh học
Đúc áp lực thấp	Đục rãnh	Đương quy
Đúc bán liên tục	Đục thủy tinh thể	Đường ...
DC <i>Đúc nửa liên tục</i>	<i>Đugong</i>	DC <i>Tuyển ...</i>
Đúc chân không	SD Cá cúi	<i>Đường ăn</i>
Đúc chính xác	Dùi đèn	SD <i>Đường thực phẩm</i>

Đường bao	Đường đẳng dày	Đường hàng hải
Đường bay	Đường đẳng giác	SD Đường biển
DC Chuyển bay	Đường đẳng khuynh	Đường hàng không
DC Đường hàng không	Đường đẳng lưu	SD Đường bay
DC Đường không	Đường đẳng mức	Đường hào
Đường băng	DC Đường đồng mức	Đường hầm
Đường bê tông	Đường đẳng nghiêng	Đường hoa quả
Đường biên	Đường đẳng nhiệt	Đường hoá học
Đường biển	Đường đẳng sâu	Đường hô hấp
DC Đường hàng hải	Đường đẳng thiên	DC Đường thở
Đường bộ	Đường đẳng thời	Đường khâu
Đường bột	Đường đẳng tích	Đường không
Đường cảm ứng	Đường đẳng trị	SD Đường bay
Đường cao tốc	Đường đẳng từ	Đường kinh
Đường cáp	Đường đẳng vũ	Đường kinh lạc
Đường cát	Đường đất	Đường kính
Đường cấp nước	Đường dextro	Đường lacto
Đường chéo	SD Dextroza	SD Lactoza
Đường chia nước	Đường đề	Đường làng
SD Đường phân nước	Đường đi bộ	Đường liên lạc
Đường cong	Đường đi xe đạp	DC Tuyến liên lạc
TL Đặc tuyến	SD Đường xe đạp	Đường lò
Đường cong affin	Đường điện	Đường mạch nha
Đường cong Jacobi	DC Đường dẫn điện	SD Mạch nha
Đường cong Vele	DC Đường tải điện	Đường manto
Đường cô	Đường điện ngầm	SD Mantoza
Đường cống	Đường điện thoại	Đường mật
Đường củ cải	Đường điện trên không	Đường mía
Đường dẫn	Đường đôi	Đường miếng
Đường dẫn dầu	Đường đồng mức	Đường mòn
Đường dẫn điện	SD Đường đẳng mức	Đường một chiều
SD Đường điện	Đường fructoza	Đường một ray
Đường dẫn khí	SD Fructoza	Đường ngang
Đường dẫn nước	Đường gấp khúc	Đường ngầm
SD Đường nước	Đường giao nhau	Đường nhánh
Đường dẫn sóng	Đường giao thoa	Đường nhiều tầng
Đường dây	Đường giao thông	Đường nho
Đường dây ngầm	DC Tuyến đường	Đường nhựa
Đường dây trên không	DC Đường sá	Đường nội bộ
Đường dốc	Đường giới hạn	Đường nước
Đường đá	Đường gluco	DC Đường dẫn nước
Đường đạn	SD Glucoza	Đường ô tô
Đường đẳng áp	Đường goòng	Đường ống
Đường đẳng cao	Đường hai chiều	

DC Đường ống dẫn
 Đường ống dẫn
 SD Đường ống
 Đường ống ngầm
 Đường ống nổi
 Đường phân giác
 Đường phân nước
 DC Đường chia nước
 DC Đường phân thuỷ
 Đường phân thuỷ
 SD Đường phân nước
 Đường phen
 Đường phen
 Đường phố
 DC Phố
 Đường phố cổ
 DC Phố cổ
 Đường phổi
 Đường quốc lộ
 SD Quốc lộ
 Đường ray
 Đường ray treo
 Đường ruột
 Đường rừng
 Đường sá
 SD Đường giao thông
 Đường sacaroza
 SD Sacaroza
 Đường sắt
 Đường sinh
 Đường sinh dục
 DC Tuyến sinh dục
 Đường sông
 Đường sức
 Đường tải điện
 SD Đường điện
 Đường tàu
 DC Đường tàu hoả
 DC Đường xe hoả
 DC Đường xe lửa
 Đường tàu hoả
 SD Đường tàu
 Đường thẳng
 Đường thoát khí
 Đường thoát nước

Đường thô
 Đường thốt nốt
 Đường thở
 SD Đường hô hấp
 Đường thuỷ
 Đường thực phẩm
 DC Đường ăn
 Đường tiệm cận
 Đường tiếp liệu
 Đường tiết niệu
 DC Niệu đạo
 Đường tiêu hoá
 DC Tuyến tiêu hoá
 Đường tinh chế
 Đường tối hạn
 Đường trắng
 Đường treo
 Đường trẻ
 Đường tròn
 Đường trục
 Đường trung bình
 Đường trung trực
 Đường truyền dữ liệu
 Đường truyền sóng
 Đường truyền thông
 Đường truyền tín hiệu
 Đường trượt
 Đường vành đai
 Đường viên
 Đường vòng
 Đường xe đạp
 DC Đường đi xe đạp
 Đường xe hoả
 SD Đường tàu
 Đường xe lửa
 SD Đường tàu
 Đường xoáy ốc
 SD Đường xoắn ốc
 Đường xoắn ốc
 DC Đường xoáy ốc
 Đút
 Đút dòng
 Đút đoạn
 Đút gãy

Dysprosi
 Dysprosi 2
 Dysprosi 3

E

É
 EAA
 DC Axit etylenacrylic
 EAK
 DC Etyl amin xeton
 EAO
 Ebonit
 DC Vuncanit
 Ecbi
 Ecbi 2
 Ecbi 3
 Ecbi oxit
 Ecgodic
 Ecgomethrin maleat
 Ecgonin
 Ecgonomic
 SD Công thái học
 Ecgotamin tactrat
 Eclogit
 Ecotxin
 Eczema
 EDDC
 DC Axit
 etylendiamindisuccinic
 EDDS
 DC Etylendiamindimexinic
 EDTA
 DC Etylendiamintetra-
 axetat
 Edetat
 Edinol
 EEA
 DC Etylen etyl acrylat
 EGT

DC <i>Etylen glycol bitricloraxetat</i>	Eo biển	Ép tĩnh
EHEC	Eo đất	Ép trời
DC <i>Etyl hydroxyetyl xenluloza</i>	Ép	EPDM
Ekatin	SD Nén	DC <i>Monome etylen propylen dien</i>
Elastome	Ép bột	Ephedrin
Electret	Ép buộc	Epiclorohyđrin
<i>Electron</i>	Ép cao áp	Epidioxy
SD Điện tử	SD Ép tăng áp	Epidot
Elip	Ép chặt	Epime
Elip kế	Ép chân không	Epime hoá
Elipsoit	Ép cọc	Epitaxi
Eliptic	SD Nhồi cọc	Epoxit
Ém phèn	Ép cơ học	Epoxit hoá
Eman kế	Ép dán	Epoxy
Emetin	Ép dập	Epoxy hoá
En	Ép dầu	Epoxyesteacrylat
Enacgit	Ép đẳng nhiệt	Epoxyisoxyanat
Endocphin	Ép đẩy	Epoxyoligome
Endoglucanaza	Ép định hình	Epoxypolyeste
Endopeptidaza	Ép động	Epoxypolyuretan
Endosunfan	Ép dúc	Epsomit
Endrin	Ép dùn	EPT
Enol	Ép hạ áp	DC <i>Etylen propylen tecpolyme</i>
Enol hoá	DC Ép thấp áp	EPTC
Enolaza	Ép liên tục	DC <i>Etylen dipropyl thiotacbammat</i>
Enstatit	Ép lún	Equilin
Ensteni	Ép ma sát	Eritrin
Entanpy	Ép miết	Eritrit
<i>Enterovirut</i>	Ép mỡ	Eritroza
SD Virut đường ruột	Ép nguội	Erytrosin
Entren	Ép nóng	Erytroxyt
Entropy	Ép nổ	Este
Enzym	Ép phun	Este hoá
DC <i>Men sinh học</i>	Ép rung	Este photphat
Enzym dị thể	Ép tạo hạt	Este sunfonat
Enzym hoạt tính	Ép tạo hình	Esteraza
Enzym học	Ép tăng áp	Estran
Enzym miễn dịch	DC Ép cao áp	Estrogen
Enzym ngoại bào	Ép thấp áp	Ét xăng
Enzym phân giải	SD Ép hạ áp	SD Xăng
Enzym quang hợp	Ép thiêu kết	Etambutol
Enzym sinh hoá	Ép thúc	Etan
Enzym tự phân giải	Ép thuỷ lực	
	SD Nén thuỷ tĩnh	

DC *Dimetyl*
 Etan điclorua
Etanal
 DC *Andehyt etylic*
 SD *Axetandehyt*
 Etanol
 DC *Rượu etylic*
Etanolamin
 SD *Colamin*
 Ete
 Ete đimetyl
 Ete etylic
 Ete glyxyđin
 Ete hoá
Ete isobutyl vinyl
 SD *IVE*
 Ete photphoric
 Ete silixic
 Ete vinyl
Eten
 SD *Etylen*
 Eteraza
 Ethionin
 Etit
 Etoxylyl
 Etoxit
 Etoxy
 Etoxyaxetat
 Etoxycacbonyl
 Etoxycacbonyloxy
 Etoxylyl
 Etoxyphenyl
 Etoxyphotphinnyl
 Etron
 Etyl
Etyl amin xeton
 SD *EAK*
 Etyl axetat
 Etyl azodicacboxylat
 Etyl cacboxylat
 Etyl clorua
 Etyl hoá
Etyl hydroxyetyl xenluloza
 SD *EHEC*

Etyl octosilicat
Etyl vinyl ete
 SD *EVE*
 Etylal
 Etylan
 Etylat
 Etylbenzen
 Etylen
 DC *Eten*
Etylen clorua
 SD *Đicloroetan*
 Etylen diamintetraaxetat
 Etylen điclorit
Etylen dipropyl thiotachamat
 SD *EPTC*
Etylen etyl acrylat
 SD *EEA*
 Etylen glycol
Etylen glycol bitricloraxetat
 SD *EGT*
 Etylen hoá
 Etylen oxit
Etylen propylen tecpolyme
 SD *EPT*
 Etylen terephtalat
Etylen vinyl axetat
 SD *EVA*
 Etylendiamin
Etylendiamindimexinic
 SD *EDDS*
Etylendiamintetraaxetat
 SD *EDTA*
 Etylenglycol
 Etyliden
 Etylidyn
 Etylsilicat
 Etylxenluloza
Etyl
 SD *Axetylen*
 Etyl hoá
 Etylnyl
 DC *Axetylenyl*
 Etylnyl hoá
 Etynylen

EVA
 DC *Etylen vinyl axetat*
 EVE
 DC *Etyl vinyl ete*
 Exexit
 Exiton
 Exitron

Ê

Ê tô
 Éch
 Éch ang
 DC *Éch vach*
 Éch bò
 Éch cua
 Éch đồng
 Éch gai
 Éch giun
 Éch Mỹ
 Éch sần
 Éch trơn
 Éch vach
 SD *Éch ang*
 Éch xanh
 Êcu
 Êke
 Êmay
 Ênh ương
 Êtô

F

Facsimil
 SD *Fax*
 FAD

DC <i>Flavin adenin dinucleotit</i>	<i>Feromon</i>	Floroantimonua
Fantastron	SD Chất dẫn dụ	Floroapatit
Faolit	Feroniken	Floroasenat
Fara kế	Ferosilic	Floroasenua
Fax	Ferotitan	Floroborat
DC <i>Facsimil</i>	Ferovanadi	Florobromua
Fayalit	Ferovonfram	Florocacbon
Fecberit	Feroxen	Floroclorua
Fecgan	Feroxendiyl	<i>Floroelastome</i>
Fecguxit	Feroxenyl	SD Cao su flo
Fecmen	Feroxidaza	Florofom
Fecmi	Feroxyanidoxydaza	Florogecmanat
Fecmion	<i>Feroxyanua</i>	Florogopit
<i>Fecmotuya</i>	SD Hexaxanoferat 2	Florohydrat
SD Khoá rút	Festivian	DC <i>Hydroflorit</i>
Fecran	FH	Floriodua
Fedorovit	DC <i>Fumurat hydrataza</i>	Florometan
Fenit	Fibolit	Floronitrua
Fenitrothion	Fibrin	Florophotphat
Fenpat	Fibrinogen	Florophotphua
Fensit	Fibro xi măng	Floropolyme
Fensosferolit	<i>File dữ liệu</i>	Floroselenua
<i>Fenspat</i>	SD Tập tin	Florosilicat
SD Trường thạch	Filit	Florosilixua
Fenspat hoá	Filonit	Florosunfat
Fenspatoit	Flavanoit	Florosunfua
<i>FEP</i>	Flavin	Florotantalat
SD Bộ xử lý ngoại vi	<i>Flavin adenin dinucleotit</i>	Florotelurua
Feralit	SD FAD	Florotitanat
Ferat	Flavon	Floroxysunfat
Feredoxin	Flavanoit	Florua
Ferilegemoglobin	Flavonol	Floryl
Ferimuscovit	Flo	Focmalin
Ferit	Flo hoá	Focmalit
Ferixyanidreductaza	Flo kế	Focmamit
<i>Ferixyanua</i>	Flo oxit	Focman
SD Hexaxanoferat 3	Flolit	Focmandehyt
Ferocolumbi	Floren	DC <i>Andehyt phenolic</i>
Ferocrom	Florenol	DC <i>Focmol</i>
Ferolit	Florenyl	DC <i>Metanal</i>
Feromangan	Florin	Focmazan
<i>Feromanhetit</i>	<i>Florit</i>	Focmiat
SD Magietit	SD Canxi florua	Focmica
Feromolypden	Floroantimonat	Focmiloxi

Focmimidoyl
Focmimidoylfocmyl
Focmimidoylmetyl
Focmol
SD Focmandehyt
Focmolit
Focmyl
Focmyldimetylamin
SD Đimetylfoamamit
Format
SD Khổ mẫu
Fosterit
Foxep
Frankliniit
Franxi
Freon
Fructofuranoxidaza
Fructokinaza
Fructooxidaza
Fructoza
DC Đường fructoza
Ftanit
Fucoxydaza
Fucsin
Fucsit
Fufural
DC *Fufurandehyt*
DC *Fural*
DC *Furol*
Fufurandehyt
SD Fufural
Fufurol
Fufuryl
Fufuryliden
Fumaron
Fumaroyl
Fumeraza
Fumurat hydrataza
SD FH
Funminat
Fural
SD Fufural
Furan
Furanoza

Furoat
Furoin
Furol
SD Fufural
Furoyl
Furyl
Fuzinit

G

Ga
Ga chính
Ga đường sắt
SD Ga tàu
Ga hàng không
SD Sân bay
Ga tàu
DC *Ga đường sắt*
Ga tàu điện ngầm
Ga vũ trụ
Ga xép
Gà
Gà ác
Gà chọi
Gà công nghiệp
Gà đồng
DC *Cúm cúm*
Gà giò
Gà gô
DC *Đa đa*
Gà lôi
Gà lôi Beli
Gà lôi Berlioz
Gà lôi lam đuôi trắng
Gà lôi lam mào đen
Gà lôi lam mào trắng
Gà lôi lông tía
Gà lôi nước
Gà lôi nước Ấn Độ

Gà lôi tía
Gà lôi trắng
Gà lôi vằn
Gà lùn
Gà mái
Gà nhà
Gà nước
Gà nước vằn
Gà pha
Gà ri
Gà rừng
Gà sao
SD Gà tiền
Gà so
Gà so chân xám
Gà so cổ hung
Gà so họng đen
Gà so họng hung
Gà so họng vàng
Gà so mặt trắng
Gà Tam hoàng
Gà tây
Gà thịt
Gà tiền
DC *Gà sao*
Gà tiền mặt đỏ
Gá
Gá bung
Gá cắt
Gá lấp
Gá tiện
Gabadin
Gabro
Gabroamfibolit
Gabrodiaba
Gabrodiorit
Gác lũng
Gác thượng
Gác xép
Gạc
Gạc hồ
Gạc hút
SD Gạc thấm
Gạc hươu nai

Gạch thấm	DC <i>Gạch chịu lửa</i>	Gali antimonua
DC <i>Gạch hút</i>	Gạch silicat	Gali asenua
Gạch	DC <i>Gạch vôi cát</i>	Gali oxit
Gạch bê tông	Gạch thủy tinh	Gali sunfat
Gạch bền hoá học	Gạch trang trí	Gali trisopropyl
<i>Gạch bông</i>	Gạch vôi	Galoxyanin
SD <i>Gạch hoa</i>	<i>Gạch vôi cát</i>	Galoyl
Gạch cao nhôm	SD <i>Gạch silicat</i>	Gam màu
Gạch chỉ	Gạch vỡ	Gama globulin
Gạch chịu axit	Gạch xây dựng	Gan
<i>Gạch chịu lửa</i>	Gạch xi măng	Gan bàn chân
SD <i>Gạch samot</i>	Gạch xỉ	Gan bàn tay
Gạch chịu nhiệt	Gacnierit	Gan bò
Gạch clinke	Gadolini	Gan cá
Gạch corindon	Gadolini 2	Gan lợn
Gạch đặc	Gadolini 3	Gan ngỗng
Gạch đất sét	Gadolini trioxit	Gan rùa
Gạch diatomit	Gai	Gan vịt
Gạch dilute	DC <i>Cây gai</i>	Gan
Gạch đinat	Gai bôm giả	Gan đặc
Gạch dolomit	Gai cột sống	Gan lắng
DC <i>Gạch magie</i>	Gai dầu	Gang
Gạch fosterit	DC <i>Cán sa</i>	Gang bền cao
Gạch gali	Gai me	DC <i>Gang biến tính</i>
Gạch gốm	Gai ráp	<i>Gang biến tính</i>
Gạch hoa	Gai thị	SD <i>Gang bền cao</i>
DC <i>Gạch bông</i>	Galactogen	Gang cầu
Gạch không nung	Galactolipit	Gang chất lượng cao
Gạch lá nem	Galactosidaza	Gang chịu mài mòn
Gạch lát	Galactosyl	Gang chịu nhiệt
Gạch lỗ	Galactozoa	Gang cốt thép
DC <i>Gạch rỗng</i>	Galactozamin	Gang crom
<i>Gạch magie</i>	Galat	Gang dẻo
SD <i>Gạch dolomit</i>	Galen	Gang đúc
Gạch men	DC <i>Galenit</i>	Gang giòn
Gạch mộc	<i>Galenit</i>	Gang giun
Gạch nung	SD <i>Galen</i>	Gang graphit
Gạch ốp	Galenobitmutit	Gang hợp kim
Gạch periclaz	Gali	Gang kính
<i>Gạch rỗng</i>	Gali 1	Gang lỏng
SD <i>Gạch lỗ</i>	Gali 2	Gang niken
Gạch samot	Gali 3	Gang peclit
	Gali 5	Gang silic
		Gang thiêu kết
		Gang thổi

DC <i>Thối gang</i>	Gàu treo	Gấp vải
Gang tời	Gàu trung chuyển	<i>Gập</i>
Gang tổng hợp	Gàu xúc	SD Gấp
Gang trắng	Gãy	Gấu
Gang xám	Gãy giòn	Gấu chó
<i>Gang xốp</i>	Gãy nứt	Gấu mèo
SD Sắt xốp	Gãy răng	Gấu nâu
Gáo	Gãy vỡ	Gấu ngựa
Gạo	Gãy xương	Gấu trắng
Gạo cảm	Gáy	Gấu trúc
<i>Gạo lúc</i>	Gáy sách	Gấu túi
SD Gạo lứt	Gazoin	<i>Gáy ả</i>
Gạo lứt	Gazolin	SD Làm ả
DC <i>Gạo lúc</i>	Gazotron	Gây bệnh
Gạo nếp	<i>Gắn kết</i>	<i>Gây biến dạng</i>
DC <i>Nếp</i>	SD Kết dính	SD Tạo biến dạng
Gạo nếp hoa vàng	<i>Gắn kín</i>	Gây choáng
Gạo tám thơm	SD Bít kín	Gây đau
Gạo tẻ	<i>Gắn nhãn</i>	Gây độc
Gara	SD Đóng nhãn	Gây động dục
Garô	Gắn xi măng	<i>Gây đột biến</i>
Gạt bụi	Găng	SD Tạo đột biến
Gạt nước	DC <i>Cây găng</i>	<i>Gây giống</i>
Gàu	Găng cách điện	SD Tạo giống
<i>Gàu bốc</i>	Găng cao su	<i>Gây hưng phấn</i>
SD Gàu ngoạm	Găng dẹt kim	SD Tạo hưng phấn
<i>Gàu chuyển</i>	Găng tay	<i>Gây kết tửa</i>
SD Gàu tải	DC <i>Bao tay</i>	SD Tạo kết tửa
Gàu dai	DC <i>Tất tay</i>	<i>Gây màu</i>
Gàu đơn	Găng tây	SD Tạo màu
Gàu đựng	DC <i>Cây găng tây</i>	Gây mê
Gàu máy	Găng trắng	<i>Gây miễn dịch</i>
Gàu múc	Găng trâu	SD Tạo miễn dịch
Gàu ngoạm	Gặt lúa	Gây nghiện
DC <i>Gàu bốc</i>	Gác	Gây ngủ
Gàu ngược	Gầm ghi	Gây nhiễm độc
Gàu rót	Gầm xe	<i>Gây nhiễu</i>
<i>Gàu sòng</i>	Gắm	SD Tạo nhiễu
SD Gàu tát nước	Gân	Gây nổ
Gàu tải	Gấp	Gây nuôi
DC <i>Gàu chuyển</i>	DC <i>Gập</i>	Gây ô nhiễm
Gàu tát nước	Gấp da	Gây ồn
DC <i>Gàu sòng</i>	Gấp giấy	Gây phiền hà
Gàu thuận	Gấp mép	

Gây rừng	Ghép giác mạc	DC Ghi tàu
SD Trồng rừng	Ghép gỗ	Ghi đông
Gây sảy thai	Ghép kênh	SD Tay lái
Gây sốc	Ghép mạch	Ghi đường sắt
Gây tê	Ghép mắt	Ghi hình
Gây trồng	Ghép mô	DC Ghi hình ảnh
Gây ung thư	Ghép nhóm	DC Ghi ảnh
GDP	Ghép nối	Ghi hình ảnh
DC Tổng sản phẩm nội địa	SD Nối	SD Ghi hình
DC Tổng sản phẩm quốc nội	Ghép phôi	Ghi ký hiệu
DC Tổng sản phẩm xã hội	Ghép ren	Ghi laze
Gecmanat	Ghép sụn	Ghi lò
Gecmani	Ghép tạng	Ghi mặt trời
Gecmani 2	Ghép tế bào	SD Nhật ký
Gecmani 4	Ghép thận	Ghi nhãn
Gecmanua	Ghép tim	Ghi nhiệt
Gel	Ghép tín hiệu	SD Nhiệt ký
SD Keo	Ghép xương	Ghi phản âm
Gelatin	Ghế	Ghi phóng xạ
Gelatinaza	Ghế bành	SD Phóng xạ ký
Gen	Ghế chỉnh hình	Ghi phổ
Gen đơn	Ghế đầu	SD Phổ ký
Gen kép	Ghế học sinh	Ghi quang
Gen lặn	Ghế tràng kỷ	Ghi số
Gen ngoại lai	Ghế tựa	Ghi tàu
Gen trội	Ghế vải	SD Ghi điều khiển
Gen tự nhiên	Ghế xếp	Ghi thông tin
Gentianoza	Ghếnh	TL Ghi dữ liệu
Gentiobioza	Ghi	Ghi tín hiệu
Geraniol	Ghi ảnh	Ghi toàn ảnh
Gezerit	SD Ghi hình	DC Ghi toàn ký
Ghê	Ghi âm	Ghi toàn ký
Ghệ	Ghi băng	SD Ghi toàn ảnh
Ghém	Ghi chép	Ghi từ
Ghép	Ghi cơ học	SD Từ ký
Ghép ảnh	Ghi dữ liệu	Ghi tự động
Ghép âm	TL Ghi thông tin	Ghim cài
Ghép cành	Ghi đặc tuyến	Gỉ
Ghép cây	Ghi đĩa	DC Chống gỉ
Ghép chồi	Ghi điện	Gia cầm
Ghép da	SD Điện ký	Gia chánh
Ghép gan	Ghi điện tim	SD Nội trợ
Ghép gen	DC Tâm điện ký	
	Ghi điều khiển	

Gia cố	Gia công tự động	Gia tốc tiếp tuyến
DC <i>Gia cường</i>	Gia công ướt	Gia vị
DC <i>Làm chắc</i>	<i>Gia cường</i>	Già đầy Java
TL <i>Làm bền</i>	SD <i>Gia cố</i>	Già đầy lớn
TL <i>Làm chặt</i>	Gia đình	<i>Già hoá</i>
TL <i>Tăng bền</i>	Gia hạn	SD <i>Lão hoá</i>
Gia công	Gia nhập	Giả axit
TL <i>Xử lý</i>	<i>Gia nhiệt</i>	Giả bazơ
Gia công ẩm	SD <i>Tăng nhiệt</i>	Giả cân bằng
Gia công cao tốc	Gia phả	Giả chu kỳ
<i>Gia công chính xác</i>	Gia sản	<i>Giả da</i>
SD <i>Gia công tinh</i>	Gia súc	SD <i>Da giả</i>
Gia công cơ khí	DC <i>Súc vật nuôi</i>	Giả dung dịch
Gia công điện	DC <i>Thú nuôi</i>	Giả deoxyviolaxein
Gia công hoá học	DC <i>Vật nuôi</i>	Giả điện thế
<i>Gia công hoàn chỉnh</i>	Gia súc ăn cỏ	<i>Giả định</i>
SD <i>Gia công hoàn thiện</i>	Gia súc ăn thịt	SD <i>Giả thiết</i>
Gia công hoàn thiện	Gia súc cái	Giả đối xứng
DC <i>Gia công hoàn chỉnh</i>	Gia súc có sừng	Giả đồng cấu
DC <i>Gia công kết thúc</i>	Gia súc kéo	Giả đồng hình
<i>Gia công kết thúc</i>	Gia súc lấy sữa	Giả đồng phân
SD <i>Gia công hoàn thiện</i>	<i>Giả súc lấy thịt</i>	Giả gen
Gia công khô	Gia súc lớn	Giả halogen
Gia công lại	DC <i>Đại gia súc</i>	Giả hấp phụ
DC <i>Tái gia công</i>	Gia súc nhai lại	Giả hình
Gia công mỹ thuật	Gia súc nhỏ	Giả hoà tan
DC <i>Gia công nghệ thuật</i>	DC <i>Tiểu gia súc</i>	Giả hoá lỏng
<i>Gia công nghệ thuật</i>	Gia súc non	Giả hợp chất
SD <i>Gia công mỹ thuật</i>	Gia súc thí nghiệm	Giả hợp kim
Gia công nguội	Gia sư	Giả kết tinh
TL <i>Kỹ thuật nguội</i>	Gia tài	Giả kim hoàn
Gia công nhiệt	<i>Gia tải</i>	Giả kim thuật
DC <i>Gia công nóng</i>	SD <i>Tăng tải</i>	Giả mạo
<i>Gia công nóng</i>	<i>Gia tăng</i>	Giả muối
SD <i>Gia công nhiệt</i>	SD <i>Tăng</i>	Giả ngũ cốc
Gia công răng	Gia tốc	Giả nhân sâm
Gia công siêu tinh	Gia tốc góc	DC <i>Cây giả nhân sâm</i>
<i>Gia công sơ bộ</i>	Gia tốc hướng tâm	Giả ortectic
SD <i>Gia công thô</i>	DC <i>Gia tốc pháp tuyến</i>	Giả peroxit
Gia công thô	Gia tốc kế	Giả phen
DC <i>Gia công sơ bộ</i>	DC <i>Máy đo gia tốc</i>	Giả sống
Gia công thủ công	Gia tốc ký	Giả thế
Gia công tinh	<i>Gia tốc pháp tuyến</i>	Giả thiết
DC <i>Gia công chính xác</i>	SD <i>Gia tốc hướng tâm</i>	
Gia công từ		

DC <i>Giả định</i>	Giá kẹp	Giải
Giả thố	Giá lạnh	Giải bài tập
Giả thuyết	<i>Giá nung</i>	Giải cảm
Giả tín hiệu	SD Giá đỡ	Giải điều
Giả tinh thể	Giá nắn	Giải độc
Giả tối ưu	Giá sách	Giải gân đúng
Giả tôm	Giá sinh hoạt	Giải hệ phương trình
Giả vector	Giá thành	Giải khát
Giả vi phân	Giá thể	Giải lao
Giả xúc tác	Giá thú	Giải mã
Giã	Giá treo	Giải ngân
Giã bột	Giá trị	<i>Giải nghĩa</i>
Giã gạo	TL Đại lượng	SD Giải thích
Giã rước	Giá trị biên	Giải ngũ
Giã thủ công	<i>Giá trị biến đổi</i>	Giải nhiệt
Giã vờ	SD Biến	<i>Giải pháp ...</i>
Giá	Giá trị kinh tế	SD Biện pháp ...
DC <i>Biểu giá</i>	Giá trị riêng	Giải phẫu
DC <i>Giá cả</i>	Giá trị số	Giải phẫu học
Giá bán	Giá trị sử dụng	Giải phẫu học bộ phận
Giá bảo hộ	Giá trị thặng dư	Giải phẫu học mô tả
Giá biến	Giá trị văn hoá	Giải phẫu học phân tử
<i>Giá cả</i>	Giá trượt	Giải phẫu học so sánh
DC <i>Đơn giá</i>	Giá tựa	Giải phẫu không chảy máu
SD Giá	Giá xếp	Giải phẫu sinh lý học
Giá cần	Giá xoay	Giải phóng
Giá chia độ	Giác	Giải phóng mặt bằng
<i>Giá chia</i>	Giác đế	Giải phương trình
SD Giá conson	Giác đế Tam Đảo	<i>Giải tán</i>
Giá chống	Giác kế	SD Giải thể
Giá chuyển hướng	DC <i>Dụng cụ đo góc</i>	Giải thể
Giá conson	Giác mạc	DC <i>Giải tán</i>
DC <i>Giá chia</i>	Giác quan	Giải thích
Giá cố định	<i>Giác thư</i>	DC <i>Giải nghĩa</i>
Giá cơ bản	SD Bị vong lục	Giải thưởng
<i>Giá cước</i>	Giai cấp	Giải thưởng Nobel
SD Cước phí	Giai cấp chủ nô	Giải thưởng Okochi
Giá đỡ	Giai cấp nô lệ	Giải thưởng quốc gia
Giá đỡ	Giai cấp phong kiến	Giải thưởng quốc tế
DC <i>Giá nung</i>	Giai cấp tư sản	Giải thưởng Rolex
Giá đựng	Giai cấp vô sản	Giải tích
Giá hàn	Giai đoạn quá độ	<i>Giải tích đại số</i>
<i>Giá hối đoái</i>	DC <i>Thời kỳ quá độ</i>	SD Đại số giải tích
SD Tỷ giá hối đoái	Giai thừa	Giải tích điều hoà

Giải tích hàm	TL Suy giảm	Giám hiệu
Giải tích Hilbert	Giảm án	Giám hộ
<i>Giải tích hình học</i>	Giảm áp	Giám khảo
SD Hình học giải tích	DC <i>Hạ áp</i>	Giám ngục
Giải tích hồi quy	<i>Giảm âm</i>	Giám sát
Giải tích Lagrange	SD Giảm thanh	TL Quan trắc
Giải tích lỗi	Giảm bạch cầu	TL Theo dõi
Giải tích mô thái	Giảm béo	Giám sát từ xa
Giải tích ngẫu nhiên	DC <i>Giảm mỡ</i>	Giám sát tự động
Giải tích nhiều chiều	Giảm biên chế	Giám thị
Giải tích phạm trù	DC <i>Tinh giản%Biên chế</i>	Gian bào
Giải tích phi chuẩn	Giảm chấn	Gian hàng
Giải tích phi tuyến	Giảm chi	Gian tàu
Giải tích phiếm hàm	Giảm đau	Gian thương
Giải tích phức	Giảm độc	Giàn ...
Giải tích số	Giảm giá	DC <i>Dàn ...</i>
Giải tích tập hợp	DC <i>Hạ giá</i>	Giàn anten
Giải tích Tensor	Giảm hạn	Giàn bốc hơi
Giải tích thứ nguyên	<i>Giảm huyết áp</i>	Giàn chống
Giải tích tiệm cận	SD <i>Hạ huyết áp</i>	Giàn cửa
<i>Giải tích toán</i>	<i>Giảm mỡ</i>	Giàn đa tạp
SD Toán giải tích	SD Giảm béo	Giàn đàn hồi
<i>Giải tích toán học</i>	<i>Giảm nghèo</i>	Giàn giáo
SD Toán giải tích	SD <i>Xoá đói giảm nghèo</i>	Giàn hình học
Giải tích toán lý	<i>Giảm nhẹ</i>	Giàn hợp kim
Giải tích topo	SD Giảm	Giàn khoan
Giải tích tổ hợp	Giảm nhiệt	Giàn kim loại
Giải tích tuyến tính	Giảm oxy	Giàn leo
Giải tích vector	Giảm ô nhiễm	Giàn mắc sợi
Giải tích vi phân	Giảm ồn	Giàn nâng
Giải tích vô hạn chiều	Giảm phát	Giàn ngưng
Giải tính số	Giảm phóng xạ	Giàn nhạc
Giải toả	Giảm rung	Giàn phay
Giải trí	Giảm thanh	Giàn phẳng
Giải trình	DC <i>Giảm âm</i>	Giàn phân phối
<i>Giải trừ</i>	Giảm thẩm	Giàn phơi
SD <i>Phòng chống</i>	<i>Giảm thiếu</i>	Giàn tên lửa
Giải trừ quân bị	SD Giảm	Giàn thép
Giam giữ	Giảm thuế	Giàn trang
Giam lỏng	Giảm tốc	Giàn treo
Giảm	Giảm vitamin	Giàn tựa
DC <i>Giảm nhẹ</i>	Giảm xóc	<i>Giảm đồ</i>
DC <i>Giảm thiếu</i>	Giảm định	SD <i>Sơ đồ</i>
TL <i>Hạ thấp</i>	Giảm đốc	Giảm ước
		Giãn

Giãn dân	DC <i>Giao cấu</i>	Giáo cụ
Giãn kế	TL <i>Giao hợp</i>	DC <i>Dụng cụ giảng dạy</i>
DC <i>Máy đo độ giãn nở</i>	Giao phối cận huyết	Giáo cụ trực quan
Giãn nở	Giao phối gần	Giáo dục
Giãn nợ	Giao phối liên dòng	Giáo dục cá biệt
Giãn tĩnh mạch	Giao rừng	Giáo dục chuyên nghiệp
Gián	Giao thầu	Giáo dục cộng đồng
Gián điệp	<i>Giao thiệp</i>	DC <i>Giáo dục phổ cập</i>
Gián đoạn	SD <i>Giao tiếp</i>	Giáo dục học
Gián phân	Giao thoa	DC <i>Khoa học giáo dục</i>
Gián tuyến	Giao thoa kế	<i>Giáo dục liên tục</i>
Giang	DC <i>Máy đo giao thoa</i>	SD <i>Giáo dục thường xuyên</i>
Giang mai	Giao thông	Giáo dục mở
Giang mai học	TL <i>Vận tải</i>	<i>Giáo dục phổ cập</i>
Giảng dạy	Giao thông cao tốc	SD <i>Giáo dục cộng đồng</i>
TL <i>Sư phạm</i>	Giao thông công cộng	Giáo dục thường xuyên
Giảng đường	Giao thông đường biển	DC <i>Giáo dục liên tục</i>
Giảng viên	Giao thông đường bộ	Giáo dục từ xa
Giảng hương	<i>Giao thông đường không</i>	Giáo sinh
Giảng hương quả to	SD <i>Giao thông hàng không</i>	Giáo sư
Giao ban	Giao thông đường ngầm	Giáo trình
Giao ca	Giao thông đường sắt	Giáo viên
Giao cảm	Giao thông đường sông	DC <i>Nhà giáo</i>
<i>Giao cấu</i>	Giao thông đường thủy	Giáo vụ
SD <i>Giao phối</i>	Giao thông hàng không	Giáp hạt
<i>Giao dịch</i>	DC <i>Giao thông đường không</i>	Giáp vụ
SD <i>Giao tiếp</i>	Giao thông nội bộ	Giày
Giao diện	Giao thông nội địa	Giày bảo hộ
Giao diện ngoại vi	Giao thông quốc tế	Giày cách điện
Giáo diện người-máy	Giao thông vận tải	Giày cao cổ
Giao diện số	TL <i>Vận tải</i>	Giày cao gót
Giao diện trong	Giao thông vũ trụ	Giày cao su
Giao diện trực truy	Giao thức	Giày chỉnh hình
Giao đất	DC <i>Thủ tục mạng</i>	Giày da
Giao điểm	TL <i>Thủ tục</i>	Giày dép
Giao hàng	Giao tiếp	Giày nam
Giao hoán	DC <i>Giao dịch</i>	Giày nữ
Giao hợp	DC <i>Giao thiệp</i>	Giày ống
TL <i>Giao phối</i>	Giao tiếp người-máy	Giày thể thao
Giao khoán	Giao tuyến	Giày trượt tuyết
Giao lưu	Giao tử	Giày vải
Giao lưu quốc tế	Giao ước	Giảm bông
Giao phối	Giáo án	Giăng móng

Giăng tường	Giấy bóng	Giấy lót
Giặt	Giấy bồi	Giấy lụa
Giặt khô	<i>Giấy cacbon</i>	Giấy màu
Giặt tẩy	SD Giấy than	<i>Giấy nển</i>
Giặt ướt	Giấy cách ẩm	SD Giấy sáp
Giấc mơ	Giấy cách điện	<i>Giấy nhám</i>
Giấc ngủ	Giấy cách nước	SD Giấy ráp
Giâm cành	Giấy cactông	<i>Giấy nhay sáng</i>
Giâm chồi	Giấy cảm quang	SD Giấy cảm quang
DC <i>Giâm mầm</i>	DC <i>Giấy nhay sáng</i>	Giấy nhiều
<i>Giâm mầm</i>	Giấy can	Giấy nhôm
SD Giâm chồi	Giấy cản quang	Giấy nhung
Giâm đường	<i>Giấy chịu ẩm</i>	Giấy nhựa
Giâm giấm	SD Giấy chống ẩm	Giấy phân
Giâm muối	Giấy chịu nước	Giấy phèn
Giâm tương	Giấy chống ẩm	Giấy phép
Giấm	DC <i>Giấy bền ẩm</i>	DC <i>Li xăng</i>
Giấm bông	DC <i>Giấy chịu ẩm</i>	DC <i>Lixăng</i>
Giấm cái	Giấy chống rỉ	<i>Giấy poluya</i>
Giấm thanh	<i>Giấy chứng chỉ</i>	SD Giấy đánh máy
Giần	SD Chứng chỉ	Giấy quuyến
Giần sàng	<i>Giấy chứng minh</i>	Giấy ráp
DC <i>Cây giần sàng</i>	SD Chứng minh thư	DC <i>Giấy nhám</i>
Giấp cá	Giấy chứng nhận	Giấy sáp
DC <i>Diệp cá</i>	DC <i>Bảng chứng nhận</i>	DC <i>Giấy nển</i>
Giầu gia	Giấy couche	Giấy sợi
Giầu gia xoan	Giấy dán tường	Giấy sơn
Giấy	Giấy dẫu	Giấy tấm
Giấy ảnh	Giấy dó	Giấy than
Giấy ăn	Giấy đánh máy	DC <i>Giấy cacbon</i>
Giấy bạc	DC <i>Giấy poluya</i>	Giấy thấm
Giấy bản	Giấy điệp	Giấy thiếc
<i>Giấy bao bì</i>	Giấy đồng	Giấy thông hành
SD Giấy bao gói	<i>Giấy gói</i>	Giấy thơm
Giấy bao gói	SD Giấy bao gói	Giấy thuốc lá
DC <i>Giấy bao bì</i>	Giấy in	Giấy thuỷ tinh
DC <i>Giấy gói</i>	Giấy kẻ	Giấy tờ
Giấy báo	Giấy kẹo	TL Hồ sơ
<i>Giấy bền ẩm</i>	Giấy kim loại	Giấy trang kim
SD Giấy chống ẩm	Giấy kỹ thuật	DC <i>Giấy tráng kim loại</i>
Giấy bền hoá học	Giấy lạng	Giấy trang trí
Giấy bìa	Giấy lau	Giấy trắng chất dẻo
Giấy bitum	Giấy loại	
Giấy bọc	Giấy lọc	

<i>Giấy tráng kim loại</i>	Giếng lượng tử	Gió lửa
SD Giấy trang kim	Giếng mở	Gió mặt trời
Giấy vẽ	Giếng mở	Gió mặt dịch
Giấy vệ sinh	Giếng mù	Gió mùa
Giấy viết	Giếng ngang	Gió mùa đông bắc
Giấy xenlulo	Giếng nông	Gió ngày
Giấy xếp	Giếng nung	Gió nồm
Gibanyl	<i>Giếng nước</i>	Gió núi
Giberelin	SD Giếng khơi	Gió sao
Giẻ cùi	Giếng ống	Gió tây
DC Sáo cờ	Giếng phụ	DC Gió Lào
Giẻ cùi mỏ vàng	Giếng phun	Gió xoáy
Giẻ cùi vàng	<i>Giếng thiên nhiên</i>	Gioăng
Giẻ cùi xanh	SD Giếng tự nhiên	Gioăng bít kín
<i>Gieo cấy</i>	Giếng thoát nước	Gioăng cao su
SD Gieo trồng	Giếng thông gió	Gioăng chất dẻo
Gieo hạt	Giếng tự nhiên	Gioăng cơ khí
Gieo thẳng	DC <i>Giếng thiên nhiên</i>	Gioăng dài
Gieo trồng	Giếng tự phun	Gioăng đàn hồi
DC <i>Gieo cấy</i>	Giết mổ	Gioăng đệm
Giễn	DC <i>Giết thịt</i>	Gioăng kim loại
DC Rau dền	DC <i>Làm thịt</i>	Gioăng phẳng
DC Rau giễn	DC <i>Mổ thịt</i>	Gioăng tấm
Giễn cơm	<i>Giết thịt</i>	Gioi
Giễn gai	SD Giết mổ	Giòi
Giễn tía	Ginsectit	Giống xanh
Giếng	<i>Gio</i>	Giọng nói
Giếng bê tông	SD Tro	Giỏi
Giếng chìm	Giò	Giỏi thơm
Giếng chính	Giò bò	Giông
Giếng dầu	Giò gà	Giống
Giếng dầu khí	Giò lợn	Giống cái
Giếng đào	Giỏ	Giống cao sản
Giếng điều áp	Gió	DC <i>Giống năng suất cao</i>
Giếng đứng	Gió biển	Giống chín sớm
Giếng hút	Gió chướng	Giống chịu áp
Giếng kastơ	Gió đêm	Giống chịu bệnh
Giếng khai thác	Gió địa phương	Giống chịu hạn
Giếng khí	Gió giát	Giống chịu lạnh
Giếng khoan	Gió heo may	Giống chịu mặn
Giếng khơi	<i>Gió Lào</i>	Giống chịu nhiệt
DC <i>Giếng nước</i>	SD Gió tây	Giống chịu phen
Giếng lò	Gió lốc	Giống chống chịu
Giếng lộ thiên		Giống dài ngày
		Giống đại trà

Giống đực	<i>Giới hạn dẻo</i>	Giun đũa
Giống hỗn tạp	SD Độ dẻo	Giun đũa chó
Giống kháng bệnh	Giới hạn dưới	Giun đũa gà
Giống kháng sâu bệnh	<i>Giới hạn đàn hồi</i>	Giun đũa lợn
Giống lai	SD Độ đàn hồi	<i>Giun giẹp</i>
Giống lùn	<i>Giới hạn hấp thụ</i>	SD Giun dẹt
<i>Giống năng suất cao</i>	SD Độ hấp thụ	Giun hại cây trồng
SD Giống cao sản	<i>Giới hạn mới</i>	Giun hại động vật
Giống ngắn ngày	SD Độ mới	Giun hại thực vật
Giống nhân tạo	<i>Giới hạn tải</i>	Giun kim
Giống nhập khẩu	SD Sức tải	Giun ký sinh
DC <i>Giống nhập nội</i>	Giới Kainozoi	Giun lươn
DC <i>Giống nhập ngoại</i>	Giới Khởi sinh	Giun mỏ
<i>Giống nhập ngoại</i>	Giới Mezozoi	Giun móc
SD Giống nhập khẩu	Giới Nguyên sinh	Giun móc chó
<i>Giống nhập nội</i>	Giới Paleozoi	Giun móc trâu bò
SD Giống nhập khẩu	Giới Proteozoi	Giun nhiều tơ
Giống sạch bệnh	Giới Tân sinh	Giun nước
Giống sạch virut	Giới Thái cổ	Giun phổi
Giống tạp giao	Giới thiêu	Giun phổi lợn
Giống thích nghi	Giới tính	Giun rễ cam quýt
Giống thuần	Giới tính học	Giun rễ lúa
Giống tứ bội	Giới Trung sinh	Giun sán
Giống tự nhiên	Giới từ	Giun sán học
Giờ cao điểm	Gipsit	Giun tóc
Giờ địa phương	Giũa	Giun tóc bò
Giờ gió	Giun	Giun tóc chó
Giờ hành chính	Giun bệnh bạc đầu lá lúa	Giun tóc lợn
Giờ máy	Giun biển	Giun tóc người
Giờ nắng	Giun chỉ	Giun tròn
Giờ quốc tế	<i>Giun dẹp</i>	Giun vôi
Giờ tan tâm	SD Giun dẹt	Giun vôi gai
Giờ tàu	Giun dẹt	Giun xoắn
Giờ thiên văn	DC <i>Giun dẹp</i>	<i>Giúp đỡ</i>
Giới	DC <i>Giun giẹp</i>	SD Hỗ trợ
Giới Ackezoi	Giun đất	Giúp việc
Giới cảm quyền	Giun đất khoang	Giữ ẩm
Giới Cổ sinh	Giun đất lớn	Giữ nhiệt
Giới hạn	Giun đất xanh	Giữ nước
TL Ranh giới	Giun đầu gai	<i>Giữ tươi</i>
<i>Giới hạn bền</i>	Giun đầu gai cá	SD Bảo quản tươi
SD Độ bền	Giun đầu móc	Giường
Giới hạn chảy	Giun đỏ	Giường cá nhân
	Giun đốt	Giường cũ
		Giường đôi

<i>Giường gấp</i>	<i>Glycol</i>	Gò đôi
SD <i>Giường xếp</i>	SD <i>Điol</i>	Gò giày
<i>Giường xếp</i>	Glycolat	Gò kim loại
DC <i>Giường gấp</i>	Glycolatoxydaza	Gỗ kiến
Glauconit	Glycolipit	Gỗ kiến đỏ
Glaucophan	Glycoloyl	Gỗ kiến nâu
Globulin	Glycopeptit	Gỗ kiến nâu đỏ
Globulit	Glycoprotein	Gỗ kiến nhỏ đầu xám
Glôcôm	Glycosacarit	Gỗ kiến nhỏ mày trắng
DC <i>Thiên đầu thống</i>	Glycosfingolipit	Gỗ kiến vàng lớn
Glucan	Glycosidaza	Gỗ kiến vàng nhỏ
Glúcánaza	Glycosiflavin	Gỗ kiến xanh bụng vàng
Glucanosucraza	Glycosit	Gỗ kiến xanh đầu đỏ
Glucanotransferaza	Glycoxylat	Gỗ kiến xanh gáy vàng
Glucoamylaza	Glycoza	Góc
Glucocociticoit	Glyoxyloyl	Góc biên
Glucogen	Glyoxysom	Góc bù
Glucisomeraza	Glyphosat	Góc cắt
Glucomanan	Glyxerin	Góc chết
Gluconat	<i>Glyxerin axetat</i>	Góc chiếu
Glucoprotein	SD <i>Axetyn</i>	Góc côn
Glucopyranosyl	Glyxerin iot	Góc định hướng
Glucopyranozit	Glyxerin lipit	Góc Euler
Glucosidaza	Glyxerin phenol	Góc gió
Glucosit	Glyxerit	Góc học tập
Glucosyl	Glyxerokinaza	Góc kê
Glucôza	Glyxerol	Góc kế
DC <i>Đường gluco</i>	<i>Glyxerol điaxetat</i>	Góc khúc xạ
Glucôzamin	SD <i>Điaxetin</i>	Góc lượn
Glutamat	Glyxerolipit	Góc Mach
Glutamin	Glyxerophotphat	Góc mở
Glutamin synthetaza	Glyxin	Góc nghiêng
Glutaminyl	Glyxinimidoyl	Góc phản xạ
Glutamioyl	Glyxinin	Góc phương vị
Glutandehyt	Glyxyđin	Góc quay
Glutaryl	Glyxyrizin	DC <i>Góc xoay</i>
Glutathion	Gnai	Góc quét
Glutathionperosidaza	Gnai diorit	Góc sụt
Gluten	GNP	Góc tới
Gluxit	DC <i>Tổng sản phẩm quốc dân</i>	Góc trục
Glycan	DC <i>Tổng sản phẩm quốc gia</i>	Góc tường
Glycoaminoglycan	Gò	Góc uốn
Glycoancaloit	Gò đất	Góc vát
Glycogen		<i>Góc xoay</i>
		SD <i>Góc quay</i>

Góc xoắn	Gỗ lát	Gối phanh
Gối	Gỗ lim	Gối trực
SD Đóng gói	Gỗ mặt cửa	Gối trượt
Gọi vốn	TL Gỗ ép	Gối tựa
Gom	Gỗ mỏ	DC Gối dựa
SD Thu gom	Gỗ mun	Gối vự
Gomphotheri	Gỗ nén	Gối xếp
Gonadotropin	SD Gỗ ép	Gội
Gọng kính	Gỗ ngâm nước	DC Cây gội
Gọng ô	Gỗ nghiêng	Gội đồ
Goòng	Gỗ pơmu	Gội trắng
Goòng cố định	Gỗ quý	Gôm
Goòng di động	Gỗ sến	DC Keo
Góp điện	Gỗ sồi	Gốm
SD Tích điện	Gỗ tạp	Gốm alumin
Góp hơi	Gỗ tấu	Gốm áp điện
SD Tích hơi	Gỗ tẩm	Gốm bán dẫn
Góp khí	Gỗ tẩm	Gốm bari
SD Tích khí	SD Tẩm gỗ	Gốm berili
Góp nhiệt	Gỗ tếch	Gốm bền
SD Tích nhiệt	Gỗ thông	Gốm bền cao
Góp tia	Gỗ tùng	Gốm bền hoá học
Goslarit	Gỗ ván	Gốm bền màu
Gót chân	SD Gỗ xẻ	Gốm bền nhiệt
Gót giày	Gỗ vệt	SD Gốm chịu nhiệt
Gọt	Gỗ xây dựng	Gốm biến dạng cao
SD Cắt gọt	Gỗ xẻ	Gốm biến tính
Gọt vỏ	DC Gỗ ván	Gốm bo nitrua
Gỗ	Gỗ xoan	Gốm bột
Gỗ bạch dương	Gốc cây	Gốm bột
Gỗ cam xe	Gốc hoá học	Gốm cách điện
Gỗ cảnh	Gốc tự do	Gốm cao cấp
Gỗ chống cháy	Gối bê tông	Gốm cao nhôm
Gỗ chống lò	Gối cách rung	Gốm chì
Gỗ củi	Gối cao su	Gốm chịu axit
Gỗ dác	Gối cầu	Gốm chịu ăn mòn
DC Dác	Gối dựa	Gốm chịu lửa
Gỗ dán	SD Gối tựa	Gốm chịu nhiệt
Gỗ dầm	Gối đàn hồi	DC Gốm bền nhiệt
Gỗ dũa	Gối đầu	Gốm chuyên dụng
Gỗ ép	Gối đệm	Gốm corindon
DC Gỗ nén	Gối đỡ	Gốm công nghệ
TL Gỗ mặt cửa	Gối đỡ	SD Gốm kỹ thuật
Gỗ gụ	Gối khí	Gốm công nghiệp
	Gối mềm	TL Gốm kỹ thuật

Gốm dẫn điện	Gốm trắng	Gụ lau
Gốm dẻo	Gốm tro	Gụ mật
Gốm đa tinh thể	Gốm từ	Guaiacol
Gốm đất hiếm	Gốm vệ sinh	Guaianyl
Gốm đen	Gốm xây dựng	Guanidin
Gốm điện	Gốm xeri	Guanin
Gốm điện từ	Gốm xốp	Gudron
Gốm điện từ	Gốm xốp cao	Guốc
Gốm đúc	Gốm xốp thấp	Guốc hãm
Gốm ép	Gốm zirconi	Guồng
Gốm florit	Gờ bánh xe	Guồng gàu
Gốm gia cường	Gờ cát	Guồng quay
Gốm giàu	Gờ kiến tạo	Guồng tải
Gốm kết cấu	Gờ tăng cứng	Guồng tuốt lúa
Gốm không nung	Gỡ rối	Guột
Gốm kỹ thuật	Gradient	SD Búng bóng
DC Gốm công nghệ	Gramonit	Gửi tiền
TL Gốm công nghiệp	Gramulit	Gùng
Gốm lọc	Granat	Gùng gió
Gốm magie	Granit	Gương
Gốm mài	DC Granito	Gương
Gốm maiolic	DC Đá granit	Gương ảnh học
Gốm màu	DC Đá hoa cương	Gương cầu
Gốm mịn	Granit hoá	Gương dân dụng
Gốm mulit	Granito	Gương Fabry-Perot
Gốm mỹ nghệ	SD Granit	Gương Fresnel
Gốm nhiệt điện	Granitognai	Gương gia dụng
Gốm nhôm	SD Ortognai	SD Gương soi
Gốm oxit	Granitoit	Gương giao thoa
Gốm periclaz	Granodiorit	Gương hội tụ
Gốm phủ	Granosienit	Gương không chói
Gốm quang điện	Granozan	Gương lạnh
Gốm quang học	Granulit	Gương lò
Gốm siêu dẫn	Graphit	Gương lọc
Gốm silic	DC Than chì	Gương lõm
Gốm silicon nitrit	Graphit hoá	Gương lồi
Gốm sợi	Greizen	Gương mặt trời
Gốm tấm	Greizen hoá	Gương nhiều lớp
SD Tấm gốm	Grinokit	Gương parabol
Gốm thạch anh	Griseofunvin	Gương phản xạ
Gốm thạch cao	Gronudit	Gương phẳng
Gốm thô	Grosula	Gương quang học
Gốm tinh khiết	Gù	Gương soi
Gốm trang trí	Gụ	DC Gương gia dụng
Gốm tráng men		Gương tích năng

Gương trượt
Gương van
Gương y tế
Gypxit

H

Hà
Hà bún
Hà mã
 DC *Trâu nước*
Hà thủ ô
Hà thủ ô đỏ
Hà thủ ô trắng
Hà thuyền
Hạ áp
 SD Giảm áp
Hà âm
Hà bì
Hà cánh
Hà cánh tự động
Hà chí
Hà cộc
Hà du
Hà đường huyết
Hạ giá
 SD Giảm giá
Hà huyết áp
 DC *Giảm huyết áp*
Hà khô thảo
Hà khuôn
Hà liệu
Hà lưu
Hà môn
Hà neo
 DC *Thả neo*
Hà nguồn
Hà nguyên tử
Hà nhiệt
Hà nhiệt độ

Hạ tầng công tác
Hạ tầng cơ sở
 SD Cơ sở hạ tầng
Hạ thấp
 TL Giảm
Hạ vị
Hạc
Hạc cổ trắng
Hạc đen
Hacbuagit
Hạch
Hạch bạch huyết
Hạch giao cảm
Hạch thần kinh
Hạch toán
 TL Kế toán
Hạch toán kinh tế
Hadron
 SD Adron
Hafnat
Hafni
Hafni 1
Hafni 2
Hafni 3
Hafni 4
Hafni 5
Hafni 6
Hafni cacbua
Hafni clorua
Hafniyl
Hải âu
Hải báo
 SD Báo biển
Hải cảng
 DC *Cảng biển*
Hải cầu
 DC *Chó biển*
 DC *Lợn biển*
Hải cầu xám
Hải chấn
Hải dương học
 DC *Khoa học đại dương*
Hải dương học khu vực
Hải dương học thực hành

Hải đảo
 SD Đảo
Hải đăng
 DC *Đèn biển*
Hải đường
Hải giới
 SD Vùng biển
Hải kim sa
Hải lưu
 DC *Dòng biển*
 DC *Dòng chảy biển*
Hải ly
Hải mã
Hải miền
 SD Bọt biển
Hải phận
 SD Vùng biển
Hải quan
Hải quân
Hải quỳ
Hải quỳ hoa cúc
Hải sản
Hải sản ăn liền
Hải sản độc hại
Hải sản đông lạnh
Hải sản khô
Hải sản quý hiếm
Hải sản tươi
 SD Hải sản tươi sống
Hải sản tươi sống
 DC *Hải sản tươi*
Hải sâm
Hải sâm cát
Hải sâm đen
Hải sâm gai
Hải sâm lựu
Hải sâm mít
Hải sâm mít hoa
Hải sâm trắng
Hải sâm vú
Hải tảo
 SD Tảo biển
Hải tiêu
Hải tượng

DC <i>Voi biển</i>	Haloisit	Hàm Euler
Hải văn	Halophotphat	Hàm ếch
Hải văn học	Halosilicat	Hàm Gauss
DC <i>Thuỷ văn học biển</i>	DC <i>Halogenosilicat</i>	Hàm giả ngẫu nhiên
Hải lá	Halostanat	Hàm giải tích
Hải nấm	DC <i>Halogenostanat</i>	Hàm Green
Halit	Halosunfat	Hàm hai biến
Halocacbon	DC <i>Halogenosunfat</i>	Hàm Hamilton
Halofom	Halosunfit	Hàm hồi quy
Halogen	Halothioborat	Hàm hypecbolic
Halogen hoá	DC <i>Halogenothioborat</i>	Hàm khả tích
Halogenat	Halothiophotphat	Hàm khả vi
<i>Halogenfocmyl hoá</i>	DC <i>Halogenothiophotphat</i>	Hàm không gian
SD <i>Cacbohalogen hoá</i>	Halothiosilicat	Hàm kỳ dị
Halogenoantimonua	DC <i>Halogenothiosilicat</i>	Hàm Lagrange
Halogenoasenat	Hàm	Hàm lặp
Halogenoasenua	DC <i>Hàm toán học</i>	Hàm Liapunov
Halogenoborat	Hàm Abel	Hàm Lipschitz
Halogenoborua	Hàm ánh xạ	Hàm logarit
Halogenocacbua	Hàm ẩn	Hàm logic
Halogenogecmanat	Hàm bán liên tục	Hàm lỗi
Halogenoit	Hàm bậc cao	<i>Hàm lũy thừa</i>
Halogenonitrat	Hàm Bessel	SD <i>Hàm mũ</i>
Halogenonitrua	Hàm biến phức	Hàm lượng
Halogenophotphat	Hàm biến thực	Hàm lượng giác
Halogenophotphua	Hàm Bloch	Hàm ma trận
Halogenoselenua	Hàm Boole	<i>Hàm mặt</i>
<i>Halogenosilicat</i>	Hàm cầu	SD <i>Hàm miệng</i>
SD <i>Halosilicat</i>	Hàm cấu trúc	Hàm miệng
<i>Halogenostanat</i>	Hàm chuẩn	DC <i>Hàm mặt</i>
SD <i>Halostanat</i>	Hàm chuyển mạch	Hàm một biến
<i>Halogenosunfat</i>	Hàm Dirac	Hàm mũ
SD <i>Halosunfat</i>	Hàm dưới	DC <i>Hàm lũy thừa</i>
Halogenosunfua	<i>Hàm đa biến</i>	Hàm ngẫu nhiên
Halogenotelurua	SD <i>Hàm nhiều biến</i>	Hàm nghiêng
<i>Halogenothioborat</i>	Hàm đa tạp	Hàm ngoạm
SD <i>Halothioborat</i>	Hàm đại số	Hàm nguyên
<i>Halogenothiophotphat</i>	Hàm đặc biệt	Hàm ngược
SD <i>Halothiophotphat</i>	Hàm đệ quy	Hàm nhấn
<i>Halogenothiosilicat</i>	Hàm điều hoà	Hàm nhiều biến
SD <i>Halothiosilicat</i>	Hàm đo	DC <i>Hàm đa biến</i>
Halogenua	Hàm đối đồng điều	Hàm parabolic
Halogenyl	Hàm đơn điệu	Hàm phi tuyến
Halohyđrin	Hàm elliptic	Hàm phức

Hàm răng	Han	Hàn lưới
Hàm siêu bội	DC <i>Cây han</i>	Hàn ma sát
Hàm siêu cầu	Han nhỏ	Hàn nguội
Hàm siêu hình học	Han voi	Hàn nhiệt
Hàm siêu việt	Hàn	Hàn nhúng
Hàm sinh	Hàn áp lực	Hàn nóng
Hàm sóng	Hàn bán tự động	Hàn nóng chảy
Hàm số	Hàn biến dạng	Hàn nổ
Hàm sơ cấp	Hàn cảm ứng	Hàn nối
Hàm spinơ	Hàn cán	Hàn oxy
Hàm splin	Hàn cao tần	Hàn ống
Hàm suy rộng	Hàn cắt	<i>Hàn phủ</i>
Hàm thiếc	Hàn cấu trúc	SD Hàn đắp
Hàm thụ	Hàn chảy	Hàn phục hồi
Hàm thuận nghịch	<i>Hàn chết</i>	Hàn phun
Hàm thực	SD Hàn cứng	Hàn plasma
Hàm tích phân	Hàn chì	Hàn răng
Hàm tiệm cận	Hàn cơ khí	Hàn rung
Hàm toàn phương	<i>Hàn cung lửa</i>	Hàn siêu âm
<i>Hàm toán học</i>	SD Hàn hồ quang	Hàn the
SD Hàm	Hàn cứng	Hàn thiếc
Hàm toán tử	DC <i>Hàn chết</i>	Hàn thủ công
Hàm tổng quát	Hàn dính	Hàn tia điện tử
Hàm trên	Hàn đắp	Hàn tia lửa điện
Hàm truyền	DC <i>Hàn phủ</i>	Hàn tiếp xúc
Hàm trực giao	Hàn điểm	Hàn titan
Hàm tuần hoàn	Hàn điện	Hàn treo
Hàm tuyến tính	Hàn điện phân	Hàn tự động
Hàm tử	<i>Hàn điện xỉ</i>	Hàn ướt
Hàm tử mở rộng	SD Hàn xỉ điện	Hàn vát
Hàm tử tiếp tuyến	Hàn đối	Hàn vảy
Hàm tự đẳng cấu	Hàn ép	Hàn vảy cứng
Hàm vectơ	Hàn góc	Hàn vảy mềm
Hàm vi phân	Hàn hồ quang	Hàn vonfram
Hàm vòng	DC <i>Hàn cung lửa</i>	Hàn xì
Hàm vô hướng	<i>Hàn hơi</i>	DC <i>Hàn hơi</i>
Hàm xấp xỉ	SD Hàn xì	DC <i>Hàn khí</i>
Hàm yên ngựa	<i>Hàn khí</i>	Hàn xỉ điện
Hãm ảnh	SD Hàn xỉ	DC <i>Hàn điện xỉ</i>
Hãm động	Hàn khuếch tán	Hàn xung từ
Hãm hại	Hàn kín	<i>Hàn chế</i>
Hãm phanh	Hàn lạnh	SD Khống chế
Hạm đội	Hàn lăn	<i>Hàn định</i>
Hạm tàu	Hàn liên tục	SD Thời hạn
Hamamelozơ		Hạn hán

DC <i>Chống hạn</i>	<i>Hàng không mẫu hạm</i>	Hành củ
TL <i>Khô hạn</i>	SD <i>Tàu sân bay</i>	Hành đen
Hang	<i>Hàng không vũ trụ</i>	Hành hung
Hang động	<i>Hàng may mặc</i>	Hành khách
DC <i>Động</i>	SD <i>Quần áo</i>	<i>Hành kinh</i>
Hang động học	<i>Hàng mậu dịch</i>	SD <i>Kinh nguyệt</i>
Hang kastơ	<i>Hàng mỹ nghệ</i>	Hành lang
Hang ngầm	DC <i>Đồ mỹ nghệ</i>	Hành lý
Hang núi	<i>Hàng nguy hiểm</i>	Hành não
Hàng cấm	<i>Hàng nông nghiệp</i>	Hành nghề
<i>Hàng chống hồng</i>	SD <i>Nông sản</i>	Hành pháp
SD <i>Hàng dễ hồng</i>	<i>Hàng phi mậu dịch</i>	Hành tá tràng
Hàng công nghiệp	<i>Hàng rào</i>	Hành tây
DC <i>Công nghệ phẩm</i>	DC <i>Rào chắn</i>	Hành tinh
Hàng dân dụng	<i>Hàng rào năng lượng</i>	TL <i>Sao</i>
DC <i>Đồ dân dụng</i>	<i>Hàng rào Schottky</i>	Hành tinh học
Hàng dễ hồng	<i>Hàng rời</i>	Hành tinh Jupiter
DC <i>Hàng chống hồng</i>	<i>Hàng tạp hoá</i>	Hành tinh Mars
Hàng dệt	SD <i>Tạp phẩm</i>	Hành tinh Saturn
DC <i>Đồ dệt</i>	<i>Hàng tiêu dùng</i>	Hành tinh Thiên Vương
Hàng đan	<i>Hàng tươi sống</i>	Hành tinh Tinh Vân
Hàng điện tử	SD <i>Thực phẩm tươi sống</i>	Hành tủy
DC <i>Đồ điện tử</i>	<i>Hàng xén</i>	Hành vi
Hàng đợi	<i>Hãng</i>	Hạnh nhân
TL <i>Lý thuyết xếp hàng</i>	TL <i>Công ty</i>	<i>Hao hụt</i>
Hàng gia công	<i>Hãng chế tạo</i>	SD <i>Tổn thất</i>
Hàng gia dụng	SD <i>Hãng sản xuất</i>	Hao mòn
DC <i>Đồ gia dụng</i>	<i>Hãng sản xuất</i>	Hao mòn hữu hình
DC <i>Đồ gia đình</i>	DC <i>Hãng chế tạo</i>	Hao mòn vô hình
Hàng giả	<i>Hãng thông tấn</i>	<i>Hao phí</i>
Hàng giả cổ	SD <i>Thông tấn xã</i>	SD <i>Tổn thất</i>
DC <i>Đồ giả cổ</i>	<i>Háng</i>	<i>Hao tổn</i>
Hàng hải	<i>Hạng mục</i>	SD <i>Tổn thất</i>
TL <i>Vận tải biển</i>	<i>Hạng ngạch</i>	Hào
Hàng hoá	<i>Hành</i>	Hào chống lở
DC <i>Mặt hàng</i>	<i>Hành chính</i>	Hào giao thông
DC <i>Thương phẩm</i>	<i>Hành chính công</i>	Hào khai thác
<i>Hành khát</i>	DC <i>Hành chính nhà nước</i>	Hào thăm dò địa chất
SD <i>Ấn xin</i>	<i>Hành chính nhà nước</i>	Hào thoát nước
Hàng khô	DC <i>Hành chính quốc gia</i>	Háo nước
Hàng không	SD <i>Hành chính công</i>	Hạt
TL <i>Vận tải hàng không</i>	<i>Hành chính quốc gia</i>	DC <i>Hột</i>
Hàng không dân dụng	SD <i>Hành chính nhà nước</i>	Hạt anpha
Hàng không học	<i>Hành chính sự nghiệp</i>	Hạt beta

Hạt bông	Hạt sen	Hầm
Hạt cải	Hạt siêu nhỏ	Hầm bảo quản
Hạt cải dầu	DC <i>Hạt siêu vi</i>	Hầm bê tông
<i>Hạt cây</i>	<i>Hạt siêu vi</i>	Hầm cách nhiệt
SD Hạt thực vật	SD Hạt siêu nhỏ	Hầm chứa
Hạt chè	Hạt talc	Hầm giao thông
Hạt chống nóng	Hạt thầu dầu	Hầm khai thác
Hạt có dầu	Hạt thô	Hầm lạnh
Hạt có protein	Hạt thực phẩm	<i>Hầm lò</i>
Hạt cọ	Hạt thực vật	SD Hầm mỏ
Hạt cơ bản	DC <i>Hạt cây</i>	Hầm mỏ
Hạt dễ	Hạt tích điện	DC <i>Hầm lò</i>
Hạt đào	Hạt tiêu	Hầm mộ
Hạt đậu	Hạt tương tác mạnh	Hầm ngấm
DC <i>Hạt đồ</i>	Hầu	Hầm sinh học
Hạt đậu nành	Hầu bột	Hầm tàu
Hạt đậu tương	Hầu Châu Âu	Hầm thông gió
Hạt điều	Hầu Chilê	Hầm ủ
<i>Hạt đồ</i>	Hầu cửa sông	Hấp
SD Hạt đậu	Hầu dây	Hấp dẫn
Hạt dúc	Hầu dẹt	Hấp hối
Hạt gama	Hầu đá	Hấp lưu
Hạt giống	Hầu giống	Hấp nóng
Hạt hợp kim	Hầu Mỹ	Hấp phụ
Hạt hướng dương	Hầu sò	<i>Hấp thu</i>
Hạt kê	Hầu Thái Bình Dương	SD Hấp thụ
Hạt kim loại	Hausmanit	Hấp thụ
Hạt lạc	Hauyn	DC <i>Hấp thu</i>
Hạt lạnh	DC <i>Hauynit</i>	Hấp thụ kế
Hạt lương thực	<i>Hauynit</i>	Hậu ấu trùng
Hạt mài	SD Hauyn	Hậu cần
Hạt mang điện	<i>Hắc ín</i>	Hậu macma
Hạt mang năng lượng	SD Bitum	Hậu môn
Hạt mịn	Hắc lào	Hậu phác nam
Hạt muồng	Hắc tinh tinh	Hậu phẫu
Hạt mướp đắng	Hàng đẳng thức	DC <i>Sau phẫu thuật</i>
Hạt nam châm	Hàng số	Hậu sản
Hạt ngô	Hàng số Boltzmann	DC <i>Sau sinh sản</i>
Hạt ngũ cốc	<i>Hàng số Faraday</i>	DC <i>Sản hậu</i>
Hạt nhân	SD Số Faraday	HC
Hạt ôliu	Hàng số Hubble	DC <i>Cacbuahydro</i>
Hạt phần	Hàng số Kepler	DC <i>Hydro cacbua</i>
Hạt quắc	Hàng số Planck	HCB
Hạt rau giền	Hàng số Tauber	DC <i>Hexaclorobenzen</i>
Hạt rắn		HCCH

DC <i>Hexachloroxyclohexan</i>	Hen suyễn	<i>Hexachloroxyclohexan</i>
Hệ	Heneicosyl	SD HCCH
HEA	Henheptacontyl	Hexachloroxyclopentadien
DC <i>Hydroxyetyl acrylat</i>	Hentriacontyl	Hexacontyl
Hecbisan	Henvin	Hexacosyl
Hecbixit	Heo vòi	<i>Hexadecan</i>
Hecpet	Hẹp động mạch chủ	SD Xetan
Hecxinit	Hẹp tuyến lệ	Hexadecanoyl
Hedenbecgit	Hẹp van hai lá	<i>Hexadexen</i>
Helenit	Hẹp van tim	SD Xeten
Heli	Heparin	Hexadexyl
Heli 3	Hepatit	<i>Hexaetyl tetraphotphat</i>
Heli 4	Heptaclor	SD HETP
Heliantin	Heptacontyl	Hexafloroantimonat
Heliotrop	Heptacosyl	Hexafloroasenat
Helixin	Heptadecanoyl	Hexafloroiodat
Hềm	Heptadexyl	Hexaflorophotphat
Hềm vực	Heptahydrat	Hexaflorosilicat
Hemagglutanin	Heptame	Hexaflorostanat
Hematin	Heptandioyl	Hexaflorua
Hematit	Heptanoyl	Hexahydrat
Hematopophyrin	Heptaoxit	Hexahydrit
Hematoxylin	Heptot	Hexame
Hemioxetal	Heptyl	Hexametyl terephthalat
DC <i>Pseudoandehyt</i>	Herbixit	Hexametylen
Hemioxetal hoá	Heroin	Hexametylen diamin
Hemioxeton	DC <i>Bạch phiến</i>	Hexametylen tetramin
Hemimophit	Heteroauxin	Hexaxyanoferat
Hemin	Heterosit	Hexaxyanoferat 2
Hemioxit	Heterozit	DC <i>Feroxyanua</i>
Hemioxonol	HETP	Hexaxyanoferat 3
Hemipentoxit	DC <i>Hexaetyl tetraphotphat</i>	DC <i>Ferixyanua</i>
<i>Hemitecpen</i>	Heulandit	Hexit
SD Isopren	Hexabromostanat	Hexitol
Hemitrioxit	Hexacloran	Hexoamin
Hemitrisunfua	Hexachloroantimonat	Hexogen
Hemixenlulaza	<i>Hexachlorobenzen</i>	Hexolit
Hemixenluloza	SD HCB	Hexoxit
Hemoglobin	Hexachlorobutadien	Hexoza
Hemoprotein	Hexachlorocyclopentadien	Hexyl
Hemoxyanin	Hexachlorocyclohexan	Hexyliden
Hen	Hexachloroetan	Hexylidyn
DC <i>Suyễn</i>	Hexachlorostanat	Hệ ...
Hen phế quản		TL Hệ thống ...

Hệ Antracolic	Hệ Mặt trời	Hệ thống an toàn
Hệ bạch huyết	DC Thái Dương Hệ	SD Hệ thống bảo vệ
Hệ bài tiết	Hệ mét	Hệ thống ánh xạ thông tin
Hệ bất đẳng thức	Hệ móng	Hệ thống anten
Hệ bất phương trình	Hệ mở rộng	Hệ thống âm thanh
Hệ Cacbon	Hệ Neogen	Hệ thống bán tự động
Hệ Cambri	Hệ Ngân hà	Hệ thống bánh răng
Hệ chuyên gia	Hệ Nhân sinh	Hệ thống bánh xích
Hệ chữ cái	Hệ Ocdovic	Hệ thống bảo dưỡng
Hệ chương trình	Hệ PAL	Hệ thống bảo hiểm
SD Phần mềm	Hệ Paleogen	Hệ thống bảo quản
Hệ chương trình máy tính	Hệ Pecmi	Hệ thống bảo vệ
SD Phần mềm	Hệ phương trình	DC Hệ thống an toàn
Hệ con	Hệ quả	Hệ thống báo động
Hệ côn trùng	Hệ quan điểm	Hệ thống báo gọi
Hệ cơ	Hệ quy chiếu	TL Hệ thống báo hiệu
Hệ dị thể	Hệ rắn	Hệ thống báo hiệu
Hệ Devon	Hệ rẽ	TL Hệ thống báo gọi
Hệ Đệ tam	Hệ sắc tố	Hệ thống bay
Hệ đếm	Hệ Secam	SD Thiết bị bay
Hệ đếm nhị phân	Hệ Silua	Hệ thống bộ phóng
Hệ đếm thập phân	Hệ sinh dục	Hệ thống biển
Hệ địa chất	SD Hệ sinh sản	Hệ thống biến đổi điện
Hệ địa hoá	Hệ sinh dục nam	Hệ thống biến đổi thông tin
Hệ địa từ	Hệ sinh dục nữ	TL Hệ thống xử lý dữ liệu
Hệ điểm	Hệ sinh học	TL Hệ thống xử lý số liệu
Hệ điều hành	Hệ sinh huyết	TL Hệ thống xử lý thông tin
DC Phần mềm điều hành	SD Hệ tạo máu	Hệ thống bộ nhớ
Hệ điều hành DOS	Hệ sinh sản	Hệ thống bôi trơn
SD DOS	DC Hệ sinh dục	TL Thiết bị bôi trơn
Hệ động vật	Hệ sinh thái	Hệ thống bơm
Hệ đơn vị đo lường	Hệ sinh vật	TL Thiết bị bơm
Hệ gen	Hệ số	Hệ thống bức xạ
DC Bộ gen	Hệ số Poisson	TL Thiết bị bức xạ
Hệ giác quan	Hệ số Taylor	Hệ thống bưu điện
Hệ giao cảm	Hệ tạo máu	Hệ thống cách điện
Hệ giảng	DC Hệ sinh huyết	TL Thiết bị cách điện
Hệ hô hấp	Hệ tăng	Hệ thống cách ly
Hệ Jura	Hệ thần kinh	TL Thiết bị cách ly
Hệ keo	Hệ thần kinh trung ương	Hệ thống cải tạo đất
Hệ kháng nguyên	Hệ thống	Hệ thống cảng biển
Hệ Kreta	Hệ thống ...	Hệ thống canh tác
Hệ lỏng	TL Hệ ...	Hệ thống cáp
Hệ mã	TL Thiết bị	Hệ thống cắt gọt kim loại

TL Thiết bị cắt gọt kim loại	TL Thiết bị chống rung	DC <i>Hệ thống conson</i>
Hệ thống cần trục	Hệ thống chống thấm	Hệ thống dẫn dầu
Hệ thống cấp điện	Hệ thống chủ-khách	Hệ thống dẫn điện
TL Thiết bị cấp điện	Hệ thống chuyển giao công nghệ	TL Thiết bị dẫn điện
Hệ thống cấp khí	Hệ thống chuyển mạch	Hệ thống dẫn động
TL Thiết bị cấp khí	TL Thiết bị chuyển mạch	TL Thiết bị dẫn động
Hệ thống cấp liệu	Hệ thống chuyển tiếp	Hệ thống dẫn đường
TL Thiết bị cấp liệu	TL Thiết bị chuyển tiếp	DC <i>Hệ thống hoa tiêu</i>
Hệ thống cấp năng lượng	Hệ thống chứa nước	DC <i>Hệ thống đạo hàng</i>
TL Thiết bị cấp năng lượng	Hệ thống con lắc	TL Thiết bị dẫn đường
Hệ thống cấp nhiên liệu	Hệ thống con quay	Hệ thống dẫn nước
TL Thiết bị cấp nhiên liệu	<i>Hệ thống conson</i>	TL Thiết bị dẫn nước
Hệ thống cấp nhiệt	SD Hệ thống đảm	Hệ thống dẫn sóng
TL Thiết bị cấp nhiệt	Hệ thống công nghệ	Hệ thống di động
Hệ thống cấp nước	Hệ thống công nghiệp	Hệ thống dịch máy
TL Thiết bị cấp nước	TL Thiết bị công nghiệp	Hệ thống dịch vụ
Hệ thống cấp thoát nước	Hệ thống công thái học	Hệ thống dò tìm
TL Thiết bị cấp thoát nước	<i>Hệ thống cống rãnh</i>	Hệ thống doanh nghiệp
Hệ thống cây trồng	SD Hệ thống thoát nước	Hệ thống dung sai
Hệ thống chân không	Hệ thống cơ điện	Hệ thống dự báo
TL Thiết bị chân không	TL Thiết bị cơ điện	TL Thiết bị dự báo
Hệ thống chẩn đoán	<i>Hệ thống cơ giới hoá</i>	Hệ thống đa cấp bậc
TL Thiết bị chẩn đoán	SD Hệ thống cơ khí	DC <i>Hệ thống nhiều cấp</i>
Hệ thống chất lượng	<i>Hệ thống cơ học</i>	Hệ thống đa cấu tử
Hệ thống chỉ dẫn	SD Hệ thống cơ khí	DC <i>Hệ thống nhiều cấu tử</i>
Hệ thống chỉ đường	Hệ thống cơ khí	Hệ thống đa chiều
Hệ thống chỉ thị	DC <i>Hệ thống cơ giới hoá</i>	DC <i>Hệ thống nhiều chiều</i>
TL Thiết bị chỉ thị	DC <i>Hệ thống cơ học</i>	Hệ thống đa chuyên gia
Hệ thống chỉ tiêu	TL Thiết bị cơ khí	Hệ thống đa chương trình
Hệ thống chiết khấu	Hệ thống cơ lượng tử	Hệ thống đa kênh
Hệ thống chiếu phim	Hệ thống cơ nhiệt	DC <i>Hệ thống nhiều kênh</i>
TL Thiết bị chiếu phim	TL Thiết bị cơ nhiệt	Hệ thống đa liên kết
Hệ thống chiếu sáng	Hệ thống cơ sở dữ liệu	Hệ thống đa người dùng
TL Thiết bị chiếu sáng	Hệ thống cục bộ	DC <i>Hệ thống nhiều người dùng</i>
Hệ thống chính trị	Hệ thống cửa sông	Hệ thống đa phương tiện
Hệ thống chịu tải	<i>Hệ thống cứu hộ</i>	Hệ thống đa tần
TL Thiết bị chịu tải	SD Hệ thống cứu nạn	Hệ thống đa tham số
Hệ thống cho ăn	Hệ thống cứu nạn	Hệ thống đa thành phần
TL Thiết bị cho ăn	DC <i>Hệ thống cứu hộ</i>	DC <i>Hệ thống nhiều thành phần</i>
Hệ thống chọn mẫu	TL Thiết bị cứu nạn	Hệ thống đa vật thể
TL Thiết bị chọn mẫu	Hệ thống dao động	Hệ thống đa xử lý
Hệ thống chống ăn mòn	Hệ thống dầm	Hệ thống đàn hồi
TL Thiết bị chống ăn mòn		Hệ thống đánh giá

Hệ thống đánh lửa	Hệ thống đo	Hệ thống giảm xóc
Hệ thống đào tạo	TL Thiết bị đo	TL Thiết bị giảm xóc
<i>Hệ thống đạo hàng</i>	<i>Hệ thống đóng</i>	Hệ thống giám định
SD Hệ thống dẫn đường	SD Hệ thống kín	Hệ thống giám sát
Hệ thống đặt tải	Hệ thống đóng đường	TL Thiết bị giám sát
TL Thiết bị đặt tải	TL Thiết bị đóng đường	Hệ thống gián tuyến
Hệ thống đặt vé	Hệ thống đóng gói	DC <i>Hệ thống off-line</i>
Hệ thống đập nước	TL Thiết bị đóng gói	Hệ thống giao thông
Hệ thống dầu máy	Hệ thống đóng pha	DC <i>Hệ thống giao thông vận tải</i>
Hệ thống điện	TL Thiết bị đóng điện	<i>Hệ thống giao thông vận tải</i>
TL Thiết bị điện	Hệ thống đô thị	SD Hệ thống giao thông
Hệ thống điện báo	Hệ thống đối thoại	<i>Hệ thống giao tiếp</i>
TL Thiết bị điện báo	DC <i>Hệ thống giao tiếp</i>	SD Hệ thống đối thoại
Hệ thống điện cơ	DC <i>Hệ thống hỏi đáp</i>	Hệ thống giáo dục
TL Thiết bị cơ điện	DC <i>Hệ thống hội thoại</i>	TL Hệ thống nhà trường
Hệ thống điện động	DC <i>Hệ thống tương tác</i>	Hệ thống giảng
TL Thiết bị điện động	Hệ thống đồng bộ	Hệ thống giống
Hệ thống điện động lực học	Hệ thống đồng nhất	Hệ thống hạ cánh
Hệ thống điện hoá	Hệ thống động	TL Thiết bị hạ cánh
TL Thiết bị điện hoá	Hệ thống động học	Hệ thống hạ thủy
<i>Hệ thống điện quang</i>	Hệ thống động lực học	TL Thiết bị hạ cánh
SD Hệ thống quang điện	TL Thiết bị động lực	Hệ thống hãm
Hệ thống điện thanh	Hệ thống đúc	TL Thiết bị phanh
TL Thiết bị điện thanh	TL Thiết bị đúc	Hệ thống hàn
Hệ thống điện thoại	Hệ thống đun nóng	TL Thiết bị hàn
Hệ thống điện từ	TL Thiết bị đun nóng	Hệ thống hiển thị
TL Thiết bị điện từ	Hệ thống đường ngầm	DC <i>Hệ thống hiện hình</i>
Hệ thống điện từ	Hệ thống đường ống	TL Thiết bị hiển thị
TL Thiết bị điện từ	Hệ thống ghi dữ liệu	<i>Hệ thống hiện hình</i>
Hệ thống điều chỉnh	DC <i>Hệ thống ghi thông tin</i>	SD Hệ thống hiển thị
TL Thiết bị điều chỉnh	TL Thiết bị ghi dữ liệu	Hệ thống hiểu
Hệ thống điều chỉnh được	Hệ thống ghi hình	Hệ thống hiệu chỉnh
Hệ thống điều hoà	TL Thiết bị ghi hình	TL Thiết bị hiệu chỉnh
TL Thiết bị điều hoà	<i>Hệ thống ghi thông tin</i>	Hệ thống hình ảnh
Hệ thống điều hướng	SD Hệ thống ghi dữ liệu	<i>Hệ thống hoa tiêu</i>
TL Thiết bị điều hướng	Hệ thống ghi tín hiệu	SD Hệ thống dẫn đường
Hệ thống điều khiển	TL Thiết bị ghi tín hiệu	Hệ thống hoá
TL Thiết bị điều khiển	Hệ thống giá cả	Hệ thống hoàn lưu khí quyển
Hệ thống điều khiển được	Hệ thống giá cước	<i>Hệ thống hỏi đáp</i>
Hệ thống điều trị	Hệ thống giảm ồn	SD Hệ thống đối thoại
Hệ thống định hướng	TL Thiết bị giảm ồn	Hệ thống hồ chứa
TL Thiết bị định hướng	Hệ thống giảm tốc	Hệ thống hỗ trợ
Hệ thống định mức	TL Thiết bị giảm tốc	
Hệ thống định vị		
TL Thiết bị định vị		

DC <i>Hệ thống trợ giúp</i>	TL Hệ thống kích hoạt	Hệ thống lớn
Hệ thống hồi chuyển	Hệ thống kiểm soát	Hệ thống luân canh
Hệ thống hồi tiếp	TL Thiết bị kiểm soát	Hệ thống lưu hoá
<i>Hệ thống hội thoại</i>	Hệ thống kiểm tra	Hệ thống lưu trữ
SD Hệ thống đối thoại	TL Thiết bị kiểm tra	TL Thiết bị lưu trữ
Hệ thống hỗn hống	Hệ thống kiến trúc	Hệ thống mạch điện
Hệ thống hơi nước	Hệ thống kín	Hệ thống mạch logic
TL Thiết bị hơi nước	DC <i>Hệ thống đóng</i>	Hệ thống mài
Hệ thống hợp đồng	Hệ thống kinh tế	TL Thiết bị mài
Hệ thống hút ẩm	Hệ thống kỳ dị	Hệ thống mạng
TL Thiết bị hút ẩm	Hệ thống kỹ thuật	<i>Hệ thống marketing</i>
Hệ thống hút bụi	TL Thiết bị kỹ thuật	SD Hệ thống tiếp thị
TL Thiết bị hút bụi	Hệ thống là	Hệ thống máy
Hệ thống kéo	TL Thiết bị là	Hệ thống máy tính
Hệ thống kế toán	Hệ thống lái	TL Hệ thống tin học
Hệ thống kênh	TL Thiết bị lái	Hệ thống mẫu
Hệ thống kết tinh	Hệ thống làm ẩm	Hệ thống miễn dịch
TL Thiết bị kết tinh	TL Thiết bị làm ẩm	Hệ thống móng
<i>Hệ thống khai mỏ</i>	Hệ thống làm lạnh	Hệ thống mô phỏng
SD Hệ thống khai thác	DC <i>Hệ thống lạnh</i>	Hệ thống mở lò
Hệ thống khai thác	TL Thiết bị làm lạnh	Hệ thống nạp liệu
DC <i>Hệ thống khai mỏ</i>	Hệ thống làm lệch pha	TL Thiết bị nạp liệu
TL Thiết bị khai thác	Hệ thống làm nguội	Hệ thống năng lượng
Hệ thống khí động học	TL Thiết bị làm nóng	TL Thiết bị năng lượng
Hệ thống khí nén	Hệ thống làm sạch	Hệ thống nâng
TL Thiết bị khí nén	TL Thiết bị làm sạch	TL Thiết bị nâng
Hệ thống khoá	<i>Hệ thống lạnh</i>	Hệ thống nén
Hệ thống khoan	SD Hệ thống làm lạnh	TL Thiết bị nén
TL Thiết bị khoan	Hệ thống lắp ráp	Hệ thống neo
Hệ thống khoáng vật	TL Thiết bị lắp ráp	TL Thiết bị neo
Hệ thống khổ mẫu	Hệ thống lập kế hoạch	Hệ thống ngâm tẩm
Hệ thống không đồng bộ	Hệ thống lập trình	Hệ thống ngân hàng
Hệ thống không đồng nhất	<i>Hệ thống lấy tích phân</i>	Hệ thống ngân hàng dữ liệu
Hệ thống không gian	SD Hệ thống tính tích phân	Hệ thống ngẫu nhiên
Hệ thống không ổn định	Hệ thống lên khuôn	Hệ thống nghiên cứu
Hệ thống khởi động	Hệ thống lên men	TL Thiết bị nghiên cứu
TL Thiết bị khởi động	TL Thiết bị lên men	Hệ thống nghiên
Hệ thống khuếch đại	Hệ thống liên lạc	TL Thiết bị nghiên
TL Thiết bị khuếch đại	DC <i>Hệ thống thông tin liên lạc</i>	Hệ thống ngưng tụ
Hệ thống khuyến ngư	Hệ thống linh hoạt	TL Thiết bị ngưng
Hệ thống khử	Hệ thống lọc	Hệ thống người máy
Hệ thống kích hoạt	TL Thiết bị lọc	DC <i>Hệ thống robot</i>
TL Hệ thống kích thích	Hệ thống logic	Hệ thống người-máy
Hệ thống kích thích	TL Thiết bị logic	Hệ thống nhà trường
		TL Hệ thống giáo dục

Hệ thống nhân tạo	Hệ thống phát điện	Hệ thống quan hệ
Hệ thống nhận dạng	TL Thiết bị phát điện	Hệ thống quan sát
Hệ thống nhiệt	Hệ thống phát hiện mục tiêu	TL Hệ thống quan trắc
TL Thiết bị nhiệt	Hệ thống phát hình	TL Thiết bị quan trắc
Hệ thống nhiệt động học	Hệ thống phát nhiệt	Hệ thống quan trắc
TL Thiết bị nhiệt động	Hệ thống phát thanh	TL Hệ thống quan sát
Hệ thống nhiệt động lực học	TL Thiết bị phát thanh	TL Thiết bị quan sát
Hệ thống nhiệt luyện	Hệ thống phát tín hiệu	TL Thiết bị quan trắc
TL Thiết bị nhiệt luyện	TL Thiết bị phát tín hiệu	Hệ thống quản lý
Hệ thống nhiều bậc tự do	Hệ thống phát xạ	Hệ thống quang điện
Hệ thống nhiều cấp	TL Thiết bị phát xạ	DC Hệ thống điện quang
SD Hệ thống đa cấp bậc	Hệ thống phân bố	TL Thiết bị quang điện
Hệ thống nhiều cấu tử	SD Hệ thống phân tán	Hệ thống quang điện tử
SD Hệ thống đa cấu tử	Hệ thống phân cấp	Hệ thống quang hoá
Hệ thống nhiều chiều	DC Hệ thống thứ bậc	Hệ thống quang học
SD Hệ thống đa chiều	Hệ thống phân chia thời gian	Hệ thống quang hợp
Hệ thống nhiều kênh	Hệ thống phân cực	Hệ thống quạt
SD Hệ thống đa kênh	TL Thiết bị phân cực	TL Thiết bị quạt
Hệ thống nhiều người dùng	Hệ thống phân loại	Hệ thống quét màn hình
SD Hệ thống đa người dùng	Hệ thống phân nhánh	TL Thiết bị quét màn hình
Hệ thống nhiều thành phần	Hệ thống phân phối điện	Hệ thống ra quyết định
SD Hệ thống đa thành phần	TL Thiết bị phân phối điện	Hệ thống rada
Hệ thống nhiều xạ	Hệ thống phân phối khí	Hệ thống rèn
TL Thiết bị nhiều xạ	TL Thiết bị phân phối khí	TL Thiết bị rèn
Hệ thống nhớ	Hệ thống phân phối nước	Hệ thống robot
Hệ thống nổi hơi	Hệ thống phân phối thông tin	SD Hệ thống người máy
Hệ thống nung	SD Hệ thống phổ biến tin	Hệ thống ròng rọc
TL Thiết bị nung	Hệ thống phân tán	Hệ thống rót
Hệ thống off-line	DC Hệ thống phân bố	TL Thiết bị rót
SD Hệ thống gián tuyến	Hệ thống phân tán khí	Hệ thống rời rạc
Hệ thống on-line	Hệ thống phân tích	Hệ thống role
SD Hệ thống trực tuyến	Hệ thống phần mềm	TL Thiết bị role
Hệ thống oxy hoá	DC Hệ thống phần mềm máy tính	Hệ thống rung
Hệ thống oxy hoá-khử	Hệ thống phần mềm máy tính	Hệ thống sản xuất
Hệ thống ổn định	SD Hệ thống phần mềm	Hệ thống sao
Hệ thống ống dẫn	Hệ thống phi tuyến	Hệ thống sắp chữ
Hệ thống ống góp	Hệ thống phổ biến tin	Hệ thống sấy
Hệ thống panen	DC Hệ thống phân phối thông tin	TL Thiết bị sấy
Hệ thống phản hồi	Hệ thống phục vụ đám đông	Hệ thống siêu dẫn
Hệ thống phản xạ	Hệ thống phun	TL Thiết bị siêu dẫn
Hệ thống phanh	TL Thiết bị phun	Hệ thống siêu tinh
TL Thiết bị phanh	Hệ thống phức tạp	Hệ thống sinh học
Hệ thống phao	Hệ thống pin	Hệ thống sổ sách
Hệ thống pháp luật		Hệ thống số
		Hệ thống sông

Hệ thống sơn

TL Thiết bị sơn

Hệ thống súc khí

Hệ thống sửa lỗi

Hệ thống sưởi

TL Thiết bị sưởi

Hệ thống tách chiết

Hệ thống tách sóng

Hệ thống tài chính

Hệ thống tài khoản

Hệ thống tải điện

TL Thiết bị tải điện

Hệ thống tái tạo cấu hình

Hệ thống tái tạo hình ảnh

Hệ thống tái tuần hoàn nước

Hệ thống tán sắc

Hệ thống tán xạ

Hệ thống tạo mặt cắt

Hệ thống tạo nhiệt

Hệ thống tạo phổ

Hệ thống tàu thuyền

Hệ thống tăng áp

Hệ thống tăng nhiệt

TL Thiết bị tăng nhiệt

Hệ thống tập luyện

Hệ thống telex

TL Thiết bị telex

Hệ thống tên lửa

Hệ thống tệp tin

Hệ thống tham số

Hệ thống thanh dao động

Hệ thống thanh ghi

Hệ thống thanh toán

Hệ thống thăm dò

TL Thiết bị thăm dò

Hệ thống thẩm định

Hệ thống thị trường

Hệ thống thích nghi

Hệ thống thiết bị

Hệ thống thoát nước

DC Hệ thống cống rãnh

DC Hệ thống tiêu nước

Hệ thống thông gió

TL Thiết bị thông gió

Hệ thống thông khí

Hệ thống thông minh

Hệ thống thông tin

Hệ thống thông tin liên lạc

SD Hệ thống liên lạc

Hệ thống thông tin quản lý

Hệ thống thông tin quốc gia

Hệ thống thông tin tri thức

Hệ thống thời gian thực

Hệ thống thu gom

Hệ thống thu năng lượng

TL Thiết bị thu năng lượng

Hệ thống thu thập dữ liệu

Hệ thống thu thập tin

Hệ thống thu tín hiệu

Hệ thống thuật ngữ

Hệ thống thuật toán

Hệ thống thuê bao

Hệ thống thuế

Hệ thống thuỷ điện

Hệ thống thuỷ động học

Hệ thống thuỷ lợi

Hệ thống thuỷ lợi%Nông
nghiệp

SD Hệ thống thuỷ nông

Hệ thống thuỷ lực

TL Thiết bị thuỷ lực

Hệ thống thuỷ năng

Hệ thống thuỷ nông

DC Hệ thống thuỷ
lợi%Nông nghiệp

Hệ thống thuỷ tĩnh

Hệ thống thuỷ văn

Hệ thống thư viện

Hệ thống thử nghiệm

Hệ thống thứ bậc

SD Hệ thống phân cấp

Hệ thống tích điện

TL Thiết bị tích điện

Hệ thống tích hợp

Hệ thống tích năng

TL Thiết bị tích năng

Hệ thống tích nhiệt

TL Thiết bị tích nhiệt

Hệ thống tiến lương

Hệ thống tiếp đất

TL Thiết bị tiếp đất

Hệ thống tiếp liệu

Hệ thống tiếp thị

DC Hệ thống marketing

Hệ thống tiêu chuẩn

Hệ thống tiêu nước

SD Hệ thống thoát nước

Hệ thống tìm kiếm

Hệ thống tìm tin

DC Hệ thống tra cứu tin

Hệ thống tìm tin gián tuyến

Hệ thống tìm tin trực tuyến

Hệ thống tin học

TL Hệ thống máy tính

Hệ thống tín dụng

Hệ thống tín hiệu

Hệ thống tĩnh

Hệ thống tĩnh điện

TL Thiết bị tĩnh điện

Hệ thống tính tích phân

DC Hệ thống lấy tích phân

TL Thiết bị tính tích phân

Hệ thống tính toán

TL Thiết bị tính toán

Hệ thống toà án

Hệ thống toàn cầu

Hệ thống tổ chức

Hệ thống tổ hợp

Hệ thống tối ưu

Hệ thống tối ưu hoá

Hệ thống tra cứu tin

SD Hệ thống tìm tin

Hệ thống tra dầu

TL Thiết bị tra dầu

Hệ thống trang trại

Hệ thống trao đổi nhiệt

TL Thiết bị trao đổi nhiệt

Hệ thống trao đổi thông tin

SD Hệ thống trao đổi tin

Hệ thống trao đổi tin

DC Hệ thống trao đổi thông
tin

Hệ thống trắc địa

TL Thiết bị trắc địa

Hệ thống trắc quang

Hệ thống treo	Hệ thống tự tạo phách	Hệ thống xử lý dầu mỡ
TL Thiết bị treo	<i>Hệ thống tự thích nghi</i>	Hệ thống xử lý dữ liệu
Hệ thống trẻ	SD Hệ thống tự thích ứng	TL Hệ thống biến đổi
Hệ thống trộn	Hệ thống tự thích ứng	thông tin
TL Thiết bị trộn	DC <i>Hệ thống tự thích nghi</i>	TL Hệ thống xử lý thông
Hệ thống trồng trọt	Hệ thống tự tổ chức	tin
Hệ thống trợ động	Hệ thống tưới	TL Thiết bị xử lý dữ liệu
<i>Hệ thống trợ giúp</i>	TL Thiết bị tưới	Hệ thống xử lý hình ảnh
SD Hệ thống hỗ trợ	Hệ thống tưới tiêu	Hệ thống xử lý ngôn ngữ
Hệ thống truyền dữ liệu	<i>Hệ thống tương tác</i>	Hệ thống xử lý nước
TL Hệ thống truyền số liệu	SD Hệ thống đối thoại	TL Thiết bị xử lý nước
TL Thiết bị truyền dữ liệu	Hệ thống va chạm	Hệ thống xử lý số liệu
Hệ thống truyền động	Hệ thống văn phòng	TL Hệ thống biến đổi
TL Thiết bị truyền động	<i>Hệ thống vận chuyển</i>	thông tin
Hệ thống truyền hình	SD Hệ thống vận tải	Hệ thống xử lý thông tin
TL Thiết bị truyền hình	Hệ thống vận tải	TL Hệ thống biến đổi
Hệ thống truyền ion	DC <i>Hệ thống vận chuyển</i>	thông tin
Hệ thống truyền lực	TL Thiết bị vận chuyển	TL Hệ thống xử lý dữ liệu
Hệ thống truyền số liệu	TL Thiết bị vận tải	Hệ thống xử lý tư liệu
TL Hệ thống truyền dữ liệu	Hệ thống vật lý	Hệ thống xử lý văn bản
Hệ thống truyền thanh	Hệ thống vật rắn	Hệ thống y sinh học
TL Thiết bị truyền thanh	Hệ thống vẽ	Hệ thống y tế
Hệ thống truyền thông	TL Thiết bị vẽ	Hệ Thứ tư
TL Hệ thống truyền tin	Hệ thống vệ tinh	Hệ thức
Hệ thống truyền tin	Hệ thống vi lập trình	Hệ thức Diophan
TL Hệ thống truyền thông	Hệ thống vi mô	Hệ thực vật
Hệ thống trực tuyến	Hệ thống vi phẫu	Hệ thực vật khuyết
DC <i>Hệ thống on-line</i>	Hệ thống vi xử lý	Hệ thực vật nước
Hệ thống trừu tượng	TL Thiết bị vi xử lý	Hệ tiên đề
Hệ thống tuyển khoáng	Hệ thống vĩ mô	Hệ tiết niệu
TL Thiết bị tuyển khoáng	Hệ thống viễn cơ	Hệ tiêu hoá
Hệ thống tuyển tính	Hệ thống viễn thám	<i>Hệ tim mạch</i>
Hệ thống tư bản chủ nghĩa	TL Thiết bị viễn thám	SD Hệ tuần hoàn
Hệ thống tư liệu	Hệ thống viễn thông	Hệ tinh thể
Hệ thống tư nhân	DC <i>Hệ thống viễn tin</i>	Hệ tĩnh định
Hệ thống tư pháp	TL Thiết bị viễn thông	Hệ tọa độ
Hệ thống từ	<i>Hệ thống viễn tin</i>	Hệ tộc
Hệ thống tự chấn	SD Hệ thống viễn thông	Hệ trầm tích
Hệ thống tự chỉnh	Hệ thống vô tuyến	Hệ tri thức
Hệ thống tự dao động	Hệ thống xã hội chủ nghĩa	Hệ Triat
Hệ thống tự đào tạo	Hệ thống xí nghiệp	Hệ trừ mạt
Hệ thống tự động	Hệ thống xoa tín hiệu	Hệ tuần hoàn
Hệ thống tự động hoá	Hệ thống xúc tác	DC <i>Hệ tim mạch</i>
Hệ thống tự nhiên	Hệ thống xử lý chất thải	Hệ tùy động
Hệ thống tự quản		Hệ tư tưởng

DC Ý thức hệ	Hiện tượng tiêu cực	Hiệu thế từ
Hệ tường	SD Chống tiêu cực	SD Từ áp
Hệ Unix	Hiện tượng tự nhiên	Hiệu ứng
SD Phần mềm Unix	DC Hiện tượng thiên nhiên	TL Hiện tượng
Hệ vận động	Hiện tượng xã hội	Hiệu ứng Aharonov-Bohm
Hệ vi khuẩn	Hiện vật	Hiệu ứng Bauschinger
Hệ vi sinh vật	Hiệp định	Hiệu ứng bề mặt
Hệ vi thực vật	DC Hiệp nghị	DC Hiệu ứng Kelvin
Hệ virut	DC Hiệp ước	Hiệu ứng biên
Hệ vô bào	Hiệp hội	Hiệu ứng Cherenkov-Vavilov
Hệ vô tính	Hiệp hội quốc tế	Hiệu ứng Coanda
Hệ xương	Hiệp hội xuyên quốc gia	Hiệu ứng Compton
Hến	Hiệp nghị	Hiệu ứng Dember
Hiếm hoa	SD Hiệp định	Hiệu ứng Doppler
SD Tai hoa	Hiệp thương	Hiệu ứng điện
Hiển thị	Hiệp ước	Hiệu ứng điện từ
TL Hiện ảnh	SD Hiệp định	Hiệu ứng điện tử
Hiển vi học	Hiệp ước quốc tế	Hiệu ứng Enso
Hiển chương	Hiếu khí	Hiệu ứng Faraday
Hiển máu	SD Ua khí	Hiệu ứng Frenken
Hiện ảnh	Hiệu chỉnh	Hiệu ứng Gunn
DC Hiện hình	TL Điều chỉnh	Hiệu ứng Hall
TL Hiện thị	Hiệu chỉnh tự động	Hiệu ứng Hertwig
Hiện đại hoá	Hiệu chuẩn	Hiệu ứng hoá học
Hiện hình	Hiệu điện áp	Hiệu ứng hoá lý
SD Hiện ảnh	DC Hiệu thế	DC Hiệu ứng lý hoá
Hiện sóng	DC Hiệu điện thế	Hiệu ứng Josephson
Hiện thực ảo	DC Thế hiệu	Hiệu ứng Joule-Thompson
Hiện trạng	Hiệu điện thế	Hiệu ứng Kelvin
DC Thực trạng	SD Hiệu điện áp	SD Hiệu ứng bề mặt
Hiện tượng	Hiệu đính	Hiệu ứng Kerr
TL Hiệu ứng	Hiệu đính tự động	Hiệu ứng Kerr-Jonson-Rabek
Hiện tượng địa chất	Hiệu lực	Hiệu ứng lý hoá
Hiện tượng địa vật lý	SD Tác dụng	SD Hiệu ứng hoá lý
Hiện tượng El Nino	Hiệu năng	Hiệu ứng Magnus
Hiện tượng Higgs	SD Năng suất	Hiệu ứng Marangoni
Hiện tượng học	Hiệu quả	Hiệu ứng Mossbauer
Hiện tượng kastơ	TL Hiệu suất	Hiệu ứng năng lượng cao
Hiện tượng siêu tự nhiên	Hiệu quả kinh tế	Hiệu ứng Nernst-Ettingshausen
Hiện tượng sinh địa lý	Hiệu suất	Hiệu ứng nguyên tử
Hiện tượng sinh học	TL Hiệu quả	Hiệu ứng nhà kính
Hiện tượng thiên nhiên	Hiệu thế	Hiệu ứng nhiệt
SD Hiện tượng tự nhiên	SD Hiệu điện áp	Hiệu ứng Peltier
Hiện tượng thuỷ văn		Hiệu ứng Pfeiffer

Hiệu ứng phi tuyến	Hình học phi Archimede	Hình thái học so sánh
Hiệu ứng quang	Hình học phi Euclide	Hình thái học thực nghiệm
Hiệu ứng quang điện	Hình học phi tuyến	Hình thang
Hiệu ứng quang lượng tử	Hình học phức	Hình thành
Hiệu ứng quang tử	Hình học Rieman	DC <i>Tạo thành</i>
Hiệu ứng Raman	Hình học rời rạc	TL <i>Thành tạo</i>
Hiệu ứng Ross	Hình học tenxơ	Hình thức
Hiệu ứng Runge-Kutta	Hình học thống kê	Hình tròn
Hiệu ứng Schottky	Hình học topo	Hình trụ
Hiệu ứng Seebeck	Hình học tổ hợp	Hình tượng
Hiệu ứng Soret	Hình học tuyến tính	Hình vẽ
Hiệu ứng Stark	Hình học tự đối ngẫu	Hình vị học
Hiệu ứng Sunyaev-Zeldovich	Hình học ứng dụng	Hình vuông
Hiệu ứng Thomson	Hình học vectơ	Hình xuyên
Hiệu ứng từ	Hình học vi phân	Histaglobulin
Hiệu ứng Tyndall	Hình học xạ Hình ảnh màu	Histamin
Hiệu ứng Varburg	Hình ảnh nổi	Histidin
Hiệu ứng vật lý	Hình ảnh phẳng	Histidin clohydrat
Hiệu ứng Zeeman	Hình ảnh số	Histidyl
Hình ảnh	Hình ảnh tĩnh	Histon
TL <i>Ảnh</i>	Hình cầu	<i>Hiu hiu</i>
<i>Hình ảnh ba chiều</i>	Hình chiếu	SD <i>Chàng hiu</i>
SD <i>Hình ảnh lập thể</i>	Hình côn	HIV
Hình ảnh động	<i>Hình dáng</i>	DC <i>Virut suy giảm miễn dịch người</i>
Hình ảnh lập thể	SD <i>Hình dạng</i>	Ho
DC <i>Hình ảnh ba chiều</i>	Hình dạng	Ho gà
	DC <i>Hình dáng</i>	<i>Họ A phiến</i>
Hình học Cavalieri	Hình hình học	SD <i>Họ Anh túc</i>
Hình học cấu trúc	Hình học	Họ Actini
Hình học cổ điển	Hình học affin	Họ Anh túc
Hình học eliptic	Hình học Archimede	DC <i>Họ A phiến</i>
Hình học Euclide	Hình học bất biến	Họ Ba ba
Hình học fractal	Hình học cao cấp ảnh	Họ Bạc má
Hình học giả Rieman	Hình không gian	Họ Bách
Hình học giải tích	Hình lập phương	Họ Bách bộ
DC <i>Giải tích hình học</i>	Hình lõi	Họ Bách tán
<i>Hình học hoạ hình</i>	Hình nón	Họ Bách thanh
SD <i>Hoạ hình</i>	Hình phạt	Họ Bạch dương
Hình học hypebolic	Hình phẳng	Họ Bạch quả
Hình học Lobachevskij	Hình sự	Họ Bào ngư
Hình học Lorenxev	Hình sự học	Họ Bát ruồi
Hình học metric	DC <i>Khoa học hình sự</i>	Họ Bắc
<i>Hình học mô tả</i>	Hình thái	Họ Bắc hoa
SD <i>Hoạ hình</i>	Hình thái học	Họ Bầu bí

Họ Bèo dậu	Họ Cá lưỡng tiêm	Họ Chim diên
Họ Bèo ong	Họ Cá may	Họ Chim lam
Họ Bèo tấm	Họ Cá măng	Họ Chim lặn
Họ Bọ lá	Họ Cá măng rô	Họ Chim ruồi
Họ Bọ ngựa	Họ Cá mòi đường	Họ Chim sâu
Họ Bọ rệp	Họ Cá mối	Họ Chó
Họ Bói cá	Họ Cá mơn	Họ Choi chơi
Họ Bồ câu	DC <i>Họ Cá lưỡi xương</i>	Họ Chuối
Họ Bồ đề	Họ Cá ngạnh	Họ Chuối hoa
Họ Bồ hòn	Họ Cá nư	Họ Chuột
Họ Bồ nông	Họ Cá nhám đuôi dài	Họ Chuột chù
Họ Bông	Họ Cá nhám góc	Họ Chuột gai
Họ Bụt mọc	Họ Cá nhám mèo	Họ Chuột lang
Họ Bứa	Họ Cá nhám râu	Họ chữ
Họ Cà	Họ Cá nhám voi	<i>Họ Cò</i>
Họ Cà phê	Họ Cá nục	SD <i>Họ Hạc</i>
Họ Cá bắm đá	Họ Cá sấu	Họ Cò quăm
Họ Cá bở giấy	Họ Cá thát lát	Họ Cò roi ngựa
Họ Cá bóng đen	Họ Cá toàn đầu	Họ Cỏ vàng
Họ Cá chào mào	Họ Cá tra	Họ Cọ
Họ Cá cháo biển	Họ Cá trắng	Họ Cóc
Họ Cá cháo lớn	Họ Cá trê	Họ Cóc bùn
Họ Cá chân đầu	Họ Cá trích	Họ Cóc lưỡi tròn
Họ Cá chép	Họ Cá trổng	Họ Cối
Họ Cá chìa vôi	Họ Cá vược	Họ Cỏ rắn
Họ Cá chiền	Họ Cải	Họ Cốc
Họ Cá chình	Họ Cam quýt	Họ Cốc biển
Họ Cá cóc	Họ Cánh lò	Họ Cu cu
Họ Cá cờ mặt trăng	Họ Cánh cứng	Họ Cu li
Họ Cá cúi	Họ Cánh kiến đỏ	Họ Cu rốc
Họ Cá dao cạo	Họ Cào cào	Họ Củ nâu
Họ Cá dầy	Họ Cau'	Họ Cú lợn
Họ Cá đao	Họ Cắt	Họ Cú mèo
Họ Cá đuối điện	Họ Cẩm chương	Họ Cú muỗi
Họ Cá đuối ma	Họ Cầu gai	Họ Cú muỗi quạp
DC <i>Họ Cá giống</i>	Họ Cây	Họ Cua núi
<i>Họ Cá giống</i>	Họ Cây bay	Họ Cúc
SD <i>Họ Cá đuối ma</i>	Họ Chào mào	Họ Cún cú
Họ Cá heo	Họ Chân bơi	Họ Dầu
Họ Cá hường	Họ Chấu	DC <i>Họ Quả hai cánh</i>
Họ Cá kim	Họ Chè	Họ Dầu rệu
Họ Cá lóc	Họ Cheo	Họ Dầu tấm
Họ Cá lưỡi dong	Họ Cheo cheo	Họ Dây gắm
<i>Họ Cá lưỡi xương</i>	Họ Chèo bẻo	Họ Dẻ
SD <i>Họ Cá mơn</i>	Họ Chìa vôi	Họ Diệc

Họ Dô nách
 Họ Dơi lá
 Họ Dơi mũi
 Họ Dơi muỗi
 Họ Dơi quỳ
 Họ Du
 Họ Dúi
 Họ Dung
 Họ Dứa
 Họ Dương xỉ
 DC *Họ Răng dê*
 Họ Dương xỉ cổ
 Họ Dương xỉ mọc
Họ Đào lộn hột
 SD *Họ Điều*
 Họ Đay
 Họ Đậu rìu
 Họ Đậu
 DC *Họ Đỗ*
 Họ Điều
 DC *Họ Đào lộn hột*
Họ Đỗ
 SD *Họ Đậu*
 Họ Đỗ quỳ
 Họ Đồi
 Họ Đớp ruồi
 Họ Đu đủ
 Họ Đuôi chó
 Họ Đuôi cụt
 Họ Đuôi cứng
 Họ Đuôi phụ
 Họ Đước
 Họ Đười ươi
 DC *Họ Vượn người*
 HọẾch
 HọẾch giun
 HọẾch nhái
 Họ Gà lôi nước
 Họ Gà nước
 Họ Gai
 Họ Gai dầu
 Họ Gạo
 Họ Gấu
 Họ Gõ kiến

Họ Gối hạc
 Họ Gừng
 Họ Hà mã
 Họ Hạc
 DC *Họ Cò*
 Họ Hải âu
 Họ Hải ly
 Họ Hải sâm
 Họ Hàm nhần
 Họ hàng
 Họ Hành
 Họ Heo vòi
 Họ Hoa hồng
 Họ Hoa mõm sói
 Họ Hoa môi
 Họ Hoa phấn
 Họ Hoa tán
 Họ Hòa tím
 Họ Hoà thảo
 Họ Hoàng liên
 DC *Họ Mao lương*
 Họ Hồ tiêu
 Họ Hối
 Họ Hồng hoàng
 Họ Hồng xiêm
 Họ Huệ tây
 Họ Hút mật
Họ Hươu
 SD *Họ Sừng đặc*
 Họ Hươu cao cổ
 Họ Hươu xạ
 Họ Khỉ
 Họ Khoai lang
 Họ Kim Giao
 Họ Kim mai
 Họ Kỳ đà
 Họ Lá giáp
 Họ Lạc tiên
 Họ Lan
 Họ Layon
 DC *Họ Lưỡi đồng*
 Họ Lận mọc
 Họ Lẻ đương
 Họ Liễu

Họ Long nảo
 Họ Lộ mi
 Họ Lợi suất
 Họ Lông cu li
 Họ Lợn
 Họ Lúa
 Họ Lục bình
 Họ Lưỡi
Họ Lưỡi đồng
 SD *Họ Layon*
 Họ Lưỡi rắn
 Họ Lựu
 Họ Ma hoàng
 Họ Mã đề
 Họ Mạch môn
 Họ Mần mần
Họ Mao lương
 SD *Họ Hoàng liên*
 Họ Măng cụt
 Họ Măng rô
 Họ Mận
 Họ Mèo
 Họ Mỏ rộng
 Họ Mòng biển
 Họ Mua
 Họ Mùng quân
 Họ Mực nang
 Họ Mực ống
 Họ Na
 Họ Nắp ấm
 Họ Nấm đảm vảy
 Họ Nấm nhiều lỗ
 Họ Nấm rơm
 Họ Nấm tía
 Họ Ngao
 Họ Ngọc lan
Họ Ngũ gia
 SD *Họ Nhân sâm*
 Họ Ngũ vị
 Họ Ngựa
 Họ Người
 Họ Nhài
 Họ Nhái bầu
 Họ Nhái bén
 Họ Nhạn

Họ Nhạn rừng	Họ Rắn lục không hổ má	Họ Sẻ
Họ Nhát hoa	Họ Rắn mống	Họ Sẻ đồng
Họ Nhân sâm	Họ Rắn nước	Họ Sen
DC <i>Họ Ngũ gia</i>	<i>Họ Răng dê</i>	Họ Sếu
Họ Nhện	SD <i>Họ Dương xỉ</i>	Họ Sim
Họ Nhện nhảy	Họ Rệp	Họ Sóc
Họ Nhím	Họ Rêu bò	Họ Sóc bay
Họ Nho	Họ Rêu đuôi công	Họ Sỏ
Họ Nhông	Họ Rêu găm	Họ Sơn ca
Họ Núc nác	Họ Rêu giẹp	Họ Súng
Họ Ó cá	Họ Rêu lá tai	Họ Sút
Họ Ốc chó	Họ Rêu lông chim	Họ Sừng đặc
Họ Ô rô	Họ Rêu lông trâu	DC <i>Họ Hương</i>
Họ Ô tác	Họ Rêu quả tròn	Họ Sừng rồng
Họ Ốc anh vũ	Họ Rêu quả tròn không đối	DC <i>Họ Trâu bò</i>
Họ Ốc dụn	Họ Rêu quyết	Họ Ta tu
Họ Ốc nhảy	Họ Rêu sừng	Họ Tai đất
Họ Ốc sứ	Họ Rêu tản	Họ Tai hùm
Họ Ốc sứ trắng	Họ Rêu tản đồng tiền	Họ Tai voi
Họ Ốc tù và	Họ Rêu tẩu	Họ Tam điệp trùng
Họ Ốc vắn	Họ Rêu than	Họ Tảo dẹp
Họ Ốc xà cừ	Họ Rêu thật	Họ Tảo lục đơn bào
Họ Ốc xoắn vách	Họ Rêu tóc trắng	Họ Tảo tiếp hợp
Họ Phi lao	Họ Rêu tóc vàng	Họ Táo
Họ Phong ấn	Họ Rêu treo	Họ Táo ta
Họ phụ	Họ Rêu treo đèn	Họ Tắc kè
Họ Phường chèo	Họ Rêu vảy	Họ Tắc kè hoa
<i>Họ Quả hai cánh</i>	Họ Rêu vảy lá nhỏ	Họ Tê giác
SD <i>Họ Dầu</i>	Họ Rêu vảy lông chim	Họ Tê tê
Họ Quạ	Họ Rong lá liễu	Họ tên
Họ Quyển bá	Họ Rong từ	Họ Thạch tùng
Họ Rau bọ nước	Họ Rùa cạn	Họ Thái lái
Họ Rau đắng	Họ Rùa da	Họ Thanh phong
Họ Rau giền	DC <i>Họ Rùa mũi khế</i>	Họ Thần lân
Họ Rau muối	Họ Rùa đầm	Họ Thần lân cụt
Họ Rau răm	Họ Rùa đầu to	Họ Thần lân rắn
Họ Rau sam	<i>Họ Rùa mũi khế</i>	Họ Thầu dầu
Họ Rau vi	SD <i>Họ Rùa da</i>	Họ Thi
Họ Ráy	Họ Sả rừng	Họ Thiên lý
Họ Rắn biển	Họ San hô	Họ Thỏ rừng
Họ Rắn da cóc	Họ San hô cành	Họ Thổ phỉ
Họ Rắn giun	Họ San hô đỏ	Họ Thông
Họ Rắn hổ	Họ San hô trúc	Họ Thông đất
Họ Rắn hổ má	Họ Sáo	Họ Thông đỏ
Họ Rắn lục	Họ Sau sau	Họ Thú ăn kiến

Họ Thuộc bông	Họ Vượn	Hoa quả
Họ Thuỷ cửu	<i>Họ Vượn người</i>	<i>Hoa quả hộp</i>
Họ Thuỷ mi	SD Họ Đười ươi	SD Quả hộp
Họ Thuỷ tiên	Họ Xoan	Hoa quả khô
Họ Thương lục	Họ Xương rồng	Hoa sói
Họ Tiết dê	Họ Yến	Hoa tiên
Họ Tò vò	Họ Yến mào	Hoa tiêu
Họ Toà sen	Hoa...	Hoa tiêu học
Họ Tóc thần	Hoà-anh thảo	Hoa trang trí
Họ Tổ chim	Hoa bia	Hoa tươi
Họ Tôm hùm	<i>Hoa chùm ớt</i>	Hoa văn
Họ Tơ hồng	SD Chùm ớt	Hoà bình
Họ Trạch tả	Hoa chuông đỏ	Hoà giải
Họ Trai cánh	Hoa có mặt	Hoà hợp
Họ Trai cóc	Hoa dễ	<i>Hoà mạng</i>
Họ Trai ngọc	Hoa đá	SD Nối mạng
Họ Trai tai tượng	DC Thạch liên dài	Hoà nhạc
Họ Trai tim	Hoa giả	Hoà tan
Họ Trám	Hoa giấy	Hoà ước
Họ Trầu	Hoa hậu	Hoả canh
Họ Trần	Hoa hiên	Hoả điện
<i>Họ Trâu bò</i>	<i>Hoa hoè</i>	<i>Hoả hoạn</i>
SD Họ Sừng rồng	SD Hoè	SD Chống cháy
Họ Tre nửa	Hoa hồng	Hoả hồng
Họ Trèo cây	Hoả hồng chi	Hoả kế
Họ Trĩ	Hoả hồng Pháp	Hoả luyện
Họ Triết	Hoa huệ	<i>Hoả sơn</i>
Họ Trinh nữ	Hoa hướng dương	SD Núi lửa
Họ Trôm	Hoa khế	Hoả sơn học
Họ Trúc đào	Hoa khô	Hoả táng
Họ Tú cầu	Hoa lan	DC Đốt xác
Họ Tuế	Hoa layon	Hoả thiêu
Họ Ứng	DC Layon	Hoả tiễn
Họ Vàng	Hoa lợi	<i>Hoá bền</i>
Họ Vàng anh	Hoa màu	SD Làm bền
Họ Vành khuyên	Hoa mõm chó	Hoá chất
Họ Vảy lợn	DC Hoa mõm sói	DC Chất hoá học
Họ Vẹm	<i>Hoa mõm sói</i>	TL Chất
Họ Vết	SD Hoa mõm chó	Hoá công
Họ Vi khuẩn metan	Hoa mộc	Hoá cơ học
Họ Vích	<i>Hoa mười giờ</i>	DC Cơ hoá học
Họ Vịt	SD Mười giờ	<i>Hoá cứng</i>
Họ Voi	Hoa phần	SD Đóng rắn
Họ Vòi voi		Hoá dầu
Họ Vọt		

DC *Hoá học dầu mỏ*
Hoá dẻo
 SD *Dẻo hoá*
Hoá dẹt
 DC *Hoá học dẹt*
Hoá được
 DC *Hoá được học*
Hoá được học
 SD *Hoá được*
Hoá đá
 SD *Hoá thạch*
Hoá điện học
 SD *Điện hoá học*
Hoá động lực học
Hoá đơn
Hoá đường
Hoá già
 SD *Lão hoá*
Hoá giá
Hoá gỗ
Hoá học
Hoá học dầu mỏ
 SD *Hoá dầu*
Hoá học dẹt
 SD *Hoá dẹt*
Hoá học đại cương
Hoá học hiện đại
Hoá học hữu cơ
 SD *Hoá hữu cơ*
Hoá học kỹ thuật
 SD *Hoá kỹ thuật*
Hoá học lâm sàng
Hoá học lập thể
 SD *Hoá lập thể*
Hoá học lượng tử
Hoá học mô tả
Hoá học môi trường
Hoá học nguyên tử
Hoá học phân tử
Hoá học phối trí
Hoá học siêu vi
Hoá học thực nghiệm
Hoá học topo
Hoá học ứng dụng

Hoá học vô cơ
 SD *Hoá vô cơ*
Hoá hơi
Hoá hợp
Hoá hữu cơ
 DC *Hoá học hữu cơ*
Hoá keo
 SD *Keo hoá*
Hoá khí
 SD *Khí hoá*
Hoá kỹ thuật
 DC *Hoá học kỹ thuật*
Hoá lập thể
 DC *Hoá học lập thể*
Hoá liệu pháp
 SD *Liệu pháp hoá học*
Hoá lỏng
Hoá luyện
Hoá lý
 DC *Hoá lý học*
 DC *Lý hoá học*
 DC *Vật lý hoá học*
Hoá lý học
 SD *Hoá lý*
Hoá lý sinh học
Hoá mùn
Hoá mỹ phẩm
Hoá năng
 DC *Năng lượng hoá học*
Hoá nghiệm
Hoá nhiệt điện học
 SD *Nhiệt điện hoá học*
Hoá nhiệt động học
 SD *Nhiệt động hoá học*
Hoá nhiệt học
 SD *Nhiệt hoá học*
Hoá nhiệt luyện
Hoá nông học
 DC *Nông hoá học*
Hoá phát quang
 SD *Phát quang hoá học*
Hoá phân tích
Hoá rắn
 SD *Đóng rắn*

Hoá sinh học
 DC *Sinh hoá học*
Hoá sinh học cấu trúc
Hoá sinh học công nghiệp
Hoá sinh học dinh dưỡng
Hoá sinh học động vật
Hoá sinh học hữu cơ
Hoá sinh học kỹ thuật
Hoá sinh học lâm sàng
Hoá sinh học lượng tử
Hoá sinh học miễn dịch
Hoá sinh học người
Hoá sinh học phân tử
Hoá sinh học so sánh
Hoá sinh học tế bào
Hoá sinh học thần kinh
Hoá sinh học thổ nhưỡng
Hoá sinh học thực hành
Hoá sinh học thực nghiệm
Hoá sinh học thực phẩm
Hoá sinh học thực vật
Hoá sinh học tiến hoá
Hoá sinh học ứng dụng
Hoá sinh học vô cơ
Hoá sinh y học
 SD *Y sinh hoá học*
Hoá thạch
 DC *Hoá đá*
Hoá tính
 SD *Tính chất hoá học*
Hoá tổng hợp
 DC *Tổng hợp hoá học*
Hoá trang
Hoá trị
Hoá vòng
 DC *Vòng hoá*
 TL *Tạo vòng*
Hoá vô cơ
 DC *Hoá học vô cơ*
Hoá vôi
 SD *Vôi hoá*
Hoá xơ
 SD *Xơ hoá*
Hoá xương

<i>Hoá y học</i>	Hoàng đẳng	Hoạt tính quang hoá
SD Y hoá học	<i>Hoàng điểm</i>	Hoạt tính sinh học
<i>Hoạ báo</i>	SD Điểm vàng	Hoắc hương
SD Báo ảnh	Hoàng liên	Hoạn lớn
Hoạ hình	Hoàng liên ba gai	Hoẵng
DC <i>Hình học hoạ hình</i>	Hoàng liên chân gà	DC <i>Mang</i>
DC <i>Hình học mô tả</i>	Hoàng liên gai	Hoẵng đỏ
Hoạ mi	Hoàng liên ô rô	Hoẵng miền Trung
Hoạ mi đất mỏ vàng	Hoàng liên Trung Quốc	Hoblen
Hoạ sĩ	Hoàng nàn	Hóc
Hoạch định	Hoàng ngọc lan	Học ba
<i>Hoài sơn</i>	DC <i>Ngọc lan tây</i>	Học bổng
SD Củ mài	Hoàng thổ	Học hàm
Hoại huyết	DC <i>Đất hoàng thổ</i>	Học lực
Hoại sinh	<i>Hoàng tinh</i>	Học nghề
Hoại thư	SD Dong riềng	Học phí
Hoại tử	Hoành độ	Học sinh
<i>Hoàn chỉnh</i>	Hoạt chất	Học tập
SD Hoàn thiện	DC <i>Chất hoạt hoá</i>	Học thuật
Hoàn lưu	DC <i>Chất hoạt tính</i>	Học thuyết
Hoàn nguyên	DC <i>Chất hoạt động</i>	DC <i>Thuyết</i>
Hoàn nhiệt	DC <i>Chất kích hoạt</i>	TL Lý thuyết
<i>Hoàn tất</i>	Hoạt chất bề mặt	Học thuyết Butlerov
SD Hoàn thiện	Hoạt chất hoá học	Học thuyết Copernic
Hoàn thiện	Hoạt chất sinh học	Học thuyết Coulomb
DC <i>Hoàn chỉnh</i>	Hoạt độ	Học thuyết Darwin
DC <i>Hoàn tất</i>	Hoạt động	Học thuyết Haizenberg
Hoàn trả	DC <i>Công tác</i>	Học thuyết Keynes
Hoàn vốn	TL Vận động	Học thuyết Mác-Lênin
Hoãn nợ	Hoạt động khoa học	Học thuyết mở rộng
Hoán vị	Hoạt động thông tin	Học thuyết Phlogiston
<i>Hoạn</i>	Hoạt động xã hội	<i>Học thức</i>
SD Thiến	Hoạt hoá	SD Kiến thức
Hoang hoá	Hoạt lực	Học vấn
DC <i>Bỏ hoang</i>	Hoạt tải	DC <i>Trình độ học vấn</i>
DC <i>Chống bỏ hoang</i>	Hoạt thạch	DC <i>Trình độ văn hoá</i>
DC <i>Chống hoang hoá</i>	Hoạt tính	TL Kiến thức
Hoang mạc	DC <i>Tính hoạt động</i>	Học vị
Hoang tưởng	Hoạt tính bề mặt	Học viên
Hoàng bá	Hoạt tính cơ học	Học viện
Hoàng dương	Hoạt tính điện	Hocmon
Hoàng đàn	Hoạt tính hoá học	DC <i>Kích thích tố</i>
Hoàng đàn rú	Hoạt tính nhiệt động học	Hocmon học
Hoàng đàn	Hoạt tính phóng xạ	Hoè

DC Hoa hoè	Hồ chứa	Hồ thiết
Hoét đá	SD Hồ nước	SD Cây lưỡi hổ
Hoét đen	Hồ cứng	Hồ vĩ
Hồi cung	Hồ dán	SD Cây đuôi hổ
Hối	DC Hồ dính	Hồ trợ
Holosit	Hồ dính	DC Giúp đỡ
Holoxenluloza	SD Hồ dán	DC Trợ giúp
Hom	Hồ đào	DC Tương trợ
Hom giống	Hồ kastor	Hổ châu
Hom lá	Hồ kiến tạo	Hổ đầu
Hòm	Hồ làm mát	DC Thùng đầu
DC Hòm đựng	Hồ ngâm	Hổ đen
Hòm cactông	Hồ nhân tạo	SD Hốc đen
DC Thùng cactông	Hồ nuôi	Hổ đúc
Hòm cốt ép	Hồ nước	Hổ khoan
Hòm đựng	DC Hồ chứa	Hổ móng
SD Hòm	Hồ nước ấm	Hổ phân
Hòm gỗ	Hồ nước mặn	Hổ sóng
Hòm kim loại	Hồ nước ngọt	Hổ xí
Hòm thư	Hồ quang	Hổ xí bán tự hoại
SD Hộp thư	DC Hồ quang volta	Hổ xí tự hoại
Hòm xe	DC Hồ quang điện	Hộ chiếu
Homoxylon	Hồ quang điện	Hộ dân cư
Hong khô	SD Hồ quang	Hộ dê
SD Phơi khô	Hồ quang plasma	Hộ độc thân
Hồng hóc	Hồ quang volta	Hộ gia đình
Họng	SD Hồ quang	Hộ khẩu
DC Cổ họng	Hồ sinh học	Hộ lý
Họng hút	Hồ sơ	Hộ nông dân
Honmi	TL Giấy tờ	DC Nông hộ
Honmi 2	Hồ sơ dữ liệu	Hộ sinh
Honmi 3	SD Tệp tin	SD Đỡ dè
Honmi oxit	Hồ sơ lưu trữ	Hộ sử dụng
Hóp	SD Tài liệu lưu trữ	SD Hộ tiêu dùng
Hợp báo	Hồ tiêu	Hộ tập thể
Hợp mặt	DC Tiêu	Hộ thuê bao
Hopcalit	Hồ tiêu đen	Hộ tịch
Hô hấp	Hồ tiêu trắng	Hộ tiêu dùng
DC Thở	Hồ tự nhiên	DC Hộ sử dụng
Hô hấp ký	Hồ vải	Hốc cộng hưởng
Hô hấp ngoài	Hổ	Hốc đen
Hô hấp nhân tạo	DC Cọp	DC Hố đen
Hồ	Hồ phách	Hốc mắt
Hồ bột		

Hốc tinh thể	Hội khoa học	DC <i>Chất hỗn hợp</i>
Hồi	Hội nghề nghiệp	Hỗn hợp ...
DC <i>Cây hồi</i>	Hội nghị	TL <i>Vật liệu ...</i>
Hồi chè	TL <i>Hội thảo</i>	Hỗn hợp cùng tính
Hồi cổ	Hội nghị bàn tròn	Hỗn hợp dị thể
Hồi cư	Hội nghị điện tử	Hỗn hợp hai thành phần
TL <i>Hồi hương</i>	Hội nghị khoa học	DC <i>Hỗn hợp kép</i>
Hồi Fansipan	Hội nghị ngành	<i>Hỗn hợp kép</i>
<i>Hồi giáo</i>	Hội nghị quốc gia	SD <i>Hỗn hợp hai thành phần</i>
SD <i>Đạo Hồi</i>	Hội nghị quốc tế	Hỗn hợp nhiều thành phần
Hồi hương	Hội nghị thượng đỉnh	<i>Hỗn hợp sinh hàn</i>
TL <i>Hồi cư</i>	Hội nghị trừ bị	SD <i>Vật liệu sinh hàn</i>
Hồi ký	Hội nghị từ xa	Hỗn loạn
Hồi lá nhỏ	Hội nghị video	Hồng
Hồi liệu	Hội nhập	Hồng bạch
Hồi nước	Hội quốc gia	Hồng bì
<i>Hồi phục</i>	Hội quốc tế	Hồng cầu
SD <i>Khôi phục</i>	Hội sinh	<i>Hồng hoàng</i>
Hồi quy	Hội thao	SD <i>Phượng hoàng đất</i>
Hồi sinh	Hội thảo	Hồng ngọc
Hồi sức	TL <i>Hội nghị</i>	DC <i>Ruby</i>
Hồi tiếp	Hội thảo khoa học	Hồng quang
<i>Hồi tràng</i>	Hội thảo quốc gia	Hồng tảo
SD <i>Ruột hồi</i>	Hội thảo quốc tế	Hồng Xiêm
Hối đoái	Hội thẩm	DC <i>Sapôché</i>
Hối lộ	Hội thi	Hộp
Hối phiếu	Hội thoại	DC <i>Hộp đựng</i>
Hối suất	TL <i>Đối thoại</i>	TL <i>Đóng hộp</i>
Hội	<i>Hội thoại người-máy</i>	Hộp áp lực
Hội chẩn	SD <i>Đối thoại người-máy</i>	Hộp bảo dưỡng
Hội chợ	Hội trường	Hộp bảo quản
Hội chứng	Hội tụ	Hộp bảo vệ
Hội chứng Steina-Levental	Hội tụ đều	<i>Hộp biến tốc</i>
<i>Hội chứng suy giảm miễn dịch</i>	Hội tụ tuyệt đối	SD <i>Hộp số</i>
<i>mắc phải</i>	Hội tụ yếu	Hộp cactông
SD <i>AIDS</i>	Hội từ thiện	Hộp chạy dao
Hội diễn	Hội viên	Hộp chất dẻo
Hội đàm	Hôn lễ	Hộp cộng hưởng
Hội đoàn	Hôn mê	Hộp dao động
Hội đồng	Hôn nhân	Hộp dập hồ quang
Hội đồng khoa học	Hỗn giao	Hộp đen
Hội đồng nhân dân	Hỗn hồng	Hộp đêm
Hội đồng quản trị	Hỗn hồng hoá	Hộp điện
Hội hoạ	Hỗn hợp	Hộp điều khiển
Hội hợ		

<i>Hộp điều tốc</i>	Hơi kim loại	<i>Hợp kim bền axit</i>
SD Hộp số	Hơi ngạt	SD Hợp kim chịu axit
<i>Hộp đựng</i>	DC Khí ngạt	<i>Hợp kim bền ăn mòn</i>
SD Hộp	Hơi nóng	SD Hợp kim chịu ăn mòn
Hộp gá	Hơi nước	Hợp kim bền cao
Hộp giảm âm	Hợp chất	Hợp kim bền cơ học
Hộp giảm tốc	TL Chất	Hợp kim bền hoá học
Hộp gió	Hợp chất anion	<i>Hợp kim bền ma sát</i>
Hộp hun khói	Hợp chất béo	SD Hợp kim chịu ma sát
Hộp kim loại	<i>Hợp chất cao phân tử</i>	<i>Hợp kim bền mòn</i>
Hộp loa	SD Chất cao phân tử	SD Hợp kim chịu mòn
DC Thùng loa	Hợp chất cation	<i>Hợp kim bền nhiệt</i>
Hộp lửa	Hợp chất cơ kim	SD Hợp kim chịu nhiệt
Hộp mạ	Hợp chất đa vòng	<i>Hợp kim bền nóng</i>
Hộp nhiệt	Hợp chất đại phân tử	SD Hợp kim chịu nóng
Hộp nhôm	Hợp chất gian kim	Hợp kim bột
Hộp nhựa	Hợp chất hoá học	DC Bột hợp kim
Hộp nổi	<i>Hợp chất hữu cơ</i>	Hợp kim chịu axit
Hộp ổ trục	SD Chất hữu cơ	DC Hợp kim bền axit
Hộp phân phối	Hợp chất không no	Hợp kim chịu ăn mòn
Hộp sắt	Hợp chất không vòng	DC Hợp kim bền ăn mòn
Hộp sọ	Hợp chất mạch hở	Hợp kim chịu lửa
Hộp số	Hợp chất mạch thẳng	Hợp kim chịu ma sát
DC Hộp biến tốc	Hợp chất phối trí	DC Hợp kim bền ma sát
DC Hộp tốc độ	<i>Hợp chất phức</i>	Hợp kim chịu mòn
DC Hộp điều tốc	SD Phức chất	DC Hợp kim bền mòn
Hộp số mở	Hợp chất sinh học	Hợp kim chịu nhiệt
Hộp số phụ	DC Chất liệu sinh học	DC Hợp kim bền nhiệt
Hộp thuỷ tinh	DC Chất sinh học	TL Hợp kim chịu nóng
Hộp thư	TL Vật liệu sinh học	Hợp kim chịu nóng
DC Hòm thư	Hợp chất thấp phân tử	DC Hợp kim bền nóng
<i>Hộp tốc độ</i>	DC Chất thấp phân tử	TL Hợp kim chịu nhiệt
SD Hộp số	<i>Hợp chất thiên nhiên</i>	<i>Hợp kim chống gỉ</i>
Hộp trích lực	SD Hợp chất tự nhiên	SD Hợp kim không gỉ
Hộp truyền động	Hợp chất tự nhiên	Hợp kim chống rung
<i>Hộp</i>	DC Hợp chất thiên nhiên	Hợp kim cứng
SD Hạt	Hợp chất vòng	Hợp kim cường độ cao
Hơi	Hợp chất vô cơ	Hợp kim dẫn điện cao
Hơi ẩm	Hợp chuẩn	Hợp kim dễ nóng chảy
Hơi bão hoà	Hợp đồng	Hợp kim đa nguyên
Hơi độc	TL Thoả thuận	Hợp kim đàn hồi
DC Khí độc	Hợp đồng dân sự	Hợp kim giả bền
<i>Hơi đốt</i>	Hợp đồng khoa học	<i>Hợp kim hai nguyên</i>
SD Khí đốt	Hợp đồng kinh tế	SD Hợp kim kép
	Hợp kim	

Hợp kim hoá	HPA	DC Tạo chân không
TL Cacbonat hoá-khử	DC Hydroxypropyl acrylat	Hút chất độc
Hợp kim kép	HS	Hút dầu
DC Hợp kim hai nguyên	DC Hydroxylamin sunfat	Hút điều hoà kinh nguyệt
Hợp kim khó nóng chảy	Hu đay	Hút gió
Hợp kim không gỉ	Hu đen	SD Thông gió
DC Hợp kim chống gỉ	Hu trắng	Hút hơi
Hợp kim không từ	Hù	Hút khí
Hợp kim mềm	Hù Lào	Hút khói
Hợp kim nặng	Hù lưng nâu	Hút ly tâm
Hợp kim nhẹ	Hủ tiểu	Hút mặt đỏ
Hợp kim siêu bền	Huân chương	Hút mặt họng vàng
Hợp kim siêu dẫn	Huân chương độc lập	Hút mù
Hợp kim siêu dẻo	Huân chương kháng chiến	Hút mùi
Hợp kim thiên nhiên	Huân chương lao động	Hút nhiên liệu
SD Hợp kim tự nhiên	Huấn luyện	Hút nhiệt
Hợp kim trơ	Huấn luyện viên	Hút nhựa
Hợp kim trung gian	Hublon	Hút nước
Hợp kim từ	Huệ	Hút thai
Hợp kim tự nhiên	Huệ sê đỏ	Hút thuốc
DC Hợp kim thiên nhiên	Huệ tây	Huy chương
Hợp kim vi tinh thể	SD Loa kèn	Huy động vốn
Hợp kim vô định hình	Hủi	Huy hiệu
Hợp lý hoá	SD Bệnh phong	Hủy bỏ
Hợp mạng	Humit	DC Tước bỏ
SD Nối mạng	Humolit	TL Loại trừ
Hợp ngữ	Hun	Hủy diệt
SD Ngôn ngữ Assembler	Hun khói	Hủy hoại
Hợp nhất	DC Xông khói	SD Phá hủy
DC Liên hợp	Húng	Hủy tiền
DC Nhất thể hoá	Húng chanh	Huyền phù
DC Thống nhất	Húng dỗi	Huyền phù kết dính
TL Liên hiệp	Húng liu	Huyền phù nặng
Hợp pháp hoá	Húng quế	Huyền phù phát quang
Hợp tác	Húp lông	Huyền sâm
Hợp tác đa quốc gia	DC Cây húp lông	Huyện
Hợp tác hoá	Hupnerit	Huyện đoàn
Hợp tác khu vực	Hút ẩm	Huyện đội
Hợp tác quốc tế	Hút bám	Huyện lỵ
TL Quan hệ quốc tế	TL Kết dính	Huyện uỷ
Hợp tác xã	Hút bụi	Huyết áp
Hợp thức hoá	Hút bùn	DC Áp huyết
Hớt tóc	Hút cá	Huyết áp cao
SD Cắt tóc	Hút chân không	

DC Cao huyết áp	Hương liệu	Hyđrazit
Huyết áp kế	SD Chất thơm	Hydrazoni
DC Máy đo huyết áp	Hương nhu	DC Hydrazini
DC Mạch áp kế	Hương nhu trắng	Hyđro
Huyết áp thấp	Hương phẩm	Hyđro aluminat
Huyết cầu	Hương phụ	Hyđro borat
Huyết cầu tố	Hương thơm	Hyđro cacbonat
Huyết dụ	Hương vị	Hyđro cachua
Huyết đẳng	Hướng dẫn	SD HC
Huyết động học	SD Chỉ dẫn	Hyđro clorua
Huyết giác	Hướng dương	Hyđro hoá
Huyết học	Hướng gió	Hyđro oxit
Huyết học lâm sàng	DC Chiều gió	Hyđro peroxit
Huyết học thực hành	Hướng nghiệp	Hyđro sunfit
Huyết mạch	Hướng tính	Hyđro sunfua
SD Mạch máu	DC Tính hướng	Hyđro xyanua
Huyết não	Hương	Hydroankyl hoá
SD Mạch máu não	Hương cao cổ	Hydroasenat
Huyết quản	Hương sao	Hyđroaxyl hoá
SD Mạch máu	Hương vàng	Hyđrobiotit
Huyết sắc tố	Hương xạ	Hyđrocacbon
Huyết thanh	Hư canh	Hyđrocacbon benzoit
Huyết thanh học	Hư trí	Hyđrocacbonat
Huyết thanh kháng độc	HVA	SD Đicacbonat
Huyết thanh miễn dịch	DC Axit homovanilic	Hydrocacboxyl hoá
Huyết thanh phòng dịch	Hy thêm	Hydroclorua
Huyết trầm	Hyalit	DC Clorohydrat
Huyết trùng	Hyalobazan	Hydroclorua hoá
Huyết tương	Hyalofan	Hydrococtizon
Huyết châm cứu	Hyalomelan	Hyđrodesunfua hoá
Huỳnh quang kế	Hyalotrachit	Hyđrodi-clorua
Huỳnh lá nhỏ	Hyđantoyl	Hyđrodiflorua
Hư hại	Hyđracgilit	Hyđrodiphotphat
SD Hư hỏng	Hydrasin	Hydroflorit
Hư hỏng	Hyđrat	SD Florohydrat
DC Chống hư hỏng	Hydrat hoá	Hyđroflorua
DC Hư hại	Hydrataza	Hyđrogenaza
TL Sửa chữa	Hydratropoyl	Hyđrogranat
Hưng phấn	Hydraxit	Hyđrohalogenua
Hương bài	Hydrazidin	Hyđrol
Hương bồ	Hyđrazidua	Hyđrolaza
SD Cỏ nển	Hyđrazin	Hyđromica
Hương lau	Hydrazini	Hyđronematit
	SD Hydrazoni	Hyđronitrua

Hydrooxit	<i>Hydroxylamin sunfat</i>	Hypuroyl
Hydroperoxit	SD HS	
Hydrophotphat	Hydroxylaptit	
Hydropolyme hoá	Hydroxylaza	I
<i>Hydroponic</i>	Hydroxymetyl	
SD Thuỷ canh	Hydroxymetyl hoá	
<i>Hydroquinol</i>	Hydroxynamyl	<i>Ỉa chảy</i>
SD Quinol	Hydroxynitrat	SD Tiêu chảy
<i>Hydroquinon</i>	Hydroxyphotphat	IAA
SD Quinon	<i>Hydroxypropyl acrylat</i>	DC <i>Axit indolaxetic</i>
Hydroselenat	SD HPA	IBA
<i>Hydrosilic</i>	Hydroxyselenat	DC <i>Axit indolbutyric</i>
SD Silan	Hydroxysilicat	IBIB
Hydrosilicat	Hydroxystanat	DC <i>Isobutyl isobutytrat</i>
Hydrosunfat	Hydroxysteroit	IC
Hydrosunfit	Hydroxysunfat	SD Mạch tích hợp
DC <i>Hyposunfit</i>	Hyđrua	Ích mẫu
DC <i>Dithionit</i>	Hypecbazit	Ichthiol
Hydrosunfoaluminat	Hypecbon	IDA
Hydrosunfua	Hypecsten	DC <i>Axit imidodioxetic</i>
Hydrothiophotphat	Hyperit	IDH
Hydroxenluloza	Hyperon	DC <i>Isoxitrat</i>
Hydroxin	Hyperosit	<i>dehydrogenaza</i>
Hydroxit	Hypoborat	Idait
DC <i>Oxit ngậm nước</i>	Hypobromit	Idoza
Hydroxoni	Hypoclorit	Igđanit
Hydroxyborat	Hypoflorit	Imidazolidinyl
Hydroxybrom	Hypohalogenit	Imidazolinyl
Hydroxybrom hoá	Hypoiodit	Imidazolyl
Hydroxybromua	Hypomanganat	Imidin
Hydroxycacbonat	Hypomanganit	Imidodisunfat
Hydroxychancogenua	Hyponitrat	Imidosunfat
Hydroxyclorua	Hyponitrit	Imidua
<i>Hydroxyetyl acrylat</i>	Hypophotphat	Imin
SD HEA	Hypophotphit	Imin hoá
Hydroxyflorua	Hyporenat	Iminoaxit
Hydroxygecmanat	<i>Hyposunfat</i>	Imit
Hydroxyhalogenua	SD <i>Dithionat</i>	Imit hoá
Hydroxyiodua	<i>Hyposunfit</i>	IMP
Hydroxyl	SD Hydrosunfit	DC <i>Inosin monophotphat</i>
Hydroxyl hoá	Hypotalamit	In
Hydroxylamidua	Hypothiophotphat	In ảnh
Hydroxylamin	<i>Hypovanadat</i>	In ấn
	SD Vanadit	

DC <i>Ấn loát</i>	In linh hoạt	Indi 3
In bản đồ	<i>In lito</i>	Indi borat
In bảng tính	SD In đá	Indi clorua
In bao bì	In lõm	Indigo
In báo	In lụa	Indigocacmin
In bưu phẩm	In lưới	Indigolit
<i>In cao tốc</i>	In ma trận	Indigoson
SD In nhanh	In màu	Indigotin
In chiếu	In mép	Indiua
In chụp	In nhãn	Indol
In chữ	In nhanh	Indolenin
In công nghệ cao	DC <i>In cao tốc</i>	Indolin
In cuốn	In nhiệt	Indolyl
In dập	In nhuộm	Indon
In đá	In nổi	Indoxyl
DC <i>In lito</i>	In opxet	Indulin
In đêm	In phản xạ	Inectinit
In đĩa	In phẳng	Inhimbrit
In diazo	In phiếu	Inmenit
In điện	In phim	Inmenorutin
In điện tử	In phơi	Inosin
<i>In đồ hình</i>	In phun	<i>Inosin monophotphat</i>
SD In đồ hoạ	In quang	SD IMP
In đồ hoạ	In roneo	Inositon
DC <i>In đồ hình</i>	In rulo	Inrectin
DC <i>In đồ thị</i>	In sao	Instanton
<i>In đồ thị</i>	In tấm	Insulin
SD In đồ hoạ	In thạch	Inteferon
<i>In gelatin</i>	In thẳng hoa	Internet
SD In keo	In thuỷ tinh	DC <i>Mạng Internet</i>
In hoa	In tiền	Intranet
In hoa văn	In tiếp xúc	DC <i>Mạng intranet</i>
In hoá đơn	In tĩnh điện	Inulaza
In kẽm	In trục	Inulin
In keo	In typo	Inulinaza
DC <i>In gelatin</i>	In vạch	Invait
In khắc gỗ	In vải	Invectaza
In khô	In vé	Iodat
In khuôn	Indan	Iodezin
In kim	Indanyl	Iodit
In kính	Indazolyl	Iodoantimonua
In lại	Inden	Iodoasenua
In laze	Indi	Iodoborat
In lăn	Indi 1	Iodofoc
	Indi 2	Iodofom

Iodohydrat
 Iodonitrua
 Iodophotphat
 Iodoselenua
 Iodosunfat
 Iodosunfua
 Iodosyl
 Iodotelurua
 Iodua
 Iodyl
 Iolit
 Ion
 Ion âm
 Ion hoá
 Ion kế
 Ionol
 Iot
 Iot 3
 Iot 5
 IPA
 DC *Axit isophtalic*
 IPC
 DC *Isopropyl phenylcacbamat*
 Iridi
 Iridi 1
 Iridi 2
 Iridi 3
 Iridi 4
 Iridi 5
 Iridi 6
 Iridin
 Isatin
 ISBN
 DC *Chỉ số sách quốc tế*
 Isoamin axetat
 Isoamyl
 Isobenzen
 Isobonyl
 Isobutan
 Isobutenyl
 Isobutyl
Isobutyl isobutytrat
 SD IBIB
 Isobutylen

Isobutyliden
 Isobutylidyn
 Isobutytrat
 Isobutyryl
 Isochancogenoxyanat
 Isocrotyl
 Isoenzym
 Isoflavon
 Isofunminat
 Isoindolinyl
 Isoindolyl
 Isolán
 Isolectin
 Isoloxin
 Isoloxyl
 Isomeraza
 Isoniazit
 Isooctan
 Isopentanol
 Isophoron
 Isopren
 DC *Hemitecpen*
 Isopropanol
 Isopropyl
Isopropyl phenylcacbamat
 SD IPC
 Isopropyliden
 Isosunfoxyanua
 Isothioxyanat
 Isotoxin
 Isoure
 Isoxazol
Isoxitrat dehydrogenaza
 SD IDH
 Isoxyanat
Isoxyanua
 SD Cacbylamin
 Isozym
 Itabirit
 Itaconat
 Italit
 IVE
 DC *Ete isobutyl vinyl*
 Ixit

J

Jadeit
 Jarosit
 Jasmon
 Jaspilit
 DC *Đá ngọc bích sắt*
 Javascript
 Jemsonit
 Jodanit
 Juvit

K

Kainit
 Kaki
 Kali
 DC *Potasi*
 Kali aluminat
 Kali asenua
 Kali axetat
 Kali borua
 Kali bromat
 Kali bromua
 Kali cacbonat
 Kali clorat
 Kali clorua
 Kali cromat
 Kali dicromat
 Kali dihydrophotphat
 Kali dihydrophotphit
 Kali đixyanoaurat
 Kali đỏ
 Kali ferixyanua
 Kali feroxyanua
 Kali florua

Kali hydrocacbonat	Kastơ cổ	Kẽm đithiophotphat
Kali hydrophthalat	Kastơ đá vụn	SD ZDTP
Kali hydrosunfat	Kastơ địa khối	Kẽm etoxyaxetat
Kali hydroxit	Kastơ giả	Kẽm metaasenit
Kali iodat	Kastơ nhiệt	SD ZMA
Kali iodua	Kastơ sét	Kẽm oxit
Kali metasilicat	Katsit	Kẽm photphat
Kali natri cacbonat	Kauranyl	Kẽm photphit
Kali natri tactrat	Kauranylen	Kẽm silicat
Kali nhôm sunfat	Kaurenyl	Kẽm sunfat
Kali nitrat	Kautobiolit	Kẽm sunfit
Kali nitrit	KDP	Kẽm sunfua
Kali oxalat	DC Kalididoteri photphat	Kẽm tấm
Kali oxit	Kề	Kẽm thỏi
Kali pecmanganat	Kề đá	DC Thỏi kẽm
SD Thuốc tím	Kề chữ	Kén
Kali peccsunfat	Kề	Kén tấm
Kali pyrosunfat	Kề đầu ngựa	Kentalenit
Kali pyrosunfit	Kề đồng tiền	Keo
Kali sunfat	Kề hoa đào	DC Chất keo
Kali sunfit	Kề hoa vàng	DC Chất keo tự
Kali tactrat	Kecmesit	DC Gel
Kali tetraflorua borat	DC Sflaterit antimon	DC Gôm
Kali thioxyanua	Kecsantit	Keo atphan
Kali xitrat	Kem	SD Keo bitum
Kali xyanua	DC Kem ăn	Keo axit
Kalididoteri photphat	Kem ăn	Keo bảo vệ
SD KDP	SD Kem	Keo bền nhiệt
Kalinit	Kem cạo râu	SD Keo chịu nhiệt
Kao lạnh	Kem chống nắng	Keo bít kín
SD Cao lạnh	Kem dưỡng da	SD Keo gắn kín
Kaolin	Kem đánh răng	Keo bitum
SD Cao lạnh	DC Thuốc đánh răng	DC Keo atphan
Kaolinit	Kem khử mùi	Keo cá
Karaoke	Kem tẩy	Keo cao su
Karatan	Kem trang điểm	Keo chịu nhiệt
Karatin	Kem xoa	DC Keo bền nhiệt
Karotin	Kẽm	Keo chống nhiễm khuẩn
Karotinoit	Kẽm 2	Keo dán
Kasolit	Kẽm 4	DC Keo dính
Kastơ	Kẽm chancogenit	Keo dán da
DC Castơ	Kẽm clorua	Keo dán giấy
DC Castơ	Kẽm dioxit	Keo dán gỗ
Kastơ chứa quặng		Keo dán thảm

<i>Keo dậu</i>	Kéo cắt	Kerogen
SD Keo giậu	Kéo cắt đập	Két bạc
Keo dẻo nhiệt	Kéo dây	Két làm mát
<i>Keo dính</i>	Kéo đuôi	Két làm nguội
SD Keo dán	Kéo đứng	Két nước
Keo đen	Kéo giãn	Kẹt củng mạc
Keo động vật	Kéo gián tiếp	Kẹt khoan
Keo epoxit	Kéo gỗ	Kẹt ống
Keo gắn kín	Kéo khô	<i>Keton</i>
DC <i>Keo bít kín</i>	Kéo kim loại	SD Xeton
Keo giậu	Kéo lạnh	Kê
DC <i>Keo dậu</i>	Kéo lệch tâm	DC <i>Cây kê</i>
Keo hoá	Kéo liên tục	Kê đơn
DC <i>Hoá keo</i>	Kéo lưới	Kê khai
TL Tạo keo	Kéo nén	Kế hoạch
Keo hoá học	Kéo nguội	Kế hoạch dài hạn
Keo hữu cơ	Kéo nóng	Kế hoạch hàng năm
Keo lá tràm	Kéo phẫu thuật	Kế hoạch hoá
Keo lưỡng tính	Kéo quay	TL Lập kế hoạch
Keo màng	Kéo romooc	Kế hoạch hoá gia đình
Keo nhựa	Kéo rút	DC <i>Sinh để có kế hoạch</i>
Keo ong	Kéo sợi	Kế hoạch ngắn hạn
Keo phen	Kéo thuyền	Kế thừa
Keo phủ	Kéo tơ	TL Kế tục
Keo polyme	Kéo ướt	Kế toán
Keo protein	Kéo xơ	TL Hạch toán
Keo rắn	<i>Kẹo</i>	Kế toán công nghiệp
Keo silic	SD Bánh kẹo	Kế toán doanh nghiệp
Keo sinh học	Kẹo cao su	Kế toán đại cương
Keo tai tượng	Kẹo cứng	Kế toán kinh doanh
Keo tảo	Kẹo gồm	Kế toán ngân sách
Keo tây	Kẹo hoa quả	Kế toán pháp
Keo thẩm thấu	Kẹo mềm	Kế toán phân tích
Keo thực vật	Kẹo sôcôla	Kế toán quản trị
Keo tổng hợp	Kẹo sữa	Kế toán quốc gia
Keo tơ	Kẹp	Kế toán quốc tế
<i>Keo tụ</i>	Kẹp chặt	Kế toán tài chính
SD Kết tụ	Kẹp hàn	Kế toán thống kê
Keo vảy cá	Kẹp ray	TL Thống kê kế toán
Keo vô cơ	Kẹp thuỷ lực	Kế tục
Keo xương	Kẹp từ	TL Kế thừa
Kèo	Keramzit	<i>Kền</i>
Kéo	Kerasin	SD Niken
Kéo căng	Keratin	Kền kền
	Keratofia	

DC <i>Kiến kiến</i>	DC <i>Kênh thông tin</i>	DC <i>Kết cấu bền nhiệt</i>
Kênh	DC <i>Kênh truyền thông tin</i>	<i>Kết cấu chịu tải</i>
DC <i>Kênh dẫn nước</i>	DC <i>Kênh truyền tin</i>	SD <i>Kết cấu chịu lực</i>
<i>Kênh cao tần</i>	TL <i>Kênh liên lạc</i>	<i>Kết cấu chống ẩm</i>
SD <i>Kênh vi ba</i>	TL <i>Kênh truyền dữ liệu</i>	<i>Kết cấu chống đỡ</i>
<i>Kênh dẫn</i>	<i>Kênh truyền thông tin</i>	<i>Kết cấu chống rung</i>
SD <i>Kênh truyền</i>	SD <i>Kênh truyền thông</i>	DC <i>Kết cấu kháng chấn</i>
<i>Kênh dẫn nước</i>	<i>Kênh truyền tin</i>	<i>Kết cấu chống thấm</i>
SD <i>Kênh</i>	SD <i>Kênh truyền thông</i>	<i>Kết cấu cong</i>
<i>Kênh dữ liệu</i>	<i>Kênh tưới</i>	<i>Kết cấu cố định</i>
SD <i>Kênh truyền dữ liệu</i>	<i>Kênh tưới tiêu</i>	<i>Kết cấu cơ học</i>
<i>Kênh đào</i>	<i>Kênh vi ba</i>	<i>Kết cấu cứng</i>
<i>Kênh địa chỉ</i>	DC <i>Kênh cao tần</i>	<i>Kết cấu dạng lưới</i>
<i>Kênh điện báo</i>	<i>Kênh vô tuyến</i>	SD <i>Kết cấu lưới</i>
<i>Kênh điện thoại</i>	<i>Kết bám</i>	<i>Kết cấu dạng màng</i>
<i>Kênh đo</i>	SD <i>Kết dính</i>	SD <i>Kết cấu màng</i>
<i>Kênh hình ảnh</i>	<i>Kết cấu</i>	<i>Kết cấu dạng sợi</i>
DC <i>Kênh truyền ảnh</i>	DC <i>Cổ kết</i>	SD <i>Kết cấu sợi</i>
<i>Kênh kép</i>	DC <i>Cấu kiện</i>	<i>Kết cấu dạng tấm</i>
<i>Kênh liên lạc</i>	TL <i>Cấu trúc</i>	SD <i>Kết cấu tấm</i>
TL <i>Kênh truyền thông</i>	<i>Kết cấu bao che</i>	<i>Kết cấu dạng thanh</i>
<i>Kênh lộ thiên</i>	SD <i>Kết cấu che phủ</i>	SD <i>Kết cấu thanh</i>
<i>Kênh mở</i>	<i>Kết cấu bê tông</i>	<i>Kết cấu dèo</i>
<i>Kênh nghiêng</i>	<i>Kết cấu bền</i>	<i>Kết cấu di động</i>
<i>Kênh phẳng</i>	<i>Kết cấu bền cao</i>	<i>Kết cấu dị thể</i>
<i>Kênh phân ly</i>	<i>Kết cấu bền lửa</i>	<i>Kết cấu dự ứng lực</i>
<i>Kênh rót thép</i>	SD <i>Kết cấu chịu lửa</i>	DC <i>Kết cấu ứng lực trước</i>
<i>Kênh số</i>	<i>Kết cấu bền nhiệt</i>	DC <i>Kết cấu ứng suất trước</i>
<i>Kênh thấp tần</i>	SD <i>Kết cấu chịu nhiệt</i>	<i>Kết cấu đa khối</i>
<i>Kênh thông tin</i>	<i>Kết cấu biến dạng</i>	<i>Kết cấu đá</i>
SD <i>Kênh truyền thông</i>	<i>Kết cấu cách điện</i>	<i>Kết cấu đàn dẻo</i>
<i>Kênh thuê bao</i>	<i>Kết cấu cách ly</i>	<i>Kết cấu đàn hồi</i>
<i>Kênh tiếp liệu</i>	<i>Kết cấu cách nhiệt</i>	<i>Kết cấu đệm</i>
<i>Kênh tiếp thị</i>	<i>Kết cấu cách nước</i>	<i>Kết cấu định hướng</i>
<i>Kênh truyền</i>	<i>Kết cấu chất dẻo</i>	<i>Kết cấu động</i>
DC <i>Kênh dẫn</i>	<i>Kết cấu che mưa</i>	<i>Kết cấu đơn giản</i>
<i>Kênh truyền ảnh</i>	<i>Kết cấu che nắng</i>	<i>Kết cấu đơn khối</i>
SD <i>Kênh hình ảnh</i>	<i>Kết cấu che phủ</i>	SD <i>Kết cấu liên khối</i>
<i>Kênh truyền âm</i>	DC <i>Kết cấu bao che</i>	<i>Kết cấu đúc liền</i>
<i>Kênh truyền dữ liệu</i>	<i>Kết cấu chịu lửa</i>	SD <i>Kết cấu liên khối</i>
DC <i>Kênh dữ liệu</i>	DC <i>Kết cấu bền lửa</i>	<i>Kết cấu gạch đá</i>
TL <i>Kênh truyền thông</i>	<i>Kết cấu chịu lực</i>	<i>Kết cấu gia cố</i>
<i>Kênh truyền hình</i>	DC <i>Kết cấu chịu tải</i>	
<i>Kênh truyền thông</i>	<i>Kết cấu chịu nhiệt</i>	

DC <i>Kết cấu gia cường</i>	DC <i>Cơ cấu máy</i>	DC <i>Kết cấu dạng thanh</i>
<i>Kết cấu gia cường</i>	Kết cấu mềm	<i>Kết cấu thành mỏng</i>
SD <i>Kết cấu gia cố</i>	Kết cấu modul	SD <i>Kết cấu vách mỏng</i>
Kết cấu giảm âm	DC <i>Kết cấu hình khối</i>	Kết cấu thẳng đứng
Kết cấu giàn	DC <i>Kết cấu khối</i>	Kết cấu thép
Kết cấu gỗ	Kết cấu mỏng	Kết cấu thuỷ lực
<i>Kết cấu hạ tầng</i>	Kết cấu nặng	Kết cấu thuỷ tĩnh
SD <i>Cơ sở hạ tầng</i>	Kết cấu neo	Kết cấu tĩnh vi
Kết cấu hàn	Kết cấu ngang	Kết cấu tĩnh
<i>Kết cấu hình khối</i>	Kết cấu ngăn	Kết cấu tổ hợp
SD <i>Kết cấu modul</i>	Kết cấu ngầm	Kết cấu tổ ong
<i>Kết cấu hình ống</i>	<i>Kết cấu nguyên khối</i>	Kết cấu treo
SD <i>Kết cấu ống</i>	SD <i>Kết cấu liên khối</i>	Kết cấu trụ
<i>Kết cấu hình trụ</i>	Kết cấu nhẹ	DC <i>Kết cấu hình trụ</i>
SD <i>Kết cấu trụ</i>	<i>Kết cấu nhiều lớp</i>	Kết cấu tự nâng
<i>Kết cấu hình vòm</i>	SD <i>Kết cấu lớp</i>	Kết cấu tự ứng suất
SD <i>Kết cấu vòm</i>	<i>Kết cấu nhiều tầng</i>	Kết cấu uốn mép
Kết cấu hỗn hợp	SD <i>Kết cấu tầng</i>	<i>Kết cấu ứng lực trước</i>
Kết cấu hợp kim	Kết cấu nhỏ	SD <i>Kết cấu dự ứng lực</i>
Kết cấu kết nối	Kết cấu nhóm	Kết cấu ứng suất cao
<i>Kết cấu kháng chấn</i>	Kết cấu nhôm	<i>Kết cấu ứng suất trước</i>
SD <i>Kết cấu chống rung</i>	Kết cấu nổi	SD <i>Kết cấu dự ứng lực</i>
<i>Kết cấu khối</i>	Kết cấu ống	Kết cấu vách mỏng
SD <i>Kết cấu modul</i>	DC <i>Kết cấu hình ống</i>	DC <i>Kết cấu thành mỏng</i>
Kết cấu không gian	<i>Kết cấu panen</i>	Kết cấu vĩnh cửu
Kết cấu kiến trúc	SD <i>Kết cấu tấm</i>	Kết cấu vòm
Kết cấu kim loại	Kết cấu phẳng	DC <i>Kết cấu hình vòm</i>
<i>Kết cấu lắp ghép</i>	Kết cấu phi kim	Kết cấu xây dựng
SD <i>Kết cấu lắp ráp</i>	Kết cấu phi tuyến tính	Kết cấu xi măng
<i>Kết cấu lắp ráp</i>	Kết cấu phụ trợ	Kết cấu xếp
DC <i>Kết cấu lắp ghép</i>	Kết cấu phức tạp	Kết dính
Kết cấu liên hợp	Kết cấu rỗng	DC <i>Bám dính</i>
Kết cấu liên khối	Kết cấu siêu tinh	DC <i>Dính</i>
DC <i>Kết cấu nguyên khối</i>	Kết cấu song song	DC <i>Dính bám</i>
DC <i>Kết cấu đúc liền</i>	Kết cấu sợi	DC <i>Dính kết</i>
DC <i>Kết cấu đơn khối</i>	DC <i>Kết cấu dạng sợi</i>	DC <i>Gắn kết</i>
Kết cấu lớn	Kết cấu tăng cứng	DC <i>Kết bám</i>
Kết cấu lớp	Kết cấu tấm	TL <i>Hút bám</i>
DC <i>Kết cấu nhiều lớp</i>	DC <i>Kết cấu dạng tấm</i>	Kết dính cơ học
Kết cấu lưới	DC <i>Kết cấu panen</i>	Kết dính hoá học
DC <i>Kết cấu dạng lưới</i>	Kết cấu tầng	Kết dính nguyên tử
Kết cấu màng	DC <i>Kết cấu nhiều tầng</i>	Kết dính phân tử
DC <i>Kết cấu dạng màng</i>	Kết cấu thanh	Kết đàn

Kết hạch	DC Khai khoáng	Kháng bệnh
Kết hôn	DC Khai thác%Mỏ	SD Chống bệnh
Kết hợp	Khai phá	Kháng cáo
SD Phối hợp	SD Khai hoang	Kháng chấn
Kết khối	Khai quật	SD Chống rung
Kết lắng	Khai sinh	Kháng chiến
Kết luyện	Khai thác	Kháng chiến chống Mỹ
Kết mạc	TL Đánh bắt	Kháng chiến chống Pháp
Kết nạp	Khai thác hầm lò	Kháng điện
Kết nối	SD Khai thác ngầm	Kháng độc
Kết quả	Khai thác lộ thiên	SD Chống độc
Kết tinh	Khai thác lựa chọn	Kháng histamin
Kết tinh định hướng	Khai thác ngầm	Kháng hocmon
Kết tinh lại	DC Khai thác hầm lò	Kháng huyết thanh
Kết tinh phân đoạn	Khai thác phục hồi	Kháng insulin
Kết tinh tiếp xúc	Khai thác sâu	Kháng kháng sinh
Kết tội	Khai thác thử	Kháng khuẩn
Kết tràng	Khai thác trọng lực	SD Chống khuẩn
SD Ruột kết	Khai thác xa bờ	Kháng nấm
Kết tụ	SD Đánh cá xa bờ	SD Chống nấm
DC Keo tụ	Khai thác%Mỏ	Kháng nghị
Kết tủa	SD Khai mỏ	Kháng nguyên
Kết viên	Khai triển	Kháng nguyên bề mặt
Kết vôi	Khai trừ	Kháng nguyên bổ sung
Kêu gọi	Khai trương	Kháng nguyên kiểu hình
Khả năng	Khai trường	Kháng nguyên tế bào
DC Năng lực	DC Tự trường	Kháng nguyên vi sinh
Khách duỗi cờ	Khai tử	Kháng nhiễm
Khách hàng	Khái luận	Kháng oxy hoá
Khách sạn	Khái niệm	SD Chống oxy hoá
Khai báo	Khái quát hoá	Kháng phèn
Khai căn	DC Tổng quát hoá	Kháng phóng xạ
DC Căn	Khảm	SD Chống phóng xạ
Khai hoang	Khảm trai	Kháng rầy
DC Khai khẩn	Khảm xà cừ	SD Chống rầy
DC Khai phá	Khám bệnh	Kháng sâu bệnh
DC Phá hoang	Khám nghiệm	SD Chống sâu bệnh
DC Vỡ hoang	Khám phá	Kháng sinh
Khai khẩn	Khám sức khoẻ	Kháng sinh thô
SD Khai hoang	Khám thai	Kháng sinh thực vật
Khai khoáng	Khám xét	Kháng thể
SD Khai mỏ	Khẩn giả	Kháng thể bất thường
Khai mỏ	Kháng án	Kháng thể đơn dòng
	SD Chống án	Kháng thể huỳnh quang

Kháng thể nguyên sinh	Khắc nạo	Khe hở
Kháng thể nhạy cảm	Khắc nổi	<i>Khe hở môi</i>
Kháng thuốc	Khắc thuỷ tinh	SD Sứt môi
Kháng trọng lực	Khăn	Khe nước
Kháng truyền	Khăn ăn	Khe nứt
Kháng từ	Khăn bông	Khe thoát hơi
DC Chống từ	Khăn dệt	Khe tiếp liệu
DC Cản từ	Khăn đội đầu	Khen thưởng
Kháng từ kế	Khăn lau	Khế
Kháng u	Khăn len	Khế chua
<i>Kháng vi khuẩn</i>	Khăn mặt	Khế đường
SD Chống khuẩn	Khăn mùi xoa	DC Khế ngọt
<i>Kháng virut</i>	<i>Khăn phủ</i>	<i>Khế ngọt</i>
SD Chống virut	SD Khăn trải	SD Khế đường
Kháng vitamin	Khăn quàng	Khế rừng
Khánh thành	Khăn rằn	Khế ước
Khảo cổ	Khăn tắm	Khỉ cộc
Khảo cổ học	Khăn trải	Khỉ đuôi lợn
Khảo cứu	DC Khăn phủ	Khỉ không đuôi
Khảo nghiệm	Khăn trải bàn	Khỉ mặt đỏ
Khảo sát	Khăn trải giường	Khỉ mốc
Kháo	<i>Khất thực</i>	Khỉ nhện
Kháo lá bắc to	SD Ăn xin	Khỉ sóc
Kháo lá to	<i>Khâu</i>	Khỉ vàng
Kháo nước	SD May	Khỉ xồm
Kháo vàng	Khâu chuỗi	Khí
Kháo xanh	Khâu chữ chi	TL Chất khí
Khay	Khâu mạch	Khí áp
Khay ăn	Khâu mép	Khí áp kế
Khay chất dẻo	Khâu thẳng	DC Phong vũ biểu
Khay chuyển hàng	Khâu vắt	Khí áp ký
Khay đựng	Khâu vòng	Khí ăn mòn
Khay kim loại	Khẩu cung	DC Khí xâm thực
Khay pha lê	Khẩu độ	Khí âm học
Khay sấy	Khẩu hiệu	Khí ẩm
Khay thuỷ tinh	Khẩu lệnh	Khí bảo vệ
Khắc	Khẩu ngữ	Khí bùn
Khắc ăn mòn	Khẩu phần	Khí cao học
Khắc chữ	DC Suất ăn	Khí cầu
Khắc đá	Khẩu trang	Khí công
Khắc điện	Khẩu vị	Khí công nghiệp
Khắc đồng	Khẩu hao	Khí cụ
Khắc gỗ	Khẩu trừ	TL Dụng cụ
Khắc mòn	Khe đánh lửa	Khí cụ bán dẫn

Khí cụ bay	Khí hậu nhân tạo	Khí thải
Khí cụ con quay	Khí hậu nóng	DC <i>Chất thải khí</i>
Khí cụ điện	Khí hậu ôn hoà	DC <i>Khí xả</i>
Khí cụ điện tử	<i>Khí hiếm</i>	Khí than
Khí cụ điều khiển	SD <i>Khí quý</i>	Khí thiên nhiên
Khí cụ đo	Khí hoá	DC <i>Khí tự nhiên</i>
Khí cụ đo kiểm	DC <i>Hoá khí</i>	<i>Khí thuỷ động học</i>
<i>Khí cụ đóng cắt điện</i>	Khí hoá lỏng	SD <i>Thuỷ khí động học</i>
SD <i>Khí cụ đóng ngắt điện</i>	Khí hư	<i>Khí thuỷ động lực học</i>
Khí cụ đóng ngắt điện	Khí kém	SD <i>Thuỷ khí động lực học</i>
DC <i>Khí cụ đóng cắt điện</i>	Khí khổng	Khí thuỷ lực học
Khí cụ ghi	Khí lò	Khí thực
Khí cụ kiểm tra	Khí loãng	<i>Khí tĩnh học</i>
Khí cụ laze	Khí lực học	SD <i>Tĩnh học chất khí</i>
Khí cụ quang học	Khí lý tưởng	Khí tro
Khí dầu	Khí mỏ	<i>Khí tự nhiên</i>
<i>Khí độc</i>	Khí nén	SD <i>Khí thiên nhiên</i>
SD <i>Hơi độc</i>	<i>Khí ngạt</i>	Khí tượng
Khí đông hành	SD <i>Hơi ngạt</i>	Khí tượng cao không
Khí động học	Khí nhà kính	Khí tượng động học
DC <i>Động học chất khí</i>	Khí nhân tạo	Khí tượng học
DC <i>Động học khí</i>	<i>Khí nhiên liệu</i>	Khí tượng học cao không
Khí động học công nghiệp	SD <i>Khí đốt</i>	Khí tượng học khu vực
Khí động học kỹ thuật	Khí nhiệt động học	Khí tượng học thực nghiệm
Khí động học phân tử	DC <i>Nhiệt động học chất khí</i>	Khí tượng học ứng dụng
Khí động lực học	Khí nhiệt hoá học	Khí tượng học vô tuyến
Khí động lực học công nghiệp	Khí nhiệt học	Khí tượng sinh học
Khí động lực học không dừng	Khí nóng	DC <i>Sinh khí tượng học</i>
Khí động lực học kỹ thuật	Khí nổ	<i>Khí xả</i>
Khí động lực học ứng dụng	Khí núi lửa	SD <i>Khí thải</i>
Khí đốt	Khí quản	<i>Khí xâm thực</i>
DC <i>Hơi đốt</i>	Khí quặng	SD <i>Khí ăn mòn</i>
DC <i>Khí nhiên liệu</i>	Khí quý	Khibinit
Khí đốt nhân tạo	DC <i>Khí hiếm</i>	Khiên
Khí đốt tự nhiên	Khí quyển	Khiên kết tinh
Khí hậu	DC <i>Quyển khí</i>	Khiển trách
Khí hậu ẩm	Khí quyển học	Khiêu dâm
Khí hậu học	Khí siêu tới hạn	Khiêu khích
Khí hậu học khu vực	Khí sinh học	Khiêu vũ
Khí hậu học thống kê	DC <i>Bioga</i>	Khiếu nại
Khí hậu học ứng dụng	DC <i>Khí sinh vật</i>	Khiếu tố
Khí hậu khắc nghiệt	<i>Khí sinh vật</i>	Kho
Khí hậu khô	SD <i>Khí sinh học</i>	Kho bạc
Khí hậu lạnh	Khí tài	

DC Ngân khố	Khoa học đại dương	Khoa học thường thức
Kho bãi	SD Hải dương học	Khoa học tính toán
Kho bảo quản	Khoa học địa chất	Khoa học Trái đất
Kho chứa	SD Địa chất học	Khoa học tự nhiên
DC Phòng chứa hàng	Khoa học địa lý	Khoa học ứng dụng
Kho dự phòng	SD Địa lý học	Khoa học vật liệu
DC Kho dự trữ	Khoa học giáo dục	SD Vật liệu học
Kho dự trữ	SD Giáo dục học	Khoa học vật lý
SD Kho dự phòng	Khoa học hệ thống	SD Vật lý học
Kho kín	Khoa học hiện đại	Khoa học về biển
Kho lạnh	Khoa học hình sự	Khoa học về đất
Kho lưu trữ	SD Hình sự học	Khoa học về khoa học
Kho mở	Khoa học kinh tế	SD Khoa học luận
Kho ngầm	SD Kinh tế học	Khoa học về máy
Kho sách	Khoa học kỹ thuật	Khoa học về mỏ
SD Kho thư viện	SD Khoa học công nghệ	Khoa học về rừng
Kho tài liệu	Khoa học lao động	SD Lâm học
SD Kho thư viện	SD Công thái học	Khoa học về sách
Kho tàng	Khoa học liên ngành	DC Thư tịch học
Kho thư viện	Khoa học luận	Khoa học về than
DC Kho sách	DC Khoa học về khoa học	Khoa học viễn tưởng
DC Kho tư liệu	Khoa học lượng	Khoa học vũ trụ
DC Kho tài liệu	Khoa học máy tính	SD Vũ trụ học
Kho tra cứu	Khoa học môi trường	Khoa học xã hội
Kho tư liệu	Khoa học người máy	Khoa ngoại
SD Kho thư viện	SD Robotic	DC Ngoại khoa
Khó thở	Khoa học nhân văn	Khoa nội
Khoa	Khoa học nhận thức	DC Nội khoa
DC Chuyên khoa	DC Nhận thức học	Khoa sản
Khoa học	Khoa học nông nghiệp	DC Sản khoa
Khoa học chân không	SD Nông học	Khoá
SD Chân không học	Khoa học pháp lý	DC Khoá bảo vệ
Khoa học chính xác	SD Luật học	Khoá bảo vệ
Khoa học con người	Khoa học quản lý	SD Khoá
SD Nhân loại học	Khoa học quân sự	Khoá chìm
Khoa học cổ đại	Khoa học sự sống	Khoá chốt
Khoa học công nghệ	Khoa học thẩm mỹ	Khoá cửa
DC Khoa học kỹ thuật	SD Mỹ học	Khoá đào tạo
Khoa học cơ bản	Khoa học thông tin	TL Khoá học
Khoa học dịch vụ	SD Thông tin học	Khoá điện
Khoa học dinh dưỡng	Khoa học thống kê	Khoá hầm
SD Dinh dưỡng học	SD Thống kê học	Khoá học
Khoa học dụng cụ	Khoa học thư viện	TL Khoá đào tạo
	SD Thư viện học	Khoá laze

Khoá luận	<i>Khoan dưới biển</i>	Khoan roto
Khoá rút	SD Khoan biển	Khoan rung
DC <i>Fecmotuya</i>	Khoan dưới đất	Khoan sâu
Khoá sổ	Khoan dưới nước	Khoan suốt
Khoá số	Khoan đá	Khoan tay
Khoá treo	Khoan đào	Khoan tâm
Khoá tủ	Khoan đập	Khoan thăm dò
Khoá từ	Khoan đất	Khoan thép
Khoá tự động	Khoan điện	Khoan thuỷ lực
Khoá vali	Khoan định hướng	Khoan tròn
Khoá van	<i>Khoan đòn</i>	Khoan tuabin
Khoá vòng	SD Khoan cần	Khoan tự động
Khoá xe	Khoan đứng	Khoan xoay
Khoai	Khoan giảm áp	DC <i>Khoan quay</i>
Khoai lang	DC <i>Khoan hạ áp</i>	DC <i>Khoan xoáy</i>
<i>Khoai mì</i>	Khoan giếng	DC <i>Khoan xoắn</i>
SD Sắn	Khoan gỗ	<i>Khoan xoáy</i>
Khoai môn	<i>Khoan hạ áp</i>	SD Khoan xoay
Khoai môn tía	SD Khoan giảm áp	<i>Khoan xoắn</i>
<i>Khoai na</i>	Khoan hầm lò	SD Khoan xoay
SD Khoai nưa	Khoan hồng	Khoan xuyên tâm
Khoai nưa	Khoan hộp sọ	Khoan xương
DC <i>Khoai na</i>	Khoan hợp kim	Khoan y tế
Khoai nước	Khoan khai thác	Khoán
Khoai sọ	Khoan khảo sát	Khoán đất
Khoai tây	Khoan khí nén	Khoán hộ
Khoai trời	Khoan kim cương	Khoán lao động
<i>Khoai vạc</i>	Khoan kim loại	Khoán sản phẩm
SD Củ cái	Khoan lỗ	Khoang bụng
Khoan	Khoan máy	Khoang chậu
Khoan bắn	Khoan ngầm	Khoang chứa
Khoan biển	Khoan nghiêng	Khoang đệm
DC <i>Khoan dưới biển</i>	Khoan nổi	Khoang lái
Khoan búa	Khoan nổ mìn	Khoang lạnh
Khoan bùn	Khoan nóng	Khoang máy bay
Khoan cao áp	Khoan ống	Khoang miệng
Khoan cáp	Khoan phá	Khoang tim
Khoan cần	Khoan phay	Khoảng cách
DC <i>Khoan đòn</i>	Khoan phun	DC <i>Cự ly</i>
Khoan chính xác	Khoan phụt lửa	DC <i>Độ xa</i>
Khoan cơ động	<i>Khoan quay</i>	<i>Khoảng không</i>
Khoan cơ khí	SD Khoan xoay	SD Không gian
Khoan doa	Khoan rãnh	Khoáng
	Khoan răng	TL Chất khoáng

Khoáng chất

SD Khoáng vật

Khoáng chịu lửa

Khoáng đa lượng

Khoáng hoá

TL Tạo khoáng

Khoáng hoá học

Khoáng học

Khoáng hữu cơ

Khoáng quặng

SD Quặng khoáng

Khoáng sản

Khoáng sản dễ cháy

Khoáng sản khí

Khoáng sản lỏng

Khoáng sản phi kim

Khoáng sản phi quặng

Khoáng sản rắn

Khoáng sản trầm tích

Khoáng sàng

SD Mỏ khoáng

Khoáng sàng học

Khoáng sét

Khoáng thạch

Khoáng thể

SD Khoáng vật

Khoáng trụ

Khoáng tự nhiên

Khoáng tướng

Khoáng vật

DC *Khoáng chất*

DC *Khoáng thể*

Khoáng vật chỉ thị

Khoáng vật chính

Khoáng vật cộng sinh

Khoáng vật học

Khoáng vật nhân tạo

Khoáng vật phi kim

Khoáng vật phụ

Khoáng vi lượng

Khoanh vùng

Khoét lỗ

Khoét mòn

Khối

Khối dẫu

Khối hoá

TL Tạo khối

Khối thải

Khối thuốc lá

Khô dẫu

Khô hạn

TL Hạn hán

Khố

SD Kích thước

Khố dệt

Khố giấy

Khố in

Khố mẫu

DC *Format*

DC *Khuôn dạng*

Khố mẫu dữ liệu

Khố qua

SD Mướp đắng

Khố sai

Khố sâm

Khố vải

Khối phục

DC *Hồi phục*

TL Phục hồi

Khối bê tông

SD Bê tông khối

Khối chất dẻo

Khối đá

Khối đất

Khối gổm

Khối khí

Khối không khí

Khối kim loại

Khối logic

Khối lượng

Khối lượng hiệu dụng

Khối lượng nghỉ

Khối lượng nguyên tử

SD Nguyên tử lượng

Khối lượng phân tử

SD Phân tử lượng

Khối lượng quy đổi

Khối lượng riêng

Khối lượng tối hạn

Khối mạch điện tử

Khối mỡ

Khối năng lượng

Khối nhiệt

Khối núi

Khối nước

Khối nứt

Khối phổ

SD Phổ khối

Khối phổ học

Khối phổ kế

Khối phổ ký

Khối quang phổ kế

Khối rỗng

Khối thuỷ tinh

Khối tinh thể

Khối trục

Khối từ

Khối tường

Khối u

SD U

Khối xây

Không bào

Không cầu tạo

SD Tảo không cầu

Không chiến

Không gian

DC *Khoảng không*

Không gian Affin

Không gian ánh xạ

Không gian ba chiều

Không gian Banach

Không gian bậc hai

Không gian bất biến

Không gian Besov-Hardy-Sobolev

Không gian bốn chiều

Không gian chính tắc

DC *Không gian chuẩn tắc*

Không gian chuẩn

Không gian chuẩn tắc

SD Không gian chính tắc

Không gian compac

Không gian con

Không gian công cộng	Không gian tuyến tính	Khớp ly hợp
Không gian cơ sở	Không gian vector	Khớp ma sát
Không gian cục bộ	Không gian vô hạn chiều	Khớp mềm
<i>Không gian đa chiều</i>	Không khí	Khớp nén
SD Không gian nhiều chiều	Không khí ẩm	Khớp nổi
Không gian đại số	Không khí lạnh	Khớp ống
Không gian đều	Không khí sạch	Khớp quay
Không gian đối ngẫu	<i>Không lực</i>	Khớp răng
Không gian đồng nhất	SD Không quân	Khớp ren
Không gian eliptic	<i>Không phận</i>	Khớp sụn
Không gian Euclide	SD Vùng trời	Khớp thần kinh
Không gian Gaus	Không quân	Khớp trụ
Không gian Hilbert	DC <i>Không lực</i>	Khớp trục
Không gian Holder	Không trọng lượng	Khớp truyền động
Không gian hữu hạn chiều	DC <i>Mất trọng lượng</i>	Khớp truyền lực
Không gian kiến trúc	DC <i>Phi trọng lượng</i>	Khớp trượt
Không gian Kothe	Khống chế	Khớp vai
Không gian kỳ dị	DC <i>Hạn chế</i>	Khớp vạn năng
Không gian liên tục	DC <i>Kiểm chế</i>	Khớp vận
Không gian lỗi	DC <i>Kìm hãm</i>	Khớp xích
Không gian metric	Khớp	<i>Khớp xương</i>
<i>Không gian n chiều</i>	Khởi công	SD Khớp
SD Không gian nhiều chiều	Khởi động	Khu bảo tồn
Không gian ngẫu nhiên	Khởi động điện	DC <i>Khu bảo vệ</i>
Không gian nhiều chiều	Khởi động từ	Khu bảo tồn thiên nhiên
DC <i>Không gian n chiều</i>	<i>Khởi kiện</i>	<i>Khu bảo vệ</i>
DC <i>Không gian đa chiều</i>	SD Khởi tố	SD Khu bảo tồn
Không gian pha	Khởi nghĩa	Khu chế xuất
Không gian phi Euclide	Khởi tố	Khu công nghệ cao
Không gian phiếm hàm	DC <i>Khởi kiện</i>	Khu công nghiệp
Không gian phức	Khớp	Khu dân cư
Không gian Rieman	DC <i>Khớp xương</i>	DC <i>Cụm dân cư</i>
Không gian Sobolev	Khớp an toàn	DC <i>Tụ điểm dân cư</i>
Không gian suy biến	Khớp bánh răng	DC <i>Vùng dân cư</i>
Không gian suy rộng	Khớp bảo vệ	DC <i>Điểm dân cư</i>
Không gian Teichmuller	Khớp cổ chân	Khu dự trữ
Không gian tenxơ	Khớp cố định	Khu dự trữ thiên nhiên
Không gian thuần nhất	Khớp cứng	Khu đầu mối
Không gian thực	Khớp dẻo	Khu địa động vật
Không gian tích trong	Khớp đàn hồi	Khu điều dưỡng
Không gian tiên Hilbert	Khớp động	Khu giải trí
Không gian topo	Khớp giả	Khu hệ
Không gian tổ hợp	Khớp gối	Khu hệ chìm
Không gian trạng thái	Khớp háng	Khu hệ đáy

<i>Khu khai thác</i>	Khuẩn lao	Khung gỗ
SD Vùng khai thác	Khuẩn nốt sần	Khung hàn
<i>Khu kinh tế</i>	Khuẩn phẩy	Khung hình phạt
SD Vùng kinh tế	DC <i>Phẩy khuẩn</i>	Khung kim loại
Khu lao động	Khuẩn que	Khung lắp ghép
Khu mỏ	DC <i>Trực khuẩn</i>	Khung máy
DC <i>Vùng mỏ</i>	Khuẩn que sữa	Khung nén
Khu nghỉ mát	Khuẩn que tia	Khung ngang
Khu phố	Khuẩn xanh	Khung nhà
Khu phụ	Khuẩn xoắn	Khung nhiều tầng
Khu quân sự	<i>Khuấy</i>	Khung ô tô
Khu tập thể	SD Khuấy trộn	Khung phẳng
Khu trú	Khuấy trộn	Khung phân loại
Khu tự trị	DC <i>Khuấy</i>	DC <i>Bảng phân loại</i>
<i>Khu vực</i>	Khúc côn cầu	<i>Khung phân loại thập phân</i>
SD Vùng	Khúc khắc	<i>bách khoa</i>
<i>Khu vực công</i>	DC <i>Thổ phục linh</i>	SD UDC
SD Khu vực nhà nước	Khúc xạ	<i>Khung phân loại thập tiến</i>
Khu vực nhà nước	Khúc xạ học	<i>Dewey</i>
DC <i>Khu vực công</i>	Khúc xạ kế	SD DDC
Khu vực hoá	<i>Khuê tảo</i>	<i>Khung phân loại Thư viện</i>
Khu vực tư nhân	SD Tảo silic	<i>Quốc hội Mỹ</i>
Khuẩn	Khuếch đại	SD LCC
Khuẩn cầu	Khuếch tán	<i>Khung phân loại thư viện thư</i>
DC <i>Cấu khuẩn</i>	Khung	<i>mục</i>
Khuẩn cầu dạ cỏ	Khung ảnh	SD BBK
DC <i>Khuẩn cầu nhai lại</i>	Khung bê tông	Khung thép
Khuẩn cầu đạm	Khung cách nhiệt	Khung thêu
Khuẩn cầu đỏ	Khung cán	Khung thử nghiệm
<i>Khuẩn cầu đường ruột</i>	Khung chậu	Khung treo
SD Khuẩn cầu ruột	Khung chịu lực	<i>Khung ứng lực trước</i>
Khuẩn cầu gai	Khung chống động đất	SD Khung dự ứng lực
Khuẩn cầu giả	Khung chuyển vị	<i>Khung ứng suất trước</i>
Khuẩn cầu metan	Khung cửa	SD Khung dự ứng lực
Khuẩn cầu metyl	Khung cửa	Khung xe
<i>Khuẩn cầu nhai lại</i>	Khung cử	Khung xoay
SD Khuẩn cầu dạ cỏ	Khung dệt	Khung xương
Khuẩn cầu nhiệt	Khung dự ứng lực	Khủng bố
Khuẩn cầu phân	DC <i>Khung ứng lực trước</i>	Khủng hoảng
Khuẩn cầu ruột	DC <i>Khung ứng suất trước</i>	Khủng long
DC <i>Khuẩn cầu đường ruột</i>	Khung đàn hồi	Khuôn
Khuẩn cầu sữa	Khung đề mục chủ đề	Khuôn bê tông
Khuẩn đạm	DC <i>Bảng đề mục chủ đề</i>	Khuôn cán
Khuẩn lạc	Khung găm	Khuôn cát
		Khuôn cắt

Khuôn chất dẻo	Khuyến khích	Khử hydro
Khuôn che	Khuyến lâm	Khử ion
Khuôn chia	Khuyến mại	Khử ion hoá
Khuôn chuốt	<i>Khuyến nghị</i>	Khử khí
Khuôn cửa	SD Kiến nghị	Khử kiềm
Khuôn cứng	Khuyến ngư	Khử kim loại
<i>Khuôn dạng</i>	Khuyến nông	Khử lỗi
SD Khổ mẫu	Khuyết nghị	Khử lưu huỳnh đioxit
Khuôn dẫn hướng	Khuyết tật	Khử mangan
Khuôn dập	Khuyết tật bẩm sinh	Khử màu
Khuôn dẹt	Khuyết tật điểm	Khử mặn
Khuôn dầy	Khuyết tật tự nhiên	Khử mỡ
Khuôn điện di	Khuyết thực vật	Khử mùi
Khuôn điện ly	<i>Khuynh diệp</i>	Khử muối
Khuôn điện phân	SD Bạch đàn xanh	<i>Khử nhiễm bẩn</i>
Khuôn định lượng	Khuynh hướng	SD Khử ô nhiễm
Khuôn đồ hình	DC <i>Thiên hướng</i>	Khử nhiều
Khuôn đúc	DC <i>Xu hướng</i>	Khử nitơ
DC <i>Mẫu đúc</i>	DC <i>Xu thế</i>	Khử nitrat
Khuôn ép	Khuỷu gạt	Khử nước
Khuôn gá	Khuỷu nối	Khử oxy
Khuôn gỗ	Khuỷu tay	Khử oxy hoá
Khuôn gôm	Khử	Khử ô nhiễm
Khuôn hình	DC <i>Triệt tiêu</i>	DC <i>Khử nhiễm bẩn</i>
Khuôn in	Khử axit	Khử ồn
Khuôn kéo	Khử ẩm	Khử phế liệu
Khuôn kẹp	Khử béo	Khử photphat
Khuôn kết tinh	Khử bọt	Khử sắt
Khuôn kim loại	Khử bụi	Khử silic
Khuôn kín	Khử cacbon	Khử sunfat
Khuôn nén	Khử cặn	Khử sunfua
Khuôn nền	Khử chất bẩn	Khử tạp chất
Khuôn phun	<i>Khử chất độc</i>	Khử tro
Khuôn quay	SD Khử độc	Khử trùng
Khuôn rèn	Khử chất thải	DC <i>Diệt trùng</i>
Khuôn rót	Khử chua	DC <i>Sát trùng</i>
Khuôn rung	Khử clo	DC <i>Tẩy trùng</i>
Khuôn tán	Khử cực	DC <i>Thanh trùng</i>
Khuôn thép	Khử dầu	DC <i>Tiệt trùng</i>
Khuôn trang	Khử độ lệch	DC <i>Vô khuẩn</i>
Khuôn trở	Khử độc	DC <i>Vô trùng</i>
Khuôn vẽ	DC <i>Khử chất độc</i>	
Khuy	Khử florua	Khử từ
DC <i>Cúc áo</i>	Khử hấp phụ	Khử urani
Khuyến cáo	Khử hấp thụ	Khử ứng suất
	Khử hoạt tính	

Khử vị	Kích thuỷ lực	Kiểm tra phá hủy
Khướu	Kích thước	Kiểm tra thử nghiệm
Khướu bạc má	DC <i>Cỡ</i>	Kiểm tra từ xa
Khướu bụi đốm cổ	DC <i>Khổ</i>	Kiểm tra tự động
Khướu đầu đen	DC <i>Kích cỡ</i>	Kiểm tra tự động hoá
Khướu đầu đen má xám	Kích từ	Kiểm tra vô tuyến
Khướu đầu trắng	Kịch	Kiểm môi
Khướu đầu xám	Kịch bản	<i>Kiến kiến</i>
Khướu đốm ngực	Kiểm nhiệm	SD <i>Kền kền</i>
Khướu đuôi đỏ	Kiểm	Kiến
Khướu không cổ	<i>Kiểm chế</i>	Kiến lửa
Khướu lùn cánh đỏ	SD <i>Khống chế</i>	Kiến nghị
Khướu mỏ dài	Kiểm hoá	DC <i>Khuyến nghị</i>
Khướu mỏ dẹt lưng đen	Kiểm tính	Kiến tạo
Khướu mỏ dẹt to	DC <i>Tính kiểm</i>	DC <i>Địa kiến tạo</i>
Khướu vảy	Kiểm chuẩn	Kiến tạo hiện đại
Khướu xám	Kiểm chứng	Kiến tạo học
Khướu giác	Kiểm dịch	Kiến tạo học khu vực
Khướu giác kế	Kiểm duyệt	Kiến tạo học phi tuyến
Khướu giác nhân tạo	Kiểm điểm	Kiến tạo học so sánh
<i>Kianit</i>	Kiểm định	Kiến tạo học toàn cầu
SD <i>Chianit</i>	Kiểm độ	Kiến tập
<i>Kianol</i>	Kiểm kê	Kiến thức
SD <i>Chianol</i>	Kiểm làm	DC <i>Học thức</i>
Kích âm thanh	Kiểm nghiệm	TL <i>Học văn</i>
Kích chống	Kiểm ngư	Kiến trắng
<i>Kích cỡ</i>	Kiểm sát	Kiến trúc
SD <i>Kích thước</i>	Kiểm soát	Kiến trúc ấn Độ
Kích dục	Kiểm toán	Kiến trúc Baroc
<i>Kích dục tố</i>	Kiểm toán quốc tế	Kiến trúc cận đại
SD <i>Chất kích dục</i>	Kiểm tra	Kiến trúc cổ đại
Kích điện	TL <i>Quan trắc</i>	Kiến trúc cổ điển
Kích động	Kiểm tra đại diện	Kiến trúc dân tộc
Kích hoạt	DC <i>Kiểm tra mẫu</i>	Kiến trúc địa chất
Kích năng	Kiểm tra định kỳ	Kiến trúc giả cổ điển
Kích nổ	Kiểm tra định lượng	Kiến trúc Gothic
Kích sợi	Kiểm tra định tính	Kiến trúc hiện đại
Kích thích	Kiểm tra gián đoạn	Kiến trúc Hy Lạp
Kích thích điện	Kiểm tra gián tiếp	Kiến trúc không gian
DC <i>Điện kích thích</i>	Kiểm tra không phá hủy	Kiến trúc La Mã
Kích thích điện từ	<i>Kiểm tra mẫu</i>	Kiến trúc Phương Đông
Kích thích sinh học	SD <i>Kiểm tra đại diện</i>	Kiến trúc Phương Tây
<i>Kích thích tố</i>	Kiểm tra ngẫu nhiên	Kiến trúc thượng tầng
SD <i>Hocmon</i>	Kiểm tra nhanh	DC <i>Thượng tầng kiến trúc</i>
		Kiến trúc Trung Quốc

Kiến trúc truyền thống	Kim dẹt	Kim loại chuyển tiếp
Kiến toàn	Kim đan	Kim loại cứng
Kiếng	Kim đo	Kim loại dễ nóng chảy
Kiếng mặn	Kim đột lỗ	Kim loại đa tinh thể
Kiếng mỡ	Kim gài	Kim loại đất hiếm
Kiếng ngọt	SD Kim cài	SD Nguyên tố đất hiếm
Kiết ly	Kim giải phẫu	Kim loại đen
SD Ly	Kim giao	Kim loại độc
Kiểu bào	Kim khâu	Kim loại giòn
Kiểu hối	SD Kim	Kim loại hoá trị 0
Kiểu mạch	Kim loại	Kim loại hoá trị 1
Kiểu chữ	Kim loại bền axit	Kim loại hoá trị 2
Kiểu dáng	SD Kim loại chịu axit	Kim loại hoá trị 3
Kiểu dáng công nghiệp	Kim loại bền ăn mòn	Kim loại hoá trị 4
Kiểu dẹt	SD Kim loại chịu ăn mòn	Kim loại hoá trị 5
Kiểu dữ liệu	Kim loại bền cao	Kim loại hoá trị 6
Kiểu địa hình	Kim loại bền lửa	Kim loại hoá trị 7
Kiểu gen	SD Kim loại chịu lửa	Kim loại hoá trị 8
Kiểu hình	Kim loại bền ma sát	Kim loại hoạt động
DC Phenotyp	SD Kim loại chịu ma sát	Kim loại học
Kiểu kiến tạo	Kim loại bền nhiệt	DC Kim tương học
Kiểu kiến trúc	SD Kim loại chịu nhiệt	Kim loại kết cấu
Kiểu mỏ	Kim loại bền nóng	Kim loại khó biến dạng
Kiểu nhà	SD Kim loại chịu nhiệt	Kim loại khó gia công
Kiểu nhân	Kim loại bột	Kim loại khó nóng chảy
Kiểu quặng	DC Bột kim loại	Kim loại kiềm
Kiểu	Kim loại chịu axit	Kim loại kiềm thổ
Kim	DC Kim loại bền axit	Kim loại lỏng
DC Kim khâu	Kim loại chịu ăn mòn	Kim loại màu
Kim anh	DC Kim loại bền ăn mòn	Kim loại nặng
Kim băng	Kim loại chịu kiểm	Kim loại nhẹ
Kim cài	Kim loại chịu lửa	Kim loại nhóm 1 A
DC Kim gài	DC Kim loại bền lửa	Kim loại nhóm 1 B
Kim cang	Kim loại chịu ma sát	DC Nguyên tố nhóm 1 B
Kim cang nhiều tán	DC Kim loại bền ma sát	Kim loại nhóm 2 A
Kim cục	DC Kim loại chịu mài mòn	DC Nguyên tố nhóm 2 A
SD Cúc kim	Kim loại chịu mài mòn	Kim loại nhóm 2 B
Kim cương	SD Kim loại chịu ma sát	DC Nguyên tố nhóm 2 B
Kim cương ánh	Kim loại chịu nhiệt	Kim loại nhóm 3 A
Kim cương đen	DC Kim loại bền nóng	Kim loại nhóm 3 B
Kim cương học	DC Kim loại bền nhiệt	DC Nguyên tố nhóm 3 B
Kim cương nhân tạo	DC Kim loại chịu nóng	Kim loại nhóm 4 A
DC Kim cương tổng hợp	Kim loại chịu nóng	Kim loại nhóm 4 B
Kim cương tổng hợp	SD Kim loại chịu nhiệt	DC Nguyên tố nhóm 4 B
SD Kim cương nhân tạo		Kim loại nhóm 5 A
Kim cương tự nhiên		

Kim loại nhóm 5 B	Kim cắt	Kinh tế hộ
Kim loại nhóm 6 A	Kim điện	Kinh tế hợp tác xã
Kim loại nhóm 6 B	Kim hãm	Kinh tế khu vực
DC Nguyên tố nhóm 6 B	SD Khống chế	SD Kinh tế vùng
Kim loại nhóm 7 A	Kim hàn	Kinh tế lượng
Kim loại nhóm 7 B	Kim vạn năng	Kinh tế mở
DC Nguyên tố nhóm 7 B	Kimbeclit	Kinh tế ngành
Kim loại nhóm 8	Kinaza	DC Kinh tế chuyên ngành
DC Nguyên tố nhóm 8	Kinetin	Kinh tế ngoài quốc doanh
Kim loại phát quang	Kinh dịch	Kinh tế nhà nước
Kim loại phân tán	Kinh doanh	SD Kinh tế quốc doanh
Kim loại phóng xạ	TL Thương mại	Kinh tế nhiều thành phần
Kim loại quý	Kinh độ	Kinh tế phi hàng hoá
Kim loại rắn	Kinh giới	DC Kinh tế phi sản xuất
Kim loại sạch	Kinh nguyệt	Kinh tế phi sản xuất
SD Kim loại tinh khiết	DC Hành kinh	SD Kinh tế phi hàng hoá
Kim loại tám	Kinh phí	Kinh tế phụ
SD Tám kim loại	Kinh tế	Kinh tế quốc dân
Kim loại thụ động	Kinh tế cá thể	Kinh tế quốc doanh
Kim loại tinh khiết	SD Kinh tế tư nhân	DC Kinh tế nhà nước
DC Kim loại sạch	Kinh tế chính trị học	Kinh tế tài chính
Kim loại tinh khiết cao	DC Chính trị kinh tế học	Kinh tế tập thể
Kim loại trơ	Kinh tế chính trị học Mác-Lênin	Kinh tế tập trung
Kim loại trung gian	Kinh tế chuyên ngành	Kinh tế thế giới
Kim loại từ tính	SD Kinh tế ngành	Kinh tế thị trường
Kim loại xạ hiếm	Kinh tế công nghiệp	Kinh tế thông tin
SD Nguyên tố xạ hiếm	Kinh tế dịch vụ	SD Kinh tế tri thức
Kim loại xốp	Kinh tế doanh nghiệp	Kinh tế toán
Kim móc	Kinh tế đa ngành	SD Toán kinh tế
Kim ngạch	Kinh tế đa thành phần	Kinh tế trang trại
Kim ngân	Kinh tế địa phương	Kinh tế tri thức
Kim phun	SD Kinh tế vùng	DC Kinh tế học hỏi
Kim phương	Kinh tế đối ngoại	DC Kinh tế thông tin
SD Phụng vàng	Kinh tế gia đình	Kinh tế tư bản chủ nghĩa
Kim sinh học	Kinh tế hàng hoá	Kinh tế tư nhân
DC Sinh khoáng học	Kinh tế học	DC Kinh tế cá thể
Kim tiêm	DC Khoa học kinh tế	Kinh tế vi mô
Kim tinh thảo	Kinh tế học cổ điển	Kinh tế vĩ mô
SD Thanh vi	Kinh tế học công cộng	Kinh tế vùng
Kim tự tháp	Kinh tế học hiện đại	DC Kinh tế khu vực
Kim tương học	Kinh tế học hỏi	DC Kinh tế địa phương
SD Kim loại học	SD Kinh tế tri thức	Kinh tế xã hội chủ nghĩa
Kim vi phẫu	Kinh tế học Macxit	Kinh tuyến
Kim xet	Kinh tế học phi Macxit	Kính
Kim		TL Thủy tinh

Kính an toàn	Kính thiên văn	Kỷ Antropogen
TL Kính bảo vệ	Kính thuốc	Kỷ Bạch phấn
Kính ảnh	Kính tiềm vọng	DC <i>Kỷ Phấn trắng</i>
Kính áp trùng	Kính trắc địa	Kỷ Cacbon
Kính bảo vệ	Kính tụ quang	Kỷ Cambri
TL Kính an toàn	Kính viễn	Kỷ Creta
Kính cận	Kính viễn vọng	Kỷ Creta trên
Kính chắn gió	Kính xây dựng	Kỷ Devon
Kính chống đạn	<i>Kinidin</i>	Kỷ Đệ nhất
<i>Kính chống nắng</i>	SD Chinidin	DC <i>Kỷ Thứ nhất</i>
SD Kính râm	<i>Kinin</i>	Kỷ Đệ tam
Kính cửa sổ	SD Chinin	DC <i>Kỷ Thứ ba</i>
Kính đo cự ly	<i>Kinolin</i>	Kỷ Đệ tứ
Kính đo góc	SD Chinolin	DC <i>Kỷ Thứ Tư</i>
Kính giao thoa	Kiôt	Kỷ Jura
Kính hai tròng	Kíp nổ	Kỷ Kainozoi
Kính hiển vi	<i>Kitazin</i>	Kỷ Kreta
Kính hiển vi điện tử	SD Chitazin	Kỷ luật
Kính hiển vi ion	<i>Kitin</i>	Kỷ lục
Kính hiển vi phân cực	SD Chitin	Kỷ Mesozoi
Kính hiển vi quang học	<i>Kitinaza</i>	Kỷ Neogen
Kính hiển vi quang tử	SD Chitinaza	Kỷ Neoxen
Kính hoa dầu	<i>Kitit</i>	Kỷ nguyên
Kính kết cấu	SD Chitit	Kỷ nguyên thông tin
Kính khảm	<i>Kitosan</i>	Kỷ Nhân sinh
Kính lập thể	SD Chitosan	Kỷ niệm
Kính lọc	Klistron	Kỷ Paleogen
Kính lúp	Konia	Kỷ Pecmi
Kính màu	Krypton	<i>Kỷ Phấn trắng</i>
Kính mắt	Kryptonat	SD <i>Kỷ Bạch phấn</i>
Kính ngắm	Kurchatovi	Kỷ Silua
Kính nhiều lớp	Kỳ đà	<i>Kỷ Tam điệp</i>
Kính phản nhiệt	<i>Kỳ đà mốc</i>	SD <i>Kỷ Triat</i>
Kính phản quang	SD <i>Kỳ đà nước</i>	Kỷ Tân sinh
Kính phản xạ	Kỳ đà nước	<i>Kỷ Thứ ba</i>
Kính phẳng	DC <i>Kỳ đà mốc</i>	SD <i>Kỷ Đệ tam</i>
Kính phân cực	Kỳ đà vằn	<i>Kỷ Thứ nhất</i>
Kính quang học	Kỳ giông	SD <i>Kỷ Đệ nhất</i>
Kính quang phổ	DC <i>Kỳ nhông</i>	<i>Kỷ Thứ Tư</i>
Kính râm	<i>Kỳ nhông</i>	SD <i>Kỷ Đệ tứ</i>
DC <i>Kính chống nắng</i>	SD <i>Kỳ giông</i>	Kỷ Triat
Kính siêu hiển vi	Kỳ phiếu	DC <i>Kỷ Tam điệp</i>
Kính soi đáy mắt	Kỳ quan	Kỷ vật
<i>Kính tám</i>	Kỳ vọng toán học	Kỷ yếu
SD <i>Tám kính</i>		

Kỹ năng
 Kỹ nghệ
 SD Công nghệ
 Kỹ sư
 Kỹ thuật
 TL Công nghệ
 Kỹ thuật âm thanh
 Kỹ thuật bay
 DC Bay
 Kỹ thuật chân không
 Kỹ thuật công nghiệp
 Kỹ thuật cơ điện
 Kỹ thuật cơ khí
 Kỹ thuật criogen
 DC Kỹ thuật nhiệt độ thấp
 Kỹ thuật dân dụng
 Kỹ thuật địa chất
 Kỹ thuật địa vật lý
 Kỹ thuật điện
 Kỹ thuật điện tử
 TL Điện tử học
 Kỹ thuật điều khiển
 DC Kỹ thuật lái
 Kỹ thuật gen
 Kỹ thuật hạt nhân
 Kỹ thuật hệ thống
 Kỹ thuật hoá sinh
 DC Kỹ thuật sinh hoá
 Kỹ thuật hồng ngoại
 Kỹ thuật khí nén
 Kỹ thuật lái
 SD Kỹ thuật điều khiển
 Kỹ thuật lạnh
 Kỹ thuật lượng tử
 Kỹ thuật mạng
 Kỹ thuật môi trường
 Kỹ thuật nano
 DC Công nghệ nano
 Kỹ thuật nghe-nhìn
 SD Kỹ thuật video
 Kỹ thuật nguội
 TL Gia công nguội
 DC Nguội
 Kỹ thuật nguyên tử

Kỹ thuật người máy
 SD Robotic
 Kỹ thuật nhiệt
 Kỹ thuật nhiệt độ cao
 Kỹ thuật nhiệt độ thấp
 SD Kỹ thuật criogen
 Kỹ thuật nhiệt đới
 Kỹ thuật nông nghiệp
 Kỹ thuật quang điện
 Kỹ thuật quân sự
 Kỹ thuật radio
 SD Kỹ thuật vô tuyến
 Kỹ thuật robot
 SD Robotic
 Kỹ thuật siêu âm
 Kỹ thuật siêu cao tần
 Kỹ thuật sinh hoá
 SD Kỹ thuật hoá sinh
 Kỹ thuật sóng
 Kỹ thuật số
 Kỹ thuật thuỷ âm
 Kỹ thuật thuỷ lợi
 Kỹ thuật tính toán
 Kỹ thuật tổ chức
 Kỹ thuật vệ sinh
 Kỹ thuật vi ba
 DC Kỹ thuật vi sóng
 Kỹ thuật vi sinh
 Kỹ thuật vi sóng
 SD Kỹ thuật vi ba
 Kỹ thuật video
 DC Kỹ thuật nghe-nhìn
 Kỹ thuật vô tuyến
 DC Kỹ thuật radio
 DC Vô tuyến điện
 Kỹ thuật xung
 Kỹ xảo
 DC Xảo thuật
 Ký cược
 Ký gửi
 Ký hiệu
 Ký hiệu học

DC Dấu hiệu học
 Ký hiệu phân loại
 SD Chỉ số phân loại
 Ký kết
 Ký quỹ
 Ký sinh
 Ký sinh học
 Ký sinh trùng
 Ký sinh trùng ăn thịt
 Ký sinh trùng gây bệnh
 Ký sinh trùng học
 Ký túc xá
 Ký tự
 Ký khí
 Ký nước

L

La
 La bàn
 La bàn con quay
 La bàn định hướng
 La bàn mặt trời
 La bàn nửa con quay
 La bàn sinh giới
 La bàn thuỷ lực
 La bàn từ
 La bàn vô tuyến
 Là
 Là chân không
 Là công nghiệp
 Là điện
 Là điện tử
 Là định vị
 Là hơi
 Là phẳng
 Là rãnh
 Lá
 Lá cắm
 Lá chắn

Lá dăng hoa	Lactoglobulin	Lai vô phối
Lá dong	Lactoit	Lai vô tính
Lá dương đỏ	Lacton	Lai xa
Lá gồi	Lacton hoá	Lãi
Lá hợp kim	Lactonitril	Lãi suất
Lá khô	Lactoperoxidaza	DC <i>Mức lãi</i>
Lá khô thân ngắn	Lactosamin	Lãi suất chiết khấu
Lá kim loại	Lactosyl	Lãi suất kinh doanh
Lá lách	Lactoyl	Lãi suất ngân hàng
Lá lốt	Lactoza	Lãi suất tái chiết khấu
Lá mầm	DC <i>Đường lacto</i>	Lãi suất tiết kiệm
Lá men	Lactozamin	Lãi suất tín dụng
<i>Lá mía</i>	Lactuloza	Lái máy bay
SD <i>Sống mũi</i>	Lacvikit	Lái tàu
Lá móng	LAD	Lái tàu biển
Lá ngón	DC <i>Liti nhôm doterua</i>	Lái tàu hoả
Lá nhôm	Ladeburit	Lái tàu thủy
Lá thanh hao	LAH	Lái tàu vũ trụ
Lá vối	DC <i>Liti nhôm hydrua</i>	Lái tự động
Lá xuyên tâm liên	Lai ba dòng	Lái xe
Labradorit	Lai cách ly	Lại giống
Lác mắt	Lai cận huyết	Làm ải
Lạc	Lai chéo	Làm ảnh
DC <i>Đậu phộng</i>	Lai đỉnh	Làm ẩm
Lạc bọc đường	Lai đột biến	DC <i>Gây ẩm</i>
Lạc điệp tùng	Lai gần	Làm bay hơi
Lạc đà	Lai ghép	Làm bền
Lạc đà hai bướu	Lai giống	DC <i>Hoá bền</i>
Lạc đà không bướu	DC <i>Lai tạo</i>	TL <i>Gia cố</i>
Lạc đà một bướu	Lai giữa nhóm	Làm bếp
Lạc tiên	Lai hai dòng	<i>Làm biến dạng</i>
Lacđalit	Lai hữu tính	SD <i>Tạo biến dạng</i>
Lách	Lai khác loài	<i>Làm bóng</i>
DC <i>Tỳ</i>	Lai một dòng	SD <i>Đánh bóng</i>
Lách bò	Lai nhân tạo	<i>Làm chắc</i>
Lạch	Lai phân tử	SD <i>Gia cố</i>
Lacoin	Lai sinh sản	Làm chặt
Lacolit	Lai tái tổ hợp	TL <i>Gia cố</i>
Lactam	<i>Lai tạo</i>	Làm chậm
Lactamaza	SD <i>Lai giống</i>	Làm chủ
Lactat	Lai tế bào	Làm chứng
Lactaza	Lai thử	Làm cỏ
Lactit	Lai trong dòng	Làm công
Lactobioza	Lai tự phát	Làm cứng
Lactoferin protein		

Làm dẻo	Làm ren	Lamprophyllit
Làm đá	Làm ruộng	Lan
Làm đặc	DC <i>Làm đồng</i>	Lan báo hỷ
Làm đất	<i>Làm rượu</i>	Lan can
Làm đẹp	SD <i>Cất rượu</i>	Lan đuôi cáo
Làm đông	Làm sạch	Lan hạc đỉnh
<i>Làm đông</i>	TL <i>Lau chùi</i>	Lan hải đài cuộn
SD <i>Làm ruộng</i>	TL <i>Làm vệ sinh</i>	Lan hải gấm
Làm đường	TL <i>Quét dọn</i>	Lan hải hồng
Làm gạch	Làm sỏi bột	Lan hải lông
Làm giàu	Làm tan	Lan hoàng thảo
Làm khô	Làm tan đá	Lan hoàng thảo đốm đỏ
Làm khuôn	Làm thêm giờ	Lan hoàng thảo đốm tía
<i>Làm kín</i>	DC <i>Làm ngoài giờ</i>	Lan hoàng thảo đuôi gà
SD <i>Bít kín</i>	<i>Làm thịt</i>	Lan hoàng thảo hương
Làm lại	SD <i>Giết mổ</i>	Lan hoàng thảo Tam Đảo
Làm lạnh	Làm thoáng khí	Lan hoàng thảo vạch đỏ
DC <i>Đông lạnh</i>	Làm thuê	Lan hoàng thảo xạ
TL <i>Uớp lạnh</i>	Làm thuốc	Lan hồ điệp
Làm lạnh công nghiệp	Làm tổ	Lan kiếm
Làm lạnh cơ khí	Làm tơ	Lan phi điệp
Làm lạnh nhanh	DC <i>Đánh tơ</i>	Lan quế
Làm lạnh sâu	Làm tròn số	Lan rừng
Làm lạnh sinh học	Làm trong	Lan tai trâu
Làm lông	Làm tơ	Lan tiêu
Làm mạ	Làm vệ sinh	<i>Lan toả</i>
Làm mát	DC <i>Dọn vệ sinh</i>	SD <i>Lan truyền</i>
Làm mềm	TL <i>Làm sạch</i>	Lan truyền
Làm mờ	<i>Làm việc</i>	DC <i>Lan toả</i>
<i>Làm mới</i>	SD <i>Lao động</i>	Lan tuyết mai
SD <i>Tân trang</i>	Làm việc từ xa	Lan vảy cá
Làm mục	Làm vườn	Lan vảy rồng
Làm nghèo	Làm xanh	Lan ý thảo
<i>Làm ngoài giờ</i>	DC <i>Lục hoá</i>	Lanackit
SD <i>Làm thêm giờ</i>	Làm xốp	Lang ben
Làm ngọt	DC <i>Tạo xốp</i>	Làng
Làm nguội	Làm yếu	DC <i>Bản làng</i>
Làm nhạt	Làm dụng	Làng nghề
Làm nhẵn	<i>Làm dụng%Ma túy</i>	Lăng phí
Làm nóng	SD <i>Chống ma túy</i>	DC <i>Phung phí</i>
Làm phẳng	Làm phát	Láng
Làm phim	DC <i>Chống làm phát</i>	<i>Láng nhựa</i>
Làm rắn	Làm thu	SD <i>Phủ nhựa</i>
Làm răng giả	Lamprofia	Láng xi măng

DC <i>Phủ xi măng</i>	<i>Lao động chân tay</i>	DC <i>Già hoá</i>
DC <i>Tráng xi măng</i>	SD <i>Lao động thủ công</i>	DC <i>Hoá già</i>
Lạng gỗ	Lao động công ích	Lão hoá nhân tạo
Lanh	Lao động độc hại	Lão hoá sinh học
DC <i>Cây lanh</i>	DC <i>Công việc độc hại</i>	Lão hoá tự nhiên
Lanh tô	DC <i>Nghề độc hại</i>	Lập thể
Lãnh cảm	Lao động giản đơn	Lập xương
Lãnh đạo	Lao động gián tiếp	Lậpđan
DC <i>Chỉ đạo</i>	Lao động khoa học	Lậpđanin
<i>Lãnh hải</i>	Lao động mùa vụ	Lapxan
SD <i>Vùng biển</i>	Lao động nặng	<i>Lát</i>
Lãnh sam	DC <i>Công việc nặng nhọc</i>	SD <i>Lát hoa</i>
Lãnh sự	DC <i>Nghề nặng nhọc</i>	Lát bê tông
Lãnh sự quán	Lao động nghệ thuật	Lát cắt
Lãnh thổ	Lao động nguy hiểm	DC <i>Nhát cắt</i>
Lãnh tụ	DC <i>Công việc nguy hiểm</i>	Lát đá
Lãnh nạn	DC <i>Nghề nguy hiểm</i>	Lát đường
Lanolin	Lao động phụ	Lát gạch
Lanpocfia	Lao động phức tạp	Lát gốm
Lantan	Lao động quá khứ	Lát hoa
Lantan 2	DC <i>Lao động vật hoá</i>	DC <i>Cây lát</i>
Lantan 3	Lao động sống	DC <i>Lát</i>
Lantan borat	Lao động tập thể	Lát nền
Lantan manganit	Lao động tất yếu	Lát xi măng
Lantan molypdat	DC <i>Lao động cần thiết</i>	Lát xi
Lantan oxit	Lao động thẳng dư	<i>Laterit</i>
Lantan oxybromua	Lao động thủ công	SD <i>Đá ong</i>
Lantanit	DC <i>Lao động chân tay</i>	<i>Laterit hoá</i>
Lantanit 2	Lao động trí óc	<i>Latex</i>
Lantanit 3	<i>Lao động vật hoá</i>	SD <i>Nhựa mủ</i>
Lantanit 4	SD <i>Lao động quá khứ</i>	<i>Latun</i>
Lantanoit	Lao động xã hội	SD <i>Đồng thau</i>
Lanxeol	Lao hạch	Lau
Lao	Lao khớp	DC <i>Cây lau</i>
DC <i>Bệnh lao</i>	Lao màng bụng	Lau chùi
DC <i>Chống lao</i>	Lao màng não	TL <i>Làm sạch</i>
Lao ban đỏ	Lao ngoài phổi	Laurovit
Lao công	Lao phổi	Lava
Lao da	Lao sinh dục	<i>Layon</i>
Lao động	Lao thận	SD <i>Hoa layon</i>
DC <i>Công việc</i>	Lao xương	Laze
DC <i>Làm việc</i>	Lão hoá	DC <i>Maze quang học</i>
<i>Lao động cần thiết</i>		Laze bán dẫn
SD <i>Lao động tất yếu</i>		Laze chất rắn

Laze hoá học	Lắng trọng lực	Lập hồ sơ
Laze học	Lấp đặt	Lập hội
Laze hồng ngoại	TL Lấp ráp	Lập kế hoạch
Laze huỳnh quang	Lấp ghép	TL Kế hoạch hoá
Laze ion	Lấp khuôn	Lập luận
Laze khí	Lấp kính	Lập mô hình
Laze khí động học	Lấp ráp	SD Mô hình hoá
Laze lỏng	TL Lấp đặt	Lập nghiệp
Laze màu	Lấp ráp tự động	Lập pháp
Laze mặt trời	Lấp răng giả	Lập phương trình
Laze phân tử	Lâm học	Lập quy
Laze phóng điện	DC Khoa học về rừng	Lập sơ đồ
Laze phun	Lâm nghiệp	Lập tài khoản
Laze pico giây	DC Nghề rừng	SD Mở tài khoản
Laze plasma	Lâm nghiệp cộng đồng	Lập thể học
Laze quang học	Lâm nghiệp xã hội	Lập thu
Laze rắn	Lâm phần	Lập trình
Laze siêu âm	Lâm sản	DC Lập chương trình
Laze sóng dài	Lâm sản phụ	Lập trình cấu trúc
Laze xung	Lâm sàng	Lập trình chức năng
Lazurit	Lâm sàng học	Lập trình động
Lăn	Lâm sinh học	Lập trình hệ thống
Lăn ép	DC Sinh học rừng	Lập trình hướng đối tượng
Lăn tay	Lâm trường	Lập trình lại
Lặn	Lân	Lập trình logic
Lặn sâu	SD Photpho	Lập trình quan hệ
Lăng	Lân mộc	Lập trình song song
DC Lăng mộ	Lấn biển	Lập trình tự động
Lăng kính	Lấn chiếm	Lập trình ứng dụng
Lăng mộ	Lấn đất	Lập trường
SD Lăng	Lấp đất	Lập xuân
Lăng tạo bột	Lấp lỗ khoan	Lậu
Lắng	Lập bản đồ	Lậu thuế
SD Lắng đọng	Lập bản vẽ	SD Trốn thuế
Lắng cặn	Lập bảng	Lây
Lắng điện	DC Tạo bảng	SD Truyền nhiễm
Lắng đọng	Lập bảng tính	Lây bệnh
DC Lắng	Lập báo cáo	SD Truyền nhiễm
Lắng gạn	Lập chứng từ	Lây nhiễm
Lắng kết	Lập chương trình	SD Truyền nhiễm
Lắng lọc	SD Lập trình	Lấy đạo hàm
DC Lắng trong	Lập dự án	SD Tính đạo hàm
Lắng trong	Lập đồng	Lấy giống
SD Lắng lọc	Lập hạ	Lấy giống nhân tạo

Lấy giống tự nhiên	Lepnit	Lên men chọn lọc
Lấy mẫu	Lepton	Lên men chung cất
Lấy mẫu động	Lestivarit	Lên men cồn
Lấy mẫu liên tục	Levansucraza	Lên men công nghiệp
Lấy mẫu ngẫu nhiên	Levivirut	Lên men dấy
Lấy mẫu tĩnh	Levoglucosan	Lên men gián đoạn
Lấy nảo	Levuloza	Lên men hiếu khí
Lấy nước	Lexitin	DC <i>Lên men ưa khí</i>
Lấy sữa	Lexitinaza	Lên men hồ
Lấy tích phân	Lê	DC <i>Lên men bột nhào</i>
SD Tính tích phân	DC <i>Cây lê</i>	Lên men hử
Lấy tích phân ngẫu nhiên	Lê đường	Lên men khuấy
Lấy tổng	Lê sách	<i>Lên men kỵ khí</i>
SD Tính tổng	Lê vở	SD <i>Lên men yếm khí</i>
<i>Lấy trung bình</i>	Lễ đài	Lên men lạnh
SD Tính trung bình	Lễ giáo	Lên men liên tục
<i>Lấy vi phân</i>	Lễ hội	Lên men rắn
SD <i>Tính vi phân</i>	Lễ nghi	Lên men sinh học
ICC	Lễ phục	Lên men tự nhiên
DC <i>Khung phân loại Thư viện Quốc hội Mỹ</i>	Lễ tân	Lên men tự phát
Le hồi	Lệ phí	<i>Lên men ưa khí</i>
Le khoang cổ	Lệch chuẩn	SD <i>Lên men hiếu khí</i>
Le nâu	Lệch hướng	Lên men xốp
Lectin	Lệch kích thước	Lên men yếm khí
<i>Lectoferin</i>	Lệch lỗ khoan	DC <i>Lên men kỵ khí</i>
SD LF	Lệch mạng	Lên trang
Leczolit	Lệch màu	Lệnh
Legmoglobin	Lệch pha	Lệnh máy tính
Leiptinit	DC <i>Dịch pha</i>	LF
Len	Lệch tâm	DC <i>Lectoferin</i>
Len lông	Lệch trục	<i>Li xăng</i>
Len mịn	Lêkima	SD <i>Giấy phép</i>
Len thô	DC <i>Cây trứng gà</i>	Lịch
Len tổng hợp	Lên án	Lịch can chi
Lên	Lên dây	<i>Lịch mặt trăng</i>
DC <i>Chèn</i>	Lên khung	SD <i>Âm lịch</i>
Lên chặt	Lên khuôn	Lịch sao
Lên đá	Lên men	Lịch sinh học
Lên đất	Lên men bề mặt	Lịch sử
Lenaxin	Lên men bột	Lịch sử cận đại
Lepidocrokit	<i>Lên men bột nhào</i>	Lịch sử cổ đại
Lepidolit	SD <i>Lên men hồ</i>	<i>Lịch sử học</i>
Lepidomelan	Lên men chân không	SD <i>Sử học</i>
	Lên men chìm	Lịch sử khoa học

Lịch sử kinh tế	Liên kết gian nguyên tử	DC Thông tin điện thoại
Lịch sử kỹ thuật	Liên kết hoá trị	Liên lạc điện tử
Lịch sử nghệ thuật	Liên kết ion	DC Thông tin điện tử
Lịch sử tự nhiên	DC Liên kết dị cực	Liên lạc đồng bộ
DC Vạn vật học	DC Liên kết điện hoá trị	Liên lạc đơn công
Lịch thiên niên	Liên kết kép	Liên lạc đường dài
Lịch thiên văn	Liên kết không cực	SD Viễn thông
Lịch trăng	Liên kết không ổn định	Liên lạc fax
SD Âm lịch	Liên kết kinh tế	Liên lạc hai chiều
Lịch vũ trụ	SD Quan hệ kinh tế	Liên lạc hữu tuyến
Lidit	Liên kết lưỡng cực	Liên lạc khẩn
Lidocain	Liên kết mềm	Liên lạc liên tỉnh
Lidocain clohydrat	Liên kết nguyên tử	DC Thông tin liên tỉnh
Liêm	DC Liên kết đồng hoá trị	Liên lạc mooc
Liên bang	Liên kết nửa vòng	Liên lạc nhiều kênh
Liên cầu khuẩn	Liên kết phân tử	Liên lạc nội bộ
Liên doanh	Liên kết phụ	SD Liên lạc cục bộ
Liên đoàn	Liên kết yếu	Liên lạc nội hạt
Liên đội	Liên kiêu	DC Thông tin nội hạt
Liên hệ	Liên lạc	Liên lạc phi tuyến
SD Quan hệ	DC Thông tin liên lạc	Liên lạc quang
Liên hệ ngược	TL Thông tin	DC Thông tin quang
Liên hiệp	Liên lạc âm thanh	Liên lạc quốc tế
TL Hợp nhất	TL Thông tin âm thanh	Liên lạc song công
Liên hiệp khoa học	Liên lạc bưu chính	Liên lạc song song
Liên hiệp sản xuất	DC Thông tin bưu chính	Liên lạc số
Liên hoan	Liên lạc cá nhân	DC Thông tin số
Liên hợp	DC Thông tin cá nhân	Liên lạc từ xa
SD Hợp nhất	Liên lạc cao tốc	SD Viễn thông
Liên kết	Liên lạc cấp	Liên lạc tự động
Liên kết ảo	DC Thông tin cấp	DC Thông tin tự động
Liên kết bán cực	Liên lạc cơ động	Liên lạc tự động hoá
Liên kết bội	Liên lạc cục bộ	Liên lạc vệ tinh
Liên kết chéo	DC Liên lạc nội bộ	DC Thông tin vệ tinh
Liên kết có cực	Liên lạc dải rộng	Liên lạc vi ba
Liên kết cộng sinh	DC Thông tin băng rộng	DC Liên lạc vi sóng
Liên kết cơ học	DC Thông tin dải rộng	Liên lạc vi sóng
Liên kết dị cực	Liên lạc di động	SD Liên lạc vi ba
SD Liên kết ion	DC Thông tin di động	Liên lạc vô tuyến
Liên kết dữ liệu	Liên lạc điện	DC Thông tin vô tuyến
Liên kết điện hoá trị	Liên lạc điện báo	Liên lạc vũ trụ
SD Liên kết ion	DC Thông tin điện báo	DC Thông tin vũ trụ
Liên kết đồng hoá trị	Liên lạc điện thoại	Liên minh
SD Liên kết nguyên tử		Liên ngành
Liên kết gen		

Lò rót	<i>Lò tunen</i>	<i>Loa tảo</i>
Lò roto	SD Lò hầm	SD Tảo xoắn
DC Lò quay	Lò ủ	Loài
<i>Lò sát sinh</i>	<i>Lò vi ba</i>	DC <i>Chủng</i>
SD Lò mổ	SD Lò vi sóng	Loài người
Lò sấy	Lò vi-sóng	DC <i>Nhân loại</i>
Lò sinh khối	DC <i>Lò sóng ngắn</i>	<i>Loại bỏ</i>
<i>Lò sóng ngắn</i>	DC <i>Lò vi ba</i>	SD Loại trừ
SD Lò vi sóng	Lò vòng	<i>Loại hình</i>
Lò sưởi	Lò xi măng	SD Thể loại
Lò tái sinh	Lò xo	Loại trừ
<i>Lò tăng nhiệt</i>	Lò xo côn	DC <i>Loại bỏ</i>
SD Lò gia nhiệt	Lò xo đĩa	TL <i>Hủy bỏ</i>
Lò tăng	Lò xo khí nén	Loạn khuẩn
Lò than	Lò xo khối	Loạn màu
DC <i>Lò đốt than</i>	Lò xo lá	DC <i>Loạn sắc</i>
DC <i>Lò đun than</i>	Lò xo lưới	Loạn nhịp
Lò tháo quặng	Lò xo lưỡng kim	DC <i>Chống loạn nhịp</i>
Lò tháp	Lò xo nén	Loạn nhịp tim
Lò thăng hoa	Lò xo nhíp	<i>Loạn sắc</i>
Lò thiêu	Lò xo phản hồi	SD Loạn màu
Lò thiêu chất thải	Lò xo tấm	Loạn thần kinh
DC <i>Lò đốt chất thải</i>	Lò xo thanh	Loạn thần kinh chức năng
Lò thiêu kết	Lò xo thủy lực	Loạn thị
Lò thiêu rác	Lò xo vòng	Loạn thính giác
DC <i>Lò đốt rác</i>	Lò xo xoắn	Loãng xương
Lò thoát nước	Lò xoay	Lọc
Lò thổi	Lò xúc tác	DC <i>Lọc sạch</i>
Lò thổi oxy	Lò xuyên	Lọc áp lực
Lò thông gió	Lọc	Lọc âm
Lò thu hơi	DC <i>Lọc đọng</i>	Lọc bã
Lò thu nhiệt	<i>Lọc đọng</i>	Lọc bụi
Lò thuận dòng	SD Lọc	Lọc bùn
Lò thủy tinh	Lọc nhựa	Lọc chân không
Lò thượng	Lọc thủy tinh	DC <i>Lọc phản trọng lực</i>
Lò tia điện tử	Loa	Lọc chiết
Lò tích nước	Loa điện	Lọc công nghiệp
Lò tiếp xúc	Loa điện động	Lọc cơ học
Lò tôi	Loa điện từ	Lọc cưỡng bức
Lò tráng kim loại	Loa kèn	Lọc dầu
Lò tráng men	DC <i>Huệ tây</i>	Lọc điện
Lò trộn	Loa kèn đồ	Lọc ép
Lò tuabin	Loa nén	Lọc hấp phụ
Lò tuần hoàn kín		Lọc hoá học

Lọc hơi	Logic học đại số	Loparit
Lọc ion	Logic học mô thái	Lorenxi
Lọc khí	Logic học ngôn ngữ	Lót
Lọc ly tâm	Logic học phi cổ điển	Lót cách điện
Lọc màu	Logic học ứng dụng	Lót cách nhiệt
Lọc máu	Logis mờ	Lót cao su
Lọc nhiệt	DC <i>Logic Fuzzy</i>	<i>Lót đệm</i>
Lọc nhiễu	Logic toán học	SD Đệm lót
DC <i>Lọc ồn</i>	<i>Logo</i>	Lót giày
Lọc oxy hoá	SD Biểu tượng	Lót giấy
<i>Lọc ồn</i>	Lỗi	Lô dẹt
SD Lọc nhiễu	<i>Lỗi ferit</i>	<i>Lô hàng</i>
<i>Lọc phản trọng lực</i>	SD Lỗi sắt từ	SD Lô sản phẩm
SD Lọc chân không	Lỗi khuôn	Lô in
Lọc phân đoạn	Lỗi ngó	Lô sản phẩm
Lọc phổ	Lỗi sách	DC <i>Lô hàng</i>
<i>Lọc sạch</i>	Lỗi sắt	Lô ô
SD Lọc	Lỗi sắt từ	Lỗ
Lọc sâu	DC <i>Lỗi ferit</i>	<i>Lỗ bì</i>
Lọc siêu cao tần	Lỗi sợi	SD Bì khổng
Lọc sinh học	Lỗi tạo xoáy	Lỗ chân lông
Lọc sóng	Lỗi thợ	Lỗ côn
Lọc tạp	Lỗi từ	Lỗ đá
Lọc tần	Lỗi van	Lỗ đen
Lọc thô	Lỗm sóng	Lỗ định tâm
Lọc tích thoát	Lon tranh	Lỗ gài
Lọc tiếp xúc	Long đàm	Lỗ hồng
Lọc tín hiệu	Long não	Lỗ hồng Weber
Lọc tĩnh	DC <i>Campho</i>	Lỗ hở
Lọc tự động	Long nhãn	Lỗ khí
Loét	Lồng chảo đại dương	Lỗ khoan
Loét dạ dày	Lồng đất	Lỗ neo
Loét dạ dày-tá tràng	Lồng đen	Lỗ ngầm
Loét miệng	DC <i>Tròng đen</i>	Lỗ nhỏ
Logamet	Lồng đỏ	Lỗ nổ
Logarit	Lồng đường	Lỗ rò
Logic	Lồng hồ	Lỗ rỗng
Logic động học	Lồng mang	Lỗ sâu
<i>Logic Fuzzy</i>	Lồng máng	Lỗ suốt
SD Logic mờ	Lồng mương	Lỗ then hoa
Logic hình thức	Lồng sông	Lỗ thông hơi
Logic học	Lồng trắng	TL Lỗ thông khí
Logic học biến chứng	DC <i>Tròng trắng</i>	Lỗ thông khí
Logic học cổ điển	Lọng bàng	TL Lỗ thông hơi

Liên quan	Lignoxenluloza	Linoleum
TL Quan hệ	Ligroin	DC Vải sơn
Liên quân	SD Xăng nặng	Líp
Liên tràng chỉ	Liloza	Liparit
Liên từ	Lim	Lipaza
Liên sọ	Lim sét	Lipit
Liệt	Limaxit	DC Chất béo
SD Bại liệt	Limbuagit	DC Lipoit
Liệt co cứng	Limönen	Lipit động vật
Liệt dương	Limonin	Lipit thực vật
Liệt kê	Limonit	Lipoamit dehydrogenaza
TL Danh mục	Limosus	Lipoit
Liệt não	Limpho	SD Lipit
Liệt sĩ	Limpho đồ	Lipopolysacarit
Liều lượng	Limpho ký	Lipoprotein
Liều lượng học	Linalol	Lipoproteit
Liều lượng kế	Linamaraza	Liposom
DC Máy đo liều lượng	Linarit	Lipoxydaza
Liều	Lindan	Lipoxygenaza
Liều tương hoa đỏ	Lineit	Liptobiolit
Liều điều	Linh kiện áp điện	Litac
DC Bô chao	Linh kiện bán dẫn	SD Chì monoxit
Liệu	Linh kiện chính xác	Liti
Liệu lò	Linh kiện chủ động	Liti florua
Liệu pháp	Linh kiện công suất	Liti hydrua
DC Trị liệu	Linh kiện điện	Liti nhôm daterua
Liệu pháp điện	Linh kiện điện tử	SD LAD
DC Điện liệu pháp	Linh kiện logic	Liti nhôm hydrua
Liệu pháp hoá học	Linh kiện máy	SD LAH
DC Hoá liệu pháp	SD Chi tiết máy	Liti niobat
Liệu pháp sinh hoá	Linh kiện nhớ	Liti oxit
Liệu pháp sinh học	Linh kiện quang	Litvenit
DC Sinh học liệu pháp	Linh kiện quang điện	Litvenit hoá
DC Sinh học trị liệu	Linh kiện rời rạc	Lixăng
Liệu pháp vật lý	Linh kiện thấp tần	SD Giấy phép
DC Lý liệu pháp	Linh kiện thụ động	Lò
Ligan	Linh kiện tích cực	Lò áo nước
Lignin	Linh kiện từ	Lò áp
Lignin hoá	Linh kiện vi điện tử	Lò bằng
Lignin sunfonat	Linh kiện xung	DC Lò nổi vữa
Ligninxenluloza	Linh lăng	Lò Bessemer
Lignit	Linh trưởng	Lò bể
Lignosunfat	Linhin	Lò bo
Lignosunfonat	Linhit	
	Linoleat	

DC <i>Búng</i>	Lò đúc	DC <i>Lò luyện kim</i>
Lò buồng	Lò đun	<i>Lò luyện kim</i>
Lò cảm ứng	Lò đun củi	SD <i>Lò luyện</i>
Lò cao	Lò đun dầu	Lò lửa
Lò cao áp	DC <i>Lò đốt dầu</i>	Lò lửa ngọn
Lò cao tần	<i>Lò đun khí</i>	Lò Martin
<i>Lò Cawper</i>	SD <i>Lò đốt khí</i>	Lò mặt trời
SD <i>Lò gió nóng</i>	<i>Lò đun than</i>	Lò mỏ
Lò cát	SD <i>Lò than</i>	Lò mỏ
Lò chân không	Lò đun trấu	DC <i>Lò sát sinh</i>
Lò chợ	DC <i>Lò đốt trấu</i>	Lò mở
Lò chụp	Lò đứng	Lò muối
Lò chuyển	<i>Lò ga</i>	Lò múp
Lò chứa	SD <i>Lò đốt khí</i>	Lò nằm
Lò chung	Lò gạch	Lò nấu
Lò con lăn	Lò gang	Lò nấu chảy
Lò công nghiệp	Lò gia nhiệt	Lò nén
Lò cracking	DC <i>Lò tăng nhiệt</i>	Lò ngang
Lò cung lửa điện	Lò giếng	Lò nghiêng
Lò cúp	Lò gió nóng	Lò nhiệt
Lò đọc	DC <i>Lò Cawper</i>	Lò nhiệt kim
Lò đào	Lò gổm	Lò nhiều đáy
Lò đẩy	Lò hàn	Lò nhiều lớp
Lò điện	Lò hạt nhân	Lò nhiều ngăn
Lò điện trở	Lò hầm	Lò nổi
Lò điện tử	DC <i>Lò tunen</i>	<i>Lò nổi vĩa</i>
Lò điện xỉ	Lò hấp	SD <i>Lò bằng</i>
Lò đốt	Lò hoà táng	Lò nung
<i>Lò đốt chất thải</i>	Lò hoàn nhiệt	Lò nướng
SD <i>Lò thiêu chất thải</i>	Lò hồ quang	Lò ống
<i>Lò đốt dầu</i>	<i>Lò hơi</i>	Lò phản ứng
SD <i>Lò đun dầu</i>	SD <i>Lò đốt khí</i>	Lò phản ứng hạt nhân
Lò đốt khí	Lò hơi nước	Lò phản ứng hoá học
DC <i>Lò ga</i>	Lò hợp kim	Lò phản ứng sinh học
DC <i>Lò hơi</i>	Lò hun khói	Lò phân đoạn
DC <i>Lò khí</i>	<i>Lò khí</i>	Lò phân tầng
DC <i>Lò khí đốt</i>	SD <i>Lò đốt khí</i>	Lò phồng
DC <i>Lò đun khí</i>	<i>Lò khí đốt</i>	Lò phun
<i>Lò đốt rác</i>	SD <i>Lò đốt khí</i>	Lò quang sinh học
SD <i>Lò thiêu rác</i>	Lò khử bụi	<i>Lò quay</i>
<i>Lò đốt than</i>	Lò lạnh	SD <i>Lò roto</i>
SD <i>Lò than</i>	Lò lên men	Lò rán
<i>Lò đốt trấu</i>	Lò luyện	Lò rang
SD <i>Lò đun trấu</i>		Lò rèn

Lỗ thùng ozon	DC <i>Lông mao</i>	Lơlingit
Lỗ tròn	Lông tơ	Lợn
Lỗ trống	Lông vịt	<i>Lợn biển</i>
Lỗ vốn	<i>Lông vũ</i>	SD Hải cầu
Lỗ khâu kim	SD <i>Lông chim</i>	Lợn lai
Lộ sáng kế	Lông	Lợn rừng
Lốc	Lông áp	Lớp á tuế
<i>Lộc hươu nai</i>	Lông đánh tôm	Lớp Bạch quả
SD Nhung hươu nai	Lông gà	<i>Lớp balat</i>
Lỗi	Lông giữ bi	SD <i>Lớp sỏi đá</i>
DC <i>Sai sót</i>	Lông ngực	Lớp bảo vệ
Lỗi cục bộ	Lông nuôi	Lớp bazan
Lỗi ngẫu nhiên	Lông thép	Lớp bê tông
<i>Lối sống</i>	Lông tích năng	Lớp bề mặt
SD Nếp sống	Lông tiếng	Lớp biên
Lộn túi	Lông treo	Lớp Biện mang
Lông	<i>Lớp</i>	Lớp bitum
Lông cáo	SD <i>Lớp xe</i>	Lớp Bò chậm
Lông chim	Lớp đặc	Lớp Bò sát
DC <i>Lông vũ</i>	Lớp hơi	<i>Lớp Bọ ba thù</i>
Lông chú	Lớp xe	SD <i>Lớp Trùng ba thù</i>
Lông chồn	DC <i>Lớp</i>	Lớp bọc
Lông chuột	Lột da	Lớp Cá
Lông cừu	Lột vỏ	Lớp Cá lưỡng tiêm
Lông dê	Lột xác	Lớp Cá sụn
Lông gà	Lở loét	Lớp Cá xương
Lông gấu	Lở mồm long móng	Lớp cách điện
Lông gia cầm	DC <i>Bệnh lở mồm long móng</i>	Lớp cách hơi nước
Lông gia súc	<i>Lở mồm long móng</i>	Lớp cách ly
Lông hút	Lở sơn	DC <i>Lớp ngăn</i>
Lông lạc đà	Lơcosafia	DC <i>Lớp phân cách</i>
<i>Lông mao</i>	Lời bạt	Lớp cách nhiệt
SD <i>Lông thú</i>	Lời giải	Lớp cách nước
Lông mày	DC <i>Bài giải</i>	Lớp cát
Lông mèo	Lời mở đầu	Lớp Cầu biển
Lông mi	Lời nói	Lớp Cầu gai
Lông nhân tạo	Lời toà soạn	Lớp Chân bụng
Lông quặm	Lợi	Lớp Chân chèo
Lông rái cá	Lợi dụng	Lớp Chân cuộn
Lông rẽ	Lợi ích	Lớp Chân đầu
Lông thỏ	Lợi ích cá nhân	Lớp Chân rẽ
Lông thô	Lợi ích quốc gia	Lớp Chân thù
Lông thú	Lợi ích tập thể	Lớp chất dẻo
	Lợi nhuận	
	Lợi tức	

Lớp chất rắn
 Lớp Chim
 Lớp chuyên
 Lớp chuyển tiếp
 TL Lớp tiếp xúc
 Lớp Cỏ tháp bút
 Lớp Côn trùng
 Lớp Dạng lưới
 DC Lớp Hình lưới
 Lớp Dạng nhện
 DC Lớp Hình nhện
 Lớp Dây gấm
 Lớp Dương xỉ
 DC Lớp Răng dê
 Lớp Dương xỉ có hạt
 Lớp Dương xỉ cổ
 Lớp Dương xỉ trần
 Lớp đa tinh thể
 Lớp đất
 Lớp đệm
 Lớp Địa
 Lớp điện tử
 Lớp độn
 Lớp Đuôi rắn
 Lớp epitaxi
 Lớp Éch nhái
 DC Lớp Lưỡng cư
 DC Lớp Lưỡng thê
 Lớp giả lỏng
 Lớp Giáp cổ
 Lớp Giáp xác
 Lớp giàng
 Lớp Giun bụng lông
 Lớp Giun chân tơ
 Lớp Giun cước
 Lớp Giun đầu gai
 Lớp Giun đầu móc
 Lớp Giun ít tơ
 Lớp Giun nhiều tơ
 Lớp Giun tròn
 Lớp gốm
 Lớp granit
 Lớp Hai cánh

Lớp Hai lá mầm
 SD Lớp Ngọc lan
 Lớp Hai mai
 Lớp Hai mảnh vỏ
 Lớp Hải sâm
 Lớp Hải tiêu
 Lớp hàm
 Lớp Hành
 DC Lớp Một lá mầm
 Lớp Hình lưới
 SD Lớp Dạng lưới
 Lớp Hình nhện
 SD Lớp Dạng nhện
 Lớp học
 Lớp Hợp biến
 Lớp hợp kim
 Lớp Huệ biển
 Lớp khí quyển
 Lớp khí quyển gần đất
 Lớp khí quyển trên cao
 Lớp khoáng
 Lớp không khí
 Lớp Khuê táo
 SD Lớp Tảo silic
 Lớp kim loại
 Lớp Lá thông
 Lớp lọc
 Lớp lót
 Lớp Lưỡi rắn
 Lớp Lưỡng cư
 SD Lớp ếch nhái
 Lớp Lưỡng thê
 SD Lớp ếch nhái
 Lớp Lưỡng tiêm
 Lớp mạ
 Lớp Mang tằm
 Lớp Manti
 Lớp mây
 Lớp men
 Lớp Miệng tròn
 Lớp mỏng
 Lớp Móng guốc
 Lớp Mộc tặc
 SD Lớp Tháp bút

Lớp Một lá mầm
 SD Lớp Hành
 Lớp Năm đảm
 Lớp Năm đảm kín
 Lớp Năm đảm mở
 Lớp Năm đảm ngăn
 Lớp Năm đảm trần
 Lớp Năm men
 Lớp Năm mốc
 Lớp Năm noãn
 Lớp Năm roi
 Lớp Năm roi trước
 Lớp Năm tiếp hợp
 Lớp Năm túi
 Lớp Năm túi bào tăng
 Lớp Năm túi hợp
 Lớp Năm túi trần
 Lớp Năm túi xoang
 Lớp nền
 Lớp ngăn
 SD Lớp cách ly
 Lớp Ngọc lan
 DC Lớp Hai lá mầm
 Lớp Nguyên khí quản
 Lớp Nhện
 Lớp Nhện biển
 Lớp Nhiều chân
 Lớp Nụ biển
 Lớp phân cách
 SD Lớp cách ly
 Lớp phi kim
 Lớp photphat
 Lớp phủ
 Lớp phụ Chân mái chèo
 Lớp phụ Trùng lỗ
 Lớp phụ Trùng tia
 Lớp phương trình
 Lớp polyeste
 Lớp polyetylen
 Lớp polyme
 Lớp Quả biển
 Lớp Quyết trần
 Lớp Răng dê
 SD Lớp Dương xỉ

Lớp Rêu
 Lớp Rêu sừng
 Lớp Rêu tản
 Lớp San hô
 Lớp Sán dây
 Lớp Sán lá
 Lớp Sán lá hai chủ
 Lớp Sán lá một chủ
 Lớp Sán lông
 Lớp Sán tiêm mao
 Lớp Sao biển
 Lớp sỏi đá
 DC *Lớp balat*
 Lớp Song kinh có vỏ
 Lớp Song kinh không vỏ
Lớp, sỏi
 SD *Tầng sỏi*
 Lớp sơn
 Lớp Sữa
Lớp Tảo cát
 SD *Lớp Tảo silic*
 Lớp Tảo chân hồng
 Lớp Tảo đỏ
 Lớp Tảo lam
 Lớp Tảo lông chim
 Lớp Tảo lục
 Lớp Tảo nâu
 Lớp Tảo nhân lớn
 Lớp Tảo silic
 DC *Lớp Khuê tảo*
 DC *Lớp Tảo cát*
 Lớp Tảo tiếp hợp
 Lớp Tảo vàng kim
 Lớp Tảo vàng lục
 Lớp Tảo vòng
 Lớp Tháp bút
 DC *Lớp Mộc tặc*
 Lớp Thân giáp
 Lớp Thân lỗ đá vôi
 Lớp Thân lỗ mềm
 Lớp Thân lỗ silic
 Lớp Thông
 Lớp Thông bách

~~DC~~ *Lớp Tùng bách*
 Lớp Thông đá
 Lớp Thú
 Lớp thuỷ tinh
 Lớp Thuỷ tức
 Lớp thực vật
Lớp tiếp giáp
 SD *Lớp tiếp xúc*
 Lớp tiếp xúc
 DC *Lớp tiếp giáp*
 TL *Lớp chuyển tiếp*
 Lớp tinh thể
 Lớp Toà sen
 Lớp Tôm cua
 Lớp trát
 Lớp Trùng ba thùy
 DC *Lớp Bọ ba thùy*
 Lớp Trùng bánh xe
 Lớp Trùng bào tử
 Lớp Trùng bào tử gai
 Lớp Trùng chân giả
 Lớp Trùng cỏ
 Lớp Trùng roi
 Lớp Trùng vi bào tử
 Lớp Tuế
Lớp Tùng bách
~~SD~~ *Lớp Thông bách*
 Lớp tuyết
 Lớp Vi khuẩn chính thức
 Lớp vỏ
 Lớp Vỏ một tấm
 Lớp vữa
 Lớp xoáy
 Lợp
 Lợp mái
 DC *Lợp nhà*
Lợp nhà
 SD *Lợp mái*
 Loxin
 Loxit
 Loxitit
 Loxitofia
 LSD

DC *Axit lysecgic diethylamit*
 Lũ
 DC *Chống lũ*
 TL *Lụt*
 Lũ quét
 Lúa
 Lúa cạn
 Lúa chiêm
 Lúa hoang
 Lúa lai
 Lúa mạch
Lúa mạch đen
 SD *Mạch đen*
 Lúa mì
 Lúa mì cứng
 Lúa mì mềm
 Lúa miến
 Lúa mùa
 Lúa nếp
 Lúa nổi
 Lúa nước
 Lúa nước sâu
 Lúa nương
 Lúa tám
 Lúa tẻ
Lúa% Hạt giống
 SD *Thóc giống*
 Lựa
 Lựa tơ tằm
 Lựa ván
 Luân canh
 Luân chuyển
Luân lý
 SD *Đạo đức*
Luân tảo
 SD *Tảo bánh xe*
 Luân trùng
 Luận án
 Luận chiến
 Luận chứng
 DC *Luận cứ*
 Luận chứng khoa học
 Luận chứng kinh tế
 Luận chứng kinh tế kỹ thuật

Luận chứng kỹ thuật

Luận cứ

SD Luận chứng

Luận cương

Luận đề

Luận điểm

SD Quan điểm

Luận đoán

Luận tội

Luận văn

Luật

DC Luật lệ

DC Đạo luật

TL Quy luật

TL Định luật

Luật chơi

Luật dân sự

Luật gia

Luật hành chính

Luật hiến pháp

DC Luật nhà nước

Luật hình sự

Luật học

DC Khoa học pháp lý

Luật hôn nhân và gia đình

Luật kinh tế

Luật lệ

SD Luật

Luật nhà nước

SD Luật hiến pháp

Luật pháp

DC Pháp luật

Luật quốc tế

Luật sư

Luật tố tụng dân sự

Luật tố tụng hình sự

Lục địa

Lục địa cổ

Lục hoá

SD Làm xanh

Lục lạc

Lục lạp

Lục nguyên

DC Nguồn lục địa

Lục thể

Luminan

DC Phenobacbitan

Lún

Lún cục bộ

Lún đất

SD Sụt đất

Lún đều

Lún ép

Lún không đều

Lũng đoạn

Luộc

Luồng

DC Cây luồng

Luồng cá

Luồng chất lỏng

SD Dòng chảy

Luồng giao thông

Luồng hơi

Luồng khí

SD Dòng khí

Luồng không khí

Luồng nhiệt

SD Dòng nhiệt

Luồng nước

Luồng phân tử

SD Dòng phân tử

Luống

Luống đá

Lụt

DC Chống lụt

TL Chống ngập

TL Lũ

Luteti

Luteti 3

Lux kế

SD Quang kế

Luxonit

Luỹ thừa

Luyện

DC Nấu luyện

Luyện cảm ứng

Luyện chân không

Luyện cốc

SD Cốc hoá

Luyện điện

DC Điện luyện

Luyện hồ quang

Luyện kim

Luyện kim bột

Luyện kim đen

Luyện kim học

Luyện kim màu

Luyện lại

Luyện liên tục

Luyện ngoài lò

Luyện nhiệt

SD Nhiệt luyện

Luyện phi cốc

Luyện tách

Luyện tập

SD Tập luyện

Luyện tiếp xúc

Lừa

Lừa đảo

Lửa

Lửa tuổi

Lựa chọn

SD Chọn lọc

Lực

TL Cường độ

Lực bám dính

SD Lực kết dính

Lực cản

SD Sức cản

Lực căng

SD Sức căng

Lực cắt

Lực Coriolis

Lực cơ học

Lực dính bám

SD Lực kết dính

Lực dính kết

SD Lực kết dính

Lực đẩy

SD Sức đẩy

TL Học thuyết
Lý thuyết bán cổ điển
 SD Lý thuyết nửa cổ điển
 Lý thuyết bán thực nghiệm
 Lý thuyết cổ điển
 Lý thuyết Duffin-Kemmer
 Lý thuyết Galois
 Lý thuyết Gauss
 Lý thuyết hệ thống
 Lý thuyết Huckel
 Lý thuyết Hurewicz
 Lý thuyết Lamb
 Lý thuyết Markov
 Lý thuyết Martigan
 Lý thuyết Maxwell
 Lý thuyết metric
 Lý thuyết minimac
 Lý thuyết nhóm
 Lý thuyết nhúng
 Lý thuyết nửa cổ điển
 DC *Lý thuyết bán cổ điển*
 Lý thuyết phục vụ đám đông
 Lý thuyết Ramanujam-Samuel
 Lý thuyết Schrodinger
 Lý thuyết Sierpinskij
 Lý thuyết số
 Lý thuyết Sturm-Liouville
 Lý thuyết Tauber
 Lý thuyết tập hợp
 Lý thuyết thông tin
 Lý thuyết thống kê
 Lý thuyết trò chơi
 Lý thuyết trường
 Lý thuyết từ
 Lý thuyết tương đối
 Lý thuyết vành
 Lý thuyết vùng
 Lý thuyết xấp xỉ
 Lý thuyết xếp hàng
 TL Hàng đợi
 Lý thuyết Yang-Mills
 Lý tính
 SD Tính chất vật lý
 Lý tưởng

Ly
 DC *Kiết lý*
 Ly amip
 Ly trực khuẩn
 Lycophyt
 Lympho
 Lympho bào
 Lyozim
 Lypaza
 Lysin
 Lysinamidaza
 Lysit
 Lysitol
 Lysosom
 Lysozim
 Lysozym
 Lysyl

M

Ma hoàng
 Ma sát
 Ma sát học
 Ma sát khô
 Ma sát lăn
 Ma sát ngoài
Ma sát nội
 SD Ma sát trong
 Ma sát tĩnh
 Ma sát trong
 DC *Ma sát nội*
 DC *Nội ma sát*
 Ma sát trượt
 Ma trận
 Ma trận cấu trúc
 Ma trận chính tắc
 Ma trận cổng
 Ma trận đại số
 Ma trận điểm

Ma trận giả nghịch đảo
 Ma trận khối
 Ma trận ngẫu nhiên
 Ma trận nghịch đảo
 Ma trận nhiều chiều
 Ma trận phức
 Ma trận Rieman
 Ma trận số
 Ma trận trực chuẩn
 Ma trận vô hạn
 Ma túy
 TL Chống ma túy
 Mã
 Mã di truyền
 Mã đầu linh
 Mã đề
 Mã hoá
 TL Tạo mã
 Mã hoá tự động
 Mã hồ
 Mã kỳ
 Mã não
 DC *Agat*
 Mã ngẫu nhiên
 Mã nguồn
 Mã số
 Mã thấy
 DC *Củ năn*
 Mã tiền
 Mã tiền lông
 Mã tiền nhiều hoa
 Mã tiền tán
 Mã tự động
 Mã vạch
 Má
 Má kẹp
 Má phanh
 Mạ
 DC *Mạ kim loại*
 DC *Phủ kim loại*
 TL Phủ
 TL Tráng
 Mạ anot
 Mạ bạc

DC *Tráng bạc*
 Mạ bạch kim
 DC *Tráng bạch kim*
 Mạ bảo vệ
 TL *Phủ bảo vệ*
 Mạ cadmi
 Mạ chì
 DC *Tráng chì*
 Mạ crom
 DC *Phủ crom*
 DC *Tráng crom*
 Mạ cứng
 Mạ điện
 Mạ điện hoá
 Mạ điện lạnh
 Mạ điện ly
 Mạ điện phân
 Mạ đồng
 DC *Tráng đồng*
 Mạ đồng thau
 Mạ hoá học
 Mạ hợp kim
 DC *Tráng hợp kim*
 Mạ inđi
 Mạ iridi
 Mạ kẽm
 DC *Tráng kẽm*
 Mạ kền
 SD *Mạ niken*
 Mạ khuếch tán
 Mạ kim loại
 DC *Tráng kim loại*
 SD *Mạ*
 Mạ kim loại quý
 Mạ lúa
 Mạ mềm
 Mạ nhanh
 Mạ nhôm
 DC *Tráng nhôm*
 Mạ nhúng
 Mạ niken

DC *Mạ kền*
 DC *Phủ niken*
 DC *Tráng niken*
 Mạ ống
 Mạ paladi
 Mạ phục hồi
 Mạ phun
 Mạ plasma
 Mạ platin
 Mạ quang
 Mạ rodi
 DC *Tráng rodi*
 Mạ ruteni
 DC *Tráng ruteni*
 Mạ siêu cứng
 Mạ silic
 DC *Phủ silic*
 DC *Tráng silic*
 Mạ thép
 DC *Tráng thép*
 Mạ thiếc
 DC *Tráng thiếc*
 Mạ tĩnh điện
 Mạ trang trí
 Mạ vàng
 Mác hàng hoá
 SD *Nhãn hàng hoá*
 Macasit
 Macgarat
 Macgarin
 Macgarit
 Mạch ảo
 Mạch áp kế
 SD *Huyết áp kế*
 Mạch bạch huyết
 Mạch bán dẫn
 Mạch benzen
 SD *Vòng benzen*
 Mạch bốn cực
 Mạch cacbon
 SD *Vòng cacbon*
 Mạch cao tần
 Mạch cao tốc
 Mạch chỉnh lưu

Mạch chủ động
 Mạch công suất
 Mạch cộng hưởng
 Mạch cực lớn
 DC *Mạch siêu lớn*
 Mạch dao động
 Mạch dẫn động
 Mạch dịch pha
 Mạch đảo điện
 Mạch đen
 DC *Lúa mạch đen*
 Mạch đếm
 Mạch địa chấn
 Mạch điện
 Mạch điện tử
 Mạch điều chỉnh
 Mạch điều khiển
 Mạch diot
 Mạch đo
 Mạch đơn khối
 Mạch đơn tinh thể
 Mạch đèn
 Mạch ferit
 Mạch gỗ
 Mạch hồi tiếp
 Mạch hở
 Mạch in
 Mạch khuếch đại
 Mạch ký
 Mạch lai
 Mạch lọc
 Mạch logic
 Mạch lớn
 Mạch lưỡng cực
 Mạch lượng tử
 Mạch máu
 DC *Huyết mạch*
 DC *Huyết quản*
 Mạch máu não
 DC *Huyết não*
 Mạch mở
 Mạch môn đông
 Mạch ngoại vi
 Mạch nha

Lực điện động	Lược	Lưới cố định
SD Suất điện động	Lược dịch	Lưới cụ
Lực điện tĩnh	Lược đồ	SD Lưới
Lực điện từ	SD Sơ đồ	Lưới đập hồ quang
Lực ép	Lược khảo	Lưới dùi
SD Lực nén	Lược thuật	Lưới đan
Lực hãm	Lưỡi ba ngón	Lưới đánh cá
Lực hấp dẫn	Lưỡi hai ngón	Lưới đáy
SD Lực hút	Lưỡi	Lưới dâng
Lực hút	DC Lưỡi người	Lưới điện
DC Lực hấp dẫn	Lưỡi cày	SD Mạng điện
SD Sức hút	Lưỡi cắt	Lưới đục lỗ
Lực kéo	Lưỡi câu	Lưới giã
SD Sức kéo	Lưỡi cuốc	Lưới giã cào
Lực kế	Lưỡi cưa	Lưới giã đáy
DC Dụng cụ đo lực	Lưỡi dao	Lưới giã đôi
Lực kết dính	Lưỡi doa	Lưới giã một
DC Lực bám dính	Lưỡi đào	Lưới giắc
DC Lực dính bám	Lưỡi dòng	Lưới gõ
DC Lực dính kết	Lưỡi hái	Lưới kéo
Lực liên kết	Lưỡi khoan	Lưới kéo đáy
Lực Lorentz	Lưỡi lê	Lưới không gút
Lực lượng lao động	Lưỡi liềm	Lưới kim loại
SD Nguồn nhân lực	Lưỡi người	Lưới làm lạnh
Lực lượng sản xuất	SD Lưỡi	Lưới lọc cá
SD Sức sản xuất	Lưỡi phay	Lưới màn
Lực lượng vũ trang	Lưỡi ủi	Lưới mảnh chim
Lực ly tâm	Lưỡi xẻng	Lưới mảnh chốt rạn
Lực ma sát	Lưỡi	Lưới mắt cáo
Lực nâng	DC Lưới cụ	Lưỡi Petri
Lực nén	Lưỡi sợi	SD Mạng Petri
DC Lực ép	Lưỡi bao	Lưới polyme
DC Sức ép	Lưỡi bảo vệ	Lưới quạt
DC Độ nén	Lưỡi cào	Lưới quăng
Lực quán tính	Lưỡi chắn	Lưới quây
Lực tĩnh	DC Lưỡi che	Lưỡi rà
Lực tương tác	Lưỡi chất dẻo	Lưỡi rà đáy
Lực uốn	Lưỡi che	Lưỡi rê
Lực va đập	SD Lưỡi chắn	Lưỡi rê trôi
Lực Van der Waals	Lưỡi che mặt	Lưỡi rừng
Lực xoắn	SD Mạng che mặt	Lưỡi rút
Lưng	Lưỡi chông tơ	Lưỡi rửa cá
Lĩnh chó	Lưỡi chuồng	Lưỡi sàng
Lĩnh lợn	Lưỡi chụp	Lưỡi sắt
		Lưỡi sợi

Lưới thả	<i>Lượng tử ánh sáng</i>	DC <i>Lưu giữ</i>
Lưới thép	SD Photon	Lưu trữ dữ liệu
Lưới thủy chuẩn	Lượng tử hoá	TL Lưu trữ tin
Lưới thủy văn	Lượng tử học	Lưu trữ học
Lưới tọa độ	Lượng tử học nguyên tử	<i>Lưu trữ nhà nước</i>
Lưới trắc địa	Lượng tử học phân tử	SD Lưu trữ quốc gia
Lưới trời	Lượng tử học vô tuyến	Lưu trữ quốc gia
Lưới túi	DC <i>Vô tuyến lượng tử học</i>	DC <i>Lưu trữ nhà nước</i>
Lưới ván	Lượng tử kế	<i>Lưu trữ thông tin</i>
Lưới vây	Lướt ván	SD Lưu trữ tin
Lưới vây rút chì	<i>Lưu áp</i>	Lưu trữ tin
Lưới vết	SD Lưu điện	DC <i>Lưu trữ thông tin</i>
Lưới vết bùn	Lưu ban	TL Lưu trữ dữ liệu
Lưới vó	Lưu biến	Lưu vong
Lưới vớt bọt biển	Lưu biến học	Lưu vực
Lươn	Lưu biến học chất lỏng	Lưu
Lươn đồng	Lưu biến học thực nghiệm	Lưu đạn
Lươn Nam Bộ	Lưu biến học từ	<i>Ly dị</i>
Lươn vàng	Lưu biến kế	SD Ly hôn
Lườn	Lưu chiếu	Ly hôn
<i>Lương</i>	Lưu dữ liệu	DC <i>Ly dị</i>
SD Tiền lương	Lưu điện	Ly hợp
Lương hưu	DC <i>Lưu áp</i>	Ly hợp cơ khí
Lương khô	Lưu giống	Ly hợp điện
Lương tâm	<i>Lưu giữ</i>	Ly hợp điện từ
Lương thực	SD Lưu trữ	Ly hợp ma sát
<i>Lương y</i>	Lưu hành	Ly hợp thủy lực
SD Bác sĩ	Lưu hoá	Ly hợp tự động
<i>Lưỡng bội thể</i>	Lưu huyết não đồ	Ly thân
SD Thể lưỡng bội	Lưu huỳnh	Lý chua
Lưỡng chiết	DC <i>Diêm sinh</i>	DC <i>Cây lý chua</i>
Lưỡng cực	Lưu huỳnh anhydrit	Lý đen
DC <i>Ngẫu cực</i>	Lưu huỳnh dioxit	DC <i>Cây lý đen</i>
Lưỡng hệ	Lưu huỳnh oxit	<i>Lý hoá học</i>
Lưỡng hình	Lưu huỳnh sunfat	SD Hoá lý
Lưỡng kim	Lưu huỳnh sunfua	Lý lịch
Lưỡng ổn định	Lưu kho	<i>Lý liệu pháp</i>
Lưỡng sắc	Lưu lượng	SD <i>Liệu pháp vật lý</i>
Lưỡng tính	Lưu lượng kế	Lý luận
Lượng giác	DC <i>Bộ đo lưu lượng</i>	Lý sinh học
Lượng máu	Lưu thông	Lý sinh học đại cương
Lượng mưa	Lưu tốc kế	Lý sinh học phân tử
Lượng nhiệt	Lưu trú	Lý sinh học tế bào
Lượng nước	Lưu trữ	Lý thuyết
Lượng tử		

DC <i>Đường mạch nha</i>	Mạch vòng	Mài
Mạch nhánh	Mạch vô tuyến	Mài bằng
Mạch núi	Mạch vữa	DC <i>Mài phẳng</i>
Mạch nước	Mạch xung	Mài biên
<i>Mạch olefin</i>	Macma	Mài bóng
SD Vòng olefin	Macma nguyên sinh	Mài bột
Mạch ổn áp	Macma thứ sinh	Mài cao tốc
Mạch phản hồi	Macmatit	Mài cắt
Mạch phi tuyến	Macnetit	Mài dao
Mạch quang	Macnetron	Mài doa
Mạch quặng	Macnolin	Mài đục
Mạch ray	Mactensit	Mài định hình
Mạch rắn	Mactit	Mài góc
Mạch rời rạc	Magi	Mài khắc
Mạch sai phân	Magie	Mài khôn
Mạch siêu cao tần	Magie borat	DC <i>Mài nghiền</i>
<i>Mạch siêu lớn</i>	Magie cacbonat	Mài lăn
SD Mạch cực lớn	Magie clorat	Mài lỗ
Mạch siêu tốc	Magie clorua	Mài mòn
Mạch số	Magie cromit	<i>Mài nghiền</i>
Mạch sơ cấp	Magie florua	SD <i>Mài khôn</i>
Mạch sủi	Magie metaborat	Mài nhẵn
Mạch than	Magie oxit	Mài phá
Mạch thấp tần	<i>Magie perclorat</i>	<i>Mài phẳng</i>
Mạch thu động	SD Anhydron	SD <i>Mài bằng</i>
Mạch thứ cấp	Magie peroxit	Mài rà
Mạch tích hợp	Magie silicat	Mài răng
DC <i>IC</i>	Magie silixua	Mài ren
DC <i>Mạch tổ hợp</i>	Magie stearat	Mài sắc
Mạch tích phân	Magie sunfat	<i>Mài sơ bộ</i>
Mạch tiếp đất	Magiesit	SD <i>Mài thô</i>
Mạch tín hiệu	Magieson	Mài tế vi
<i>Mạch tổ hợp</i>	Magietit	Mài thô
SD Mạch tích hợp	DC <i>Feromanhetit</i>	DC <i>Mài sơ bộ</i>
Mạch tranzito	DC <i>Quặng sắt từ</i>	Mài tinh
Mạch trễ	Mai ba ba	Mài tịnh tiến
Mạch tuyến tính	Mai cua	Mài tròn
Mạch từ	Mai mực	Mài trong
Mạch tựa tuyến tính	Mai rùa	Mài ướt
Mạch tương tự	Mai táng	Mài xuyên tâm
Mạch vành	DC <i>An táng</i>	Mãi dâm
Mạch vi điện tử	DC <i>Chôn cất</i>	DC <i>Mại dâm</i>
Mạch vi modul	Mai thuyền	<i>Mái</i>
Mạch vi xử lý	Mai tre	SD <i>Mái che</i>

Mái bằng	Malonat	<i>Mang thai</i>
Mái bê tông	Malonyl	SD Thai nghén
Mái cách nhiệt	Maloyl	Mang tía
Mái cách nước	MAMA	Màng bán dẫn
Mái che	DC <i>Monoamoni metanasonat</i>	Màng bảo vệ
DC <i>Mái</i>		Màng biến dạng cao
Mái chèo	Mamut	Màng bọc
Mái dốc	Màn	<i>Màng bụng</i>
Mái dề	Màn ảnh	SD Phúc mạc
Mái đua	DC <i>Màn chiếu phim</i>	Màng cách điện
Mái hát	Màn ảnh hẹp	Màng cadmi
Mái hiên	Màn ảnh rộng	Màng cảm quang
Mái lắp ghép	Màn chắn	Màng cao su
Mái lượn sóng	DC <i>Màn che</i>	Màng chắn
Mái mỏ than	<i>Màn che</i>	Màng chất dẻo
Mái nghiêng	SD <i>Màn chắn</i>	Màng chọn ion
Mái ngói	<i>Màn chiếu phim</i>	Màng chống thấm
Mái nhà	SD <i>Màn ảnh</i>	Màng cốt thép
DC <i>Nóc nhà</i>	<i>Màn cửa</i>	Màng cứng
Mái nhẹ	SD <i>Rèm cửa</i>	Màng dày
Mái thẳng	Màn gió	Màng dẻo
Mái treo	Màn hiện sóng	Màng dẻo nhiệt
Mái trời	DC <i>Màn huỳnh quang</i>	Màng đa tinh thể
Mái vòm	Màn hình	Màng đàn hồi
<i>Mại dâm</i>	Màn hình đen trắng	Màng điện môi
SD <i>Mãi dâm</i>	Màn hình màu	Màng epitaxi
Malachit	Màn hình phẳng	Màng gắn kết
Malacon	Màn hình số	Màng giảm phản xạ
Malat	Màn hình tinh thể lỏng	Màng giao thoa
<i>Malat axit</i>	<i>Màn huỳnh quang</i>	Màng gốm
SD <i>Đimalat</i>	SD <i>Màn hiện sóng</i>	Màng hấp thụ
<i>Malat dehydrogenaza</i>	Màn tăng cường	Màng hoạt hoá
SD <i>MDH</i>	Màn tuyền	Màng hợp kim
Malathion	Mãn kinh	Màng hữu cơ
Maleat	Mạn kinh tử	Màng ion
<i>Maleat axit</i>	Mạn tàu	Màng không bào
SD <i>Đimaleat</i>	Manchit	Màng kích thích
<i>Maleic hydrazit</i>	Mandelat	Màng kim cương
SD <i>MH</i>	Mandeloyl	Màng kim loại
Maleoyl	<i>Mang</i>	<i>Màng latex</i>
Malinhit	' ' SD <i>Hoảng</i>	SD <i>Màng nhựa mù</i>
Malol	Mang cá	Màng liên kết
DC <i>Axit usolic</i>	Mang đỏ	Màng lipit
Malonamyl	Mang sụn	Màng loa
	Mang tai	Màng lọc

Màng lỏng	Màng trao đổi cation	Mạng cấp khí
Màng mê gà	Màng trao đổi ion	Mạng cấp năng lượng
Màng mỏng	Màng treo ruột	Mạng cấp nhiệt
Màng mờ	Màng trình	Mạng cấp nước
Màng não	Màng từ	Mạng cấp thoát nước
Màng ngăn	Màng tử cung	Mạng che mặt
Màng ngưng	Màng ty thể	DC <i>Lưới che mặt</i>
Màng nhân	Màng tylacoit	Mạng chuyển mạch
<i>Màng nhầy</i>	Màng vận chuyển ion	Mạng công cộng
SD Niêm mạc	Màng vi lọc	Mạng cơ sở dữ liệu
Màng nhĩ	Màng vô cơ	Mạng cục bộ
DC <i>Màng tai</i>	Màng xenhet điện	DC <i>Mạng khu vực</i>
Màng nhiều lớp	Màng xếp	DC <i>Mạng LAN</i>
Màng nhũ tương	Màng xương	Mạng dẫn nước
Màng nhựa	<i>Màng tin ...</i>	Mạng di động
Màng nhựa mù	... SD <i>Tập tin</i>	Mạng dịch vụ
DC <i>Màng latex</i>	Máng cầu xiêm	Mạng diện rộng
Màng oxit	Máng ăn	DC <i>Mạng WAN</i>
Màng phổi	Máng cào	Mạng doanh nghiệp
Màng plasma	Máng cấp liệu	<i>Mạng đa chiều</i>
Màng polycetylen	Máng chậu	SD <i>Mạng nhiều chiều</i>
Màng polyimit	Máng dãi	<i>Mạng đa cực</i>
Màng polyme	Máng đệm	SD <i>Mạng nhiều cực</i>
Màng protein	Máng đựng	Mạng đa truy nhập
Màng rắn	Máng khí động	Mạng đa tuyến
Màng ruột	Máng kính	Mạng điện
Màng siêu dẫn	Máng mái	DC <i>Lưới điện</i>
Màng siêu lọc	Máng nghiêng	Mạng điện báo
Màng siêu mỏng	Máng nước	Mạng điện thoại
Màng sinh học	Máng rãnh	Mạng điều khiển
Màng sơn	Máng rót than	Mạng gen
Màng sừng	Máng thoát nước	Mạng giao diện
<i>Màng tai</i>	Máng thuyền	Mạng hai cực
SD <i>Màng nhĩ</i>	Máng trứng	<i>Mạng Internet</i>
Màng tang	Máng trượt	SD <i>Internet</i>
Màng tàng	Máng tuyến	<i>Mạng intranet</i>
Màng tế bào	Máng uống	SD <i>Intranet</i>
Màng thai	Máng xoắn	<i>Mạng khu vực</i>
Màng thẩm thấu	Mạng	SD <i>Mạng cục bộ</i>
Màng thấm	DC <i>Mạng lưới</i>	Mạng kín
Màng thụ động	Mạng anten	<i>Mạng LAN</i>
Màng thuỷ tinh	Mạng ba cực	SD <i>Mạng cục bộ</i>
Màng thuỷ tinh thể	Mạng bưu chính	Mạng liên lạc
Màng tim	Mạng cá nhân	
	Mạng cáp	

DC <i>Mạng thông tin liên lạc</i>	DC <i>Mạng tiêu nước</i>	TL <i>Mạng viễn tin</i>
DC <i>Mạng truyền thông tin</i>	Mạng thông gió	Mạng viễn tin
TL <i>Mạng thông tin</i>	Mạng thông minh	TL <i>Mạng viễn thông</i>
<i>Mạng lưới</i>	Mạng thông tin	<i>Mạng WAN</i>
SD <i>Mạng</i>	TL <i>Mạng liên lạc</i>	SD <i>Mạng diện rộng</i>
Mạng lưới đô thị	TL <i>Mạng truyền thông</i>	Mangan
Mạng lưới đường bộ	<i>Mạng thông tin liên lạc</i>	Mangan 1
<i>Mạng lưới đường phố</i>	SD <i>Mạng liên lạc</i>	Mangan 2
SD <i>Mạng lưới giao thông</i>	Mạng thông tin-thư viện	Mangan 3
Mạng lưới đường sắt	Mạng thu hình	Mangan 4
Mạng lưới giao thông	Mạng thu thanh	Mangan 5
DC <i>Mạng lưới đường phố</i>	Mạng thụ động	Mangan 6
Mạng lưới kinh doanh	Mạng thuê bao	Mangan 7
Mạng lưới sông ngòi	<i>Mạng thủy nông</i>	Mangan dioxit
Mạng lưới thư viện	SD <i>Mạng tưới tiêu</i>	Mangan oxit
Mạng lưới tín dụng	Mạng thủy văn	Manganat
Mạng lưới xí nghiệp	Mạng tích hợp	Manganin
Mạng lưới y tế	<i>Mạng tiêu nước</i>	Manganit
Mạng máy tính	SD <i>Mạng thoát nước</i>	Manh lớn
DC <i>Mạng tin học</i>	<i>Mạng tin học</i>	Manh lớn Trung Quốc
Mạng mở	SD <i>Mạng máy tính</i>	<i>Manh tràng</i>
Mạng ngữ nghĩa	Mạng tinh thể	SD <i>Ruột bịt</i>
Mạng nhiều chiều	Mạng tính toán	Manh Vân Nam
DC <i>Mạng đa chiều</i>	<i>Mạng toàn cầu</i>	Mành
Mạng nhiều cực	SD <i>Mạng quốc tế</i>	Mành chốt rạn
DC <i>Mạng đa cực</i>	Mạng trắc địa	Mành cọ
<i>Mạng nơron</i>	Mạng treo	Mành đất
SD <i>Mạng thần kinh</i>	Mạng trí tuệ	Mành rút
Mạng Petri	Mạng truyền dẫn	Mành trà
DC <i>Lưới Petri</i>	Mạng truyền số	Mành tranh
Mạng phân tán	Mạng truyền thông	Mành tre
Mạng phi tuyến	DC <i>Mạng truyền tin</i>	Mành trúc
Mạng quốc gia	TL <i>Mạng thông tin</i>	Mảnh cộng
Mạng quốc tế	<i>Mạng truyền thông tin</i>	Manheto
DC <i>Mạng toàn cầu</i>	SD <i>Mạng liên lạc</i>	Manheton
Mạng rời rạc	<i>Mạng truyền tin</i>	Manheton hoá
Mạng số hoá	SD <i>Mạng truyền thông</i>	Manhetron
Mạng sườn	Mạng tuyến khoáng	<i>Manip</i>
Mạng telex	Mạng tư nhân	SD <i>Tay máy</i>
Mạng thần kinh	Mạng tưới tiêu	Manodiandehyt
DC <i>Mạng nơron</i>	DC <i>Mạng thủy nông</i>	Manolactinaza
Mạng thần kinh nhân tạo	Mạng tương tự tuyến tính	Manomoxydaza
Mạng thoát nước	Mạng vectơ	Manoza
	Mạng viễn thông	Mantaza

<i>Mantobioza</i>	Màu cau trắng	Máy bảo vệ thực vật
SD Mantoza	Màu cơ bản	Máy báo cháy
Mantodextrin	Màu đỏ	Máy báo động
Mantohexaoza	Màu sắc	Máy báo hiệu
Mantoza	Màu tím	Máy báo nổ
DC <i>Mantobioza</i>	Màu trắng	Máy bay
DC <i>Đường manto</i>	Màu vàng	DC <i>Phi cơ</i>
Mao dẫn	Màu vẽ	DC <i>Tàu bay</i>
Mao dẫn điện	DC <i>Thuốc màu</i>	Máy bay cánh quạt
DC <i>Điện mao dẫn</i>	DC <i>Thuốc vẽ</i>	Máy bay dân dụng
Mao lương	Màu xanh	Máy bay hành khách
<i>Mao mạch</i>	Máu	Máy bay không người lái
SD Mao quản	Máu cá	<i>Máy bay lên thẳng</i>
Mao quản	Máu cừu	SD Máy bay trực thăng
DC <i>Mao mạch</i>	Máu động vật	Máy bay phản lực
Mạo từ	DC <i>Tiết</i>	Máy bay quân sự
DC <i>Quán từ</i>	Máu khô	Máy bay siêu âm
MARC	Máu người	Máy bay siêu tốc
DC <i>Biên mục đọc máy</i>	Máu tôm	Máy bay trực thăng
MARC 21	May	DC <i>Máy bay lên thẳng</i>
Marialit	DC <i>Khâu</i>	Máy băm
Mariupolit	May đo	Máy băm thái
<i>Marketing</i>	May mặc	<i>Máy bắt vít</i>
SD Tiếp thị	DC <i>May quần áo</i>	SD Máy vận ốc
Mát ép vít	<i>May quần áo</i>	<i>Máy bện dây</i>
<i>Mát sa</i>	SD May mặc	SD Máy tết dây
SD Xoa bóp	May so	<i>Máy bện lưới</i>
Mạt	Mây ngô	SD Máy đan lưới
<i>Mạt cửa</i>	Máy	Máy biến áp
SD Mùn cửa	DC <i>Máy móc</i>	DC <i>Máy biến thế</i>
Mạt gà	TL Thiết bị	Máy biến áp tự ngẫu
<i>Matsicot</i>	Máy ảnh	Máy biến dòng
SD Chì monoxit	DC <i>Máy chụp ảnh</i>	Máy biến đổi công suất
Mattit	Máy ảnh điện tử	Máy biến đổi điện
<i>Mattit atphan</i>	Máy ảnh hàng không	Máy biến đổi năng lượng
SD Mattit bitum	Máy ảnh truyền hình	Máy biến đổi nhiệt
Mattit bảo vệ	Máy áp trứng	Máy biến đổi nhiệt điện
Mattit bitum	Máy bán dẫn	Máy biến đổi pha
DC <i>Mattit atphan</i>	Máy bán hàng	Máy biến đổi tần
Mattit cách ly	<i>Máy bán tự động</i>	Máy biến đổi tín hiệu
Mattit cách nhiệt	SD Máy nửa tự động	Máy biến đổi từ trường
Mattit chống lửa	<i>Máy bao gói</i>	<i>Máy biến thế</i>
Mattit chống thấm	SD Máy gói	SD Máy biến áp
Mattit dầu chùng	Máy bào	Máy bóc gỗ
Mattit gắn kết		

Máy bóc nội tạng	Máy canh tác	Máy chân không
Máy bóc vỏ	Máy cào	Máy chấn
DC <i>Máy tước vỏ</i>	Máy cạo râu	Máy chấn đoán
Máy bóc vỏ tôm	Máy cạo đất	Máy chất hàng
Máy bọc cáp	Máy cày	DC <i>Máy xếp hàng</i>
Máy bọc hàng	Máy căng giầy	Máy chép hình
Máy bón phân	Máy căng vải	Máy chế biến
Máy bộ đàm	Máy cắt	TL <i>Máy gia công</i>
DC <i>Bộ đàm</i>	Máy cắt cá	Máy chế biến ngũ cốc
Máy bóc dỡ	Máy cắt cây	Máy chia độ
DC <i>Máy bóc hàng</i>	Máy cắt chính xác	Máy chiết xuất
DC <i>Máy dỡ hàng</i>	Máy cắt cỏ	Máy chiếu
<i>Máy bóc hàng</i>	Máy cắt đập	DC <i>Máy chiếu hình</i>
SD <i>Máy bóc dỡ</i>	Máy cắt đầu cá	<i>Máy chiếu hình</i>
Máy bóc hơi	<i>Máy cắt điện</i>	SD <i>Máy chiếu</i>
Máy bóc xếp	SD <i>Máy ngắt điện</i>	Máy chiếu phim
Máy bơm	Máy cắt đột	Máy chiếu tia
Máy bơm cá	Máy cắt gọt kim loại	Máy chỉnh lưu
Máy bơm cánh quạt	DC <i>Máy cắt kim loại</i>	Máy chính xác
Máy bơm chân không	DC <i>Máy gọt kim loại</i>	Máy cho ăn
Máy bơm dầu	Máy cắt gỗ	Máy chọn cá
Máy bơm điện	<i>Máy cắt hơi</i>	Máy chọn hạt
Máy bơm hút	SD <i>Máy ngắt hơi</i>	Máy chọn quặng
Máy bơm khoan	<i>Máy cắt kim loại</i>	Máy chọn tôm
Máy bơm ly tâm	SD <i>Máy cắt gọt kim loại</i>	Máy chủ
Máy bơm nhiệt	<i>Máy cắt lông</i>	DC <i>Máy tính chủ</i>
Máy bơm nước	SD <i>Tông đơ</i>	Máy chuẩn tần
Máy bơm quán tính	Máy cắt mép	Máy chuối vải
Máy bơm sâu	Máy cắt mô	Máy chuột
Máy bơm thuốc	Máy cắt ren	<i>Máy chụp ảnh</i>
Máy bơm tuần hoàn	<i>Máy cắt thực phẩm</i>	SD <i>Máy ảnh</i>
Máy bơm vữa	SD <i>Máy thái thực phẩm</i>	Máy chụp cắt lớp
Máy bù	<i>Máy cắt tóc</i>	Máy chụp điện
Máy bù áp	SD <i>Tông đơ</i>	Máy chụp in
Máy búa	Máy cắt vải	Máy chụp phim
Máy búa rèn	Máy cắt vật liệu	<i>Máy chụp rơngon</i>
Máy búa rung	Máy cắt vỏ	SD <i>Máy chụp X quang</i>
Máy buộc bó	Máy cắt xén	<i>Máy chụp tia X</i>
Máy buộc đai	Máy cầm tay	SD <i>Máy chụp X quang</i>
DC <i>Máy thắt đai</i>	Máy cân bằng	Máy chụp vi phim
Máy-bừa	Máy cấp liệu	DC <i>Máy làm vi phim</i>
Máy cái	Máy câu cá	Máy chụp X quang
DC <i>Máy công cụ</i>	Máy chải	
Máy cán	Máy chăm sóc cây	

DC <i>Máy chụp rơngơn</i>	Máy cưa xích	<i>Máy dọn dẹp</i>
DC <i>Máy chụp tia X</i>	<i>Máy cứu hoả</i>	SD <i>Máy quét dọn</i>
Máy chuyên dụng	SD <i>Máy chữa cháy</i>	<i>Máy dỡ hàng</i>
Máy chuyển đất	Máy dán	SD <i>Máy bốc dỡ</i>
Máy chuyển hàng	Máy dán bao bì	Máy dưỡng da
Máy chuyển phát tín hiệu	Máy dán nhãn	Máy đãi
Máy chữ	Máy dao động	Máy đan
Máy chữa cháy	Máy dát	Máy đan lưới
DC <i>Máy cứu hoả</i>	Máy dân dụng	DC <i>Máy bện lưới</i>
Máy chưng cất	Máy dập	DC <i>Máy tết lưới</i>
Máy co vải	Máy dập lửa	Máy đánh bóng
Máy cô đặc	Máy dập nóng	DC <i>Máy làm bóng</i>
<i>Máy công cụ</i>	Máy dập tấm	Máy đánh đồng
SD <i>Máy cái</i>	Máy dập xoắn	Máy đánh kem
<i>Máy công suất cao</i>	Máy dẹt	Máy đánh lạnh
SD <i>Máy công suất lớn</i>	Máy dẹt dọc	Máy đánh luống
Máy công suất lớn	Máy dẹt không thoi	Máy đánh ống
DC <i>Máy công suất cao</i>	Máy dẹt kim	Máy đánh rạch
Máy công suất nhỏ	Máy dẹt lưới	Máy đánh sợi
DC <i>Máy công suất thấp</i>	Máy dẹt nhanh	Máy đánh suốt
<i>Máy công suất thấp</i>	Máy dẹt sợi	Máy đánh tín hiệu
SD <i>Máy công suất nhỏ</i>	Máy diệt côn trùng	<i>Máy đánh toi</i>
Máy cộng	Máy diệt khuẩn	SD <i>Máy làm toi</i>
Máy cơ điện tử	Máy dò	Máy đánh vảy
Máy cơ khí	DC <i>Máy dò tìm</i>	Máy đào
Máy cuốn	Máy dò bức xạ	Máy đào chuyển đất
DC <i>Máy cuộn</i>	Máy dò cá	Máy đào củ
DC <i>Máy quấn</i>	Máy dò cục bộ	Máy đào đá
Máy cuốn băng	Máy dò dao động	Máy đào đất
Máy cuốn dây	Máy dò hạt nhân	Máy đào gốc cây
Máy cuốn mép	Máy dò ion	Máy đào hang
Máy cuốn ống	Máy dò khe hở	Máy đào hào
Máy cuốn sợi	Máy dò khuyết tật	Máy đào hầm
Máy cuốn tụ điện	Máy dò laze	Máy đào hố
Máy cuốn vải	Máy dò lỗi	Máy đào kênh
<i>Máy cuộn</i>	Máy dò neutron	Máy đào lò
SD <i>Máy cuốn</i>	Máy dò quét	Máy đào móng
Máy cưa	Máy dò sắt	Máy đào nương
Máy cưa cần	Máy dò sóng	Máy đào xúc
Máy cưa dây	Máy dò tiếng vọng	Máy đảo liệu
Máy cưa đĩa	<i>Máy dò tìm</i>	DC <i>Máy lật liệu</i>
Máy cưa gỗ	SD <i>Máy dò</i>	Máy đảo phôi
Máy cưa tròn	Máy dò tín hiệu	Máy đặt cáp
Máy cưa vòng	Máy doa	Máy đặt khay
	Máy doa phay	

Máy đặt ống	Máy dính cúc	Máy đo gia tốc
Máy đặt ray	SD Máy đơm khuy	SD Gia tốc kế
Máy đầm	Máy dính khuy	Máy đo giao thoa
Máy đầm bê tông	SD Máy đơm khuy	SD Giao thoa kế
Máy đầm đất	Máy định hướng	Máy đo gió
Máy đập	Máy định lượng	SD Phong kế
Máy đập bông	Máy định mức	Máy đo huyết áp
Máy đập đất	Máy định vị	SD Huyết áp kế
Máy đập lạnh	Máy định vị thuỷ âm	Máy đo khí
Máy đập lúa	Máy định vị vô tuyến	Máy đo khoảng cách
Máy đập vật liệu	Máy đo	Máy đo khối
Máy đẩy thuyền	Máy đo áp suất	Máy đo khuyết tật
Máy đếm	Máy đo bức xạ	Máy đo kích thước
Máy đếm số lượng	Máy đo cảm ứng	DC Máy đo cỡ
Máy đếm tiền	Máy đo chấn động	Máy đo liều lượng
Máy đếm tỷ lệ	SD Chấn động kế	SD Liều lượng kế
Máy đếm xung	Máy đo chất lỏng	Máy đo lượng mưa
Máy diezen	Máy đo công suất	SD Vũ kế
Máy điện	Máy đo cỡ	Máy đo lưu lượng
Máy điện báo	SD Máy đo kích thước	Máy đo mật độ
Máy điện báo ghi âm	Máy đo dao động	Máy đo mây
Máy điện báo in chữ	Máy đo điện tích	Máy đo muối
Máy điện báo phức	SD Điện tích kế	SD Muối kế
Máy điện cảm ứng	Máy đo địa chấn	Máy đo mưa
Máy điện đồng bộ	DC Máy đo động đất	SD Vũ kế
Máy điện động	Máy đo địa từ	Máy đo mức
Máy điện hoá	Máy đo địa vật lý	SD Mức kế
Máy điện không đồng bộ	Máy đo điểm sương	Máy đo năng lượng
Máy điện không tiếp xúc	Máy đo điện	Máy đo nhiên liệu
Máy điện một chiều	Máy đo điện não	Máy đo nhiệt độ
Máy điện phân	Máy đo điện tim	Máy đo nhiệt lượng
Máy điện thoại	Máy đo độ ẩm	Máy đo nhịp tim
Máy điện thoại thẻ	Máy đo độ bóng	Máy đo notron
Máy điện tĩnh	Máy đo độ cao	Máy đo nước
Máy điện toán	Máy đo độ cứng	Máy đo oxy
SD Máy tính	Máy đo độ giãn nở	Máy đo ozon
Máy điện từ	SD Giãn kế	SD Ozon kế
Máy điện xoay chiều	Máy đo độ méo	Máy đo ô nhiễm
Máy điều chỉnh	Máy đo độ nghiêng	Máy đo phản xạ
Máy điều hoà	Máy đo độ nhám	Máy đo phóng xạ
Máy điều hoà không khí	Máy đo độ sâu	SD Phóng xạ kế
Máy điều hoà nhiệt độ	SD Máy đo sâu	Máy đo phổ
Máy điều khiển	Máy đo động đất	SD Phổ kế
Máy điều lạnh	SD Máy đo địa chấn	Máy đo quang
Máy điều nhiệt		

Máy đo rung	Máy đóng nắp	Máy gắn gờ
Máy đo sâu	DC Máy gắn nắp	Máy gắn nắp
DC Máy đo độ sâu	DC Máy xiết nắp	SD Máy đóng nắp
Máy đo sóng	DC Máy đóng nút	Máy gắn nhãn
Máy đo tần số	Máy đóng nhãn	SD Máy đóng nhãn
Máy đo thiết diện	DC Máy gắn nhãn	Máy gặt
SD Diện tích kế	Máy đóng nút	Máy gặt đập
Máy đo thời gian	SD Máy đóng nắp	Máy gấp
Máy đo thuỷ triều	Máy đóng sách	DC Máy gấp
Máy đo tiết diện	Máy đóng thùng	Máy gấp mép
SD Diện tích kế	Máy đóng túi	Máy gấp xếp
Máy đo tín hiệu	Máy đóng tuýp	Máy gấp
Máy đo toạ độ	Máy đóng viên	SD Máy gấp
Máy đo tốc độ	Máy đóng xén	Máy gây mê
DC Máy đo vận tốc	Máy đổ bê tông	Máy ghép cúi
Máy đo truyền hình	Máy đổi tiền	Máy ghép hình
Máy đo vận tốc	Máy đông lạnh	Máy ghép hộp
SD Máy đo tốc độ	SD Máy lạnh	Máy ghép kênh
Máy đo vẽ	Máy đồng bộ	Máy ghi
Máy đo xếp	Máy đốt lông	Máy ghi âm
Máy đo xung	Máy đột lỗ	Máy ghi băng
Máy đọc	DC Máy đục lỗ	Máy ghi dao động
Máy đọc bản vẽ	Máy đơm khuy	Máy ghi dữ liệu
Máy đọc đĩa	DC Máy đinh cúc	Máy ghi đặc tuyến
Máy đọc phim	DC Máy đinh khuy	Máy ghi địa chấn
Máy đọc vi phim	Máy đúc	DC Máy ghi động đất
Máy đóng bánh	Máy đúc khuôn	Máy ghi địa từ
Máy đóng bao	Máy đục lỗ	Máy ghi điện nào
SD Máy đóng gói	SD Máy đột lỗ	Máy ghi điện tim
Máy đóng bì	Máy đun nấu	Máy ghi động đất
Máy đóng bình	Máy đun nóng	SD Máy ghi địa chấn
Máy đóng chai	Máy đun nước	Máy ghi hình
Máy đóng cọc	Máy đun	Máy ghi hướng
Máy đóng cốc	Máy ép	Máy ghi lượng máu
Máy đóng dấu	SD Máy nén	Máy ghi mặt trời
Máy đóng đai	Máy ép đứng	Máy ghi mức
Máy đóng điện	Máy ép hướng tâm	Máy ghi nhiệt
Máy đóng đinh	Máy ép khuấy	Máy ghi nhiệt độ
Máy đóng gạch	Máy ép lệch tâm	Máy ghi nhịp tim
Máy đóng giày	Máy ép mía	Máy ghi sóng
Máy đóng gói	Máy ép thực phẩm	Máy ghi số hoá
DC Máy đóng bao	Máy ép trục	Máy ghi từ
Máy đóng hộp	Máy ép vít	Máy ghi video
Máy đóng kiện	Máy fax	Máy ghi vô tuyến

Máy gia công	<i>Máy hạ áp</i>	Máy kéo thuyền
TL Máy chế biến	SD Máy giảm áp	Máy kéo tơ
TL Máy xử lý	Máy hái bông	Máy kéo xích
Máy gia công đá	Máy hái quả	Máy kẹp
Máy gia công gỗ	Máy hàn	Máy khai thác
Máy gia công kim loại	Máy hàn điện	Máy khai thác gỗ
Máy gia công răng	Máy hấp thụ	Máy khai thác than
Máy gia dụng	Máy hiện ảnh	Máy khắc
Máy gia tải	Máy hiện dao động	Máy khâu
Máy gia tốc	Máy hiện hình	DC <i>Máy may</i>
DC <i>Máy tăng tốc</i>	Máy hiện sóng	Máy khâu công nghiệp
Máy gia tốc cảm ứng	Máy hoạt nghiệm	Máy khâu gia đình
Máy gia tốc hạt	Máy hô hấp	Máy khí nén
Máy gia tốc hạt nhân	DC <i>Máy thở</i>	Máy khía
Máy gia tốc ion	Máy hồ sợi	Máy khú
Máy gia tốc plasma	Máy hồ vải	Máy khoan
Máy gia tốc proton	Máy hồi chuyển	Máy khoan cần
Máy gia tốc thẳng	Máy hơi nước	Máy khoan doa
Máy gia tốc tuyến tính	<i>Máy hút tóc</i>	Máy khoan đào
Máy gia tốc vòng	SD <i>Tổng đơ</i>	Máy khoan đục
Máy giải mã	<i>Máy hun khói</i>	Máy khoan đứng
Máy giảm áp	SD <i>Máy xông khói</i>	Máy khoan mở
DC <i>Máy hạ áp</i>	Máy hút	Máy khoan quay
Máy giảm sóng	Máy hút bụi	Máy khoan tay
Máy giảm xóc	Máy hút bùn	Máy khoan xoay
Máy giao thoa	Máy hút hơi	Máy khoét
Máy giặt	Máy hút khí	Máy không đồng bộ
Máy giặt công nghiệp	Máy hút nhiệt	Máy khởi động
Máy giặt gia đình	Máy hút nhựa	<i>Máy khuấy</i>
Máy giã	Máy huỷ tài liệu	SD <i>Máy trộn</i>
Máy gieo hạt	Máy huỷ tiền	<i>Máy khuấy trộn</i>
Máy giữa	Máy in	SD <i>Máy trộn</i>
Máy giữ ẩm	Máy in điện	Máy khuếch đại
Máy gò	Máy in điện tử	<i>Máy khuếch đại âm thanh</i>
Máy gói	Máy in khổ rộng	SD <i>Máy tăng âm</i>
DC <i>Máy bao gói</i>	Máy in kim	Máy khuếch đại lượng tử
Máy gom cỏ	Máy in laze	Máy khuếch đại siêu cao tần
DC <i>Máy lượm cỏ</i>	<i>Máy kem</i>	Máy khuếch tán
Máy góp điện	SD <i>Máy làm kem</i>	Máy khử bụi
Máy gọt	Máy kéo	Máy khử khí
<i>Máy gọt kim loại</i>	Máy kéo chỉ	Máy khử tro
SD <i>Máy cắt gọt kim loại</i>	Máy kéo dây	Máy khử trùng
Máy gọt vỏ	Máy kéo lưới	Máy kích thích
Máy gỡ thịt cá	Máy kéo sợi	Máy kiểm tiền

Máy kiểm tra	DC <i>Máy làm lạnh</i>	Máy mổ cá
Máy là	DC <i>Máy ướp lạnh</i>	Máy mổ cua
Máy lái	DC <i>Máy đông lạnh</i>	Máy mở đồ hộp
Máy làm bìa	Máy lau	Máy muối cá
<i>Máy làm bóng</i>	Máy lắc	Máy nạo bùn
SD <i>Máy đánh bóng</i>	<i>Máy lăn đường</i>	Máy nạo đất
Máy làm cổ	SD <i>Xe lăn đường</i>	Máy nạo than
Máy làm diêm	Máy lặn	Máy nạo vét
Máy làm đá	Máy lắng	Máy nạp điện
Máy làm đất	Máy lắp mỗi câu	Máy nạp giấy
Máy làm đường	Máy lắp ráp	Máy nắn
Máy làm gạch	Máy lắp đất	Máy năng lượng
Máy làm giấy	Máy lật cổ	Máy nâng
Máy làm hộp	<i>Máy lật liệu</i>	Máy nâng chuyển
Máy làm kem	SD <i>Máy đảo liệu</i>	Máy nâng hạ
DC <i>Máy kem</i>	Máy lật toa	Máy nén
Máy làm khô	Máy lấy mẫu	DC <i>Máy ép</i>
Máy làm khuôn	Máy liên hợp	Máy nén cắt
<i>Máy làm lạnh</i>	Máy liên lạc	Máy nén chuốt
SD <i>Máy lạnh</i>	DC <i>Máy thông tin</i>	Máy nén khí
Máy làm lõi	Máy lọc	Máy nén pittông
Máy làm lông	Máy lọc bụi	Máy nén sấy
Máy làm mát	DC <i>Máy tách bụi</i>	Máy ngắt
Máy làm mộng	Máy lọc lắng	Máy ngắt điện
Máy làm nguội	Máy lọc ly tâm	DC <i>Máy cắt điện</i>
Máy làm nước đá	Máy lọc nước	Máy ngắt hơi
Máy làm phi lê	Máy lọc sinh học	DC <i>Máy cắt hơi</i>
Máy làm ren	Máy lột da	Máy ngâm tẩm
Máy làm sạch	Máy luồn dây	Máy nghiệm gió
TL <i>Máy rửa</i>	Máy luyện kim	Máy nghiệm triều
Máy làm sạch hạt	<i>Máy lượn cổ</i>	Máy nghiền
Máy làm sạch nguyên liệu	SD <i>Máy gom cỏ</i>	Máy nghiền bi
Máy làm sạch thực phẩm	Máy lưu hoá	Máy nghiền búa
Máy làm thao	Máy ly tâm	Máy nghiền đá
Máy làm thuốc	Máy mạ	Máy nghiền quay
Máy làm tơ	Máy mài	Máy nghiền rác
DC <i>Máy đánh tơ</i>	Máy mài tròn	Máy nghiền than
<i>Máy làm vi phim</i>	Máy mạng	Máy nghiền thực phẩm
SD <i>Máy chụp vi phim</i>	<i>Máy may</i>	Máy nghiền trộn
Máy làm vườn	SD <i>Máy khâu</i>	Máy nghiền trục
Máy làm xúc xích	Máy mắc củi	Máy nghiền vật liệu
Máy lạnh	Máy mắc trục	Máy ngoạm bốt
	<i>Máy móc</i>	Máy ngưng
	SD <i>Máy</i>	

DC Máy ngưng tụ

Máy ngưng tụ

SD Máy ngưng

Máy nhào bột

Máy nhào trộn

Máy nhắn tin

Máy nhân bản

SD Máy sao nhân

Máy nhỏ cây

Máy nhỏ cốc

Máy nhuộm

Máy nivo

DC Máy thuỷ bình

Máy nong lớp

Máy nổ

SD Máy phát điện

Máy nổ mìn

Máy nối sợi

Máy nông nghiệp

Máy nung

Máy nửa tự động

DC Máy bán tự động

Máy ổn áp

Máy ốp lát

Máy pha gỗ

SD Máy xẻ gỗ

Máy pha thịt

SD Máy xẻ thịt

Máy phá băng

Máy phát

Máy phát bán dẫn

Máy phát dao động

SD Máy tạo dao động

Máy phát điện

DC Máy nổ

Máy phát đồng bộ

Máy phát hình

Máy phát khí

Máy phát không đồng bộ

Máy phát lượng tử

Máy phát nhiệt

Máy phát plasma

Máy phát quang

DC Máy phát sáng

Máy phát quang lượng tử

Máy phát rung

SD Máy tạo rung

Máy phát sáng

SD Máy phát quang

Máy phát siêu âm

Máy phát siêu cao tần

Máy phát sóng

DC Máy tạo sóng

Máy phát thanh

Máy phát thấp tần

Máy phát tia

Máy phát tín hiệu

DC Máy tạo tín hiệu

Máy phát tĩnh điện

Máy phát từ thuỷ động

Máy phát tự kích

Máy phát vi sóng

Máy phát vô tuyến

Máy phát xung

DC Máy tạo xung

Máy phay

Máy phay bào

Máy phay chép hình

Máy phay doa

Máy phay khoan

Máy phân cấp xoắn

Máy phân cực

Máy phân đoạn

Máy phân loại

Máy phân loại cá

Máy phân ly

Máy phân phối cát

Máy phân tích

Máy phân tích cỡ hạt

Máy phân tích đặc tính

Máy phân tích enzym

Máy phân tích mạng

Máy phân tích màu

Máy phân tích năng lượng

Máy phân tích nhiệt

Máy phân tích nước

Máy phân tích phổ

Máy phân tích rung

Máy phân tích tia

Máy phân tích tín hiệu

Máy phân tích toạ độ

Máy phóng ảnh

Máy phóng xạ

Máy photocopy

SD Máy sao chụp

Máy phun

Máy phun ly tâm

Máy phun mưa

Máy phun thuốc sâu

Máy phun vữa

Máy quang báo

Máy quạt

Máy quạt gió

Máy quay bơ

Máy quay đĩa

Máy quay phim

Máy quay video

Máy quân dụng

Máy quần

SD Máy cuốn

Máy quét ảnh

Máy quét dọn

DC Máy dọn dẹp

Máy quét tín hiệu

Máy rà

Máy rải bê tông

Máy rải thuốc sâu

SD Máy rắc thuốc sâu

Máy rải vật liệu

Máy rắc thuốc sâu

DC Máy rải thuốc sâu

Máy rây

Máy rẩy cỏ

Máy ren

Máy rèn

Máy rèn dập

Máy rèn ép

Máy róc xương cá

Máy rót

Máy rót thép

Máy ranghen	Máy sưởi	DC Ampli
SD Máy X quang	Máy tách âm	DC Máy khuếch đại âm
Máy rửa cò	Máy tách bụi	tahnh
Máy rung	SD Máy lọc bụi	Máy tăng thế
Máy rung cao tần	Máy tách đồng vị	SD Máy tăng áp
Máy rung điện	Máy tách hạt	Máy tăng tốc
Máy rung điện từ	Máy tách pha	SD Máy gia tốc
Máy rung hạ tần	Máy tách sóng	Máy tập trung ứng lực
Máy rửa	Máy tải ba	Máy tễ ngô
TL Máy làm sạch	SD Máy tải sóng	Máy tết dây
Máy rửa ảnh	Máy tải sóng	DC Máy bện dây
Máy rửa cá	DC Máy tải ba	Máy tết lưới
Máy rửa dụng cụ	Máy tán	SD Máy đan lưới
Máy rửa hạt	Máy tán đinh	Máy thả đá
Máy rửa phim	Máy tạo áp	Máy thả phế liệu
Máy rửa sàn	Máy tạo bọt	Máy thái thực phẩm
Máy rửa thực phẩm	Máy tạo dáng	DC Máy cắt thực phẩm
Máy rửa vật liệu	Máy tạo dao động	Máy thám sát
Máy san đất	DC Máy phát dao động	Máy thám sâu
Máy san nền	Máy tạo đồng bộ	Máy tháo lớp
Máy sàng	Máy tạo hạt	Máy thay ghi
Máy sàng đá	Máy tạo hình	Máy thắt đai
Máy sao chụp	Máy tạo khí	SD Máy buộc đai
DC Máy photocopy	Máy tạo khuôn	Máy thêu
Máy sao nhân	Máy tạo lỗ	Máy thô sơ
DC Máy nhân bản	Máy tạo lông	Máy thổi gió
Máy sát trùng	Máy tạo nhịp tim	SD Máy thổi khí
Máy sắp chữ	Máy tạo plasma	Máy thổi khí
DC Máy xếp chữ	Máy tạo rung	DC Máy thổi gió
Máy sấy	DC Máy phát rung	Máy thông gió
Máy sấy cá	Máy tạo sóng	Máy thông khí
Máy sấy khí	SD Máy phát sóng	Máy thông tin
Máy sấy thực phẩm	Máy tạo tạp âm	SD Máy liên lạc
Máy sấy tóc	Máy tạo tín hiệu	Máy thở
Máy sấy tôm	SD Máy phát tín hiệu	SD Máy hô hấp
Máy siêu âm	Máy tạo tuyết vải	Máy thu
Máy siêu cao tần	Máy tạo xung	Máy thu bán dẫn
Máy so điện áp	SD Máy phát xung	Máy thu bức xạ
Máy so màu	Máy tăng áp	Máy thu hình
Máy so sánh vi sai	DC Máy tăng thế	Máy thu hình đen trắng
Máy so xung	Máy tăng âm	Máy thu hình màu
Máy soi		Máy thu hình số
Máy sơn		Máy thu hình vô tuyến
Máy súc khí		SD Tivi

Máy thu hình xách tay	Máy tính	Máy trao đổi nhiệt
Máy thu hoạch	DC Máy tính điện tử	Máy trát mattit
Máy thu hoạch bông	DC Máy điện toán	Máy trát vữa
Máy thu hoạch cỏ	Máy tính bỏ túi	Máy trộn
Máy thu hoạch khoai tây	Máy tính cá nhân	DC Máy khuấy
Máy thu hoạch nông sản	Máy tính chủ	DC Máy khuấy trộn
Máy thu hoạch quả	SD Máy chủ	Máy trộn bê tông
Máy thu hoạch rau	Máy tính chuyên dụng	Máy trộn công nghiệp
Máy thu hoạch tôm	Máy tính dùng bút	Máy trộn di động
Máy thu năng lượng mặt trời	SD Máy tính không phím	Máy trộn đất
Máy thu phát	Máy tính đa dụng	Máy trộn nhiên liệu
Máy thu phóng xạ	Máy tính điện tử	Máy trộn rung
Máy thu radio	SD Máy tính	Máy trộn thực phẩm
SD Máy thu vô tuyến	Máy tính hoá	Máy trộn vật liệu
Máy thu sóng cực ngắn	SD Tin học hoá	Máy trồng cây
Máy thu sóng ngắn	Máy tính không phím	Máy trồng cỏ
Máy thu thanh	DC Máy tính dùng bút	Máy trợ thính
Máy thu thanh bán dẫn	DC Máy tính viết tay	Máy tuốt hạt
SD Radio	Máy tính lai	Máy tuyển khoáng
Máy thu từ	Máy tính lớn	Máy tuyển quặng
Máy thu vô tuyến	Máy tính mini	Máy tuyển than
DC Máy thu radio	Máy tính phím	Máy từ thuỷ động
Máy thừa khuyết	Máy tính siêu lớn	Máy tự cảm
Máy thuê bao	SD Siêu máy tính	Máy tự dao động
Máy thuộc da	Máy tính siêu tốc	Máy tự điều chỉnh
Máy thuỷ	Máy tính số	Máy tự động
Máy thuỷ bình	Máy tính số-tương tự	DC Máy tự hành
SD Máy nivo	SD Máy tính tương tự-số	DC Otomat
Máy thuỷ chuẩn	Máy tính thế hệ ba	Máy tự động hữu hạn
Máy thuỷ điện	Máy tính thế hệ bốn	Máy tự động không tiền định
Máy thuỷ lực	Máy tính thế hệ năm	Máy tự động tiền định
Máy thử	Máy tính tiền	Máy tự động xác suất
DC Máy thử nghiệm	Máy tính tương tự	Máy tự ghi
Máy thử độ bền	Máy tính tương tự-số	Máy tự hành
Máy thử nghiệm	DC Máy tính số-tương tự	SD Máy tự động
SD Máy thử	Máy tính viết tay	Máy tước vỏ
Máy tiện	SD Máy tính không phím	SD Máy bóc vỏ
Máy tiện đứng	Máy tính xách tay	Máy tước xơ
Máy tiện nhiều dao	Máy toàn đạc	SD Máy xé xơ
Máy tiếp liệu	DC Takeomet	Máy tưới
Máy tiếp phát	Máy tốc ký	Máy ủi
Máy tiêu nước	Máy tổng thành	Máy ươm tơ
Máy tinh chế	Máy trải vải	Máy ướp lạnh
Máy tinh luyện	Máy tráng men	SD Máy lạnh

Máy va chạm	DC <i>Máy tước xơ</i>	Mắc điện
Máy va rung	Máy xén cạnh	DC <i>Mắc dây điện</i>
Máy văn phòng	Máy xén cây	DC <i>Đấu điện</i>
<i>Máy vận bulông</i>	Máy xén cỏ	Mắc hình sao
SD <i>Máy vận ốc</i>	Máy xeo giấy	DC <i>Đấu hình sao</i>
Máy vận ốc	<i>Máy xếp chữ</i>	Mắc nối tiếp
DC <i>Máy bắt vít</i>	SD <i>Máy sắp chữ</i>	DC <i>Đấu nối tiếp</i>
DC <i>Máy vận bulông</i>	Máy xếp dỡ	Mắc song song
DC <i>Máy xiết ốc</i>	Máy xếp đồng	DC <i>Đấu song song</i>
Máy vắt khô	<i>Máy xếp hàng</i>	Mắc tam giác
Máy vắt sủ	SD <i>Máy chất hàng</i>	DC <i>Đấu tam giác</i>
Máy vắt sữa	<i>Máy xiết nắp</i>	Mắm
Máy vận chuyển	SD <i>Máy đóng nắp</i>	TL <i>Ruốc</i>
DC <i>Máy vận tải</i>	<i>Máy xiết ốc</i>	Mắm cá
Máy vận chuyển đất	SD <i>Máy vận ốc</i>	Mắm cô
Máy vận chuyển liên tục	Máy xoa tín hiệu	Mắm đen
Máy vận chuyển ngầm	Máy xoắn sợi	Mắm kem
<i>Máy vận tải</i>	Máy xọc	Mắm lưỡi đồng
SD <i>Máy vận chuyển</i>	Máy xông	Mắm mực
Máy vẽ	Máy xông khói	Mắm ruốc
Máy vẽ đồ thị	DC <i>Máy hun khói</i>	Mắm tép
Máy vẽ hạt	Máy xối	Mắm tôm
Máy vi tính	Máy xối phá	Mắm trắng
Máy videocatxet	Máy xối vun	Mắm viên
Máy vò chè	Máy xúc	Mắm đẻ
Máy vô tuyến	Máy xuyên đất	Măng
Máy X quang	Máy xử lý	Măng cụt
DC <i>Máy ronghen</i>	TL <i>Máy gia công</i>	Măng đá
Máy xách tay	Máy xử lý bơ phẩm	Măng leo
Máy xát	Máy xử lý chất thải	Măng tây
Máy xay	Máy xử lý hạt	Mắt
Máy xay mịn	Máy xử lý thư tín	DC <i>Mắt người</i>
Máy xay thịt	Máy châu	Mắt bão
Máy xay thức ăn	Máy tèo	Mắt cá chân
Máy xay xát	Maze	Mắt gió
Máy xây dựng	DC <i>Bộ khuếch đại phân tử</i>	Mắt gỗ
Máy xe sợi	Maze khí	Mắt hột
Máy xẻ gỗ	Maze nước	DC <i>Bệnh mắt hột</i>
DC <i>Máy pha gỗ</i>	<i>Maze quang học</i>	DC <i>Đau mắt hột</i>
Máy xẻ rãnh	SD <i>Laze</i>	Mắt kính
Máy xẻ thịt	Maze xung	Mắt lưới
DC <i>Máy pha thịt</i>	Mắc cột	<i>Mắt người</i>
Máy xé sợi	<i>Mắc dây điện</i>	SD <i>Mắt</i>
Máy xé xơ	SD <i>Mắc điện</i>	Mắt xích

Mặt	DC Mặt phân giới	Mất đồng bộ
DC Mặt người	Mặt phân giới	Mất giá
Mặt bằng	SD Mặt phân cách	Mất hoạt tính
Mặt bích	Mặt sàn	Mất kinh
Mặt biển	Mặt sau	Mất mát
Mặt cắt	Mặt số	SD Tồn thất
DC Thiết đồ	Mặt tiến	Mất màu
Mặt cắt bậc	SD Mặt trước	Mất máu
Mặt cắt biên	Mặt trái	Mất mùa
Mặt cắt chính diện	Mặt trắng	Mất năng lực
Mặt cắt chuẩn	Mặt trần	Mất năng lượng
Mặt cắt conic	Mặt trong	Mất ngủ
Mặt cắt dọc	Mặt trời	Mất nhiệt
Mặt cắt đứng	Mặt trời lặn	Mất nước
Mặt cắt giữa	Mặt trời mọc	Mất ổn định
Mặt cắt ngang	Mặt trụ	Mất sữa
Mặt cắt nghiêng	Mặt trước	Mất sức
Mặt cắt phức	DC Mặt tiến	Mất thông tin
Mặt cầu	Mặt trượt	SD Mất tin
Mặt cong	Mặt tựa	Mất tích
Mặt đẳng nhiệt	Mâm	Mất tin
Mặt đẳng thế	Mâm cặp	DC Mất thông tin
Mặt đẳng tĩnh	Mâm gá	Mất trí
Mặt đất	Mâm kẹp	Mất trọng lượng
Mặt đường	Mâm quay	SD Không trọng lượng
Mặt hàng	Mâm xoi	Mặt
SD Hàng hoá	DC Cây mâm xoi	DC Mặt người
Mặt lõi	Mâm	Mặt bò
Mặt mút	DC Mâm non	Mặt độ
Mặt nạ	Mâm bệnh	Mặt độ cao
Mặt nạ bảo hộ	Mâm đá	Mặt độ kế
Mặt nạ cách ly	Mâm kết tinh	Mặt độ kế điện
Mặt nạ chống bụi	DC Mâm tinh thể	Mặt độ kế tự động
Mặt nạ chống độc	Mâm non	Mặt độ kế xung
Mặt nạ chống ngạt	SD Mâm	Mặt động vật
Mặt ngoài	Mâm tinh thể	Mặt đường
Mặt người	SD Mâm kết tinh	Mặt gấu
SD Mặt	Mâm tươi	Mặt hiệu
Mặt nước	Mạn	Mặt hoa
Mặt phải	Mạn rừng	Mặt hương
Mặt phẳng	Mất cân bằng	Mặt khẩu
Mặt phân cách	Mất cân đối	Mặt mã
	Mất dữ liệu	Mặt mã học
	Mất điện	

<i>Mặt người</i>	Me rừng	Men oxy hoá
SD Mặt	Me tây	Men rạn
Mặt ong	Mè	Men răng
Mặt rắn	SD Vừng	Men rượu
Máu thuần	Mè xừng	Men sành
Máu thuần xã hội	Mecanotron	<i>Men sinh học</i>
Mẫu	Mecaptan	SD Enzym
Mẫu chuẩn	Mecaptit	Men sét
DC Chuẩn mẫu	Mecaptopurin	Men sứ
Mẫu đơn	Mecaptoquinolin	Men thuỷ phân
Mẫu đúc	Mecuran	Men thuỷ tinh
SD Khuôn đúc	Mecurocrom	Men tiêu hoá
Mẫu giáo	Megaphon	Men titan
Mẫu giày	Meimetrit	Men tổng hợp
Mẫu thử	Meionit	Men trang trí
Mẫu vật	MEK	Men trắng
Mậu dịch	DC Metyl etyl xeton	Men trong suốt
Mây	Melanin	Men trung tính
DC Đám mây	<i>Melanin focmandehyt</i>	Men vi sinh
Mây đen	SD MF	Men vô cơ
Mây điện tử	Melanterit	Men zirconi
SD Đám mây điện tử	Melat	Mendelevi
Mây mù	Meliosma	<i>Mentol</i>
Mây phân tử	Men ankyl	SD Bạc hà
SD Đám mây phân tử	Men bánh mì	Mèo
Mây tầng	Men bia	Mèo gấm
Mây tích	Men cách điện	Mèo nhà
Mây trắng	Men chì	Mèo ri
MCA	Men cứng	Mèo rừng
DC Axit monocloroaxetic	Men dẫn điện	Mèo rừng Châu Âu
MCPA	Men dễ nóng chảy	Méo
DC Axit	Men epoxy	TL Biến dạng
<i>metylclorophenoxyaxetic</i>	Men gốm	TL Biến hình
MCPP	Men hãm	TL Nhiều
DC Axit	Men hoá học	<i>Méo âm thanh</i>
<i>metylclorophenoxypropion</i>	Men hỗn hợp	SD Méo tiếng
<i>ic</i>	Men kềm	Méo hình
MDH	Men khô	Méo phi tuyến
DC Malat dehydrogenaza	Men kỹ thuật	Méo tiếng
MDI	Men lactic	DC Méo âm thanh
DC Metylen diphenylen	Men lỏng	Méo tín hiệu
<i>isoxyanat</i>	Men màu	MEP
Me	Men nefrit	DC Metyl etyl pyridin
Me biển	Men nền	Mép dư
Me lưỡi mác	Men ngội	

Mép hàn	DC <i>Metyl mecaptan</i>	Metyl parathion
Mép vát	Metatitanat	Metyl prednizolon
Mesothori	Metavanadat	<i>Metyl propyl xeton</i>
Mesoxalyl	Metaxinabarit	SD MPK
Mesyl	Metaxit	Metyl salixylat
DC <i>Metyl sunfonyl</i>	Metaxomatit	Metyl styren
Mesyl hoá	<i>Metenyl</i>	<i>Metyl sunfonyl</i>
Metaaluminat	SD Metin	SD Mesyl
Metaantimonat	Metin	Metyl thioraxin
Metaantimonit	DC <i>Metenyl</i>	Metyl xyanua
Metaasenit	Metionin	<i>Metyl xyclorohexanol</i>
Metabisunfit	Metomyl	SD Metylanol
Metabitmutat	Metoxy	Metylal
Metaborat	DC <i>Metoxyl</i>	DC <i>Dimetoxyl metan</i>
Metacrylat	Metoxy cacbonyl	Metylalyl
Metacrylonitril	<i>Metoxyl</i>	Metylamin
Metacryloyl	SD Metoxy	Metylanol
Metalat	Metric	DC <i>Metyl xyclorohexanol</i>
Metalit	Metric giả biến	Metylal
Metalyl	Metric hoá	<i>Metylen</i>
Metamidophot	Metro	SD Cacben
Metan	Metyl	Metylen clorua
Metan oxit	Metyl acrylat	<i>Metylen diphenylen isoxyanat</i>
<i>Metanal</i>	Metyl axetat	SD MDI
SD Focmandehyt	<i>Metyl axetylen</i>	Metylidin
Metanasonat	SD Alylen	Metylol
Metandehyt	Metyl bromua	<i>Metylxcyloropentadien mangan</i>
Metaniobat	Metyl clorua	<i>tricacbony</i>
Metanol	<i>Metyl etyl pyridin</i>	SD MMT
DC <i>Cacbinol</i>	SD MEP	Mezon
DC <i>Rượu metylic</i>	<i>Metyl etyl xeton</i>	Mezon cơ học
Metanol hoá	SD MEK	Mezon mua
Metantetrayl	Metyl hoá	Mezon nặng
Metanthiol	<i>Metyl isoamyl xeton</i>	Mezon nhẹ
Metaperiodat	SD MIAK	<i>Mezon pi</i>
Metaphot	<i>Metyl isobutyl cacbinol</i>	SD Pion
Metaphotphat	SD MIBC	Mê tín
Metaphotpho	<i>Metyl isobutyl xeton</i>	Mê
Metasilicat	SD MIBK	DC <i>Mê gia cầm</i>
Metastanat	<i>Metyl mecaptan</i>	Mê gà
Metasunfat	SD Metathion	<i>Mê gia cầm</i>
Metasystox	Metyl metacrylat	SD Mê
Metathion	Metyl metionin	Mên bông
	Metyl parathion	Mệnh đế

Mệnh lệnh	Micro vô tuyến	Miệng núi lửa
MF	Microclin	Miệng phôi
DC <i>Melanin focmandehyt</i>	<i>Microfich</i>	<i>Miêu tả</i>
MH	SD Vi phiếu	SD Mô tả
DC <i>Maleic hydrazit</i>	<i>Microfim</i>	Miểu
Mi mắt	SD Vi phim	Migmatit
Mi trang	Microgranit	Milerit
Mi	<i>Microphon</i>	Mimetesit
Mi ăn liền	SD Micro	Mìn
Mi chính	<i>Miễn</i>	Mìn cacđoc
Mi ống	SD Vùng	Mìn edoc
Mi sợi	Miền núi	Mìn ghiđoc
Mi thanh	DC <i>Vùng núi</i>	Minet
Mí mắt	Miền từ	Minh hoạ
Mia thủy chuẩn	Miền dịch	Minh oan
Mia trắc địa	Miền dịch học	Minium
Mía	Miền dịch học lâm sàng	<i>Minium chì</i>
DC <i>Mía đường</i>	Miền dịch học phóng xạ	SD Chì plumbat
<i>Mía đường</i>	Miền dịch học so sánh	Miosin
SD Mía	Miền dịch học tế bào	Mioton
MIAK	Miền dịch học thực nghiệm	Mít
DC <i>Metyl isoamyl xeton</i>	Miền dịch học virus	Mít bột
Miamekit	Miền dịch huyết học	DC <i>Cây bánh mì</i>
Miaskit	Miền dịch thụ động	DC <i>Xa ké</i>
MIBC	Miền dịch tự nhiên	Mít dai
DC <i>Metyl isobutyl cacbinol</i>	Miền giảm	Mít mật
MIBK	Miền nghị	Mít tinh
DC <i>Metyl isobutyl xeton</i>	Miền nhiệm	Mít tố nữ
Mica	Miền phí	Mixen
<i>Mica đen</i>	Miền thuế	Mixen cầu
SD Biotit	Miền tố	Mixen ion
<i>Mica trắng</i>	Miền trách nhiệm	Mixen không bền
SD Muscovit	Miền truy cứu	Mixen phẳng
Micanit	Miền trừ	MMA
Micmatit	Miến	DC <i>Monometyl anilin</i>
Micotoxin	Miến ăn liền	MMH
Micozit	Miếng đệm	DC <i>Monometyl hydrazin</i>
Micrinit	Miếng lót	MMT
Micro	Miệng	DC <i>Metylxyloropentadien mangan tricacbon</i>
DC Ống nói	DC Miệng người	Mò
DC <i>Microphon</i>	DC Mỏm	Mò hoa trắng
Micro áp điện	Miệng bát	SD Cây mò trắng
Micro điện cảm	<i>Miệng người</i>	Mò ngọc trai
Micro hữu tuyến	SD Miệng	

Mỏ
 Mỏ ác
 Mỏ antimon
 Mỏ apatit
 Mỏ ản
 Mỏ bạc
 Mỏ barit
 Mỏ bitum
 Mỏ cacbonatit
 Mỏ cao lanh
 Mỏ cát
 Mỏ cát
 Mỏ chéo
 Mỏ chì
 Mỏ conchedan
 Mỏ cromit
 Mỏ dạng mạch
Mỏ dạng vĩa
 SD Mỏ vĩa
 Mỏ dầu
 Mỏ dầu khí
 Mỏ đa kim
 Mỏ đá
 Mỏ đá phiến cháy
 Mỏ đá quý
 Mỏ đất hiếm
 Mỏ đất sét
 Mỏ đồng
 Mỏ đồng sinh
 Mỏ đốt
 Mỏ flo
 Mỏ giả tầng
 Mỏ gốc
 Mỏ hàn
 Mỏ hậu macma
 Mỏ hậu sinh
 Mỏ hydro
 Mỏ hydrocacbon
 Mỏ hydrocacbua
 Mỏ hydrosunfua
 Mỏ kali
 Mỏ kẽm
 Mỏ kẹp
 Mỏ khí
 Mỏ khoáng

DC *Khoáng sàng*
 Mỏ khoáng sản
 Mỏ không quặng
 Mỏ không vĩa
 Mỏ kim cương
 Mỏ kim loại
 Mỏ kim loại hiếm
 Mỏ kim loại màu
 Mỏ lết
 Mỏ lộ thiên
 Mỏ lưu huỳnh
 Mỏ macma
 Mỏ macma dung ly
 Mỏ macma muộn
 Mỏ macma sớm
 Mỏ magie oxit
 Mỏ mangan
 Mỏ mica
 Mỏ molypden
 Mỏ muối
 Mỏ neo
 Mỏ ngầm
 Mỏ ngoại sinh
 Mỏ nguyên liệu
 Mỏ nhiệt dịch
 Mỏ nội sinh
 Mỏ nước
 Mỏ pecmatit
 Mỏ phi kim
 Mỏ phong hoá
 Mỏ photphat
 Mỏ photphorit
 Mỏ phức hợp
 Mỏ pocfirin
 Mỏ pyrit
 Mỏ quặng
 Mỏ rộng bụng đỏ
 Mỏ rộng đen
 Mỏ rộng hung
 Mỏ rộng xanh
 Mỏ rộng xôm
 Mỏ sa khoáng
 Mỏ sắt
 Mỏ sâu
 Mỏ skacnơ

Mỏ sót
 Mỏ sunfua
 Mỏ tái sinh
 Mỏ than
 Mỏ than bùn
 Mỏ than nâu
 Mỏ thấm đọng
 Mỏ thiếc
 Mỏ thori
 Mỏ thuỷ nhiệt
 Mỏ trầm tích
 Mỏ trầm tích cơ học
 Mỏ trầm tích hoá học
 Mỏ trầm tích núi lửa
 Mỏ trầm tích sinh hoá học
 Mỏ urani
 Mỏ vàng
 Mỏ vật liệu xây dựng
 Mỏ vĩa

DC *Mỏ dạng vĩa*
 Mỏ viễn nhiệt
 Mỏ vĩa
 Mỏ vonfram
 Mỏ zeolit
 Moayơ
 Móc kéo
 Móc mèo

SD *Cây vượt hùm*
 Móc nâng
 Móc nối
 Móc nối cứng
 Móc nối mềm
 Móc nối tự động
 Móc treo
 Mọc mầm

SD *Nảy mầm*
 Mocphin
 Mocpholin
 Modem

DC *Bộ điều biến-giải điều*
 Modul áp suất
 Modul biến dạng
 Modul căng
 Modul cắt

Modun chương trình	Momen dẫn động	Móng bê tông
Modun dèo	Momen dương	Móng bô tía
Modun đàn hồi	Momen điện	SD Ban tía
Modun địa hoá	Momen điện từ	Móng chân
Modun điều khiển	Momen điều độ	Móng chịu tải
Modun giãn nở	Momen động	Móng có cốt
Modun hoán vị	Momen động lượng	Móng cọc
Modun kết cấu	DC Momen cơ	Móng conson
Modun mạch điện	DC Momen xung lượng	Móng công trình
Modun mạch điện tử	Momen hãm	Móng cột
Modun nén	Momen hồi chuyển	TL Cột móng
Modun nhớ	Momen hướng tâm	Móng dao động
Modun nút gãy	Momen khởi động	Móng đá
Modun phẳng	Momen lực	Móng đầm
Modun quay	Momen lưỡng cực	Móng dúc sẵn
Modun số	Momen ly tâm	Móng khung
Modun thanh dẫn	Momen ổn định	Móng lắp ghép
Modun trượt	Momen phá huỷ	Móng máy
Modun uốn	Momen quán tính	Móng mềm
Modun xoắn	Momen quay	Móng neo
Moi	Momen tĩnh	Móng ngầm
Moi Nam cực	Momen tối hạn	Móng nhà
Mỗi	Momen từ	Móng nhẹ
Mỗi ăn mòn	Momen uốn	Móng nông
Mỗi cơ học	Momen xoắn	Móng rồng
Mỗi liên kết	Momen xung lượng	DC Dây công chúa
Mỗi nhiệt	SD Momen động lượng	Móng sâu
Molypđat	Mòn	Móng tay
Molypđen	Món ăn	Móng treo
Molypđen 1	TL Thức ăn	Móng trụ
Molypđen 2	Món ăn dân tộc	Móng vỏ
Molypđen 3	Món ăn đông lạnh	Móng xây
Molypđen 4	Món ăn khô	Monmorilonit
Molypđen 5	Monasit	Monmutit
Molypđen 6	Monchikit	Monoamin
Molypđen 7	Mòng	Monoamoni metanasonat
Molypđen 8	Mòng ăn sâu	SD MAMA
Molypđen disilixua	Mòng biển	Monoaxit
Molypđen oxit	Mòng biển chân vàng	Monocrotophot
Molypđenit	Mòng biển đầu nâu	Monoepoxyeste
Molypđit	Mòng biển mỏ đen	Monoetanolamin
Momen âm	Mòng biển trắng	Monoglyxerit
Momen cản	Mòng kết	Monohyđrat
Momen cơ	Mòng kết mày trắng	Monome
SD Momen động lượng	Móng băng	Monome acrylat

<i>Monome etylen propylen dien</i>	Mô dự trữ	DC <i>Mô hình thứ bậc</i>
SD EPDM	Mô đàn hồi	Mô hình phân tán
Monome sinh học	Mô đẻ	Mô hình phi đẳng cấu
Monome vinyl	Mô đồng hoá	Mô hình phi tuyến
Monome vinylic	Mô gan	Mô hình rời rạc
<i>Monometyl anilin</i>	Mô gỗ	Mô hình sinh học
SD MMA	DC <i>Xylem</i>	Mô hình số
<i>Monometyl hydrazin</i>	Mô hạt	Mô hình thông tin
SD MMH	Mô hình	Mô hình thuỷ động
Mononitrophenol	Mô hình Bermer	<i>Mô hình thứ bậc</i>
Mononitrotoluen	Mô hình Breit-Wigner	SD <i>Mô hình phân cấp</i>
Mononucleoza	Mô hình chủ-khách	Mô hình thứ nguyên
Monooxit	DC <i>Cấu trúc chủ-khách</i>	Mô hình tĩnh
Monooxygenaza	Mô hình cơ học	Mô hình tĩnh điện
Monosacarit	Mô hình dẻo	Mô hình toán học
DC <i>Monoza</i>	Mô hình đa chiều	Mô hình toán lý
DC <i>Oza</i>	Mô hình đa chuẩn	Mô hình tuần tự
Monosunfat	Mô hình địa hoá	Mô hình tuyến tính
Monotecpen	Mô hình địa lý	Mô hình tựa hoá học
Monoxit	Mô hình địa vật lý	Mô hình tương tự
<i>Monoza</i>	Mô hình điện	Mô hình vật lý
SD Monosacarit	Mô hình động	Mô hoá học
Monzonit	Mô hình Freewilson	Mô học
MOPA	Mô hình Hansch	Mô học bệnh
DC <i>Axit</i>	Mô hình hệ thống	Mô học biểu bì
<i>metoxyphenylaxetic</i>	Mô hình hình học	Mô học động vật
Mọt	Mô hình hoá	Mô học máu
DC <i>Chống mọt</i>	DC <i>Lập mô hình</i>	Mô học người
DC <i>Diệt mọt</i>	Mô hình hoá lý	Mô học so sánh
DC <i>Trừ mọt</i>	Mô hình hồi quy	Mô học tế bào
Mọt bột	Mô hình Hubbard	Mô học thực vật
Mọt đậu	Mô hình Intrix	Mô học tiến hoá
Mọt gạo	Mô hình Keynes	Mô hướng tính
Mọt gỗ	Mô hình không gian	Mô lá
Mọt thóc đỏ	Mô hình kín	Mô liên kết
Mô	Mô hình kinh tế	Mô lưới
Mô bạch huyết	Mô hình kinh tế lượng	Mô mầm
Mô bệnh học	Mô hình kinh toán học	Mô mềm
Mô bệnh lý	Mô hình Markov	Mô mỡ
Mô biểu bì	Mô hình mẫu	Mô noãn
Mô cơ	Mô hình ngẫu nhiên	Mô phân sinh
Mô củ	Mô hình nhiệt	Mô phỏng
Mô cứng	Mô hình nhiệt động	Mô phỏng ngẫu nhiên
Mô dẫn	Mô hình phân cấp	Mô phỏng số
		Mô phỏng toán học

Mô phỏng tương tự

Mô phổi

Mô quang hợp

Mô quanh răng

Mô quanh tử cung

Mô rẽ

Mô sọc

Mô sụn

Mô sừng

Mô tả

DC *Miêu tả*

Mô tả hình thức

Mô tả lâm sàng

Mô tả loài

Mô tả thống kê

Mô tả thư mục

Mô tả tiệm cận

Mô tả toán học

Mô tả vi mô

Mô tả vĩ mô

Mô tái sinh

Mô tạo máu

Mô tế bào

Mô thần kinh

Mô thận

Mô thực vật

Mô tô

SD *Xe máy*

Mô tô ba bánh

Mô tô hai bánh

Mô trợ giúp

Mô xác

Mô xốp

Mô xương

Mô hôi

Mô mả

SD *Mộ .*

Mổ

SD *Phẫu thuật*

Mổ thịt

SD *Giết mổ*

Mổ cầu

Mổ phà

Mộ .

DC *Mỏ mả*

Mộ cổ

Mộ thuyền

Mốc

Mốc đo

Mốc rượu

Mốc thuỷ triều

Mốc tia

Mốc trắc địa

Mốc trắng

Mộc hương nam

Mộc lan

Mộc nhĩ

SD *Nấm tai mèo*

Mộc nhĩ trắng

Mộc qua

Mộc tặc

SD *Tháp bút*

Môi chất

Môi chất lạnh

Môi giới

Môi sinh

SD *Môi trường sống*

Môi trường

DC *Môi trường xung quanh*

Môi trường axit

Môi trường ăn mòn

Môi trường âm thanh

Môi trường ẩm

Môi trường ẩm

Môi trường bảo vệ

Môi trường bay hơi

Môi trường biển

DC *Môi trường đại dương*

Môi trường biến dạng

Môi trường bức xạ

Môi trường chân không

Môi trường chua phèn

Môi trường chuyển động

Môi trường cổ địa lý

Môi trường dẫn điện

Môi trường dẻo

Môi trường dẻo nhớt

Môi trường dị hướng

Môi trường DOS

SD *DOS*

Môi trường đa pha

SD *Môi trường nhiều pha*

Môi trường đại dương

SD *Môi trường biển*

Môi trường đàn dẻo

Môi trường đàn hồi

Môi trường đàn nhớt

Môi trường đặc

Môi trường đất

Môi trường đệm

Môi trường địa chất

Môi trường điện ly

Môi trường độc hại

Môi trường đồng nhất

DC *Môi trường một pha*

Môi trường gián đoạn

Môi trường giáo dục

Môi trường hoá học

Môi trường hoạt tính

Môi trường hữu cơ

Môi trường khắc nghiệt

Môi trường khí

Môi trường khô

Môi trường không đẳng hướng

Môi trường không định hình

Môi trường không đồng nhất

Môi trường không khí

Môi trường khử

Môi trường kiểm

Môi trường kỵ khí

Môi trường làm việc

SD *Môi trường lao động*

Môi trường lao động

DC *Môi trường làm việc*

DC *Môi trường sản xuất*

Môi trường liên tục

Môi trường lỏng

Môi trường mặn

Môi trường mỏ

Môi trường một pha

SD *Môi trường đồng nhất*

Môi trường muối

Môi trường ngẫu nhiên

Môi trường nhân tạo	Mối chuẩn	DC Cây mơ
Môi trường nhiều pha	Mối ghép	Mơ khô
DC Môi trường đa pha	DC Mối nối	Mơ lông
Môi trường nhớt	Mối ghép bích	SD Mơ tam thể
Môi trường nóng	Mối ghép biến dạng	Mơ muối
Môi trường nuôi cấy	Mối ghép bulông	Mơ tam thể
Môi trường nước	Mối ghép cố định	DC Mơ lông
Môi trường oxy hoá	Mối ghép côn	Mở đường
Môi trường phân lớp	Mối ghép cuốn mép	Mở giếng
Môi trường phân thớ	SD Mối ghép uốn mép	Mở kênh
Môi trường phi tuyến	Mối ghép điện	Mở khí quản
Môi trường phóng xạ	Mối ghép đinh tán	Mở lò
Môi trường rắn	Mối ghép động	Mở mỏ
Môi trường rỗng	Mối ghép ép	Mở rộng
Môi trường rời rạc	Mối ghép gấp mép	TL Phát triển
Môi trường sản xuất	SD Mối ghép uốn mép	Mở tài khoản
SD Môi trường lao động	Mối ghép kín	DC Lập tài khoản
Môi trường siêu tạn xạ	Mối ghép liên khối	Mở tầng
Môi trường sinh thái	Mối ghép răng	Mở thông túi mật
Môi trường sống	Mối ghép ren	Mở vĩa
DC Môi sinh	DC Mối ren	Mỡ ăn
Môi trường tán xạ	Mối ghép then	DC Mỡ thực phẩm
Môi trường thiên nhiên	Mối ghép then hoa	Mỡ bảo quản
SD Môi trường tự nhiên	Mối ghép uốn mép	Mỡ bentonit
Môi trường trung tính	DC Mối ghép cuốn mép	Mỡ berili
Môi trường tuyến tính	DC Mối ghép gấp mép	Mỡ bít kín
Môi trường từ	Mối ghép vít	Mỡ bò
Môi trường tự nhiên	Mối hàn	Mỡ bôi trơn
DC Môi trường thiên nhiên	Mối nhà	SD Mỡ máy
Môi trường Unix	Mối nối	Mỡ bơ
SD Phần mềm Unix	SD Mối ghép	Mỡ cá
Môi trường vật lý	Mối ren	Mỡ canxi
Môi trường Windows	SD Mối ghép ren	Mỡ chịu mặn
SD Phần mềm Windows	Mỏm	Mỡ chịu nhiệt
Môi trường xã hội	SD Miệng	Mỡ chịu nước
Môi trường xâm thực	Môn trở	Mỡ chống gỉ
Môi trường xếp	Mông toi	Mỡ chuyên dụng
Môi trường xung quanh	Mống mắt	Mỡ công nghiệp
SD Môi trường	Mộng	Mỡ dầu mỏ
Môi	Mới	Mỡ dẻo
Môi cầu	SD Thời trang	Mỡ đặc
Môi lửa	Mô tơ	Mỡ động vật
Môi nổ	SD Động cơ	Mỡ gà
Môi quang	Mơ	Mỡ gia cầm
Mối		

Mỡ graphit	DC <i>Mũ đội đầu</i>	DC <i>Mùa hạ</i>
Mỡ hoà tan	Mũ bảo hiểm	<i>Mùa khí hậu</i>
Mỡ hoá học	DC <i>Mũ bảo vệ</i>	SD <i>Mùa</i>
<i>Mỡ khoáng</i>	<i>Mũ bảo vệ</i>	Mùa khô
SD <i>Vazolin</i>	SD <i>Mũ bảo hiểm</i>	Mùa lũ
Mỡ lá	Mũ cát	DC <i>Mùa nước</i>
Mỡ liti	Mũ dạ	Mùa mưa
Mỡ lông	Mũ dẹt kim	Mùa nắng
Mỡ lợn	<i>Mũ đội đầu</i>	<i>Mùa nước</i>
Mỡ máy	SD <i>Mũ</i>	SD <i>Mùa lũ</i>
DC <i>Mỡ bôi trơn</i>	Mũ khí	Mùa sinh sản
Mỡ muối	Mũ lặn	Mùa thu
Mỡ nửa lỏng	Mũ lưới trai	<i>Mùa vụ</i>
Mỡ rắn	Mũ nổi	SD <i>Vụ mùa</i>
Mỡ sấy	Mũ ốc	Mùa xuân
Mỡ sêrezin	Mũ sắt	Múa
Mỡ silicon	Mũ vải	Múa rối
Mỡ sữa	Mua	<i>Mục</i>
<i>Mỡ thực phẩm</i>	DC <i>Cây mua</i>	SD <i>Mục nát</i>
SD <i>Mỡ ăn</i>	Mua bán	Mục lục
Mỡ thực vật	TL <i>Buôn bán</i>	TL <i>Thư mục</i>
Mỡ tổng hợp	TL <i>Bán</i>	Mục lục chữ cái
Mỡ tự nhiên	Mua buôn	Mục lục điện tử
Mỡ tươi	Mua lẻ	TL <i>Thư mục điện tử</i>
Mỡ xương	Mua leo	Mục lục hệ thống
Mớm cung	Mua rừng	Mục lục liên hợp
Mồn nước	Mua tếp	Mục lục nhan đề
MPK	Mua trả chậm	Mục lục phân loại
DC <i>Metyl propyl xeton</i>	TL <i>Bán trả chậm</i>	<i>Mục lục sách</i>
Mù	<i>Mua trả dần</i>	SD <i>Thư mục</i>
<i>Mù chữ</i>	SD <i>Mua trả góp</i>	Mục lục tác giả
SD <i>Xóa mù chữ</i>	Mua trả góp	<i>Mục lục thư viện</i>
Mù màu	DC <i>Mua trả dần</i>	SD <i>Thư mục</i>
Mù tạt	TL <i>Bán trả góp</i>	Mục lục trực tuyến
Mù u	Mùa	Mục nát
Mủ cao su	DC <i>Mùa khí hậu</i>	DC <i>Mục</i>
DC <i>Nhựa mủ cao su</i>	Mùa cạn	Mùi
<i>Mủ cây</i>	Mùa đông	DC <i>Mùi vị</i>
SD <i>Nhựa cây</i>	TL <i>Vụ đông</i>	Mùi tàu
<i>Mủ thiên nhiên</i>	Mùa gió	Mùi tây
SD <i>Nhựa thiên nhiên</i>	<i>Mùa hạ</i>	<i>Mùi vị</i>
<i>Mủ tổng hợp</i>	SD <i>Mùa hè</i>	SD <i>Mùi</i>
SD <i>Nhựa tổng hợp</i>	Mùa hè	Mũi
Mũi		Mũi cắt
		Mũi chống

Mũi chuột	DC <i>Chống muỗi</i>	Muội đèn
Mũi doa	DC <i>Diệt muỗi</i>	Muội động vật
Mũi đất	DC <i>Trừ muỗi</i>	Muội hoạt tính
Mũi giày	Muối anophen	Muội khí đốt
Mũi khâu	DC <i>Muối sốt rét</i>	Muội kim loại
Mũi khoá	Muối anophen rừng	Muội lò
Mũi khoan	Muối cát	Muội than
Mũi khoan cầu	Muối Culex	Muội thực vật
Mũi khoan chịu nhiệt	Muối lác	Muội trắng
Mũi khoan kim cương	Muối nâu	Muội tro
Mũi khoan phẳng	<i>Muối sốt rét</i>	Muối
Mũi khoan thép	SD <i>Muối anophen</i>	Muối
Mũi khoét	Muối truyền bệnh	<i>Muối bạch yến</i>
Mũi khoét côn	Muối truyền giun chỉ	SD <i>Ô môi</i>
Mũi khoét tròn	Muối vôi	Muối gai
Mũi nung	Muối	Muối hoa đào
Mũi ốc	Muối axit	Muối hoa vàng
Mũi tàu	Muối ăn	Muối hôi
Mũi tên	DC <i>Natri clorua</i>	Muối lá khế
Mũi thêu	Muối bazơ	DC <i>Cốt khí hạt</i>
Mũi giờ	Muối biển	Muối rừng
Mũi	Muối cá	Muối trắng
Mũi	Muối chua	Muối trâu
Multocorindon	Muối dưa	Muối xanh
Mun	Muối hạt	Muối xoan
Mùn	Muối hữu cơ	Muối biển
Mùn cưa	Muối iot	Muối
DC <i>Mùn gỗ</i>	Muối kép	Muối
DC <i>Mặt cưa</i>	Muối kế	DC <i>Mica trắng</i>
Mùn đất	DC <i>Máy đo muối</i>	Muối
<i>Mùn gỗ</i>	Muối khoáng	Muối
SD <i>Mùn cưa</i>	Muối mỏ	Muối
Mùn rác	Muối rau quả	Muối
<i>Mùn</i>	Muối thio	Muối
SD <i>Mùn nhọt</i>	Muối thịt	Muối
Mùn nhọt	Muối thực phẩm	Muối
DC <i>Mùn</i>	Muối tinh	Muối
DC <i>Nhọt</i>	Muối trung tính	Muối
DC <i>Đầu đinh</i>	Muối tự nhiên	Muối
Mùn rộp	Muối vô cơ	Muối
Mùn quân	Muối	Muối
Muối	Muối dẫn điện	Muối
	Muối dầu mỏ	Muối
	Muối đen	Muối

DC <i>Mức độ</i>	DC <i>Con mực</i>	Mượn liên thư viện
Mức án	DC <i>Cá mực</i>	DC <i>Mượn giữa các thư viện</i>
Mức chất lượng	Mực ản màu	Mượn quốc tế
Mức chèn	Mực biển	<i>Mượn sách</i>
DC <i>Mức lên</i>	Mực dầu	SD <i>Mượn tài liệu</i>
<i>Mức chết</i>	Mực đại dương	Mượn tài liệu
SD <i>Tỷ lệ chết</i>	Mực đặc	DC <i>Mượn sách</i>
Mức cho ăn	Mực đen	Mương
DC <i>Tỷ lệ cho ăn</i>	Mực đông lạnh	Mương dẫn nước
Mức chuẩn	Mực hoa trắng	Mương thoát nước
DC <i>Chuẩn mực</i>	Mực hoá học	DC <i>Mương tiêu nước</i>
Mức điều khiển	Mực in	<i>Mương tiêu nước</i>
<i>Mức độ</i>	Mực khô	SD <i>Mương thoát nước</i>
SD <i>Mức</i>	Mực lá	Mướp
<i>Mức-Fermi</i>	Mực loãng	Mướp đắng
SD <i>Mức năng lượng</i>	Mực mai	DC <i>Khổ qua</i>
Mức kế	Mực màu	<i>Mướp tây</i>
DC <i>Bộ đo mức</i>	Mực nang	SD <i>Đậu bắp</i>
DC <i>Máy đo mức</i>	Mực nang vằn	Mứt
Mức khai thác	DC <i>Mực nang vằn hổ</i>	Mứt bí
Mức khuyết tật	<i>Mực nang vằn hổ</i>	Mứt cam
<i>Mức lái</i>	SD <i>Mực nang vằn</i>	Mứt dâu
SD <i>Lãi suất</i>	Mực nước	Mứt dừa
<i>Mức lên</i>	DC <i>Mức nước</i>	Mứt đào
SD <i>Mức chèn</i>	Mực nước lớn	Mứt hải đường
<i>Mức lương</i>	Mực nước thấp	<i>Mứt hoa quả</i>
SD <i>Bạc lương</i>	Mực nước trung bình	SD <i>Mứt quả</i>
Mức năng lượng	Mực ống	Mứt lê
DC <i>Mức Fermi</i>	Mực tàu	Mứt mơ
Mức nghiêng	Mực tươi	Mứt nhuyển
<i>Mức nước</i>	Mực vằn	DC <i>Mứt ớt</i>
SD <i>Mực nước</i>	Mực vẽ	Mứt quả
<i>Mức ôn</i>	Mực viết	DC <i>Mứt hoa quả</i>
SD <i>Độ ôn</i>	Mực xám	Mứt quýt
<i>Mức sinh</i>	Mưng mủ	Mứt sơn trà
SD <i>Tỷ lệ sinh</i>	Mười giờ	Mứt táo
Mức sống	DC <i>Cây mười giờ</i>	Mứt tinh bột
<i>Mức tải</i>	DC <i>Hoa mười giờ</i>	<i>Mứt ớt</i>
SD <i>Sức tải</i>	<i>Mượn</i>	SD <i>Mứt nhuyển</i>
<i>Mức tiêu thụ</i>	'SD <i>Thuê</i>	Mư sắt
SD <i>Sức tiêu thụ</i>	Mượn	Mỹ dục
Mức tối hạn	DC <i>Cho mượn</i>	Mỹ học
Mức tương hợp	<i>Mượn giữa các thư viện</i>	DC <i>Khoa học thẩm mỹ</i>
Mực	SD <i>Mượn liên thư viện</i>	Mỹ phẩm

Mỹ thuật
Mỹ viện
Mycoplasma
Mycotoxin
Myosin

Napan
Naphta
SD Xăng nặng
Naphtalen
DC *Campho vảy*
Naphtalen diandehit
Naphtalen focmandehyt
sunfonat

Natri florosilicat
Natri focmandehyt sunfoxylat
SD SFS
Natri glyxerophotphat
Natri hydrocacbonat
Natri hydrooxit
Natri hydrosunfit
Natri hydroxit

N

Na
Nách
DC *Nách người*
Nách lá
Nách người
SD Nách
Naclit
Nacolit
Nacrit
Naegit
Nai
Nai cà tong
Najơđac
Nam châm
Nam châm điện

Naphtaxen
Naphten
Naphtenat
Naphtit
Naphtoat
Naphtol
Naphtol hoá
Naphtolat
Naphtopyran
Naphtoquinon
Naphtoyl
Naphtyl
Naphtylamin
Naphtylen
Naphtyliden
Naptol
Natri

SD Xút ăn da
Natri hydrua
Natri iơđua
Natri metasilicat
Natri metylasenat
Natri nicotinat
Natri nitriloaxetat
SD SNTA
Natri nitrit
Natri oleat
Natri oxit
Natri salixylat
Natri silic florua
Natri silicat
Natri sunfat
Natri sunfaxetamit
Natri sunfit
Natri sunfobromoftalein

Não bộ
SD Bộ não
Não tuỷ
SD Tuỷ não

Nạo
Nạo gỗ
Nạo thai
TL Phá thai
Nạo vết
Náp cày
Nạp dầu
Nạp điện
Nạp khí
Nạp liệu
Nạp nhiên liệu
Nạp tải

Natri aluminat
Natri anginat
SD Angin
Natri asenat
Natri bacbitan
Natri benzoat
Natri bicacbonat
SD Trona
Natri borat
Natri bromua
Natri cacbonat
Natri cacboxymetyl xenluloza
SD SCMC
Natri clorua
SD Muối ăn
Natri dicromat
Natri đimetyl dithiocacbammat
SD SDDC
Natri đodexyl sunfat
SD SDS

Natri sunfua
Natri thiosunfat
Natri thioxyanua
Natri triclouroaxetat
Natri tripolyphotphat
SD STPP
Natri xitrat
Natrolit
Navit
Nảy mầm
DC *Mọc mầm*
Năm học
Năm tài chính
Nấm dấm
SD Tay cầm
Nấn
Nấn chỉnh hình
Nấn dòng
TL Chỉnh lưu

Nắn điện	Năng lượng sơ cấp	Nấm mốc nâu khoai tây
SD Chỉnh lưu	Năng lượng thấp	Nấm mốc nâu lá lạc
Nắn tạo hình	Năng lượng thứ cấp	Nấm mốc thuốc lá
Nắn thẳng	Năng lượng tĩnh	Nấm gây bệnh
Năng khiếu	DC Năng lượng nghỉ	SD Nấm bệnh
Năng lực	Năng suất	Nấm gỉ sắt hại cà phê
SD Khả năng	DC Hiệu năng	Nấm hại
Năng lượng	Năng	SD Nấm bệnh
Năng lượng cao	Nắp	Nấm hại lá chè già
Năng lượng cơ học	Nắp bảo vệ	Nấm hại mía
SD Cơ năng	Nắp chắn	Nấm hại rễ chè cao su
Năng lượng địa nhiệt	DC Nắp chặn	Nấm hoại sinh
SD Địa nhiệt năng	Nắp chặn	Nấm học
Năng lượng điện	SD Nắp chắn	Nấm học công nghiệp
SD Điện năng	Nắp che	Nấm học lâm sàng
Năng lượng điện từ	SD Nắp dầy	Nấm học ứng dụng
Năng lượng điện tử	Nắp dầy	Nấm hồng
SD Năng lượng hạt nhân	DC Nắp che	Nấm hương
Năng lượng gió	Nắp đệm	Nấm khô
DC Phong năng	Nắp phân dòng	Nấm khô vàng lá mía
Năng lượng hạt nhân	Nấm ăn	Nấm ký sinh
DC Năng lượng điện tử	Nấm bầu	Nấm kỵ khí
SD Năng lượng nguyên tử	Nấm bệnh	Nấm lép hạt
Năng lượng hoá học	DC Nấm gây bệnh	Nấm lim
SD Hoá năng	DC Nấm hại	Nấm linh chi
Năng lượng hoá sinh	Nấm biến	Nấm lỗ chỗ
Năng lượng học	Nấm bỏ hóng cà phê	Nấm lộ mi
Năng lượng mặt trời	Nấm bỏ hóng chanh	Nấm men
Năng lượng nghỉ	Nấm chân đen	Nấm men chịu axit
SD Năng lượng tĩnh	Nấm chổi	Nấm men chịu nhiệt
Năng lượng nguyên tử	Nấm chổi lam	Nấm men đất
DC Năng lượng hạt nhân	Nấm có	Nấm mốc
Năng lượng nhiệt	Nấm có rễ chè	Nấm mốc nước
SD Nhiệt năng	Nấm công sinh	Nấm mỡ
Năng lượng nhiệt điện	Nấm cục	Nấm mũ
Năng lượng nhiệt hạch	Nấm cục hại lúa	Nấm mụn
Năng lượng nước	Nấm dẹt	Nấm nghén quả bông
SD Thủy năng	Nấm diệt côn trùng	Nấm nhầy
Năng lượng sinh học	Nấm đảm	Nấm niễng
DC Năng lượng sinh vật	Nấm đùi	Nấm phấn trắng
Năng lượng sinh khối	Nấm đi	Nấm phôi tím
Năng lượng sinh vật	Nấm đục	Nấm phở
SD Năng lượng sinh học	Nấm đục cam quýt	Nấm phổi
Năng lượng sóng	Nấm đục lá tẻch	Nấm quạt
		Nấm rễ nâu

Nấm rễ trắng	Nấu lưới	Neodym 4
Nấm rơm	Nấu mặt	Neogen
Nấm ruột gà	Nấu men	Neolactoza
Nấm rừng	<i>Nấu nướng</i>	Neolipit
Nấm sách	SD Nấu ăn	Neomentol
Nấm sò	<i>Nấu rượu</i>	Neometyl axetat
Nấm sò tím	SD Cất rượu	Neomyxin
Nấm sô	Nấu tẩy	Neon
Nấm sợi	Nấu thép	Neopentan
Nấm tai mèo	Nấu thuỷ tinh	Neopentyl
DC <i>Mộc nhĩ</i>	Neapit	<i>Neopren</i>
Nấm táo	Nebulit	SD Cao su cloropren
Nấm than	Necrovirut	Nẹp
Nấm than hại mía	Nefelin	Nẹp chỉnh hình
Nấm than hại ngô	Nefelinit	Nẹp cố định
Nấm thông	Nefrit	Nẹp đai
Nấm thuỷ mi	Nem	Neptuni
Nấm tia	Nem chạo	Neptuni 2
Nấm trắng	Nem chua	Neptuni 3
Nấm từng đám	Nem rán	Neptuni 4
Nấm tươi	Ném bom	Neptuni 5
Nấm ưa nhiệt	Nemalit	Neptuni 6
Nấm vảy	Nén	Neptunit
Nân đen	DC <i>Ép</i>	Neptunyl
Nân nghề	Nén ảnh	Neriolin
Nâng cấp	Nén bùn	Neryl
<i>Nâng giá</i>	Nén dữ liệu	Nét chữ
SD Tăng giá	TL Nén tin	Nét vẽ
Nâng mái	Nén hơi	Nevadit
Nâng tầng	Nén khí	<i>Nê</i>
Nấu	<i>Nén thông tin</i>	SD Bình bát
Nấu ăn	SD Nén tin	Nê
DC <i>Nấu bếp</i>	Nén thuỷ tinh	DC <i>Nghề nê</i>
DC <i>Nấu nướng</i>	DC <i>Ép thuỷ lực</i>	Nêm
<i>Nấu bếp</i>	Nén tin	Nêm dẫn điện
SD Nấu ăn	DC <i>Nén thông tin</i>	Nêm dẫn sóng
Nấu bia	TL Nén dữ liệu	Nêm quang học
Nấu chảy	Nén tín hiệu	Nệm
Nấu đường	Nén xung	Nền
Nấu gang	Neo	Nền bê tông
Nấu lại	Neodym	Nền biến dạng
Nấu liên tục	Neodym 1	Nền bức xạ
<i>Nấu luyện</i>	Neodym 2	Nền cát
SD Luyện	Neodym 3	Nền chìm
		Nền có cốt

Nền cọc	DC <i>Cách sống</i>	DC <i>Ngành Có dây sống</i>
Nền corindon	DC <i>Lối sống</i>	Ngành Dương xỉ
Nền công trình	Nếp uốn	DC <i>Ngành Răng dê</i>
Nền cứng	DC <i>Nếp oằn</i>	Ngành Dương xỉ trần
Nền đá	Ngà răng	Ngành Địa y
Nền đàn hồi	Ngà voi	Ngành Động vật hình rêu
Nền đập	Ngã ba	DC <i>Ngành Rêu động vật</i>
Nền đất	Ngã tư	Ngành Động vật nguyên sinh
Nền đất cứng	<i>Ngạch lương</i>	Ngành Giun đốt
Nền đất thấp	SD <i>Bạc lương</i>	Ngành Giun giẹp
Nền đất ướt	Ngài	Ngành Giun tròn
Nền đất xốp	DC <i>Bướm đêm</i>	Ngành Giun vòi
Nền đất yếu	Ngài hại cam	Ngành Hải miên
Nền đê	Ngài sâu hồng	Ngành Hàm tơ
Nền đường	Ngài sâu róm thông	<i>Ngành Hạt kín</i>
Nền hoạt hoá	Ngài thóc	SD <i>Ngành Ngọc lan</i>
Nền lục địa	Ngải cứu	<i>Ngành Hạt trần</i>
Nền móng	Ngải cứu biển	SD <i>Ngành Thông</i>
Nền nhà	Ngải hùm	<i>Ngành Khoả tử</i>
Nền nhân tạo	Ngái	SD <i>Ngành Thông</i>
Nền nhiều lớp	DC <i>Cây ngái</i>	Ngành Lá thông
Nền tự nhiên	Ngàm chống xô	Ngành Mang râu
Nền xi măng	Ngàm neo	Ngành Nấm
Nén	Ngan	Ngành ngành
<i>Nén đánh lửa</i>	Ngan cánh trắng	Ngành Ngọc lan
SD <i>Bugi</i>	Ngán	DC <i>Ngành Bí tử</i>
Nện đất	Ngành	DC <i>Ngành Hạt kín</i>
<i>Nếp</i>	DC <i>Chuyên ngành</i>	<i>Ngành Nhuyễn thể</i>
SD <i>Gạo nếp</i>	<i>Ngành Bí tử</i>	SD <i>Ngành Thân mềm</i>
Nếp cuộn	SD <i>Ngành Ngọc lan</i>	Ngành Quyết
Nếp đứt gãy	Ngành Bọt biển	<i>Ngành Răng dê</i>
DC <i>Nếp gãy</i>	Ngành Chân đều	SD <i>Ngành Dương xỉ</i>
<i>Nếp gãy</i>	<i>Ngành Chân đốt</i>	Ngành Rêu
SD <i>Nếp đứt gãy</i>	SD <i>Ngành Chân khớp</i>	<i>Ngành Rêu động vật</i>
Nếp gấp	Ngành Chân khớp	SD <i>Ngành Động vật hình rêu</i>
Nếp lõm	DC <i>Ngành Chân đốt</i>	Ngành Ruột khoang
Nếp lồi	Ngành Chân kiếm	DC <i>Ngành Xoang tràng</i>
Nếp lượn sóng	Ngành Cỏ thấp bút	Ngành Sứa lược
Nếp nhú	<i>Ngành Có dây sống</i>	Ngành Tảo
<i>Nếp oằn</i>	SD <i>Ngành Dây sống</i>	Ngành Tảo đỏ
SD <i>Nếp uốn</i>	Ngành Có móc	Ngành Tảo lam
Nếp sống	Ngành Da gai	Ngành Tảo lục
	Ngành Dây sống	Ngành Tảo màu

Ngành Tay cuộn	Ngắt điện	Ngân hàng thông tin
Ngành Thân giáp	DC Cắt điện	SD Ngân hàng dữ liệu
Ngành Thân lỗ	DC Ngắt mạch	Ngân khố
Ngành Thân mềm	Ngắt hơi	SD Kho bạc
DC Ngành Nhuyễn thể	DC Cắt hơi	Ngân nhĩ
Ngành Thông	Ngắt mạch	Ngân phiếu
DC Ngành Hạt trần	SD Ngắt điện	Ngân quỹ
DC Ngành Khoả tử	Ngắt mầm	Ngân sách
Ngành Thông đá	DC Cắt mầm	Ngân sách địa phương
Ngành Thông đất	Ngắt ngọn	Ngân sách ngành
Ngành Vi khuẩn chính thức	DC Bấm ngọn	Ngân sách nhà nước
Ngành Xoang tràng	DC Cắt ngọn	DC Ngân sách quốc gia
SD Ngành Ruột khoang	Ngắt nhiệt	Ngân sách quốc gia
Ngao	DC Cắt nhiệt	SD Ngân sách nhà nước
Ngao búa trắng	Ngắt xăng	Ngập
Ngao khô	DC Cắt xăng	Ngập mặn
Ngao non	Ngâm	Ngập nước
Ngao Philipin	Ngâm chiết	Ngập phèn
Ngao vạng	Ngâm dầu	Ngập úng
Ngao vân rãnh	Ngâm đường	DC Chống úng
Ngát lông	Ngâm giấm	DC Úng
Ngát trơn	Ngâm kiểm	DC Úng ngập
Ngát vàng	Ngâm muối	Ngát
Ngạt	Ngâm nước	Ngâu
SD Ngạt thở	Ngâm nước muối	Ngẫu cực
Ngạt nước	Ngâm nước sôi	SD Lưỡng cực
Ngạt thở	Ngâm phèn	Ngẫu lực
DC Ngạt	Ngâm rửa	Ngẫu nhiên hoá
Ngày lễ	Ngâm tẩm	Nghe
Ngăn cấm	Ngâm vôi	Nghe
SD Cấm	Ngân hà	Nghe
Ngăn chặn	Ngân hàng	Nghe
SD Phòng chống	DC Nhà băng	SD Xóa đói giảm nghèo
Ngăn dòng	Ngân hàng dữ liệu	Nghe đói
DC Chặn dòng	DC Ngân hàng thông tin	SD Xóa đói giảm nghèo
Ngân lữ	Ngân hàng gen	Nghe cá
Ngân mặn	Ngân hàng giống	SD Ngư nghiệp
Ngân ngứa	Ngân hàng huyết thanh	Nghe độc hại
SD Phòng chống	Ngân hàng liên doanh	SD Lao động độc hại
Ngân nước	Ngân hàng máu	Nghe mộc
Ngân tử	Ngân hàng nước ngoài	SD Sản xuất%Đồ gỗ
Ngân mạch	Ngân hàng phối	Nghe nặng nhọc
SD Đoàn mạch	Ngân hàng quốc tế	SD Lao động nặng

<i>Nghề nề</i>	Nghị lực	<i>Nghiên cứu triển khai</i>
SD Nề	Nghị quyết	SD Nghiên cứu phát triển
Nghề nghiệp	DC <i>Quyết nghị</i>	Nghiên cứu trường hợp
<i>Nghề nguội</i>	Nghị sĩ	Nghiên cứu từ xa
SD Kỹ thuật nguội	Nghị viện	Nghiên cứu ứng dụng
<i>Nghề nguy hiểm</i>	<i>Nghĩa địa</i>	Nghiên cứu viên
SD Lao động nguy hiểm	SD Nghĩa trang	Nghiền
<i>Nghề nông</i>	Nghĩa trang	DC <i>Tán</i>
SD Nông nghiệp	DC <i>Nghĩa địa</i>	Nghiền bột
Nghề phụ	Nghĩa vụ	Nghiền cơ học
<i>Nghề rừng</i>	Nghịch đảo	Nghiền khô
SD Lâm nghiệp	DC <i>Phép nghịch đảo</i>	Nghiền mịn
<i>Nghề thủ công</i>	Nghịch từ	Nghiền nhỏ
SD Thủ công nghiệp	Nghiệm	Nghiền phun
Nghề bà	DC <i>Nghiệm phương trình</i>	Nghiền thô
Nghề chân vịt	Nghiệm cục bộ	Nghiền tinh
Nghệ	Nghiệm đôi	Nghiền ướt
Nghệ bột	Nghiệm đúng	Nghiền va đập
Nghệ đen	Nghiệm gần đúng	Nghiền vụn
Nghệ nhân	Nghiệm kỳ dị	Nghiền xát
Nghệ sĩ	Nghiệm lập	Nghiến
Nghệ sĩ công huân	<i>Nghiệm phương trình</i>	Nghiến giả hạt có lông
Nghệ sĩ nhân dân	SD Nghiệm	Nghiến
Nghệ sĩ ưu tú	Nghiệm số	Nghiến ma túy
Nghệ tây	Nghiệm thu	Nghiến rượu
Nghệ thuật	Nghiệm tiệm cận	Nghiến thuốc
Nghệ thuật hội hoa	Nghiệm tổng quát	Nghiến thuốc lá
Nghệ thuật sân khấu	Nghiên cứu	Nghiệp dư
Nghệ thuật tạo hình	Nghiên cứu chế tạo	Nghiệp đoàn
Nghềnh ngãng	Nghiên cứu cơ bản	Nghiệp vụ
Nghêu	Nghiên cứu định lượng	NGO
Nghi lễ	Nghiên cứu định tính	DC <i>Tổ chức phi chính phủ</i>
Nghi thức	Nghiên cứu khả thi	<i>Ngò</i>
Nghỉ đông	Nghiên cứu khoa học	SD Rau mùi
Nghỉ hè	Nghiên cứu lâm sàng	Ngõ
Nghỉ hưu	Nghiên cứu mô hình	DC <i>Ngõ hẻm</i>
DC <i>Vé hưu</i>	Nghiên cứu phát triển	<i>Ngõ hẻm</i>
Nghỉ mát	DC <i>Nghiên cứu triển khai</i>	SD Ngõ
Nghỉ mất sức	Nghiên cứu sinh	Ngó
Nghỉ ngơi	Nghiên cứu so sánh	Ngó sen
Nghỉ phép	Nghiên cứu thiết kế	Ngoại bào
<i>Nghỉ việc</i>	Nghiên cứu thử nghiệm	Ngoại động lực học
SD Thôi việc	Nghiên cứu thực địa	Ngoại giao
Nghị án	Nghiên cứu thực nghiệm	Ngoại hối
Nghị định		

Ngoại khoa

SD Khoa ngoại

Ngoại khoá

Ngoại kiều

Ngoại ký sinh

Ngoại ký sinh trùng

Ngoại lệ

Ngoại lực

Ngoại ngữ

DC Tiếng nước ngoài

Ngoại ô

SD Ngoại thành

Ngoại suy

Ngoại tệ

Ngoại tệ mạnh

Ngoại thành

DC Ngoại ô

DC Ven đô

Ngoại thất

Ngoại thương

Ngoại trú

Ngọc

Ngọc bích

Ngọc đen

Ngọc học

Ngọc lam

Ngọc lan

Ngọc lan tây

SD Hoàng ngọc lan

Ngọc nhân tạo

Ngọc thạch

Ngọc trai

Ngọc trai biển

Ngọc trai đen

Ngọc trai nhân tạo

Ngọc trai tự nhiên

Ngọc trăm

Ngoé

Ngòi

SD Sông ngòi

Ngòi bút

Ngòi nổ

Ngói

Ngói âm dương

Ngói bê tông

Ngói bờ

Ngói chiếu

Ngói đất sét

Ngói đen

Ngói gốm

Ngói không nung

Ngói mấu

Ngói móc

Ngói nung

Ngói ta

Ngói xi măng

Ngón chân

Ngón tay

Ngọn cây

Ngọn lửa

Ngọn sóng

Ngõng trực

Ngõng tựa

Ngô

Ngô đồng

Ngô lai

Ngô thù du

Ngổ

DC Rau ngổ

Ngổ nước

Ngộ độc

DC Chống ngộ độc

TL Nhiễm độc

Ngộ độc cấp tính

Ngộ sát

Ngôi sao

SD Sao

Ngôn ngữ

Ngôn ngữ Actor

Ngôn ngữ Ada

Ngôn ngữ Algol

Ngôn ngữ Apl

Ngôn ngữ Assembler

DC Hợp ngữ

Ngôn ngữ Basic

Ngôn ngữ bậc cao

DC Ngôn ngữ lập trình bậc

cao

Ngôn ngữ bậc siêu cao

Ngôn ngữ bậc thấp

SD Ngôn ngữ máy

Ngôn ngữ C

Ngôn ngữ C++

Ngôn ngữ Caml

Ngôn ngữ cam

Ngôn ngữ cấu trúc

Ngôn ngữ chủ đề

Ngôn ngữ chuẩn

Ngôn ngữ chuyên dụng

Ngôn ngữ chức năng

Ngôn ngữ Cobol

Ngôn ngữ cổ

Ngôn ngữ Delphi

Ngôn ngữ Destran

Ngôn ngữ đa năng

Ngôn ngữ Epsilon

Ngôn ngữ Focus

Ngôn ngữ Fortran

Ngôn ngữ Foxpro

Ngôn ngữ FRL

Ngôn ngữ hiện đại

Ngôn ngữ hình thức

Ngôn ngữ học

Ngôn ngữ học cấu trúc

Ngôn ngữ học định lượng

Ngôn ngữ học toán học

Ngôn ngữ học ứng dụng

Ngôn ngữ học văn bản

Ngôn ngữ Hops

Ngôn ngữ HTML

Ngôn ngữ hướng đối tượng

Ngôn ngữ hướng máy

Ngôn ngữ hướng vấn đề

Ngôn ngữ Java

Ngôn ngữ Javascript

Ngôn ngữ JBuilder

Ngôn ngữ JDBC

Ngôn ngữ khoa học

Ngôn ngữ ký hiệu

Ngôn ngữ lập trình

DC Ngôn ngữ máy tính

Ngôn ngữ lập trình bậc cao

SD Ngôn ngữ bậc cao

Ngôn ngữ lập trình bậc thấp

SD Ngôn ngữ máy

Ngôn ngữ lệnh

Ngôn ngữ Lisp

Ngôn ngữ logic

Ngôn ngữ Lustre

Ngôn ngữ macro

Ngôn ngữ Maple

Ngôn ngữ máy

DC *Ngôn ngữ bậc thấp*

DC *Ngôn ngữ lập trình bậc thấp*

Ngôn ngữ máy tính

SD Ngôn ngữ lập trình

Ngôn ngữ Modula

Ngôn ngữ mô tả

Ngôn ngữ mở rộng

Ngôn ngữ Netscape

Ngôn ngữ nghệ thuật

Ngôn ngữ nhân tạo

Ngôn ngữ nói

Ngôn ngữ Pascal

Ngôn ngữ Perl

Ngôn ngữ phân loại

Ngôn ngữ phi ngữ cảnh

Ngôn ngữ PL/I

Ngôn ngữ Prolog

Ngôn ngữ quốc tế

SD Quốc tế ngữ

Ngôn ngữ RPG

Ngôn ngữ SGML

Ngôn ngữ SQL

Ngôn ngữ thông tin

Ngôn ngữ thủ tục

Ngôn ngữ thuật toán

Ngôn ngữ tìm tin

Ngôn ngữ toán học

Ngôn ngữ trung gian

Ngôn ngữ trừu tượng

Ngôn ngữ Turbo Pascal

Ngôn ngữ tư liệu

Ngôn ngữ từ chuẩn

SD Ngôn ngữ từ khoá

Ngôn ngữ từ khoá

DC *Ngôn ngữ từ chuẩn*

Ngôn ngữ tự nhiên

Ngôn ngữ UML

Ngôn ngữ vào

Ngôn ngữ văn bản

Ngôn ngữ Verilog

Ngôn ngữ VHDL

Ngôn ngữ viết

Ngôn ngữ Visual Basic

Ngôn ngữ Visual Foxpro

Ngôn ngữ Visual J++

Ngôn ngữ Web

Ngôn ngữ Word Basic

Ngôn ngữ XML

Ngỗng

Ngỗng đen

Ngỗng trời

Ngủ

Ngủ đông

Ngủ bội tử

Ngủ cóc

Ngủ gia bì gai

Ngủ gia bì hương

Ngủ vị bắc

Ngủ vị nam

Ngủ vị tử

Ngươi

SD Kỹ thuật ngươi

Nguồn ánh sáng

SD Nguồn sáng

Nguồn âm thanh

Nguồn bức xạ

DC *Nguồn chiếu xạ*

Nguồn cá

Nguồn cacbon

Nguồn cacbonat

Nguồn cao lạnh

Nguồn chất thải

Nguồn chiếu sáng

SD Nguồn sáng

Nguồn chiếu xạ

SD Nguồn bức xạ

Nguồn chuẩn sac

SD Quasa

Nguồn công nghệ

Nguồn dầu mỏ

Nguồn di truyền

Nguồn dinh dưỡng

Nguồn dự trữ

Nguồn điện

DC *Bộ nguồn*

DC *Nguồn nuôi*

Nguồn gen

Nguồn giống

Nguồn gốc

Nguồn hàng

Nguồn hydrocacbon

Nguồn hydrocacbua

Nguồn ion

Nguồn kastor

Nguồn khí đốt

Nguồn khoáng sản

Nguồn lợi

SD Tài nguyên

Nguồn lực địa

SD Lực nguyên

Nguồn lực

TL Tiềm lực

Nguồn lực thông tin

Nguồn lực xã hội

Nguồn lượng tử

Nguồn năng lượng

Nguồn năng lượng cao

Nguồn năng lượng mới

Nguồn năng lượng sạch

Nguồn năng lượng tái sinh

DC *Nguồn năng lượng tái tạo*

Nguồn năng lượng tái tạo

SD *Nguồn năng lượng tái sinh*

Nguồn năng lượng truyền

thống

Nguồn năng lượng tự nhiên

Nguồn nguyên liệu

Nguồn nhân lực

DC *Lực lượng lao động*

Nguồn nhiễm bẩn

SD Nguồn ô nhiễm

Nguồn nhiên liệu

Nguồn nhiệt	DC <i>Nguồn thông tin</i>	Nguyên lý biến thiên
Nguồn neutron	Nguồn tư liệu	Nguyên lý chồng chất
<i>Nguồn nuôi</i>	DC <i>Nguồn tài liệu</i>	Nguyên lý chuyển vị tương hỗ
SD Nguồn điện	Nguồn vật liệu	Nguyên lý co rút
Nguồn nước	Nguồn vật tư	Nguyên lý công tương hỗ
Nguồn nước biển	Nguồn vô tuyến	Nguyên lý cực tiểu
Nguồn nước khoáng	DC <i>Nguồn radio</i>	Nguyên lý cực trị
Nguồn nước mặt	Nguồn vốn	Nguyên lý D'Alembert
Nguồn nước ngầm	Nguồn xung	Nguyên lý diện tích
Nguồn nước nóng	Nguyên cơ	Nguyên lý Dirichlet
Nguồn nước sông	Nguyên âm	Nguyên lý Fermat
Nguồn nước tự nhiên	Nguyên bản	Nguyên lý Le Chatelier-Braun
Nguồn ô nhiễm	Nguyên canh	Nguyên lý Pauli
DC <i>Nguồn nhiễm bẩn</i>	Nguyên công	Nguyên lý phản lực tương hỗ
Nguồn phát quang	Nguyên đại	Nguyên lý Saint-Venant
Nguồn phát sóng	Nguyên liệu	Nguyên lý tương đương
Nguồn phát xạ	Nguyên liệu bột	Nguyên lý ưu tiên
Nguồn phân tử	Nguyên liệu chịu lửa	<i>Nguyên sinh chất</i>
Nguồn phóng xạ	Nguyên liệu công nghiệp	SD Chất nguyên sinh
Nguồn protein	Nguyên liệu đa kim	<i>Nguyên sinh động vật</i>
Nguồn quặng	Nguyên liệu hạt	SD Động vật nguyên sinh
<i>Nguồn radio</i>	Nguyên liệu hạt nhân	Nguyên thủ quốc gia
SD Nguồn vô tuyến	Nguyên liệu hoá học	<i>Nguyên tố</i>
Nguồn rung	Nguyên liệu hỗn hợp	SD Nguyên tố hoá học
Nguồn sáng	Nguyên liệu khoáng	<i>Nguyên tố bán kim</i>
DC <i>Nguồn chiếu sáng</i>	Nguyên liệu không khí	SD Bán kim loại
DC <i>Nguồn ánh sáng</i>	Nguyên liệu kim loại	Nguyên tố chỉ thị
Nguồn sáng nhân tạo	Nguyên liệu nhân tạo	Nguyên tố chuyển tiếp
Nguồn sáng yếu	Nguyên liệu phế thải	Nguyên tố đa lượng
Nguồn sinh vật	Nguyên liệu phi kim	Nguyên tố đánh dấu
Nguồn tài chính	Nguyên liệu phi quặng	Nguyên tố đất hiếm
<i>Nguồn tài liệu</i>	Nguyên liệu phụ	DC <i>Kim loại đất hiếm</i>
SD Nguồn tư liệu	<i>Nguyên liệu thiên nhiên</i>	Nguyên tố hiếm
<i>Nguồn tài nguyên</i>	SD Nguyên liệu tự nhiên	Nguyên tố hoá học
SD Tài nguyên	Nguyên liệu thô	DC <i>Nguyên tố</i>
Nguồn than	Nguyên liệu thứ cấp	Nguyên tố kiềm thổ
<i>Nguồn thông tin</i>	Nguyên liệu tổng hợp	Nguyên tố kim loại
SD Nguồn tin	Nguyên liệu tự nhiên	Nguyên tố nặng
Nguồn thu nhập	DC <i>Nguyên liệu thiên nhiên</i>	Nguyên tố nhân tạo
Nguồn thức ăn	<i>Nguyên liệu % Vật liệu</i>	Nguyên tố nhẹ
DC <i>Nguồn thực phẩm</i>	SD Nguyên vật liệu	Nguyên tố nhóm 1
<i>Nguồn thực phẩm</i>	Nguyên lý bất biến	Nguyên tố nhóm 1 A
SD Nguồn thức ăn	Nguyên lý bất biến phi tuyến	<i>Nguyên tố nhóm 1 B</i>
Nguồn tin	Nguyên lý biến phân	SD Kim loại nhóm 1 B
		Nguyên tố nhóm 2

Nguyên tố nhóm 2 A	DC Nguyên liệu% Vật liệu	Người bệnh
SD Kim loại nhóm 2 A	Nguyên vọng	SD Bệnh nhân
Nguyên tố nhóm 2 B	Nguyệt báo	Người biểu diễn
SD Kim loại nhóm 2 B	SD Báo tháng	SD Diễn viên
Nguyên tố nhóm 3	Nguyệt thực	Người bình luận
Nguyên tố nhóm 3 A	Ngư cụ	Người cao tuổi
Nguyên tố nhóm 3 B	Ngư dân	DC Người có tuổi
SD Kim loại nhóm 3 B	Ngư học	DC Người già
Nguyên tố nhóm 4	Ngư loại học	DC Phụ lão
Nguyên tố nhóm 4 A	Ngư lời	Người cha
Nguyên tố nhóm 4 B	Ngư nghiệp	Người chết
SD Kim loại nhóm 4 B	DC Nghề cá	Người chủ
Nguyên tố nhóm 5	TL Nuôi trồng thuỷ sản	SD Chủ
Nguyên tố nhóm 5 A	Ngư trại	Người chưa thành niên
Nguyên tố nhóm 5 B	Ngư trang	SD Người vị thành niên
Nguyên tố nhóm 6	Ngư trường	Người có công
Nguyên tố nhóm 6 A	DC Bãi cá	Người có tật
Nguyên tố nhóm 6 B	Ngữ âm học	SD Người tàn tật
SD Kim loại nhóm 6 B	Ngữ cảnh	Người có thai
Nguyên tố nhóm 7	DC Văn cảnh	DC Phụ nữ có thai
Nguyên tố nhóm 7 A	Ngữ đoạn	DC Thai phụ
Nguyên tố nhóm 7 B	Ngữ nghĩa	Người có tuổi
SD Kim loại nhóm 7 B	Ngữ nghĩa học	SD Người cao tuổi
Nguyên tố nhóm 8	Ngữ pháp	Người cô đơn
SD Kim loại nhóm 8	DC Văn phạm	Người cổ
Nguyên tố nhóm chính	Ngữ pháp học	Người da đen
Nguyên tố nhóm phụ	Ngữ pháp mô tả	Người da đỏ
Nguyên tố phân tán	Ngữ pháp so sánh	Người da trắng
Nguyên tố phi kim	Ngữ pháp thuộc tính	Người da vàng
SD Á kim	Ngữ văn học	Người dân tộc
Nguyên tố phóng xạ	Ngừa thai	DC Người thiếu số
Nguyên tố siêu curi	SD Tránh thai	Người di cư
Nguyên tố siêu nặng	Ngựa	Người dùng
Nguyên tố siêu plutoni	Ngựa đua	DC Người sử dụng
Nguyên tố siêu urani	DC Ngựa thể thao	Người dùng tin
Nguyên tố tự sinh	Ngựa thể thao	Người đi dạo
Nguyên tố vi khoáng	SD Ngựa đua	SD Người theo đạo
Nguyên tố vi lượng	Ngựa vằn	Người đọc
Nguyên tố xạ hiếm	Ngực	SD Bạn đọc
Nguyên tử	Ngưng kết	Người đỡ đầu
Nguyên tử học	Ngưng tụ	Người già
Nguyên tử lượng	Ngược đãi	SD Người cao tuổi
DC Khối lượng nguyên tử	Người	Người giám hộ
Nguyên vật liệu	TL Con người	Người giúp việc

Người hồi hương	Ngưỡng sinh học	Nhà hoá táng
Người khiếm thị	Ngưu tất	Nhà hộ sinh
DC Người mù	Nha chu	Nhà in
Người lãnh đạo	DC Bệnh nha chu	Nhà khách
DC Nhà lãnh đạo	Nha chu viêm	Nhà kho
Người lao động	SD Viêm quanh răng	Nhà khoa học
Người lớn	Nha đảm tử	Nhà khung
Người lưu vong	Nha phiến	Nhà kính
Người máy	SD Thuốc phiện	Nhà làm việc
SD Robot	Nhà	Nhà lãnh đạo
Người mất sức	Nhà an dưỡng	SD Người lãnh đạo
Người mẹ	Nhà ăn	Nhà lạnh
SD Bà mẹ	Nhà bảo tàng	Nhà lao
Người mù	Nhà báo	SD Nhà giam
SD Người khiếm thị	Nhà băng	Nhà lắp ghép
Người nghèo	SD Ngân hàng	Nhà liên khối
Người nhập cư	Nhà bằng đất	DC Nhà đơn khối
Người nước ngoài	Nhà bê tông cốt thép	Nhà lưu động
Người phát ngôn	Nhà bếp	DC Nhà tháo lắp
Người quản lý	Nhà cao cấp	Nhà mái bằng
DC Nhà quản lý	Nhà cao tầng	Nhà mái dốc
Người sử dụng	DC Nhà nhiều tầng	Nhà máy
SD Người dùng	Nhà chống động đất	Nhà máy lớn
Người tàn tật	Nhà chung cư	Nhà máy mini
DC Người có tật	Nhà chuyên dụng	SD Nhà máy nhỏ
Người thành niên	Nhà cổ	Nhà máy nhỏ
Người thất nghiệp	Nhà cơ động	DC Nhà máy mini
Người theo đạo	Nhà đa năng	Nhà máy trung bình
DC Người đi đạo	Nhà đất	Nhà một tầng
Người thiếu số	Nhà điều dưỡng	Nhà nghỉ
SD Người dân tộc	Nhà đơn khối	Nhà nhiều tầng
Người thừa kế	SD Nhà liên khối	SD Nhà cao tầng
Người tiêu dùng	Nhà ga	Nhà nổi
DC Người tiêu thụ	Nhà gạch	Nhà nước
Người tiêu thụ	Nhà giam	Nhà nước pháp quyền
SD Người tiêu dùng	DC Nhà lao	Nhà nước tư bản
Người tỵ nạn	DC Nhà tù	DC Nhà nước tư bản chủ
Người về hưu	Nhà giáo	nghĩa
Người vị thành niên	SD Giáo viên	Nhà nước tư bản chủ nghĩa
DC Người chưa thành niên	Nhà giáo nhân dân	SD Nhà nước tư bản
Người vượt	Nhà giáo ưu tú	Nhà nước tư sản
Ngưỡng cửa	Nhà gỗ	Nhà nước xã hội chủ nghĩa
Ngưỡng gây chết	Nhà hàng	Nhà ở
Ngưỡng nhảy	Nhà hát	

Nhà quản lý
 SD Người quản lý
 Nhà sàn
 Nhà sản xuất
 Nhà sấy
 Nhà tài trợ
 Nhà tạm
 Nhà tắm
 Nhà tầng
 Nhà tập thể
Nhà tháo lắp
 SD Nhà lưu động
 Nhà thấp tầng
 Nhà thể thao
 DC *Cung thể thao*
 Nhà thơ
 Nhà thờ
Nhà thương
 SD Bệnh viện
 Nhà tình nghĩa
 Nhà trẻ
 DC *Vườn trẻ*
 Nhà trọ
Nhà trồng cây
 SD Nhà xanh
 Nhà truyền thống
 Nhà trường
Nhà tù
 SD Nhà giam
 Nhà tư nhân
 Nhà ủ phân
 Nhà văn
 Nhà văn hoá
 DC *Cung văn hoá*
 Nhà vệ sinh
 DC *Nhà xí*
 Nhà vườn
 Nhà xác
 Nhà xanh
 DC *Nhà trồng cây*
 Nhà xây
 Nhà xe
Nhà xí
 SD Nhà vệ sinh

Nhà xuất bản
 Nhà xưởng
Nhạc
 SD Âm nhạc
 Nhạc công
 Nhạc cụ
 Nhạc dân tộc
 Nhạc đồng quê
 Nhạc giao hưởng
 Nhạc hiện đại
 Nhạc phẩm
 Nhạc sĩ
 Nhạc thánh phòng
 Nhạc trường
 Nhạc viện
 Nhài
 Nhái
 Nhái bám
 Nhái bám Mẫu Sơn
 Nhái bám Tây Nguyên
 Nhái bầu vằn
 Nhái bén
 Nham thạch
 Nham thạch biến chất
 Nham thạch macma
 Nham thạch mỏ
 Nham thạch phun trào
 Nham thạch trầm tích
 Nhan đề
 DC *Đầu đề*
 Nhân đầu xám
 Nhân đen
 Nhân mào
 Nhân nhỏ
 Nhân xám
 Nhãn
 Nhãn áp
 Nhãn cầu
 Nhãn hàng hoá
 DC *Mác hàng hoá*
 DC *Nhãn thương phẩm*
 DC *Tem hàng hoá*
 Nhãn hiệu
 Nhãn lồng

Nhãn lực
 SD Thị lực
 Nhãn nước
 Nhãn sinh thái
 Nhãn thực phẩm
Nhãn thương phẩm
 SD Nhãn hàng hoá
Nhãn trùng
 SD Trùng mắt
 Nhãn tự dính
 Nhạn bụng trắng
 Nhạn bụng xám
 Nhạn nâu nhỏ
 Nhạn nâu xám
 Nhạn rừng
Nhánh sông
 SD Sông nhánh
 Nhào bột
Nhát bà
 SD Rẽ gà
Nhát cắt
 SD Lát cắt
 Nhát hoa
 Nhau thai
 DC *Rau thai*
 Nhàu
 DC *Cây nhàu*
 Nhảy cao
 Nhảy xa
 Nhảy cảm
 Nhảy phổ kế
 Nhảy sáng
 Nhấn tin
 Nhặng
 Nhặng hại tầm
 Nhân bản
 Nhân bánh
 Nhân cách
 Nhân chủng học
 Nhân chủng học di truyền
 Nhân chủng học phát sinh
 Nhân chứng
 Nhân công
 TL Nhân lực

Nhân dân	Nhân trắc học	<i>Nhập ngoại</i>
Nhân dòng	Nhân trần	SD Nhập khẩu
Nhân đạo	Nhân trung	Nhập ngũ
Nhân diện	Nhân tử hoá	<i>Nhập nội</i>
Nhân giống	Nhân vật lịch sử	SD Nhập khẩu
Nhân giống đơn dòng	Nhân viên	Nhập siêu
Nhân giống đơn tính	<i>Nhận biết</i>	Nhập tịch
Nhân giống hữu tính	SD Nhận dạng	Nhập tin
Nhân giống nhân tạo	Nhận cảm	TL Nhập dữ liệu
Nhân giống sinh dưỡng	DC <i>Thụ cảm</i>	Nhập viện
Nhân giống sinh trưởng	Nhận dạng	<i>Nhất thể hoá</i>
Nhân giống vi mô	DC <i>Nhận biết</i>	SD Hợp nhất
Nhân giống vô tính	Nhận dạng âm thanh	<i>Nhật báo</i>
Nhân hạt	Nhận dạng hình ảnh	SD Báo ngày
Nhân khẩu	Nhận dạng ký tự	Nhật hoa
Nhân khẩu học	Nhận dạng mẫu	<i>Nhật ký</i>
Nhân lá	Nhận dạng ngôn ngữ	SD Ghi mặt trời
<i>Nhân loại</i>	Nhận dạng quang	Nhật thực
SD Loài người	Nhận dạng tiếng nói	Nhật xạ ký
Nhân loại học	Nhận dạng tín hiệu	Nhảy
DC <i>Khoa học con người</i>	Nhận dạng tự động	Nhảy bột
Nhân lực	Nhân hàng	Nhảy sách
TL Nhân công	Nhận thấu	Nhện
TL Sức lao động	Nhận thức	Nhện biển chân lông
<i>Nhân mắt</i>	<i>Nhận thức học</i>	Nhện bộ cặp
SD Thuỷ tinh thể	SD Khoa học nhận thức	Nhện chân dài
Nhân nấm men	Nhận thức luận	Nhện đỏ
Nhân nếp uốn	<i>Nhận thực</i>	Nhện độc
<i>Nhân ngôn</i>	SD Chứng nhận	Nhện gai
SD Asen	<i>Nhận tín hiệu</i>	Nhện giả kiến
Nhân phẩm	SD Thu tín hiệu	Nhện hại
Nhân phổi	Nhận xét	Nhện hóc
<i>Nhân quyền</i>	Nhập cảnh	Nhện lông
SD Quyền con người	Nhập cư	Nhện lớn ăn thịt
<i>Nhân sâm</i>	Nhập dữ liệu	Nhện nhà
SD Sâm	TL Nhập tin	Nhện ôm trứng
Nhân sinh quan	Nhập hàng	Nhện sừng
Nhân sự	Nhập học	Nhện tơ vàng
Nhân tài	Nhập khẩu	<i>Nhi đồng</i>
Nhân tân	DC <i>Du nhập</i>	SD Trẻ em
Nhân tế bào	DC <i>Nhập nội</i>	Nhị
<i>Nhân tố ảnh hưởng</i>	DC <i>Nhập ngoại</i>	DC Nhị đực
SD Yếu tố ảnh hưởng	Nhập kho	<i>Nhị cái</i>
Nhân Trái đất	Nhập môn	SD Nhụy

<i>Nhi đực</i>	Nhiễm từ	Nhiên liệu tự nhiên
SD Nhị	Nhiễm virut	DC <i>Nhiên liệu thiên nhiên</i>
Nhi hoa	Nhiễm xạ	<i>Nhiếp ảnh</i>
Nhi thức	DC <i>Nhiễm phóng xạ</i>	SD Chụp ảnh
Nhi thức Poisson	Nhiệm kỳ	Nhiếp ảnh điện
Nhiễm amoniac	Nhiệm vụ	Nhiếp ảnh khoa học
Nhiễm axit	Nhiệm vụ kỹ thuật	Nhiếp ảnh phiên bản
<i>Nhiễm bẩn</i>	Nhiên liệu	Nhiếp ảnh số
SD Ô nhiễm	DC <i>Chất đốt</i>	Nhiệt
Nhiễm bệnh	Nhiên liệu ...	<i>Nhiệt bức xạ</i>
Nhiễm bụi	TL <i>Chất ...</i>	SD <i>Bức xạ nhiệt</i>
Nhiễm bụi silic	Nhiên liệu bão hoà oxy	<i>Nhiệt cảm ứng</i>
Nhiễm cholesterol	Nhiên liệu bột	SD <i>Cảm ứng nhiệt</i>
Nhiễm điện	Nhiên liệu cháy	<i>Nhiệt cơ học</i>
Nhiễm đioxin	Nhiên liệu cháy chậm	SD <i>Cơ nhiệt học</i>
Nhiễm độc	Nhiên liệu dễ bay hơi	Nhiệt dịch
DC <i>Chống nhiễm độc</i>	Nhiên liệu hạt nhân	Nhiệt dung
TL <i>Ngộ độc</i>	Nhiên liệu hoá học	Nhiệt điện
Nhiễm độc cấp	Nhiên liệu hỗn hợp	Nhiệt điện hoá học
Nhiễm HIV	Nhiên liệu hữu cơ	DC <i>Hoá nhiệt điện học</i>
<i>Nhiễm khuẩn</i>	Nhiên liệu khí	Nhiệt điện học
SD <i>Nhiễm trùng</i>	Nhiên liệu khó bay hơi	<i>Nhiệt điện trở</i>
Nhiễm khuẩn cấp tính	Nhiên liệu khoáng	SD <i>Điện trở nhiệt</i>
Nhiễm khuẩn cơ hội	Nhiên liệu không bay hơi	Nhiệt độ
Nhiễm ký sinh trùng	Nhiên liệu không khói	Nhiệt độ cao
Nhiễm lạnh	Nhiên liệu không nổ	<i>Nhiệt độ cơ thể</i>
Nhiễm mặn	Nhiên liệu lỏng	SD <i>Thân nhiệt</i>
Nhiễm melanin	Nhiên liệu nặng	Nhiệt độ siêu thấp
Nhiễm mỡ	Nhiên liệu nhân tạo	Nhiệt độ thấp
Nhiễm nito	Nhiên liệu nhẹ	Nhiệt độ thường
Nhiễm phen	Nhiên liệu nhũ hoá	Nhiệt độ tới hạn
<i>Nhiễm phóng xạ</i>	Nhiên liệu nổ	Nhiệt động hình học
SD <i>Nhiễm xạ</i>	Nhiên liệu phi truyền thống	Nhiệt động hoá học
Nhiễm sắc thể	Nhiên liệu rắn	DC <i>Hoá nhiệt động học</i>
DC <i>Thể nhiễm sắc</i>	Nhiên liệu sạch	Nhiệt động học
Nhiễm sắc thể đa sợi	Nhiên liệu sinh học	Nhiệt động học bề mặt
Nhiễm sắc thể giới tính	Nhiên liệu sinh khối	<i>Nhiệt động học chất khí</i>
Nhiễm thuỷ ngân	Nhiên liệu sơ cấp	SD <i>Khí nhiệt động học</i>
Nhiễm trùng	Nhiên liệu tái tạo	Nhiệt động học chất rắn
DC <i>Chống nhiễm khuẩn</i>	Nhiên liệu thay thế	Nhiệt động học cổ điển
DC <i>Chống nhiễm trùng</i>	<i>Nhiên liệu thiên nhiên</i>	Nhiệt động học dung dịch
DC <i>Nhiễm khuẩn</i>	SD <i>Nhiên liệu tự nhiên</i>	Nhiệt động học không cân bằng
Nhiễm trùng máu	Nhiên liệu thô	Nhiệt động học không thuận nghịch
Nhiễm trùng thứ phát	Nhiên liệu tổng hợp	
	Nhiên liệu truyền thống	

Nhiệt động học kỹ thuật
 Nhiệt động học thống kê
 Nhiệt động học tuyến tính
 Nhiệt động học tương đối
 Nhiệt động học ứng dụng
 Nhiệt động học vĩ mô
 Nhiệt động học xung
 Nhiệt động lực học
 Nhiệt động lực học chất khí
 Nhiệt động lực học chất rắn
 Nhiệt động lực học cổ điển
 Nhiệt động lực học thống kê
 Nhiệt đới
 Nhiệt đới ẩm
 Nhiệt đới hoá
 Nhiệt hoá học
 DC *Hoá nhiệt học*
 Nhiệt học
 Nhiệt kế
 DC *Bộ đo nhiệt độ*
 Nhiệt kế áp suất
 Nhiệt kế bức xạ
 Nhiệt kế địa hoá
 Nhiệt kế điện trở
 Nhiệt kế hồng ngoại
 Nhiệt kế khí
 Nhiệt kế nhiệt độ thấp
 Nhiệt kế quang phổ
 Nhiệt kế vi sai
 Nhiệt khí hoá
 Nhiệt khí quyển
 Nhiệt ký
 Nhiệt luyện
 DC *Luyện nhiệt*
 Nhiệt lượng
 Nhiệt lượng kế
 DC *Bộ đo nhiệt lượng*
 Nhiệt Mặt trời
 Nhiệt năng
 DC *Năng lượng nhiệt*
 Nhiệt năng học
Nhiệt phát quang
 SD *Phát quang nhiệt*
 Nhiệt phân

Nhiệt quang học
 SD *Quang nhiệt học*
 Nhiệt quyển
 DC *Tầng nhiệt*
 Nhiệt sinh học
Nhiệt thần
 SD *Bệnh than*
 Nhiệt thông
 Nhiệt thuỷ động học
 DC *Thuỷ động nhiệt học*
Nhiệt thuỷ học
 SD *Thuỷ nhiệt học*
 Nhiệt thuỷ lực học
Nhiệt tinh học
 SD *Tinh nhiệt học*
 Nhiệt trở
 Nhiều
 DC *Vải nhiều*
 TL *Méo*
 Nhiều chủ động
 Nhiều chuyển tiếp
 Nhiều địa từ
 Nhiều điện
 Nhiều điện từ
 Nhiều khí quyển
 Nhiều loạn
 Nhiều loạn cường bức
 Nhiều loạn kỳ dị
 Nhiều loạn ngẫu nhiên
 Nhiều thụ động
 Nhiều từ
 Nhiều tự nhiên
 Nhiều vô tuyến
 Nhiều xạ
 Nhiều xạ điện từ
 Nhiều xạ kế
 Nhiều xạ neutron
 Nhiều xạ quang điện tử
 Nhiều xạ quang học
 Nhím
 Nhím biển
Nhịn ăn
 SD *Nhịn đói*
 Nhịn đói

DC *Nhịn ăn*
 Nhíp
 Nhíp máy kéo
 Nhíp ô tô
 Nhíp cầu
 Nhíp cầu bê tông
 Nhíp cầu thép
 Nhíp dầm
 Nhíp địa tầng
Nhíp điều
 SD *Nhíp độ*
 Nhíp độ
 DC *Nhíp điều*
Nhíp độ sinh học
 SD *Nhíp sinh học*
 Nhíp sinh học
 DC *Nhíp độ sinh học*
 Nhíp thần kinh
 Nhíp thở
 Nhíp tim
 Nhíp trầm tích
 Nho
 Nho khô
 Nhọ nổi
 Nhóm
 DC *Nhóm đại số*
 Nhóm Abel
 Nhóm Affin
 Nhóm Barsotti-Tata
 Nhóm bất biến
 Nhóm bệnh
 Nhóm Brawer
 Nhóm chức
 Nhóm compac
 Nhóm con
 Nhóm con rời rạc
 Nhóm cơ bản
 Nhóm đa tạp
Nhóm đại số
 SD *Nhóm*
 Nhóm đối đồng điều
 Nhóm đối xứng
 Nhóm đơn đạo
 Nhóm đơn giản

Nhóm Eistein	Nhồi máu não	Nhông
Nhóm giải tích điều hoà	Nhồi máu phổi	SD Yểng
Nhóm gián đoạn	Nhồi máu tuỷ sống	Nhộng
Nhóm giao hoán	Nhồi nệm	DC Thiếu trùng
Nhóm giới hạn	SD Nhồi đệm	Nhộng tầm
Nhóm hoán vị	Nhội	Nhớt kể
Nhóm hữu hạn	Nhội đàn	Nhớt kể đàn hồi
Nhóm hữu tỷ	Nhóm	Nhớt kể điện
Nhóm không gian	Nhôm 1	Nhớt kể mao quản
Nhóm Lie	Nhôm 2	Nhu cầu
Nhóm liên tục	Nhôm 3	Nhu cầu thông tin
Nhóm Lorentz	Nhôm axetat	SD Nhu cầu tin
Nhóm máu	Nhôm cacbua	Nhu cầu tin
Nhóm ngẫu đối	Nhôm chịu lửa	DC Nhu cầu thông tin
Nhóm nguyên tố hoá học	Nhôm đa tinh thể	Nhu động
Nhóm nửa đơn giản	Nhôm đúc	Nhu yếu phẩm
Nhóm phi modula	Nhôm florua	Nhũ
Nhóm phi tuyến	Nhôm hoá	Nhũ đá
Nhóm rời rạc	Nhôm hydrocacbua	DC Thạch nhũ
Nhóm thể	Nhôm kỹ thuật	Nhũ hoá
Nhóm thuốc	Nhôm lá	TL Tạo nhũ
Nhóm topo	Nhôm mạ kẽm	Nhũ hương
Nhóm trừ mật	DC Nhôm tráng kẽm	Nhũ trấp
Nhóm trực giao	Nhôm nitrua	Nhũ tương
Nhóm tuổi	Nhôm oxit	Nhũ tương chống dính
Nhóm tuyến tính	SD Alumin	Nhũ tương kỵ nước
Nhóm vô hạn	Nhôm photphua	Nhuận bút
Nhóm Weyl	Nhôm silicat	Nhục đậu khấu
Nhót	Nhôm stearat	Nhũn não
Nhớt tây	Nhôm sunfat	Nhũn xương
Nhọt	Nhôm tấm	Nhung
SD Mụn nhọt	SD Tấm nhôm	DC Vải nhung
Nhổ cây	Nhôm titanat	Nhung hươu nai
DC Nhổ rễ	Nhôm tráng kẽm	DC Lộc hươu nai
Nhổ cọc	SD Nhôm mạ kẽm	Nhúng
Nhổ neo	Nhôm triankyl	DC Phép nhúng
Nhổ răng	Nhôm trietyl	Nhúng bất biến
Nhổ rễ	Nhôm trifocmiat	Nhúng chìm
SD Nhổ cây	Nhôm xốp	Nhúng chìm phức
Nhồi cọc	Nhôm zirconat	Nhúng chính tắc
DC Ép cọc	Nhông	Nhúng nóng
Nhồi đệm	Nhông cánh	Nhúng phun
DC Nhồi nệm	Nhông cát	Nhuộm
Nhồi máu cơ tim	Nhông cát trình sản	

DC Nhuộm màu	Nhựa epoxy	Nhựa than đá
Nhuộm màu	Nhựa este	Nhựa thầu dầu
SD Nhuộm	Nhựa florocacbon	Nhựa thiên nhiên
Nhụy	Nhựa fumaric	DC Mủ thiên nhiên
DC Nhị cái	Nhựa gắn kín	Nhựa thông
DC Nhụy hoa	DC Nhựa bít kín	Nhựa thực phẩm
Nhụy hoa	Nhựa hoá học	Nhựa thực vật
SD Nhụy	Nhựa hữu cơ	SD Nhựa cây
Nhựa	Nhựa lỏng	Nhựa tổng hợp
Nhựa acrylic	Nhựa luyện	DC Mủ tổng hợp
Nhựa alyl	Nhựa maleic	DC Nhựa nhân tạo
Nhựa amino	Nhựa mủ	Nhựa trao đổi anion
Nhựa anacadin	DC Latex	Nhựa trao đổi ion
Nhựa ankyl	Nhựa mủ amoniac	Nhựa xếp
Nhựa axetal	Nhựa mủ bột	Nhức dầu
Nhựa bão hoà	Nhựa mủ butadien	SD Đau dầu
Nhựa benzoic	Nhựa mủ butyl	Nhược cơ
Nhựa bít kín	Nhựa mủ cacboxyl	Nỉ
SD Nhựa gắn kín	Nhựa mủ cao su	Nỉ kỹ thuật
Nhựa bitum	SD Mủ cao su	Nicolin
Nhựa bóng	Nhựa mủ cloropren	SD Nicolit
Nhựa bột	Nhựa mủ isopren	Nicolit
Nhựa cacbamat	Nhựa mủ rắn	DC Nicolin
Nhựa cách điện	Nhựa nguyên	Nicosunfuron
Nhựa cánh kiến đỏ	Nhựa nhân tạo	Nicotin
Nhựa cao phân tử	SD Nhựa tổng hợp	Nicrin
SD Nhựa polyme	Nhựa nhiệt cứng	Nicrom
Nhựa cao su	Nhựa nhiệt dẻo	Niêc dầu trắng
Nhựa cây	SD Nhựa dẻo nhiệt	Niêc hung
DC Mủ cây	Nhựa nhiệt phân	Niêc mỏ vằn
DC Nhựa thực vật	Nhựa nhiệt rắn	Niêc nâu
Nhựa chịu nhiệt	Nhựa nóng chảy	Niêm bào
Nhựa chống ẩm	Nhựa novolac	Niêm dịch
Nhựa chùng	Nhựa phenol	SD Dịch nhầy
Nhựa cóc	Nhựa phenolic	Niêm mạc
Nhựa cứng	Nhựa polyamit	DC Màng nhầy
Nhựa dán	Nhựa polyeste	Niêm phong
Nhựa dẻo	Nhựa polyetylen	Niêm yết
Nhựa dẻo nhiệt	Nhựa polyme	Niên biểu
DC Nhựa nhiệt dẻo	DC Nhựa cao phân tử	Niên đại
Nhựa đúc	Nhựa polyuretan	Niên giám
Nhựa đường	Nhựa silicon	Niên lịch
SD Bitum	Nhựa than	Niêng
Nhựa epoxit	Nhựa than bùn	

<i>Niêu đạo</i>	Nitramon	Nọc ong
SD Đường tiết niệu	Nitrareductaza	Nọc rắn
Niêu học	Nitrasin	Nói lắp
Niêu quản	Nitrat	Nói ngọng
Nikelin	Nitrat hoá	Nomackit
Niken	Nitril	Nón
DC Kén	Nitril hoá	DC Nón đội đầu
Niken 1	Nitril oxit	Nón chụp
Niken 2	Nitrilotriaxetonitrin	Nón đội đầu
Niken 3	SD NTAN	SD Nón
Niken 4	Nitrit	Nón lá
Niken aluminat	Nitroantimonua	Nonadecan
Niken cacbonyl	Nitroasenua	Nonadexyl
Niken clorua	Nitrobenzen	Nonan
Niken đioxit	Nitrofom	Nonandioyl
Niken etoxyacetat	Nitroginaza	Nonanoyl
Niken oxit	Nitroglyaza	Nong lỗ
Niken sunfat	Nitroglyxerin	Nồng nọc
Niken sunfua	SD Dầu nổ	Nồng súng
Niken thecnicon	Nitron	Nóng chảy
Niketamit	Nitroni	TL Nung chảy
Niobat	Nitrophenol	Nontronit
Niobi	Nitrophotphua	Nonyl
Niobi 1	Nitroso	Norit
Niobi 2	Nitroso hoá	Novaculit
Niobi 3	Nitrosoalkyn đime	Nổ
Niobi 4	Nitrosoamin	Nổ bụi
Niobi 5	Nitrosyl	Nổ công nghiệp
Niobi clorua	Nitroxenluloza	Nổ điện
Niobi nitrua	SD Bông tan	Nổ hạt nhân
Niobi oxit	Nitroxit	Nổ hơi
Nit tất	Nitroxylat	SD Nổ khí
Nitơ	Nitrua	Nổ khí
Nitơ amoniac	Nitrua hoá	DC Nổ hơi
Nitơ đioxit	Noãn	Nổ mìn
Nitơ hoá	Noãn bào	Nổ mìn định hướng
Nitơ kế	SD Tế bào noãn	Nổ mìn không lửa
Nitơ kỹ thuật	Noãn hoàng	Nổ mìn tạo biên
Nitơ lỏng	Noãn sào	Nổ mìn trì hoãn
Nitơ nitrat	SD Ô noãn	Nổ mìn tức thời
Nitơ oxit	Nobeli	Nổ mìn vi sai
Nitơ sinh học	Nóc nhà	Nổ mỏ
Nitơ tetraoxit	SD Mái nhà	Nổ nổi hơi
Nitragin	Nọc độc	Nồi áp suất
Nitraloi		

Nồi bảo hoà	DC Nồi mạch	Nội thương
Nồi cảm ứng	Nối không	Nội tiết
Nồi chống dính	SD Tiếp đất	Nội tiết học
Nồi chưng	Nối không tiếp xúc	Nội tiết học lâm sàng
Nồi công nghiệp	Nối khớp	Nội tiết tố
Nồi cơm điện	Nối mạch	Nội trợ
Nồi đất sét	SD Nối điện	DC Gia chánh
Nồi điện	Nối mạng	Nội trú
Nồi hầm	DC Hợp mạng	Nội vi khuẩn
Nồi hấp	DC Hoà mạng	Nội xuất huyết
Nồi hơi	Nối ống	DC Xuất huyết trong
Nồi hơi cố định	Nối phổ	Nôm
Nồi hơi công nghiệp	Nối ray	SD Âm
Nồi hơi dòng thẳng	Nối ren	Nôn
Nồi hơi ống ga	Nối ruột	Nông cụ
Nồi hơi ống khói	Nối sợi	Nông dân
Nồi hơi ống lửa	Nối tấm	Nông dược
Nồi hơi ống nước	Nối tiếp xúc	Nông hoá học
Nồi hơi phụ	Nội bào	SD Hoá nông học
Nồi inox	Nội bì	Nông học
Nồi làm lạnh	Nội cấu trúc	DC Khoa học nông nghiệp
Nồi lên men	Nội chiến	Nông hộ
Nồi lò	Nội cộng sinh	SD Hộ nông dân
Nồi nấu	Nội dung	Nông hội
Nồi nhôm	Nội độc tố	Nông lịch
Nồi nung	Nội gián	Nông lý học
Nồi phản ứng	Nội khoa	Nông nghiệp
Nồi rán	SD Khoa nội	DC Nghề nông
Nồi rang	Nội ký sinh	Nông nghiệp bền vững
Nồi rót	Nội lực	SD Nông nghiệp sạch
Nồi sứ	Nội ma sát	Nông nghiệp địa phương
Nồi thu hồi	SD Ma sát trong	Nông nghiệp sạch
Nồi tích nhiệt	Nội năng	DC Nông nghiệp bền vững
Nồi vô trùng	Nội quy	DC Nông nghiệp sinh thái
Nối	Nội san	Nông nghiệp sinh thái
DC Ghép nối	Nội soi	SD Nông nghiệp sạch
Nối cáp	Nội suy	Nông nghiệp truyền thống
Nối chuyển bậc	Nội suy Hermite	Nông phẩm
Nối cố định	Nội suy Hermite-Birkhoff	SD Nông sản
Nối dây	Nội tạng	Nông sản
Nối đất	DC Cơ quan nội tạng	DC Hàng nông nghiệp
SD Tiếp đất	DC Phủ tạng	DC Nông phẩm
Nối điện	Nội thành	Nông sản phụ
	Nội thất	Nông sinh học

DC Sinh học nông nghiệp	DC Tế bào thần kinh	Núi lửa
Nông thôn	Nơron cảm giác	DC Hoả sơn
Nông trại	Nơron nhân tạo	Núi lửa hiện đại
Nông trang	Nơron tổng hợp	Núi lửa phát sinh
SD Nông trường	Nơron vận động	Núi thấp
Nông trường	Noropeptit	Núi trung bình
DC Nông trang	Norotoxin	Núi uốn nếp
Nông trường quốc doanh	Notrino	Núm vắn
Nông trường tập thể	Notron	Núm vú
Nồng độ	Notron chậm	Nung
Nồng độ mol	Notron lạnh	Nung bề mặt
SD Nồng độ phân tử	Notron nhanh	Nung cảm ứng
Nồng độ phân tử	Notron nhiệt	DC Nung cao tần
DC Nồng độ mol	NTA	Nung cao tần
Nộp phạt	DC Axit nitrilotriaxetic	SD Nung cảm ứng
Nộp thuế	NTAN	Nung cátot
SD Đóng thuế	DC Nitrilotriaxetonitrin	Nung chảy
Nốt lá	Nu	TL Nóng chảy
Nốt rễ	SD Nụ hoa	Nung chậm
Nốt ruột	Nụ hoa	Nung chân không
Nốt sản	DC Nụ	Nung điện
Nở hoa	Nụ với	Nung gián tiếp
Nở nhiệt	Núc nác	Nung hồ quang
Nở tròng	Nucleaza	Nung hồi phục
SD Trương nở	Nuclein	Nung kết
Nợ	Nucleon	Nung khởi động
Nợ dài hạn	SD Nuclon	Nung kích hoạt
Nợ khó đòi	Nucleoprotein	Nung liên tục
Nợ ngắn hạn	Nucleoproteit	Nung lửa
Nợ nhà nước	Nucleosit	Nung mủ
Nợ nước ngoài	Nucleotin	Nung nguội
SD Nợ quốc tế	Nucleotit	Nung nhanh
Nợ quá hạn	Nuclit	Nung nhiệt độ cao
Nợ quốc tế	SD Đồng vị	Nung nóng
DC Nợ nước ngoài	Nuclon	Nung plasma
Nơi cư trú	DC Nucleon	Nung thô
SD Nơi ở	Núi	Nung trực tiếp
Nơi làm việc	Núi anpi	Nung tự động
SD Chỗ làm việc	Núi băng	Nung vi sóng
Nơi ở	Núi cao	Nung vôi
DC Nơi cư trú	Núi đá	Nước bụng đỏ
Nơm	Núi đá vôi	Nước bụng vàng
Nơrin	Núi kiến tạo	Nuôi
Nơron	Núi lở	Nuôi ao
		Nuôi bãi

Nuôi bán công nghiệp	Nuôi kết hợp	Nút rồng
Nuôi bán thâm canh	Nuôi khép kín	Nút thuỷ tinh
Nuôi bè	Nuôi lồng	Nút tựa
Nuôi bể	Nuôi luân canh	Nút xả
Nuôi bộ	Nuôi ngoài trời	Nữ cán bộ
Nuôi cạn	Nuôi nhân tạo	SD Cán bộ nữ
<i>Nuôi cao sản</i>	Nuôi nhốt	Nữ công
SD Nuôi tăng sản	Nuôi quảng canh	Nữ công nhân
Nuôi cấy	Nuôi ruộng	Nữ giới
Nuôi cấy bao phẩn	Nuôi sông	Nữ sinh
Nuôi cấy bề mặt	Nuôi tái tuần hoàn	Nữ thanh niên
Nuôi cấy cách ly	Nuôi tăng sản	Nữ trang
Nuôi cấy chìm	DC <i>Nuôi cao sản</i>	Nửa không gian
Nuôi cấy chọn lọc	DC <i>Nuôi thâm canh</i>	Nửa nhóm
Nuôi cấy chồi	Nuôi thả	Nửa nhóm compac
Nuôi cấy định kỳ	<i>Nuôi thâm canh</i>	Nửa nhóm đơn giản
Nuôi cấy gián đoạn	SD Nuôi tăng sản	Nửa nhóm Lie
Nuôi cấy hạt	<i>Nuôi thí nghiệm</i>	Nửa nhóm phi tuyến
Nuôi cấy huyền phù	SD Nuôi thử nghiệm	Nửa nhóm topo
Nuôi cấy in vitro	Nuôi thử công	Nửa nhóm tự do
Nuôi cấy liên tục	Nuôi thử nghiệm	Nửa tập hợp
Nuôi cấy lỏng	DC <i>Nuôi thí nghiệm</i>	Nửa
Nuôi cấy mô	Nuôi tinh thể	Nước
Nuôi cấy phôi	Nuôi tĩnh	<i>Nước actezi</i>
Nuôi cấy sạch	Nuôi tối	SD Nước tự phun
Nuôi cấy tế bào	Nuôi trái vụ	<i>Nước amoniac</i>
Nuôi cấy thể dịch	Nuôi trồng	SD Amoni cacbonat
Nuôi chọn lọc	Nuôi trồng thuỷ sản	Nước ao
Nuôi chuồng	TL Ngư nghiệp	Nước ăn
Nuôi con	Nuôi tuần hoàn	Nước ẩm
Nuôi công nghiệp	Nuôi tự nhiên	Nước bắn
Nuôi dạy con	Nuôi vô	<i>Nước bề mặt</i>
Nuôi dưỡng	SD Nuôi xen canh	SD Nước mặt
TL Dinh dưỡng	Nút bắc	Nước biển
Nuôi đầm	Nút bấm	DC <i>Nước đại dương</i>
Nuôi đơn loài	Nút cao su	Nước biển nhân tạo
Nuôi đơn tinh thể	Nút chuyển mạch	Nước bọt
Nuôi đơn tính	Nút đậy	Nước bùn
Nuôi ghép	Nút giao thông	Nước bươi
Nuôi ghép loài	Nút kết cấu	Nước cà chua
Nuôi gia đình	Nút liên kết	Nước cái
Nuôi giàn	Nút quay	Nước cam
Nuôi hầm	Nút quặng	Nước cam ép
Nuôi hồ	Nút ren	Nước canh
Nuôi kênh		

Nước cất	DC Dầu gội đầu	Nước mỏ
Nước chanh	Nước hàng	Nước mơ
Nước chảy	Nước hoa	Nước mới công nghiệp hoá
Nước chất	Nước hoa quả	SD Nước đang phát triển
Nước chấm	SD Nước quả	Nước muối
Nước chậm phát triển	Nước hồ	Nước mưa
SD Nước nghèo	Nước javen	Nước nặng
Nước chè	Nước kastơ	Nước nền
Nước chua phèn	Nước kém phát triển	Nước ngầm
Nước công nghiệp	SD Nước nghèo	Nước ngập
SD Nước phát triển	Nước khoáng	Nước nghèo
Nước công nghiệp mới	Nước khoáng nhân tạo	DC Nước chậm phát triển
SD Nước đang phát triển	Nước khoáng nóng	DC Nước kém phát triển
Nước công nghiệp phát triển	Nước khoáng thiên nhiên	Nước ngoài
SD Nước phát triển	SD Nước khoáng tự nhiên	Nước ngọt
Nước cống	Nước khoáng tự nhiên	Nước nguồn
Nước cốt	DC Nước khoáng thiên nhiên	DC Nước mạch
Nước cứng	Nước kiến tạo	Nước nguyên sinh
Nước cường toan	Nước lã	Nước nhập khẩu
Nước dâng	Nước lạnh	Nước nhẹ
Nước dùng	Nước lò	Nước nho
DC Nước xuất	Nước lọc	Nước nói tiếng Anh
Nước dừa	Nước lợ	Nước nói tiếng Pháp
Nước đá	Nước lớn	Nước nóng
Nước đại dương	Nước lũ	Nước nông
SD Nước biển	Nước lục địa	Nước nông nghiệp
Nước đang phát triển	Nước mạch	Nước ọt
DC Nước công nghiệp mới	SD Nước nguồn	Nước oxy già
DC Nước mới công nghiệp hoá	Nước măng cầu	Nước ổi
DC Thế giới thứ ba	Nước máy	Nước ối
Nước đọng	Nước mắm	Nước phát triển
Nước đủ đủ	Nước mắm cá	DC Nước công nghiệp
Nước đường	Nước mắm cô	DC Nước công nghiệp phát triển
Nước gạo	Nước mắm hầu	DC Nước giàu
Nước giải	Nước mắm iot	Nước phèn
SD Nước tiểu	Nước mắm kem	Nước quả
Nước giải khát	Nước mắm mực	DC Nước hoa quả
Nước giải khát không cồn	Nước mặn	Nước quả ép
Nước giàu	Nước mặt	Nước quả lên men
SD Nước phát triển	DC Nước bề mặt	Nước quýt
Nước giếng	Nước mặt	Nước rác
Nước gội đầu	Nước mềm	SD Nước thải
	Nước mía	Nước rau

Nước rau ép	Nước xoài	DC <i>Oatmet</i>
Nước ròng	<i>Nước xôi</i>	<i>Oatmet</i>
Nước ruộng	SD <i>Xốt</i>	SD <i>Oat kế</i>
Nước rửa bát	Nước xuất khẩu	Ốc
DC <i>Nước rửa chén</i>	<i>Nước xuýt</i>	DC <i>Ốc người</i>
<i>Nước rửa chén</i>	SD <i>Nước dùng</i>	Ốc bò
SD <i>Nước rửa bát</i>	Nướng rẫy	Ốc lợn
Nước sạch	DC <i>Rẫy</i>	<i>Ốc người</i>
DC <i>Nước sinh hoạt</i>	Nướng	SD <i>Ốc</i>
Nước sản xuất	Nứt	Ocalipton
Nước sâu	DC <i>Chống nứt</i>	Ocratoxin
<i>Nước sinh hoạt</i>	DC <i>Nứt rạn</i>	Octaclo
SD <i>Nước sạch</i>	DC <i>Rạn</i>	Octacosyl
Nước sôi	DC <i>Rạn nứt</i>	Octadecanoyl
Nước sông	TL <i>Chịu nứt</i>	Octadediên
Nước sunfat	Nứt cơ học	Octadexoxyl
Nước suối	Nứt động	Octadexilamin
Nước táo	Nứt gãy	Octadienyl
Nước thải	Nứt môi	Octađin
DC <i>Chất thải lỏng</i>	Nứt nguội	Octađinyl
DC <i>Nước rác</i>	Nứt nóng	Octahydrit
Nước thải công nghiệp	<i>Nứt rạn</i>	Octame
Nước thải sinh hoạt	SD <i>Nứt</i>	Octametyl
<i>Nước thiên nhiên</i>	Nứt tĩnh	Octametylen
SD <i>Nước tự nhiên</i>	Nứt uốn	Octan
Nước thơm	Nứt vỡ	Octanal
Nước tiểu	Nylon	<i>Octanoyl</i>
DC <i>Nước giải</i>	DC <i>Polyamit</i>	SD <i>Capryloyl</i>
Nước tinh khiết	Nynsbori	Odinit
Nước triều	Nystatin	Oficanxit
Nước trời		Ofiolit
Nước tư bản		Okait
DC <i>Nước tư bản chủ nghĩa</i>		Oleananyl
<i>Nước tư bản chủ nghĩa</i>		Oleat
SD <i>Nước tư bản</i>		<i>Olefin</i>
Nước tự nhiên		SD <i>Anken</i>
DC <i>Nước thiên nhiên</i>		Olefin sunfonat
Nước tự phun		Olefin vòng
DC <i>Nước actezi</i>		Olein
Nước tươi		Oleorezin
Nước uống		Oleoyl
Nước vĩa		Oleum
Nước vôi		Oligocla
Nước xã hội chủ nghĩa		Oligoeste

O

Ố cá
Ố tai
OAA
DC *Axit oxaloaxetic*
Oanh cổ đỏ
Oanh cổ trắng
Oat kế

Oligoeste acrylat	DC <i>Granitognai</i>	Oxazolyl
Oligoesteuretan	Ortol	Oxeanit
Oligome	Ortoniobat	Oxidaza
Oligome hoá	Ortonitrat	Oxidaza monoamin
Oligonucleotit	Ortonitrit	Oxim
Oligosacarit	Ortoperiodat	Oxim axetandehyt
Olivenit	<i>Ortophenyl phenol</i>	Oximen
Olivin	SD OPP	Oxin
Olivinit	Ortophotphat	Oxinitopyridin
Omfaxit	Ortosilicat	Oxionit
Ong	Ortotantalat	Oxit
Ong bắp cày	Ortotelurat	Oxit axit
Ong bò vẽ	Ortotitanat	Oxit bazơ
Ong chúa	Ortovanadat	DC <i>Anhydrit bazơ</i>
Ong kén trắng	Ortozirconat	Oxit kép
Ong ký sinh	Ortyl	Oxit kiềm
Ong mắt đỏ	Ortyn	Oxit lưỡng tính
Ong mật	Orxein	<i>Oxit ngậm nước</i>
Oóc gan	Orxinol	SD Hydroxit
DC <i>Đàn oóc gan</i>	Osmi	Oxit từ
Opan	Osmi 1	Oxitan
Operan	Osmi 2	Oxoaxit
Operon	Osmi 3	Oxonit
Operon lactoza	Osmi 4	Oxy
OPG	Osmi 5	DC <i>Dưỡng khí</i>
DC <i>Oxypolygelatin</i>	Osmi 6	Oxy florua
Ophidien	Osmi 8	Oxy hoá
Ophiolit	Otit	TL <i>Chống oxy hoá</i>
Opimen	<i>Otomat</i>	Oxy hoá điện
OPP	SD <i>Máy tự động</i>	Oxy hoá nhiệt
DC <i>Ortophenyl phenol</i>	Oton	Oxy hoá sinh học
Opsidien	Otsein	Oxy kỹ thuật
Optimet	Ovanbumin	Oxy tinh khiết
Optron	Oxalat	Oxyaxit
Orbel	Oxalen	Oxyborua
Organotin	Oxaloaxetat	Oxybromua
Orlon	Oxalyl	Oxycacbonat
Ornityl	Oxamit	Oxycacbonitrua
Ortit	Oxamoyl	Oxycacbua
DC <i>Alanit</i>	Oxan	Oxychancogenua
Ortocla	Oxaniloyl	Oxyclorua
Ortofia	Oxaxilin	Oxydaza
Ortogen	Oxazinyl	Oxydaza polyphenol
Ortognai	Oxazolidinyl	Oxyflorosunfat
	Oxazolinyl	Oxyflorotelurat

Oxyflorua	DC Chống nhiễm bẩn	Ô tô quân sự
Oxygenaza	DC Chống ô nhiễm	Ô tô ray
Oxygenyl	DC Nhiễm bẩn	Ô tô tải
Oxyhalogenua	Ô nhớ	DC Xe chở hàng
Oxyhydroxyt	Ô noãn	DC Xe tải
Oxyhyponitrit	DC Noãn sào	DC Xe vận tải
Oxyiodua	Ô rô	DC Ô tô chở hàng
Oxynitrat	Ô rô bà	DC Ô tô vận tải
Oxynitrua	Ô rô vảy	Ô tô thể thao
Oxypolygelatin	Ô tác	Ô tô tự đổ
SD OPG	Ô tô	DC Xe tự đổ
Oxyselenua	DC Xe hơi	Ô tô vận tải
Oxysilixua	Ô tô buýt	SD Ô tô tải
Oxysteron	DC Xe buýt	Ô tô xitec
Oxysunfat	Ô tô ca	DC Xe xitec
Oxysunfit	DC Xe ca	Ô văng
Oxysunfua	Ô tô cần trục	Ổ bệnh
Oxytelurua	DC Xe cần trục	Ổ bi
Oxyure	Ô tô cấp cứu	Ổ bụng
Oxyvaraza	DC Xe cấp cứu	Ổ cảm
Oza	Ô tô chở hàng	Ổ cầu
SD Monosacarit	SD Ô tô tải	Ổ chặn
Ozokerit	Ô tô chuyên dụng	Ổ côn
Ozon	Ô tô chữa cháy	Ổ đĩa
Ozon hoá	DC Xe chữa cháy	Ổ đỡ
Ozon kế	DC Xe cứu hoả	Ổ đũa
DC Máy đo ozon	DC Ô tô cứu hoả	Ổ gà
Ozonit	Ô tô con	Ổ gen
	DC Xe con	Ổ khoá
	Ô tô cứu hoả	Ổ kim
	SD Ô tô chữa cháy	Ổ lăn
	Ô tô cứu thương	Ổ mắt
	DC Xe cứu thương	Ổ nổi
	Ô tô du lịch	Ổ quặng
	DC Xe du lịch	Ổ rồng
	Ô tô điện	DC Cây ổ rồng
	DC Xe điện bánh hơi	DC Quyết định
	Ô tô hàng	Ổ trục
	DC Xe hàng	Ổ trục chịu tải
	Ô tô kéo moóc	Ổ trục động
	DC Xe moóc	Ổ trục khí thủy động
	Ô tô khách	Ổ trục lác
	DC Xe khách	Ổ trục thép
	Ô tô lạnh	Ổ trượt

Ô

Ô	
Ô dược	
Ô đầu	
Ô được nam	
Ô mai	
Ô môi	
DC Cây bò cạp nước	
DC Muồng bạch yến	
Ô nhiễm	

Ổ tựa	DC Ốc nón	Ống cách điện
Ổ vạch	Ốc vặn vệt nâu	Ống cách nhiệt
DC Cây ổ vạch	Ốc vít	Ống cán
Ốc	Ốc xà cừ	Ống cao áp
Ốc anh vũ	Ốc xoắn vách	SD Ống áp lực
Ốc bươu	Ốc xoắn vỏ hồng	Ống cao su
Ốc bươu vàng	Ổi	Ống cáp
Ốc dắc	Ôliu	Ống cảm
Ốc đảo	DC Cây ôliu	Ống cân bằng áp suất
Ốc đĩa	Ôm kế	Ống cấp nhiên liệu
Ốc đĩa dày	DC Ômmet	SD Ống dẫn nhiên liệu
Ốc đụn	DC Điện trở kế	Ống cấp thoát khí
Ốc đụn nón	Ômmet	SD Ống dẫn khí
Ốc đụn thấp	SD Ôm kế	Ống cấp xăng
Ốc gáo	Ôn dới	SD Ống dẫn xăng
Ốc heo	Ôn luyện	Ống chấn sáng
Ốc hương	SD Ôn tập	Ống chân không
Ốc ma	Ôn tập	Ống chất dẻo
Ốc mút	DC Ôn luyện	Ống chỉnh lưu
Ốc nháy đỏ lợi	Ổn	DC Ống nắn điện
Ốc nhồi	DC Chống ồn	Ống chịu áp
Ốc nón	Ổn kế	SD Ống áp lực
SD Ốc vặn nón	DC Bộ đo độ ồn	Ống chịu lạnh
Ốc núi	Ổn lượng tử	Ống chịu nhiệt
Ốc ruột	Ổn áp	Ống chuẩn
Ốc sên	Ổn định	Ống chuẩn trực
Ốc sên hoa	TL Bình ổn	Ống chuyển rác
Ốc sứ đốm bạc	Ổn định chính trị	SD Ống thoát rác
Ốc sứ đốm nâu	Ổn định cục bộ	Ống chữa cháy
Ốc sứ mắt trĩ	Ổn định điện	Ống cong
Ốc sứ mo	Ổn định động	Ống dẹt dày
Ốc sứ một sọc trắng	Ổn định ngẫu nhiên	Ống dẹt dày-ruột
Ốc sứ một sọc vàng	Ổn định nhiệt	Ống dẫn
Ốc sứ nâu	Ổn định pha	DC Ống truyền dẫn
Ốc sứ trắng	Ổn định tĩnh	Ống dẫn ánh sáng
Ốc sứ trắng nhỏ	Ống	SD Ống dẫn quang
Ốc sứ trắng sần sùi	Ống áp lực	Ống dẫn bùn
Ốc tai tượng	DC Ống cao áp	Ống dẫn công nghiệp
Ốc tau	DC Ống chịu áp	Ống dẫn dầu
Ốc tay ngoéo miệng vàng	Ống bao	Ống dẫn ga
Ốc tù và	Ống bê tông	SD Ống dẫn khí
Ốc vàng	Ống bơm	Ống dẫn hơi
Ốc vặn	Ống bức xạ	Ống dẫn khí
Ốc vặn hình tháp		
Ốc vặn nón		

DC Ống cấp thoát khí	Ống góp khí	Ống nivo
DC Ống dẫn ga	Ống gổm	Ống nối
Ống dẫn không khí	Ống hàn	SD Micro
Ống dẫn nhiên liệu	Ống hình	Ống nông
DC Ống cấp nhiên liệu	SD Bóng hình	Ống nối
Ống dẫn nhiệt	Ống hợp kim	Ống nội soi
Ống dẫn niệu	Ống hút	DC Ống soi trong
SD Ống tiết niệu	Ống hút nước	Ống nước
Ống dẫn nước	Ống in	DC Ống dẫn nước
SD Ống nước	Ống kẹp	Ống phanh
Ống dẫn quang	Ống khắc	Ống phần
DC Ống dẫn sáng	Ống khí động lực	Ống phi kim
DC Ống dẫn ánh sáng	Ống khoá	Ống phóng điện
Ống dẫn sáng	Ống khoan	Ống phun
SD Ống dẫn quang	Ống khói	Ống phun điện tử
Ống dẫn sóng	Ống khuếch tán	Ống phụt
Ống dẫn tia	Ống khuôn	Ống pittông
SD Ống lái tia	Ống kiểm tra	Ống polyetylen
Ống dẫn tinh	Ống kim loại	Ống polyme
Ống dẫn trứng	Ống kính	Ống quặng
Ống dẫn xăng	Ống lái tia	Ống ren
DC Ống cấp xăng	DC Ống dẫn tia	Ống rên
Ống đặt cáp	DC Ống tia điện tử	Ống rót
Ống đếm	Ống lấy mẫu	Ống ronghen
Ống đếm xung	Ống lọc	Ống sành
Ống đệm	Ống lót	Ống sắt từ
Ống điều tốc	Ống ly tâm	Ống siêu dẫn
Ống định vị	Ống mặt	Ống siphon
Ống đo	Ống mềm	Ống slan
Ống đóng	DC Ống slan	SD Ống mềm
Ống đồng	Ống móng	Ống soi
Ống dúc	Ống nạp điện	Ống soi trong
Ống gang	Ống nắn điện	SD Ống nội soi
Ống ghi	SD Ống chỉnh lưu	Ống sợi
Ống ghi dao động	Ống ngầm	Ống suốt
Ống giảm âm	Ống nghe	Ống sứ
SD Ống giảm thanh	Ống nghiệm	Ống tách khí
Ống giảm thanh	Ống nhân quang điện tử	Ống tai
DC Ống giảm âm	Ống nhòm	Ống thái
Ống giếng	Ống nhôm	SD Ống thoát
Ống gió	Ống nhớ	Ống thẳng
SD Ống thông gió	Ống nhúng	Ống thận
Ống góp	Ống nhựa	Ống thép
Ống góp dầu	Ống niken	Ống thoát

DC Ống thổi
DC Ống xả
Ống thoát khí
Ống thoát nước
DC Ống tiêu nước
Ống thoát rác
DC Ống chuyển rác
Ống thổi
Ống thổi khí
Ống thổi thuỷ tinh
Ống thông dạ dày
Ống thông gió
DC Ống gió
Ống thông hơi
Ống thu
Ống thu âm
SD Ống thu thanh
Ống thu cacbonat
Ống thu dầu mỏ
Ống thu hình
SD Bóng hình
Ống thu hơi nước
Ống thu khí đốt
Ống thu nham thạch
Ống thu thanh
DC Ống thu âm
Ống thật rửa
Ống thuỷ
Ống thuỷ lực
Ống thuỷ tinh
Ống tia điện tử
SD Ống lái tia
Ống tiêm
Ống tiết niệu
DC Ống dẫn niệu
Ống tiêu hoá
Ống tiêu nước
SD Ống thoát nước
Ống titan
Ống tráng men
Ống trao đổi nhiệt
Ống truyền dẫn
SD Ống dẫn
Ống truyền hình

Ống truyền máu
Ống tưới nước
Ống xả
SD Ống thoát
Ống xi măng
Ống xiết
Ống xoắn
Ốp đá
Ốp gạch men
Ốp lát
Ốp trần
Ốp tường

O

Ódesmanyli
Ốđialit
Ốgenol
Ốristic
Ốropi
Ốropi 2
Ốropi 3
Ốropi oxit
Ốstrogen
Ốstron
Ốt
DC Cây ớt
Ốt bột
Ốt ngọt
Ốtectic
Ốtrogen

P

PAHA
DC Axit paraaminohypuric
Paladi

Paladi 1
Paladi 2
Paladi 3
Paladi 4
Palagonit
Palatinoza
Palăng
Palăng điện
Palăng ray
Palăng trục
Paludrin
PAN
DC Peroxyaxetyl nitrat
Pandecmit
Panen
DC Tắm panen
TL Tắm
Panen dự ứng lực
DC Panen dự ứng suất
DC Panen ứng lực trước
Panen dự ứng suất
SD Panen dự ứng lực
Panen lớn
Panen ứng lực trước
SD Panen dự ứng lực
Panmatin
Panmatin clorua
Panmitat
Panmitoyl
Panmitoyl sepharoza
Panô
Pantotenic
Pantotenoyl
Pantoterit
Papain
Papaverin
Parabon
Paradiclorobenzen
SD PDB
Parafin
Parafin lỏng
Parafin trắng
Parafin tự nhiên
Parafocmandehyt

Paragnai	Peclovinyli	Pentaflorua
Paragonit	Pecmaloi	Pentahydrat
<i>Parametan hydroperoxit</i>	Pecmanganat	Pentaiodua
SD PMHP	Pecmatit	Pentame
Parametron	Pecmethrin	Pentanal
Paramyxovirut	Pecmetrin	DC <i>Andehyt valerianic</i>
Parandehyt	Pecmutit	Pentathionat
Paraperiodat	Pecromat	Pentenyl
Paraquat	Pecsunfat	Pentosan
Parathiol	Pectat	Pentosit
Paratoluidien	Pectaza	Pentoza
Paronit	Pectecnetat	Pentozophotphat
PAT	Pecthiocacbonat	Pentyl
DC <i>Polyaminotriazol</i>	Pectic	<i>Pentylen tetrazol</i>
Paten	Pectin	SD PTZ
DC <i>Bảng sáng chế</i>	Pectinaza	Pentyliden
Patê	Pectinedepolymeraza	Pentylidyn
Patê gan	Pectinlyaza	Pepsin
Patê thịt	Pectit	Peptidyl hydroxamat
PB	Pectolin	Peptit
DC <i>Polybuten</i>	Pectolit	Peptit hoá
PBAA	Pectolyaza	Pepton
DC <i>Axit</i>	Pectonaza	Perastatat
<i>polybutadienacrylic</i>	Pecvanadyl	Peraxit
PCA	Peflorocacbon	Perenat
DC <i>Axit pecloric</i>	PEG	Periclasocromit
PCNB	DC <i>Polyetylen glycol</i>	Periclasospinen
DC <i>Pentacloronitrobenzen</i>	Pegamin	Periclaz
PDAP	Pegmatit	Peridot
DC <i>Polydialyl phtalat</i>	PEI	Peridotit
PDB	DC <i>Polyetylen imin</i>	Perinandehyt
DC <i>Paradiclorobenzen</i>	Pelacgonyl	Periodat
Pec dầu mỏ	Penixilin	Periodyl
Pec kẽm	Penlandit	Perocacbonat
Pec than đá	Pentaborat	Peropskit
Pecain	Pentabromua	Peroxidaza
Pecborat	<i>Pentacloronitrobenzen</i>	Peroxit
Pecbromat	SD PCNB	Peroxit hoá
Pecbromyl	Pentaclorophenol	Peroxit hữu cơ
Pechalogenat	Pentacloroselenat	Peroxoborat
Peclit	Pentaclorua	Peroxocacbonat
Peclorat	Pentacontyl	Peroxodicacbonat
Peclorocacbon	Pentacosyl	Peroxodiphotphat
Pecloryl	Pentadexyl	Peroxodiselenat
	Pentafloroselenat	Peroxodisunfat

Peroxomonophotphat	<i>Pha lỏng</i>	Phác đồ
Peroxomonosunfat	SD Thể lỏng	Phai màu
Peroxonitrat	<i>Pha lơ lửng</i>	Phạm luật
Peroxonitrit	SD Thể huyền phù	Phạm nhân
Peroxophotphat	Pha màu	Phạm pháp
Peroxovanadat	Pha ngưng tụ	Phạm tội
Peroxy hoá	<i>Pha phân tán</i>	Phamet
<i>Peroxyaxetyl nitrat</i>	SD Thể phân tán	Phản biện
SD PAN	<i>Pha rắn</i>	Phản bội
Peroxyaxit	SD Thể rắn	Phản cách mạng
Peroxydaza	Pha sơn	Phản chiếu
Perutenat	Pha tạp	Phản chứng
Pezanit	Pha trộn	Phản cung
<i>Pêdan</i>	Pha trung gian	Phản cực
SD Bàn đập	Phà	Phản đối
PG ⁻	<i>Phá</i>	Phản động
DC <i>Polypropylen glycol</i>	SD Đắm phá	TL Phản quốc
PGD	Phá án	Phản gián
DC <i>Photphogluconat dehydrogenaza</i>	Phá bê tông	Phản hạt
PGK	Phá bờ	Phản hồi
DC <i>Photphoglyxerat kinaza</i>	Phá cổ chỉ	Phản lực
PGM	Phá dỡ	Phản neutrino
DC <i>Photphoglucomutaza</i>	Phá đá	Phản neutron
PH kế	<i>Phá hoại</i>	Phản proton
DC PH mét	SD Phá huỷ	Phản quốc
<i>PH mét</i>	<i>Phá hoang</i>	TL Phản động
SD PH kế	SD Khai hoang	Phản sắt điện
Pha chế	<i>Phá hỏng</i>	Phản sắt từ
Pha chuyển tiếp	SD Phá huỷ	Phản tác dụng
DC <i>Trạng thái chuyển tiếp</i>	Phá huỷ	Phản thuyết
Pha cố định	DC <i>Chống phá huỷ</i>	Phản tuyên truyền
<i>Pha hơi</i>	DC <i>Huỷ hoại</i>	Phản ứng
SD Thể khí	DC <i>Phá hỏng</i>	Phản ứng bề mặt
Pha kế	DC <i>Phá hoại</i>	Phản ứng bệnh lý
<i>Pha kết tinh</i>	Phá huỷ cơ học	Phản ứng cation
SD Thể kết tinh	Phá huỷ hoá học	Phản ứng cháy
<i>Pha khí</i>	Phá huỷ nhân tạo	Phản ứng chọn lọc
SD Thể khí	Phá huỷ sinh học	Phản ứng chức năng
Pha lê	Phá huỷ tự nhiên	Phản ứng cơ hoá học
Pha lê chì	Phá rừng	Phản ứng dây chuyền
Pha lê đá	Phá sản	Phản ứng dị thể
Pha lê hồng ngọc	Phá thai	Phản ứng điện hoá
Pha loãng	TL Nạo thai	Phản ứng đồng thể
	Phá vỡ	Phản ứng hạt nhân

DC *Phản ứng nhiệt hạch*
 Phản ứng Hill
 Phản ứng hoá học
 Phản ứng hoá sinh
 Phản ứng không thuận nghịch
 Phản ứng mở vòng
 Phản ứng nhiệt
Phản ứng nhiệt hạch
 SD Phản ứng hạt nhân
 Phản ứng quang
 Phản ứng quang hạt nhân
 Phản ứng sinh hoá
 Phản ứng sinh học
 Phản ứng sinh quang học
 Phản ứng thể
 Phản ứng thu nhiệt
 Phản ứng thuận nghịch
 Phản ứng toả nhiệt
 Phản ứng trao đổi
 Phản ứng trung hoà
 Phản ứng tự phát
 Phản ứng vật lý
 Phản ví dụ
 Phản xạ
 Phản xạ có điều kiện
 Phản xạ không điều kiện
 Phản xạ sinh lý
 Phản xạ toàn phần
 Phan
 DC *Thăng*
 Phan băng
 Phan chân không
 Phan côn
 Phan cơ khí
 Phan đai
 Phan đĩa
 Phan điện
 Phan điện từ
 Phan động lực
Phan hơi
 SD Phan khí
 Phan khí
 DC *Phan hơi*
 Phan khí nén

Phanh khối
 Phanh ma sát
 Phanh ray
 Phanh thuỷ lực
 Phanh tự động
 Phao
 Phao an toàn
 Phao báo hiệu
 Phao báo mức
 Phao bẫy cá
 Phao bề
 Phao bơi
Phao cấp cứu
 SD Phao cứu sinh
 Phao chất dẻo
 Phao còi
Phao cứu nạn
 SD Phao cứu sinh
 Phao cứu sinh
 DC *Phao cấp cứu*
 DC *Phao cứu nạn*
 Phao dù
 Phao điện cực
 Phao điều chỉnh
 Phao điều khiển
 Phao góc
 Phao kiểm dịch
 Phao luồng
 Phao neo
 Phao nhôm
 Phao thuỷ tĩnh
 Phao thử
 Phao tiêu
 Phao tre
 Phao vải bạt
 Pháo
 Pháo binh
 Pháo hiệu
 DC *Pháo sáng*
 Pháo hoa
Pháo sáng
 SD Pháo hiệu
 Pháo chế
 Pháo lệnh

Pháp luật
 SD Luật pháp
 Pháp lý
 Pháp quy
 Pháp trường
 Pháp tuyến
 Pháp y
 DC *Y học pháp lý*
 DC *Y pháp học*
 Phát âm
 Phát ban
 Phát canh
 Phát dục
 Phát dục nhân tạo
 Phát điện
 Phát hành
 Phát hiện
 Phát hiện sớm
Phát hiện%Lỗi
 SD Tìm lỗi
 Phát hình
 Phát huỳnh quang
 Phát khí
 Phát minh
 Phát ngôn
 Phát nhiệt
 Phát quang
 DC *Phát sáng*
 Phát quang âm cực
 DC *Phát quang catot*
Phát quang catot
 SD Phát quang âm cực
 Phát quang điện
 DC *Điện phát quang*
 Phát quang điện tử
 Phát quang hoá học
 DC *Hoá phát quang*
 Phát quang ion
 Phát quang nhiệt
 DC *Nhiệt phát quang*
 Phát quang phản tử
Phát quang quang học
 SD Quang phát quang
 Phát quang sinh học

Phát quang tia X	Phay ống	Phân bố đối xứng
Phát rầy	Phay plasma	Phân bố Fourier
Phát rung	Phay răng	<i>Phân bố Gauss</i>
<i>Phát sáng</i>	Phay ren	SD Phân bố chuẩn
SD Phát quang	Phay thuỷ tinh	Phân bố gần đúng
Phát sinh	Phay tự động	Phân bố không đều
Phát sinh cá thể	<i>Phẩy khuẩn</i>	Phân bố không xác định
Phát sinh phi sinh học	SD Khuẩn phẩy	Phân bố Laplace
Phát sinh quần thể	Phazotron	Phân bố Maxwell
Phát sinh sinh học	<i>Phẩm chất</i>	Phân bố nhiều chiều
Phát sóng	SD Chất lượng	Phân bố ổn định
<i>Phát tán</i>	Phẩm đỏ	Phân bố Poatson
SD Phân tán	Phẩm lục	Phân bố rời rạc
Phát thải	<i>Phẩm nhuộm</i>	Phân bố tiệm cận
Phát thải tự động	SD Thuốc nhuộm	Phân bố tối ưu
Phát thanh	Phân	Phân bố Weibun
Phát tín hiệu	Phân amoniac	Phân bố xác suất
Phát triển	Phân áp	Phân bộ Cua
DC <i>Tăng trưởng</i>	Phân apatit	Phân bộ Muối
TL Mở rộng	Phân ban	Phân bộ Vượn cáo
TL Triển khai	Phân bào	Phân bùn
Phát triển bền vững	Phân bắc	Phân canxi
Phát triển cá thể	Phân biệt	Phân cấp
Phát triển sớm	Phân biệt chủng tộc	Phân chia
Phát tự động	Phân biệt đẳng cấp	TL Phân tách
Phát tự kích	Phân biệt đối xử	Phân chia chọn lọc
<i>Phát xạ</i>	Phân biệt giới tính	Phân chia đối xứng
SD Bức xạ	Phân biệt lứa tuổi	Phân chia đúng
Phát xung	Phân bò	Phân chia giới tính
Phạt	Phân bón	Phân chia hỗn hợp
DC <i>Xử phạt</i>	Phân bón lá	Phân chuồng
Phạt hành chính	<i>Phân bố tại</i>	Phân công
Phạt tiền	SD Phân kali	Phân cực
Phạt tù	<i>Phân bố</i>	Phân cực điện
Phạt vi cảnh	SD Phân bố	Phân cực điện hoá
Phay	Phân bố	Phân cực kế
Phay bào	DC <i>Phân bố</i>	Phân cực kích thích
Phay chép hình	TL Phân phối	Phân cực thẳng
Phay doa	Phân bố chọn lọc	Phân cực tĩnh điện
Phay đất	Phân bố chuẩn	Phân cực trực giao
Phay định hình	DC <i>Phân bố Gauss</i>	Phân cực từ
Phay gỗ	Phân bố có điều kiện	Phân dễ tiêu
Phay khoan	Phân bố dừng	Phân dòng
Phay kim loại	Phân bố đều	Phân đa khoáng

Phân loại *Phân đạm*

SD Phân nitơ

Phân đoạn

Phân đoạn sinh học

Phân động vật

Phân đốt

Phân đối

Phân gia cầm

Phân gia súc

Phân giải

Phân giải phóng chậm

Phân giải phóng nhanh

Phân giải sinh học

Phân giải vi sinh

Phân hạch

Phân hạng

SD Phân loại

Phân hệ

Phân họ

Phân hoá

Phân hoá học

Phân hỗn hợp

Phân huỷ

Phân huỷ nhiệt

Phân huỷ sinh học

Phân huỷ thuỷ nhiệt

Phân hữu cơ

Phân kali

DC *Phân bổ tạt*

Phân khó tiêu

Phân khoang

SD Chia khoang

Phân khoáng

DC *Phân vô cơ*

Phân khô

Phân kỳ

Phân lân

DC *Phân photphat*

Phân lập

Phân loài

DC *Phân hạng*

DC *Xếp hạng*

DC *Xếp loại*

DC *Định loại*

TL Phân nhóm

Phân loại cấp bậc

DC *Phân loại ngôi thứ*

DC *Phân loại thứ bậc*

Phân loại chủ đề

TL Đề mục chủ đề

Phân loại học

Phân loại ngôi thứ

SD Phân loại cấp bậc

Phân loại theo diện

Phân loại thứ bậc

SD Phân loại cấp bậc

Phân loại tự động

Phân lỏng

Phân lộn

Phân lớp

Phân lớp Cá xương

Phân lớp Mang trước

Phân lớp phụ San hô bốn tia

Phân lớp Rùa

Phân lớp San hô tám tia

Phân lữ

Phân luồng

Phân ly

TL Phân tách

Phân ly điện động

Phân ly điện từ

Phân ly hoá học

Phân ly quang hoá

Phân ly từ

Phân ly tự nhiên

Phân magie

Phân ngành Có xương sống

Phân nhánh

DC *Chia nhánh*

Phân nhân tạo

Phân nhóm

TL Phân loại

Phân nhóm Ong

Phân nitơ

DC *Phân ure*

DC *Phân đạm*

Phân nitrat

Phân nitrazin

Phân NPK

Phân nung chảy

Phân photphat

SD Phân lân

Phân phối

TL Phân bố

Phân phối lại

Phân quyền

Phân rã

Phân rã đẳng nhiệt

Phân rã địa chất

Phân rã hoá học

Phân rã sinh học

Phân rác

Phân sinh hoá

Phân sinh học

DC *Phân sinh vật*

Phân sinh vật

SD Phân sinh học

Phân số

Phân số hữu tỷ

Phân số liên tục

Phân supephotphat

Phân tách

TL Phân chia

TL Phân ly

Phân tán

DC *Phát tán*

Phân tầng

Phân than bùn

Phân thermophotphat

Phân thớ

Phân thức

Phân tích

Phân tích ampe

Phân tích ảnh

Phân tích axit-bazơ

Phân tích âm thanh

Phân tích bán định lượng

Phân tích bán vĩ mô

Phân tích bảng số	Phân tích điện di	Phân tích hoá học
Phân tích bào tử	Phân tích điện hoá	Phân tích hoá lý
Phân tích bề mặt	Phân tích điện ký	DC <i>Phân tích lý hoá</i>
Phân tích biên độ	Phân tích điện lượng	Phân tích hoá sinh
Phân tích biến	Phân tích điện quang	DC <i>Phân tích sinh hoá</i>
Phân tích cacbon	Phân tích điện sinh lý	Phân tích hoạt nghiệm
Phân tích cảm quan	Phân tích điện thế	Phân tích hoạt tính
Phân tích cảnh quan	Phân tích điện tim	Phân tích hocmon
Phân tích cận sinh	Phân tích điện vật lý	Phân tích Hodge
Phân tích cấu trúc	Phân tích điều hoà	Phân tích hồi quy
TL <i>Phân tích kết cấu</i>	Phân tích định lượng	Phân tích huỳnh quang
Phân tích chất lượng	Phân tích định tính	Phân tích hữu cơ
Phân tích chìm nổi	Phân tích đo lường	Phân tích Keynes
Phân tích chủ đề	Phân tích đo màu	Phân tích kết cấu
TL <i>Phân tích nội dung</i>	Phân tích đo phóng xạ	TL <i>Phân tích cấu trúc</i>
TL <i>Định chủ đề</i>	<i>Phân tích đo phổ</i>	Phân tích khí hậu
Phân tích chuẩn độ	SD <i>Phân tích trắc phổ</i>	Phân tích khí tượng
Phân tích chuỗi thời gian	<i>Phân tích đo quang</i>	Phân tích khí tượng thuỷ văn
Phân tích chuyển động	SD <i>Phân tích trắc quang</i>	Phân tích khoa học lượng
Phân tích chức năng	<i>Phân tích đo thế</i>	Phân tích khoảng
Phân tích cổ địa lý	SD <i>Chuẩn độ điện thế</i>	Phân tích khô
Phân tích cổ địa mạo	Phân tích đo tỷ trọng	Phân tích khối lượng
Phân tích cơ học	Phân tích đô thị	Phân tích khối phổ
Phân tích cỡ hạt	Phân tích đồng vị	Phân tích không chuẩn
Phân tích cú pháp	Phân tích động lực	Phân tích không phá huỷ
Phân tích cục bộ	Phân tích đơn định	Phân tích khuếch tán
Phân tích cục phổ	Phân tích enzym	Phân tích kích hoạt
Phân tích Dialect	DC <i>Phân tích men</i>	Phân tích kinh tế
Phân tích dữ liệu	<i>Phân tích gần đúng</i>	Phân tích kinh tế lượng
Phân tích dược học	SD <i>Phân tích xấp xỉ</i>	Phân tích kinh tế-kỹ thuật
Phân tích đa biến	Phân tích gen	Phân tích kỹ thuật
Phân tích đa chiều	Phân tích giao thoa	Phân tích ký hiệu
Phân tích đa giác	Phân tích giọt	Phân tích laze
Phân tích đa lượng	Phân tích giới hạn	Phân tích liên tục
Phân tích đa phổ	Phân tích hàm lượng	Phân tích lipit
Phân tích đa tạp	Phân tích hạt nhân	Phân tích logic
Phân tích đa tiêu chuẩn	Phân tích hấp phụ	Phân tích lỗi
Phân tích đặc tính	Phân tích hấp phụ điện tử	Phân tích lựa chọn
Phân tích đẳng áp	Phân tích hấp thụ nguyên tử	Phân tích lượng hạt
Phân tích đệ quy	Phân tích hệ thống	<i>Phân tích lý hoá</i>
Phân tích địa chất	Phân tích hiệp phương sai	SD <i>Phân tích hoá lý</i>
Phân tích địa chất thuỷ văn	Phân tích hiệu quả	Phân tích mạng
Phân tích địa hình	Phân tích hình thái	Phân tích mao dẫn
Phân tích địa hoá	Phân tích hình thức	Phân tích màu
Phân tích điện		Phân tích mật độ

Phân tích mẫu

Phân tích men

SD Phân tích enzym

Phân tích miễn dịch

Phân tích môi

Phân tích môi trường

Phân tích muối

Phân tích năng lượng

Phân tích ngẫu nhiên

Phân tích ngôn ngữ

Phân tích nguyên công

Phân tích ngữ nghĩa

TL Phân tích nội dung

Phân tích nhanh

Phân tích nhiệt

Phân tích nhiệt động

Phân tích nhiễu xạ

Phân tích nhóm

Phân tích nhu cầu

Phân tích nội dung

TL Phân tích chủ đề

TL Phân tích ngữ nghĩa

Phân tích neutron

Phân tích pha

Phân tích phạm trù

Phân tích phát quang

Phân tích phân đoạn

Phân tích phân tán

Phân tích phi tuyến

Phân tích phóng xạ

Phân tích phổ

Phân tích phổ ký

Phân tích phổ nghiệm

Phân tích phương sai

Phân tích quang hoá

Phân tích quang học

Phân tích quang phổ

Phân tích quang trắc

SD Phân tích trắc quang

Phân tích rây

Phân tích rủi ro

Phân tích rung

Phân tích sai số

Phân tích sắc ký

Phân tích siêu vi

Phân tích sinh hoá

SD Phân tích hoá sinh

Phân tích sinh học

Phân tích sinh khoáng

Phân tích sinh lý

Phân tích sinh thái

Phân tích sinh trắc học

Phân tích so màu

Phân tích so sánh

Phân tích sóng

Phân tích số liệu

Phân tích sự kiện

Phân tích tài chính

Phân tích tán xạ

Phân tích tâm lý

Phân tích tần số

Phân tích tenxơ

Phân tích tế bào

Phân tích tham số

Phân tích thành phần

Phân tích thể tích

Phân tích thị trường

Phân tích thông tin

SD Phân tích tin

Phân tích thống kê

Phân tích thời tiết

Phân tích thuỷ hoá

Phân tích thuỷ văn

Phân tích thử

Phân tích thứ nguyên

Phân tích thực nghiệm

Phân tích tiệm cận

Phân tích tiếp xúc

Phân tích tin

DC *Phân tích thông tin*

Phân tích tín hiệu

Phân tích tình huống

Phân tích tĩnh

Phân tích toạ độ

Phân tích tổng trở

Phân tích trắc phổ

DC *Phân tích đo phổ*

Phân tích trắc quang

DC *Phân tích quang trắc*

DC *Phân tích đo quang*

Phân tích trọng lượng

Phân tích trọng sa

Phân tích trọng số

Phân tích tuyến tính

Phân tích từ

Phân tích từ vựng

Phân tích từ xa

Phân tích tự động

Phân tích tương quan

Phân tích tương đá

Phân tích ứng suất

Phân tích ướt

Phân tích văn bản

Phân tích vật lý

Phân tích vectơ

Phân tích vết

Phân tích vi cấu trúc

Phân tích vi cục bộ

Phân tích vi đối tượng

Phân tích vi hoá học

Phân tích vi khuẩn

Phân tích vi lượng

Phân tích vi mẫu

Phân tích vi mô

Phân tích vi phổ

Phân tích vi sai

Phân tích vi sinh

Phân tích vi mô

Phân tích vô cơ

Phân tích xác suất

Phân tích xấp xỉ

DC *Phân tích gần đúng*

Phân tổng hợp

Phân trạm

Phân tử

Phân tử cho

Phân tử đa nguyên tử

Phân tử đánh dấu

Phân tử đối xứng

Phân tử đồng vị

Phân tử đơn nguyên tử

Phân tử gam

Phân tử học

Phân tử hữu cơ	Phần mềm Autocad	Phần mềm mở rộng
Phân tử khí	Phần mềm Backoffice	DC <i>Phần mềm phát triển</i>
Phân tử lượng	Phần mềm Bked	Phần mềm MS-DOS
DC <i>Khối lượng phân tử</i>	Phần mềm Calcomp	Phần mềm Netware
Phân tử nhận	Phần mềm CDS/ISIS	Phần mềm Office
Phân tử tự do	Phần mềm Cimatron	Phần mềm Oracle
Phân tử vô cơ	Phần mềm Cisco Ios	Phần mềm OS/2
Phân tử	Phần mềm Codesign	Phần mềm Outlook
Phân tử	Phần mềm Corel Draw	Phần mềm Page Maker
<i>Phân tử</i>	Phần mềm Corel Mosaic	Phần mềm Peachtree
SD <i>Phần tử</i>	Phần mềm Corel Photo Paint	<i>Phần mềm phát triển</i>
Phân tử lượng	Phần mềm Corel Trace	SD <i>Phần mềm mở rộng</i>
Phân tử sinh	Phần mềm Cropwat	Phần mềm Photo Magic
Phân tử	Phần mềm CSN	Phần mềm Photoshop
Phân tử	<i>Phần mềm DOS</i>	Phần mềm Poser
Phân tử	SD <i>DOS</i>	Phần mềm PowerPoint
<i>Phân tử</i>	Phần mềm DOS/VS	Phần mềm ProEngineer
SD <i>Phần tử</i>	<i>Phần mềm điều hành</i>	Phần mềm Publisher
Phân tử	SD <i>Hệ điều hành</i>	Phần mềm Quarkpress
Phân tử	Phần mềm Epis	Phần mềm Quattro Pro
Phân tử	Phần mềm Esprit	Phần mềm Quicken
Phân tử	Phần mềm Excel	Phần mềm SAP 90
Phân tử	Phần mềm Focal	Phần mềm SIMA 80
DC <i>Phần tử máy tính</i>	Phần mềm Foundation Ware	Phần mềm SQL
<i>Phần tử máy tính</i>	Vaccine	Phần mềm SQL Server
SD <i>Phần tử</i>	Phần mềm Foxpro	Phần mềm Stata
<i>Phần tử</i>	Phần mềm Freehand	Phần mềm Stunt
SD <i>Thành phần động</i>	Phần mềm Frontpage	Phần mềm thường trú
Phần tử	Phần mềm Funsoft	Phần mềm Uml
DC <i>Cụm chương trình</i>	Phần mềm Gamix	Phần mềm Unix
DC <i>Cụm chương trình máy tính</i>	Phần mềm Genesis	DC <i>Hệ Unix</i>
DC <i>Hệ chương trình</i>	Phần mềm hệ thống	DC <i>Môi trường Unix</i>
DC <i>Hệ chương trình máy tính</i>	Phần mềm hướng đối tượng	Phần mềm ứng dụng
DC <i>Phần mềm máy tính</i>	Phần mềm Informix	DC <i>Cụm chương trình ứng dụng</i>
DC <i>Phương tiện chương trình</i>	Phần mềm Java	Phần mềm VBA Word
DC <i>Phương tiện logic</i>	Phần mềm Katok-B	Phần mềm Visual Basic
TL <i>Chương trình máy tính</i>	Phần mềm Linux	Phần mềm Windows
Phần tử Access	Phần mềm Lisp	DC <i>Môi trường Windows</i>
Phần tử Adobe Photoshop	Phần mềm Maple	Phần mềm Windows NT
Phần tử Aezwin	Phần mềm Mathematica	Phần mềm Windows NT RAS
Phần tử Ansys	Phần mềm Matlab	Phần mềm Windows TM
Phần tử Archicad	<i>Phần mềm máy tính</i>	Phần mềm WinFact
	SD <i>Phần tử</i>	Phần mềm Word
	Phần tử Microfeap	Phần tử Xerox Ventura
	Phần tử Minisis	

Phấn	<i>Phenobachitan</i>	<i>Phenylphenaxyl</i>
DC Phấn viết	SD Luminan	SD Desyl
Phấn chì	Phenol	<i>Phenylsunfinyl</i>
Phấn hoa	Phenol andehyt	SD Benzen sunfinyl
Phấn rôm	Phenol cacđanolfoctolit	Phenylthio
Phấn trang điểm	Phenol focmandehyt	<i>Phenylxetonure</i>
<i>Phấn viết</i>	Phenol focmolit	SD PKU
SD Phấn	Phenol furan	Phenylpropanoit
Phấn xoa tóc	<i>Phenol sunfonaphtalein</i>	Phenytain
<i>Phật giáo</i>	SD PSP	<i>Phép chiếu</i>
SD Đạo Phật	Phenolaftalein	SD Chiếu
Phật thủ	Phenolat	<i>Phép đo</i>
Phẫu thuật	DC Phenoxit	SD Đo
DC Mổ	Phenolaza	Phép đổi xạ
Phenotuya	Phenolphtalein	Phép đồng điều
Phèn	Phenothrin	Phép đồng luân
DC Alumen	<i>Phenotyp</i>	Phép đồng phối
Phèn chua	SD Kiểu hình	Phép đồng phối cục bộ
DC Phèn kali	Phenoxin	<i>Phép gán đúng</i>
DC Phèn nhôm kali	<i>Phenoxit</i>	SD Phép xấp xỉ
<i>Phèn crom</i>	SD Phenolat	Phép giải
SD Phèn xanh	Phenycacbazit	Phép giải số
Phèn đen	Phenyđithio	Phép giải thoả hiệp
Phèn hoá	Phenyđon	Phép giải thống kê
<i>Phèn kali</i>	Phenyl	Phép giải tối ưu
SD Phèn chua	<i>Phenyl axetamit</i>	Phép hội
Phèn kép	SD Axetanil	Phép hợp
Phèn natri	Phenyl hoá	Phép khử
Phèn nhôm	Phenylamin	Phép lắp
Phèn nhôm amoni	Phenylaza	Phép lắp đối xứng
<i>Phèn nhôm kali</i>	Phenylazo	<i>Phép nghịch đảo</i>
SD Phèn chua	<i>Phenylbenzen</i>	SD Nghịch đảo
Phèn sắt	SD Diphenyl	Phép nghiệm phổ
Phèn sắt amoni	Phenylen	Phép nguyên hình
Phèn xanh	Phenylendiamin	<i>Phép nhúng</i>
DC Phèn crom	Phenylendioxy	SD Nhúng
Phenantridinyl	Phenyletyl	Phép phân hạt
Phenantryl	Phenyletynyl	Phép quay
Phenaxetin	Phenylglyoxyloyl	Phép thế
Phenaxyl	Phenylhydrazin	<i>Phép thử</i>
Phenazinyl	Phenylhydroxylamin	SD Thử
Phenetyl	<i>Phenylmercuric axetat</i>	Phép tính
Phenetyloxy	SD PMA	DC Phép toán
		Phép tính biến phân

Phép tính Boole	<i>Phép toán</i>	Phết keo
Phép tính cấu trúc	SD Phép tính	Phễu
Phép tính đại số	Phép trải tuyến tính	Phễu cấp phối
<i>Phép tính gần đúng</i>	Phép trực lượng	Phễu gom nước
SD Tính xấp xỉ	DC <i>Chiếu trực đo</i>	Phễu kastơ
Phép tính hàm	Phép trực giao phân tầng	Phễu lọc
Phép tính hợp thức	Phép tuyến	Phễu nạp liệu
Phép tính khoảng	Phép tuyến thứ bậc cao	DC <i>Phễu tiếp liệu</i>
Phép tính không hợp thức	Phép xấp xỉ	Phễu rót
Phép tính logic	DC <i>Phép gần đúng</i>	Phễu tháo quặng
<i>Phép tính ma trận</i>	Phép xấp xỉ Diophan	Phễu thu
SD Tính ma trận	Phép xấp xỉ ngẫu nhiên	<i>Phễu tiếp liệu</i>
Phép tính Monte Carlo	Phép xấp xỉ phi tuyến	SD Phễu nạp liệu
Phép tính một biến	Phép xấp xỉ số	Phi công
Phép tính ngẫu nhiên	Phép xấp xỉ tối ưu	Phi công vũ trụ
Phép tính nhiều biến	Phép xấp xỉ Trerbyshev	<i>Phi cơ</i>
Phép tính sai phân	Phép xấp xỉ tuyến tính	SD Máy bay
Phép tính sai phân hữu hạn	Pheromon	Phi đoàn
Phép tính song song	Pheromon giới tính	Phi đội
Phép tính số	Phê bình	<i>Phi kim loại</i>
Phép tính số học	Phê bình khoa học	SD Á kim
Phép tính tập hợp	Phê bình nghệ thuật	Phi lao
Phép tính tenxơ	Phê bình văn học	DC <i>Cây dương</i>
<i>Phép tính tích phân</i>	Phê chuẩn	DC <i>Dương</i>
SD Tính tích phân	Phê duyệt	Phi lê
<i>Phép tính tiệm cận</i>	Phê phán	Phi tập trung hoá
SD Tính tiệm cận	Phế bào	<i>Phi trọng lượng</i>
Phép tính toán tử	Phế cầu	SD Không trọng lượng
Phép tính tổ hợp	Phế cầu khuẩn	<i>Phi trường</i>
Phép tính tuyến tính	Phế dung kế	SD Sân bay
Phép tính vectơ	Phế liệu	Phí
Phép tính vi phân	<i>Phế liệu cứng</i>	TL Cước phí
DC <i>Tính vi phân</i>	SD Phế liệu rắn	<i>Phí tổn</i>
<i>Phép tính xác suất</i>	Phế liệu lỏng	SD Chi phí
SD Tính xác suất	Phế liệu rắn	Phích
<i>Phép tính xấp xỉ</i>	DC <i>Phế liệu cứng</i>	DC <i>Phích đựng</i>
SD Tính xấp xỉ	Phế liệu xếp	Phích cắm điện
Phép toàn ảnh	Phế lượng ký	<i>Phích đựng</i>
Phép toàn ảnh âm học	Phế nang	SD Phích
Phép toàn ảnh quang học	Phế phẩm	Phích nước
Phép toàn ảnh số	DC <i>Thứ phẩm</i>	Phiếm hàm
Phép toàn ảnh thực nghiệm	Phế quản	Phiên âm
Phép toàn ảnh vô tuyến	Phế quản học	Phiên bản
Phép toàn đẳng	<i>Phế thải</i>	Phiên chữ
	SD Chất thải	

Phiên dịch	Phim tư liệu	Phong cách Phương Tây
TL Dịch thuật	DC <i>Phim tài liệu</i>	Phong cách quản lý
Phiên toà	Phim video	Phong cảnh
Phiến bán dẫn	Phim X quang	Phong hàn
Phiến chất dẻo	Phím bấm	Phong hoá
TL Tấm chất dẻo	Phình động mạch	Phong hoá cơ học
Phiến gốm	Phíp	Phong hoá hoá học
Phiến lá	Phloem	Phong hoá sinh học
Phiến mạch điện	Phlogopit	Phong hoá vật lý
<i>Phiến mạch in</i>	Phloroglucinol	Phong kế
SD Bản mạch in	<i>Pho mát</i>	DC <i>Máy đo gió</i>
Phiến thạch	SD Phomat	Phong lan
DC <i>Đá phiến sét</i>	Phó giáo sư	<i>Phong năng</i>
Phiếu chi	Phó thương hàn	SD Năng lượng gió
Phiếu điều tra	<i>Phó tiến sĩ</i>	<i>Phong thấp</i>
Phiếu in	SD Tiến sĩ	SD Thấp khớp
Phiếu lỗ	Phocmamit	Phong toả
Phiếu nhập tin	Phođat	DC <i>Chống phong toả</i>
DC <i>Tờ nhập tin</i>	Phoi	Phong trào
Phiếu thư mục	Phoi bào	Phong trào cộng sản
Phim	DC <i>Vỏ bào</i>	Phong trào dân chủ
DC <i>Bộ phim</i>	Phoi gỗ	Phong trào giải phóng dân tộc
DC <i>Phim điện ảnh</i>	Phoi hợp kim	Phong trào không liên kết
Phim ảnh	Phoi kim loại	Phong tục
Phim âm bản	Phomat	DC <i>Tục lệ</i>
Phim búp bê	DC <i>Pho mát</i>	<i>Phong vũ biểu</i>
Phim dương bản	Phomat bột	SD Khí áp kế
Phim đen trắng	Phomat cứng	Phòng
Phim đèn chiếu	Phomat dầu	DC <i>Phòng chống</i>
<i>Phim điện ảnh</i>	Phomat mềm	Phòng ăn
SD Phim	Phomat nóng chảy	Phòng bảo quản
Phim hoạt hình	Phomat tươi	Phòng bệnh
DC <i>Phim hoạt hoạ</i>	Phomat xanh	<i>Phòng bệnh%Điều trị</i>
<i>Phim hoạt hoạ</i>	Phong	SD Phòng trị
SD <i>Phim hoạt hình</i>	DC <i>Cây phong</i>	Phòng cách âm
Phim khoa học	Phong bì	Phòng cách ly
Phim khổ hẹp	Phong cách	Phòng cháy
Phim khổ rộng	Phong cách cổ điển	DC <i>Phòng hoá</i>
Phim màu	Phong cách hiện đại	TL <i>Chữa cháy</i>
Phim nhựa	Phong cách học	Phòng chiếu phim
<i>Phim tài liệu</i>	Phong cách kiến trúc	
SD <i>Phim tư liệu</i>	Phong cách làm việc	
Phim thời sự	Phong cách lãnh đạo	
Phim truyện	Phong cách Phương Đông	

<i>Phòng chống</i>	Phòng thủ	Phóng viên
DC Chống	Phòng tối	Phóng xạ
DC Giải trừ	<i>Phòng tránh</i>	Phóng xạ học
DC Ngăn chặn	SD <i>Phòng chống</i>	Phóng xạ kế
DC Ngăn ngừa	Phòng trị	DC <i>Máy đo phóng xạ</i>
DC Phòng ngừa	DC <i>Phòng bệnh%Điều trị</i>	Phóng xạ ký
DC Phòng trừ	<i>Phòng trừ</i>	Phonon
DC Phòng tránh	SD <i>Phòng chống</i>	Phonon năng lượng cao
DC Để phòng	Phòng vệ	Photgen
SD Phòng	DC <i>Phòng ngự</i>	DC <i>Cacbonoxyclorua</i>
<i>Phòng chứa hàng</i>	Phòng xét nghiệm	Photgenit
SD* Kho chứa	Phòng dịch	<i>Photocatot</i>
Phòng dịch	Phòng đoán	SD <i>Catot quang</i>
Phòng điều độ	Phòng sinh học	<i>Photocopy</i>
Phòng đọc	DC <i>Bionic</i>	SD <i>Sao chụp</i>
Phòng ghi âm	Phòng sinh học kỹ thuật	<i>Photodiot</i>
Phòng gian	Phòng vấn	SD <i>Điot quang</i>
Phòng hoà nhạc	Phóng ảnh	Photon
<i>Phòng hoá</i>	Phóng đại	DC <i>Lượng tử ánh sáng</i>
SD Phòng cháy	DC <i>Phóng to</i>	Photon ảo
Phòng học	Phóng điện	<i>Photonic</i>
Phòng hợp	Phóng điện âm ỉ	SD <i>Quang tử học</i>
<i>Phòng hộ</i>	Phóng điện cao áp	Phototyp
SD Bảo vệ	Phóng điện cục bộ	Photphat
Phòng khách	Phóng điện hoa	Photphat hoá
Phòng khám	DC <i>Phóng điện quang sáng</i>	Photphataza
Phòng khí hậu	Phóng điện hồ quang	Photphatidylcolin
Phòng không	Phóng điện ion	Photphatit
Phòng làm việc	Phóng điện khí	Photphin
Phòng lạnh	DC <i>Phóng điện qua khí</i>	Photphinat
Phòng mổ	Phóng điện lạnh	Photphit
Phòng nghỉ	Phóng điện phản xạ	Photpho
Phòng ngủ	Phóng điện plasma	DC <i>Lân</i>
<i>Phòng ngự</i>	<i>Phóng điện qua khí</i>	Photpho 3
SD Phòng vệ	SD <i>Phóng điện khí</i>	Photpho đỏ
<i>Phòng ngừa</i>	<i>Phóng điện quang sáng</i>	Photpho hoá
SD <i>Phòng chống</i>	SD <i>Phóng điện hoa</i>	Photpho oxit
Phòng nổ	Phóng điện tĩnh	Photpho polyimit
Phòng nuôi cấy mô	Phóng điện xung	Photpho tổng hợp
Phòng ở	Phóng tên lửa	Photpho trắng
Phòng phẫu thuật	Phóng tia lửa điện	Photpho tự nhiên
Phòng tắm	Phóng tinh	Photpho vàng
Phòng thí nghiệm	<i>Phóng to</i>	Photphoamidaza
Phòng thiết kế	SD <i>Phóng đại</i>	Photphoantimonua

Photphoasenantimonua	Phổ biến tin	Phổ kỳ dị
Photphoasenua	DC <i>Phổ biến thông tin</i>	Phổ ký
Photphobitmut	<i>Phổ biến tin chọn lọc</i>	DC <i>Chụp phổ</i>
Photphocrom	SD SDI	DC <i>Ghi phổ</i>
Photphodiesteraza	Phổ bức xạ	Phổ ký mặt trời
Photphofructokinaza	<i>Phổ bức xạ quang học</i>	Phổ ký phát xạ
<i>Photphoglucomutaza</i>	SD <i>Quang phổ</i>	Phổ ký tinh vân
SD PGM	Phổ cập	Phổ laze
<i>Photphogluconat</i>	Phổ cấu tạo	Phổ liên tục
<i>dehydrogenaza</i>	Phổ chân không	Phổ mặt trời
SD PGD	Phổ chấn động	Phổ mezon
<i>Photphoglyxerat kinaza</i>	Phổ chất rắn	Phổ năng lượng
SD PGK	Phổ cộng hưởng	Phổ nghiệm
Photphohydrolaza	Phổ cộng hưởng hạt nhân	Phổ nguyên tử
Photphoinositit	Phổ cộng hưởng notron	Phổ ngược
Photphokinaza	Phổ cộng hưởng từ	Phổ notron
Photphol	Phổ cộng hưởng từ hạt nhân	Phổ phản xạ
Photpholipaza	Phổ cực tím	Phổ phát xạ
Photpholipit	Phổ dao động	Phổ phân cực
Photphon	Phổ điện hoá	Phổ phân tán
Photphonat	Phổ điện từ	Phổ phân tử
<i>Photphonitrilic clorua</i>	Phổ điện tử	Phổ quang điện tử
SD PNC	Phổ hãm	<i>Phổ quang kế</i>
Photphopeptit	DC <i>Phổ ức chế</i>	SD <i>Quang phổ kế</i>
Photphoprotein	Phổ hạt nhân	Phổ rời rạc
<i>Photphopyruvat hydrataza</i>	Phổ hấp thụ	<i>Phổ rơnghen</i>
SD PPH	Phổ hoá học	SD <i>Phổ X quang</i>
Photphoric hoá	Phổ học	Phổ tán xạ
Photphorit	Phổ học phi tuyến	Phổ tần số
Photphorit kasto	Phổ học thực nghiệm	Phổ thông
Photphorit kết hạch	Phổ học ứng dụng	Phổ thông cơ sở
Photphorit via	Phổ hồng ngoại	Phổ thông trung học
Photphoryl	Phổ huỳnh quang	DC <i>Trung học</i>
Photphoryl hoá	Phổ ion	<i>Phổ tia X</i>
Photphorylaza	Phổ kế	SD <i>Phổ X quang</i>
Photphosilicat	DC <i>Máy đo phổ</i>	Phổ tinh thể
Photphosyntaza	Phổ kế điện tử	Phổ từ hạt nhân
Photphoxetolaza	Phổ kế gama	Phổ từ học
Photphua	Phổ kế hồng ngoại	DC <i>Từ phổ học</i>
Phổ	Phổ kế laze	Phổ tử ngoại
Phổ biến	Phổ kế tia X	<i>Phổ ức chế</i>
Phổ biến kiến thức	Phổ khối	SD <i>Phổ hãm</i>
DC <i>Truyền bá kiến thức</i>	DC <i>Khối phổ</i>	Phổ vạch
<i>Phổ biến thông tin</i>	Phổ kim loại	Phổ vi sóng
SD <i>Phổ biến tin</i>		Phổ vô tuyến

Phổ X quang	DC <i>Kết hợp</i>	Phủ thùng
DC <i>Phổ ronghen</i>	Phối kiện	Phủ
DC <i>Phổ tia X</i>	Phối liệu	TL <i>Mạ</i>
<i>Phổ</i>	Phối màu	Phủ bảo vệ
SD <i>Đường phố</i>	Phối trí	TL <i>Mạ bảo vệ</i>
<i>Phổ cổ</i>	<i>Phồng rộp</i>	Phủ bê tông
SD <i>Đường phố cổ</i>	SD <i>Rộp</i>	Phủ cacbit
Phôi	Phơi	Phủ cách điện
Phôi bột	Phơi khô	Phủ cách ly
Phôi cán	DC <i>Hong khô</i>	Phủ cách nhiệt
Phôi đúc	Phơi nắng	Phủ cao su
Phôi gỗ	Phơi sáng	Phủ chất dẻo
Phôi gốm	Phốt cách nhiệt	Phủ chống ăn mòn
Phôi hạt	Phtalamoyl	Phủ chống cháy
Phôi học	Phtalan	<i>Phủ crom</i>
Phôi học động vật	Phtalan polybisphenol	SD <i>Mạ crom</i>
Phôi học người	Phtalanyl	Phủ định
Phôi học phân tử	Phtalazin	DC <i>Phủ nhận</i>
Phôi học sinh vật	Phtalazinyl	Phủ gồm
Phôi học so sánh	Phtalein	Phủ hoá chất
Phôi học thực nghiệm	Phtalidyl	Phủ ion
Phôi học thực vật	Phtalidylden	Phủ keo
Phôi hợp kim	Phtalophos	Phủ khuếch tán
Phôi kim loại	Phtaloxymamin	<i>Phủ kim loại</i>
Phôi mằm	Phtaloyl	SD <i>Mạ</i>
Phôi người	Phù	Phủ kín
Phôi ống	DC <i>Bệnh phù</i>	<i>Phủ nhận</i>
Phôi phát sinh	<i>Phù chân voi</i>	SD <i>Phủ định</i>
Phôi sắt	SD <i>Bệnh chân voi</i>	Phủ nhựa
Phôi sinh học	Phù du	DC <i>Láng nhựa</i>
Phôi sinh học động vật	Phù du biển	DC <i>Tráng nhựa</i>
Phôi sinh học người	<i>Phù du động vật</i>	<i>Phủ niken</i>
Phôi sinh học tế bào	SD <i>Động vật phù du</i>	SD <i>Mạ niken</i>
Phôi sinh học thực vật	Phù du suối	Phủ nóng
Phôi tấm	Phù dung	Phủ oxy
Phôi thép	Phù điêu	Phủ parafin
Phôi tiện	Phù hiệu	DC <i>Tráng parafin</i>
Phối	Phù não	Phủ photphat
Phối học	Phù nề	Phủ plasma
Phối lặn	Phù phổi	Phủ polyme
Phối nhân tạo	Phù sa	Phủ quyết
Phối cảnh	TL <i>Đất phù sa</i>	<i>Phủ silic</i>
Phối giống	Phù sa biển	SD <i>Mạ silic</i>
Phối hợp	Phù sa sông	Phủ sóng

Phủ sơn	Phụ gia lưu biến	Phục vụ kỹ thuật
<i>Phủ tạng</i>	Phụ gia thẩm khí	<i>Phục vụ thông tin</i>
SD Nội tạng	Phụ gia thơm	SD Dịch vụ thông tin
Phủ trang trí	Phụ gia tổng hợp	<i>Phục vụ thư viện</i>
Phủ xanh	Phụ gia vô cơ	SD Dịch vụ thư viện
DC Xanh hoá	Phụ giảng	Phục vụ ưu tiên
<i>Phủ xi măng</i>	Phụ huỳnh	Phun
SD Láng xi măng	Phụ khoa	Phun bê tông
Phụ bản	Phụ kiện	Phun bột
Phụ cấp	<i>Phụ lão</i>	Phun bột
Phụ chỉ	SD Người cao tuổi	Phun bụi
Phụ chú	Phụ liệu	Phun cao áp
Phụ đạo	DC <i>Vật liệu phụ</i>	Phun cát
Phụ động	Phụ lục	Phun chân không
Phụ gia	Phụ nữ	Phun chất lỏng
DC <i>Chất phụ gia</i>	<i>Phụ nữ có thai</i>	Phun chất rắn
Phụ gia bảo vệ	SD Người có thai	Phun đắp
Phụ gia biến tính	Phụ phẩm	Phun đúc
Phụ gia chống cháy	DC <i>Sản phẩm phụ</i>	Phun hạt
Phụ gia chống thấm	Phụ phí	Phun hợp kim
Phụ gia dẻo	Phụ tá	Phun ion
Phụ gia dễ gia công	Phụ tải	Phun keo
Phụ gia diệt khuẩn	DC <i>Tải trọng phụ</i>	Phun khí
<i>Phụ gia dính kết</i>	Phụ thu	Phun khói
SD Phụ gia kết dính	Phụ thuộc	Phun khuôn
Phụ gia đánh bóng	Phụ trách	Phun kim loại
DC <i>Phụ gia làm bóng</i>	Phụ trương	Phun laze
Phụ gia định hình	Phụ tùng	Phun lót
Phụ gia giãn nở	Phụ tử	Phun lửa
Phụ gia giữ nước	Phúc lợi	Phun ly tâm
Phụ gia hoá dẻo	Phúc lợi xã hội	<i>Phun mù</i>
Phụ gia hoá học	Phúc mạc	SD Phun sương
Phụ gia hoạt tính	DC <i>Màng bụng</i>	Phun muối
Phụ gia hút nước	Phúc thẩm	Phun mưa
Phụ gia hữu cơ	Phúc tra	Phun mực
Phụ gia kết dính	Phục chế	Phun nhiên liệu
DC <i>Phụ gia dính kết</i>	Phục hồi	Phun nhiệt
Phụ gia kết tủa	TL Khôi phục	DC <i>Phun nóng</i>
Phụ gia kỵ khí	Phục hồi chức năng	Phun nhiệt độ cao
Phụ gia kỵ nước	Phục linh	<i>Phun nóng</i>
<i>Phụ gia làm bóng</i>	Phục viên	SD Phun nhiệt
SD Phụ gia đánh bóng	Phục vụ	Phun nước
Phụ gia làm nhẹ	TL Dịch vụ	Phun phủ
Phụ gia lỏng	Phục vụ công cộng	Phun plasma

Phun sơn	Phức chất nội cầu	Phương pháp Bubnov-Galiorkin
Phun sữa	Phức chất rắn	Phương pháp chỉ không
Phun sương	Phức chất vô cơ	Phương pháp chuẩn trực
DC <i>Phun mù</i>	Phức đại số	Phương pháp cơ giới
Phun tăng cường	Phức hệ	DC <i>Phương pháp cơ học</i>
Phun thấp áp	Phức hệ á núi lửa	DC <i>Phương pháp cơ khí</i>
Phun thổi	Phức hệ amin	<i>Phương pháp cơ học</i>
Phun thuốc	Phức hệ châu thổ	SD <i>Phương pháp cơ giới</i>
Phun thuốc sâu	Phức hệ đá	<i>Phương pháp cơ khí</i>
Phun tia	Phức hệ đá trầm tích	SD <i>Phương pháp cơ giới</i>
Phun tiếp xúc	Phức hệ địa chất	Phương pháp cơ nhiệt
Phun tĩnh điện	Phức hệ địa tầng trầm tích	Phương pháp cực tiểu
Phun trào	Phức hệ khai thác	<i>Phương pháp dạy học</i>
DC <i>Phun xuất</i>	Phức hệ macma	SD <i>Phương pháp sư phạm</i>
Phun trực tiếp	Phức hệ molat	Phương pháp Delphi
Phun tự do	Phức hệ nếp uốn	Phương pháp Dirichlet
Phun vôi	Phức hệ quặng	Phương pháp đa biến
Phun vữa	Phức hệ sinh học	Phương pháp đại số
DC <i>Phut vữa</i>	Phức hệ sinh thái	Phương pháp đẳng cấp
Phun xăng	Phức hệ tinh thể	Phương pháp điện
Phun xi măng	Phức hệ tương đá	Phương pháp điện hoá
<i>Phun nham</i>	Phức hệ xâm nhập nhỏ	Phương pháp điện vật lý
SD <i>Phun thạch</i>	Phức khối	Phương pháp định lượng
<i>Phun thạch</i>	Phức lõm	Phương pháp định tính
DC <i>Phun nham</i>	Phức lõi	Phương pháp động hình học
<i>Phun xuất</i>	Phuon	Phương pháp động học
SD <i>Phun trào</i>	DC <i>Cọc</i>	Phương pháp động lực học
<i>Phung phí</i>	Phuon đất	Phương pháp exsitu
SD <i>Lãng phí</i>	Phương hướng	Phương pháp Fourier
Phụng dưỡng	Phương ngôn	Phương pháp Free-Jet
<i>Phut vữa</i>	Phương ngữ	Phương pháp Galerkin
SD <i>Phun vữa</i>	DC <i>Thổ ngữ</i>	<i>Phương pháp gần đúng</i>
<i>Phuy</i>	DC <i>Tiếng địa phương</i>	SD <i>Phương pháp xấp xỉ</i>
SD <i>Thùng phuy</i>	Phương pháp	<i>Phương pháp giảng dạy</i>
Phức chất	Phương pháp âm học	SD <i>Phương pháp sư phạm</i>
DC <i>Chất phức</i>	Phương pháp Baict	Phương pháp hoá học
DC <i>Hợp chất phức</i>	Phương pháp bán thực nghiệm	Phương pháp Hood
Phức chất bao hàm	Phương pháp bình phương tối thiểu	Phương pháp in situ
Phức chất cao phân tử	Phương pháp Bishop	Phương pháp in vitro
Phức chất cầu nối	Phương pháp Boole	Phương pháp in vivo
Phức chất đa nhân	Phương pháp Borland	Phương pháp Karl-Fischer
Phức chất gốc	Phương pháp Bridgman	Phương pháp Keynes
Phức chất một nhân	Phương pháp Brinell	Phương pháp Kjeldahl
Phức chất ngoại cầu	Phương pháp bù	Phương pháp Kolbe-Smith

Phương pháp Lagrange	DC <i>Phương pháp dạy học</i>	Phương pháp Vickers
Phương pháp Laplace	DC <i>Phương pháp giảng dạy</i>	Phương pháp xác suất
Phương pháp lập	Phương pháp Taguchi	Phương pháp Xantoni
Phương pháp lâm sàng	Phương pháp Target	Phương pháp xấp xỉ
Phương pháp Le Roy	Phương pháp Taylor	DC <i>Phương pháp gần đúng</i>
Phương pháp Leray-Schaider	Phương pháp tần số tuyến tính	DC <i>Xấp xỉ</i>
Phương pháp Liapunov	Phương pháp tham số	Phương pháp xấp xỉ liên tiếp
Phương pháp luận	Phương pháp thể	Phương pháp xấp xỉ tuyến tính
Phương pháp Martin	Phương pháp Thomas	Phương pháp xung
Phương pháp Miller	Phương pháp thống kê	Phương pháp xung lượng
Phương pháp Moindre Carré	Phương pháp thủ công	Phương pháp y sinh
Phương pháp Monte-Carlos	Phương pháp thuật toán	Phương sai
Phương pháp Mossbauer	Phương pháp thuỷ địa chất	Phương thức sản xuất
Phương pháp Newmark	Phương pháp thuỷ địa hoá	Phương tiện
Phương pháp Newton	Phương pháp thuỷ động	TL <i>Dụng cụ</i>
Phương pháp Newton-Movh	Phương pháp thuỷ khí động học	<i>Phương tiện an toàn</i>
Phương pháp Ossad	Phương pháp thử và sai	SD <i>Phương tiện bảo vệ</i>
Phương pháp phần tử biên	Phương pháp thử nguyên	Phương tiện bảo vệ
Phương pháp phần tử hữu hạn	Phương pháp tiệm cận	DC <i>Phương tiện an toàn</i>
Phương pháp phi chuẩn	Phương pháp tiệm cận hợp lý	Phương tiện chỉnh chương trình
Phương pháp phi số	Phương pháp tiệm cận tối ưu	Phương tiện chống cháy
Phương pháp phiếm hàm	Phương pháp tiên đề	Phương tiện chữa cháy
Phương pháp phủ chìm	Phương pháp tĩnh	<i>Phương tiện chương trình</i>
Phương pháp Picard	Phương pháp tọa độ	SD <i>Phần mềm</i>
Phương pháp Pick Kisinskij	Phương pháp toán học	Phương tiện cứu nạn
Phương pháp Point-Caré-Tretraep	Phương pháp toán kinh tế	Phương tiện đánh cá
Phương pháp quang âm	Phương pháp toán lý	Phương tiện điều khiển
Phương pháp quang hoá	Phương pháp toán thống kê	Phương tiện đo
Phương pháp quang học	Phương pháp toán tử	Phương tiện đo hiển thị
Phương pháp quang tử	Phương pháp toán tử chính tắc	Phương tiện đo hiển số
Phương pháp Rockwell	Phương pháp toán tử phi tuyến	Phương tiện đo phụ trợ
Phương pháp rời rạc	Phương pháp topo	Phương tiện đo số hoá
Phương pháp Runger-Kutta	Phương pháp topo ổn định	Phương tiện đo tích hợp
Phương pháp sai phân	Phương pháp tổng lượng giác	Phương tiện đo tổng
Phương pháp sai phân hữu hạn	Phương pháp Trerenkov	Phương tiện đo tự ghi
Phương pháp Shelynskii	Phương pháp trọng lực	Phương tiện đo tương tự
Phương pháp Shore	Phương pháp trung bình	<i>Phương tiện giao thông</i>
Phương pháp siêu vi chu kỳ	Phương pháp trung bình ngẫu nhiên	SD <i>Phương tiện giao thông vận tải</i>
Phương pháp sinh địa hoá	Phương pháp tuyến tính	Phương tiện giao thông vận tải
Phương pháp sinh học	Phương pháp từ	DC <i>Phương tiện giao thông</i>
Phương pháp song song	Phương pháp từ tĩnh	DC <i>Phương tiện vận tải</i>
Phương pháp số	Phương pháp vật lý	DC <i>Xe cộ</i>
Phương pháp số học	Phương pháp vi sinh	TL <i>Phương tiện vận chuyển</i>
Phương pháp sự phạm		Phương tiện hàng hải

Phương tiện hàng không	Phương trình Clapeyron	Phương trình một biến
<i>Phương tiện hỗ trợ</i>	Phương trình Clapeyron-Clausius	Phương trình Navier-Stokes
SD Phương tiện trợ giúp	Phương trình cơ học	Phương trình ngẫu nhiên
Phương tiện kiểm định	Phương trình cơ học lượng tử	Phương trình nhiễu ẩn
Phương tiện kiểm tra	Phương trình dẫn xuất	Phương trình nhiễu biến
Phương tiện kỹ thuật	Phương trình Diophant	Phương trình parabolic
Phương tiện lái tàu	Phương trình Dirac	Phương trình phần tử hữu hạn
Phương tiện lặn	Phương trình Dyson	Phương trình phi cổ điển
Phương tiện liên lạc	Phương trình đại số	Phương trình phi ô tô nôm
DC Công cụ liên lạc	Phương trình đạo hàm riêng	Phương trình phi tuyến
DC Phương tiện thông tin liên lạc	Phương trình đặc biệt	Phương trình phi tuyến tính
<i>Phương tiện logic</i>	Phương trình đặc trưng	Phương trình phiếm hàm
SD Phần mềm	Phương trình đối xứng	Phương trình Runge-Kutta
Phương tiện nghe nhìn	Phương trình động học	Phương trình sai phân
Phương tiện phá đá	Phương trình động học lượng tử	Phương trình sai phân hữu hạn
Phương tiện phát thanh	Phương trình động lực học	Phương trình Saint-Venant
Phương tiện sản xuất	Phương trình Einstein	Phương trình Schrodinger
Phương tiện sao chụp	Phương trình elliptic	Phương trình siêu việt
Phương tiện sinh hoạt	Phương trình Fadeev	Phương trình suy biến
<i>Phương tiện thông tin liên lạc</i>	Phương trình gia số	Phương trình thuần nhất
SD Phương tiện liên lạc	Phương trình giá tuyến tính	Phương trình tích chập
<i>Phương tiện tin học</i>	Phương trình giả vi phân	Phương trình tích phân
SD Tin học	Phương trình giả vi phân elip	Phương trình tiệm cận
Phương tiện trợ giúp	Phương trình giá trị riêng	Phương trình tĩnh học
DC Phương tiện hỗ trợ	Phương trình hàm	Phương trình toán
Phương tiện truyền hình	Phương trình Hamilton	Phương trình toán lý
Phương tiện vận chuyển	Phương trình Hamilton-Jacobi	Phương trình tổng quát
TL Phương tiện giao thông vận tải	Phương trình Heisenberg	Phương trình trạng thái
<i>Phương tiện vận tải</i>	Phương trình hệ số	Phương trình truy toán
SD Phương tiện giao thông vận tải	Phương trình hoá học	Phương trình tuyến tính
Phương tiện xử lý nước	Phương trình hoá nhiệt động học	Phương trình Van Der Waals
Phương trình	Phương trình hỗn hợp	Phương trình vật lý
Phương trình bắc cầu	Phương trình hypebolic	Phương trình vector
Phương trình bậc 1	Phương trình Karman	Phương trình vi phân
Phương trình bậc 2	Phương trình Korteweg-De Vries	Phương trình vi phân bậc 1
Phương trình bậc cao	Phương trình kỳ dị	Phương trình vi phân bậc 2
Phương trình Bernoulli	Phương trình Lagrange	Phương trình vi phân bậc cao
Phương trình biến phân	Phương trình Laplace	Phương trình vi phân đạo hàm riêng
Phương trình biến phức	Phương trình ma trận	Phương trình vi phân kỳ dị
Phương trình Boltzman	Phương trình Maxwell	Phương trình vi phân riêng phần
Phương trình Cauchy-Rieman	Phương trình Mayer	Phương trình vi phân thường
Phương trình Chaleur		Phương trình vi phân tru tượng

Phương trình vi-sai phân	Pin bán dẫn	Plagiocla
Phương trình vi-tích phân	Pin điện	Plagiogranit
Phương trình vi-tích phân bội	DC <i>Pin volta</i>	Plasma
Phương trình vi-tích phân đạo hàm riêng	Pin điện hoá	Plasma cảm ứng
Phương trình vi-tích phân kỳ dị	Pin điện tử	Plasma cân bằng
Phương trình Vonte	Pin Grove	Plasma cố định
Phương trình vô định	Pin hoá học	Plasma di động
Phương trình Yang-Mills	Pin Leclanche	Plasma đa thành phần
Phường	Pin mặt trời	Plasma đẳng nhiệt
Phường chéo đen	Pin nguyên tử	Plasma điện tử
Phường chéo đỏ lớn	Pin nhiệt	Plasma đồng nhất
Phượng đỏ	Pin nhiệt điện	Plasma hoá
DC <i>Phượng tây</i>	Pin quang điện	TL Tạo plasma
DC <i>Phượng vĩ</i>	Pin quang học	Plasma hồ quang
Phượng hoàng đất	Pin sinh học	Plasma ion
DC <i>Hồng hoàng</i>	<i>Pin volta</i>	Plasma không bền
<i>Phượng tây</i>	SD Pin điện	Plasma lạnh
SD <i>Phượng đỏ</i>	Pinacoit	Plasma mặt trời
Phượng vàng	Pinacol	Plasma nhiệt
DC <i>Kim phượng</i>	Pinanyl	Plasma nhiệt độ cao
<i>Phượng vĩ</i>	Pinanylen	Plasma nhiệt độ thấp
SD <i>Phượng đỏ</i>	Pinanyliden	Plasma từ
Phycobilisom	Pinen	Plasma xoáy
Phytaza	Pinol	Plasmatron
Phytin	Pion	Plasmit
Phytoalexin	DC <i>Mezon pi</i>	<i>Plastic</i>
Phytocrom	Pion hoá	SD <i>Chất dẻo</i>
Phytohormon	Piperazin adipat	Plastoxyamin
Phytonxit	Piperazin hydrat	Platin
Phytotoxin	Piperazin photphat	DC <i>Bạch kim</i>
Phytoxin	Piperazyl	DC <i>Đồng bạch</i>
Phytyl	Piperidon	Platin 1
Piano	Piperidyl	Platin 2
DC <i>Đàn piano</i>	Piperidylien	Platin 3
PIB	Piperin	Platin 4
DC <i>Polyisobutylene</i>	Pipet	Platin 5
Picop	Pirazol	Platin 6
Picrit	Pittông	Platinit
Picrocrozin	Pivalyl	Platinoit
Picryl	PK	Platinotron
PIDA	DC <i>Pyruvat kinaza</i>	Plumbat
DC <i>Axit phenylindan dicarboxylic</i>	PKU	Plumbit
Pienarit	DC <i>Phenylxetonure</i>	Plumbogumit
	Plagiobazan	Plumbojarozit
		Plumbua

Plutonat	Polyamin	<i>Polyetylen glycol</i>
Plutoni	<i>Polyaminotriazol</i>	SD PEG
Plutoni 1	SD PAT	<i>Polyetylen imin</i>
Plutoni 2	<i>Polyamit</i>	SD PEI
Plutoni 3	SD Nylon	Polyetylen oxit
Plutoni 4	Polyamit thơm	Polyetylen terephthalat
Plutoni 5	Polyanilin	Polyetylenglycol
Plutoni 6	Polyanion	Polyfocmandehyt
Plutoni 7	Polyanit	Polygalacturonaza
Plutonyl	Polyaryl	Polyglycon
PMA	Polyaxetyl	Polyglyxerin
DC <i>Phenylmercuric axetat</i>	Polyaxit	Polyhalogenua
PMDA	Polyazin	Polyhydroxybutyrat
DC <i>Pyromelitic dianhydrit</i>	Polybazit	Polyimit
PMHP	Polybazo	Polyiodua
DC <i>Parametan</i>	Polyborat	Polyisobuten
<i>hydroperoxit</i>	Polybosom	<i>Polyisobutylen</i>
PMM	Polybrom hoá	SD PIB
DC <i>Polymetyl metacrylat</i>	Polybutadien	Polyisopren
PNC	<i>Polybuten</i>	Polyme
DC <i>Photpho-nitrilic clorua</i>	SD PB	DC <i>Chất trùng hợp</i>
Pobedit	Polybutylen	Polyme bán dẫn
Pocfia	Polycacbonat	Polyme bán liên kết
Pocfia đồng	Polycaprolacton	Polyme bền nhiệt
Pocfia trachiliparit	Polycation	<i>Polyme bọt</i>
Pocfirin	Polychancogenua	SD Polyme xốp
Pocfirin đồng	Polycolorobiphenyl	Polyme cách điện
Pocfirin kim loại	Polycoloropinen	Polyme cháy chậm
Pocfirit	Polycoloropren	Polyme chịu ăn mòn
Pocfiritoit	Polycolorovinyl	Polyme chịu mài mòn
Pocphinyll	Polycolorua	Polyme chịu nhiệt
Podophylotoxin	Polyeromat	DC <i>Polyme chịu nóng</i>
POEOP	<i>Polydialyl phtalat</i>	TL Polyme chống nhiệt
DC <i>Polyoxyetylen</i>	SD PDAP	Polyme chịu nhiệt cao
<i>oxypropylen</i>	Polydien	<i>Polyme chịu nóng</i>
Polaron	Polyefir	SD Polyme chịu nhiệt
Poloni	Polyen	Polyme chống ánh sáng
Poloni 2	Polyeste	Polyme chống nhiệt
Poloni 4	Polyeste hoá	TL Polyme chịu nhiệt
Poloniua	Polyesteramit	Polyme dẫn điện
Poluxit	Polyesteuretan	<i>Polyme dị mạch</i>
Polyacrylamit	Polyete	SD Polyme dị vòng
Polyacrylat	Polyete hoá	Polyme dị thể
Polyacrylonitril	Polyeteancol	Polyme dị vòng
Polyamidoamin	Polyetylen	

DC <i>Polyme dị mạch</i>	Polymetacrylat	Polysom
Polyme dự ứng lực	Polymetacrylonitril	Polystyren
Polyme đa phân tán	Polymethacrylat	DC <i>Polystyrol</i>
Polyme đa vòng	<i>Polymetyl metacrylat</i>	<i>Polystyrol</i>
Polyme định hướng	SD PMM	SD Polystyren
Polyme hoà tan	Polymethylsilazan	Polysulfua
<i>Polyme hoá</i>	Polymolypđat	Polytantalat
SD Trùng hợp	Polyniobat	Polyten
Polyme hoạt tính	Polynucleotit	<i>Polytetrafloroetylen</i>
Polyme huỳnh quang	Polyol	SD PTFE
Polyme hữu cơ	Polyol polyesteramid	<i>Polytetrametylen etc glycol</i>
Polyme kỹ thuật	Polyolefin	SD PTMEG
Polyme lỏng	Polyoxyetylen monostearat	Polythionat
Polyme mạch dài	<i>Polyoxyetylen oxypropylen</i>	Polythiostanat
Polyme mạch kép	SD POEOP	Polytrin
Polyme mạch ngắn	<i>Polyoxymetylen</i>	Polytungstat
Polyme mạch thẳng	SD POM	Polyuretan
Polyme nhạy sáng	Polyzoa	Polyuretan biến tính
<i>Polyme nhân tạo</i>	Polypeptit	Polyuretan dẻo
SD Polyme tổng hợp	Polyphenol	Polyuretan đàn hồi
Polyme nhiệt dẻo	Polyphenyl sunfua	Polyuretan xốp
Polyme nhiệt độ thấp	<i>Polyphenylen oxit</i>	Polyvanadat
Polyme nhiệt rắn	SD PPO	Polyvinyl
Polyme phân nhánh	<i>Polyphenylquinoxalin</i>	<i>Polyvinyl axetat</i>
Polyme quang học	SD PPQ	SD PVAc
Polyme rắn	<i>Polyphenylsiloxan</i>	<i>Polyvinyl butyrat</i>
Polyme sinh học	SD PPS	SD PVB
Polyme thơm	Polyphotphat	<i>Polyvinyl cacbazol</i>
Polyme thực vật	Polyprolin	SD PVK
Polyme tổng hợp	<i>Polypropylen</i>	<i>Polyvinyl clorua</i>
DC <i>Polyme nhân tạo</i>	SD PP	SD PVC
<i>Polyme trimetyl</i>	<i>Polypropylen glycol</i>	<i>Polyvinyl florua</i>
<i>đihydroquinolin</i>	SD PG	SD PVF
SD TDL	Polypropylen isotactic	<i>Polyvinyl metylete</i>
Polyme trong suốt	<i>Polypropylen oxit</i>	SD PVM
Polyme tự nhiên	SD PPOX	Polyvinyl pyridin
Polyme ưa nước	Polyram	<i>Polyvinyl pyrrolidin</i>
Polyme vô cơ	Polyribosom	SD PVP
Polyme vô định hình	Polysacarin	Polyvinylamit
Polyme xốp	Polysacarit	Polyvinylen
DC <i>Polyme bột</i>	Polyselenua	<i>Polyvinyliden clorua</i>
Polymeacrylamit	Polysilicat	SD PVDC
Polymeraza	Polysilicon	<i>Polyvinyliden florua</i>
Polymesilicat	Polysiloxan	SD PVDF
Polymetacrylamit		

<i>Polyvinylisobutyl ete</i>	Profin kế	DC <i>Protit</i>
SD PVI	Progesteron	Protein dẫn xuất
Polyvinylpyrrolidon	Prolamin	Protein điệp lục
Polyvitamin	Prometi	Protein động vật
Polyxeton	Prometi 3	Protein đơn bào
POM	Prometryn	Protein đơn giản
DC <i>Polyoxymetylen</i>	Propaclo	Protein hãm động
<i>Pomat</i>	Propadien	Protein huyết thanh
SD Thuốc mỡ	Propagylglyxin	Protein huyết tương
Ponxit	Propan	Protein màng
Porolon	Propanil	Protein mỡ
Poron	Propanit	Protein nội bào
Positron	Propanol	Protein photphataza
Positroni	Propecgl	Protein photphoryl hoá
<i>Potasi</i>	Propen	Protein phức tạp
SD Kali	Propenal	Protein sợi
Povelit	DC <i>Acrolein</i>	Protein tái tổ hợp
Pomu	Propenyl	Protein thô
DC <i>Thông dầu</i>	Propenylen	Protein thuỷ phân
PP	Propenyliden	Protein thực vật
DC <i>Polypropylen</i>	Prophotphorylaza	Protein trung gian
PPH	Propyl	Protein ty thể
DC <i>Photphopyruvat hydrataza</i>	Propylal	Protein vận chuyển
PPO	Propylen	Protein vi sinh
DC <i>Polyphenylen oxit</i>	Propylen oxit	Proteinaza
PPOX	Propylhexadrin	Proteinkinaza
DC <i>Polypropylen oxit</i>	Propyliden	Proteinolit
PPQ	Propylidyn	Proteit
DC <i>Polyphenylquinoxalin</i>	Propylit	Proteolipit
PPS	Propylit hoá	Proteolytic
DC <i>Polyphenylsiloxan</i>	<i>Propyn</i>	Proteoza
Praseodym	SD Alylen	DC <i>Anbumoza</i>
Praseodym 1	Propynal	<i>Protit</i>
Praseodym 2	Propynep	SD Protein
Praseodym 3	Propynyl	Protolit
Praseodym 4	Propyolacton	Proton
Praseodym florit	Propyolyl	Proton hoá
Praseodym oxit	Propyonyl	Proton nhanh
Pregnan	Propyonylpromazin	Protoparafin
Prenyl	Prostaglandin	Protopectin
Procainamit	Protactini	Protoplast
Proclorit	Protactini 4	Protoxit
Profin biến dạng	Protactini 5	Protrombinaza
	Proteaza	Proxynidin
	Protein	Proxymidon

Prustit	DC <i>Polyvinyl florua</i>	Pyrolit
<i>Pseudoandehyt</i>	PVI	Pyrolusit
SD Hemiaxetal	DC <i>Polyvinylisobutyl ete</i>	Pyrolyl
Pseudoloxin	PVK	<i>Pyromelitic dianhydrit</i>
Pseudomalachit	DC <i>Polyvinyl cacbazol</i>	SD PMDA
Pseudomocphin	PVM	Pyromocfit
Pseudosacarin	DC <i>Polyvinyl metylete</i>	Pyronucleoxyphotphorylaza
Pseudothioure	PVP	Pyrop
Pseudoure	DC <i>Polyvinyl pyrolidin</i>	Pyrophot
Psibramit	Pyferidin	Pyrophotphat
Psilomelan	Pyracgyrit	Pyrophotphataza
PSP	Pyramoza	Pyrophotphit
DC <i>Phenol sunfonaphtalein</i>	Pyramyl	Pyrophytit
PTFE	Pyran	Pyrosilicat
DC <i>Polytetrafloroetylen</i>	Pyrazin	Pyrosunfat
Pteridinyl	Pyrazinyl	Pyrosunfit
Pteroyl	Pyrazolidinyl	Pyrotin
Pticmatit	Pyrazolinyl	Pyroxen
PTMEG	Pyrazolyl	Pyroxenit
DC <i>Polytetrametylen ete glycol</i>	Pyren	Pyroxylin
PTMS	Pyrenyl	Pyruvat
DC <i>Axit paratoluidin metasunfonic</i>	Pyretrin	<i>Pyruvat kinaza</i>
PTZ	Pyrex	SD PK
DC <i>Pentylen tetrazol</i>	Pyridazin	Pyruvat ortophotphat
Pulaskit	Pyridazinyl	Pyruvat ortophotphat đikinaza
<i>Puli</i>	Pyridil	Pyruvoyl
SD Ròng rọc	Pyridin	Pyzolit
Purin	Pyridoxin	
Puroindolin	Pyridyl	
Putretxin	Pyrimidin	
Puzolan	Pyrimidinyl	
PVAc	Pyrit	
DC <i>Polyvinyl axetat</i>	Pyrit đồng	
PVB	Pyrit màu	
DC <i>Polyvinyl butyral</i>	Pyroantimonat	
PVC	Pyroantimonit	
DC <i>Polyvinyl clorua</i>	Pyrocacbon	
PVDC	Pyrocatechin	
DC <i>Polyvinyliden clorua</i>	Pyroclo	
PVDF	Pyrocroit	
DC <i>Polyvinyliden florua</i>	Pyrogalol	
PVF	Pyrol	
	Pyrolidinyl	
	Pyrolin	

Q

Quả
Quả bơ
Quả cân
Quả cầu thiên văn
Quả chín
Quả đất
SD Trái đất
Quả đầu ngỗng
Quả hạch
Quả hộp

DC <i>Hoa quả hộp</i>	Quá trình đẳng tích	Quá trình nội sinh
Quả khô	Quá trình địa chất	Quá trình ổn định
Quả lắc	Quá trình địa động lực	Quá trình phi tuyến
Quả nổ	Quá trình địa hoá	<i>Quá trình quá độ</i>
Quả sấy	Quá trình địa vật lý	SD Quá trình chuyển tiếp
Quả tạ	Quá trình điện	Quá trình quang học
Quả tươi	<i>Quá trình điện cơ</i>	Quá trình rời rạc
Quả ướp lạnh	SD Quá trình cơ điện	Quá trình sinh địa hoá
Quả vải	Quá trình điện động	<i>Quá trình sinh hoá</i>
Quả xanh	Quá trình điện hoá	SD Quá trình hoá sinh
Quá áp	Quá trình điện từ	Quá trình sinh học
TL Quá thể	Quá trình điều khiển được	Quá trình sinh lý
Quá bão hoà	Quá trình động học	Quá trình sinh thái
Quá cảnh	Quá trình Gauss	Quá trình sóng
Quá hạn	Quá trình gián đoạn	Quá trình sống
Quá khổ	Quá trình hoá cơ	Quá trình thạch luận
Quá lửa	Quá trình hoá học	Quá trình thổ nhưỡng
Quá lửa	Quá trình hoá lý	Quá trình thuận nghịch
Quá mất cảm	DC <i>Quá trình lý hoá</i>	Quá trình thuỷ động học
Quá nguội	Quá trình hoá nhiệt	Quá trình thuỷ động lực học
Quá nhiệt	Quá trình hoá sinh	Quá trình thuỷ nhiệt
Quá tải	DC <i>Quá trình sinh hoá</i>	Quá trình thuỷ văn
Quá thể	Quá trình kastơ	Quá trình tĩnh
TL Quá áp	Quá trình khí động học	Quá trình tối ưu
Quá trình ...	Quá trình không cân bằng	Quá trình tuần hoàn
TL Chu trình ...	Quá trình không dừng	Quá trình từ thuỷ động lực
Quá trình anot	Quá trình không đồng nhất	Quá trình tự động
Quá trình bán Markov	Quá trình không ổn định	Quá trình tự nhiên
Quá trình bề mặt	Quá trình không thuận nghịch	Quá trình tự sinh
Quá trình cacbonil	Quá trình không tuần hoàn	Quá trình Vanjukov
Quá trình catot	Quá trình liên tục	Quá trình vật lý
Quá trình cân bằng	Quá trình lượng tử	Quá trình vô hạn
DC <i>Quá trình chuẩn tĩnh</i>	<i>Quá trình lý hoá</i>	Quạ
<i>Quá trình chuẩn tĩnh</i>	SD Quá trình hoá lý	Quạ đen
SD Quá trình cân bằng	Quá trình macma	Quạ khoang
Quá trình chuyển tiếp	Quá trình Markov	Quạ thông
DC <i>Quá trình quá độ</i>	Quá trình Martingan	Quaczit
Quá trình cơ điện	Quá trình năng lượng	Quaczit sắt
DC <i>Quá trình điện cơ</i>	Quá trình ngẫu nhiên	Quaczit thứ sinh
Quá trình cơ học	Quá trình nhiệt	Quaczit từ tính
Quá trình dừng	Quá trình nhiệt dịch	Quai
Quá trình đẳng áp	Quá trình nhiệt điện	Quai bị
Quá trình đẳng entanpy	Quá trình nhiệt động	Quai đê
Quá trình đẳng entropy	Quá trình nhiệt động lực học	Quai hàm
		Quai hãm

Quái thai	Quan sát từ xa	Quản lý vĩ mô
Quái thai học	Quan sát vô tuyến	<i>Quản lý vùng</i>
Quan điểm	Quan trắc	SD Quản lý khu vực
DC <i>Luận điểm</i>	TL Giám sát	Quản trị
TL Quan niệm	TL Kiểm tra	Quản trị dữ liệu
<i>Quan điểm hệ thống</i>	Quan trắc địa chất	DC <i>Quản lý dữ liệu</i>
SD Tiếp cận hệ thống	Quan trắc địa từ	Quản trị mạng
Quan điểm khoa học	Quan trắc địa vật lý	DC <i>Quản lý mạng</i>
Quan điểm kinh tế	Quan trắc góc	Quản trị thông tin
Quan điểm lịch sử	Quan trắc ngẫu nhiên	DC <i>Quản lý thông tin</i>
Quan điểm quân chủng	Quan trắc thuỷ văn	Quán ăn
Quan điểm triết học	Quan trắc trọng lực	Quán chúng
Quan hệ	Quản đồng đồng	DC <i>Cây quán chúng</i>
DC <i>Liên hệ</i>	Quản lý	Quán tính
TL Liên quan	DC <i>Điều hành</i>	Quán trọ
Quan hệ đa phương	DC <i>Điều phối</i>	<i>Quán từ</i>
<i>Quan hệ đối ngoại</i>	TL <i>Điều khiển</i>	SD Mao từ
SD Quan hệ quốc tế	Quản lý chất lượng	Quang ái lực
Quan hệ giới tính	<i>Quản lý dữ liệu</i>	Quang âm học
TL Quan hệ tình dục	SD Quản trị dữ liệu	DC <i>Âm quang học</i>
Quan hệ kinh tế	<i>Quản lý hành chính</i>	Quang bài tiết
DC <i>Liên kết kinh tế</i>	SD Quản lý nhà nước	Quang cảm ứng
Quan hệ ngữ nghĩa	Quản lý hệ thống	Quang cầu
Quan hệ nhân quả	Quản lý khoa học	<i>Quang chu kỳ</i>
Quan hệ quốc tế	Quản lý khu vực	SD Chu kỳ quang
DC <i>Bang giao</i>	DC <i>Quản lý vùng</i>	Quang chuyển hoá
DC <i>Quan hệ đối ngoại</i>	Quản lý kinh tế	<i>Quang dẫn</i>
DC <i>Đối ngoại</i>	<i>Quản lý mạng</i>	SD <i>Dẫn quang</i>
TL Hợp tác quốc tế	SD Quản trị mạng	Quang đầu
Quan hệ sản xuất	Quản lý nhà nước	Quang dị dưỡng
Quan hệ sắc tộc	DC <i>Quản lý hành chính</i>	Quang dưỡng
Quan hệ song phương	Quản lý nhóm	Quang đàn hồi
Quan hệ tình dục	Quản lý phân tán	Quang điện báo
TL Quan hệ giới tính	Quản lý phi nhà nước	<i>Quang điện cực</i>
Quan hệ tuyến tính	Quản lý phí	SD <i>Điện cực quang</i>
Quan hệ William-Watt	Quản lý tác nghiệp	<i>Quang điện học</i>
Quan hệ xã hội	Quản lý tập trung	SD <i>Điện quang học</i>
Quan liêu	<i>Quản lý thông tin</i>	Quang điện kế
Quan niệm	SD Quản trị thông tin	<i>Quang điện trở</i>
TL Quan điểm	Quản lý tổ chức	SD <i>Điện trở quang</i>
Quan sát	Quản lý tri thức	Quang điện từ học
Quan sát chủ quan	Quản lý từ xa	Quang điện tử học
Quan sát đa chiều	Quản lý tự động	Quang điện tử học ứng dụng
Quan sát khách quan	Quản lý tự động hoá	Quang hình học
	Quản lý vi mô	

Quang hình học ứng dụng	DC <i>Bộ đo ánh sáng</i>	Quang phổ phát xạ
Quang hoá học	DC <i>Lux kế</i>	Quang phổ phân tử
Quang hoá học phân tích	Quang khắc	Quang phổ plasma
Quang hoá học ứng dụng	Quang khử	Quang phổ rơngon
Quang hoá học vi sinh	Quang kích thích	Quang phổ tinh thể
Quang hoá sinh học	Quang lực	Quang phổ toàn phần
Quang học	Quang lý học	Quang phổ từng phần
Quang học ánh sáng	DC <i>Quang vật lý</i>	Quang phổ vô tuyến
Quang học bán dẫn	Quang lý sinh học	Quang polyme hoá
Quang học chất rắn	Quang năng	Quang quyển
Quang học cổ điển	Quang nhiệt học	DC <i>Quyển ánh sáng</i>
Quang học điện môi	DC <i>Nhiệt quang học</i>	Quang sai
Quang học điện tử	Quang oxy hoá	Quang sai hình học
Quang học Fourier	Quang phát quang	Quang sai ngang
Quang học hạt	DC <i>Phát quang quang học</i>	Quang sinh học
Quang học hiện đại	Quang phân hạch	Quang sinh học phân tử
Quang học ion	Quang phân huỷ	<i>Quang sinh lý học</i>
Quang học khí quyển	Quang phân ly	SD <i>Quang học sinh lý</i>
Quang học khí tượng	Quang photpho hoá	Quang tái hoạt hoá
Quang học kiến trúc	Quang photphoryl hoá	Quang thế
Quang học kim loại	Quang phổ	Quang thông
Quang học kỹ thuật	DC <i>Phổ bức xạ quang học</i>	<i>Quang trắc</i>
Quang học laze	Quang phổ điện tử	SD <i>Trắc quang</i>
Quang học lượng tử	Quang phổ điện tử	Quang trắc phổ
Quang học neutron	Quang phổ hấp phụ	Quang trắc số
Quang học phân tử	Quang phổ hoá học	Quang trở
Quang học phi tuyến	Quang phổ học	<i>Quang trực</i>
Quang học sinh lý	Quang phổ học điện tử	SD <i>Trực quang</i>
DC <i>Quang sinh lý học</i>	Quang phổ học hạt nhân	Quang trùng hợp
Quang học sóng	Quang phổ học laze	Quang tử học
Quang học số	Quang phổ học phân tích	DC <i>Từ quang học</i>
Quang học sợi	Quang phổ học tia X	Quang tử học
Quang học thống kê	Quang phổ học ứng dụng	DC <i>Photonic</i>
Quang học thực nghiệm	Quang phổ hồng ngoại	Quang tự dưỡng
Quang học tinh thể	Quang phổ kế	<i>Quang vật lý</i>
Quang học toàn ảnh	DC <i>Phổ quang kế</i>	SD <i>Quang lý học</i>
Quang học tuyến tính	Quang phổ kế hồng ngoại	Quang xúc tác
Quang học ứng dụng	Quang phổ kế tử ngoại	DC <i>Xúc tác quang</i>
Quang học vi mô	Quang phổ khối	Quảng canh
Quang học vô tuyến	Quang phổ ký	Quảng cáo
Quang học vũ trụ	DC <i>Chụp quang phổ</i>	Quảng trường
Quang hồ hấp	Quang phổ Mossbauer	Quao
Quang hợp	Quang phổ nguyên tử	Quasa
Quang ion hoá	Quang phổ phản xạ	
Quang kế		

DC Nguồn chuẩn sao

Quạt

Quạt bàn

Quạt bán dẫn

Quạt cao áp

DC Quạt tăng áp

Quạt công nghiệp

Quạt công suất lớn

Quạt đảo chiều

Quạt điện

DC Quạt máy

Quạt định hướng

Quạt gió

Quạt hút

Quạt hướng trục

Quạt khối

Quạt không khí

Quạt làm lạnh

Quạt lò

Quạt lọc khí

Quạt ly tâm

Quạt máy

SD Quạt điện

Quạt nước

Quạt sưởi

Quạt tăng áp

SD Quạt cao áp

Quạt thông gió

Quạt trần

Quatecnion

Quáu

SD Dây cây

Quay

DC Chuyển động quay

Quay cao tốc

Quay điện

Quay phim

Quay thịt

Quay tơ

Quay video

Quay vòng

Quay xổ số

Quặng

Quặng á kim

DC Quặng phi kim

Quặng antimon

Quặng apatit

Quặng asen

Quặng bạc

Quặng bạch kim

Quặng bitmut

Quặng borat

Quặng boxit

Quặng cacbon

Quặng cacbonat

Quặng cadmi

Quặng chì

Quặng coban

Quặng crom

Quặng đa kim

Quặng đất đá

Quặng đất hiếm

Quặng đất sét

Quặng dolomit

Quặng đồng

Quặng đồng sunfat

Quặng đồng sunfit

Quặng đồng xám

Quặng đuôi

Quặng gali

Quặng giàu

Quặng hafni

Quặng hiếm

Quặng hoá

Quặng hỗn hợp

Quặng hydrocacbua

Quặng indi

Quặng itri

Quặng kali

Quặng kẽm

Quặng khoáng

DC Khoáng quặng

Quặng kim loại

Quặng kim loại đen

Quặng kim loại màu

Quặng laterit

Quặng lưu huỳnh

Quặng mangan

Quặng manhetit

Quặng molybden

Quặng nghèo

Quặng nguyên tố hiếm

Quặng nhôm

Quặng niken

Quặng niobi

Quặng nội sinh

Quặng oxit

Quặng phát sinh

Quặng phi kim

SD Quặng á kim

Quặng phóng xạ

Quặng photphat

Quặng photpho

Quặng phức

Quặng pyrit

Quặng reni

Quặng sa khoáng

Quặng sắt

Quặng sắt nâu

Quặng sắt từ

SD Magietit

Quặng sáu

Quặng scandi

Quặng silic

Quặng stibi

Quặng sunfit

Quặng sunfua

Quặng tali

Quặng tantan

Quặng thạch anh

Quặng than

Quặng thiếc

Quặng thiêu kết

Quặng thori

Quặng thủy ngân

Quặng tinh

SD Tinh quặng

Quặng titan

Quặng trầm tích

Quặng từ

Quặng urani

Quặng vanadi

Quặng vàng

Quặng vonfram

Quặng zirconi	Quần áo lao động	Quần xã thực vật
Quần báo	Quần áo lót	Quần xã vi sinh vật
Quần bị	Quần áo may sẵn	Quần
Quần bưu	Quần áo ngoài	DC Cuốn
Quần ca	Quần áo tắm	DC Cuốn .
Quần cảnh	DC Quần bơi	Quần băng
Quần chủng	DC Quần tắm	Quần dây
Quần dụng	DC Áo hơi	Quần tự động
Quần được	DC Áo tắm	Quần
Quần đoàn	Quần áo thể thao	Quảng ảnh
Quần đội	Quần âu	Quảng Mặt trời
Quần giới	Quần bơi	Quảng Ngân hà
Quần hàm	SD Quần áo tắm	Quảng nhiệt
Quần hiệu	Quần chúng	Quảng sáng
Quần khí	Quần cọc	Quất
Quần khu	Quần cư	Quầy hàng
Quần kỳ	Quần đảo	Que đan
Quần lệnh	Quần đoàn	Que đun điện
Quần luật	Quần đùi	Que hàn
Quần lực	Quần hệ	Quéo
Quần ngũ	Quần hợp	Quét ảnh
Quần nhạc	Quần lạc	Quét bụi
Quần nhân	Quần tắm	Quét dọn
Quần nhu	SD Quần áo tắm	TL Làm sạch
Quần pháp	Quần tất	Quét đồng
Quần phục	Quần thể	Quét hình
Quần số	Quần thể động vật	Quét mảnh
Quần sự	Quần thể kiến trúc	Quét màu
Quần tình nguyện	Quần thể nấm	Quét nhiệt
Quần trang	Quần thể ngẫu nhiên	Quét phủ
Quần y	Quần thể phân tử	Quét sóng
DC Y học quần sự	Quần thể sinh vật	Quét sơn
Quần y viện	Quần thể tế bào	Quét thẳng
Quần	Quần thể thực vật	Quét tín hiệu
SD Quần áo	Quần thể tự nhiên	Quét vôi
Quần áo	Quần thể vi khuẩn	Quế
DC Hàng may mặc	Quần thể vi sinh	Quế rãnh
DC Quần	Quần tự	Quinalizarin
DC Trang phục	Quần vọt	Quinoit
DC Y phục	Quần xã	Quinol
DC Đồ may mặc	Quần xã đáy	DC Hydroquinol
DC Áo	Quần xã động vật	Quinolin
Quần áo bảo hộ	Quần xã sinh địa	Quinolon
Quần áo dệt kim	Quần xã sinh vật	Quinon

DC <i>Hydroquinon</i>	Quy luật tự nhiên	Quyền cư trú
Quinoxalinyl	Quy luật xã hội	Quyền hạn
Quintozen	Quy mô	Quyền hành
<i>Quota</i>	Quy nạp	Quyền làm chủ
SD Côtá	Quy phạm	Quyền lợi
Quốc ca	Quy phạm kỹ thuật	TL Quyền
Quốc gia	Quy phạm pháp luật	Quyền lực
Quốc hội	Quy tắc Feynman	TL Quyền
Quốc huy	Quy tắc Woodward-Hoffmann	Quyền sở hữu
Quốc hữu hoá	Quy trình	Quyền sử dụng
TL Công hữu hoá	Quy trình công nghệ	<i>Quyền tác giả</i>
Quốc khánh	DC <i>Quy trình kỹ thuật</i>	SD Bàn quyền
Quốc kỳ	<i>Quy trình kỹ thuật</i>	Quyền thừa kế
Quốc lộ	SD Quy trình công nghệ	Quyền trẻ em
DC <i>Đường quốc lộ</i>	Quy ước	Quyền tự chủ
Quốc phòng	Quỹ	Quyền tự do
<i>Quốc sách</i>	Quỹ ..	Quyền tự quyết
SD Chính sách nhà nước	DC <i>Quỹ tiền</i>	Quyền tự trị
Quốc tế	TL Vốn	Quyền ưu tiên
Quốc tế hoá	Quỹ đạo	<i>Quyền ánh sáng</i>
Quốc tế ngữ	Quỹ đất	SD Quang quyền
DC <i>Ngôn ngữ quốc tế</i>	Quỹ gen	Quyền bá
Quốc thư	Quỹ lương thực	Quyền bá trường sinh
Quốc tịch	Quỹ nhà ở	<i>Quyền đá</i>
Quy cách	Quỹ nhân đạo	SD Thạch quyền
Quy chế	Quỹ quốc tế	<i>Quyền đất</i>
Quy chuẩn	Quỹ thời gian	SD Địa quyền
TL Tiêu chuẩn	Quỹ tích	Quyền địa tầng
Quy định	<i>Quỹ tiền</i>	Quyền điện ly
Quy đổi	SD Quỹ	DC <i>Tầng điện ly</i>
Quy hoạch	Quỹ tiết kiệm	Quyền đối lưu
Quy hoạch động	Quỹ tín dụng	DC <i>Tầng đối lưu</i>
Quy hoạch không gian	Quỹ vàng	Quyền ion
Quy hoạch lõm	Quỹ việc làm	DC <i>Tầng ion</i>
Quy hoạch lỗi	Quyên góp	<i>Quyền khí</i>
Quy hoạch ngẫu nhiên	Quyên	SD Khí quyền
Quy hoạch phi tuyến	TL Quyền lợi	Quyên khử
Quy hoạch rời rạc	TL Quyền lực	Quyên kiến tạo
Quy hoạch toán học	Quyên bầu cử	DC <i>Tầng kiến tạo</i>
Quy hoạch tối ưu	Quyên biểu quyết	<i>Quyên nặng</i>
Quy hoạch tổng thể	Quyên bình đẳng	SD Trọng quyền
Quy hoạch tuyến tính	Quyên con người	<i>Quyên nước</i>
Quy hoạch vùng	DC <i>Nhân quyền</i>	SD Thuỷ quyền
Quy luật	Quyên công dân	Quyên oxy hoá
TL Luật		

Quyển quặng
 Quyển sao
 Quyển sắc
 SD Sắc quyển
 Quyển sinh vật
 SD Sinh quyển
 Quyển từ
 DC Từ quyển
 Quyết định
 SD Ổ rộng
 Quyết định
 SD Rau cần trời
 Quyết nghị
 SD Nghị quyết
 Quyết toán
 Quynh
 Quýt

Rađa siêu âm
 Rada truyền hình
 Rađa xuyên đất
 Rađi
 Radio
 DC Máy thu thanh bán dẫn
 DC Đài bán dẫn
 Radiocatxet
 Radiolarit
 Radon
 Rafinaza
 Rafinoza
 Ragu
 Rải balat
 Rải bê-tông
 Rải đá
 Rải đường
 Rải nhựa
 Rải phân
 SD Rắc phân

Ràng ràng
 DC Tế
 DC Vợt
 Ráng
 Ráng lông điều
 DC Rau quyết
 Ráng mã liệt
 Ranh giới
 TL Giới hạn
 Rãnh
 SD Cống
 Rãnh bavia
 Rãnh cán
 Rãnh chặn
 Rãnh chữ
 Rãnh lăn
 Rãnh lắp
 Rãnh lọc
 Rãnh mài
 Rãnh nước

R

Ra hoa
 Ra khơi
 DC Đi biển
 DC Đi khơi
 Ra lệnh
 Ra mắt
 Ra quyết định
 Rã đông
 TL Tan băng
 TL Tan giá
 Ra
 Rác
 SD Rác thải
 Rác thải
 DC Rác
 Rạch
 Rađa
 Rađa bảo vệ
 Rađa khí tượng

Rải sỏi
 Rải vật liệu
 Rái cá
 Rái cá lông mượt
 Rái cá vuốt bé
 Rái cá Xumatra
 RAM
 DC Bộ nhớ chọn lọc tùy ý
 DC Bộ nhớ truy nhập ngẫu nhiên
 Rạm
 Ramnosyl
 Ramnoza
 Rán
 DC Chiên
 Rạn
 SD Nứt
 Rạn đá
 Rạn ngầm
 Rạn nhân tạo
 Rạn nứt
 SD Nứt
 Rạn san hô
 Rang

 SD Cống
 Rãnh phân chia
 Rãnh then
 Rãnh thép
 Rãnh thoát nước
 SD Cống
 Rãnh vận vít
 Rào chắn
 SD Hàng rào
 Rão
 Rạp chiếu bóng
 SD Rạp chiếu phim
 Rạp chiếu phim
 DC Rạp chiếu bóng
 Rạp hát
 Ratit
 Ratopkit
 Rau
 Rau ăn củ
 Rau ăn lá
 Rau ăn quả
 Rau biển
 Rau bina
 SD Rau spinac

Rau bợ	DC Rau bina	Rắn lục sừng
DC Cây tần	DC Rau chân vịt	Rắn mối
Rau càng cua	Rau tàu bay	DC Thần lằn bóng
Rau cạo	Rau thai	Rắn mồng
Rau cần	SD Nhau thai	Rắn nước
Rau cần trời	Rau thơm	Rắn rào ràng chó
DC Quyết gạc nai	Rau tươi	Rắn ráo
Rau câu	Rau ướp lạnh	Rắn sãi
Rau câu chỉ vàng	SD Rau đông lạnh	Rắn sọc dưa
Rau chân vịt	Rau vi	Rắn sọc dóm đỏ
SD Rau spinac	Rau vi lá dứa	Rắn sọc khoanh
Rau chua	Rau xà lách	Rắn sọc xanh
Rau cúc	SD Xà lách	Rắn thủy tinh
Rau dền	Rau xanh	Rắn xe điều nâu
SD Giền	Ray đường sắt	Rắn xe điều xám
Rau dệu	Ray khổ hẹp	Răng
Rau diếp	Ray khổ rộng	DC Răng người
Rau diếp xoăn	Ray treo	Răng côn
Rau dừa nước	Ráy	Răng cưa
Rau đá	DC Cây ráy	Răng cửa
Rau đay	Ráy leo	Răng giả
Rau đắng	Rắc phân	Răng hàm
Rau đắng biển	DC Rải phân	Răng khứa
	Rắc thuốc	Răng khôn
	Rắn	Răng nanh
DC Ngò	Rắn biển	Răng neo
Rau muối	Rắn bông	Răng người
Rau muống	Rắn cạp nia	SD Răng
Rau nhễ	Rắn cạp nong	Răng non
Rau ngót	Rắn cần	Răng sữa
Rau ngổ	Rắn da cóc	Răng thẳng
SD Ngổ	Rắn độc	Răng vĩnh cửu
Rau quả	Rắn giun	Răng xoắn
Rau quyết	Rắn hai đầu	Râm
SD Ráng lông điều	Rắn hổ mang	DC Cây râm
Rau răm	Rắn hổ mang chúa	Râm bụi
Rau rút	Rắn hổ trâu	Râm hơi
Rau sạch	Rắn lai	Râm xanh
Rau sam	Rắn làm thuốc	Râm
Rau sắng	Rắn lành	SD Dâm
Rau sảy	Rắn liu diu	Rận
Rau sống	Rắn lục	Rận biển
Rau spinac	Rắn lục mũi hếch	Rận cá
	Rắn lục núi	Rận gỗ

Rận mu	DC <i>Màn cửa</i>	Resmetrin
Rận nước	Rèm lưới	Resocxinol
Râu	Ren	Resoxin
DC <i>Râu người</i>	Ren bước lớn	DC <i>Resoxinol</i>
Râu cá	Ren bước nhỏ	<i>Resoxinol</i>
Râu ngô	Ren chặn	SD Resoxin
<i>Râu người</i>	Ren chính xác	Retin
SD Râu	Ren côn	Retinoit
Rây	Ren di động	Retinol
Rây phân tử	Ren ngoài	Retrovirut
Rây	Ren nối	Rezccpin
TL Chống rây	Ren trang trí	Rezinit
Rây bông	Ren trong	Rễ
Rây chè xanh	Ren tựa	DC <i>Rễ cây</i>
Rây chống cánh	Ren vận	<i>Rễ cây</i>
Rây lưng trắng	Ren vít	SD Rễ
Rây nâu	Ren xoắn	Rễ chống
Rây xanh	Rèn	Rễ chùm
Rây xanh đuôi đen	Rèn cán	Rễ cọc
<i>Rây</i>	Rèn dập	Rễ củ
SD Nương rây	Rèn định hình	Rễ giả
Rây cỏ	Rèn ép	Rễ khí sinh
Re đỏ	Rèn khuôn	Rễ mầm
Re xanh	Rèn luyện	Rễ nhánh
Rẻ quạt	Rèn máy	Rễ phụ
Rẻ quạt hòng trắng	Rèn nguội	Rệp
Rễ	Rèn nóng	DC <i>Chống rệp</i>
DC <i>Dẽ</i>	Rèn quay	DC <i>Trừ rệp</i>
Rễ cổ hung	Rèn thô	Rệp biển
Rễ gà	Rèn thủ công	Rệp cải
DC <i>Nhát bà</i>	Rèn tự do	Rệp cam
Rễ giun	Rèn uốn	Rệp cây
Rễ giun nhỏ	Renat	Rệp đào
Rễ khoang	Reni	Rệp giường
Rễ lưng đen	Reni 1	Rệp phấn
Rễ mở rộng	Reni 2	Rệp sáp giả
Rễ nhánh	Reni 3	Rệp son
Rễ trán hung	Reni 4	Rệp vỏ nâu
Reductaza	Reni 5	Rệp xanh
Reducton	Reni 6	Rết
Rein	Reni 7	Rêu
Reinit	Renin	TL Chống rêu
Rèm che	Renit	Rỉ đường
Rèm cửa	Rephiaza	Rỉ mặt
	Resitox	

Ribekit	DC <i>Khoa học người máy</i>	Rong nhánh ống
Riboflavin	DC <i>Kỹ thuật người máy</i>	Rong nước lợ
Ribofuranosyl	DC <i>Kỹ thuật robot</i>	Rong nước ngọt
Ribonucleaza	Rocbritgeit	Rong quạt
Ribonucleoprotein	Rodentixit	Rong quân
Ribonucleotit	Rodi	Rong rải
Ribosom	Rodi 1	Rong sụn
Riboza	Rodi 2	Rong tảo
Ribulosodiphosphat cacboxylaza	Rodi 3	Rong tạp
Riêng	Rodi 4	Rong tím
Riêng nếp	Rodi 5	Ròng rọc
Rifomin	Rodi 6	DC <i>Puli</i>
Rigidex	Rodocrosit	Ròng rọc kéo
Riolit	Rodonit	Ròng rọc kép
Ripodolit	ROM	Ròng rọc móc
Riu	DC <i>Bộ nhớ chỉ đọc</i>	Rongalit
Riù	Rom biển	Rosanilin
Rò	<i>ROM trên đĩa compac</i>	Rosanyl
DC <i>Rò rỉ</i>	SD CD-ROM	Rosickit
Rò dầy chậu	Rong	Rót
Rò điện	Rong biển	Rót đứng
Rò hậu môn	Rong câu	Rót khuôn
Rò hơi	Rong câu chỉ vàng	DC <i>Đổ khuôn</i>
Rò khí	Rong câu khô	Rót liên tục
Rò mù	Rong câu mảnh	Rota
Rò nước	Rong câu thất	Rotavirut
Rò phóng xạ	Rong chỉ thị	Roto
<i>Rò rỉ</i>	Rong dải	Rổ
SD Rò	Rong dải	Rổ
Rò ruột	Rong dẹt	Rổ hơi
Rò tế vi	Rong đỏ	Rổ màng
Rò thực quản	Rong đuôi chó	Rổ xếp
Rọ đục	Rong giống	Rối loạn
Robot	Rong guột	Rối loạn bệnh lý
DC <i>Người máy</i>	Rong hoa đá	Rối loạn chức năng
Robot cá nhân	Rong kỳ lân	Rồng biển
Robot công nghiệp	Rong Laminaria	Rồng đất
Robot cơ động	Rong loa gai	DC <i>Tò te</i>
Robot di động	Rong mái chèo	Rồng rộc
Robot tác động nhanh	Rong mào gà	Rộp
Robot thông minh	<i>Rong mơ</i>	DC <i>Phòng rộp</i>
Robot tự hành	SD <i>Rau mơ</i>	Rơi tự do
Robot vận chuyển	Rong mứt	Role
Robotic	Rong nâu	Role áp suất

Rơle âm thanh	Rùa hộp lưng đen	Rụng phấn
Rơle bảo vệ	Rùa mai xanh	Rụng rốn
Rơle công suất	<i>Rùa mùi khế</i>	Rụng tràng
Rơle điện	SD Rùa da	Rụng trứng
Rơle điện cơ	Rùa nâu	Ruốc
Rơle điện từ	Rùa nít	TL Mắm
Rơle điện tử	Rùa núi vàng	Ruốc cá
Rơle điều chỉnh	Rùa núi viên	Ruốc ngao
Rơle điều khiển	Rùa nước	Ruốc thịt
Rơle khí	Rùa răng	Ruốc tôm
Rơle khí nén	Rùa sa nhân	Ruồi
Rơle kippo	Rùa sáu mắt	DC Chống ruồi
Rơle nhiệt	Rùa vàng	DC Diệt ruồi
Rơle nhiệt điện	Rùa voi	Ruồi đục thân
Rơle quang	Rùa xanh	Ruồi gây bệnh
Rơle quang điện	Rubelit	Ruồi giấm
Rơle siêu nhỏ	Rubidi	Ruồi Glossina
Rơle tần suất	Rubidomyxin	<i>Ruồi hại cây</i>
Rơle thời gian	Rubixen	SD Ruồi hại thực vật
Rơle trễ từ	<i>Rubrax</i>	Ruồi hại thực vật
Rơle xung	SD Cao su khoáng	DC Ruồi hại cây
Rơm	<i>Ruby</i>	Ruồi ký sinh
Rơmooc	SD Hồng ngọc	Ruồi trắng
Rơmoóc tự đỡ	Rủi ro	Ruồi trâu
Rơmoóc tự đổ	Rulo	Ruồi vàng
Rơnghen đồ	Rum	Ruồi xê-xê
Rơnghen học	DC <i>Cây rum</i>	<i>Ruồi</i>
Rơnghen học lâm sàng	Rung	SD Duối
Rơnghen học thực nghiệm	TL Chống rung	Ruộng
Rua	TL Rung động	Ruộng bậc thang
Rùa	Rung cơ học	Ruộng đất
Rùa ba vạch	Rung cục bộ	Ruộng giống
Rùa biển	Rung động	Ruộng lúa
Rùa cạn	TL Rung	Ruộng mạ
DC <i>Rùa đất</i>	Rung động ngẫu nhiên	Ruộng muối
Rùa da	Rung động tự do	Ruộng thí nghiệm
DC <i>Rùa mùi khế</i>	Rung kế	Ruộng trứng
Rùa đầm	DC <i>Bộ đo rung</i>	Ruột
Rùa đầm Nam bộ	Rung lắc	Ruột bít
<i>Rùa đất</i>	Rung sâu	DC <i>Manh tràng</i>
SD Rùa cạn	Rung xoáy	Ruột cá
Rùa đất lớn	Rụng hoa	Ruột chim
Rùa đầu to	Rụng lá	Ruột dây điện
Rùa híp	Rụng lông	Ruột động vật
Rùa hộp ba vạch		

Ruột già sứ	Rửa tiên	Rừng ôn đới
Ruột già	Rửa trôi	Rừng phi lao
DC Đại tràng	Rừng	Rừng phòng hộ
Ruột giữa	Rừng á nhiệt đới	DC Rừng bảo vệ
Ruột hồi	SD Rừng cận nhiệt đới	Rừng rậm
DC Hồi tràng	Rừng ẩm	Rừng sau sau
Ruột kết	Rừng bạch dương	Rừng sú vẹt
DC Kết tràng	Rừng bảo tồn	Rừng tái sinh
Ruột non	SD Rừng cấm	Rừng thông
DC Tiểu tràng	Rừng bảo vệ	Rừng thuần chủng
Ruột phích	SD Rừng phòng hộ	Rừng thứ sinh
Ruột tá	Rừng cấm	Rừng tre nứa
DC Tá tràng	DC Rừng bảo tồn	Rừng trồng
Ruột thẳng	Rừng cận nhiệt đới	DC Rừng nhân tạo
DC Trực tràng	DC Rừng á nhiệt đới	Rừng tùng
Ruột thừa	Rừng cây đại thụ	Rừng tự nhiên
Ruột tịt	Rừng cây gỗ	Rừng ương
Ruột tràng	Rừng cây lá kim	DC Rừng giống
Rút gọn	Rừng cây lá rộng	Rươi
Rutenat	Rừng chổi	Rượu
Ruteni	Rừng chuyên canh	TL Cồn
Ruteni 1	Rừng chuyển tiếp	Rượu alylic
Ruteni 2	Rừng công viên	Rượu amino
Ruteni 3	Rừng đặc dụng	SD Ancamin
Ruteni 4	Rừng đầu nguồn	Rượu andehyt
Ruteni 5	Rừng đôi	Rượu axetylenic
Ruteni 6	Rừng được	Rượu benzin
Ruteni 7	Rừng già	Rượu bồ
Ruteni 8	Rừng giống	Rượu butylic
Ruteni oxit	SD Rừng ương	Rượu cam
Rutenon	Rừng giữ đất	Rượu cấm
Rutil	Rừng giữ nước	Rượu cần
Rutin	SD Rừng ngăn nước	Rượu chanh
Rửa ảnh	Rừng hỗn giao	Rượu chổi
Rửa áp lực	Rừng khô	Rượu côn hắc
Rửa chua	Rừng khớp	Rượu đa chức
Rửa khí	Rừng mưa nhiệt đới	Rượu dít cpenoit
Rửa lửa	Rừng ngăn nước	Rượu đơn nguyên tử
Rửa mặn	DC Rừng giữ nước	Rượu ete
Rửa phèn	Rừng nguyên sinh	Rượu etylic
Rửa phim	Rừng nhân tạo	SD Etanol
SD Tráng phim	SD Rừng trồng	Rượu gỗ
Rửa ruột	Rừng nhiệt đới	Rượu gừng
Rửa sạch	Rừng nhiệt đới ẩm	Rượu hoá học

DC *Cồn hoá học*
Rượu isopropylic
 Rượu kế
 Rượu khan
 Rượu không chung cất
 Rượu không tuần hoàn
Rượu metylic
 SD Metanol
 Rượu monotecpen
 Rượu mùi
 DC *Rượu ngọt*
 Rượu nếp
 Rượu ngang
Rượu ngọt
 SD Rượu mùi
 Rượu nho
 Rượu phenolic
 Rượu phenyletyl
 Rượu polyvinyl
 Rượu polyvinylic
 Rượu propacglylic
 Rượu quỳ
 Rượu quýt
 Rượu rắn
 Rượu rum
 Rượu sakê
 Rượu sâm banh
 Rượu táo
 Rượu tắc kè
 Rượu thio
 Rượu thơm
 Rượu thuốc
 Rượu trắng
 Rượu tuần hoàn
 Rượu vang
 Rượu vinyl
 Rượu vodka
 Rượu wisky
 Rượu xerylic

Sa bồi
 Sa dạ con
 Sa đì
 Sa khoáng
 Sa mạc
 Sa mạc hoá
 Sa mội
 Sa mu
 Sa nhân
 Sa sâm
 Sa tanh
 DC *Vải sa tanh*
Sa thạch
 SD Cát kết
 Sa tim
 Sà lan
 Sà sàng
 Sả
 Sả đầu đen
 Sả đầu nâu
 Sả hoa hồng
 DC *Sả palmarosa*
 Sả hung
 Sả Java
 Sả mở rộng
Sả palmarosa
 SD Sả hoa hồng
 Sả rừng
 Sacarat
 Sacarin
 Sacarinat
 DC *Crystaloza*
 Sacarit
 Sacaroza
 DC *Đường sacaroza*
 Sách
 Sách chuyên khảo
 Sách cổ
 Sách dẫn
 Sách đen
 Sách điện tử
 Sách đỏ
 Sách đọc thêm
 Sách giáo khoa

Sách hiếm
 Sách hướng dẫn
 Sách lịch
 DC *Almanac*
 Sách tham khảo
 Sách tra cứu
 Sách trắng
 Sacolisin
 Sacxonit
 Safia
 DC *Xafia*
 Safirin
 Safranin
 Sai khớp
 DC *Sái khớp*
 DC *Trật khớp*
 DC *Treo khớp*
 Sai lầm
 Sai lệch
 Sai phạm
 SD Vi phạm
 Sai phân
 Sai sót
 SD Lỗi
 Sai số
 Sai số cho phép
 Sai số công nghệ
 Sai số cơ bản
 Sai số cục bộ
 Sai số điểm không
 Sai số điều chỉnh
 Sai số đo
 Sai số góc
 Sai số hành trình
 Sai số hệ thống
 Sai số hình học
 Sai số mốc
 Sai số ngẫu nhiên
 Sai số phụ
 Sai số phương tiện
 Sai số quán tính
 Sai số quy đổi
 Sai số số chỉ
 Sai số số không

S

Sa bàn

Sai số thô
 Sai số tổng
 Sai số tuyệt đối
 Sai số tương đối
 Sài đất
 Sài giạt
 DC Sài kinh
 Sài kinh
 SD Sài giạt
 Sái khớp
 SD Sai khớp
 Salixil
 Salixilamit
 Salixilat
 Salixin
 Salixyl
 Salixyl andehyt
 Salixylat
 Salông
 Sam
 DC Sam đuôi tam giác
 Sam đuôi tam giác
 SD Sam
 Sam hạt nhỏ lá ngắn
 Samackit
 Samari
 Samari 2
 Samari 3
 Samaskit
 Samot
 Samot chịu nhiệt
 Samot corindon
 Samot mulit
 San bằng
 DC San phẳng
 San bằng kiến tạo
 San hô
 San hô bốn tia
 San hô cành
 San hô cành sần sùi
 San hô đá tảng
 San hô đỏ
 San hô đỏ Konojc
 San hô đỏ Nhật Bản

San hô gạc nai
 San hô hoa
 San hô hoá thạch
 San hô lá quạt
 San hô mềm
 San hô ngầm
 San hô sáu tia
 San hô sừng
 San hô sừng hươu
 San hô tia cứng
 San hô trúc
 San nền
 San phẳng
 SD San bằng
 Sần
 Sần bê tông
 Sần bền hoá học
 Sần cầu
 Sần chống
 Sần dự ứng lực
 DC Sần ứng lực trước
 DC Sần ứng suất trước
 Sần đúc sẵn
 Sần gỗ
 Sần khung
 Sần kim loại
 Sần lắp ghép
 Sần nâng
 Sần nghiêng
 Sần nhà
 Sần sạt
 Sần treo
 Sần ứng lực trước
 SD Sần dự ứng lực
 SD Sần ứng suất trước
 SD Sần dự ứng lực
 Sần ván ghép
 Sần giạt
 Sần hậu
 SD Hậu sản
 Sần khoa
 SD Khoa sản
 Sần lượng
 Sần phẩm

DC Vật phẩm
 Sản phẩm chính
 Sản phẩm cuối
 Sản phẩm giá trị gia tăng
 Sản phẩm học
 Sản phẩm khí
 Sản phẩm khô
 Sản phẩm lỏng
 Sản phẩm phụ
 SD Phụ phẩm
 Sản phẩm rời
 Sản phẩm sạch
 Sản phẩm sinh học
 SD Chế phẩm sinh học
 Sản phẩm thay thế
 SD Thế phẩm
 Sản phẩm thô
 Sản phẩm thông tin
 Sản phẩm trung gian
 Sản phẩm truyền thống
 Sản phẩm tự nhiên
 Sản phẩm tươi sống
 SD Thực phẩm tươi sống
 Sản phẩm vi sinh
 SD Chế phẩm vi sinh
 Sản xuất
 Sản xuất bán công nghiệp
 Sản xuất bổ trợ
 Sản xuất công nghiệp
 Sản xuất cơ giới hoá
 Sản xuất dây chuyền
 Sản xuất đơn chiếc
 Sản xuất gia đình
 Sản xuất hàng hoá
 Sản xuất hàng loạt
 Sản xuất không liên tục
 Sản xuất không phế liệu
 Sản xuất linh hoạt
 Sản xuất lớn
 Sản xuất mẫu
 Sản xuất nhỏ
 DC Tiểu sản xuất
 Sản xuất sạch
 Sản xuất tập thể

Sản xuất thủ công	DC <i>Cây sảng</i>	DC <i>Sao Hòm</i>
Sản xuất thử	Sáng chế	DC <i>Sao Mai</i>
Sản xuất tự động	Sáng kiến	Sao lá hình tim
Sản xuất tự động hoá	Sáng tác	Sao lá to
Sản xuất%Đồ gỗ	Sáng tạo	Sao lùn
DC <i>Nghề mộc</i>	Sành	<i>Sao Mai</i>
Sán	Sanidin	SD <i>Sao Kim</i>
Sán bờ	Sanmactinit	Sao mất tích
Sán chó	<i>Sanpet</i>	Sao Mộc
Sán dây	SD <i>Diêm tiêu</i>	Sao mới hiện
DC <i>Sán lợn</i>	Santonin	Sao nhân bản
DC <i>Sán xơ mít</i>	Sao	Sao Nhân mã
Sán lá	DC <i>Ngôi sao</i>	Sao neutron
Sán lá gan	TL <i>Hành tinh</i>	Sao Pictoris
Sán lá gan lớn	Sao Bắc Cực	Sao Rua
Sán lá gan nhỏ	Sao Bắc Đẩu	<i>Sao sa</i>
Sán lá lợn	Sao băng	SD <i>Sao băng</i>
Sán lá ruột	DC <i>Sao sa</i>	Sao siêu khổng lồ
<i>Sán lợn</i>	DC <i>Sao đôi ngôi</i>	Sao siêu mới
SD <i>Sán dây</i>	Sao biển	Sao tằm
Sán máng	Sao chép	Sao Tất
Sán máu	Sao chép ADN	Sao Thiên hà
Sán máu Nhật	Sao chế	Sao Thiên Vương
Sán máu ruột già	Sao chổi	Sao Thổ
Sán máu vệt	Sao chổi Halley	Sao Thủy
Sán phổi	Sao chổi nhân tạo	Sao trẻ
Sán trai	Sao chụp	Sao Ummo
Sán tuy	DC <i>Photocopy</i>	Sao Wolf-Rayet
Sán tuy bò	Sao chụp nhiệt	Sào cách điện
<i>Sán xơ mít</i>	Sao Diêm Vương	Sào chống
SD <i>Sán dây</i>	Sao đen	<i>Sáo cờ</i>
Sạn	Sao đổi ánh	SD <i>Giẻ cùi</i>
Sạn kết	<i>Sao đổi ngôi</i>	Sáo đá
Sạn phù sa	SD <i>Sao băng</i>	Sáo đá đầu trắng
Sang tên	Sao Hải Vương	Sáo đất lớn
Sàng	Sao Hoả	Sáo đầu vàng
Sàng đá	<i>Sao Hòm</i>	<i>Sáo đen</i>
Sàng điện tử	SD <i>Sao Kim</i>	SD <i>Sáo mỏ ngà</i>
Sàng khoáng sản	Sao kép	Sáo mỏ ngà
Sàng lệch tâm	Sao không ổn định	DC <i>Sáo đen</i>
Sàng phá khuôn	Sao khổng lồ	Sáo mỏ vàng
Sàng rung	Sao Kim	Sáo nâu
Sảng		Sáo sậu

DC Cà cưỡng	Sắc ký bản mỏng	Sản thuyền
Sáp	Sắc ký cao áp	Sàng đào
Sáp dầu mỏ	Sắc ký chiết xuất	Sàng kê
Sáp động vật	Sắc ký chuẩn độ	Sàng lẻ
Sáp nhập	Sắc ký dòng ngược	Sắp chữ
SD Sắt nhập	Sắc ký điện di	DC Xếp chữ
Sáp ong	Sắc ký gel	Sắp chữ điện tử
Sáp than bùn	Sắc ký hấp phụ	Sắp xếp
Sáp thực vật	Sắc ký ion hoá	DC Bố trí
Sáp vi tinh thể	Sắc ký khí	DC Bài trí
Sáp hàng	Sắc ký khí liên kết	Sắt
Saponin	Sắc ký khí nhiệt phân	Sắt 1
Saponit	Sắc ký khí-lỏng	Sắt 2
Sapôchê	Sắc ký lỏng	Sắt 3
SD Hồng Xiêm	Sắc ký lớp mỏng	Sắt 4
Saprohumolit	DC Sắc ký màng mỏng	Sắt 5
Sapropelit	Sắc ký màng mỏng	Sắt 6
Sapropen	SD Sắc ký lớp mỏng	Sắt cacbit
Sarcosyl	Sắc ký nhiệt	Sắt cacbonyl
Sasolin	Sắc ký phóng xạ	Sắt cacbua
Sát hạch	Sắc ký trao đổi ion	Sắt clorua
Sát nhập	Sắc ký vô cơ	Sắt điện
DC Sát nhập	Sắc lap	Sắt hàn
Sát thương	Sắc lệnh	Sắt hạt
Sát trùng	Sắc luật	Sắt hydroxit
SD Khử trùng	Sắc quyền	Sắt kỹ thuật
Sạt sành	DC Quyền sắc	Sắt mạ crom
Sau cách mạng	Sắc sai	DC Sắt tráng crom
Sau chấn thương	Sắc tố	Sắt mạ kẽm
Sau chiến tranh	Sắc tộc	DC Sắt tráng kẽm
Sau đại học	Săm	Sắt mạ thiếc
Sau để	SD Săm lớp	SD Sắt tay
SD Hậu sản	Săm lớp	Sắt nitrua
Sau phẫu thuật	DC Săm	Sắt non
SD Hậu phẫu	Săn bắn	Sắt oxalat
Sau thu hoạch	SD Săn bắt	Sắt oxit
Sauconit	Săn bắt	Sắt photphat
Saurien	DC Săn bắn	Sắt polysacarit
Sausurit	Săn sóc	Sắt rèn
Say nắng	SD Chăm sóc	Sắt silixua
Say rượu	Săn	Sắt sunfat
Say sóng	DC Củ mì	Sắt sunfua
Sảy thai	DC Khoai mì	Sắt tái sinh
Sắc ký	Săn dây	
Sắc ký ái lực		

Sắt tấm	Sân chơi	Sâu hại
SD Tấm sắt	Sân chứa hàng	DC Sâu bệnh
Sắt tây	Sân đóng tàu	TL Chống sâu bệnh
DC Sắt mạ thiếc	Sân đúc	Sâu hại cây
DC Sắt tráng thiếc	Sân ga	SD Sâu hại thực vật
Sắt tinh khiết	Sân giếng	Sâu hại củ
Sắt tráng crom	Sân khấu	Sâu hại gỗ
SD Sắt mạ crom	Sân rung	Sâu hại hạt giống
Sắt tráng kẽm	Sân thể thao	Sâu hại lá
SD Sắt mạ kẽm	SD Sân vận động	DC Sâu ăn lá
Sắt tráng men	Sân thượng	DC Sâu đục lá
Sắt tráng thiếc	Sân tiêu năng	Sâu hại quả
SD Sắt tây	Sân vận động	DC Sâu đục quả
Sắt tròn	DC Sân thể thao	Sâu hại rễ
Sắt từ	Sàng	Sâu hại thực vật
Sắt từ học	Sập cầu	DC Sâu hại cây
Sắt từ kế	Sập cống	Sâu hồng
Sắt từ ký	Sập hầm	Sâu keo
Sắt tự sinh	Sập nền	Sâu keo da lằng
Sắt vô định hình	Sập trần	Sâu khoang
Sắt vụn	Sâu	Sâu lông
Sắt xốp	Sâu ăn lá	Sâu năn
DC Gang xốp	SD Sâu hại lá	Sâu non
Sắt xyanua	Sâu bệnh	SD Ấu trùng
Sắt	SD Sâu hại	Sâu quảng
Sâm	Sâu họ	Sâu quắn lá
DC Nhân sâm	SD Côn trùng	SD Sâu cuốn lá
Sâm bông bong	Sâu búp	Sâu răng
Sâm bố chính	Sâu cánh cung	Sâu róm
Sâm cau	Sâu cần gié	Sâu róm đỏ
Sâm cấm	Sâu cần lúa	Sâu sâu
Sâm đại hành	Sâu cuốn lá	Sâu tơ
Sâm Ngọc Linh	DC Sâu quắn lá	Sâu vôi voi
Sấm	Sâu cuốn lá lớn	Sâu xám
Sấm	Sâu cuốn lá nhỏ	Sâu xanh
Sân	Sâu đá	Sâu xanh da lằng
Sân bay	Sâu đo	Sâu riêng
DC Cảng hàng không	Sâu đo xanh	Sấu
DC Ga hàng không	Sâu đục lá	Sấy
DC Phi trường	SD Sâu hại lá	Sấy chân không
Sân bay nội địa	Sâu đục quả	Sấy công nghiệp
Sân bay quốc tế	SD Sâu hại quả	Sấy khô
Sân bay vũ trụ	Sâu đục thân	Sấy lạnh
Sân chim	Sâu gai	Sấy nhiệt độ cao

Sấy phun	Selen 6	Sét biển
Sấy thăng hoa	Selenat	Sét biển khơi
Sấy thổi	Seleninyl	Sét bồi tích
Sấy tĩnh	Selenit	Sét caolinit
Sây	Selenoantimonua	Sét chịu lửa
SB	Selenoasenua	Sét chứa muối
DC <i>Styren butadien</i>	Selenobitmutua	Sét dính kết
Scandat	Selenocabonat	Sét dung dịch
Scandi	Selenocacbonyl	Sét diaspo
Scandi 3	Selenoit	Sét gạch ngói
Scapolit	Selenonyl	Sét glauconit
Scatol	Selenophotphat	Sét gồm sứ
Sclerotinit	Selenophotphua	Sét hồ
SCMC	Selenotelurocacbua	Sét kết
DC <i>Natri cacboxymetyl xenluloza</i>	Selenotelurua	Sét khó chảy
Scopolamin	Selenothionat	Sét khô
Scopolamin bromhydrat	Selenotungstat	Sét lữ tích
Scorodit	Selenoxanat	Sét lục địa
SDDC	Selenoxyanat	Sét mềm
DC <i>Natri dimetyl dithiocacbammat</i>	Selenua	Sét monmorilonit
SDI	Selit	Sét palugoskit
DC <i>Phổ biến tin chọn lọc</i>	Semicacbazit	Sét tại sinh
SDP	Semifuzinit	Sét tàn dư
DC <i>Sunfonyldiphenol</i>	Semina	Sét tẩy bản
SDS	DC <i>Xemina</i>	Sét tẩy trắng
DC <i>Natri dodexyl sunfat</i>	Sen	Sét thạch
Sê	Sen biển	Sét trắng
DC <i>Chim sê</i>	Sendat	Sét trầm tích
Sê bụi đầu đen	Senlac	Sét trương phồng
Sê bụng vàng	Seo gà	Sét vôi
Sê đồng đầu xám	Sẹo	Sét xi măng
Sê đồng mào	Sẹo cây	Setquioxit
Sê đồng ngực vàng	Sẹo lá	Sexame
Sê hồng	Sepharoza	Sên
Sê thông họng vàng	Seredon	Sến
Sẹ cá	Serin	Sến mặt
Sebacoyl	Serixin	Sến mù
Secmăng	Serixit	Sếu
Secpentin	Serixit hoá	Sếu cổ trắng
Secpentinit	Seryl	Sếu cổ trụ
Selen	Sesamin	Sếu xám
Selen 2	Sesquioxit	Sfalerit
Selen 4	Sesquitecpen	<i>Sfalerit antimon</i>
	Sét	SD <i>Kecmesit</i>
	Sét baydelit	Sfalerit kẽm

Sfen	Siêu ly tâm	Silican
Sfenrolit	Siêu máy tính	Silicat
SFS	DC <i>Máy tính siêu lớn</i>	Silicat hoá
DC <i>Natri focmandehyt sunfoxylat</i>	Siêu nghịch từ	Silicat nhân tạo
Sĩ quan	Siêu ngôn ngữ	Silicat sa khoáng
Sial	Siêu ổn định	Silicat sợi
Sialit	Siêu phản xạ	Silicat thẳng
Sialua	Siêu phân giải	Silicat tự nhiên
Siderit	Siêu phân tán	Silicon
Sideromelan	Siêu phân tích	Silicon vô định hình
Siêu âm	Siêu phân tử	Silicophotphua
Siêu âm học	Siêu quang phổ kế	Silimanit
Siêu âm ký	Siêu sáng	Silixic
Siêu bazơ	Siêu sao	Silixit
Siêu biến chất	Siêu tải	Silixua
<i>Siêu cao tần</i>	Siêu tái sinh	Silixua khó nóng chảy
SD Tần số siêu cao	Siêu thị	Siloxan
Siêu cao thế	Siêu tích tụ	Silô
Siêu cấu trúc	Siêu tinh chế	Silua
Siêu chảy	Siêu tinh thể	Silumin
Siêu chuỗi	Siêu trọng lượng	Silumin stronti
Siêu cường quốc	Siêu văn bản	Sim
Siêu dẫn	Siêu vi mạch	Simadin
Siêu dẫn nhiệt độ cao	Siêu vi tiểu hình hoá	Simazin
Siêu dẫn từ	<i>Siêu vi trùng</i>	Sinh bệnh học
DC <i>Từ siêu dẫn</i>	SD Virut	DC <i>Bệnh sinh học</i>
Siêu dẻo	Silan	Sinh cảnh
Siêu đa tạp	DC <i>Hydrosilic</i>	Sinh dục
Siêu đại số	Silexit	Sinh dục nam
Siêu đàn hồi	Silic	Sinh dục nữ
Siêu địa máng	Silic 2	Sinh dục học
Siêu đối xứng	Silic 4	Sinh đẻ
Siêu hàm	Silic cacbua	TL Sinh sản
Siêu hiển vi	DC <i>Cacborundum</i>	<i>Sinh đẻ có kế hoạch</i>
Siêu hình học	Silic đa tinh thể	SD Kế hoạch hoá gia đình
Siêu hội tụ	Silic dioxit	Sinh địa động học
Siêu hợp kim	Silic hoá	Sinh địa hoá học
Siêu không gian	Silic kỹ thuật	DC <i>Địa hoá sinh học</i>
Siêu lọc	Silic nitrit	Sinh địa lý học
Siêu lỏng	Silic nitrua	Sinh địa quần lạc
<i>Siêu lộ thông tin</i>	Silic oxit	Sinh địa tầng
SD Xa lộ thông tin	Silic tinh thể	Sinh địa tầng học
Siêu lợi nhuận	Silic vô định hình	Sinh động lực học
Siêu lớp	Silicagen	

Sinh hoá học

SD Hoá sinh học

Sinh hoá y học

SD Y sinh hoá học

Sinh hoạt

Sinh hoạt đoàn thể

Sinh hoạt phí

Sinh hoạt tinh thần

Sinh hoạt xã hội

Sinh học

DC *Sinh vật học*

Sinh học biển

Sinh học bức xạ

Sinh học công nghiệp

Sinh học đại cương

Sinh học đại dương

Sinh học đất

Sinh học địa tầng

Sinh học điện tử

Sinh học điều khiển

SD Điều khiển học sinh học

Sinh học động vật

Sinh học hiện đại

Sinh học hữu cơ

Sinh học khí quyển

Sinh học khí tượng

Sinh học kỹ thuật

Sinh học lâm sàng

Sinh học liệu pháp

SD Liệu pháp sinh học

Sinh học lượng tử

Sinh học miễn dịch

Sinh học môi trường

Sinh học người

Sinh học nhiệt độ thấp

Sinh học nông nghiệp

SD Nông sinh học

Sinh học phát triển

Sinh học phân tử

Sinh học phóng xạ

Sinh học quần thể

Sinh học rừng

SD Lâm sinh học

Sinh học sinh sản

Sinh học so sánh

Sinh học tế bào

Sinh học thần kinh

Sinh học thiên văn

Sinh học thổ nhưỡng

Sinh học thú y

Sinh học thủy vực

Sinh học thực nghiệm

Sinh học thực phẩm

Sinh học thực vật

Sinh học tiến hoá

Sinh học trị liệu

SD Liệu pháp sinh học

Sinh học tương đối

Sinh học tương tự

Sinh học ứng dụng

Sinh học vô cơ

Sinh học vũ trụ

Sinh học xã hội

Sinh học y học

SD Y sinh học

Sinh hơi

TL Tạo hơi

Sinh khí hậu học

Sinh khí tượng học

SD Khí tượng sinh học

Sinh khoáng học

SD Kim sinh học

Sinh khối

DC *Biomass*

Sinh lý

Sinh lý học

Sinh lý học bộ phận

Sinh lý học đại cương

Sinh lý học điều chỉnh

Sinh lý học động vật

Sinh lý học hệ thống

Sinh lý học hiện đại

Sinh lý học hình thái

Sinh lý học kỹ thuật

Sinh lý học lao động

Sinh lý học lâm sàng

Sinh lý học lứa tuổi

Sinh lý học miễn dịch

Sinh lý học mô

Sinh lý học môi trường

Sinh lý học người

Sinh lý học phát triển

Sinh lý học phân tích

Sinh lý học phân tử

Sinh lý học phôi

Sinh lý học quần thể

Sinh lý học sinh sản

Sinh lý học sinh thái

Sinh lý học sinh trưởng

Sinh lý học so sánh

Sinh lý học tâm thần

Sinh lý học tế bào

Sinh lý học thần kinh

Sinh lý học thích nghi

Sinh lý học thực nghiệm

Sinh lý học thực vật

Sinh lý học tiến hoá

Sinh lý học ứng dụng

Sinh lý học vi sinh

Sinh lý học y học

SD Y sinh lý học

Sinh máu

SD Tạo máu

Sinh nhiệt

TL Tạo nhiệt

Sinh nôn

Sinh phẩm

SD Chế phẩm sinh học

Sinh quặng

SD Tạo quặng

Sinh quyển

DC *Quyển sinh vật*

Sinh sản

TL Sinh đẻ

Sinh sản bán nhân tạo

Sinh sản bào tử

Sinh sản đơn tính

DC *Sinh sản vô tính*

Sinh sản đơn tính cái

Sinh sản đơn tính đực

Sinh sản hữu tính

Sinh sản nhân tạo

Sinh sản tế bào	Sinh thiết	<i>Sinh vật nước lợ</i>
Sinh sản tự nhiên	Sinh thủy động học	SD Thủy sản nước lợ
Sinh sản vô phối	Sinh thủy động học thống kê	Sinh vật nước mặn
<i>Sinh sản vô tính</i>	<i>Sinh tố</i>	<i>Sinh vật nước ngọt</i>
SD Sinh sản đơn tính	SD Vitamin	SD Thủy sản nước ngọt
Sinh sản xen kẽ	Sinh tổng hợp	<i>Sinh vật phù du</i>
<i>Sinh sống</i>	DC <i>Tổng hợp sinh học</i>	SD Sinh vật nổi
SD Đời sống	Sinh trắc học	Sinh vật quần lạc
<i>Sinh sợi</i>	<i>Sinh trùng</i>	Sinh vật tạp dưỡng
SD Tạo sợi	SD Tạo trứng	Sinh vật thủy vực
Sinh sữa	Sinh trưởng	Sinh vật truyền bệnh
Sinh thái	Sinh vật	TL Sinh vật gây bệnh
Sinh thái học	Sinh vật bậc cao	Sinh vật tự dưỡng
Sinh thái học cảnh quan	Sinh vật bậc thấp	Sinh vật ưa khí
Sinh thái học công nghiệp	<i>Sinh vật biến</i>	Sinh vật ven biển
Sinh thái học đại cương	SD Thủy sản nước mặn	Sinh viên
Sinh thái học đất	Sinh vật bức xạ	Sinh vòm
Sinh thái học địa cầu	Sinh vật cảnh	<i>Sinh y học</i>
Sinh thái học địa hoá	Sinh vật chỉ thị	SD Y sinh học
Sinh thái học định lượng	Sinh vật dị dưỡng	Sinosan
Sinh thái học động vật	<i>Sinh vật dưới nước</i>	<i>Sinvinit</i>
Sinh thái học kinh tế	SD Thủy sinh vật	SD Sinvit
Sinh thái học kỹ thuật	Sinh vật đa bào	Sinvit
Sinh thái học môi trường	Sinh vật đáy	DC <i>Sinvinit</i>
Sinh thái học năng lượng	Sinh vật đất	Siphon
Sinh thái học nhân chủng	Sinh vật độc hại	Sirô
Sinh thái học nhân văn	Sinh vật đơn bào	Sitan
Sinh thái học nhiệt đới	Sinh vật gây bệnh	Sitosterol
Sinh thái học nông nghiệp	TL Sinh vật truyền bệnh	Skacơ
Sinh thái học nước	<i>Sinh vật gây hại</i>	Skacơ canxi
Sinh thái học phát triển	SD Vật hại	Skacơ magie
Sinh thái học phóng xạ	Sinh vật gây ô nhiễm	Skuterudit
Sinh thái học quần thể	Sinh vật hang	Skylap
Sinh thái học so sánh	Sinh vật hoang dã	Smitsonit
Sinh thái học tế bào	DC <i>Cuộc sống hoang dã</i>	SNTA
Sinh thái học thổ nhưỡng	<i>Sinh vật học</i>	DC <i>Natri nitriloaxetat</i>
Sinh thái học thống kê	SD Sinh học	So chuẩn
Sinh thái học thực nghiệm	Sinh vật hồ	So điện áp
Sinh thái học thực vật	Sinh vật kỵ khí	So màu
Sinh thái học ứng dụng	Sinh vật nguyên sinh	So sánh
Sinh thái học vi khuẩn	Sinh vật nổi	So thời gian
Sinh thái học vi sinh	DC <i>Sinh vật phù du</i>	Sò
Sinh thái học xã hội	<i>Sinh vật nước</i>	Sò cát
Sinh thái sinh học	SD Thủy sinh vật	Sò giấy

DC Soi kính hiển vi	Sóng dẫn hướng	Số chấn
Soi kính hiển vi	Sóng dọc	Số chỉ
SD Soi hiển vi	Sóng đàn hồi	Số dư
Soi màng phổi	Sóng decimet	Số đo
Soi nếp gãy	Sóng địa chấn	Số Faraday
Soi ổ bụng	Sóng địa từ	DC Hằng số Faraday
Soi ối	Sóng điện	Số Fibonac
Soi tai	Sóng điện từ	Số gần đúng
Soi tế vi	Sóng đứng	Số gia
Soi thanh quản	Sóng hải	Số hạng
Soi trung thất	Sóng hãm	Số hiệu
Soi trực tiếp	Sóng hấp dẫn	Số hoá
Sòi	Sóng liên kết	Số học
Sỏi	Sóng lòng	Số học đa thức
SD Cuội	SD Sóng thần	Số học nhị nguyên
Sỏi mặt		SD Số học nhị phân
Sỏi niệu	Sóng radio	Số học nhị phân
Sỏi phù sa	SD Sóng vô tuyến	DC Số học nhị nguyên
Sỏi thận	Sóng siêu âm	Số hữu tỷ
Sỏi trang trí	Sóng siêu cao tần	Số lẻ
Sỏi tro	Sóng siêu dài	Số liệu thống kê
Sỏi xây dựng	Sóng spin	DC Dữ liệu thống kê
Sói	Sóng thần	Số lộ sáng
DC Chó sói	DC Sóng lòng	Số mũ
Sói Châu á	Sóng tới	Số mũ hữu tỷ
Sói đỏ	Sóng triều	Số mũ phức
DC Sói lửa	Sóng trung	Số ngẫu nhiên
Sói lửa	Sóng va chạm	Số nguyên
	Sóng vô tuyến	Số nguyên tố
Sóng cản	DC Sóng radio	Số nhân
Sóng cao tần	Sóng xentimet	Số phức
Sóng centimet	SD Sóng centimet	Số Pi
DC Sóng xentimet	Sóng xô	Số Ramsey
Sóng chạy	Sóng xúc tác	Số siêu phức
Sóng chìm	Sóng xung kích	Số siêu thực
Sóng chủ	Sonvat hoá	Số thứ tự
Sóng chuyển tiếp	Sọt đứng	Số thực
Sóng cồn	Sổ bà	Số trung bình
Sóng cơ học	Sổ điện tử	Số tự nhiên
Sóng cực dài	Sổ tay	Sốc
Sóng cực ngắn	Sổ trai	TL Choáng
DC Vi ba	Sổ	Sốc áp lực
DC Vi sóng	Sổ ảo	Sốc điện
Sóng dài	Sổ Beti	Sốc khô

Sốc lạnh	DC Lá mía	Sở hữu cá nhân
Sốc mặn	Sống tàu	SD Sở hữu tư nhân
Sốc muối	Sống trượt	Sở hữu công nghiệp
Sốc nhiệt	Sốt	Sở hữu nhà nước
Sốc nitơ	DC Bệnh sốt	Sở hữu tập thể
Sốc nước	Sốt aptơ	Sở hữu toàn dân
Sốc phản vệ	Sốt đànga	Sở hữu tư nhân
Sốc sinh lý	Sốt không rõ bệnh căn	DC Sở hữu cá nhân
Sốc tâm lý	Sốt phát ban	Sở trường
Sốc thẩm thấu	Sốt rét	Sỏi
Sốc thuốc	DC Chống sốt rét	Sợi
Sôcôla	TL Bệnh sốt rét	DC Xơ
Sôđa	Sốt thung lũng Rift	Sợi acrylic
Sôi	Sốt vàng	Sợi amian
Sôi kế	Sốt xuất huyết	Sợi anginat
Sôi cau	Sơ chế	Sợi aramit
Sôi đấu bằng	DC Chế biến thô	Sợi axetat
Sôi đấu to	Sơ cứu	Sợi bazan
Sôi hương	Sơ đồ	Sợi bền lửa
Sôi ke	DC Giản đồ	SD Sợi chịu lửa
Sôi Mộc Châu	DC Lược đồ	Sợi bền nhiệt
Sôi rừng	TL Biểu đồ	SD Sợi chịu nhiệt
DC Dẻ đá	Sơ đồ chức năng	Sợi bền nước
Sôi tre	Sơ đồ công nghệ	Sợi biến tính
Sông	Sơ đồ hệ thống	Sợi bo
DC Dòng sông	Sơ đồ hình cây	Sợi bông
Sông băng	Sơ đồ hình khối	DC Coton
Sông cái	SD Sơ đồ khối	DC Cốt tông
Sông cạn	Sơ đồ khối	Sợi cacbon
Sông con	DC Sơ đồ hình khối	Sợi cách điện
SD Sông nhánh	Sơ đồ nguyên lý	Sợi cao su
Sông đào	Sơ đồ quan hệ	Sợi capron
Sông lục địa	Sơ đồ tương đương	Sợi casein
Sông ngoại lai	Sơ kết	Sợi chất dẻo
Sông ngòi	Sơ kinh Bana	Sợi chịu lửa
DC Ngòi	Sơ nhiễm	DC Sợi bền lửa
Sông nhánh	Sơ sinh học	Sợi chịu nhiệt
DC Nhánh sông	Sơ tán	DC Sợi bền nhiệt
DC Sông con	Sơ thẩm	Sợi collagen
Sống	Sơ tuyển	Sợi cứng
TL Sự sống	Sở	Sợi dẻo
Sống định cư	TL Ty	Sợi dệt
Sống đuôi	Sở đoản	Sợi dự ứng lực
Sống lưng	Sở hữu	Sợi dừa
Sống mũi		

TL Xơ dừa
 Sợi dứa
 Sợi đa tinh thể
 Sợi đay
 Sợi đơn tinh thể
 Sợi gai
 Sợi gai dầu
 Sợi gia cường
 Sợi giấy
 Sợi gỗ
 Sợi gốm
 Sợi hoá học
 SD Sợi tổng hợp
 Sợi hữu cơ
 Sợi karatin
 Sợi keo
 Sợi kéo khô
 Sợi kéo lạnh
 Sợi kéo nóng
 Sợi kéo ướt
 Sợi kép
 Sợi khoáng
 DC Sợi vô cơ
 Sợi kim cương
 Sợi lạnh
 Sợi lapxan
 Sợi len
 Sợi lông vũ
 Sợi nấm
 Sợi nhân tạo
 Sợi nửa kết tinh
 Sợi nửa tái sinh
 Sợi nửa tổng hợp
 Sợi nylon
 Sợi phức
 Sợi polyacrylonitril
 Sợi polyamit
 Sợi polyeste
 Sợi polyete
 Sợi polyetylen
 Sợi polyme
 Sợi protein
 Sợi quang
 TL Dây dẫn quang
 Sợi siêu mảnh

Sợi silic
 Sợi silic cacbua
 Sợi stapen
 Sợi stapen axetat
 Sợi tái chế
 Sợi tấm bitum
 Sợi tấm graphit
 Sợi tấm kim loại
 Sợi thạch anh
 Sợi than đá
 Sợi thiên nhiên
 SD Sợi tự nhiên
 Sợi thô
 Sợi thun
 Sợi thuỷ tinh
 DC Thuỷ tinh sợi
 Sợi thực vật
 Sợi tổng hợp
 DC Sợi hoá học
 Sợi tơ
 SD Tơ
 Sợi tự nhiên
 DC Sợi thiên nhiên
 Sợi vinyl
 Sợi visco
 Sợi vỏ cây
 TL Xơ vỏ cây
 Sợi vô cơ
 SD Sợi khoáng
 Sợi vô định hình
 Sợi vô trùng
 Sợi xenluloza
 Sợi xizan
 Sợi xoắn
 Sợi xếp
 Sợi
 Sợi acrylic
 Sợi amin butylat
 Sợi ankyl
 Sợi ankyt
 Sợi ankyt-epoxy
 Sợi atphan
 SD Sợi bitum
 Sợi bakelit

Sợi bảo quản
 Sợi bảo vệ
 Sợi bari metaborat
 Sợi bê tông
 Sợi bền axit
 DC Sợi chịu axit
 Sợi bền ăn mòn
 TL Sợi chống gỉ
 TL Sợi chống ăn mòn
 Sợi bền cơ học
 Sợi bền hoá học
 DC Sợi chịu hoá chất
 Sợi bền lửa
 DC Sợi chịu lửa
 TL Sợi chống cháy
 Sợi bền ma sát
 DC Sợi chịu ma sát
 DC Sợi chịu mài mòn
 Sợi bền nhiệt
 DC Sợi chịu nhiệt
 Sợi bền nước
 DC Sợi chịu nước
 Sợi bitum
 DC Sợi atphan
 Sợi bóng
 Sợi bột
 Sợi bột nhão
 Sợi ca
 Sợi ca Thái
 Sợi cách điện
 Sợi chỉ thị nhiệt
 Sợi chịu axit
 SD Sợi bền axit
 Sợi chịu hoá chất
 SD Sợi bền hoá học
 Sợi chịu lửa
 SD Sợi bền lửa
 Sợi chịu ma sát
 SD Sợi bền ma sát
 Sợi chịu mài mòn
 SD Sợi bền ma sát
 Sợi chịu nhiệt
 SD Sợi bền nhiệt

<i>Sơn chịu nước</i>	Sơn nước	Spin nguyên
SD Sơn bền nước	<i>Sơn phát quang</i>	Spin proton
Sơn chịu xâm thực	SD Sơn huỳnh quang	Spin riêng
Sơn chống ăn mòn	<i>Sơn phòng cháy</i>	Spin zero
TL Sơn bền ăn mòn	SD Sơn chống cháy	Spinel
Sơn chống bắn	Sơn phủ	Spiramycin
Sơn chống cháy	Sơn phun	Spirolacton cacboxylic
DC <i>Sơn phòng cháy</i>	Sơn quang học	Spodumen
TL Sơn bền lửa	Sơn silic	Spongolit
Sơn chống gỉ	Sơn silicat	Sporinit
TL Sơn bền ăn mòn	Sơn sống	Sporit
Sơn chống hà	Sơn tạo vân	Srihemit
Sơn chống mốc	Sơn tần	Stabilotron
Sơn chống mục	<i>Sơn thiên nhiên</i>	Stacte
Sơn chống nóng	SD Sơn tự nhiên	Stanan
Sơn chống thấm	Sơn thù du	Stanat
Sơn công nghiệp	Sơn tổng hợp	Stanin
Sơn dầu	Sơn trà	Stanit
Sơn dương	Sơn trà răng cửa	Stanua
Sơn đào	Sơn trang trí	Stanyl
Sơn dịch	Sơn trắng	Staphylokinaza
Sơn điện di	Sơn trong	Stato
Sơn epoxy	Sơn tuế	Staurolit
Sơn epoxy-lactol	Sơn tự khô	Stearat
Sơn ete xenluloza	Sơn tự nhiên	Stearin
Sơn hoá học	DC <i>Sơn thiên nhiên</i>	Steatit
Sơn hồ	Sơn vô cơ	Stefanit
Sơn huỳnh quang	Sơn xenluloza	Stelit
DC <i>Sơn phát quang</i>	Sơn xi măng	Stemalit
Sơn hữu cơ	Sơn xi măng peclovinyl	Sten
Sơn láng	Sơn xi	Sten đồng
<i>Sơn latex</i>	Spaidơ	Sten giàu
SD Sơn nhũ	Spectinomycin	Sten lỏng
Sơn lắc	Specularit	Sten niken
Sơn lót	Spesactin	Sten rắn
Sơn mài	Spesactit	Stenol
Sơn màu	Spilit	Sterin
Sơn men	Spilozit	DC <i>Sterol</i>
Sơn mờ	Spin	Steroid
Sơn nền	Spin âm	Steroid đồng hoá
Sơn nhũ	Spin dương	Steroid giới tính
DC <i>Sơn latex</i>	Spin đồng vị	Steroid sinh dục
Sơn nhúng	Spin electron	Steroid thực vật
Sơn nitroxenluloza	Spin hạt nhân	<i>Sterol</i>
		SD Sterin

<i>Stibi</i>	Suberat	<i>Sunfonyldiphenol</i>
SD Antimon	Suberinit	SD SDP
Stiboni	Suberoyl	Sunfophotphua
Stilolit	Suboxit	Sunfosalixylic
Stilomet	Subsunfit	Sunfoselenua
Stiloscop	<i>Súc vật</i>	Sunfosystein
Stisovit	SD Động vật	Sunfotelurua
STPP	<i>Súc vật nuôi</i>	Sunfotransferaza
DC <i>Natri tripolyphotphat</i>	SD Gia súc	Sunfoxyanua
Streptokinaza	Sục bùn	DC <i>Thioxyanat</i>
Streptomixin	Sục khí	Sunfoxylat
Streptomycin	Sucraza	Sunfua
Stres	Sucroza	Sunfua 2
DC <i>Căng thẳng</i>	Sucxinamoyl	Sunfua 4
TL Trầm cảm	Sucxinat	Sunfua 6
Stronti	Sucxinilcolin	Sunfua hoá
Stronti monoaluminat	Subxinyl	Sunfuantimonit
Stronti oxit	Sui	Sunfuryl
Stronti sunfit	Sum	Sung
Stronti zirconat	Sum lá to	Súng
Strontianit	Sum nhỏ	Súng lục
Stronxi	Sún răng	Súng ngắn
Stronxianit	Sun	Súng phun nước
Studio	Sunfaguanidin	Súng quân dụng
Styren	Sunfan	Súng săn
<i>Styren butadien</i>	Sunfanilamit	Súng thể thao
SD SB	Sunfat	Sungit
Styrol	Sunfat axit	Suntam
Styryl	Sunfat hoá	Sunton
Su hào	Sunfenilclorit	Suối
Su su	Sunfidolit	Suối nước khoáng
Sú	Sunfinyl	Suối nước nóng
Sú vệt	Sunfit	Suối
<i>Suất ăn</i>	Sunfit axit	Súp
SD Khẩu phần	Sunfit hoá	Súp cá
Suất ăn mòn	Sunfoaluminat	Súp khô
Suất biến dạng	Sunfoantimonua	Súp lươn
Suất đàn hồi	Sunfoasenua	Súp mực
Suất địa nhiệt	Sunfobitmutua	Súp đỗ
Suất điện động	Sunfocacbua	Supeiconoscop
DC <i>Lực điện động</i>	Sunfonat	Supeoticon
<i>Suất điện trở</i>	Sunfonat hoá	Supphotphat
SD Điện trở suất	Sunfonyl	Superoxit
Suất từ động	Sunfonyl hoá	Superoxit đimustaza
		Supesunfat

Suplơ	TL Áp dụng	Sứ zirconi
SD Cải hoa	Sử dụng hợp lý	Sự cố
Suplơ xanh	DC Sử dụng tối ưu	DC Chống sự cố
Surimi	Sử dụng lại	Sự cố kỹ thuật
Sút	SD Tái sử dụng	Sự kiện lịch sử
Sút đất	Sử dụng tối ưu	Sự nghiệp
DC Lún đất	SD Sử dụng hợp lý	TL Thân thể
DC Sút lún	Sử dụng tổng hợp	Sự sống
Sút giá	Sử dụng%Nhân lực	TL Cuộc sống
Sút lở	DC Dùng người	TL Sống
DC Chống lở	Sử dụng%Thuốc	Sửa ảnh
DC Chống sụt	DC Dùng thuốc	Sửa chữa
DC Chống sụt lở	Sử học	DC Chữa
Sút lún	DC Lịch sử học	DC Trùng tu
SD Sút đất	Sử quân tử	DC Tu bổ
Suxexit	SD Dây giun	DC Tu sửa
Suy dinh dưỡng	Sử	DC Tu tạo
DC Chống suy dinh dưỡng	Sử bền axit	DC Tôn tạo
Suy động mạch vành	SD Sử chịu axit	TL Hư hỏng
Suy gan	Sử bền lửa	Sửa chữa lớn
Suy giảm	SD Sử chịu lửa	DC Đại tu
TL Giám	Sử bền nhiệt	Sửa chữa nhỏ
Suy hô hấp	SD Sử chịu nhiệt	DC Tiểu tu
Suy luận	Sử cách điện	Sửa chữa vừa
Suy luận logic	Sử cao áp	DC Trung tu
Suy luận mờ	Sử cao cấp	Sửa đổi
Suy nhược	Sử chịu axit	Sửa hình
Suy nhược cơ thể	DC Sử bền axit	Sửa lỗi
Suy tâm thất	Sử chịu lửa	DC Chữa lỗi
Suy thận	DC Sử bền lửa	Sửa móng
Suy thoái	Sử chịu nhiệt	Sữa
DC Chống suy thoái	DC Sử bền nhiệt	Sữa bò
Suy tim	Sử đúc	Sữa bột
Suy tĩnh mạch	Sử kỹ thuật	Sữa chua
Suy tuần hoàn	Sử làm răng	Sữa cừu
Suyễn	Sử mềm	Sữa dê
SD Hen	Sử mulit	Sữa dừa
Sư đoàn	Sử nung	Sữa đặc
Sư phạm	Sử quán	Sữa đậu nành
TL Giảng dạy	Sử siêu cao tần	Sữa đông
Sư phạm học	Sử trang trí	Sữa động vật
Sư tử	Sử tráng men	Sữa hộp
Sư tử biển	Sử vệ sinh	Sữa kế
Sử dụng	Sử xốp	Sữa khô

Sữa lạc đà
Sữa lên men
Sữa lỏng
Sữa mẹ
SD Sữa người
Sữa người
DC *Sữa mẹ*
Sữa non
Sữa nước
Sữa ong chúa
Sữa rút kem
SD Sữa tách kem
Sữa tách bơ
Sữa tách kem
DC *Sữa rút kem*
Sữa trâu
Sữa tươi
Sữa
Sức bền
TL Độ bền
Sức cản
DC *Lực cản*
Sức căng
DC *Lực căng*
DC *Độ căng*
Sức công phá
Sức đẩy
DC *Lực đẩy*
Sức đẻ
SD Sức sinh sản
Sức đề kháng
Sức ép
SD Lực nén
Sức gió
Sức hút
DC *Lực hút*
Sức kéo
DC *Lực kéo*
Sức khoẻ
DC *Thể chất*
DC *Thể lực*
DC *Thể trạng*
Sức khoẻ môi trường
Sức khoẻ nghề nghiệp

Sức khoẻ sinh sản
Sức lao động
TL Nhân lực
Sức mua
Sức nghe
Sức nước
SD Thuỷ năng
Sức sản xuất
DC *Lực lượng sản xuất*
Sức sản xuất sơ cấp
Sức sản xuất thứ cấp
Sức sáng tạo
Sức sinh sản
DC *Sức đẻ*
Sức sống
Sức tải
DC *Giới hạn tải*
DC *Mức tải*
Sức tải động
Sức tải tĩnh
Sức tiết sữa
Sức tiêu thụ
DC *Mức tiêu thụ*
Sưng phổi
SD Viêm phổi
Sùng
Sùng bò
Sùng hươu
SD Sùng hươu nai
Sùng hươu nai
DC *Sùng hươu*
DC *Sùng nai*
Sùng nai
SD Sùng hươu nai
Sùng trâu
Sưởi
Sưởi ẩm
Sưởi bức xạ
Sưởi cục bộ
Sưởi điện
Sưởi khí
Sưởi nước
Sưởi tập trung
Sườn dốc
Sườn gá

Sườn lục địa
Sườn núi
Sương
SD Sương mù
Sương giá
Sương mù
DC *Sương*
Sương muối
Sút môi
DC *Khe hở môi*
Sút vòm miệng
Sutu tầm
SD Sưu tập
Sưu tập
DC *Sutu tầm*
Sy
Syenit
Syenit nefelin
Syncrophazotron
Synchrotron
Synergetic
Synthaza
Synthetaza
Systox

T

Ta tu
Tà vệt
Tà vệt bê tông
Tà vệt gỗ
Tả
DC *Bệnh tả*
Tả lột
Tả được
Tả tràng
SD Ruột tá
Tabun
Tác dụng

DC Công dụng	Tách mẹ	Tài chính
DC Công hiệu	Tách monome	Tài chính doanh nghiệp
DC Hiệu lực	Tách niken	DC Tài chính xí nghiệp
TL Tác động	Tách nước	Tài chính đối ngoại
Tác dụng phụ	Tách pha	DC Tài chính ngoại thương
Tác động	Tách protein	Tài chính giá cả
TL Tác dụng	Tách riêng	Tài chính kế toán
Tác động ngẫu nhiên	Tách sóng	Tài chính ngoại thương
Tác động qua lại	Tách thịt	SD Tài chính đối ngoại
SD Tương tác	DC Tách xương	Tài chính quốc tế
Tác động tương hỗ	Tách tín hiệu	Tài chính xí nghiệp
SD Tương tác	Tách xương	SD Tài chính doanh nghiệp
Tác giả	SD Tách thịt	Tài khoản
Tác giả cá nhân	Tachilit	Tài khoản cá nhân
Tác giả tập thể	Tactarat	Tài khoản nhà nước
Tác phẩm âm nhạc	Tactaroyl	SD Tài khoản quốc gia
Tác phẩm hội hoạ	Tactazin	Tài khoản quốc gia
Tác phẩm khoa học	Tactrat	DC Tài khoản nhà nước
Tác phẩm kinh điển	Tactronat	Tài liệu
Tác phẩm nghệ thuật	Tactronyl	DC Tư liệu
DC Công trình nghệ thuật	Tai	Tài liệu âm hình
Tác phẩm văn học	Tai bản lẻ	SD Tài liệu video
Tác phong	Tai biến	Tài liệu âm thanh
Tác tượng	Tai biến mạch máu não	Tài liệu chép tay
TL Điều khắc	Tai chua	SD Tài liệu viết tay
Tách bỏ	Tai đất	Tài liệu chuyên dạng
Tách bơ	Tai đỡ	Tài liệu cổ
Tách bùn	Tai giữa	Tài liệu công bố
Tách chất bẩn	Tai hoa	Tài liệu công nghệ
Tách chất lỏng	DC Hiểm hoạ	Tài liệu đa phương tiện
Tách chiết	DC Thảm hoạ	Tài liệu điện tử
SD Chiết xuất	Tai hoạ thiên nhiên	DC Tài liệu đọc máy
Tách chồi	SD Thiên tai	Tài liệu đọc máy
Tách dẫu	Tai hồng	SD Tài liệu điện tử
Tách dòng	Tai lửa	Tài liệu giảng dạy
Tách dung môi	Tai nạn	Tài liệu giấy
Tách đôi	DC Chống tai nạn	Tài liệu gốc
Tách hydro	Tai nạn giao thông	Tài liệu hình ảnh
Tách khí	Tai nạn lao động	Tài liệu học tập
Tách khoáng chất	Tai nghe	Tài liệu hội nghị
Tách kim loại	Tai ngoài	DC Tài liệu hội thảo
Tách lọc	Tai trong	Tài liệu hội thảo
Tách ly	Tai tượng	SD Tài liệu hội nghị
Tách màu	DC Cây tai tượng	Tài liệu hướng dẫn
Tách mặt	Tai tượng đồ	

<i>Tài liệu in</i>	Tài nguyên thiên nhiên	DC <i>Tải trọng tuần hoàn</i>
SD Ấn phẩm	Tài phán	Tải trọng cơ học
Tài liệu khoa học	Tài sản	Tải trọng dao động
<i>Tài liệu không công bố</i>	Tài sản cá nhân	Tải trọng di động
SD Tài liệu xám	<i>Tài sản cố định</i>	Tải trọng đều
Tài liệu kỹ thuật	SD Bất động sản	Tải trọng động
Tài liệu lưu trữ	Tài sản hữu hình	Tải trọng động đất
DC Hồ sơ lưu trữ	<i>Tài sản lưu động</i>	Tải trọng gió
Tài liệu mộc bản	SD Động sản	Tải trọng giới hạn
<i>Tài liệu nghe nhìn</i>	<i>Tài sản nhà nước</i>	Tải trọng kéo
SD Tài liệu video	SD Tài sản quốc gia	Tải trọng không đều
Tài liệu nội bộ	Tài sản quốc gia	Tải trọng không đổi
Tài liệu phổ cập	DC <i>Tài sản nhà nước</i>	Tải trọng không đối xứng
Tài liệu sáng chế	Tài sản vô hình	Tải trọng kiểm tra
Tài liệu tham khảo	Tài trợ	Tải trọng lặp
<i>Tài liệu thành văn</i>	Tài trợ nhà nước	Tải trọng liên tục
SD Tài liệu văn bản	<i>Tài trợ nước ngoài</i>	Tải trọng lún
Tài liệu thiết kế	SD Tài trợ quốc tế	Tải trọng mỗi
Tài liệu tiêu chuẩn	Tài trợ quốc tế	Tải trọng nén
Tài liệu tra cứu	DC <i>Tài trợ nước ngoài</i>	Tải trọng ngang
Tài liệu văn bản	Tài vụ	Tải trọng nghiêng
DC <i>Tài liệu thành văn</i>	Tài xế	Tải trọng nhiệt
Tài liệu vi hình	Tải điện	Tải trọng phá huỷ
Tài liệu video	DC <i>Truyền tải điện</i>	Tải trọng phân tán
DC <i>Tài liệu nghe nhìn</i>	DC <i>Truyền điện</i>	<i>Tải trọng phụ</i>
DC <i>Tài liệu âm hình</i>	DC <i>Truyền điện năng</i>	SD Phụ tải
Tài liệu viết tay	Tải điều hoà	Tải trọng riêng
DC <i>Tài liệu chép tay</i>	Tải khối	Tải trọng rung
Tài liệu xám	Tải lắp	Tải trọng tập trung
DC <i>Tài liệu không công bố</i>	Tải liên tục	Tải trọng thử
Tài năng	<i>Tải lượng</i>	Tải trọng tiếp xúc
Tài nguyên	SD Tải trọng	Tải trọng tiêu chuẩn
DC <i>Nguồn lợi</i>	Tải ngẫu nhiên	Tải trọng tĩnh
DC <i>Nguồn tài nguyên</i>	<i>Tải nhiệt</i>	Tải trọng tối hạn
TL Tiềm lực	SD Truyền nhiệt	<i>Tải trọng tuần hoàn</i>
Tài nguyên biển	Tải thương	SD Tải trọng chu kỳ
Tài nguyên du lịch	Tải trọng	Tải trọng tức thời
Tài nguyên đất	DC <i>Trọng tải</i>	Tải trọng tương đương
Tài nguyên khí hậu	DC <i>Tải lượng</i>	Tải trọng uốn
Tài nguyên khoáng sản	Tải trọng biến đổi	Tải trọng va đập
Tài nguyên năng lượng	DC <i>Tải trọng biến thiên</i>	Tải trọng xoắn
Tài nguyên nước	<i>Tải trọng biến thiên</i>	Tái bản
Tài nguyên quốc gia	SD Tải trọng biến đổi	Tái bảo hiểm
Tài nguyên rừng	Tải trọng chu kỳ	Tái bảo lãnh
		Tái canh tác

Tái cấp vốn	Talamut	Tán xạ điện từ
Tái chế	Tali	Tán xạ gama
Tái chiếm	Tali 1	Tán xạ góc hẹp
Tái chiết khấu	Tali 2	Tán xạ góc nhỏ
Tái chuẩn hoá	Tali 3	Tán xạ không dừng
Tái đầu tư	Talopeptin	Tán xạ không đàn hồi
Tái định cư	Tam bội thể	Tán xạ không đẳng hướng
<i>Tái gia công</i>	Tam giác	Tán xạ năng lượng cao
SD Gia công lại	<i>Tam giác châu</i>	Tán xạ ngược
Tái hiện	SD Châu thổ	Tán xạ nhiệt
Tái kết hợp	Tam giác đặc	Tán xạ quang học
Tái kết tinh	Tam thất	Tanat
<i>Tái lập</i>	Tam giam	Tanaza
SD Tái thành lập	Tam giữ	Tang chứng
Tái ngũ	Tam nhập khẩu	Tang lễ
Tái ngưng tụ	Tam trú	Tang phục
Tái nhiễm bệnh	Tam tuyến	Tang vật
Tái nhiễm trùng	Tam ứng	Tàng trữ
Tái phạm	Tam ước	Tanin
Tái phát	Tam vắng	Tanit
Tái phát dục	Tamarugit	Tantalat
Tái phân bố	Tan băng	Tantalit
Tái sản xuất	TL Rã đông	Tantan
Tái sinh	Tan giá	Tantan 1
Tái sử dụng	TL Rã đông	Tantan 2
DC <i>Sử dụng lại</i>	Tan mòn	Tantan 3
Tái tạo	Tan rã	Tantan 4
Tái tăng trưởng	Tan rửa	Tantan 5
Tái thành lập	Tan tắm	Tantan cacbua
DC <i>Tái lập</i>	Tàn dư	Tantan niobat
Tái thành thực	DC <i>Tàn tích</i>	Tantan oxit
Tái thẩm định	Tàn hương	Tào phở
Tái thuộc địa hoá	<i>Tàn tích</i>	Tảo
Tái tổ hợp	SD Tàn dư	Tảo ba phát
Tái tổng hợp	<i>Tán</i>	Tảo bánh xe
Tái tuần hoàn	SD Nghiên	DC <i>Luân tảo</i>
<i>Tái xuất</i>	Tán đỉnh	Tảo biến
SD Tái xuất khẩu	Tán lá	DC <i>Hải tảo</i>
Tái xuất khẩu	Tán nguội	Tảo bình
DC <i>Tái xuất</i>	Tán nhỏ	<i>Tảo cát</i>
Tái xử lý	Tán sắc	SD Tảo silic
DC <i>Xử lý lại</i>	Tán xạ	Tảo cầu đá
<i>Takeomet</i>	Tán xạ alpha	Tảo cầu lục
SD Máy toàn đạc	Tán xạ đàn hồi	Tảo chỉ thị

Tảo Chlorella	Tảo sợi	Tạo dáng
Tảo cố định đạm	Tảo Spirulina	<i>Tạo dạng</i>
Tảo cương mao	Tảo thạch y	SD Tạo hình
Tảo đẹp	Tảo thông tâm	Tạo dao động
Tảo địa y	Tảo tinh túc	Tạo dòng
Tảo Diatom	Tảo tươi sống	Tạo dốc
Tảo đỏ	Tảo ưa mặn	Tạo đá
Tảo đoàn	Tảo vàng	Tạo đất
Tảo độc hại	Tảo vông	Tạo đột biến
Tảo đơn bào	Tảo xanh	DC <i>Gây đột biến</i>
Tảo giáp	Tảo xoắn	Tạo gân
Tảo Gracilaria	DC <i>Loa tảo</i>	<i>Tạo gel</i>
Tảo học	Táo	SD Tạo keo
Tảo hôn	DC <i>Cây táo</i>	Tạo gen
Tảo khô	Táo bón	Tạo giao tử
Tảo không cầu	Táo mèo	Tạo giọt
DC <i>Không cầu tảo</i>	Táo ta	Tạo giống
Tảo không đốt	Táo tàu	DC <i>Gây giống</i>
DC <i>Vô tiết tảo</i>	Táo tây	Tạo hạt
<i>Tảo khuê</i>	Tạo ảnh	Tạo hình
SD Tảo silic	Tạo áp	DC <i>Tạo dạng</i>
Tảo lam	Tạo axit	Tạo hoa
Tảo lam lục	TL Axit hoá	Tạo hom
Tảo lông	Tạo bạch cầu	Tạo hốc
Tảo lông roi	<i>Tạo bảng</i>	Tạo hơi
Tảo lục	SD <i>Lập bảng</i>	TL Sinh hơi
Tảo lục đơn bào	Tạo bào tử	Tạo hợp kim
DC <i>Đơn bào lục tảo</i>	Tạo băng	<i>Tạo huyết</i>
Tảo lục lam	TL <i>Đóng băng</i>	SD Tạo máu
Tảo lưới liềm	Tạo biến dạng	Tạo hưng phấn
Tảo lươn	DC <i>Gây biến dạng</i>	DC <i>Gây hưng phấn</i>
Tảo nâu	DC <i>Làm biến dạng</i>	Tạo keo
Tảo nguyên cầu	Tạo bột	DC <i>Tạo gel</i>
Tảo nước lợ	Tạo bột	TL Keo hoá
Tảo nước ngọt	Tạo bờ	Tạo kết tủa
Tảo phù du	Tạo cacbonat	DC <i>Gây kết tủa</i>
Tảo rau diếp	TL Cacbonat hoá	Tạo khe
DC <i>Thạch thuận tảo</i>	Tạo cấu trúc	Tạo khí
Tảo rêu	<i>Tạo chân không</i>	Tạo khoáng
Tảo silic	SD <i>Hút chân không</i>	Tạo khoáng
DC <i>Khuê tảo</i>	Tạo chồi	TL Khoáng hoá
DC <i>Tảo cát</i>	<i>Tạo công án việc làm</i>	Tạo khói
DC <i>Tảo khuê</i>	SD <i>Tạo việc làm</i>	TL <i>Khói hoá</i>
Tảo Skeletonema	Tạo củ	

<i>Tạo khối u</i>	Tạo plasma	Tạp chí khoa học
SD Tạo u	TL Plasma hoá	Tạp chí tóm tắt
Tạo khuôn	Tạo quả	Tạp chí truyền hình
Tạo lập	Tạo quặng	Tạp đề
Tạo liti	DC Sinh quặng	<i>Tạp hoá</i>
Tạo lỗ	Tạo rãnh	SD Tạp phẩm
Tạo lông	Tạo rẽ	Tạp nhiều
<i>Tạo lường</i>	Tạo rung	DC Tạp ôn
SD Đánh lường	Tạo sắc tố	<i>Tạp ôn</i>
Tạo lực	Tạo sóng	SD Tạp nhiều
Tạo mã	Tạo sợi	Tạp phẩm
TL Mã hoá	DC Sinh sợi	DC Hàng tạp hoá
Tạo màng	Tạo tạp âm	DC Tạp hoá
Tạo mạng	Tạo tầng sỏi	DC Đồ tạp hoá
Tạo màu	Tạo than	Tạp vụ
DC Gây màu	<i>Tạo thành</i>	Tarô
Tạo máu	SD Hình thành	Tarô máy
DC Sinh máu	Tạo tín hiệu	Tarô tay
DC Tạo huyết	Tạo trứng	Tatrat
Tạo mầm	DC Sinh trứng	Tàu
Tạo mẫu	Tạo tuyết	DC Đoàn tàu
Tạo miễn dịch	Tạo u	TL Thuyền
DC Gây miễn dịch	DC Tạo khối u	Tàu bảo quản
Tạo mô	Tạo vân	<i>Tàu bay</i>
Tạo mùi	Tạo vết	SD Máy bay
Tạo mụn	Tạo việc làm	Tàu biển
Tạo nếp uốn	DC Tạo công ăn việc làm	Tàu biển pha sông
Tạo nguồn	Tạo vòng	DC Tàu pha sông biển
Tạo nhân	TL Hoá vòng	DC Tàu sông pha biển
Tạo nhiệt	Tạo vốn	Tàu bunke
TL Sinh nhiệt	Tạo xỉ	Tàu bướm
Tạo nhiều	<i>Tạo xộp</i>	Tàu buôn
DC Gây nhiều	SD Làm xộp	<i>Tàu cá</i>
Tạo nhũ	Tạo xơ	SD Tàu đánh cá
TL Nhũ hoá	TL Xơ hoá	Tàu cánh ngầm
Tạo nhũ tương	Tạo xung	Tàu cao tốc
Tạo núi	Tạo xương	<i>Tàu cấp cứu</i>
Tạo nút	Tạp âm	SD Tàu cứu hộ
Tạo pha	Tạp âm kế	Tàu câu
Tạo phách	Tạp chất	Tàu chân vịt
Tạo phổ	Tạp chất cơ học	Tàu chế biến
Tạo phối	Tạp chất hoá học	Tàu chỉ huy
Tạo phức	Tạp chí	Tàu chiến
Tạo phức hệ	Tạp chí điện tử	

DC Chiến hạm	Tàu hoả	Tàu thủy
Tàu chở cá	DC Xe hoả	TL Tàu thuyền
Tàu chở dầu	DC Xe lửa	Tàu thủy văn
Tàu chở hàng	Tàu hoả điện	Tàu thuyền
SD Tàu hàng	Tàu hơi nước	TL Thuyền
Tàu chở khách	Tàu huấn luyện	TL Tàu thủy
SD Tàu khách	Tàu hút bùn	Tàu tiếp nhiên liệu
Tàu chuyên chở	Tàu kéo	Tàu tốc hành
Tàu chuyên dụng	Tàu kéo đẩy	Tàu trắc địa
Tàu con thoi	Tàu kéo lưới	Tàu tuần tra
Tàu container	Tàu khách	Tàu vận tải
Tàu cướp	DC Tàu chở khách	Tàu ven bờ
Tàu cứu hộ	Tàu khai thác	Tàu viễn dương
DC Tàu cấp cứu	Tàu khoan	Tàu vũ trụ
DC Tàu cứu nạn	Tàu kiểm dịch	Tàu vượt băng
DC Tàu cứu sinh	Tàu kiểm tra	Tầu
Tàu cứu nạn	Tàu kim loại	Tầu mất quỹ
SD Tàu cứu hộ	Tàu lai đất	Tầu mặt
Tàu cứu sinh	Tàu lặn	Tầu muối
SD Tàu cứu hộ	Tàu lượn	Tầu núi
Tàu dân dụng	Tàu lướt	Tầu xanh
Tàu dịch vụ	Tàu nạo vét	Taurin
Tàu du lịch	Tàu ngầm	Tauryl
Tàu đa năng	Tàu nghiên cứu	Tavit
Tàu đánh cá	SD Tàu hải dương học	Taxi
DC Tàu cá	Tàu nguyên tử	Taxoit
Tàu đánh cua	Tàu nội địa	Taxon
Tàu đánh tôm	Tàu nước ngoài	Tay
Tàu đào quặng	Tàu pha sóng biển	DC Tay người
Tàu đặt cáp	SD Tàu biển pha sóng	Tay áo
Tàu đẩy	Tàu phá băng	Tay cầm
Tàu điện	Tàu phóng lao	DC Năm dăm
SD Xe điện	Tàu quân sự	DC Tay năm
Tàu điện ngầm	Tàu săn cá	Tay đòn
SD Xe điện ngầm	Tàu sân bay	Tay ga
Tàu điều tra	DC Hàng không mẫu hạm	Tay gạt
Tàu gắn máy	Tàu sông	Tay giả
Tàu gỗ	Tàu sông pha biển	Tay kéo
Tàu hải dương học	SD Tàu biển pha sóng	Tay lái
DC Tàu nghiên cứu	Tàu suốt	DC Ghi đông
Tàu hải quan	Tàu tải trọng lớn	DC Vô lăng
Tàu hàng	Tàu thả phao	Tay máy
DC Tàu chở hàng	Tàu thăm dò	DC Manip
Tàu hoa tiêu	Tàu thu gom	Tay máy công nghiệp

<i>Tay nắm</i>	Tăng bạch cầu	<i>Tăngbo</i>
SD Tay cầm	Tăng bạch cầu đơn nhân	SD Chuyển tiếp
Tay neo	Tăng bari	Tắt dao động
Tay nghề	Tăng bền	Tâm bão
<i>Tay người</i>	DC <i>Tăng độ bền</i>	DC <i>Trung tâm bão</i>
SD Tay	TL Gia cố	Tâm bệnh học
Tay quay	<i>Tăng cán</i>	<i>Tâm điện ký</i>
Tay truyền	SD Tăng trọng	SD Ghi điện tim
Tay vận	Tăng cứng	Tâm đối xứng
Tay vịn	Tăng cường	Tâm động đất
Tắc động mạch	Tăng dân số	DC <i>Trung tâm động đất</i>
Tắc đường	<i>Tăng điện áp</i>	Tâm gia công
DC <i>Tắc nghẽn%Giao thông</i>	SD Tăng áp	Tâm hồn
Tắc kè	<i>Tăng độ bền</i>	Tâm linh
Tắc kè hoa	SD Tăng bền	Tâm lý
Tắc mạch máu	Tăng đường huyết	Tâm lý học
Tắc mạch phổi	Tăng giá	Tâm lý học cấu trúc
<i>Tắc nghẽn%Giao thông</i>	DC <i>Năng giá</i>	Tâm lý học chức năng
SD Tắc đường	Tăng huyết áp	Tâm lý học công nghiệp
Tắc ruột	Tăng iot	Tâm lý học kỹ thuật
Tắc sữa	Tăng lipit	Tâm lý học lâm sàng
Tầm	Tăng lipoprotein	Tâm lý học nghề nghiệp
Tầm đau	Tăng lực	Tâm lý học nhân cách
Tầm lá sán	Tăng miễn dịch	Tâm lý học quân sự
Tầm thấu dầu	Tăng năng suất	Tâm lý học so sánh
Tầm	Tăng nhãn áp	Tâm lý học thực nghiệm
Tầm biển	Tăng nhảy	Tâm lý học ứng dụng
Tầm bùn	Tăng nhiệt	Tâm mài
Tầm cát	DC <i>Gia nhiệt</i>	Tâm Ngân hà
Tầm điện	Tăng nhiệt độ	Tâm nhĩ
Tầm hơi	Tăng oxy	Tâm phản ứng
Tầm không khí	Tăng sản	DC <i>Trung tâm phản ứng</i>
Tầm nắng	Tăng tải	Tâm sen
Tầm nước khoáng	DC <i>Gia tải</i>	Tâm sinh lý học
Tầm nước lạnh	Tăng tốc	Tâm thanh đồ
Tầm nước nóng	Tăng trọng	Tâm thần học
Tầm xông	DC <i>Tăng cân</i>	Tâm thần phân liệt
Tăng	<i>Tăng trưởng</i>	Tâm thất
DC <i>Gia tăng</i>	SD Phát triển	Tâm thất phải
Tăng andosteron	Tăng trưởng kinh tế	Tâm thất trái
Tăng áp	Tăng tuổi thọ	Tâm Trái đất
DC <i>Tăng điện áp</i>	Tăng vụ	Tâm bóp
Tăng áp suất	Tặng phẩm	Tâm gửi
Tăng âm	Tặng thưởng	Tâm ngắm

Tấm nhìn	Tấm chắn sáng	Tấm kềm
Tấm nhìn xa	Tấm chất dẻo	Tấm kết cấu
<i>Tấm vòng</i>	TL <i>Phiến chất dẻo</i>	Tấm khuôn
SD <i>Tre tấm vòng</i>	<i>Tấm che</i>	DC <i>Tấm mẫu</i>
Tấm xuân	SD <i>Tấm chắn</i>	Tấm kim loại
DC <i>Cây tấm xuân</i>	Tấm chèn	DC <i>Kim loại tấm</i>
Tấm	Tấm chịu lực	Tấm kính
TL <i>Thấm</i>	Tấm chịu mài mòn	DC <i>Kính tấm</i>
Tấm bổ	Tấm chuẩn	<i>Tấm lát</i>
Tấm cao su	Tấm có cốt	SD <i>Tấm ốp lát</i>
Tấm dầu	Tấm côi	Tấm lát đường
Tấm đường	Tấm corindon	Tấm lát nền
Tấm gia vị	Tấm cốt sợi	Tấm lát trần
<i>Tấm ướt</i>	Tấm cốt thép	Tấm lắp ghép
SD <i>Thấm ướt</i>	Tấm crom	Tấm lie
Tấm	Tấm cứng	Tấm lọc
DC <i>Tấm gạo</i>	Tấm dán	Tấm lót
TL <i>Panen</i>	Tấm dày	Tấm lớn
Tấm amian	Tấm dẻo	Tấm lọc
DC <i>Tấm atbet</i>	Tấm di động	Tấm mái
<i>Tấm atbet</i>	Tấm dị hướng	<i>Tấm mẫu</i>
SD <i>Tấm amian</i>	Tấm dự ứng lực	SD <i>Tấm khuôn</i>
Tấm bản lề	DC <i>Tấm tổng lực trước</i>	Tấm mỏng
Tấm bảo vệ	DC <i>Tấm ứng suất trước</i>	Tấm móng
Tấm bậu cửa sổ	Tấm đá	<i>Tấm ngăn</i>
Tấm bê tông	Tấm đan	SD <i>Tấm chắn</i>
DC <i>Bê tông tấm</i>	Tấm đàn hồi	Tấm ngô
Tấm cách điện	Tấm đáy	Tấm ngũ cốc
Tấm cách ly	Tấm đệm	Tấm nhiên liệu
TL <i>Tấm chắn</i>	Tấm đo	Tấm nhiều lớp
Tấm cách nhiệt	Tấm đồng	Tấm nhôm
Tấm cách nước	Tấm đúc	DC <i>Nhôm tấm</i>
Tấm cactông	Tấm fibrolit	Tấm nhựa
DC <i>Cactông tấm</i>	Tấm focmica	Tấm niken
Tấm cán	Tấm gang	Tấm ốp lát
Tấm cao su	<i>Tấm gạo</i>	DC <i>Tấm lát</i>
DC <i>Cao su tấm</i>	SD <i>Tấm</i>	Tấm ốp tường
Tấm chắn	Tấm giữ nhiệt	<i>Tấm panen</i>
DC <i>Tấm che</i>	Tấm gỗ	SD <i>Panen</i>
DC <i>Tấm ngăn</i>	DC <i>Gỗ tấm</i>	Tấm periclaz
TL <i>Tấm cách ly</i>	Tấm gốm	Tấm phản xạ
Tấm chắn bùn	DC <i>Gốm tấm</i>	Tấm phẳng
Tấm chắn bức xạ	Tấm hấp thụ âm	Tấm phốt
Tấm chắn nắng	Tấm hợp kim	Tấm polyme

Tấm polystyron	DC <i>Làm mới</i>	<i>Tầng điện ly</i>
Tấm rỗng	<i>Tần kế</i>	SD Quyển điện ly
Tấm rung	SD Tần số kế	<i>Tầng đối lưu</i>
Tấm sàn	Tần số	SD Quyển đối lưu
Tấm sành	Tần số bên	Tầng hầm
Tấm sắt	<i>Tần số cao</i>	Tầng hệ
DC <i>Sắt tấm</i>	SD Cao tần	Tầng hệ hạt
Tấm sấy	Tần số chuẩn	Tầng hệ quặng
Tấm silic	Tần số công tác	Tầng hệ sắt
Tấm sứ	Tần số giới hạn	Tầng hoá lỏng
Tấm thạch cao	Tần số góc	<i>Tầng ion</i>
Tấm thép	Tần số kế	SD Quyển ion
DC <i>Thép tấm</i>	DC <i>Bộ đo tần số</i>	<i>Tầng kiến tạo</i>
Tấm thông hơi	DC <i>Tần kế</i>	SD Quyển kiến tạo
Tấm thuỷ tinh	Tần số mang	Tầng lớp xã hội
DC <i>Thuỷ tinh tấm</i>	Tần số riêng	Tầng ngầm
Tấm tích năng	Tần số siêu cao	Tầng nhà
Tấm tôn	DC <i>Siêu cao tần</i>	<i>Tầng nhiệt</i>
DC <i>Tôn tấm</i>	Tần số thấp	SD Nhiệt quyển
Tấm trải	DC <i>Thấp tần</i>	Tầng nóng chảy
Tấm trang trí	Tần số trung bình	<i>Tầng nước</i>
Tấm trần	DC <i>Trung tần</i>	SD Thuỷ quyển
Tấm trượt	Tần suất	Tầng ozon
<i>Tấm tự ứng lực</i>	Tận dụng	Tầng phản xạ
SD Tấm tự ứng suất	Tận thu	Tầng phát xạ
Tấm tự ứng suất	Tầng bảo vệ	Tầng phong hoá
DC <i>Tấm tự ứng lực</i>	Tầng biến chất	Tầng plasma
Tấm tựa	Tầng bình lưu	Tầng sôi
Tấm tường	Tầng cách ly	DC <i>Lớp sôi</i>
<i>Tấm ứng lực trước</i>	Tầng cát	Tầng trầm tích
SD Tấm dự ứng lực	Tầng câm	<i>Tập</i>
<i>Tấm ứng suất trước</i>	Tầng chuẩn	SD Tập hợp
SD Tấm dự ứng lực	Tầng chuyển động	Tập Ackerman
Tấm van	Tầng chứa dầu	Tập ảnh
Tấm ván	Tầng chứa hydrocacbon	DC <i>Anbom</i>
Tấm vật liệu	Tầng chứa nước	<i>Tập bản đồ</i>
Tấm xi măng	Tầng chứa quặng	SD Atlas
Tấm xếp	Tầng chứa than	Tập Borel
<i>Tân được</i>	<i>Tầng đá</i>	Tập compac
SD Thuốc tây	SD Thạch quyển	Tập con
Tân kiến tạo	<i>Tầng đất</i>	Tập cực đại
Tân trang	SD Địa quyển	Tập dùng
	Tầng đệm	<i>Tập dượt</i>
		SD Tập luyện

Tập đệ quy	Tập tối hạn	DC <i>Trichloroetan</i>
Tập địa tầng	Tập trung	TDE
Tập đoàn	Tập trung hoá	DC <i>Tetrachlorodiphenyl</i>
<i>Tập Fuzzy</i>	Tập trừu tượng	<i>etan</i>
SD Tập mờ	Tập tùy ý	TDL
Tập giá trị	Tập tương đương	DC <i>Polyme trimetyl</i>
Tập hàm	<i>Tất chân</i>	<i>dihydroquinolin</i>
Tập hợp	SD Bít tất	DC <i>Toluen diisoxyanat</i>
DC <i>Tập</i>	Tất chỉnh hình	Te
Tập huấn	<i>Tất tay</i>	Te cựa
Tập hữu hạn	SD Găng tay	Te vàng
Tập kết	Tất	Te vật
Tập không trừ mặt	TL Chứng	TEA
Tập lặp	Tây y	DC <i>Tetraethylamoni clorua</i>
Tập liên hệ	DC <i>Y học Phương Tây</i>	Tecbi
Tập liên thông	Tẩy	Tecbi 3
Tập logic	Tẩy axit	Tecbi 4
Tập lỗi	Tẩy dầu mỡ	Tecnazen
Tập luyện	Tẩy gỉ	Tecnetat
DC <i>Luyện tập</i>	Tẩy giun	Tecneti
DC <i>Tập dượt</i>	Tẩy màu	Tecneti 1
Tập mờ	Tẩy mùi	Tecneti 2
DC <i>Tập Fuzzy</i>	Tẩy photphat	Tecneti 3
Tập mở rộng	Tẩy rửa	Tecneti 4
Tập ngẫu nhiên	Tẩy sạch	Tecneti 5
Tập nghiệm	Tẩy sẹo	Tecneti 6
Tập quán	Tẩy trắng	Tecneti 7
Tập san	<i>Tẩy trùng</i>	Tecnexi
Tập siêu metric	SD Khử trùng	Tecpen
Tập số	Tẩy uế	Tecpen oxit
Tập sự	Tẩy vecni	Tecpenoit
Tập thể	Tẩy xạ	<i>Tecphenyl</i>
Tập thể dục	TBP	SD Triphenyl
Tập thể hình	DC <i>Tributyl photphat</i>	<i>Tecphenyl</i>
Tập thể hoá	TCA	SD Triphenyl
Tập thể thao	DC <i>Axit tricloaxetic</i>	<i>Tecphenylylen</i>
<i>Tập tin</i>	TCB	SD Triphenylylen
SD Tập tin	DC <i>Tetracacboxyl butan</i>	Tecpin hydrat
Tập tính	TCBC	Tecpinen
DC <i>Tập tính sinh học</i>	DC <i>Trichlorobenzyl clorua</i>	Tecpineol
TL Thói quen	TCDD	<i>Tecpolyme</i>
Tập tính học	DC <i>Tetrachlorodibenzo</i>	SD Trime
<i>Tập tính sinh học</i>	<i>paradioxin</i>	Tectit
SD Tập tính	TCE	Teflon
		TEL

DC <i>Chì tetraetyl</i>	Teo cơ	Tetrafloroborat
Telefax	Tèo noong	Tetrafloroetan
<i>Telephon</i>	Tecđolit	<i>Tetrafloroetylen</i>
SD Điện thoại	TEP	SD TFE
Teletyp	DC <i>Tetraetyl photphat</i>	<i>Tetrafloroetylen epoxit</i>
Telex	TEPP	SD TFEE
Telinit	DC <i>Tetraetyl pyrophotphat</i>	Tetraflorosilicat
Telon	Teralit	Tetragecmanat
Telu	Terephtaloyl	Tetrahalogenoborat
Telu 2	Tesenit	Tetrahalogenotelurat
Telu 4	Testosteron	Tetrahydrat
Telu 6	Tetraaxit	<i>Tetrahydro papaverolin</i>
Telu xementat	Tetraborat	SD THP
Telurat	Tetrabromobisphenol	Tetrahydroaluminat
Teluroantimonua	Tetrabromoflororetxein	Tetrahydroborat
Teluroasenua	Tetrabromua	<i>Tetrahydrocanabinol</i>
Telurobitmutua	<i>Tetracachoxyl butan</i>	SD THC
Telurocacbonat	SD TCB	<i>Tetrahydrofufuryl ancol</i>
Telurophotphat	Tetracloroaluminat	SD THFA
Telurophotphua	Tetracloroborat	<i>Tetrahydrofuran</i>
Teluropolythionat	<i>Tetraclorodibenzo paradioxin</i>	SD THF
Teluroxyanat	SD TCDD	Tetrahydropyran
Telurua	<i>Tetraclorodiphenyl etan</i>	Tetralin
Telurua hoá	SD TDE	Tetralit
Teluryl	Tetracloroetan	Tetrame
TEM	Tetracloroetylen	Tetrame hoá
DC <i>Trietylen melamin</i>	Tetracloroiodat	Tetrametaphotphat
Tem bưu chính	Tetraclororafinoza	Tetrametaphotphimat
DC <i>Tem thư</i>	Tetraclorua	Tetrametit
Tem chất lượng	Tetracontyl	Tetrametrin
<i>Tem hàng hoá</i>	Tetracosyl	<i>Tetrametyl amoni mangan</i>
SD Nhãn hàng hoá	Tetradecanoyl	<i>clorua</i>
<i>Tem thư</i>	Tetradexyl	SD TMMC
SD Tem bưu chính	Tetradifon	Tetrametyl diasin
<i>Temozit</i>	Tetradimit	<i>Tetrametyl etylen diamin</i>
SD Đá bột xỉ	Tetraedrit	SD TMEDA
Temuzit	Tetraetit	Tetramin
Tenacđit	Tetraetyl	<i>Tetranatri photphat</i>
Tenantit	<i>Tetraetyl photphat</i>	SD TSPP
Tenorit	SD TEP	Tetraoxit
Tenoyl	<i>Tetraetyl pyrophotphat</i>	Tetraoxodinitrat
Tenxơ	SD TEPP	<i>Tetraphenyl thiophen</i>
Tenxơmet	<i>Tetraetylamoni clorua</i>	SD TPT
Tenyl	SD TEA	Tetraphenylen
Tenyliden	Tetrafloroberylat	

<i>Tetraphenylfuran</i>	Tế bào nang	DC <i>Axit triflometan sunfonic</i>
SD TPF	Tế bào noãn	
Tetrapyrol	DC <i>Noãn bào</i>	TGA
Tetrasilicat	Tế bào phôi	DC <i>Axit triglycolamic</i>
Tetrasunfua	Tế bào quang điện	TGC
Tetratelurit	Tế bào sắc tố	DC <i>Triglyxin sunfat</i>
Tetrathionat	Tế bào tạo máu	TH
Tetrathoxyanat	Tế bào tạo xương	DC <i>Tyrosin hydroxylaza</i>
Tetraxen	<i>Tế bào thần kinh</i>	Tha bổng
Tetraxyanomercury	SD <i>Nơon</i>	Tha hoá
Tetraxylin	Tệ nạn	Thả bè
Tetrazen	Tệ nạn xã hội	Thả dù
Tetrazolyl	Tếch	Thả giống
Tetrin	Tên bán hệ thống	Thả lưới
Tetroza	Tên địa phương	<i>Thả neo</i>
Tetrytol	Tên gọi	SD <i>Hạ neo</i>
<i>Texin</i>	Tên hệ thống	Thác ngầm
SD <i>Cao su uretan</i>	Tên khoa học	Thác nham thạch
Textolit	Tên lửa	Thác nước
Textua	Tên lửa mang	Thạc sĩ
Tê giác	Tên lửa nhiều tầng	Thạch
Tê giác Châu Phi	Tên riêng	Thạch anh
Tê giác hai sừng	Tên thông dụng	Thạch anh áp điện
Tê giác một sừng	DC <i>Tên thông thường</i>	Thạch anh silic
Tê giác trắng	<i>Tên thông thường</i>	Thạch anh tím
Tê tê	SD <i>Tên thông dụng</i>	Thạch bào
DC <i>Trút</i>	Tên thương mại	Thạch cao
Tê tê năm ngón	Tập chương trình	Thạch cao bo
Tê tê Trung Quốc	<i>Tập dữ liệu</i>	Thạch cao khan
Tê thấp	SD <i>Tập tin</i>	Thạch cao mịn
Tế	Tập lệnh	Thạch cao photpho
SD <i>Ràng ràng</i>	Tập tin	Thạch đen
Tế bào	DC <i>File dữ liệu</i>	Thạch địa tầng
<i>Tế bào chất</i>	DC <i>Hồ sơ dữ liệu</i>	Thạch hoá học
SD <i>Chất tế bào</i>	DC <i>Mảng tin</i>	Thạch học
Tế bào có nhân	DC <i>Tập tin</i>	DC <i>Thạch luận</i>
Tế bào đột biến	DC <i>Tập dữ liệu</i>	Thạch học cấu trúc
Tế bào gốc	Tết	Thạch học công trình
Tế bào học	Tết Nguyên đán	Thạch học động lực
Tế bào học so sánh	TFE	Thạch học kiến trúc
Tế bào lai	DC <i>Tetrafloroetylen</i>	Thạch học thực nghiệm
Tế bào liên kết	TFEE	Thạch học ứng dụng
Tế bào limpho	DC <i>Tetrafloroetylen epoxit</i>	Thạch kiến tạo
Tế bào lưỡng bội	TFMSA	<i>Thạch liên dài</i>
		SD <i>Hoa đá</i>

ạch luận	Tham luận	Than
SD Thạch học	Tham nhũng	Than ánh
ạch lựu	DC Chống tham nhũng	DC Claren
ạch lý học	Tham ô	DC Than claren
ạch nhũ	DC Biển thủ	Than antraxit
SD Nhũ đá	Tham quan	Than bánh
ạch quyển	Tham số	Than béo
DC Quyển đá	DC Thông số	DC Than mỡ
DC Tầng đá	TL Chỉ tiêu	Than bitum
ạch sinh	Tham số kinh tế-kỹ thuật	Than bột
ạch sinh luận	SD Chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật	Than bùn
ạch sùng	Tham số kỹ thuật	Than bùn thối
ạch thần	SD Chỉ tiêu kỹ thuật	Than căm
ạch thuần tạo	Tham số ngẫu nhiên	Than chì
SD Tảo rau diếp	Tham số phi tuyến	SD Graphit
ạch tín	Tham số rời rạc	Than claren
SD Asen	Tham số tập trung	SD Than ánh
ạch trắng	Tham số tính toán	Than cốc
SD Aga	Tham số tối ưu	Than công nghiệp
ạch trúc	Tham số tuyến tính	Than củi
ạch từng	Tham tán	SD Than gỗ
SD Thông đá	Thảm	Than đá
Thai	DC Thảm trải	Than đen
DC Bào thai	Thảm bẹ ngô	DC Than huyền
Thai nghén	Thảm bện	Than đuren
DC Có chữa	Thảm cách điện	Than gày
DC Có thai	Thảm cao su	Than gỗ
DC Chữa	Thảm cỏi	DC Than củi
DC Mang thai	Thảm dệt	DC Than hoa
Thai nghén kéo dài	Thảm đan	DC Than thảo mộc
Thai nhi	Thảm hoạ	Than hoa
Thai phụ	SD Tai hoạ	SD Than gỗ
SD Người có thai	Thảm hoạ thiên nhiên	Than hoá
Thài lồi	SD Thiên tai	SD Cacbon hoá
Thài lồi lông	Thảm khoáng	Than hoàn nguyên
Thài lồi tía	Thảm len	Than hoạt
Thài lồi trắng	Thảm thực vật	DC Than hoạt tính
Thái Dương Hệ	Thảm trải	Than hoạt tính
SD Hệ Mặt trời	SD Thảm	SD Than hoạt
Thái độ	Thảm trang trí	Than hỗn hợp
Thái khoan	Thảm hiểm	Than huyền
Thái lát	Thảm sát	SD Than đen
Thái thực phẩm	Thảm sát vô tuyến	Than khoáng
Tham gia		Than licnit

Than lửa dài	DC <i>Cầu thang máy</i>	Thanh mai
Than mức cao	Thang nâng	Thanh mỏng
DC <i>Than nhiệt lượng cao</i>	Thang tàu	Thanh neo
Than mức thấp	Thang vận chuyển	Thanh ngắt
DC <i>Than nhiệt lượng thấp</i>	Thang xách tay	Thanh nguồn
<i>Than mỡ</i>	Thanh cao	Thanh nhạc
SD <i>Than béo</i>	Thanh cắt	Thanh nhiên liệu
Than mùn	Thanh chất dẻo	Thanh nhôm
Than nâu	Thanh chèn	Thanh niên
Than nghèo	Thanh chia độ	Thanh niên xung phong
Than ngoại lai	Thanh chịu lực	Thanh niken
Than nguyên địa	Thanh chịu uốn	Thanh nổi
Than nhân tạo	Thanh chống	Thanh nung
<i>Than nhiệt lượng cao</i>	Thanh chống lắc	Thanh quần
SD <i>Than mức cao</i>	Thanh dao động	Thanh quần học
<i>Than nhiệt lượng thấp</i>	Thanh dẫn	Thanh ray
SD <i>Than mức thấp</i>	DC <i>Thanh truyền</i>	Thanh răng
Than non	Thanh đàn hồi	Thanh sắt
Than nửa antraxit	Thanh đẩy	Thanh tantan
Than phát xạ	Thanh định hình	Thanh táo
Than sạch	Thanh đòn	<i>Thanh thép</i>
Than tàn sinh	Thanh đồng	SD <i>Thép thanh</i>
<i>Than thảo mộc</i>	Thanh dúc	Thanh toả nhiệt
SD <i>Than gỗ</i>	Thanh ghép	Thanh toán
Than thiêu kết	Thanh ghi	Thanh toán quốc tế
Than thứ cấp	Thanh gia cường	Thanh toán từ xa
Than tổ ong	Thanh giằng	Thanh tra
Than tự cháy	Thanh góp	Thanh tra nhà nước
Than vitren	Thanh gỗ	Thanh tra nhân dân
Than xỉ	Thanh hao	Thanh trà
Thàn mát	Thanh hao hoa vàng	Thanh treo
DC <i>Cây giước cá</i>	Thanh hợp kim	Thanh tròn
DC <i>Cây ruốc cá</i>	Thanh kéo	<i>Thanh trùng</i>
Thang chống	Thanh kẹp	SD <i>Khử trùng</i>
Thang chở hàng	<i>Thanh kế</i>	<i>Thanh truyền</i>
Thang chở người	DC <i>Dụng cụ đo âm thanh</i>	SD <i>Thanh dẫn</i>
Thang chuẩn	SD <i>Âm kế</i>	Thanh trùng
Thang chữa cháy	Thanh kim loại	Thanh trượt
Thang cuốn	Thanh lái	Thanh vi
Thang dây	Thanh lọc	DC <i>Kim tinh thảo</i>
Thang địa tầng	Thanh long	Thanh vuông
Thang đo	Thanh lưỡng kim	Thanh xoắn
Thang lương	Thanh lý	Thanh yên
Thang máy	Thanh magie	Thành bể

Thành công

TL Thành tựu

Thành đoàn

Thành đội

Thành hệ địa chất

Thành hệ mới

Thành hệ nội sinh

Thành hệ núi lửa

Thành hệ quặng

Thành hệ siêu bazơ

Thành hệ siêu mafic

Thành hệ thực vật

Thành hệ trầm tích

Thành hội

Thành kiến

Thành lập

Thành lò

Thành lỗ khoan

Thành mạch

Thành mỏng

Thành ngữ

Thành phẩm

Thành phần chuyển động

SD Thành phần động

Thành phần động

DC Phần động

DC Thành phần chuyển động

Thành phần giai cấp

DC Thành phần xã hội

Thành phần hoá học

Thành phần kính tế

Thành phần loài

Thành phần xã hội

SD Thành phần giai cấp

Thành phố

DC Thành thị

TL Đô thị

Thành phố lớn

Thành phố nhỏ

Thành tạo

TL Hình thành

Thành tế bào

Thành thị

SD Thành phố

Thành thực

Thành thực giới tính

DC Thành thực sinh dục

Thành thực sinh dục

SD Thành thực giới tính

Thành tích

TL Thành tựu

Thành tựu

TL Thành công

TL Thành tích

Thành uỷ

Thành viên

Thao diễn

Thao đức

Thao tác

Thao trường

Thao túng

Thảo dược

Thảo luận

Thảo mộc

SD Thực vật

Thảo nguyên

Thảo quả

Thảo quyết minh

Thảo dỡ

Thảo khí

SD Thoát khí

Thảo khớp

Thảo khuôn

Thảo lấp

Thảo lớp

Thảo lũ

Thảo nước

SD Thoát nước

Tháp

Tháp anten

Tháp bốc hơi

Tháp bút

DC Mộc tặc

Tháp bút ven sông

Tháp canh

Tháp chung

Tháp khoan

Tháp làm lạnh

Tháp làm nguội

Tháp nước

Tháp sắc ký

Tháp tích năng

Tháp truyền hình

Tháp xilô

Tháp xung động

Thau nước

SD Thay nước

Thay đổi

SD Biến đổi

Thay ghi

Thay lông

Thay mặt

SD Đại diện

Thay nước

DC Thau nước

Thay ray

Thay răng

Thay thế

Thầy bói

SD Bói toán

Thầy chùa đầu xám

Thầy chùa đất đỏ

Thầy chùa lớn

Thầy thuốc

Thầy thuốc nhân dân

Thầy thuốc ưu tú

Thăm dò

Thăm dò địa chất

Thăm dò sơ bộ

Thăm dò từ xa

Thăm dò tự động

Thăm hỏi

Thăm viếng

Thần lằn

Thần lằn bay

Thần lằn bóng

SD Rắn mối

Thần lằn bóng Sa Pa

Thần lằn lục

Thần lằn rắn

Thần lằn tốt mã

Thăng bằng

SD Cân bằng

Thăng cấp

Thăng hoa

Thăng

SD Phanh

Thăng cánh

DC Danh lam thắng cảnh

Thăng lợi

Thất lung

Thất lung chinh hình

Thâm canh

Thâm huyệt

SD Tồn thất

Thâm niên

Thẩm định

Thẩm kế

Thẩm mỹ

DC Thị hiếu

Thẩm mỹ học

Thẩm phán

Thẩm quyền

SD Quyền

Thẩm tách

Thẩm thấu

Thẩm tích

Thẩm tra

Thẩm vấn

Thẩm xét

Thấm

TL Tẩm

Thấm beryli

Thấm bo

Thấm cacbon

Thấm chân không

Thấm chất lỏng

Thấm cường bức

Thấm điện môi

Thấm gel

SD Thấm keo

Thấm hơi

Thấm hydro

Thấm ion

Thấm kẽm

Thấm keo

DC Thấm gel

Thấm khí

Thấm khuếch tán

Thấm lọc

Thấm molybden

Thấm nhôm

Thấm nhựa

Thấm nitơ

Thấm nước

SD Thấm ướt

Thấm silic

Thấm tantali

Thấm tôi

Thấm từ

Thấm ướt

DC Tẩm ướt

DC Thấm nước

Thân

DC Thân người

Thân cá

Thân cầu

Thân cây

Thân cột

Thân dao

Thân động cơ

Thân động vật

Thân giàn khoan

Thân lò

Thân máy bay

Thân người

SD Thân

Thân nhân

Thân nhiệt

DC Nhiệt độ cơ thể

Thân ô tô

Thân ổ lăn

Thân ổ trục

Thân ổ trượt

Thân quặng

Thân răng

Thân tàu

Thân thể

SD Cơ thể

Thân thể

TL Sự nghiệp

Thân tử cung

Thân van

Thân xe

Thân xylan

Thần kinh

Thần kinh cảm giác

Thần kinh đệm

Thần kinh giao cảm

Thần kinh học

Thần kinh ngoại biên

Thần kinh nhân tạo

Thần kinh phó giao cảm

Thần kinh thực vật

Thần kinh tim

Thần kinh toạ

Thận

DC Bào dục

Thận học

Thận học lâm sàng

Thận nhân tạo

Thấp khớp

DC Phong thấp

Thấp tần

SD Tần số thấp

Thấp tim

Thất nghiệp

TL Việc làm

Thất thoát

SD Tồn thất

Thất thu

DC Chống thất thu

Thất truyền

Thấu dẫu

Thấu khoán

Thấu kính

Thấu kính đệm

Thấu kính điện tử

Thấu kính góp

Thấu kính lõm

Thấu kính lồi

Thấu kính lồi-lõm

Thấu kính Luneberg

Thấu kính tiêu sắc

Thấu kính từ	Thép cacbon	Thép ferit
Thấu xạ	Thép cacbon cao	DC Thép sắt từ
THC	Thép cacbon thấp	Thép gai
DC Tetrahydrocannabinol	Thép cacbon trung bình	Thép gia cường
Thẻ âm thanh	Thép cacbua	Thép già
Thẻ đọc	Thép cán	Thép gió
Thẻ hình ảnh	Thép chất lượng cao	Thép góc
Thẻ kiểm tra	Thép chịu ăn mòn	Thép grafit
Thẻ lệnh	DC Thép bền ăn mòn	Thép grafit hoá
Thẻ liên lạc	DC Thép chống ăn mòn	Thép hàn
Thẻ logic	Thép chịu lạnh	Thép hạt nhỏ
Thẻ mạng	Thép chịu mài mòn	Thép hạt thô
Thẻ ngân hàng	Thép chịu mòn	Thép hình
DC Thẻ nhà băng	DC Thép bền mòn	Thép hoạt tính
Thẻ nhà băng	Thép chịu nhiệt	Thép hợp kim
SD Thẻ ngân hàng	DC Thép bền nóng	Thép hợp kim cao
Thẻ tín dụng	DC Thép bền nhiệt	Thép hợp kim hoá
Thẻ từ	DC Thép chịu nóng	Thép hợp kim thấp
Then bạc	Thép chịu nhiệt cao	Thép kéo nguội
Then cài	Thép chịu nóng	Thép kéo nóng
Then cửa	SD Thép chịu nhiệt	Thép kết cấu
Then mặt mút	Thép chịu oxy hoá	Thép không gỉ
Then phẳng	Thép chống ăn mòn	Thép không từ tính
Then trụ	SD Thép chịu ăn mòn	Thép kỹ thuật
Then trượt	Thép chuyên dụng	Thép lá
Then vát	Thép chữ I	Thép lạnh
Theo dõi	Thép chữ T	Thép lò xo
TL Giám sát	Thép chữ U	Thép mạ
Theo dõi tự động	Thép có cốt	DC Thép tráng
Thép	Thép coban	Thép mạ kẽm
Thép agloporit	Thép crom	DC Thép tráng kẽm
Thép austenit	Thép crom cao	Thép mạ nhôm
Thép bền ăn mòn	Thép cuộn	DC Thép tráng nhôm
SD Thép chịu ăn mòn	Thép dải	Thép mactenxit
Thép bền cao	Thép đất	Thép mangan
Thép bền khí quyển	Thép dập	Thép mangan cao
Thép bền mòn	Thép dẻo	Thép mềm
SD Thép chịu mòn	Thép dụng cụ	Thép molypden
Thép bền nhiệt	Thép dự ứng lực	Thép nhôm
SD Thép chịu nhiệt	Thép đamat	Thép niken
Thép bền nóng	SD Thép pulat	Thép nitơ
SD Thép chịu nhiệt	Thép đàn hồi	Thép nửa lạnh
Thép biến tính	Thép đen	Thép ống
Thép bột	Thép đúc	Thép peclit

Thép pulat	Thế chế chính trị	DC Pha lỏng
DC Thép đamat	Thế dị bội	DC Trạng thái chảy
Thép rèn	Thế dịch	DC Trạng thái lỏng
Thép sắt từ	Thế đục	Thế lơ lửng
SD Thép ferit	Thế đục nhịp điệu	SD Thế huyền phù
Thép siêu dẻo	Thế đục thẩm mỹ	Thế lực
Thép silic	Thế đa bội	SD Sức khoẻ
Thép tấm	DC Đa bội	Thế lưỡng bội
SD Tấm thép	DC Đa bội thể	DC Lưỡng bội thể
Thép thanh	Thế đặc	Thế men
DC Thanh thép	Thế đồng nhất	Thế mỡ
Thép thấm cacbon	Thế đột biến	Thế nấm
Thép thấm nhôm	Thế đơn bội	Thế nèm
Thép thỏi	Thế hang	Thế nguyên sinh
DC Thỏi thép	Thế hơi	Thế nhánh
Thép tinh khiết	SD Thế khí	Thế nhiễm sắc
Thép tôi	Thế huyền phù	SD Nhiễm sắc thể
Thép tráng	DC Pha lơ lửng	Thế nóng chảy
SD Thép mạ	DC Thế lơ lửng	Thế phân lập
Thép tráng kẽm	DC Thế vẫn	Thế phân tán
SD Thép mạ kẽm	DC Trạng thái lơ lửng	DC Pha phân tán
Thép tráng nhôm	Thế keo	Thế rắn
SD Thép mạ nhôm	DC Trạng thái keo	DC Pha rắn
Thép tròn	Thế keton	DC Trạng thái rắn
Thép trung tính	SD Thế xeton	Thế sản
Thép vanadi	Thế kết tinh	DC Thế chai
Thép vi hợp kim	DC Pha kết tinh	Thế soma
Thép vonfram	DC Trạng thái kết tinh	Thế sợi
Thép vụn	Thế khí	Thế sữa
Thép vuông	DC Pha hơi	Thế tam bội
Thép xây dựng	DC Pha khí	Thế thao
Thermophotphat	DC Thế hơi	Thế thao dân tộc
Thesaurus	DC Trạng thái hơi	Thế thuỷ tinh
Thế amip	DC Trạng thái khí	SD Thuỷ tinh thể
Thế biến dị	Thế không đồng nhất	Thế thức
Thế bướu	Thế lai	SD Thế lệ
Thế cán	Thế lệ	Thế thực khuẩn
Thế chai	DC Thế thức	DC Thực khuẩn thể
SD Thế sản	Thế loại	Thế thực khuẩn coli
Thế chảy	DC Loại hình	Thế tích
Thế chất	TL Chủng loại	TL Dung tích
SD Sức khoẻ	Thế lỏng	Thế tích kế
Thế chế		Thế tiếp hợp
SD Cơ chế		

<i>Thể trạng</i>	Thể kỷ thứ 4	<i>Thi hải</i>
SD Sức khoẻ	Thể kỷ thứ 5	SD Thi thể
<i>Thể tứ bội</i>	Thể kỷ thứ 6	<i>Thi-hành</i>
SD Tứ bội thể	Thể kỷ thứ 8	SD Thực hiện
<i>Thể vẫn</i>	Thể kỷ thứ 9	Thi Olympic
SD Thể huyền phù	Thể lực phản động	Thi quốc tế
Thể vĩa	Thể màng	Thi thể
Thể vòm	Thể mioxen	DC <i>Thi hải</i>
Thể vùi	Thể môi	Thi tốt nghiệp
Thể xâm nhập	Thể nằm	Thi tuyển
Thể xeton	Thể năng	<i>Thi là</i>
DC <i>Thể keton</i>	Thể nhiệt điện	SD Thừa là
Thể ăn mòn	Thể nước	<i>Thí điểm</i>
Thể bảo vệ	Thể phẩm	SD Thí nghiệm
Thể chấp	DC <i>Sản phẩm thay thế</i>	Thí nghiệm
<i>Thể chiến</i>	Thể siêu modul	DC <i>Thí điểm</i>
SD Chiến tranh thế giới	Thể sinh học	TL Thử
<i>Thể điện</i>	Thể thẩm thấu	TL Thực nghiệm
SD Điện áp	Thể trắc địa	Thí sinh
Thể giới	Thể vận hội	Thị
Thể giới quan	Thêm biến	Thị giác
<i>Thể giới thứ ba</i>	Thêm đá	Thị giác học
SD Nước đang phát triển	Thêm giả	Thị giác không gian
Thể hấp dẫn	Thêm hỗn hợp	<i>Thị giác máy tính</i>
Thể hệ	Thêm kiến tạo	SD Thị giác nhân tạo
<i>Thể hiệu</i>	Thêm kiến trúc	Thị giác nhân tạo
SD Hiệu điện áp	Thêm lục địa	DC <i>Thị giác máy tính</i>
Thể ion hoá	Thêm nhà	<i>Thị hiếu</i>
Thể kích thích	Thêm sông	SD Thẩm mỹ
Thể kỷ 10	Thêm tích tụ	Thị lực
Thể kỷ 11	Thêm xâm thực	DC <i>Nhãn lực</i>
Thể kỷ 12	Thêm	Thị sai
Thể kỷ 13	THF	Thị thực
Thể kỷ 14	DC <i>Tetrahydrofuran</i>	Thị trấn
Thể kỷ 15	THFA	Thị trường
Thể kỷ 16	DC <i>Tetrahydrofurfuryl</i>	Thị trường bảo hiểm
Thể kỷ 17	<i>ancol</i>	Thị trường chứng khoán
Thể kỷ 18	Thị công	Thị trường dịch vụ
Thể kỷ 19	Thị công cơ giới	Thị trường hàng hoá
Thể kỷ 20	DC <i>Thị công cơ khí</i>	Thị trường hối đoái
Thể kỷ 21	<i>Thị công cơ khí</i>	Thị trường khoa học
Thể kỷ thứ 1	SD <i>Thị công cơ giới</i>	Thị trường lao động
Thể kỷ thứ 2	Thị đấu	Thị trường nội địa
Thể kỷ thứ 3	Thị đua	

<i>Thị trường quốc tế</i>	<i>Thiên đầu thống</i>	TL Hệ thống ...
SD Thị trường thế giới	SD Glôcôm	TL Máy
Thị trường tài chính	Thiên địch	Thiết bị an toàn
Thị trường thế giới	Thiên đường đuôi phướn	<i>Thiết bị analog</i>
DC <i>Thị trường quốc tế</i>	Thiên hà	SD Thiết bị tương tự
Thị trường thông tin	<i>Thiên hướng</i>	<i>Thiết bị ánh sáng</i>
Thị trường tiền tệ	SD Khuynh hướng	SD Thiết bị chiếu sáng
Thị trường tín dụng	Thiên lý	Thiết bị ánh xạ thông tin
<i>Thị trường tư bản</i>	Thiên mộng đông	Thiết bị anten
SD Thị trường vốn	Thiên nga	Thiết bị âm thanh
Thị trường vốn	<i>Thiên nhiên</i>	<i>Thiết bị ẩn loát</i>
DC <i>Thị trường tư bản</i>	SD Tự nhiên	SD Thiết bị in
Thị tứ	Thiên tai	Thiết bị ấp trứng
Thị xã	DC <i>Tai hoạ thiên nhiên</i>	Thiết bị bán dẫn
Thịa	DC <i>Thảm hoạ thiên nhiên</i>	Thiết bị bán hàng
Thịa là	Thiên tài	Thiết bị bán tự động
DC <i>Thị là</i>	Thiên thạch	<i>Thiết bị bao gói</i>
Thiamin	Thiên thạch học	SD Thiết bị đóng gói
Thiaminaza	Thiên thể	Thiết bị bảo dưỡng
Thiamindiphosphokinaza	Thiên tích	Thiết bị bảo quản
Thiazolidinyl	Thiên trúc hoàng	Thiết bị bảo vệ
Thiazolinyl	Thiên tuế	Thiết bị bảo vệ điện
Thiazolyl	Thiên văn	Thiết bị bảo vệ tự động
Thích bào tử trùng	Thiên văn học	Thiết bị báo động
Thích nghi	<i>Thiên văn học cơ sở</i>	TL Thiết bị báo gọi
DC <i>Thích ứng</i>	SD Thiên văn học vị trí	TL Thiết bị báo hiệu
<i>Thích ứng</i>	Thiên văn học hành tinh	Thiết bị báo gọi
SD Thích nghi	Thiên văn học mô tả	TL Thiết bị báo động
Thienyl	Thiên văn học ngoài khí quyển	Thiết bị báo hiệu
Thiếc	Thiên văn học phân tử	TL Thiết bị báo động
Thiếc 2	Thiên văn học phóng xạ	Thiết bị bay
Thiếc 3	Thiên văn học quang học	DC <i>Hệ thống bay</i>
Thiếc 4	Thiên văn học sao	Thiết bị bay hơi
Thiếc 6	Thiên văn học thực nghiệm	Thiết bị bay không người lái
Thiếc clorua	Thiên văn học trắc địa	Thiết bị bay trực thăng
Thiếc dioxit	Thiên văn học vị trí	Thiết bị bắn bóng bàn
Thiếc hàn	DC <i>Thiên văn học cơ sở</i>	Thiết bị bẻ ghi
Thiếc oxit	Thiên văn học vô tuyến	<i>Thiết bị biến điệu</i>
Thiếc thỏi	Thiến	SD Thiết bị điều biến
DC <i>Thỏi thiếc</i>	DC <i>Hoạn</i>	Thiết bị biến đổi năng lượng
Thiên cầu	Thiến thảo	Thiết bị biến đổi tín hiệu
DC <i>Cực vũ trụ</i>	Thiếp chúc mừng	Thiết bị bọc cáp
<i>Thiên chúa giáo</i>	Thiếp mời	Thiết bị bón phân
SD Đạo Thiên chúa	Thiết bị	

Thiết bị bố trí linh kiện

SD Thiết bị sắp xếp linh kiện

Thiết bị bốc dỡ

Thiết bị bốc xếp

Thiết bị bôi trơn

TL Hệ thống bôi trơn

Thiết bị bơm

TL Hệ thống bơm

Thiết bị bù

Thiết bị buộc đai

Thiết bị bức xạ

TL Hệ thống bức xạ

Thiết bị cách điện

TL Hệ thống cách điện

Thiết bị cách ly

TL Hệ thống cách ly

Thiết bị cảm biến

Thiết bị cảm ứng

Thiết bị cán

Thiết bị cao áp

DC Thiết bị cao thế

DC Thiết bị điện cao thế

DC Thiết bị điện cao áp

DC Thiết bị điện áp cao

Thiết bị cao tần

Thiết bị cao thế

SD Thiết bị cao áp

Thiết bị cắt điện

SD Thiết bị ngắt điện

Thiết bị cắt giấy

Thiết bị cắt gọt kim loại

TL Hệ thống cắt gọt kim loại

Thiết bị cắt gỗ

Thiết bị cắt lông

Thiết bị cắt mạch

SD Thiết bị ngắt điện

Thiết bị cắt mép

Thiết bị cắt nhiệt

SD Thiết bị ngắt nhiệt

Thiết bị cắt xăng

SD Thiết bị ngắt xăng

Thiết bị cầm tay

Thiết bị cân

Thiết bị cân bằng

Thiết bị cân đo

Thiết bị cân trực

Thiết bị cấp cứu

Thiết bị cấp điện

TL Hệ thống cấp điện

Thiết bị cấp khí

TL Hệ thống cấp khí

Thiết bị cấp liệu

TL Hệ thống cấp liệu

Thiết bị cấp năng lượng

TL Hệ thống cấp năng lượng

Thiết bị cấp nhiên liệu

TL Hệ thống cấp nhiên liệu

Thiết bị cấp nhiệt

TL Hệ thống cấp nhiệt

Thiết bị cấp nước

TL Hệ thống cấp nước

Thiết bị cấp phối

Thiết bị cấp thoát nước

TL Hệ thống cấp thoát nước

Thiết bị cất nước

Thiết bị cầu

Thiết bị cấy ion

Thiết bị chăm sóc cây

Thiết bị chăn nuôi

Thiết bị chắn cá

DC Thiết bị giữ cá

Thiết bị châm cứu

Thiết bị chân không

DC Thiết bị criogen

TL Hệ thống chân không

Thiết bị chẩn đoán

DC Thiết bị chẩn đoán bệnh

TL Hệ thống chẩn đoán

Thiết bị chẩn đoán bệnh

SD Thiết bị chẩn đoán

Thiết bị chẩn đoán kỹ thuật

Thiết bị chất dẻo

Thiết bị chất rắn

Thiết bị chất tải

Thiết bị chèo thuyền

Thiết bị chỉ báo

Thiết bị chỉ thị

TL Hệ thống chỉ thị

Thiết bị chiếu phim

TL Hệ thống chiếu phim

Thiết bị chiếu sáng

DC Thiết bị ánh sáng

TL Hệ thống chiếu sáng

Thiết bị chiếu tia

SD Thiết bị chiếu xạ

Thiết bị chiếu xạ

DC Thiết bị chiếu tia

Thiết bị chỉnh hình

Thiết bị chỉnh lưu

DC Thiết bị nắn dòng

Thiết bị chịu áp

Thiết bị chịu ăn mòn

Thiết bị chịu lửa

Thiết bị chịu nhiệt

Thiết bị chịu tải

TL Hệ thống chịu tải

Thiết bị cho ăn

TL Hệ thống cho ăn

Thiết bị chọn lọc

Thiết bị chọn mẫu

TL Hệ thống chọn mẫu

Thiết bị chống ăn mòn

TL Hệ thống chống ăn mòn

Thiết bị chống ẩm

Thiết bị chống cháy

Thiết bị chống đỡ

Thiết bị chống nắng

Thiết bị chống nhiễu

Thiết bị chống nổ

Thiết bị chống rung

TL Hệ thống chống rung

Thiết bị chống sét

DC Thiết bị thu lôi

DC Thiết bị thu sét

Thiết bị chống sự cố

Thiết bị chống từ trường

Thiết bị chở hàng

SD Thiết bị vận tải

Thiết bị chuột

Thiết bị chụp ảnh

DC *Thiết bị nhiếp ảnh*

Thiết bị chuyên dụng

Thiết bị chuyển dịch điện tích

Thiết bị chuyển mạch

TL Hệ thống chuyển mạch

Thiết bị chuyển tải

SD Thiết bị vận tải

Thiết bị chuyển tiếp

TL Hệ thống chuyển tiếp

Thiết bị chữa cháy

Thiết bị chữa răng

Thiết bị chứa

Thiết bị chứa khí

Thiết bị chứa nước

Thiết bị chung cất

Thiết bị cô đặc

Thiết bị công nghiệp

TL Hệ thống công nghiệp

Thiết bị công suất cao

Thiết bị công suất thấp

Thiết bị công tắc

SD Thiết bị tiếp xúc

Thiết bị cộng hưởng

Thiết bị cơ điện

DC *Thiết bị điện cơ*

TL Hệ thống cơ điện

TL Hệ thống điện cơ

Thiết bị cơ động

Thiết bị cơ giới

SD Thiết bị cơ khí

Thiết bị cơ giới hoá

SD Thiết bị cơ khí

Thiết bị cơ học

SD Thiết bị cơ khí

Thiết bị cơ học lượng tử

Thiết bị cơ khí

DC *Cơ giới*

DC *Thiết bị cơ giới*

DC *Thiết bị cơ giới hoá*

DC *Thiết bị cơ học*

TL *Cơ khí*

TL Hệ thống cơ khí

Thiết bị cơ nhiệt

TL Hệ thống cơ nhiệt

Thiết bị criogen

SD Thiết bị chân không

Thiết bị cửa

Thiết bị cứu hoả

Thiết bị cứu nạn

DC *Thiết bị cứu sinh*

TL Hệ thống cứu nạn

Thiết bị cứu sinh

SD Thiết bị cứu nạn

Thiết bị dán

Thiết bị dạy học

DC *Thiết bị giảng dạy*

Thiết bị dạy nghề

Thiết bị dân dụng

Thiết bị dẫn điện

TL Hệ thống dẫn điện

Thiết bị dẫn động

TL Hệ thống dẫn động

Thiết bị dẫn đường

TL Hệ thống dẫn đường

Thiết bị dẫn hướng

SD Thiết bị đạo hàng

Thiết bị dẫn khí

Thiết bị dẫn lửa

Thiết bị dẫn nước

TL Hệ thống dẫn nước

Thiết bị dẫn tiến

Thiết bị dập kim loại

Thiết bị dập lửa

Thiết bị dệt

Thiết bị di động

Thiết bị dò cá

SD Thiết bị tìm cá

Thiết bị dò khuyết tật

Thiết bị dò tìm

Thiết bị dọn dẹp

SD Thiết bị quét dọn

Thiết bị dự báo

TL Hệ thống dự báo

Thiết bị dựng cột

Thiết bị dựng hình

Thiết bị dưới nước

Thiết bị dưỡng hộ

Thiết bị đa kênh

DC *Thiết bị nhiều kênh*

Thiết bị đa năng

Thiết bị đánh bắt

DC *Thiết bị đánh cá*

Thiết bị đánh cá

SD Thiết bị đánh bắt

Thiết bị đánh ống

Thiết bị đánh rơi

Thiết bị đào lò

Thiết bị đào tạo

Thiết bị đạo hàng

DC *Thiết bị dẫn hướng*

Thiết bị đặt cáp

Thiết bị đặt ống

Thiết bị đặt tải

TL Hệ thống đặt tải

Thiết bị đầm cát

Thiết bị đầm đất

Thiết bị đầu cuối

Thiết bị đầu ra

DC *Thiết bị ra*

Thiết bị đầu vào

DC *Thiết bị vào*

Thiết bị đếm

Thiết bị địa chất

Thiết bị điện

TL Hệ thống điện

TL Thiết bị điện năng

Thiết bị điện ảnh

Thiết bị điện áp cao

SD Thiết bị cao áp

Thiết bị điện áp thấp

SD Thiết bị hạ áp

Thiết bị điện báo

TL Hệ thống điện báo

Thiết bị điện cao áp

SD Thiết bị cao áp

Thiết bị điện cao thế

SD Thiết bị cao áp

Thiết bị điện cơ

SD Thiết bị cơ điện

Thiết bị điện động

TL Hệ thống điện động

Thiết bị điện hoá	TL Hệ thống đo	Thiết bị đóng hộp
TL Hệ thống điện hoá	Thiết bị đo áp lực	Thiết bị đóng kiện
Thiết bị điện một chiều	Thiết bị đo cắt	Thiết bị đóng lọ
Thiết bị điện năng	Thiết bị đo chấn đoán	<i>Thiết bị đóng mạch</i>
DC <i>Thiết bị năng lượng điện</i>	Thiết bị đo chấn động	SD Thiết bị đóng điện
TL Thiết bị điện	Thiết bị đo diện tích	Thiết bị đóng mở cổng
<i>Thiết bị điện quang</i>	Thiết bị đo đặc	Thiết bị đóng ngắt điện
SD Thiết bị quang điện	Thiết bị đo địa chấn	DC <i>Thiết bị đóng cắt điện</i>
Thiết bị điện thanh	Thiết bị đo điện	Thiết bị đóng nhãn
TL Hệ thống điện thanh	Thiết bị đo điện thế	Thiết bị đóng ống
Thiết bị điện thoại	Thiết bị đo độ ẩm	Thiết bị đóng sách
Thiết bị điện tim	Thiết bị đo độ dày	Thiết bị đóng tàu
<i>Thiết bị điện toán</i>	Thiết bị đo độ đục	Thiết bị đóng xén
SD Thiết bị máy tính	Thiết bị đo độ sâu	Thiết bị đồ hoạ
Thiết bị điện tử	Thiết bị đo gió	Thiết bị đổ bê tông
TL Hệ thống điện tử	Thiết bị đo hiệu chỉnh	Thiết bị đổi cực
Thiết bị điện tử	Thiết bị đo kiểm tra	Thiết bị đổi lưu nhiệt
TL Hệ thống điện tử	Thiết bị đo liều lượng	<i>Thiết bị đóng lạnh</i>
Thiết bị điện vật lý	Thiết bị đo lường	SD Thiết bị làm lạnh
Thiết bị điện xoay chiều	Thiết bị đo mức	Thiết bị đồng bộ
Thiết bị điều biến	Thiết bị đo mức nước	Thiết bị động lực
DC <i>Thiết bị biến điệu</i>	Thiết bị đo nhiệt	TL Hệ thống động lực học
Thiết bị điều chế	Thiết bị đo nồng độ	Thiết bị đốt
Thiết bị điều chỉnh	Thiết bị đo phóng xạ	Thiết bị đốt nhiên liệu
TL Hệ thống điều chỉnh	Thiết bị đo rung	<i>Thiết bị đốt rác</i>
Thiết bị điều hành	Thiết bị đo thông số	SD Thiết bị thiêu rác
Thiết bị điều hoà	Thiết bị đo ứng lực	<i>Thiết bị đột lỗ</i>
TL Hệ thống điều hoà	Thiết bị đo ứng suất	SD Thiết bị đục lỗ
Thiết bị điều hoà không khí	Thiết bị đo vận tốc	Thiết bị đỡ máy
Thiết bị điều hoà nhiệt độ	Thiết bị đo vẽ bản đồ	Thiết bị đúc
Thiết bị điều hướng	Thiết bị đo xác suất	TL Hệ thống đúc
TL Hệ thống điều hướng	Thiết bị đọc	Thiết bị đục lỗ
Thiết bị điều khiển	<i>Thiết bị đóng cắt điện</i>	DC <i>Thiết bị đột lỗ</i>
TL Hệ thống điều khiển	SD Thiết bị đóng ngắt điện	<i>Thiết bị đun nấu</i>
Thiết bị điều khiển từ xa	Thiết bị đóng chai	SD Thiết bị nấu ăn
Thiết bị điều khiển tự động	Thiết bị đóng cọc	Thiết bị đun nóng
Thiết bị điều trị	Thiết bị đóng điện	TL Hệ thống đun nóng
Thiết bị định hình	DC <i>Thiết bị đóng mạch</i>	Thiết bị đưa sợi
Thiết bị định hướng	TL Hệ thống đóng pha	<i>Thiết bị đường biển</i>
TL Hệ thống định hướng	Thiết bị đóng đường	SD Thiết bị hàng hải
Thiết bị định lượng	TL Hệ thống đóng đường	Thiết bị đường sắt
Thiết bị định vị	Thiết bị đóng giày	Thiết bị đường sông
TL Hệ thống định vị	Thiết bị đóng gói	<i>Thiết bị ép</i>
Thiết bị đo	DC <i>Thiết bị bao gói</i>	SD Thiết bị nén
	TL Hệ thống đóng gói	Thiết bị ép mía

Thiết bị fax	Thiết bị giao diện	Thiết bị hiệu chuẩn
Thiết bị gá lắp	Thiết bị giáo dục	Thiết bị hoa tiêu
Thiết bị gara	Thiết bị giặt	Thiết bị hoá dầu
Thiết bị gấp vải	Thiết bị giặt tẩy	Thiết bị hoá học
Thiết bị gây ồn	Thiết bị gieo hạt	Thiết bị hoá sinh
Thiết bị ghép điện tích	<i>Thiết bị giữ cá</i>	<i>Thiết bị hoàn chỉnh</i>
Thiết bị ghép nối	SD Thiết bị chấn cá	SD Thiết bị hoàn thiện
Thiết bị ghi	Thiết bị gọt vỏ	<i>Thiết bị hoàn tất</i>
Thiết bị ghi âm	Thiết bị gương	SD Thiết bị hoàn thiện
Thiết bị ghi băng	Thiết bị hạ áp	Thiết bị hoàn thiện
Thiết bị ghi dữ liệu	DC <i>Thiết bị thấp áp</i>	DC <i>Thiết bị hoàn chỉnh</i>
DC <i>Thiết bị ghi thông tin</i>	DC <i>Thiết bị điện áp thấp</i>	DC <i>Thiết bị hoàn tất</i>
TL Hệ thống ghi dữ liệu	TL Thiết bị giảm áp	Thiết bị hoạt động liên tục
Thiết bị ghi đĩa	Thiết bị hạ cánh	Thiết bị hoạt động ngắt quãng
Thiết bị ghi hình	TL Hệ thống hạ cánh	Thiết bị hồ quang
TL Hệ thống ghi hình	TL Hệ thống hạ thủy	<i>Thiết bị hỗ trợ</i>
Thiết bị ghi phát tín hiệu	Thiết bị hạ thủy	SD Thiết bị phụ trợ
<i>Thiết bị ghi thông tin</i>	<i>Thiết bị hãm</i>	Thiết bị hồi chuyển
SD Thiết bị ghi dữ liệu	SD Thiết bị phanh	Thiết bị hồng ngoại
Thiết bị ghi tín hiệu	Thiết bị hàn	Thiết bị hơi nước
TL Hệ thống ghi tín hiệu	TL Hệ thống hàn	TL Hệ thống hơi nước
Thiết bị ghi từ	Thiết bị hàn điện	Thiết bị hun khói
Thiết bị ghi video	Thiết bị hạn chế công suất	DC <i>Thiết bị xông khói</i>
Thiết bị gia cố	Thiết bị hạn chế dòng điện	Thiết bị hút
DC <i>Thiết bị gia cường</i>	Thiết bị hàng hải	Thiết bị hút ẩm
TL Thiết bị tăng cứng	DC <i>Thiết bị đường biển</i>	TL Hệ thống hút ẩm
Thiết bị gia công	Thiết bị hàng không	Thiết bị hút bụi
<i>Thiết bị gia cường</i>	Thiết bị hạt nhân	TL Hệ thống hút bụi
SD Thiết bị gia cố	DC <i>Thiết bị năng lượng hạt nhân</i>	Thiết bị hút cá
<i>Thiết bị gia nhiệt</i>	DC <i>Thiết bị năng lượng nguyên tử</i>	Thiết bị huỳnh quang
SD Thiết bị tăng nhiệt	Thiết bị hầm lò	Thiết bị in
Thiết bị giảm áp	<i>Thiết bị hấp thụ</i>	DC <i>Thiết bị ấn loát</i>
TL Thiết bị hạ áp	SD Thiết bị hấp thụ	Thiết bị kéo
Thiết bị giảm chấn	Thiết bị hấp thụ	Thiết bị kéo băng
Thiết bị giảm ồn	DC <i>Thiết bị hấp thụ</i>	Thiết bị kéo sợi
TL Hệ thống giảm ồn	Thiết bị hiển thị	Thiết bị kẹp
Thiết bị giảm tốc	DC <i>Thiết bị hiện hình</i>	Thiết bị kết tinh
TL Hệ thống giảm tốc	TL Hệ thống hiển thị	TL Hệ thống kết tinh
Thiết bị giảm xóc	<i>Thiết bị hiện hình</i>	Thiết bị kết tủa
TL Hệ thống giảm xóc	SD Thiết bị hiển thị	<i>Thiết bị khai khoáng</i>
Thiết bị giám sát	Thiết bị hiệu chỉnh	SD Thiết bị khai mỏ
TL Hệ thống giám sát	TL Hệ thống hiệu chỉnh	Thiết bị khai mỏ
<i>Thiết bị giảng dạy</i>		
SD Thiết bị dạy học		

DC <i>Thiết bị khai khoáng</i>	Thiết bị kỹ thuật	DC <i>Thiết bị lắp ghép</i>
DC <i>Thiết bị khai thác mỏ</i>	TL Hệ thống kỹ thuật	TL Hệ thống lắp ráp
Thiết bị khai thác	Thiết bị là	Thiết bị lấy mẫu
TL Hệ thống khai thác	TL Hệ thống là	Thiết bị lấy nước
Thiết bị khai thác dầu	Thiết bị là gấp	Thiết bị lên men
Thiết bị khai thác gỗ	Thiết bị lái	TL Hệ thống lên men
<i>Thiết bị khai thác mỏ</i>	TL Hệ thống lái	Thiết bị liên lạc
SD Thiết bị khai mỏ	Thiết bị làm ảnh	DC <i>Thiết bị thông tin</i>
Thiết bị khai thác ngầm	Thiết bị làm ẩm	DC <i>Thiết bị thông tin liên lạc</i>
Thiết bị khai thác than	TL Hệ thống làm ẩm	DC <i>Thiết bị truyền thông</i>
Thiết bị khảo sát	Thiết bị làm cứng	DC <i>Thiết bị truyền tin</i>
Thiết bị khắc nhãn	Thiết bị làm đá	Thiết bị lò
Thiết bị khí nén	Thiết bị làm đất	Thiết bị lò cao
TL Hệ thống khí nén	Thiết bị làm đường	Thiết bị lò hơi
Thiết bị khí tượng	Thiết bị làm gạch	Thiết bị lò mổ
Thiết bị khí tượng thuỷ văn	Thiết bị làm giàu khoáng sản	Thiết bị lò thiêu kết
Thiết bị kho tàng	Thiết bị làm khuôn	Thiết bị loại bỏ phoi
<i>Thiết bị khoa học</i>	Thiết bị làm lạnh	Thiết bị lọc
SD Thiết bị nghiên cứu	DC <i>Thiết bị lạnh</i>	TL Hệ thống lọc
Thiết bị khoan	DC <i>Thiết bị đông lạnh</i>	Thiết bị lọc điện
TL Hệ thống khoan	TL Hệ thống làm lạnh	Thiết bị lọc nước
Thiết bị khoan biển	Thiết bị làm maket	TL Thiết bị làm sạch nước
Thiết bị khoan kim cương	Thiết bị làm mát	Thiết bị logic
Thiết bị khoan nổi	Thiết bị làm mềm	TL Hệ thống logic
Thiết bị khoan tròn	Thiết bị làm nguội	Thiết bị luyện kim
Thiết bị khởi động	Thiết bị làm nóng	<i>Thiết bị luyện tập</i>
TL Hệ thống khởi động	TL Hệ thống làm nguội	SD Thiết bị tập luyện
<i>Thiết bị khuấy trộn</i>	Thiết bị làm phim	Thiết bị luyện thép
SD Thiết bị trộn	Thiết bị làm phoi	Thiết bị lưu trữ
Thiết bị khuếch đại	Thiết bị làm răng	TL Hệ thống lưu trữ
TL Hệ thống khuếch đại	Thiết bị làm sạch	Thiết bị lưu trữ tin
Thiết bị khuếch tán	TL Hệ thống làm sạch	Thiết bị ly hợp
<i>Thiết bị khử âm thanh</i>	Thiết bị làm sạch khí	Thiết bị mạ
SD Thiết bị tiêu âm	Thiết bị làm sạch nước	Thiết bị mạ điện
Thiết bị khử cặn	TL Thiết bị lọc nước	Thiết bị mài
Thiết bị khử nước	Thiết bị làm vi phim	TL Hệ thống mài
Thiết bị khử tạp chất	<i>Thiết bị lạnh</i>	Thiết bị màng
Thiết bị khử trùng	SD Thiết bị làm lạnh	Thiết bị màng mỏng
DC <i>Thiết bị tiết trùng</i>	Thiết bị laze	Thiết bị may
Thiết bị kiểm nghiệm	Thiết bị lắng	Thiết bị máy tính
Thiết bị kiểm soát	Thiết bị lắng lọc	DC <i>Thiết bị điện toán</i>
TL Hệ thống kiểm soát	<i>Thiết bị lắp ghép</i>	Thiết bị mỏ
Thiết bị kiểm tra	SD Thiết bị lắp ráp	Thiết bị móc nối
TL Hệ thống kiểm tra	Thiết bị lắp ráp	Thiết bị mô phỏng

Thiết bị nano	DC <i>Thiết bị cắt nhiệt</i>	Thiết bị nhiệt hạch
Thiết bị nạp điện	Thiết bị ngắt xăng	Thiết bị nhiệt luyện
Thiết bị nạp khí	DC <i>Thiết bị cắt xăng</i>	TL Hệ thống nhiệt luyện
Thiết bị nạp liệu	Thiết bị ngâm	<i>Thiết bị nhiệt năng</i>
TL Hệ thống nạp liệu	Thiết bị nghe	SD Thiết bị nhiệt
Thiết bị nắn	Thiết bị nghe nhìn	<i>Thiết bị nhiều kênh</i>
DC <i>Thiết bị uốn</i>	DC <i>Thiết bị video</i>	SD Thiết bị đa kênh
Thiết bị nắn cắt	Thiết bị nghiên cứu	Thiết bị nhiễu xạ
<i>Thiết bị nắn dòng</i>	DC <i>Thiết bị khoa học</i>	TL Hệ thống nhiễu xạ
SD Thiết bị chỉnh lưu	DC <i>Thiết bị nghiên cứu khoa học</i>	Thiết bị nhìn
Thiết bị nắn thẳng	TL Hệ thống nghiên cứu	Thiết bị nhìn đêm
Thiết bị năng lượng	<i>Thiết bị nghiên cứu khoa học</i>	Thiết bị nhóm lửa
TL Hệ thống năng lượng	SD Thiết bị nghiên cứu	Thiết bị nhỏ cọc
<i>Thiết bị năng lượng điện</i>	Thiết bị nghiền	Thiết bị nhồi thịt
SD Thiết bị điện năng	TL Hệ thống nghiền	Thiết bị nhớ
<i>Thiết bị năng lượng gió</i>	Thiết bị ngoài trời	Thiết bị nhớ bán dẫn
SD Thiết bị phong năng	Thiết bị ngoại vi	Thiết bị nhớ cố định
<i>Thiết bị năng lượng hạt nhân</i>	Thiết bị nguồn	Thiết bị nhớ linh hoạt
SD Thiết bị hạt nhân	Thiết bị ngưng	Thiết bị nhớ số
Thiết bị năng lượng mặt trời	DC <i>Thiết bị ngưng tụ</i>	Thiết bị nhớ tương tự
<i>Thiết bị năng lượng nguyên tử</i>	TL Hệ thống ngưng tụ	Thiết bị nhuộm
SD Thiết bị hạt nhân	<i>Thiết bị ngưng tụ</i>	Thiết bị nhử cá
Thiết bị nâng	SD Thiết bị ngưng	Thiết bị nổi hơi
TL Hệ thống nâng	Thiết bị nhảy cảm	Thiết bị nổi
Thiết bị nâng chuyển	Thiết bị nhảy cảm sinh học	<i>Thiết bị nổi đất</i>
Thiết bị nâng hạ	Thiết bị nhắn tin	SD Thiết bị tiếp đất
Thiết bị nấu ăn	Thiết bị nhân bản	Thiết bị nội soi
DC <i>Thiết bị đun nấu</i>	<i>Thiết bị nhập dữ liệu</i>	Thiết bị nung
Thiết bị nấu chảy	SD Thiết bị nhập tin	TL Hệ thống nung
Thiết bị nấu đường	Thiết bị nhập tin	Thiết bị nuôi cá
Thiết bị nén	DC <i>Thiết bị nhập dữ liệu</i>	Thiết bị nuôi gà
DC <i>Thiết bị ép</i>	Thiết bị nhập-xuất	Thiết bị nuôi thuỷ sản
TL Hệ thống nén	DC <i>Thiết bị vào-ra</i>	Thiết bị nuôi tinh thể
Thiết bị neo	<i>Thiết bị nhiếp ảnh</i>	Thiết bị nuôi tôm
TL Hệ thống neo	SD Thiết bị chụp ảnh	Thiết bị nướng
Thiết bị nẹp đai	Thiết bị nhiệt	Thiết bị ozon hoá
Thiết bị ngắt điện	DC <i>Thiết bị nhiệt năng</i>	Thiết bị ổn áp
DC <i>Thiết bị cắt mạch</i>	TL Hệ thống nhiệt	Thiết bị ổn định
DC <i>Thiết bị cắt điện</i>	Thiết bị nhiệt điện	Thiết bị pha trộn
DC <i>Thiết bị ngắt mạch</i>	Thiết bị nhiệt độ cao	Thiết bị phá đá
<i>Thiết bị ngắt mạch</i>	Thiết bị nhiệt động	Thiết bị phanh
SD Thiết bị ngắt điện	TL Hệ thống nhiệt động học	DC <i>Thiết bị hãm</i>
Thiết bị ngắt nhiệt		TL Hệ thống hãm
		TL Hệ thống phanh

Thiết bị phát điện

TL Hệ thống phát điện

Thiết bị phát hiện khói

Thiết bị phát sóng

Thiết bị phát thanh

TL Hệ thống phát thanh

Thiết bị phát tin

Thiết bị phát tín hiệu

TL Hệ thống phát tín hiệu

Thiết bị phát vô tuyến

Thiết bị phát xạ

TL Hệ thống phát xạ

Thiết bị phát xung

Thiết bị phay

Thiết bị phân bố linh kiện

SD Thiết bị sắp xếp linh kiện

Thiết bị phân cực

TL Hệ thống phân cực

Thiết bị phân loại

Thiết bị phân phối điện

TL Hệ thống phân phối điện

Thiết bị phân phối điện

Thiết bị phân phối khí

TL Hệ thống phân phối khí

Thiết bị phân tích

Thiết bị phi tuyến

Thiết bị phong năng

DC *Thiết bị năng lượng gió*

Thiết bị phòng cháy

Thiết bị phòng nổ

Thiết bị phóng xạ

Thiết bị phối liệu

Thiết bị phủ

Thiết bị phủ sơn

Thiết bị phụ

SD Thiết bị phụ trợ

Thiết bị phụ trợ

DC *Thiết bị hỗ trợ*

DC *Thiết bị phụ*

DC *Thiết bị trợ giúp*

Thiết bị phun

TL Hệ thống phun

Thiết bị phun chất lỏng

Thiết bị phun ly tâm

Thiết bị phun mưa

Thiết bị phun phủ

Thiết bị phun thuốc trừ sâu

Thiết bị phun xăng

Thiết bị plasma

Thiết bị quan sát

TL Hệ thống quan trắc

TL Thiết bị quan trắc

Thiết bị quan trắc

TL Hệ thống quan sát

TL Hệ thống quan trắc

TL Thiết bị quan sát

Thiết bị quang âm

Thiết bị quang điện

DC *Thiết bị điện quang*

TL Hệ thống quang điện

Thiết bị quang điện tử

Thiết bị quang học

Thiết bị quảng cáo

Thiết bị quạt

TL Hệ thống quạt

Thiết bị quay

Thiết bị quay phim

Thiết bị quân sự

Thiết bị quần lò xo

Thiết bị quét dọn

DC *Thiết bị dọn dẹp*

Thiết bị quét hình

Thiết bị quét màn hình

TL Hệ thống quét màn hình

Thiết bị quét tín hiệu

Thiết bị ra

SD Thiết bị đầu ra

Thiết bị radio

SD Thiết bị vô tuyến

Thiết bị rải chất hoá học

SD Thiết bị rải hoá chất

Thiết bị rải hoá chất

DC *Thiết bị rải chất hoá học*

Thiết bị rải phân bón

Thiết bị rải vật liệu

Thiết bị rán

Thiết bị rèn

TL Hệ thống rèn

Thiết bị rèn dập

Thiết bị rèn ép

Thiết bị rót

TL Hệ thống rót

Thiết bị rót thép

Thiết bị rời rác

SD Thiết bị số

Thiết bị role

TL Hệ thống role

Thiết bị romooc

Thiết bị ronghen

SD Thiết bị X quang

Thiết bị rung

Thiết bị rửa

Thiết bị rửa bát đĩa

Thiết bị rửa mặt

Thiết bị sàng

Thiết bị sao nhân

Thiết bị sắp chữ

DC *Thiết bị xếp chữ*

Thiết bị sắp xếp linh kiện

DC *Thiết bị bố trí linh kiện*

DC *Thiết bị phân bố linh kiện*

Thiết bị sấy

TL Hệ thống sấy

Thiết bị siêu âm

Thiết bị siêu cao tần

Thiết bị siêu dẫn

TL Hệ thống siêu dẫn

Thiết bị sinh hàn

Thiết bị sinh học

Thiết bị sinh hơi

Thiết bị số

DC *Thiết bị rời rác*

DC *Thiết bị số hoá*

Thiết bị số hoá

SD Thiết bị số

Thiết bị số học

Thiết bị số-tương tự

SD Thiết bị tương tự-số

Thiết bị sơ chế

Thiết bị sơn

TL Hệ thống sơn	Thiết bị thay thế	TL Hệ thống thuỷ lực
Thiết bị sưởi	Thiết bị thăm dò	Thiết bị thử
TL Hệ thống sưởi	TL Hệ thống thăm dò	DC <i>Thiết bị thử nghiệm</i>
Thiết bị sưởi ẩm	Thiết bị thăm dò địa chấn	<i>Thiết bị thử nghiệm</i>
Thiết bị sưởi khí	Thiết bị thăm dò địa chất	SD Thiết bị thử
Thiết bị tách chiết	<i>Thiết bị thấp áp</i>	Thiết bị thực phẩm
Thiết bị tách khí	SD Thiết bị hạ áp	Thiết bị thương mại
Thiết bị tách lọc	Thiết bị thấp tần	Thiết bị tích điện
Thiết bị tách mật	Thiết bị thể thao	TL Hệ thống tích điện
Thiết bị tải điện	Thiết bị thi công	Thiết bị tích năng
DC <i>Thiết bị truyền điện</i>	Thiết bị thí nghiệm	TL Hệ thống tích năng
TL Hệ thống tải điện	Thiết bị thiêu rác	Thiết bị tích nhiệt
Thiết bị tái sinh	DC <i>Thiết bị đốt rác</i>	TL Hệ thống tích nhiệt
Thiết bị tạo áp	Thiết bị thoát nước	Thiết bị tiếp đất
Thiết bị tạo bọt	DC <i>Thiết bị tiêu nước</i>	DC <i>Thiết bị nổi đất</i>
Thiết bị tạo chân không	Thiết bị thổi khí	TL Hệ thống tiếp đất
Thiết bị tạo dòng xoay chiều	Thiết bị thổi thuỷ tinh	Thiết bị tiếp liệu
Thiết bị tạo hạt	Thiết bị thông gió	<i>Thiết bị tiếp phát</i>
Thiết bị tạo hình	TL Hệ thống thông gió	SD Thiết bị thu phát
Thiết bị tạo hơi	Thiết bị thông minh	Thiết bị tiếp xúc
Thiết bị tạo khí hậu nhân tạo	<i>Thiết bị thông tin</i>	DC <i>Thiết bị công tắc</i>
Thiết bị tạo khuôn	SD Thiết bị liên lạc	Thiết bị tiết kiệm năng lượng
Thiết bị tạo ren	<i>Thiết bị thông tin liên lạc</i>	DC <i>Thiết bị tận dụng năng lượng</i>
Thiết bị tạo vỏ	SD Thiết bị liên lạc	<i>Thiết bị tiết trùng</i>
Thiết bị tạo xung	Thiết bị thờ	SD Thiết bị khử trùng
Thiết bị tàu thuyền	Thiết bị thu	Thiết bị tiêu âm
Thiết bị tăng âm	Thiết bị thu hoạch	DC <i>Thiết bị khử âm thanh</i>
Thiết bị tăng cứng	Thiết bị thu hồi nhiệt	DC <i>Thiết bị triệt âm</i>
TL Thiết bị gia cố	<i>Thiết bị thu lời</i>	<i>Thiết bị tiêu nước</i>
Thiết bị tăng nhiệt	SD Thiết bị chống sét	SD Thiết bị thoát nước
DC <i>Thiết bị gia nhiệt</i>	Thiết bị thu năng lượng	Thiết bị tìm cá
TL Hệ thống tăng nhiệt	TL Hệ thống thu năng lượng	DC <i>Thiết bị dò cá</i>
Thiết bị tẩm giấy	Thiết bị thu phát	Thiết bị tin học
Thiết bị tẩm gỗ	DC <i>Thiết bị tiếp phát</i>	Thiết bị tinh cất
<i>Thiết bị tận dụng năng lượng</i>	<i>Thiết bị thu sét</i>	Thiết bị tinh chế
SD Thiết bị tiết kiệm năng lượng	SD Thiết bị chống sét	Thiết bị tinh luyện
Thiết bị tập luyện	Thiết bị thu tín hiệu	Thiết bị tinh thể lỏng
DC <i>Thiết bị luyện tập</i>	Thiết bị thu vô tuyến	Thiết bị tĩnh điện
Thiết bị tẩy rửa	Thiết bị thụ động	TL Hệ thống tĩnh điện
Thiết bị telex	Thiết bị thuê bao	Thiết bị tính tích phân
TL Hệ thống telex	Thiết bị thuộc da	TL Hệ thống tính tích phân
Thiết bị thải khí	Thiết bị thuỷ âm	Thiết bị tính tiền
Thiết bị thám sát	Thiết bị thuỷ khí động học	Thiết bị tính toán
Thiết bị thay ray	Thiết bị thuỷ lực	

TL Hệ thống tính toán	Thiết bị truyền thanh	TL Thiết bị vận tải
Thiết bị tính xác suất	DC <i>Thiết bị truyền âm thanh</i>	Thiết bị vận tải
Thiết bị toa xe	TL Hệ thống truyền thanh	DC <i>Thiết bị chở hàng</i>
Thiết bị toả nhiệt	<i>Thiết bị truyền thông</i>	DC <i>Thiết bị chuyển tải</i>
Thiết bị toàn bộ	SD Thiết bị liên lạc	TL Hệ thống vận tải
Thiết bị tổ hợp	<i>Thiết bị truyền tin</i>	TL Thiết bị vận chuyển
Thiết bị tôi	SD Thiết bị liên lạc	Thiết bị vẽ
Thiết bị tổng hợp tín hiệu	Thiết bị trường học	TL Hệ thống vẽ
Thiết bị tra dầu	Thiết bị tuabin	Thiết bị vét bùn
TL Hệ thống tra dầu	Thiết bị tuabin hơi	Thiết bị vệ sinh
Thiết bị trám xi măng	Thiết bị tuabin khí	Thiết bị vệ tinh
Thiết bị tráng men	Thiết bị tuốt hạt	<i>Thiết bị vi ba</i>
Thiết bị trao đổi năng lượng	Thiết bị tuyển khoáng	SD Thiết bị vi sóng
Thiết bị trao đổi nhiệt	TL Hệ thống tuyển khoáng	Thiết bị vi điện tử
TL Hệ thống trao đổi nhiệt	Thiết bị tuyển than	Thiết bị vi sóng
Thiết bị trắc đặc khí tượng	Thiết bị từ	DC <i>Thiết bị vi ba</i>
Thiết bị trắc địa	Thiết bị từ ganvanic	Thiết bị vi xử lý
TL Hệ thống trắc địa	Thiết bị từ thuỷ động lực	TL Hệ thống vi xử lý
Thiết bị treo	Thiết bị tự điều chỉnh	<i>Thiết bị video</i>
TL Hệ thống treo	Thiết bị tự động	SD Thiết bị nghe nhìn
<i>Thiết bị triệt âm</i>	Thiết bị tự động hoá	Thiết bị viễn thám
SD Thiết bị tiêu âm	Thiết bị tự ghi	TL Hệ thống viễn thám
Thiết bị trộn	Thiết bị tự hành	Thiết bị viễn thông
DC <i>Thiết bị khuấy trộn</i>	Thiết bị tựa quang học	TL Hệ thống viễn thông
TL Hệ thống trộn	Thiết bị tưới	Thiết bị viết
<i>Thiết bị trợ giúp</i>	TL Hệ thống tưới	Thiết bị vô tuyến
SD Thiết bị phụ trợ	Thiết bị tương tự	DC <i>Thiết bị radio</i>
Thiết bị trục vớt tàu	DC <i>Thiết bị analog</i>	Thiết bị vô tuyến điện tử
Thiết bị trung tần	Thiết bị tương tự-số	Thiết bị vô tuyến lượng tử
Thiết bị truyền	DC <i>Thiết bị số-tương tự</i>	Thiết bị vũ trụ
DC <i>Thiết bị truyền dẫn</i>	Thiết bị ủ men	Thiết bị X quang
<i>Thiết bị truyền âm thanh</i>	Thiết bị ủ nóng	DC <i>Thiết bị ronghen</i>
SD Thiết bị truyền thanh	<i>Thiết bị uốn</i>	Thiết bị xách tay
<i>Thiết bị truyền dẫn</i>	SD Thiết bị nắn	Thiết bị xay
SD Thiết bị truyền	Thiết bị ươm tơ	Thiết bị xay xát
Thiết bị truyền dữ liệu	<i>Thiết bị vào</i>	Thiết bị xây dựng
TL Hệ thống truyền dữ liệu	SD Thiết bị đầu vào	Thiết bị xe sợi
<i>Thiết bị truyền điện</i>	<i>Thiết bị vào-ra</i>	Thiết bị xẻ gỗ
SD Thiết bị tải điện	SD Thiết bị nhập-xuất	Thiết bị xẻ thịt
Thiết bị truyền động	Thiết bị văn phòng	Thiết bị xeo giấy
TL Hệ thống truyền động	Thiết bị vắt sữa	<i>Thiết bị xếp chữ</i>
Thiết bị truyền hình	Thiết bị vận chuyển	SD Thiết bị sắp chữ
TL Hệ thống truyền hình	TL Hệ thống vận tải	Thiết bị xếp dỡ
Thiết bị truyền nhiệt		Thiết bị xoáy

Thiết bị xoắn	Thiết kế tự động	Thính
Thiết bị xông khói	Thiết kế tự động hoá	Thính giả
SD Thiết bị hun khói	Thiết mộc	Thính giác
Thiết bị xung	Thiết sam	Thính lực
Thiết bị xung điện	Thiệt hại	Thioaluminat
Thiết bị xử lý dữ liệu	SD Tồn thất	Thioandehyt
DC Thiết bị xử lý số liệu	Thiếu	Thioantimonat
TL Hệ thống xử lý dữ liệu	SD Đốt	Thioantimonit
TL Thiết bị xử lý tin	Thiếu huỷ	Thioaxetat
Thiết bị xử lý nước	Thiếu kết	Thioaxit
TL Hệ thống xử lý nước	Thiếu thân	Thiobisphenol
Thiết bị xử lý số liệu	Thiếu năng	Thiobitmut
SD Thiết bị xử lý dữ liệu	Thiếu ăn	Thioborat
Thiết bị xử lý thông tin	TL Thiếu dinh dưỡng	Thiocacbamoyl
SD Thiết bị xử lý tin	Thiếu calo	Thiocacbonat
Thiết bị xử lý tin	Thiếu canxi	Thiocacbonyl
DC Thiết bị xử lý thông tin	Thiếu dinh dưỡng	Thiocon
TL Thiết bị xử lý dữ liệu	TL Thiếu ăn	Thiocromat
Thiết bị xử lý tín hiệu	Thiếu đất	Thiodiphotphat
Thiết bị y học	Thiếu glucit	Thiogecmanat
SD Thiết bị y tế	Thiếu hocmon	Thiol
Thiết bị y sinh	Thiếu hụt	Thiol disunfua
Thiết bị y tế	Thiếu iot	Thiolan
DC Thiết bị y học	Thiếu kali	Thiolat
Thiết diện	Thiếu lương thực	Thiolen
SD Tiết diện	TL Thiếu thực phẩm	Thiomolypdat
Thiết đồ	Thiếu lưu huỳnh	Thionat
SD Mật cắt	Thiếu máu	Thionit
Thiết kế	Thiếu năng lượng	Thionitrosyl
Thiết kế chế tạo	Thiếu nhi	Thionyl
Thiết kế chi tiết	SD Trẻ em	Thionyl clorua
Thiết kế đồng bộ	Thiếu niên	Thiooxit
Thiết kế hướng đối tượng	SD Trẻ em	Thiophen
Thiết kế kiến trúc	Thiếu nước	Thiophenaxyl
Thiết kế kỹ thuật	Thiếu oxy	Thiophotphat
Thiết kế lại	Thiếu protein	Thiophotphit
Thiết kế logic	Thiếu radi	Thiophotphoryl
Thiết kế mẫu	Thiếu ruộng	Thioselenat
Thiết kế mỹ thuật	Thiếu thông tin	Thioselenit
Thiết kế số	Thiếu thực phẩm	Thiosilicat
Thiết kế sơ bộ	TL Thiếu lương thực	Thiostanat
Thiết kế thử nghiệm	Thiếu trùng	Thiosunfat
Thiết kế tổ hợp	SD Nhộng	Thiosunfit
Thiết kế tối ưu	Thiếu vitamin	Thiotelurat
		Thiotelurit

<i>Thiotungstat</i>	Thịt thú rừng	Thoát rác
SD Thiovonframat	Thịt trâu	Thoát vị
Thioure	Thịt tươi	Thóc
Thiovanadat	Thịt ướp gia vị	Thóc giống
Thiovonframat	Thịt ướp lạnh	DC Lúa% <i>Hạt giống</i>
DC <i>Thiotungstat</i>	Thịt ướp muối	Thoi
Thioxeton	Thịt vích	Thỏi chèn
<i>Thioxyanat</i>	Thịt vệt	Thỏi chì
SD Sunfoxyanua	<i>Thịt xông khói</i>	Thỏi columbi
Thioxyanogen	SD Thịt hun khói	Thỏi dúc
Thioxyanua	Thỏ	<i>Thỏi gang</i>
Thirosin	Thỏ Angora	SD Gang thỏi
Thịt	Thỏ nhà	Thỏi hợp kim
Thịt băm	Thỏ rừng	<i>Thỏi kẽm</i>
Thịt bê	<i>Thoả mãn</i>	SD Kẽm thỏi
Thịt bò	SD Đáp ứng	Thỏi kim loại
Thịt chim	Thoả thuận	Thỏi magie
Thịt cua	DC <i>Thương lượng</i>	Thỏi tantan
Thịt cừu	TL Hợp đồng	<i>Thỏi thép</i>
Thịt dê	Thoả thuận đa phương	SD Thép thỏi
Thịt đông lạnh	Thoả thuận đơn phương	<i>Thỏi thiếc</i>
Thịt ếch	Thoả thuận quốc tế	SD Thiếc thỏi
Thịt gà	Thoả thuận song phương	Thối quen
Thịt gia cầm	Thoả ước	TL Tập tính
Thịt gia súc	Thoái hoá	Thong manh
Thịt hầm	DC <i>Chống thoái hoá</i>	Thóp
Thịt hấp	Thoái hoá sinh học	Thori
Thịt hộp	Thoái trào	Thori 1
Thịt hun khói	<i>Thoáng khí</i>	Thori 2
DC <i>Thịt xông khói</i>	SD Thông thoáng	Thori 3
Thịt kho	Thoát ẩm	Thori 4
Thịt khô	Thoát hơi	Thorianit
Thịt lá	Thoát hơi nước	Thorit
Thịt lợn	Thoát khí	Thoron
Thịt luộc	DC <i>Tháo khí</i>	Thổ canh
Thịt muối	DC <i>Xả khí</i>	Thổ cẩm
Thịt ngan	Thoát lũ	Thổ chất học
Thịt ngỗng	Thoát ly	<i>Thổ cư</i>
Thịt ngựa	Thoát nhiệt	SD Đất ở
Thịt quả	Thoát nước	Thổ địa tầng
Thịt rửa	DC <i>Tháo nước</i>	Thổ hoàng liên
Thịt sấy	DC <i>Tiêu nước</i>	<i>Thổ ngữ</i>
Thịt thần	DC <i>Xả nước</i>	SD Phương ngữ
Thịt thỏ	Thoát phoi	Thổ nhân sâm

Thổ nhượng	Thông điệp	Thông tin cấp
Thổ nhượng học	SD Thông báo	SD Liên lạc cấp
Thổ phục linh	Thông đồ	Thông tin chuyên dạng
SD Khúc khắc	Thông đồng	Thông tin chuyên ngành
Thổ quyền	Thông đuôi ngựa	SD Thông tin ngành
SD Địa quyền	Thông gió	Thông tin công nghệ
Thổ sản	DC Hút gió	Thông tin dải rộng
Thổ tế tân	Thông gió công nghiệp	SD Liên lạc dải rộng
Thôi chanh	Thông gió cục bộ	Thông tin di động
Thôi màu	Thông gió khẩn cấp	SD Liên lạc di động
Thôi miền	Thông gió nhân tạo	Thông tin di truyền
Thôi việc	Thông gió tự nhiên	Thông tin dữ kiện
DC Nghỉ việc	Thông hai lá	Thông tin dữ liệu
Thối	Thông hơi	Thông tin đại chúng
Thối gió	TL Thông khí	Thông tin điện báo
Thối khí	TL Thông thoáng	SD Liên lạc điện báo
Thối kim loại	Thông khí	Thông tin điện thoại
Thối luyện	TL Thông hơi	SD Liên lạc điện thoại
Thối lửa	Thông la hán	Thông tin điện tử
Thối ngạt	Thông lượng	SD Liên lạc điện tử
Thối oxy	Thông nạng	Thông tin điều khiển
Thối phun	Thông năm lá Đà Lạt	Thông tin hình ảnh
Thối thuỷ tinh	Thông nhựa	Thông tin học
Thối ấu trùng	Thông nước	DC Khoa học thông tin
Thối rễ	DC Thuỷ tùng	Thông tin khoa học
Thối rửa	Thông số	Thông tin khoa học công nghệ
DC Chống thối rửa	SD Tham số	DC Thông tin khoa học kỹ thuật
Thồm lồm	Thông tấn xã	Thông tin khoa học kỹ thuật
Thôn	DC Hăng thông tấn	SD Thông tin khoa học công nghệ
Thông	Thông thảo	Thông tin kinh tế
DC Cây thông	Thông thiên	Thông tin kỹ thuật
Thông ba lá	Thông thoáng	Thông tin liên lạc
Thông báo	DC Thoáng khí	SD Liên lạc
DC Thông điệp	TL Thông hơi	Thông tin liên ngành
Thông báo điện tử	Thông tin	Thông tin liên tỉnh
Thông báo khoa học	TL Liên lạc	SD Liên lạc liên tỉnh
Thông cáo	Thông tin âm thanh	Thông tin ngành
Thông Caribê	TL Liên lạc âm thanh	DC Thông tin chuyên ngành
Thông dầu	Thông tin băng rộng	Thông tin nghe nhìn
SD Pomu	SD Liên lạc dải rộng	SD Thông tin video
Thông dịch	Thông tin bưu chính	Thông tin nhanh
Thông đá	SD Liên lạc bưu chính	
DC Thạch tùng	Thông tin cá nhân	
Thông đất	SD Liên lạc cá nhân	

Thông tin nội hạt

SD Liên lạc nội hạt

Thông tin quang

SD Liên lạc quang

Thông tin siêu văn bản

Thông tin số

SD Liên lạc số

Thông tin tài liệu

SD Thông tin tư liệu

Thông tin thư mục

Thông tin tiêu chuẩn

Thông tin tín hiệu

Thông tin tư liệu

DC *Thông tin tài liệu*

Thông tin từ xa

SD Viễn tin

Thông tin tự động

SD Liên lạc tự động

Thông tin vệ tinh

SD Liên lạc vệ tinh

Thông tin video

DC *Thông tin nghe nhìn*

Thông tin vô tuyến

SD Liên lạc vô tuyến

Thông tin vũ trụ

SD Liên lạc vũ trụ

Thông tre

Thông tre lá ngắn

Thông tri

Thông tư

Thông tư liên bộ

Thống Acadi

Thống Eoxen

Thống Holoxen

Thống kê

Thống kê Boltzmann

Thống kê đa biến

Thống kê đa chiều

Thống kê địa phương

SD *Thống kê khu vực*

Thống kê Fermi-Dirac

Thống kê học

DC *Khoa học thống kê*

Thống kê kế toán

TL *Kế toán thống kê*

Thống kê không tham biến

Thống kê không tham số

Thống kê khu vực

DC *Thống kê địa phương*

Thống kê kinh tế

Thống kê mô tả

Thống kê ngành

Thống kê nhanh

Thống kê quốc gia

Thống kê quốc tế

Thống kê so sánh

Thống kê toán học

SD *Toán thống kê*

Thống kê tuyến tính

Thống kê tự động

Thống kê tự động hoá

Thống kê xã hội

Thống Mioxen

Thống nhất

SD *Hợp nhất*

Thống Oligoxen

Thống Paleoxen

Thống Pleistoxen

Thống Plioxen

Thống Potdami

Thống trị

Thốt nốt

Thơ

Thơ ca

Thơ ca cách mạng

Thờ cúng

Thở

SD *Hô hấp*

Thở chế

Thở đá

Thở gỗ

Thở thịt

Thợ

SD *Công nhân*

Thợ cả

Thời bệnh học

Thời bình

Thời chiến

Thời cơ

Thời đại địa chất

Thời đại đồ đá

Thời đại đồ đá cũ

Thời đại đồ đá mới

Thời đại đồ đồng

Thời đại đồ sắt

Thời địa tầng

Thời động học

Thời gian

DC *Thời giờ*

TL *Thời hạn*

Thời gian biểu

TL *Thời khoá biểu*

Thời gian chờ đợi

SD *Thời gian đợi*

Thời gian dừng

Thời gian đáp ứng

Thời gian địa chất

Thời gian đợi

DC *Thời gian chờ đợi*

Thời gian hồi phục

Thời gian làm việc

DC *Thời gian lao động*

Thời gian lao động

SD *Thời gian làm việc*

Thời gian nghỉ

Thời gian sống

Thời gian thăm

Thời gian thiên văn

Thời gian tìm kiếm

Thời gian trẻ

Thời giờ

SD *Thời gian*

Thời hạn

DC *Hạn định*

TL *Thời gian*

Thời hạn bảo quản

Thời hạn chi trả

Thời hạn phục vụ

Thời hạn sử dụng

Thời hạn thực hiện

Thời kế

DC *Bộ đo thời gian*

Thời khoá biểu

TL Thời gian biểu
 Thời kỳ quá độ
 SD Giai đoạn quá độ
 Thời Phục hưng
 Thời sinh học
 Thời sự
 Thời tiết
 Thời trang
 DC Mốt
 Thời vụ
 Thơm
 SD Dứa
 Thốt
 THP
 DC *Tetrahydro papaverolin*
 Thu
 DC Thu nhận
 Thu giống
 Thu gom
 DC Gom
 DC Thu nhặt
 Thu hái
 SD Thu hoạch
 Thu hình
 Thu hoạch
 DC Thu hái
 Thu hồi
 Thu hơi
 Thu hút
 Thu lôi
 SD Thu sét
 Thu mẫu
 Thu mua
 Thu năng lượng
 Thu ngân
 Thu nhặt
 SD Thu gom
 Thu nhận
 SD Thu
 Thu nhập
 Thu nhập cao
 Thu nhập quốc dân
 Thu nhập quốc gia
 Thu nhập thấp

Thu nhập thuần túy
 Thu nhập trung bình
 Thu nhiệt
 Thu nhỏ
 Thu phân
 Thu phí
 Thu sét
 DC Thu lôi
 Thu sóng
 Thu thanh
 Thu thập
 Thu thập dữ liệu
 DC Thu thập số liệu
 Thu thập mẫu
 Thu thập số liệu
 SD Thu thập dữ liệu
 Thu thập tài liệu
 SD Thu thập tư liệu
 Thu thập thông tin
 SD Thu thập tin
 Thu thập tin
 DC Thu thập thông tin
 Thu thập tư liệu
 DC Thu thập tài liệu
 Thu thập tự động
 Thu thuế
 Thu tiền
 Thu tín hiệu
 DC Nhận tín hiệu
 Thu vô tuyến
 Thù lao
 Thủ công nghiệp
 DC Nghề thủ công
 Thủ đo
 Thủ khoa
 Thủ quỹ
 Thủ thuật
 Thủ tiêu
 Thủ trưởng
 Thủ tục
 TL Giao thức
 Thủ tục hành chính
 Thủ tục mạng
 SD Giao thức

Thù tướng
 Thú
 SD Động vật có vú
 Thú ăn kiến
 Thú ăn thịt
 Thú biển
 Thú cái
 Thú có lông
 Thú có túi
 Thú hoang
 DC Dã thú
 DC Thú rừng
 Thú lông nhím
 Thú mỏ vịt
 Thú nhỏ
 Thú nuôi
 SD Gia súc
 Thú rừng
 SD Thú hoang
 Thú y
 Thú y học
 Thú cảm
 SD Nhận cảm
 Thụ động hoá
 Thụ lý hồ sơ
 Thụ phấn
 Thụ phấn nhân tạo
 Thụ phấn tự nhiên
 Thụ quan
 Thụ quan điện
 Thụ quan hormone
 Thụ quan insulin
 Thụ quan thuốc
 Thụ thai
 TL Tránh thai
 Thụ tinh
 Thụ tinh nhân tạo
 Thừa khuyết
 Thuần chủng
 Thuần dưỡng
 SD Thuần hoá
 Thuần hoá
 DC Thuần dưỡng
 Thuận từ

Thuật ngữ	Thuế	Thùng khuấy
DC <i>Thuật ngữ khoa học</i>	DC <i>Biểu thuế</i>	Thùng kim loại
Thuật ngữ học	DC <i>Thuế quan</i>	Thùng kín
<i>Thuật ngữ khoa học</i>	Thuế doanh thu	Thùng lạnh
SD Thuật ngữ	Thuế giá trị gia tăng	<i>Thùng loa</i>
<i>Thuật toán</i>	DC <i>Thuế trị giá gia tăng</i>	SD Hộp loa
SD Angorit	Thuế gián thu	Thùng lọc bùn
Thuật toán Belman	Thuế lợi tức	Thùng nấu
Thuật toán chuẩn	Thuế môn bài	Thùng nhôm
Thuật toán di truyền	Thuế nhập khẩu	Thùng nhựa
Thuật toán đại số	<i>Thuế quan</i>	Thùng nuôi
Thuật toán đệ quy	SD Thuế	Thùng phuy
Thuật toán động	Thuế suất	DC <i>Phuy</i>
Thuật toán hữu hạn	Thuế thu nhập	Thùng rác
Thuật toán không số	Thuế tiêu thụ đặc biệt	Thùng rót
Thuật toán lai	<i>Thuế trị giá gia tăng</i>	Thùng tháo lắp
Thuật toán lập	SD Thuế giá trị gia tăng	Thùng thép
Thuật toán logic	Thuế trực thu	Thùng thuỷ tinh
Thuật toán ma trận	Thuế xuất khẩu	Thùng tôn
Thuật toán minimac	Thui	Thùng vận chuyển
Thuật toán mờ	Thuli	Thùng xe
Thuật toán mở rộng	Thuli 2	Thúng
Thuật toán ngẫu nhiên	Thuli 3	Thuốc
Thuật toán phi số	Thun	DC <i>Thuốc chữa bệnh</i>
Thuật toán phức	Thung lũng	DC <i>Thuốc điều trị</i>
Thuật toán sai phân	<i>Thùng</i>	Thuốc an thần
Thuật toán sai phân hữu hạn	SD Thùng chứa	Thuốc bảo quản
Thuật toán song song	Thùng cách nhiệt	Thuốc bảo vệ thực vật
Thuật toán số	<i>Thùng cactông</i>	Thuốc bắc
Thuật toán thích ứng	SD Hòm cactông	Thuốc bọc đường
Thuật toán tiệm cận	Thùng chất dẻo	DC <i>Viên bọc đường</i>
Thuật toán tổ hợp	Thùng chứa	Thuốc bổ
Thuật toán tối ưu	DC <i>Thùng</i>	Thuốc bôi
Thuật toán tuần tự	DC <i>Thùng đựng</i>	Thuốc bột
Thuật toán xác suất	<i>Thùng đấu</i>	Thuốc cai nghiện
Thực địa	SD Hố đấu	Thuốc cao
Thuê	Thùng điện phân	DC <i>Cao</i>
DC <i>Cho thuê</i>	Thùng định lượng	Thuốc chống dị ứng
DC <i>Mướn</i>	Thùng đóng	Thuốc chống động kinh
DC <i>Thuê mướn</i>	<i>Thùng đựng</i>	Thuốc chống ký sinh trùng
Thuê bao	SD Thùng chứa	Thuốc chống lao
<i>Thuê mướn</i>	Thùng giảm nhiệt	Thuốc chống lão hoá
SD Thuê	Thùng giấy	<i>Thuốc chống mọt</i>
Thuê nhà	Thùng gỗ	SD Thuốc diệt mọt

Thuốc chống mốc	DC Thuốc trừ cá tạp	Thuốc giải độc
DC Thuốc diệt mốc	Thuốc diệt chuột	Thuốc giảm đau
DC Thuốc trừ mốc	SD Thuốc chuột	Thuốc giãn mạch
Thuốc chống mối	Thuốc diệt cỏ	Thuốc giãn phế quản
SD Thuốc diệt mối	DC Thuốc trừ cỏ	Thuốc giun
Thuốc chống nấm	Thuốc diệt côn trùng	DC Thuốc tẩy giun
DC Thuốc diệt nấm	SD Thuốc sâu	Thuốc hạ huyết áp
DC Thuốc trừ nấm	Thuốc diệt khuẩn	Thuốc hạ sốt
Thuốc chống Parkinson	Thuốc diệt mọt	Thuốc hãm
Thuốc chống sốt rét	DC Thuốc chống mọt	Thuốc hàn
DC Thuốc chữa sốt rét	DC Thuốc trừ mọt	Thuốc hiện hình
DC Thuốc sốt rét	Thuốc diệt mốc	Thuốc hiện màu
Thuốc chống thụ thai	SD Thuốc chống mốc	Thuốc ho
SD Thuốc tránh thai	Thuốc diệt mối	Thuốc hoá học
Thuốc chống tiêu xương	DC Thuốc chống mối	Thuốc hoàn
Thuốc chống trầm cảm	DC Thuốc trừ mối	Thuốc hút
Thuốc chống ung thư	Thuốc diệt muỗi	Thuốc kháng sinh
DC Thuốc chữa ung thư	SD Thuốc muỗi	Thuốc khử trùng
Thuốc chuột	Thuốc diệt nấm	SD Thuốc sát trùng
DC Thuốc diệt chuột	SD Thuốc chống nấm	Thuốc kích thích
DC Thuốc trừ chuột	Thuốc diệt ruồi	Thuốc kích thích sinh sản
TL Bả chuột	Thuốc diệt thực vật	Thuốc kích thích tăng trưởng
Thuốc chuyển giới tính	Thuốc diệt tuyến trùng	Thuốc kích thích thần kinh
Thuốc chữa bệnh	DC Thuốc trừ tuyến trùng	Thuốc lá
SD Thuốc	Thuốc diệt vi khuẩn	Thuốc lá chữa bệnh
Thuốc chữa bỏng	Thuốc diệt vi sinh vật	Thuốc lá không khói
Thuốc chữa sốt rét	Thuốc đạn	Thuốc lá sợi
SD Thuốc chống sốt rét	Thuốc đánh răng	Thuốc lào
Thuốc chữa ung thư	SD Kem đánh răng	Thuốc màu
SD Thuốc chống ung thư	Thuốc đắp	SD Màu vẽ
Thuốc con nhộng	Thuốc điều trị	Thuốc mê
Thuốc cổ truyền	SD Thuốc	SD Thuốc gây mê
DC Thuốc dân gian	Thuốc độc	Thuốc mỡ
DC Thuốc dân tộc	Thuốc đông y	DC Pomat
Thuốc cấm	DC Đông dược	Thuốc muối
Thuốc dân	Thuốc gây mê	DC Thuốc diệt muỗi
Thuốc dân gian	DC Thuốc mê	DC Thuốc trừ muỗi
SD Thuốc cổ truyền	Thuốc gây ngủ	Thuốc muối
Thuốc dân tộc	SD Thuốc ngủ	Thuốc nam
SD Thuốc cổ truyền	Thuốc gây nôn	Thuốc ngủ
Thuốc dầu	Thuốc gây rụng lá	DC Thuốc gây ngủ
Thuốc diệt cá dữ	Thuốc gây tê	Thuốc ngừa thai
DC Thuốc trừ cá dữ	SD Thuốc tê	SD Thuốc tránh thai
Thuốc diệt cá tạp	Thuốc gia truyền	

<i>Thuốc nhỏ mắt</i>	DC <i>Thuốc khử trùng</i>	<i>Thuốc trừ cá tạp</i>
SD <i>Thuốc tra mắt</i>	<i>Thuốc sâu</i>	SD <i>Thuốc diệt cá tạp</i>
<i>Thuốc nhỏ mũi</i>	DC <i>Thuốc diệt côn trùng</i>	<i>Thuốc trừ chuột</i>
<i>Thuốc nhuận tràng</i>	DC <i>Thuốc trừ côn trùng</i>	SD <i>Thuốc chuột</i>
<i>Thuốc nhuộm</i>	DC <i>Thuốc trừ sâu</i>	<i>Thuốc trừ cỏ</i>
DC <i>Phẩm nhuộm</i>	<i>Thuốc sốt rét</i>	SD <i>Thuốc diệt cỏ</i>
<i>Thuốc nhuộm anion</i>	SD <i>Thuốc chống sốt rét</i>	<i>Thuốc trừ côn trùng</i>
<i>Thuốc nhuộm axit</i>	<i>Thuốc súng</i>	SD <i>Thuốc sâu</i>
<i>Thuốc nhuộm azo</i>	<i>Thuốc tác dụng chậm</i>	<i>Thuốc trừ dịch</i>
<i>Thuốc nhuộm bazơ</i>	<i>Thuốc tác động hệ thần kinh</i>	<i>Thuốc trừ mọt</i>
<i>Thuốc nhuộm bền</i>	<i>Thuốc tăng lực</i>	SD <i>Thuốc diệt mọt</i>
<i>Thuốc nhuộm cation</i>	DC <i>Thuốc trợ lực</i>	<i>Thuốc trừ mốc</i>
<i>Thuốc nhuộm cơ kim</i>	<i>Thuốc tăng trọng</i>	SD <i>Thuốc chống mốc</i>
<i>Thuốc nhuộm dị vòng</i>	<i>Thuốc tẩy</i>	<i>Thuốc trừ mối</i>
<i>Thuốc nhuộm gián tiếp</i>	DC <i>Tân được</i>	SD <i>Thuốc diệt mối</i>
<i>Thuốc nhuộm hấp phụ</i>	<i>Thuốc tẩy</i>	<i>Thuốc trừ muỗi</i>
<i>Thuốc nhuộm hiện màu</i>	<i>Thuốc tẩy giun</i>	SD <i>Thuốc muỗi</i>
<i>Thuốc nhuộm hoàn nguyên</i>	SD <i>Thuốc giun</i>	<i>Thuốc trừ nấm</i>
<i>Thuốc nhuộm hoạt tính</i>	<i>Thuốc tẩy sán</i>	SD <i>Thuốc chống nấm</i>
<i>Thuốc nhuộm hữu cơ</i>	<i>Thuốc tẩy trắng</i>	<i>Thuốc trừ sâu</i>
<i>Thuốc nhuộm không bền</i>	<i>Thuốc tẩy vecni</i>	SD <i>Thuốc sâu</i>
<i>Thuốc nhuộm khuếch tán</i>	<i>Thuốc tẽ</i>	<i>Thuốc trừ sâu sinh học</i>
<i>Thuốc nhuộm kỵ nước</i>	DC <i>Thuốc gây tẽ</i>	<i>Thuốc trừ tuyến trùng</i>
<i>Thuốc nhuộm lưu hoá</i>	<i>Thuốc tẽ</i>	SD <i>Thuốc diệt tuyến trùng</i>
<i>Thuốc nhuộm nhân tạo</i>	<i>Thuốc thảo mộc</i>	<i>Thuốc trừ vật hại</i>
<i>Thuốc nhuộm nóng</i>	<i>Thuốc thiết yếu</i>	<i>Thuốc tuyển khoáng</i>
<i>Thuốc nhuộm phát quang</i>	<i>Thuốc thú y</i>	<i>Thuốc tuyển nổi</i>
<i>Thuốc nhuộm phân tán</i>	<i>Thuốc thử</i>	<i>Thuốc uốn tóc</i>
<i>Thuốc nhuộm phủ</i>	<i>Thuốc tiêm</i>	<i>Thuốc uống</i>
<i>Thuốc nhuộm phụ trợ</i>	<i>Thuốc tím</i>	<i>Thuốc ức chế</i>
<i>Thuốc nhuộm thiên nhiên</i>	DC <i>Kali pecmanganat</i>	<i>Thuốc vẽ</i>
SD <i>Thuốc nhuộm tự nhiên</i>	<i>Thuốc tra mắt</i>	SD <i>Màu vẽ</i>
<i>Thuốc nhuộm tổng hợp</i>	DC <i>Thuốc nhỏ mắt</i>	<i>Thuốc viên</i>
<i>Thuốc nhuộm tự nhiên</i>	<i>Thuốc tránh thai</i>	<i>Thuốc xoa</i>
DC <i>Thuốc nhuộm thiên nhiên</i>	DC <i>Thuốc chống thụ thai</i>	<i>Thuốc xoa bóp</i>
<i>Thuốc nổ</i>	DC <i>Thuốc ngừa thai</i>	<i>Thuốc xông hơi</i>
<i>Thuốc nước</i>	<i>Thuốc trợ dung</i>	<i>Thuộc da</i>
<i>Thuốc ổn định tế bào</i>	<i>Thuốc trợ hàn</i>	<i>Thuộc địa</i>
<i>Thuốc phiện</i>	<i>Thuốc trợ lực</i>	<i>Thuộc địa hoá</i>
DC <i>Nha phiến</i>	SD <i>Thuốc tăng lực</i>	<i>Thuộc tính</i>
<i>Thuốc phòng bệnh</i>	<i>Thuốc trợ tim</i>	SD <i>Tính chất</i>
<i>Thuốc rửa ảnh</i>	<i>Thuốc trừ cá dữ</i>	<i>Thụt</i>
<i>Thuốc sát trùng</i>	SD <i>Thuốc diệt cá dữ</i>	<i>Thụt rửa</i>
		<i>Thuy gan</i>

Thủy trấn	DC <i>Thủy lực học xây dựng</i>	Thủy sản đông lạnh
Thủy âm	Thủy lực học dòng chảy	DC <i>Thủy sản ướp lạnh</i>
Thủy âm điện học	Thủy lực học kỹ thuật	Thủy sản khô
Thủy âm học	Thủy lực học lòng đất	Thủy sản nuôi
Thủy canh	Thủy lực học sóng	Thủy sản nước lợ
DC <i>Hydroponic</i>	Thủy lực học sông	DC <i>Sinh vật nước lợ</i>
DC <i>Trồng cây trong nước</i>	Thủy lực học tàu thuyền	DC <i>Thủy sinh vật nước lợ</i>
DC <i>Trồng trong nước</i>	Thủy lực học ứng dụng	Thủy sản nước mặn
Thủy cảm	<i>Thủy lực học xây dựng</i>	DC <i>Sinh vật biển</i>
Thủy công	SD <i>Thủy lực học công trình</i>	DC <i>Thủy sinh vật biển</i>
SD <i>Công trình thủy lợi</i>	Thủy năng	DC <i>Thủy sinh vật nước mặn</i>
Thủy đặc sản	DC <i>Năng lượng nước</i>	Thủy sản nước ngọt
Thủy đầu	DC <i>Sức nước</i>	DC <i>Sinh vật nước ngọt</i>
DC <i>Bông rạ</i>	Thủy ngân	DC <i>Thủy sinh vật nước ngọt</i>
Thủy địa chất học	Thủy ngân 1	Thủy sản sạch
Thủy địa cơ học	Thủy ngân 2	Thủy sản tươi sống
Thủy địa hoá học	Thủy ngân 3	<i>Thủy sản ướp lạnh</i>
Thủy điện	Thủy ngân 4	SD <i>Thủy sản đông lạnh</i>
Thủy điện học	Thủy ngân clorua	Thủy sinh học
Thủy động hoá học	Thủy ngân diclorua	DC <i>Thủy sinh vật học</i>
Thủy động học	Thủy ngân ioda	Thủy sinh học địa phương
Thủy động lực học	Thủy ngân metyl	Thủy sinh học kỹ thuật
<i>Thủy động nhiệt học</i>	Thủy ngân oxit	Thủy sinh học ứng dụng
SD <i>Nhiệt thủy động học</i>	Thủy ngân xyanua	Thủy sinh học vệ sinh
Thủy hoá học	Thủy nhiệt	Thủy sinh học vũ trụ
Thủy học	Thủy nhiệt học	Thủy sinh quyển
Thủy kế	DC <i>Nhiệt thủy học</i>	Thủy sinh vật
Thủy khí cơ học	Thủy nông	DC <i>Sinh vật dưới nước</i>
Thủy khí động học	Thủy phân	DC <i>Sinh vật nước</i>
DC <i>Khí thủy động học</i>	Thủy phân chọn lọc	TL <i>Thủy sản</i>
Thủy khí động lực học	Thủy phân điện hoá	<i>Thủy sinh vật biển</i>
DC <i>Khí thủy động lực học</i>	Thủy phân liên tục	SD <i>Thủy sản nước mặn</i>
Thủy khí hậu học	Thủy phân phân đoạn	<i>Thủy sinh vật học</i>
Thủy khí nhiệt học	Thủy phân thuận nghịch	SD <i>Thủy sinh học</i>
Thủy khí tượng học	Thủy phân	<i>Thủy sinh vật nước lợ</i>
Thủy khoáng học	Thủy phi cơ	SD <i>Thủy sản nước lợ</i>
Thủy lợi	Thủy phi	<i>Thủy sinh vật nước mặn</i>
Thủy luyện	Thủy quang học	SD <i>Thủy sản nước mặn</i>
Thủy luyện kim	Thủy quyển	<i>Thủy sinh vật nước ngọt</i>
Thủy lực	DC <i>Quyển nước</i>	SD <i>Thủy sản nước ngọt</i>
Thủy lực học	DC <i>Tầng nước</i>	Thủy thạch
Thủy lực học biển	Thủy sản	Thủy thủ
Thủy lực học công nghiệp	TL <i>Thủy sinh vật</i>	Thủy tiên
Thủy lực học công trình	Thủy sản chín	Thủy tinh

TL Kính	Thuỷ tinh kẽm sunfua	DC Nhân mắt
Thuỷ tinh aluminat	Thuỷ tinh khảm	DC <i>Thể thuỷ tinh</i>
Thuỷ tinh bari	Thuỷ tinh không vỡ	Thuỷ tinh trang trí
Thuỷ tinh bền	Thuỷ tinh khúc xạ cao	Thuỷ tinh tráng kim loại
Thuỷ tinh bền cao	Thuỷ tinh kiềm	Thuỷ tinh tráng men
Thuỷ tinh bền hoá học	Thuỷ tinh kiềm thổ	Thuỷ tinh trong suốt
<i>Thuỷ tinh bền nhiệt</i>	Thuỷ tinh kim loại	Thuỷ tinh tự nhiên
SD Thuỷ tinh chịu nhiệt	Thuỷ tinh kỹ thuật	Thuỷ tinh urani
Thuỷ tinh bitmut	Thuỷ tinh lantan	Thuỷ tinh vô cơ
Thuỷ tinh bo	Thuỷ tinh liti	Thuỷ tinh vô định hình
Thuỷ tinh bóng	Thuỷ tinh lỏng	Thuỷ tinh xitan
Thuỷ tinh borat	Thuỷ tinh magie	Thuỷ tinh xốp
Thuỷ tinh bột	Thuỷ tinh mangan	Thuỷ tinh y tế
Thuỷ tinh cách điện	Thuỷ tinh màu	Thuỷ tinh học
Thuỷ tinh cách nhiệt	Thuỷ tinh mềm	Thuỷ triều
Thuỷ tinh cadmi	Thuỷ tinh mờ	<i>Thuỷ triều dâng</i>
Thuỷ tinh canxi	Thuỷ tinh natri	SD Thuỷ triều lên
Thuỷ tinh chì	Thuỷ tinh nhôm	Thuỷ triều đen
Thuỷ tinh chịu lửa	Thuỷ tinh oxit	Thuỷ triều đỏ
Thuỷ tinh chịu nhiệt	Thuỷ tinh phát quang	Thuỷ triều lên
DC <i>Thuỷ tinh bền nhiệt</i>	Thuỷ tinh photphat	DC <i>Thuỷ triều dâng</i>
Thuỷ tinh cổ	Thuỷ tinh photpho	<i>Thuỷ tùng</i>
Thuỷ tinh công nghiệp	<i>Thuỷ tinh polyme</i>	SD Thông nước
Thuỷ tinh cốt thép	SD Thuỷ tinh hữu cơ	Thuỷ từ học
Thuỷ tinh crom	Thuỷ tinh profilít	Thuỷ tức
Thuỷ tinh dẫn điện	Thuỷ tinh pyrex	Thuỷ tức nâu
Thuỷ tinh dẻo	Thuỷ tinh quang học	Thuỷ vân
Thuỷ tinh dễ nóng chảy	Thuỷ tinh rubi	Thuỷ vân học
Thuỷ tinh đồng	Thuỷ tinh selen	<i>Thuỷ vân học biển</i>
Thuỷ tinh đúc	Thuỷ tinh siêu bền	SD Hải văn học
Thuỷ tinh đục	Thuỷ tinh silic	Thuỷ văn học công trình
Thuỷ tinh flinglat	Thuỷ tinh silic oxit	Thuỷ văn học dòng chảy
Thuỷ tinh flo	Thuỷ tinh silicat	Thuỷ văn học khu vực
Thuỷ tinh florua	<i>Thuỷ tinh sợi</i>	Thuỷ văn học kỹ thuật
Thuỷ tinh gali	SD Sợi thuỷ tinh	Thuỷ văn học lục địa
Thuỷ tinh gia cường	Thuỷ tinh sunfat	Thuỷ văn học môi trường
Thuỷ tinh giàu	Thuỷ tinh sunfua	Thuỷ văn học thực nghiệm
Thuỷ tinh hạt	<i>Thuỷ tinh tấm</i>	Thuỷ văn học thực vật
Thuỷ tinh hấp thụ nhiệt	SD Tấm thuỷ tinh	Thuỷ văn học ứng dụng
Thuỷ tinh hoạt hoá	Thuỷ tinh telurít	Thuỷ vực
Thuỷ tinh hỗn hợp	Thuỷ tinh thạch anh	DC Vực nước
Thuỷ tinh hữu cơ	Thuỷ tinh thể	Thuỷ xương bồ
DC <i>Thuỷ tinh polyme</i>		Thuyền
Thuỷ tinh ít kiềm		TL Tàu
Thuỷ tinh kẽm		

TL Tàu thuyền	Thuyền ven biển	DC Thư viện đại chúng
Thuyền bơm hơi	Thuyền viên	Thư viện đa phương tiện
SD Thuyền hơi	Thuyền xi măng	Thư viện đại chúng
Thuyền buồm	Thuyết	SD Thư viện công cộng
Thuyền buôn	SD Học thuyết	Thư viện đại học
DC Thương thuyền	Thuyết minh	Thư viện điện tử
Thuyền cao tốc	Thuyết tương đối	DC Thư viện lai
Thuyền câu	Thư	Thư viện gia đình
Thuyền chài	DC Thư từ	Thư viện hoàng gia
Thuyền chất dẻo	DC Thư tín	Thư viện học
Thuyền chở hàng	Thư chuyển tiền	DC Khoa học thư viện
Thuyền con	Thư đảm bảo	Thư viện huyện
Thuyền cứu hộ	Thư điện tử	Thư viện khoa học
SD Thuyền cứu sinh	Thư giãn	Thư viện lai
Thuyền cứu nạn	Thư ký	SD Thư viện điện tử
SD Thuyền cứu sinh	Thư mục	Thư viện lớn
Thuyền cứu sinh	DC Mục lục sách	Thư viện lưu động
DC Thuyền cứu hộ	DC Mục lục thư viện	Thư viện nghị viện
DC Thuyền cứu nạn	TL Chỉ dẫn thư mục	SD Thư viện quốc hội
Thuyền du lịch	TL Mục lục	Thư viện nhà nước
Thuyền đánh cá	Thư mục chuyên dạng	DC Thư viện công
Thuyền đáy bằng	Thư mục chuyên đề	DC Thư viện quốc gia
Thuyền độc mộc	Thư mục chuyên ngành	Thư viện quân đội
Thuyền đua	Thư mục địa chí	Thư viện quốc gia
SD Thuyền thể thao	Thư mục điện tử	SD Thư viện nhà nước
Thuyền gắn máy	TL Mục lục điện tử	Thư viện quốc hội
SD Thuyền máy	Thư mục học	DC Thư viện nghị viện
Thuyền gỗ	TL Chỉ dẫn thư mục	Thư viện số
Thuyền hơi	Thư mục tổng hợp	DC Thư viện số hoá
DC Thuyền bơm hơi	Thư ngữ	Thư viện số hoá
Thuyền lắp ráp	Thư tay	SD Thư viện số
Thuyền lớn	Thư tịch học	Thư viện thiếu nhi
Thuyền lướt	SD Khoa học về sách	SD Thư viện trẻ em
Thuyền máy	Thư tín	Thư viện tỉnh
DC Thuyền gắn máy	SD Thư	Thư viện tổng hợp
Thuyền mũi	Thư từ	Thư viện trẻ em
Thuyền nạo sò	SD Thư	DC Thư viện thiếu nhi
Thuyền nghề	Thư viện	Thư viện trường học
Thuyền nhỏ	Thư viện ảo	Thư viện video
Thuyền phao	Thư viện chuyên dạng	Thư viện vùng
Thuyền tán	Thư viện chuyên ngành	Thư viện xã
Thuyền thể thao	Thư viện công	Thư
DC Thuyền đua	SD Thư viện nhà nước	
Thuyền trưởng	Thư viện công cộng	

DC *Phép thử*

DC *Thử nghiệm*

TL *Thí nghiệm*

Thử áp lực

Thử ăn mòn

Thử bẻ gập

Thử bề mặt

Thử bức xạ

Thử cảm quan

Thử cao áp

Thử cắt

Thử cân bằng

Thử chấn động

SD *Thử rung*

Thử chu kỳ

Thử chức năng

Thử chứng nhận

Thử co giãn

Thử công suất

Thử cơ học

Thử cơ lý

DC *Thử tính chất cơ lý*

Thử cục bộ

Thử địa chấn

Thử điện

Thử điện áp

Thử điện từ

Thử định kỳ

Thử định tính

Thử độ ẩm

Thử độ bền

DC *Thử tính bền*

Thử độ căng

SD *Thử sức căng*

Thử độ chính xác

Thử độ cong

Thử độ cứng

Thử độ dai

Thử độ dẻo

Thử độ hút nước

Thử độ kín

Thử độ lão hoá

Thử độ mới

SD *Thử mới*

Thử độ ổn định

Thử độ tin cậy

Thử độ vững chắc

Thử độc tính

Thử đứt gãy

Thử hoa lửa

Thử hoá học

Thử hoá tính

Thử hoạt tính

Thử kéo

Thử khả năng cháy

Thử khí hậu

Thử không phá huỷ

Thử kiểm tra

Thử lăn

Thử lặp

Thử lửa

Thử lý tính

Thử mài mòn

Thử miễn dịch

Thử mới

DC *Thử độ mới*

Thử mô phỏng

Thử nén

Thử ném

Thử nghiệm

SD *Thử*

Thử nghiệm thu

Thử nghiên cứu

Thử nhanh

Thử nhân tạo

Thử nhận dạng

Thử nhiễm sâu mọt

Thử nhiệt

Thử nóng rộng

Thử nóng ẩm

Thử nóng khô

Thử nổ

Thử nứt

Thử phá huỷ

Thử phản ứng

Thử phản

Thử phi tham số

Thử phóng xạ

Thử rò rỉ

Thử rơi

Thử rung

DC *Thử chấn động*

Thử rút gọn

Thử siêu âm

Thử sinh học

Thử so màu

Thử so sánh

Thử số

Thử sơ bộ

Thử sức căng

DC *Thử độ căng*

Thử sương muối

Thử tải trọng

Thử tạp âm

Thử tâm lý

Thử thách

Thử thanh tra

Thử thống kê

Thử thời gian đông kết

Thử tĩnh

Thử tính bền

SD *Thử độ bền*

Thử tính chất cơ lý

SD *Thử cơ lý*

Thử tôi

Thử trình độ

Thử trượt

Thử tuổi thọ

Thử từ

Thử tự động

Thử tự nhiên

Thử tỷ trọng

Thử uốn

Thử va đập

Thử vận hành

Thử vi sinh

Thử vô trùng

Thử xoắn

Thử xuất xưởng

Thử xung

Thử nguyên

Thử nguyên đồng điều

Thử nguyên hữu hạn

Thử nguyên vô hạn

<i>Thức phẩm</i>	DC <i>Thức ăn giàu protein</i>	Thực bì
SD Phế phẩm	TL <i>Thực phẩm</i> cao đạm	Thực địa
Thức trưởng	<i>Thức ăn giàu protein</i>	Thực đơn
<i>Thức tự</i>	SD <i>Thức ăn</i> giàu đạm	Thực hành
SD Trật tự	Thức ăn hỗn hợp	Thực hiện
Thừa dinh dưỡng	Thức ăn hun khói	DC <i>Thị hành</i>
<i>Thừa hành</i>	Thức ăn khô	DC <i>Thừa hành</i>
SD Thực hiện	Thức ăn không coleseron	DC <i>Thực thi</i>
Thừa iot	TL <i>Thực phẩm</i> không coleseron	Thực khuẩn
Thừa kế	Thức ăn không đạm	Thực khuẩn lam
Thừa nhận	DC <i>Thức ăn không protein</i>	<i>Thực khuẩn thể</i>
Thừa nước	TL <i>Thực phẩm</i> không đạm	SD <i>Thể thực khuẩn</i>
Thừa số	<i>Thức ăn không protein</i>	Thực nghiệm
Thừa vitamin	SD <i>Thức ăn</i> không đạm	TL <i>Thí nghiệm</i>
Thức ăn	Thức ăn kiêng	Thực phẩm
DC <i>Đồ ăn</i>	Thức ăn lên men	TL <i>Thức ăn</i>
TL Món ăn	TL <i>Thực phẩm</i> lên men	Thực phẩm ăn liền
TL <i>Thực phẩm</i>	Thức ăn lỏng	Thực phẩm ăn nhanh
Thức ăn bổ sung	Thức ăn mặn	Thực phẩm bổ sung
TL <i>Thực phẩm</i> bổ sung	Thức ăn nhão	TL <i>Thức ăn</i> bổ sung
Thức ăn bột	Thức ăn nhạt	Thực phẩm bột
TL <i>Thực phẩm</i> bột	Thức ăn nhân tạo	TL <i>Thức ăn</i> bột
Thức ăn chay	Thức ăn phối hợp	Thực phẩm cao đạm
TL <i>Thực phẩm</i> chay	Thức ăn phụ	DC <i>Thực phẩm</i> giàu protein
Thức ăn chăn nuôi	TL <i>Thực phẩm</i> phụ	DC <i>Thực phẩm</i> giàu đạm
DC <i>Thức ăn gia súc</i>	Thức ăn sẵn	TL <i>Thức ăn</i> giàu đạm
<i>Thức ăn chế biến sẵn</i>	DC <i>Thức ăn chế biến sẵn</i>	Thực phẩm chay
SD <i>Thức ăn</i> sẵn	TL <i>Thực phẩm</i> chế biến sẵn	TL <i>Thức ăn</i> chay
Thức ăn cô đặc	Thức ăn thay thế	Thực phẩm chế biến sẵn
TL <i>Thực phẩm</i> cô đặc	Thức ăn thô	TL <i>Thức ăn</i> sẵn
Thức ăn dự trữ	Thức ăn tinh	Thực phẩm chiếu xạ
TL <i>Thực phẩm</i> dự trữ	Thức ăn tổng hợp	Thực phẩm cô đặc
Thức ăn đóng gói	TL <i>Thực phẩm</i> tổng hợp	TL <i>Thức ăn</i> cô đặc
TL <i>Thực phẩm</i> đóng gói	Thức ăn tự nhiên	Thực phẩm dạng hạt
Thức ăn đóng hộp	TL <i>Thực phẩm</i> tự nhiên	Thực phẩm dự trữ
TL <i>Thực phẩm</i> đóng hộp	Thức ăn tươi sống	TL <i>Thức ăn</i> dự trữ
Thức ăn đông lạnh	TL <i>Thực phẩm</i> tươi sống	Thực phẩm đóng gói
TL <i>Thực phẩm</i> đông lạnh	Thức ăn ủ chua	TL <i>Thức ăn</i> đóng gói
<i>Thức ăn gia súc</i>	Thức ăn viên	Thực phẩm đóng hộp
SD <i>Thức ăn</i> chăn nuôi	Thức kiến trúc	TL <i>Thức ăn</i> đóng hộp
Thức ăn giảm béo	<i>Thức uống</i>	Thực phẩm đông lạnh
DC <i>Thức ăn giảm mỡ</i>	SD <i>Đồ uống</i>	TL <i>Thức ăn</i> đông lạnh
<i>Thức ăn giảm mỡ</i>	Thực bào	<i>Thực phẩm</i> giàu đạm
SD <i>Thức ăn</i> giảm béo		SD <i>Thực phẩm</i> cao đạm
Thức ăn giàu đạm		

<i>Thực phẩm giàu protein</i>	DC <i>Thực vật hạ đẳng</i>	Thước đo độ xoắn
SD Thực phẩm cao đạm	Thực vật biển	Thước đo mức
Thực phẩm hun khói	DC <i>Thực vật nước mặn</i>	Thước đo quang học
DC <i>Thực phẩm xông khói</i>	Thực vật biển nạp	Thước đo sâu
Thực phẩm không coleseron	Thực vật biểu sinh	Thước gấp
TL Thức ăn không coleseron	Thực vật chí	Thước góc
Thực phẩm không đạm	Thực vật cổ	Thước in
DC <i>Thực phẩm không protein</i>	Thực vật đa bào	Thước kẻ
TL Thức ăn không đạm	Thực vật đáy	Thước kẹp
<i>Thực phẩm không protein</i>	Thực vật đơn bào	DC <i>Thước cặp</i>
SD Thực phẩm không đạm	<i>Thực vật hạ đẳng</i>	Thước láng
Thực phẩm khử nước	SD Thực vật bậc thấp	Thước logarit
Thực phẩm lên men	Thực vật học	Thước sắp chữ
TL Thức ăn lên men	Thực vật học công nghiệp	Thước thẳng
Thực phẩm phụ	Thực vật học kinh tế	Thước thợ
TL Thức ăn phụ	Thực vật học ứng dụng	Thước tính
Thực phẩm sạch	Thực vật không có hoa	Thước trượt
Thực phẩm sấy khô	Thực vật nổi	Thước tỷ lệ
Thực phẩm tổng hợp	Thực vật nội ký sinh	Thước vận
TL Thức ăn tổng hợp	Thực vật nước lợ	Thước vẽ
Thực phẩm truyền thống	<i>Thực vật nước mặn</i>	Thước xếp cỡ
Thực phẩm tự nhiên	SD Thực vật biển	Thước được
TL Thức ăn tự nhiên	Thực vật nước ngọt	Thương binh
Thực phẩm tươi sống	Thực vật phù du	Thương cảng
DC <i>Hàng tươi sống</i>	Thực vật phụ sinh	<i>Thương gia</i>
DC <i>Sản phẩm tươi sống</i>	Thực vật quần cư	SD <i>Thương nhân</i>
TL Thức ăn tươi sống	Thực vật thủy sinh	Thương hàn
<i>Thực phẩm xông khói</i>	<i>Thực vật thượng đẳng</i>	Thương lục
SD Thực phẩm hun khói	SD Thực vật bậc cao	<i>Thương lượng</i>
Thực quản	Thùng	SD <i>Thoả thuận</i>
Thực quản nhân tạo	DC <i>Dây chảo</i>	Thương mại
Thực tập	DC <i>Dây thùng</i>	DC <i>Thương nghiệp</i>
<i>Thực thi</i>	Thùng mực lá to	TL <i>Kinh doanh</i>
SD Thực hiện	Thước	Thương mại hoá
<i>Thực trạng</i>	<i>Thước cặp</i>	DC <i>Thương phẩm hoá</i>
SD <i>Hiện trạng</i>	SD <i>Thước kẹp</i>	Thương mại quốc tế
Thực vật	Thước chạy	<i>Thương nghiệp</i>
DC <i>Thảo mộc</i>	Thước cong	SD <i>Thương mại</i>
TL <i>Cây</i>	Thước cuộn	Thương nhân
Thực vật bậc cao	Thước dây	DC <i>Thương gia</i>
DC <i>Thực vật thượng đẳng</i>	Thước đo	<i>Thương phẩm</i>
Thực vật bậc thấp	Thước đo biên dạng	SD <i>Hàng hoá</i>
	Thước đo cao	<i>Thương phẩm hoá</i>
	Thước đo độ tròn	SD <i>Thương mại hoá</i>

Thương phẩm học	Tia lửa điện	DC Tích năng lượng
Thương tật	Tia maze	Tích năng lượng
Thương thuyền	Tia nhiệt	SD Tích năng
SD Thuyền buôn	Tia neutron	Tích nhiệt
Thương tích	Tia nước	DC Góp nhiệt
Thương tổn	Tia phản xạ	Tích nước
Thương vụ	Tia phản tử	Tích phân
Thường phục	Tia phóng xạ	Tích phân ba lớp
Thường sơn	Tia proton	Tích phân bậc 1
Thường trú	Tia ronghen	Tích phân bậc 2
Thường trực	SD Tia X	Tích phân bậc ba
Thường vụ	Tia sáng	Tích phân bậc cao
Thường	Tia tán xạ	Tích phân bất định
Thượng du	Tia tới	Tích phân bội
Thượng lưu	Tia tử ngoại	Tích phân Cauchi
DC Thượng nguồn	DC Tia cực tím	Tích phân cầu
Thượng nguồn	Tia vũ trụ	Tích phân Choquet
SD Thượng lưu	Tia X	Tích phân đa bội
Thượng tầng kiến trúc	DC Tia ronghen	Tích phân đơn
SD Kiến trúc thượng tầng	DC Xquang	Tích phân đường
Thượng vị	Tia	Tích phân eliptic
Thylacoit	Tia cạnh	Tích phân Euler
Thylatoit	Tia cây	Tích phân Feynman
Thymidin	Tia tô	Tích phân Fourier
Thymin	TIBA	Tích phân hàm
Thylen	DC Axit triisodobenzoic	Tích phân hội tụ
Thyroxin	Tích áp	Tích phân hữu hạn
Tia	Tích chấp	Tích phân Karlson
DC Chùm tia	Tích dịch	Tích phân không xác định
Tia alpha	Tích dòng	Tích phân kỳ dị
Tia âm cực	Tích đề các	Tích phân lặp
Tia beta	Tích điện	Tích phân Leuberg
Tia bức xạ	DC Góp điện	Tích phân liên tục
Tia chớp	Tích hơi	Tích phân mặt
Tia cực tím	DC Góp hơi	Tích phân ngẫu nhiên
SD Tia tử ngoại	Tích hợp	Tích phân phân nhánh
Tia điện tử	Tích hợp dữ liệu	DC Tích phân rẽ nhánh
DC Chùm điện tử	Tích khí	Tích phân rẽ nhánh
Tia gama	DC Góp khí	SD Tích phân phân nhánh
Tia hồng ngoại	Tích lũy	Tích phân Riemann
Tia ion	TL Tích trữ	Tích phân số
Tia khúc xạ	Tích máu	Tích phân Sugeno
Tia laze	Tích năng	Tích phân suy rộng
Tia lửa		Tích phân toàn phần

Tích phân từng phần	Tiệm cận phi tuyến	DC Phó tiến sĩ
Tích phân vòng	Tiền đề	Tiến sĩ khoa học
Tích phân xác định	<i>Tiền lượng</i>	Tiện
Tích số	SD Chẩn đoán	Tiến cao tốc
Tích số Riesz	Tiền	Tiền cất
Tích thoát	Tiền án	Tiến chính xác
Tích thoát từ	Tiền ấu trùng	Tiến ép
Tích trữ	Tiền chất	Tiến lỗ
TL Tích lũy	Tiền cổ địa mạo	Tiến mặt mút
Tích tụ	Tiền cổ học	Tiến nghi
<i>Tích biến</i>	DC Cổ tiền học	Tiến rãnh
SD Tịch thu	Tiền công	Tiến ren
Tịch thu	Tiền điệp lục tổ	Tiến suốt
DC Tịch biến	Tiền dinh dưỡng	Tiến thô
Tiệt	Tiền đề	Tiến tinh
Tiệt mặn	Tiền giấy	Tiến trơn
Tiệt rượu	Tiền gửi	Tiến tự động
Tiệt trà	Tiền hoán vị	Tiếng A Rập
Tiêm	Tiền lệ	Tiếng Anbani
DC Tiêm thuốc	<i>Tiền liệt tuyến</i>	Tiếng Anh
Tiêm bắp	SD Tuyến tiền liệt	Tiếng Anglo-Saxon
Tiêm dưới da	Tiền lương	Tiếng Ấn độ
Tiêm mao trùng	DC Lương	Tiếng Bồ Đào Nha
Tiêm nhỏ giọt	Tiền lương danh nghĩa	Tiếng Campuchia
Tiêm phòng	Tiền lương thực tế	Tiếng cổ
<i>Tiêm thuốc</i>	Tiền mặt	Tiếng dân tộc
SD Tiêm	Tiền nợ	Tiếng dơi
<i>Tiêm tĩnh mạch</i>	Tiền sản	<i>Tiếng địa phương</i>
SD Tiêm ven	Tiền séc	SD Phương ngữ
Tiêm truyền	Tiền sự	Tiếng động
Tiêm ven	Tiền tệ	Tiếng Đức
DC Tiêm tĩnh mạch	Tiền thưởng	Tiếng Hà Lan
Tiêm lực	Tiền tiết kiệm	Tiếng Hán
DC Tiêm năng	Tiền ung thư	Tiếng hiem
TL Tài nguyên	Tiền xử lý	<i>Tiếng Hoa</i>
<i>Tiêm năng</i>	DC Xử lý trước	SD Tiếng Trung
SD Tiêm lực	Tiến bộ	Tiếng Hungari
Tiệm ăn	Tiến bộ khoa học kỹ thuật	Tiếng Hy Lạp
Tiệm cận	Tiến bộ kỹ thuật	Tiếng Lào
Tiệm cận chuẩn	Tiến bộ xã hội	Tiếng Latinh
Tiệm cận đều	Tiến độ	Tiếng Latvi
Tiệm cận hữu hạn	Tiến hoá	Tiếng lóng
Tiệm cận liên tục	Tiến sĩ	Tiếng Mông cổ
Tiệm cận lỗi		Tiếng Nam tư
		Tiếng Nga

Tiếng Nhật	Tiếp hợp	<i>Tiết trùng</i>
Tiếng nói	Tiếp khách	SD Khử trùng
Tiếng nổ	Tiếp liệu	<i>Tiêu</i>
<i>Tiếng nước ngoài</i>	<i>Tiếp máu</i>	SD Hồ tiêu
SD Ngoại ngữ	SD Truyền máu	Tiêu âm
Tiếng ồn	<i>Tiếp nhận</i>	Tiêu bản
Tiếng Pháp	SD Tiếp thu	Tiêu biến giả
Tiếng phổ thông	Tiếp phẩm	Tiêu chảy
Tiếng Roman	Tiếp quản	DC <i>lũ chảy</i>
Tiếng Rumani	Tiếp tân	DC <i>Tuốt</i>
Tiếng Scandinavơ	Tiếp tế	<i>Tiêu chí</i>
Tiếng Slavơ	Tiếp thị	SD Tiêu chuẩn
Tiếng Tây Ban Nha	DC <i>Marketing</i>	Tiêu chuẩn
Tiếng thờ	Tiếp thu	DC <i>Tiêu chí</i>
Tiếng Tiệp	DC <i>Tiếp nhận</i>	TL Chuẩn
Tiếng Trung	Tiếp tuyến	TL Quy chuẩn
DC <i>Tiếng Hoa</i>	Tiếp vận	Tiêu chuẩn bắt buộc
DC <i>Tiếng Trung Quốc</i>	Tiếp viện	Tiêu chuẩn cơ bản
<i>Tiếng Trung Quốc</i>	Tiếp xúc	Tiêu chuẩn hoá
SD Tiếng Trung	DC <i>Tiếp giáp</i>	Tiêu chuẩn khu vực
Tiếng vang	TL Chuyển tiếp	Tiêu chuẩn kỹ thuật
Tiếng Việt	TL Công tác	Tiêu chuẩn ngành
Tiếng vọng	<i>Tiết</i>	Tiêu chuẩn nhà nước
Tiếng Xentơ	SD Máu động vật	DC <i>Tiêu chuẩn quốc gia</i>
Tiếng Ý	Tiết bò	TL Chuẩn quốc gia
Tiếp âm	Tiết canh	<i>Tiêu chuẩn quốc gia</i>
Tiếp cận	Tiết cholin	SD Tiêu chuẩn nhà nước
TL Truy cập	Tiết dịch	Tiêu chuẩn quốc tế
Tiếp cận hệ thống	Tiết diện	TL Chuẩn quốc tế
DC <i>Quan điểm hệ thống</i>	DC <i>Thiết diện</i>	Tiêu cự
Tiếp công dân	Tiết diện ngang	<i>Tiêu diệt</i>
DC <i>Tiếp dân</i>	Tiết diện nghiêng	SD Diệt trừ
<i>Tiếp dân</i>	Tiết diện nhỏ	<i>Tiêu dùng</i>
SD Tiếp công dân	Tiết diện tương tác	SD Tiêu thụ
Tiếp đãi	Tiết kiệm	Tiêu đề
Tiếp đất	Tiết lợn	Tiêu điểm
DC <i>Nối không</i>	Tiết mật	<i>Tiêu hao</i>
DC <i>Nối đất</i>	Tiết niệu	SD Chi phí
Tiếp đất nhân tạo	Tiết niệu học	Tiêu hoá
Tiếp đất tự nhiên	Tiết nước mắt	Tiêu huỷ
Tiếp điểm	Tiết protein	Tiêu lữ
Tiếp đón	Tiết sáp	Tiêu năng
<i>Tiếp giáp</i>	Tiết sữa	<i>Tiêu nước</i>
SD Tiếp xúc		SD Thoát nước

Tiêu sóng	Tìm học	Tín hiệu an toàn
Tiêu thụ	Tìm nhân tạo	<i>Tín hiệu analog</i>
DC Tiêu dùng	<i>Tìm cá</i>	SD Tín hiệu tương tự
Tiêu ứng	SD Dò cá	<i>Tín hiệu ánh sáng</i>
Tiểu ban	Tìm gián tuyến	SD Tín hiệu quang
Tiểu bào tử	Tìm hồi cổ	Tín hiệu âm thanh
Tiểu cầu	Tìm kiếm	Tín hiệu chuẩn
Tiểu công nghiệp	Tìm lỗi	Tín hiệu điện
DC Công nghiệp nhỏ	DC Dò lỗi	Tín hiệu điện từ
Tiểu đoàn	DC Phát hiện%Lỗi	Tín hiệu điện tử
Tiểu đội	Tìm ngẫu nhiên	Tín hiệu giao thông
Tiểu đường	<i>Tìm thông tin</i>	Tín hiệu hình ảnh
DC Đái tháo	SD Tìm tin	Tín hiệu liên tục
DC Đái tháo đường	Tìm tin	Tín hiệu mẫu
DC Đái đường	DC Tìm thông tin	Tín hiệu ngắt quãng
<i>Tiểu gia súc</i>	<i>Tìm tín hiệu</i>	Tín hiệu ngẫu nhiên
SD Gia súc nhỏ	SD Dò tín hiệu	Tín hiệu quang
Tiểu hành tinh	Tìm trực tuyến	DC <i>Tín hiệu ánh sáng</i>
Tiểu hình hoá	Tìm từ xa	Tín hiệu radar
Tiểu học	Tìm tự động	Tín hiệu rời rạc
Tiểu khí hậu	Tìm vệt	Tín hiệu số
Tiểu luận	Tìm vệt tím	Tín hiệu thủy âm
Tiểu não	Tìm vệt xanh	Tín hiệu tương tự
Tiểu ngư nghiệp	Tin học	DC <i>Tín hiệu analog</i>
Tiểu nông	DC Công cụ tin học	Tín hiệu video
Tiểu phẩm	DC Phương tiện tin học	Tín hiệu vô tuyến
Tiểu phẫu	DC Điện toán	Tín hiệu xung
<i>Tiểu sản xuất</i>	Tin học hoá	Tín ngưỡng
SD Sản xuất nhỏ	DC Máy tính hoá	Tín nhiệm
Tiểu sử	Tin học lý thuyết	Tín phiếu
Tiểu thể	Tin học tư liệu	Tingwait
Tiểu thủ công nghiệp	Tin học ứng dụng	Tinh bột
Tiểu thủy nông	Tin học văn phòng	Tinh cất
Tiểu thuyết	Tin ngắn	Tinh chất
Tiểu thương	Tin nhanh	Tinh chế
Tiểu tiến hoá	Tin tức	DC <i>Chế biến tinh</i>
<i>Tiểu tràng</i>	Tín chấp	Tinh chiết
SD Ruột non	Tín chỉ	Tinh chỉnh
<i>Tiểu tu</i>	Tín dụng	Tinh dầu
SD Sửa chữa nhỏ	Tín dụng dài hạn	Tinh dầu thơm
<i>Tiểu tuần hoàn</i>	Tín dụng ngắn hạn	Tinh dịch
SD Vòng tuần hoàn nhỏ	Tín dụng quốc tế	Tinh giản
Tiểu xảo	Tín dụng trung hạn	<i>Tinh giản%Biên chế</i>
Tìm	Tín hiệu	SD Giảm biên chế

Tinh hoàn
 DC Dịch hoàn
 Tinh khoáng
 Tinh lọc
 Tinh luyện
 Tinh quặng
 DC Quặng tinh
 Tinh thần
 Tinh thể
 Tinh thể áp điện
 Tinh thể bán dẫn
 Tinh thể đồ
 Tinh thể đối xứng
 Tinh thể học
 Tinh thể học cấu trúc
 Tinh thể học di truyền
 Tinh thể học hình học
 Tinh thể học khoáng sản
 Tinh thể học phóng xạ
 Tinh thể học tia X
 Tinh thể học ứng dụng
 Tinh thể lỏng
 Tinh thể lý tưởng
 Tinh thể nhân tạo
 Tinh thể phát quang
 Tinh thể phi áp điện
 Tinh thể phi kim
 Tinh thể quang điện
 Tinh thể rắn
 Tinh thể từ
 Tinh tinh
 Tinh trùng
 Tinh trùng học
 Tinh vân
 Tinh vân vô tuyến
 Tinh vân xoắn ốc
 Tinh bạn
 Tinh báo
 Tinh cảm
 Tinh dục
 Tinh dục học
 Tinh nghi
 Tinh nguyện
 DC Tự nguyện
 Tinh yêu

Tinh
 Tinh đoàn
 Tinh đội
 Tinh hội
 Tinh lý
 Tinh thành
 SD Đồ thị
 Tinh uỷ
 Tinh điện
 Tinh điện học
 DC Điện tinh học
 Tinh điện kế
 DC Bộ đo tinh điện
 Tinh động học
 Tinh học
 Tinh học biển
 Tinh học chất khí
 DC Khí tinh học
 Tinh học chất lỏng
 Tinh học công trình
 Tinh học đàn hồi
 Tinh học giải tích
 Tinh học khí quyển
 Tinh học nước nguồn
 Tinh học phi tuyến
 Tinh học tàu thuyền
 Tinh học ứng dụng
 Tinh học xây dựng
 Tinh lực học
 Tinh mạch
 Tinh nhiệt học
 DC Nhiệt tinh học
 Tinh từ học
 SD Từ tinh học
 Tinh vật
 Tinh axit
 Tinh bền
 SD Độ bền
 Tinh cách
 Tinh chần lẻ
 Tinh chất
 DC Thuộc tính
 DC Đặc tính
 TL Tính năng

Tính chất cơ học
 DC Cơ tính
 Tính chất cơ lý
 Tính chất cơ nhiệt
 Tính chất được lý
 Tính chất điện
 Tính chất điện động
 Tính chất điện hoá
 Tính chất điện từ
 Tính chất gia công
 Tính chất hoá học
 DC Hoá tính
 Tính chất hoá lý
 SD Tính chất lý hoá
 Tính chất kỹ thuật
 Tính chất lý hoá
 DC Tính chất hoá lý
 Tính chất nhiệt
 Tính chất nhiệt điện
 Tính chất nhiệt động
 Tính chất quang điện
 Tính chất quang hoá
 Tính chất quang học
 Tính chất sinh học
 Tính chất từ
 DC Từ tính
 Tính chất vật lý
 DC Lý tính
 Tính chất vi mô
 Tính chất vĩ mô
 Tính chia hết
 Tính chính xác
 SD Độ chính xác
 Tính chủ quan
 Tính chuẩn tắc
 Tính compac
 Tính cố định
 Tính công nghệ
 Tính cộng đồng
 Tính cộng được
 Tính cơ động
 DC Tính linh hoạt
 Tính cục bộ
 Tính dân tộc

DC Dân tộc tính
 Tính dẻo
 Tính dễ bắt lửa
 SD Tính dễ cháy
 Tính dễ cháy
 DC Tính dễ bắt lửa
 Tính dục
 Tính đảng
 DC Đảng tính
 Tính đạo hàm
 DC Lấy đạo hàm
 Tính điều chỉnh được
 Tính điều khiển được
 Tính độc
 SD Độc tính
 Tính đối lẫn
 Tính đơn bội
 Tính đơn điệu
 Tính êm dịu
 Tính gần đúng
 SD Tính xấp xỉ
 Tính giai cấp
 Tính giải được
 Tính giòn
 SD Độ giòn
 Tính hàn được
 Tính hiện đại
 Tính hoạt động
 SD Hoạt tính
 Tính hướng
 SD Hướng tính
 Tính hướng đất
 SD Tính hướng địa
 Tính hướng địa
 DC Tính hướng đất
 Tính hướng nhiệt
 Tính hướng quang
 SD Tính hướng sáng
 Tính hướng sáng
 DC Tính hướng quang
 Tính hữu hạn
 Tính khả thi
 Tính khả tích
 Tính khả tổng

Tính khả tuyển
 Tính khả vi
 Tính khách quan
 Tính kiểm
 SD Kiểm tính
 Tính kinh tế
 Tính kỷ luật
 Tính lập
 Tính liên tục
 Tính linh hoạt
 SD Tính cơ động
 Tính ma trận
 DC Phép tính ma trận
 Tính miễn cảm
 Tính năng
 TL Tính chất
 Tính ngẫu nhiên
 Tính nguyên tắc
 Tính nguyên vẹn
 SD Tính toàn vẹn
 Tính nhạy
 SD Độ nhạy
 Tính nhân văn
 Tính nhớt
 SD Độ nhớt
 Tính ổn định
 SD Độ ổn định
 Tính phi tuyến
 Tính quy luật
 Tính rời rạc
 Tính tập thể
 Tính tập trung
 Tính tất yếu
 Tính thống nhất
 Tính thụ động
 Tính thuận nghịch
 Tính tích cực
 Tính tích phân
 DC Lấy tích phân
 DC Phép tính tích phân
 Tính tiệm cận
 DC Phép tính tiệm cận
 Tính tin cậy
 SD Độ tin cậy

Tính tinh khiết
 SD Độ sạch
 Tính toàn vẹn
 DC Tính nguyên vẹn
 Tính toán
 Tính toán gần đúng
 SD Tính xấp xỉ
 Tính toán kinh tế
 Tính toán kỹ thuật
 Tính toán thử nghiệm
 Tính toán tối ưu
 Tính toán tự động
 Tính tổ chức
 Tính tổng
 DC Lấy tổng
 Tính trạng
 Tính trong suốt
 Tính trội
 Tính trung bình
 DC Lấy trung bình
 Tính truyền thống
 Tính trực quan
 SD Trực quan
 Tính tuổi
 Tính tương đối
 Tính vi phân
 DC Lấy vi phân
 SD Phép tính vi phân
 Tính vĩnh cửu
 Tính vô hạn
 Tính xác suất
 DC Phép tính xác suất
 Tính xấp xỉ
 DC Phép tính gần đúng
 DC Phép tính xấp xỉ
 DC Tính gần đúng
 DC Tính toán gần đúng
 Tính xấp xỉ cục bộ
 Tính xấp xỉ cục tiểu
 Tính xếp
 Tính tiến
 Tinox
 Tiratron
 Tiristo

Titan	DC <i>Trinitrotoluen</i>	Toạ độ thiên văn
Titan 1	DC <i>Trotyl</i>	Toàn cảnh
Titan 2	TNX	Toàn cầu
Titan 3	DC <i>Trinitroxylen</i>	Toàn cầu hoá
Titan 4	<i>Tò te</i>	Toàn lục địa
Titan 6	SD Rộng đất	Toàn quốc
Titan aluminat	Tò vò	Toàn quyền
Titan cacbua	Toa ăn	Toàn văn
Titan diborua	Toa cách nhiệt	<i>Toán</i>
Titan dioxit	<i>Toa chở hàng</i>	SD Toán học
Titan disilixua	SD Toa hàng	Toán cao cấp
Titan nhân tạo	Toa chuyên chở	Toán cổ điển
Titan nitrua	Toa hàng	Toán cơ
Titan oxit	DC <i>Toa chở hàng</i>	DC <i>Toán cơ học</i>
Titan oxynitrit	<i>Toa hành khách</i>	Toán cơ bản
Titan trắng	SD Toa khách	<i>Toán cơ học</i>
Titanat	Toa khách	SD Toán cơ
Titanomanhetit	DC <i>Toa hành khách</i>	Toán cơ sở
Titanyl	Toa lạnh	Toán địa chất
Titanyl sunfat	Toa nóng	DC <i>Địa chất toán</i>
Tivi	Toa tàu	Toán điều khiển
DC <i>Máy thu hình vô tuyến</i>	DC <i>Toa xe</i>	Toán đồ
DC TV	<i>Toa xe</i>	Toán đồ
Tivi đen trắng	SD Toa tàu	Toán giải tích
DC <i>Vô tuyến đen trắng</i>	Toà án	DC <i>Giải tích toán</i>
Tivi màu	Toà án địa phương	DC <i>Giải tích toán học</i>
DC <i>Vô tuyến màu</i>	Toà án nhân dân	Toán giải trí
TK	Toà án quân sự	DC <i>Toán học vui</i>
DC <i>Tymidin kinaza</i>	Toà án quốc tế	Toán hiện đại
TMA	Toà án tối cao	Toán học
DC <i>Trimetylamin</i>	Toà nhà	DC <i>Công cụ toán học</i>
TMEDA	Toà soạn	DC <i>Toán</i>
DC <i>Tetrametyl etylen</i>	Toả năng lượng	<i>Toán học vui</i>
<i>điamin</i>	Toả nhiệt	SD Toán giải trí
TML	Toạ đàm	Toán kinh tế
DC <i>Chì tetrametyl</i>	Toạ độ	DC <i>Kinh tế toán</i>
TMMC	Toạ độ cầu	Toán kỹ thuật
DC <i>Tetrametyl amoni</i>	Toạ độ cực	Toán logic
<i>mangan clorua</i>	Toạ độ địa tâm	Toán lý
TNA	Toạ độ điểm	DC <i>Toán vật lý</i>
DC <i>Trinitroanilin</i>	Toạ độ kế	DC <i>Vật lý toán</i>
TNT	DC <i>Bộ đo toạ độ</i>	<i>Toán máy tính</i>
	Toạ độ khái quát	SD Toán tin học
	Toạ độ nhật tâm	Toán phi số

Toán phi tuyến
 Toán phổ thông
 Toán rời rạc
 Toán sinh
 DC *Toán sinh học*
Toán sinh học
 SD Toán sinh
 Toán số học
 Toán sơ cấp
 Toán thống kê
 DC *Thống kê toán học*
 Toán thực hành
Toán tin
 SD Toán tin học
 Toán tin học
 DC *Toán máy tính*
 DC *Toán tin*
 Toán tính toán
 Toán tổ hợp
 Toán tuyến tính
 Toán tử
 Toán tử Boole
 DC *Toán tử logic*
 Toán tử Casimir
 Toán tử cận
 Toán tử chập
 Toán tử chính tắc
 Toán tử compac
 Toán tử Dirac
 Toán tử đại số
 Toán tử đối xứng
 Toán tử đồng quy
 Toán tử đơn
 Toán tử đơn điệu
 Toán tử elip
 Toán tử Feynman
 Toán tử Furier
 Toán tử giả vi phân
 Toán tử giao hoán
 Toán tử Halked
 Toán tử Hamilton
 Toán tử ideal
 Toán tử kỳ dị
 Toán tử Laplace

Toán tử logic
 SD Toán tử Boole
 Toán tử ngẫu nhiên
 Toán tử phi cận
 Toán tử phi đơn điệu
 Toán tử phi tuyến
 Toán tử Sobolev
 Toán tử tenxơ
 Toán tử tích phân
 Toán tử tịnh tiến
 Toán tử tuần hoàn
 Toán tử tuyến tính
 Toán tử tự liên hợp
 Toán tử vectơ
 Toán tử vi phân
 Toán tử Wiener-Hopf
 Toán ứng dụng
 Toán vận trù
Toán vật lý
 SD Toán lý
 Toán xác suất
 Tóc
 Tóc giả
 Tóc thân Vệ nữ
 Tóc tiên
 Tóc tiên dầy
 Tocamac
 Tocbecnit
 TOCP
 DC *Triortocresyl photphat*
 Toi
 Tỏi
 Tỏi bột
 Tỏi tây
 Toleit
 Toluen
Toluen diisoxyanat
 SD TDL
 Toluidin
 Tolyt
 Tolylen
 Tóm tắt
 Tomacon
 Tombac

Tonalit
 Tonbutamit
 Tổng phạm
 DC *Đồng phạm*
 Tóp mỡ
 Topa
 Topo đại cương
 Topo đại số
 Topo hiện đại
 Topo hình học
 Topo học
 Topo tổ hợp
 Topo tuyến tính
 Topo ứng dụng
 Topo vi phân
 Toxaphen
 Toxcoplasmit
 Toxoplasma
 Tô hạp
 Tô màu
Tô mộc
 SD Vang
 Tô tức
 Tổ chim
 Tổ chức
 Tổ chức chính phủ
 Tổ chức chính quyền
 Tổ chức chính trị
 Tổ chức đa quốc gia
 Tổ chức độc quyền
 Tổ chức hành chính
 DC *Đơn vị hành chính*
 Tổ chức khoa học
 DC *Tổ chức khoa học công nghệ*
 DC *Tổ chức khoa học kỹ thuật*
Tổ chức khoa học công nghệ
 SD *Tổ chức khoa học*
Tổ chức khoa học kỹ thuật
 SD *Tổ chức khoa học*
 Tổ chức kinh doanh
 DC *Cơ sở kinh doanh*
 DC *Đơn vị kinh doanh*
 Tổ chức kinh tế

DC Cơ sở kinh tế
 DC Đơn vị kinh tế
 Tổ chức lại
 Tổ chức lao động khoa học
 SD Công thái học
 Tổ chức liên chính phủ
 Tổ chức nhà nước
 SD Tổ chức quốc gia
 Tổ chức nhân đạo
 TL Tổ chức từ thiện
 Tổ chức nhóm
 Tổ chức nước ngoài
 Tổ chức phi chính phủ
 SD NGO
 Tổ chức phi lợi nhuận
 Tổ chức phi nhà nước
 Tổ chức quần chúng
 Tổ chức quốc gia
 DC Tổ chức nhà nước
 Tổ chức quốc tế
 Tổ chức sản xuất
 DC Cơ sở sản xuất
 DC Đơn vị sản xuất
 Tổ chức từ thiện
 TL Tổ chức nhân đạo
 Tổ dân phố
 Tổ hợp
 Tổ hợp công trình
 Tổ hợp máy
 Tổ hợp sản xuất
 Tổ hợp thiết bị
 Tổ máy
 Tổ nổi hơi
 Tổ ong
 Tổ phượng
 Tổ quốc
 Tổ sản xuất
 Tổ sao
 Tổ yến
 DC Yến sào
 Tổ cáo
 Tổ giác
 Tổ tụng
 Tổ tụng dân sự

Tổ tụng hành chính
 Tổ tụng hình sự
 Tốc độ
 DC Vận tốc
 Tốc kế
 DC Bộ đo tốc độ
 DC Vận tốc kế
 Tốc ký
 Tộc người
 Tôi
 Tôi áp lực
 Tôi Beinit
 SD Tôi đẳng nhiệt
 Tôi bề mặt
 Tôi cảm ứng
 Tôi cao tần
 Tôi đẳng nhiệt
 DC Tôi Beinit
 Tôi mềm
 Tôi nhanh
 Tôi nước
 Tôi ram
 Tôi siêu nhanh
 Tôi tăng cường
 Tôi với
 Tối hậu thư
 Tối thiểu hoá
 Tối ưu hoá
 Tối ưu hoá đa mục tiêu
 Tối ưu hoá hữu hạn
 Tối ưu hoá không lỗi
 Tối ưu hoá Lipschitz
 Tối ưu hoá lỗi
 Tối ưu hoá ngẫu nhiên
 Tối ưu hoá phi khả vi
 Tối ưu hoá phi tuyến
 Tối ưu hoá rời rạc
 Tối ưu hoá tiệm cận
 Tối ưu hoá toán học
 Tối ưu hoá tuyến tính
 Tối ưu hoá tự động
 Tối ưu hoá xấp xỉ
 Tội danh
 Tội nhân

Tội phạm
 DC Chống tội phạm
 Tội phạm học
 Tội trạng
 Tôm
 Tôm ấn Độ
 Tôm bạc
 Tôm bầy
 Tôm bẻ bẻ
 SD Tôm bộ ngựa
 Tôm biển
 DC Tôm nước mặn
 Tôm bộ ngựa
 DC Tôm bẻ bẻ
 Tôm bột
 Tôm càng
 Tôm càng biển
 Tôm càng đỏ
 Tôm càng lớn
 Tôm càng nhỏ
 Tôm càng trắng
 Tôm càng xanh
 Tôm chân vàng
 Tôm cò
 Tôm còng
 Tôm đóng hộp
 Tôm đông lạnh
 Tôm đồng
 Tôm đồng muối
 Tôm giống
 Tôm he
 Tôm he nâu
 Tôm he Nhật Bản
 Tôm he trắng
 Tôm hoa
 Tôm hoang dã
 Tôm hồng
 Tôm hùm
 Tôm hùm bông
 Tôm hùm đá
 Tôm hùm đỏ
 Tôm hùm gai
 Tôm hùm hoa
 Tôm hùm lông
 Tôm hùm ma

Tôm hùm mốc	<i>Tôn tạo</i>	Tổng đài điện thoại
Tôm hùm non	SD Sửa chữa	Tổng đài điện tử
Tôm hùm sao	<i>Tôn tắm</i>	Tổng đài số
Tôm hùm sen	SD Tắm tôn	Tổng đài tự động
Tôm hùm xanh	Tôn trắng	Tổng đại diện
Tôm khô	Tôn trọng	Tổng điều tra
Tôm kinh tế	Tôn từ tính	Tổng động viên
Tôm ký cư	Tồn đọng	Tổng hàm lượng
Tôm lân	Tồn kho	Tổng hội
Tôm lột	Tồn khoản	Tổng hợp
Tôm mốc	Tồn quỹ	Tổng hợp điện
Tôm mũ ni	<i>Tồn hại</i>	Tổng hợp điện hoá
Tôm nồn	SD Tồn thất	<i>Tổng hợp hoá học</i>
Tôm nuôi	<i>Tồn hao</i>	SD Hoá tổng hợp
Tôm nước lợ	SD Tồn thất	Tổng hợp hoá sinh
<i>Tôm nước mặn</i>	Tồn thất	Tổng hợp hữu cơ
SD Tôm biển	DC Chống hao hụt	<i>Tổng hợp sinh học</i>
Tôm nước ngọt	DC Chống hao phí	SD Sinh tổng hợp
Tôm nướng	DC Chống hao tổn	Tổng hợp vi sinh
Tôm pandan	DC Chống mất mát	Tổng hợp vô cơ
Tôm rảo	DC Chống thất thoát	Tổng kết
Tôm riú	DC Chống tổn hao	Tổng kho
Tôm rồng	DC Chống tổn hại	Tổng khủng hoảng
Tôm rồng đá	DC Hao hụt	Tổng kiểm kê
Tôm sao Paulo	DC Hao phí	Tổng kim ngạch
Tôm sông	DC Hao tổn	Tổng lãnh sự
Tôm sông càng đỏ	DC Mất mát	Tổng luận
Tôm sú	DC Thất thoát	TL Tổng quan
Tôm thẻ	DC Thiệt hại	Tổng luận phân tích
Tôm thẻ bạc	DC Thâm hụt	Tổng luận tóm tắt
Tôm thẻ rằn	DC Tồn hao	Tổng luận tư liệu
Tôm thẻ trắng	DC Tồn hại	Tổng lượng
Tôm thịt	Tồn thương	Tổng mặt bằng
Tôm trắng	Tổng bãi công	Tổng ngân sách
Tôm trứng	Tổng bí thư	Tổng phát hành
Tôm tươi sống	Tổng biên tập	Tổng quan
Tôm ướp lạnh	Tổng chỉ	TL Tổng luận
Tôm vàng	Tổng công ty	Tổng quán sứ
Tôm vằn	Tổng cục	<i>Tổng quát hoá</i>
Tôn	Tổng diễn tập	SD Khái quát hoá
Tôn chì	Tổng duyệt	Tổng sản lượng
Tôn đen	Tổng dự toán	Tổng sản phẩm
Tôn giáo	Tổng đài	<i>Tổng sản phẩm nội địa</i>
Tôn kẽm	Tổng đài điện báo	SD GDP
Tôn kỹ thuật		

<i>Tổng sản phẩm quốc dân</i>	Tời	Trách nhiệm gián tiếp
SD GNP	Tời câu	Trách nhiệm hình sự
<i>Tổng sản phẩm quốc gia</i>	Tời điện	Trách nhiệm pháp lý
SD GNP	Tời kéo	Trách nhiệm trực tiếp
<i>Tổng sản phẩm quốc nội</i>	Tời kéo lưới	Trạch quách
SD GDP	Tời thuỷ lực	Trạch tá
<i>Tổng sản phẩm xã hội</i>	Tời trích lực	Trachiliparit
SD GDP	TPA	Trachit
Tổng số	DC <i>Axit terephthalic</i>	Trai
Tổng tham mưu	TPF	Trai biển
Tổng thanh tra	DC <i>Tetraphenylfuran</i>	Trai cánh bướm
Tổng thống	TPG	Trai cánh dày
Tổng thu nhập	DC <i>Triphenylguanidin</i>	Trai cánh đen
Tổng thu ký	TPN	Trai cánh mỏng
Tổng tiến công	DC <i>Triphosphopyridin nucleotit</i>	Trai cóc bầu dục
Tổng trở	TPT	Trai cóc dày
Tổng tuyển cử	DC <i>Tetraphenyl thiophen</i>	Trai cóc hình tai
Tổng tư lệnh	Tra cứu	Trai cóc Mẫu Sơn
Tổng vectơ	Tra cứu gián tuyến	Trai cóc nhẵn
Tổng vệ sinh	<i>Tra cứu thông tin</i>	Trai cóc tròn
Tổng tiền	SD Tra cứu tin	Trai cóc vuông
Tông đơ	Tra cứu tin	Trai đầu gai
DC <i>Máy cắt lông</i>	DC <i>Tra cứu thông tin</i>	Trai lý
DC <i>Máy cắt tóc</i>	Tra cứu trực tuyến	Trai mã thị
DC <i>Máy hút tóc</i>	Tra đầu	Trai ngọc
Tô pô	Tra hỏi	Trai nước ngọt
Tốt nghiệp	DC <i>Xét hơi</i>	Trai sông
Tơ	TL Tra khảo	Trai tai bò
DC <i>Sợi tơ</i>	Tra khảo	Trai tai tượng
Tơ acrylic	TL Tra hỏi	Trai tai tượng khổng lồ
Tơ fancy	Tra mỡ	Trai thiên nga
Tơ filamăng	Tra tấn	Trai vỏ nâu
Tơ hoá học	Tra trùng	Trái đất
DC <i>Tơ nhân tạo</i>	Trà	DC <i>Quả đất</i>
Tơ kén	SD Chè	DC <i>Địa cầu</i>
<i>Tơ nhân tạo</i>	Trả công	Trái phiếu
SD Tơ hoá học	Trả góp	Trại
Tơ tái sinh	Trả lời	Trại giam
Tơ tằm	Trả lương	Trại giống
Tơ tự nhiên	Trả nợ	Trại hè
Tờ khai	Trả thù	Trại nuôi
<i>Tờ nhập tin</i>	Trách nhiệm	Trại nuôi trồng
SD Phiếu nhập tin	Trách nhiệm dân sự	Trại sản xuất
Tờ trình		Trại thí nghiệm
		Trại ương giống

Tràm	Trang sức	<i>Tráng silic</i>
Tràm bông vàng	Trang thiết bị	SD Mạ silic
Tràm gió	DC <i>Trang bị%Thiết bị</i>	<i>Tráng thép</i>
Tràm tai tượng	Trang trại	SD Mạ thép
Trám	Trang trại lớn	<i>Tráng thiếc</i>
Trám chim	Trang trại nhỏ	SD Mạ thiếc
Trám đen	Trang trí	<i>Tráng xi măng</i>
Trám lỗ khoan	Trang Web	SD Láng xi măng
Trám trắng	Tráng cỏ	Trạng thái bền
Trám vết nứt	Tráng	Trạng thái căng
Trám xi măng	TL Mạ	Trạng thái cân bằng
Trạm gác	<i>Tráng bạc</i>	<i>Trạng thái chảy</i>
Trạm mặt đất	SD Mạ bạc	SD Thể lỏng
DC <i>Trạm Trái đất</i>	<i>Tráng bạch kim</i>	<i>Trạng thái chuyển tiếp</i>
Trạm quỹ đạo	SD Mạ bạch kim	SD Pha chuyển tiếp
<i>Trạm Trái đất</i>	<i>Tráng chì</i>	Trạng thái dẻo
SD Trạm mặt đất	SD Mạ chì	<i>Trạng thái dừng</i>
Trạm vệ tinh	<i>Tráng crom</i>	SD Trạng thái nghỉ
Trạm vũ trụ	SD Mạ crom	Trạng thái động
<i>Trạm xá</i>	<i>Tráng đồng</i>	<i>Trạng thái hơi</i>
SD Trạm y tế	SD Mạ đồng	SD Thể khí
Trạm xăng	Tráng hắc ín	<i>Trạng thái keo</i>
DC <i>Cột xăng</i>	<i>Tráng hợp kim</i>	SD Thể keo
DC <i>Cây xăng</i>	SD Mạ hợp kim	<i>Trạng thái kết tinh</i>
DC <i>Trạm%Cấp xăng</i>	<i>Tráng kẽm</i>	SD Thể kết tinh
Trạm y tế	SD Mạ kẽm	<i>Trạng thái khí</i>
DC <i>Trạm xá</i>	<i>Tráng kim loại</i>	SD Thể khí
<i>Trạm%Cấp xăng</i>	SD Mạ kim loại	Trạng thái không cân bằng
SD Trạm xăng	Tráng men	Trạng thái không dừng
Trần dầu	<i>Tráng nhôm</i>	<i>Trạng thái lỏng</i>
Trần dịch	SD Mạ nhôm	SD Thể lỏng
Trần khí	<i>Tráng nhựa</i>	<i>Trạng thái lơ lửng</i>
Trán	SD Phủ nhựa	SD Thể huyền phù
Trang âm	<i>Tráng niken</i>	Trạng thái lưu biến
Trang bị	SD Mạ niken	Trạng thái nghỉ
Trang bị an toàn	<i>Tráng parafin</i>	DC <i>Trạng thái dừng</i>
Trang bị kỹ thuật	SD Phủ parafin	Trạng thái nửa bền
Trang bị lại	Tráng phim	Trạng thái ổn định
<i>Trang bị%Thiết bị</i>	DC <i>Rửa phim</i>	<i>Trạng thái rắn</i>
SD Trang thiết bị	<i>Tráng rodi</i>	SD Thể rắn
Trang điểm	SD Mạ rodi	Trạng thái tĩnh
Trang hoàng	<i>Tráng ruteni</i>	Trạng thái tới hạn
<i>Trang phục</i>	SD Mạ ruteni	Tranh ảnh
SD Quần áo		Tranh chấp

Tranh chấp quốc tế	Trao đổi chất	Trắc đặc khí tượng
Tranh cổ động	Trao đổi công nghệ	Trắc đặc mỏ
Tranh cử	Trao đổi dữ liệu	Trắc địa
Tranh dân gian	DC Trao đổi số liệu	Trắc địa ảnh
Tranh đá kích	Trao đổi gen	Trắc địa bản đồ
Tranh khảm	Trao đổi hàng hoá	Trắc địa biển
Tranh khắc	Trao đổi ion	Trắc địa cao cấp
Tranh lụa	Trao đổi khí	Trắc địa công trình
Tranh luận	Trao đổi khối lượng	Trắc địa cơ bản
Tranh sơn dầu	Trao đổi kinh nghiệm	Trắc địa đại cương
Tranh sơn mài	Trao đổi mô	Trắc địa địa hình
Tranh truyện	Trao đổi năng lượng	Trắc địa hàng không
SD Truyện tranh	Trao đổi nhiệt	Trắc địa hầm lò
Tránh tàu	Trao đổi quốc tế	Trắc địa học
Tránh thai	Trao đổi sách	Trắc địa không gian
DC Chống thụ thai	Trao đổi sản phẩm	Trắc địa kỹ thuật
DC Ngừa thai	Trao đổi số liệu	Trắc địa mỏ
DC Tránh thụ thai	SD Trao đổi dữ liệu	Trắc địa quân sự
TL Thụ thai	Trao đổi thông tin	Trắc địa thăm dò
Tránh thụ thai	Trao đổi tiền tệ	Trắc địa thiên văn
SD Tránh thai	Trao đổi tín hiệu	Trắc địa ứng dụng
Tránh va chạm	Trao đổi văn hoá	Trắc địa vật lý
SD Chống va đập	Trao đổi vi mô	Trắc địa vệ tinh
Tránh va đập	Trao tặng	Trắc địa vô tuyến
SD Chống va đập	Trao trả	Trắc địa vũ trụ
Transferaza	Trào lưu	Trắc lượng ảnh
Transferin	Trào lưu tư tưởng	Trắc lượng hàng không
Transphotphataza	Trào lưu văn hoá	Trắc lượng học
Tranzito	Trào lưu xã hội	Trắc lượng quang
DC Bóng bán dẫn	Trát lót	Trắc lượng sinh học
DC Đèn bán dẫn	Trát mattit	Trắc lượng thực hành
Tranzito cao tần	Trát trang trí	Trắc lượng vô tuyến
Tranzito công suất	Trát vữa	Trắc nghiệm
Tranzito đơn cực	Trát xi măng	Trắc nghiệm tâm lý
Tranzito kênh	Trầu đầu hung	Trắc phổ
Tranzito lưỡng cực	Trầu đầu nâu	DC Đo phổ
Tranzito màng mỏng	Trầu họng vàng	Trắc phổ chân không
Tranzito n-p-n	Trầu lớn	Trắc phổ điện tử
Tranzito p-n-p	Trầu ngực nâu	Trắc phổ huỳnh quang
Tranzito quang	Travectin	Trắc phổ khối
Tranzito số	Trắc	DC Đo khối phổ
Tranzito thác	DC Cây trắc	Trắc phổ năng lượng thấp
Tranzito trường	Trắc bá	Trắc phổ tán xạ
Trao đổi	Trắc bách diệp	Trắc phổ tia cực tím
	Trắc đặc địa hình	Trắc quang

DC <i>Quang trắc</i>	Trầm tích phù sa	Trấu
DC <i>Đo quang</i>	Trầm tích sinh vật	Trấu ba hạt
Trắc quang đa sắc	Trầm tích sông	Trấu năm hạt
Trắc quang học	Trầm tích sườn lục địa	Trấu
Trắc quang lập thể	Trầm tích thềm lục địa	Tre
Trắc quang phổ	Trầm tích thủy nhiệt	Tre gai
Trắc quang tế bào	Trầm tích tương đá	Tre là ngà
Trắc quang vũ trụ	Trầm tích ven bờ	Tre lồ ô
Trắc Trung bộ	Trầm tích vũng vịnh	Tre tầm vòng
Trần	Trầm tích vụng	DC <i>Tầm vòng</i>
Trần cọc	<i>Trầm uất</i>	Trẻ chậm phát triển
Trần đất	SD Trầm cảm	<i>Trẻ có tật</i>
Trần găm	Trần bì	SD Trẻ khuyết tật
DC <i>Trần mắt vòng</i>	Trần công trình	Trẻ em
<i>Trần mắt vòng</i>	Trần ngăn	DC <i>Nhi đồng</i>
SD Trần găm	Trần nhà	DC <i>Thiếu nhi</i>
Trần mốc	Trần lột	DC <i>Thiếu niên</i>
Trầm	Trật bánh	Trẻ hoá
DC <i>Cây trầm</i>	DC <i>Trật rày</i>	Trẻ khuyết tật
Trầm cảm	<i>Trật khớp</i>	DC <i>Trẻ có tật</i>
DC <i>Trầm uất</i>	SD Sai khớp	Trẻ lang thang
TL Stres	<i>Trật rày</i>	Trẻ mồ côi
Trầm hương	SD Trật bánh	Trẻ sơ sinh
Trầm tích	Trật tự	Trichaloza
Trầm tích axit	DC <i>Thức tự</i>	Tremolit
Trầm tích bãi biển	DC <i>Trình tự</i>	Tremolit atbet
Trầm tích băng hà	Trật tự hữu hạn	Treo cổ
Trầm tích bề mặt	Trật tự ngẫu nhiên	Trèo cây lưng đen
Trầm tích biển	Trấu	Trèo cây trán đen
Trầm tích biển thẳm	TL Bò	<i>Treo khớp</i>
Trầm tích biến chất	Trấu cái	SD Sai khớp
Trầm tích bờ rời	Trấu cày	Trepen
Trầm tích châu thổ	Trấu giống	Trề
Trầm tích đáy	Trấu lai	Trề cơ học
Trầm tích đầm lầy	Trấu Murrah	Trề đàn hồi
Trầm tích gió tạo	<i>Trấu nước</i>	Trề điện
Trầm tích hiện đại	SD Hà mã	Trề điện môi
Trầm tích học	Trấu rừng	Trề tần số
DC <i>Trầm tích luận</i>	Trấu sữa	Trề tín hiệu
Trầm tích hồ	Trấu thịt	<i>Trề từ</i>
<i>Trầm tích luận</i>	Trấu	SD Từ trễ
SD Trầm tích học	DC <i>Trấu không</i>	Tri giác
Trầm tích lục địa	<i>Trấu không</i>	Tri giác không gian
Trầm tích lục nguyên	SD Trấu	Tri giác màu sắc

Trĩ giác nhịp điệu	<i>Tributyl photphat</i>	Triết bụng trắng
Trĩ giác thời gian	SD TBP	Triết bụng vàng
Trĩ thức	Tributylboran	Triết chỉ lung
Trĩ	Tributyltin	Triết học
DC <i>Chim trĩ</i>	Tributyltin oxit	Triết học khoa học
Trĩ bạc	Tricanxi photphat	Triết học kinh tế
Trĩ đỏ	Tricanxi silicat	Triết học kỹ thuật
Trĩ đỏ khoang cổ	Trích dẫn	Triết học Mác xít
Trĩ mũi	Trích đoạn	Triết học Trung quốc
Trĩ sao	Trích hơi	Triết học tự nhiên
Trĩ khôn	Trích ly	<i>Triệt sản</i>
Trĩ nhớ	Trích mù	SD Đỉnh sản
Trĩ thức	Trích nhựa	<i>Triệt tiêu</i>
Trĩ tuệ	Trích tiền	SD Khử
<i>Trĩ tuệ điện tử</i>	Trichlorofon	Triều dâng
SD Trĩ tuệ nhân tạo	Tricloaxetat	Triều lưu
Trĩ tuệ nhân tạo	Triclobiphenyl	<i>Triều trái đất</i>
DC <i>Trĩ tuệ điện tử</i>	<i>Triclorobenzyl clorua</i>	SD Địa triều
<i>Trị bệnh</i>	SD TCBC	Triệu chứng
SD Điều trị	<i>Tricloroetan</i>	Triệu chứng học
<i>Trị liệu</i>	SD TCE	Triệu chứng học lâm sàng
SD Liệu pháp	Tricloroetylen	Triệu chứng học ngoại khoa
Trị số	Triclorofon	Triệu chứng học phẫu thuật
Trị số calo	Triclorua	Triệu tập
Trị số Clac	Tricosyl	Triflorometan sunfonic
Trị số hiệu dụng	Tricresol focmandehyt	Triflorua
Trị số hồi quy	Tricresyl photphat	Trifocmiat
Trị số momen	Tridexyl	Trigatron
Trị thuỷ	Tridimit	Trigecmanat
Triacontyl	Tridipam	Triglyxidyl isoxyanuarat
Trialkyltin	Trietanolamin	<i>Triglyxin sunfat</i>
Triamoni	Trietyl	SD TGC
Triamoni photphat	<i>Trietylen melamin</i>	Trigơ
Triamoni xitrat	SD TEM	Trihydrat
Triankyl	Triên dốc	Trihydrogenoselenat
Triaxetat	DC <i>Dốc</i>	Trihydrogenoselenit
Triaxetyl	Triên núi	Triiodua
Triaxit	DC <i>Dốc núi</i>	Triiottyrinin
Triazinyl	Triên sông	Trikali photphat
Triazolyl	Triển khai	Trikali xitrat
Triazolynyl	TL Phát triển	Trilit
Triborat	Triển lãm	DC <i>Trinitrophenol</i>
Tribromua	Triển vọng	Trime
	Triển lãm	

DC Tecpolyme	Triortocresyl photphat	DC Triphenylmetyl
Trime hoá	SD TOCP	Tro
Trimetaborat	Triosilicat	DC Gio
Trimetaphotphat	Triot	Tro bay
Trimetaphotphimat	Triotelurat	Tro bụi
Trimetylamin	Triothioasenat	Tro bùn
SD TMA	Triothiocacbonat	Tro hoá
Trinatri photphat	Triothionat	Tro không tan
SD TSP	Trioxiazobenzen	Tro kiểm
Trình nữ	Trioxit	Tro nhẹ
SD Xấu hổ	Trioxodinitrat	Tro nhiên liệu
Trình sát	Trioxyfloron	Tro nhiệt điện
Trình thám	Trioza	Tro núi lửa
Trình bày	Triphenyl	Tro thải
TL Biểu diễn	DC Tecphenyl	Tro than
Trình diễn	DC Tecphenyllyl	Tro thiếc
Trình diện	Triphenyl metan	Tro trấu
Trình độ	Triphenyl photphat	Tro xỉ
Trình độ chuyên môn	Triphenyl photphin	Tro xương
SD Trình độ nghiệp vụ	Triphenylguanidin	Trò chơi
Trình độ công nghệ	SD TPG	TL Đồ chơi
TL Trình độ kỹ thuật	Triphenylmetyl	Trò chơi dân gian
Trình độ học vấn	SD Trityl	Trò chơi điện tử
SD Học vấn	Triphenyltin	Trò chơi giáo dục
Trình độ kỹ thuật	Triphenyllyl	Trò chơi nghiệp vụ
TL Trình độ công nghệ	Triphenylylen	Troctolit
Trình độ nghiệp vụ	DC Tecphenylylen	Trombin
DC Trình độ chuyên môn	Triphotphat	Trona
Trình độ văn hoá	Triphotphataza	DC Natri bicacbonat
SD Học vấn	Triphotphopyridin nucleotit	Tròng đen
Trình tự	SD TPN	SD Lòng đen
SD Trật tự	Triplit	Tròng trắng
Trinitrat	Tripolyphotphat	SD Lòng trắng
Trinitroanilin	Trisacarit	Trọng đũa
SD TNA	Tritecpen	Trọng lực
Trinitrobenzen	Tritecpenoit	Trọng lực học
Trinitrophenol	Triti	Trọng lực kế
SD Trilit	Triti hoá	Trọng lượng
Trinitrotoluen	Triticon	Trọng lượng cơ thể
SD TNT	Tritiua	Trọng lượng học
Trinitroxilen	Triton	Trọng lượng nguyên tử
SD TNX	Tritophan	Trọng lượng phân tử
Triokinaza	Tritophyl	Trọng lượng riêng
Triophotphat	Trityl	Trọng quyền

DC *Quyển nặng*
 Trọng sa
 Trọng số thống kê
 DC *Xác suất nhiệt động*
 Trọng tài
 Trọng tài kinh tế
 Trọng tài quốc tế
 Trọng tài thể thao
Trọng tải
 SD *Tải trọng*
 Trọng tải biến thiên
 Trọng tải kéo
 Trọng tải xung
 Trọng tâm
 Trọng trường
 DC *Trường trọng lực*
 Tronjemit
 Tropanyl
 Trostit
Trotyl
 SD TNT
 Trổ bông
 Trổ cờ
 Trôi dạt
 Trôm
 Trộm cắp
 DC *Ăn cắp*
 DC *Ăn trộm*
 Trộm cướp
 DC *Cướp của*
 DC *Ăn cướp*
 Trốn thuế
 DC *Lậu thuế*
 Trộn
 Trộn âm
 Trộn bê tông
 Trộn chất lỏng
 Trộn đất
 Trộn liệu
 Trộn nhiên liệu
 Trộn nước
 Trộn phụ gia
 Trộn thức ăn
 TL *Trộn thực phẩm*

Trộn thực phẩm
 TL *Trộn thức ăn*
 Trộn tín hiệu
 Trộn vật liệu
 Trộn vữa
Trông nom
 SD *Chăm sóc*
 Trông thi
 DC *Coi thi*
 Trồng
 Trồng cây
 TL *Trồng trọt*
 Trồng cây không đất
Trồng cây trong nước
 SD *Thuỷ canh*
 Trồng gối vù
 Trồng kết hợp
 Trồng rừng
 Trồng rừng
 DC *Gây rừng*
 Trồng thử nghiệm
 Trồng tía
 Trồng trái vù
 Trồng trong nhà kính
Trồng trong nước
 SD *Thuỷ canh*
 Trồng trọt
 TL *Trồng cây*
 Trồng vườn
 Trồng xen
 Trống
 Trống đồng
 Trống hãm
 DC *Trống phanh*
Trống phanh
 SD *Trống hãm*
 Trống phay
 Trống rửa
 Trống tuốt hạt
 Trống từ
 Trỏ kháng
 Trỏ kháng cơ
Trỏ kháng điện
 SD *Điện trở*

Trở kháng điện hoá
 Trở kháng khí nén
 Trở kháng phức
Trở kháng từ
 SD *Từ trở*
 Trở kháng xoay chiều
 Trở sóng
 Trợ cấp
 Trợ cấp hưu trí
 Trợ cấp khó khăn
 Trợ cấp xã hội
 Trợ giá
Trợ giúp
 SD *Hỗ trợ*
 Trợ hòa
 Trợ lý
 Trợ vốn
 Trú ẩn
 Trú đông
 Trú quán
 Trụ
 Trụ bạc
 Trụ bê tông
 Trụ cầu
 Trụ chống
 DC *Trụ đỡ*
 Trụ đá
Trụ đỡ
 SD *Trụ chống*
 Trụ in
 Trụ khoan
 Trụ lá
 Trụ máy
 Trụ neo
 Trụ phối
 Trụ sở
 Trụ trượt
 Trúc
Trúc cần câu
 SD *Trúc đen*
 Trúc chỉ
 Trúc đào
 Trúc đằng ngà
 Trúc đen

DC Trục cần câu	Trục mài	Trung tâm động đất
Trục dừa	Trục máy	SD Tâm động đất
Trục đuôi gà	Trục não	Trung tâm khoa học
Trục lông	Trục nâng	DC Trung tâm nghiên cứu
SD Trục sào	Trục neo	DC Trung tâm nghiên cứu
Trục sào	Trục nghiêng	khoa học
DC Trục lông	Trục phanh	Trung tâm liên lạc
Trục vuông	Trục phân ly	Trung tâm lưu trữ
Trục xe điều	Trục phân phối	Trung tâm máy tính
Trục	Trục quang	SD Trung tâm tính toán
Trục bạc	DC Quang trục	Trung tâm năng lượng
Trục bản lề	Trục quay	Trung tâm nghiên cứu
Trục bánh răng	Trục tải	SD Trung tâm khoa học
Trục bạc	Trục thén hoa	Trung tâm nghiên cứu khoa học
Trục cam	Trục thép	SD Trung tâm khoa học
Trục cần	Trục thu công suất	Trung tâm nghiên cứu phát triển
Trục cán	Trục toa độ	Trung tâm phản ứng
Trục cân bằng	Trục trích công suất	SD Tâm phản ứng
Trục cầu xe	Trục truyền động	Trung tâm quốc gia
Trục chân vịt	Trục vít	Trung tâm sản xuất
Trục chính	Trục vớt	Trung tâm thể thao
Trục cố định	Trục xe	Trung tâm thông tin
Trục cuốn chỉ	Trục xoay	TL Cơ quan thông tin
Trục cửi	Trục xoắn	Trung tâm thương mại
Trục dao	Trục xuất	Trung tâm tính toán
Trục dẫn động	Trung bình chủ nghĩa	DC Trung tâm máy tính
Trục doa	Trung bình hoá	Trung tâm truyền hình
Trục đảo chiều	Trung chuyển	Trung tâm truyền thông
Trục điều chỉnh	Trung du	Trung tâm tư liệu
Trục định hướng	Trung đoàn	Trung tâm văn hoá
Trục định vị	Trung đoàn bộ	Trung tâm viễn thám
Trục đối xứng	Trung đội	Trung tâm viễn thông
Trục đỡ	Trung hoà	Trung tâm y tế
Trục đứng	Trung học	Trung tần
Trục ép	SD Phổ thông trung học	SD Tần số trung bình
Trục gá	Trung học chuyên nghiệp	Trung thất
Trục hướng tâm	Trung học cơ sở	Trung tu
Trục khuỷu	Trung nông	SD Sửa chữa vừa
Trục kiểm tra	Trung phẫu	Trung vị
Trục kim cương	Trung tâm bảo	Trùng bánh xe
Trục kim loại	SD Tâm bảo	Trùng bào tử
Trục lăn	Trung tâm dịch vụ	Trùng bệnh lý ong
Trục lệch tâm	Trung tâm đào tạo	Trùng bệnh tâm gai
Trục ly tâm	Trung tâm điều khiển	
Trục ma sát		

Trùng cầu
 Trùng chân rễ
 Trùng chuông
 Trùng cỏ
 Trùng dính đuôi
 Trùng đất
 Trùng đế giày
 Trùng hai roi
 Trùng hổ
 Trùng hợp
 DC Polyme hoá
 Trùng hợp điện hoá
 Trùng hợp kết tủa
 Trùng hợp mở vòng
 Trùng hợp ngưng tụ
 Trùng hợp oxy hoá
 Trùng hợp phân tán
 Trùng hợp plasma
 Trùng hợp thuỷ phân
 Trùng hợp xúc tác
 Trùng loa kèn
 Trùng lỗ
 Trùng lông
 Trùng lông nhọn
 Trùng lông roi
 Trùng lông tơ
 Trùng mắt
 DC Nhãn trùng
 Trùng mặt trời
 Trùng miệng xoắn
 Trùng mỏ neo
 Trùng mũi khoan
 Trùng muối cát
 Trùng ngủ
 Trùng ngư
 Trùng nhảy
 Trùng roi
 Trùng roi rễ
 Trùng roi xanh
 Trùng sốt rét
 Trùng thoi
 Trùng tiêm mao
 Trùng toả tia
 Trùng trục
 Trùng trục có khía

Trùng trục dài
 Trùng tu
 SD Sửa chữa
 Trùng xoắn
 Trùng xoắn móc câu
 Trùng
 Trùng đại dương
 Trùng kastor
 Trùng kiến tạo
 Trùng củ
 Trùng thấu
 Trùng tuyến
 Trút
 SD Tê tê
 Truy cập
 DC Truy nhập
 TL Tiếp cận
 Truy cập gián tuyến
 Truy cập ngẫu nhiên
 Truy cập thông tin
 Truy cập trực tuyến
 Truy cập từ xa
 Truy cứu trách nhiệm
 Truy điệu
 Truy kích
 Truy lĩnh
 Truy lòng
 SD Truy nã
 Truy nã
 DC Truy lòng
 DC Truy tìm
 Truy nhập
 SD Truy cập
 Truy nộp
 Truy tặng
 Truy thu
 Truy tìm
 SD Truy nã
 Truy tố
 Truy xét
 Truy thai
 Truy tim
 Truyền
 SD Truyền tải

Truyền ảnh
 Truyền ánh sáng
 DC Truyền sáng
 Truyền âm
 Truyền ẩm
 Truyền bá kiến thức
 SD Phổ biến kiến thức
 Truyền bệnh
 Truyền biên bản
 Truyền bức xạ
 Truyền cao tốc
 Truyền chuyển động
 SD Truyền động
 Truyền công suất
 Truyền cơ học
 Truyền cục bộ
 Truyền dao động
 Truyền dẫn
 SD Truyền tải
 Truyền dị bộ
 Truyền dữ liệu
 TL Truyền số liệu
 Truyền đa phương tiện
 Truyền điện
 SD Tải điện
 Truyền điện năng
 SD Tải điện
 Truyền điện tử
 Truyền đồng bộ
 Truyền động
 DC Truyền chuyển động
 Truyền động bánh răng
 Truyền động cấp
 Truyền động cơ khí
 Truyền động đai
 Truyền động điện
 Truyền động đồng bộ
 Truyền động đồng trục
 Truyền động hành tinh
 Truyền động khí nén
 Truyền động không dừng
 Truyền động không ma sát
 Truyền động ly hợp
 Truyền động ma sát

Truyền động mềm	DC <i>Tải nhiệt</i>	Truyền vô tuyến
Truyền động một cấp	Truyền phóng xạ	Truyền xung
Truyền động nhiều cấp	Truyền phổ rộng	Truyền
Truyền động phi tuyến	<i>Truyền sáng</i>	Truyền tranh
Truyền động quay	SD <i>Truyền ánh sáng</i>	DC <i>Tranh truyền</i>
Truyền động ren	Truyền siêu âm	<i>Trừ chuột</i>
Truyền động thanh răng	Truyền sóng	SD <i>Diệt chuột</i>
Truyền động thuỷ lực	Truyền số	<i>Trừ cỏ</i>
Truyền động trục vít	Truyền số liệu	SD <i>Cỏ dại</i>
Truyền động tự động	TL <i>Truyền dữ liệu</i>	<i>Trừ cỏ dại</i>
Truyền động vô cấp	Truyền tải	SD <i>Cỏ dại</i>
Truyền động xích	DC <i>Truyền</i>	<i>Trừ côn trùng</i>
Truyền động xoắn	DC <i>Truyền dân</i>	SD <i>Chống côn trùng</i>
Truyền đơn	<i>Truyền tải điện</i>	<i>Trừ gian</i>
Truyền gen	SD <i>Tải điện</i>	<i>Trừ giun</i>
Truyền gián tiếp	Truyền tham số	SD <i>Chống giun</i>
Truyền giống	Truyền thanh	<i>Trừ mọt</i>
Truyền hình	Truyền thanh hữu tuyến	SD <i>Mọt</i>
Truyền hình cáp	Truyền thanh vô tuyến	<i>Trừ mối</i>
Truyền hình công nghiệp	DC <i>Vô tuyến truyền thanh</i>	SD <i>Chống mối</i>
Truyền hình dân dụng	Truyền thần	<i>Trừ muỗi</i>
Truyền hình đen trắng	Truyền theo bó	SD <i>Muỗi</i>
Truyền hình màu	DC <i>Chuyển theo bó</i>	<i>Trừ nấm</i>
Truyền hình nổi	Truyền thông	SD <i>Chống nấm</i>
Truyền hình số	DC <i>Truyền thông tin</i>	<i>Trừ rệp</i>
Truyền hình vệ tinh	DC <i>Truyền tin</i>	SD <i>Rệp</i>
Truyền hình vô tuyến	Truyền thông đại chúng	<i>Trừ rêu</i>
DC <i>Vô tuyến truyền hình</i>	<i>Truyền thông tin</i>	SD <i>Chống rêu</i>
Truyền hoá chất	SD <i>Truyền thông</i>	<i>Trừ sâu</i>
Truyền huyết thanh	Truyền thống	<i>Trừ ve bét</i>
Truyền huyết tương	Truyền tia	SD <i>Ve bét</i>
Truyền hữu tuyến	<i>Truyền tin</i>	<i>Trữ lượng</i>
Truyền không đồng bộ	SD <i>Truyền thông</i>	<i>Trữ nước</i>
Truyền lỗ	Truyền tín hiệu	<i>Trực ban</i>
Truyền lực	Truyền tình trùng	<i>Trực chiến</i>
Truyền máu	Truyền triều	<i>Trực giác</i>
DC <i>Tiếp máu</i>	Truyền trực tiếp	<i>Trực khuẩn</i>
Truyền năng lượng	Truyền trực tuyến	SD <i>Khuẩn que</i>
Truyền nhiễm	Truyền tuyến tính	<i>Trực khuẩn coli</i>
DC <i>Lây</i>	Truyền từ xa	<i>Trực quan</i>
DC <i>Lây bệnh</i>	Truyền tự động	DC <i>Tính trực quan</i>
DC <i>Lây nhiễm</i>	Truyền văn bản	<i>Trực thăng</i>
Truyền nhiệt	Truyền ven	<i>Trực tràng</i>
	Truyền vi sóng	SD <i>Ruột thẳng</i>

Trực trùng	Trường cơ học	Trường siêu âm
Trực xạ kế	Trường cụp	Trường sinh học
Trung bày	Trường dạy nghề	Trường sóng
Trung cầu	Trường dân lập	Trường thạch
Trung dụng	Trường dữ liệu	DC <i>Fenspat</i>
Trường phạt	Trường đại học	Trường tiểu học
Trường trị	Trường đại học mở	DC <i>Trường cấp một</i>
Trứng	Trường địa chấn	Trường tĩnh điện
Trứng cá	Trường địa hoá	DC <i>Trường điện tĩnh</i>
Trứng cây	<i>Trường địa từ</i>	<i>Trường trọng lực</i>
Trứng chim	SD <i>Địa từ trường</i>	SD <i>Trọng trường</i>
Trứng côn trùng	Trường địa vật lý	<i>Trường trung cấp</i>
Trứng động vật	<i>Trường điện</i>	SD <i>Trường trung học chuyên nghiệp</i>
Trứng gà	SD <i>Điện trường</i>	<i>Trường trung học</i>
Trứng gia cầm	<i>Trường điện tĩnh</i>	SD <i>Trường phổ thông trung học</i>
Trứng giống	SD <i>Trường tĩnh điện</i>	Trường trung học chuyên nghiệp
Trứng móng	<i>Trường điện từ</i>	DC <i>Trường trung cấp</i>
Trứng muối	SD <i>Điện từ trường</i>	Trường trung học cơ sở
Trứng ngỗng	Trường độ	DC <i>Trường cấp hai</i>
Trứng rồng	Trường đồng nhất	Trường tư thục
DC <i>Cây trứng rồng</i>	Trường đua	<i>Trường từ</i>
Trứng tôm	Trường gia tốc	SD <i>Từ trường</i>
Trứng vịt	Trường gió	Trường ứng lực
Trước bạ	Trường hấp dẫn	Trường vô hướng
Trương lực	Trường học	Trường xung
Trương nở	Trường hữu hạn	Trường thành
DC <i>Nở trương</i>	Trường kện	Trượt băng
Trường ánh sáng	Trường lực	Trượt động cơ
Trường âm thanh	Trường lượng tử	Trượt giá
Trường bán công	Trường mặt	Trượt lở
Trường bán	Trường mẫu giáo	DC <i>Chống trượt lở</i>
Trường bức xạ	Trường mây	Trượt tuyết
Trường cảm ứng	Trường ngân	Trypsin
Trường cao đẳng	Trường ngữ nghĩa	Tryptophan
<i>Trường cấp ba</i>	Trường nhiệt	TSP
SD <i>Trường phổ thông trung học</i>	Trường nhìn	DC <i>Trinatri photphat</i>
<i>Trường cấp hai</i>	Trường phái	TSPP
SD <i>Trường trung học cơ sở</i>	Trường phóng xạ	DC <i>Tetranatri photphat</i>
<i>Trường cấp một</i>	Trường phổ thông	<i>Tu bổ</i>
SD <i>Trường tiểu học</i>	Trường phổ thông cơ sở	SD <i>Sửa chữa</i>
Trường chuyên	Trường phổ thông trung học	Tu hài
Trường chuyên nghiệp	DC <i>Trường cấp ba</i>	Tu hú
Trường con	DC <i>Trường trung học</i>	
Trường công lập	Trường quay	

u sửa
 SD Sửa chữa
 u tạo
 SD Sửa chữa
 u từ học
 ừ
 ừ chung thân
 ừ có thời hạn
 ừ nhân
 ừ treo
 ừ
 ừ áo
 ừ ẩm
 ừ áp
 ừ điện
 ừ đóng
 ừ đúng
 ừ đựng
 ừ gỗ
 ừ hun khói
 ừ lạnh
 ừ ly
 ừ sắt
 ừ sấy
 ừ tường
 ừ văn phòng
 Tú tài
 Tụ
 DC Tụ điện
 Tụ cầu khuẩn
 Tụ cầu tảo
 Tụ cầu vàng
 Tụ điểm dân cư
 SD Khu dân cư
 Tụ điểm sinh vật
 Tụ điện
 SD Tụ
 Tụ điện bán dẫn
 Tụ điện biến đổi
 Tụ điện cao áp
 Tụ điện giấy
 SD Tụ giấy
 Tụ điện gốm
 SD Tụ gốm

Tụ điện hạ áp
 Tụ điện hoá học
 Tụ điện khí
 Tụ điện không đổi
 Tụ điện màng
 Tụ điện mica
 Tụ điện quang
 Tụ điện xoay
 SD Tụ xoay
 Tụ giấy
 DC Tụ điện giấy
 Tụ gốm
 DC Tụ điện gốm
 Tụ hợp
 Tụ huyết trùng
 Tụ tập
 Tụ xoay
 DC Tụ điện xoay
 Tua sen
 Tuabin
 Tuabin gió
 Tuabin hơi nước
 Tuabin khí
 Tuabin nhiệt
 Tuabin phản lực
 Tuabin thuỷ lực
 Tuajait
 Tuamalin
 Tuần báo
 SD Báo tuần
 Tuần hành
 Tuần hoàn
 Tuần hoàn máu
 Tuần hoàn nhiệt
 Tuần hoàn nước
 Tuần hoàn tự nhiên
 Tuần tra
 Tục đoạn
 Tục lệ
 SD Phong tục
 Tuế
 Tuf
 Tuf aglomerat
 Tuf dăm kết
 Tuf núi lửa

Tuf silic
 Tuf thiêu kết
 Tuf vôi
 Tufit
 Tufogen
 Túi
 DC Túi đựng
 Túi áo
 Túi bào tử
 DC Bào tử nang
 Túi chất dẻo
 Túi da
 Túi du lịch
 Túi đeo
 Túi đựng
 SD Túi
 Túi lọc
 Túi lưới
 Túi mặt
 Túi nhảy
 Túi nhựa
 Túi noãn hoàng
 Túi nylon
 Túi phổi
 Túi quần
 Túi tinh
 Túi trứng
 Túi xách
 Tung độ
 Tùng
 DC Cây tùng
 Tùng thư
 Tungstat
 SD Vonfamat
 Tungsten
 SD Vonfram
 Tuôcnăng
 Tuôcnovit
 Tuổi địa chất
 Tuổi địa hình
 Tuổi địa tầng
 Tuổi đời
 Tuổi già
 Tuổi sinh lý

Tuổi thai	Tuyển trọng lực	Tuyết vải
Tuổi thọ	Tuyển từ	<i>Tuyệt chủng</i>
Tuổi trẻ	Tuyển ướt	SD Diệt vong
Tuốt hạt	Tuyển văng	<i>Tuyệt diệt</i>
Tuỷ	<i>Tuyển ...</i>	SD Diệt vong
Tuỷ đồ	SD Đường ...	<i>Tuyệt giống</i>
Tuỷ não	Tuyển biểu bì	SD Diệt vong
DC <i>Não tuỷ</i>	Tuyển cận giáp	Tuyn
Tuỷ răng	Tuyển da	Tư bản
Tuỷ sống	Tuyển dưới đồi	TL Vốn
Tuỷ xương	<i>Tuyển đường</i>	Tư cách
Tuy	SD Đường giao thông	Tư cách pháp nhân
Tuyên án	Tuyển giáp	Tư chất
Tuyên bố	DC <i>Tuyển giáp trạng</i>	Tư duy
Tuyên bố chung	<i>Tuyển giáp trạng</i>	<i>Tư hữu hoá</i>
Tuyên cáo	SD Tuyển giáp	SD Tư nhân hoá
Tuyên dương	Tuyển lệ	<i>Tư liệu</i>
DC <i>Biểu dương</i>	<i>Tuyển liên lạc</i>	SD Tài liệu
Tuyên giáo	SD Đường liên lạc	Tư liệu học
Tuyên huấn	Tuyển mang tai	Tư liệu lao động
Tuyên ngôn	Tuyển nội tiết	Tư liệu lịch sử
Tuyên thệ	Tuyển nước bọt	Tư liệu sản xuất
Tuyên truyền	Tuyển sắc tố	Tư nhân
Tuyển áp lực	<i>Tuyển sinh dục</i>	Tư nhân hoá
<i>Tuyển chọn</i>	SD Đường sinh dục	DC <i>Tư hữu hoá</i>
SD Chọn lọc	Tuyển sữa	Tư pháp
Tuyển dụng	Tuyển thượng thận	Tư pháp quốc tế
Tuyển điện	Tuyển tiền liệt	Tư sản
Tuyển điện từ	DC <i>Tiền liệt tuyến</i>	Tư thương
Tuyển khoáng	<i>Tuyển tiêu hoá</i>	Tư trang
Tuyển khô	SD Đường tiêu hoá	Tư tưởng
Tuyển luyện	Tuyển tính hoá	Tư vấn
<i>Tuyển lựa</i>	Tuyển trung thận	Từ áp
SD Chọn lọc	Tuyển trùng	DC <i>Hiệu thế từ</i>
Tuyển nổi	Tuyển tùng	Từ biến học
Tuyển quảng	Tuyển tuy	<i>Từ cảm ứng</i>
Tuyển quân	Tuyển ức	SD Cảm ứng từ
Tuyển rửa	Tuyển vú	Từ chuẩn
Tuyển sinh	Tuyển xạ	Từ chức
DC <i>Chiêu sinh</i>	Tuyển yên	Từ dư
Tuyển tách	Tuyết	<i>Từ đa âm</i>
Tuyển tập	Tuyết lở	SD Từ đồng nghĩa
Tuyển than	Tuyết phủ	<i>Từ đa nghĩa</i>
Tuyển tinh	Tuyết rơi	SD Từ đồng âm
Tuyển tinh điện		Từ điển

Từ điển học	DC <i>Tĩnh từ học</i>	Tự bồi dưỡng
Từ đồng âm	<i>Từ tình</i>	Tự cải thiện
DC <i>Từ đa nghĩa</i>	SD <i>Tính chất từ</i>	Tự cảm
Từ đồng nghĩa	<i>Từ Trái đất</i>	Tự cấp
DC <i>Từ đa âm</i>	SD <i>Địa từ</i>	Tự cấp cứu
Từ giáo	<i>Từ trái nghĩa</i>	Tự cháy
Từ hoá	SD <i>Từ phản nghĩa</i>	DC <i>Tự bốc cháy</i>
Từ học	Từ trẻ	Tự chẩn đoán
Từ học chất rắn	DC <i>Trẻ từ</i>	<i>Tự chỉnh</i>
Từ học ganvanic	Từ trở	SD <i>Tự điều chỉnh</i>
Từ học ứng dụng	DC <i>Trở kháng từ</i>	Tự chủ
Từ kế	Từ trường	Tự chụp ảnh
DC <i>Bộ đo từ</i>	DC <i>Trường từ</i>	Tự chụp phóng xạ
Từ khoa	Từ trường không đổi	Tự chữa bệnh
Từ khuynh kế	Từ trường mạnh	DC <i>Tự điều trị</i>
Từ lấy	Từ trường quay	Tự công nhận
Từ loại	<i>Từ trường Trái đất</i>	Tự dao động
Từ máy	SD <i>Địa từ trường</i>	DC <i>Dao động tự kích</i>
<i>Từ nghịch nghĩa</i>	Từ trường yếu	Tự dẫn hướng
SD <i>Từ phản nghĩa</i>	Từ vịnh	Tự do
Từ nguyên học	Từ vịnh học	Tự do hoá
Từ ngữ	Tử anh	Tự dưỡng
Từ phản nghĩa	Tử cung	Tự đánh giá
DC <i>Từ nghịch nghĩa</i>	DC <i>Dạ con</i>	Tự đẳng cấu
DC <i>Từ trái nghĩa</i>	Tử hình	Tự đề kháng
<i>Từ phổ học</i>	DC <i>Xử tử</i>	Tự điều chỉnh
SD <i>Phổ từ học</i>	Tử kim đỉnh	DC <i>Tự chỉnh</i>
<i>Từ quang học</i>	<i>Tử thi</i>	Tự điều hoà
SD <i>Quang từ học</i>	SD <i>Xác chết</i>	Tự điều hướng
<i>Từ quyển</i>	<i>Tử vong</i>	Tự điều khiển
SD <i>Quyển từ</i>	SD <i>Chết</i>	Tự điều pha
<i>Từ siêu dẫn</i>	Tứ bội thể	Tự điều tần
SD <i>Siêu dẫn từ</i>	DC <i>Thể tứ bội</i>	<i>Tự điều trị</i>
Từ sinh học	Tứ chi	SD <i>Tự chữa bệnh</i>
Từ thạch	Tự bám dính	Tự định cỡ
Từ thẩm	Tự bảo vệ	Tự đóng mạch
Từ thẩm kế	TL <i>Tự vệ</i>	Tự đông
Từ thiện	Tự biên	Tự đồng bộ hoá
Từ thông	Tự biến áp	Tự đồng cấu
Từ thuỷ động học	Tự biến chất	Tự đồng phân
Từ thuỷ động lực học	Tự biến đổi	Tự động hoá
Từ tĩnh học	<i>Tự bốc cháy</i>	Tự động hoá đồng bộ
	SD <i>Tự cháy</i>	Tự động hoá linh hoạt
	Tự bôi trơn	Tự động hoá rời rạc

Tự động học

Tự ghi

Tự hạch toán

Tự hoại

Tự học

Tự hồi quy

Tự hút

Tự ion hoá

Tự keo hoá

Tự kết tụ

Tự kết tủa

Tự khô

Tự khởi động

Tự khuếch tán

Tự khử

Tự kích

TL Tự kích thích

Tự kích thích

TL Tự kích

Tự kiểm tra

Tự kiểm ăn

Tự làm sạch

Tự lập

Tự lưu hoá

Tự miễn dịch

Tự nguyên

SD Tinh nguyên

Tự ngưng tụ

Tự nhận thức

Tự nhiễm độc

Tự nhiên

DC Thiên nhiên

Tự nhiên học

Tự nung

Tự oxy hoá

Tự phát

Tự phát huỳnh quang

Tự phát xạ

Tự phân giải

Tự phân huỷ

Tự phân tích

Tự phê

DC Tự phê bình

Tự phê bình

SD Tự phê

Tự phục vụ

Tự polyme hoá

SD Tự trùng hợp

Tự quản

Tự quang ion hoá

Tự quay

Tự quyết

Tự ram

Tự sát

SD Tự tử

Tự sinh

Tự sinh sản

Tự tác động

Tự thay đổi

Tự thay thế

Tự thích nghi

Tự thú

Tự thụ phấn

Tự thụ tinh

Tự tin

Tự tổ chức

Tự trị

Tự triệt quang

Tự trùng hợp

DC Tự polyme hoá

Tự tức

Tự tư tự lợi

Tự tử

DC Tự sát

Tự ức chế

Tự vệ

TL Tự bảo vệ

Tự xâm nhập

Tự xúc tác

Tựa lưới

Tựa bảo giác

Tựa bậc

Tựa đa tạp

Tựa modun

Tựa nhóm

Tựa quang học

Tựa sao

Tựa tinh thể

Tước bỏ

SD Huỷ bỏ

Tước quyền

Tước sàng

Tươi

DC Tươi nước

Tươi đồng bộ

Tươi nhỏ giọt

Tươi nước

SD Tươi

Tươi phun

Tươi tiêu

Tươi tự động

Tương

Tương đương

Tương hợp

DC Tương thích

Tương hợp chương trình

Tương hợp cơ học

Tương hợp điện từ

Tương hợp kỹ thuật

Tương hợp ngôn ngữ

Tương hợp sinh học

Tương lai

Tương lai học

Tương ốt

Tương phản

Tương quan

Tương quan kế

Tương tác

DC Tác động qua lại

DC Tác động tương hỗ

Tương tác cơ học

Tương tác điện

Tương tác điện từ

Tương tác mạnh

Tương tác phi tuyến

Tương tác sinh học

Tương tác vật lý

Tương tác yếu

Tương thích

SD Tương hợp

<i>Tương trợ</i>	Tường hoa	Tỳ vị
SD Hỗ trợ	Tường kim loại	Tỷ giá
Tương tự	Tường lắp ghép	Tỷ giá hối đoái
Tương ứng	<i>Tường liên khối</i>	DC Giá hối đoái
Tương ứng lỗi	SD Tường đơn khối	Tỷ khối
Tương ứng phối cảnh	Tường mỏng	Tỷ lệ
Tương ứng xạ cảnh	Tường ngăn	DC Tỷ số
Tường	DC <i>Tường phân cách</i>	Tỷ lệ chết
DC <i>Tường nhà</i>	Tường ngoài	DC <i>Mức chết</i>
<i>Tường bản tựa</i>	<i>Tường nhà</i>	DC <i>Tỷ lệ sống</i>
SD Tường chống	SD Tường	DC <i>Tỷ lệ tử vong</i>
Tường bao	Tường nhẹ	<i>Tỷ lệ cho ăn</i>
Tường bê tông	<i>Tường phân cách</i>	SD <i>Mức cho ăn</i>
Tường cách âm	SD Tường ngăn	Tỷ lệ giới tính
Tường cách nhiệt	Tường phòng hộ	Tỷ lệ nở
TL Tường giữ nhiệt	Tường thuật	Tỷ lệ sinh
Tường cách nước	Tường treo	DC <i>Mức sinh</i>
Tường chắn	Tường trình	DC <i>Tỷ lệ sinh đẻ</i>
Tường che	Tường vi	<i>Tỷ lệ sinh đẻ</i>
Tường chịu lửa	Tường xây	SD <i>Tỷ lệ sinh</i>
TL Tường chống cháy	Tường niệm	<i>Tỷ lệ sống</i>
<i>Tường chịu lực</i>	Tường đá	SD <i>Tỷ lệ chết</i>
SD Tường chịu tải	Tường hơi	Tỷ lệ thức
Tường chịu nhiệt	Tường khí	<i>Tỷ lệ tử vong</i>
Tường chịu tải	Tường kiến tạo	SD <i>Tỷ lệ chết</i>
DC <i>Tường chịu lực</i>	Tường kim loại	Tỷ lệ xích
Tường chống	Tường lỏng	Tỷ lượng
DC <i>Tường bản tựa</i>	Tường rắn	<i>Tỷ số</i>
Tường chống cháy	Tường trầm tích	SD <i>Tỷ lệ</i>
TL Tường chịu lửa	Tượng	Tỷ suất
Tường chống động đất	Tượng đài	Tỷ trọng
Tường chống thấm	TL <i>Đài kỷ niệm</i>	Tỷ trọng kế
Tường cốt thép	Tượng trưng	Tỷ nạn
Tường di động	<i>Tuyệt</i>	Tylosin
Tường đá	SD <i>Tiêu chảy</i>	<i>Tymidin kinaza</i>
Tường đất	<i>Tuyệt trường</i>	SD TK
Tường đơn khối	SD <i>Khai trường</i>	Tymol
DC <i>Tường liên khối</i>	TV	Tymyl
Tường đúc sẵn	SD Tivi	Tyrosin
Tường gạch	Ty	<i>Tyrosin hydroxylaza</i>
Tường gia cường	TL <i>Sở</i>	SD TH
Tường giữ nhiệt	Ty lạp thể	Tyrosinaza
TL Tường cách nhiệt	Tỳ	
Tường gỗ	SD <i>Lách</i>	

U

U

DC Khối u

U ác

SD Ung thư

U ác tính

SD Ung thư

U bã đậu

U bạch huyết

U bì cơ

U biểu mô tuyến

U cơ

U cơ mỡ

U cơ sụn

U cơ trơn

U da

U di căn

U dương vật

U đảo tuy

U đường mật

U gan

U giả

U gỗ

U hạch bạch huyết

U hạch thần kinh

U hạt

U hỗn hợp

U lành

SD U lành tính

U lành tính

DC U lành

U lao

U limpho

U lợi

U luput

U mạch bạch huyết

U mạch máu

U mạch xơ

U màng hoạt dịch

U màng não

U màng sụn

U máu

U melanin

U men răng

DC U ngà răng

U mô

U mô kiên kết

U mô mềm

U mỡ

U mỡ nhầy

U nang

U nang hạch

U nang sản

U nang tuyến

U nang xương

U não

U ngà răng

SD U men răng

U nguyên bào

U nguyên hồng cầu

U nguyên tuỷ bào

U nhầy

U nhầy sụn

U nhú xơ

U niêm

U nội mô

U phế quản

U phong

U phổi

U răng

U sắc tố

U sọ hầu

U sụn

U tế bào

U thần kinh

U thận

U thực quản

U thực vật

U tim

U tinh hoàn

U tuỷ

U tuy

U tuyến

U tuyến giáp

U tuyến giáp trạng

U tuyến nội tiết

U tuyến nước bọt

U tuyến thượng thận

U tuyến tiền liệt

U tuyến ức

U tử cung

U vỏ thượng thận

U vòng

U vú

U xơ

U xơ mạch

U xơ tử cung

U xương

U xương sụn

Ủ

Ủ bệnh

Ủ cảm ứng

Ủ đẳng nhiệt

Ủ gang

Ủ hoại

Ủ kim loại

Ủ men

Ủ nhiệt

Ủ phân

Ủ thép

Ủ thức ăn

Ủ tinh thể

Ụ chìm

Ụ đất

Ụ định vị

Ụ máy

Ụ nổi

Ụ pháo

Ụ tàu

Uatit

UDC

DC Khung phân loại thập
phân bách khoa

UDP

DC Uridin diphosphat

UDPG

DC Uridin
diphosphoglucose

Ugandit

U'

Ưa màu
 Ưa mặn
 Ưa nắng
 TL Ưa sáng
 Ưa nhiệt
 Ưa nước
 Ưa nước lợ
 Ưa nước mặn
 Ưa nước ngọt
 Ưa sáng
 TL Ưa nắng
 Ưa tối
 Ưc chế
 Ứng ba vạch
 Ứng mây trắng
 Ứng xám
 Ứng suất
 Ứng cử
 Ứng dụng
 TL Áp dụng
 Ứng lực
 TL Ứng suất
 Ứng suất
 TL Ứng lực
 Ứng suất căng
 Ứng suất chu kỳ
 Ứng suất cơ
 Ứng suất dư
 Ứng suất đàn hồi
 Ứng suất động
 Ứng suất kéo
 Ứng suất kiến tạo
 Ứng suất nén
 Ứng suất nhiệt
 Ứng suất quang
 Ứng suất tập trung
 Ứng suất trước
 SD Dự ứng lực
 Ứng suất trượt
 Ứng suất từ
 Ứng suất uốn
 Ứng xử
 Ước lượng
 SD Ước tính
 Ước số

Ước tính
 DC Ước lượng
 Ươm cành
 Ươm cây
 Ươm giống
 Ươm tơ
 Ương cá
 Ương giống
 Ương tôm
 Ương trứng
 Ướp
 Ướp chượp
 Ướp đá
 Ướp đông
 SD Ướp lạnh
 Ướp đường
 Ướp gia vị
 Ướp hương
 Ướp lạnh
 DC Ướp đông
 TL Làm lạnh
 Ướp muối
 Ưu đãi
 Ưu thế
 Ưu tiên

V

Va chạm
 TL Va đập
 Va chạm cơ học
 Va chạm đàn hồi
 Va chạm không đàn hồi
 Va đập
 TL Chống va đập
 TL Va chạm
 Va rung
 Vả
 DC Cáy vả
 Vá da
 Vạc

Vạc hoa
 Vạc rừng
 SD Cò tôm
 Vách
 Vách dọc
 Vách đáy
 Vách ngăn
 Vách phổi
 Vách tế bào
 Vách tim
 Vách vữa than
 Vacxin
 Vacxin sống
 Vacxin tổ hợp
 Vai
 Vải
 Vải axetat
 Vải bao bì
 Vải bạt
 Vải bò
 Vải bọc
 Vải bóng
 Vải bồi
 Vải bông
 DC Vải sợi bông
 Vải buồn
 Vải cách điện
 Vải can
 Vải capron
 Vải chéo
 Vải chịu lửa
 Vải chống cháy
 Vải chống nhiễm khuẩn
 Vải dán tường
 Vải dệt
 Vải dính
 Vải dày
 Vải địa kỹ thuật
 Vải gai
 Vải giả da
 Vải kèm
 SD Vải thử
 Vải không dệt
 Vải không nhàu
 Vải không thấm nước

Vải kim loại	Vải thun	Van điện
Vải kỹ thuật	Vải thuỷ tinh	Van điện tử
Vải lãg	Vải thử	Van điều áp
Vải lanh	DC <i>Vải kèm</i>	Van điều chỉnh
Vải len	Vải thưa	Van điều khiển
DC <i>Vải pha len</i>	Vải tổng hợp	Van điều tiết
Vải lọc	DC <i>Vải sợi tổng hợp</i>	Van đồng thau
Vải lót sàn	Vải tơ	Van gang
Vải mộc	Vải trải bàn	<i>Van giám áp</i>
Vải nhám	Vải trải giường	SD <i>Van hạ áp</i>
<i>Vải nhiều</i>	Vải trang trí	Van giãn nở
SD <i>Nhiều</i>	Vải tráng bitum	Van hạ áp
<i>Vải nhung</i>	Vải tráng cao su	DC <i>Van giám áp</i>
SD <i>Nhung</i>	Vải tráng chất dẻo	Van hai chiều
Vải nhựa	Vải tráng kim loại	Van hãm
DC <i>Vải tráng nhựa</i>	<i>Vải tráng nhựa</i>	Van khí nén
Vải nylon	SD <i>Vải nhựa</i>	Van một chiều
DC <i>Vải pha nylon</i>	Vải trúc bầu	Van nạp
Vải pha	Vải tuyền	Van nệm
<i>Vải pha len</i>	Vải xô	Van ngắt
SD <i>Vải len</i>	Vải xếp	Van nổ
<i>Vải pha nylon</i>	Vải y tế	Van phân phối
SD <i>Vải nylon</i>	Valentinit	Van phóng điện
Vải phin	Valerat	Van phun
Vải phin nỡn	Vali	Van quay
Vải polyamit	Valin	DC <i>Van xoay</i>
Vải polyete	Valyl	Van tác động nhanh
<i>Vải sa tanh</i>	Van	Van thép
SD <i>Sa tanh</i>	Van an toàn	Van thuỷ lực
Vải sáp	DC <i>Van bảo hiểm</i>	Van tiết lưu
Vải sỏi	Van áp lực	Van tim
<i>Vải sợi bông</i>	DC <i>Van áp suất</i>	Van tim nhân tạo
SD <i>Vải bông</i>	<i>Van áp suất</i>	Van trợ động
Vải sợi cacbon	SD <i>Van áp lực</i>	Van trượt
<i>Vải sợi tổng hợp</i>	<i>Van bảo hiểm</i>	Van từ
SD <i>Vải tổng hợp</i>	SD <i>Van an toàn</i>	Van tự động
<i>Vải sơn</i>	Van cảm ứng	Van tỷ lệ
SD <i>Linoleum</i>	Van cân bằng	Van xả
Vải tấm	Van chặn	<i>Van xoay</i>
Vải tấm bakelit	Van chân không	SD <i>Van quay</i>
Vải tấm cao su	Van chất dẻo	<i>Ván chắn</i>
Vải the	Van chỉnh lưu	SD <i>Ván ngăn</i>
Vải thêu	Van chống sét	Ván dăm
Vải thô	Van côn	Ván đỡ

Ván ép	Vàng da	Vay ngoại tệ
Ván giặt	Vàng đẳng	Vay trung hạn
Ván gỗ	Vàng tâm	Vay vốn
Ván khuôn	Vàng tự sinh	Vảy cá
DC Cóp pha	Váng sữa	Vảy ốc lá nhỏ
DC Cốpfa	Vành Artin	Váy
Ván lạng	Vành Auslander-Gorenstein	Vazolin
Ván lướt	Vành bánh xe	DC Mỡ khoáng
Ván neo	SD Vành xe	Văn bản
Ván ngăn	Vành cân bằng	Văn bản học
DC Ván chắn	Vành compac	Văn bản pháp lý
Ván sàn	Vành đa thức	Văn bản pháp quy
Ván sợi	Vành đai	Văn bản
Ván trượt	Vành đại số	Văn cảnh
Ván tường	Vành địa hoá	SD Ngũ cảnh
Vạn niên thanh	Vành Euclide	Văn công
Vạn thọ	Vành giai thừa	Văn hoá
Vạn tuế	Vành giao hoán	Văn hoá cổ
Vạn vật học	Vành góp	TL Văn hoá truyền thống
SD Lịch sử tự nhiên	Vành không giao hoán	Văn hoá dân gian
Vanadat	Vành khuyên	SD Văn hoá truyền thống
Vanadi	Vành Lie	Văn hoá hiện đại
Vanadi 1	Vành liên kết	Văn hoá phẩm
Vanadi 2	Vành lọc	Văn hoá phẩm độc hại
Vanadi 3	Vành ổ lăn	Văn hoá quần chúng
Vanadi 4	Vành phân tán	Văn hoá truyền thống
Vanadi 5	Vành tai	DC Văn hoá dân gian
Vanadi axetylaxetonat	Vành thép	TL Văn hoá cổ
Vanadi dioxit	Vành tiếp điện	Văn học
Vanadi oxit	Vành tiếp xúc	Văn kiện
Vanadininit	Vành tim	Văn minh
Vanadit	Vành trượt	Văn nghệ
DC Hypovanadat	Vành xe	Văn nghệ sĩ
Vanadyl	DC Vành bánh xe	Văn phạm
Vang	Vani	SD Ngữ pháp
DC Cây vang	Vanilin	Văn phong
DC Tơ mộc	Vareryl	Văn phòng
Vàng	Varicap	Văn phòng ảo
Vàng 1	Varicon	Văn phòng điện tử
Vàng 2	Variolit	Văn phòng phẩm
Vàng 3	Varisto	Văn thư
Vàng 5	Vay	Văn tự
Vàng anh	Vay dài hạn	Vắng mặt
Vàng anh đầu đen	Vay lãi	Vắt
Vàng clorua	Vay ngắn hạn	Vắt sỏ

Vắt sữa	Vận tải đường ống	Vật cản
Vật lỏng	DC <i>Vận tải ống dẫn</i>	Vật chất
Ván đá	Vận tải đường ray	Vật chủ
Ván gỗ	Vận tải đường sắt	Vật dẫn điện
Ván hoa	<i>Vận tải đường sông</i>	Vật dập
Ván sam	SD <i>Vận tải sông</i>	<i>Vật đàn hồi</i>
DC <i>Cây ván sam</i>	<i>Vận tải đường thủy</i>	SD <i>Chất đàn hồi</i>
Ván sam Fansipan	SD <i>Vận tải thủy</i>	Vật đen tuyệt đối
Ván tay	<i>Vận tải hàng hoá</i>	Vật đo
Ván tay học	SD <i>Vận tải</i>	Vật đối ngẫu
Vận chuyển	<i>Vận tải hàng không</i>	Vật đúc
TL <i>Chuyển tải</i>	DC <i>Vận tải đường không</i>	Vật giá
TL <i>Chuyên chở</i>	TL <i>Hàng không</i>	Vật hại
TL <i>Vận tải</i>	<i>Vận tải hành khách</i>	DC <i>Chống vật hại</i>
<i>Vận dụng</i>	<i>Vận tải khí nén</i>	DC <i>Sinh vật gây hại</i>
SD <i>Áp dụng</i>	<i>Vận tải không ray</i>	Vật kính
Vận động	<i>Vận tải lạnh</i>	<i>Vật lạ</i>
DC <i>Cử động</i>	<i>Vận tải liên vận</i>	SD <i>Dị vật</i>
TL <i>Chuyển động</i>	<i>Vận tải ngầm</i>	Vật liệu
TL <i>Hoạt động</i>	<i>Vận tải nội bộ</i>	TL <i>Chất</i>
Vận động địa chất	<i>Vận tải nội địa</i>	Vật liệu ...
Vận động viên	<i>Vận tải ô tô</i>	TL <i>Chất ...</i>
Vận hành	<i>Vận tải ống dẫn</i>	TL <i>Hỗn hợp ...</i>
Vận tải	SD <i>Vận tải đường ống</i>	Vật liệu áp điện
DC <i>Vận tải hàng hoá</i>	<i>Vận tải pha sóng biển</i>	Vật liệu ăn mòn
TL <i>Giao thông</i>	SD <i>Vận tải biển pha sóng</i>	Vật liệu bán dẫn
TL <i>Giao thông vận tải</i>	<i>Vận tải quân sự</i>	Vật liệu bảo vệ
TL <i>Vận chuyển</i>	<i>Vận tải quốc tế</i>	<i>Vật liệu bền axit</i>
<i>Vận tải băng chuyển</i>	<i>Vận tải sông</i>	SD <i>Vật liệu chịu axit</i>
<i>Vận tải biển</i>	DC <i>Vận tải đường sông</i>	<i>Vật liệu bền ăn mòn</i>
DC <i>Vận tải đường biển</i>	<i>Vận tải sông pha biển</i>	SD <i>Vật liệu chịu ăn mòn</i>
TL <i>Hàng hải</i>	SD <i>Vận tải biển pha sóng</i>	Vật liệu bền cao
<i>Vận tải biển pha sóng</i>	<i>Vận tải thô sơ</i>	Vật liệu bền cơ học
DC <i>Vận tải pha sóng biển</i>	<i>Vận tải thủy</i>	<i>Vật liệu bền hoá học</i>
DC <i>Vận tải sông pha biển</i>	DC <i>Vận tải đường thủy</i>	SD <i>Vật liệu chịu hoá chất</i>
<i>Vận tải cáp</i>	<i>Vận tải thủy lực</i>	<i>Vật liệu bền lửa</i>
<i>Vận tải contenơ</i>	<i>Vận tải tốc độ cao</i>	SD <i>Vật liệu chịu lửa</i>
<i>Vận tải công cộng</i>	<i>Vận tốc</i>	<i>Vật liệu bền ma sát</i>
<i>Vận tải công nghiệp</i>	SD <i>Tốc độ</i>	SD <i>Vật liệu chịu ma sát</i>
<i>Vận tải điện</i>	<i>Vận tốc kế</i>	Vật liệu bền mòn
<i>Vận tải đường biển</i>	SD <i>Tốc kế</i>	SD <i>Vật liệu chịu mòn</i>
SD <i>Vận tải biển</i>	<i>Vận trừ</i>	<i>Vật liệu bền nhiệt</i>
<i>Vận tải đường bộ</i>	<i>Vận trừ học</i>	SD <i>Vật liệu chịu nhiệt</i>
<i>Vận tải đường không</i>	<i>Vật bay</i>	
SD <i>Vận tải hàng không</i>	<i>Vật cách điện</i>	

Vật liệu bền nước	SD Vật liệu chịu nước	DC Vật liệu bền nhiệt	Vật liệu dẫn từ
SD Vật liệu chịu nước	DC Vật liệu chịu nóng	Vật liệu dẻo	TL Chất dẻo
Vật liệu bền sáng	Vật liệu chịu nhiệt cao	Vật liệu dẻo nhớt	SD Vật liệu dễ cháy
Vật liệu biến tính	SD Vật liệu chịu nhiệt	TL Chất dễ cháy	Vật liệu dễ nổ
Vật liệu bít kín	DC Vật liệu gắn kín	Vật liệu dễ nổ	TL Chất dễ nổ
DC Vật liệu gắn kín	DC Vật liệu bền nước	Vật liệu dễ vỡ	Vật liệu đa tinh thể
Vật liệu bọt	Vật liệu chịu tải	Vật liệu đàn hồi	Vật liệu đàn hồi cao
Vật liệu bôi trơn	Vật liệu chống ăn mòn	Vật liệu đánh bóng	Vật liệu đặc tính cao
Vật liệu bột	TL Vật liệu chịu ăn mòn	Vật liệu đẳng hướng	Vật liệu đệm
Vật liệu cách âm	Vật liệu chống ẩm	TL Chất đệm	Vật liệu điện môi
Vật liệu cách điện	TL Vật liệu chịu ẩm	Vật liệu điện môi	TL Điện môi
Vật liệu cách ly	Vật liệu chống cháy	Vật liệu độc hại	Vật liệu điện tử
Vật liệu cách nhiệt	TL Chất chống cháy	Vật liệu dòn	Vật liệu dễ hàn
Vật liệu cách nước	TL Vật liệu chịu lửa	Vật liệu hàn	SD Vật liệu bít kín
Vật liệu cảm quang	Vật liệu chống dính	Vật liệu hạt	Vật liệu giả da
DC Vật liệu nhạy sáng	TL Chất chống dính	Vật liệu hạt nhân	Vật liệu giả lỏng
Vật liệu cản quang	Vật liệu chống gỉ	Vật liệu hấp phụ	Vật liệu giòn
Vật liệu cao nhôm	Vật liệu chống ma sát	Vật liệu hấp thụ âm	Vật liệu giống bê tông
Vật liệu cao phân tử	TL Vật liệu chịu ma sát	Vật liệu hoá học	Vật liệu giống tinh thể
Vật liệu chịu axit	Vật liệu chống mối	Vật liệu hoàn nguyên	Vật liệu hàn
DC Vật liệu bền axit	TL Vật liệu chịu mối	DC Chất hoàn nguyên	SD Chất hàn
Vật liệu chịu ăn mòn	Vật liệu chống mòn	Vật liệu hoàn thiện	SD Chất hoàn thiện
DC Vật liệu bền ăn mòn	TL Vật liệu chịu mòn	Vật liệu hoạt tính	Vật liệu học
TL Vật liệu chống ăn mòn	Vật liệu chống nhiễm điện	DC Khoa học vật liệu	Vật liệu hữu cơ
Vật liệu chịu ẩm	TL Chất chống nhiễm điện		
TL Vật liệu chống ẩm	Vật liệu chống nóng		
Vật liệu chịu bức xạ	Vật liệu chống nổ		
Vật liệu chịu hoá chất	TL Chất chống nổ		
DC Vật liệu bền hoá học	Vật liệu chống oxy hoá		
Vật liệu chịu lửa	TL Chất chống oxy hoá		
DC Vật liệu bền lửa	Vật liệu chống rò		
TL Vật liệu chống cháy	Vật liệu chống rung		
Vật liệu chịu ma sát	Vật liệu chống thấm		
DC Vật liệu bền ma sát	Vật liệu chống vi khuẩn		
TL Vật liệu chống ma sát	Vật liệu có cốt		
Vật liệu chịu mài mòn	Vật liệu composit		
Vật liệu chịu mối	SD Vật liệu tổ hợp		
TL Vật liệu chống mối	Vật liệu cứng		
Vật liệu chịu mòn	DC Vật liệu rắn		
DC Vật liệu bền mòn	Vật liệu dẫn điện		
TL Vật liệu chống mòn	TL Chất dẫn điện		
Vật liệu chịu nhiệt	Vật liệu dẫn quang		
	TL Chất dẫn quang		

Vật liệu keo
 Vật liệu kết cấu
 Vật liệu kết dính
 Vật liệu khó gia công
 Vật liệu khó nóng chảy
 Vật liệu không cháy
 Vật liệu không đẳng hướng
 Vật liệu không đồng nhất
 Vật liệu không thấm
 Vật liệu kim loại
 Vật liệu kỹ thuật
 Vật liệu làm lạnh
 Vật liệu làm mát
 Vật liệu lỏng
 Vật liệu ma sát
 Vật liệu màng
 Vật liệu màng mỏng
 Vật liệu mao dẫn
 Vật liệu mềm
 Vật liệu nano
Vật liệu nhạy sáng
 SD Vật liệu cảm quang
 Vật liệu nhân tạo
 Vật liệu nhẹ
 Vật liệu nhớt
Vật liệu nổ
 SD Chất nổ
 Vật liệu phát quang
 Vật liệu phân tán
 Vật liệu phân tán cao
 Vật liệu phi kim
Vật liệu phi tinh thể
 SD Vật liệu vô định hình
 Vật liệu phóng xạ
Vật liệu photonic
 SD Vật liệu quang tử
 Vật liệu phủ
Vật liệu phụ
 SD Phụ liệu
Vật liệu polyme hoá
 SD Vật liệu trùng hợp
 Vật liệu quang
 Vật liệu quang điện
 Vật liệu quang điện tử
 Vật liệu quang từ

Vật liệu quang tử
 DC *Vật liệu photonic*
Vật liệu rắn
 SD Vật liệu cứng
Vật liệu sạch
 SD Vật liệu tinh khiết
 Vật liệu siêu bền
 Vật liệu siêu cứng
 DC *Vật liệu siêu rắn*
 Vật liệu siêu dẫn
 TL Chất siêu dẫn
Vật liệu siêu rắn
 SD Vật liệu siêu cứng
 Vật liệu siêu tinh khiết
 Vật liệu sinh hàn
 DC *Hỗn hợp sinh hàn*
 TL Chất sinh hàn
 Vật liệu sinh học
 TL Hợp chất sinh học
 Vật liệu sợi
 Vật liệu tái sinh
 Vật liệu thay thế
Vật liệu thiên nhiên
 SD Vật liệu tự nhiên
 Vật liệu thô
 Vật liệu tinh khiết
 DC *Vật liệu sạch*
 Vật liệu tinh thể
 Vật liệu tổ hợp
 DC *Composit*
 DC *Compozit*
 DC *Vật liệu composit*
 Vật liệu tổng hợp
 Vật liệu trong suốt
 Vật liệu trơ
 Vật liệu trơ sinh học
 Vật liệu trùng hợp
 DC *Vật liệu polyme hoá*
 Vật liệu truyền thống
 Vật liệu từ
 TL Chất từ tính
 Vật liệu từ cứng
 Vật liệu từ dẻo
 Vật liệu từ mềm
 Vật liệu tự đông cứng
 Vật liệu tự nhiên

DC *Vật liệu thiên nhiên*
 TL Chất tự nhiên
 Vật liệu ưa nước
 Vật liệu vi kết cấu
 Vật liệu vi kỹ thuật
 Vật liệu vi tinh thể
 Vật liệu vô cơ
 TL Chất vô cơ
 Vật liệu vô định hình
 DC *Vật liệu phi tinh thể*
 Vật liệu xây dựng
 Vật liệu xoắn
 Vật lý
 Vật lý áp suất cao
 Vật lý áp suất cực cao
 Vật lý áp suất thấp
 Vật lý bán dẫn
 Vật lý cấu trúc
 Vật lý chất rắn
 Vật lý cổ điển
 Vật lý đại cương
Vật lý địa cầu
 SD Địa vật lý
Vật lý điện
 SD Điện vật lý
 Vật lý điện môi
 Vật lý hành tinh
 Vật lý hạt nhân
 Vật lý hiện đại
Vật lý hoá học
 SD Hoá lý
 Vật lý học
 DC *Khoa học vật lý*
 Vật lý kỹ thuật
 Vật lý lượng tử
 Vật lý lý thuyết
 Vật lý nguyên tử
 Vật lý nhiệt độ cao
 Vật lý nhiệt độ thấp
 Vật lý phân tử
Vật lý radio
 SD Vật lý vô tuyến
 Vật lý sinh học
 Vật lý thiên văn

<i>Vật lý toán</i>	Ve cứng	Ven rừng
SD Toán lý	Ve giáp	Ven sông
<i>Vật lý Trái đất</i>	Ve mềm	Vẹo cổ
SD Địa vật lý	Ve nước	Vẹo cột sống
Vật lý ứng dụng	Ve sâu	DC <i>Vẹo xương sống</i>
Vật lý vi mô	Ve sâu bọt cánh đỏ	Vẹo xương
Vật lý vô tuyến	Vẽ	<i>Vẹo xương sống</i>
DC <i>Vật lý radio</i>	Vẽ bản đồ	SD <i>Vẹo cột sống</i>
Vật mang	Vẽ kiến trúc	Vepsterit
DC <i>Chất mang</i>	Vẽ kỹ thuật	Veratril
Vật mang điện	Vẽ màu	Veratrin
Vật mang hữu cơ	Vẽ phác	Veratroyl
Vật mang năng lượng	Vẽ thiết kế	Veritol
Vật mang nhiệt	Vẽ trang trí	<i>Veronal</i>
Vật mang tin	Vẽ tự động	SD Bacbitan
Vật mang từ	Vé	Vệt
Vật mang vô cơ	Vebe kế	Vệt cổ hồng
<i>Vật nuôi</i>	<i>Vẹc</i>	Vệt đầu hồng
SD Gia súc	SD Voọc	Vệt đầu xám
<i>Vật phẩm</i>	Veclit	Vệt lùn
SD Sản phẩm	Vecmiculit	Vệt má vàng
<i>Vật rắn</i>	Vecnerit	Vệt ngực đỏ
SD <i>Chất rắn</i>	Vecni	Vezenbecgit
Vật trung gian	Vecni cách điện	Vẽ sợi
Vật tự	Vecni trang trí	<i>Về hưu</i>
Vầu	Vectơ	SD <i>Nghỉ hưu</i>
Vầu bản lê	Vectơ Euclide	Vệ sinh
Vầu kẹp	Vectơ hoá	Vệ sinh cá nhân
Vây cá	Vectơ kế	Vệ sinh công cộng
Vây cá mập	Vectơ ngẫu nhiên	Vệ sinh công nghiệp
DC <i>Vi cá mập</i>	Vectơ riêng	Vệ sinh dịch tế
Vây cá nhám	Vectơ topo	Vệ sinh giới tính
VCD	Vem	Vệ sinh học
SD <i>Đĩa hình</i>	Vem cỏ xanh	Vệ sinh học phóng xạ
VCH	Vem lục	Vệ sinh học quân sự
DC <i>Vinylchlorohexan</i>	Vem tím	Vệ sinh môi trường
VD	Vem xanh	Vệ sinh nghề nghiệp
SD <i>Đĩa hình</i>	Ven biển	Vệ tinh
Ve	DC <i>Duyên hải</i>	Vệ tinh chụp ảnh
Veбет	DC <i>Vùng bờ biển</i>	Vệ tinh chuyển phát
DC <i>Diệt ve бет</i>	Ven bờ	<i>Vệ tinh dẫn đường</i>
DC <i>Trừ ve бет</i>	Ven đảo	SD <i>Vệ tinh đạo hàng</i>
Ve bò	Ven đỏ	Vệ tinh đạo hàng
Ve chó	SD <i>Ngoại thành</i>	
	Ven hồ	

DC Vệ tinh dẫn đường

Vệ tinh địa tĩnh
Vệ tinh địa vật lý
Vệ tinh đồng bộ
Vệ tinh khảo sát
Vệ tinh khí tượng
Vệ tinh khoa học
Vệ tinh liên lạc

DC Vệ tinh thông tin

Vệ tinh nhân tạo
Vệ tinh nhỏ
Vệ tinh phát thanh
Vệ tinh thám sát
Vệ tinh thăm dò
Vệ tinh thiên văn
Vệ tinh thông tin

SD Vệ tinh liên lạc

Vệ tinh thử nghiệm
Vệ tinh Trái đất
Vệ tinh trắc địa
Vệ tinh truyền hình
Vệ tinh viễn thông
Vệ tinh xích đạo
Vền vền
Vết cấn
Vết cắt
Vết dập
Vết đứt gãy
Vết nứt
Vết thương
Vi ảnh
Vi áp ký
Vi ấn loát
Vi ba

SD Sóng cực ngắn

Vi bào tử
Vi biểu đồ
Vi cá mập

SD Vây cá mập

Vi cảm biến
Vi carota
Vi cấu tạo

SD Vi cấu trúc

Vi cấu trúc

DC Vi cấu tạo

Vi chích
Vi chương trình
Vi cơ học
Vi dẫn động
Vi dụng cụ
Vi địa chấn
Vi địa chấn học
Vi địa hình
Vi điện cực
Vi điện tử học
Vi điều chỉnh
Vi điều khiển
Vi định lượng
Vi định vị
Vi đo

Vi đồ hoạ
Vi đông phối
Vi động cơ
Vi đứt gãy
Vi hàn
Vi hạt
Vi hệ động vật
Vi hệ thống
Vi hệ thực vật
Vi hình hoá
Vi hình học
Vi hình thái học
Vi hoá học
Vi hoá thạch
Vi hợp kim hoá
Vi kết cấu
Vi kết tinh
Vi khí hậu
Vi khí tượng
Vi khoáng sản
Vi khuẩn
Vi khuẩn chính thức
Vi khuẩn chịu mặn
Vi khuẩn chịu nhiệt
Vi khuẩn có ích
Vi khuẩn cổ
Vi khuẩn cố định đạm
Vi khuẩn cộng sinh
Vi khuẩn dạ cỏ

DC Vi khuẩn nhai lại

Vi khuẩn dị dưỡng
Vi khuẩn đất
Vi khuẩn đỏ
Vi khuẩn đường ruột
Vi khuẩn giấm
Vi khuẩn gram âm
Vi khuẩn gram dương
Vi khuẩn Hansen

DC Vi khuẩn hủi

Vi khuẩn học
Vi khuẩn học chẩn đoán
Vi khuẩn học thổ nhưỡng
Vi khuẩn học ứng dụng
Vi khuẩn hủi

SD Vi khuẩn Hansen

Vi khuẩn không màu
Vi khuẩn khớp
Vi khuẩn khử hydro
Vi khuẩn khử nitơ
Vi khuẩn khử nitrat
Vi khuẩn khử sunfat
Vi khuẩn Koch

SD Vi khuẩn lao

Vi khuẩn kỵ khí

DC Vi khuẩn yếm khí

Vi khuẩn lactic
Vi khuẩn lam
Vi khuẩn lao

DC Vi khuẩn Koch

Vi khuẩn lên men
Vi khuẩn metan
Vi khuẩn metyl
Vi khuẩn Morax
Vi khuẩn mũ xanh
Vi khuẩn nấm
Vi khuẩn nhai lại

SD Vi khuẩn dạ cỏ

Vi khuẩn nhảy
Vi khuẩn nitrat hoá
Vi khuẩn nốt sần
Vi khuẩn oxy hoá
Vi khuẩn phát sáng
Vi khuẩn phân hủy lactat

Vi khuẩn phân hủy tinh bột	Vi mạch ngoại vi	<i>Vi robot</i>
Vi khuẩn phế nang	Vi mạch số	SD Vi người máy
Vi khuẩn quang dưỡng	Vi mạch số-tương tự	Vi sai
Vi khuẩn quang hợp	DC <i>Vi mạch tương tự-số</i>	Vi sinh lý học
Vi khuẩn ruột	Vi mạch tích hợp	Vi sinh vật
Vi khuẩn ruột sinh khí	DC <i>Vi mạch tổ hợp</i>	Vi sinh vật biển
Vi khuẩn tái tổ hợp	<i>Vi mạch tổ hợp</i>	Vi sinh vật chịu nhiệt
Vi khuẩn tạo màu	SD Vi mạch tích hợp	Vi sinh vật có hại
Vi khuẩn thoi	<i>Vi mạch tương tự-số</i>	<i>Vi sinh vật có ích</i>
Vi khuẩn tổng hợp protein	SD Vi mạch số-tương tự	SD Vi sinh vật có lợi
Vi khuẩn ưa đá	Vi máy	Vi sinh vật có lợi
Vi khuẩn ưa khí	Vi modun	DC <i>Vi sinh vật có ích</i>
Vi khuẩn ưa kiềm	Vi môi trường	Vi sinh vật cố định đạm
Vi khuẩn ưa mặn	Vi nang	Vi sinh vật công nghiệp
Vi khuẩn ưa nhiệt	Vi nấm	Vi sinh vật đất
Vi khuẩn ưa tinh bột	Vi người máy	Vi sinh vật đường ruột
Vi khuẩn vàng	DC <i>Vi robot</i>	Vi sinh vật gây bệnh
Vi khuẩn vibro	Vi nhân giống	<i>Vi sinh vật hiếu khí</i>
Vi khuẩn vùng miệng	Vi nhiếp ảnh	SD Vi sinh vật ưa khí
Vi khuẩn vùng rãnh	Vi nhiệt lượng kế	Vi sinh vật hoá thạch
Vi khuẩn xanh	Vi nút	Vi sinh vật học
Vi khuẩn Xanmon	DC <i>Vi rạn</i>	Vi sinh vật học biển
Vi khuẩn xyanua	Vi ô nhiễm	Vi sinh vật học công nghiệp
<i>Vi khuẩn yếm khí</i>	Vi phạm	Vi sinh vật học đất
SD Vi khuẩn kỵ khí	DC <i>Sai phạm</i>	Vi sinh vật học kỹ thuật
Vi kiến tạo	Vi phân	Vi sinh vật học lâm sàng
Vi kiến trúc	Vi phân Lie	Vi sinh vật học nông nghiệp
Vi kỹ thuật	Vi phân lớp	Vi sinh vật học nước
Vi lập trình	Vi phân ngẫu nhiên	Vi sinh vật học thổ nhưỡng
Vi lệnh	Vi phân riêng phần	Vi sinh vật học thú y
Vi lọc	Vi phân tích	Vi sinh vật học thực nghiệm
Vi luyện kim	Vi phân toàn phần	Vi sinh vật học thực phẩm
Vi lưu biến học	Vi phẫu thuật	Vi sinh vật học ứng dụng
Vi mã hoá	Vi phiếu	Vi sinh vật học vệ sinh
Vi mạch	DC <i>Microfich</i>	Vi sinh vật học vũ trụ
DC <i>Vi mạch điện tử</i>	Vi phim	Vi sinh vật khử sunfat
Vi mạch bán dẫn	DC <i>Microfilm</i>	Vi sinh vật kỹ thuật
Vi mạch công suất	Vi quang học	Vi sinh vật kỵ khí
Vi mạch cực lớn	Vi quang kế	DC <i>Vi sinh vật yếm khí</i>
<i>Vi mạch điện tử</i>	Vi quang phổ	Vi sinh vật nông nghiệp
SD Vi mạch	Vi quang phổ học	Vi sinh vật nước
Vi mạch lai	Vi quang phổ kế	Vi sinh vật ưa khí
Vi mạch lớn	Vi quần lạc	DC <i>Vi sinh vật hiếu khí</i>
Vi mạch lưỡng cực	<i>Vi rạn</i>	Vi sinh vật ưa nhiệt
Vi mạch màng mỏng	SD Vi nút	

Vĩ sinh vật vùng rẽ	Vĩa dốc	Viêm họng
<i>Vĩ sinh vật yếm khí</i>	Vĩa đất đá	Viêm kết mạc
SD Vĩ sinh vật kỵ khí	Vĩa địa tầng	Viêm khí quản
Vĩ sinh y học	Vĩa hề	Viêm khớp
Vĩ soi	Vĩa khí	Viêm loét
<i>Vĩ sóng</i>	Vĩa khoáng sản	TL Viêm
SD Sóng cực ngắn	Vĩa mỏ	Viêm loét dạ dày-tá tràng
Vĩ sơ đồ	Vĩa ngầm	Viêm lợi
Vĩ sợi	Vĩa quặng	Viêm mãn tính
Vĩ tảo	Vĩa than	Viêm màng bụng
Vĩ tảo biển	Vĩa trầm tích	Viêm màng não
Vĩ thể	Vích	Viêm màng phổi
Vĩ thiên thạch	Vích biển	Viêm mắt
Vĩ thiết bị	Video	Viêm mô quanh tử cung
Vĩ thực vật	Video số	Viêm mũi
Vĩ tiểu hình hoá	Videocatxet	Viêm mũi
Vĩ tính học	Việc làm	Viêm não
Vĩ tính thể	DC Công ăn việc làm	Viêm não B
Vĩ trọng lượng	TL Thất nghiệp	Viêm não Nhật Bản
Vĩ trùng	Viêm	<i>Viêm nhiễm</i>
Vĩ trùng học	DC Viêm nhiễm	SD Viêm
Vĩ truyền động	TL Viêm loét	Viêm nội mạc tử cung
Vĩ tuyến nổi	Viêm bàng quang	Viêm phế quản
Vĩ từ học	Viêm cấp tính	Viêm phổi
Vĩ ứng lực	Viêm cơ	DC <i>Sưng phổi</i>
Vĩ ứng suất	Viêm da	Viêm phúc mạc
Vĩ xoa bóp	Vĩ	Viêm quanh răng
Vĩ xử lý	Viêm đường hô hấp	DC <i>Nha chu viêm</i>
Vĩ cầu	Viêm đường sinh dục	Viêm ruột
Vĩ chống	Viêm gan	Viêm ruột thừa
Vĩ kèo	Viêm gan A	Viêm tai
Vĩ neo	Viêm gan B	Viêm thanh quản
Vĩ nướng	Viêm gan êm dạ con	Viêm thận
Vĩ độ	Viêm dạ dày	Viêm tiểu cầu thận
Vĩ tuyến	Viêm dạ dày-ruột	Viêm tĩnh mạch huyết khối
Vĩ dụng	Viêm dây thần kinh	Viêm túi mật
Vĩ giác	<i>Viê</i>	Viêm tuỷ
Vĩ thành niên	SD Viêm gan siêu vi trùng	Viêm tụy
Vĩ thuốc	Viêm giác mạc dị ứng	Viêm tử cung
<i>Vĩ trí làm việc</i>	Viêm đa khớp	Viêm vú
SD Chỗ làm việc	Viêm động mạchC	Viêm xoang
Vĩ từ	Viêm gan siêu vi trùng	Viêm xương
Vĩa chuẩn	DC <i>Viêm gan virus</i>	<i>Viên bọc đường</i>
Vĩa dầu	Viêm gan virut	SD Thuốc bọc đường
Vĩa dầu khí		Viên chúc

Viên chức dân cử	Việt kiều	DC <i>Virut ung thư bạch hầu</i>
Viên chức nhà nước	Vilemit	<i>Virut gây bệnh bạch cầu tế bào T người</i>
Viên nén	Viluit	SD <i>Virut HTLV</i>
Viên đang ten	Vinh	Virut gây bệnh đại
Viễn cơ học	Vinyl	Virut gây bệnh khảm
DC <i>Cơ học từ xa</i>	Vinyl axetat	Virut gây bệnh lưỡi xanh
Viễn kính	Vinyl clorua	Virut gây bệnh mũi
Viễn quang học	Vinyl este	Virut gây bệnh Newcastle
Viễn quang kế	Vinyl pyrol	Virut gây bệnh ngoài da
Viễn thám	Vinylaxetylen	Virut gây bệnh phổi
Viễn thám số	Vinylclorit	Virut gây ỉa chảy
Viễn thị	Vinylen	<i>Virut gây ung thư</i>
Viễn thông	Vinyliden	SD <i>Virut ung thư</i>
DC <i>Liên lạc từ xa</i>	Vinyliden clorua	Virut gây xoắn lá
DC <i>Liên lạc đường dài</i>	Vinyliden florua	Virut hại cây
Viễn thông hữu tuyến	Vinylon	DC <i>Virut thực vật</i>
Viễn thông quốc tế	Vinylpyridin	Virut hại khoai tây
Viễn thông số	<i>Vinylxyclohexan</i>	Virut hại mía
Viễn thông vô tuyến	SD <i>VCH</i>	Virut hại nồn chuối
Viễn tin	Viridin	Virut hại thuốc lá
DC <i>Thông tin từ xa</i>	Virion	Virut hại thực vật
Viễn tin học	Virut	Virut Hanta
Viện	DC <i>Siêu vi trùng</i>	Virut Herpes
Viện bảo tàng	TL <i>Chống virut</i>	Virut hình que
Viện đại học	<i>Virut bại liệt</i>	Virut hoại thư
Viện hàn lâm	SD <i>Virut polio</i>	Virut học
DC <i>Viện hàn lâm khoa học</i>	Virut cảm ứng	Virut học lâm sàng
<i>Viện hàn lâm khoa học</i>	Virut Carré	Virut HTLV
SD <i>Viện hàn lâm</i>	Virut cúm	DC <i>Virut gây bệnh bạch cầu tế bào T người</i>
Viện kiểm sát	Virut Dengue	<i>Virut máy tính</i>
Viện nghiên cứu	Virut dịch	SD <i>Diệt virut</i>
DC <i>Viện nghiên cứu khoa học</i>	<i>Virut đậu gà</i>	Virut mụn rộp
<i>Viện nghiên cứu khoa học</i>	SD <i>Avipoxvirut</i>	Virut mụn rộp người
SD <i>Viện nghiên cứu</i>	Virut đậu lợn	Virut nghịch
Viện phí	Virut đậu mùa	DC <i>Virut retro</i>
Viện sĩ	Virut đốm lá	Virut nhảy
Viện thông tin	Virut đốm thuốc lá	Virut polio
Viện trợ	Virut đốm trắng	DC <i>Virut bại liệt</i>
Viện trợ nước ngoài	Virut đốm vàng lá	<i>Virut retro</i>
Viếng thăm	Virut đốm vòng đen	SD <i>Virut nghịch</i>
Viết	Virut đường ruột	Virut Rota
Viết báo cáo	DC <i>Enterovirut</i>	Virut sọc vàng
Viết dự án	Virut Ebola	
Viết tắt	Virut gây bệnh bạch cầu	

<i>Virut sốt lở mồm long móng</i>	Vitamin	DC Áo hạt
SD Aphthovirut	DC Sinh tố	Vỏ hầu
Virut sốt sởi mũi	Vitamin A	Vỏ hến
Virut sốt vàng	Vitamin B	Vỏ hộp
Virut sốt xuất huyết	Vitamin C	Vỏ hộp kim
Virut sởi	Vitamin D	Vỏ kén
<i>Virut suy giảm miễn dịch người</i>	Vitamin E	DC Áo kén
SD HIV	Vitamin học	Vỏ kim loại
Virut tecto	Vitamin K	Vỏ lạc
Virut thần kinh	Vitamin PP	Vỏ lò
<i>Virut thực vật</i>	Vitamin U	Vỏ máy
SD Virut hại cây	Viterit	Vỏ máy bay
Virut ung thư	Vitren	Vỏ mềm
DC Virut gây ung thư	Vitrinectit	Vỏ mỏng
<i>Virut ung thư bạch hầu</i>	Vitrinit	Vỏ não
SD Virut gây bệnh bạch cầu	Vitrit	Vỏ nhiều lớp
Virut viêm động mạch	Vivianit	Vỏ nhôm
Virut viêm gan	Vỏ bao	Vỏ nhựa
Virut viêm não Nhật Bản	Vỏ bào	Vỏ ô tô
Virut viêm phế quản	SD Phoi bào	Vỏ ốc
Virut vỏ	Vỏ bào tử	Vỏ phong hoá
Visa	DC Bào xác	Vỏ quả
Visco	Vỏ bảo vệ	Vỏ quả đất
Vít	Vỏ bê tông	SD Vỏ Trái đất
Vít bắt gỗ	Vỏ bọc	Vỏ sắt
Vít bắt kim loại	Vỏ cách điện	Vỏ sò
Vít dẫn hướng	Vỏ cây	Vỏ tàu
Vít điều chỉnh	Vỏ chai	Vỏ tế bào
Vít định vị	Vỏ chân	Vỏ thép
Vịt	DC Áo chắn	Vỏ tôm
Vịt bầu	Vỏ chất dẻo	Vỏ Trái đất
Vịt biển	Vỏ có cốt	DC Vỏ quả đất
Vịt cỏ	Vỏ cứng	Vỏ trứng
Vịt đầu đen	Vỏ đà	Vỏ tuabin
Vịt đầu vàng	Vỏ dẫn điện	Vỏ tuỷ sống
Vịt giống	Vỏ đại não	Vỏ xe
Vịt lai	Vỏ đàn hồi	Vỏ xi măng
Vịt mào	Vỏ đạn	Vỏ xương
Vịt mỏ nhọn	Vỏ động cơ	Vỏ
Vịt mốc	Vỏ gỗ	DC Võ thuật
Vịt thịt	Vỏ gói	Vỏ dân tộc
Vịt trời	DC Áo gối	Võ thuật
Vịt trời cổ xanh	Vỏ hạt	SD Võ
Vịt vàng		Vó

Vofatox	Vonfamat	Vòng gá
Vofram	DC <i>Tungstat</i>	Vòng gạt dầu
Vogezit	Vonfram	Vòng gioăng
Voi	DC <i>Tungsten</i>	DC <i>Vòng bút</i>
Voi ấn	DC <i>Vonfam</i>	DC <i>Vòng chặn</i>
Voi biển	Vonfram 1	DC <i>Vòng chấn</i>
SD Hải tượng	Vonfram 2	DC <i>Vòng nệm</i>
Voi Châu Phi	Vonfram 3	DC <i>Vòng đệm</i>
Voi Mamut	Vonfram 4	Vòng hãm
Vòi bơm	Vonfram 5	Vòng hoá
Vòi hút	Vonfram 6	SD Hoá vòng
Vòi hương	Vonfram 7	Vòng hợp kim
Vòi nung	Vonfram cacbit	Vòng kẹp
Vòi nước	Vonfram diselenua	Vòng kim loại
Vòi phun	Vonfram oxit	Vòng mài
Vòi phun ly tâm	Vonframát	Vòng nệm
Vòi phun phản lực	Vonframit	SD Vòng gioăng
Vòi rồng	Vòng benzen	Vòng ngắm
Vòi rửa	DC <i>Mạch benzen</i>	Vòng nối
Vòi sơn	Vòng bi	Vòng olefin
Vòi trứng	Vòng bi đũa	DC <i>Mạch olefin</i>
Vòi voi	Vòng bi kim	Vòng oza
DC <i>Bọ vòi voi</i>	Vòng <i>bít</i>	Vòng phân phối
Vòi xả	SD Vòng gioăng	Vòng phương vị
Volactonit	Vòng cacbon	Vòng quay
Vòm công trình	DC <i>Mạch cacbon</i>	Vòng ren
Vòm cốt thép	Vòng cách ly	Vòng thử
Vòm cuốn	Vòng cảm ứng	Vòng tiếp xúc
Vòm cửa	Vòng cao su	Vòng tránh thai
Vòm diapia	Vòng <i>chấn</i>	Vòng trẻ từ
Vòm lắp ghép	SD Vòng gioăng	Vòng tuần hoàn
Vòm lò	Vòng <i>chặn</i>	Vòng tuần hoàn lớn
Vòm miệng	SD Vòng gioăng	DC <i>Đại tuần hoàn</i>
Vòm muối	Vòng chất dẻo	Vòng tuần hoàn nhỏ
Vòm nhà	Vòng có cốt	DC <i>Tiểu tuần hoàn</i>
Vòm sọ	Vòng dây	Vòng xoắn
Von kế	Vòng đai	Vông
DC <i>Vonmet</i>	Vòng đàn hồi	Vông mạc
DC <i>Vôn kế</i>	Vòng <i>đệm</i>	Vông cách
Vón	SD Vòng gioăng	SD Cây cách
SD Đóng vón	Vòng định vị	Vonmet
Von-ampe kế	Vòng đóng pha điện	SD Von kế
Vonfam	Vòng đỡ	Voọc
SD Vonfram	Vòng đời	

DC Vọc	Vôi	Vốn tín dụng
Vọc đầu trắng	Vôi béo	Vốn tư nhân
Vọc đen	DC Vôi giàu	Vốn tự có
Vọc đen má trắng	Vôi bột	Vông
Vọc Hà Tĩnh	Vôi clorua	Vòng đồng
Vọc mõng trắng	Vôi dolomit	DC Ba đậu tấy
Vọc mũi hếch	DC Vôi magie	Vông nem
Vọc ngũ sắc	Vôi gầy	Vông vàng
Vọc vá	Vôi giàu	Vônmet
Vọc xám	SD Vôi béo	Vỡ .
Vộp	Vôi hoá	Vỡ dạ con
Vorobievit	DC Hoá vôi	Vỡ dê
Vọt	Vôi magie	Vỡ hoang
SD Ràng ràng	SD Vôi dolomit	SD Khai hoang
Vô hiệu hoá	Vôi nẻ	Vỡ nợ
Vô khuẩn	DC Vôi xây dựng	Vỡ ối
SD Khử trùng	Vôi xây dựng	Vỡ tử cung
Vô lăng	SD Vôi nẻ	Vớt cá
SD Tay lái	Vối	Vớt tôm
Vô nguyên tắc	Vối rừng	Vợt
Vô nhân đạo	Vốn kế	Vu không
Vô sinh	SD Von kế	Vù hương
Vô tiết tảo	Vốn	Vũ hội
SD Tảo không đốt	TL Quỹ	Vũ kế
Vô tổ chức	TL Tư bản	DC Máy đo lượng mưa
Vô trách nhiệm	Vốn cổ phần	DC Máy đo mưa
Vô trùng	Vốn cố định	Vũ khí
SD Khử trùng	Vốn cơ bản	Vũ khí hạt nhân
Vô tuyến đen trắng	Vốn đất	SD Vũ khí nguyên tử
SD Tivi đen trắng	Vốn đầu tư	Vũ khí hoá học
Vô tuyến điện	Vốn điều lệ	Vũ khí nguyên tử
SD Kỹ thuật vô tuyến	Vốn gen	DC Vũ khí hạt nhân
Vô tuyến điện tử học	Vốn khấu hao	Vũ khí sinh học
SD Điện tử học vô tuyến	Vốn kinh doanh	Vũ ký
Vô tuyến lượng tử học	Vốn luân chuyển	Vũ lực
SD Lượng tử học vô tuyến	SD Vốn lưu động	Vũ trang
Vô tuyến màu	Vốn lưu động	Vũ trụ
SD Tivi màu	DC Vốn luân chuyển	Vũ trụ học
Vô tuyến truyền hình	Vốn ngân sách	DC Khoa học vũ trụ
SD Truyền hình vô tuyến	Vốn nước ngoài	DC Vũ trụ luận
Vô tuyến truyền thanh	Vốn pháp định	Vũ trụ học Hamilton
SD Truyền thanh vô tuyến	Vốn sản xuất	Vũ trụ học tương đối
Vô ý thức	Vốn sống	Vũ trụ luận
Vỗ béo	Vốn tài liệu	SD Vũ trụ học

Vũ trường	DC <i>Vùng đôi núi</i>	<i>Vùng nhiễm bẩn</i>
Vú	TL <i>Vùng đôi</i>	SD <i>Vùng ô nhiễm</i>
DC <i>Vú người</i>	<i>Vùng cấm</i>	<i>Vùng nhớ</i>
Vú bò	<i>Vùng cận âm</i>	<i>Vùng núi</i>
Vú cao su	<i>Vùng cận hồng ngoại</i>	SD <i>Miền núi</i>
<i>Vú người</i>	<i>Vùng chết</i>	<i>Vùng ô nhiễm</i>
SD <i>Vú</i>	<i>Vùng dân cư</i>	DC <i>Vùng nhiễm bẩn</i>
Vú sữa	SD <i>Khu dân cư</i>	<i>Vùng phụ cận</i>
Vụ án	<i>Vùng dẫn</i>	<i>Vùng rẽ</i>
Vụ chiêm	<i>Vùng dưới đôi</i>	<i>Vùng sâu</i>
Vụ đông	<i>Vùng đôi</i>	SD <i>Vùng xa</i>
TL <i>Mùa đông</i>	TL <i>Vùng cao</i>	<i>Vùng sinh thái</i>
Vụ đông xuân	<i>Vùng đôi núi</i>	<i>Vùng sống</i>
Vụ mùa	SD <i>Vùng cao</i>	<i>Vùng triều</i>
DC <i>Mùa vụ</i>	<i>Vùng hẻo lánh</i>	<i>Vùng trời</i>
Vuazit	SD <i>Vùng xa</i>	DC <i>Không phận</i>
<i>Vuncanit</i>	<i>Vùng kastơ</i>	<i>Vùng trứng</i>
SD <i>Ebonit</i>	<i>Vùng khai thác</i>	<i>Vùng vịnh</i>
Vunfenit	DC <i>Khu khai thác</i>	<i>Vùng xa</i>
Vùng	<i>Vùng khí hậu</i>	DC <i>Vùng hẻo lánh</i>
DC <i>Khu vực</i>	DC <i>Đới khí hậu</i>	DC <i>Vùng sâu</i>
DC <i>Miền</i>	<i>Vùng khô</i>	<i>Vũng</i>
<i>Vùng áp cao</i>	DC <i>Vùng khô cần</i>	<i>Vũng biển</i>
<i>Vùng áp thấp</i>	DC <i>Vùng khô hạn</i>	<i>Vũng cửa sông</i>
<i>Vùng ẩm ướt</i>	<i>Vùng khô cần</i>	<i>Vũng dầu khí</i>
<i>Vùng bán khô cần</i>	SD <i>Vùng khô</i>	<i>Vũng địa hào</i>
SD <i>Vùng bán khô hạn</i>	<i>Vùng khô hạn</i>	<i>Vũng kiến tạo</i>
<i>Vùng bán khô hạn</i>	SD <i>Vùng khô</i>	<i>Vũng tàu</i>
DC <i>Vùng bán khô cần</i>	<i>Vùng kinh tế</i>	<i>Vuốt trứng</i>
<i>Vùng bán sơn địa</i>	DC <i>Khu kinh tế</i>	<i>Vữa</i>
<i>Vùng bán trũng</i>	<i>Vùng kinh tế mới</i>	<i>Vữa amian</i>
<i>Vùng bão hoà</i>	<i>Vùng lãnh thổ</i>	<i>Vữa bata</i>
<i>Vùng biên giới</i>	<i>Vùng lũ</i>	<i>Vữa bê tông</i>
<i>Vùng biển</i>	<i>Vùng mở</i>	<i>Vữa bitum</i>
DC <i>Hải giới</i>	SD <i>Khu mở</i>	<i>Vữa cacbonat</i>
DC <i>Hải phận</i>	<i>Vùng năng lượng</i>	<i>Vữa cách nhiệt</i>
DC <i>Lãnh hải</i>	<i>Vùng ngập</i>	<i>Vữa canxi silicat</i>
<i>Vùng biển sâu</i>	DC <i>Vùng ngập nước</i>	<i>Vữa cao su</i>
<i>Vùng biển xa bờ</i>	DC <i>Vùng ngập úng</i>	<i>Vữa chịu lửa</i>
<i>Vùng bờ biển</i>	<i>Vùng ngập nước</i>	<i>Vữa codierit</i>
SD <i>Ven biển</i>	SD <i>Vùng ngập</i>	<i>Vữa giấy</i>
<i>Vùng bụng</i>	<i>Vùng ngập úng</i>	<i>Vữa gốm</i>
<i>Vùng cao</i>	SD <i>Vùng ngập</i>	<i>Vữa phối liệu</i>
		<i>Vữa polyme</i>

Vữa son	Vườn tre	Xà cừ
Vữa sunfua	SD Nhà tre	Xà dự ứng lực
Vữa thạch cao	Vườn trường	Xà đỡ
Vữa trát	Vườn ươm	Xà đơn
SD Vữa xây dựng	DC Vườn giống	Xà gỗ
Vữa tro	Vườn	Xà gỗ
Vữa vôi	Vườn cáo	Xà kép
Vữa xây	Vườn chuột	Xà kim loại
SD Vữa xây dựng	Vườn chuột nhắt	Xà lách
Vữa xây dựng	Vườn đen	DC Rau xà lách
DC Vữa trát	Vườn đen bạc má	Xà lan
DC Vữa xây	Vườn đen tuyến	Xà lệch
Vữa xi măng	Vườn Gôrin	Xà nhà
Vữa zircon	Vườn người	SD Xà
Vực nước	Vườn tay trắng	Xà nổi
SD Thủy vực	Vườn tôn	Xà phòng
Vùng	Vườn tùng	Xà phòng hoá
DC Mè	Vườn biến	Xà phòng y tế
Vùng đen	Vườn ngục	Xà sắt
Vườn	Vynyl	Xà thép
Vườn biển quốc gia	Web site	Xả khí
Vườn cảnh	WWW	SD Thoát khí
Vườn cảnh quan	DC Dịch vụ WWW	Xả nước
Vườn cấm		SD Thoát nước
Vườn cây		Xả phen
SD Vườn thực vật		Xả
Vườn chuyên canh		Xả đoàn
Vườn cỏ		Xả đội
Vườn công viên		Xả giao
Vườn động vật		Xả hội
SD Vườn thú		Xả hội chủ nghĩa
Vườn giống		SD Chủ nghĩa xã hội
SD Vườn ươm		Xả hội đen
Vườn hoa		Xả hội hậu công nghiệp
Vườn quốc gia		Xả hội hoá
Vườn rau		Xả hội học
Vườn rừng		Xả hội học duy vật
Vườn thâm canh		Xả hội học đô thị
Vườn thí nghiệm		Xả hội học giáo dục
Vườn thú		Xả hội học lịch sử
DC Vườn động vật		Xả hội phong kiến
Vườn thực vật		Xả hội thông tin
DC Vườn cây		Xả hội tư bản
Vườn tiêu bản		Xả hội xã hội chủ nghĩa

X

X quang

SD Tia X

X quang học

Xa kê

SD Mít bột

Xa lát

Xa lộ

Xa lộ thông tin

DC Siêu lộ thông tin

Xa xỉ phẩm

Xà

DC Xà nhà

Xà beng

Xà bê tông

Xà cách điện

Xà cạp

Xả luận	Xay ngũ cốc	Xâm nhập mặn
Xạ ảnh	Xay thịt	Xâm phạm
Xạ hương	Xăng	<i>Xâm thực</i>
Xạ khuẩn	DC <i>Ét xăng</i>	SD Xói mòn
Xạ kích	Xăng biến màu	<i>Xấp xỉ</i>
Xạ nhiệt kế	Xăng chì	SD Phương pháp xấp xỉ
<i>Xác</i>	Xăng cracking	Xấu tai
SD Xác chết	Xăng dầu	Xấu hổ
Xác chết	DC <i>Xăng pha dầu</i>	DC <i>Cây trình nữ</i>
DC <i>Cơ thể chết</i>	<i>Xăng dung môi</i>	DC <i>Trình nữ</i>
DC <i>Tử thi</i>	SD <i>Xăng nặng</i>	<i>Xây</i>
DC <i>Xác</i>	Xăng đá phiến	SD Xây dựng
Xác minh	DC <i>Xăng nham thạch</i>	Xây chen
<i>Xác nhận</i>	Xăng động cơ	DC <i>Xây xen</i>
SD Chứng nhận	Xăng hấp thụ	Xây dựng
Xác suất	Xăng hỗn hợp	DC <i>Xây</i>
<i>Xác suất nhiệt động</i>	Xăng hydro hoá	DC <i>Xây lắp</i>
SD Trọng số thống kê	Xăng hydrocacbon thơm	TL Công trình xây dựng
Xác suất thống kê	Xăng máy bay	Xây dựng chống địa chấn
<i>Xafia</i>	Xăng naphten	DC <i>Xây dựng chống động đất</i>
SD Safia	Xăng nặng	DC <i>Xây dựng% Công trình chống địa chấn</i>
<i>Xanh hoá</i>	DC <i>Ligroin</i>	<i>Xây dựng chống động đất</i>
SD Phủ xanh	DC <i>Naphta</i>	SD Xây dựng chống địa chấn
Xantatin	DC <i>Xăng dung môi</i>	Xây dựng chuyên dụng
<i>Xantenyl</i>	Xăng nén	DC <i>Xây dựng% Công trình chuyên dụng</i>
SD Xantyl	<i>Xăng nham thạch</i>	Xây dựng công cộng
Xanthat	SD <i>Xăng đá phiến</i>	DC <i>Xây dựng% Công trình công cộng</i>
DC <i>Xanthogenat</i>	Xăng nhân tạo	Xây dựng công nghiệp
Xanthat hoá	Xăng nhẹ	DC <i>Xây dựng% Công trình công nghiệp</i>
DC <i>Xanthogenat hoá</i>	Xăng nhựa than	Xây dựng cơ bản
Xanthat xenluloza	Xăng octan cao	Xây dựng dân dụng
<i>Xanthogenat</i>	Xăng octan thấp	DC <i>Xây dựng% Công trình dân dụng</i>
SD Xanthat	Xăng ô tô	<i>Xây dựng dưới đất</i>
<i>Xanthogenat hoá</i>	<i>Xăng pha dầu</i>	SD Xây dựng ngầm
SD Xanthat hoá	SD <i>Xăng dầu</i>	<i>Xây dựng dưới nước</i>
Xantin	Xăng rắn	SD Xây dựng ngầm
Xantyl	Xăng thô	Xây dựng Đảng
DC <i>Xantenyl</i>	Xăng tổng hợp	Xây dựng lại
<i>Xảo thuật</i>	Xăng tự nhiên	
SD Kỹ xảo	<i>Xâm lăng</i>	
Xát	SD <i>Xâm lược</i>	
Xay	Xâm lược	
Xay bột	DC <i>Xâm lăng</i>	
Xay đá	Xâm nhập	

Xây dựng ngầm	Xe chữa cháy	DC Máy lăn đường
DC Xây dựng dưới nước	SD Ô tô chữa cháy	DC Xe lu
DC Xây dựng dưới đất	Xe có động cơ	Xe lội nước
DC Xây dựng%Công trình ngầm	SD Xe máy	Xe lu
Xây dựng%Công trình chống địa chấn	Xe con	SD Xe lăn đường
SD Xây dựng chống địa chấn	SD Ô tô con	Xe lửa
Xây dựng%Công trình chuyên dụng	Xe cộ	SD Tàu hoả
SD Xây dựng chuyên dụng	SD Phương tiện giao thông vận tải	Xe máy
Xây dựng%Công trình công cộng	Xe cơ giới	DC Mô tô
SD Xây dựng công cộng	Xe cứu hoả	DC Xe có động cơ
Xây dựng%Công trình công nghiệp	SD Ô tô chữa cháy	DC Xe gắn máy
SD Xây dựng công nghiệp	Xe cứu thương	Xe moóc
Xây dựng%Công trình dân dụng	SD Ô tô cứu thương	SD Ô tô kéo moóc
SD Xây dựng dân dụng	Xe du lịch	Xe nâng
Xây dựng%Công trình ngầm	SD Ô tô du lịch	Xe nâng chuyển
SD Xây dựng ngầm	Xe đạp	Xe quân sự
Xây lắp	Xe đạp nước	Xe rót kim loại
SD Xây dựng	Xe đẩy	Xe rửa
Xây xen	Xe điện	Xe sợi
SD Xây chen	DC Tàu điện	Xe tải
Xe	Xe điện bánh hơi	SD Ô tô tải
Xe bảo ôn	SD Ô tô điện	Xe tăng
Xe ben	Xe điện ngầm	Xe thiết giáp
Xe bọc thép	DC Tàu điện ngầm	Xe thô sơ
Xe bốc xếp	Xe gắn máy	Xe tự đổ
Xe buýt	SD Xe máy	SD Ô tô tự đổ
SD Ô tô buýt	Xe goòng	Xe tự hành
Xe ca	Xe hàng	Xe ủi
SD Ô tô ca	SD Ô tô hàng	Xe ướp lạnh
Xe cần trục	Xe hoá	SD Xe lạnh
SD Ô tô cần trục	SD Tàu hoả	Xe vận tải
Xe cấp cứu	Xe hầm	SD Ô tô tải
SD Ô tô cấp cứu	Xe hơi	Xe vệ sinh
Xe chạy điện	SD Ô tô	Xe xích lô
Xe chạy xăng	Xe kéo	SD Xích lô
Xe chờ hàng	Xe khách	Xe xitec
SD Ô tô tải	SD Ô tô khách	SD Ô tô xitec
Xe chuyên dụng	Xe lam	Xẻ đá
	Xe lạnh	Xẻ gỗ
	DC Xe ướp lạnh	Xecvantit
	Xe lăn đường	Xelestin
		Xementit
		Xementit hoá

<i>Xemina</i>	DC <i>Xerasit</i>	Xetoxim
SD <i>Semina</i>	<i>Xerasit</i>	Xetoza
Xen canh	SD <i>Xerasin</i>	Xetyl
Xén cây	Xeresin	Xếp ải
Xén cỏ	Xeri	<i>Xếp chữ</i>
Xén giấy	Xeri 2	SD Sắp chữ
Xén tóc hại cà phê	Xeri 3	<i>Xếp dỡ</i>
Xén tóc hoa	Xeri 4	SD Bóc xếp
Xềng	Xeri dioxit	Xếp đồng
Xenhet điện	Xeri oxit	DC <i>Chất đồng</i>
Xenhet điện quang	Xeri sunfat	DC <i>Đánh đồng</i>
Xenhet từ	Xerogen	<i>Xếp hạng</i>
Xenlobiaza	Xerusic	SD Phân loại
<i>Xenlobioza</i>	Xesi	<i>Xếp loại</i>
SD <i>Xenloza</i>	Xét duyệt	SD Phân loại
Xenlophan	<i>Xét hỏi</i>	Xếp tải
Xénloza	SD Tra hỏi	Xi đánh bóng
DC <i>Xenlobioza</i>	Xét lại	Xi đánh giày
Xenlulaza	Xét nghiệm	Xi đánh sàn
<i>Xenlulo</i>	Xét nghiệm định lượng	Xi gắn kín
SD <i>Xenluloza</i>	Xét nghiệm lâm sàng	<i>Xi lạnh</i>
Xenluloit	Xét nghiệm sinh hoá	SD <i>Xylanh</i>
Xenluloza	Xét nghiệm sinh học	Xi măng
DC <i>Xenlulo</i>	Xét xử	Xi măng alinhit
Xenluloza axetat	TL Xử án	Xi măng alumin
DC <i>Axetyl xenluloza</i>	Xetal	Xi măng aluminat
Xenluloza đồng amoniac	Xetan	Xi măng amian
Xenluloza hydrat	DC <i>Hexadecan</i>	Xi măng atphan
<i>Xenluloza</i> kiểm	Xeten	Xi măng bền
Xenluloza sunfat	DC <i>Hexadexen</i>	<i>Xi măng bền axit</i>
Xenluloza sunfit	Xetoamin	SD Xi măng chịu axit
Xenon	Xetoamit	<i>Xi măng bền cao</i>
Xenon 2	Xetoandehyt	SD Xi măng mác cao
Xenon 4	Xetoaxit	Xi măng bền cơ học
Xenon 6	Xetoeste	Xi măng bền hoá học
Xenonat	Xetoete	<i>Xi măng bền lửa</i>
Xenotit	Xetol	SD Xi măng chịu lửa
Xenyl	Xetol hoá	<i>Xi măng bền nhiệt</i>
Xenylamin	Xeton	SD Xi măng chịu nhiệt
Xeo giấy	DC <i>Keton</i>	<i>Xi măng bền nước</i>
Xephalosporin	<i>Xeton dien</i>	SD Xi măng chịu nước
Xeran	SD <i>Đienon</i>	<i>Xi măng bền sunfat</i>
Xerasin	Xeton hoá	SD Xi măng chịu sunfat
	Xetosteroid	Xi măng cách nhiệt

Xi măng cách nước	Xi măng poclan kiềm	Xi vanadi
Xi măng canxi aluminat	Xi măng polyme	Xi xitan
Xi măng cát	Xi măng puzolan	Xi nghiệp
Xi măng chịu axit	Xi măng sắt oxit	TL Doanh nghiệp
DC Xi măng bền axit	Xi măng silic	Xi nghiệp công nghiệp
Xi măng chịu lửa	Xi măng silicat	Xi nghiệp dịch vụ
DC Xi măng bền lửa	Xi măng supesunfat	Xi nghiệp đa quốc gia
Xi măng chịu nhiệt	Xi măng tái sinh	Xi nghiệp liên doanh
DC Xi măng bền nhiệt	Xi măng thạch cao	Xi nghiệp lớn
Xi măng chịu nước	Xi măng thấm khí	Xi nghiệp lưu động
DC Xi măng bền nước	Xi măng thiêu kết	Xi nghiệp nhà nước
Xi măng chịu sunfat	Xi măng thuỷ lực	DC Xi nghiệp quốc doanh
DC Xi măng bền sunfat	Xi măng trang trí	Xi nghiệp nhỏ
Xi măng chống co ngót	Xi măng trắng	Xi nghiệp nước ngoài
Xi măng chuyên dụng	Xi măng tro	Xi nghiệp quản lý
Xi măng clinke	Xi măng tự nhiên	Xi nghiệp quốc doanh
Xi măng cốt thép	Xi măng vanadi	SD Xi nghiệp nhà nước
Xi măng đông cứng nhanh	Xi măng vôi	Xi nghiệp thương mại
Xi măng epoxy	Xi măng xỉ	Xi nghiệp tư nhân
Xi măng gắn kín	Xi dầu	Xi nghiệp vừa
Xi măng gia cường	Xi gà	Xibecnetic
Xi măng giãn nở	Xi hơi	SD Điều khiển học
Xi măng giàu	Xi	Xích
Xi măng hoá	Xi belit	Xích an toàn
Xi măng hoá dẻo	Xi biến tính	Xích bền cao
Xi măng hoạt hoá	Xi boxit	Xích cam
SD Xi măng hoạt tính	Xi điện	Xích chống trượt
Xi măng hoạt tính	Xi dúc	Xích chốt
DC Xi măng hoạt hoá	Xi gôm	Xích con lăn
Xi măng hỗn hợp	Xi hạt	Xích đạo
Xi măng hydrat hoá	Xi hoá chất	Xích kéo
Xi măng lỏng	Xi kết dính	Xích kép
Xi măng mác cao	Xi kiềm	Xích lắp ghép
DC Xi măng bền cao	Xi kim loại	Xích lô
Xi măng mác thấp	Xi lò	DC Xe xích lô
Xi măng magie	Xi luyện kim	Xích nâng
Xi măng màu	Xi men	Xích neo
Xi măng nặng	Xi nhiên liệu	Xích nổi
Xi măng nefelin	Xi nhiệt điện	Xích tải
Xi măng nhẹ	Xi núi lửa	Xích thép
Xi măng nhôm	Xi quặng	Xích treo
Xi măng nhôm oxit	Xi sét	Xích truyền động
Xi măng phân tán cao	Xi than	Xiếc
Xi măng poclan	Xi tổng hợp	Xiên lấy mẫu
	Xi tro bay	

<i>Xilanh</i>	Xoáy thủy lực	Xơ vữa động mạch
SD Xylanh	Xoáy từ	Xối đất
Xin lỗi	Xoắn khuẩn	Xterin
Xirô	DC Xoắn trùng	Xteroid
Xít	Xoắn trùng	Xu hướng
DC Cuồng	SD Xoắn khuẩn	SD Khuynh hướng
Xitec	Xói cục bộ	Xu thế
Xitronelal	Xói đất	SD Khuynh hướng
Xitronelol	Xói lở	Xú hương Biên Hòa
DC Dihydrogeraniol	Xói mòn	Xuân phân
Xoa bóp	DC Chống xói mòn	Xuất bản
DC Mát sa	DC Chống xâm thực	Xuất bản điện tử
DC Đấm bóp	DC Xâm thực	Xuất bản phẩm
Xoá án	Xói ngầm	TL Ấn phẩm
Xoá đăng ký	Xói trôi	Xuất cảnh
Xoá đối	Xon khí	Xuất dữ liệu
SD Xoá đối giảm nghèo	SD Sol khí	Xuất hàng
Xoá đối giảm nghèo	Xổ số	Xuất huyết
DC Chống nghèo	Xông	DC Chảy máu
DC Giảm nghèo	Xông hơi	Xuất huyết dưới da
DC Nghèo đói	Xông khói	Xuất huyết mũi
DC Xoá nghèo	SD Hun khói	DC Chảy máu cam
DC Xoá đói	Xông lưu huỳnh	Xuất huyết não
DC Đói	Xông thuốc	Xuất huyết nội sọ
DC Đói nghèo	Xếp kế	Xuất huyết trong
TL Chống đói	Xốt	SD Nội xuất huyết
Xoá mù chữ	DC Nước xốt	Xuất khẩu
DC Mù chữ	Xốt cà chua	Xuất khẩu%Nhập khẩu
Xoá nghèo	Xốt vang	SD Xuất nhập khẩu
SD Xoá đối giảm nghèo	Xơ	Xuất ngũ
Xoài	SD Sợi	Xuất nhập khẩu
Xoan	Xơ cứng	DC Xuất khẩu%Nhập khẩu
Xoang	Xơ cứng động mạch	Xuất siêu
Xoang hàm	Xơ cứng tĩnh mạch	Xuất vốn
Xoang miệng	Xơ dừa	Xuất xứ
Xoang mũi	TL Sợi dừa	Xuất xưởng
Xoang tim	Xơ gan	Xúc cá
Xoang trán	Xơ gan lách to	Xúc giác
Xoang tròng	Xơ hoá	Xúc tác
Xoay thai	DC Hoá xơ	Xúc tác điện
Xoáy	TL Tạo xơ	Xúc tác điện hoá
DC Chuyển động xoáy	Xơ vỏ cây	Xúc tác hoá học
Xoáy gián đoạn	TL Sợi vỏ cây	Xúc tác nhiệt
	Xơ vữa	

<i>Xúc tác quang</i>	DC <i>Natri hydroxit</i>	Xử lý quang
SD Quang xúc tác	DC <i>Xút</i>	Xử lý quang hoá
Xúc tác sinh học	Xuyên động	Xử lý sau thu hoạch
Xúc xích	Xuyên khung	Xử lý sinh học
Xung	Xuyên rung	Xử lý song song
Xung ánh sáng	Xuyên sáng	Xử lý số
Xung âm	Xuyên sơn giáp	Xử lý số liệu
Xung cảm ứng	Xuyên tạc	TL Xử lý dữ liệu
Xung cao áp	<i>Xuyên tâm liên</i>	Xử lý sơ bộ
Xung cao tần	SD Cây công cộng	Xử lý tác nghiệp
Xung điện	Xuyên tiêu	Xử lý tập trung
Xung điện từ	Xuyên tĩnh	<i>Xử lý thông tin</i>
Xung động	Xử án	SD Xử lý tin
Xung động địa từ	TL Xét xử	Xử lý thủ công
Xung động phi tuyến	Xử lý	Xử lý thư mục
Xung đột	TL Biến đổi	Xử lý tiền máy
Xung đột môi trường	TL Chế biến	Xử lý tiếng nói
Xung đột quốc tế	TL Gia công	Xử lý tin
Xung huyết	Xử lý ăn mòn	DC <i>Xử lý thông tin</i>
Xung kế	Xử lý âm thanh	TL Xử lý ngữ nghĩa
Xung lực	Xử lý ẩm	Xử lý tín hiệu
<i>Xung lượng</i>	Xử lý cơ học	Xử lý tối
SD Động lượng	Xử lý dữ liệu	<i>Xử lý trước</i>
Xung quang điện	TL Xử lý số liệu	SD Tiền xử lý
Xung siêu âm	Xử lý điện	Xử lý từ
Xung thần kinh	Xử lý điện hoá	Xử lý từ vựng
Xuống	Xử lý hình ảnh	Xử lý từ xa
<i>Xuống cứu nạn</i>	Xử lý hoá học	Xử lý tự động
SD Xuống cứu sinh	Xử lý hoá lý	Xử lý tự động hoá
Xuống cứu sinh	<i>Xử lý hoàn tất</i>	Xử lý văn bản
DC <i>Xuống cứu nạn</i>	SD Xử lý hoàn thiện	Xử lý vật lý
Xuống gỗ	Xử lý hoàn thiện	Xử lý vectơ
Xuống máy	DC <i>Xử lý hoàn tất</i>	Xử lý vi sinh
Xuống cấp	Xử lý kỹ thuật	<i>Xử phạt</i>
DC <i>Chống xuống cấp</i>	Xử lý kỵ khí	SD Phạt
Xúp	<i>Xử lý lại</i>	<i>Xử tử</i>
Xúp lạnh	SD Tái xử lý	SD Tử hình
Xupap	Xử lý lạnh	Xung đào
Xupap nạp	Xử lý màu	Xương
Xupap xả	Xử lý ngữ nghĩa	DC <i>Xương người</i>
<i>Xút</i>	TL Xử lý tin	Xương bả vai
SD Xút ăn da	Xử lý nhiệt	Xương bàn chân
Xút ăn da	Xử lý nhiệt ẩm	Xương bánh chè
	Xử lý phân tán	Xương bò

Xương bướm	DC <i>Xương mỏ ác</i>	Xyclosidaza
Xương cá	Xường	Xyclotron
Xương chày	Xyan	Xylan
Xương cằm	Xyan hoá	Xylanaza
Xương chậu	Xyanamit	Xylanh
DC <i>Xương hông</i>	Xyanat	DC <i>Xi lanh</i>
Xương chi	Xyanil	DC <i>Xilanh</i>
Xương cùng	Xyanin	Xylanh cần đẩy
Xương cụt	Xyanit	Xylanh đàn hồi
Xương đầu	Xyanoalaninsynthaza	Xylanh điều khiển
Xương đòn	Xyanoaxetylen	Xylanh khí nén
DC <i>Xương quai sanh</i>	Xyanodioxetylen	Xylanh thuỷ lực
Xương động vật	Xyanoetylat	Xylanh tuabin
Xương đùi	Xyanoetylat hoá	Xylanh vòng
Xương hàm	Xyanofom	<i>Xylem</i>
<i>Xương hông</i>	Xyanogen	SD <i>Mô gỗ</i>
SD <i>Xương chậu</i>	Xyanua	Xylen
Xương lá mía	Xyanua hoá	Xylitol
Xương mác	Xyclan	Xyloza
Xương mặt	DC <i>Xycloparafin</i>	Xylulokinaza
<i>Xương mỏ ác</i>	Xyclen	Xylyl
SD <i>Xương ức</i>	<i>Xycloancan</i>	Xylylen
<i>Xương người</i>	SD <i>Ancan vòng</i>	Xynamoyl
SD <i>Xương</i>	<i>Xycloanken</i>	Xynamyl
Xương nhân tạo	SD <i>Anken vòng</i>	Xyncrotron
Xương ống	<i>Xycloankyn</i>	Xyntol
<i>Xương quai sanh</i>	SD <i>Ankyn vòng</i>	Xystein
SD <i>Xương đòn</i>	Xycloat	Xysteinyl
Xương rắn	Xyclobutan	Xysteyl
Xương rỗng	Xyclodextrin	Xystin
DC <i>Cây xương rồng</i>	Xycloglucan	Xystyl
Xương rồng bà	Xyclohexan	Xytan
Xương rồng khế	<i>Xyclohexanon</i>	Xytaza
Xương rồng ta	SD <i>Anon</i>	<i>Xytidin monophotphat</i>
<i>Xương sọ</i>	Xycloit	SD <i>CMP</i>
SD <i>Sọ</i>	Xyclon	Xytocrom
Xương sống	DC <i>Xycloolefin</i>	Xytokin
Xương sống	<i>Xycloolefin</i>	Xytokinin
Xương sườn	SD <i>Xyclon</i>	Xytotoxin
Xương tai	<i>Xycloparafin</i>	Xytraconyl
Xương thái dương	SD <i>Xyclan</i>	Xytral
Xương trán	Xyclopropan	Xytrat
Xương ức	Xyclopropanon	Xytrin
	Xyclopropan	

Y

Y cụ

DC Dụng cụ y tế

Y đức

Y hoá học

• DC Hoá y học

Y học

TL Y tế

Y học cổ truyền

DC Y học dân gian

DC Y học dân tộc

DC Y học truyền thống

Y học dân gian

SD Y học cổ truyền

Y học dân tộc

SD Y học cổ truyền

Y học địa lý

Y học hàng không

Y học hạt nhân

Y học lao động

Y học lâm sàng

Y học nhiệt độ thấp

Y học pháp lý

SD Pháp y

Y học phân tử

Y học phóng xạ

Y học phục hồi

Y học Phương Đông

SD Đông y

Y học Phương Tây

SD Tây y

Y học quân sự

SD Quân y

Y học so sánh

Y học thể thao

Y học thực hành

Y học thực nghiệm

Y học thường thức

Y học truyền thống

SD Y học cổ truyền

Y học ứng dụng

Y học vệ sinh

Y học vũ trụ

Y học xã hội

SD Y xã hội học

Y pháp học

SD Pháp y

Y phục

SD Quần áo

Y sĩ

Y sinh hoá học

DC Hoá sinh y học

DC Sinh hoá y học

Y sinh học

DC Sinh học y học

DC Sinh y học

Y sinh lý học

DC Sinh lý học y học

Y tá

Y tế

DC Chăm sóc sức khoẻ

TL Y học

Y tế cộng đồng

Y tế cơ sở

Y tế dự phòng

Y vụ

Y xã hội học

DC Y học xã hội

Ý dĩ

DC Bo bo

Ý thức

Ý thức hệ

SD Hệ tư tưởng

Yếm rùa

Yên xe

Yến

DC Chim yến

Yến cầm trắng

Yến cò

Yến đuôi cứng

Yến hàng

Yến hồng trắng

Yến hồng xám

Yến mạch

Yến mào

Yến núi

Yến phi

Yến sào

SD Tổ yến

Yểng

DC Nhông

Yểng quạ

Yết hầu

Yêu cầu

Yêu cầu kỹ thuật

Yêu cầu tin

Yếu lĩnh

Yếu tố ảnh hưởng

DC Nhân tố ảnh hưởng

Yếu tố bất thường

Yếu tố có hại

Yếu tố có lợi

Yếu tố quyết định

Yoga

Yperit

Ytecbi

Ytecbi 2

Ytecbi 3

Ytecbi oxit

Ytri

Ytri 3

Ytri oxit

Z

Zarin

ZDTP

DC Kẽm dithiophotphat

Zecatin

Zeolit

Zirconat

Zirconi

Zirconi 1

Zirconi 2	Zirconi cacbonat	ZMA
Zirconi 3	Zirconi điborua	DC <i>Kẽm metausenit</i>
Zirconi 4	Zirconi đioxit	Zymaza
Zirconi 5	Zirconi oxit	Zymetin
Zirconi 6	Zirconyl	

PHẦN II

CÁC LOẠI TỪ KHOÁ ĐẶC BIỆT

ĐỊA DANH VIỆT NAM

An Giang
 Ba Vì
 Bà Rịa-Vũng Tàu
 Bạc Liêu
 Ban Mê Thuột
 Bắc Bộ
 Bắc Cạn
 Bắc Giang
 Bắc Ninh
 Bến Tre
 Biên Hoà
 Biển Đông
 DC Nam Hải
 DC Biển Nam Trung Hoa
 Biển Nam Trung Hoa
 SD Biển Đông
 Bình Dương
 Bình Định
 Bình Phước
 Bình Thuận
 Cà Mau
 Cao Bằng
 Cần Thơ
 Châu thổ Sông Hồng
 SD Đồng bằng Sông Hồng
 Côn Đảo
 Cù lao Thu
 SD Đảo Phú Quý
 Đà Lạt
 Đà Nẵng
 Đảo Bạch Long Vĩ
 Đảo Cái Bầu
 Đảo Cái Chiên
 Đảo Cát Bà
 Đảo Cát Hải
 Đảo Cô Tô
 Đảo Côn Sơn
 Đảo Cù Lao Chàm
 Đảo Hoàng Sa
 Đảo Hòn Bà
 Đảo Hòn Cau
 Đảo Hòn La
 Đảo Hòn Mê
 Đảo Hòn Mun
 Đảo Hòn Nôm
 Đảo Hòn Tre
 Đảo Lý Sơn
 Đảo Ngọc Vũng
 Đảo Phú Quốc

DC Cù lao Thu
 Đảo Sơn Trà
 Đảo Thê Vàng
 Đảo Thổ Chu
 Đảo Trà Bần
 Đảo Trường Sa
 Đảo Văn Hải
 Đảo Vĩnh Thực
 Đắc Lắc
 Đồng bằng Bắc bộ
 Đồng bằng Sông Hồng
 DC Châu thổ Sông Hồng
 Đồng bằng Sông Cửu Long
 DC Đồng bằng Nam bộ
 Đồng bằng Nam bộ
 SD Đồng bằng Sông Cửu Long
 Đồng Nai
 Đồng Tháp
 Gia Lai
 Hà Bắc
 Hà Đông
 Hà Giang
 Hà Nam
 Hà Nội
 Hà Tây
 Hà Tĩnh
 Hạ Long
 Hải Dương
 Hải Phòng
 Hậu giang
 DC Sông Hậu
 Hoà Bình
 Hoàng Liên Sơn
 Hoàng Sơn
 Hòn Gai
 TP Hồ Chí Minh
 Hồ A Yun Hạ
 Hồ Ba Bể
 Hồ Ba Mầu
 Hồ Bảy Mầu
 Hồ Biển Hồ
 DC Hồ Lắc
 Hồ Cấm Sơn
 Hồ Dầu Tiếng
 Hồ Đa Nhim
 Hồ Đại Lải
 Hồ Đồng Đa

Hồ Ê Súp
 Hồ Giảng Võ
 Hồ Hoà Bình
 Hồ Hoàn Kiếm
 Hồ Kẻ Gỗ
 Hồ Khe Đá
 Hồ Khuôn Thần
 Hồ La Ngà
 Hồ Lắc
 SD Hồ Biển Hồ
 Hồ Linh Đàm
 Hồ Ngọc Khánh
 Hồ Núi Cốc
 Hồ Pa Khoang
 Hồ Phú Ninh
 Hồ Sông Đà
 Hồ Sông Mực
 Hồ Sông Rác
 Hồ Suối Hai
 Hồ Tây
 Hồ Thác Bà
 Hồ Thác Mơ
 Hồ Thiên Quang
 Hồ Thủ Lệ
 Hồ Trị An
 Hồ Trúc Bạch
 Hồ Trúc Bài Sơn
 Hồ Vạn Phúc
 Hồ Văn Trục
 Hồ Xã Đàn
 Hồ Xuân Hương
 Hồ Yên Lập
 Huế
 Hưng Yên
 Khánh Hoà
 Kien Giang
 Kon Tum
 Lai Châu
 Lạng Sơn
 Lào Cai
 Lâm Đồng
 Long An
 Long Xuyên
 Miền Bắc
 Miền Nam
 Mộc Châu
 Mộc Hoá
 Nam Bộ
 Nam Định
 Nam Hải
 SD Biển Đông

Nghệ An
 Nha Trang
 Ninh Bình
 Ninh Thuận
 Phú Tam Giang
 Phan Rang
 Phan Thiết
 Phú Thọ
 Phú Yên
 Phúc Yên
 Plâycu
 Quảng Bình
 Quảng Nam
 Quảng Ngãi
 Quảng Ninh
 Quảng Trị
 Quần đảo An Thới
 Quần đảo Bà Lụa
 Quần đảo Hoàng Sa
 Quần đảo Nam Du
 Quần đảo Trường Sa
 Quy Nhơn
 Rạch Giá
 Sài Gòn
 SD TP Hồ Chí Minh
 Sóc Trăng
 Sông An Lão
 Sông Bạch đằng
 Sông Bằng Giang
 Sông Ba
 DC Sông Đà
 Rừng
 Sông Ba Chẽ
 Sông Ba Kỳ
 Sông Bé
 Sông Cà Lồ
 Sông Cả
 SD Sông Lam
 Sông Cầu
 Sông Chảy
 Sông Chu
 Sông Con
 SD Sông Hiếu
 Sông Cửu Long
 Sông Đa Nhim
 Sông Đà
 Sông Đà Rừng
 SD Sông Ba
 Sông Đáy
 Sông Đắc Nông
 Sông Đồng Nai

Sông Đuống
 Sông Gianh
 Sông Giàng
 Sông Hàn
 Sông Hậu
 SD Hậu giang
 Sông Hinh
 Sông Hiếu
 DC Sông Con
 Sông Hoá
 Sông Hồng
 Sông Hương
 Sông Ka Long
 Sông Kinh Thầy
 Sông Kỳ Cùng
 Sông La
 Sông La Ngà
 Sông Lam
 DC Sông Cả
 Sông ền
 Sông Lô
 Sông Lục Nam
 Sông Luộc
 Sông Lũy
 Sông Mã
 Sông Mê Công
 Sông Nam Rốm
 Sông Ngàn Sâu
 Sông Nguyên Bình
 Sông Nhuệ
 Sông Ninh Cơ
 Sông Quảng Trị
 Sông Ray
 Sông Sài Gòn
 Sông Sêsan
 Sông Srêpóc
 Sông Tào
 Sông Thạch Hãn
 Sông Thái Bình
 Sông Thao
 Sông Thu Bồn
 Sông Thương
 Sông Tiên Yên
 Sông Tiên
 SD Tiên giang
 Sông Tô Lịch
 Sông Trà Khúc
 Sông Trà Lý
 Sông Vàm Cỏ
 Sông Vàm Cỏ Đông

Sông Vàm Cỏ Tây
 Sông Vệ
 Sơn La
 Sơn Tây
 Sóc trăng
 Tam Đảo
 Tam Điệp
 Tân An
 Tây Nguyên
 Tây Ninh
 Thái Bình
 Thái Nguyên
 Thanh Hoá
 Thành phố Hồ Chí Minh
 SD TP Hồ Chí Minh
 Thừa Thiên-Huế
 Tiền Giang
 DC Sông Tiền
 TP Hồ Chí Minh
 DC Thành phố Hồ Chí Minh
 Minh
 DC Sài Gòn
 Trà Vinh
 Trung Bộ
 Trường Sơn
 Trường Giang
 Tuyên Quang
 Việt Trì
 Vinh
 Tuyên Quang
 Việt Nam
 Vịnh Bái Tử Long
 Vịnh Bắc Bộ
 Vịnh Cam Ranh
 Vịnh Hạ Long
 Vịnh Nha Trang
 Vịnh Quy Nhơn
 Vịnh Thái Lan
 Vịnh Vân Phong
 Vĩnh Long
 Vĩnh Phúc
 Vũng Tàu
 Yên Bái

ĐỊA DANH NƯỚC NGOÀI

A Rập	Bantimo	DC <i>Bạch Hải</i>
A Rập Xêut	Bachadôt	Biển Vàng
Abizan	Baren	DC <i>Hoàng Hải</i>
Abuza	Batđa	Bình Nhưỡng
Achentina	Bắc Á	Bombay
Ackansas	Bắc Ailen	Boocđô
Acmêni	Bắc Âu	Boocnêô
Acra	Bắc Bán Cầu	Bôgôta
Adis Ababa	Bắc Băng Dương	Bôlivia
Ai Cập	Bắc Carolina	Bôxnia và Heczegôvina
Ailen	Bắc Cựe	Bôtxoana
Aixolen	Bắc Kinh	Bồ Đào Nha
DC <i>Băng Đảo</i>	Bắc Mỹ	<i>Bờ Biển Ngà</i>
Alabama	Bắc Phi	SD <i>Cốt Đi Voa</i>
Alaska	Bắc Triều Tiên	Bratixlava
Amxtecđam	<i>Băng Đảo</i>	Braxin
Ânbani	SD <i>Aixolen</i>	Brazavin
Andes	Bangladet	Brunây
Andora	Bâyrut	Brucxen
Angiê	Beclin	Bucaret
Angiêri	Becmudă	Buckina Fasô
Angôla	Beene	Budapet
Anguila	Belis	Buenos Aires
Anh	Belôruxi	Bungari
Ankara	Benanh	Burundi
Anma Ata	Bengrat	Butan
Anpơ	Bí	Buzumbura
Antigua và Bachudă	Biển A Rập	Cabun
Áo	Biển Adriatic	Cata
Apganixtan	Biển Bantic	Cadăcxtan
Arizôna	Biển Bắc	Cairô
Askhabat	Biển Bêrinh	Califoocni
Aten	Biển Caribê	Cambrit
Azecbaizan	Biển Caspi	<i>Camerun</i>
Ấn Độ	Biển Đen	SD <i>Camơrun</i>
Ấn Độ Dương	DC <i>Hắc Hải</i>	Camơrun
Ba Lan	Biển Đỏ	DC <i>Camerun</i>
<i>Bạch Hải</i>	DC <i>Hồng Hải</i>	Campala
SD <i>Biển Trắng</i>	Biển Egiê	Canada
Bacu	Biển Hồ	Canbera
Bahamat	Biển Măngơ	Cancuta
Bali	<i>Biển Nam Trung Hoa</i>	Cap Ve
Bancăng	SD <i>Biển Đông</i>	DC <i>Mũi Xanh</i>
Bandung	Biển Nhật Bản	Caracat
Bantic	Biển Trắng	Caribê

<i>Cata</i>	Đông Âu	Haoai
SD Quata	Đông Bán Cầu	Havana
Cayman	Đông Dương	<i>Hắc Hải</i>
Campuchia	Đông Nam Á	SD Biển Đen
Cận Đông	Đông Phi	Helsinki
Châu Á	Dresden	Himalaia
Châu Âu	Dusanbe	Hirosima
Châu Đại Dương	Dusendo	<i>Hoa Kỳ</i>
DC <i>Châu Úc</i>	Đức	SD Mỹ
Châu Mỹ	Ecuado	<i>Hoa Thịnh Đốn</i>
Châu Mỹ Latinh	En Xanvado	SD Oasington
Châu Nam Cực	Erevan	<i>Hoàng Hà</i>
<i>Châu Úc</i>	Eritre	SD Sông Hoàng
SD Châu Đại Dương	Estoni	<i>Hoàng Hải</i>
Châu Phi	Etiopi	SD Biển Vàng
Chilê	Everet	Hôndurat
Cooc	Fanklan	<i>Hồng Hải</i>
Cô Oét	Fiji	SD Biển Đỏ
Côlômbia	Florida	Hồng Kông
Côlômbô	Gabông	Hungari
Côlôradô	Gabôn	Hy Lạp
Cômô	Gana	Idahô
Cônecticut	Georgi	Ilinois
Côngô	Ghinê	Indiana
Côpenhagen	Ghinê Bitxao	Indônêxia
Côsta Rica	Ghinê Xích đạo	Iôva
Cốt Đi Voa	Giacacta	Iran
DC <i>Bờ Biển Ngà</i>	Giamaiica	Irắc
Crôatia	Gibranta	Ixlamabat
Crum	Gibuti	Ixraen
Cuba	Gioocdani	Italia
Daia	Gionevơ	DC Ý
Dambia	Goatemala	Kenia
Dandiba	Gôbi	Kentucky
Dimbabue	Grenada	Kênh Panama
Đaca	Grinlen	Kênh Xuy ẽ
Đaghextan	Gruzi	Khactum
Đài Bắc	Guadelup	Kiev
Đài Loan	Guam	Kigali
Đại Tây Dương	Guan	Kingston
Đamat	Hà Lan	Kinsasa
Đan Mạch	Haiti	Kirgixtan
Địa Trung Hải	Haminton	Kiribati
Đôminica	Hàn Quốc	Kisinhôp
Đông Á	DC <i>Nam Triều Tiên</i>	Kuala Lumpu

Kyô tô	Maxêđônia	SD Hàn Quốc
Lào	Menbuốc	Nam Tư
Latvi	Mêhicô	Namibia
Lepzig	DC Mêxicô	Nauru
Lêbanon	Mêxicô	Nêbraska
Lêningrat	SD Mêhicô	Nêpan
SD Xanh Pêtecua	Mianma	Nga
Lê sô tô	DC Miến điện	Nhật Bản
Libăng	Michigan	Nicaragoa
Libêria	Miến Điện	Nigiê
Libi	SD Mianma	Nigiêria
Librevil	Milan	Niu Calêdoni
Listensten	Mineapolis	DC Tân Calêdoni
Liên Xô	Minesota	Niu Dilân
Lijna	Misuri	DC Tân Tây Lan
Lisbôn	Moskva	Niu Đêli
Lituania	Môgađisư	Niu Ghinê
Litvia	Mônacô	DC Tân Ghinê
Lomê	Mônđôva	Niu Giecxây
Los Angeles	Môn rêan	Niu Sao Uên
Luanda	Môntana	Niu Ước
Luân Đôn	Môn te Caelô	SD Nữ Ước
Luisiana	Môn te videô	Noocmandi
Lusaka	Môn xêrat	Nông Pênh
Luxembua	Môris	Nurembec
Lyon	Môritani	Nữ Ước
Macao	Mô đambic	DC Niu Ước
Mactinica	Mông cổ	Oasington
Macsan	Mũi Xanh	DC Hoa Thịnh Đốn
Macxây	SD Cap Ve	Ôdexa
Madagaxca	Munic	Ôhaiô
Madrit	Mỹ	Ôklahôma
Mainê	DC Hoa Kỳ	Ôlimpia
Malabô	Na Uy	Ôman
Malaca	Nairôbi	Ôntariô
Malaixia	Nam Á	Ôslô
Malauy	Nam Bán Cầu	Ôtaoa
Mali	Nam Carôlina	Ôxtrâylia
Manchestơ	Nam Cực	DC Úc
Mandivơ	Nam Hải	Pakixtan
Manila	SD Biển Đông	Palexтин
Manta	Nam Kinh	Panama
Marôc	Nam Mỹ	Papua Tân Ghinê
Marylên	Nam Phi	Paragoay
Masachuset	Nam Triều Tiên	Pari

Pensynvan	Sông Indus	Tôgô
Pêru	Sông Lêna	Tôkêlau
Pháp	Sông Mécông	Tôkiô
Phân Lan	Sông Mixixipi	Tônga
Philadenphia	Sông Nin	Tôrôntô
Philipin	Sông Rein	Triều Tiên
Pirêrê	Sông Uxuri	Trinidat và Tobago
Pôlinêzia	Sông Vonga	Tripôli
Pôsdam	Strasbua	Trung Á
Pôznan	Stutgat	Trung Cận Đông
Praha	Sumatra	Trung Đông
Pretôria	Surinam	<i>Trung Hoa</i>
Puectô Ricô	Svazilen	SD Trung Quốc
Pundab	Sidnây	Trung Mỹ
Quảng Châu	Siracut	Trung Phi
Quata	Tadzikixtan	Trung Quốc
DC <i>Cata</i>	Talin	DC <i>Trung Hoa</i>
Quebec	Tandania	Trường Giang
Quinslen	<i>Tân Calêdôni</i>	DC Sông Dương Tử
Quitô	SD Niu Calêdôni	Tukmenixtan
Rangun	<i>Tân Ghinê</i>	Tula
DC <i>Yangun</i>	SD Niu Ghinê	Tulông
Réunion	<i>Tân Tây Lan</i>	Tulus
Riga	SD Niu Dilân	Tunidi
Riô dê Janêô	Tây Âu	Tunis
Rôdêzia	Tây Ban Nha	Tuvalu
Rôma	Tây Bán cầu	<i>Úc</i>
Rôđơ	Tây Phi	SD Ôxtrâylia
Rôtecđam	Tây Xamoa	Ucraina
Ruanda	Tây Tạng	Uganda
Rumani	Tbilixi	Ulan Bato
Sát	Tel Aviv	Urk Caicos
Séc	Texas	Urugoay
Siera Leon	Têhêran	Uzbêkixtan
<i>Síp</i>	Tênêzi	Vacsava
Sôlômông	Thái Bình Dương	Valis và Futuna
Sông Amazôn	Thái Lan	Vanuatu
Sông Bratmaputra	Thổ Nhĩ Kỳ	Vatican
<i>Sông Dương Tử</i>	Thụy Điển	Vâyma
SD Trường Giang	Thụy Sĩ	Vecxây
Sông Đanuyt	Thượng Hải	Vênêzuêla
Sông Hắc long	Tiếp	Viên
Sông Hằng	Tiếp Khắc	Viên Chăn
Sông Hoàng	Timo	Viên Đông
DC <i>Hoàng Hà</i>	Tirana	Vinius

Vịnh Batur	Xanh Pêtecua	Xlôvenia
Vịnh Bengan	DC <i>Leningrat</i>	Xôphia
Vịnh Mêxicô	Xanh Pie và Miquelông	Xri Lanca
Vịnh Phần Lan	Xanh Vinxen và Grênađin	Xtôckhôm
Vịnh Thái Lan	Xanta Luxia	<i>Xtalingrat</i>
Virginia	Xantiagô	SD Vongagrát
Vongagrát	Xanvado	Xudăng
DC <i>Xtalingrat</i>	Xao Tômê và Prinxipê	Xukhumi
Waiominh	Xaraievô	Xômalì
Wisconsin	Xarauy	Xyri
Xahara	Xây Sen	Ý
Xamoa	Xcôtlen	SD Italia
Xan Jôse	Xecbi	Yanta
Xan Marinô	Xênêgan	<i>Yangon</i>
Xan Xanvado	Xêyaxtôpôn	SD Rangun
Xanh Hêlena	Xibêri	Yaunde
Xanh Kits và Nevis	Xingapo	Yêmen
Xanh Lui	Xlôvakia	

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

BẢNG TRA TÊN VIẾT ĐẦY ĐỦ-VIẾT TẮT

Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Anh BMNH	Hệ thống Thông tin KHKT Nông nghiệp Quốc tế AGRIS
Chương trình Lương thực Thế giới WFP	Hệ thống Thông tin Khoa học Công nghệ Quốc tế LHQ UNISIST
Chương trình Phát triển LHQ UNDP	Hiệp định chung về Thương mại và Thuế quan GATT
Chương trình Thông tin Tổng quát UNESCO PGI	Hiệp hội Bảo vệ Thiên nhiên và Tài nguyên Thiên nhiên Quốc tế UICN
Công ty Điện tín Điện thoại Mỹ • ATT	Hiệp hội các Nước Đông Nam Á ASEAN
Cộng đồng Kinh tế Châu Âu EEC	Hiệp hội Cơ học Lý thuyết và Ứng dụng Quốc tế IUTAM
Cộng đồng Năng lượng Nguyên tử Châu Âu EURATOM	Hiệp hội Hoá học Lý thuyết và Ứng dụng Quốc tế IUPAC
Cơ quan Hàng không Vũ trụ Quốc gia Mỹ NASA	Hiệp hội Hoá Sinh học Quốc tế IUB
Cơ quan Hợp tác Quy hoạch Pháp ACA	Hiệp hội Khoa học Địa chất Quốc tế IUGT
Cơ quan Khoa học Liên hiệp Anh BCSO	Hiệp hội Kỹ thuật Kết cấu và Cầu Quốc tế IABSE
Cơ quan Năng lượng Hạt nhân Châu Âu ENEA	Hiệp hội Sinh học Mỹ UABR
Cơ quan Nghiên cứu Ung thư Quốc tế IARC	Hiệp hội Thiên văn Quốc tế IAU
Cơ quan Nghiên cứu Viễn Đông FERO	Hiệp hội Toán học Quốc tế IMU
Cơ quan Nguyên tử Năng lượng Quốc tế IAEA	Hội Bảo vệ Quyền Sở hữu Công nghiệp Quốc tế IAPIP
Cơ quan Phát triển Công nghiệp Anh BIDO	Hội các Nhà Chế tạo Bơm Anh BPMA
Cơ quan Phổ biến Thông tin Công nghệ Pháp ADITECH	Hội các Nhà Chế tạo Thiết bị Vô tuyến Anh BREMA
Cơ quan Phối hợp Trợ giúp Thiên tai LHQ UNDRO	Hội các Nhà Địa chất Dầu mỏ Mỹ AAPG
Cơ quan Tiêu chuẩn Mỹ ABS	
Cơ quan Trợ giúp Kỹ thuật Khẩn cấp LHQ UNETAS	
Đại Hội Đồng Nông nghiệp Sản xuất và Thương mại Pháp CGAMC	

Hội các Nhà Đúc gang Anh

BIA

Hội các Nhà Hoá dầu Mỹ

AOCS

Hội các Nhà Hóa học Anh

BAC

Hội các Nhà Hoá sinh học Mỹ

ASBC

Hội các Nhà Khoa học Mỹ

AASW

Hội các Nhà Sản xuất Dụng cụ Nhật

SIMAJI

Hội các Nhà Sinh học Chuyên nghiệp Mỹ

ASPB

Hội các Nhà Thiết kế Máy bay Nhật

SJAC

Hội các Nhà Vi khuẩn học Mỹ

SAB

Hội Công nghiệp Điện tử Nhật

EIAJ

Hội Công trình Xây dựng bằng thép Anh

BCSA

Hội Cung cấp Nước Quốc tế

IWSA

Hội Di truyền học Mỹ

AGA

Hội Dược học Anh

PS

Hội Địa chấn học và Vật lý Lòng đất Quốc tế

IASPEI

Hội Địa chất Quốc tế

IAG

Hội Địa Hoá học, Hoá học Vũ trụ Quốc tế

IAGC

Hội Địa lý Tự nhiên Quốc tế

IAPG

Hội Địa từ và Hàng không học Quốc tế

IAGA

Hội Điện Quốc tế

IEA

Hội Điều khiển học Mỹ

ASC

Hội đồng các Hiệp hội Khoa học Quốc tế

ICSU

Hội đồng các Liên đoàn Công nghiệp Châu Âu

Âu

CEIF

Hội đồng Hợp tác Kinh tế Châu Âu

CEEC

Hội đồng Khoa học Hàng không Quốc tế

ICAS

Hội đồng Kinh tế và Xã hội liên Mỹ

IAECOSOC

Hội đồng Lương thực Thế giới

WFC

Hội đồng Lưu trữ Quốc tế

ICA

Hội đồng Nghiên cứu Khoa học và Công trình biển LHQ

COMSER

Hội đồng Nghiên cứu Khoa học và Tiến bộ Kỹ thuật Tối cao Pháp

CSRSPT

Hội đồng Nghiên cứu Nông nghiệp Ấn Độ

ICAR

Hội đồng Tương trợ Kinh tế

COMECON

Hội Giáo dục Kỹ thuật Mỹ

ASEE

Hội Hải dương học Châu Âu

EUROCEAN

Hội Hải dương học Mỹ

ASO

Hội Hải dương Sinh học Quốc tế

IABO

Hội Hải dương Vật lý Quốc tế

IAPO

Hội Hàn Mỹ

AWS

Hội Hàng không Nhật

JAA

Hội Hạt nhân Mỹ	EAA
ANS	Hội Kỹ sư Vô tuyến điện Anh
Hội Hoá học Mỹ	BIRE
ACS	Hội Kỹ thuật Địa lý Quốc tế
Hội Hồ học Quốc tế	ITS
IAL	Hội Kỹ thuật Mỹ
Hội Kết cấu Bê tông Mỹ	AEA
ASCC	Hội Luyện thép Mỹ
Hội Khí tượng và Vật lý Khí quyển Quốc tế	ASST
IAMAP	Hội Máy dệt Mỹ
Hội Khoa học Thổ nhưỡng Mỹ	ATMA
SSSA	Hội Máy tính Anh
Hội Khoa học Thổ nhưỡng Quốc tế	BCS
IASS	Hội Mỏ và Luyện kim Mỹ
Hội Khoáng vật học Quốc tế	MMSA
IMA	Hội Năng lượng Hạt nhân Anh
Hội Kỹ sư An toàn Lao động Mỹ	BNES
ASSE	Hội Năng lượng Nguyên tử Châu Âu
Hội Kỹ sư Anh	EAES
BEA	Hội Nghề cá Nhật
Hội Kỹ sư Bồi trơn Mỹ	JFS
ASLE	Hội Nghiên cứu Chất dẻo và Cao su Anh
Hội Kỹ sư Chế tạo và Máy Công cụ Mỹ	RAPRA
ASTME	Hội Nghiên cứu Công nghiệp Chế biến Thực phẩm Anh
Hội Kỹ sư Cơ khí Mỹ	BFMIRA
ASME	Hội Nghiên cứu Công nghiệp điện và các Ngành liên quan Anh
Hội Kỹ sư Điện Anh	BEAIRA
BIEE	Hội Nghiên cứu Công nghiệp Thuỷ tinh Anh
Hội Kỹ sư Điện Mỹ	BGMA
AAEE	Hội Nghiên cứu Cơ học Chất lỏng Anh
Hội Kỹ sư Làm lạnh Mỹ	BHRA
ASRE	Hội Nghiên cứu Điện tử và Ứng dụng Anh
Hội Kỹ sư Máy Công cụ Mỹ	BEARA
ASTE	Hội Nghiên cứu Đồ gốm Anh
Hội Kỹ sư Mỹ	BCRA
ASE	Hội Nghiên cứu Đồng Quốc tế
Hội Kỹ sư Sưởi nóng và Thông gió Mỹ	INCRA
ASHAE	Hội Nghiên cứu Động cơ đốt trong Anh
Hội Kỹ sư Tư vấn Anh	BICERA
BACE	Hội Nghiên cứu Đúc thép Anh
Hội Kỹ sư và Kiến trúc sư Mỹ	

BSCRA	SFSA
Hội Nghiên cứu Gang đúc Anh	Hội Thủy lực Anh
BCIRA	HA
Hội Nghiên cứu Giáo dục Mỹ	Hội Thủy văn Khoa học Quốc tế
AERA	IASH
Hội Nghiên cứu Hàn Anh	Hội Thủy văn Quốc tế
BWRA	IAH
Hội Nghiên cứu Khoa học Mỹ	Hội Thư mục Thư viện liên Mỹ
SRSA	IBLA
Hội Nghiên cứu Kim loại màu Anh	Hội Thư viện Mỹ
BNFEMRA	ALA
Hội Nghiên cứu Tàu thủy Anh	Hội Thử nghiệm không phá huỷ mẫu Mỹ
BSRA	ASNT
Hội Nghiên cứu Thủy lực Quốc tế	Hội Thử nghiệm Vật liệu Mỹ
IAHR	ASTM
Hội Nghiên cứu Ung thư Mỹ	Hội Thực vật học Mỹ
AACR	BSA
Hội Nghiên cứu Vật liệu chịu lửa Anh	Hội Tiêu chuẩn Kỹ thuật Anh
BRRA	BESA
Hội Nông nghiệp Hoàng gia Anh	Hội Tim học Quốc tế
RASE	ISC
Hội Núi lửa Quốc tế	Hội Vận tải Hàng không Quốc tế
IAV	IATA
Hội Phát triển Điện Anh	Hội Vận tải Mỹ
BEDA	TAA
Hội Phát triển Khoa học Anh	Hội Vận trù học Mỹ
BAAS	ORSA
Hội Phát triển Khoa học Mỹ	Hội Vật lý Mỹ
AAAS	APS
Hội Quản lý Chất lượng Mỹ	Hội Vi sinh học Mỹ
ASQC	ASM
Hội Quản lý Công nghiệp Nhật	Hội Vi sinh học Quốc tế
JIMA	IAMS
Hội Sinh học Tế bào Quốc tế	Hội Viễn thông Hàng không Quốc tế
ISCB	SITA
Hội Sinh thái học Anh	Hội Vô tuyến điện Anh
BES	RSGB
Hội Thiên văn Anh	Hội Y học Liên hiệp Anh
BAA	CMA
Hội Thông tin Khoa học Mỹ	Khối Mậu dịch Tự do
ASIS	EFTA
Hội Thợ Đúc thép Mỹ	LHQ

UN	IBU
Liên đoàn Bê tông đúc sẵn Anh	Liên hiệp Viễn thông Quốc tế
BPCF	ITU
Liên đoàn các Nhà Chế tạo Thiết bị Dầu Mỏ	Mạng Thông tin Cấp nước và Vệ sinh Môi
Châu Âu	Trường
FECB	ENSICNET
Liên đoàn các Nhà Khoa học Mỹ	Mạng Thông tin Cây thuốc và Hương liệu
FAS	APIMAP
Liên đoàn các Nhà Khoa học và Kỹ sư Nhật	Mạng Trao đổi Thông tin Châu Á-Thái Bình
JUSE	Dương
Liên đoàn các Nhà Sản xuất Đồng hồ Thụy	ASTINFO
Sĩ	Mạng Trao đổi Thông tin Môi trường Toàn
SFWM	Cầu
Liên đoàn các Tổ chức Kỹ thuật Thế giới	INFOTERRA
WFEO	Ngân hàng Phát triển Châu Á
Liên đoàn Công nghiệp Anh	ADB
FBI	Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Quốc tế
Liên đoàn Du hành Vũ trụ Quốc tế	IBRD
IAF	Ngân hàng Thế giới
Liên đoàn Điều khiển Tự động Quốc tế	WB
IFAC	Ngân hàng Thông tin Quốc tế về các Nước
Liên đoàn Hàng không Quốc tế	nói tiếng Pháp
FAI	BIEF
Liên đoàn Vô tuyến điện Mỹ	Quỹ Đặc biệt về Phát triển Kinh tế LHQ
RCA	UNSF
Liên hiệp Bưu chính Thế giới	Quỹ Hoạt động Dân số LHQ
UPU	UNFPA
Liên hiệp Công nghiệp Anh	Quỹ Nhi đồng LHQ
BIF	UNICEF
Liên hiệp Công nghiệp Khí đốt Quốc tế	Quỹ Phát triển Nông nghiệp Quốc tế
UIIG	IFAD
Liên hiệp hội Hoá sinh học Châu Âu	Quỹ Tiền tệ Quốc tế
FEBS	IMF
Liên hiệp hội Thư viện Châu Á	Thư viện nước Pháp
AFLA	BF
Liên hiệp hội Thư viện Quốc tế	Thư viện Quốc gia Lenin
IFLA	NBL
Liên hiệp hội Tư liệu Quốc tế	Thư viện Quốc gia Nga
FID	NBR
Liên hiệp Khí đốt Quốc tế	Thư viện Quốc gia Pháp
IGU	BN
Liên hiệp Truyền thanh Quốc tế	Thư viện Quốc hội Mỹ

LC	UNIO
Thư viện Viện Hàn lâm Khoa học Nga	Tổ chức Thương mại Quốc tế
BAN	ITO
Tổ chức các Nước Xuất khẩu Dầu mỏ	Tổ chức Tiêu chuẩn hoá Quốc tế
OPEC	ISO
Tổ chức Hải dương học Thế giới	Tổ chức Văn hoá Khoa học và Giáo dục
WOO	LHQ
Tổ chức Hàng không Dân dụng Quốc tế	UNESCO
ICAO	Tổ chức Y tế Thế giới
Tổ chức Hợp tác Nghiên cứu với các Nước đang phát triển của Thụy Điển	WHO
SAREC	Trung tâm Chuyển giao Công nghệ Châu Á- Thái bình dương
Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế Châu Âu	APCTT
OECD	Trung tâm Độc tố Sinh học Quốc tế
Tổ chức Khí tượng Quốc tế	IBC
IMO	Trung tâm Hàng không Nông nghiệp Quốc Tế
Tổ chức Khí tượng Thế giới	IAAC
WMO	Trung tâm Nghiên cứu Hạt nhân Châu Âu
Tổ chức KHKT Chân không Quốc tế	CERN
IOVST	Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Quốc tế
Tổ chức Kỹ sư Nông nghiệp Anh	Canada
IBAE	IDRC
Tổ chức Lao động Quốc tế	Trung tâm Nghiên cứu Quốc gia Pháp
ILO	CNRS
Tổ chức Lương Nông LHQ	Trung tâm Phát triển Châu Á-Thái Bình Dương
FAO	APDC
Tổ chức Nghiên cứu Khoa học và Công Nghiệp Liên hiệp Anh	Trung tâm Thông tin KHKT Nhật
CSIRO	JICST
Tổ chức Nghiên cứu Tế bào Quốc tế	Trung tâm Thông tin KHKT Quốc tế
ICRO	ICSTI
Tổ chức Nông nghiệp Mỹ	Trung tâm Tư liệu Khoa học Quốc gia Ấn Độ
FAA	INSDOC
Tổ chức Phát thanh và Truyền hình Quốc tế	Trung tâm Tư liệu và Thông tin Châu Âu
IRTO	CEDI
Tổ chức Phát triển Công nghiệp LHQ	Ủy ban Công nghiệp Phục vụ Nông nghiệp Quốc tế
UNIDO	CIHA
Tổ chức Phát triển Quốc tế của Thụy Điển	Ủy ban Địa lý Quốc tế
SIDA	
Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới	
WIPO	
Tổ chức Thông tin LHQ	

CIG	Ủy ban Tiêu chuẩn Kỹ thuật Mỹ
Ủy ban Đo lường Quốc tế	AESC
ICWM	Ủy ban Tư vấn Ứng dụng KHKT cho Phát
Ủy ban Hải dương học Quốc tế	Triển
ICO	ACAST
Ủy ban Hỗ trợ Kỹ thuật LHQ	Ủy ban Tuổi tiêu Quốc tế
UNTAB	ICID
Ủy ban Kinh tế Châu Á LHQ	Ủy ban Vật lý Lò phản ứng Âu Mỹ
UNECA	EACRP
Ủy ban Kinh tế Liên hiệp Anh	Viện các Nhà Địa lý Anh
CEC	IBG
Ủy ban Kinh tế và Xã hội	Viện Công nghệ Châu Á
ECOSOC	AIT
Ủy ban Kinh tế Xã hội Châu Á-Thái Bình	Viện Công nghệ Vũ trụ Châu Âu
Dương	ESTI
ESCAP	Viện Dầu mỏ Mỹ
Ủy ban Kỹ thuật điện Anh	API
BEC	Viện Đào tạo và nghiên cứu LHQ
Ủy ban Kỹ thuật Nông nghiệp Quốc tế	UNITAR
ICAE	Viện Địa chất Mỹ
Ủy ban Liên hợp các Hệ thống Thư viện và	AGI
Thông tin Quốc gia Mỹ	Viện Hàn lâm Anh
CONLIS	BA
Ủy ban Lúa gạo Quốc tế	Viện Hàn lâm Du hành Vũ trụ Quốc tế
IRC	IAA
Ủy ban Năng lượng Hạt nhân liên Mỹ	Viện Hàn lâm Khoa học Mỹ
IANEC	AAS
Ủy ban Năng lượng Nguyên tử Nhật	Viện Hàn lâm Khoa học Nga
JAEC	ANR
Ủy ban Nghiên cứu Khoảng không Vũ trụ	Viện Hàn lâm Vi sinh học Mỹ
COSPAR	AAM
Ủy ban Phát triển Kinh tế Úc	Viện Hàn lâm Y học Quốc tế
CEDA	IAM
Ủy ban Phóng xạ học Mỹ	Viện Hàng không Mỹ
ABR	AIA
Ủy ban quản lý Khoa học Quốc tế	Viện Hàng không và Du hành Vũ trụ Mỹ
ICSM	AIAA
Ủy ban Thiết bị Xây dựng Châu Âu	Viện Kẽm Mỹ
CECE	AZM
Ủy ban Thông tin KHKT Mỹ	Viện KHKT Hạt nhân
COSATI	INSE
	Viện Khoa học Nông nghiệp liên Mỹ

IAIAS

Viện Kiến trúc sư Anh

IBA

Viện Kiến trúc sư Hoàng gia Anh

RIBA

Viện Kỹ sư Công nghiệp Mỹ

AIIE

Viện Kỹ sư Cơ khí Anh

IME

Viện Kỹ sư Điện Mỹ

AIEE

Viện Kỹ sư Điện tử, Thông tin và Liên lạc

Nhật

IEIC

Viện Kỹ sư Điện và Điện tử

IEEE

Viện Kỹ sư Hoá học Mỹ

AICHE

Viện Kỹ sư Vô tuyến Mỹ

AIRE

Viện Mỏ, Kỹ thuật và Địa chất liên Mỹ

PAIMEG

Viện Mỏ và Luyện kim Anh

IMM

Viện Nghiên cứu Cao su Malaysia

RRIM

Viện Nghiên cứu Công nghệ Thực phẩm

Trung ương Ấn Độ

CEFTRI

Viện Nghiên cứu Công nghiệp Điện năng

Trung ương Nhật

CRIEPI

Viện Nghiên cứu Gang Thép Mỹ

AIISI

Viện Nghiên cứu Hải dương Nhật

ORI

Viện Nghiên cứu Kinh tế Mỹ

AIER

Viện Nghiên cứu Kinh tế Nhật

JERI

Viện Nghiên cứu Năng lượng Nguyên tử

Nga

IAE

Viện Nghiên cứu Năng lượng Nguyên tử

Nhật

JAERI

Viện Nghiên cứu Nông nghiệp Ấn Độ

IARI

Viện Nghiên cứu Vũ trụ Châu Âu

ESRIN

Viện Sinh học Vùng Caribe

CMBI

Viện Thông tin KHKT Quốc gia Pháp

INIST

Viện Thống kê và Nghiên cứu Kinh tế Quốc gia Pháp

INSEE

Viện Vật liệu chịu lửa Mỹ

ARI

Viện Vật lý Mỹ

AIP

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

BẢNG TRA TÊN VIẾT TẮT - VIẾT ĐẦY ĐỦ

AAAS	Hội Phát triển Khoa học Mỹ	AGRIS	Hệ thống Thông tin KHKT Nông nghiệp Quốc tế
AACR	Hội Nghiên cứu Ung thư Mỹ	AIA	Viện Hàng không Mỹ
AAE	→ ASE	AIAA	Viện Hàng không và Du hành Vũ trụ Mỹ
AAEE	Hội Kỹ sư Điện Mỹ	AICHe	Viện Kỹ sư Hoá học Mỹ
AAM	Viện Hàn lâm Vi sinh học Mỹ	AIEE	Viện Kỹ sư Điện Mỹ
AAPG	Hội các Nhà Địa chất Dầu mỏ Mỹ	AIER	Viện Nghiên cứu Kinh tế Mỹ
AAS	Viện Hàn lâm Khoa học Mỹ	AIIE	Viện Kỹ sư Công nghiệp Mỹ
AASW	Hội các Nhà Khoa học Mỹ	AIP	Viện Vật lý Mỹ
ABR	Ủy ban Phóng xạ học Mỹ	AIRE	Viện Kỹ sư Vô tuyến Mỹ
ABS	Cơ quan Tiêu chuẩn Mỹ	AISI	Viện Nghiên cứu Gang Thép Mỹ
ACA	Cơ quan Hợp tác Quy hoạch Pháp	AIT	Viện Công nghệ Châu Á
ACAST	Ủy ban Tư vấn Ứng dụng KHKT cho Phát triển	ALA	Hội Thư viện Mỹ
ACS	Hội Hoá học Mỹ	ANR	Viện Hàn lâm Khoa học Nga
ADB	Ngân hàng Phát triển Châu Á	ANS	Hội Hạt nhân Mỹ
ADIT	→ ADITECH	AOCS	Hội các Nhà Hoá dầu Mỹ
ADITECH	Cơ quan Phổ biến Thông tin Công nghệ Pháp	APCTT	Trung tâm Chuyển giao Công nghệ Châu Á-Thái bình dương
AEA	Hội Kỹ sư Nông nghiệp Anh	APDC	Trung tâm Phát triển Châu Á-Thái Bình Dương
AERA	Hội Nghiên cứu Giáo dục Mỹ	API	Viện Dầu mỏ Mỹ
AESC	Ủy ban Tiêu chuẩn Kỹ thuật Mỹ	APIMAP	Mạng Thông tin Cây thuốc và Hương liệu
AFLA	Liên hiệp hội Thư viện Châu Á	APS	Hội Vật lý Mỹ
AGA	Hội Di truyền học Mỹ		
AGI	Viện Địa chất Mỹ		

ARI	Viện Vật liệu chịu lửa Mỹ	AST	→ AEEA
ASBC	Hội các Nhà Hoá sinh học Mỹ	ASTM	Hội Thử nghiệm Vật liệu Mỹ
ASC	Hội Điều khiển học Mỹ	ASTME	Hội Kỹ sư Chế tạo và Máy Công cụ Mỹ
ASCC	Hội Kết cấu Bê tông Mỹ	ATMA	Hội Máy dệt Mỹ
ASE	Hội Kỹ sư Mỹ	ATT	Công ty Điện tín Điện thoại Mỹ
ASEAN	Hiệp hội các Nước Đông Nam Á	AWS	Hội Hàn Mỹ
ASEE	Hội Giáo dục Kỹ thuật Mỹ	AZM	Viện Kẽm Mỹ
ASHAE	Hội Kỹ sư Sưởi nóng và Thông gió Mỹ	BA	Viện Hàn lâm Anh
ASIS	Hội Thông tin Khoa học Mỹ	BAA	Hội Thiên văn Anh
ASLE	Hội Kỹ sư Bôi trơn Mỹ	BAAS	Hội Phát triển Khoa học Anh
ASM	Hội Vi sinh học Mỹ	BAC	Hội các Nhà Hoá học Anh
ASME	Hội Kỹ sư Cơ khí Mỹ	BACE	Hội Kỹ sư Tư vấn Anh
ASNT	Hội Thử nghiệm không phá huỷ mẫu Mỹ	BAN	Thư viện Viện Hàn lâm Khoa học Nga
ASO	Hội Hải dương học Mỹ	BCIRA	Hội Nghiên cứu Gang đúc Anh
ASPB	Hội các Nhà Sinh học Chuyên nghiệp Mỹ	BCRA	Hội Nghiên cứu Đồ gốm Anh
ASQC	Hội Quản lý Chất lượng Mỹ	BCS	Hội Máy tính Anh
ASRE	Hội Kỹ sư Làm lạnh Mỹ	BCSA	Hội Công trình Xây dựng bằng thép Anh
ASSE	Hội Kỹ sư An toàn Lao động Mỹ	BCSO	Cơ quan Khoa học Liên hiệp Anh
ASST	Hội Luyện thép Mỹ	BEA	Hội Kỹ sư Anh
ASTE	Hội Kỹ sư Máy Công cụ Mỹ	BEAIRA	Hội Nghiên cứu Công nghiệp điện và các ngành liên quan Anh
ASTINFO	Mạng Trao đổi Thông tin Châu Á-Thái Bình dương		

BEARA	Hội Nghiên cứu Điện tử và Ứng dụng Anh
BEC	Ủy ban Kỹ thuật điện Anh
BEDA	Hội Phát triển Điện Anh
BES	Hội Sinh thái học Anh
BESA	Hội Tiêu chuẩn Kỹ thuật Anh
BF	Thư viện nước Pháp
BFMIRA	Hội Nghiên cứu Công nghiệp Chế biến Thực phẩm Anh
BGMA	Hội Nghiên cứu Công nghiệp Thủy tinh Anh
BHRA	Hội Nghiên cứu Cơ học Chất lỏng Anh
BIA	Hội các Nhà Đúc gang Anh
BICERA	Hội Nghiên cứu Động cơ đốt trong Anh
BIDO	Cơ quan Phát triển Công nghiệp Anh
BIEE	Hội Kỹ sư Điện Anh
BIEF	Ngân hàng Thông tin Quốc tế về các Nước nói tiếng Pháp
BIF	Liên hiệp Công nghiệp Anh
BIRE	Hội Kỹ sư Vô tuyến điện Anh
BMNH	Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Anh
BN	Thư viện Quốc gia Pháp
BNES	Hội Năng lượng Hạt nhân Anh
BNFEMRA	Hội Nghiên cứu Kim loại màu Anh
BPCF	Liên đoàn Bê tông đúc sẵn Anh
BPMA	Hội các Nhà Chế tạo Bơm Anh
BREMA	Hội các Nhà Chế tạo Thiết bị Vô tuyến Anh
BRRA	Hội Nghiên cứu Vật liệu chịu lửa Anh
BSA	Hội Thực vật học Mỹ
BSCRA	Hội Nghiên cứu Đúc thép Anh
BSRA	Hội Nghiên cứu Tàu thủy Anh
BWRA	Hội Nghiên cứu Hàn Anh
CEC	Ủy ban Kinh tế Liên hiệp Anh
CECE	Ủy ban Thiết bị Xây dựng Châu Âu
CEDA	Ủy ban Phát triển Kinh tế Úc
CEDI	Trung tâm Tư liệu và Thông tin Châu Âu
CEEA	→ EURATOM
CEEC	Hội đồng Hợp tác Kinh tế Châu Âu
CEFTRI	Viện Nghiên cứu Công nghệ Thực phẩm Trung ương Ấn Độ
CEIF	Hội đồng các Liên đoàn Công nghiệp Châu Âu
CERN	Trung tâm Nghiên cứu Hạt nhân Châu Âu
CGAMC	Đại Hội Đồng Nông nghiệp Sản xuất và Thương mại Pháp
CIG	Ủy ban Địa lý Quốc tế

CIIA	EIAJ
Ủy ban Công nghiệp Phục vụ Nông nghiệp Quốc tế	Hội Công nghiệp Điện tử Nhật
CMA	ENEA
Hội Y học Liên hiệp Anh	Cơ quan Năng lượng Hạt nhân Châu Âu
CMBI	ENSICNET
Viện Sinh học Vùng Caribê	Mạng Thông tin Cấp nước và Vệ sinh Môi trường
CNRS	EONR
Trung tâm Nghiên cứu Quốc gia Pháp	→ CERN
COMECON	ESCAP
Hội đồng Tương trợ Kinh tế	Ủy ban Kinh tế Xã hội Châu Á-Thái Bình Dương
COMSER	ESRIN
Hội đồng Nghiên cứu Khoa học và Công trình biển LHQ	Viện Nghiên cứu Vũ trụ Châu Âu
CONLIS	ESTI
Ủy ban Liên hợp các Hệ thống Thư viện và Thông tin Quốc gia Mỹ	Viện Công nghệ Vũ trụ Châu Âu
COSATI	EURATOM
Ủy ban Thông tin KHKT Mỹ	Cộng đồng Năng lượng Nguyên tử Châu Âu
COSPAR	FERO
Ủy ban Nghiên cứu Khoảng không Vũ trụ	Cơ quan Nghiên cứu Viên Đông
CRIEPI	FID
Viện Nghiên cứu Công nghiệp Điện năng Trung ương Nhật	Liên hiệp hội Tư liệu Quốc tế
CSIRO	GATT
Tổ chức Nghiên cứu Khoa học và Công nghiệp Liên hiệp Anh	Hiệp định chung về Thương mại và Thuế quan
CSRSPT	HA
Hội đồng Nghiên cứu Khoa học và Tiến bộ Kỹ thuật Tối cao Pháp	Hội Thủy lực Anh
EAA	IAA
Hội Kỹ sư và Kiến trúc sư Mỹ	Viện Hàn lâm Du hành Vũ trụ Quốc tế
EACRP	IAAC
Ủy ban Vật lý Lò phản ứng Áu-Mỹ	Trung tâm Hàng không Nông nghiệp Quốc tế
EAES	IABO
Hội Năng lượng Nguyên tử Châu Âu	Hội Hải dương Sinh học Quốc tế
ECOSOC	IABSE
Ủy ban Kinh tế và Xã hội	Hiệp hội Kỹ thuật Kết cấu và Cầu Quốc tế
EDIC	IAE
→ CEDI	Viện Nghiên cứu Năng lượng Nguyên tử Nga
EEC	IAEA
Cộng đồng Kinh tế Châu Âu	Cơ quan Nguyên tử Năng lượng Quốc tế
EFTA	
Khối Mậu dịch Tự do	

IAECOSOC

Hội đồng Kinh tế và Xã hội liên Mỹ

IAF

Liên đoàn Du hành Vũ trụ Quốc tế

IAG

Hội Địa chất Quốc tế

IAGA

Hội Địa từ và Hàng không học Quốc
tế

IAGC

Hội Địa Hoá học, Hoá học Vũ trụ
Quốc tế

IAH

Hội Thuỷ văn Quốc tế

IAHR

Hội Nghiên cứu Thuỷ lực Quốc tế

IAIAS

Viện Khoa học Nông nghiệp liên Mỹ

IAL

Hội Hồ học Quốc tế

IAM

Viện Hàn lâm Y học Quốc tế

IAMAP

Hội Khí tượng và Vật lý Khí quyển
Quốc tế

IAMS

Hội Vi sinh học Quốc tế

IANEC

Ủy ban Năng lượng Hạt nhân liên Mỹ

IAPG

Hội Địa lý Tự nhiên Quốc tế

IAPIP

Hội Bảo vệ Quyền Sở hữu Công
nghiệp Quốc tế

IAPO

Hội Hải dương Vật lý Quốc tế

IARC

Cơ quan Nghiên cứu Ung thư Quốc tế

IARI

Viện Nghiên cứu Nông nghiệp Ấn Độ

IASH

Hội Thuỷ văn Khoa học Quốc tế

IASPEI

Hội Địa chấn học và Vật lý Lòng đất
Quốc tế

IASS

Hội Khoa học Thổ nhưỡng Quốc tế

IATA

Hội Vận tải Hàng không Quốc tế

IAU

Hiệp hội Thiên văn Quốc tế

IAV

Hội Núi lửa Quốc tế

IBA

Viện Kiến trúc sư Anh

IBAE

Tổ chức Kỹ sư Nông nghiệp Anh

IBC

Trung tâm Độc tố Sinh học Quốc tế

IBG

Viện các Nhà Địa lý Anh

IBLA

Hội Thư mục Thư viện liên Mỹ

IBRD

Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Quốc
tế

IBU

Liên hiệp Truyền thanh Quốc tế

ICA

Hội đồng Lưu trữ Quốc tế

ICAE

Ủy ban Kỹ thuật Nông nghiệp Quốc tế

ICAI

→ CIIA

ICAO

Tổ chức Hàng không Dân dụng Quốc
tế

ICAR

Hội đồng Nghiên cứu Nông nghiệp Ấn
Độ

ICAS

Hội đồng Khoa học Hàng không Quốc
tế

ICID

Ủy ban Tiêu chuẩn Quốc tế

ICO

Ủy ban Hải dương học Quốc tế

ICRO

Tổ chức Nghiên cứu Tế bào Quốc tế

ICSM	Ủy ban quản lý Khoa học Quốc tế	INCRA	Hội Nghiên cứu Đồng Quốc tế
ICSTI	Trung tâm Thông tin KHKT Quốc tế	INFOTERRA	Mạng Trao đổi Thông tin Môi trường
ICSU	Hội đồng các Hiệp hội Khoa học Quốc tế	Toàn cầu	
ICWM	Ủy ban Đo lường Quốc tế	INIST	Viện Thông tin KHKT quốc gia Pháp
IDRC	Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Quốc tế Canada	INSDOC	Trung tâm Tư liệu Khoa học Quốc gia Ấn Độ
IEA	Hội Điện Quốc tế	INSE	Viện KHKT Hạt nhân
IEEE	Viện Kỹ sư Điện và Điện tử	INSEE	Viện Thống kê và Nghiên cứu Kinh tế Quốc gia Pháp
IEIC	Viện Kỹ sư Điện tử, Thông tin và Liên lạc Nhật	IOVST	Tổ chức KHKT Chân không Quốc tế
IFAC	Liên đoàn Điều khiển Tự động Quốc tế	IRC	Ủy ban Lúa gạo Quốc tế
IFAD	Quỹ Phát triển Nông nghiệp Quốc tế	IRTO	Tổ chức Phát thanh và Truyền hình Quốc tế
IFD	→ FID	ISC	Hội Tim học Quốc tế
IFLA	Liên hiệp hội Thư viện Quốc tế	ISCB	Hội Sinh học Tế bào Quốc tế
IGC	→ CIG	ISO	Tổ chức Tiêu chuẩn hoá Quốc tế
IGU	Liên hiệp Khí đốt Quốc tế	ITO	Tổ chức Thương mại Quốc tế
ILO	Tổ chức Lao động Quốc tế	ITS	Hội Kỹ thuật Địa lý Quốc tế
IMA	Hội Khoáng vật học Quốc tế	ITU	Liên hiệp Viễn thông Quốc tế
IME	Viện Kỹ sư Cơ khí Anh	IUB	Hiệp hội Hoá Sinh học Quốc tế
IMF	Quỹ Tiền tệ Quốc tế	IUCN	→ UICN
IMM	Viện Mỏ và Luyện kim Anh	IUGT	Hiệp hội Khoa học Địa chất Quốc tế
IMO	Tổ chức Khí tượng Quốc tế	IUPAC	Hiệp hội Hoá học Lý thuyết và Ứng dụng Quốc tế
IMU	Hiệp hội Toán học Quốc tế		

IUTAM	Hiệp hội Cơ học Lý thuyết và Ứng dụng Quốc tế	PAIMEG	Viện Mỏ, Kỹ thuật và Địa chất liên Mỹ
IWSA	Hội Cung cấp Nước Quốc tế	PGI	Chương trình Thông tin Tổng quát
JAA	Hội Hàng không Nhật	UNESCO	
JAEC	Ủy ban Năng lượng Nguyên tử Nhật	PS	Hội Dược học Anh
JAERI	Viện Nghiên cứu Năng lượng Nguyên tử Nhật	RAPRA	Hội Nghiên cứu Chất dẻo và Cao su Anh
JERI	Viện Nghiên cứu Kinh tế Nhật	RASE	Hội Nông nghiệp Hoàng gia Anh
JFS	Hội Nghề cá Nhật	RCA	Liên đoàn Vô tuyến điện Mỹ
JICST	Trung tâm Thông tin KHKT Nhật	RIBA	Viện Kiến trúc sư Hoàng gia Anh
JIMA	Hội Quản lý Công nghiệp Nhật	RRIM	Viện Nghiên cứu Cao su Malaixia
JUSE	Liên đoàn các Nhà Khoa học và Kỹ sư Nhật	RSGB	Hội Vô tuyến điện Anh
LC	Thư viện Quốc hội Mỹ	SAB	Hội các Nhà Vi khuẩn học Mỹ
MMSA	Hội Mỏ và Luyện kim Mỹ	SAREC	Tổ chức Hợp tác Nghiên cứu với các Nước đang phát triển của Thụy Điển
NASA	Cơ quan Hàng không Vũ trụ Quốc gia Mỹ	SEV → COMECON	
NBL	Thư viện Quốc gia Lenin	SFSA	Hội Thợ Đúc thép Mỹ
NBR	Thư viện Quốc gia Nga	SFWM	Liên đoàn các Nhà Sản xuất Đồng hồ Thụy Sĩ
OECD	Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế Châu Âu	SIDA	Tổ chức Phát triển Quốc tế của Thụy Điển
OIRT	→ IRTO	SIMAJI	Hội các Nhà Sản xuất Dụng cụ Nhật
OPEC	Tổ chức các Nước Xuất khẩu Dầu mỏ	SITA	Hội Viễn thông Hàng không Quốc tế
ORI	Viện Nghiên cứu Hải dương Nhật	SJAC	Hội các Nhà Thiết kế Máy bay Nhật
ORSA	Hội Vận trù học Mỹ	SRSA	Hội Nghiên cứu Khoa học Mỹ
		SSSA	Hội Khoa học Thổ nhưỡng Mỹ

TAA	Hội Vận tải Mỹ	UNIDO	Tổ chức Phát triển Công nghiệp LHQ
UABR	Hiệp hội Sinh học Mỹ	UNIO	Tổ chức Thông tin LHQ
UAI	→ IAU	UNISIST	Hệ thống Thông tin Khoa học Công nghệ Quốc tế LHQ
UICN	Hiệp hội Bảo vệ Thiên nhiên và Tài nguyên Thiên nhiên Quốc tế	UNITAR	Viện Đào tạo và nghiên cứu LHQ
UIIG	Liên hiệp Công nghiệp Khí đốt Quốc tế	UNSF	Quỹ Đặc biệt về Phát triển Kinh tế LHQ
UITAM	→ IUTAM	UNTAB	Ủy ban Hỗ trợ Kỹ thuật LHQ
UN	LHQ	UPU	Liên hiệp Bưu chính Thế giới
UNDP	Chương trình Phát triển LHQ	WB	Ngân hàng Thế giới
UNDRO	Cơ quan Phối hợp Trợ giúp Thiên tai	WFC	Hội đồng Lương thực Thế giới
LHQ		WFEO	Liên đoàn các Tổ chức Kỹ thuật Thế giới
UNECA	Ủy ban Kinh tế Châu Á LHQ	WFP	Chương trình Lương thực Thế giới
UNESCO	Tổ chức Văn hoá Khoa học và Giáo dục LHQ	WHO	Tổ chức Y tế Thế giới
UNETAS	Cơ quan Trợ giúp Kỹ thuật Khẩn cấp	WIPO	Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giớiWMO
LHQ			Tổ chức Khí tượng Thế giới
UNFPA	Quỹ Hoạt động Dân số LHQ	WOO	Tổ chức Hải dương học Thế giới
UNICEF	Quỹ Nhi đồng LHQ		

TÊN SINH VẬT

BẢNG TRA VIỆT-LATINH

Ác là	Ba gác Phú Hộ	Bạch đàn nhựa
<i>Pica pica sericera</i>	<i>Rauvolfia vomitoria</i>	<i>Eucalyptus resinifera</i>
Actisô	Ba khía	Bạch đàn trắng
<i>Cynara scolymus</i>	Circe	<i>Eucalyptus</i>
Adenovirut	Ba kích	<i>camaldulensis</i>
<i>Adenovirus</i>	<i>Morinda officinalis</i>	Bạch đàn xanh
Alây đỏ	Bả đột	<i>Eucalyptus globulus</i>
<i>Alleizettella rubra</i>	<i>Eupatorium ayapana</i>	Bạch đậu khấu
Amip	Bạc hà	<i>Amomum repens</i>
<i>Amoeba</i>	<i>Mentha piperita</i>	Bạch phụ tử
Amip gai	Bạc hà nam	<i>Jatropha multifida</i>
<i>Acanthamoeba</i>	<i>Mentha arvensis</i>	Bạch quả
Amip lỵ	Bách	<i>Ginkgo biloba</i>
<i>Entamoeba</i>	<i>Fokenia hodginsii</i>	Bạch tuộc
<i>hystolitica</i>	Bách bộ	<i>Octopus</i>
Anh túc	<i>Stemona tuberosa</i>	Baculovirut
<i>Papaver somniferum</i>	Bách hợp	<i>Baculovirus</i>
Aphthovirut	<i>Lilium brownii</i>	Ban đỏ
<i>Aphthovirus</i>	Bách nhát	<i>Bauhinia grandiflora</i>
Arenavirut	<i>Gomphrena globosa</i>	Ban tía
<i>Arenavirus</i>	Bách tán	<i>Bauhinia purpurea</i>
Avipoxvirut	<i>Cryptomeria</i>	Ban trắng
<i>Avipoxvirus</i>	<i>japonica</i>	Bàng
Ba ba	Bách thanh	<i>Terminalia catappa</i>
<i>Trionyx sinensis</i>	<i>Lanius schach</i>	Bàng vuông
Ba ba gai	schach	<i>Barringtonia asiatica</i>
<i>Trinonyx</i>	Bách thanh mây trắng	Bao báp
<i>steinachderi</i>	<i>Lanius cristatus</i>	<i>Adansonia digitata</i>
Ba chạc	Bách thanh nhỏ	Bào ngư
<i>Evodia lepta</i>	<i>Lanius collurioides</i>	<i>Haliotis</i>
Ba đậu	Bách xanh	Bào ngư hình bầu dục
<i>Croton</i>	<i>Calocedrus</i>	<i>Haliotis ovina</i>
Ba đậu Phú Quốc	<i>macrolepis</i>	Bào ngư hình vành tai
<i>Croton phuquocensis</i>	Bách xù	<i>Haliotis asinina</i>
Ba gác hoa đỏ	<i>Sabina sinensis</i>	Báo gấm
<i>Rauvolfia serpentina</i>	Bạch đàn	<i>Neofelis nebulosa</i>
Ba gác lá nhỏ	<i>Eucalyptus</i>	Báo hoa mai
<i>Rauvolfia</i>	<i>tereticornis</i>	<i>Panthera pardus</i>
<i>indochinensis</i>	Bạch đàn chanh	Báo lửa
Ba gác lá to	<i>Eucalyptus maculata</i>	<i>Felis temmincki</i>
<i>Rauvolfia</i>	Bạch đàn lá liễu	Báo xuân giả
<i>cambodiana</i>	<i>Eucalyptus excelsa</i>	<i>Leptomischus</i>
Ba gác lá vòng	Bạch đàn lá mít	<i>primuloides</i>
<i>Rauvolfia verticillata</i>	<i>Eucalyptus robusta</i>	

Báo xuân Sapa <i>Primula chapaensis</i>	Bí đặc <i>Kigelia pinnata</i>	Bọ cạp nhỏ <i>Archisometrus mucronatus</i>
Bảy lá một hoa <i>Paris polyphylla</i>	Bí ngô <i>Cucurbita pepo</i>	Bọ chét <i>Xenopsylla cheopis</i>
Bằng lăng <i>Lagerstroemia flos-reginae</i>	Bí rợ <i>Cucurbita moschata</i>	Bọ dừa <i>Melolontha melolontha</i>
Bắp chuối đốm đen <i>Arachnothera magna</i>	Biển hoa <i>Asarum balansae</i>	Bọ ½ đầu dài <i>Echinocnemus squameus</i>
Bắp chuối má vàng <i>Arachnothera chrysogenys</i>	Bìm bìm <i>Ipomoea pulchella</i>	Bọ gạo <i>Notonecta glauca</i>
Bắt cô trối cột <i>Cuculus micropterus</i>	Bìm bịp lớn <i>Centropus sinensis</i>	Bọ hà <i>Cylas formicarius</i>
Bắc <i>Juncus effusus</i>	Bìm bịp nhỏ <i>Centropus toulou</i>	Bọ hung <i>Scarabeus sp.</i>
Bần <i>Quercus suber</i>	Bình bát <i>Anona reticulata</i>	Bọ lá <i>Phyllium succiflorum</i>
Bầu <i>Lagenaria vulgaris</i>	Bình linh <i>Vitex pubescens</i>	Bọ mốc <i>Adoretus compressus</i>
Bầu đất <i>Gynura sarmentosa</i>	Bình linh hoa thưa <i>Vitex leptobotrys</i>	Bọ ngựa <i>Mantis religiosa</i>
Bèo cái <i>Pistia stratiotes</i>	Bình linh nghệ <i>Vitex ajugaeiflora</i>	Bọ nhảy <i>Phyllotreta vititata</i>
Bèo dâu <i>Azolla caroliniana</i>	Bình vôi <i>Stephania rotunda</i>	Bọ nhảy đen <i>Chaetocnema basalis</i>
Bèo đất <i>Drosera burmannii</i>	Bò cạp đồng <i>Cassia japonica</i>	Bọ que <i>Carausius sp.</i>
Bèo lục bình <i>Eichhornia scrassipes</i>	Bò chiêu <i>Garrulax sannio</i>	Bọ rùa <i>Coccinella</i>
Bèo ong <i>Salvinia natans</i>	Bò cu vẽ <i>Breynia fruticosa</i>	Bọ rùa vằn <i>Coccinella repanda</i>
Bèo tấm <i>Lemna paucicostata</i>	Bò nhà <i>Bos taurus</i>	Bọ vẽ <i>Dineutes sp.</i>
Bét hại nho <i>Eriophyes vitris</i>	Bò rừng <i>Bos javanicus</i>	Bọ xít dài <i>Leptocoris acuta</i>
Bét hại táo mạn <i>Eriophyes piori</i>	Bò tót <i>Bos gaurus</i>	Bọ xít đen <i>Scotinophora lurida</i>
Bét nước <i>Hydracarina</i>	Bò vẽ <i>Vespa sp.</i>	Bọ xít gai <i>Cletus pinctiger</i>
Bét trai <i>Unionicola</i>	Bò xám <i>Bos sauveli</i>	Bọ xít gai vai bằng <i>Cletus tenuis</i>
Bí đao <i>Benincasa cerifera</i>	Bọ bặt <i>Collembola sp.</i>	
	Bọ cạp lớn <i>Palannaesus sienus</i>	

Bọ xít gai viền trắng <i>Audinetia spinidens</i>	Bồ hòn <i>Sapindus mukorossi</i>	Bộ Bốn mang <i>Tetrabranchiata</i>
Bọ xít hoa tròn <i>Antestia anchora</i>	Bồ kết <i>Gleditschia australis</i>	Bộ Bông <i>Malvales</i>
Bọ xít hôi <i>Leptocorisa varicornis</i>	Bồ kết tây <i>Albizzia lebbek</i>	Bộ Bơi nghiêng <i>Amphipoda</i>
Bọ xít vải <i>Tessaratomya papillosa</i>	Bồ nông chân hồng <i>Pelecanus onocrotalus</i>	Bộ Cá cháo biển <i>Elopiformes</i>
Bọ xít xanh <i>Rhynchocoris humeralis</i>	Bồ nông chân xám <i>Pelecanus philippensis</i>	Bộ Cá chép <i>Cypriniformes</i>
Bói cá lớn <i>Ceryle lugubris</i>	Bồ cốt toái <i>Drynaria fortunei</i>	Bộ Cá chìa vôi <i>Syngnathiformes</i>
Bói cá nhỏ <i>Ceryle rudis</i>	Bộ Á tuế <i>Bennettitales</i>	Bộ Cá chình <i>Anguilliformes</i>
Bồn bọ <i>Glochidion velutinum</i>	Bộ Anh túc <i>Papaverales</i>	Bộ Cá dây <i>Zelkoviaceae</i>
Bồng bông <i>Lygodium flexuosum</i>	Bộ Ăn thịt <i>Carnivora</i>	Bộ Cá đuối <i>Rajiformes</i>
Bồng bông lá to <i>Lygodium conforme</i>	Bộ Ba đuôi <i>Thysanura</i>	Bộ Cá đuối điện <i>Torpediniformes</i>
Bọt biển cóc <i>Potamon neptuni</i>	Bộ Bạch quả <i>Ginkgoales</i>	Bộ Cá giáp <i>Gasterosteiformes</i>
Bọt biển nghìn lỗ <i>Millepora</i>	Bộ Bắc <i>Juncaceae</i>	Bộ Cá lóc <i>Ophiocephaliformes</i>
Bọt biển nhung <i>Euspongia</i>	Bộ Bầu bí <i>Cucurbitales</i>	Bộ Cá lưỡng tiêm <i>Amphioxiformes</i>
Bọt biển sừng <i>Janthella</i>	Bộ Bèo ong <i>Salviniales</i>	Bộ Cá nhái <i>Lophiiformes</i>
Bồ bô <i>Adenosma indianum</i>	Bộ Bọ cạp <i>Scorpiones</i>	Bộ Cá nhám chuột <i>Lamniformes</i>
Bồ câu <i>Columba</i>	Bộ Bọ chết <i>Aphaniptera</i>	Bộ Cá nhám góc <i>Squaliformes</i>
Bồ câu nâu <i>Columba punicea</i>	Bộ Bọ ngựa <i>Mantodea</i>	Bộ Cá nóc <i>Tetraodontiformes</i>
Bồ công anh <i>Lactuca indica</i>	Bộ Bọ que <i>Phasmatodea</i>	Bộ Cá sấu <i>Crocodylia</i>
Bồ đề <i>Styrax tonkinensis</i>	Bộ Bồ câu <i>Columbiformes</i>	Bộ Cá toàn đầu <i>Chimaeriformes</i>
Bồ đề lá bởi lời <i>Styrax litseoides</i>	Bộ Bồ hòn <i>Sapindales</i>	Bộ Cá trắng <i>Lampridiformes</i>
	Bộ Bồ nông <i>Pelecaniformes</i>	Bộ Cá trích <i>Clupeiformes</i>
		Bộ Cá voi <i>Cetacea</i>

Bộ Cá vược
Perciformes
Bộ Cam
Rutales
Bộ Cánh lò
Betulales
Bộ Cánh cứng
Coleoptera
Bộ Cánh da
Dermoptera
Bộ Cánh đều
Isoptera
Bộ Cánh giống
Homoptera
Bộ Cánh màng
Hymenoptera
Bộ Cánh nửa
Hemiptera
Bộ Cánh thẳng
Orthoptera
Bộ Cánh vảy
Lepidoptera
Bộ Cau
Arecales
Bộ Cắt
Falconiformes
Bộ Cẩm chướng
Caryophyllales
Bộ Chân chẻ
Mysidacea
Bộ Chân chèo
Copepoda
Bộ Chân dài
Opiliones
Bộ Chân đều
Isopoda
Bộ Chân mang
Anostraca
Bộ Chân màng
Pinnipedia
Bộ Chân miệng
Stomatopoda
Bộ Chân sợi
Cirripedia

Bộ Chấy rận
Anophura
Bộ Chè
Theales
Bộ Chim lặn
Podicipediformes
Bộ Chuồn chuồn
Odonata
Bộ Cỏ thấp bút
Equisetales
Bộ Có mang
Notostraca
Bộ Cói
Cyperales
Bộ Cu cu
Cuculiformes
Bộ Cú
Strigiformes
Bộ Cú muỗi
Caprimulgiformes
Bộ Cúc
Asterales
Bộ Curucu
Trogoniformes
Bộ Dầu rệu
Myricales
Bộ Dây gắm
Gnetales
Bộ Dẻ
Fagales
Bộ Dơi
Chiroptera
Bộ Đậu
Fabales
Bộ Đỗ quỳ
Ericales
Bộ Đuôi kiếm
Xiphosura
Bộ Đuôi roi
Uropygi
BộẾch nhái
Salientia
BộẾch nhái có đuôi
Caudata

BộẾch nhái không chân
Apoda
Bộ Gà
Galliformes
Bộ Gai
Urticales
Bộ Gặm nhấm
Rodentia
Bộ Giả bọ cạp
Pseudoscorpiones
Bộ Giáp mỏng
Leptostracea
Bộ Giun đất
Lumbricimorpha
Bộ Gõ kiến
Piciformes
Bộ Gùg
Zingiberales
Bộ Hạc
Ciconiiformes
Bộ Hai cánh
Diptera
Bộ Hai lá
Welwitschiales
Bộ Hải âu
Procellariiformes
Bộ Hải ngư
Sirenia
Bộ Hải quỳ
Actiniaria
Bộ Hành
Liliales
Bộ Hoa Hồng
Rosales
Bộ Hoa mõm sói
Scrophulariales
Bộ Hoa Mối
Lamiales
Bộ Hoa tán
Umbellales
Bộ Hoa tím
Violales
Bộ Hoà thảo
Poales

Bộ Hoàng liên
Ranunculales
Bộ Hồ tiêu
Piperales
Bộ Hồi
Illiciales
Bộ Khỉ hầu
Primates
Bộ Khoai lang
Polemoniales
Bộ Khuẩn cầu metan
Methanococcales
Bộ Layon
Iridales
Bộ Lạc đà
Tylopoda
Bộ Lạc tiên
Passiflorales
Bộ Lan
Orchidales
Bộ Lan mộc
Lepidodendrales
Bộ Liễu
Salicales
Bộ Long đởm
Gentianales
Bộ Long não
Laurales
Bộ Lưỡi rắn
Ophioglossales
Bộ Ma hoàng
Ephedrales
Bộ Màn màn
Capparales
Bộ Mang đuôi
Branchiura
Bộ Mang tấm thật
Eulamellibranchiata
Bộ Miệng sâu
Entomostoma
Bộ Mòng biển
Lariformes
Bộ Mộc nhĩ
Auriculariales

Bộ Mực nang
Sepioidea
Bộ Mực ống
Teuthoidea
Bộ Mười chân
Decapoda
Bộ Nắp ấm
Nepenthales
Bộ Nấm bệnh nâu
Melanconiales
Bộ Nấm chổi
Plectascales
Bộ Nấm đảm kín
Gasteromycetales
Bộ Nấm đảm màng
Hymenomycetales
Bộ Nấm đảm ngoài
Exobasidiales
Bộ Nấm đĩa
Discomycetales
Bộ Nấm gi
Uredinales
Bộ Nấm hạch
Pyrenomycetales
Bộ Nấm mốc
Oomycetales
Bộ Nấm song đảm
Dacryomycetales
Bộ Nấm than
Ustilaginales
Bộ Nấm tia
Actinomycetales
Bộ Nấm tiếp hợp
Zygomycetales
Bộ Nấm túi ngoài
Exoascales
Bộ Nấm túi nguyên
Protoascales
Bộ Ngao
Veneroida
Bộ Ngân nhĩ
Tremellales
Bộ Ngọc lan
Magnoliales

Bộ Ngón chân
Artiodactyla
Bộ Ngón lẻ
Perissodactyla
Bộ Ngỗng
Anseriformes
Bộ Nhài
Oleales
Bộ Nhện
Aranei
Bộ Nhện lông
Solifugae
Bộ Óc chó
Juglandales
Bộ Phi lao
Casuarinales
Bộ Phù du
Ephemeroptera
Bộ Quến bá
Seleginallales
Bộ Rau bợ
Marsileales
Bộ Rau răm
Polygonales
Bộ Rau vi
Osmundales
Bộ Ráy
Arales
Bộ Răng hàng
Taxodonta
Bộ Răng toả
Actinodontida
Bộ Rêu ngành
Cladocera
Bộ Rế
Charadriiformes
Bộ Rêu cân
Isobryales
Bộ Rêu đuôi công
Dicranales
Bộ Rêu đuôi phượng
Fissidentales
Bộ Rêu quả tròn
Sphaerocarpaceae

Bộ Rêu sừng
Anthocerotales
Bộ Rêu tản
Marchantiales
Bộ Rêu tảo
Buxhaumiales
Bộ Rêu than
Funariales
Bộ Rêu thật
Eubryales
Bộ Rêu tóc vàng
Polytrichales
Bộ Rêu vảy
Jungermanniales
Bộ Rùa
Testudinata
Bộ Sà
Coraciiformes
Bộ San hô cứng
Scleractinia
Bộ San hô đá
Madreporaria
Bộ San hô gai
Antopatharia
Bộ San hô mềm
Alcyonaria
Bộ San hô sừng
Gorgonaria
Bộ San hô tổ ong
Zoantharia
Bộ Sau sau
Hamamelidales
Bộ Sẻ
Passeres
Bộ Sen
Nelumbonales
Bộ Sếu
Gruiformes
Bộ Sim
Myrtales
Bộ Sổ
Dilleniales
Bộ Súng
Nymphaeales

Bộ Sứa có cuống
Stauromedusae
Bộ Sứa đĩa
Semaestomida
Bộ Sứa miệng rể
Rhizostomida
Bộ Sứa vành
Coronata
Bộ Sứa vương
Cubomedusea
Bộ Tai hùm
Saxifragales
Bộ Tảo nguyên cầu
Protococcales
Bộ Tảo ống
Siphonales
Bộ Táo ta
Rhamnales
Bộ Tê tê
Pholidota
Bộ Thài lài
Commelinales
Bộ Thầu dầu
Euphorbiales
Bộ Thị
Ebenales
Bộ Thiếu răng
Edentata
Bộ Thỏ
Lagomorpha
Bộ Thông
Pinales
Bộ Thông đất
Lycopodiales
Bộ Thông tuế
Cordaitales
Bộ Thú có túi
Marsupialia
Bộ Thủy cừ
Isoetales
Bộ Toà sen
Marattiales
Bộ Trạch tả
Alismales

Bộ Tuế
Cycadales
Bộ Ve bết
Acarina
Bộ Vem
Anisomyaria
Bộ Vẹt
Psittaciformes
Bộ Vi khuẩn metan
Methanobacteriales
Bộ Vỏ giáp
Conchostraca
Bộ Voi
Proboscidea
Bộ Yến
Apodiformes
Bông bạc
Orthosiphon
stamineus
Bông cây
Gossypium arboreum
Bông cỏ
Gossypium
herbaceum
Bông gòn
Eriodendron
anfractuosum
Bông hạt nhãn
Gossypium
barbadense
Bông lau đất vàng
Pycnonotus
aurigaster
Bông lau trán vàng
Pycnonotus
finlaysoni
Bông lười
Gossypium hirsutum
Bông ổi
Lantana camara
Bông bông
Calotropis gigantea
Bông chanh
Alcedo atthis

Bông chanh đỏ
Ceyx erithacus

Bời lời nhót
Litsea glutinosa

Búng báng
Arenga saccharifera

Bụt mọc
Taxodium distichum

Bứa
Garcinia loureiri

Bưởi bung
Acronychia laurifolia

Bướm cải
Pieris rapae

Bướm cú mèo
Sesamia inferens

Bướm sâu cắn gié
Cirphis unipuncta

Bướm sâu đục thân
Tryporyza incertulas

Bướm sâu keo
Spodoptera mauritia

Bướm sâu loang
Earias fabia

Bướm sâu năm vạch
Chilo suppressalis

Bướm sâu vạch
Chilo simplex

Bương
Neohouzeaua

dulloo

Cà
Solanum melongena

Cà chua
Solanum

lycopersicum

Cà cuống
Lethocerus indicus

Cà độc dược
Datura fastuosa

Cà gai
Argemone mexicana

Cà niễng
Hydaticus

Cà phê chè
Coffea arabica

Cà phê mít
Coffea excelsa

Cà phê vối
Coffea robusta

Cà rốt
Daucus carota

Cá anh vũ
Semilabeo notabilis

Cá ăn muỗi
Gambusia affinis

Cá bả trầu
Trichopsis vittatus

Cá bạc đầu
Panchax panchax

Cá bạc má
Rastrelliger

kanagurta

Cá bầm đá
Gastromyzon

Cá bầm đá liên
Sinogastromyzon

tonkinensis

Cá bánh lái
Gymnocorymbus

ternetzi

Cá bảy màu
Poecilia reticulata

Cá bẹ
Ilisha pristigastroides

Cá biên
Onychostoma ovalis

Cá bò
Pseudobagrus

fulvidraco

Cá bò râu
Psilocephalus

barbatus

Cá bò xanh hoa đỏ
Oxumonocanthus

longirostris

Cá bông
Spinibarbichthys

denticulatus

Cá bông
Glossogobius giuris

Cá bông bớp
Bostrichthys sinensis

Cá bông đen
Eleotris

Cá bông đen lớn
Eleotris melanosoma

Cá bông hoa
Oxyeleotris

Cá bông suối
Percottus tonkinensis

Cá bông tượng
Oxyeleotris

marmorata

Cá bơn ba sọc
Areliscus trigramma

Cá bơn cát
Cynoglossus

trigrammus

Cá bơn chó
Psettoides erumei

Cá bơn lá mít
Synaptura orientalis

Cá bơn ngựa
Hippoglossus

Cá bơn vĩ
Tephrinectes sinensis

Cá bướm
Histiophorus

Cá bướm
Pantodon buchholzi

Cá cẳng sọc
Therapon theraps

Cá chạch cát
Botia

Cá chạch đá
Barbutula fasciolata

Cá chạch đồng
Misgurnus fossilis

anguillicaudatus

Cá chạch hoa	Cá chép	Cá cúi
<i>Cobitis taenia</i>	<i>Cyprinus carpio</i>	<i>Dugong dugong</i>
<i>dolycorhynchus</i>	Cá chép gốc	Cá dao cạo
Cá chạch sông	<i>Procypris merus</i>	<i>Solenostomus</i>
<i>Mastacembelus</i>	Cá chìa vôi	<i>paradoxus</i>
<i>armatus</i>	<i>Solenognathus</i>	Cá dầm đất
Cá chạch suối	<i>hardwickii</i>	<i>Osteochilus salsburgi</i>
<i>Nemacheilus pulcher</i>	Cá chìa vôi mõm nhọn	Cá đầu
Cá chà	<i>Syngnathus acus</i>	<i>Pseudohemiculter</i>
<i>Leptobarbus hoeveni</i>	Cá chìa vôi mõm to	<i>dispar</i>
Cá chào mào gai	<i>Trachyrhamphus</i>	Cá dây lưng gù
<i>Satyrichthys rieffeli</i>	<i>serratus</i>	<i>Zeus cypho</i>
Cá cháo	Cá chiền	Cá dây Nhật Bản
<i>Opsarichthys</i>	<i>Bagarius bagarius</i>	<i>Zeus japonicus</i>
<i>uncirostris</i>	Cá chim đen	Cá diếc
Cá cháo biển	<i>Formio niger</i>	<i>Carassius auratus</i>
<i>Elops saurus</i>	Cá chình hoa	Cá dòng bay
Cá cháo lớn	<i>Anguilla marmorata</i>	<i>Cirrhinus microlepis</i>
<i>Megalops</i>	Cá chình Nhật	Cá dưa
<i>cyprinoides</i>	<i>Anguilla japonica</i>	<i>Chirocentrus dorab</i>
Cá chất	Cá chọi	Cá đánh
<i>Lissochilus krempfi</i>	<i>Betta splendens</i>	<i>Puntioplites</i>
Cá chất râu	Cá chốt chuột	<i>proctozysron</i>
<i>Longibarbis</i>	<i>Leiocassis siamensis</i>	Cá dao
Cá chất sọc	Cá chuồn	<i>Pristis cuspidatus</i>
<i>Lissochilus</i>	<i>Cypselurus</i>	Cá dao răng nhỏ
<i>laocaiensis</i>	<i>oligolepis</i>	<i>Pristis microdon</i>
Cá chất sông Lam	Cá cóc Mẫu Sơn	Cá đĩa
<i>Lissochilus lamus</i>	<i>Tylytrotiton</i>	<i>Symphysodon discus</i>
Cá chất vảy to	<i>asperrimus</i>	Cá đồ đuôi
<i>Lissochilus</i>	Cá cóc Tam Đảo	<i>Rsabora borapetensis</i>
<i>macrosquamatus</i>	<i>Paramesotriton</i>	Cá đồng đông
Cá chày	<i>deloustali</i>	<i>Puntius</i>
<i>Squaliobarbus</i>	Cá còm	<i>semifasciolatus</i>
<i>curriculus</i>	<i>Notopterus chilata</i>	Cá đối
Cá chày đất	Cá cóc	<i>Mugil affinis</i>
<i>Spinibarbus</i>	<i>Cyclocheilichthys</i>	Cá đối mực
<i>caldwelli</i>	<i>enoplos</i>	<i>Mugil cephalus</i>
Cá cháy	Cá cở mặt trắng	Cá đục danh
<i>Hilsa reevesii</i>	<i>Velifer hypselopterus</i>	<i>Saurogobio dabryi</i>
Cá cháy bẹ	Cá cơm	Cá đục danh chấm
<i>Hilsa toli</i>	<i>Stolephorus</i>	<i>Microphysogobio</i>
Cá chêm	<i>commersonii</i>	<i>labeoides</i>
<i>Lates calcarifer</i>	Cá cơm sông	Cá đục râu
	<i>Corica sorbona</i>	<i>Gobiobotia kollerii</i>

Cá đục trắng <i>Squalidus</i> <i>chankaensis vietnamensis</i>	Cá hồng sọc dưa <i>Lutianus</i> <i>fulviflamma</i>	Cá lóc bông <i>Ophiocephalus</i> <i>micropeltes</i>
Cá đuối bông <i>Dasyatis sinensis</i>	Cá hương sông <i>Datnioides</i>	Cá lợ lớn <i>Cyprinus</i>
Cá đuối điện <i>Narcine tonkinensis</i>	<i>quadrifasciatus</i>	<i>multitaeniata</i>
Cá đuối gai <i>Raja</i>	Cá khoai sông <i>Acanthopsis</i>	Cá lui <i>Osteochilus hasselti</i>
Cá ép <i>Echeneis naucrates</i>	<i>choirorhynchos</i>	Cá lưỡi dong <i>Antennarius melas</i>
Cá ét <i>Morulus</i>	Cá kiếm <i>Xiphophorus helleri</i>	Cá lưỡng tiêm <i>Amphioxus belcheri</i>
<i>chrysophekadion</i>	Cá kiên <i>Mugil</i>	Cá lượng <i>Nemipterus</i>
Cá ét mọi <i>Cosmocheilus</i>	<i>strongylocephalus</i>	Cá mã giáp <i>Trichogaster leerii</i>
<i>harmandi</i>	Cá kim <i>Schindleria</i>	Cá mại <i>Rasborinus lineatus</i>
Cá giống mõm tròn <i>Rhina ancylostoma</i>	<i>praematura</i>	Cá mại nam <i>Chela laubuca</i>
Cá háo <i>Caranx malabaricus</i>	Cá lành canh <i>Coilia grayi</i>	Cá mại sọc <i>Rasbora</i>
Cá he <i>Lipotes vexillifer</i>	Cá lành canh đỏ <i>Coilia mystus</i>	<i>cephalotaenia</i>
Cá he vàng <i>Puntius altus</i>	Cá lăng <i>Hemibagrus</i>	Cá mây <i>Gyrinocheilus</i>
Cá heo <i>Delphinus</i>	<i>elongatus</i>	<i>aymonieri</i>
Cá heo chấm <i>Botia beauforti</i>	Cá lằm <i>Dussumeria hasselti</i>	Cá măng <i>Elopichthys bambusa</i>
Cá heo xanh <i>Botia modesta</i>	Cá leo <i>Wallago attu</i>	Cá măng giả <i>Luciocyprinus</i>
Cá hoa <i>Cyclocheilichthys</i>	Cá lẹp <i>Thrissoles</i>	<i>langsoni</i>
<i>iridescens</i>	Cá lẹp vàng <i>Setipinna taty</i>	Cá măng nhồng <i>Luciobrama</i>
Cá hoả <i>Labeo tonkinensis</i>	Cá lịch cu <i>Pisoodonophis boro</i>	<i>macrocephalus</i>
Cá hô <i>Catlocarpio</i>	Cá linh <i>Hemibarbus labeo</i>	Cá măng rỏ <i>Toxotes chatareus</i>
<i>siamensis</i>	Cá linh băng <i>Thyunnichthys</i>	Cá măng sữa <i>Chanos chanos</i>
Cá hồng <i>Lutianus</i>	<i>thynnoides</i>	Cá mằm <i>Pseudobagrus</i>
<i>erythropterus</i>	Cá lóa <i>Altigena lemassoni</i>	<i>vachellii</i>
Cá hồng sọc bạc <i>Lutianus</i>	Cá lóc <i>Ophiocephalus</i>	Cá mập <i>Cetorhinus</i>
<i>argenteimaculatus</i>	<i>striatus</i>	Cá mè <i>Hypothalmichthys</i>
		<i>molitrix</i>

Cá mè hoa
Aristichthys nobilis
Cá mè hời
Osteochilus
melanopleura
Cá mè Huế
Culter flavipinnis
Cá mè Vinh
Puntius javanicus
Cá mè gà
Coilia macrognathos
Cá mèi chấm
Clupanodon
punctatus
Cá mèi cờ
Clupanodon thrissa
Cá mèi đường
Albula vulpes
Cá mèi không răng
Anodontostoma
chacunda
Cá mèi mõm tròn
Nematalosa nasus
Cá mối
Saurida tumbil
Cá mỡ
Garra laichowensis
Cá mơn
Scleropages
formosus
Cá mú
Siniperca chuatsi
Cá mùi
Helostoma
temmincki
Cá mương
Hemiculter
leucisculus
Cá nàng tiên
Dugons dugon
Cá ngạnh
Cranoglanis sinensis
Cá ngão
Culter erythropterus

Cá ngấn mõm ngắn
Protosalanx
hyalocranius
Cá ngấn mõm nhọn
Salanx acuticeps
Cá ngấn to
Leucosoma chinensis
Cá ngộ
Hemibarbus
maculatus
Cá ngừ chấm
Euthynnus affinis
Cá ngừ đẹp
Auxis thazard
Cá ngựa
Hampala
macrolepidota
Cá ngựa chấm
Hippocampus
trimaculatus
Cá ngựa gai
Hippocampus histrix
Cá ngựa lớn
Hippocampus koda
Cá ngựa Nhật
Hippocampus
japonicus
Cá ngựa nước ngọt
Tor brevifilis
Cá ngựa vằn
Brachydanio rerio
Cá ngựa xám
Tor tambroides
Cá nhà táng
Physeter
Cá nhác
Megalobrama
macrops affinis
Cá nhái
Tylosurus
strongylurus
Cá nhám
Carcharinus
menisorrah

Cá nhám bướm
Squatina nebulosa
Cá nhám cào
Sphyrna lewini
Cá nhám đuôi dài
Alopias pelagicus
Cá nhám lông nhung
Cephaloscyllium
umbratile
Cá nhám nâu
Etmopterus lucifer
Cá nhám nhu mì
Stegostoma fasciatus
Cá nhám tro
Mustelus griseus
Cá nhám voi
Rhincodon typus
Cá nhàngh
Xenocypris argentea
Cá nheo
Parasilurus asotus
Cá nhỏ chảo
Sarcocheilichthys
nigripinnis
Cá nhồng sọc
Sphyrna jello
Cá niết Cúc Phương
Silurus
cucphuongensis
Cá nóc
Fugu ocellatus
Cá nóc hòm
Ostracion gibbosus
Cá nóc nhím
Diodon holacanthus
Cá nục
Priacanthus tayenus
Cá nục sỏ
Decapterus maruadsi
Cá ong
Therapon jarbua
Cá ông sư
Neomeris
phoceaeoides

Cá pang	Cá sinh	Cá thiếu mắt to
<i>Onychostoma</i>	<i>Onychostoma</i>	<i>Erythroculter</i>
<i>macracanthus</i>	<i>gerlachi</i>	<i>hypselonotus daovantieni</i>
Cá pạo	Cá sinh gai	Cá thoi loi
<i>Labeo graffeuilli</i>	<i>Onychostoma</i>	<i>Periophthalmus</i>
Cá phao	<i>laticeps</i>	<i>schlosseri</i>
<i>Gymnostomus</i>	Cá sóc	Cá thu ầu
<i>lepturus</i>	<i>Oryzias latipes</i>	<i>Scomberomorus</i>
Cá pin	Cá song	<i>commersonii</i>
<i>Onychostoma</i>	<i>Epinephelus</i>	Cá thu chấm
<i>brevicephalus</i>	<i>fasciatus</i>	<i>Scomberomorus</i>
Cá quả	Cá song sọc	<i>guttatus</i>
<i>Ophiocephalus</i>	<i>Epinephelus</i>	Cá toàn đầu
<i>maculatus</i>	<i>latifasciatus</i>	<i>Chimaera phantasma</i>
Cá quỳ	Cá sút môi	Cá tra
<i>Ceratias</i>	<i>Garra orientalis</i>	<i>Pangasius</i>
Cá rô	Cá tai tượng	<i>macronema</i>
<i>Anabas testudineus</i>	<i>Osphronemus gorami</i>	Cá tra đầu
Cá rô biển	Cá thái hổ	<i>Pangasianodon gigas</i>
<i>Pristolepis fasciatus</i>	<i>Datnioides</i>	Cá trắm cỏ
Cá rô mó	<i>microlepis</i>	<i>Mylopharyngodon</i>
<i>Siniperca</i>	Cá thát lát	<i>piceus</i>
Cá rô Phi	<i>Notopterus</i>	Cá trắm
<i>Tilapia mossambica</i>	<i>notopterus</i>	<i>Mola mola</i>
Cá rô Phi vằn	Cá thần tiên	Cá trắm đuôi nhọn
<i>Tilapia nilotica</i>	<i>Pterophyllum scalare</i>	<i>Masturus lanceolatus</i>
Cá rung	Cá thè be	Cá trê
<i>Carassioides</i>	<i>Acanthorhodeus</i>	<i>Clarias fuscus</i>
<i>cantonensis</i>	<i>tonkinensis</i>	Cá trê Phi
Cá sặc bướm	Cá thè be râu dài	<i>Clarias lazera</i>
<i>Trichogaster</i>	<i>Acanthorhodeus</i>	Cá trê trắng
<i>trichogaster</i>	<i>longibarbatulus</i>	<i>Clarias batrachus</i>
Cá sặc gấm	Cá thè be vây dài	Cá trích
<i>Colisa lalia</i>	<i>Acanthorhodeus</i>	<i>Sardinella jussieu</i>
Cá sặc rằn	<i>macropterus</i>	Cá tróc
<i>Trichogaster</i>	Cá thia	<i>Lissochilus</i>
<i>pectoralis</i>	<i>Betta pugnax</i>	<i>annamensis</i>
Cá sần sật	Cá thia ta	Cá trôi
<i>Macropodus</i>	<i>Betta taeniata</i>	<i>Cirrhitina molitorella</i>
<i>opercularis</i>	Cá thiên hồ	Cá tỳ bà chấm
Cá sặt	<i>Pseudolaubuca</i>	<i>Hypostomus</i>
<i>Trichopodus</i>	<i>sinensis</i>	<i>punctatus</i>
Cá sấu hoa cà	Cá thiếu gù	Cá úc
<i>Crocodylus porosus</i>	<i>Erythroculter</i>	<i>Arius sinensis</i>
Cá sấu Xiêm	<i>recurvirostris</i>	
<i>Crocodylus</i>		
<i>siamensis</i>		

Cá vây chân	Cành cách đầu trắng	Cắm chướng
Lophius	Hypsipetes	Dianthus
Cá vền	madagascariensis	caryophyllus
Megalobrama	Cành cách lớn	Cắm lai
terminalis	Criniger pallidus	Dalbergia bariensis
Cá voi lam	Cành cách nhỏ	Cắm lai vú
Balaenoptera	Hypsipetes	Dalbergia mammosa
musculus	propinquus	Cắm tú cầu
Cách hoa	Cánh kiến đỏ	Heamanthus
Cleistanthus petelotii	Kerria lacca	multiflorus
Cải bắp	Canhkina	Cắm xe
Brassica oleracea	Cinchona succirubra	Xylia dolabriformis
capitata	Cao cát bụng trắng	Cần tây
Cải bẹ	Anthracoceros	Apium graveolens
Brassica campestris	malabaricus	Câu câu
Cải canh	Cao su	Hypomeces
Brassica juncea	Hevea brasiliensis	squamacus
Cải củ	Cào cào	Cầu gai
Raphanus sativus	Atractomorpha	Diadema
Cải hoa	chinensis	Cầu gai đá
Brassica oleracea	Cào cào lớn	Heterocentrotus
botrytis	Acrida chinensis	mammillatus
Cải thìa	Cáo	Cây áo cộc
Brassica sinensis	Vulpes vulpes	Liriodendron
Cải xoong	Cáp mọc	chinense
Nasturtium officinale	Craibiodendron	Cây âm địa
Cải ghê	stellatum	Botrychium ternatum
Acarus siro	Cau	Cây ban
Calicivirut	Areca catechu	Bauhinia variegata
Calicivirus	Cau bụng	Cây bánh hời
Cam chanh	Oreodoxa regia	Tabernaemontana
Citrus aurantium	Cáy	coronaria
Cam sành	Uca	Cây bắt ruồi
Citrus nobilis	Cắt bụng hung	Drosera burmanni
Cam thảo	Falco severus	Cây bình vôi
Glycyrrhiza glabra	Cắt lớn	Stephania
Cam thảo bắc	Palco peregrinus	Cây bọ chó
Glycyrrhiza uralensis	leucogenys	Buddleja asiatica
Cam thảo nam	Cắt nhỏ bụng hung	Cây bọ chó bông to
Scoparia dulcis	Microhierax	Buddleja
Cáng lò	coerulescens	macrostachya
Betula alnoides	Cắt nhỏ bụng trắng	Cây bọ mồm
Canguru	Microhierax	Pouzolzia zeylanica
Macropus	melanoleucos	Cây bóng nỏ
	Cắt nhỏ hông trắng	Serissa foetida
	Neohierax insignis	

Cây bông	Cây coi	Cây đuôi hổ
Gossypium	Pterocarya	Sansevieria
Cây bông bạc	tonkinensis	Cây đuôi ngựa
Vernonia arborea	Cây cơm cháy	Rhoptelea chilantha
Cây bướm trắng	Sambucus javanica	Cây gạo
Mussaenda	Cây cơm lênh	Adina cordifolia
Cây cacao	Pothos repens	Cây gạo
Theobroma cacao	Cây cơm nếp	Bombax
Cây cách	Strobilanthes	malabaricum
Premna integrifolia	acrocephalus	Cây giần sàng
Cây càng cua	Cây cơm rượu	Cnidium monnieri
Epiphyllum	Glycosmis	Cây gọng vó
truncatum	cochinchinensis	Drosera indica
Cây cánh kiến	Cây cuồng	Cây gọi
Mallotus	Aralia armata	Aglaia gigantea
philippinensis	Cây cút sắt	Cây hai lá
Cây cẳng gà	Styrax annamensis	Welwitschia
Pteris semipinnata	Cây da rắn	mirabilis
Cây chai	Ophioderma pendula	Cây hàm ếch
Shorea vulgaris	Cây dái ngựa	Saururus chinensis
Cây chàm	Swietenia mahogani	Cây hoa chùm ớt
Indigofera tinctoria	Cây dầu giun	Pyrostegia ignea
Cây chân chim	Chenopodium	Cây hoa dẻ
Schefflera octophylla	ambrosioides	Unona desmos
Cây chìa vôi	Cây dầu mè	Cây hoa tím
Ipomoea turpethum	Jatropha curcas	Viola odorata
Cây chó đẻ	Cây dầu nước	Cây keo
Phyllanthus urinaria	Dipterocarpus alatus	Acacia farnesiana
Cây chó sể	Cây diên	Cây kiến cò
Baeckea frutescens	Sinocalamus	Rhinacanthus nasuta
Cây chông	latiflorus	Cây lá lạch
Colona poilanei	Cây đại cán Trung Bộ	Elatostema ficoides
Cây chum bạc	Macrosolen	Cây lá sắn
Kurrimia robusta	annamicus	Hydrocharis asiatica
Cây cóc	Cây đại kế	Cây lai
Spondias dulcis	Cirsium japonicum	Aleurites moluccana
Cây cóc đỏ	Cây đinh	Cây lân tăn
Lumnitzera littorea	Markhamia stipulata	Pilea microphylla
Cây cối xay	Cây đinh lá có tuyến	Cây lòng máng
Abutilon indicum	Fernandoe	Pterospermum
Cây côla	adenophylla	semisagittatum
Cola nitida	Cây Đông dương	Cây lông cu li
Cây công cộng	Indosinia involucrata	Diksonia barometz
Andrographis	Cây đuôi chồn	Cây lụi
paniculata	Adiantum caudatum	Rhapis laosensis

Cây tai chuột <i>Cyclophorus</i> <i>adnascens</i>	Cây trứng cuốc <i>Stixis elongata</i>	Cây tai trắng <i>Arctogalidia</i> <i>trivirgata</i>
Cây tai tượng <i>Acalypha australis</i>	Cây trứng ếch <i>Callicarpa bracteata</i>	Cây vằn <i>Chrotogale owstoni</i>
Cây tằm sét <i>Ipomoea digitata</i>	Cây tu hú <i>Callicarpa arborea</i>	Cây vôi <i>Paguma larvata</i>
Cây tằm <i>Altingia chinensis</i>	Cây tung <i>Tetrameles nudiflora</i>	Chà là <i>Phoenix dactylifera</i>
Cây thoa <i>Acmena</i> <i>acuminatissima</i>	Cây vải <i>Litchi sinensis</i>	Chà là bột <i>Phoenix farinifera</i>
Cây thóc lép <i>Desmodium</i> <i>triquetrum</i>	Cây vảy rồng <i>Desmodium</i> <i>styracifolium</i>	Chà là cánh <i>Phoenix roebelenii</i>
Cây thù <i>Agave americana</i>	Cây vệt <i>Bruguiera</i> <i>gymnorhiza</i>	Chai lá cong <i>Sindora falcata</i>
Cây thuốc bông <i>Bryophyllum</i> <i>calycinum</i>	Cây vôi voi <i>Heliotropium</i> <i>indicum</i>	Chàng hiu <i>Rana macrodactyla</i>
Cây thuốc dẫu <i>Euphorbia</i>	Cây vượt hùm <i>Caesalpinia</i> <i>bonducella</i>	Chanh <i>Citrus medica</i>
Cây thuốc lá <i>Nicotiana tabacum</i>	Cây xoay <i>Dialium</i> <i>cochinchinensis</i>	Chào mào <i>Pycnonotus jocosus</i>
Cây tiết dê <i>Cissampelos parira</i>	Cây xương khô <i>Euphorbia tirucalli</i>	Chào mào vàng <i>Pycnonotus</i> <i>melanicterus</i>
Cây tiểu kế <i>Cirsium lineare</i>	Cây bay <i>Cynoccephalus</i> <i>variegatus</i>	Chay <i>Artocarpus</i> <i>tonkinensis</i>
Cây tổ chim <i>Neottopteris nidus</i>	Cây giông <i>Viverra zibetha</i>	Chân bơi <i>Heliopsis personata</i>
Cây tra <i>Hibiscus tiliaceus</i>	Cây giông sọc <i>Viverra megaspila</i>	Châu chấu di cư <i>Locusta migratoria</i>
Cây trai <i>Garcinia fagraeoides</i>	Cây hương <i>Viverricula indica</i>	Châu chấu hoa <i>Aiolopus tamulus</i>
Cây tràng pháo <i>Limnanthemum</i> <i>indicum</i>	Cây mác <i>Martes flavigula</i>	Châu chấu tre <i>Oxya velox</i>
Cây trằng nguyên <i>Euphorbia</i> <i>pulcherrima</i>	Cây móc cua <i>Herpestes urva</i>	Châu chấu voi <i>Chondracris rosea</i>
Cây trăn châu <i>Lysimachia chenii</i>	Cây mực <i>Arctictis binturong</i>	Chấu <i>Rana guentheri</i>
	Cây rái cá <i>Cynogale bennettii</i>	Chây <i>Palaquium obovatum</i>
		Chấy <i>Pediculus capitis</i>
		Chè <i>Thea chinensis</i>

Chè bông	Chích bông cánh vàng	Chim điên mặt xanh
<i>Aganosma marginata</i>	<i>Orthotomus</i>	<i>Sula dactylatra</i>
Chè dây	<i>atrogularis</i>	<i>personata</i>
<i>Ampelops</i>	Chích bông đuôi dài	Chim khách
<i>cantonensis</i>	<i>Orthotomus sutorius</i>	<i>Crypsirina temia</i>
Chè hàng rào	Chích choè	Chim khách đuôi cờ
<i>Acalypha evrardii</i>	<i>Copsychus saularis</i>	<i>Crypsirina temnura</i>
Chè sớp	Chích choè lửa	Chim khát nước
<i>Camellia fleuryi</i>	<i>Copsuchus</i>	<i>Clamator</i>
Cheo cheo	<i>malabaricus</i>	<i>coromandus</i>
<i>Tragulus javanicus</i>	Chích choè nước trán trắng	Chim kịch
Cheo cheo napu	<i>Enicurus schistaceus</i>	<i>Gallinula chloropus</i>
<i>Tragulus napu</i>	Chích mây lớn	Chim lam
Chèo bẻo	<i>Phylloscopus</i>	<i>Irena puella</i>
<i>Dicrurus</i>	<i>inornatus</i>	Chim lội suối
<i>macrocerus</i>	Chích nâu	<i>Cinclus pallasii</i>
Chèo bẻo bờm	<i>Phylloscopus</i>	Chim nghệ lớn
<i>Dicrurus hottentotus</i>	<i>fuscatus</i>	<i>Aegithina lafresnayei</i>
Chèo bẻo cờ	Chiến chiến	Chim nghệ ngực vàng
<i>Dicrurus remifer</i>	<i>Megalurus palustris</i>	<i>Aegithina tiphia</i>
Chèo bẻo mỏ quạ	Chiến chiến lưng xám	Chim nhiệt đới
<i>Dicrurus annectans</i>	<i>Prinia hodgsoni</i>	<i>Phaethon aethereus</i>
Chèo bẻo rừng	Chiến chiến núi	Chim sâu lưng đỏ
<i>Dicrurus aenea</i>	<i>Prinia atrogularis</i>	<i>Dicaeum cruentatum</i>
Chèo chẹo lớn	Chiêu liễu nghệ	Chim sâu vàng lục
<i>Cuculus</i>	<i>Terminalia</i>	<i>Dicaeum concolor</i>
<i>sparverioides</i>	nigrovenulosa	Chim vẹo cổ
Chèo chẹo nhỏ	Chim bạc má	<i>Jynx torquilla</i>
<i>Cuculus fugax</i>	<i>Parus malor</i>	Chò chỉ
Chẹo bông	Chim bóng lau	<i>Parashorea chinensis</i>
<i>Engelhardtia spicata</i>	<i>Pycnonotus sinensis</i>	Chò dãi
Chẹo ngứa	Chim cà kheo	<i>Annamocarya</i>
<i>Engelhardtia</i>	<i>Himantopus</i>	<i>sinensis</i>
<i>colebrookiana</i>	<i>himantopus</i>	Chò lông
Chẹo thui lá to	Chim cay	<i>Dipterocarpus</i>
<i>Helicia grandifolia</i>	<i>Coturnix coturnix</i>	<i>pilosus</i>
Chẹo tía	Chim cổ rắn	Chò nâu
<i>Engelhardtia</i>	<i>Anhinga rufa</i>	<i>Dipterocarpus</i>
<i>roxburghiana</i>	Chim công	<i>tonkinensis</i>
Chỉ thiên	<i>Pavo muticus</i>	Chò nước
<i>Elephantopus scaber</i>	Chim đầu riu	<i>Platanus kerrii</i>
Chìa vôi núi	<i>Upupa epops</i>	Chò xanh
<i>Motacilla cinerea</i>	Chim điên bụng trắng	<i>Terminalia</i>
Chìa vôi trắng	<i>Sula leucogaster</i>	<i>myriocarpa</i>
<i>Motacilla alba</i>	<i>plotus</i>	

Chó nhà	Chôm chôm	Chuông đài
<i>Canis familiaris</i>	<i>Nephelium</i>	<i>Bretschneidera</i>
Chó sói túi	<i>lappaceum</i>	<i>sinensis</i>
<i>Thylacinus</i>	Chồn bạc má	Chuột cây
<i>cynocephalus</i>	<i>Melogale moschata</i>	<i>Tupaia glis</i>
Choai	Chồn bạc má Myanma	Chuột chù lớn
<i>Schizoloma</i>	<i>Melogale personata</i>	<i>Suncus murinus</i>
<i>ensifolium</i>	Chồn dơi	Chuột chù nhỏ
Choắt bụng trắng	<i>Cynopithecus</i>	<i>Crocidura fuliginosa</i>
<i>Tringa ochropus</i>	<i>temmincki</i>	Chuột chũi
Choắt bụng xám	Chồn mác	<i>Talpa leucura</i>
<i>Tringa glareola</i>	<i>Martes flavigula</i>	Chuột chũi túi
Choắt chân đỏ	Chồn túi	<i>Notoryctes</i>
<i>Tringa erythropus</i>	<i>Dasyurus sp.</i>	Chuột cống
Choắt chân màng bé	Chu sa liên	<i>Rattus norvegicus</i>
<i>Terekia cinerea</i>	<i>Aristolochia tuberosa</i>	Chuột đàn
Choắt chân vàng lớn	Chua me đất hoa đỏ	<i>Rattus flavipectus</i>
<i>Limnodromus</i>	<i>Oxalis deppei</i>	Chuột đất túi
<i>semipalmatus</i>	Chua me đất hoa vàng	<i>Macrotis</i>
Choắt lùn	<i>Oxalis corniculata</i>	Chuột đồng lớn
<i>Tringa incana</i>	Chùa dù	<i>Rattus hoxaensis</i>
<i>brevipes</i>	<i>Elscholtzia</i>	Chuột khuy
Choắt mỏ cong bé	<i>penduliflora</i>	<i>Rattus rattus</i>
<i>Numenius phaeopus</i>	Chùm bao lớn	Chuột lang
Choắt mỏ thẳng	<i>Hydnocarpus</i>	<i>Cavia porcellus</i>
<i>Limosa limosa</i>	<i>anthelminthica</i>	Chuột mù
Choắt nâu	Chùm gửi Trung bộ	<i>Typhlomys cinereus</i>
<i>Tringa totanus</i>	<i>Helixanthera</i>	Chuột nhắt
Choắt nhỏ	<i>annamica</i>	<i>Mus musculus</i>
<i>Tringa hypoleucos</i>	Chùm ớt	Chuột nhắt cây
Choi chơi biển	<i>Bignonia venusta</i>	<i>Vandeleuria oleracea</i>
<i>Charadrius dubius</i>	Chuối	Cò Á
<i>curonicus</i>	<i>Musa paradisiaca</i>	<i>Xenorhynchus</i>
Choi chơi hoa	Chuối hoa	<i>asiaticus asiaticus</i>
<i>Pluvialis squatarola</i>	<i>Canna indica</i>	Cò bợ
Choi chơi khoang cổ	Chuối rẽ quạt	<i>Ardeola bacchus</i>
<i>Charadrius</i>	<i>Ravenala</i>	Cò hương
<i>alexandrinus dealbatus</i>	<i>madagascariensis</i>	<i>Dupetor flavicollis</i>
Choi chơi sông	Chuối rừng	Cò ke
<i>Charadrius dubius</i>	<i>Musa uranoscopus</i>	<i>Grawia paniculata</i>
<i>jerdoni</i>	Chuối sợi	Cò kén
Choi chơi vàng	<i>Musa textilis</i>	<i>Pavieasia</i>
<i>Pluvialis dominica</i>	Chuồn chuồn đá	<i>annamensis</i>
<i>fulva</i>	<i>Aeschna sp.</i>	

Cò lạo	Cỏ đuôi voi	Cóc
<i>Ibis leucocephalus</i>	<i>Pennisetum</i>	<i>Bufo bufo</i>
Cò lạo đầu trắng	<i>compressum</i>	Cóc mây gai
<i>Mycteria</i>	Cỏ gà	<i>Megophrys longipes</i>
<i>leucocephala</i>	<i>Cynodon dactylon</i>	Cóc mây gai núi
Cò lạo xám	Cỏ gừng	<i>Megophrys</i>
<i>Mycteria cinerea</i>	<i>Panicum repens</i>	<i>palpebralespinosa</i>
Cò ngàng lớn	Cỏ lào	Cóc mây phê
<i>Egretta alba modesta</i>	<i>Eupatorium</i>	<i>Megophrys feae</i>
Cò ngàng nhỏ	<i>odoratum</i>	Cóc nhà
<i>Egretta intermedia</i>	Cỏ lông công	<i>Bufo melanostictus</i>
<i>intermedia</i>	<i>Sporobolus indicus</i>	Cóc nước
Cò nhạn	Cỏ lồng vực	<i>Oocidozyga lima</i>
<i>Anastomus oscitans</i>	<i>Echinochloa</i>	Cóc rừng
Cỏ quăm cánh xanh	<i>crus-galli</i>	<i>Bufo galeatus</i>
<i>Pseudibis davisoni</i>	Cỏ luồng	Cóc tía
Cỏ quăm đầu đen	<i>Pteris ensiformis</i>	<i>Bombina maxima</i>
<i>Threskiornis</i>	Cỏ may	Cói
<i>melanocephala</i>	<i>Chrysopogon</i>	<i>Cyperus malaccensis</i>
Cỏ quăm lớn	<i>aciculatus</i>	Cói rừng
<i>Pseudibis gigantea</i>	Cỏ mần trâu	<i>Thoracostachyum</i>
Cỏ ruồi	<i>Eleusine indica</i>	<i>vietnamense</i>
<i>Bubulcus ibis</i>	Cỏ mặt	Cói túi
<i>coromandus</i>	<i>Chloris barbata</i>	<i>Carex</i>
Cỏ thìa	Cỏ nén	Comovirut
<i>Platalea minor</i>	<i>Typha orientalis</i>	<i>Comovirus</i>
Cỏ tôm	Cỏ roi ngựa	Con ba khía
<i>Gorsachius</i>	<i>Verbena officinalis</i>	<i>Gafrarium tumidum</i>
<i>melanolophus</i>	Cỏ sâu róm	Cồng
Cỏ trắng	<i>Setaria viridis</i>	<i>Grapsus</i>
<i>Egretta garzetta</i>	Cỏ sữa lá lớn	Coronavirut
Cỏ xanh	<i>Euphorbia pilufera</i>	<i>Coronavirus</i>
<i>Butorides striatus</i>	Cỏ sữa lá nhỏ	Cỏ cộ
<i>actophilus</i>	<i>Euphorbia thymifolia</i>	<i>Tosema melanoptera</i>
Cỏ bạc đầu	Cỏ tranh	Cỏ giải
<i>Kyllinga</i>	<i>Imperata cylindrica</i>	<i>Milletia eberhardtii</i>
<i>monocephala</i>	Cỏ xước	Cốc biển bụng trắng
Cỏ bông	<i>Achyranthes aspera</i>	<i>Fregata andrewsi</i>
<i>Eragrostis amabilis</i>	Cọ	Cốc đế
Cỏ chân nhện	<i>Livistona</i>	<i>Phalacrocorax carbo</i>
<i>Digitaria propinqua</i>	<i>cochinchinensis</i>	Cốc đế đen
Cỏ chân vịt	Cỏ dậu	<i>Phalacrocorax niger</i>
<i>Dactyloclenium</i>	<i>Elaeis guineensis</i>	Cốc đế nhỏ
<i>aegyptiacum</i>	Cỏ phèn	<i>Phalacrocorax</i>
Cỏ đuôi chó	<i>Schleichera oleosa</i>	<i>fuscollis</i>
<i>Setaria aurea</i>		

Cồng sữa	Cu xanh đuôi đen	Cú lửa
Eberhardtia	Treron pompadora	Asio flammeus
tonkinensis	Cu xanh khoang cổ	Cú mèo khoang cổ
Cồng tía	Treron bicincta	Otus bakkamoena
Calophyllum	praetermissa	Cú muỗi đuôi dài
saigonense	Cu xanh mỏ quạ	Caprimulgus
Cồng trắng	Treron curvirostra	macrurus
Calophyllum	nipalensis	Cú muỗi lưng xám
dryobalanoides	Cu xanh sáo	Caprimulgus affinis
Cốt khí	Treron sphenurus	Cú muỗi mỏ quạ
Tephrosia candida	Cù tùng	Batrachostomus
Cu cu đen	Sequoia gigantea	hodgsoni
Surniculus lugubris	Củ ấu	Cú vọ lưng nâu
dicruroides	Trapa bicornis	Ninox scutulata
Củ gáy	Củ cải đường	burmanica
Streptopelia	Beta vulgaris	Cua biển
chinensis	Củ cải	Scylla
Cu li lớn	Dioscorea alata	Cua dừa
Nycticebus coucang	Củ cốt khí	Birgus latro
Cu li nhỏ	Reynoutria japonica	Cua đồng
Nycticebus	Củ đậu	Parathelphusa
pygmaeus	Pachyrhizus erosus	Cua núi Cúc Phương
Cu li nhỏ	Củ gấu	Potamiscus
Nycticebus	Cyperus rotundus	cucphuongensis
intermedius	Củ khát nước	Cua núi Kim Bôi
Cu luông	Nephrolepis	Ranguna ranguna
Chalcophaps indica	cordifolia	kimboiensis
Cu ngói	Củ khế	Cua núi mai nhẩn
Streptopelia	Murraya tetramera	Orientalia glabra
tranquebarica	Củ mài	Cua núi miền Trung
Cu rốc cổ đỏ	Dioscorea persimilis	Tiwaripotamon
Megalaima	Củ mài gừng	annamense
haemacephala	Dioscorea	Cua núi Phúc Sơn
Cu rốc đầu đỏ	zingiberensis	Ranguna fruhstorferi
Megalaima asiatica	Củ nâu	Cua ra
Cu sen	Dioscorea cirrhosa	Eriocheir sinensis
Streptopelia	Củ từ	Cua Viễn Đông
orientalis	Dioscorea esculenta	Paralithodes
Cu xanh	Củ lợn	kamschatica
Treron seimundi	Phodilus badius	Cua xanh
modestus	Củ lợn lưng xám	Scylla serrata
Cu xanh cổ nâu	Eyto alba	Củ bắt tử
Treron pulvicollis	Củ lợn nung	Helichrysum
fulvicollis	Phodilus badius	bracteatum
Cu xanh đầu xám	saturatus	
Treron vernans		

Cúc hồng đào Camchaya kampotensis	Dạ hợp Magnolia pumila	Dây gió Strychnos cathayensis
Cúc tần Pluchea indica	Dạ hương Cestrum nocturnum	Dây giun Quisqualis indica
Cúc trắng Chrysanthemum sinense	Dang Dendrocalamus patellaris	Dây huỳnh Allamanda cathartica
Cúc vàng Chrysanthemum indicum	Dành dành Gardenia florida	Dây kỷ ninh Tinospora crispa
Cui Heritiera littoralis	Dao tảo Oscillatoria	Dây mật Derris elliptica
Cun cú lừng hung Turnix tanki	Dắt Aloidis laevis	Dây móc mèo Caesalpinia nhatrangense
Cun cú lừng nâu Turnix suscitator	Dâm hôi Clausena excavata	Dây mơ Paederia foetida
Cước lùn Porzana pusilla pusilla	Dâu núi Duchesnea indica	Dây mơ lông Paederia tomentosa
Cước nâu Porzana paykillii	Dâu ta Morus australis	Dây ông lão Clematis smilacifolia
Cước ngực nâu Porzana fuscus erythrothorax	Dâu tằm Morus alba	Dây quai bị Tetrastigma strumarium
Cước ngực trắng Amauornis phoenicurus	Dâu tây Fragaria vesca	Dây ruột gà Clematis sinensis
Cuốn chiếu đẹp Polydesmus sp.	Dâu đột tím Dipterocarpus grandiflorus	Dây táo Anamirta cocculus
Cuốn chiếu đũa Iulua sp.	Dây bình tráp Actinostemma tenerum	Dây tigôn Antigonon leptopus
Củ Sapa Fagus longipetiolata	Dây bông xanh Thunbergia grandiflora	Dây tơ hồng Cuscuta hygrophilae
Cườm đỏ Kinostemon ornatum	Dây cây Uncaria macropylla	Dây tơ xanh Cassytha filiformis
Cườm rụng Ehretia acuminata	Dây chìa vôi Cissus modeccoides	Dây xàng lông Reissantia setulosa
Cừu Ovis ammon	Dây chiều Tetracera scandens	Dây xanh Cocculus sarmentosus
Dà vôi Ceriops tagal	Dây đau xương Tinospora tomentosa	Dẻ gai Castanopsis indica
Dã tràng Scopimera	Dây đòn Gouania leptostachya	Dẻ gai Bắc Giang Castanopsis boisii
	Dây gấm Gnetum montanum	Dẻ Phú Thọ Castanopsis phuthoensis

Dẻ pổ tấu <i>Castanea mollissima</i>	Điều mướp <i>Circus melanoleucos</i>	Dơi mặt <i>Chocronycteris</i>
Dẻ tùng sọc nâu <i>Amentotaxus</i>	Điều trắng <i>Elanus caeruleus</i>	Dơi muỗi lớn <i>Scotophilus</i>
hatuyensis	vociferus	Dơi muỗi nhỏ <i>Pipistrellus</i>
Dẻ tùng sọc trắng <i>Amentotaxus</i>	Dó <i>Rhamnoneuron</i>	Dơi ngựa <i>Rousettus</i>
argotaenia	balansae	Dơi quỉ <i>Desmodus</i>
Dẻ tùng Vân Nam <i>Amentotaxus</i>	Dó Bana <i>Aquilaria banaensae</i>	Dơi tai Siligo <i>Myotis siligorensis</i>
yunnanensis	Dó đất Cúc Phương <i>Balanopora</i>	Dơi thùy tai to <i>Paracoelops</i>
Dẻ quả tròn <i>Potameia</i>	cucphuongensis	megalotis
lotungensis	Dó đất hoa thưa <i>Balanophora</i>	Du <i>Ulmus tonkinensis</i>
Dẻ <i>Capra hircus</i>	laxiflora	Dù di <i>Ketupa zeylonensis</i>
Dẻ núi <i>Capra aegagrus</i>	Dó lông <i>Helicteres hirsuta</i>	Dù di chân vàng <i>Ketupa flavipes</i>
Dế <i>Gryllus</i>	Dó tròn <i>Helicteres isora</i>	Dù di đồng <i>Ketupa zeylonensis</i>
Dế trũi <i>Gryllotalpa</i>	Dọc <i>Garcinia tonkinensis</i>	orientalis
Di cam <i>Lonchura striata</i>	Don <i>Atherurus macrourus</i>	Dúi mốc <i>Rhizomys pruinosus</i>
Di đá <i>Lonchura punctulata</i>	Dong riềng <i>Maranta arundinacea</i>	Dung <i>Symplocos laurina</i>
Diệc lửa <i>Ardea purpurea</i>	Dô nách nâu <i>Glareola maldivarum</i>	Dược biển <i>Octopus vulgaris</i>
Diệc xám <i>Ardea cinerea</i>	Dơi cánh lông <i>Harpiocephalus</i>	Duối <i>Streblus asper</i>
Điều ăn ong <i>Pernis ptilorhynchus</i>	Dơi chó tai ngắn <i>Cynopterus</i>	Duối ô rô <i>Taxotrophis ilicifolia</i>
Điều cá lớn <i>Ichthyophaga</i>	brachyotis	Duyên lông <i>Carpinus pubescens</i>
ichthyaetus	Dơi ló <i>Ia io</i>	Dừa bở <i>Melo sinensis</i>
Điều đầu trắng <i>Circus aeruginosus</i>	Dơi lá Boocneo <i>Rhinolophus</i>	Dừa chuột <i>Cucumis sativus</i>
Điều hâu <i>Milvus korschun</i>	borneensis	Dừa hấu <i>Citrullus vulgaris</i>
Điều hoa <i>Spilornis cheela</i>	Dơi lá mũi <i>Hipposideros</i>	Dừa tây <i>Passiflora</i>
Điều lửa <i>Haliastur indus</i>	Dơi lá mũi nequam <i>Hipposideros</i>	quadrangularis
Điều mào <i>Aviceda leuphotes</i>	nequam	
leuphotes	Dơi lá quạt <i>Rhinolophus</i>	
	paradoxolophus	

Dừa	Dại bì	Đậu tây
Cocos nucifera	Blumea balsamifera	Phaseolus vulgaris
Dừa cạn	Dại hoàng	Đậu ván
Vinca rosea	Rheum officinale	Dolichos lablab
Dừa nước	Đảng sâm	Đậu vuông
Nipa fruticans	Codonopsis javanica	Psophocarpus
Dứa	Đào	tetragonolobus
Ananas sativa	Persica vulgaris	Đậu xanh
Dứa dại	Đạt phước	Phaseolus aureus
Pandanus	Millingtonia	Đen lá rộng
Dương xỉ	hortensis	Cleidiocarpon
Polypodium	Đay	laurinum
Dương xỉ cọ	Corchorus capsularis	Đen
Vittaria elongata	Đay Nhật	Pelamis platurus
Đương xỉ cổ	Hibiscus sabdariffa	Đen đuôi gai
Archaeopteris	Đay rừng	Aipysurus eydouxii
Đương xỉ thường	Pouzolzia sanguinea	Đen mỏ
Dryopteris parasitica	Đặng tiêu	Enhydrina schistosa
Đương xỉ toà sen	Tecoma capensis	Đen vảy bụng không đều
Angiopteris erecta	Đắng cay	Thalassophina
Dướng	Zanthoxylum	viperina
Broussonetia	cuspidatum	Đế
papyfera	Đậu bắp	Ficus religiosa
Đa	Abelmoschus	Đĩa trâu
Ficus elastica	esculentus	Hirundinaria
Đài loan tương tự	Đậu biếc	manillensis
Acacia confusa	Clitoria ternatea	Đĩa liễn
Đài màu hồng	Đậu chiều	Kaempferia galanga
Chroesthes rubiflora	Cajanus indicus	Đĩa y càn
Đại	Đậu dãi áo	Cladonia pyxidata
Plumeria acutifolia	Vigna cylindrica	Đĩa y giáp xác
Đại bàng bụng trắng	Đậu đao	Graphis scripta
Haliaeetus	Canavalia ensiformis	Đĩa y lá
leucogaster	Đậu đen	Parmelia
Đại bàng đầu nâu	Vigna cattang	Điền thanh gai
Aquila heliaca	Đậu dừa	Sesbania aculeata
heliaca	Vigna sinensis	Điền thanh hạt tròn
Đại bàng đen	Đậu Hà lan	Sesbania paludosa
Aquila clanga	Pisum sativum	Điền thanh hoa vàng
Đại bàng má trắng	Đậu hoa	Sesbania cannabina
Hieraaetus fasciatus	Lathyrus odorata	Điền thanh tía
Đại bàng nâu	Đậu nành	Sesbania aegyptiaca
Aquila rapax	Glycine soja	Điệp
Đại bàng trọc đầu	Đậu ngự	Sinohyriopsis
Aegypius monachus	Phaseolus lunatus	cumingii

Điệp quả trám	Đớp ruồi đầu xám	Ếch
Caesalpinia	Culicicapa	Rana esculenta
rhombifolia	ceylonensis	Ếch ang
Điều	Đớp ruồi họng trắng	Rana microlineata
Anacardium	Muscicapa solitaria	Ếch bò
occidentale	Đớp ruồi họng vàng	Rana catesbiana
Điều nhuộm	Muscicapa parva	Ếch cua
Bixa orellana	Đớp ruồi lưng vàng	Rana cancrivora
Đinh hương	Muscicapa narcissina	Ếch đồng
Eugenia	Đớp ruồi mỏ dẹt	Rana rugulosa
caryophyllata	Muscicapa davurica	Ếch gai
Đinh lăng	Đớp ruồi xanh gáy đen	Rana spinosa
Polyscias fruticosa	Hypothymis azurea	Ếch giun
Đinh tùng	Đớp ruồi xanh xám	Ichthyophis
Cephalotaxus	Muscicapa thalassina	glutinosus
hainanensis	Đu đủ	Ếch sần
Đinh vang	Carica papaya	Rana ricketti
Pauldopia ghorta	Dùng đình	Ếch trơn
Đót	Caryota urens	Rana kuhli
Thysanolaena	Đuôi công hồng	Ếch xanh
maxima	Plumbago rosea	Rana andersoni
Đỗ quyên	Đuôi cụt bụng đỏ	Ễnh ương
Rhododendron	Pitta nympha	Kaloula pulchra
Đỗ trọng tía	Đuôi cụt bụng vàng	Gà đồng
Euonymus chinensis	Pitta ellioti	Gallicrex cinerea
Đốc	Đuối cụt đầu đỏ	Gà gô
Momordica	Pitta cyanea	Francolinus
cochinchinensis	willongbyi	pintadeanus
Đôi môi	Đuôi cụt đầu xám	Gà lôi Beli
Eretmochelys	Pitta soror	Lophura nycthemera
imbricata	Đuôi cụt nâu	beli
Đôi môi dứa	Pitta phayrei obscura	Gà lôi Berlioz
Chelonia mydas	Đuôi đỏ đầu xám	Lophura nycthemara
Đồng giao	Chaimarrornis	berliozi
Convolvulus	fuliginosus	Gà lôi hông tía
parviflorus	Đước	Lophura diardi
Động vật nguyên sinh	Rhizophora stylosa	Gà lôi lam đuôi trắng
Protozoa	Đước bộp	Lophura hatinhensis
Đơn đỏ	Rhizophora apiculata	Gà lôi lam mào đen
Ixora coccinea	Đước xanh	Lophura imperialis
Đơn mạng	Rhizophora	Gà lôi lam mào trắng
Maesa reticulata	mucronata	Lophura edwardi
Đơn trắng	Đuôi ươi	Gà lôi nước
Ixora nigricans	Pongo pygmaeus	Hydrophasianus
Đơn tướng quân		chirurgus
Syzygium formosa		

Gà lôi nước Ấn Độ
Metopidius indicus
Gà lôi tía
Tragopan temminckii
tonkinensis
Gà lôi trắng
Lophura nycthemera
Gà lôi vàng
Lophura nycthemera
annamensis
Gà nước
Rallus aquaticus
Gà nước vàng
Rallus striatus
Gà rừng
Gallus gallus
Gà só
Bambusicola fytchii
Gà só chân xám
Tropicoperdix
chloropus cognacqi
Gà só cổ hung
Arborophila davidi
Gà só họng đen
Arborophila
torqueola griseata
Gà só họng hung
Arborophila
rufogularis annamensis
Gà só họng vàng
Arborophila
brunneopectus henrici
Gà só mặt trắng
Tropicoperdix
chloropus
Gà tiền
Polyplectron
bicalcaratum
Gà tiền mặt đỏ
Polyplectron
germaini
Gai
Boehmeria nivea
Gai bôm giả
Hemiscolopia
trimera

Gai dầu
Cannabis sativa
Gai me
Azima sarmentosa
Gai rập
Maoutia puya
Găng
Pithecolobium dulce
Găng trắng
Randia tomentosa
Găng trâu
Randia spinosa
Gầm ghì
Ducula
Gấu chó
Helarctos malayanus
Gấu nâu
Ursus arctos
Gấu ngựa
Selenarctos
thibetanus
Gấu trắng
Thalarcos maritimus
Gấu túi
Phascogaster
Già đầy Java
Leptoptilos
javanicus
Già đầy lớn
Leptoptilos dubius
Giác đế
Goniiothalamus
chinensis
Giác đế Tam Đảo
Goniiothalamus
takhtajanii
Giải
Pelochelys bibroni
Gián
Blatta orientalis
Gián thuyền
Tachaea chinensis
Giáng hương
Pterocarpus pedatus

Giáng hương quả to
Pterocarpus
macrocarpus
Giần sàng
Selinum monnieri
Giấp cá
Houttuynia cordata
Giầu gia
Baccaurea sapida
Giầu gia xoan
Allospodias
lakonensis
Giẻ cùi
Kitta erythrorhyncha
Giẻ cùi mỏ vàng
Kitta flavirostris
Giẻ cùi vàng
Kitta schiteheadi
Giẻ cùi xanh
Kitta chinensis
Giền cơm
Amarantus viridis
Giền gai
Amarantus spinosus
Giền tía
Amarantus
gangeticus
Gioi
Eugenia jambos
Giống xanh
Justicia ventricosa
Giối
Talauma gioi
Giối thơm
Tsoongiodendron
odorum
Giun bệnh bạc đầu lá lúa
Aphelenchoides
Giun chỉ
Wuchereria bancrofti
Giun đất khoang
Pheretima
aspergillum
Giun đất lớn
Pheretima anomala

Giun đất xanh
Pheretima perelae
Giun đầu gai cá
Pomphorhynchus
laevis
Giun đỏ
Limnodrilus
hoffmeisteri
Giun đũa
Ascaris lumbricoides
Giun đũa chó
Toxocara canis
*Giun đũa gà
Ascaridia galli
Giun đũa lợn
Ascaris suum
Giun lươn
Strongyloides
stercoralis
Giun mỏ
Necator americanus
Giun móc
Ancylostoma
duodenale
Giun móc chó
Ancylostoma
caninum
Giun móc trâu bò
Agriostomum
vryburgi
Giun phổi lợn
Metastrongylus
Giun rế cam quýt
Tylenchulus
semipenetrans
Giun rế lúa
Hirmaniella
Giun thận lợn
Stephanurus dentatus
Giun tóc bò
Trichocephalus ovis
Giun tóc chó
Trichocephalus
vulpis
Giun tóc lợn
Trichocephalus suis

Giun tóc người
Trichocephalus
trichiurus
Giun xoắn
Trichinella spiralis
Gỗ đỏ
Afzelia xylocarpa
Gỗ kiến nâu
Micropternus
brachyurus
Gỗ kiến nâu đỏ
Geniculus grantia
Gỗ kiến nhỏ đầu xám
Dendrocopos
canicapillus
Gỗ kiến nhỏ mày trắng
Dendrocopos macei
Gỗ kiến vàng lớn
Chrysocolaptes
lucidus
Gỗ kiến vàng nhỏ
Dinopium javanense
Gỗ kiến xanh bụng vàng
Picus vittatus
Gỗ kiến xanh đầu đỏ
Picus rabieri
Gỗ kiến xanh gáy vàng
Picus flavinucha
Gội đỏ
Amoora gigantea
Gội trắng
Aphanamixis
grandiflora
Gụ
Sindora
cochinensis
Gụ lau
Sindora tonkinensis
Gụ mật
Sindora siamensis
Gừng
Zingiber officinale
Gừng lồi
Zingiber zerumbet
Hà búa
Bankia saulii

Hà mã
Hippopotamus
amphibius
Hà thủ ô
Polygonum
multiflorum
Hà thủ ô đỏ
Fallopia multiflora
Hà thủ ô trắng
Streptocaulon
juventes
Hà thuyền
Teredo mani
Hạc cổ trắng
Ciconia episcopus
episcopus
Hạc đen
Ciconia nigra
Hải âu
Procellaria
leucomelaena
Hải đường
Thea amplexicaulis
Hải kim sa
Lygodium
Hải quỳ
Actinia
Hải quỳ hoa cúc
Anemonia
Hải sâm đen
Holothuria atra
Hải sâm lựu
Thelenota ananas
Hải sâm mít
Actinopyga echinites
Hải sâm mít hoa
Actinopyga
mauritanica
Hải sâm trắng
Holothuria scabra
Hải sâm vú
Microthele nobilis
Han
Dendrocnide
stimulans

Hạn nhỏ	Họ Bèo dậu	Họ Cá chình
Nanocnide japonica	Azollaceae	Anguillidae
Hạn voi	Họ Bèo ong	Họ Cá cóc
Dendrocnode	Salviniaceae	Salamandridae
urentissima	Họ Bọ lá	Họ Cá cờ mặt trăng
Hàn the	Phyllidae	Veliferidae
Desmodium	Họ Bọ ngựa	Họ Cá cúi
heterophyllum	Antidae	Dugongidae
Hành	Họ Bối cá	Họ Cá đao cạo
Allium fistulosum	Alcedinidae	Solenostomidae
Hành đen	Họ Bồ câu	Họ Cá dây
Stenoloma chusanum	Columbidae	Zeidae
Hành tây	Họ Bồ đề	Họ Cá đao
Allium cepa	Styracaceae	Pristidae
Hàu	Họ Bồ hòn	Họ Cá đuối điện
Ostrea rivularis	Sapindaceae	Torpedinidae
Hệ	Họ Bồ nông	Họ Cá đuối ma
Allium odorum	Pelecanidae	Rhinobatidae
Heo vòi	Họ Bông	Họ Cá hường
Tapirus indicus	Malvaceae	Lobotidae
Hến	Họ Bụt mọc	Họ Cá kim
Corbicula	Taxodiaceae	Schindleridae
cyreniformis	Họ Cà	Họ Cá lóc
Họ Anh túc	Solanaceae	Ophiocephalidae
Papaveraceae	Họ Cà phê	Họ Cá lưỡi dong
Họ Ba ba	Rubiaceae	Antennaridae
Trionychidae	Họ Cá bầm đá	Họ Cá lưỡng tiêm
Họ Bạc má	Homalopteridae	Amphioxidae
Paridae	Họ Cá bò giầy	Họ Cá may
Họ Bách	Monacanthidae	Gyrinocheilidae
Cupressaceae	Họ Cá bóng đen	Họ Cá măng
Họ Bách tán	Eleotridae	Chanidae
Araucariaceae	Họ Cá chào mào	Họ Cá măng rổ
Họ Bách thanh	Triglidae	Toxotidae
Laniidae	Họ Cá cháo biển	Họ Cá môi đường
Họ Bạch quả	Elopidae	Albulidae
Ginkgoaceae	Họ Cá cháo lớn	Họ Cá mơn
Họ Bào ngư	Megalopidae	Osteoglossidae
Haliotidae	Họ Cá chép	Họ Cá ngạnh
Họ Bắt ruồi	Cyprinidae	Bagridae
Droseraceae	Họ Cá chìa vôi	Họ Cá nhá râu
Họ Bắc	Syngnathidae	Orectolobidae
Juncaceae	Họ Cá chiên	Họ Cá nhám đuôi dài
Họ Bầu bí	Sisoridae	Alopiidae
Cucurbitaceae		

Họ Cá nhám góc Squalidae	Họ Chân bơi Belostomatidae	Họ Cóc lưỡi tròn Discoglossidae
Họ Cá nhám mèo Scyliorhinidae	Họ Châu Rhacophoridae	Họ Cói Cyperaceae
Họ Cá nhám voi Rhincodontidae	Họ Chè Theaceae	Họ Cổ rắn Anhingidae
Họ Cá sấu Crocodylidae	Họ Cheo cheo Tragulidae	Họ Cốc Phalacrocoracidae
Họ Cá thát lát Notopteridae	Họ Chèo bẻo Dicruridae	Họ Cốc biển Fregatidae
Họ Cá toàn đầu Chimaeridae	Họ Chìa vôi Motacillidae	Họ Cu cu Cuculidae
Họ Cá tra Schilbeidae	Họ Chim điên Sulidae	Họ Cu li Loricidae
Họ Cá trắng Molidae	Họ Chim lam Irenidae	Họ Cu rốc Capitonidae
Họ Cá trê Claridae	Họ Chim lặn Podicipedidae	Họ Củ nâu Dioscoreaceae
Họ Cá trích Clupeidae	Họ Chim sâu Dicaeidae	Họ Cú lợn Tytonidae
Họ Cá vược Percidae	Họ Chó Canidae	Họ Cú mèo Strigidae
Họ Cải Brassicaceae	Họ Choi choi Charadriidae	Họ Cú muỗi Caprimulgidae
Họ Cam Rutaceae	Họ Chuối Musaceae	Họ Cú muỗi quặp Podargidae
Họ Cánh lờ Betulaceae	Họ Chuối hoa Cannaceae	Họ Cua núi Potamidae
Họ Cánh kiến đỏ Lacciferidae	Họ Chuột Muridae	Họ Cúc Asteraceae
Họ Cau Arecaceae	Họ Chuột chù Soricidae	Họ Cùn cút Trunicidae
Họ Cát Falconidae	Họ Chuột gai Placanthomyidae	Họ Dầu Dipterocarpaceae
Họ Cẩm chướng Caryophyllaceae	Họ Chuột lang Caviidae	Họ Dầu rệu Myricaceae
Họ Cầu gai Echinometridae	Họ Cò quăm Threskiornithidae	Họ Dầu tầm Moraceae
Họ Cây Viverridae	Họ Cỏ roi ngựa Verbenaceae	Họ Dây gấm Gnetaceae
Họ Cây bay Cynocephalidae	Họ Cóc Bufonidae	Họ Dẻ Fagaceae
Họ Chào mào Pycnonotidae	Họ Cóc bùn Pelobatidae	Họ Diệc Ardeidae

Họ Dô nách
Glareolidae
Họ Dơi lá
Rhinophidae
Họ Dơi mũi
Hipposideridae
Họ Dơi muỗi
Vespertilionidae
Họ Dơi quỳ
Pteropidae
Họ Du
Ulmaceae
Họ Dúi
Rhizomyidae
Họ Dứa
Bromeliaceae
Họ Dương xỉ
Polypodiaceae
Họ Dương xỉ mộc
Cyateaceae
Họ Đay
Tiliaceae
Họ Đậu rìu
Upupidae
Họ Đậu
Fabaceae
Họ Điều
Anacardiaceae
Họ Đỗ quỳ
Ericaceae
Họ Dơi
Tupaiidae
Họ Dớp ruồi
Muscicapidae
Họ Du đủ
Caricaceae
Họ Đuôi chó
Rhoipteleaceae
Họ Đuôi cụt
Pittidae
Họ Đuôi cứng
Certhiidae
Họ Đước
Rhizophoraceae

Họ Đười ươi
Pongidae
Họ Éch giun
Coecilidae
Họ Éch nhái
Ranidae
Họ Gà lôi nước
Jacanidae
Họ Gà nước
Rallidae
Họ Gai
Urticaceae
Họ Gai dầu
Cannabaceae
Họ Gạo
Bombacaceae
Họ Gấu
Ursidae
Họ Gõ kiến
Picidae
Họ Gối hạc
Lecaceae
Họ gừng
Zingiberaceae
Họ Hà mã
Hippopotamidae
Họ Hạc
Ciconiidae
Họ Hải âu
Procellariidae
Họ Hải ly
Castoridae
Họ Hải sâm
Holothuriidae
Họ Hành
Liliaceae
Họ Heo vòi
Tapiridae
Họ Hoa hồng
Rosaceae
Họ Hoa mõm sói
Scrophulariaceae
Họ Hoa môi
Lamiaceae

Họ Hoa tán
Umbelliferae
Họ Hoa tím
Violaceae
Họ Hoàng Liên
Ranunculaceae
Họ Hồ tiêu
Piperaceae
Họ Hôi
Illiciaceae
Họ Hồng hoàng
Bucerotidae
Họ Hồng xiêm
Sapotaceae
Họ Hút mật
Nectariniidae
Họ Hươu cao cổ
Giraffidae
Họ Hươu xạ
Moschidae
Họ Khỉ
Cercopithecidae
Họ Khoai lang
Convolvulaceae
Họ Khuẩn cầu metan
Methanococcaceae
Họ Kim Giao
Podocarpaceae
Họ Kim mai
Hamamelidaceae
Họ Kỳ đà
Varanidae
Họ Lá giấp
Saururaceae
Họ Lạc tiên
Passifloraceae
Họ Lan
Orchidaceae
Họ Layon
Iridaceae
Họ Lân mộc
Lepidodendraceae
Họ Liễu
Salicaceae

Họ Long não Lauraceae	Họ Nấm đảm vảy Corticaceae	Họ Ô tác Otididae
Họ Lộ mi Peronosporaceae	Họ Nấm nhiều lỗ Polyporaceae	Họ Ốc anh vũ Nautilidae
Họ Lợi suối Cinclidae	Họ Nấm rơm Agaricaceae	Họ Ốc đụn Trochidae
Họ Long cu li Diksoniaceae	Họ Nấm tia Actinomycetaceae	Họ Ốc nháy Strombidae
Họ Lợn Suidae	Họ Ngao Veneridae	Họ Ốc sứ Cypraeidae
Họ Lúa Poaceae	Họ Ngọc lan Magnoliaceae	Họ Ốc sứ trắng Ovulidae
Họ Lục bình Pontederiaceae	Họ Ngũ vị Schisandraceae	Họ Ốc tù và Cymatidae
Họ Lưỡi Bradypodidae	Họ Ngựa Equidae	Họ Ốc vặn Thiaridae
Họ Lưỡi rắn Ophioglossaceae	Họ Nhài Oleaceae	Họ Ốc xà cừ Turbinidae
Họ Ma hoàng Ephedraceae	Họ Nhái bầu Microhylidae	Họ Ốc xoắn vách Epitoniidae
Họ Mạch môn Hemodoraceae	Họ Nhái bén Hylidae	Họ Phi lao Casuarinaceae
Họ Mần mần Capparaceae	Họ Nhạn Hirundinidae	Họ Phong Ấn Sigillariaceae
Họ Măng cụt Clusiaceae	Họ Nhạn rừng Artamidae	Họ Phường chèo Campephagidae
Họ Mèo Felidae	Họ Nhất hoa Rostratulidae	Họ Quạ Corvidae
Họ Mỏ rộng Eurylaimidae	Họ Nhân sâm Araliaceae	Họ Quỳn bá Selaginellaceae
Họ Mòng biển Laridae	Họ Nhím Hystricidae	Họ Rau bợ nước Marsileaceae
Họ Mua Melastomataceae	Họ Nho Vitaceae	Họ Rau đắng Molluginaceae
Họ Mừng quân Flacourtiaceae	Họ Nhông Agamidae	Họ Rau giền Amaranthaceae
Họ Mực nang Sepiidae	Họ Núc nác Bignoniaceae	Họ Rau muối Chenophodiaceae
Họ Mực ống Loliginidae	Họ Ó cá Pandionidae	Họ Rau răm Polygonaceae
Họ Na Annonaceae	Họ Ốc chó Juglandaceae	Họ Rau sam Portulacaceae
Họ Nắp ấm Nepenthaceae	Họ Ô rô Acanthaceae	Họ Rau vi Osmundaceae

Họ Ráy	Họ Rêu than	Họ Sếu
Araceae	Funariaceae	Gruidae
Họ Rắn biển	Họ Rêu thật	Họ Sim
Hydrophiidae	Bryaceae	Myrtaceae
Họ Rắn da cóc	Họ Rêu tóc trắng	Họ Sóc
Acrochordidae	Leucobryaceae	Sciuridae
Họ Rắn giun	Họ Rêu tóc vàng	Họ Sóc bay
Typhlopidae	Polytrichaceae	Petauristidae
Họ Rắn hổ	Họ Rêu treo	Họ Sổ
Elapidae	Meteoriaceae	Dilleniaceae
Họ Rắn lục không hổ má	Họ Rêu treo đèn	Họ Sơn ca
Viperidae	Mniaceae	Alaudidae
Họ Rắn mống	Họ Rêu vảy	Họ Súng
Xenopeltidae	Jungermanniaceae	Nymphaeaceae
Họ Rắn nước	Họ Rêu vảy lá nhỏ	Họ Sút
Colubridae	Lejeuneaceae	Psammobilidae
Họ Rêu bò	Họ Rêu vảy lông chim	Họ Sừng đặc
Hypnobryales	Plagiochilaceae	Cervidae
Họ Rêu đuôi công	Họ Rùa cạn	Họ Sừng rỗng
Dicranaceae	Testudinidae	Bovidae
Họ Rêu găm	Họ Rùa da	Họ Ta tu
Sematophyllaceae	Dermochelyidae	Dasypodidae
Họ Rêu giẹp	Họ Rùa đầm	Họ Tai đất
Neckeraceae	Emydidae	Aspidiaceae
Họ Rêu lá tai	Họ Rùa đầu to	Họ Tai hùm
Frullaniaceae	Platysternidae	Saxifragaceae
Họ Rêu lông chim	Họ Sả rừng	Họ Tảo đẹp
Thuidiaceae	Coraciidae	Laminariaceae
Họ Rêu lông trâu	Họ San hô cành	Họ Tảo lục đơn bào
Ditrichaceae	Pocilloporidae	Chlamydomonadeae
Họ Rêu quả tròn	Họ San hô đỏ	Họ Tảo tiếp hợp
Sphaerocarpaceae	Coralliidae	Zygnemataceae
Họ Rêu quả tròn không đối	Họ San hô trúc	Họ Táo ta
Riellaceae	Isididae	Rhamnaceae
Họ Rêu tuyết	Họ Sáo	Họ Tắc kè
Pterobryaceae	Sturnidae	Geckonidae
Họ Rêu sừng	Họ Sau sau	Họ Tê giác
Anthocerotaceae	Altingiaceae	Rhinocerotidae
Họ Rêu tản	Họ Sẻ	Họ Tê tê
Marchantiaceae	Ploceidae	Manidae
Họ Rêu tản đồng tiền	Họ Sẻ đồng	Họ Thái lải
Ricciaceae	Fringillidae	Commelinaceae
Họ Rêu tảo	Họ Sen	Họ Thần lằn
Buxbaumiaceae	Nelumbonaceae	Lacertidae

Họ Thần lằn cụt Dibamidae	Họ Trạch tả Alismaceae	Họ Vẹt Psittacidae
Họ Thần lằn rắn Anguidae	Họ Trai cánh Unionidae	Họ Vi khuẩn metan Methanobacteria
Họ Thầu dầu Euphorbiaceae	Họ Trai cóc Amblemidae	Họ Vích Cheloniidae
Họ Thị Ebenaceae	Họ Trai ngọc Pteriidae	Họ Vịt Anatidae
Họ Thiên lý Asclepiadaceae	Họ Trai tai tượng Tridacnidae	Họ Voi Elephantidae
Họ Thỏ rừng Leporidae	Họ Trâu Meropidae	Họ Vòi voi Boraginaceae
Họ Thỏ phỉ Cephalotaxaceae	Họ Trăn Boidae	Họ Vọt Gleicheniaceae
Họ Thông Pinaceae	Họ Tre nứa Bambusaceae	Họ Vượn Hylobatidae
Họ Thông đất Lycopodiaceae	Họ Trèo cây Sittidae	Họ Xoan Meliaceae
Họ Thông đỏ Taxaceae	Họ Trĩ Phasianidae	Họ Xương rồng Cactaceae
Họ Thú ăn kiến Myrmecophagidae	Họ Triết Mustelidae	Họ Yến Apodidae
Họ Thuốc bỏng Crassulaceae	Họ Trinh nữ Mimosaceae	Họ Yến mào Hemiprosnidae
Họ Thủy cừu Isoetaceae	Họ Trôm Sterculiaceae	Hoa chuông đỏ Spathodea
Họ Thủy mi Saprolegniaceae	Họ Trúc đào Apocynaceae	campanulata
Họ Thủy tiên Amaryllidaceae	Họ Tú cầu Hydrangeaceae	Hoa đá Cotyledon glauca
Họ Thương lục Phytolaccaceae	Họ Tuế Cycadaceae	Hoa giấy Bougainvillea
Họ Tiết dê Menispermaceae	Họ Ưng Accipitridae	spectabilis
Họ Toà sen Marattiaceae	Họ Vang Caesalpiniaceae	Hoa hiên Hemerocallis fulva
Họ Tóc thần Adiantaceae	Họ Vàng anh Oriolidae	Hoa hồng Rosa sp.
Họ Tổ chim Aspleniaceae	Họ Vành khuyên Zosteropidae	Hoa hồng chi Rosa chinensis
Họ Tôm hùm Palinuridae	Họ Vảy lợp Davalliaceae	minima
Họ Tơ hồng Cuscutaceae	Họ Vẹm Mytilidae	Hoa hồng Pháp Rosa gallica
		Hoa khế Craibiodendron
		scleranthum

Hoa layơn
Gladiolus communis
 Hoa mõm chó
Antirrhinum majus
 Hoa mộc
Osmanthus fragans
 Hoa mười giờ
Portulaca grandiflora
 Hoa phấn
Mirabilis jalapa
 Hoa sói
Chloranthus
inconspicuus
 Hoa tiên
Asarum maximum
 Hoa mi
Garrulax canorus
 Hoa mi đất mỏ vàng
Pomatorhinus
schisticeps
 Hoàng bá
Sarcocephalus
officinalis
 Hoàng đàn
Dacrydium pierrei
 Hoàng đàn rủ
Cupressus funebris
 Hoàng đằng
Fibraurea recisa
 Hoàng liên
Coptis teeta
 Quốc
Coptis chinensis
 Hoàng nàn
Strychnos
wallichiana
 Hoàng ngọc lan
Cananga odorata
 Hoắc hương
Pogostemon cablin
 Hoạn lớn
Rhacophorus
nigropalmatus
 Hoẵng
Muntiacus muntjak

Hoẵng miền Trung
Muntiacus muntjak
annamensis
 Hoè
Sophora japonica
 Hoét đá
Monticola solitaria
 Hoét đen
Turdus merula
 Hóp
Bambusa multiplex
 Hồ tiêu
Piper nigrum
 Hồ
Panthera tigris
 Hôi
Illicium verum
 Hôi chè
Illicium
ternstroemioides
 Hôi Fansipan
Illicium tsaii
 Hôi lá nhỏ
Illicium parvifolium
 Hôi nước
Limnophila rugosa
 Hồng
Diospyros kaki
 Hồng bì
Clausena wampi
 Hồng quang
Rhodoleia
championii
 Hồng Xiêm
Achras sapota
 Hu đay
Trema angustifolia
 Hu đen
Trema orientalis
 Hu trắng
Commersonia
echinata
 Hù
Strix orientalis

Hù Lào
Strix leptogrammica
laotiana
 Hù lưng nâu
Strix leptogrammica
ticehursti
 Huệ
Polianthes tuberosa
 Huệ sè đỏ
Zephyranthes rosea
 Húng
Mentha crispa
 Húng chanh
Coleus aromaticus
 Húng dổi
Ocimum basilicum
 Húp lông
Mumulus lupulus
 Hút mật đỏ
Aethopyga siparaja
 Hút mật họng vàng
Anthreptes
singallensis
 Huyền sâm
Scrophularia
buergeriana
 Huyết dụ
Dracaena
angustifolia
 Huyết đằng
Sargentodoxa
cuneata
 Huyết giác
Dracaena
cambodiana
 Huỳnh lá nhỏ
Tarrietia parvifolia
 Hương bài
Dianella ensifolia
 Hương nhu
Ocimum sanctum
 Hương nhu trắng
Ocimum
gratissimum

Hương dương	Kháo xanh	Khuẩn cầu đỏ
<i>Helianthus annuus</i>	<i>Cinnadenia</i>	<i>Rhodococcus</i>
Hươu cao cổ	<i>paniculata</i>	Khuẩn cầu gai
<i>Giraffa</i>	Khế	<i>Echinococcus</i>
<i>camelopardalis</i>	<i>Averrhoa carambola</i>	Khuẩn cầu giả
Hươu sao	Khế ngọt	<i>Pseudococcus</i>
<i>Cervus nippon</i>	<i>Averrhoa bilimbi</i>	Khuẩn cầu metan
Hươu vàng	Khế rừng	<i>Methanococcus</i>
<i>Cervus porcinus</i>	<i>Rourea microphylla</i>	Khuẩn cầu metyl
Hươu xạ	Khỉ cộc	<i>Methylococcus</i>
<i>Moschus</i>	<i>Macaca speciosa</i>	Khuẩn cầu nhiệt
<i>moschiferus</i>	Khỉ đuôi lợn	<i>Thermococcus</i>
Hy thiêm	<i>Macaca nemestrina</i>	Khuẩn cầu phân
<i>Siegesbeckia</i>	Khỉ mặt đỏ	<i>Enterococcus</i>
<i>orientalis</i>	<i>Macaca artoides</i>	<i>faecalis</i>
Ỉch mẫu	Khỉ mốc	Khuẩn cầu ruột
<i>Leonurus sibiricus</i>	<i>Macaca assamensis</i>	<i>Enterococcus</i>
Ké đầu ngựa	Khỉ nhện	Khuẩn cầu sữa
<i>Xanthium</i>	<i>Ateles sp.</i>	<i>Lactococcus</i>
<i>strumarium</i>	Khỉ sóc	Khuẩn đạm
Ké đồng tiền	<i>Hapale sp.</i>	<i>Nitrobacter</i>
<i>Sida cordifolia</i>	Khỉ vàng	Khuẩn lao
Ké hoa đào	<i>Macaca mulatta</i>	<i>Mycobacterium</i>
<i>Urena lobata</i>	Khoai lang	<i>tuberculosis</i>
Ké hoa vàng	<i>Ipomoea batatas</i>	Khuẩn nốt sần
<i>Sida rhombifolia</i>	Khoai môn tía	<i>Rhizobium</i>
Keo tây	<i>Alocasia indica</i>	Khuẩn que
<i>Pithecellobium dulce</i>	Khoai nưa	<i>Bacillus</i>
Kê	<i>Amorphaphyllus</i>	Khuẩn que sữa
<i>Setaria italica</i>	<i>rivieri</i>	<i>Lactobacillus</i>
Kền kền	Khoai nước	Khuẩn que tia
<i>Gyps indicus</i>	<i>Colocasia esculenta</i>	<i>Actinobacillus</i>
Khách đuôi cừ	Khoai sọ	Khúc khác
<i>Temnurus temnurus</i>	<i>Colocasia</i>	<i>Heterosmilax sp.</i>
Kháo	<i>antiquorum</i>	Khuyết nhị
<i>Phoebe cuneata</i>	Khoai tây	<i>Endiandra</i>
Kháo lá bắc to	<i>Solanum tuberosum</i>	<i>hainanensis</i>
<i>Machilus</i>	Khổ sâm	Khướu bạc má
<i>grandibracteata</i>	<i>Croton tonkinensis</i>	<i>Garrulax chinensis</i>
Kháo lá to	Khuẩn cầu axit amin	Khướu bụi dóm cổ
<i>Machilus grandifolia</i>	<i>Acidoaminococcus</i>	<i>Stachyris striolata</i>
Kháo nước	Khuẩn cầu dạ cỏ	Khướu đầu đen
<i>Phoebe pallida</i>	<i>Ruminococcus</i>	<i>Garrulax milleti</i>
Kháo vàng	Khuẩn cầu đạm	Khướu đầu đen má xám
<i>Machilus bonii</i>	<i>Nitrococcus</i>	<i>Garrulax yersini</i>

Khướu đầu trắng	Kỳ đà mốc	Lan hạc đỉnh
<i>Garrulax leucolophus</i>	<i>Varanus salvator</i>	<i>Phajus wallichii</i>
Khướu đầu xám	Kỳ đà vân	Lan hải đài cuộn
<i>Garrulax vassali</i>	<i>Varanus bengalensis</i>	<i>Paphiopedilum</i>
Khướu đốm ngực	<i>nebulosus</i>	<i>appletonianum</i>
<i>Garrulax merulinus</i>	Lá cẩm	Lan hải gấm
Khướu đuôi đỏ	<i>Peristrophe tinctoria</i>	<i>Paphiopedilum</i>
<i>Garrulax formosus</i>	Lá dăng hoa	<i>concolor</i>
<i>greenwayi</i>	<i>Helwingia japonica</i>	Lan hải hồng
Khướu không cổ	Lá dong	<i>Paphiopedilum</i>
<i>Garrulax moniliger</i>	<i>Phrynium</i>	<i>delenatii</i>
Khướu lùn cánh đỏ	<i>parviflorum</i>	Lan hải lông
<i>Siva ignotincta</i>	Lá dương đỏ	<i>Paphiopedilum</i>
Khướu mỏ dài	<i>Alciphyllum</i>	<i>hirsutissimum</i>
<i>Jabouilleia danjoui</i>	<i>eberhardtii</i>	Lan hoàng thảo
Khướu mỏ dẹt lưng đen	Lá gối	<i>Dendrobium</i>
<i>Paradoxornis</i>	<i>Livistona saribus</i>	<i>clavatum</i>
<i>dauidiana tonkinensis</i>	Lá khô	Lan hoàng thảo đốm đỏ
Khướu mỏ dẹt to	<i>Ardisia silvestris</i>	<i>Dendrobium</i>
<i>Paradoxornis</i>	Lá khô thân ngắn	<i>bellatulum</i>
<i>ruficeps magirostris</i>	<i>Ardisia brevicaulis</i>	Lan hoàng thảo đốm tía
Khướu vảy	Lá lốt	<i>Dendrobium</i>
<i>Garrulax squamatus</i>	<i>Piper lolot</i>	<i>wardianum</i>
Khướu xám	Lá men	Lan hoàng thảo đùi gà
<i>Garrulax maesi</i>	<i>Mosla dianthera</i>	<i>Dendrobium torlile</i>
<i>maesi</i>	Lá móng	Lan hoàng thảo hương
Kiến kiến	<i>Lawsonia inermis</i>	<i>Dendrobium amabile</i>
<i>Adenanthera</i>	Lá ngón	Lan hoàng thảo Tam Đảo
<i>microsperma</i>	<i>Gelsemium elegans</i>	<i>Dendrobium daoense</i>
Kiểu	Lạc	Lan hoàng thảo vạch đỏ
<i>Allium triquetrum</i>	<i>Arachis hypogea</i>	<i>Dendrobium</i>
Kim cang	Lạc đà hai bướu	<i>ochraceum</i>
<i>Heterosmilax</i>	<i>Camelus bactrianus</i>	Lan hoàng thảo xạ
<i>erythrantha</i>	Lạc đà không bướu	<i>Dendrobium</i>
Kim cang nhiều tán	<i>Lama vicugna</i>	<i>moschatum</i>
<i>Smilax elegantissima</i>	Lạc đà một bướu	Lan hồ điệp
Kim giao	<i>Camelus</i>	<i>Vanda teres</i>
<i>Nageia wallichiana</i>	<i>dromaderius</i>	Lan kiếm
Kim ngân	Lạc tiên	<i>Cymbidium</i>
<i>Lonicera japonica</i>	<i>Passiflora hispida</i>	Lan phi điệp
Kinh giới	Lan báo hỷ	<i>Dendrobium</i>
<i>Elsholtzia cristata</i>	<i>Dendrobium</i>	<i>superbum</i>
Konia	<i>secundum</i>	Lan quế
<i>Irvingia malayana</i>	Lan đuôi cáo	<i>Aerides odoratum</i>
	<i>Aerides falcatum</i>	

Lan tại trâu	Liên tràng chỉ	Lớp Bò sát
Rhynchostylis	Drepananthus	Reptilia
gigantea	filiformis	Lớp Cá
Lan tiêu	Liêu	Pices
Michelia figo	Salix babylonica	Lớp Cá sụn
Lan tuyết mai	Liêu tường hoa đỏ	Chondrichthyes
Dendrobium	Russelia	Lớp Cá xương
crumentatum	equisetiformis	Osteichthyes
Lan vảy cá	Liêu diểu	Lớp Cầu biển
Dendrobium	Garrulax	Cyrtioidea
capillipes	perspicillatus	Lớp Cầu gai
Lan vảy rồng	Lim	Echinoidea
Dendrobium	Erythrophloeum	Lớp Chân bụng
aggregatum	fordii	Gastropoda
Lan ý thảo	Lim sét	Lớp Chân đầu
Dendrobium	Pellophorum	Cephalopoda
gratiosissimum	ferrugineum	Lớp Chân Thủy
Lân sam	Lò bo	Scaphopoda
Abies pindrow	Brownlowia tabularis	Lớp Chim
Lát hoa	Loa kền	Aves
Chukrasia tabularis	Lilium longiflorum	Lớp Cỏ thấp bút
Lau	Loa kền đỏ	Equisetopsida
Saccharum	Amaryllis belladonna	Lớp Dạng lưới
arundinaceum	Lối thọ	Linguatulida
Lân mộc	Gmelina arborea	Lớp Dạng nhện
Lepidodendron	Lon tranh	Arachnida
Le hôi	Herpestes javanicus	Lớp Dây gắm
Podiceps ruficollis	Long não	Gnetopsida
Le khoang cổ	Cinnamomum	Lớp Dương xỉ
Nettapus	camphora	Polypodiopsida
coromandelianus	Lòng mang	Lớp Dương xỉ có hạt
coromandelianus	Pterospermum	Lyginopteridopsida
Le nâu	heterophyllum	Lớp Dương xỉ cổ
Dendrocygna	Lọng bàng	Archaeopteridiopsida
javanica	Dillenia heterosepata	Lớp Dương xỉ trần
Levivirut	Lợn	Rhyniales
Levivirus	Sus	Lớp Đuôi rắn
Lê	Lợn rừng	Ophioroidea
Pirus communis	Sus scrofa	LớpẾch nhái
Lêkima	Lớp Á tuế	Amphibia
Lucuma mammosa	Bennettitopsida	Lớp Giáp cổ
Liên kiều	Lớp Bạch quả	Palaeostraca
Forsythia suspensa	Ginkgopsida	Lớp Giáp xác
	Lớp Bò chậm	Crustacea
	Tardigrada	

Lớp Giun bụng lông Gastrotricha	Lớp Nấm tiếp hợp Zygomycetes	Lớp Sứa Scyphozoa
Lớp Giun cước Nematomorpha	Lớp Nấm túi bào tử Hymenoascomycetes	Lớp Tảo đỏ Rhodophyceae
Lớp Giun đầu gai Acanthocephala	Lớp Nấm túi hợp Synascomycetes	Lớp Tảo lam Cyanophyceae
Lớp Giun ít tơ Oligochaeta	Lớp Nấm túi trần Hemiascomycetes	Lớp Tảo lục Chlorophyceae
Lớp Giun nhiều tơ Polychaeta	Lớp Nấm túi xoang Loculoascomycetes	Lớp Tảo nâu Phaeophyceae
Lớp Giun tròn Nematoda	Lớp Ngọc lan Magnoliopsida	Lớp Tảo nhân lớn Dinophyceae
Lớp Hai mảnh vỏ Bivalvia	Lớp Nguyên khí quản Protracheata	Lớp Tảo Silic Bacillariophyceae
Lớp Hải sâm Holothuroidea	Lớp Nhện biển Pantopoda	Lớp Tảo tiếp hợp Conjugatophyceae
Lớp Hành Liliopsida	Lớp Nhiều chân Myriapoda	Lớp Tảo vàng kim Chrysophyceae
Lớp Hộp biển Edrioasteroidea	Lớp Nụ biển Cyrtoidea	Lớp Tảo vàng lục Xanthophyceae
Lớp Huệ biển Crinoidea	Lớp Quả biển Carpoidea	Lớp Tảo vòng Charophyceae
Lớp Lá thông Psilotatae	Lớp Rêu Bryopsida	Lớp Thân lỗ đá vôi Calcispongia
Lớp Lưỡi rắn Ophioglossopsida	Lớp Rêu sừng Anthoceropsida	Lớp Thân lỗ mềm Demospongia
Lớp Nấm đảm kín Gasteromycetes	Lớp Rêu tản Marchantiopsida	Lớp Thân lỗ silic Hyalospongia
Lớp Nấm đảm mở Hymenobasidiomycetes	Lớp San hô Anthozoa	Lớp Thông Pinopsida
Lớp Nấm đảm ngăn Heterobasidiomycetes	Lớp Sán dây Cestoda	Lớp Thú Mammalia
Lớp Nấm đảm trần Teliomycetes	Lớp Sán lá hai chủ Digenea	Lớp Thủy tức Hydrozoa
Lớp Nấm men Laboulbeniomyces	Lớp Sán lá một chủ Monogenea	Lớp Tảo sen Marattiopsida
Lớp Nấm mốc Oomycetes	Lớp Sán tiêm mao Turbellaria	Lớp Trùng ba thùy Trilobita
Lớp Nấm roi Chytridiomycetes	Lớp Sao biển Asteroidea	Lớp Trùng bánh xe Rotatoria
Lớp Nấm roi trước Hyphochytridiomycetes	Lớp Song kinh có vỏ Loricata	Lớp Trùng bào tử Sporozoa
	Lớp Song kinh không vỏ Solenogastrea	Lớp Trùng bào tử gai Cnidosporidia

Lớp Trùng chân giả Sarcodina	Lươn Nam Bộ Symbranchus	Mãng cầu Xiêm Anona muricata
Lớp Trùng cỏ Infusoria	bengalensis	Manh lớn Anthus richardi
Lớp Trùng roi Flagellata	Lựu Punica granatum	Manh lớn Trung Quốc Anthus richardi
Lớp Trùng vi bào tử Microsporida	Mã đầu linh Aristolochia	sinensis
Lớp Tuế Cycadopsida	kwangsiensis	Manh Vân Nam Anthus hodgsoni
Lớp Vi khuẩn chính thức Eubacteriales	Mã đề Plantago major	Mảnh cộng Clinacanthus
Lớp Vỏ một tấm Monophacophora	Mã hồ Mahonia nepalensis	burmanni
Lúa Oryza sativa	Mã kỳ Leucopogon	Mao lương Ranunculus
Lúa nếp Oryza sativa var.	malayanus	sceleratus
glutinosa	Mã thầy Heleocharis	Mạt Haemolaelaps
Lúa tẻ Oryza sativa var.	plantaginea	Mạt gà Ornithonyssus bursa
utilissima	Mã tiền Strychnos	Màu cau trắng Goniothalamus
Lục lạc Crotalaria	nux-vomica	macrocalyx
Luồng Dendrocalamus	Mã tiền lông Strychnos ignatii	Mạy châu Carya tonkinensis
membranaceus	Mã tiền nhiều hoa Strychnos polyantha	Mạy tèo Dimerocarpus
Lừa Asinus asinus	Mã tiền tán Strychnos umbellata	brenieri
Lũng chó Nyctereutes	Mạch đen Fagopyrum	Mắc cọt Pirus pashia
procyonides	esculentum	Mắm đen Avicennia marina
Lũng lợn Arctomys collaris	Mạch môn đông Ophiopogon	Mắm lưởi đồng Avicennia officinalis
Lưỡi ba ngón Bradypus sp.	japonicus	Mắm trắng Avicennia alba
Lưỡi hai ngón Choloepus sp.	Mai tre Dendrocalamus	Mãng cụt Garcinia mangostana
Lưởi đồng Iris alba	latiflorus	Mãng leo Asparagus plumosus
Lươn Monopterus albus	Mang đỏ Pterospermum	Mãng tây Asparagus officinalis
Lươn đồng Fluta alba	lancaefolium	Mắt trở Tarsiurus
	Mang tía Pterospermum	Mầm đá Pellionia repens
	jackianum	
	Màng tàng Litsea cubeba	

Mần tưới	Mít tố nữ	Mọt gạo
<i>Eupatorium</i>	<i>Artocarpus</i>	<i>Sitophilus oryza</i>
<i>staechadosmum</i>	<i>champeden</i>	Mọt thóc đỏ
Mận	Mồ	<i>Tribolium</i>
<i>Prunus communis</i>	<i>Trombicula deliensis</i>	<i>ferrugineum</i>
Mận rừng	Mỏ chéo	Mốc
<i>Rhamnus nipalensis</i>	<i>Loxia curvirostra</i>	<i>Mucor</i>
Mật hương	Mỏ rộng bụng đỏ	Mốc rượu
<i>Hedyosmum</i>	<i>Cymbirhynchus</i>	<i>Mucor rouxii</i>
<i>orientale</i>	<i>macrorhynchus</i>	Mốc tia
Mẫu đơn	Mỏ rộng đen	<i>Actinomucor</i>
<i>Paeonia moutan</i>	<i>Carydon sumatranus</i>	Mốc trắng
Me	<i>khmerensis</i>	<i>Mucor mucedo</i>
<i>Tamarindus indica</i>	Mỏ rộng hung	Mộc hương nam
Me biển	<i>Serilophus lunatus</i>	<i>Aristolochia balansae</i>
<i>Phyllanthus arenarius</i>	Mỏ rộng xanh	Mối
Me lười mác	<i>Psarisomus</i>	<i>Coptotermes</i>
<i>Phyllanthus</i>	<i>dalhousiae dalhousiae</i>	<i>formosanus</i>
<i>phuquocensis</i>	Mỏ rộng xôm	Mối chuồn
Me tây	<i>Calyptomena viridis</i>	<i>Odontotermes</i>
<i>Samanea saman</i>	<i>continentis</i>	<i>hainanensis</i>
Mèo gấm	Moi	Mối nhà
<i>Felis marmorata</i>	<i>Acetes sinensis</i>	<i>Cryptotermes</i>
Mèo nhà	Mòng biển	<i>domesticus</i>
<i>Felis catus</i>	<i>Larus ridibundus</i>	Môn trở
Mèo ri	Mòng biển chân vàng	<i>Caladium bicolor</i>
<i>Felis chaus</i>	<i>Larus argentatus</i>	Mông tơ
Mèo rừng	<i>cachinnans</i>	<i>Basella rubra</i>
<i>Felis bengalensis</i>	Mòng biển đầu nâu	Mơ
Mèo rừng Châu Âu	<i>Larus brunnicephalus</i>	<i>Armeniaca vulgaris</i>
<i>Felis sylvestris</i>	Mòng biển mỏ đen	Mù u
Mi Lang Bian	<i>Larus saundersi</i>	<i>Calophyllum</i>
<i>Crocias Langbianis</i>	Mòng kết	<i>inophyllum</i>
Mía	<i>Anas crecca crecca</i>	Mua leo
<i>Saccharum</i>	Mòng kết mày trắng	<i>Medinilla spiret</i>
<i>officinarum</i>	<i>Anas querquedula</i>	Mua rừng
Microvirut	Móng rồng	<i>Blastus</i>
<i>Microvirus</i>	<i>Artabotrys</i>	<i>còchinchinensis</i>
Mít	<i>odoratissimus</i>	Mua tép
<i>Artocarpus</i>	Mọt bột	<i>Osbeckia sinensis</i>
<i>integrifolia</i>	<i>Tenebrio molitor</i>	Mùi tàu
Mít bột	Mọt đậu	<i>Eryngium foetidum</i>
<i>Artocarpus incisa</i>	<i>Collosobruchus</i>	Mùi tây
	<i>sinensis</i>	<i>Tetroselium sativum</i>

Mun	Mực lá	Nấm đảm ngoài
Diospyros mun	Sepioteuthis	Exobasidium
Mùng quân	lessoniana	Nấm đốm cam quýt
Flacourtia	Mực nang vằn	Phytophthora
cataphracta	Sepia tigris	citrophthora
Muỗi anophen	Mực ống	Nấm đốm lá tếch
Anopheles minimus	Loligo formosana	Uredo tectonae
Muỗi anophen rừng	Mười giờ	Nấm đốm nâu khoai tây
Anopheles	Portulaca	Phytophthora
balabacensis	Mướp	infestans
Muỗi lác	Luffa cylindrica	Nấm đốm nâu lá lạc
Chironomus	Mướp đắng	Uredo arachidis
Muỗi nâu	Momordica charantia	Nấm đốm thuốc lá
Culex fatigans	Mướp tây	Phytophthora
Muỗi vằn	Hibiscus esculentus	nicotianae
Aedes aegypti	Na	Nấm gỉ sắt hại cà phê
Muỗm	Anona squamosa	Hemeleia satatrix
Mangifera foetida	Nai	Nấm hại cà phê
Muồng	Cervus unicolor	Corticium koleroga
Leucaena glauca	Nai cà tông	Nấm hại lá chè già
Muồng gai	Cervus eldi	Pestalozzia theae
Albizia corniculata	Náng hoa đỏ	Nấm hại mía
Muồng hoa đào	Crinum ensifolium	Marasmius sacchari
Cassia nodosa	Náng hoa trắng	Nấm hại rễ chè cao su
Muồng hoa vàng	Crinum asiaticum	Ustilina maxima
Cassia sulfurea	Nấm bồ hóng cà phê	Nấm hương
Muồng hôi	Limacinia coffeae	Agaricus rhinozerotis
Cassia hirsuta	Nấm bồ hóng chanh	Nấm khô vàng lá mía
Muồng lá khế	Limacinia citri	Colletotrichum
Cassia occidentalis	Nấm chổi	falcatum
Muồng rừng	Penicillium	Nấm lép hạt
Cassia siamea	Nấm chổi lam	Leptosphaeria
Muồng trắng	Penicillium glaucum	salvinii
Zenia insignis	Nấm cổ	Nấm lim
Muồng trâu	Archimycetes	Ganoderma australe
Cassia alata	Nấm cổ rễ chè	Nấm lỗ chỗ
Muồng xanh	Rosellina arcuta	Amanita phalloides
Albizia procera	Nấm cúc	Nấm lộ mi
Muồng xoan	Aspergillus	Peronospora
Jacaranda	Nấm cúc hại lúa	Nấm lúa von
mimosaefolia	Aspergillus oryzae	Fusarium
Muống biển	Nấm đảm	monoliforme
Ipomoea pes-caprae	Basidiomycetes	Nấm men
		Saccharomyces

Nấm men bia <i>Saccharomyces cerevisiae</i>	Ngải cứu <i>Artemisia vulgaris</i>	Ngành Hàm tơ <i>Chaetognatha</i>
Nấm mụn <i>Chrysophlyctis endobioce</i>	Ngải cứu biển <i>Artemisia maritima</i>	Ngành Lá thông <i>Psilotophyta</i>
Nấm nghễn quả bông <i>Glomerella gossypii</i>	Ngải hùm <i>Eurycles amboinensis</i>	Ngành Mang râu <i>Pogonophora</i>
Nấm niễng <i>Ustilago viridis</i>	Ngái <i>Ficus hispida</i>	Ngành Nấm <i>Mycota</i>
Nấm rơm <i>Volvaria volvacea</i>	Ngan <i>Cairina moschata</i>	Ngành ngành <i>Cratoxylon neriifolium</i>
Nấm tai mèo <i>Peziza</i>	Ngan cánh trắng <i>Cairina scutulata</i>	Ngành Ngọc Lan <i>Magnoliophyta</i>
Nấm táo <i>Phycomyces</i>	Ngán <i>Dosinia</i>	Ngành Rêu <i>Bryophyta</i>
Nấm than <i>Ustilago</i>	Ngành Chân khớp <i>Arthropoda</i>	Ngành Ruột khoang <i>Coelenterata</i>
Nấm than hại mía <i>Ustilago sacchari</i>	Ngành Cỏ thấp bút <i>Equisetophyta</i>	Ngành Sứa lược <i>Ctenophora</i>
Nấm than hại ngô <i>Ustilago maydis</i>	Ngành Có dây sống <i>Chordata</i>	Ngành Tảo đỏ <i>Rhodophyta</i>
Nấm thủy mi <i>Saprolegnia</i>	Ngành Có móc <i>Onychophora</i>	Ngành Tảo lam <i>Cyanophyta</i>
Nấm tia <i>Actinomyces</i>	Ngành Có xương sống <i>Vertebrata</i>	Ngành Tảo lục <i>Chlorophyta</i>
Nấm vẩy <i>Corticium salmonicolor</i>	Ngành Da gai <i>Echinodermata</i>	Ngành Tảo màu <i>Chromophyta</i>
Nấm đen <i>Dioscorea membranacea</i>	Ngành Dương xỉ <i>Polypodiophyta</i>	Ngành Tay cuốn <i>Brachipoda</i>
Nấm nghệ <i>Dioscorea collettii</i>	Ngành Dương xỉ trần <i>Rhyniophyta</i>	Ngành Thân lỗ <i>Porifera</i>
Necrovirut <i>Necrovirus</i>	Ngành Địa y <i>Lichenes</i>	Ngành Thân mềm <i>Mollusca</i>
Ngài sâu hồng <i>Pectinophora gossypiella</i>	Ngành Động vật hình rêu <i>Bryozoa</i>	Ngành Thông <i>Pinophyta</i>
Ngài sâu róm thông <i>Dendrolimus spectabilis</i>	Ngành Giun đốt <i>Annelida</i>	Ngành Thông đất <i>Lycopodiophyta</i>
Ngài thóc <i>Tinea granella</i>	Ngành Giun giẹp <i>Plathelminthes</i>	Ngành Vi khuẩn chính thức <i>Eubacteria</i>
	Ngành Giun tròn <i>Nemathelminthes</i>	Ngao <i>Meratrix meratrix</i>
	Ngành Giun vòi <i>Nemertini</i>	Ngát lông <i>Gironniera mollissima</i>

Ngát trơn	Ngũ vị bắc	Nhạn nâu nhỏ
<i>Gironniera cuspidata</i>	<i>Schisandra sinensis</i>	<i>Riparia paludicola</i>
Ngát vàng	Ngũ vị nam	Nhạn nâu xám
<i>Gironniera</i>	<i>Kadsura</i>	<i>Riparia riparia</i>
<i>subaequalis</i>	<i>longipedunculata</i>	Nhạn rừng
Ngân nhĩ	Ngựa	<i>Artamus fuscus</i>
<i>Tremella fuciformis</i>	<i>Equus prjewalskii</i>	Nhát hoa
Ngâu	Ngựa vằn	<i>Rostratula</i>
<i>Aglaia duperreana</i>	<i>Hipotigris zebra</i>	<i>benghalensis</i>
Nghế bà	Ngư tất	Nhàu
<i>Morinda umbellata</i>	<i>Achyranthes</i>	<i>Morinda citrifolia</i>
Nghế chân vịt	<i>bidentata</i>	Nhặng
<i>Polygonum</i>	Nhài	<i>Calliphora vomitoria</i>
<i>palmatum</i>	<i>Jasminum sambac</i>	Nhân trần
Nghiến	Nhái bám	<i>Adenosma</i>
<i>Burretiodendron</i>	<i>Rhacophorus</i>	<i>caeruleum</i>
<i>tonkinense</i>	<i>leucomystax</i>	Nhảy bột
Nghiến giả hạt có lông	Nhái bám Mẫu Sơn	<i>Tyroglyphus farinae</i>
<i>Hainania</i>	<i>Philautus</i>	Nhảy sách
<i>trichosperma</i>	<i>maosonensis</i>	<i>Machilis lepisma</i>
Ngó	Nhái bám Tây Nguyên	Nhện biển chân lông
<i>Cyclina chinensis</i>	<i>Philautus banaensis</i>	<i>Pycnogonum sp.</i>
Ngọc lan	Nhái bầu vằn	Nhện chân dài
<i>Michelia champaca</i>	<i>Microhylla pulchra</i>	<i>Phalangium opilio</i>
Ngọc trầm	Nhái bén	Nhện độc
<i>Eucharis grandiflora</i>	<i>Hyla sinensis</i>	<i>Latrodectus</i>
Ngô	Nhàn đầu xám	Nhện gai
<i>Rana limnocharis</i>	<i>Anous stolidus</i>	<i>Gasteracantha</i>
Ngô	<i>pileatus</i>	<i>propingua</i>
<i>Zea mays</i>	Nhàn đen	Nhện giả kiến
Ngổ	<i>Chlidonias</i>	<i>Salticus manducator</i>
<i>Limnophila</i>	<i>leucoptera</i>	Nhện hốc
<i>aromatica</i>	Nhàn mào	<i>Avicularia</i>
Ngổ nước	<i>Sterna bergii cristata</i>	Nhện nhà
<i>Limnophila</i>	Nhàn nhỏ	<i>Menemerus</i>
<i>heterophylla</i>	<i>Sterna albifrons</i>	<i>bicittatus</i>
Ngỗng trời	<i>sinensis</i>	Nhện ôm trứng
<i>Anser anser</i>	Nhàn xám	<i>Torenia gloriosa</i>
Ngũ gia bì gai	<i>Chlidonias hybrida</i>	Nhện sừng
<i>Acanthopanax</i>	Nhãn	<i>Gasteracantha</i>
<i>trifoliatum</i>	<i>Euphoria longana</i>	<i>arcuata</i>
Ngũ gia bì hương	Nhạn bụng trắng	Nhện tơ vàng
<i>Acanthopanax</i>	<i>Hirundo rustica</i>	<i>Naphila maculata</i>
<i>gracilistylus</i>	Nhạn bụng xám	Nhím
	<i>Hirundo daurica</i>	<i>Hystrix hodgsoni</i>
		<i>subcristata</i>

Nho
Vitis vinifera
Nhọ nổi
Eclipta alba
Nhót
Elaeagnus latifolia
Nhót tây
Eriobotrya japonica
Nhội
Bischofia javanica
Nhội đàn
Citharexylon
quadrangulare
Nhông cánh
Draco maculatus
Nhông cát
Leiolepis belliana
Nhông cát trình sản
Leiolepis belliana
guttata
Niệp đầu trắng
Berenicornis
comatus
Niệp hung
Ptilolaemus tickelli
Niệp mỏ vằn
Rhyticeros undulatus
ticehursti
Niệp nâu
Aceros nipalensis
Niềng
Zizania latifolia
Núc nác
Oroxylum indicum
Nước bụng đỏ
Harpactes
erythrocephalus
Nước bụng vàng
Harpactes oreskios
Nứa
Arundinaria
racemosa
Ó cá
Pandion haliaetus

Ó tai
Trogos calvus
Oanh cổ đỏ
Luscinia calliope
Oanh cổ trắng
Luscinia sibilans
Oliu
Olea europaea
Ong bắp cày
Xylocopa
Ong mắt đỏ
Trichogramma
Ong mật
Apis mellifera
Ô đước nam
Lindera myrrha
Ô môi
Cassia grandis
Ô rô
Acanthus ilicifolius
Ô rô bà
Aucuba chinensis
Ô rô vảy
Acanthosaura
lepidogaster
Ô tác
Eupodotis
bengalensis
Ổ rồng
Plalycerium
coronarium
Ổ vạch
Colysis
Ốc anh vũ
Nautilus pompilus
Ốc bươu
Cipangopaludina
lecythoides
Ốc dác
Cymbium melo
Ốc đĩa
Nerita
Ốc đĩa dày
Polypilis
hemisphoerula

Ốc đụn
Monodonta
Ốc đụn nón
Trochus niloticus
Ốc đụn tháp
Trochus pyramis
Ốc heo
Chelycypraea
testudinaria
Ốc hương
Babylonia areolata
Ốc ma
Achatina
Ốc mút
Cerithidea sinensis
Ốc nhảy đỏ lợi
Strombus luhuanus
Ốc nhồi
Pila polita
Ốc nón
Patella
Ốc núi
Cyclophorus
Ốc ruột
Umbonium
Ốc sứ đốm bạc
Mauritia scurra
Ốc sứ đốm nâu
Cypraea turdus
Ốc sứ mắt trĩ
Cypraea argus
Ốc sứ mo
Cypraea spadicea
Ốc sứ một sọc trắng
Blasicrura chinensis
Ốc sứ một sọc vàng
Cypraea mappa
Ốc sứ nâu
Cypraea histrio
Ốc sứ trắng
Calpurnus lacteus
Ốc sứ trắng nhỏ
Ovula costellata
Ốc sứ trắng sần sùi
Calpurnus
verrucosus

Ốc tau	Phụ tử	Quế
Limnaca swinhoei	Aconitum fortunei	Mangifera reba
Ốc tay ngoéo miệng vàng	Phướn	Quế
Lambis crocata	Poenicophaeus tristis	Cinnamomum
Ốc tù và	Phướn đất	obtusifolium
Charonia tritonis	Carpococcyx	Quế rãnh
Ốc vặn	renauldi	Cinnamomum
Angulyagra	Phường chèo đen	burmannii
polyzonata	Hemipus picatus	Quyển bá
Ốc vặn hình tháp	Phường chèo đỏ lớn	Selaginella
Antimelania	Pericrocotus	Quyển bá trường sinh
swinhoei	flammeus	Selaginella
Ốc vặn nón	Phượng đỏ	tamariscina
Stenomelania reevei	Poinciana regia	Quyển
Ốc vặn vệt nâu	Phượng hoàng đất	Phyllocactus
Sulcospira proteus	Buceros bicornis	Quýt
Ốc xà cừ	Phượng vàng	Citrus deliciosa
Turbo marmoratus	Caesalpinia	Rái cá
Ốc xoắn vách	pulcherrima	Lutra lutra
Epitonium scalare	Pita Cúc Phương	Rái cá lông mượt
Ốc xoắn vỏ hồng	Pistacia	Lutra perspicillata
Cymatium lotorium	cucphuongensis	Rái cá vuốt bé
Ổi	Pơmu	Aonyx cinerea
Psidium guajava	Fokienia hodginsii	Rái cá Xumatra
Ớt	Quả đầu ngỗng	Lutra sumatrana
Capsicum frutescens	Anaxagorea	Rạm
Paramyxovirut	luzonensis	Varuna litterata
Paramyxovirus	Quả nổ	Ràng ràng
Phá cổ chỉ	Ruellia lorentziana	Dicranopteris linearis
Psoralea corylifolia	Quạ đen	Ráng
Phật thủ	Corvus	Acrostichum aureum
Citrus medica	macrorhynchus	Ráng lông điều
digitata	Quạ khoang	Pteridium aquilinum
Phi	Corvus torquatus	Ráng mã liệt
Sanguinotaria diplos	Quạ thông	Marattia pellucida
Phi lao	Garrulus glandarius	Rau bợ
Casuarina	Quán chúng	Marsilea quadrifolia
equisetifolia	Woodwardia	Rau càng cua
Phù du	unigemmata	Peperomia pellucida
Ephemera	Quao	Rau cạo
Phù du suốt	Stereospermum	Gigartina
Potamanthus	neuranthum	Rau cần
Phù dung	Quất	Oenanthe stolonifera
Hibiscus mutabilis	Citrus japonica	

Rau cần trôi
Ceratopteris
thalictroides
Rau câu
Gracillaria
Rau câu chỉ vàng
Gracillaria verrucosa
Rau chua
Fagopyrum cymosim
Rau cúc
Chrysanthemum
coronarium
Rau dệu
Alternanthera sessilis
Rau diếp
Lactuca sativa
Rau diếp xoăn
Cichorum endivia
Rau dứa nước
Jussienia repens
Rau đá
Gelidiella
Rau dáy
Corchorus olitorius
Rau dẻ
Mazus japonicus
Rau dẻ lá lớn
Mazus rugosus
Rau đông
Hypnea
Rau hến
Stellaria aquatica
Rau khúc
Gnaphalium indicum
Rau má
Centella asiatica
Rau má mợ
Hydrocotyle
rotundifolia
Rau mác
Sagittaria
sagitaefolia
Rau mợ
Sargassum

Rau mùi
Coriandrum sativum
Rau muối
Chenopodium album
Rau muống
Ipomoea aquatica
Rau nghệ
Polygonum
hydropiper
Rau ngót
Sauropus androgynus
Rau ngổ
Enhydra fluctuans
Rau răm
Polygonum
odoratum
Rau rút
Neptunia oleracea
Rau sam
Portulaca oleracea
Rau sắng
Melientha suavis
Rau tàu bay
Gynura crepidioides
Rau vi
Osmunda japonica
Rau vi lá dứa
Osmunda vachellii
Ráy
Colocasia
macrorrhiza
Ráy leo
Pothos scandens
Rắn biển
Laticauda laticaudata
Rắn bông
Enhydris chinensis
Rắn cạp nia
Bungarus candidus
Rắn cạp nong
Bungarus fasciatus
Rắn da cóc
Acrochordus
javanicus

Rắn giun
Typhlops braminus
Rắn hai đầu
Cylindrophis rufus
Rắn hổ mang
Naja naja
Rắn hổ mang chúa
Ophiophagus hannah
Rắn hổ trâu
Ptyas mucosus
Rắn lai
Gonyosoma
oxycephalum
Rắn liu điu
Takydromus
Rắn lục
Trimeresurus
gramineus
Rắn lục mũi hếch
Deinaglistrodon
acutus
Rắn lục núi
Trimeresurus
monticola
Rắn lục sừng
Trimeresurus
cornutus
Rắn mối
Mabuya
multifasciata
Rắn mõng
Xenopeltis unicolor
Rắn nước
Natrix piscator
Rắn rào răng chó
Boiga cynodon
Rắn sãi
Rhabdophis stolatus
Rắn sọc dưa
Elaphe radiata
Rắn sọc đốm đỏ
Elaphe porphyracea
Rắn sọc khoanh
Elaphe
moellendorffii

Rắn sọc xanh <i>Gonuosoma prasina</i>	Rễ khoang <i>Arenaria interpres</i>	Rồng rộc <i>Ploceus philippinus</i>
Rắn xe điếu nâu <i>Achalinus rufescens</i>	Rễ lưng đen <i>Calidris subminuta</i>	Rùa da <i>Dermochelys coriacea</i>
Rắn xe điếu xám <i>Achalinus spinalis</i>	Rễ mỏ rộng <i>Limicola falcinellus</i>	Rùa đầm <i>Clemmys mutica</i>
Râm <i>Ligustrum nepalense</i>	Rễ trán hung <i>Calidris temminckii</i>	Rùa đầm Nam bộ <i>Hieremys annadalei</i>
Râm bụi <i>Hibiscus rosa-sinensis</i>	Rệp cải <i>Rhopalosiphum pseudobrassicae</i>	Rùa đất lớn <i>Geomyda grandis</i>
Râm xanh <i>Duranta plumieri</i>	Rệp cam <i>Aphis citrocidus</i>	Rùa đầu to <i>Platysternum megacephalum</i>
Rận <i>Pediculus vestimenti</i>	Rệp giường <i>Cimex lectularius</i>	Rùa híp <i>Cuora galbinifrons</i>
Rận mu <i>Phthirus pubis</i>	Rệp phấn <i>Aleurocanthus spiniferus</i>	Rùa hộp ba vạch <i>Cuora trifasciata</i>
Rận nước <i>Daphnia</i>	Rệp sáp giả <i>Pseudococcus comstochi</i>	Rùa hộp lưng đen <i>Cuora amboinensis</i>
Rầy bông <i>Empoasca biguttula</i>	Rệp son <i>Dactylogopius cacti</i>	Rùa nâu <i>Testudo impressa</i>
Rầy chè xanh <i>Empoasca flavescens</i>	Rết <i>Scolopendra</i>	Rùa núi vàng <i>Indotestudo elongata</i>
Rầy nâu <i>Nilaparvata lugens</i>	Rêu <i>Funaria hygrometrica</i>	Rùa núi viễn <i>Geochelone impressa</i>
Rầy xanh đuôi đen <i>Nephotettix bipunctatus</i>	Riềng <i>Alpinia officinarum</i>	Rùa răng <i>Hieremys annandalei</i>
Re đỏ <i>Cinnamomum tetragonum</i>	Riềng nếp <i>Alpinia galanga</i>	Rùa sa nhân <i>Cyclemys mouhoti</i>
Re xanh <i>Cinnamomum tonkinensis</i>	Riu <i>Colobogyne langbianensis</i>	Rùa sáu mắt <i>Clemmys quadriocellata</i>
Rẻ quạt họng trắng <i>Rhipidura albicollis</i>	Rom biển <i>Aphrodita aculeata</i>	Rùa vàng <i>Testudo elongata</i>
Rẻ cổ hung <i>Calidris ruficollis</i>	Rong đuôi chó <i>Ceratophyllum demersum</i>	Rùa voi <i>Testudo elephantopus</i>
Rẻ gà <i>Scolopax rusticola</i>	Rong mái chèo <i>Vallisneria spiralis</i>	Rum <i>Carthamus tinctorius</i>
Rẻ giun <i>Capella gallinago gallinago</i>	Rồng đất <i>Physignathus cocincinus</i>	Ruồi <i>Musca domestica</i>
Rẻ giun nhỏ <i>Limnocryptes minima</i>		Ruồi giấm <i>Drosophila melanogaster</i>

Ruồi trâu <i>Tabanus rubidus</i>	San hô đỏ Konoje <i>Corallium konojei</i>	Sán trai <i>Aspidogaster conchicola</i>
Ruồi tsê <i>Glossina morsitans</i>	San hô đỏ Nhật Bản <i>Corallium japonicus</i>	Sán tuy <i>Eurytrema pancreaticum</i>
Ruồi vàng <i>Chlorops</i>	San hô gác nài <i>Acropora florida</i>	Sán tuy bò <i>Eurytrema tonkinensis</i>
Rươi <i>Nereis</i>	San hô lá quạt <i>Gorgonia flabellum</i>	Sảng <i>Sterculia lanceolata</i>
Sa mạc <i>Cunninghamia sinensis</i>	San hô sừng hươu <i>Acropora cervicornis</i>	Sao biển <i>Astropecten</i>
Sa mu <i>Cunninghamia lanceolata</i>	San hô trúc <i>Isis hipputis</i>	Sao đen <i>Hopea odorata</i>
Sa nhân <i>Alpinia globosa</i>	Sàn sặt <i>Humulus japonicus</i>	Sao lá hình tim <i>Hopea cordata</i>
Sa sâm <i>Launaea pinnatifida</i>	Sán bò <i>Taeniarrhynchus saginatus</i>	Sao lá to <i>Hopea hainanensis</i>
Sả đầu đen <i>Halcyon pileata</i>	Sán chó <i>Echinococcus granulosus</i>	Sáo đá <i>Sturnus sinensis</i>
Sả đầu nâu <i>Halcyon smyrnensis</i>	Sán dây <i>Taenia solium</i>	Sáo đá đầu trắng <i>Sturnus sericeus</i>
Sả hung <i>Halcyon coromando</i>	Sán lá gan <i>Fasciola hepatica</i>	Sáo đất lớn <i>Zoothera dauma</i>
Sả mở rộng <i>Pelagopsis capensis burmanica</i>	Sán lá gan lớn <i>Fasciola gigantica</i>	Sáo đầu vàng <i>Ampeliceps coronatus</i>
Sả rừng <i>Coracias benghalensis</i>	Sán lá gan nhỏ <i>Clonorchis sinensis</i>	Sáo mỏ ngà <i>Acridotheres cristatellus</i>
Sam <i>Tachypleus tridentatus</i>	Sán lá lợn <i>Fasciolopsis buski</i>	Sáo mỏ vàng <i>Acridotheres fuscus</i>
Sam hạt nhỏ lá ngắn <i>Taxus chinensis</i>	Sán máu <i>Schistosoma haematobium</i>	Sáo nâu <i>Acridotheres tristis</i>
San hô cảnh <i>Pocillopora damicornis</i>	Sán máu Nhật <i>Schistosoma japonicum</i>	Sáo sậu <i>Sturnus nigricollis</i>
San hô cảnh sần sùi <i>Pocillopora verrucosa</i>	Sán máu ruột già <i>Schistosoma mansoni</i>	Sạt sành <i>Oxya sinensis</i>
San hô đỏ <i>Corallium rubrum</i>	Sán máu vịt <i>Trichobilharzia anatina</i>	Sắn <i>Manihot utilissima</i>
	Sán phổi <i>Paragonimus ringeri</i>	Sắn dây <i>Pueraria thomsoni</i>
		Sắn thuyền <i>Eugenia resinosa</i>

Săng kê Combretum quadrangulare	Sẻ Passer montanus	Sò vỏ quăn Arca tortuosa
Săng lẻ Lagerstroemia tomentosa	Sẻ bụi đầu đen Saxicola torquata	Sóc bay lông tai Belomys pearsoni
Sặt Arundinaria sat	Sẻ bụng vàng Passer flaveolus	Sóc bay nhị thể Hylopetes alboniger
Sâm Panax ginseng	Sẻ đồng đầu xám Emberiza fucata	Sóc bay nhỏ Hylopetes phayrei
Sâm bông bong Helminthostachys zeylanica	Sẻ đồng mào Melophus lathamii	Sóc bay sao Petaurista elegans
Sâm bố chính Hibiscus sagittifolius	Sẻ đồng ngực vàng Emberiza aureola	Sóc bay trâu Petaurista petaurista
Sâm cau Curculigo orchioidea	Sẻ hồng Carpodacus erythrinus	Sóc bụng đỏ Callosciurus erythraeus
Sâm cầm Fulica atra	Sẻ thông họng vàng Carduelis monguilloti	Sóc bụng xám Callosciurus pygerythrus
Sâm đại hành Eleutherine subaphylla	Sen Nelumbo nucifera	Sóc đen Côn Đảo Ratufa bicolor
Sâm Ngọc Linh Panax vietnamensis	Sen biển Lepas	condorensis
Sâm Memecylon edule	Seo gà Pteris multifida	Sóc đỏ Callosciurus finlaysoni
Săng Pometia tomentosa	Sến Celtis australis	Sóc túi Petaurus
Sâu đá Glomeris	Sến mặt Madhuca pasquieri	Sòi Sapium sebiferum
Sâu gai Diclapispa armigera	Sến mủ Shorea cochinchinensis	Sói Châu Á Canis aureus
Sâu năn Pachydiplosis oryzae	Sếu cổ trắng Grus grus lilfordi	Sói đỏ Cuon alpinus
Sâu sâu Liquidambar formosana	Sếu cổ trụ Grus antigone sharpii	Sói Phú Quốc Canis dingo
Sầu riêng Durio zibethinus	Sếu xám Grus nigricollis	Song mặt Calamus platyacanthus
Sấu Dracontomelum duperreanum	Sim Rhodomyrtus tomentosa	Sổ bà Dillenia indica
Sậy Phragmites karka	Sò huyết Arca granosa	Sổ trai Dillenia ovata
	Sò lông Arca antiquata	Sôi cau Quercus platycalyx

Sồi dầu bằng	Sui	Tảo lưỡi liềm
Lithocarpus	Antiaris toxicaria	Closterium
truncatus	Sum	Tảo rau diếp
Sồi dầu to	Balanoglossus	Ulva lactuca
Quercus macrocalyx	carnosus	Tảo thạch y
Sồi hương	Sum nhỏ	Fucus vesiculosus
Lithocarpus	Glossobalanus	Tảo thông tâm
sphaerocarpa	minutus	Caulerpa
Sồi ke	Sung	Tảo tinh túc
Quercus kerri	Ficus glomerata	Pediastrum
Sồi Mộc Châu	Sút	Tảo vồng
Quercus aucutissima	Anomalocaedia	Dictyota dichotoma
Sồi rừng	squamosa	Tảo xoắn
Lithocarpus corneus	Sy	Spirogyra
Sồi tre	Ficus benjamina	Táo mèo
Quercus	Ta tu	Docynia indica
bambusaefolia	Dasypus	Táo ta
Sơ kinh Bana	Tai chua	Zizyphus jujuba
Adenia banaensis	Garcinia coiva	Táo tây
Sơn ca Thái	Tai đất	Malus domestica
Firafra assamica	Quercifilix zeylanica	Táo mật quỳ
Sơn dương	Tai tượng đồ	Hopea hongayensis
Capricornis	Acalypha tricolor	Táo mật
sumatraensis	Tam thất	Vatica tonkinensis
Sơn đào	Panax pseudoginseng	Táo muối
Melanorrhoea usitata	Tảo ba phát	Vatica fleuryana
Sơn dịch	Ulothrix	Táo núi
Aristolochia indica	Tảo bánh xe	Vatica thorelii
Sơn tần	Chara	Táo xanh
Schoutenia	Tảo cầu lục	Vatica dyeri
hypoleuca	Chlorococcum	Tắc kè
Sơn thù du	Tảo Chlorella	Gecko gecko
Cornus officinalis	Chlorella	Tắc kè hoa
Sơn trà răng cưa	Tảo cương mao	Calotes versicolor
Eriobotrya serrata	Cladophora	Tầm
Sơn tuế	Tảo đẹp	Bombyx mori
Cycas inermis	Laminaria	Tầm bóp
Su hào	Tảo đoàn	Physalis angulata
Brassica oleracea	Volvox	Tầm gửi
caulorapa	Tảo không cầu	Loranthus estipitatus
Su su	Eudorina	Tầm vồng
Sechium edule	Tảo không đốt	Bambusa vulgaris
Sú	Vaucheria	Tầm xuân
Aegiceras	Tảo lục đơn bào	Rosa canina
corniculatum	Clamydomonas	

Te cựa	sapidaThanh mai	Thiên môn đông
Vanellus duvaucelii	Myrica	Asparagus luci
Te vàng	Thanh táo	Thiên tuế
Vanellus cinereus	Justicia gendarussa	Cycas pectinata
Te vật	Thanh trà	Thiến thảo
Vanellus indicus	Bouea oppositifolia	Rubia cordifolia
atronuchalis	Thanh vi	Thiết sam
Tèo noong	Pyrrosia lingua	Tsuga dumosa
Teonongia	Thanh yên	Thỏ nhà
tonkinensis	Citrus medica	Lepus sinensis
Tê giác Châu Phi	bajoura	Thỏ rừng
Diceros bicornis	Thảo quả	Lepus nigricollis
Tê giác hai sừng	Amomum costatum	Thỏ hoàng liên
Dicerorhinus	Thảo quyết minh	Thalictrum
sumatrensis	Cassia tora	foliolosum
Tê giác một sừng	Tháp bút	Thỏ nhân sâm
Rhinoceros	Equisetum arvense	Talinum palens
sondaicus	Tháp bút ven sông	Thỏ phục linh
Tê giác trắng	Equisetum debile	Smilax glabra
Ceratorhinus	Thầy chùa đầu xám	Thỏ té tân
Tê tê	Megalaima	Asarum caudigerum
Manis javanicus	faiostricta	Thôi chanh
Tê tê năm ngón	Thầy chùa ớt đỏ	Alangium sinense
Manis pentadactyla	Megalaima	Thồm lồm
Tê tê Trung Quốc	lagrandieri	Polygonum sinense
Manis aurita	Thầy chùa lớn	Thông ba lá
Tếch	Megalaima virens	Pinus insularis var.
Tectonia grandis	Thần lằn bóng Sa Pa	khasya
Thạch sùng	Mabuya chapaense	Thông đá
Hemidactylus	Thần lằn rắn	Lycopodium
frenatus	Ophisaurus harli	clavatum
Thài lồi lông	Thần lằn tốt mã	Thông đất
Commelina	Eumeces elegans	Lycopodium
benghalensis	Thầu dầu	cernuum
Thài lồi tía	Ricinus communis	Thông đỏ
Zebrina pendula	Thế thực khuẩn coli	Taxus wallichiana
Thài lồi trắng	Coliphage	Thông đuôi ngựa
Commelina nudiflora	Thị	Pinus massoniana
Thần mát	Diospyros decandra	Thông hai lá
Milletia	Thìa là	Pinus merkusii
ichthyochtona	Foeniculum vulgare	Thông la hán
Thanh cao	Thiên đường đuôi phượng	Podocarpus
Artemisia carvifolia	Terpsiphone paradisi	macrophyllus
Thanh long	Thiên lý	
Hylocereus undatus	Pergularia minor	

Thông nạng <i>Podocarpus</i> <i>imbricatus</i>	Thường sơn <i>Dichroa febrifuga</i>	Tôm hùm đá <i>Panulirus homarus</i>
Thông năm lá Đà Lạt <i>Pinus dalatensis</i>	Tía tô <i>Perilla ocymoides</i>	Tôm hùm đỏ <i>Panulirus longipes</i>
Thông nước <i>Glyptostrobus</i> <i>pensilis</i>	Tiêu biểu giả <i>Pseudeuphausia</i> <i>latifrons</i>	Tôm hùm sen <i>Panulirus versicolor</i>
Thông thảo <i>Tetrapanax</i> <i>papyrifera</i>	Tìm vệt <i>Cuculus merulinus</i> <i>querculus</i>	Tôm nướng <i>Penaeus orientalis</i>
Thông thiên <i>Thevetia neriifolia</i>	Tìm vệt tím <i>Chalcites</i> <i>xanthorhynchus</i>	Tôm rảo <i>Metapenaeus ensis</i>
Thông tre <i>Podocarpus neriifolia</i>	Tìm vệt xanh <i>Chalcites maculatus</i>	Tôm riêu <i>Caridina</i>
Thông tre lá ngắn <i>Podocarpus pilgeri</i>	Tinh tinh <i>Pan troglodytes</i>	Tôm vằn <i>Penaeus monodon</i>
Thốt nốt <i>Borassus flabellifer</i>	Tóc thần Vệ nữ <i>Adiantum</i> <i>capillus-veneris</i>	Tổng quán sủi <i>Alnus nepalensis</i>
Thú ăn kiến <i>Myrmecophaga</i>	Tóc tiên <i>Ophiopogon spicatus</i>	Trạch quạch <i>Adenanthura</i> <i>pavonina</i>
Thú lông nhím <i>Echidna</i>	Tóc tiên dây <i>Ipomoea quamoclit</i>	Trạch tả <i>Alisma plantago</i>
Thú mỏ vịt <i>Ornithorhynchus</i> <i>anatinus</i>	Tỏi <i>Allium sativum</i>	Trai cánh dày <i>Cristaria herculea</i>
Thuỷ cầm <i>Mesona chinensis</i>	Tỏi tây <i>Allium porrum</i>	Trai cánh mỏng <i>Cristaria bialata</i>
Thuỷ phi <i>Isoetes lacustris</i>	Tô hạp <i>Keteleeria davidiana</i>	Trai cóc bầu dục <i>Lamprotula liedtkei</i>
Thuỷ tiên <i>Narcissus tazetta</i>	Tổ phượng <i>Pseudodryaria</i> <i>coronans</i>	Trai cóc dài <i>Lamprotula blaisei</i>
Thuỷ tức nâu <i>Pelmatohydra</i> <i>oligactis</i>	Tôm bạc <i>Penaeus merguensis</i>	Trai cóc hình tai <i>Lamprotula leai</i>
Thuỷ xương bồ <i>Acorus calamus</i>	Tôm càng <i>Macrobrachium</i> <i>hainanense</i>	Trai cóc Mẫu Sơn <i>Contradens</i> <i>semmelencki fultoni</i>
Thừng mực lá to <i>Holarrhena</i>	Tôm he <i>Penaeus</i>	Trai cóc nhẵn <i>Cuneopsis</i> <i>Procuneopsis demangei</i>
antidysenterica	Tôm hùm <i>Homarus</i>	Trai cóc tròn <i>Lamprotula nodulosa</i>
Thược dược <i>Dahlia variabilis</i>	Tôm hùm bông <i>Panulirus ornatus</i>	Trai cóc vuông <i>Protunio messageri</i>
Thương lục <i>Phytolacca esculenta</i>		Trai đầu gai <i>Pholas</i>
		Trai lý <i>Garcinia fagraeoides</i>

Trái ngọc	Trâm	Trúc
<i>Pinctada</i>	<i>Aquilaria agallocha</i>	<i>Bambusa binghami</i>
<i>margaritifera</i>	Trâm hương	Trúc đào
Trái sông	<i>Aquilaria crassna</i>	<i>Nerium oleander</i>
<i>Sinanodonta jourdyi</i>	Trâu	Trúc đen
Trái tai bò	<i>Bubalus bubalis</i>	<i>Phyllostachys nigra</i>
<i>Tridacna squamosa</i>	Trấu	Trúc đũa
Trái tai tượng khổng lồ	<i>Piper betle</i>	<i>Sasa japonica</i>
<i>Tridacna gigas</i>	Trẩu	Trúc đuôi gà
Trái vỏ nâu	<i>Aleurites montana</i>	<i>Bambusa ventricosa</i>
<i>Chamberlainia</i>	Tre gai	Trúc sào
<i>hainesiana</i>	<i>Bambusa</i>	<i>Phyllostachys</i>
Tràm	<i>stenostachya</i>	<i>pubescens</i>
<i>Melaleuca</i>	Tre là ngà	Trúc vuông
<i>leucadendron</i>	<i>Bambusa blumeana</i>	<i>Chimonobambusa</i>
Trâm chim	Trèo cây lưng đen	<i>quadrangularis</i>
<i>Canarium tonkinense</i>	<i>Sitta formosa</i>	Trùng bệnh lý ong
Trám đen	Trèo cây trán đen	<i>Nosema apis</i>
<i>Canarium nigrum</i>	<i>Sitta frontalis</i>	Trùng bệnh tằm gai
Trám trắng	Trĩ bạc	<i>Nosema bombycis</i>
<i>Canarium album</i>	<i>Lophura nycthemera</i>	Trùng chân rế
Trấu đầu hung	<i>nycthemera</i>	<i>Rhizopoda</i>
<i>Merops orientalis</i>	Trĩ đỏ	Trùng chuông
Trấu đầu nâu	<i>Phasianus colchius</i>	<i>Vorticella nebulifera</i>
<i>Merops viridis</i>	<i>rothschildi</i>	Trùng cỏ
Trấu họng vàng	Trĩ đỏ khoang cổ	<i>Paramecium aurelia</i>
<i>Merops leschenaulti</i>	<i>Phasianus colchius</i>	Trùng dính đuôi
Trấu lớn	<i>takatsukasae</i>	<i>Synura uvella</i>
<i>Nyctyornis athertoni</i>	Trĩ sao	Trùng đế giày
Trấu ngực nâu	<i>Rheinartia ocellata</i>	<i>Paramecium</i>
<i>Merops philippinus</i>	<i>ocellata</i>	Trùng hổ
Trắc	Triết bụng trắng	<i>Cicindela</i>
<i>Dalbergia</i>	<i>Mustela nivalis</i>	<i>sexpunctata</i>
<i>cochinchinensis</i>	Triết bụng vàng	Trùng loa kèn
Trắc bách diệp	<i>Mustela kathiah</i>	<i>Stentor</i>
<i>Thuya orientalis</i>	Triết chỉ lưng	Trùng lỗ
Trắc Trung bộ	<i>Mustela strigidorsa</i>	<i>Foraminifera</i>
<i>Dalbergia</i>	Trọng đũa	Trùng lông nhon
<i>annamensis</i>	<i>Ardisia quinquegona</i>	<i>Oxytricha</i>
Trăn cộc	Trôm	Trùng mắt
<i>Python curtus</i>	<i>Sterculia foetida</i>	<i>Euglena</i>
Trăn gấm	Trợ hoa	Trùng mặt trời
<i>Python reticulatus</i>	<i>Enkianthus</i>	<i>Heliozoa</i>
Trăn mốc	<i>quinqueflorus</i>	Trùng miệng xoắn
<i>Python molurus</i>		<i>Spirostomum</i>

Trùng nhảy	Tường vi	Vầu
Stylonichia	Lagerstroemia indica	Phyllostachys
Trùng roi rễ	Uyên ương	bambusoides
Rhizoflagellata	Aix galericulata	Ve bò
Trùng roi xanh	Ứng ba vạch	Boophilus microplus
Euglena viridis	Accipiter trivirgatus	Ve chó
Trùng tiêm mao	Ứng mây trắng	Haemaphysalis
Ciliata	Accipiter nisus	leachi
Trùng tỏa tia	Ứng xám	Ve cứng
Radiolaria	Accipiter badius	Ixodes granulatus
Trùng trục	Vả	Ve mềm
Oxynata mocheloti	Ficus auriculata	Argas vespertiniones
Trùng trục có khía	Vạc	Ve sâu
Lanceolaria	Nycticorax	Cicada
fruhstorferi	nycticorax	Ve sâu bọt cánh đỏ
Trùng trục dài	Vạc hoa	Callitettix versicolor
Lanceolaria grayi	Gorsachius	Vem xanh
Trùng xoắn	magnificus	Mytilus viridis
Spirochaeta	Vạn niên thanh	Vẹt cổ hồng
Trực khuẩn coli	Aglaonema siamense	Psittacula krameri
Escherichia coli	Vạn thọ	Vẹt đầu hồng
Trùng cá	Tagetes patula	Psittacula roseata
Demodex	Vạn tuế	Vẹt đầu xám
folliculorum	Cycas revoluta	Psittacula
Trùng rồng	Vang	himalayana
Echinocactus	Caesalpinia sappan	Vẹt lùn
Trường cup	Vàng anh	Loriculus vernalis
Harpullia cupaniodes	Oriolus chinensis	vernalis
Trường kẹn	Vàng anh đầu đen	Vẹt má vàng
Paviesta annamensis	Oriolus xanthornus	Psittacula eupatria
Trường mặt	Vàng đắng	Vẹt ngực đỏ
Pometia lecomtei	Coscinium	Psittacula alexandri
Trường ngân	fenestratum	Vễn viễn
Amesiodendron	Vàng tâm	Anisoptera glabra
chinense	Manglietia fordiana	Vi khuẩn
Tu hài	Vành khuyên	Bacterium
Lutraria	Zosterops japonica	Vi khuẩn chính thức
Tu hú	Vảy ốc lá nhỏ	Eubacterium
Endynamis	Lemmaphyllum	Vi khuẩn cổ
scolopacea	microphyllum	Archaeobacteria
Tục đoạn	Vắt	Vi khuẩn dạ cỏ
Sonchus oleraceus	Haemadipsa	Ruminobacter
Tử anh	Vân sam Fansipan	Vi khuẩn đạm
Oriolus traillii	Abies delavayi	Azotobacter
Tước sàng		
Justicia procumbens		

Vi khuẩn đỏ	Virut Carré	Vịt mào
Rhodobacter	Morbillivirus	Aythya puligula
Vi khuẩn giấm	Virut cúm	Vịt mỏ nhọn
Acetobacter aceti	Influenzavirus	Mergus squamatus
Vi khuẩn không màu	Virut cúm người	Vịt mồi
Achromobacter	Influenzavirus	Anas acuta acuta
Vi khuẩn khớp	homonis	Vịt trời
Arthrobacter	Virut dịch	Anas poecilorhyncha
Vi khuẩn metan	Pestivirus	Vịt trời cổ xanh
Methanobacterium	Virut đậu lợn	Anas platyrhynchos
Vi khuẩn metyl	Suipoxvirus	Vịt vàng
Methylobacterium	Virut đậu mùa	Tadorna ferruginea
Vi khuẩn ruột	Poxvirus	Vỏ dả
Enterobacter	Virut đường ruột	Ceriops decandra
Vi khuẩn ruột sinh khí	Enterovirus	Voi
Enterobacter	Virut Ebola	Elephas maximus
aerogenes	Virus Ebola	Voi Ấn
Vi khuẩn thích tinh bột	Virut gây bệnh mũi	Elephas indicus
Ruminobacter	Rhinovirus	Voi Châu Phi
amylophilus	Virut gây bệnh phổi	Loxodonta africana
Vi khuẩn thoi	Pneumovirus	Vòi hương
Fusobacterium	Virut Hanta	Paradoxurus
Vi khuẩn vàng	Hantavirus	hermaphroditus
Flavobacterium	Virut mụn rộp	Vòi voi
Vi khuẩn vàng axit hoá	Herpesvirus	Fulgoria sp.
Flavobacterium	Virut mụn rộp người	Voọc đầu trắng
acidurans	Herpesvirus homonis	Trachypithecus
Vi khuẩn vàng chịu mặn	Virut nghịch	francoisi poliocephalus
Flavobacterium	Retrovirus	Voọc đen
halotolerans	Virut rota	Presbytis francoisi
Vi khuẩn vàng khử hydro	Rotavirus	Voọc đen má trắng
Flavobacterium	Virut tecto	Trachypithecus
dehydrogeans	Tectivirus	francoisi francoisi
Vi khuẩn vàng oxy hoá	Virut ung thư	Voọc Hà Tĩnh
Flavobacterium	Oncovirus	Trachypithecus
oxydans	Virut vỏ	francoisi hatinhensis
Vi khuẩn vàng ưa nhiệt	Corticovirus	Voọc mõng trắng
Flavobacterium	Vịt biển	Trachypithecus
thermophilum	Aythya marila	francoisi delacouri
Vích	Vịt đầu đen	Voọc mũi hếch
Caretta olivacea	Aythya baeri	Rhinopithecus
Virut	Vịt đầu vàng	avunculus
Virus	Anas penelope	Voọc ngũ sắc
Virut bại liệt		Pygathrix nemaeus
Poliovirus		nigripes

Voọc vá
Pygathrix nemaeus
nemaeus
Voọc xám
Trachypithecus
phayrei crepusculus
Vọp
Cyrena sumatrensis
Vối
Cleistocalyx
operculatus
Vối rừng
Eugenia jambolana
Vông
Erythrina indica
Vông đồng
Hura crepitans
Vông vàng
Hibiscus
abelmoschus
Vù hương
Cinnamomum
parthenoxylon
Vú sữa
Chrysophyllum
cainito
Vùng
Sesamum indicum
Vượn cáo
Lemur
Vượn chuột
Cheirogaleus
Vượn chuột nhắt
Microcebus
Vượn đen
Hylobates concolor
Vượn đen bạc má
Hylobates concolor
leucogenis

Vượn đen tuyền
Hylobates concolor
concolor
Vượn Gôrin
Gorilla gorilla
Vượn tay trắng
Hylobates lar
Vương tôn
Paris hainanensis
Xà cừ
Khaya senegalensis
Xấu hổ
Mimosa pudica
Xén tóc hai cà phê
Xylotrechus
quadripes
Xén tóc hoa
Anaplophora sinensis
Xít
Porphyrio porphyrio
viridis
Xoài
Mangifera indica
Xoan
Melia azedarach
Xú hương Biên Hòa
Lasianthus hoaensis
Xúc cá
Rhynchops albicollis
Xuyên khung
Cnidium officinale
Xuyên tiêu
Zanthoxylum
Xung đào
Aesandra
dongnaiensis
Xương rắn
Euphorbia splendens
Xương rồng
Cactus

Xương rồng bà
Opuntia
Xương rồng khế
Cereus peruvianus
Xương rồng ta
Euphorbia nerifolia
Xương sông
Blumea
myriocephala
Ý dĩ
Coix lachryma-jobi
Yến cầm trắng
Apus affinis
Yến cọ
Cypsiurus parvus
Yến đuôi cứng
Chaetura gigantea
Yến hàng
Collocalia fuciphaga
germaini
Yến hồng trắng
Apus pacificus
Yến hồng xám
Collocalia francica
Yến mào
Hemiprosne
longipennis
Yến núi
Collocalia
brevirostris innominata
Yến phi
Ighigenia indica
Yểng
Gracula religiosa
Yểng quạ
Eurystomus
orientalis

TÊN SINH VẬT

BẢNG TRA LATINH-VIỆT

Abelmoschus esculentus

Đậu bắp

Abies delavayi

Vân sam Fansipan

Abies pindrow

Lãnh sam

Abutilon indicum

Cây cối xay

Acacia confusa

Đài loan tương tư

Acacia farnesiana

Cây keo

Acalypha australis

Cây tai tượng

Acalypha evrardii

Chè hàng rào

Acalypha tricolor

Tai tượng đỏ

Acanthaceae

Họ Ô rô

Acanthamoeba

Amip gai

Acanthocephala

Lớp Giun đầu gai

Acanthopanax gracilistylus

Ngũ gia bì hương

Acanthopanax trifoliatum

Ngũ gia bì gai

Acanthopsis

choirorhynchos

Cá khoai sông

Acanthorhodeus

longibarbus

Cá thè be râu dài

Acanthorhodeus

macropterus

Cá thè be vây dài

Acanthorhodeus

tonkinensis

Cá thè be

Acanthosaura lepidogaster

Ô rô vảy

Acanthus ilicifolius

Acarina

Bộ Ve bét

Acarus siro

Cái ghê

Accipiter badius

Ứng xám

Accipiter nisus

Ứng mày trắng

Accipiter trivirgatus

Ứng ba vạch

Accipitridae

Họ Ứng

Aceros nipalensis

Niệc nâu

Acetes sinensis

Moi

Acetobacter aceti

Vi khuẩn giấm

Achalina rufescens

Rắn xe điều nâu

Achalina spinalis

Rắn xe điều xám

Achatina

Ốc ma

Achras sapota

Hồng Xiêm

Achromobacter

Vi khuẩn không màu

Achyranthes aspera

Cỏ xước

Achyranthes bidentata

Ngưu tất

Acidaminococcus

Acmena acuminatissima

Cây thoa

Aconitum fortunei

Phụ tử

Acorus calamus

Thuỷ xương bồ

Acorus gramineus

Thạch xương bồ

Acrida chinensis

Cào cào lớn

Acridotheres cristatellus

Sáo mỏ ngựa

Acridotheres fuscus

Sáo mỏ vàng

Acridotheres tristis

Sáo nâu

Acrochordidae

Họ Rắn da cóc

Acrochordus javanicus

Rắn da cóc

Acronychia laurifolia

Bưởi bung

Acropora cervicornis

San hô sừng hươu

Acropora florida

San hô gạc nai

Acrostichum aureum

Ráng

Actinia

Hải quỳ

Actiniaria

Bộ Hải quỳ

Actinobacillus

Khuẩn que tia

Actinodontida

Bộ Răng toà

Actinomucor

Mốc tia

Actinomyces

Nấm tia

Actinomycetaceae

Họ Nấm tia

Actinomycetales

Bộ Nấm tia

Actinopyga echinites

Hải sâm mít

Actinopyga mauritiana

Hải sâm mít hoa

Actinostemma tenerum

Dây bình tráp

Adansonia digitata

Bao báp

Adenantha microsperma

Kiến kiến

Adenantha pavonina

Trạch quạch

<i>Adenia banaensis</i>	<i>Aganosma marginata</i>	<i>Alcyonaria</i>
Sơ kinh Bana	Chè bông	Bộ San hô mềm
<i>Adenosma caeruleum</i>	Agaricaceae	<i>Aleurites moluccana</i>
Nhân trần	Họ Nấm rơm	Cây lai
<i>Adenosma indianum</i>	<i>Agaricus rhinozerotis</i>	<i>Aleurites montana</i>
Bồ bồ	Nấm hương	Trầu
Adenoviridae	<i>Agave americana</i>	<i>Aleurocanthus spiniferus</i>
Adenovirus	Cây thùa	Rệp phấn
Adenovirut	<i>Aglaia duperreana</i>	<i>Alisma plantago</i>
Adiantaceae	Ngâu	Trạch tả
Họ Tóc thần	<i>Aglaia gigantea</i>	Alismaceae
<i>Adiantum capillus-veneris</i>	Cây gỏi	Họ Trạch tả
Tóc thần Vệ nữ	<i>Aglaonema siamense</i>	Alismales
<i>Adiantum caudatum</i>	Vạn niên thanh	Bộ Trạch tả
Cây đuôi chồn	<i>Agriostomum vryburgi</i>	<i>Allamanda cathartica</i>
<i>Adina cordifolia</i>	Giun móc trâu bò	Dây huỳnh
Cây gáo	<i>Agrobacterium rhizogenes</i>	<i>Alleizettella rubra</i>
<i>Adoretus compressus</i>	Aiolopus tamulus	Alây đỏ
Bọ mốc	Châu chấu hoa	<i>Allium cepa</i>
<i>Aedes aegypti</i>	<i>Aipysurus eydouxii</i>	Hành tây
Muỗi vằn	Đẹn đuôi gai	<i>Allium fistulosum</i>
<i>Aegiceras corniculatum</i>	<i>Aix galericulata</i>	Hành
Sú	Uyên ương	<i>Allium odorum</i>
<i>Aegithina lafresnayei</i>	<i>Alangium sinense</i>	Hẹ
Chim nghệ lớn	Thôi chanh	<i>Allium porrum</i>
<i>Aegithina tiphia</i>	Alaudidae	Tỏi tây
Chim nghệ ngực vàng	Họ Sơn ca	<i>Allium sativum</i>
<i>Aegyptius monachus</i>	<i>Albizia corniculata</i>	Tỏi
Đại bàng trọc đầu	Muồng gai	<i>Allium triquetrum</i>
<i>Aerides falcatum</i>	<i>Albizia procera</i>	Kiệu
Lan đuôi cáo	Muồng xanh	Allomyces
<i>Aerides odoratum</i>	<i>Albizzia lebbek</i>	<i>Allospondias lakonensis</i>
Lan quế	Bồ kết tây	Giầu gia xoan
<i>Aerococcus</i>	<i>Albula vulpes</i>	<i>Alnus nepalensis</i>
<i>Aeromonas</i>	Cá mòi đường	Tổng quán sủi
<i>Aesandra dongnaiensis</i>	Albulidae	<i>Alocasia indica</i>
Xung đào	Họ Cá mòi đường	Khoai môn tía
<i>Aeschna</i>	<i>Alcaligenes faecalis</i>	<i>Alocasia macrorrhiza</i>
Chuồn chuồn đá	Alcedinidae	Cây ráy
<i>Aethopyga siparaja</i>	Họ Bói cá	<i>Aloe perfoliata</i>
Hút mật đỏ	<i>Alcedo atthis</i>	Cây lưỡi hổ
<i>Afzelia xylocarpa</i>	Bồng chanh	<i>Aloidis laevis</i>
Gỗ đỏ	<i>Alciphyllum eberhardtii</i>	Dắt
Agamidae	Lá dương đỏ	<i>Alopias pelagicus</i>
Họ Nhông		Cá nhám đuôi dài

Alopiidae	Amoeba	Anas poecilorhyncha
Họ Cá nhám đuôi dài	Amip	Vịt trời
Alpinia galanga	Amoeba proteus	Anas querquedula
Riềng nếp	Amomum costatum	Mòng kết mây trắng
Alpinia globosa	Thảo quả	Anastomus oscitans
Sa nhân	Amomum repens	Cò nhạn
Alpinia officinarum	Bạch đậu khấu	Anatidae
Riềng	Amoora gigantea	Họ Vịt
Alstonia scholaris	Gội đồ	Anaxagorea luzonensis
Cây sữa	Amorphaphyllus rivieri	Quả đầu ngỗng
Alternanthera sessilis	Khoai nưa	Ancylostoma caninum
Rau dệu	Ampeliceps coronatus	Giun móc chó
Altigena lemassoni	Sáo đầu vàng	Ancylostoma duodenale
Cá lóa	Ampelops cantoniensis	Giun móc
Altingia chinensis	Chè dây	Andrographis paniculata
Cây tằm	Amphibia	Cây công cộng
Altingiaceae	LớpẾch nhái	Anemonia
Họ Sau sau	Amphioxidae	Hải quỳ hoa cúc
Amanita phalloides	Họ Cá lưỡng tiêm	Angiopteris erecta
Nấm lữ chồ	Amphioxiformes	Dương xỉ toà sen
Amaranthaceae	Bộ Cá lưỡng tiêm	Angiopteris yunnanensis
Họ Rau giền	Amphioxus belcheri	Cây móng trâu
Amarantus gangeticus	Cá lưỡng tiêm	Angiospermae
Giền tía	Amphipoda	→Magnoliophyta
Amarantus spinosus	Bộ Bơi nghiêng	Anguidae
Giền gai	Anabas testudineus	Họ Thần lằn rắn
Amarantus viridis	Cá rô	Anguilla japonica
Giền com	Anacardiaceae	Cá chình Nhật
Amaryllidaceae	Họ Điều	Anguilla marmorata
Họ Thủy tiên	Anacardium occidentale	Cá chình hoa
Amaryllis belladonna	Điều	Anguillidae
Loa kền đỏ	Anamirta cocculus	Họ Cá chình
Amaurornis phoenicurus	Dây tảo	Anguilliformes
Cuốc ngực trắng	Ananas sativa	Bộ Cá chình
Amblemidae	Dứa	Angulyagra polyzonata
Họ Trai cóc	Anaplophora sinensis	Ốc vằn
Amentotaxus argotaenia	Xén tóc hoa	Anhinga rufa
Dẻ tùng sọc trắng	Anas acuta acuta	Chim cổ rắn
Amentotaxus hatuyensis	Vịt mồng	Anhingidae
Dẻ tùng sọc nâu	Anas crecca crecca	Họ Cổ rắn
Amentotaxus yunnanensis	Mòng kết	Anisomyaria
Dẻ tùng Vân Nam	Anas penelope	Bộ Vẹt
Amesiodendron chinense	Vịt đầu vàng	Anisoptera glabra
Trường ngân	Anas platyrhynchos	Vằn vằn
	Vịt trời cổ xanh	

Annamocarya sinensis	Anthracoceros malabaricus	Apoda
Chò dãi	Cao cát bụng trắng	Bộ Éch nhái không chân
Annelida	Anthreptes singallensis	Apodidae
Ngành Giun đốt	Hút mật họng vàng	Họ Yến
Annonaceae	Anthus hodgsoni	Apodiformes
Họ Na	Manh Vân Nam	Bộ Yến
Anodontostoma chacunda	Anthus richardi	Apus affinis
Cá mòi không răng	Manh lớn	Yến cầm trắng
Anomalocaedia squamosa	Anthus richardi sinensis	Apus pacificus
Sút	Manh lớn Trung Quốc	Yến hồng trắng
Anona muricata	Antiaris toxicaria	Aquila clanga
Mãng cầu Xiêm	Sui	Đại bàng đen
Anona reticulata	Antidae	Aquila heliaca heliaca
Bình bát	Họ Bộ ngựa	Đại bàng đầu nâu
Anona squamosa	Antigonon leptopus	Aquila rapax
Na	Dây tigôn	Đại bàng nâu
Anopheles balabacensis	Antimelania swinhoei	Aquilaria agallocha
Muỗi anophen rừng	Ốc vặn hình tháp	Trâm
Anopheles minimus	Antirrhinum majus	Aquilaria banaensae
Muỗi anophen	Hoa mồm chó	Dó Bana
Anophura	Antopatharia	Aquilaria crassna
Bộ Chấy rận	Bộ San hô gai	Trâm hương
Anostraea	Aonyx cinerea	Araceae
Bộ Chân mang	Rái cá vuốt bé	Họ Ráy
Anous stolidus pileatus	Aphanamixis grandiflora	Arachis hypogea
Nhàn đầu xám	Gội trắng	Lạc
Anser anser	Aphaniptera	Arachnida
Ngỗng trời	Bộ Bộ chết	Lớp Dạng nhện
Anseriformes	Aphelenchoides sp.	Arachnothera chrysogenys
Bộ Ngỗng	Giun bệnh bạc đầu lá lúa	Bắp chuối má vàng
Antennaridae	Aphis citrocidus	Arachnothera magna
Họ Cá lười dong	Rệp cam	Bắp chuối dóm đen
Antennarius melas	Aphrodita aculeata	Arales
Cá lười dong	Rom biển	Bộ Ráy
Antestia anchora	Aphthovirus	Aralia armata
Bộ xít hoa tròn	Aphthovirut	Cây cuống
Anthoceropsidea	Apiaceae	Araliaceae
Lớp Rêu sừng	→Umbelliferae	Họ Nhân sâm
Anthocerotaceae	Apis mellifera	Aranei
Họ Rêu sừng	Ong mật	Bộ Nhện
Anthocerotales	Apium graveolens	Araucariaceae
Bộ Rêu sừng	Cần tây	Họ Bách tán
Anthozoa	Apocynaceae	Arborophila brunneopectus
Lớp San hô	Họ Trúc đào	henrici
		Gà so họng vàng

<i>Arborophila davidi</i>	<i>Ardisia silvestris</i>	<i>Artemia</i>
Gà so cổ hung	Lá khô	<i>Artemisia carvifolia</i>
<i>Arborophila rufogularis</i>	<i>Areca catechu</i>	Thanh cao
annamensis	Cau	<i>Artemisia maritima</i>
Gà so họng hung	Arecaceae	Ngải cứu biển
<i>Arborophila torqueola</i>	Họ Cau	<i>Artemisia vulgaris</i>
griseata	Arcuales	Ngải cứu
Gà so họng đen	Bộ Cau	<i>Arthrobacter</i>
<i>Arca antiquata</i>	<i>Areliscus trigramma</i>	Vi khuẩn khớp
Sò lông	Cá bơn ba sọc	<i>Arthropoda</i>
<i>Arca granosa</i>	<i>Arenaria interpres</i>	Ngành Chân khớp
Sò huyết	Rẽ khoang	<i>Artiodactyla</i>
<i>Arca tortuosa</i>	<i>Arenaviridae</i>	Bộ Ngón chân
Sò vỏ quần	<i>Arenavirus</i>	<i>Artocarpus champeden</i>
<i>Archaeobacteria</i>	<i>Arenavirut</i>	Mít tố nữ
Vị khuẩn cổ	<i>Arenga saccharifera</i>	<i>Artocarpus incisa</i>
<i>Archaeopteridiopsida</i>	Búng báng	Mít bột
Lớp Dương xỉ cổ	<i>Argas vespertiniones</i>	<i>Artocarpus integrifolia</i>
<i>Archaeopteris sp.</i>	Ve mềm	Mít
Dương xỉ cổ	<i>Argemone mexicana</i>	<i>Artocarpus tonkinensis</i>
<i>Archimycetes</i>	Cà gai	Chay
Nấm cổ	<i>Argusia argentea</i>	<i>Arundinaria racemosa</i>
<i>Archisometrus mucronatus</i>	Cây phong ba	Nứa
Bọ cạp nhỏ	<i>Arisaema dracontium</i>	<i>Arundinaria sat</i>
<i>Arctictis binturong</i>	Bán hạ	Sặt
Cây mực	<i>Aristichthys nobilis</i>	<i>Asarum balansae</i>
<i>Arctogalidia trivirgata</i>	Cá mè hoa	Biển hoa
Cây tai trắng	<i>Aristolochia balansae</i>	<i>Asarum caudigerum</i>
<i>Arctomys collaris</i>	Mộc hương nam	Thổ tế tân
Lửng lợn	<i>Aristolochia indica</i>	<i>Asarum maximum</i>
<i>Ardea cinerea</i>	Sơn địch	Hoa tiên
Diệc xám	<i>Aristolochia kwangsiensis</i>	<i>Ascaradia galli</i>
<i>Ardea purpurea</i>	Mã đậu linh	Giun đũa gà
Diệc lửa	<i>Aristolochia tuberosa</i>	<i>Ascaris lumbricoides</i>
<i>Ardeidae</i>	Chu sa liên	Giun đũa
Họ Diệc	<i>Arius sinensis</i>	<i>Ascaris suum</i>
<i>Ardeola bacchus</i>	Cá úc	Giun đũa lợn
Cò bọ	<i>Armeniaca vulgaris</i>	<i>Asclepiadaceae</i>
<i>Ardisia brevicaulis</i>	Mơ	Họ Thiên lý
Lá khô thân ngắn	<i>Artabotrys odoratissimus</i>	<i>Asinus asinus</i>
<i>Ardisia mamillata</i>	Móng rồng	Lừa
Cây lưỡi cạp đỏ	<i>Artamidae</i>	<i>Asio flammeus</i>
<i>Ardisia quinqueгона</i>	Họ Nhạn rừng	Cú lửa
Trọng đũa	<i>Artamus fuscus</i>	<i>Asparagus luci</i>
	Nhạn rừng	Thiên môn đông

<i>Asparagus officinalis</i>	<i>Averrhoa bilimbi</i>	Bacillaceae
Măng tây	Khế ngọt	Bacillales
<i>Asparagus plumosus</i>	<i>Averrhoa carambola</i>	Bacillariophyceae
Măng leo	Khế	Lớp Tảo Silic
<i>Aspergillus candidus</i>	Aves	Bacillidae
<i>Aspergillus clavatus</i>	Lớp Chim	Bacillidium
<i>Aspergillus fumigatus</i>	<i>Aviadenovirus</i>	Bacillus
<i>Aspergillus japonicus</i>	→ <i>Adenovirus</i> gia cầm	Khuẩn que
<i>Aspergillus niger</i>	<i>Aviceda leuphotes</i>	<i>Bacillus brevis</i>
<i>Aspergillus oryzae</i>	leuphotes	<i>Bacillus mesentericus</i>
Nấm cúc hại lúa	Điều mào	<i>Bacillus subtilis</i>
<i>Aspergillus parasiticus</i>	<i>Avicennia alba</i>	<i>Bacillus theae</i>
<i>Aspergillus plaviceps</i>	Mắm trắng	<i>Bacillus thuringiensis</i>
<i>Aspergillus</i>	<i>Avicennia marina</i>	<i>Bacterioides ruminicola</i>
Nấm cúc	Mắm đen	<i>Bacterium</i>
<i>Aspergillus terricola</i>	<i>Avicennia officinalis</i>	Vi khuẩn
<i>Aspidiaceae</i>	Mắm lưởi đồng	Bacteroidaceae
Họ Tai đất	<i>Avicularia</i>	<i>Bacteroides nodosus</i>
<i>Aspidogaster conchicola</i>	Nhện hốc	Baculoviridae
Sán trai	<i>Avipoxvirus</i>	Baculovirus
<i>Aspleniaceae</i>	<i>Avipoxvirut</i>	Baculovirut
Họ Tổ chim	<i>Aythya baeri</i>	<i>Baeckea frutescens</i>
<i>Asteraceae</i>	Vịt đầu đen	Cây chó sể
Họ Cúc	<i>Aythya marila</i>	<i>Bagarius bagarius</i>
<i>Asterales</i>	Vịt biển	Cá chiền
Bộ Cúc	<i>Aythya puligula</i>	Bagridae
<i>Asteroidea</i>	Vịt mào	Họ Cá ngạnh
Lớp Sao biển	<i>Azima sarmentosa</i>	<i>Balaenoptera musculus</i>
<i>Astropecten</i>	Gai me	Cá voi lam
Sao biển	<i>Azolla caroliniana</i>	<i>Balanoglossus carnosus</i>
<i>Ateles</i>	Bèo dâu	Sum
Khỉ nhện	<i>Azollaceae</i>	<i>Balanophora laxiflora</i>
<i>Atherurus macrourus</i>	Họ Bèo dâu	Dó đất hoa thưa
Don	<i>Azomonas</i>	<i>Balanopora</i>
<i>Atractomorpha chinensis</i>	<i>Azospirillum</i>	cucphuongensis
Cào cào	<i>Azotobacter</i>	Dó đất Cúc Phương
<i>Aucuba chinensis</i>	→ <i>Nitrobacter</i>	<i>Balantidium coli</i>
Ô rô bà	<i>Azotobacter agilis</i>	<i>Bambusa stenostachya</i>
<i>Audinetia spinidens</i>	<i>Azotobacteriaceae</i>	Tre gai
Bọ xít gai viền trắng	<i>Babesia</i>	<i>Bambusa binghami</i>
<i>Auriculariales</i>	<i>Babylonia areolata</i>	Trúc
Bộ Mộc nhĩ	Ốc hương	<i>Bambusa blumeana</i>
<i>Auxis thazard</i>	<i>Baccaurea sapida</i>	Tre là ngà
Cá ngừ đẹp	Giầu gia	<i>Bambusa multiplex</i>
		Hóp

Bambusa ventricosa
Trúc đùi gà
Bambusa vulgaris
Tầm vông
Bambusaceae
Họ Tre nứa
Bambusicola fytchii
Gà so
Bankia saulii
Hà bún
Barbutula fasciolata
Cá chạch đá
Barringtonia asiatica
Bàng vuông
Basefia rubra
Mồng tơi
Basidiomycetes
Nấm đảm
Batrachostomus hodgsoni
Cú muỗi mỏ quặp
Bauhinia alba
Ban trắng
Bauhinia grandiflora
Ban đỏ
Bauhinia purpurea
Ban tía
Bauhinia variegata
Cây ban
Belomys pearsoni
Sóc bay lông tai
Belostomatidae
Họ Chân bơi
Benincasa cerifera
Bí đao
Bennettitales
Bộ Á tuế
Bennettitopsida
Lớp Á tuế
Berberis julianae
Hoàng liên gai

Beta vulgaris
Củ cải đường
Betta pugnax
Cá thia
Betta splendens
Cá chọi
Betta taeniata
Cá thia ta
Betula alnoides
Cánh lờ
Betulaceae
Họ Cánh lờ
Betulales
Bộ Cánh lờ
Bifidobacterium
Bignonia venusta
Chùm ớt
Bignoniaceae
Họ Núc nác
Bipolaris
Bipolaris maydis
Bipolaris oryzae
Birgus latro
Cua dừa
Bischofia javanica
Nhội
Bivalvia
Lớp Hai mảnh vỏ
Bixa orellana
Điều nhuộm
Blasicrura chinensis
Ốc sứ một sọc trắng
Blastomyces
Blastus cochinchinensis
Mua rừng
Blatta orientalis
Gián
Blattabacterium
Blumea balsamifera
Đại bi

Boidae
Họ Trăn
Boiga cynodon
Rắn rào răng chó
Bombacaceae
Họ Gạo
Bombax malabaricum
Cây gạo
Bombina maxima
Cóc tía
Bombyx mori
Tằm
Boophilus microplus
Ve bò
Boraginaceae
Họ Vòi voi
Borassus flabellifer
Thốt nốt
Bos gaurus
Bò tót
Bos javanicus
Bò rừng
Bos sauveli
Bò xám
Bos taurus
Bò nhà
Bostrichthys sinensis
Cá bóng bóp
Botia
Cá chạch cát
Botia beauforti
Cá heo chấm
Botia modesta
Cá heo xanh
Botrychium ternatum
Cây âm địa
Botrytis bassiana
Bouea oppositifolia
Thanh trà
Bougainvillea spectabilis
Hoa giấy
Bovidae

Brachydanio rerio	Bryopsida	Caesalpinia bonducella
Cá ngựa vằn	Lớp Rêu	Cây vuốt hùm
Bradypodidae	Bryozoa	Caesalpinia nhatrangense
Họ Lười	Ngành Động vật hình rêu	Dây móc mèo
Bradypus	Bubalus bubalis	Caesalpinia pulcherrima
Lười ba ngón	Trâu	Phượng vàng
Branchiura	Bubulcus ibis coromandus	Caesalpinia rhombifolia
Bộ Mang đuôi	Cò ruồi	Điệp quả trám
Brassica campestris	Buceros bicornis	Caesalpinia sappan
Cải bẹ	Phượng hoàng đất	Vang
Brassica juncea	Bucerotidae	Caesalpiniaaceae
Cải canh	Họ Hồng hoàng	Họ Vang
Brassica oleracea botrytis	Buddleja asiatica	Cairina moschata
Cải hoa	Cây bọ chó	Ngan
Brassica oleracea capitata	Buddleja macrostachya	Cairina scutulata
Cải bắp	Cây bọ chó bông to	Ngan cánh trắng
Brassica oleracea	Bufo bufo	Cajanus indicus
caulorapa	Cóc	Đậu chíu
Su hào	Bufo galeatus	Caladium bicolor
Brassica sinensis	Cóc rừng	Môn trở
Cải thìa	Bufo melanosticus	Calamus platyacanthus
Brassicaceae	Cóc nhà	Song mật
Họ Cải	Bufonidae	Calamus
Bretschneidera sinensis	Họ Cóc	Cây mây
Chuông đài	Bungarus candidus	Calcispongia
Brevibacterium	Rắn cạp nia	Lớp Thân lỗ đá vôi
ammoniagenes	Bungarus fasciatus	Caliciviridae
Breynia fruticosa	Rắn cạp nong	Calicivirus
Bồ cu vẽ	Burretiodendron	Calicivirut
Bromeliaceae	tonkinense	Calidris ruficollis
Họ Dứa	Nghiến	Rẽ cổ hung
Broussonetia papyfera	Butorides striatus	Calidris subminuta
Dương	actophilus	Rẽ lưng đen
Brownlowia tabularis	Cò xanh	Calidris temminckii
Lò bo	Butyrivibrio	Rẽ trán hung
Brucella abortus	Buxbaumiaaceae	Callicarpa arborea
Brucella suis	Họ Rêu tảo	Cây tu hú
Bruguiera gymnorhiza	Buxbaumiales	Callicarpa bracteata
Cây vẹt	Bộ Rêu tảo	Cây trứng ếch
Bryaceae	Cactaceae	Calliphora vomitoria
Họ Rêu thật	Họ Xương rồng	Nhặng
Bryophyllum calycinum	Cactus	Callitettix versicolor
Cây thuốc bỏng	Xương rồng	Ve sầu bọt cánh đỏ
Bryophyta	Caedibacter	
Ngành Rêu		

Callosciurus erythraeus
 Sóc bụng đỏ
Callosciurus finlaysoni
 Sóc đỏ
Callosciurus pygerythrus
 Sóc bụng xám
Calocedrus macrolepis
 Bách xanh
Calophyllum dryobalanoides
 Công trắng
Calophyllum inophyllum
 Mù u
Calophyllum saigonense
 Công tía
Calosia argentea cristata
 Cây mào gà
Calotes versicolor
 Tắc kè hoa
Calotropis gigantea
 Bông bông
Calpurnus lacteus
 Ốc sứ trắng
Calpurnus verrucosus
 Ốc sứ trắng sần sùi
Calyptomena viridis continentis
 Mỏ rộng xồm
Camarodonta
Camchaya kampfensis
 Cúc hồng đào
Camellia fleuryi
 Chè sộp
Camelus bactrianus
 Lạc đà hai bướu
Camelus dromaderius
 Lạc đà một bướu
Campephagidae
 Họ Phường chào
Campylobacter coli
Cananga odorata
 Hoàng ngọc lan
Canarium album
 Trám trắng

Canarium nigrum
 Trám đen
Canarium tonkinense
 Trám chim
Canavalia ensiformis
 Đậu đao
Candida albicans
Candida entomophila
Candida humicola
Candida hydrocarbofumaria
Candida muscorum
Candida mycoderma
Candida petrophilum
Canidae
 Họ Chó
Canis aureus
 Sói châu Á
Canis dingo
 Sói Phú Quốc
Canis familiaris
 Chó nhà
Canna indica
 Chuối hoa
Cannabaceae
 Họ Gai dầu
Cannabis sativa
 Gai dầu
Cannaceae
 Họ Chuối hoa
Capella gallinago gallinago
 Rẽ giun
Capitonidae
 Họ Cu rốc
Capparaceae
 Họ Mần mần
Capparales
 Bộ Mần mần
Capra aegagrus
 Dê núi
Capra hircus
 Dê
Capricornis sumatraensis
 Sơn dương

Caprimulgidae
 Họ Cú muỗi
Caprimulgiformes
 Bộ Cú muỗi
Caprimulgus affinis
 Cú muỗi lưng xám
Caprimulgus macrurus
 Cú muỗi đuôi dài
Capsicum frutescens
 Ớt
Carallia lucida
 Cây răng cá
Caranx malabaricus
 Cá háo
Carassiodes cantonensis
 Cá rưng
Carassius auratus
 Cá diếc
Carausius sp.
 Bộ que
Carcharinus menisorrh
 Cá nhám
Carduelis monguilloti
 Sẻ thông họng vàng
Caretta olivacea
 Vích
Carex
 Cói túi
Carica papaya
 Đu đủ
Caricaceae
 Họ Đu đủ
Caridina
 Tôm riu
Carnivora
 Bộ Ăn thịt
Carpinus pubescens
 Duyên lông
Carpococcyx renauldi
 Phướn đất
Carpodacus erythrinus
 Sẻ hồng
Carpodea
 Lớp Quả biển

<i>Carthamus tinctorius</i>	Casuarinaceae	<i>Ceratorhinus</i> sp.
Rum	Họ Phi lao	Tê giác trắng
<i>Carya tonkinensis</i>	Casuarinales	Cercopithecidae
Mạy châu	Bộ Phi lao	Họ Khỉ
<i>Carydon sumatranus</i>	Catlocarpio siamensis	<i>Cercospora nicotianae</i>
khmerensis	Cá hồ	<i>Cercospora oryzae</i>
Mỏ rộng đen	Caudata	<i>Cercospora sacchari</i>
Caryophyllaceae	Bộ Éch nhái có đuôi	<i>Cereus peruvianus</i>
Họ Cẩm chướng	Caulerpa	Xương rồng khế
Caryophyllales	Tảo thông tâm	<i>Ceriops decandra</i>
Bộ Cẩm chướng	Caulobacter	Vỏ dầ
<i>Caryota urens</i>	Caulobacteraceae	<i>Ceriops tagal</i>
Cây móc	Caulobacterales	Dầ vôi
<i>Cassia alata</i>	<i>Cavia porcellus</i>	<i>Cerithidea sinensis</i>
Muống trâu	Chuột lang	Ốc mút
<i>Cassia grandis</i>	Caviidae	Certhiidae
Ô môi	Họ Chuột lang	Họ Đuôi cứng
<i>Cassia hirsuta</i>	Cellulomonas	Cervidae
Muống hôi	<i>Celosia argentea</i>	Họ Sừng đặc
<i>Cassia japonica</i>	Cây mào gà trắng	<i>Cervus eldi</i>
Bồ cạp đồng	<i>Celtis australis</i>	Nai cà tong
<i>Cassia nodosa</i>	Sến	<i>Cervus nippon</i>
Muống hoa đào	<i>Centella asiatica</i>	Hươu sao
<i>Cassia occidentalis</i>	Rau má	<i>Cervus porcinus</i>
Muống lá khế	<i>Centropus sinensis</i>	Hươu vàng
<i>Cassia siamea</i>	Bìm bịp lớn	<i>Cervus unicolor</i>
Muống rừng	<i>Centropus toulou</i>	Nai
<i>Cassia sulfurea</i>	Bìm bịp nhỏ	<i>Ceryle lugubris</i>
Muống hoa vàng	Cephalopoda	Bói cá lớn
<i>Cassia tora</i>	Lớp Chân đầu	<i>Ceryle lugubris guttulata</i>
Thảo quyết minh	<i>Cephaloscyllium umbratile</i>	Bói cá lớn
<i>Cassytha filiformis</i>	Cá nhám lông nhung	<i>Ceryle rudis</i>
Dây tơ xanh	<i>Cephalosporium maydis</i>	Bói cá nhỏ
<i>Castanea mollissima</i>	Cephalotaxaceae	Cestoda
Dẻ pổ tấu	Họ Thỏ phi	Lớp Sán dây
<i>Castanopsis boissii</i>	<i>Cephalotaxus hainanensis</i>	<i>Cestrum nocturnum</i>
Dẻ gai Bắc Giang	Đinh tùng	Dạ hương
<i>Castanopsis indica</i>	Ceratias	Cetacea
Dẻ gai	Cá quỳ	Bộ Cá voi
<i>Castanopsis phuthoensis</i>	<i>Ceratophyllum demersum</i>	<i>Cetorhinus</i>
Dẻ Phú Thọ	Rong đuôi chó	Cá mập
Castoridae	<i>Ceratopteris thalictroides</i>	<i>Cetraria islandica</i>
Họ Hải ly	Rau cần trời	<i>Ceyx erithacus</i>
<i>Casuarina equisetifolia</i>		Bồng chanh đỏ
Phi lao		

Chaetocnema basalis
 Bộ nháy đen
Chaetognatha
 Ngành Hàm tơ
Chaetura gigantea
 Yến đuôi cứng
Chaimarrornis fuliginosus
 Đuôi đỏ đầu xám
Chalcites maculatus
 Tim vịt xanh
Chalcites xanthorhynchus
 Tim vịt tím
Chalcophaps indica
 Cu lưỡng
Chamberlainia hainesiana
 Trại vỏ nâu
Chanidae
 Họ Cá măng
Chanos chanos
 Cá măng sữa
Chara
 Tảo bánh xe
Charadriidae
 Họ Choi chôi
Charadriiformes
 Bộ Rẽ
Charadrius alexandrinus
 dealbatus
 Choi chôi khoang cổ
Charadrius dubius
 curonicus
 Choi chôi biển
Charadrius dubius jerdoni
 Choi chôi sông
Charaphyceae
 Lớp Tảo vòng
Charonia tritonis
 Ốc tù và
Cheirogaleus
 Vượn chuột
Chela laubuca
 Cá mại nam
Chelifera cancroides
Chelonia mydas
 Đồi mồi dừa

Cheloniidae
 Họ Vích
Chelycypraea testudinaria
 Ốc heo
Chenophodiaceae
 Họ Rau muối
Chenopodium album
 Rau muối
Chenopodium
 ambrosioides
 Cây dầu giun
Chilo simplex
 Bướm sâu vạch
Chilo suppressalis
 Bướm sâu năm vạch
Chimaera phantasma
 Cá toàn đầu
Chimaeridae
 Họ Cá toàn đầu
Chimaeriformes
 Bộ Cá toàn đầu
Chimonobambusa
 quadrangularis
 Trúc vuông
Chirocentrus dorab
 Cá dưa
Chironomus sp.
 Muỗi lác
Chiroptera
 Bộ Dơi
Chlamydomonadeae
 Họ Tảo lục đơn bào
Chlidonias hybrida
 Nhàn xám
Chlidonias leucoptera
 Nhàn đen
Chloranthus inconspicuus
 Hoa sói
Chlorella
 Tảo Chlorella
Chloris barbata
 Cỏ mặt
Chlorococcum
 Tảo cầu lục

Chlorophyceae
 Lớp Tảo lục
Chlorophyta
 Ngành Tảo lục
Chlorops
 Ruồi vàng
Chloropseudomonas
Chocronycteris
 Dơi mặt
Choloepus
 Lười hai ngón
Chondracris rosea
 Châu châu voi
Chondrichthyes
 Lớp Cá sụn
Chondromyces
Chordata
 Ngành Có dây sống
Chroesthes rubiflora
 Đài màu hồng
Chromobacterium
 violaceum
Chromophyta
 Ngành Tảo màu
Chrotogale owstoni
 Cây vằn
Chrysanthemum
 coronarium
 Rau cúc
Chrysanthemum indicum
 Cúc vàng
Chrysanthemum sinense
 Cúc trắng
Chrysocolaptes lucidus
 Gõ kiến vàng lớn
Chrysophlyctis endobioce
 Nấm mụn
Chrysophyceae
 Lớp Tảo vàng kim
Chrysophyllum cainito
 Vú sữa
Chrysopogon aciculatus
 Cỏ may
Chukrasia tabularis
 Lát hoa

Chytridiomycetes
 Lớp Nấm roi
 Cicada
 Ve sầu
 Cichorum endivia
 Rau diếp xoăn
 Cicindela sexpunctata
 Trùng hổ
 Ciconia episcopus
 episcopus
 Hạc cổ trắng
 Ciconia nigra
 Hạc đen
 Ciconiidae
 Họ Hạc
 Ciconiiformes
 Bộ Hạc
 Ciliata
 Trùng tiêm mao
 Cimex lectularius
 Rệp giường
 Cinchona succirubra
 Canhkina
 Cinclidae
 Họ Lội suối
 Cinclus pallasii
 Chim lội suối
 Cinnadenia paniculata
 Kháo xanh
 Cinnamomum burmannii
 Quế rừng
 Cinnamomum camphora
 Long não
 Cinnamomum
 obtusifolium
 Quế
 Cinnamomum
 parthenoxylon
 Vù hương
 Cinnamomum tetragonum
 Re đỏ
 Cinnamomum tonkinensis
 Re xanh

Cipangopaludina
 lecythoides
 Ốc bươu
 Circe
 Ba khía
 Circus aeruginosus
 Diều đầu trắng
 Circus melanoleucos
 Diều mướp
 Cirphis unipuncta
 Bướm sâu cần gié
 Cirrhina molitorella
 Cá trôi
 Cirrhinus microlepisde
 Cissus modeccoides
 Dây chia vôi
 Citharexylon
 quadrangulare
 Nhội đàn
 Citrobacter
 Citrullus vulgaris
 Dưa hấu
 Citrus aurantium
 Cam chanh
 Citrus deliciosa
 Quýt
 Citrus japonica
 Quất
 Citrus medica
 Chanh
 Citrus medica bajoura
 Thanh yên
 Citrus medica digitata
 Phật thủ
 Citrus nobilis
 Cam sành
 Cladocera
 Bộ Râu ngạnh
 Cladonia pyxidata
 Địa y cành
 Cladonia rangiferina
 Cladophora
 Tảo cương mao

Cladosporium fulvum
 Clamator coromandus
 Chim khát nước
 Clamydomonas
 Tảo lục đơn bào
 Clarias batrachus
 Cá trê trắng
 Clarias fuscus
 Cá trê
 Clarias lazera
 Cá trê Phi
 Claridae
 Họ Cá trê
 Clausena excavata
 Dâm hôi
 Clausena wampi
 Hồng bì
 Claviceps fusiformis
 Claviceps oryzae
 Cleidiocarpum laurinum
 Đen lá rộng
 Cleistanthus petelotii
 Cách hoa
 Cleistocalyx operculatus
 Vối
 Clematis sinensis
 Dây ruột gà
 Clematis smilacifolia
 Dây ông lão
 Clemmys mutica
 Rùa đầm
 Clemmys quadriocellata
 Rùa sáu mắt
 Clerodendron fragans
 Cây mò trắng
 Clerodendron intermedium
 Cây mò đỏ
 Cletus pinctiger
 Bộ xít gai
 Cletus tenuis
 Bộ xít gai vai bằng
 Clinacanthus burmanni
 Mảnh cộng
 Clitoria ternatea
 Đậu biếc

<i>Clonorchis sinensis</i>	<i>Coelenterata</i>	<i>Colocasia esculenta</i>
Sán lá gan nhỏ	Ngành Ruột khoang	Khoai nước
<i>Closterium</i>	<i>Coffea arabica</i>	<i>Colocasia macrorhiza</i>
Tảo lưỡi liềm	Cà phê chè	Ráy
<i>Clostridiaceae</i>	<i>Coffea excelsa</i>	<i>Colona poilanei</i>
<i>Clostridiales</i>	Cà phê mít	Cây chông
<i>Clostridium</i>	<i>Coffea robusta</i>	<i>Colubridae</i>
<i>acetobutylicum</i>	Cà phê vối	Họ Rắn nước
<i>Clostridium haemolyticum</i>	<i>Coilia grayi</i>	<i>Columba</i>
<i>Clostridium histolyticum</i>	Cá lành canh	Bồ câu
<i>Clostridium putrefaciens</i>	<i>Coilia macrognathos</i>	<i>Columba punicea</i>
<i>Clostridium saprogene</i>	Cá mè gà	Bồ câu nâu
<i>Clostridium tetani</i>	<i>Coilia mystus</i>	<i>Columbidae</i>
<i>Clupanodon punctatus</i>	Cá lành canh đỏ	Họ Bồ câu
Cá mòi chấm	<i>Coix lachryma-jobi</i>	<i>Columbiformes</i>
<i>Clupanodon thrissa</i>	Ý dĩ	Bộ Bồ câu
Cá mòi cờ	<i>Cola nitida</i>	<i>Colysis</i>
<i>Clupeidae</i>	Cây côla	Ổ vạch
Họ Cá trích	<i>Coleoptera</i>	<i>Combretum quadrangulare</i>
<i>Clupeiformes</i>	Bộ Cánh cứng	Săng kê
Bộ Cá trích	<i>Coleus aromaticus</i>	<i>Commelina benghalensis</i>
<i>Clusiaceae</i>	Húng chanh	Thài lài lông
Họ Mãng cụt	<i>Coliphage</i>	<i>Commelina nudiflora</i>
<i>Cnidium monnieri</i>	Thể thực khuẩn coli	Thài lài trắng
Cây giần sàng	<i>Colisa lalia</i>	<i>Commelinaceae</i>
<i>Cnidium officinale</i>	Cá sặc gấm	Họ Thài lài
Xuyên khung	<i>Collembola</i>	<i>Commelinales</i>
<i>Cnidospordia</i>	Bộ bết	Bộ Thài lài
Lớp Trùng bào tử gai	<i>Colletotrichum camelliae</i>	<i>Commersonia echinata</i>
<i>Cobitis taenia</i>	<i>Colletotrichum falcatum</i>	Hu trắng
<i>dolycorhynchus</i>	Nấm khô vàng lá mía	<i>Comovirus</i>
Cá chạch hoa	<i>Collocalia brevirostris</i>	Comovirut
<i>Coccinella</i>	<i>innominata</i>	<i>Compositae</i>
Bọ rùa	Yến núi	→ <i>Asteraceae</i>
<i>Coccinella repanda</i>	<i>Collocalia francia</i>	<i>Conchostraca</i>
Bọ rùa vằn	Yến hồng xám	Bộ Vỏ giáp
<i>Cocculus sarmentosus</i>	<i>Collocalia fuciphaga</i>	<i>Conjugatophyceae</i>
Dây xanh	<i>germaini</i>	Lớp Tảo tiếp hợp
<i>Cocos nucifera</i>	Yến hàng	<i>Contradens semmelencki</i>
Dừa	<i>Collosobruchus sinensis</i>	<i>fultoni</i>
<i>Codonopsis javanica</i>	Mọt đậu	Trai cóc Mẫu Sơn
Đắng sâm	<i>Colobogyne langbianensis</i>	<i>Convolvulaceae</i>
<i>Coecilidae</i>	Riu	Họ Khoai lang
Họ Éch giun	<i>Colocasia antiquorum</i>	<i>Convolvulus parviflorus</i>
	Khoai sọ	Đồng giao

Copepoda	Craibiodendron stellatum	Crypsirina temia
Bộ Chân chèo	Cáp mọc	Chim khách
Copsuchus malabaricus	Cranoglanis sinensis	Crypsirina temnura
Chích choè lửa	Cá ngành	Chim khách đuôi cờ
Copsychnus saularis	Craspidaster	Cryptomeria japonica
Chích choè	Crassulaceae	Bách tán
Coptis chinensis	Họ Thuộc bông	Cryptotermes domesticus
Hoàng liên Trung Quốc	Cratoxylon neriifolium	Mối nhà
Coptis quinquesecta	Ngành ngành	Ctenopharyngodon idellus
Hoàng liên chân gà	Criniger pallidus	Ctenophora
Coptis teeta	Cành cạch lớn	Ngành Sứa lược
Hoàng liên	Crinoidea	Cubomedusea
Coptotermes formosanus	Lớp Huệ biển	Bộ Sứa vuông
Mối	Crinum asiaticum	Cuculidae
Coracias benghalensis	Náng hoa trắng	Họ Cu cu
Họ Sả rừng	Crinum ensifolium	Cuculiformes
Coraciidae	Náng hoa đỏ	Bộ Cu cu
Họ Sả rừng	Cristaria bialata	Cuculus fugax
Coraciiformes	Trai cánh mỏng	Chèo chèo nhỏ
Bộ Sả	Cristaria herculea	Cuculus merulinus
Coralliidae	Trai cánh dày	querulus
Họ San hô đỏ	Crocias Langbianis	Tim vịt
Corallium japonicus	Mi Lang Bian	Cuculus micropterus
San hô đỏ Nhật Bản	Crocidura fuliginosa	Bắt cô trời cột
Corallium konojci	Chuột chù nhỏ	Cuculus sparverioides
San hô đỏ Konojc	Crocodylia	Chèo chèo lớn
Corallium rubrum	Bộ Cá sấu	Cucumis sativus
San hô đỏ	Crocodylidae	Dưa chuột
Corbicula cyreniformis	Họ Cá sấu	Cucurbita moschata
Hến	Crocodylus porosus	Bí rợ
Corchorus capsularis	Cá sấu hoa cà	Cucurbita pepo
Đay	Crocodylus siamensis	Bí ngô
Corchorus olitorius	Cá sấu Xiêm	Cucurbitaceae
Rau đay	Crotalaria	Họ Bầu bí
Cordaitales	Lục lạc	Cucurbitales
Bộ Thông tuế	Croton	Bộ Bầu bí
Coriandrum sativum	Ba đậu	Cudrania javanensis
Rau mùi	Croton phuquocensis	Cây mỗ quạ
Corica sorbona	Ba đậu Phú Quốc	Culex fatigans
Cá cơm sông	Croton tonkinensis	Muỗi nâu
Cornus officinalis	Khổ sâm	Culicicapa ceylonensis
Sơn thù du	Crustacea	Đớp ruồi đầu xám
Coronataum	Lớp Giáp xác	Culter erythropterus
Hoa khế		Cá ngỗng

Culter flavipinnis
Cá mè Huế
Cuneopsis Procuneopsis
demangei
Trai cóc nhần
Cunninghamia lanceolata
Sa mu
Cunninghamia sinensis
Sa mộc
Curon alpinus
Sói đỏ
Cuora amboinensis
Rùa hộp lưng đen
Cuora galbinifrons
Rùa híp
Cuora trifasciata
Rùa hộp ba vạch
Cupressaceae
Họ Bách
Cupressus funebris
Hoàng đàn rủ
Curculigo orchioides
Sâm cau
Curcuma longa
Cây nghệ
Cuscuta hygrophilae
Dây tơ hồng
Cuscutaceae
Họ Tơ hồng
Cyanophyceae
Lớp Tảo lam
Cyanophyta
Ngành Tảo lam
Cyateaceae
Họ Dương xỉ mộc
Cycadaceae
Họ Tuế
Cycadales
Bộ Tuế
Cycadopsida
Lớp Tuế
Cycas inermis
Sơn tuế
Cycas pectinata
Thiên tuế

Cycas revoluta
Vạn tuế
Cyclemys mouhoti
Rùa sa nhân
Cyclina chinensis
Ngó
Cyclocheilichthys enoplos
Cá cóc
Cyclocheilichthys
iridescent
Cá hoa
Cyclophorus adnascens
Cây tai chuột
Cyclophorus sp.
Ốc núi
Cyclops
Cylas formicarius
Bọ hà
Cylindrophis rufus
Rắn hai đầu
Cymatidae
Họ Ốc tù và
Cymatium lotorium
Ốc xoắn vỏ hồng
Cymbidium
Lan kiếm
Cymbirhynchus
macrorhynchus
Mỏ rộng bụng đỏ
Cymbium melo
Ốc dác
Cymbopogon citratus
Cây sả
Cynara scolymus
Actisô
Cynocephalidae
Họ Cây bay
Cynocephalus variegatus
Cây bay
Cynodon dactylon
Cỏ gà
Cynogale bennettii
Cây rái cá
Cynoglossus trigrammus
Cá bơn cát

Cynopithecus temmincki
Chồn dơi
Cynopterus brachyotis
Dơi chó tai ngắn
Cyperaceae
Họ Cói
Cyperales
Bộ Cói
Cyperus malaccensis
Cói
Cyperus rotundus
Củ gấu
Cypraea argus
Ốc sứ mắt trĩ
Cypraea histrio
Ốc sứ nâu
Cypraea mappa
Ốc sứ một sọc vàng
Cypraea spadicea
Ốc sứ mo
Cypraea turdus
Ốc sứ đốm nâu
Cypraeidae
Họ Ốc sứ
Cyprinidae
Họ Cá chép
Cypriniformes
Bộ Cá chép
Cyprinus carpio
Cá chép
Cyprinus multitaeniata
Cá lợ lớn
Cypselurus oligolepis
Cá chuồn
Cypsiurus parvus
Yến cọ
Cyrena sumatrensis
Vọp
Cyrtioidea
Lớp Cầu biển
Cyrtoidea
Lớp Nụ biển
Dacrudium pierrei
Hoàng đàn

Dacryomycetales	Decapterus maruadsi	Dendrocalamus
Bộ Nấm song đảm	Cá nục sô	membranaceus
Dactilomyces	Deinaglistrodon acutus	Luồng
thermophilus	Rắn lục mũi hếch	Dendrocalamus patellaris
Dactylocenium	Delonix regia	Dang
aegyptiacum	→Poinciana regia	Dendrocnide stimulans
Cỏ chân vịt	Delphinus	Han
Dactylogopius cacti	Cá heo	Dendrocnide urentissima
Rệp son	Demodex folliculorum	Han voi
Dactylomyces	Trứng cá	Dendrocopos canicapillus
Dahlia variabilis	Demospongia	Gỗ kiến nhỏ đầu xám
Thược dược	Lớp Thân lỗ mềm	Dendrocopos macei
Dalbergia annamensis	Dendrobium aggregatum	Gỗ kiến nhỏ mày trắng
Trắc Trung bộ	Lan vảy rồng	Dendrocycyna javanica
Dalbergia bariensis	Dendrobium amabile	Le nâu
Cắm lai	Lan hoàng thảo hương	Dendrogale murina
Dalbergia cochinchinensis	Dendrobium bellatulum	Dendrolimus spectabilis
Trắc	Lan hoàng thảo đốm đỏ	Ngài sâu róm thông
Dalbergia mammosa	Dendrobium capillipes	Dermochelyidae
Cắm lai vú	Lan vảy cá	Họ Rùa da
Dalbergia tonkinensis	Dendrobium clavatum	Dermochelys coriacea
Cây sữa	Lan hoàng thảo	Rùa da
Daphnia	Dendrobium crumentatum	Dermoptera
Rận nước	Lan tuyết mai	Bộ Cánh da
Dasyatis sinensis	Dendrobium daoense	Derris elliptica
Cá đuối bông	Lan hoàng thảo Tam Đảo	Dây mật
Dasypodidae	Dendrobium	Desmodium heterophyllum
Họ Ta tu	gratiosissimum	Hàn the
Dasypus	Lan ý thảo	Desmodium styracifolium
Ta tu	Dendrobium moschatum	Cây vảy rồng
Dasyurus	Lan hoàng thảo xạ	Desmodium triquetrum
Chồn túi	Dendrobium ochraceum	Cây thóc lép
Datnioides microlepis	Lan hoàng thảo vạch đỏ	Desmodus
Cá thái hổ	Dendrobium secum dum	Dơi quỷ
Datnioides quadrifasciatus	Lan báo hỷ	Desulfococcus
Cá hương sông	Dendrobium superbum	Desulfomonas
Datura fastuosa	Lan phi điệp	Desulfurococcus
Cà độc dược	Dendrobium torlile	Desulfuromonas
Daucus carota	Lan hoàng thảo đuôi gà	Diadema
Cà rốt	Dendrobium wardianum	Cầu gai
Davalliaceae	Lan hoàng thảo đốm tía	Dialium cochinchinensis
Họ Vảy lạp	Dendrocalamus latiflorus	Cây xoay
Decapoda	Mai tre	Dianella ensifolia
Bộ Muỗi chân		Hương bài

<i>Dianthus caryophyllus</i> Cẩm chướng	<i>Digitalia propinqua</i> Cỏ chân nhện	<i>Diospyros kaki</i> Hồng
Diatomeae → <i>Bacillariophyceae</i>	<i>Diksonia barometz</i> Cây lông cu li	<i>Diospyros mun</i> Mun
Dibamidae Họ Thần lằn cụt	Diksoniaceae Họ Lông cu li	Diptera Bộ Hai cánh
Dicaeidae Họ Chim sâu	<i>Dillenia heterosepata</i> Lọng bàng	Dipterocarpaceae Họ Dầu
<i>Dicaeum concolor</i> Chim sâu vàng lục	<i>Dillenia indica</i> Sổ bà	<i>Dipterocarpus alatus</i> Cây dầu nước
<i>Dicaeum cruentatum</i> Chim sâu lưng đỏ	<i>Dillenia ovata</i> Sổ trai	<i>Dipterocarpus grandiflorus</i> Dầu đọt tím
<i>Dicerorhinus sumatrensis</i> Tê giác hai sừng	Dilleniaceae Họ Sổ	<i>Dipterocarpus pilosus</i> Chò lông
<i>Diceros bicornis</i> Tê giác Châu Phi	Dilleniales Bộ Sổ	<i>Dipterocarpus tonkinensis</i> Chò nâu
<i>Dichroa febrifuga</i> Thường sơn	<i>Dimerocarpus brenieri</i> Mạy tèo	Discoglossidae Họ Cóc lưỡi tròn
<i>Diclapispa armigera</i> Sâu gai	Dineutes Bộ vẽ	Discomycetales Bộ Nấm đĩa
Dicotyledones → <i>Magnoliopsida</i>	Dinophyceae Lớp Tảo nhân lớn	Ditrichaceae Họ Rêu lông trâu
Dicranaceae Họ Rêu đuôi công	<i>Dinopium javanense</i> Gỗ kiến vàng nhỏ	<i>Docynia indica</i> Táo mèo
Dicranales Bộ Rêu đuôi công	<i>Diodon holacanthus</i> Cá nóc nhím	<i>Dolichos lablab</i> Đậu ván
<i>Dicranopteris linearis</i> Ràng ràng	<i>Dioscorea alata</i> Củ cái	Dosinia Ngán
Dicruridae Họ Chèo bẻo	<i>Dioscorea cirrhosa</i> Củ nâu	<i>Dracaena angustifolia</i> Huyết dụ
<i>Dicrurus aenea</i> Chèo bẻo rừng	<i>Dioscorea collettii</i> Nân nghệ	<i>Dracaena cambodiana</i> Huyết giác
<i>Dicrurus annectans</i> Chèo bẻo mỏ quạ	<i>Dioscorea esculenta</i> Củ từ	<i>Draco maculatus</i> Nhông cánh
<i>Dicrurus hottentotus</i> Chèo bẻo bờm	<i>Dioscorea membranacea</i> Nân đen	<i>Dracontomelum duperreanum</i> Sấu
<i>Dicrurus macrocerus</i> Chèo bẻo	<i>Dioscorea persimilis</i> Củ mài	<i>Drechslera graminea</i> Drechslera hevae
<i>Dicrurus remifer</i> Chèo bẻo cờ	<i>Dioscorea zingiberensis</i> Củ mài gừng	<i>Drepananthus filiformis</i> Liên tràng chỉ
<i>Dictyota dichotoma</i> Tảo vông	Dioscoreaceae Họ Củ nâu	<i>Drosera burmanni</i> Cây bắt ruồi
Dientamoeba	<i>Diospyros decandra</i> Thị	<i>Drosera burmannii</i> Bèo đất
Digenea Lớp Sán lá hai chủ		

<i>Drosera indica</i>	<i>Echinocnemus squameus</i>	<i>Elatostema ficoides</i>
Cây gọng vó	Bọ đầu dài	Cây lá lạch
Droseraceae	Echinococcus	Eleotridae
Họ Bắt ruồi	Khuẩn cầu gai	Họ Cá bống đen
<i>Drosophila melanogaster</i>	<i>Echinococcus granulosus</i>	Eleotris
Ruồi giấm	Sán chó	Cá bống đen
<i>Drynaria fortunei</i>	Echinodermata	Eleotris melanosoma
Bồ cốt toái	Ngành Da gai	Cá bống đen lớn
<i>Dryopteris parasitica</i>	Echinoidea	Elephantidae
Dương xỉ thường	Lớp Cầu gai	Họ Voi
<i>Duchesnea indica</i>	Echinometridae	Elephantopus scaber
Dâu núi	Họ Cầu gai	Chỉ thiên
<i>Ducula</i>	Echovirus	Elephas indicus
Gấm ghì	Eclipta alba	Voi Ấn
<i>Dugong dugong</i>	Nhọ nổi	Elephas maximus
Cá cúi	Edentata	Voi
Dugongidae	Bộ Thiểu răng	Eleusine indica
Họ Cá cúi	Edrioarteroidea	Cỏ mần trầu
Dugons dugon	Lớp Hộp biển	Eleutherine subaphylla
Cá nạng tiên	<i>Egretta alba modesta</i>	Sâm đại hành
<i>Dupetor flavicollis</i>	Cò ngàng lớn	Elophichthys bambusa
Cò hương	<i>Egretta garzetta</i>	Cá măng
<i>Duranta plumieri</i>	Cò trắng	Elopidae
Râm xanh	<i>Egretta intermedia</i>	Họ Cá cháo biển
<i>Durio zibethinus</i>	intermedia	Elophiformes
Sâu riêng	Cò ngàng nhỏ	Bộ Cá cháo biển
<i>Dussumeria hasselti</i>	<i>Ehretia acuminata</i>	Elops saurus
Cá lăm	Cườm rụng	Cá cháo biển
<i>Earias fabia</i>	<i>Eichhornia scarrsipes</i>	Elscholtzia penduliflora
Bướm sâu loang	Bèo lục bình	Chùa dù
Ebenaceae	<i>Elaeagnus latifolia</i>	Elsholtzia cristata
Họ Thị	Nhót	Kinh giới
Ebenales	<i>Elaeis guineensis</i>	Emberiza aureola
Bộ Thị	Cọ dầu	Sẻ đồng ngực vàng
<i>Eberhardtia tonkinensis</i>	<i>Elanus caeruleus vociferus</i>	Emberiza fucata
Cồng sữa	Diều trắng	Sẻ đồng đầu xám
<i>Echeneis naucrates</i>	<i>Elaphe moellendorffii</i>	Empoasca biguttula
Cá ép	Rắn sọc khoanh	Rầy bông
<i>Echidna</i>	<i>Elaphe porphyracea</i>	Empoasca flavescens
Thú lông nhím	Rắn sọc đốm đỏ	Rầy chè xanh
<i>Echinocactus</i>	<i>Elaphe radiata</i>	Emydidae
Trứng rồng	Rắn sọc dưa	Họ Rùa đầm
<i>Echinochloa crus-galli</i>	Elapidae	Endiandra hainanensis
Cỏ lồng vực	Họ Rắn hổ	Khuyết nhị

Endomyces	Epinephelus fasciatus	Erwinia rhizorenes
Endynamis scolopacea	Cá song	Erwinia zeae
Tu hú	Epinephelus latifasciatus	Eryngium foetidum
Engelhardtia	Cá song sọc	Mùi tàu
colebrookiana	Epiphyllum truncatum	Erythrina indica
Chèo ngựa	Cây càng cua	Vông
Engelhardtia roxburghiana	Epitoniidae	Erythroculter hypselonotus
Chèo tía	Họ Ốc xoắn vách	daovantieni
Engelhardtia spicata	Epitonium scalare	Cá thiếu mắt to
Chèo bông	Ốc xoắn vách	Erythroculter recurvirostris
Enhydra fluctuans	Equidae	Cá thiếu gù
Rau ngổ	Họ Ngựa	Erythrophloeum fordii
Enhydrina schistosa	Equisetales	Lim
Đẹn mỏ	Bộ Cỏ thấp bút	Escherichia coli
Enhydris chinensis	Equisetophyta	Trực khuẩn coli
Rắn bông	Ngành Cỏ thấp bút	Etmopterus lucifer
Enicurus schistaceus	Equisetopsida	Cá nhám nâu
Chích chòe nước trán	Lớp Cỏ thấp bút	Eubacteria
trắng	Equisetum arvense	Ngành Vi khuẩn chính
Enkianthus quinqueflorus	Thấp bút	thức
Trợ hoa	Equisetum debile	Eubacteriales
Entamoeba coli	Thấp bút ven sông	Lớp Vi khuẩn chính thức
Entamoeba histolytica	Equus prjewalskii	Eubacterium
Amip ly	Ngựa	Vi khuẩn chính thức
Enterobacter	Eragrostis amabilis	Eubacterium aerofaciens
Vi khuẩn ruột	Cỏ bông	Eubacterium
Enterobacter aerogenes	Eretmochelys imbricata	cellulosolvens
Vi khuẩn ruột sinh khí	Đồi mồi	Eubacterium moniliforme
Enterococcus	Ericaceae	Eubryales
Khuẩn cầu ruột	Họ Đỗ quyên	Bộ Rêu thật
Enterococcus faecalis	Ericales	Eucalyptus camaldulensis
Khuẩn cầu phân	Bộ Đỗ quyên	Bạch đàn trắng
Enteromonas hominis	Eriobotrya-japonica	Eucalyptus excelsa
Enterovirus	Nhót tây	Bạch đàn lá liễu
Virut đường ruột	Eriobotrya serrata	Eucalyptus globulus
Entomostoma	Sơn trà răng cưa	Bạch đàn xanh
Bộ Miệng sâu	Eriocheir sinensis	Eucalyptus maculata
Ephedraceae	Cua ra	Bạch đàn chanh
Họ Ma hoàng	Eriodendron anfractuosum	Eucalyptus resinifera
Ephedrales	Bông gòn	Bạch đàn nhựa
Bộ Ma hoàng	Eriophyes piori	Eucalyptus robusta
Ephemera	Bét hại táo mạn	Bạch đàn lá mít
Phù du	Eriophyes vitris	Eucalyptus tereticornis
Ephemeroptera	Bét hại nhỏ	Bạch đàn
Bộ Phù du		

<i>Eucharis grandiflora</i> Ngọc trâm	Euphorbiaceae Họ Thầu dầu	<i>Fagus longipetiolata</i> Củ
<i>Eudorina</i> Tảo không cầu	Euphorbiales Bộ Thầu dầu	<i>Falco severus</i> Cắt bụng hung
<i>Eugenia caryophyllata</i> Đinh hương	<i>Euphoria longana</i> Nhãn	Falconidae Họ Cắt
<i>Eugenia jambolana</i> Vối rừng	<i>Eupodotis bengalensis</i> Ô tác	Falconiformes Bộ Cắt
<i>Eugenia jambos</i> Gioi	<i>Eurycles amboinensis</i> Ngải hùm	<i>Fallopia multiflora</i> Hà thủ ô đỏ
<i>Eugenia resinosa</i> Sắn thuyền	Eurylaimidae Họ Mỏ rộng	<i>Fasciola gigantica</i> Sán lá gan lớn
<i>Euglena</i> Trùng mắt	<i>Eurystomus orientalis</i> Yểng quạ	<i>Fasciola hepatica</i> Sán lá gan
<i>Euglena viridis</i> Trùng roi xanh	<i>Eurytrema pancreaticum</i> Sán tuy	<i>Fasciolopsis buski</i> Sán lá lợn
<i>Eulamellibranchiata</i> Bộ Mang tấm thật	<i>Eurytrema tonkinensis</i> Sán tuy bò	Felidae Họ Mèo
<i>Eumeces elegans</i> Thằn lằn tốt mã	Euspongia Bọt biển nhung	<i>Felis bengalensis</i> Mèo rừng
<i>Euonymus chinensis</i> Đỗ trọng tía	<i>Euthynnus affinis</i> Cá ngừ chấm	<i>Felis catus</i> Mèo nhà
<i>Eupatorium ayapana</i> Bả đột	<i>Evernia furfuracea</i>	<i>Felis chaus</i> Mèo ri
<i>Eupatorium odoratum</i> Cỏ lào	<i>Evodia lepta</i> Ba chạc	<i>Felis marmorata</i> Mèo gấm
<i>Eupatorium</i> staechadosmum	Exoascales Bộ Nấm túi ngoài	<i>Felis sylvestris</i> Mèo rừng Châu Âu
Mần tưới	Exobasidiales Bộ Nấm đảm ngoài	<i>Felis temmincki</i> Báo lửa
<i>Euphorbia</i> Cây thuốc dấu	Exobasidium Nấm đảm ngoài	<i>Fernandoe adenophylla</i> Cây đinh lá có tuyến
<i>Euphorbia neriifolia</i> Xương rồng ta	Fabaceae Họ Đậu	<i>Fibraurea recisa</i> Hoàng đằng
<i>Euphorbia pilulifera</i> Cỏ sữa lá lớn	Fabales Bộ Đậu	<i>Ficus auriculata</i> Vả
<i>Euphorbia pulcherrima</i> Cây trạng nguyên	Fagaceae Họ Dẻ	<i>Ficus bengamina</i> Cây sanh
<i>Euphorbia splendens</i> Xương rắn	Fagales Bộ Dẻ	<i>Ficus benjamina</i> Sy
<i>Euphorbia thymifolia</i> Cỏ sữa lá nhỏ	<i>Fagopyrum cymosim</i> Rau chua	<i>Ficus elastica</i> Đa
<i>Euphorbia tirucalli</i> Cây xương khô	<i>Fagopyrum esculentum</i> Mạch đen	<i>Ficus glomerata</i> Sung

<i>Ficus hispida</i>	<i>Forsythia suspensa</i>	<i>Gallinula chloropus</i>
Ngái	Liên kiều	Chim kịch
<i>Ficus religiosa</i>	<i>Fragaria vesca</i>	<i>Gallus gallus</i>
Đề	Dâu tây	Gà rừng
<i>Ficus roxburghii</i>	<i>Francolinus pintadeanus</i>	<i>Gambusia affinis</i>
→ <i>Ficus auriculata</i>	Gà gô	Cá ăn muỗi
<i>Firafra assamica</i>	<i>Fregata andrewsi</i>	<i>Ganoderma australe</i>
Sơn ca Thái	Cóc biển bụng trắng	Nấm lim
<i>Fissidentales</i>	<i>Fregatidae</i>	<i>Ganoderma pseudoferreum</i>
Bộ Rêu đuôi phượng	Họ Cóc biển	<i>Garcinia coiva</i>
<i>Flacourtia cataphracta</i>	<i>Fringillidae</i>	Tai chua
Mùng quân	Họ Sẻ đồng	<i>Garcinia fagraeoides</i>
<i>Flacourtiaceae</i>	<i>Frullaniaceae</i>	Cây trai
Họ Mùng quân	Họ Rêu lá tai	<i>Garcinia loureiri</i>
<i>Flagellata</i>	<i>Fucus vesiculosus</i>	Bứa
Lớp Trùng roi	Tảo thạch y	<i>Garcinia mangostana</i>
<i>Flavobacterium</i>	<i>Fugu ocellatus</i>	Măng cụt
Vi khuẩn vàng	Cá nóc	<i>Garcinia tonkinensis</i>
<i>Flavobacterium acidurans</i>	<i>Fulgoria</i>	Dọc
Vi khuẩn vàng axit hoá	Vòi voi	<i>Gardenia florida</i>
<i>Flavobacterium dehydrogenans</i>	<i>Fulica atra</i>	Dành dành
Vi khuẩn vàng khử hydro	Sâm cầm	<i>Garra laichowensis</i>
<i>Flavobacterium halotolerans</i>	<i>Funaria hygrometrica</i>	Cá mỡ
Vi khuẩn vàng chịu mặn	Rêu	<i>Garra orientalis</i>
<i>Flavobacterium oxydans</i>	<i>Funariaceae</i>	Cá sứt môi
Vi khuẩn vàng oxy hoá	Họ Rêu than	<i>Garrulax canorus</i>
<i>Flavobacterium thermophilum</i>	<i>Funariales</i>	Họa mi
Vi khuẩn vàng ưa nhiệt	Bộ Rêu than	<i>Garrulax chinensis</i>
<i>Fluta alba</i>	Fungi	Khướu bạc má
Lươn đồng	→ <i>Mycota</i>	<i>Garrulax formosus greenwayi</i>
<i>Foeniculum vulgare</i>	<i>Fusarium graminearum</i>	Khướu đuôi đỏ
Thìa là	<i>Fusarium heterosporum</i>	<i>Garrulax leucolophus</i>
<i>Fokenia hodginsii</i>	<i>Fusarium javanicum</i>	Khướu đầu trắng
Bách	<i>Fusarium moniliforme</i>	<i>Garrulax maesi maesi</i>
<i>Fokienia hodginsii</i>	Nấm lúa von	Khướu xám
Pơmu	<i>Fusarium oxysporum</i>	<i>Garrulax merulinus</i>
<i>Fomes lamaoensis</i>	<i>Fusarium roseum</i>	Khướu đốm ngực
<i>Fomes lignosus</i>	<i>Fusobacterium</i>	<i>Garrulax milleti</i>
<i>Foraminifera</i>	Vi khuẩn thoi	Khướu đầu đen
Trùng lỗ	<i>Gafrarium tumidum</i>	<i>Garrulax moniliger</i>
<i>Formio niger</i>	Con ba khía	Khướu không cổ
Cá chim đen	<i>Gallicrex cinerea</i>	<i>Garrulax perspicillatus</i>
	Gà đồng	Liều diều
	Galliformes	
	Bộ Gà	

Garrulax sannio	Giardia canis	Glossobalanus minutus
Bồ chiêu	Giardia duodenalis	Sum nhỏ
Garrulax squamatus	Giardia intestinalis	Glossogobius giuris
Khướu vầy	Gibberella	Cá bống
Garrulax vassali	Gibberella zeae	Gluconobacter oxydans
Khướu đầu xám	Gigartina	Glycine soja
Garrulax yersini	Rau cạo	Đậu nành
Khướu đầu đen má xám	Ginkgo biloba	Glycosmis cochinchinensis
Garrulus glandarius	Bạch quả	Cây cơm rượu
Quạ thông	Ginkgoaceae	Glycyrrhiza glabra
Gasteracantha arcuata	Họ Bạch quả	Cam thảo
Nhện sừng	Ginkgoales	Glycyrrhiza uralensis
Gasteracantha propingua	Bộ Bạch quả	Cam thảo bắc
Nhện gai	Ginkgopsida	Glyptostrobus pensilis
Gasteromycetales	Lớp Bạch quả	Thông nước
Bộ Nấm đảm kín	Giraffa camelopardalis	Gmelina arborea
Gasteromycetes	Hươu cao cổ	Lỗi thọ
Lớp Nấm đảm kín	Giraffidae	Gnaphalium indicum
Gasterosteiformes	Họ Hươu cao cổ	Rau khúc
Bộ Cá giáp	Girroniera cuspidata	Gnetaceae
Gastromyzon sp.	Ngát trơn	Họ Dây gắm
Cá bầm đá	Girroniera mollissima	Gnetales
Gastropoda	Ngát lông	Bộ Dây gắm
Lớp Chân bụng	Girroniera subaequalis	Gnetopsida
Gastrotricha	Ngát vàng	Lớp Dây gắm
Lớp Giun bụng lông	Gladiolus communis	Gnetum montanum
Gecko gecko	Hoa layon	Dây gắm
Tắc kè	Glareola maldivarum	Gobiobotia kolleri
Geckonidae	Đô nách nâu	Cá đục râu
Họ Tắc kè	Glareolidae	Gomphrena globosa
Gelidiella	Họ Đô nách	Bách nhật
Rau đá	Gleditschia australis	Goniiothalamus chinensis
Gelsemium elegans	Bồ kết	Giác đế
Lá ngón	Gleicheniaceae	Goniiothalamus macrocalyx
Geniculus grantia	Họ Vọt	Màu cau trắng
Gỗ kiến nâu đỏ	Glochidion velutinum	Goniiothalamus takhtajanii
Gentianales	Bòn bọt	Giác đế Tam Đảo
Bộ Long đờm	Gloeosporium coffeanum	Gonodactylus
Geochelone impressa	Glomerella gossypii	Gonosoma prasina
Rùa núi viên	Nấm nghên quả bông	Rắn sọc xanh
Geomyda grandis	Glomeris	Gonyosoma oxycephalum
Rùa đất lớn	Sâu đá	Rắn lai
Geranium nepalense	Glossina morsitans	Gorgonaria
Cây mỏ hạc	Ruồi tsê	Bộ San hô sừng

<i>Gorgonia flabellum</i>	<i>Grus nigricollis</i>	<i>Haliotis asinina</i>
San hô lá quạt	Sếu xám	Bào ngư hình vành tai
<i>Gorilla gorilla</i>	<i>Gryllotalpa</i>	<i>Haliotis ovina</i>
Vượn Gôrin	Đế trũi	Bào ngư hình bầu dục
<i>Gorsachius magnificus</i>	<i>Gryllus</i>	<i>Haliotis</i> sp.
Vạc hoa	Đế	Bào ngư
<i>Gorsachius melanolophus</i>	<i>Gymnocorymbus ternetzi</i>	<i>Halobacterium</i>
Cò tôm	Cá bánh lái	<i>Halococcus</i>
<i>Gossypium arboreum</i>	<i>Gymnospermae</i>	<i>Halomonas</i>
Bông cây	→ Pinophyta	<i>Hamamelidaceae</i>
<i>Gossypium barbadense</i>	<i>Gymnostomus lepturus</i>	Họ Kim mai
Bông hạt nhãn	Cá phao	<i>Hamamelidales</i>
<i>Gossypium herbaceum</i>	<i>Gynura barbareaefolia</i>	Bộ Sau sau
Bông cỏ	Rau tàu bay	<i>Hampala macrolepidota</i>
<i>Gossypium hirsutum</i>	<i>Gynura sarmentosa</i>	Cá ngựa
Bông luồi	Bầu đất	<i>Hansenula</i>
<i>Gossypium</i>	<i>Gyps indicus</i>	<i>Hantavirus</i>
Cây bông	Kền kền	Virut Hanta
<i>Gouania leptostachya</i>	<i>Gyrinocheilidae</i>	<i>Hapale</i>
Dây dòn	Họ Cá may	Khỉ sóc
<i>Gracillaria</i>	<i>Gyrinocheilus aymonieri</i>	<i>Harpactes erythrocephalus</i>
Rau câu	Cá may	Nước búng đỏ
<i>Gracillaria verrucosa</i>	<i>Haemadipsa</i>	<i>Harpactes oreskios</i>
Rau câu chỉ vàng	Vắt	Nước búng vàng
<i>Gracula religiosa</i>	<i>Haemaphysalis leachi</i>	<i>Harpiocephalus</i>
Yểng	Ve chó	Đoi cánh lông
<i>Graminales</i>	<i>Haemogregarina</i>	<i>Harpullia cupaniodes</i>
→ Poales	<i>Haemolaelaps</i>	Trường cụt
<i>Gramineae</i>	Mạt	<i>Heamanthus multiflorus</i>
→ Poaceae	<i>Hainania trichosperma</i>	Cầm tú cầu
<i>Graphis scripta</i>	Nghiến giả hạt có lông	<i>Hedyosmum orientale</i>
Địa y giáp xác	<i>Halcyon coromando</i>	Mật hương
<i>Grapsus</i>	coromando	<i>Helarctos malayanus</i>
Còng	Sả hung	Gấu chó
<i>Grawia paniculata</i>	<i>Halcyon pileata</i>	<i>Heleocharis plantaginea</i>
Cò ke	Sả đầu đen	Mã thầy
<i>Gregarina</i>	<i>Halcyon smyrnensis</i>	<i>Helianthus annuus</i>
<i>Gruidae</i>	Sả đầu nâu	Hướng dương
Họ Sếu	<i>Haliaeetus leucogaster</i>	<i>Helichrysum bracteatum</i>
<i>Gruiformes</i>	Đại bàng bụng trắng	Cúc bắt tử
Bộ Sếu	<i>Haliastur indus</i>	<i>Helicia grandifolia</i>
<i>Grus antigone sharpii</i>	Diều lửa	Chẹo thui lá to
Sếu cổ trụi	<i>Haliotidae</i>	<i>Helicteres hirsuta</i>
<i>Grus grus lilfordi</i>	Họ Bào ngư	Dó lông
Sếu cổ trắng		

<i>Helicteres isora</i>	<i>Hemipus picatus</i>	<i>Hibiscus sabdariffa</i>
Dó tròn	Phường chèo đen	Đay Nhật
<i>Heliopais personata</i>	<i>Hemiscolopia trimera</i>	<i>Hibiscus sagittifolius</i>
Chân bơi	Gai bôm giả	Sâm bố chính
<i>Heliotropium indicum</i>	<i>Hemodoraceae</i>	<i>Hibiscus tiliaceus</i>
Cây vôi voi	Họ Mạch môn	Cây tra
<i>Heliozoa</i>	<i>Hemophilus haemolyticus</i>	<i>Hieraaetus fasciatus</i>
Trùng mặt trời	<i>Hemophilus influenzae</i>	Đại bàng má trắng
<i>Helixanthera annamica</i>	<i>Hemophilus parainfluenzae</i>	<i>Hieremys annadalei</i>
Chùm gửi Trung bộ	<i>Hemophilus piscium</i>	Rùa đầm Nam bộ
<i>Helminthospora sacchari</i>	<i>Hepatozoon</i>	<i>Hieremys annandaiei</i>
<i>Helminthosporium heveae</i>	<i>Heritiera littoralis</i>	Rùa rừng
<i>Helminthosporium oryzae</i>	Cui	<i>Hilsa reevesii</i>
<i>Helminthosporium</i> <i>sigmoideum</i>	<i>Herpestes javanicus</i>	Cá chấy
<i>Helminthostachys</i> <i>zeylanica</i>	Lon tranh	<i>Hilsa toli</i>
Sâm bông bong	<i>Herpestes urva</i>	Cá chấy bẹ
<i>Helostoma temmincki</i>	Cây móc cua	<i>Himantopus himantopus</i>
Cá mùi	<i>Herpesviridae</i>	Chim cà kheo
<i>Helwingia japonica</i>	<i>Herpesvirus</i>	<i>Hipotigris zebra</i>
Lá dăng hoa	Virut mụn rộp	Ngựa vằn
<i>Hemeleia satatrix</i>	<i>Herpesvirus homonis</i>	<i>Hippocampus histrix</i>
Nấm gỉ sắt hại cà phê	Virut mụn rộp người	Cá ngựa gai
<i>Hemerocallis fulva</i>	<i>Herpetomonas</i>	<i>Hippocampus japonicus</i>
Hoa hiên	<i>Herpetosoma</i>	Cá ngựa Nhật
<i>Hemiascomycetes</i>	<i>Heterobasidiomycetes</i>	<i>Hippocampus koda</i>
Lớp Nấm túi trần	Lớp Nấm đảm ngắn	Cá ngựa lớn
<i>Hemibagrus elongatus</i>	<i>Heterocentrotus</i> <i>mammillatus</i>	<i>Hippocampus trimaculatus</i>
Cá lăng	Câu gai đá	Cá ngựa chấm
<i>Hemibarbus labeo</i>	<i>Heterosmilax erythrantha</i>	<i>Hippoglossus</i>
Cá linh	Kim cang	Cá bơn ngựa
<i>Hemibarbus maculatus</i>	<i>Heterosmilax</i>	<i>Hippopotamidae</i>
Cá ngộ	Khúc khúc	Họ Hà mã
<i>Hemiculter leucisculus</i>	<i>Heterosporium</i>	<i>Hippopotamus amphibius</i>
Cá mương	<i>Hevea brasiliensis</i>	Hà mã
<i>Hemidactylus frenatus</i>	Cao su	<i>Hipposideridae</i>
Thạch sùng	<i>Hibiscus abelmoschus</i>	Họ Dơi mũi
<i>Hemiprosne longipennis</i>	Vông vàng	<i>Hipposideros nequam</i>
Yến mào	<i>Hibiscus esculentus</i>	Dơi lá mũi nequam
<i>Hemiprosnidae</i>	Mướp tây	<i>Hipposideros</i>
Họ Yến mào	<i>Hibiscus mutabilis</i>	Dơi lá mũi
<i>Hemiptera</i>	Phù dung	<i>Hirmaniella</i>
Bộ Cánh nửa	<i>Hibiscus rosa-sinensis</i>	Giun rề lúa
	Râm bụt	<i>Hirundinaria manillensis</i>
		Đĩa trâu

Hirundinidae	Hyalospongia	Hylopetes phayrei
Họ Nhạn	Lớp Thân lỗ silic	Sóc bay nhỏ
Hirundo daurica	Hydaticus	Hymenoascomycetes
Nhạn bụng xám	Cà niềng	Lớp Nấm túi bào tăng
Hirundo rustica	Hydnocarpus	Hymenobasidiomycetes
Nhạn bụng trắng	anthelminthica	Lớp Nấm đảm mở
Histiophorus	Chùm bao lớn	Hymenomycetales
Cá bướm	Hydnophytum formicarum	Bộ Nấm đảm màng
Histomonas	Cây ổ kiến	Hymenoptera
HIV	Hydracarina	Bộ Cánh màng
HIV	Bét nước	Hyphochytridiomycetes
Hodgsonia macrocarpa	Hydractinia	Lớp Nấm roi trước
Cây mỡ lợn	Hydrangeaceae	Hypnea
Holarrhena antidysenterica	Họ Tú cầu	Rau đông
Thùng mực lá to	Hydrocharis asiatica	Hypnobryales
Holospira	Cây lá sắn	Họ Rêu bò
Holothuria atra	Hydrocotyle rotundifolia	Hypomeces squamacus
Hải sâm đen	Rau má mợ	Câu câu
Holothuria scabra	Hydrophasianus chirurgus	Hypostomus punctatus
Hải sâm trắng	Gà lôi nước	Cá tỳ bà chấm
Holothuriidae	Hydrophiidae	Hypothalmichthys molitrix
Họ Hải sâm	Họ Rắn biển	Cá mè
Holothuroidea	Hydrozoa	Hypothymis azurea
Lớp Hải sâm	Lớp Thủy tức	Đớp ruồi xanh gáy đen
Homalopteridae	Hyla sinensis	Hypsipetes
Họ Cá bầm đá	Nhái bén	madagascariensis
Homarus	Hylidae	Cành cạch đầu trắng
Tôm hùm	Họ Nhái bén	Hypsipetes propinquus
Homoptera	Hylobates concolor	Cành cạch nhỏ
Bộ Cánh giống	Vượn đen	Hystericidae
Hopea cordata	Hylobates concolor	Họ Nhím
Sao lá hình tim	concolor	Hystrix hodgsoni
Hopea hainanensis	Vượn đen tuyến	subcristata
Sao lá to	Hylobates concolor	Nhím
Hopea hongayensis	leucogenis	Ia io
Táo mặt quỷ	Vượn đen bạc má	Dơi Iô
Hopea odorata	Hylobates lar	Ibis cinereus
Sao đen	Vượn tay trắng	→Mycteria cinerea
Houttuynia cordata	Hylobatidae	Ibis leucocephalus
Giấp cá	Họ Vượn	Cò lạo
Humulus japonicus	Hylocereus undatus	Ichthyophaga ichthyaetus
Sàn sặt	Thanh long	Điều cá lớn
Hura crepitans	Hylopetes alboniger	Ichthyophis glutinosus
Vông đồng	Sóc bay nhĩ thể	Ếch giun

Ighigenia indica
 Yến phi
Ilex triflora
 Cây nhựa ruồi
Ilisha pristigastroides
 Cá bẹ
Illicium tsaii
 Hồi Fansipan
Illiciaceae
 Họ Hồi
Illiciales
 Bộ Hồi
Illicium parvifolium
 Hồi lá nhỏ
Illicium ternstroemioides
 Hồi chè
Illicium verum
 Hồi
Imperata cylindrica
 Cỏ tranh
Indigofera tinctoria
 Cây chàm
Indosinia involucrata
 Cây Đông dương
Indotestudo elongata
 Rùa núi vàng
Influenzavirus
 Virut cúm
Influenzavirus homonis
 Virut cúm người
Infusoria
 Lớp Trùng cỏ
Ipomoea aquatica
 Rau muống
Ipomoea batatas
 Khoai lang
Ipomoea digitata
 Cây tầm sét
Ipomoea pes-caprae
 Muống biển
Ipomoea pulchella
 Bìm bìm
Ipomoea quamoclit
 Tóc tiên dây

Ipomoea turpethum
 Cây chìa vôi
Irena puella
 Chim lam
Irenidae
 Họ Chim lam
Iridaceae
 Họ Layơn
Iridales
 Bộ Layơn
Iris alba
 Lưỡi đồng
Irvingia malayana
 Kơnia
Isididae
 Họ San hô trúc
Isis hipputis
 San hô trúc
Isobryales
 Bộ Rêu cân
Isoetaceae
 Họ Thuỷ cửu
Isoetales
 Bộ Thuỷ cửu
Isoetes lacustris
 Thuỷ phi
Isopoda
 Bộ Chân đều
Isoptera
 Bộ Cánh đều
Isospora
 Iulua
 Cuốn chiếu dĩa
Ixodes granulatus
 Ve cứng
Ixora coccinea
 Đơn đỏ
Ixora nigricans
 Đơn trắng
Jabouilleia danjoui
 Khướu mỏ dài
Jacanidae
 Họ Gà lôi nước
Jacaranda mimosaefolia
 Muống xoan

Janthella
 Bọt biển sừng
Jasminum sambac
 Nhài
Jatropha curcas
 Cây dầu mè
Jatropha multifida
 Bạch phụ tử
Juglandaceae
 Họ Óc chó
Juglandales
 Bộ Óc chó
Juglans regia
 Cây Óc chó
Juncaceae
 Họ Bắc
Juncales
 Bộ Bắc
Juncus effusus
 Bắc
Jungermanniaceae
 Họ Rêu vảy
Jungermanniales
 Bộ Rêu vảy
Jussienia repens
 Rau dừa nước
Justicia gendarussa
 Thanh táo
Justicia procumbens
 Tước sàng
Justicia ventricosa
 Giống xanh
Jynx torquilla
 Chim vẹo cổ
Kadsura longipedunculata
 Ngũ vị nam
Kaempferia galanga
 Địa liên
Kaloula pulchra
 Ếnh ương
Kerria lacca
 Cánh kiến đỏ
Keteleeria davidiana
 Tô hạp

<i>Ketupa zeylonensis</i>	<i>Lactobacillus acidophilus</i>	<i>Lamprotula leai</i>
Dù di	<i>Lactobacillus brevis</i>	Trai cóc hình tai
<i>Ketupa zeylonensis</i>	<i>Lactobacillus casei</i>	<i>Lamprotula liedtkei</i>
<i>orientalis</i>	<i>Lactobacillus fermentum</i>	Trai cóc bầu dục
Dù di đồng	<i>Lactobacillus lactia</i>	<i>Lamprotula nodulosa</i>
<i>Ketupa flavipes</i>	<i>Lactobacillus ruminis</i>	Trai cóc tròn
Dù di chân vàng	<i>Lactobacillus salivarius</i>	<i>Lanceolaria fruhstorferi</i>
<i>Khaya senegalensis</i>	<i>Lactobacillus thermophilus</i>	Trùng trục có khía
Xà cừ	<i>Lactococcus</i>	<i>Lanceolaria grayi</i>
<i>Kigelia pinnata</i>	Khuẩn cầu sữa	Trùng trục dài
Bí đặc	<i>Lactococcus lactis</i>	<i>Laniidae</i>
<i>Kinostemom ornatum</i>	<i>Lactuca indica</i>	Họ Bách thanh
Cườm đỏ	Bồ công anh	<i>Lanius collurioides</i>
<i>Kitta chinensis</i>	<i>Lactuca sativa</i>	Bách thanh nhỏ
Giẻ cùi xanh	Rau diếp	<i>Lanius cristatus</i>
<i>Kitta erythrorhyncha</i>	<i>Lagenaria vulgaris</i>	Bách thanh mây trắng
Giẻ cùi	Bầu	<i>Lanius schach schach</i>
<i>Kitta flavirostris</i>	<i>Lagerstroemia flos-reginae</i>	Bách thanh
Giẻ cùi mỏ vàng	Bằng lăng	<i>Lantana camara</i>
<i>Kitta schiteheadi</i>	<i>Lagerstroemia indica</i>	Bông ổi
Giẻ cùi vàng	Tường vi	<i>Laridae</i>
<i>Klebsiella</i>	<i>Lagerstroemia tomentosa</i>	Họ Mòng biển
<i>Klossiella</i>	Săng lẻ	<i>Lariformes</i>
<i>Kluyveromyces</i>	<i>Lagomorpha</i>	Bộ Mòng biển
<i>thermotolerans</i>	Bộ Thỏ	<i>Larus argentatus</i>
<i>Knema corticosa</i>	<i>Lama vicugna</i>	<i>cachinnans</i>
Cây máu chó	Lạc đà không bướu	Mòng biển chân vàng
Koala	<i>Lambia intestinalis</i>	<i>Larus brunnicephalus</i>
→ <i>Phascolartor</i>	<i>Lambis crocata</i>	Mòng biển đầu nâu
<i>Kurrimia robusta</i>	Ốc tay ngoéo miệng vàng	<i>Larus ridibundus</i>
Cây chum bạc	<i>Lamiaceae</i>	Mòng biển
<i>Kyllinga monocephala</i>	Họ Hoa môi	<i>Larus saundersi</i>
Cỏ bạc đầu	<i>Lamiales</i>	Mòng biển mỏ đen
<i>Labeo graffeuilli</i>	Bộ Hoa Môi	<i>Lasianthus hoensis</i>
Cá pạo	<i>Laminaria</i>	Xú hương Biển Hòa
<i>Labeo tonkinensis</i>	Tảo dẹp	<i>Lates calcarifer</i>
Cá hoả	<i>Laminariaceae</i>	Cá chẻm
<i>Laboulbeniomycetes</i>	Họ Tảo dẹp	<i>Lathyrus odorata</i>
Lớp Nấm men	<i>Lamniformes</i>	Đậu hoa
<i>Lacciferidae</i>	Bộ Cá nhám chuột	<i>Laticauda laticaudata</i>
Họ Cánh kiến đỏ	<i>Lampridiformes</i>	Rắn biển
<i>Lacertidae</i>	Bộ Cá trắng	<i>Latrodestus</i>
Họ Thằn lằn	<i>Lamprotula blaisei</i>	Nhện độc
<i>Lactobacillus</i>	Trai cóc dày	<i>Launaea pinnatifida</i>
Trực khuẩn sữa		Sa sâm

Lauraceae
Họ Long não
Laurales
Bộ Long não
Lawsonia inermis
Lá móng
Leeaceae
Họ Gối hạc
Leguminosales
→Fabales
Leiocassis siamensis
Cá chốt chuột
Leiolepis belliana
Nhông cát
Leiolepis belliana guttata
Nhông cát trinh sản
Leishmania
Leismaria
Lejeuneaceae
Họ Rêu vảy lá nhỏ
Lemmaphyllum
microphyllum
Vảy Ốc lá nhỏ
Lemna paucicostata
Bèo tấm
Lemur
Vượn cáo
Leonurus sibiricus
Ích mẫu
Lepas
Sen biển
Lepidodendraceae
Họ Lân mộc
Lepidodendrales
Bộ Lân mộc
Lepidodendron sp.
Lân mộc
Lepidoptera
Bộ Cánh vảy
Leporidae
Họ Thỏ rừng
Leptobarbus hoeveni
Cá chài
Leptocorisa acuta
Bộ xít dài

Leptocorisa varicornis
Bộ xít hôi
Leptomischus primuloides
Báo xuân giả
Leptomonas
Leptoptilos dubius
Già đầy lớn
Leptoptilos javanicus
Già đầy Java
Leptosphaeria salvinii
Nấm lép hạt
Leptospira parva
Leptostracea
Bộ Giáp mỏng
Leptotrichia buccalis
Lepus nigricollis
Thỏ rừng
Lepus sinensis
Thỏ nhà
Lethocerus indicus
Cà cuống
Leucaena glauca
Muồng
Leucania separata
Leucobryaceae
Họ Rêu tóc trắng
Leucocytozoon
Leuconostoc lactis
Leucopogon malayanus
Mã kỳ
Leucosolenia
Leucosoma chinensis
Cá ngán to
Leucosporidium
Leviviridae
Levivirus
Levivirut
Lichenes
Ngành Địa y
Ligustrum nepalense
Râm
Liliaceae
Họ Hành
Liliales
Bộ Hành

Liliopsida
Lớp Hành
Lilium brownii
Bách hợp
Lilium longiflorum
Loa kèn
Limacina citri
Nấm bò hóng chanh
Limacina coffeae
Nấm bò hóng cà phê
Limicola falcinellus
Rẽ mỏ rộng
Limnaca swinhoei
Ốc tau
Limnanthemum indicum
Cây trang
Limnocryptes minima
Rẽ giun nhỏ
Limnodrilus hoffmeisteri
Giun đỏ
Limnodromus
semipalmatus
Choắt chân vàng lớn
Limnophila aromatica
Ngổ
Limnophila heterophylla
Ngổ nước
Limnophila rugosa
Hôi nước
Limosa limosa
Choắt mỏ thẳng
Lindera myrrha
Ô đước nam
Linguatulida
Lớp Dạng lưỡi
Lipomyces
Lipotes vexillifer
Cá he
Liquidambar formosana
Sâu sâu
Liriodendron chinense
Cây áo cộc
Lissochilus annamensis
Cá tróc

Lissochilus krempfi	Lophiiformes	Luffa cylindrica
Cá chất	Bộ Cá nhái	Mướp
Lissochilus lamus	Lophius	Lumbricimorpha
Cá chất sông Lam	Cá vây chân	Bộ Giun đất
Lissochilus laocaiensis	Lophura diardi	Lumnitzera littorea
Cá chất sọc	Gà lôi hồng tía	Cây cóc đỏ
Lissochilus	Lophura edwardi	Luscinia calliope
macrosquamatus	Gà lôi lam mào trắng	Oanh cổ đỏ
Cá chất vây to	Lophura hatinhensis	Luscinia sibilans
Litchi sinensis	Gà lôi lam đuôi trắng	Oanh cổ trắng
Cây vải	Lophura imperialis	Lutianus argentimaculatus
Lithocarpus corneus	Gà lôi lam mào đen	Cá hồng sọc bạc
Sồi rừng	Lophura nycthemara	Lutianus erythropterus
Lithocarpus sphaerocarpa	berliozi	Cá hồng
Sồi hương	Gà lôi Berlioz	Lutianus fulviflamma
Lithocarpus truncatus	Lophura nycthemera	Cá hồng sọc dưa
Sồi dấu bằng	Gà lôi trắng	Lutra lutra
Litsea cubeba	Lophura nycthemera	Rái cá
Màng tàng	annamensis	Lutra perspicillata
Litsea glutinosa	Gà lôi vằn	Rái cá lông mượt
Bời lời nhót	Lophura nycthemera beli	Lutra sumatrana
Livistona cochinchinensis	Gà lôi Beli	Rái cá Xumatra
Cọ	Lophura nycthemera	Lutraria
Livistona saribus	nycthemera	Tu hải
Lá gồi	Trĩ bạc	Lycopodiaceae
Lobotidae	Loranthus estipitatus	Họ Thông đất
Họ Cá hường	Tầm gửi	Lycopodiales
Loculoacromycetes	Loricata	Bộ Thông đất
Lớp Nấm túi xoang	Lớp Song kinh có vỏ	Lycopodiophyta
Locusta migratoria	Loricidae	Ngành Thông đất
Châu chấu di cư	Họ Cu li	Lycopodium cernuum
Loliginidae	Loriculus vernalis vernalis	Thông đất
Họ Mực ống	Vẹt lùn	Lycopodium clavatum
Loligo formosana	Loxia curvirostra	Thông đá
Mực ống	Mỏ chéo	Lyginopteridopsida
Lonchura punctulata	Loxodonta africana	Lớp Dương xỉ có hạt
Di đà	Voi châu Phi	Lygodium conforme
Lonchura striata	Luciobrama	Bồng bồng lá to
Di cam	macrocephalus	Lygodium flexuosum
Longibarbis	Cá măng khổng	Bồng bồng
Cá chất râu	Luciocyprinus langsoni	Lygodium
Lonicera japonica	Cá măng giả	Hải kim sa
Kim ngân	Lucuma mammosa	Lysimachia chenii
	Lêkima	Cây tran châu

Mabuya chapaense

Thằn lằn bóng Sa Pa

Mabuya multifasciata

Rắn mối

Macaca artoides

Khỉ mặt đỏ

Macaca assamensis

Khỉ mốc

Macaca mulata

Khỉ vàng

Macaca mulatta

Khỉ vàng

Macaca nemestrina

Khỉ đuôi lợn

Macaca speciosa

Khỉ cộc

Macacus mulatta

→Macaca mulatta

Machilis lepisma

Nhảy sách

Machilus bonii

Kháo vàng

Machilus grandibracteata

Kháo lá bắc to

Machilus grandifolia

Kháo lá to

Macrobrachium hainaense

Tôm càng

Macropodus opercularis

Cá sần sật

Macropus

Canguru

Macrosolen annamicus

Cây đại cán Trung Bộ

Macrodis

Chuột đất túi

Madhuca pasquieri

Sến mật

Madreporaria

Bộ San hô đá

Maesa reticulata

Đơn mạng

Magnolia pumila

Dạ hợp

Magnoliaceae

Họ Ngọc lan

Magnoliales

Bộ Ngọc lan

Magnoliophyta

Ngành Ngọc Lan

Magnoliopsida

Lớp Ngọc lan

Mahonia bealei

Hoàng liên ô rô

Mahonia nepalensis

Mã hồ

Mallotus philippinensis

Cây cánh kiến

Malus domestica

Táo tây

Malvaceae

Họ Bông

Malvales

Bộ Bông

Mammalia

Lớp Thú

Mangifera foetida

Muối

Mangifera indica

Xoài

Mangifera reba

Quáo

Manglietia fordiana

Vàng tâm

Manidae

Họ Tê tê

Manihot utilissima

Sắn

Manis aurita

Tê tê Trung Quốc

Manis javanicus

Tê tê

Manis pentadactyla

Tê tê năm ngón

Mansonia

Mantis religiosa

Bộ ngựa

Mantoptera

Bộ Bộ ngựa

Maoutia puya

Gai rập

Maranta arundinacea

Dong riềng

Marasmius sacchari

Nấm hại mía

Maratiales

Bộ Toà sen

Marattia

Cây quan âm ngồi toà

sen

Marattia pellucida

Ráng mã liệt

Marattiaceae

Họ Tòa sen

Marattiopsida

Lớp Tòa sen

Maraxella

Marchantiaceae

Họ Rêu tản

Marchantiales

Bộ Rêu tản

Marchantiopsida

Lớp Rêu tản

Markhamia stipulata

Cây đinh

Marsilea quadrifolia

Rau bợ

Marsileaceae

Họ Rau bợ

Marsileales

Bộ Rau bợ

Marsupialia

Bộ Thú có túi

Martes flavigula

Chồn mác

Martes flivigula

Cây mác

Mastacembelus armatus

Cá chạch sông

Masturus lanceolatus

Cá trắng đuôi nhọn

Mattesia	Melastoma candidum	Merops viridis
Mauritia scurra	Cây mua	Trầu đầu nâu
Ốc sứ đốm bạc	Melastomataceae	Mesona chinensis
Mazus japonicus	Họ Mua	Thủy cầm
Rau đắng	Melia azedarach	Metapenaeus ensis
Mazus rugosus	Xoan	Tôm rảo
Rau đắng lá lớn	Meliaceae	Metastrongylus
Medinilla spiret	Họ Xoan	Giun phổi lợn
Mua leo	Melientha suavis	Meteoriaceae
Megalaima asiatica	Rau sắng	Họ Rêu treo
Cu rốc đầu đỏ	Melo sinensis	Methanobacteriaceae
Megalaima faiostrieta	Dưa bở	Họ Vi khuẩn metan
Thầy chùa đầu xám	Melogale moschata	Methanobacteriales
Megalaima haemacephala	Chồn bạc má	Bộ Vi khuẩn metan
Cu rốc cổ đỏ	Melogale personata	Methanobacterium
Megalaima lagrandieri	Chồn bạc má Myanma	Vi khuẩn metan
Thầy chùa đít đỏ	Melolontha melolontha	Methanococcaceae
Megalaima virens	Bọ dừa	Họ Khuẩn cầu metan
Thầy chùa lớn	Melophus lathamii	Methanococcales
Megalobrama macrops	Sẻ đồng mào	Bộ Khuẩn cầu metan
affinis	Memecylon edule	Methanococcus
Cá nhác	Sâm	Khuẩn cầu metan
Megalobrama terminalis	Menemerus bicittatus	Methanomicrobiaceae
Cá vền	Nhện nhà	Methanomicrobiales
Megalopidae	Menispermaceae	Methanomicrobium
Họ Cá cháo lớn	Họ Tiết dê	Methanospirillum
Megalops cyprinoides	Mentha arvensis	Methylobacterium
Cá cháo lớn	Bạc hà nam	Vi khuẩn metyl
Megalurus palustris	Mentha crispa	Methylococcus
Chiến chiến	Húng	Khuẩn cầu metyl
Megascolecidae	Mentha piperita	Methylomonas
Megophrys feae	Bạc hà	Metopidius indicus
Cóc mây phê	Meratrix meratrix	Gà lôi nước Ấn Độ
Megophrys longipes	Ngao	Michelia champaca
Cóc mây gai	Mergus squamatus	Ngọc lan
Megophrys	Vịt mỏ nhọn	Michelia figo
palpebralespinosa	Meropidae	Lan tiêu
Cóc mây gai núi	Họ Trầu	Microcebus
Melaleuca leucadendron	Merops leschenaulti	Vượn chuột nhắt
Tràm	Trầu họng vàng	Micrococcaceae
Melanconiales	Merops orientalis	Micrococcales
Bộ Năm bệnh nâu	Trầu đầu hung	Micrococcus caseolyticus
Melanorrhoea usitata	Merops philippinus	Micrococcus roseus
Sơn đào	Trầu ngực nâu	Microhierax coerulescens
		Cát nhỏ bụng hung

Microhierax melanoleucos

Cắt nhỏ bụng trắng

Microhyla pulchra

Nhái bầu vân

Microhylidae

Họ Nhái bầu

Micromonospora

Micromonosporaceae

Microphysogobio

labeoides

Cá đục danh chấm

Micropternus brachyurus

Gõ kiến nâu

Microsporida

Lớp Trùng vi bào tử

Microsporum

Microthele nobilis

Hải sâm vú

Microtomacanthus

Microviridae

Microvirus

Microvirut

Millepora

Bọt biển nghìn lỗ

Milletia eberhardtii

Cổ giải

Milletia ichthyochtona

Thần mát

Millingtonia hortensis

Đạt phước

Milvus korschun

Diều hâu

Mimosa pudica

Xấu hổ

Mimosaceae

Họ Trinh nữ

Mirabilis jalapa

Hoa phấn

Misgurnus fossilis

anguillicaudatus

Cá chạch đồng

Mniaceae

Họ Rêu treo đèn

Moina dubia

Mola mola

Cá trắng

Molidae

Họ Cá trắng

Molluginaceae

Họ Rau đắng

Mollusca

Ngành Thân mềm

Momordica charantia

Mướp đắng

Momordica

cochinchinensis

Đốc

Monacanthidae

Họ Cá bò giấy

Monocercomonas

Monocotyledones

→Liliopsida

Monodonta

Ốc dụn

Monogeonidea

Lớp Sán lá một chủ

Monophacophora

Lớp Vỏ một tấm

Monopterus albus

Lươn

Monosporium

Monticola solitaria

Hoét đá

Moraceae

Họ Dầu tằm

Morbillivirus

Virut Carré

Morinda citrifolia

Nhàu

Morinda officinalis

Ba kích

Morinda umbellata

Nghể bà

Morulus chrysophekadion

Cá ét

Morus alba

Dầu tằm

Morus australis

Dâu ta

Moschidae

Họ Hươu xạ

Moschus moschiferus

Hươu xạ

Mosla dianthera

Lá men

Motacilla alba

Chìa vôi trắng

Motacilla cinerea

Chìa vôi núi

Motacillidae

Họ Chìa vôi

Muasaceae

Họ Chuối

Mucor

Mốc

Mucor mucedo

Mốc trắng

Mucor rouxii

Mốc rượu

Mugil affinis

Cá đối

Mugil cephalus

Cá đối mực

Mugil kelaarti

Mugil strongylocephalus

Cá kiền

Mumulus lupulus

Húp lông

Muntiacus muntjak

Hoẵng

Muntiacus muntjak

annamensis

Hoẵng miền Trung

Muridae

Họ Chuột

Murraya tetramera

Củ khi

Mus musculus

Chuột nhắt

Musa paradisiaca

Chuối

Musa textilis

Chuối sợi

Musa uranoscopus

Chuối rừng

<i>Musca domestica</i>	<i>Mycosphaerella</i>	<i>Myxosoma</i>
Ruồi	brassicicola	<i>Nageia wallichiana</i>
<i>Muscicapa davurica</i>	<i>Mycosphaerella gossypina</i>	Kim giao
Đớp ruồi mỏ dẹt	<i>Mycosphaerella</i>	<i>Naja naja</i>
<i>Muscicapa narcissina</i>	graminicola	Rắn hổ mang
Đớp ruồi lưng vàng	<i>Mycota</i>	<i>Nanocnide japonica</i>
<i>Muscicapa parva</i>	Ngành Nấm	Han nhỏ
Đớp ruồi họng vàng	<i>Mycteria cinerea</i>	<i>Naphila maculata</i>
<i>Muscicapa solitaria</i>	Cò lạo xám	Nhện tơ vàng
Đớp ruồi họng trắng	<i>Mycteria leucocephala</i>	<i>Naraga aenescens</i>
<i>Muscicapa thalassina</i>	Cò lạo đầu trắng	<i>Narcine tonkinensis</i>
Đớp ruồi xanh xám	<i>Mylopharyngodon piceus</i>	Cá đuối điện
<i>Muscicapidae</i>	Cá trắm cỏ	<i>Narcissus tazetta</i>
Họ Đớp ruồi	<i>Myotis siligorensis</i>	Thuỷ tiên
<i>Mussaenda sp.</i>	Dơi tai Siligo	<i>Nastirtium officinale</i>
Cây bướm trắng	<i>Myriapoda</i>	Cải xoong
<i>Mustela kathiah</i>	Lớp Nhiều chân	<i>Natrix piscator</i>
Triết bụng vàng	<i>Myrica sapida</i>	Rắn nước
<i>Mustela nivalis</i>	Thanh mai	<i>Nautilidae</i>
Triết bụng trắng	<i>Myricaceae</i>	Họ Ốc anh vũ
<i>Mustela strigidorsa</i>	Họ Dâu rượu	<i>Nautilus pompilus</i>
Triết chỉ lưng	<i>Myricales</i>	Ốc anh vũ
<i>Mustelidae</i>	Bộ Dâu rượu	<i>Necator americanus</i>
Họ Triết	<i>Myrmecodia armata</i>	Giun mỏ
<i>Mustelus griseus</i>	Cây ỏ kiến gai	<i>Neckeraceae</i>
Cá nhám tro	<i>Myrmecophaga</i>	Họ Rêu giệp
<i>Mycetozoa</i>	Thú ăn kiến	<i>Necrovirus</i>
<i>Mycobacteriaceae</i>	<i>Myrmecophagidae</i>	<i>Necrovirut</i>
<i>Mycobacteriales</i>	Họ Thú ăn kiến	<i>Nectariniidae</i>
<i>Mycobacterium leprae</i>	<i>Myrtaceae</i>	Họ Hút mật
<i>Mycobacterium</i>	Họ Sim	<i>Neisseria</i>
tuberculosis	<i>Myrtales</i>	<i>Nelumbo nucifera</i>
Khuẩn lao	Bộ Sim	Sen
<i>Mycococcaceae</i>	<i>Mysidaceae</i>	<i>Nelumbonaceae</i>
<i>Mycoplasma fermentans</i>	Bộ Chân chẻ	Họ Sen
<i>Mycoplasma hominis</i>	<i>Mytilidae</i>	<i>Nelumbonales</i>
<i>Mycoplasma orale</i>	Họ Vẹm	Bộ Sen
<i>Mycoplasma pneumoniae</i>	<i>Mytilus viridis</i>	<i>Nemacheilus pulcher</i>
<i>Mycoplasma pulmonis</i>	Vẹm xanh	Cá chạch suối
<i>Mycoplasma salivarum</i>	<i>Myxobacterales</i>	<i>Nematalosa nasus</i>
<i>Mycoplasmaceae</i>	<i>Myxobolus cyprini</i>	Cá mòi mồm tròn
<i>Mycoplasmatales</i>	<i>Myxobolus uyeini</i>	<i>Nemathelminthes</i>
<i>Mycosphaerella</i>	<i>Myxococcales</i>	Ngành Giun tròn
arachidicola	<i>Myxococcus</i>	<i>Nematoda</i>
		Lớp Giun tròn

Nematomorpha	Ninox scutulata burmanica	Nymphaea stellata
Lớp Giun cước	Cú vọ lưng nâu	Cây súng
Nemertini	Nipa fruticans	Nymphaeaceae
Ngành Giun vòi	Dừa nước	Họ Súng
Nemipterus	Nitrobacter	Nymphaeales
Cá lạng	Khuẩn đạm	Bộ Súng
Neocosmospora	Nitrococcus	Nymphula fluctuosalis
Neodiaptonus	Khuẩn cầu đạm	Obelia
Neofelis nebulosa	Nitromonas	Ocimum basilicum
Báo gấm	Nocardia	Húng dổi
Neohierax insignis	Nocardiaceae	Ocimum gratissimum
Cát nhỏ hồng trắng	Nocardiales	Hương nhu trắng
Neohouzeaua dullooa	Nosema apis	Ocimum sanctum
Bương	Trùng bệnh lỵ ong	Hương nhu
Neomeris phoceaeoides	Nosema bombycis	Octopus
Cá ông sư	Trùng bệnh tằm gai	Bạch tuộc
Neottopteris nidus	Nostoc	Octopus vulgaris
Cây tổ chim	Notonecta glauca	Duốc biển
Nepenthaceae	Bọ gạo	Odonata
Họ Nắp ấm	Notopteridae	Bộ Chuồn chuồn
Nepenthes	Họ Cá thát lát	Odontotermes hainanensis
Bộ Nắp ấm	Notopteris chilata	Mối chồn
Nepenthes annamensis	Cá còm	Oenanthe stolonifera
Cây nắp ấm	Notopteris notopterus	Rau cần
Nephelium lappaceum	Cá thát lát	Olea europaea
Chôm chôm	Notoryctes	Oliu
Nephotettix bipunctatus	Chuột chũi túi	Oleaceae
Rầy xanh đuôi đen	Notostraca	Họ Nhài
Nephrolepis cordifolia	Bộ Có mang	Oleales
Củ khát nước	Numenius phaeopus	Bộ Nhài
Neptunia oleracea	Choắt mỏ cong bé	Oligochaeta
Rau rút	Nyctereutes procyonides	Lớp Giun ít tơ
Nereis	Lửng chó	Oncovirus
Rươi	Nycticebus coucang	Virut ung thư
Nerita	Cu li lớn	Onychophora
Ốc đĩa	Nycticebus intermedius	Ngành Có móc
Nerium oleander	Cu li nhỏ	Onychostoma
Trúc đào	Nycticebus pygmaeus	brevicephalus
Nettapus coromandelianus	Cu li nhỏ	Cá pin
coromandelianus	Nycticorax nycticorax	Onychostoma gerlachi
Le khoang cổ	Vạc	Cá sinh
Nicotiana tabacum	Nyctyornis athertoni	Onychostoma laticeps
Cây thuốc lá	Trâu lớn	Cá sinh gai
Nilaparvata lugens		
Rầy nâu		

Onychostoma macracanthus
 Cá pang
Onychostoma ovalis
 Cá biên
Ooeidozyga lima
 Cóc nước
Oomycetales
 Bộ Nấm noãn
Oomycetes
 Lớp Nấm noãn
Oospora
Oosporidium
Ophiocephalidae
 Họ Cá lóc
Ophiocephaliformes
 Bộ Cá lóc
Ophiocephalus maculatus
 Cá quả
Ophiocephalus micropeltes
 Cá lóc bông
Ophiocephalus striatus
 Cá lóc
Ophioderma pendula
 Cây da rắn
Ophioglossaceae
 Họ Lưỡi rắn
Ophioglossales
 Bộ Lưỡi rắn
Ophioglossopsida
 Lớp Lưỡi rắn
Ophioglossum vulgatum
 Cây lưỡi rắn
Ophiophagus hannah
 Rắn hổ mang chúa
Ophiopogon japonicus
 Mạch môn đông
Ophiopogon spicatus
 Tóc tiên
Ophioroidea
 Lớp Đuôi rắn
Ophisaurus harli
 Thằn lằn rắn
Opiliones
 Bộ Chân dài

Opsarichthys uncirostris
 Cá cháo
Opuntia
 Xương rồng bà
Orchidaceae
 Họ Lan
Orchidales
 Bộ Lan
Oreaster
Orectolobidae
 Họ Cá nhá râu
Oreodoxa regia
 Cau búng
Orientalia glabra
 Cua núi mai nhẵn
Oriolidae
 Họ Vàng anh
Oriolus chinensis
 Vàng anh
Oriolus traillii
 Tử anh
Oriolus xanthornus
 Vàng anh đầu đen
Ornithonyssus bursa
 Mạt gà
Ornithorhynchus anatinus
 Thú mỏ vịt
Oroxylum indicum
 Núc nác
Orthoptera
 Bộ Cánh thẳng
Orthosiphon stamineus
 Bông bạc
Orthotomus atrogularis
 Chích bông cánh vàng
Orthotomus sutorius
 Chích bông đuôi dài
Oryza sativa
 Lúa
Oryza sativa var. *glutinosa*
 Lúa nếp
Oryza sativa var. *utilissima*
 Lúa tẻ
Oryzias latipes
 Cá sóc

Osbeckia sinensis
 Mua tép
Oscillatoria
 Dao tảo
Osmanthus fragans
 Hoa mộc
Osmunda japonica
 Rau vi
Osmunda vachellii
 Rau vi lá dừa
Osmundaceae
 Họ Rau vi
Osmundales
 Bộ Rau vi
Osphronemus gorami
 Cá tai tượng
Osteichthyes
 Lớp Cá xương
Osteochilus hasselti
 Cá lui
Osteochilus melanopleura
 Cá mè hôi
Osteochilus salsburgi
 Cá dầm đất
Osteoglossidae
 Họ Cá mon
Ostracion gibbosus
 Cá nóc hòm
Ostrea rivularis
 Hàu
Otariidae
 Họ Báo biển
Otididae
 Họ Ô tác
Otus bakkamoena
 Cú mèo khoang cổ
Ovis ammon
 Cừu
Ovula costellata
 Ốc sứ trắng nhỏ
Ovulidae
 Họ Ốc sứ trắng
Oxalis corniculata
 Chua me đất hoa vàng

<i>Oxalis deppei</i>	Palmales	Papaverales
Chua me đất hoa đỏ	→Arecales	Bộ Anh túc
<i>Oxumonocanthus</i>	<i>Pan troglodytes</i>	<i>Paphiopedilum</i>
<i>longirostris</i>	Tinh tinh	<i>appletonianum</i>
Cá bò xanh hoa đỏ	<i>Panax ginseng</i>	Lan hài đài cuộn
<i>Oxya sinensis</i>	Sâm	<i>Paphiopedilum concolor</i>
Sạt sành	<i>Panax pseudoginseng</i>	Lan hài gấm
<i>Oxya velox</i>	Tam thất	<i>Paphiopedilum delenatii</i>
Châu chấu tre	<i>Panax vietnamensis</i>	Lan hài hồng
<i>Oxyeleotris</i>	Sâm Ngọc Linh	<i>Paphiopedilum</i>
Cá bóng hoa	<i>Panchax panchax</i>	<i>hirsutissimum</i>
<i>Oxyeleotris marmorata</i>	Cá bạc đầu	Lan hài lông
Cá bóng tượng	<i>Pandanus</i>	<i>Papillomavirut</i> người
<i>Oxynata mocheloti</i>	Dứa dại	<i>Paracoccus</i>
Trùng trục	<i>Pandion haliaetus</i>	<i>Paracoelops megalotis</i>
<i>Oxytricha</i>	Ó cá	Dơi thùy tai to
Trùng lông nhọn	<i>Pandionidae</i>	<i>Paradoxornis davidiana</i>
<i>Pachydiplosis oryzae</i>	Họ Ó cá	<i>tonkinensis</i>
Sâu năn	<i>Pangasianodon gigas</i>	Khướu mỏ dẹt lưng đen
<i>Pachylarnax praecalva</i>	Cá tra đầu	<i>Paradoxornis ruficeps</i>
Cây mỡ vạng	<i>Pangasius macronema</i>	<i>magirostris</i>
<i>Pachyrhizus erosus</i>	Cá tra	Khướu mỏ dẹt to
Củ đậu	<i>Panicum repens</i>	<i>Paradoxurus</i>
<i>Paecilomyces</i>	Cỏ gừng	<i>hermaphroditus</i>
<i>Paederia foetida</i>	<i>Panthera pardus</i>	Vòi hương
Dây mơ	Báo hoa mai	<i>Paragonimus ringeri</i>
<i>Paederia tomentosa</i>	<i>Panthera tigris</i>	Sán phổi
Dây mơ lông	Hổ	<i>Paralithodes kamschatica</i>
<i>Paeonia moutan</i>	<i>Pantodon buchholzi</i>	Cua Viễn Đông
Mẫu đơn	Cá bướm	<i>Paramecium</i>
<i>Paguma larvata</i>	<i>Pantopoda</i>	Trùng đế giày
Cây vòi	Lớp Nhện biển	<i>Paramecium aurelia</i>
<i>Palaeostraca</i>	<i>Panulirus homarus</i>	Trùng cỏ
Lớp Giáp cổ	Tôm hùm đá	<i>Paramesotriton deloustali</i>
<i>Palannaesus sienus</i>	<i>Panulirus longipes</i>	Cá cóc Tam Đảo
Bộ cạp lớn	Tôm hùm đỏ	<i>Paramyxoviridae</i>
<i>Palaquium obovatum</i>	<i>Panulirus ornatus</i>	<i>Paramyxovirus</i>
Chầy	Tôm hùm bông	<i>Paramyxovirut</i>
<i>Palco peregrinus</i>	<i>Panulirus versicolor</i>	<i>Parashorea chinensis</i>
<i>leucogenys</i>	Tôm hùm sen	Chò chỉ
Cát lớn	<i>Papaver somniferum</i>	<i>Parasilurus asotus</i>
<i>Palinuridae</i>	Anh túc	Cá nheo
Họ Tôm hùm	<i>Papaveraceae</i>	<i>Parathelphusa</i> sp.
	Họ Anh túc	Cua đồng

Paridae	Pelamis platurus	Pentace tonkinensis
Họ Bạc má	Đẹn	→Burretiodendron
Paris hainanensis	Pelecanidae	tonkinensis
Vương tôn	Họ Bồ nông	Pentatrachomonas
Paris polyphylla	Pelecaniformes	Peperomia pellucida
Bảy lá một hoa	Bộ Bồ nông	Rau càng cua
Parmelia	Pelecanus onocrotalus	Peptococcaceae
Địa y lá	Bồ nông chân hồng	Peptococcus aerogenes
Parus malor	Pelecanus philippensis	Peptococcus niger
Chim bạc má	Bồ nông chân xám	Peptococcus
Parvoviridae	Pellicularia koleroga	saccharolyticus
Parvovirus	→ Corticium koleroga	Peptostreptococcus
Passer flaveolus	Pellionia repens	anaerobius
Sẻ bụng vàng	Mầm đá	Percidae
Passer montanus	Pellophorum ferrugineum	Họ Cá vược
Sẻ	Lim sét	Perciformes
Passeres	Pelmatohydra oligactis	Bộ Cá vược
Bộ Sẻ	Thủy tức nâu	Percottus tonkinensis
Passeriformes	Pelobatidae	Cá bóng đuối
→Passeres	Họ Cóc bùn	Pergularia minor
Passiflora hispida	Pelochelys bibroni	Thiên lý
Lạc tiên	Giải	Pericrocotus flammeus
Passiflora quadrangularis	Penaeus	Phường chèo đỏ lớn
Dưa tây	Tôm he	Peridinium
Passifloraceae	Penaeus merguensis	Perilla ocymoides
Họ Lạc tiên	Tôm bạc	Tía tô
Passiflorales	Penaeus monodon	Periophthalmus schlosseri
Bộ Lạc tiên	Tôm vằn	Cá thoi loi
Pasteurella gallinarum	Penaeus orientalis	Periplaneta americana
Pasteurella haemolytica	Tôm nường	Perissodactyla
Pasteurella pneumotropica	Penicillium	Bộ Ngón lẻ
Ngài sâu hồng	Nấm chổi	Peristrophe tinctoria
Pectobacterium	Penicillium albidum	Lá cẩm
Pediastrum	Penicillium auranticum	Pernis ptilorhynchus
Tảo tinh túc	Penicillium brevicaulis	Điều ăn ong
Pediculus capitis	Penicillium digitatum	Pernosclerospora sacchari
Chấy	Penicillium glaucum	Peronosclerospora maydis
Pediculus vestimanti	Nấm chổi lam	Peronospora
Rận	Penicillium japonicum	Nấm lộ mi
Pediococcus	Penicillium javanicum	Peronosporaceae
Pedomicrobium	Penicillium terrestre	Họ Lộ mi
Pelagopsis capensis	Pennisetum compressum	Persea gratissima
burmanica	Cỏ đuôi voi	Cây quả bơ
Sả mở rộng		Persica vulgaris
		Đào

<i>Pestalozzia theae</i>	<i>Phasianus colchius</i>	<i>Phyllanthus reticulatus</i>
Nấm hại lá chè già	takatsukasae	Cây phèn đen
<i>Pestivirus</i>	Trĩ đỏ khoang cổ	<i>Phyllanthus urinaria</i>
Virut dịch	<i>Phasmatodea</i>	Cây chó đẻ
<i>Petaurista elegans</i>	Bộ Bọ que	<i>Phyllidae</i>
Sóc bay sao	<i>Pheretima anomala</i>	Họ Bọ lá
<i>Petaurista petaurista</i>	Giun đất lớn	<i>Phyllium succiflorum</i>
Sóc bay trâu	<i>Pheretima aspergillum</i>	Bọ lá
<i>Petauristidae</i>	Giun đất khoang	<i>Phyllocactus</i>
Họ Sóc bay	<i>Pheretima perelae</i>	Quỳnh
<i>Petaurus</i>	Giun đất xanh	<i>Phylloscopus fuscatus</i>
Sóc túi	<i>Philautus banaensis</i>	Chích nâu
<i>Peziza</i>	Nhái bám Tây Nguyên	<i>Phylloscopus inornatus</i>
Nấm tai mèo	<i>Philautus maosonensis</i>	Chích mây lớn
<i>Phaeophyceae</i>	Nhái bám Mẫu Sơn	<i>Phyllostachys</i>
Lớp Tảo nâu	<i>Phodilus badius</i>	bambusoides
<i>Phaethon aethereus</i>	Cú lợn	Vầu
Chim nhiệt đới	<i>Phodilus badius saturatus</i>	<i>Phyllostachys nigra</i>
<i>Phajus wallichii</i>	Cú lợn rừng	Trúc đen
Lan hạc đỉnh	<i>Phoebe cuneata</i>	<i>Phyllostachys pubescens</i>
<i>Phalacrocoracidae</i>	Kháo	Trúc sào
Họ Cốc	<i>Phoebe pallida</i>	<i>Phyllosticta</i>
<i>Phalacrocorax carbo</i>	Kháo nước	<i>Phyllotreta vititata</i>
Cốc đế	<i>Phoenix farinifera</i>	Bọ nhảy
<i>Phalacrocorax fuscicollis</i>	Chà là bột	<i>Physalis angulata</i>
Cốc đế nhỏ	<i>Phoenix roebelenii</i>	Tầm bóp
<i>Phalacrocorax niger</i>	Chà là cảnh	<i>Physcia parietina</i>
Cốc đế đen	<i>Pholas</i>	<i>Physeter sp.</i>
<i>Phalangida</i>	Trai đầu gai	Cá nhà táng
→ <i>Opiliones</i>	<i>Pholidota</i>	<i>Physignathus cocincinus</i>
<i>Phalangium opilio</i>	Bộ Tê tê	Rồng đất
Nhện chân dài	<i>Photobacterium</i>	<i>Phytolacca esculenta</i>
<i>Phascolartor</i>	<i>Phragmites karka</i>	Thương lục
Gấu túi	Sậy	<i>Phytolaccaceae</i>
<i>Phaseolus aureus</i>	<i>Phrynium parviflorum</i>	Họ Thương lục
Đậu xanh	Lá dong	<i>Phytophthora citrophthora</i>
<i>Phaseolus lunatus</i>	<i>Phthirus pubis</i>	Nấm đốm cam quýt
Đậu ngự	Rận mu	<i>Phytophthora infestans</i>
<i>Phaseolus vulgaris</i>	<i>Phycomyces</i>	Nấm đốm nâu khoai tây
Đậu tây	Nấm tảo	<i>Phytophthora nicotianae</i>
<i>Phasianidae</i>	<i>Phyllanthus arenarius</i>	Nấm đốm thuốc lá
Họ Trĩ	Me biển	<i>Pica pica sericera</i>
<i>Phasianus colchius</i>	<i>Phyllanthus phuquocensis</i>	Ác là
rothschildi	Me lười mắt	<i>Pices</i>
Trĩ đỏ		Lớp Cá

Picidae	Piperaceae	Planococcaceae
Họ Gõ kiến	Họ Hồ tiêu	Planococcus
Piciformes	Piperales	Plantago major
Bộ Gõ kiến	Bộ Hồ tiêu	Mã đề
Picus flavinucha	Pipistrellus	Plasmavirus
Gõ kiến xanh gáy vàng	Dơi muỗi nhỏ	Plasmodium falciparum
Picus rabieri	Pirus communis	Plasmodium malariae
Gõ kiến xanh đầu đỏ	Lê	Plasmodium vivax
Picus vittatus	Pirus pashia	Platalea minor
Gõ kiến xanh bụng vàng	Mắc cọt	Cò thìa
Pieris rapae	Pisodonophis boro	Platanus kerrii
Bướm cái	Cá lịch cu	Chò nước
Pila polita	Pistacia cucphuongensis	Plathelminthes
Ốc nhồi	Pita Cúc Phương	Ngành Giun giẹp
Pilea microphylla	Pistia stratiotes	Platyterium
Cây lãn tần	Bèo cái	Cây ỏ rồng
Pinaceae	Pisum sativum	Platysternidae
Họ Thông	Đậu Hà lan	Họ Rùa đầu to
Pinales	Pithecellobium dulce	Platysternum
Bộ Thông	Keo tây	megacephalum
Pinctada margaritifera	Pithecellobium saman	Rùa đầu to
Trai ngọc	→ Samanea saman	Plectascales
Pinna attenuata	Pithecolobium dulce	Bộ Năm chổi
Bàn mai	Găng	Ploceidae
Pinnipedia	Pithomyces	Họ Sẻ
Bộ Chân màng	Pitta cyanea willonghyi	Ploceus philippinus
Pinophyta	Đuôi cụt đầu đỏ	Rồng rộc
Ngành Thông	Pitta ellioti	Pluchea indica
Pinopsida	Đuôi cụt bụng vằn	Cúc tần
Lớp Thông	Pitta nympha	Plumaria
Pinus dalatensis	Đuôi cụt bụng đỏ	Plumbago rosea
Thông năm lá Đà Lạt	Pitta phayrei obscura	Đuôi công hồng
Pinus insularis var. khasya	Đuôi cụt nâu	Plumeria acutifolia
Thông ba lá	Pitta soror	Đại
Pinus massoniana	Đuôi cụt đầu xám	Plusia
Thông đuôi ngựa	Pittidae	Plutella maculipennis
Pinus merkusii	Họ Đuôi cụt	Pluvialis dominica fulva
Thông hai lá	Pittosporaceae	Choi Choi vàng
Piper betle	Pittosporum	Pluvialis squatarola
Trầu	Placanthomyidae	Choi Choi hoa
Piper lolot	Họ Chuột gai	Pneumovirus
Lá lốt	Plagiochilaceae	Virut gây bệnh phổi
Piper nigrum	Họ Rêu vảy lông chim	Poaceae
Hồ tiêu	Plalycerium coronarium	Họ Lúa
	Ổ rồng	

Poales	Polychaeta	Pometia lecomtei
Bộ Hoà thảo	Lớp Giun nhiều tơ	Trường mật
Pocillopora damicornis	Polydesmus sp.	Pometia tomentosa
San hô cành	Cuốn chiếu đẹp	Sâng
Pocillopora verrucosa	Polygonaceae	Pomphorhynchus laevis
San hô cành sần sùi	Họ Rau răm	Giun đầu gai cá
Pocilloporidae	Polygonales	Pongidae
Họ San hô cành	Bộ Rau răm	Họ Đuôi ươi
Podargidae	Polygonatum officinale	Pongo pygmaeus
Họ Cú muỗi quạp	Cây ngọc trúc	Đuôi ươi
Podiceps ruficollis	Polygonum hydropiper	Pontederiaceae
Le hôi	Rau ngể	Họ Lục bình
Podicipedidae	Polygonum multiflorum	Porifera
Họ Chim lặn	Hà thủ ô	Ngành Thân lỗ
Podicipediformes	Polygonum odoratum	Porphyrio porphyrio viridis
Bộ Chim lặn	Rau răm	Xít
Podocarpaceae	Polygonum palmatum	Portulaca grandiflora
Họ Kim Giao	Ngể chân vịt	Hoa mười giờ
Podocarpus macrophyllus	Polygonum sinense	Portulaca oleracea
Thông la hán	Thỏm lỏm	Rau sam
Podocarpus neriifolia	Polypilis hemisphaerula	Portulaca
Thông tre	Ốc đĩa dày	Mười giờ
Podocarpus pilgeri	Polyplectron bicalcaratum	Portulacaceae
Thông tre lá ngắn	Gà tiền	Họ Rau sam
Podocarpus imbricatus	Polyplectron germaini	Porzana fuscus
Thông nằng	Gà tiền mặt đỏ	erythrothorax
Poecilia reticulata	Polypodiaceae	Cước ngực nâu
Cá bảy màu	Họ Dương xỉ	Porzana paykillii
Poenicophaeus tristis	Polypodiophyta	Cước nâu
Phướn	Ngành Dương xỉ	Porzana pusilla pusilla
Poenix dactylifera	Polypodiopsida	Cước lùn
Chà là	Lớp Dương xỉ	Potamanthus
Pogonophora	Polypodium	Phù du suối
Ngành Mang râu	Dương xỉ	Potameia lotungensis
Pogostemon cablin	Polyporaceae	Dẹ quả tròn
Hoắc hương	Họ Nấm nhiều lỗ	Potamidae
Poinciana regia	Polyscias fruticosa	Họ Cua núi
Phượng đỏ	Đinh lăng	Potamiscus
Polemoniales	Polytrichaceae	cucphuongensis
Bộ Khoai lang	Họ Rêu tóc vàng	Cua núi Cúc Phương
Polianthes tuberosa	Polytrichales	Poterion neptuni
Huệ	Bộ Rêu tóc vàng	Bọt biển cóc
Poliovirus	Pomatorhinus schisticeps	Pothos loureiri
Virut bại liệt	Họa mi đất mỏ vàng	Cây trằng pháo

Pothos repens
 Cây cơm lênh
Pothos scandens
 Ráy leo
Pourotzia zeylanica
 Cây bộ mắm
Pouzolzia indica
 Cây bộ mắm
Pouzolzia sanguinea
 Đay rừng
Poxviridae
Poxvirus
 Virut đậu mùa
Premna integrifolia
 Cây cách
Presbytis francoisi
 Vọc đen
Priacanthus tayenus
 Cá nục
Primates
 Bộ Khỉ hầu
Primula chapaensis
 Báo xuân Sapa
Prinia atrogularis
 Chiến chiến núi
Prinia hodgsoni
 Chiến chiến lưng xámis
 merus
 Cá chép gốc
Propionibacterium
Prosthecomicrobium
Protoascales
 Bộ Nấm túi nguyên
Protococcales
 Bộ Tảo nguyên cầu
Protosalanx hyalocranius
 Cá ngán mồm ngán
Protozoa
 Động vật nguyên sinh
Protracheata
 Lớp Nguyên khí quản
Protunio messageri
 Trai cóc vuông
Prunus communis
 Mận

Psammobilidae
 Họ Sút
Psarisomus dalhousiae
 dalhousiae
 Mỏ rộng xanh
Psettoides erumei
 Cá bơn chó
Pseudeuphausia latifrons
 Tiêu biển giả
Pseudibis davisoni
 Cò quăm cánh xanh
Pseudibis gigantea
 Cò quăm lớn
Pseudobagrus fulvidraco
 Cá bò
Pseudobagrus vachellii
 Cá mằm
Pseudocercospora
Pseudococcidae
Pseudococcus
 Khuẩn cầu giả
Pseudococcus citri
Pseudococcus comstochi
 Rệp sáp giả
Pseudodrynaria coronans
 Tổ phượng
Pseudohemiculter dispar
 Cá dẫu
Pseudolaubuca sinensis
 Cá thiên hồ
Pseudomonadaceae
Pseudomonadales
Pseudomonas campestris
Pseudomonas citri
Pseudomonas odorans
Pseudomonas putrefaciens
Pseudoscorpiones
 Bộ Giả bộ cạp
Psidium guyava
 Ổi
Psilocephalus barbatus
 Cá bò râu
Psilotatea
 Lớp Lá thông

Psilotophyta
 Ngành Lá thông
Psittacidae
 Họ Vẹt
Psittaciformes
 Bộ Vẹt
Psittacula alexandri
 Vẹt ngực đỏ
Psittacula eupatria
 Vẹt má vàng
Psittacula himalayana
 Vẹt đầu xám
Psittacula krameri
 Vẹt cổ hồng
Psittacula roseata
 Vẹt đầu hồng
Psophocarpus
 tetragonolobus
 Đậu vuông
Psoralea corylifolia
 Phá cổ chỉ
Pteridium aquilinum
 Ráng lông điều
Pteriidae
 Họ Trai ngọc
Pteris ensiformis
 Cỏ luồng
Pteris multifida
 Seo gà
Pteris semipinnata
 Cây cẳng gà
Pterobryaceae
 Họ Rêu tuyết
Pterocarpus macrocarpus
 Giáng hương quả to
Pterocarpus pedatus
 Giáng hương
Pterocarya tonkinensis
 Cây coi
Pterophyllum scalare
 Cá thần tiên
Pteropidae
 Họ Dơi quỷ

Pterospermum heterophyllum
 Lòng mang
Pterospermum jackianum
 Mang tía
Pterospermum lancaefolium
 Mang đỏ
Pterospermum semisagittatum
 Cây lòng máng
Ptilolaemus tickelli
 Niệp hung
Ptyas korros
 → *Ptyas mucosus*
Ptyas mucosus
 Rắn hổ trâu
Pueraria thomsoni
 Sắn dây
Punica granatum
 Lựu
Puntioplites proctozysron
 Cá đánh
Puntius altus
 Cá he vàng
Puntius javanicus
 Cá mè Vinh
Puntius semifasciolatus
 Cá dòng dòng
Pycnogonum sp.
 Nhện biển chân lông
Pycnonotidae
 Họ Chào mào
Pycnonotus aurigaster
 Bông lau dít vàng
Pycnonotus finlaysoni
 Bông lau trán vàng
Pycnonotus jocosus
 Chào mào
Pycnonotus melanicterus
 Chào mào vàng
Pycnonotus sinensis
 Chim bông lau

Pygathrix nemaeus nemaeus
 Voọc vá
Pygathrix nemaeus nigripes
 Voọc ngũ sắc
Pyrenomycetales
 Bộ Nấm hạch
Pyrostegia ignea
 Cây hoa chùm ớt
Pyrrosia adnascens
 Cây lưỡi mèo tai chuột
Pyrrosia lingua
 Thanh vi
Pythium complectens
Python curtus
 Trăn cộc
Python molurus
 Trăn mồi
Python reticulatus
 Trăn gấm
Quercifilix zeylanica
 Tai đất
Quercus aucutissima
 Sồi Mộc Châu
Quercus bambusaefolia
 Sồi tre
Quercus kerri
 Sồi ke
Quercus macrocalyx
 Sồi dẫu to
Quercus platycalyx
 Sồi cau
Quercus suber
 Bần
Quisqualis indica
 Dây giun
Radiolaria
 Trùng toả tia
Raja
 Cá đuối gai
Rajiformes
 Bộ Cá đuối

Rallidae
 Họ Gà nước
Rallus aquaticus
 Gà nước
Rallus striatus
 Gà nước vằn
Rana andersoni
 Ếch xanh
Rana cancrivora
 Ếch cua
Rana catesbiana
 Ếch bò
Rana esculenta
 Ếch
Rana guentheri
 Châu
Rana kuhli
 Ếch trơn
Rana limnocharis
 Ngoé
Rana macrodactyla
 Chàng hiu
Rana microlineata
 Ếch ang
Rana ricketti
 Ếch sần
Rana rugulosa
 Ếch đồng
Rana spinosa
 Ếch gai
Ranavirus
Randia spinosa
 Găng trâu
Randia tomentosa
 Găng trắng
Ranguna fruhstorferi
 Cua núi Phúc Sơn
Ranguna ranguna kimboiensis
 Cua núi Kim Bôi
Ranidae
 HọẾch nhái
Ranunculaceae
 Họ Hoàng Liên

Ranunculales	Rhabdophis stolatus	Rhinopithecus avunculus
Bộ Hoàng liên	Rắn sãi	Voọc mũi hếch
Ranunculus sceleratus	Rhacophoridae	Rhinovirus
Mao lương	Họ Châu	Virut gây bệnh mũi
Raphanus sativus	Rhacophorus leucomystax	Rhipidura albicollis
Cải củ	Nhái bám	Rẻ quạt họng trắng
Rasbora cephalotaenia	Rhacophorus	Rhizobiaceae
Cá mại sọc	nigropalmatus	Rhizobium
Rasborinus lineatus	Hoăn lớn	Khuẩn nốt sần
Cá mại	Rhamnaceae	Rhizobium leguminosarum
Rastrelliger kanagurta	Họ Táo ta	Rhizobium phaseoli
Cá bạc má	Rhamnales	Rhizoctonia destruens
Rattus flavipectus	Bộ Táo ta	Rhizoctonia microsclerotia
Chuột đàn	Rhamnoneuron balansae	Rhizoflagellata
Rattus hoxaensis	Dó	Trùng roi rế
Chuột đồng lớn	Rhamnus nipalensis	Rhizogium japonicum
Rattus norvegicus	Mận rừng	Rhizomyidae
Chuột cống	Rhapis laosensis	Họ Dúi
Rattus rattus	Cây lụi	Rhizomys pruinosus
Chuột khuy	Rheinartia ocellata ocellata	Dúi mốc
Ratufa bicolor condorensis	Trĩ sao	Rhizophora apiculata
Sóc đen Côn Đảo	Rheum officinale	Đước bộp
Rauwolfia cambodiana	Đại hoàng	Rhizophora mucronata
Ba gạc lá to	Rhina ancylostoma	Đước xanh
Rauwolfia indochinensis	Cá giống mõm tròn	Rhizophora stylosa
Ba gạc lá nhỏ	Rhinacanthus nasuta	Đước
Rauwolfia serpentina	Cây kiến cò	Rhizophoraceae
Ba gạc hoa đỏ	Rhincodon typus	Họ Đước
Rauwolfia verticillata	Cá nhám voi	Rhizopoda
Ba gạc lá vòng	Rhincodontidae	Trùng chân rế
Rauwolfia vomitoria	Họ Cá nhám voi	Rhizopus
Ba gạc Phú Hộ	Rhinobatidae	Rhizostomida
Ravenala madagascariensis	Họ Cá đuối ma	Bộ Sữa miệng rế
Chuối rế quạt	Rhinoceros sondaicus	Rhodobacter
Reissantia setulosa	Tê giác một sừng	Vi khuẩn đỏ
Dây xằng lông	Rhinocerotidae	Rhodococcus
Renibacterium	Họ Tê giác	Khuẩn cầu đỏ
Reptilia	Rhinolophus borneensis	Rhododendron
Lớp Bò sát	Dơi lá Boocneo	Đỗ quyên
Retroviridae	Rhinolophus	Rhodoleia championii
Retrovirus	paradoxolophus	Hồng quang
Virut nghịch	Dơi lá quạt	Rhodomyrtus tomentosa
Reynoutria japonica	Rhinophidae	Sim
Củ cốt khí	Họ Dơi lá	

Rhodophyceae

Lớp Tảo đỏ

Rhodophyta

Ngành Tảo đỏ

Rhodopseudomonas

Rhodospirillaceae

Rhodospirillales

Rhodospirillum

Rhodospiridium

Rhodotorula

Rhoipteleaceae

Họ Đuôi chó

Rhopalocnemis phalloides

Cây sơn dương

Rhopalosiphum

pseudobrassicae

Rệp cải

Rhoiptelea chiliantha

Cây đuôi ngựa

Rhus semialata

→Rhus sinensis

Rhus sinensis

Cây muối

Rhus succedanea

Cây sơn

Rhynchocoris humeralis

Bọ xít xanh

Rhynchops albicollis

Xúc cá

Rhynchospira

Rhynchosporium oryzae

Rhynchostylis gigantea

Lan tai trâu

Rhyniales

Lớp Dương xỉ trần

Rhyniophyta

Ngành Dương xỉ trần

Rhyticeros undulatus

ticehursti

Niệc mỏ vằn

Ricciaceae

Họ Rêu tản đồng tiền

Ricinus communis

Thầu dầu

Rickettsia rickettsii

Rickettsiaceae

Rickettsiales

Riellaceae

Họ Rêu quả tròn không
đối

Riparia paludicola

Nhạn nâu nhỏ

Riparia riparia

Nhạn nâu xám

Rocella tinctoria

Rodentia

Bộ Gặm nhấm

Rosa

Hoa hồng

Rosa canina

Tầm xuân

Rosa chinensis minima

Hoa hồng chi

Rosa gallica

Hoa hồng Pháp

Rosaceae

Họ Hoa hồng

Rosales

Bộ Hoa Hồng

Rosellina arcuta

Nấm cổ rễ chè

Rostratula benghalensis

Nhất hoa

Rostratulidae

Họ Nhất hoa

Rotatoria

Lớp Trùng bánh xe

Rotavirus

Virut rota

Rourea microphylla

Khế rừng

Rousettus

Dơi ngựa

Rsabora borapetensis

Cá đỏ đuôi

Rubia cordifolia

Thiến thảo

Rubiaceae

Họ Cà phê

Rubus alceaefloius

Cây mâm xôi

Rubus cochinchinensis

Cây ngấy

Ruellia lorentziana

Quả nổ

Ruminobacter

Vi khuẩn dạ cỏ

Ruminobacter amylophilus

Vi khuẩn thích tinh bột

Ruminococcus

Khuẩn cầu dạ cỏ

Russelia equisetiformis

Liều tường hoa đỏ

Rutaceae

Họ Cam

Rutales

Bộ Cam

Sabina sinensis

Bách xù

Saccharomonospora

Saccharomyces

Nấm men

Saccharomyces cerevisiae

Nấm men bia

Saccharopolyspora

Saccharum arundinaceum

Lau

Saccharum officinarum

Mía

Sagittaria sagitaeifolia

Rau mác

Salamandridae

Họ Cá cóc

Salanx acuticeps

Cá ngấn mõm nhọn

Salicaceae

Họ Liễu

Salicales

Bộ Liễu

Salientia

BộẾch nhái

Salix babylonica
 Liễu
Salmacis
Salmonella enteritidis
Salmonella hirschfeldii
Salmonella paratyphi A
Salmonella schottmuelleri
Salmonella typhi
Salticus manducator
 Nhện giả kiến
Salvinia natans
 Bèo ong
Salviniaaceae
 Họ Bèo ong
Salviniales
 Bộ Bèo ong
Samanea saman
 Me tây
Sambucus javanica
 Cây cơm cháy
Sanguinotaria diplos
 Phi
Sansevieria sp.
 Cây đuôi hổ
Sansevieria canaliculata
 Cây ngà voi
Sapindaceae
 Họ Bồ hòn
Sapindales
 Bộ Bồ hòn
Sapindus mukorossi
 Bồ hòn
Sapium sebiferum
 Sòi
Sapotaceae
 Họ Hồng xiêm
Saprolegnia
 Nấm thủy mi
Saprolegniaceae
 Họ Thủy mi
Saprospira
Sarcina
Sarcinomyces
Sarcocephalus officinalis
 Hoàng bá

Sarcocheilichthys
 nigripinnis
 Cá nhọ chảo
Sarcodina
 Lớp Trùng chân giả
Sardinella jussieu
 Cá trích
Sargassum
 Rau mơ
Sargentodoxa cuneata
 Huyết đằng
Sasa japonica
 Trúc dũa
Satyrichthys rieffeli
 Cá chào mào gai
Saurida tumbil
 Cá mối
Saurogobio dabryi
 Cá đục danh
Saururaceae
 Họ Lá giấp
Saururus chinensis
 Cây hàm ếch
Saxicola torquata
 Sẻ bụi đầu đen
Saxifragaceae
 Họ Tai hùm
Saxifragales
 Bộ Tai hùm
Scaphium macropodium
 Cây lười ươi
Scaphopoda
 Lớp Chân Thủy
Scarabeus sp.
 Bộ hung
Schefflera octophylla
 Cây chân chim
Schilbeidae
 Họ Cá tra
Schindleridae
 Họ Cá kim
Schindleria praematura
 Cá kim
Schisandra sinensis
 Ngũ vị bắc

Schisandraceae
 Họ Ngũ vị
Schistocerca
Schistosoma haematobium
 Sán máu
Schistosoma japonicum
 Sán máu Nhật
Schistosoma mansoni
 Sán máu ruột già
Schizaeales
Schizoloma ensifolium
 Choai
Schizomyces
Schizosaccharomyces
Schleichera oleosa
 Cọ phèn
Schoutenia hypoleuca
 Sơn tần
Scincidae
 → *Mabuya multifasciata*
Sciuridae
 Họ Sóc
Scleractinia
 Bộ San hô cứng
Scleropages formosus
 Cá mơn
Sclerospora graminicola
Sclerospora maydis
Sclerotium oryzae
Sclerotium rolfsii
 → *Corticium rolfsii*
Scolecobasidium
Scolopax rusticola
 Rẽ gà
Scolopendra
 Rết
Scomberomorus
 commersonii
 Cá thu ấu
Scomberomorus guttatus
 Cá thu chấm
Scoparia dulcis
 Cam thảo nam
Scopimera
 Dã tràng

Scorpiones	Sesbania aegyptiaca	Sinocalanus
Bộ Bọ cạp	Điền thanh tía	Sinogastromyzon
Scotinophora lurida	Sesbania cannabina	tonkinensis
Bọ xít đen	Điền thanh hoa vàng	Cá bắm đá liền
Scotophilus	Sesbania paludosa	Sinohyriopsis cumingii
Dơi muỗi lớn	Điền thanh hạt tròn	Điệp
Scrophularia buergeriana	Setaria aurea	Siphonales
Huyền sâm	Cỏ đuôi chó	Bộ Tảo ống
Scrophulariaceae	Setaria italica	Sirenia
Họ Hoa mõm sói	Kê	Bộ Hải ngư
Scrophulariales	Setaria viridis	Sisoridae
Bộ Hoa mõm sói	Cỏ sâu róm	Họ Cá chiền
Scyliorhinidae	Setipinna taty	Sitophilus oryza
Họ Cá nhám mèo	Cá lẹp vàng	Mọt gạo
Scylla	Shorea cochinchinensis	Sitta formosa
Cua biển	Sến mủ	Trèo cây lưng đen
Scylla serrata	Shorea vulgaris	Sitta frontalis
Cua xanh	Cây chai	Trèo cây trán đen
Scyphozoa	Sida cordifolia	Sittidae
Sematophyllaceae	Ké đồng tiền	Họ Trèo cây
Họ Rêu găm	Sida rhombifolia	Siva ignotincta
Semilabeo notabilis	Ké hoa vàng	Khướu lùn cánh đỏ
Cá anh vũ	Siegesbeckia orientalis	Smilax elegantissima
Sepia tigris	Hy thiêm	Kim cang nhiều tán
Mực nang vằn	Sigillariaceae	Smilax glabra
Sepiidae	Họ Phong Ấn	Thổ phục linh
Họ Mực nang	Silurus cucphuongensis	Solanaceae
Sepioidea	Cá niết Cúc Phương	Họ Cà
Bộ Mực nang	Sinanodonta jourdyi	Solanum lycopersicum
Sepioteuthis lessoniana	Trai sông	Cà chua
Mực lá	Sindora cochinchinensis	Solanum melongena
Septoria	Gụ	Cà
Sequoia gigantea	Sindora falcata	Solanum tuberosum
Cù tùng	Chai lá cong	Khoai tây
Serilophus lunatus	Sindora siamensis	Solen gouldi
Mỏ rộng hung	Gụ mật	Cây móng tay
Serissa foetida	Sindora tonkinensis	Solenogastra
Cây bóng nỏ	Gụ lau	Lớp Song kinh không vỏ
Sesamia inferens	Siniperca chuatsi	Solenognathus hardwickii
Bướm cú mèo	Cá mú	Cá chìa vôi
Sesamum indicum	Siniperca	Solenostomidae
Vừng	Cá rô mố	Họ Cá dao cạo
Sesbania aculeata	Sinocalamus latiflorus	Solenostomus paradoxus
Điền thanh gai	Cây điền	Cá dao cạo

Solifugae	Sporobolus indicus	Stephania rotunda
Bộ Nhện lông	Cỏ lông công	Bình vôi
Sonchus oleraceus	Sporolactobacillus	Stephania
Tục đoạn	Sporozoa	Cây bình vôi
Sophora japonica	Lớp Trùng bào tử	Stephanurus dentatus
Hồ	Squalidae	Giun thận lợn
Soricidae	Họ Cá nhám góc	Sterculia foetida
Họ Chuột chù	Squalidus chankaensis	Trôm
Spathodea campanulata	vietnamensis	Sterculia hymenocalyx
Hoa chuông đỏ	Cá đục trắng	Cây mè gà
Sphaerocarpaceae	Squaliformes	Sterculia lanceolata
Họ Rêu quả tròn	Bộ Cá nhám góc	Săng
Sphaerocarpaceae	Squaliobarbus curriculus	Sterculia nobilis
Bộ Rêu quả tròn	Cá chày	Sterculiaceae
Sphyaena jello	Squamata	Họ Trôm
Cá nhồng sọc	Bộ Có vảy	Stereospermum
Sphyrna lewini	Squatina nebulosa	neuranthum
Cá nhám cào	Cá nhám bướm	Quao
Spilornis cheela	Squilla aphidea	Sterna albifrons sinensis
Diều hoa	Stachyris striolata	Nhàn nhỏ
Spinibarichthys	Khướu bụi đốm cổ	Sterna bergii cristata
denticulatus	Stagonospora	Nhàn mào
Cá bống	Staphylococcus albus	Stichopodidae
Spinibarbus caldwelli	Staphylococcus aureus	Stigmatella
Cá chày đất	Staphylococcus	Stixis elongata
Spirillaceae	epidermidis	Cây trứng cuốc
Spirillales	Staphylococcus	Stolephorus commersonii
Spirillum	haemolyticus	Cá cơm
Spirium	Staphylococcus	Stomatopoda
Spirochaeta	saprophyticus	Bộ Chân miệng
Trùng xoắn	Stauromedusea	Streblus asper
Spirochaetaceae	Bộ Sứa có cuống	Duối
Spirochaetales	Stegostoma fasciatus	Streptobacillus
Spirogyra	Cá nhám nhu mì	moniliformis
Tảo xoắn	Stellaria aquatica	Streptocaulon juvenes
Spiroplasma	Rau hén	Hà thủ ô trắng
Spiroplasmataceae	Stemona tuberosa	Streptococcaceae
Spirostomum	Bách bộ	Streptococcus
Trùng miệng xoắn	Stenoloma chusanum	Streptococcus pneumoniae
Spodoptera mauritia	Hành đen	Streptococcus pyogenes
Bướm sâu keo	Stenomelania reevei	Streptococcus salivarius
Spondias dulcis	Ốc vặn nón	Streptomyces antibioticus
Cây cóc	Stentor	Streptomyces aureus
Sporidiobolus	Trùng loa kèn	Streptomyces flavofuscus
Sporobolomyces		

Streptomyces griseolus
Streptomyces griseoviridis
Streptomyces griseus
Streptomyces odorifer
Streptomyces violaceus
Streptomyces violascens
Streptomycetaceae
Streptopelia chinensis
 Cu gáy
Streptopelia orientalis
 Cu sen
Streptopelia tranquebarica
 Cu ngói
Strigidae
 Họ Cú mèo
Strigiformes
 Bộ Cú
Strix leptogrammica
laotiana
 Hù Lào
Strix leptogrammica
ticehursti
 Hù lưng nâu
Strix orientalis
 Hù
Strobilanthes acrocephalus
 Cây cơm nếp
Strombidae
 Họ Ốc nhảy
Strombus luhuanus
 Ốc nhảy đỏ lợi
Strongyloides stercoralis
 Giun lươn
Strophanthus divaricatus
 Cây sừng dê
Strophanthus robustus
 Cây sừng trâu
Strychnos cathayensis
 Dây gió
Strychnos ignatii
 Mã tiền lông
Strychnos nux-vomica
 Mã tiền
Strychnos polyantha
 Mã tiền nhiều hoa

Strychnos umbellata
 Mã tiền tán
Strychnos wallichiana
 Hoàng nàn
Sturnidae
 Họ Sáo
Sturnus nigricollis
 Sáo sậu
Sturnus sericeus
 Sáo đá đầu trắng
Sturnus sinensis
 Sáo đá
Stylonichia
 Trùng nhậy
Styracaceae
 Họ Bồ đề
Styrax agresti
 Cây ỏ rệp
Styrax annamensis
 Cây cứt sắt
Styrax litseoides
 Bồ đề lá bởi lời
Styrax tonkinensis
 Bồ đề
Suaeda maritima
 Cây muối biển
Suidae
 Họ Lợn
Suipoxvirus
 Virut đậu lợn
Sula dactylatra personata
 Chim diên mặt xanh
Sula leucogaster plotus
 Chim diên bụng trắng
Sulcospira proteus
 Ốc vặn vệt nâu
Sulidae
 Họ Chim diên
Suncus murinus
 Chuột chù lớn
Surniculus lugubris
dicruroides
 Cu cu đen

Sus
 Lợn
Sus scrofa
 Lợn rừng
Swietenia mahogani
 Cây dó ngựa
Symbranchus bengalensis
 Lươn Nam Bộ
Symphysodon discus
 Cá đĩa
Symplocos laurina
 Dung
Synaptura orientalis
 Cá bơn lá mít
Synascomycetes
 Lớp Nấm túi hợp
Synechococcus
Syngnathidae
 Họ Cá chìa vôi
Syngnathiformes
 Bộ Cá chìa vôi
Syngnathus acus
 Cá chìa vôi mõm nhọn
Synura uvella
 Trùng dính đuôi
Syzygium formosa
 Đơn tướng quân
Tabanus rubidus
 Ruồi trâu
Tabernaemontana
coronaria
 Cây bánh hời
Tachaea chinensis
 Gián thuyền
Tachypleus tridentatus
 Sam
Tadorna ferruginea
 Vịt vàng
Taenia solium
 Sán dây
Taeniarhynchus saginatus
 Sán bò
Tagetes patula
 Vạn thọ

Takydromus	Temnurus temnurus	Tetrastigma strumarium
Rắn liu điu	Khách đuôi cờ	Dây quai bị
Talaromyces thermophilus	Tenebrio molitor	Tetratrichomonas
Talauma gioi	Mọt bột	Tetroselium sativum
Giỏi	Tenuivirus	Mùi tây
Talinum palens	Teonongia tonkinensis	Teuthoidea
Thỏ nhàn sâm	Tèo noong	Bộ Mực ống
Talpa leucura	Tephrinectes sinensis	Thalarctos maritimus
Chuột chũi	Cá bơn vĩ	Gấu trắng
Tamarindus indica	Tephrosia candida	Thalassophina viperina
Me	Cốt khí	Đẹn vảy bụng không đều
Tapiridae	Teredo mani	Thalictrum foliolosum
Họ Heo vòi	Hà thuyền	Thỏ hoàng liên
Tapirus indicus	Terekia cinerea	Thea amplexicaulis
Heo vòi	Choắt chân màng bé	Hải đường
Tardigrada	Terminalia catappa	Thea chinensis
Lớp Bò chậm	Bàng	Chè
Tarrietia parvifolia	Terminalia myriocarpa	Thea sasanqua
Huỳnh lá nhỏ	Chò xanh	Cây sở
Tarsius	Terminalia nigrovenulosa	Theaceae
Mắt trố	Chiêu liêu nghệ	Họ Chè
Taxaceae	Terpsiphone paradisi	Theales
Họ Thông đỏ	Thiên đường đuôi phướn	Bộ Chè
Taxodiaceae	Tessaratomy papillosa	Thelenota ananas
Họ Bụt mọc	Bọ xít vãi	Hải sâm lựu
Taxodium distichum	Testudinata	Thelleria
Bụt mọc	Bộ Rùa	Theobroma cacao
Taxodonta	Testudinidae	Cây cacao
Bộ Răng hàng	Họ Rùa cạn	Therapon jarbua
Taxotrophis ilicifolia	Testudo elongata	Cá ong
Duối ô rô	Rùa vàng	Therapon theraps
Taxus chinensis	Testudo impressa	Cá cãng sọc
Sam hạt nhỏ lá ngắn	Rùa nâu	Thermoactinomyces
Taxus wallichiana	Testudo elephantopus sp.	Thermoanaerobacter
Thông đỏ	Rùa voi	Thermoanaerobium
Tecoma capensis	Tetrabanchiata	Thermococcus
Đắng tiêu	Bộ Bốn mang	Khuẩn cầu nhiệt
Tectiviridae	Tetracera scandens	Thermocyclops
Tectiviruts	Dây chiếu	Thermomicrobium
Virut tecto	Tetrameles nudiflora	Thermomonospora
Tectonia grandis	Cây tung	Thermoplasma
Tếch	Tetraodontiformes	Thevetia neriifolia
Teliomycetes	Bộ Cá nóc	Thông thiên
Lớp Nấm đảm trần	Tetrapanax papyriferus	Thiaridae
	Thông thảo	Họ Ốc vằn

Thielavia basicola
Thiobacillus denitrificans
Thiobacillus ferrooxidans
Thiobacillus thiooxidans
Thiobacterium
Thiospirillum
Thoracostachyum vietnamense
 Cói rừng
Threskiornis melanocephala
 Cò quăm đầu đen
Threskiornithidae
 Họ Cò quăm
Thrissoles
 Cá lẹp
Thuidiaceae
 Họ Rêu lông chim
Thunbergia grandiflora
 Dây bông xanh
Thuya orientalis
 Trắc bách diệp
Thylacinus cynocephalus
 Chó sói túi
Thysanolaena maxima
 Đốt
Thysanura
 Bộ Ba đuôi
Thyulichthys thynnoides
 Cá linh bằng
Tilapia mossambica
 Cá rô Phi
Tilapia nilotica
 Cá rô Phi vằn
Tiliaceae
 Họ Đay
Tinea granella
 Ngài thóc
Tinospora crispa
 Dây ký ninh
Tinospora tomentosa
 Dây đau xương
Tiwaripotamon annamense
 Cua núi miền Trung

Tor brevifilis
 Cá ngựa nước ngọt
Tor tambroides
 Cá ngựa xám
Torenia gloriosa
 Nhện ôm trứng
Torpedinidae
 Họ Cá đuối điện
Torpediniformes
 Bộ Cá đuối điện
Torulaspora
Tosema melanoptera
 Cỏ cộ
Toxocara canis
 Giun đũa chó
Toxoplasma
Toxotidae
 Họ Cá măng rổ
Trachypithecus francoisi delacouri
 Voọc mõng trắng
Trachypithecus francoisi francoisi
 Voọc đen má trắng
Trachypithecus francoisi hatinhensis
 Voọc Hà Tĩnh
Trachypithecus francoisi poliocephalus
 Voọc đầu trắng
Trachypithecus phayrei crepusculus
 Voọc xám
Trachyrhamphus serratus
 Cá chìa vôi mõm to
Tragopan temminckii tonkinensis
 Gà lôi tía
Tragulidae
 Họ Cheo cheo
Tragulus javanicus
 Cheo cheo
Tragulus napu
 Cheo cheo napu

Trapa bicornis
 Củ ấu
Trema angustifolia
 Hu đay
Trema orientalis
 Hu đen
Trematoda
 → Digenea
Tremella fuciformis
 Ngân nhĩ
Tremellales
 Bộ Ngân nhĩ
Treponema pallidum
Treponemataceae
Treron bicincta praetermissa
 Cu xanh khoang cổ
Treron curvirostra nipalensis
 Cu xanh mỏ quạp
Treron pompadora
 Cu xanh đuôi đen
Treron pulvicollis fulvicollis
 Cu xanh cổ nâu
Treron seimundi modestus
 Cu xanh
Treron sphenurus
 Cu xanh sáo
Treron vernans
 Cu xanh đầu xám
Tribolium ferrugineum
 Mọt thóc đỏ
Trichinella spiralis
 Giun xoắn
Trichobilharzia anatina
 Sán máu vịt
Trichocephalus ovis
 Giun tóc bò
Trichocephalus suis
 Giun tóc lợn
Trichocephalus trichiurus
 Giun tóc người
Trichocephalus vulpis
 Giun tóc chó

Trichoderma	Tringa ochropus	Turbinidae
Trichodina bullosa	Choắt bụng trắng	Họ Ốc xà cừ
Trichodina pediculus	Tringa totanus	Turbo marmoratus
Trichogaster leeri	Choắt nâu	Ốc xà cừ
Cá mã giáp	Trinonyx steinachderi	Turdus merula
Trichogaster pectoralis	Ba ba gai	Hoét đen
Cá sặc rằn	Trionychidae	Turnix suscitator
Trichogaster trichogaster	Họ Ba ba	Cun cút lưng nâu
Cá sặc bướm	Trionyx sinensis	Turnix tanki
Trichogramma	Ba ba	Cun cút lưng hung
Ong mắt đỏ	Tritrichomonas	Tylenchulus semipenetrans
Trichomonas foetus	Trochidae	Giun rế cam quýt
Trichomonas hominis	Họ Ốc đụn	Tylopoda
Trichomonas intestinalis	Trochus niloticus	Bộ Lạc đà
Trichomonas vaginalis	Ốc đụn nón	Tylosurus strongylurus
Trichopodus	Trochus pyramis	Cá nhái
Cá sặt	Ốc đụn tháp	Tylytotriton asperrimus
Trichopsis vittatus	Trogoniformes	Cá cóc Mẫu Sơn
Cá bã trầu	Bộ Curucu	Typha orientalis
Tridacna gigas	Trogos calvus	Cỏ nển
Trai tai tượng khổng lồ	Ó tai	Typhlomys cinereus
Tridacna squamosa	Trombicula deliensis	Chuột mù
Trai tai bò	Mò	Typhlopidae
Tridacnidae	Tropicoperdix chloropus	Họ Rắn giun
Họ Trai tai tượng	Gà so mặt trắng	Typhlops braminus
Triglidae	Tropicoperdix chloropus	Rắn giun
Họ Cá chào mào	cognacqi	Tyroglyphus farinae
Trilobita	Gà so chân xám	Nhảy bột
Lớp Trùng ba thuỳ	Trunicidae	Tyto alba
Trimeresurus cornutus	Họ Cun cút	Cú lợn lưng xám
Rắn lục sừng	Trypanosoma congolense	Tytonidae
Trimeresurus gramineus	Trypanosoma vivax	Họ Cú lợn
Rắn lục	Trypanosomatidae	Uca sp.
Trimeresurus monticola	Tryporyza incertulas	Cácy
Rắn lục núi	Bướm sâu đục thân	Ulmaceae
Tringa erythropus	Tsoongiodendron odorum	Họ Du
Choắt chân đỏ	Giổi thơm	Ulmus tonkinensis
Tringa glareola	Tsuga dumosa	Du
Choắt bụng xám	Thiết sam	Ulothrix
Tringa hypoleucos	Tupaia glis	Tảo ba phát
Choắt nhỏ	Chuột cây	Ulva lactuca
Tringa incana brevipes	Tupaiidae	Tảo rau diếp
Choắt lùn	Họ Đồi	Umbellales
	Turbellaria	Bộ Hoa tán
	Lớp Sán tiêm mao	

Umbelliferae
 Họ Hoa tán
 Umbonium sp.
 Ốc ruột
 Uncaria macropylla
 Dây cây
 Unionicola
 Bét trai
 Unionidae
 Họ Trai cánh
 Unona desmos
 Cây hoa dẻ
 Upupa epops
 Chim đầu riu
 Upupidae
 Họ Đầu riu
 Uredinales
 Bộ Nấm gỉ
 Uredo arachidis
 Nấm đốm nâu lá lạc
 Uredo tectonae
 Nấm đốm lá tếch
 Urena lobata
 Ké hoa đào
 Uromyces
 Uropygi
 Bộ Đuôi roi
 Ursidae
 Họ Gấu
 Ursus arctos
 Gấu nâu
 Urticaceae
 Họ Gai
 Urticales
 Bộ Gai
 Usnea barbata
 Ustilaginales
 Bộ Nấm than
 Ustilago
 Nấm than
 Ustilago maydis
 Nấm than hại ngô
 Ustilago sacchari
 Nấm than hại mía

Ustilago viridis
 Nấm niễng
 Ustilina maxima
 Nấm hại rễ chè cao su
 Valeriana hardvickii
 Cây nữ lang
 Vallisneria spiralis
 Rong mái chèo
 Vanda teres
 Lan hồ điệp
 Vandeleuria oleracea
 Chuột nhắt cây
 Vanellus cinereus
 Te vàng
 Vanellus duvaucelii
 Te cựa
 Vanellus indicus
 atronuchalis
 Te vật
 Varanidae
 Họ Kỳ đà
 Varanus bengalensis
 nebulosus
 Kỳ đà vân
 Varanus salvator
 Kỳ đà mốc
 Varuna litterata
 Rạm
 Vatica dyeri
 Tấu xanh
 Vatica fleuryana
 Tấu muối
 Vatica thorelii
 Tấu núi
 Vatica tonkinensis
 Tấu mặt
 Vaucheria
 Tảo không đốt
 Velifer hypselopterus
 Cá cờ mặt trắng
 Veliferidae
 Họ Cá cờ mặt trắng
 Veneridae
 Họ Ngao

Veneroida
 Bộ Ngao
 Verbena officinalis
 Cỏ roi ngựa
 Verbenaceae
 Họ Cỏ roi ngựa
 Vernonia arborea
 Cây bông bạc
 Vertebrata
 Ngành Có xương sống
 Vesiculovirus
 Vespa
 Bò vẽ
 Vespertilionidae
 Họ Dơi muỗi
 Vibrio cholerae
 Vibrio coli
 Vigna aurea
 →Phaseolus aureus
 Vigna cattang
 Đậu đen
 Vigna cylindrica
 Đậu dải áo
 Vigna sinensis
 Đậu đũa
 Vinca rosea
 Dừa cạn
 Viola odorata
 Cây hoa tím
 Violaceae
 Họ Hoa tím
 Violales
 Bộ Hoa tím
 Viperidae
 Họ Rắn lục không hổ má
 Virus
 Virut
 Virus Ebola
 Virut Ebola
 Vitaceae
 Họ Nho
 Vitex ajugaeiflora
 Bình linh nghệ
 Vitex leptobotrys
 Bình linh hoa thưa

<i>Vitex pubescens</i>	<i>Xanthium strumarium</i>	<i>Zeidae</i>
Bình linh	Ké đầu ngựa	Họ Cá dây
<i>Vitex quinata</i>	<i>Xanthomonas campestris</i>	<i>Zeiformes</i>
Cây quan âm núi	<i>Xanthophyceae</i>	Bộ Cá dây
<i>Vitex trifolia</i>	Lớp Tảo vàng lục	<i>Zenia insignis</i>
Cây quan âm	<i>Xenocypris argentea</i>	Muồng trắng
<i>Vitis vinifera</i>	Cá nhàn	<i>Zenus cypho</i>
Nho	<i>Xenopeltidae</i>	Cá dây lưng gù
<i>Vittaria elongata</i>	Họ Rắn mống	<i>Zephyranthes rosea</i>
Dương xỉ cọ	<i>Xenopeltis unicolor</i>	Huệ sẻ đỏ
<i>Viverra megaspila</i>	Rắn mống	<i>Zeus japonicus</i>
Cây giông sọc	<i>Xenopsylla cheopis</i>	Cá dây Nhật Bản
<i>Viverra zibetha</i>	Bọ chết	<i>Zingiber officinale</i>
Cây giông	<i>Xenorhynchus asiaticus</i>	Gừng
<i>Viverricula indica</i>	asiaticus	<i>Zingiber zerumbet</i>
Cây hương	Cò á	Gừng gió
<i>Viverridae</i>	<i>Xeromyces</i>	<i>Zingiberaceae</i>
Họ Cây	<i>Xiphophorus helleri</i>	Họ Gừng
<i>Volvaria volvacea</i>	Cá kiếm	<i>Zingiberales</i>
Nấm rơm	<i>Xiphosura</i>	Bộ Gừng
<i>Volvox</i>	Bộ Đuôi kiếm	<i>Zizania latifolia</i>
Tảo đoàn	<i>Xylia dolabriformis</i>	Niễng
<i>Vorticella nebulifera</i>	Cầm xe	<i>Zizyphus jujuba</i>
Trùng chuông	<i>Xylocopa</i>	Táo ta
<i>Vulpes vulpes</i>	Ong bắp cày	<i>Zoantharia</i>
Cáo	<i>Xylotrechus quadripes</i>	Bộ San hô tổ ong
<i>Wallago attu</i>	Xén tóc hại cà phê	<i>Zoothera dauma</i>
Cá leo	<i>Yersinia enterocolitica</i>	Sáo đất lớn
<i>Welwitschia mirabilis</i>	<i>Yersinia pestis</i>	<i>Zosteropidae</i>
Cây hai lá	<i>Yersinia</i>	Họ Vành khuyên
<i>Welwitschiales</i>	pseudotuberculosis	<i>Zosterops japonica</i>
Bộ Hai lá	<i>Yucca</i>	Vành khuyên
<i>Woodwardia unigemmata</i>	Cây ngọc giá	<i>Zygnemataceae</i>
Quán chúng	<i>Zanthoxylum</i>	Họ Tảo tiếp hợp
<i>Wrightia annamensis</i>	Xuyên tiêu	<i>Zygomycetales</i>
Cây mức	<i>Zanthoxylum cuspidatum</i>	Bộ Nấm tiếp hợp
<i>Wrightia tomentosa</i>	Đắng cay	<i>Zygomycetes</i>
Cây mức lông	<i>Zea mays</i>	Lớp Nấm tiếp hợp
<i>Wuchereria bancrofti</i>	Ngô	<i>Zygosaccharomyces</i>
Giun chỉ	<i>Zebrina pendula</i>	<i>Zymomonas</i>
	Thài lải tía	

In 500 bản, khổ 21x 30cm tại Xưởng in Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia. Giấy phép xuất bản số 244/QĐ-CXB ngày 1/10/2002. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2003.

